

Giới thiệu *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy*

Truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* sáng tác bởi Ngô Cần là người có kiến thức sâu rộng, phong phú, đề cập đến nhiều lĩnh vực như vật lý, hóa học, y học, tâm lý học. Từ nhỏ đã yêu thích viết văn và viết không ngừng nghỉ hơn mười năm qua với ngòi bút hết sức đặc sắc và điêu luyện.

Tiểu thuyết trinh thám tâm lý tội phạm “cân não nhất” trên văn đàn Trung Quốc. Những triết lý về phân tâm học của Sigmund Freud được tác giả vận dụng khá nhuần nhuyễn trong từng câu chữ, do đó, độc giả nhất định sẽ bị cuốn hút vào từng trang sách

Đó chính là sức mạnh đáng sợ của hành vi “ám thị giết người”. Những người tự kết liễu cuộc đời mình vì sự ám thị của một ai đó... Rốt cuộc đây là một sức mạnh thần kỳ và khiến người ta kinh sợ tới mức nào? Các bạn đón đọc sẽ rõ nhé!

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 1: Giới Thiệu

Ngôn từ có một sức mạnh không thể tưởng tượng nổi. Nó có thể mang tới niềm hạnh phúc to lớn nhất, cũng có thể mang tới sự thất vọng sâu sắc nhất; có thể giúp giáo viên truyền thụ kiến thức cho học sinh; có thể giúp người diễn thuyết chi phối thính giả, đồng thời thay họ đưa ra quyết định. Ngôn từ có thể khơi dậy những tình cảm mãnh liệt nhất, qua đó thúc đẩy mọi hành động của con người.

Sigmund Freud (1)

Tuyệt vọng, sụp đổ, tự hủy hoại mình, tự vẫn...

Điều đáng sợ không phải ở chỗ chúng ta đã làm ra những việc này.

Mà ở chỗ chúng ta căn bản không biết tại sao mình lại làm như vậy.

Dùng tâm lý để phạm tội, dùng ý nghĩ để giết người.

Đó chính là sức mạnh đáng sợ của hành vi “ám thị(2) giết người”.

Danh sách tử vong kỳ lạ

Bên cạnh chúng ta, những vụ án mạng kỳ kỳ đang liên tiếp xảy ra...

Người chết thứ nhất: Tạ Bác Văn, Giáo sư Học viện Hóa học và Phân tử trực thuộc Đại học Z. Ngày 9/2/2009, Tạ Bác Văn ngồi trên xe do đồng nghiệp Thư Tình cầm lái. Đột nhiên, Thư Tình cho xe lao vào chiếc xe tải chạy cùng chiều trên đường như một kẻ điên. Tạ Bác Văn vì lồng ngực bị xuyên thủng và mất máu quá nhiều, cuối cùng bị sốc mà chết...

Người chết thứ hai: Đinh Tuấn Văn, sinh năm 1967, khi còn sống từng đảm nhiệm vị trí nhân viên quản kho của Sở Nghiên cứu Hóa học ứng dụng trực thuộc Đại học Z. Ngày 1/4/2009, Đinh Tuấn Văn bất ngờ bị người vợ đã đầu ấp vai kề gần hai mươi năm nổi điên đẩy ra ngoài qua cửa sổ nhà mình...

Người chết thứ ba: Trần Hy, nữ, sinh tháng 5/1980, khi còn sống từng là phóng viên kênh Tổng hợp của Đài Truyền hình tỉnh. Đêm ngày 18/05/2009, Trần Hy vốn khỏe mạnh chín chắn bỗng chết trong nhà vì nhồi máu cơ tim cấp tính do sợ hãi quá độ...

Người chết thứ tư: Vương Vĩ, nam, sinh ngày 13/10/1971, từng là nhân viên của Sở Giáo dục thành phố. Sáng ngày 25/6/2009, Vương Vĩ vốn thành đạt, phong độ, bị phát hiện đã chết trong nhà, thi thể hoàn toàn trần trụi, bị dính chặt vào đáy bồn tắm bằng băng keo chịu lực, cổ tay bị trói chặt bằng dây thép bện buộc thành nút thông lọng...

Người chết thứ năm: Hà Ngọc Bàn, nam, sinh tháng 6 năm 1974, khi còn sống từng là Phó giám đốc bộ phận Thị trường của Công ty Dược phẩm E. Ngày 18/8/2009, Hà Ngọc Bàn đột nhiên bị người thượng cấp vốn có quan hệ khá tốt với mình là Triệu Hải Thời dùng súng bắn chết trong một phân xưởng sản xuất của công ty...

Điều kì lạ là bỗng nhiên một người phụ nữ trời gà không chặt đã đứng ra tự thú, nói rằng tất cả những người đó đều là do mình giết. Cảnh sát nhanh chóng tiến hành điều tra, chẳng bao lâu sau đã phát hiện ra một nghịch lý đáng sợ: Những người này không phải tự sát thì là tử vong do tai nạn ngoài ý muốn, hung thủ thực sự trong mấy vụ án giết người cũng đã bị pháp luật trừng trị, tất thấy đều không liên quan gì tới người phụ nữ kia. Cô ta rốt cuộc đã ra tay như thế nào? Mà càng đáng sợ hơn là danh sách tử vong kỳ kỳ này hãy còn chưa kết thúc...

1. Sigmund Freud tên đầy đủ là Sigmund Schlomo Freud, nguyên là một bác sĩ về thần kinh và tâm lý người Áo. Ông được công nhận là người đặt nền

móng và phát triển lĩnh vực nghiên cứu về phân tâm học. Cho đến ngày nay, mặc dù lý thuyết về phân tâm học của ông còn gây nhiều tranh cãi và người ta còn đang so sánh hiệu quả của các phương pháp phân tâm học của ông với các phương pháp điều trị khác, nhưng tất cả vẫn phải thừa nhận rằng ông là một nhà tư tưởng có ảnh hưởng lớn trong thế kỷ XX-ND

2. Âm thị tức là dùng tác động tâm lý để khiến cho người ta làm theo một cách thụ động

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 2: Lời Mở Đầu

Bữa tiệc tung bừng của tâm lý học và những điều bí ẩn

Thường có độc giả hỏi tôi, tại sao lại viết ra một câu chuyện như *Đừng nói chuyện với cô ấy*? Nguyên nhân viết ra câu chuyện này là gì? Tôi hường trả lời: “Tôi thích công việc viết lách, kiên trì nhiều năm, rốt cuộc đã viết ra được một tác phẩm không tệ, đây hẳn có thể tính là một lễ thường tình. Còn về nguyên nhân... Không có nguyên nhân gì cả, viết ra một câu chuyện mà còn phải có nguyên nhân ư?”

Nhưng tôi mi ngẫm lại, đó rõ ràng là một câu trả lời hết sức qua loa, bởi lẽ bất cứ việc gì xảy ra cũng đều có nguyên nhân. Tôi trả lời là không có nguyên nhân có lẽ là vì tôi lười không muốn suy nghĩ quá nhiều về điều này, cũng có thể là tôi đã biết được nguyên nhân, vậy nhưng xuất phát từ một mục đích nào đó mà lại vô thức tiến hành che giấu hoặc là ngụy trang có những tin tức có liên quan. Bất kể ra sao, để có thể nhận thức rõ bản thân hơn, đồng thời cũng là để có thể mang tới cho các bạn độc giả đã đưa ra câu hỏi này một câu xác đáng, tôi quyết định nhìn thẳng vào nội tâm của bản thân, từ đó tìm ra nguyên nhân thực sự khiến tôi sáng tác ra *Đừng nói chuyện với cô ấy*.

Chuyện có lẽ phải bắt đầu nói từ lúc tôi còn nhỏ.

Phần lớn các gia đình trên thế gian này đều không thể coi là đầm ấm, còn tôi thì được sinh ra trong một gia đình có thể nói là rất không đầm ấm. Từ khi tôi bắt đầu hiểu chuyện thì cha mẹ đã ôm mộng làm giàu, không ngừng mang tiền đi đầu tư một cách mù quáng, để rồi nợ nần chồng chất, càng chất càng cao. Vì bận làm ăn, họ rất ít khi để tâm đến gia đình, sau khi về nhà thì chỉ toàn cãi nhau là đem tôi ra trút giận, hơn nữa còn thường xuyên nói chuyện về nợ nần mà chẳng chút kiêng dè. Từ nhỏ tôi đã hiểu được rằng cả cha lẫn mẹ đều là người không đáng tin cậy, do đó rất thiếu cảm giác an toàn, tích cách cũng vì vậy mà trở nên u uất.

Năm 2001, tôi từng thử tự sát hai lần, phương thức là dùng thuốc ngủ và cửa cổ tay. Đến khi thực sự làm rồi tôi mới phát hiện giết người không phải là một chuyện đơn giản, đặc biệt là khi giết chính bản thân mình. Muốn chết mà không được, tôi dần dần biết cách kiên trì và nhẫn nại, đồng thời còn học được biện pháp tìm ra hi vọng trong sự tuyệt vọng.

Trong trạng thái tâm lý ấy, tôi gặp được một cô gái có cái tên là Cẩn, bạ cùng lớp của tôi. Giữa những năm tháng nộ tình chớm nở, cô gái ấy đã trở thành biểu tượng cho vẻ đẹp trong trái tim tôi, trở thành nơi mà tôi thác gửi niềm hy vọng đối với cuộc sống. Nếu không có cô ấy, có lẽ tôi sớm đã sa ngã để rồi cuối cùng đi đến sự hủy diệt. Gặp được cô ấy có thể coi là một điểm nhấn trong sinh mệnh của tôi, đây chính là nguồn gốc của bút danh “Ngộ Cẩn [1]”

Sự vô vọng và u uất trong hiện thực đã thúc ép tôi xây nên cho mình một thế giới tinh thần cực kỳ phong phú. Hồi nhỏ tôi rất thích khoa học tự nhiên, coi việc thăm dò những điều bí ẩn trong vũ trụ là mục tiêu cả đời mình. Chính quá trình tiếp xúc với ngành khoa học này đã hình thành nên địa vị chủ đạo của tính duy lý trong cách thức tư duy của tôi.

Sau khi thử tự sát hai lần mà đều thất bại, tôi bắt đầu suy nghĩ về sự phức tạp của đời người và thế giới. Đương nhiên tất cả đều mơ hồ. Năm 2002, tôi đọc được cuốn *Trăm năm cô đơn* trong nhà của một người bạn cùng lớp, thế rồi tức thì đắm chìm vào trong những con chữ tràn trề sắc sống của García Márquez[2] cùng thế giới quan khiến người ta phải gật gù tán thưởng ông. Một năm sau đó, tôi như đói như khát đọc liền một mạch hơn mười bộ danh tác văn học của cả Trung Quốc và nước ngoài, đồng thời bắt đầu thử sáng tác. Kể từ thời điểm đó, sáng tác đã trở thành một điểm nhấn khác trong sinh mệnh của tôi. Trong quá trình không ngừng đọc và sáng tác, tôi bất ngờ phát hiện, ngoài những thiên thể xa xôi và huyền bí trong vũ trụ còn tồn tại rất nhiều bí ẩn khác, chẳng hạn như sự đổi thay và quy luật trong xã hội loài người, chẳng hạn như thế giới tâm lý phức tạp đến khó tả của từng cá thể nhân loại.

Cho dù đã nhận thức được điều này, nhưng trong một thời gian khá dài sau đó, tôi vẫn chưa thể tiếp xúc với các tri thức tâm lý học chuyên sâu. Tôi chỉ biết dựa vào sự tò mò và bản năng của mình để bắt đầu quan sát, tiếp xúc, phân tích, cuối cùng thử không chế hoạt động tâm lý của bản thân. Về sau tôi mới hiểu ra, đây chính là cái gọi là “phân tích bản ngã” mà Freud đã nói tới.

Tôi thích cảm giác phân tích bản ngã này, thế rồi càng ngày càng đào sâu vào nội tâm của bản thân, từ đó thu được rất nhiều kinh nghiệm phân tích tâm lý. Về sau khi tiếp xúc với tri thức về tâm lý học, đặc biệt là tri thức về phân tích tâm lý, tôi gần như là tự học thành tài, bởi lẽ những tri thức đó sớm đã trở thành một bộ phận trong sự trải nghiệm về tri giác của tôi.

Năm 2006, lần đầu tiên tôi đọc được cuốn *Giải mộng*[3], tuy rằng không hiểu lắm nhưng vẫn rất say mê. Cuốn sách đó đã mở ra cho tôi một cánh cửa rộng lớn về phân tâm học [4], tôi loạng choạng bước vào, thế rồi phải “bò” đi một cách khó khăn. Sau khi đi sâu nghiên cứu các cuốn sách như *Phân tâm học nhập môn* [5], *Tôtem và Tabu* [6], tôi bắt đầu thử học “chạy”. Nhưng đối với tôi của thời điểm đó, để có thể nắm vững được môn khoa học

này thì cần có thêm một số kinh nghiệm thực tiễn nữa mới được.

Những kinh nghiệm này chẳng bao lâu sau khi đã bắt gặp đến với tôi. Mấy năm trước, khủng hoảng nợ nần của cha mẹ tôi rồi cuộc đã bùng nổ. Sau khi nhà tan cửa nát, tôi bắt buộc đối mặt với áp lực nặng nề từ xã hội. Trong những năm tháng đó, tôi đã tận mắt nhìn thấy mặt hiện một mặt nhất trong bản tính con người, cũng từng gặp phải những cái ác trần trụi nhất. Sau bao phen rèn luyện sống không bằng chết, tôi đương nhiên đã có được sự hiểu biết và nhận thức sâu sắc hơn về thế giới tâm lý của loài người. bây giờ ngẫm lại, bắt đầu từ khi đó, câu chuyện Đừng nói chuyện với cô ấy có lẽ đã nảy mầm trong lòng tôi rồi.

Đương nhiên, nguyên nhân trực tiếp khiến tôi viết ra câu chuyện này là tôi đã xem hai phần của bộ phim truyền hình Mỹ Breaking Bad [7], để rồi cho rằng mình cũng có thể viết ra câu chuyện về một Giáo sư đại học đi giết người.

Ban đầu tôi muốn viết về một vị Giáo sư dùng kiến thức vật lý, hóa học để giết người, vì tôi cũng rất có hứng thú với vật lý và hóa học. Nhưng sau phần mở đầu, tôi bỗng vô thức nảy ra một ý tưởng mới. Tôi vẫn còn nhớ rõ tình cảnh khi đó: Sau khi gõ chữ được đôi dòng, tôi đột nhiên sững người, hai tay rời khỏi bàn phím, hít sâu một hơi, sau đó mới lại đặt hai tay trở về. Hai giây sau, tôi xóa toàn bộ những gì đã viết, quyết định bắt đầu lại từ đầu, sau đó viết ra câu chuyện về một Giáo sư đại học lợi dụng những tác động tâm lý để giết chết người khác.

Đây chính là nguyên nhân cụ thể khiến tôi viết ra câu chuyện này.

Trong tác phẩm, ngoài những chi tiết đan xen và cô vắn điều bí ẩn thì còn có rất nhiều tri thức tuy sâu sắc nhưng dễ hiểu về tâm lý học, trong đó bao gồm cả một số quan điểm độc lập của người viết về hoạt động tâm lý của loài người. Nội dung trong truyện chủ yếu đề cập tới các phương diện như nguyên lý tâm lý học của hành vi ám thị, cơ chế tồn thương của tâm lý, sự liên quan và khả năng gây ảnh hưởng tới nhau của tâm lý và sinh lý, cơ chế tự bảo vệ của tâm lý, ý nghĩa của việc phát triển tâm lý tình dục đối với các sự kiện toàn tâm lý.

Nếu đã đọc phần mở đầu của cuốn sách này rồi, tin rằng bạn sẽ không kìm nén được mà đọc một mạch tới phần kết thúc.

Ngô Cẩn

Ngày 24 tháng 4 năm 2015

1. Ngô có nghĩ là gặp, “Ngô Cẩn” tức là “gặp Cẩn” –ND

2. Tức là Gabriel José García Márquez (6/3/1927 – 17/4/2014), một nhà văn người Colombia nổi tiếng. Ông còn là nhà báo và một nhà hoạt động chính trị. Nổi tiếng với các tiểu thuyết Tình yêu thời thổ tả (El amor en los tiempos del cososlera), Mùa thu của vị trưởng lão (El otoño del patriarca), Tướng quân giữa mê hồn trận (El general en su laberinto) và hơn cả là Trăm năm cô đơn (Cien años de soledad), García Márquez là một đại diện tiêu biểu của nền văn học Mỹ Latinh. Tên tuổi của ông gắn liền với chủ nghĩa hiện thực huyền ảo. García Márquez được trao Giải Nobel Văn học năm 1982. – ND

3. Tức cuốn The Interpretation of Dreams của Sigmund Freud – ND

4. Viết tắt của phân tích tâm lý học, là tập hợp những lý thuyết và phương pháp tâm lý học có mục đích tìm hiểu những mối quan hệ vô thức của con người qua tiến trình liên tưởng, được khởi thảo bởi Sigmund Freud, một bác sĩ người Áo. Phân tâm học chuyên sâu nghiên cứu về con người như thuyết tiến hóa và khoa học về nhận thức, nó đã đóng góp vào việc tìm hiểu sâu hơn về nhận thức về văn hóa và văn minh nhân loại. – ND

5. Tức cuốn A General Introduction on Psychoanalysis của Sigmund Freud – ND

6. Tức cuốn Totem and Taboo của Sigmund Freud - ND

7. Breaking Bad là một loạt phim truyền hình dài tập được sáng lập là sản xuất bởi Vince Gilligan. Bộ phim được quay chủ yếu tại Albuquerque, New Mexico. Nội dung phim xoay quanh cuộc sống của Walter White, một giáo viên hóa học được chẩn đoán mắc ung thư phổi và không thể chữa trị bằng phẫu thuật. Ông quyết định trở thành một tên tội phạm, kết hợp với một học sinh cũ tên Jesse Pinkman để sản xuất và bán chất gây nghiện tổng hợp Methamphetamine, với mục đích kiếm một khoản tiền lớn để đảm bảo cuộc sống của gia đình ông trong tương lai. Breaking Bad nhận được sự hoan nghênh rộng rãi của khán giả - ND

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 3: Phần Đệm

Chuyên ngành của tôi hồi đại học là tâm lý học. Năm thứ nhất đại học, dưới sự giới thiệu của các thầy cô giáo, tôi đã xem rất nhiều tiểu thuyết và phim ảnh có liên quan tới mảng tâm lý học này. Ngay từ khi đó, tôi đã nảy ra một điều nghi vấn: Trong hiện thực, các chuyên gia tâm lý dạn dày kinh nghiệm thực sự có thể gây ảnh hưởng, thậm chí là khống chế ý thức của người khác ư?

Mãi đến năm thứ tư đại học rồi cả sau khi tốt nghiệp, vấn đề này vẫn còn làm tôi bối rối. Trong bữa tiệc mừng tốt nghiệp, tôi cầm một ly rượu đi tìm thầy chủ nhiệm khoa, thế rồi lại một lần nữa đưa ra câu hỏi này.

Khi đó, thầy chủ nhiệm khoa đã nhìn tôi không chớp mắt, nghiêm túc hỏi: “Trương Nhất Tân, cậu thực sự muốn làm rõ vấn đề này ư?”

Tôi nghiêm túc nhìn lại thầy, sau đó gật đầu một cái thật mạnh. “Dạ phải.”

“Vậy thì đừng học tiếp lên thạc sĩ nữa, hãy đi tìm một công việc về mảng tâm lý học tội phạm đi.” Thầy cất giọng chân thành nói: “Vấn đề này của cậu chỉ có bộ môn tâm lý học cực đoan nhất đó mới có thể trả lời, nếu cứ ở lại trường, cậu sẽ vĩnh viễn không tìm được câu trả lời đâu.”

Vì nguyên nhân này, tôi từ bỏ kế hoạch học tiếp lên thạc sĩ đã định, sau đó đi khắp nơi tìm kiếm một công việc có liên quan tới mảng tâm lý học tội phạm. Đây là một lĩnh vực ít được quan tâm, đối xử với người mới vào cũng không hề hữu hảo, tôi đã phải lăn lộn mất mấy năm trời mới tìm được một chỗ đứng vững vàng.

Sau khi cưới vợ sinh con, áp lực của cuộc sống tăng vọt. Vì muốn mọi người trong nhà được sống tốt hơn, tôi đã liên tục đổi công việc mấy lần. Sang tuổi ba mươi, tôi đã trở nên lộn xộn và tầm thường, vấn đề mà năm xưa từng coi là mục tiêu để nghiên cứu cả đời cũng sớm bị tôi chôn vùi vào sâu ký ức.

Nhưng vận mệnh cũng giống như tâm lý vậy, vừa phức tạp lại vừa khó lường, trong sự tất nhiên luôn ẩn chứa những nhân tố ngẫu nhiên. Năm ba mươi tư tuổi, vì lý do công việc, tôi bắt đầu tiếp xúc với một người phụ nữ tên Diệp Thu Vi. Sự xuất hiện của cô ta không chỉ trả lời cho câu hỏi của tôi năm xưa, còn làm điên đảo hoàn toàn nhận thức của tôi về thế giới tinh thần của loài người.

Tiếp theo đây, xin hãy nghe tôi từ từ kể ra câu chuyện về người phụ nữ này.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 4: Chương 1 Bệnh Nhân Tâm Thần Nguy Hiểm

Người phụ nữ đó chủ động đầu thú, khai rằng trong ba năm qua mình đã giết hơn hai mươi người. Ban đầu, chúng tôi sắp xếp cô ta đến khu ba. Không đầy một tuần sau đó, một y tá ở khu ba gặp tai nạn qua đời...

Lần đầu tiên tôi nghe nói đến cái tên “Diệp Thu Vi” là vào mùa hè năm 2012.

Khi đó tôi đang làm việc cho một tờ báo địa phương chuyên về pháp luật, phụ trách mảng tâm lý học tội phạm. Đầu tháng Bảy, lãnh đạo giao cho tôi chủ đề chính của tháng Chín, đề mục là “phân tích tâm lý tội phạm giết người trong giai đoạn chuẩn bị phạm tội”.

Chủ đề chính mỗi tháng đều cần hoàn thành bản thảo sơ bộ trước một tháng, điều này có nghĩa là tôi cần nộp lên một bản báo cáo hoàn chỉnh vào cuối tháng này.

Tiếp đó, tôi đã tìm đủ mọi cách, cuối cùng cũng phỏng vấn trực tiếp được tổng cộng sáu phạm nhân bị xử tù và một phạm nhân tử hình sắp bị đưa đi thi hành án. Khi đối mặt với tôi, bọn họ người thì hoàn toàn im lặng, người thì không ngừng khóc lóc và sám hối, không ai có thể bình tĩnh nghe tôi phỏng vấn. Nửa tháng nhanh chóng trôi qua, nhưng mọi việc vẫn chẳng có bao nhiêu tiến triển, tôi bắt đầu cảm thấy có chút lo lắng.

Một buổi tối trung tuần tháng Bảy, có người bạn hẹn tôi ra ngoài trò chuyện. Sau khi uống được mấy cốc bia, tôi bắt đầu kể khổ đủ điều, nào là sống ở tòa soạn không dễ dàng, kiếm tiền nuôi gia đình rất khó khăn, ngay cả chủ đề đang làm mình bí bách kia tôi cũng mang ra than vãn.

Người bạn này của tôi tên là Ngô Đào, tôi quen gọi cậu ta là lão Ngô1. Hai chúng tôi cùng lớn lên trong một khu tập thể, về sau còn cùng học chuyên ngành tâm lý học trong bốn năm ở trường đại học. Sau khi tốt nghiệp, tôi dần dần hòa nhập vào xã hội, cậu ta thì học tiếp lên thạc sĩ, rồi tiến sĩ, về sau trở thành viện phó của Bệnh viện Tâm thần thành phố.

(1) Ở Trung Quốc, đặt chữ “Lão” vào trước họ để gọi là một lối xưng hô thân mật với những người ngang tuổi hoặc hơn tuổi nhưng cùng vai vế -ND

Nghe tôi nói được một lúc, lão Ngô uống một ngụm bia, sau đó hơi cau mày, nói: “Lão Trương, về chủ đề tâm lý tội phạm trong giai đoạn chuẩn bị của cậu, có một người chưa biết chừng có thể giúp được cậu đó.” Dứt lời, cậu ta liền đưa tay lên, khẽ gãi gáy mình mấy cái.

“Cậu ư?” Khi đó, tôi đã hiểu lầm ý nghĩa trong động tác này của cậu ta, liền lườm cậu ta một cái, bật cười, nói: “Viện phó Ngô, cậu là tiến sĩ chuyên nghiên cứu về tâm lý trẻ em, đừng có giả vờ như thể mình là một chuyên gia về tâm lý tội phạm với tớ.”

“Không phải tớ.” Lão Ngô buông tay xuống, ngẩng mặt lên, mỉm cười, nói: “Là một bệnh nhân trong bệnh viện của tớ.”

“Bệnh nhân?” Tôi hít vào một hơi khí lạnh, nhìn thẳng vào mắt cậu ta, trong lòng bắt đầu cảm thấy có chút hứng thú. “Là bệnh nhân nào vậy?”

Là một người phụ nữ đã hơn ba mươi tuổi, tên Diệp Thu Vi.”

“Diệp Thu Vi.” Tôi cúi đầu uống một ngụm bia, vô thức lẩm bẩm lặp lại cái tên này.

“Cô ta vào viện từ mùa thu năm ngoái.” Lão Ngô liếm liếm môi, giọng nói trở nên có chút quái dị. “Khi đó, mười mấy viên cảnh sát được trang bị vũ khí tới tận rằng đã áp giải cô ta tới chỗ bọn tôi. Khi nhận người, bọn tôi cứ ngỡ đó sẽ là một kẻ hung ác bặm trợn, nào ngờ sau khi cửa xe được mở, người bước ra lại là một phụ nữ trông có vẻ yếu ớt.”

“Thú vị thật!” Tôi vội vàng thúc giục. “Cậu kể tiếp đi!”

“Người phụ nữ đó chủ động đầu thú, khai rằng trong ba năm qua, mình đã giết hơn hai mươi người.” Giọng lão Ngô dần trở nên nặng nề. “Nhưng căn cứ theo thông tin mà cảnh sát cung cấp, những người đó căn bản không phải là do cô ta giết. Trong số những sự kiện có người chết mà cô ta nhắc tới, có một số vụ quả thực là án mạng, nhưng hung thủ đều đã nhận tội và bị pháp luật trừng trị rồi. Số còn lại thì căn bản không phải là án mạng, chỉ là các vụ tự sát hoặc là tai nạn ngoài ý muốn mà thôi.”

“Lẽ nào cô ta mắc chứng rối loạn đa nhân cách dạng không phân ly? Hay là chứng tâm thần phân liệt dạng ảo tưởng?” Tôi dựa vào kinh nghiệm của mình mà tiện miệng đưa ra phán đoán, nhưng ngay sau đó lại lắc đầu liên tục, cảm thấy lão Ngô dường như đag gặt mình. “Không đúng, nếu là như thế thì tại sao lại cần cảnh sát vũ trang tới áp giải chứ?”

“Bởi vì cô ta căn bản không có bệnh gì cả!” Lão Ngô nhìn tôi chăm chăm, sau đó chậm rãi thở ra một hơi, nói: “Sau khi cô ta vào viện, bọn tôi đã tiến hành đánh giá chuyên sâu về tâm sinh lý của cô ta, phát hiện cô ta không có dấu hiệu hay triệu chứng của bất cứ bệnh tâm thần nào. Về sau, bọn tôi lại cẩn thận điều tra về quá trình trưởng thành cũng như hoàn cảnh gia đình của cô ta, cũng không thấy có nhân tố nào đủ để gây bệnh cả.”

“Quả là mâu thuẫn.” Tôi lại hỏi: “Thế sau đó thì sao?”

“Ban đầu, bọn tôi sắp xếp cô ta tới khu ba.” Lão Ngô lại đưa tay lên khẽ gãi gáy lần nữa. “Không đầy một tuần sau đó, một y tá ở khu ba gặp tai nạn xe và qua đời. Hơn một tuần sau, một y tá khác vừa được điều chuyển tới đó đã nhảy lầu tự tử. Về sau, tớ nghe nói hai cô y tá đó đều đã từng gây khó dễ cho Diệp Thu Vi.” Lão Ngô nhấp một ngụm bia, kể tiếp: “Một tháng sau, hai bệnh nhân ở khu ba đã tự hủy hoại cơ thể mình ngay trong phòng bệnh, cuối cùng thì đều qua đời. Rất trùng hợp là bọn họ điều trị cùng phòng với Diệp Thu Vi, hơn nữa theo như phản ánh của các nhân viên y tế cũng như băng ghi hình mà camera giám sát ghi lại được, hai người này trước đây đều từng có hành vi khiêu khích với Diệp Thu Vi.”

“Thế là các cậu bắt đầu hoài nghi cô ta đúng không?” Nói tới đây, tôi cũng khẽ nhấp một ngụm bia.

“Kết hợp với các thông tin mà phía cảnh sát đã cung cấp, sự hoài nghi đó không phải là không có lý.” Lão Ngô liên tục chớp mắt mấy cái, sau đó nói: “Bọn tôi đã tiến hành đánh giá toàn diện về tâm lý của cô ta một lần nữa, nhưng vẫn không phát hiện ra bất cứ chứng bệnh tâm thần hay rối loạn nhân cách nào. Nhưng sau đó, những vụ giết người có liên quan tới cô ta liên tiếp xảy ra, cuối cùng ban lãnh đạo của bệnh viện quyết định đưa cô ta đến khu bốn.”

“Khu bốn.” Trái tim tôi bất giác giật thót một cái. Nhờ mối quan hệ thân thiết với lão Ngô, tôi cũng biết được một số tình hình trong Bệnh viện Tâm thần thành phố. Nơi đó tổng cộng có bốn khu, khu nào được đánh số càng lớn thì chứng tỏ bệnh nhân sống ở đó hoặc là bị nhốt ở đó càng nguy hiểm.

“Khu bốn không lớn, tổng cộng chỉ có mười mấy bệnh nhân thôi, toàn là loại người mà cậu thực sự không muốn gặp lần thứ hai.” Đôi lông mày của lão Ngô hơi rung lên. “Sự quản lý ở khu bốn còn nghiêm ngặt hơn cả nhà tù, các bệnh nhân đều phải ăn uống, tiêu tiêu ngay trong phòng bệnh, mỗi tuần chỉ được hoạt động ở bên ngoài trong gần hai tiếng đồng hồ, hơn nữa còn phải đeo xích tay và xích chân. Sau nửa tháng Diệp Thu Vi tới đó, một bệnh nhân có biệt hiệu là “Ác quỷ” đã tự đập gãy mười mấy cái răng của mình, cuối cùng mất máu quá nhiều mà chết. Theo như lời hai vị bác sĩ ở khu bốn kể lại, trong lần hoạt động bên ngoài hai ngày trước đó, “Ác quỷ” và Diệp Thu Vi từng có một cuộc trò chuyện ngắn trong vòng hai đến ba phút.”

“Cách liên hệ như vậy hình như có hơi khiên cưỡng thì phải?” Tôi khẽ lắc đầu.

“Không có chứng cứ trực tiếp nào nên quả thực cũng hơi khiên cưỡng.” Lão Ngô khẽ buông tiếng thở dài. “Nhưng cậu thử nghĩ từ một góc độ khác mà xem, sự khiên cưỡng này có lẽ chính là nguyên nhân khiến Diệp Thu Vi đến bây giờ vẫn chưa bị định tội. Cậu biết không? Hiện giờ, mọi người trong bệnh viện đều tin rằng hơn hai mươi người kia chính là do Diệp Thu Vi giết. Phía cảnh sát nhất định còn biết rõ những điều đúng sai phải trái trong chuyện này hơn bệnh viện bọn tôi, thế mà vẫn chưa buộc tội cô ta, trong việc này ngoài việc thiếu chứng cứ trực tiếp ra e rằng còn có nguyên nhân khác nữa, nhưng nguyên nhân này rốt cuộc là gì thì tớ cũng không tiện đoán bừa.”

Nhìn vẻ mặt nghiêm túc của lão Ngô, tôi không kiềm được hít vào một hơi khí lạnh. “Người phụ nữ này thật sự lợi hại như cậu nói ư?”

“Thế giới này rộng lớn bao la, không chuyện kỳ lạ gì mà không có.” Lão Ngô thu vẻ nghiêm túc lại, khẽ mỉm cười, nói: “Bây giờ tớ có nói nhiều với cậu thì cũng vô dụng, tự cậu đi gặp cô ta một lần là khắc biết ngay thôi.” Rồi cậu ta ghé đến gần tôi, dùng giọng hết sức thần bí nói tiếp: “Những kẻ giết người bị giam giữ trong tù đều chỉ là hạng tầm thường mà thôi. Sau khi trò chuyện với Diệp Thu Vi rồi cậu sẽ hiểu, cô ta mới là một cao thủ thực sự.”

“Nghe cậu kể mà tớ cảm thấy hơi sợ rồi đấy.” Tôi cười, nói.

“Chẳng qua là tớ thấy cậu kêu ca khó khăn trong việc viết báo nên mới tiện miệng kể ra việc này mà thôi.” Lão Ngô gấp một đĩa thức ăn trong đĩa lên bỏ vào miệng, vừa nhai vừa nói: “Cậu cứ suy nghĩ cho kĩ đi, nếu muốn gặp cô ta thì ngày mai liên lạc với tớ, ngày kia là tớ phải đi công tác rồi.”

Tối đó trước khi đi ngủ, tôi gọi điện cho lão Ngô, quyết định gặp thử người phụ nữ ngọp đầy màu sắc thần bí kia một phen. Ngày hôm sau vừa mới sáng sớm, tôi đã đến Bệnh viện Tâm thần thành phố, lão Ngô đã sắp xếp sẵn cho tôi một cuộc phỏng vấn trực tiếp. Trên đường đến khu bốn, cậu ta đưa cho tôi một xấp tài liệu, bên trên có ghi lại một số tin tức cơ bản về Diệp Thu Vi.

Dưới đây là sơ yếu lý lịch tóm tắt của cô ta:

Diệp Thu Vi, nữ, sinh ngày 14 tháng 5 năm 1978, hộ khẩu bản địa.

Năm 1997, thi đỗ vào trường đại học trong vùng, chọn học ngành hóa học vật liệu.

Năm 2000, lấy được bằng cử nhân hóa học trước hạn định một năm. Cùng năm, lấy được bằng cử nhân tâm lý học ứng dụng.

Năm 2000, trúng tuyển cao học chuyên ngành hóa học vật liệu.

Năm 2003, tốt nghiệp thạc sĩ, ở lại trường giảng dạy.

Năm 2007, tốt nghiệp tiến sĩ chuyên ngành hóa học vật liệu.

Năm 2007, tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành tâm lý học.

Năm 2008, vì có cống hiến đột xuất trong quá trình nghiên cứu khoa học nên được đặc cách phong hàm phó giáo sư trẻ nhất trong lịch sử của trường.

“Ôi trời ơi!” Xem xong bản tóm tắt này, tôi không kiềm được thề lời nói: “Khi đi xem mặt mà lỡ gặp ngay người phụ nữ như thế này, chắc tở sẽ tự ti đến chết mất. À, phải rồi, cô ta đã kết hôn chưa vậy?”

“Rồi.” Lão Ngô thở dài, nói: “Chồng cô ta tên là Tàn Quan. Hai người bọn họ từ thời cấp ba đến lúc học cao học đều là bạn cùng lớp, sau khi tốt nghiệp cao học liền kết hôn ngay.”

“Thế đã có con chưa?” Tôi lại hỏi tiếp.

“Chưa.” Lão Ngô khẽ lắc đầu. “Về sau chồng cô ta bất ngờ gặp chuyện không may.”

“Hử?” Tôi nhú chặt đôi mày, ném về phía lão Ngô một ánh nhìn đầy vẻ tò mò.

“Anh ta đang làm thí nghiệm hóa học thì xảy ra sự cố cháy nổ, từ đó biến thành người thực vật, sau khi nằm viện được hơn hai năm thì qua đời.” Lão Ngô lại thở dài tiếng nữa. “Tở cũng chỉ biết được chừng đó thôi.”

Khi sắp tới khu bốn, tôi bất giác có chút căng thẳng, bèn hỏi lão Ngô: “Lão Ngô, theo cậu thì tở có nên giấu việc mình là phóng viên không nhỉ? Làm như vậy liệu có dễ tiếp xúc với cô ta hơn không?”

“Ha ha.” Lão Ngô nhìn tôi bằng ánh mắt đầy ý vị, cười nói: “Tốt nhất là cậu đừng có giấu gì cả, bởi vì không giấu được đâu.” Sau đó, cậu ta lại dẫn dò tôi: “Cậu nhớ nhé, nhất định phải khống chế tâm trạng của mình cho tốt, nhưng đừng cố giấu. Bất kể là cậu căng thẳng, nôn nóng, hoài nghi hay là phần nộ thì đều không giấu được ánh mắt của cô ta đâu. Hãy chân thành một chút, như thế cậu sẽ nhận được thiện cảm từ cô ta, vì cô ta thích những người chính trực. Còn nữa, trong quá trình trò chuyện, nếu cảm thấy không thoải mái thì cậu phải lập tức đứng dậy, sau đó chạy đến cạnh cửa ấn chuông báo động, bọn tở sẽ đến tiếp ứng cho cậu ngay.”

Mấy phút sau, chiếc xe dừng lại bên ngoài một rừng hộc rậm rạp ở góc đông nam của bệnh viện. Tại nơi sâu trong rừng có một tòa kiến trúc một tầng trông có vẻ giống nhà kho hoặc là gara để xe, bên ngoài thì được bọc bằng một lớp thép dày đã hơi han gỉ. Nhìn tổng thể, tòa kiến trúc này thực chẳng khác nào một pháo đài âm u giữa rừng rậm.

Cùng với lão Ngô và bốn nhân viên bảo vệ của bệnh viện, tôi như bước trên băng mỏng chậm rãi đi vào bên trong khu bốn. Sau khi chúng tôi đặt chân lên một dãy hành lang vừa rộng vừa sâu hun hút, lão Ngô bật đèn, tôi tức thì nhìn thấy hai bên hành lang có tới mười mấy cánh cửa sắt dày được sơn màu đỏ. Phía sau mỗi cánh cửa đó đều hết sức tĩnh lặng, nhưng sự tĩnh lặng này lại khiến cho tâm trạng căng thẳng của tôi càng tăng thêm.

“Tuồng cách âm đấy.” Lão Ngô khẽ vỗ vai tôi. “Loại tuồng này được xây bằng xi măng chịu lực, ở giữa còn độn thêm một lớp nhựa thủy tinh cách âm, trừ phi có bom nổ bên trong chứ không dùng hồng có âm thanh gì truyền ra ngoài được.”

“Các cậu đúng là không biết tiếc tiền gì cả.” Ngó nhìn khung cảnh tĩnh lặng xung quanh, tôi không kiềm được cất lời cảm thán.

“Khi chi tiền thì điều mấu chốt không phải là tiếc hay không tiếc, mà là đáng hay không đáng.” Lão Ngô cười, nói: “Những người bị nhốt trong này tuy rằng đáng sợ nhưng lại là báu vật của bệnh viện bọn tở đấy.”

Nghe thấy lời này của cậu ta, bốn nhân viên bảo vệ đi cùng liền hé nở những nụ cười mang theo nhiều ý tứ khác nhau.

Đi đến cuối hành lang rồi rẽ sang phía đông, trước mặt chúng tôi xuất hiện một dãy cầu thang dài mười mấy bậc dẫn lên phía trên. Sau khi leo lên cầu thang, chúng tôi đi vào một con đường nhỏ chỉ dài chừng hai mét, cuối đường bị chặn bởi một cánh cửa sắt vừa dày vừa nặng được sơn màu đỏ. Đi tới trước cửa, lão Ngô dừng lại, nói với tôi: “Lão Trương, đợi lát nữa cậu hãy đi vào, còn bọn tở thì chờ bên ngoài này. Nhớ đấy, một khi cảm thấy không

thoải mái thì phải chạy đến cạnh cửa án chuông báo động ngay.”

“Cô ta ở trong đó ư?” Tôi biết rõ nhưng vẫn cố hỏi, hy vọng qua đó có thể làm giảm bớt sự căng thẳng của mình.

“Cậu cứ đi vào rồi khác biết.” Lão Ngô lấy ra một chiếc chìa khóa, lẳng lặng mở một chiếc hộp sắt nhỏ ở cạnh cửa ra. Bên trong chiếc hộp sắt đó có một chỗ nhập mật mã điện tử, cậu ta vừa nhập mật mã vừa nói tiếp: “Yên tâm, chuyện cũng không đáng sợ như cậu tưởng đâu. Người phụ nữ này chưa từng làm việc nặng nhọc bao giờ. Cậu có hiểu ý của tớ không? Tớ muốn nói là cô ta sức trời gà không chặt, căn bản không biết dùng vật sắc đâm thủng cổ cậu, cũng không biết dùng bút máy để tháo ốc vít trên cửa sổ sắt, cậu không việc gì phải lo bị cô ta trực tiếp tấn công cả. Trong ấn tượng của cậu, những kẻ bị nhốt ở nơi sâu nhất trong bệnh viện tâm thần có lẽ toàn là hạng người cuồng sát hung tợn, chỉ dùng tay không cũng có thể giết chết được mấy người, nhưng tớ phải nói cho cậu biết, hạng người đó căn bản không xứng đứng chung một hàng với Diệp Thu Vi đâu.” Lúc này cậu ta đã nhập mật mã xong, rồi mở chiếc hộp sắt khác ra, thò bàn tay của mình vào, có lẽ là để xác nhận dấu vân tay. Một lát sau, cậu ta rút tay về, nhỏ giọng nói với tôi: “Cô ta có một sức mạnh tinh thần mà cậu khó lòng tưởng tượng nổi.”

Lời vừa mới dứt, những tiếng “tít tít” đã liên tiếp vang lên, thế là lão Ngô liền ghé đến bên cạnh mấy cái lỗ nhỏ trên cửa mà nói với người ở trong phòng: “Cô Diệp, bây giờ có tiện không? Chúng tôi chuẩn bị đi vào đây.”

Sau một hồi im lặng, từ phía sau cánh cửa vang ra một giọng nói rất bình tĩnh: “Mời vào.”

Lão Ngô đẩy cửa ra, tôi cúi đầu bước vào, đợi đến khi ngẩng lên thì cánh cửa đã được đóng lại. Lão Ngô không hề gạt tôi, cảnh tượng phía sau cánh cửa không hề đáng sợ chút nào. Trước mắt tôi là một bức tường thủy tinh cách âm rất dày, phía bên kia là mấy bức tường được sơn trắng xóa, ngoài ra còn có một bộ bàn ghế được bày ngay ngắn chỉnh tề, một chiếc tủ chạm đưng khay đĩa bát đĩa sạch bong, thậm chí ngay đến một số thứ khác như hoa tươi, trái cây và điều hòa cũng có đủ. Trên bức tường ở mé đông của gian phòng có một ô cửa sổ mở rộng, bên ngoài cửa sổ là một rừng cây tích tịch, ở nơi xa hơn nữa thì còn có thể nhìn thấy những tòa kiến trúc cao vút.

Đương nhiên, trên ô cửa sổ đó đã được lắp một hàng song sắt cực kỳ kiên cố, người ở bên trong căn bản không thể thoát ra ngoài qua lối đó được.

Nhìn thấy tình cảnh này, tôi không thể không thay đổi quan điểm trước đây của mình về những phòng bệnh đặc biệt, đồng thời sự tò mò của tôi về người phụ nữ sống ở nơi này cũng theo đó mà tăng thêm.

Diệp Thu Vi đang ngồi trên một chiếc ghế mây bên cửa sổ, bên cạnh có đặt một tờ báo. Thấy tôi đi vào, cô ta liền đứng dậy, chậm rãi bước tới bên cạnh bức tường thủy tinh, chỉ tay vào một cái tay cầm trong suốt trên tường, ra hiệu cho tôi đẩy nó qua bên phải. Tôi quan sát suốt một hồi lâu rồi mới đẩy cái tay cầm đó qua bên phải một chút, một miếng thủy tinh nhỏ trên tường tức thì bị kéo qua một bên, làm lộ ra hai mươi lăm cái lỗ nhỏ to cỡ móng tay được sắp thành năm hàng năm cột. Lúc này, âm thanh ở hai phía của bức tường đã có thể vang ra và vang vào thông qua những cái lỗ nhỏ đó.

“Ngồi đi.” Cô ta chỉ vào một chiếc ghế ở phía bên phải tôi, còn mình thì tự leo lấy một chiếc ghế mây tới bên cạnh bức tường thủy tinh rồi chậm rãi ngồi xuống, sau đó bình tĩnh nói: “Đừng căng thẳng, tôi không đáng sợ như lời bọn họ nói đâu.”

“Ừm.” Tôi khẽ gật đầu, sau đó cũng kéo chiếc ghế kia tới bên cạnh bức tường thủy tinh rồi chậm rãi ngồi xuống. Lúc này, những lời mở đầu vốn đã chuẩn bị sẵn chỉ sau nháy mắt đã bị tôi quên sạch.

Cô ta nhìn tôi chăm chú, tôi cũng chăm chú nhìn lại cô ta. Cô ta thoát nhìn trong khoảng độ hơn ba mươi tuổi, đeo một chiếc kính gọng nhỏ màu đen, ánh mắt tuy trầm lặng nhưng sắc bén. Vóc người cô ta hơi gầy, khuôn mặt tuy trắng nhưng không nhợt nhạt, cặp môi màu hồng phớt căng mọng. Mái tóc dài đen nhánh của cô ta buông xõa qua vai, có mấy lọn còn buông lơ lửng trước ngực, hơi cong, tựa như một dòng suối thuần khiết uốn lượn nhẹ nhàng. Cô ta mặc một chiếc váy liền xếp nếp kiểu bohemian, chính là loại trang phục thịnh hành nhất mùa hè năm đó, hơn nữa cổ áo còn hơi trễ khiến những đường cong quyến rũ trở nên thoáng ẩn thoáng hiện. Tôi nhìn chăm chăm vào nơi đó suốt một hồi lâu, cặp mắt và đôi môi đều trở nên có chút tê dại.

“Nếu anh cứ nhìn chăm chăm vào ngực tôi như thế, chỉ e chúng ta sẽ khó có cách nào tiến hành một cuộc trò chuyện thiết thực và hữu hiệu.” Giọng nói của cô ta khiến tôi giật mình tỉnh táo trở lại từ trong cơn mơ màng.

“Ồ, xin lỗi, tôi...” Tôi vừa định biện bạch đôi câu thì lại chợt nhớ đến lời dặn dò của lão Ngô, bèn cố giữ bình tĩnh, rồi lại nhìn vào ngực cô ta lần nữa, nói: “Nói đó ẩn chứa một sự quyến rũ khiến bất cứ người đàn ông nào cũng khó mà cầm lòng được.” Sau đó tôi lại cố tỏ ra điềm đạm hết sức có thể, khẽ gật đầu với cô ta: “Xin tự giới thiệu, tôi là Trương Nhất Tân, biên tập viên phụ trách mảng tâm lý tội phạm của tờ Nguyệt san Phổ Pháp.”

Cô ta liếc nhìn tôi, đưa tay chỉnh lại cổ áo một chút, bên khoe miệng thoáng để lộ nụ cười kỳ lạ không dễ gì phát hiện. “Nói ra mục đích của anh đi.”

“Ừm...” Tôi vô thức đưa tay lên gãi mũi, nhưng vẫn có chút căng thẳng. “Tôi đang có một chủ đề về tâm lý tội phạm giết người giai đoạn chuẩn bị nhưng lại gặp phải một chút khó khăn. Lão Ngô... Viện phó Ngô từng vô tình kể với tôi về cô, anh ta nói rằng cô từng giết hơn hai mươi người...”

“Xét từ góc độ xã hội thì cái chết của bọn họ không liên quan gì đến tôi cả.” Khi nói tới chuyện giết người, giọng điệu và sắc mặt của cô ta vẫn giữ nguyên vẻ bình tĩnh, chẳng hề có lấy một tia xao động nào. “Nhưng nếu xét về góc độ tinh thần thì đúng vậy, chính tôi đã giết chết bọn họ.”

“Xét từ góc độ tinh thần?” Tôi vội vàng truy hỏi: “Giống như dùng ý nghĩ để giết người đó ư?”

“Anh có thể hiểu là như vậy.”

“Cô có thể nói rõ hơn một chút không?” Tôi lại hỏi tiếp.

“Tôi không ngại nói rõ hơn, nhưng anh còn chưa chuẩn bị sẵn sàng để nghe.” Cô ta khẽ lắc đầu.

“Tôi ư?” Tôi không hiểu lý do của cô ta lắm. “Sự chuẩn bị mà cô đang nói tới là phương diện nào vậy?”

“Anh Trương, cũng là người học về tâm lý, anh đã từng đọc sách của Freud chưa vậy?” Cô ta đột nhiên hỏi lại tôi.

“Tôi từng đọc Giải mộng với Tôtêm và Tabu, nhưng đều chưa đi sâu cho lắm.” Tôi thành thực trả lời.

“Freud nói bản năng tính dục² là động lực cơ bản của tâm lý con người, đây là điều mà tôi từng có một thời gian không sao hiểu nổi.” Cô ta bình tĩnh tựa như Đức Mẹ Đồng Trinh. “Nhưng về sau tôi đã hiểu ra, đồng thời còn có phát hiện mới. Bản năng tính dục quả thực là động lực cơ bản của tâm lý con người, nhưng cũng đồng thời là nguyên nhân chính khiến con người khó mà hoàn toàn thoát khỏi sự ràng buộc của bản năng.”

(2) Tính dục là tổng thể của con người, bao gồm mọi khía cạnh đặc trưng của con trai hoặc con gái, đàn ông hoặc đàn bà và biến động suốt đời. Tính dục phản ánh tính cách con người, không phải chỉ là bản chất sinh dục. Vì là một biểu đạt tổng thể của nhân cách, tính dục liên quan tới yếu tố sinh dục, tâm lý, xã hội, tinh thần và văn hóa của đời sống. Những yếu tố này ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách và mối quan hệ giữa người với người và do đó tác động trở lại xã hội. Như vậy, tính dục người là toàn bộ con người đó như là người nam hay người nữ và những yếu tố tạo nên tính dục cũng là những thành phần làm nên nhân cách – tổng thể những phẩm chất tâm lý đặc trưng ở một con người, thể hiện bằng hành vi ứng xử -ND

“Con người ta lẽ nào lại có thể hoàn toàn thoát khỏi sự ràng buộc của bản năng được ư?”

“Được chứ, chỉ cần thoát khỏi sự ràng buộc của bản năng tính dục là có thể hoàn toàn thoát khỏi sự ràng buộc của bản năng.”

“Thoát khỏi sự ràng buộc của bản năng tính dục?” Theo bản năng, tôi tỏ vẻ khinh thường, thậm chí cảm thấy cô ta đang nói những nói cười. “Đối với một con người, đây là điều căn bản không thể nào làm được.”

“Phù định và khinh thường, chứng tỏ anh là một người đã bị xã hội hóa cao độ.” Nghe thấy những lời mang đầy vẻ giễu cợt đó của tôi, cô ta không hề tỏ ra giận dữ. “Cho nên tôi mới nói anh còn chưa chuẩn bị sẵn sàng cho một cuộc trò chuyện với tôi. Anh Trương...” Cô ta hơi nhích người về phía trước một chút. “Năm qua, ít nhất đã có mười người tới đây gặp tôi rồi, vậy nhưng, bọn họ rõ ràng đều không có chút thành ý nào cả. Còn anh thì sao? Anh có thành ý không?”

“Tôi...” Tôi không kiềm được đưa tay lên gãi mũi, sau một phen trò chuyện với Diệp Thu Vi, giờ đây tôi đã có chút do dự rồi.

“Anh Trương, anh có muốn làm tình với tôi không?” Cô ta đột nhiên hỏi tôi như thế.

Tôi hơi sững người một chút, đột nhiên cô ta ý thức được rằng cô ta có thể đang tiến hành ám thị tôi hoặc là gây ảnh hưởng tới tư tưởng của tôi. Tôi hít sâu một hơi, vốn định giả bộ nghiêm túc đưa ra một câu trả lời phù hợp, nhưng đột nhiên lại nhớ tới lời dặn chân thành của lão Ngô và yêu cầu về thành ý của Diệp Thu Vi vừa nhắc đến. Sau một thoáng do dự, tôi trầm tư quyết tâm, thế rồi ung dung gật đầu, nói: “Có, tất nhiên là có chứ.”

“Nhìn thẳng vào bản năng, đây chính là bước đầu tiên để có thể thoát khỏi nó.” Diệp Thu Vi dường như rất hài lòng với câu trả lời này của tôi. “Nếu ngay đến điều này mà anh cũng không làm được, vậy thì chúng ta khỏi cần tiếp tục cuộc trò chuyện này nữa làm gì. Tuy câu trả lời của anh vẫn phải trải qua sự do dự và phân tích của bản ngã, có mang tính mục đích và tính xã hội khá rõ ràng, nhưng...” Cô ta để lộ một nét cười hiếm có. “Đây là một sự khởi đầu không tệ chút nào.”

Cô ta dừng lại một chút, hơi cúi người xuống, dường như cố tình để lộ làn da trắng ngần trên khuôn ngực, sau đó nói bằng giọng hết sức dịu dàng: “Anh Trương, hãy nhìn tôi này. Anh muốn làm tình với tôi như thế nào? Anh định bỏ lên người tôi, vuốt ve từng chút lên cơ thể tôi, khiến tôi toàn thân run rẩy? Hay là định tiến thẳng đến mục tiêu, dùng biện pháp mạnh mẽ nhất để phát tiết dục vọng của mình, khiến tôi phải rú lên trong sự thỏa mãn? Hoặc giả, anh muốn tôi làm điều gì đó chẳng? Anh yên tâm, tôi nhất định sẽ chủ động phối hợp với anh...”

“Tôi...” Hơi thở của tôi dần trở nên nặng nề. “Tôi sẽ...” Nói tới đây, tôi đột nhiên nghe thấy tiếng kéo khóa. Trong con ngõ ngắn, tôi liếc thấy cô ta đứng dậy, sau đó cởi sạch áo váy, để lộ tấm thân nõn nà, tiếp đó còn chậm rãi uốn éo trước mặt tôi. Một luồng khí nóng tức thì xộc lên trong cơ thể tôi, khiến tôi không kìm được thở hồng hộc, đứng bật dậy, áp sát thân thể vào bức tường thủy tinh trước mặt.

“Khụ...”

Cô ta khẽ ho một tiếng, kéo tôi trở về với hiện thực. Tôi nhìn thấy cô ta vẫn đang ngồi ngay ngắn trên chiếc ghế mây, tư thế chẳng hề khác khi nãy chút nào. Tới lúc này tôi mới ý thức được vừa rồi mình có thể đã bị cô ta thôi miên trong một thời gian ngắn. Những tâm trạng như hổ thẹn, sự hãi và lúng túng không ngớt dâng lên, làm tôi thấy toàn thân đều không thoải mái. Tôi nhớ tới lời dặn của lão Ngô lúc trước, thế là vội vàng đứng dậy đi đến bên cạnh cửa, chuẩn bị ấn chuông báo động.

“Anh Trương.” Giọng nói của cô ta vang lên từ phía bên kia bức tường thủy tinh. “Anh quên chưa đóng cửa trò chuyện lại kia.” Nói xong cô ta liền đứng dậy đi tới bên cửa sổ, ngăn ngó đưa mắt dõi nhìn phong cảnh bên ngoài.

Tôi cúi đầu quay trở lại bên cạnh bức tường thủy tinh, đặt tay lên tay cầm, sau một chốc do dự bèn thấp giọng nói: “Vừa rồi... cô đã làm như thế nào mà lại được như vậy?”

“Muốn khống chế tinh thần của một người, trước tiên cần phải làm cho anh ta căng thẳng.” Cô ta ngoảnh đầu lại nhìn tôi, kiên nhẫn giải thích: “Viện phó Ngô nhất định là đã nói với anh không ít chuyện về tôi, điều này đủ để anh rơi vào trạng thái căng thẳng khi gặp tôi, Khi này, anh thu hai chân về phía sau chân ghế, đôi tay thì thỉnh thoảng lại đan vào nhau, đó là những minh chứng rõ ràng nhất.” Cô ta chậm rãi đi về phía tôi. “Hai mắt anh sáng rực, thỉnh thoảng lại liếc nhìn về thân thể tôi, trong quá trình trò chuyện thì không chỉ một lần đưa tay lên gãi mũi, những điều này đều là sự thể hiện theo tiềm thức của bản năng sinh dục. Tôi bắt anh thừa nhận dục vọng của chính mình chính là muốn khiến tiềm thức thành ý thức, từ đó kích hoạt khu vực ven rìa đại não của anh, đó chính là nơi không chế mọi hoạt động tiềm thức của con người. Sau đó, chỉ bằng mấy câu miêu tả và dụ dỗ đơn giản, tôi đã có cách khiến cho hình ảnh ảo tưởng trong tiềm thức của anh xâm nhập vào trong ý thức. Tiếp đó nữa, tôi lại tạo ra một chút âm thanh để kích thích, thế là anh liền coi ý thức là sự thực.” Vừa nói cô ta vừa đi tới bên cạnh chiếc ghế mây, dùng móng tay cào nhẹ vào mặt lưng của chiếc ghế một chút. Tới lúc này, tôi mới nhận ra tiếng kéo khóa mà mình nghe thấy trong cơn mơ màng hồi nãy đã được tạo ra bằng phương thức này, còn trên chiếc váy liền của Diệp Thu Vi thì căn bản không có chiếc khóa kéo nào cả.

“Một sự khởi đầu không tệ.” Khi tôi chuẩn bị rời đi, cô ta khẽ gạt đầu, nói với tôi: “Lần sau khi tới đây, anh nhớ mang cho tôi mấy cuốn Nguyệt san phổ pháp của các anh nhé.”

Buổi trưa vừa về đến nhà, tôi liền giống như đột ngột nổi điên, vội vàng bế bà xã đang chuẩn bị nấu bữa trưa lên xô pha. Sau khi xong chuyện, bà xã mỉm cười nhìn tôi, nói rằng tôi dường như đã quay trở lại thời hai mươi tuổi.

Ngẫm lại, tôi với bà xã tính từ lúc yêu nhau đến giờ cũng đã được hơn mười năm, đối với cô ấy, tôi vốn dĩ chẳng còn sự khao khát như lúc xưa. Vì điều này, cô ấy từng không chỉ một lần oán trách tôi. Tôi cũng đã cố thử, thế nhưng mười mấy năm ở bên nhau đã khiến tôi hoàn toàn không cảm nhận được sự mới mẻ, lại thêm vào những áp lực nặng nề do gia đình và xã hội mang lại, thành ra mỗi khi gần gũi với cô ấy, tôi đều khó có thể duy trì được sự hưng phấn quá lâu.

Nhưng buổi trưa hôm đó, sự hưng phấn xa vắng đã lâu đột nhiên xuất hiện trong tôi, hơn nữa còn bùng phát vô cùng dữ dội. Tới đến, tôi lại gần gũi với bà xã thêm lần nữa. Bà xã kinh ngạc nhìn tôi, hỏi tôi có bị làm sao không.

Tôi dần ý thức được, sự thay đổi đột ngột của mình có lẽ có liên quan đến Diệp Thu Vi. Đêm đó, trong giấc mơ, thái độ của tôi đối với cô ta đã từ sợ hãi và khó chịu lạnh lùng biến thành kính phục và tò mò. Sáng sớm hôm sau, tôi vội vã gọi điện thoại cho lão Ngô, hy vọng có thể gặp Diệp Thu Vi một lần nữa.

“Tớ đang trên đường đến sân bay rồi.” Lão Ngô nói trong điện thoại. “Có điều cậu yên tâm, tớ đã sắp xếp xong cả rồi. Cậu cứ đến quầy hướng dẫn nói tên của mình là được, tự khắc sẽ có một bác sĩ họ Thang đến dẫn cậu qua đó.” Cậu ta khẽ cười về thân bí, sau đó mới lại nói tiếp: “Cậu biết không lão Trương, cậu là người đầu tiên được Diệp Thu Vi đồng ý gặp mặt lần thứ hai đấy.”

Nói chuyện với lão Ngô xong, tôi ngó nhìn bà xã bên cạnh, tự nơi đáy lòng bỗng lại dâng lên một cơn hưng phấn nữa, không cách nào kiềm chế được. Sau khi xong việc, bà xã ôm lấy tôi, dờ khóc dờ cười nói: “Nhất Tần, anh rốt cuộc bị làm sao vậy? Tự nhiên lại khác thường thế này, chắc không phải là đã mắc bệnh gì rồi đấy chứ?”

Tôi khẽ lắc đầu, không biết phải giải thích ra sao. Mãi tới lúc này tôi mới ý thức được, chuyện mà Diệp Thu Vi đã làm với tôi sợ rằng không phải chỉ là một lần thôi miên bình thường.

Bản năng (id) là phần ban sơ của nhân cách, là phần chúng ta có chung với loài vật. Để cho đơn giản, bạn có thể hiểu đó là tập hợp của tất cả sự ham muốn nguyên thủy nhất như là ăn uống, nghỉ ngơi, làm tình.

Siêu ngã (super ego) thì hoàn toàn trái ngược với bản năng, là thứ mà chỉ nhân loại mới có. Chẳng hạn, một người khi mua vé thì chủ động xếp hàng, khi đi xe bus thì chủ động nhường ghế cho người cao tuổi, thậm chí, trong một trận hỏa hoạn, một người vốn có thể đặt mình ra ngoài sự việc lại lựa chọn hi sinh bản thân, lao vào biển lửa để cứu một người không hề quen biết. Những điều này đều là sự thể hiện của nhân cách siêu ngã. Nói một cách đơn giản, siêu ngã chính là những chuẩn mực đạo đức được mọi người ca tụng.

Bản ngã (ego) thì rất dễ hiểu, chuyên chỉ bộ phận có liên quan đến xã hội trong nhân cách của con người. Lấy tôi làm ví dụ, tôi là một người đàn ông làm công việc nghiên cứu tâm lý tội phạm, có một người vợ nết na và một đứa con trai nghịch ngợm, mọi người đều nói tôi tốt tính, nguyện vọng lớn nhất của tôi là con trai tôi có thể lớn lên một cách bình an và khỏe mạnh, để rồi có được một tương lai tốt đẹp... Tất cả những điều này đều là một phần của bản ngã.

Thử nghĩ mà xem, trong ba thứ được nói tới ở trên, chúng ta có thể thoát khỏi sự ràng buộc của thứ nào đây?

Nếu đã là một con người, vậy thì hẳn nhiên là không thể. Cho dù người đó có bị phân liệt nhân cách thì mỗi một tầng nhân cách sau khi phân liệt vẫn được cấu thành từ ba bộ phận nói trên. Ngay đến như Robinson dù đã bị lưu lạc ngoài đảo hoang nhiều năm mà vẫn không thể thoát khỏi sự ràng buộc của bất cứ bộ phận nào trong nhân cách, đặc biệt là nhân cách bản năng.

Cho nên, khi nghe Diệp Thu Vi nói rằng có thể thoát khỏi sự ràng buộc của bản năng, phản ứng đầu tiên của tôi chính là nghi ngờ và khinh thường.

Đương nhiên, chuyện xảy ra sau đó đã làm sự nghi ngờ của tôi giảm bớt phần nào.

Chúng ta hãy nói tiếp về “bản năng tính dục”.

Trong tiếng Anh, từ này được viết là “libido” thay vì “sexual instinct”, qua đó có thể thấy tính dục ở đây không đơn thuần là chỉ các hoạt động tình dục. Nó tiềm ẩn tất cả các khoái cảm ở các khí quan trên cơ thể người, chẳng hạn như khoái cảm khi bú mớm ở trẻ con, khoái cảm do lòng tò mò mang lại, đương nhiên, trong đó cũng bao gồm cả khoái cảm tình dục trong khi thực hiện hành vi giao hợp.

Ví dụ: Có người thích soi gương nặn mụn, đây chính là một loại khoái cảm khi đẩy được chất thừa ra ngoài cơ thể; lại có người thích ngậm điều thuốc trong miệng, tự bản thân anh ta có lẽ cũng không ý thức được rằng mình đang hưởng thụ khoái cảm do việc này mang lại. Các loại khoái cảm kể trên đều là khoái cảm nguyên thủy có sẵn ngay từ khi con người được sinh ra, xét một cách căn bản, đó là sự thể hiện của bản năng tính dục.

Freud cho rằng, những khoái cảm nguyên thủy này chính là “bản năng tính dục”, là ngọn nguồn của mọi hiện tượng tâm lý của nhân loại. Quan điểm này từng được Diệp Thu Vi dùng nguyên văn để trần thuật lại.

Bản năng tính dục và bản năng là hai thứ không thể chia tách, cần phải dựa vào nhau để tồn tại. dùng lời của thầy giáo dạy chính trị thời trung học cơ sở của tôi năm xưa thì chính là “trong anh có tôi, trong tôi có anh”.

Tóm lại, Diệp Thu Vi nói chỉ cần có thể thoát khỏi sự ràng buộc của bản năng tính dục là có thể hoàn toàn thoát khỏi sự ràng buộc của bản năng, câu nói này về mặt quan hệ nhân quả thì có thể đứng vững được.

Thế nào là “ý thức” và “tiềm thức”?

Ví dụ: Hồi nhỏ, khi cha mẹ dẫn bạn ra ngoài, thường sẽ tìm cách dạy bạn nhớ đường về nhà, thế rồi bạn sẽ cố gắng suy nghĩ xem nhà mình nằm ở nơi nào, cần phải rẽ ở chỗ nào, chỗ tiếp theo sẽ là công viên hay cửa hàng. Quá trình suy nghĩ khi đó của bạn chính là “ý thức”.

Về sau, bạn lớn dần, vào tiểu học, lại lên trung học cơ sở. Sau khi tan học, bạn căn bản chẳng cần suy nghĩ mà hai chân vẫn giống như có mắt, cứ thế đưa bạn đi thẳng một mạch về tới nhà. Bởi lẽ, mọi thứ trên đường bạn đều đã quá quen thuộc, do đó căn bản không cần phải suy nghĩ xem nên đi như thế nào. Lúc này, quá trình bạn đi bộ về nhà chính là một hành vi theo “tiềm thức”.

Có thể nói thế này, hoạt động suy nghĩ của chúng ta thường ngày có thể chia ra làm hai bộ phận, trong đó “ý thức” là bộ phận mà chúng ta có thể cảm nhận được, còn tiềm thức thì đương nhiên là bộ phận mà chúng ta không thể cảm nhận được.

Về hai nhân tố này, Freud từng đưa ra “lý luận núi băng” nổi tiếng. Chúng ta đều biết, giả như nước và băng đều thuần khiết, vậy thì khi băng nổi bồng bênh trong nước, bộ phận lộ ra trên mặt nước đại khái chỉ chiếm khoảng một phần mười mà thôi. Freud cho rằng bộ phận “ý thức” trong nhân cách của con người tương đương với phần lộ trên mặt nước của núi băng, còn phần ẩn bên dưới mặt nước chính là bộ phận “tiềm thức” mà chúng ta không thể cảm nhận được.

Trong tâm lý của con người, bộ phận tiềm thức hiển nhiên chiếm tỉ lệ lớn hơn ý thức rất nhiều.

Hành vi có ý thức thông thường đều mang tính chủ động, còn hành vi theo tiềm thức thì thường xuất phát từ kinh nghiệm hoặc thói quen.

Sự thực quả đúng là như thế, nhưng về tiềm thức thì cách nói này hẳn còn chưa hoàn chỉnh. Trong tiềm thức, ngoài kinh nghiệm và thói quen ra thì còn có một số thứ mà chúng ta từng chủ động nhận biết được, nhưng lại vì nguyên nhân nào đó mà bỏ qua, từ đó vùi sâu chúng vào trong ký ức.

Chẳng hạn như là trong mùa đông năm ngoái, nhân cách siêu ngã của bạn khiến bạn đi tới đỡ một bà lão bị ngã bên đường dây, lại dìu bà cụ tới ngồi xuống bên đường, sau khi xác nhận là bà cụ không có việc gì thì mới yên tâm rời đi. Bạn nhìn khuôn mặt của bà ấy, đồng thời ghi nhớ một cách có ý thức, nhưng rất nhanh sau đó đã lãng lạng quên đi, thế là bộ phận ký ức đó liền bị đẩy vào khu vực tiềm thức.

Mùa xuân năm nay, Tổng giám đốc của công ty bạn tổ chức sinh nhật cho mẹ, mời bạn tham gia. Bạn nhìn mẹ Tổng giám đốc, cảm thấy như đã từng quen. Khi ấy, phần ký ức trong khu vực tiềm thức của bạn đang rục rịch chạy sang khu vực ý thức. Thế rồi bà cụ ấy nhìn thấy bạn, đi tới nói: “Ừi chào, cậu chẳng phải chính là người tốt bụng đã đỡ tôi lần trước đó ư?”

Lúc này, dưới sự kích thích từ bên ngoài, phần ký ức trong khu vực tiềm thức của bạn rốt cuộc đã quay trở lại trong khu vực ý thức. Bạn nhận ra bà cụ đó, thế rồi liền xấu hổ gãi đầu, dùng bộ phận tư tưởng có ý thức của mình để suy nghĩ một chút, sau đó nói: “Ồ, đó là việc cháu nên làm.” Trên thực tế, khi nói ra câu nói này, trong khu vực tiềm thức của bạn lại tồn tại một số suy nghĩ khác, đó là mình từng dìu đỡ mẹ của Tổng giám đốc, Tổng giám đốc ắt hẳn phải bày tỏ chút thái độ gì chứ nhỉ? Có điều bạn không hề hay biết, bởi vì đó là suy nghĩ trong tiềm thức của bạn.

Bản năng tính dục của con người vốn luôn được giấu trong khu vực tiềm thức, do đó, chúng ta thường bị thu hút bởi người khác giới một cách hết sức tự nhiên. Một người đàn ông bình thường tuyệt đối không bao giờ bỏ thời gian ra suy nghĩ tại sao người phụ nữ lại có thể thu hút mình, bởi vì đó là bản năng tính dục, một bản năng mà mỗi con người sinh ra đều đã có.

Cho nên, khi gặp Diệp Thu Vi, bản năng tính dục đã bùng lên trong khu vực tiềm thức của tôi. Trong tình huống mà bản thân không hề hay biết, tôi đã bắt đầu ảo tưởng về Diệp Thu Vi. Nhân cách bản ngã và siêu ngã, cộng thêm sự suy nghĩ bằng ý thức xã hội hóa đã khiến tôi cố tình muốn né tránh bản năng của mình. Tôi nhất quyết cho rằng mình căn bản không suy nghĩ tới điều gì khác, chỉ muốn phỏng vấn cô ta về chuyện giết người mà thôi.

Nhưng tiềm thức còn có một đặc điểm khác, đó là nó tuy không bao giờ biểu đạt bằng lời nói nhưng lại thể hiện ra qua một số hành vi không chủ định. Chẳng hạn như khi đó hai mắt tôi sáng rực, thỉnh thoảng lại liếc qua thân thể của Diệp Thu Vi, có lúc còn vô thức đưa tay lên sờ mũi, những điều này đều để lộ bản năng tính dục muốn chiếm hữu Diệp Thu Vi của tôi.

--- -----

(3) Đây là đặc quyền của ý thức cũng như tiềm thức –Tác giả

Đối với cô ta mà nói, phát hiện những điều này thật là quá ư dễ dàng.

Sau khi gặp mặt, cô ta kêu tôi đừng căng thẳng, kỳ thực chính là để làm cho tôi căng thẳng hơn, từ đó đặt nền móng cho việc kích hoạt bản năng tính dục trong khu vực tiềm thức của tôi. Sau một phen trò chuyện vu vơ, cô ta nghi ngờ thành ý của tôi, khiến tôi lại càng thêm căng thẳng và lo lắng. Thế rồi, cô ta nắm ngay lấy cơ hội, bắt tôi thành thực nói ra ham muốn chiếm hữu vô thức của mình. Lúc này, ranh giới giữa tiềm thức và ý thức đã trở nên hết sức mong manh. Tiếp đó, cô ta dùng những từ ngữ trần trụi nhất để khiêu khích tôi, dùng động tác hơi cúi người về phía trước để kích thích thị giác của tôi, dùng âm thanh kéo khóa giả để kích thích thính giác của tôi.

Bằng tác dụng của những sự kích thích này, bản năng tính dục của tôi đã từ khu vực tiềm thức xâm nhập vào khu vực ý thức. Sau khi bản năng tính dục đi vào khu vực ý thức, đại não của tôi dĩ nhiên đã lập tức cho rằng đây là kết quả của sự suy nghĩ chủ động dưới những kích thích tới từ bên ngoài. Để phối hợp với điều này, hệ thống thị giác liền ngay tạo ra những tin tức có thể dẫn tới một kết quả như vậy.

Những tin tức được ngay tạo ra này chính là hình ảnh không chân thực mà tôi đã nhìn thấy khi đó.

Đây là toàn bộ quá trình Diệt Thu Vi tiến hành thôi miên tôi.

Cuối cùng cần phải bổ sung thêm hai điều.

Thứ nhất, mọi “ý thức” đều là sản vật được tạo thành do sự ảnh hưởng của xã hội.

Chúng ta biết dối gạt, biết giấu giếm, biết nói tới giá trị quan và nguyên lý khoa học, những điều này đều là biểu hiện của “ý thức”. Xét từ góc độ này, “ý thức” không phải là bản thân chúng ta thực sự mà chỉ là hình chiếu của chúng ta trong xã hội mà thôi. Giống như trong Võ lâm ngoại truyện⁴ vậy, Lã tú tài từng nói với Cơ Vô Mệnh rằng: “Anh là ai? Anh có thể tên là Cơ Vô Mệnh, tôi cũng có thể tên là Cơ Vô Mệnh, mọi người đều có thể tên là Cơ Vô Mệnh. Nhưng sau khi mất đi cái tên Cơ Vô Mệnh đó, anh rốt cuộc là ai?” Sau một loạt những lời chất vấn đó, đến cuối cùng không ngờ Cơ Vô Mệnh lại tự vẫn mà chết. Đây tuy rằng chỉ là một câu chuyện cười, nhưng lại có liên quan tới rất nhiều khái niệm tâm lý học, chẳng hạn như là ý thức, tiềm thức, ám thị và thôi miên.

(4) Đây là một trong những bộ phim truyền hình ấn khách nhất trên màn ảnh nhỏ Trung Quốc những năm gần đây, được lên sóng từ năm 2006. Bộ phim chuyên nhái lại một cách châm biếm các vấn đề xã hội thông qua những câu chuyện hằng ngày trong một quán trọ nhỏ ở một vùng xa xôi hẻo lánh, có lời thoại hết sức sinh động và gần gũi với cuộc sống hằng ngày dù là phim cổ trang, do đó được đông đảo khán giả trẻ yêu thích và đón nhận nồng nhiệt. Ngoài phiên bản phim truyền hình, bộ phim này còn có phiên bản điện ảnh với nguyên dàn diễn viên cũ được ra rạp vào năm 2011 –ND

Đúng thế, sau khi bỏ đi tên họ và địa vị của bản thân trong xã hội, chúng ta rốt cuộc là ai đây?

Chúng ta là “tiềm thức”.

Tiềm thức không chịu sự khống chế của cái chủ quan, do đó sẽ phô bày ra bộ phận chân thực nhất của chúng ta. Chúng ta đều rõ, giấc mơ là một hiện tượng tâm lý không thể khống chế điển hình nhất, nguyên lý của nó là: Sau khi đi ngủ, ý thức của chúng ta sẽ đi vào trạng thái nghỉ ngơi, tiềm thức theo đó mà trở nên sôi động. Một số suy nghĩ quá mức sôi động trong khu vực tiềm thức sẽ lăng lạng xâm nhập vào trong khu vực ý thức, khiến chúng ta có thể cảm nhận được, đó chính là giấc mơ.

Do đó, muốn thực sự hiểu được một người, vậy thì trước tiên cần hiểu được giấc mơ – cũng chính là tiềm thức – của anh ta. Thôi miên chính là một biện pháp hữu hiệu để hiểu được giấc mơ của một người, từ đó hiểu được tiềm thức của người đó, biết được người đó rốt cuộc là ai. Trong trạng thái thôi miên, tác dụng của ý thức sẽ trở nên hết sức mờ nhạt, năng lực dối gạt và giấu giếm sẽ hoàn toàn mất đi, các bác sĩ tâm lý nhờ đó mà có thể hiểu được nội tâm thực sự của người bệnh, để rồi phát hiện hoặc là loại bỏ các vấn đề về tâm lý của người đó.

Điều thứ hai mà tôi muốn bổ sung là cơ chế bù đắp của ý thức. Từng có một cuộc điều tra đại khái thế này: Người điều tra phỏng vấn ngẫu nhiên một số người đi lại trên đường, trong quá trình phỏng vấn có nói ra một khu du lịch không hề tồn tại, hỏi người đó xem đã từng ghé đến hay chưa. Dưới sự ám thị liên tục của người phỏng vấn, có gần một nửa số người được phỏng vấn đến cuối cùng thừa nhận rằng mình đã từng đến khu du lịch đó. Hơn nữa, phần lớn đều cho rằng chuyện này đã xảy ra từ hồi mình còn rất nhỏ.

Điều này chứng tỏ dưới tác dụng của ám thị, tiềm thức sẽ dựa theo kinh nghiệm mà tạo ra một số tin tức giả, những tin tức giả này sau khi tiến vào khu vực ý thức sẽ dối gạt chúng ta. Nhưng bản thân ý thức lại không biết rằng đây là sự dối gạt, để khiến chúng ta tin rằng những điều đó đều là sự thật, nó sẽ tạo ra nhiều tin tức giả hơn nữa.

Hãy nhớ tới những chuyện mà bản thân chúng ta từng trải qua đi. Bạn có khi nào mới gặp mặt ai đó lần đầu, vậy nhưng có cảm giác như đã từng quen không? Bạn có khi nào đột nhiên cảm thấy mọi thứ trước mắt đã từng xuất hiện trong giấc mộng không?

Những việc này kỳ thực đều là giả, chính hoạt động tâm lý của chúng ta đã lừa dối chúng ta, quá trình này được gọi là “cơ chế bù đắp” của ý thức.

Nói lại về ví dụ bên trên: Bạn lần đầu gặp một người nào đó, nhưng các bạn rất hợp nhau, một số tin tức trong tiềm thức liên tục kết hợp lại rồi truyền tín hiệu tới khu vực ý thức của bạn, khiến bạn cảm thấy các bạn đã gặp nhau từ rất lâu trước đây rồi. Một ngày nào đó, bạn đang ở một chỗ rất xa lạ, tiềm thức chẳng biết là vừa phải chịu kích thích gì, đột nhiên lại truyền tới tín hiệu “tôi từng nằm mơ thấy nơi này đến khu vực ý thức của bạn. Thế rồi bạn liền nhủ thầm: Ôi, kỳ diệu quá! Nơi này, tình cảnh này, mọi thứ trước mắt này, đều đã từng xuất hiện trong giấc mộng của mình rồi!

Sự đối gạt của ý thức căn bản không để lộ qua bất kỳ dấu tích nào.

Đây cũng chính là nguyên nhân mà dưới sự ám thị của Diệp Thu Vi, tôi đã nhìn thấy hình ảnh không chân thực đó. Nói trắng ra, Diệp Thu Vi đã dùng biện pháp ám thị để khiến tôi tự lừa gạt chính mình. Phần lớn các hành động thôi miên cũng được tiến hành bằng các hình thức tương tự như vậy.

Cao thủ ám thị chân chính thực sự có thể thông qua những sự dẫn dắt khác nhau để làm nhiễu loạn thị giác và thính giác của người ta.

Còn về vấn đề tiềm thức rốt cuộc đã dùng phương thức nào để lừa gạt ý thức thì đó là chuyện có liên quan đến các lĩnh vực như khoa học não, tâm lý học thần kinh, y học sinh lý, chỉ dựa vào kiến thức của tôi thì căn bản không cách nào giải thích được.

Tám giờ ba mươi phút sáng, tôi mang theo bốn số Nguyên san Phở Pháp mới nhất đến Bệnh viện Tâm thần thành phố, khi gặp cô y tá ở chỗ quầy hướng dẫn thì liền nói ra tên họ của mình. Cô y tá đó lập tức gọi điện thoại, nửa phút sau, một người đàn ông trung niên dáng người hơi béo đi đến trước mặt tôi, chìa tay ra, nói: “Anh là anh Trương đúng không? Chào anh, chào anh! Tôi là Thang Kiệt Siêu, bác sĩ chủ trị của Diệp Thu Vi.”

“Ồ, chào anh!” Tôi vội vàng bắt tay anh ta, sau đó nhìn anh ta từ trên xuống dưới một lượt bằng ánh mắt thần phục, thầm nghĩ người này đã có thể chữa bệnh cho Diệp Thu Vi thì tuyệt đối không đơn giản chút nào.

“Anh đừng nhìn tôi như vậy.” Anh ta đưa tay lên vuốt trán một cái, dùng giọng cười đùa nói: “Tôi chỉ là bác sĩ chủ trị trên danh nghĩa mà thôi, nói thực lòng, để cô ta chữa bệnh cho tôi thì còn nghe được.”

Tôi khẽ cười “hà hà” hai tiếng.

“Chuyện gặp mặt của anh đã được sắp xếp ổn thỏa rồi.” Anh ta hơi nhích người qua bên cạnh, mặt vẫn quay về phía tôi. “Không làm chậm trễ thời gian của anh nữa, bây giờ tôi sẽ đưa anh qua đó. Phải rồi...” Anh ta lấy ra một tập tài liệu đưa tới trước mặt tôi, nói tiếp: “Trước khi đi, Viện phó Ngô có dặn tôi đưa cái này cho anh.”

“Đây là cái gì vậy?” Tôi vừa đón lấy tập tài liệu đó vừa hỏi.

“Khi Diệp Thu Vi nhập viện, phía cảnh sát có cung cấp cho chúng tôi một số tài liệu.” Anh ta đưa tay lên vuốt trán cái nữa, sau đó lại nhanh chóng buông xuống, nói: “Hy vọng chúng phần nào có thể giúp đỡ cho công việc của anh.”

Tôi lật xem sơ qua một chút, thấy bên trong có ghi chép tỉ mỉ về hơn hai mươi vụ giết người mà Diệp Thu Vi khai rằng là do mình gây ra. Chỗ tài liệu này là do phía cảnh sát giao cho Bệnh viện Tâm thần thành phố khi Diệp Thu Vi nhập viện, chứng tỏ cảnh sát đã từng điều tra chuyên sâu về những lời khai của Diệp Thu Vi. Tôi hít sâu một hơi, thầm nghĩ: Nếu cảnh sát thực sự chỉ coi Diệp Thu Vi là một bệnh nhân tâm thần bình thường, vậy thì tại sao lại đi tiến hành điều tra chuyên sâu như thế?

Bên trong chuyện này ắt hẳn là có điều bí ẩn gì đó mà người ngoài không biết.

Lúc đó, dù trong đại sảnh đang mờ điều hòa nhưng khi nghĩ tới khả năng này, tôi vẫn không kìm được đổ mồ hôi lạnh. Sau một cuộc trò chuyện ngắn gọn, Thang Kiệt Siêu gọi bảo vệ lại, lái xe đưa tôi đến khi bốn. Trên đường đi, chúng tôi trò chuyện với nhau câu được câu chăng, chủ đề đương nhiên là vây quanh Diệp Thu Vi.

Tôi phát hiện, chỉ cần nhắc đến Diệp Thu Vi là Thang Kiệt Siêu sẽ vô thức đưa tay phải lên sờ trán, cùng lúc ấy, hai vai anh ta bắt đầu hơi co lại, không đầy nửa giây sau thì lại nhanh chóng giãn ra. Khi gần tới khu bốn, anh ta còn liếm môi liên tục, tay phải đưa ra đặt sau gáy trong một thời gian dài.

Tôi đột nhiên nhớ ra, đêm đó khi giới thiệu với tôi về Diệp Thu Vi, lão Ngô cũng từng không chỉ một lần đưa tay sờ gáy. Loại hành vi này rốt cuộc có ẩn chứa ý nghĩa sâu xa gì không đây?

Sau một phen suy nghĩ, tôi bất ngờ phát hiện: Chẳng biết bắt đầu từ khi nào, bỗng dưng tôi lại trở nên đặc biệt nhạy cảm với những động tác cơ thể nhỏ nhặt của người bên cạnh.

Khi đứng trước cửa phòng của Diệp Thu Vi, tôi hoàn toàn không còn cảm thấy căng thẳng như hôm trước nữa. Thang Kiệt Siêu nhấp một ngụm nước xong liền xác nhận dấu vân tay, sau đó lại hỏi một câu theo lệ thường: “Cô Diệp, bây giờ có tiện không? Chúng tôi chuẩn bị vào đây.”

Từ trong phòng vang ra giọng nói rất mực bình tĩnh của Diệp Thu Vi: “Mời vào.”

Tôi cất bước vào phòng, nhẹ nhàng đóng cửa lại. Diệp Thu Vi đứng ở phía bên kia của bức tường thủy tinh, ánh mắt sắc bén nhìn lướt qua tôi một lượt, sau đó liền chỉ vào tay nắm mở cửa rồi chuyện. Tôi đẩy nhẹ tay nắm một cái, rồi liền kéo một chiếc ghế lại, nhưng còn chưa kịp ngồi xuống thì đã nghe Diệp Thu Vi hỏi: “Cảm giác thế nào?”

“Cô rốt cuộc đã làm gì tôi?” Tôi hỏi ngược lại.

“Cặp mắt của anh bây giờ giống như mặt biển sau khi nước triều rút vậy.” Cô ta chăm chú nhìn tôi một lát, nói tiếp: “Như vậy, lần trò chuyện này của chúng ta sẽ dễ dàng hơn nhiều. Anh Trương...” Cô ta hơi nhếch khóe môi để lộ một nụ cười kỳ lạ. “Từ lúc rời khỏi đây hôm qua tới bây giờ anh đã thỏa mãn ham muốn của mình mấy lần rồi?”

“Ba lần.” Tôi thành thực trả lời, sau đó vừa chậm rãi ngồi xuống vừa hỏi ngược lại: “Cô sớm đã đoán được điều này rồi ư?”

“Anh nghĩ sao?” Sắc mặt cô ta lúc này bình tĩnh như một người máy. “Hãy thả lỏng một chút đi, tôi sẽ không tác động tới tiềm thức của anh nữa đâu, bởi vì bây giờ anh đã có được một sự chuẩn bị đầy đủ để nghe tôi kể chuyện rồi.”

Trong lòng tôi lúc này thực sự có quá nhiều điều nghi hoặc. “Sự chuẩn bị mà cô nói... rốt cuộc là gì?”

“Là cảm quan nhạy bén.” Cô ta nói. “Xin phép cho tôi nói thẳng, anh Trương, lần trước khi gặp mặt, một số hành vi vô thức của anh đã chứng tỏ ham muốn sinh dục của anh vô cùng dồi dào. Nhưng cùng với đó, khi trò chuyện anh tỏ ra rất điềm tĩnh, ánh mắt dù muốn nhưng lại không dám nhìn thẳng vào tôi trong một thời gian dài, khi không nói chuyện thì đôi môi luôn mím chặt, những điều này chứng tỏ anh là một con người rất giỏi kìm nén tiềm thức của chính mình.”

“Kìm nén tiềm thức?” Sự kết hợp của hai từ này đối với tôi mà nói thực sự là rất mới lạ.

“Ý thức có thể kìm nén tiềm thức.” Cô ta khẽ gật đầu. “Để tôi đoán thử xem nhé. Anh đã chung sống với vợ nhiều năm, sớm đã chẳng còn hứng thú với cô ấy nữa, chỉ có những người phụ nữ khác mới có thể khơi dậy ham muốn của anh. Nhưng anh là một người đàn ông có trách nhiệm, dù mang lòng muốn ngoại tình thì thông thường thì cũng chỉ suy nghĩ một chút rồi thôi. Trách nhiệm cùng áp lực từ cuộc sống và công việc lằng lằng chiếm cứ thể giới tiềm thức của anh, khiến toàn bộ con người anh đều bị xã hội hóa cao độ, từ đó gần như quên mất bản thân là ai.”

Tôi hít sâu một hơi, cắn chặt môi dưới. Không thể không thừa nhận, Diệp Thu Vi rõ ràng đã nhìn thấu con người tôi.

Tôi sớm đã chẳng còn hứng thú với bà xã nữa, thường xuyên nảy sinh ảo tưởng tình dục với những người phụ nữ khác. Những năm qua, cũng từng có một số người bạn nữ giới chủ động mời tôi đi chơi, nhưng mỗi lần tôi đều đẩy tranh tư tưởng một hồi, cuối cùng lựa chọn bảo vệ gia đình. Thời gian lâu dần, ngay cả số lần ảo tưởng về những người phụ nữ khác của tôi cũng từ từ giảm bớt, để đến nỗi có một dạo tôi còn thậm chí lo lắng không biết có phải mình đã mắc phải thứ bệnh nam khoa nào đó hay không.

“Sự kìm nén này sẽ khiến hứng thú của anh đối với cuộc sống bị giảm bớt, đồng thời làm suy yếu bản năng tính dục của anh, từ đó khiến cho bản năng cảm nhận của anh trì trệ đi nhiều.” Hơi dừng một chút, cô ta nói tiếp: “Nếu khả năng cảm nhận của anh quá trì trệ, anh làm sao có thể theo kịp sự nhạy bén của tôi đây?”

Tôi giật mình bừng tỉnh, bèn khẽ gật đầu, trong lòng lại càng kính sợ cô ta hơn. Hóa ra, sự kìm nén và trì trệ của tôi chính là nguyên nhân khiến hôm qua cô ta nói tôi “chưa chuẩn bị sẵn sàng”.

“Nhưng bây giờ thì khác rồi.” Đôi mắt của cô ta đột nhiên lóe sáng, đó dường như là một sự tán thưởng và thừa nhận dành cho tôi. “Theo sự xuất hiện trở lại của ham muốn sinh dục, khu vực tiềm thức trong anh đã dần trở nên sôi động, từ đó như khiến anh biến thành một con người mới. Anh có để ý thấy không? Thân thể vốn khiến anh chán ghét của vợ anh giờ đã đổi khác hoàn toàn, có được một sức hút khiến anh khó lòng từ chối giống như những người phụ nữ khác vậy.”

Tôi kinh ngạc nhìn chằm chằm vào cô ta, hỏi: “Chuyện này rốt cuộc là sao?”

“Khi chúng ta lần đầu tiên tiếp xúc với một người nào đó, một chuyện nào đó, bộ phận ý thức có liên quan sẽ trở nên hết sức sôi nổi, mà bộ phận ý thức sôi nổi này lại có thể kích hoạt bản năng tính dục trong tiềm thức.” Diệp Thu Vi kiên nhẫn giải thích: “Trong tình huống khi mà một đứa bé nhận được một món đồ chơi mới, khi chúng ta đổi sang làm một công việc mới, hoặc là năm xưa khi anh mới quen vợ của anh, bản năng tính dục của chúng ta sẽ trở nên sôi nổi lạ thường. Trong xã hội, người ta gọi sự sôi nổi này của bản năng tính dục là “cảm giác mới mẻ”.”

Tôi khẽ gật đầu, tuy đã nghiên cứu về tâm lý học nhiều năm, vậy nhưng tôi quả thực chưa từng đứng ở góc độ này để tìm hiểu về cảm giác mới mẻ.

“Lấy anh làm ví dụ, sau khi kết hôn, anh ngày càng hiểu rõ về vợ mình hơn, một phần lớn ý thức có liên quan tới cô ấy dần chuyển hóa thành tiềm thức, bị giấu vào một nơi rất sâu trong nội tâm của anh.” Diệp Thu Vi tỏ ra hết sức kiên nhẫn với tôi. “Cho nên, khi nhớ tới cô ấy, ý thức của anh sẽ không còn được chủ động như hồi mới gặp nữa, sự kích thích của bản năng tính dục cũng theo đó mà giảm bớt, đến cuối cùng thậm chí hoàn toàn không thể khơi dậy ham muốn của anh. Giống như người ta thường nói vậy, sự quen thuộc chính là thiên địch của hứng thú.”

Những lời giải thích này trực tiếp đi thẳng vào trong nội tâm của tôi.

“Tôi vốn cứ ngỡ việc mà cô làm với tôi hôm qua chỉ là một lần thôi miên ngắn ngủi.” Tôi nhìn cô ta, cảm giác so với khi nhìn cô ta hôm qua quả thực là hoàn toàn khác biệt.

“Đó quả thực chỉ là một sự ám thị nho nhỏ mà thôi.” Cô ta lại giải thích tiếp. “Nhưng trong tư tưởng của anh, sự kìm nén của ý thức đối với tiềm thức quá mức nghiêm trọng, do đó chỉ một sự ám thị nho nhỏ đã có thể kích hoạt ham muốn sinh dục của anh trỗi dậy. Dưới sự dẫn dắt của bản năng tính dục, khu vực yên ả đại não của anh trở nên sôi động lạ thường, rất nhiều tín tức vốn bị vùi sâu trong tiềm thức đều theo đó dâng cao, để rồi không ngừng quần quanh ở vùng giữa ý thức và tiềm thức.”

“Tôi hiểu rồi...” Nghe tới đây, tôi đã không cần cô ta giải thích thêm nữa. “Sau khi những thứ đó bị kích hoạt, ý thức của tôi bắt đầu có năng lực đào sâu vào tiềm thức. Cho nên, khi tôi nhìn thấy bà xã, rất nhiều ký ức có liên quan trong tiềm thức đã quay trở về khu vực ý thức, từ đó làm cho bản năng tính dục của tôi đối với cô ấy trở dậy. A...” Tôi hít sâu một hơi, không kìm được nói lời cảm thán: “Thì ra là vậy! Chuyện này...chuyện này thực sự là quá mức thần kỳ!”

Diệp Thu Vi bình tĩnh gật đầu, chậm rãi nói: “Cùng với đó, tiềm thức của anh còn trở nên đặc biệt nhạy cảm. Anh có để ý thấy không? Hiện giờ từng cử chỉ của người khác anh đều có thể dễ dàng nắm bắt được.”

Tôi nhớ tới những cử chỉ của Thang Kiệt Siêu, liền nghiêm túc gật đầu.

“Tốt lắm” Khóe môi của cô ta đột nhiên hơi xụ xuống. “Hôm qua anh có hỏi tôi về chuyện giết người, bây giờ tôi thấy anh đã sẵn sàng để nghe rồi.”

Tôi đặt bốn cuốn Nguyệt san Phổ Pháp kia qua một bên, lật tập tài liệu mà lão Ngô gửi cho tôi ra xem. Các vụ chết người bên trong đó được sắp xếp theo trình tự thời gian từ trước đến sau.

Tôi giờ trang đầu tiên của tập tài liệu, thấy người chết đầu tiên có tên Tạ Bác Văn.

Trên tài liệu viết rằng ngày 9 tháng 2 năm 2009, chiếc xe mà Tạ Bác Văn ngồi khi đi trên đường cao tốc chạy vòng quanh thành phố đã gặp phải tai nạn tông đuôi xe. Khi đó, Tạ Bác Văn ngồi ở vị trí ghế phụ, trước khi xe cứu hộ kịp tới thì đã qua đời vì lồng ngực bị xuyên thủng dẫn đến mất máu quá nhiều và bị sốc. Tài xế tên gọi Thư Tinh, chỉ bị gãy xương và rách da rách thịt một chút, cuối cùng may mắn sống sót.

Ngoài ra trên tài liệu còn có một thông tin thêm, hai người này lần lượt là giáo sư và giảng viên ở trường Đại học của Diệp Thu Vi.

“Anh Trương...” Diệp Thu Vi nhìn tôi, xòe hai tay ra, nói: “Anh hãy hỏi, tôi sẽ trả lời, hai chúng ta cùng chân thành với nhau, được chứ?”

“A...” Thái độ phối hợp cùng điệu bộ không hề kiêu ngạo của cô ta khiến tôi có cảm giác được yêu quá mà hóa sợ. Sau khi xem lướt qua trang đầu tiên của tập tài liệu, tôi ngẩng đầu, nói: “Vậy chúng ta bắt đầu theo thứ tự trên này đi. Cô có thể nói với tôi một chút về chuyện của Tạ Bác Văn không?” Nói xong, tôi mở túi công văn lấy ra sổ tay và bút, chuẩn bị ghi chép cẩn thận.

Tôi mở sổ tay, viết lên dòng đầu tiên ở trang đầu tiên:

Ngày 16 tháng 7 năm 2012, tầng hai khu bốn Bệnh viện Tâm thần thành phố, phòng bệnh của Diệp Thu Vi. Gặp mặt Diệp Thu Vi lần hai, lần đầu tiên thực sự trò chuyện và phỏng vấn.

Sau khi viết xong những dòng này, trong đầu tôi đột nhiên lóe lên một tia sáng rực. Tôi bỗng để ý tới một vấn đề rất có giá trị -dù rằng cách nói này không được chuẩn xác cho lắm, vì tôi đại khái sớm đã phát hiện vấn đề này, chỉ là bấy lâu nay luôn giấu nó trong khu vực tiềm thức. Tôi buông bút xuống, vội vàng xua tay liên tục, sau khi suy một chút, bèn sửa lời: “Đợi một chút, cô Diệp, cô có thể trả lời một câu hỏi của tôi trước không?”

“Anh hỏi đi.”

“Một năm trước tại sao cô lại chủ động ra đầu thú?”

“Tuy chúng ta nên chân thành với nhau, nhưng bây giờ tôi chưa trả lời câu hỏi này được.” Những lời tiếp theo đó của Diệp Thu Vi khiến tôi không cách nào phản bác. Cô ta nói: “Bởi vì cho dù tôi có nói thì bây giờ anh cũng không thể nào hiểu được.” Cô ta liếc nhìn tôi một chút rồi nói tiếp: “Cứ tiến dần từng bước, như thế sẽ có lợi cho cả tôi và anh.”

“A!” Đối với Diệp Thu Vi, tôi có thể nói là khá kính nể, do đó không hề tranh luận gì về vấn đề này. Sau một thoáng suy nghĩ, tôi lại để ý tới một vấn đề rất có giá trị khác. “Vậy tôi sẽ đổi câu hỏi. Cô Diệp, cô có thể nói cho tôi biết, cô phát hiện ra mình có thể dùng sức mạnh tinh thần để giết người từ khi nào không? Là từ khi còn nhỏ hay là sau khi đã trưởng thành? Ngoài ra, khả năng này của cô là trời phú cho hay là có được sau một quá trình học tập và tích lũy?”

“Là nhờ vào một bước ngoặt.” Cô ta trả lời. “Một bước ngoặt xảy ra từ mấy năm trước.”

“Một bước ngoặt? Vậy...” Tôi lại sợ bị từ chối trả lời lần nữa, thế là không khỏi có chút do dự. “Cô có thể nói với tôi một chút về bước ngoặt đó không?”

“Được chứ!” Giọng cô ta bình tĩnh đến đáng sợ. “Bước ngoặt này tôi chưa từng kể với bất cứ người nào.”

“A...” Tôi bất giác thở phào một hơi. “Thật bất ngờ, như thế thì quả là vinh hạnh cho tôi quá.”

Tôi lặng lẽ chờ cô ta lên tiếng, nhưng cô ta lại giữ im lặng trong suốt một thời gian dài. Có điều tuy im lặng nhưng sắc mặt cô ta vẫn nguyên vẻ bình tĩnh, chẳng khác nào mặt nước hồ thu, không có lấy một tia dao động. Tôi bất giác nín thở theo bản năng, cố gắng chờ đợi lúc cô ta chủ động lên tiếng.

“Anh Trương, trước khi đến đây gặp tôi, anh nhất định đã ít nhiều biết được đôi điều về tôi qua Viện phó Ngô rồi.” Không biết qua bao lâu sau, cô ta mới chậm rãi nói tiếp: “Chuyện về chồng tôi, chắc anh cũng có biết một chút đúng không?”

“Tần Quan.” Tôi khẽ gật đầu. “Nghe nói anh ta...”

“Ừm.” Diệp Thu Vi không để tôi nói tiếp. “Bước ngoặt mà tôi vừa nói có liên quan đến chồng tôi.”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 5: Chương 2.1 Quá Khứ Bi Thảm Không Muốn Nhớ Lại

Tôi vén chăn lên xem, thấy trên giường toàn những máu là máu, còn có rất nhiều cục máu đỏ tươi. Khi đó, tôi hoàn toàn sững sờ, căn bản không nhìn thấy gì cả, không nghe thấy gì cả, chỉ nhớ được một thứ màu đỏ ngợp đầy trong mắt.

Đối với phụ nữ, nhắc đến người chồng đã chết của mình hẳn là một chuyện vô cùng đau khổ. Tôi suy nghĩ một lát rồi thở dài nói: “Cô Diệp, nếu cô cảm thấy khó xử...”

“Không có gì khó xử cả.” Diệp Thu Vi khẽ lắc đầu. “Tôi với anh ấy quen nhau từ năm lớp 10, đến năm lớp 11 thì bắt đầu yêu nhau, về sau còn cùng thi vào một trường đại học, cùng học tiếp cao học, cuối cùng thi kết hôn. Ngay từ hồi cuối đại học, chúng tôi đã rất muốn có một đứa con, thế là sau khi kết hôn chúng tôi đã cùng nhau cố gắng. Nhưng sức khỏe của tôi không được tốt lắm, mãi tới tháng 7 năm 2008 tôi mới mang thai lần đầu tiên.”

Nhìn người phụ nữ bình tĩnh đến mức khiến người ta phải nể sợ trước mắt, tôi thực sự không thể tưởng tượng được bộ dạng của cô ta khi yêu và kết hôn như thế nào.

“Khi đó, tôi vừa được đặc cách phong hàm phó giáo sư, chồng tôi cũng mới xuất bản một cuốn sách khoa học rất có giá trị.” Giọng cô ta nghe hết sức bình thản, không xen lẫn một tia cảm xúc nào, cứ như thể đang nói tới chuyện của người khác vậy. “Lại thêm vào việc tôi mang thai nữa, quả thực có thể tính là tam hỷ lâm môn [1]. Trong quãng thời gian ấy, hai vợ chồng tôi đều rất vui mừng, cảm thấy tương lai vô cùng xán lạn. Có điều, khi đó chúng tôi vẫn còn quá trẻ, do đó mới xảy ra chuyện về sau.”

[1]. Câu này được biến tấu từ câu thành ngữ “song hỷ lâm môn” có nghĩa là hai niềm vui đến cùng một lúc, ở đây thì là ba niềm vui đến cùng một lúc - ND.

Tôi viết vào cuốn sổ tay mình như sau:

Vào khoảng tháng 7 năm 2008, được phong hàm giáo sư, chồng xuất bản sách khoa học, mang thai, tam hỷ lâm môn. Diệp Thu Vi từng vì vậy mà hết sức vui mừng.

“Về sau đã xảy ra chuyện gì?” Viết xong những dòng trên, tôi dừng bút, hỏi.

“Tôi được đặc cách phong hàm như vậy có một phần nguyên nhân rất lớn là nhờ vào một hạng mục nghiên cứu khoa học đã kéo dài hai năm mà tôi tham gia.” Diệp Thu Vi liếc qua cuốn sổ tay của tôi một chút, sau đó mới nói tiếp: “Hồi tháng Năm, hạng mục này đạt được thành tựu rất lớn, kể từ đó về sau tôi thường xuyên được mời tham dự một số hoạt động. Sau khi trở thành phó giáo sư, những lời mời như vậy lại càng nhiều hơn.”

“Khi đó, có phải cô đã cảm thấy có chút lâng lâng phơi phới không?” Dựa vào trực giác nhạy bén của mình, tôi đánh bạo hỏi.

“Quả đúng như vậy, cho nên tôi mới nói khi đó tôi vẫn còn quá trẻ. Đương nhiên, trẻ ở đây không phải nói về tuổi tác, mà là nói về kinh nghiệm sống. Từ hồi ấy còn quá ư khờ khạo, căn bản không hiểu gì về lòng người.” Cô ra khẽ gật đầu, nhìn tôi, hỏi: “Anh có hiểu ý của tôi không?”

“Đương nhiên.” Tôi cũng khẽ gật đầu. “Mọi người đều từng phải trải qua giai đoạn như vậy mà.”

“Tôi nhớ là vào tháng Chín, trong ngày nhà giáo Trung Quốc[2], tôi có tham gia một bữa tiệc rượu vào buổi tối.” Hơi dừng một chút, cô ta kể tiếp: “Những người tham gia phần lớn đều là nhân viên nghiên cứu khoa học ở trong và ngoài trường, ngoài ra còn có một số cơ quan chức năng chính phủ có liên quan.”

[2]. Tức ngày 10 tháng 9 - ND.

Tôi viết tiếp vào trong sổ tay như sau:

Tối ngày 10 tháng 9 năm 2008, tham gia một bữa tiệc rượu, người tham gia là các nhân viên nghiên cứu khoa học và một số quan chức chính phủ.

Sau khi suy nghĩ một chút, tôi bèn sửa cụm từ “quan chức chính phủ” thành “người không nghiên cứu khoa học”.

“Tôi vốn muốn bảo chồng mình đi cùng, có điều sáng hôm đó anh ấy nhận được thông báo là phải đại diện cho học viện và khoa đi tham gia một buổi hội thảo nghiên cứu, do đó không cách nào đi cùng với tôi được.” Diệp Thu Vi cầm cốc nước để bên cạnh lên, khẽ nhấp một ngụm, nói tiếp: “Tôi vốn không định đi nữa, nhưng lãnh đạo của học viện lại gọi điện với nói là bữa tiệc rượu đêm đó rất quan trọng với trường[3], tôi nhất định phải góp mặt. Tôi nghĩ đi

nghĩ lại, cuối cùng bèn tìm một người bạn đi cùng. Cô ấy là giảng viên trong học viện, tuy không nhận được lời mời nhưng tham gia bữa tiệc đó cũng là chuyện hợp tình hợp lý. Có cô ấy đi cùng, tôi cảm thấy yên tâm hơn nhiều.”

[3]. Ở Trung Quốc, học viện và khoa là hai phân cấp nhỏ hơn của một trường đại học. Một trường thì có nhiều học viên, một học viện lại có nhiều khoa. Ngoài ra, học viện còn thường được gọi tắt là viện - ND.

“Người bạn này của cô tên là...” Khi nghe thấy hai chữ “giảng viên”, tôi đã nhạy cảm phát giác ra điều gì đó.

“Cô ấy tên là Thư Tinh.” Diệp Thu Vi đưa ra câu trả lời đúng như tôi dự liệu. “Bắt đầu từ năm thứ nhất đại học, cô ấy đã là người bạn tốt nhất trong cuộc sống của tôi. Về sau, chúng tôi còn có chung với nhau một số bí mật đủ để làm tình bạn thêm gắn kết.”

“Bí mật?”

“Trong việc học tập và nghiên cứu, cô ấy có hơi xốc nổi. Nội dung chủ yếu trong luận văn tiến sĩ của cô ấy là do tôi viết thay, đề tài cũng là thành quả nghiên cứu của tôi.” Diệp Thu Vi giải thích. “Bên cạnh đó, cô ấy rất giỏi phát triển các mối quan hệ, cũng rất giỏi tìm đường thăng tiến. Nếu không nhờ có cô ấy, tôi ắt không thể nào trở thành giảng viên rồi sau đó là phó giáo sư một cách thuận lợi như vậy.”

“Đây quả thực là một mối quan hệ không tầm thường.” Tôi khẽ gật đầu, cẩn thận ghi chép những điều này vào trong sổ tay.

“Đêm đó, tôi và Thư Tinh chỉ trốn ở một góc uống rượu, trò chuyện với nhau. Cô ấy vẫn còn chưa biết chuyện tôi đã mang thai.” Diệp Thu Vi kể tiếp. “Khi đang suy nghĩ xem nên nói với cô ấy thế nào, tôi chợt nhìn thấy lãnh đạo vẫy tay với tôi.”

“Vị lãnh đạo này...”

“Tạ Bác Văn.”

Tôi hơi sững người ra một chút, thần kinh sau nháy mắt đã trở nên căng thẳng, một mặt viết cái tên này vào sổ tay, một mặt đưa mắt liếc nhìn Diệp Thu Vi. “Cô kể tiếp đi.”

“Ông ta là Viện phó của Học viện Hóa học và Phân tử, cũng là người lãnh đạo của hạng mục nghiên cứu khoa học mà tôi từng nói với anh, đồng thời còn là người thầy mà tôi vô cùng kính trọng từ hồi đại học.” Khóe miệng cùng với cánh mũi bên trái của cô ta hơi nhếch lên. “Cuộc điện thoại hồi chiều tối hôm đó cũng là do ông ta gọi cho tôi. Tôi bước tới cất lời chào ông ta, ông ta đưa tôi đến trước mặt một người đàn ông ước chừng năm mươi tuổi, giới thiệu chúng tôi với nhau. Người đàn ông đó tên là Từ Nghị Giang, nghe nói sau lưng có một chỗ dựa cực kỳ vững chắc. Vì nể mặt Tạ Bác Văn, tôi đành trò chuyện riêng với người này vài câu, rất nhanh sau đó đã cáo từ rồi quay trở về bên cạnh Thư Tinh. Không lâu sau, Tạ Bác Văn đi tới bên cạnh tôi, hỏi tôi là đã trò chuyện với Từ Nghị Giang đến đâu rồi.”

Tôi viết cái tên Từ Nghị Giang vào trong sổ tay.

“Tôi nói, người đó có giọng điệu hách dịch, hơn nữa còn thường xuyên nhìn chằm chằm vào tôi, khiến tôi rất khó chịu. Tạ Văn Bác nói, người ta là gốc đại thụ trong hệ thống giáo dục đây, ở bộ Giáo dục và viện Khoa học Trung quốc cũng có thể lực không nhỏ chút nào đâu. Tôi nói, thế thì sao chứ? Liên quan gì tới tôi ư? Tạ Bác Văn liền hỏi tôi: “Cô có muốn hạng mục nghiên cứu về tính năng của dung môi X được xét duyệt sớm một chút không?”” Kể tới đây, Diệp Thu Vi thấy tôi có chút ngu ngơ, bèn giải thích sơ qua: “Nghiên cứu về tính năng của dung môi X là phương hướng nghiên cứu tiếp theo của tổ nghiên cứu chúng tôi.” Sau đó lại kể tiếp: “Tôi nói, đương nhiên là muốn rồi. Tạ Bác Văn liền gật đầu, khẽ vỗ vai tôi, nói nếu muốn, cô hãy đi mời ông ta một ly rượu đi.”

“Khi đó vẫn còn mang đầy lòng nhiệt thành đối với khoa học, tôi nghĩ, nếu có thể giúp được cho việc xét duyệt của hạng mục nghiên cứu này, đi mời một ly rượu thì có tính là gì đâu?”

“Nhưng khi đó không phải là cô đang mang thai ư?” Tôi khẽ gõ chiếc bút vào sổ tay mấy cái, ngạc nhiên hỏi.

“Ừm.” Diệp Thu Vi chớp mắt mấy cái. “Khi đó, tôi cũng đã nói rồi, tôi đang mang thai, không thể uống quá nhiều rượu. Tạ Bác Văn liền nói, chỉ cần bày tỏ ý tứ một chút là được. Thư Tinh thì tỏ ra hết sức kinh ngạc sau khi biết tin tôi mang thai, về mặt có chút phức tạp, lại hỏi tôi mang thai được bao lâu rồi. Tôi đáp là một tháng. Sắc mặt cô ấy dường như không được tốt lắm, còn khẽ ho một tiếng. Tạ Bác Văn lại vỗ vai tôi lần nữa, nói là: “Cô Diệp, cô mau đi đi, loại người như ông ta sẽ không ở lại đây lâu đâu.””

Tôi nghĩ lại tỉ mỉ những lời miêu tả của Diệp Thu Vi về cử chỉ cũng như về mặt của Thư Tinh vào trong sổ tay.

“Tôi lắc nhẹ ly rượu trong tay mấy cái, lại bước đi một bước, đột nhiên bị vấp phải thứ gì đó, thế là rượu đổ hết ra ngoài. Thư Tinh vội vàng rút khăn giấy ra lau giúp tôi, Tạ Bác Văn thì đưa ly rượu của mình cho tôi. Tôi đi tới bên cạnh Từ Nghị Giang, bắt đầu trò chuyện câu được câu chăng với ông ta, chẳng bao lâu sau đã nói tới chuyện xét duyệt hạng mục nghiên cứu kia. Từ Nghị Giang đảm bảo với tôi là sẽ nghĩ cách xử lý, còn nói ra một tránh những lời nịnh nọt tôi, nào là nhà khoa học trẻ tuổi, nào là niềm hy vọng của sự nghiệp khoa học Trung Quốc. Sau đó, ông ta đưa ra lời cáo từ trước. Tôi bèn cụng chén với ông ta, lại khẽ nhấp một ngụm rượu nhỏ.”

Nghe tới đây, một số thông tin bắt đầu dâng lên trong khu vực tiềm thức của tôi, sau đó tràn vào khu vực ý thức để rồi đan xen, kết hợp với những tin tức có sẵn, từ đó mang lại cho tôi khả năng dự đoán tốt hơn thường ngày.

“Chén rượu đó...” Tôi nhìn Diệp Thu Vi, dè dặt hỏi: “E là có vấn đề đúng không?”

“Sau khi từ biệt Từ Nghị Giang, tôi mới đi được mấy bước thì hoàn toàn mất đi ý thức.” Khi kể ra câu chuyện này, Diệp Thu Vi vẫn tỏ ra hết sức bình tĩnh. “Những chuyện tiếp sau đó thì tôi không cần nói nhiều nữa, tóm lại khi tôi thức dậy lúc nửa đêm, người ngủ bên cạnh tôi chính là Từ Nghị Giang.”

Tôi hít một hơi sâu, viết vào sổ tay mấy chữ “bị bỏ thuốc mê, cưỡng hiếp”

Tôi cố gắng ngồi dậy, liền phát hiện phần từ đầu gối đến bụng của mình gần như chẳng còn cảm giác. Mãi lâu sau tôi mới cảm nhận được một cơn đau đến từ thấu tâm can. Khi đó, theo bản năng, tôi biết rằng con của mình đã không còn nữa. Từ Nghị Giang nghe thấy động tĩnh thì liền tỉnh dậy, bật đèn lên, sắc mặt lộ rõ vẻ hoang mang. Ông ta nói ông ra đã để ý tới tôi và thích tôi từ rất lâu rồi, thích thật lòng, để xảy ra chuyện thế này, ông ra rất áy náy, nhưng ông ra sẽ cố hết sức bù đắp cho tôi. Tôi chẳng có tâm trạng đâu mà để ý tới những lời đó, vén chăn lên xem thì thấy trên giường toàn máu là máu, còn có rất nhiều cục máu đỏ tươi. Khi đó, tôi hoàn toàn sững sờ, căn bản không nhìn thấy gì cả, không nghe thấy gì cả, chỉ nhớ được một thứ màu đỏ ngợp đầy trong mắt. Chờ tới khi tôi tỉnh táo trở lại thì Từ Nghị Giang sớm đã biến mất chẳng còn bóng dáng. Tôi bây giờ chẳng thể nào nhớ được mình đã rời khỏi khách sạn đó như thế nào, chỉ nhớ rằng khi về đến nhà thì chồng tôi đang đi vắng. Tôi lấy điện thoại từ trong túi xách ra, thấy điện thoại đang để ở chế độ máy bay. Tôi gọi cho chồng, thấy giọng nói của anh ấy đầy vẻ nôn nóng, khiến tôi khi đó nghe mà lòng như muốn vỡ nát.”

“Về sau anh ta đã biết toàn bộ sự việc đúng không?”

“Chuyện đến nước này tôi có thể giấu chồng mình được sao?” Diệp Thu Vi chỉ khẽ liếm môi, không hề có lấy một tia xao động. “Anh ấy đưa tôi đến bệnh viện. Bác sĩ nói, sau này tôi không thể nào mang thai được nữa.”

Tôi hít sâu một hơi, cảm thấy vô cùng khó hiểu. Dù Diệp Thu Vi có cái nhìn khoáng đạt tới mức nào đi nữa, thậm chí là có thể phân tích bản ngã và tự ám thị mình, nhưng cô ta dù gì cũng là một người phụ nữ. Những chuyện cô ta từng phải trải qua tôi chỉ nghe thôi mà đã cảm thấy tim đập chân run rồi, thế mà cô ta lại có thể mặt không đổi sắc, ung dung kể lại, cô ra rồi cuộc đã làm thế nào mà được như vậy chứ?

Tôi thờ dãi một hơi, viết tiếp vào trong sổ tay như sau:

Sảy thai, mất khả năng sinh nở, chồng biết chuyện.

Cô ta dùng giọng bình tĩnh kể tiếp: “Ngày hôm sau, Thư Tinh và Tạ Bác Văn đều gọi điện thoại tới, nói là tôi bị ngắt trong bữa tiệc rượu, Từ Nghị Giang nhìn thấy bèn kiên quyết muốn đưa tôi về nhà. Đêm đó, hai người bọn họ đã gọi cho tôi vô số cuộc điện thoại, còn cùng chồng tôi đi tìm tôi. Tôi kiểm tra lại điện thoại, thấy quả nhiên có mấy chục cuộc gọi nhờ do bọn họ gọi tới.”

“Tôi cảm thấy sự thực dường như không phải vậy.” Tôi hơi cup mắt xuống. “Có phải hai người bọn họ đã thông đồng hãm hại cô không?”

“Đúng thế.” Cô ta nhìn thẳng vào mắt tôi, chừng như có thể nhìn thấu nội tâm của tôi vậy. “Nhưng đầu đuôi của việc này phức tạp hơn so với tưởng tượng của anh nhiều. Mãi đến năm ngoái trước khi nhập viện tôi mới thực sự hiểu ra tất cả.”

“Lẽ nào...” Nghe tới đây, tôi bất giác cả kinh, thế là vội vàng lật mở tài liệu trong tay. “Lẽ nào hơn hai mươi người đã chết kia đều có dính dáng tới chuyện này?” Chờ đợi một lát, thấy Diệp Thu Vi không nói gì, tôi mới phát hiện mình hỏi như vậy không ổn lắm, thế là vội vàng nói thêm: “Tôi biết, chúng ta cần tiến dần từng bước, bây giờ hãy nói tiếp về bước ngoặt khiến cô thay đổi trước đi đã. Bước ngoặt mà cô nói tới phải chăng chính là chuyện xảy ra đêm đó?”

“Không, sự việc đâu có đơn giản như vậy.” Cô ta nói: “Tôi nói rồi, bước ngoặt này có liên quan tới chồng tôi.”

Tôi viết tiếp vào trong sổ tay của mình như sau:

Hơn hai mươi người chết có khả năng đều có liên quan tới chuyện xảy ra trong bữa tiệc rượu. Bước ngoặt dẫn đến sự thay đổi về tâm lý có mối liên quan mật thiết tới chồng của đương sự.

“Cô nói tiếp đi.” Tôi cúi xuống nhìn chân của Diệp Thu Vi

“Quãng thời gian đó, tôi đã từng nghĩ tới cái chết.”

“Cô?” Tôi nhìn cô ta bằng ánh mắt khó mà tin nổi. “Quả là khó tin!”

“Khi đó, tôi chỉ là một người phụ nữ hết sức bình thường mà thôi.” Hơi dừng một chút, cô ta nói tiếp: “Xảy ra một chuyện như vậy, tôi không biết phải đối mặt với chồng mình như thế nào. Tôi không còn trong sạch nữa, đứa nhỏ cũng mất rồi, mà tôi còn hoàn toàn mất đi khả năng sinh nở, một con người như vậy có ý nghĩa gì với anh ấy nữa đây? Tôi khóc lóc cầu xin anh ấy hãy rời bỏ tôi, tranh thủ kiếm tìm hạnh phúc mới. Đương nhiên, chắc anh cũng hiểu, tuy ngoài miệng nói như vậy, trong lòng cũng nghĩ như vậy, nhưng sâu thẳm trong tiềm thức tôi vẫn mong mỏi nhận được sự thông cảm và sẽ chia từ anh ấy.”

“Đây là điều hết sức bình thường thôi mà.”

“Cho nên, ý nghĩ tìm tới cái chết không tồn tại quá lâu trong đầu tôi.” Cô ta nói. “Tôi dù sao cũng từng học về tâm lý học, biết cách tự giúp bản thân thoát khỏi hoàn cảnh khó khăn, lại nhờ có sự an ủi và động viên của chồng tôi nữa, thế là cuối cùng tôi cũng có thể chấp nhận mọi chuyện, dù rằng chẳng dễ dàng gì. Cuộc sống dường như vẫn có thể tiếp diễn giống như trước đây.”

“Vậy còn Từ Nghị Giang thì sao?” Tôi hỏi.

“Chờ sau khi tâm trạng tôi ổn định lại, chồng tôi liền thề với tôi rằng nhất định phải khiến Từ Nghị Giang trả giá. Nhưng loại người có quyền có thể đó dân đen bình thường đâu dễ gì động đến được. Tôi lo chồng tôi sẽ bị thua thiệt, bèn cố hết sức khuyên ngăn, hy vọng anh ấy có thể cùng tôi quên đi chuyện này.”

“Anh ta nhất định là không cam chịu như thế.” Tôi thở ra một hơi dài.

“Ừm.” Diệp Thu Vi khẽ gật đầu, lại uống một ngụm nước. “Anh ấy đã báo án. Ban đầu chúng tôi cho rằng đi theo con đường pháp luật để giải quyết chuyện này ắt sẽ gặp phải muôn vàn gian khó, nhưng chuyện xảy ra sau đó lại hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của chúng tôi. Ngày thứ hai sau khi báo án, Từ Nghị Giang bị bắt giữ, đến ngày thứ tư thì quyết định khởi tố được đưa lên tòa án nhân dân thành phố, hơn một tuần sau khi vụ án bắt đầu được tiến hành thẩm tra xử lý không công khai”

“Chuyện này...” Tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh. “Về mặt trình tự, hình như nhanh quá thì phải?”

Từng nghiên cứu về mảng tâm lý học tội phạm nhiều năm, tôi đã được tiếp xúc với các vụ án cường hiếp đủ mọi chủng loại. Trong tình huống bình thường, từ khi lập án tới khi xét xử ít nhất cũng cần thời gian một hai tháng, có một số vụ án thậm chí còn kéo dài tới một hai năm mà vẫn chưa được đưa ra xét xử. Hơn nữa, Từ Nghị Giang còn là người có chỗ dựa vững chắc, tại sao vụ án của Diệp Thu Vi lại tiến triển nhanh chóng đến mức bất bình thường như thế?

Tôi lại viết tiếp vào sổ tay của mình:

Báo án thuận lợi, từ lúc lập án tới khi xét xử chỉ mất chừng nửa tháng.

“Tình hình trong phiên tòa đó cô có thể nói sơ qua cho tôi biết không?” Tôi tiên miệng nói tiếp.

“Cũng rất thuận lợi.” Diệp Thu Vi đáp. “Ngay trong hôm đó tòa án đã đưa ra phán quyết, Từ Nghị Giang bị xử tù chung thân.”

“Ông ta có kháng cáo không?” Do bản năng nghề nghiệp, tôi tức khắc hỏi thêm một câu theo thói quen.

“Không hề.” Câu trả lời tiếp theo của Diệp Thu Vi lại lần nữa vượt qua khỏi dự liệu của tôi. “Ông ta ngay đến luật sư cũng chẳng mời, bất kể công tố viên nói gì, cũng đều lập tức thừa nhận. Sau khi toàn tuyên án, công tố viên nói với tôi và chồng tôi rằng vốn dĩ có thể khuyên chánh án đưa ra phán quyết tử hình, nhưng việc không kháng cự của Từ Nghị Giang đã vô tình nhận được sự cảm thông của chánh án, vì vậy kết quả cuối cùng mới là tù chung thân.”

Tôi hít sâu một hơi, cảm thấy khó hiểu vô cùng.

Luật pháp Trung Quốc quy định, khung hình phạt của tội hiếp dâm trong tình huống thông thường là phạt tù có thời hạn từ ba năm đến mười năm. Nếu có tình tiết tăng nặng, chẳng hạn như hiếp dâm nhiều người, hiếp dâm ở nơi công cộng, hiếp dâm tập thể, gây tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe của nạn nhân, thì tòa có thể tuyên án tù có thời gian từ mười năm trở lên, tù chung thân hoặc là tử hình.

Từ Nghị Giang cưỡng hiếp phụ nữ có thai, khiến người bị hại sảy thai và mất đi khả năng sinh nở, xét về mặt chủ quan thì quả thực là phù hợp với điều kiện để tăng nặng hình phạt, tòa có tuyên án tử hình cũng không có gì là quá.

Nhưng tòa án là nơi rất xem trọng chứng cứ, muốn xác định Diệp Thu Vi có mất đi khả năng sinh nở hay không thì cần phải trông vào những chứng cứ y học đáng tin cậy do phía bệnh viện cung cấp mới được.

Theo kinh nghiệm nhiều năm của tôi, để có được giấy chứng minh về khả năng sinh nở ắt sẽ phải trải qua rất nhiều gian khó. Hơn nữa, cho dù có giấy rồi thì phía bác sĩ và bệnh viện để né tránh trách nhiệm cũng thường chỉ viết ra những lời mơ hồ nước đôi mà thôi. Nếu Từ Nghị Giang mời tới một vị luật sư có nhiều kinh nghiệm, lại tập trung nói tới lỗi hổng trong giấy chứng minh khả năng sinh nở, tôi cảm thấy ông ta không chỉ có thể thoát được án tử hình, mà thậm chí thoát cả án tù chung thân nữa.

Nhưng không ngờ ông ta lại chẳng mời luật sư, hơn nữa còn không hề phản bác lời của công tố viên. Nghĩ tới đây, lại liên tưởng tới sự nhanh chóng đến bất bình thường của quá trình lập án, xử án, tôi mờ mờ cảm thấy có chút bất an.

Tôi bỗng nhớ tới một câu mà Diệp Thu Vi nói trước đó:

“Nhưng đầu đuôi của việc này phức tạp hơn so với tưởng tượng của anh nhiều.”

Tôi viết vào sau cái tên Từ Nghị Giang:

Biết rõ là có cơ hội giảm nhẹ hình phạt, nhưng lại không mời luật sư tới biện hộ. Lại thường.

“Buổi xét xử không ngờ lại diễn ra thuận lợi như vậy. Về sau còn xảy ra chuyện gì khác nữa không?” Tôi trầm ngâm suy nghĩ một lát rồi lại hỏi tiếp.

Diệp Thu Vi ngồi ngay ngắn, nói: “Trong quãng thời gian sau đó, cuộc sống tạm thời quay trở lại quỹ đạo bình thường. Tuy có rất nhiều chuyện đã thay đổi, mọi thứ cũng không thể giống như trước kia được nữa, nhưng tôi và chồng đều đã dần bước ra khỏi nỗi ám ảnh do chuyện đó mang lại.”

Tôi viết tiếp vào sổ tay:

Từng có một thời gian thoát khỏi nỗi ám ảnh.

“Đầu tháng Mười một, hạng mục nghiên cứu về tính năng của dung môi X đã qua được vòng xét duyệt. Nhưng khi đó tình trạng của tôi vẫn không được tốt lắm, có thể hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy đã là không tệ rồi, căn bản chẳng còn bao nhiêu sức lực để tham gia nghiên cứu khoa học nữa.” Diệp Thu Vi gạt nhẹ một lọn tóc buông xõa bên tai. “Học viện cần tìm người thay thế vị trí của tôi, tìm đi tìm lại, cuối cùng liền tìm tới chồng tôi. Kỳ thực, cơ hội nghiên cứu giúp tôi trở thành phó giáo sư kia chính là do anh ấy trao cho tôi trước đây. Cho nên, việc anh ấy thay thế tôi tuy không thể nói là nhận được sự đồng thuận của tất cả mọi người, nhưng về tình về lý thì đều chấp nhận được.”

Tôi khẽ “ừm” một tiếng, tỏ ý bảo cô ta nói tiếp.

Diệp Thu Vi hít sâu một hơi, nhắm mắt lại, hai giây sau mới lại mở ra, trong mắt dường như có một ngọn lửa đang bùng cháy.

Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy vẻ mặt cô ta có sự thay đổi rõ ràng như vậy.

“Sau khi ổn định về vấn đề nhân sự, hạng mục liền đi đến giai đoạn chuẩn bị.” Chỉ sau hai ba giây, cô ta đã lại khôi phục được sự bình tĩnh, chậm rãi kể tiếp: “Giai đoạn chuẩn bị thông thường kéo dài trong hai ba ngày, mục đích là để những người tham gia có thể làm quen với các máy móc và thiết bị, đồng thời tìm hiểu về quy trình sơ lược của việc nghiên cứu và những điều cần chú ý khi làm việc. Tuy rằng những người tham gia hạng mục này đều không phải là lũ nhò mới học đại học, thạc sĩ, nhưng thí nghiệm hóa học dù gì cũng vô cùng nguy hiểm, quá trình chuẩn bị đương nhiên là không thể thiếu.”

“Ừm, điều này thì tôi hiểu.” Tôi cầm bút lên, rồi lại đặt xuống, ngồi thẳng người dậy, nói: “Cô kể tiếp đi.”

“Đó là ngày 7 tháng 11, ngày cuối cùng của quá trình chuẩn bị. Chiều tối hôm đó, tôi đang nấu bữa tối thì nhận được điện thoại của chồng gọi về. Anh ấy nói, mình vẫn còn chưa thành thạo một số chi tiết trong việc thí nghiệm cho lắm, muốn ở lại phòng thí nghiệm thêm một lúc, bảo tôi cứ ăn trước đi. Tôi nói tôi sẽ đợi anh ấy, anh ấy cũng không miễn cưỡng. Kỳ thực, ngay từ lúc đó, tôi đã cảm thấy giọng nói anh ấy hơi quái lạ rồi.”

Tôi nhớ tới lời của lão Ngô lúc trước, thế là bèn căng thẳng hỏi: “Có phải ngày hôm đó đã xảy ra chuyện gì không?”

“Ừm.” Diệp Thu Vi khẽ gật đầu. “Tôi sợ làm ảnh hưởng tới anh ấy nên không gọi cho anh ấy thêm lần nào nữa. Tối gần chín giờ, văn phòng học viện gọi đến cho tôi. Nhìn thấy số của văn phòng, tôi dường như linh cảm được điều gì đó, trái tim đập rộn lên, thiếu chút nữa thì ngất xỉu. Sau khi tôi nhấc máy, người của văn phòng nói với tôi: “Cô Diệp, thầy Tần gặp chuyện không may rồi, vừa mới được đưa tới Bệnh viện Nhân dân số 2 của thành phố, cô mau qua đó xem sao đi.””

Nghe tới đây, trái tim tôi không kìm được đập thình thịch.

“Khi đó, hai chân tôi đều mềm nhũn, không cách nào đứng dậy được. Tôi ngẩn ngơ mất một lúc, thế rồi liền gọi điện thoại cho Thư Tình, cô ấy vừa an ủi tôi vừa tới đón tôi. Khi tới Bệnh viện Nhân dân số 2, chồng tôi vẫn đang được cấp cứu trong phòng phẫu thuật. Mãi đến mười một giờ, anh ấy mới được đẩy ra ngoài và đưa vào IUC[4].”

[4]. Phòng chăm sóc đặc biệt - Tác giả.

“Anh ta bị sao vậy? Tối đó rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?” Tôi vô thức đưa tay lên sờ cằm.

“Anh ấy trúng độc hydro sulfua (H₂S), hơn nửa nồng độ hít vào còn rất cao, khiến phổi bị ăn mòn nghiêm trọng, cùng với đó, hệ thống trung khu thần kinh còn bị tổn thương nặng tới mức không thể cứu vãn. Bác sĩ nói, vết thương ở phổi thì không khó chữa, nhưng anh ấy có thể tỉnh lại hay không thì chỉ có thể trông vào ý trời thôi.” Khi nói tới tình cảnh thê thảm của người chồng quá cố, cô ta vẫn tỏ ra hết sức bình tĩnh, cứ như đang kể một câu chuyện chẳng hề liên quan tới mình. “Khi bác sĩ nói ra những điều này, tôi bật khóc nức nở, mà lúc ấy Thư Tình cũng khóc, thậm chí còn khóc to hơn tôi.”

Tôi viết tiếp vào trong sổ tay:

Tần Quan, tối ngày 7 tháng 11 năm 2007, trúng độc hydro sulfua trong phòng thí nghiệm. Phổi bị ăn mòn, trở thành người thực vật.

Sau đó, tôi suy nghĩ thêm một chút, cuối cùng thêm vào mấy chữ: Thư Tình khóc lóc đau khổ.

“Bước ngoặt thay đổi tâm lý của cô có phải chính là chuyện này không?” Tôi vừa hỏi vừa xuống dòng viết ra hai chữ “bước ngoặt”.

“Vẫn chưa phải.” Cô ta đưa mắt liếc nhìn tôi, nói: “Có điều cũng sắp tới rồi.”

Tôi khẽ gật đầu, hít sâu một hơi, thăm thẳm nóng muốn biết “bước ngoặt” mà cô ta nói tới rốt cuộc là gì.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 6: Chương 2.2

“Chắc anh cũng biết, để đề phòng tình trạng chế tạo chất độc, trong các phòng thí nghiệm hóa học căn bản đều có lắp camera theo dõi toàn cảnh. Ngày hôm sau, Thư Tinh đã cùng tôi tới trường để kiểm tra bằng hình được camera trong phòng thí nghiệm ghi lại.”

“Kết quả thế nào?” Tôi bắt đầu cảm thấy căng thẳng.

“Bằng hình đã ghi lại rõ ràng toàn bộ quá trình xảy ra chuyện. Khi đó, trong phòng thí nghiệm chỉ có một mình chồng tôi. Có lẽ vì muốn kiểm tra độ khít của thiết bị phản ứng hóa học thể khí, anh ấy đã dùng phương pháp thủy phân nhôm sunfua (Al₂S₃) để chế tạo ra một bình khí hydro sulfua (H₂S) nồng độ cao. Tiếp đến, không biết bị ma xui quỷ khiến thế nào mà anh ấy lại mở chiếc bình thép đó ra, còn ghé mũi tôi mà hít một hơi. Hai giây sau, anh ấy lộ vẻ vừa chán ghét vừa hoảng loạn, vội vàng vứt chiếc bình thép đó đi. Vài giây sau, anh ấy loạng choạng xô đổ một lượng lớn thiết bị thủy tinh, cuối cùng thì gục ngã xuống đất. Vừa khéo lúc này bảo vệ tuần tra đi ngang qua, nghe thấy tiếng động thì vội vàng chạy vào, sau đó đưa anh ấy tới bệnh viện.”

“Tại sao anh ta lại...” Tôi nhú chặt đôi mày, cảm thấy hết sức khó hiểu. “Lẽ nào anh ta không biết là chất khí đó có độc?”

“Vậy vụ tai nạn bạn về sau được xử lý thế nào?”

“Sau khi xem xét bằng ghi hình và kiểm tra hiện trường, phía cảnh sát nhất trí cho rằng đây là một vụ tự sát. Nhưng không có người nào hiểu rõ chồng tôi hơn tôi, tôi biết, anh ấy tuyệt đối không bao giờ lại đi tự sát. Rất nhanh sau đó, một tin đồn đã lan truyền ra ngoài, nói rằng vì muốn hạn chế mức nghiên cứu của mình nhanh chóng được phê duyệt mà tôi đã lên giường với một vị quan to nào đó, chồng tôi chính vì thế nên mới nghĩ quần.”

“Lời đồn còn đáng sợ hơn thú dữ.” Tôi thở dài một hơi nặng nề. “Khi đó nhất định là cô đã rất khó chịu đúng không?”

“Đúng vậy, nhưng lúc đó đối với tôi, lời đồn kỳ thực không phải là thứ đáng sợ nhất.” Diệp Thu Vi đưa tay phải lên nhẹ nhàng chỉnh lại gọng kính một chút. “Tôi buồn nản nào nê, ngày nào cũng chỉ làm duy nhất một việc là ở trong bệnh viện với chồng. Tuy kết luận chồng tôi tự sát của cảnh sát khiến tôi không nhận được một đồng xu bảo hiểm nào, nhưng lãnh đạo của học viện đã bàn bạc với nhau, cuối cùng quyết định lằng lằng trích ra một khoản tiền từ trong kinh phí của hạn chế mức nghiên cứu dung môi X gửi tới cho tôi, hy vọng tôi có thể yên tâm chăm sóc chồng.”

“Khó khăn về vật chất chính là thứ khó khăn dễ làm người ta bất lực nhất, cô được đối xử như vậy đã có thể coi như là không tệ rồi.” Tự nơi đáy lòng tôi có cảm giác được an ủi phần nào.”

“Đúng thế.” Diệp Thu Vi tỏ ra rất tán đồng quan điểm của tôi. “Trong các hành vi xã hội tuyên tụy, tiền bạc quả thực có tác dụng vô cùng quan trọng. Có khoản tiền đó rồi, tôi có thể để chồng tôi ở luôn trong ICU, qua đó được tiếp nhận sự điều trị và chăm sóc tốt nhất. Trong quãng thời gian tiếp theo, ngày tháng cứ thế chậm chậm trôi qua, mãi đến khi bước ngoặt khiến tôi thay đổi xuất hiện.”

Tôi tức thì nín thở, lằng lằng chờ đợi những lời kể tiếp theo của cô ta.

“Chuyện xảy ra đúng vào dịp Tết Dương lịch năm 2009, buổi tối hôm đó, tôi ngồi bên giường bệnh, gục xuống người chồng tôi mà ngủ thiếp đi lúc nào chẳng hay. Tôi đã nằm mơ một giấc mơ dài, trong mơ, tôi nhìn thấy cảnh mình đi hưởng tuần trăng mật sau khi kết hôn, anh ấy dẫn tôi đến bên bờ biển vui đùa, chúng tôi ôm nhau trên bãi cát không người giữa lúc đêm khuya. Lúc gần hai giờ sáng, tôi giật mình tỉnh dậy, trong người như có một ngọn lửa nóng bỏng đang thiêu đốt. Tôi nhìn chồng mình trên giường bệnh, không kìm được đưa tay tới sờ mặt anh ấy, lại sờ vào cổ và ngực của anh ấy.”

“Một giấc mơ khiến bản năng sinh dục bị kìm nén bấy lâu của cô thức tỉnh ư?” Tôi nhìn cô ta, hỏi.

“Đúng vậy” Diệp Thu Vi khẽ gật đầu. “Tôi không thể kiềm chế được bản thân, bèn khẽ vuốt ve anh ấy, cuối cùng thì run rẩy đưa tay tới vùng kín của anh ấy, nhưng...” Hơi dừng một chút, cô ta nói tiếp: “Vật đó không hề nóng bỏng như trong tưởng tượng của tôi, còn thu lu lại một chỗ, lạnh giá tột cùng.”

Tôi hít sâu một hơi, trái tim chùng như sắp nhảy ra khỏi lồng ngực tới nơi.

“Thứ cảm giác lạnh giá đó dường như ẩn chứa một sức mạnh lạ kỳ, nhanh chóng dập tắt ngọn lửa nóng bỏng trong người tôi. Chỉ sau nháy mắt tôi đã chẳng còn chút ham muốn sinh dục nào nữa, cùng với đó, năng lực cảm nhận của tôi trở nên cực kỳ nhạy bén, khả năng phán đoán cùng tư duy cũng đều khác hẳn lúc xưa.” Lồng ngực cô ta rõ ràng hơn phập phồng, dường như vừa mới hít sâu một hơi. “Tôi có thể nghe thấy tiếng trái tim mình đập, đồng thời dễ dàng tính ra được nhịp tim của mình. Tôi có thể nghe những tiếng rì rầm trò chuyện bên ngoài cửa, qua đó nhanh chóng phán đoán ra tâm trạng tâm lý của chủ nhân những giọng nói đó. Một y tá đẩy cửa đi vào, chuẩn bị tiến hành trị liệu cho chồng tôi bằng biện pháp xông hơi. Cô ta khẽ mỉm cười với tôi, nhưng từ những biểu hiện của cô ta như cánh mũi hơi nhếch lên, đôi bờ môi mím chặt, cặp mắt lộ vẻ hững hờ, tôi liền nhìn ta ngay sự chán ghét được giấu ở nơi sâu thẳm trong nội tâm của cô ta.”

Nghe thấy những lời kể này, tôi bất giác nghĩ tới cảm nhận của Diệp Thu Vi khi đó, thế là dần dần có chút thần thờ. Mãi một hồi lâu sau tôi mới tỉnh táo trở lại, bèn cầm bút lên, hỏi: “Ý cô là bắt từ khoảng khắc đó, cảm quan của cô đột nhiên trở nên cực kỳ nhạy bén, thậm chí còn có thể nhìn thấu nội tâm người khác?”

“Tôi cũng không rõ anh có thể hiểu được thứ cảm giác đó hay không.” Cô ta kiên nhẫn giải thích: “Trong thời gian chưa đầy một giây, tôi có thể nắm bắt và phân tích tất cả các điệu bộ, cử chỉ nhỏ nhất của người bên cạnh, việc này đơn giản như là dùng mắt để nhìn, dùng mũi để ngửi, dùng tai để nghe vậy.”

Tôi nhắm mắt lại trong khoảng hai giây, thử nghĩ về thứ cảm giác mà cô ta đã miêu tả. Thứ cảm giác đó tôi có thể tưởng tượng ra được, nhưng lại không cách nào hoàn toàn thấy hiểu. Tôi mở mắt ra hỏi tiếp: “Đây chính là bước ngoặt mà cô nói tới ư?”

“Đúng vậy.” Cô ta khẽ đáp. “Sự thay đổi đó xảy ra chỉ trong thời gian một cái chớp mắt mà thôi. Dường như, trong khoảnh khắc đó tôi đã hoàn thành xong một sự tiến hóa nào đó vậy.”

“A...” Tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh. “Tại sao lại xuất hiện sự biến hóa này vậy?”

“Theo như phán đoán của tôi, sự lạnh lẽo trong khoảnh khắc đó đã hoàn toàn dập tắt bản năng sinh dục vừa mới thức tỉnh trong tôi. ”Cô ta chậm rãi giải thích. “Mà bản năng sinh dục chính là bộ phận quan trọng nhất trong bản năng sinh dục, do đó sau khi bản năng sinh dục biến mất, những bộ phận khác của bản năng tính dục đã dần không thể khống chế ý thức được nữa.”

“Bản năng sinh dục biến mất, bản năng tính dục không khống chế được ý thức...” Tôi lắc đầu quầy quậy, cảm thấy không sao hiểu nổi. “Những chuyện này thực sự có thể xảy ra được ư?”

“Tôi biết là anh khó có cách nào lý giải được điều này, ngay đến bản thân tôi cũng vậy.” Cô ta lại tiếp tục giải thích. “Nhưng tôi phải nói với anh một điều rằng, bắt đầu từ đêm đó tôi đã không còn chủ động nghĩ tới những thứ mà mình thích ăn thêm một lần nào nữa, đối với phần lớn các hoạt động trong xã hội cũng chẳng còn mặn mà gì. Mà càng quan trọng hơn, kể từ đó về sau, ham muốn sinh dục cũng không còn xuất hiện trở lại trong tôi. Anh biết không? Bắt đầu từ đêm đó, tôi đã hoàn toàn không còn kinh nguyệt nữa.”

Bàn tay bắt giác run lấy bầy, tôi viết tiếp vào sau hai chữ “bước ngoặt”:

Đầu năm 2009, ham muốn sinh dục bị thân thể lạnh băng của chồng dập tắt, tác dụng của bản năng tính dục với ý thức dần dần suy giảm, tâm lý bước vào một...

“Đó là một trạng thái như thế nào đây?” Tôi dùng bút, nhìn cô ta với vẻ nghi hoặc. “Bản năng tính dục là ngọn nguồn của mọi hoạt động tâm lý, sau khi tác dụng của nó suy giảm, tại sao cảm quan của cô lại trở nên nhạy bén hơn trước chứ?”

“Nội tâm thực sự của một người sẽ được truyền đạt ra ngoài qua những thần thái và cử chỉ vô thức, cho nên đương nhiên phải nhờ vào tiềm thức thì mới có thể nhạy bén cảm nhận được những điều này.” Diệp Thu Vi lại tiếp tục kiên nhẫn giải thích. “Tôi đoán, có thể là vì khả năng khống chế của bản thân tính dục suy giảm, khiến tiềm thức của tôi rơi vào một trạng thái đặc biệt, thế nên tôi mới có thể cảm nhận nó...”

“Cảm nhận tiềm thức?” Rất nhiều quan niệm thâm căn cố đế liên tục bị xô đổ khiến tôi nhất thời có chút ngơ ngẩn, đồng thời còn cảm thấy không được tự nhiên cho lắm. “Nếu tiềm thức mà có thể cảm nhận được, vậy nó còn có thể được gọi là tiềm thức nữa ư?”

“Tâm lý là sản phẩm của tự nhiên, còn tâm lý học thì lại là sản vật của xã hội.” Cô ta liếc nhìn ra ngoài cửa sổ, hơi dừng một chút rồi mới tiếp: “Cho nên, việc gì phải quá chú tâm tới các khái niệm trong tâm lý học chứ? Ý thức và tiềm thức vốn chỉ khác biệt ở chỗ có thể cảm nhận được hay không, giữa chúng kỳ thực không có một ranh giới rõ ràng nào cả.”

Câu nói này đã thuyết phục được tôi, đồng thời khiến tôi phát hiện ra rằng ngay đến bản thân Diệp Thu Vi cũng không biết rõ nguyên nhân của sự biến đổi diễn ra vào ba năm trước. Suy cho cùng, tiềm thức tuyệt đối không phải là vấn đề có thể nói rõ ràng chỉ bằng vào đôi ba câu được.

Chủ đề này đã không cần thiết phải thảo luận tiếp nữa.

Phần nội dung sau hai chữ “bước ngoặt” được tôi bổ sung hoàn chỉnh như sau:

Đầu năm 2009, ham muốn sinh dục bị thân thể lạnh băng của chồng dập tắt, tác dụng của bản năng tính dục với ý thức dần dần suy giảm, tâm lý bước vào một trạng thái đặc biệt, có thể cảm nhận (có khả năng là cảm nhận một phần) sự tồn tại của tiềm thức. Cảm quan và khả năng quan sát đột nhiên trở nên cực kỳ nhạy bén.

Tôi nhìn vào mấy dòng chữ này suốt một hồi lâu, thế rồi lại ngẩng lên nhìn cô ta, suy nghĩ một chút rồi mới nói: “Sự thay đổi đó có lẽ tôi còn cần thêm thời gian để lý giải. Tạm thời không nói tới chuyện này nữa, cô có thể kể tiếp cho tôi nghe những chuyện xảy ra sau sự thay đổi đó không?”

Cô ta đưa mắt liếc nhìn tôi một chút. “Sự thay đổi đó không chỉ thay đổi tương lai của tôi, còn thay đổi cả quá khứ của tôi nữa.”

“Thay đổi quá khứ?” Tôi cảm thấy vô cùng hứng thú với cách nói này.

“Chính trong đêm đó, tôi đã có được một sự nhận thức hoàn toàn mới về những chuyện đã từng xảy ra trước đây.”

“Chẳng hạn như những chuyện mà cô và chồng cô từng gặp phải ư?”

“Đúng vậy.” Cô ta dùng tay phải nhẹ nhàng vuốt ve bắp tay trái. “Sau khi y tá rời đi, tôi nhìn chồng mình nằm lặng im không động đậy trên giường, đầu óc chùng như mất kiểm soát, không ngừng suy nghĩ. Vừa nhắm mắt lại, mỗi một chuyện xảy ra trong quãng thời gian đó, mỗi người trong mỗi chuyện, mỗi chi tiết nhỏ trên mỗi người, tất cả đều tự động dâng trào từ nơi sâu thẳm nhất trong ký ức của tôi, cuối cùng thì kết hợp lại với nhau để tạo nên một bức tranh hoàn toàn khác.”

“Ý cô là, cô đã phát hiện ra chỗ khả nghi trong những chuyện đó ư? Cô đã phát hiện ra điều gì?” Vấn đề mà tôi muốn làm rõ quả thực có quá nhiều. “Vì điều này nên cô mới bắt đầu giết người ư? Hơn hai mươi người đó lẽ nào đều có liên quan tới vụ việc này? Cô...”

“Anh Trương.” Diệp Thu Vi khẽ xua tay một cái. “Những vấn đề này chờ lần sau chúng ta gặp mặt rồi hãy nói tiếp đi.

“Lần sau?” Tôi ngẩng lên, ngó thấy những góc hộc xanh biếc bên ngoài cửa sổ, nghe thấy tiếng chim hót véo von thỉnh thoảng vang lên, mới phát hiện mình bây giờ vẫn đang ở trong thế giới hiện thực.

Trong mười mấy phút vừa rồi, lời kể của Diệp Thu Vi đã khiến tôi bất tri bất giác đi vào trong thế giới của cô ta, khiến tôi chừng như phải trải qua cuộc sống của cô ta trong mấy năm rồi.

Tôi đặt bút xuống, khẽ liếm môi, lại đưa tay day mắt, cảm thấy mình như vừa tỉnh mộng.

Cô ta đứng dậy, cầm một trái táo từ trong chiếc giỏ hoa quả để ở giữa bàn lên, chậm rãi đi tới bên cửa sổ, chẳng buồn ngoảnh đầu lại, nói: “Bác sĩ Thang chắc sắp gọi anh rồi đấy.”

“Làm sao cô biết? Cuộc gặp mặt của chúng ta có sự hạn chế về thời gian ư?” Tôi ngẩng lên quan sát xung quanh một chút, nhưng không thấy trong phòng có thiết bị gì có thể tính thời gian cả.

“Không có thiết bị tính thời gian đâu, tôi chỉ phán đoán mà thôi.” Cô ta trả lời. “Tôi rất hiểu anh ta, cho nên, ngay từ khoảnh khắc anh đi vào đây, tôi đã bắt đầu mô phỏng những biến hóa tâm lý của anh ta rồi. Ban đầu anh ta rất thông dong, vì anh dù sao cũng từng gặp tôi một lần rồi, hơn nữa còn là một chuyên gia có thâm niên về tâm lý học tội phạm. Nhưng một lúc sau, anh ta cảm thấy buồn chán, thế là bắt đầu nghĩ tới những trải nghiệm và cảm giác của bản thân khi gặp tôi. Để làm giảm sự căng thẳng, anh ta liền trò chuyện với các nhân viên bảo vệ, nhưng cuộc trò chuyện có liên quan đến tôi đó cùng với sự ám thị không ngừng xuất hiện trong cuộc trò chuyện chỉ khiến anh ta cảm thấy lo âu và nôn nóng hơn mà thôi. Anh ta bắt đầu tưởng tượng đến tình cảnh khi tôi và anh gặp mặt trong phòng, nghĩ liệu anh có bị thiệt thòi gì không? Liệu anh có bị tôi khống chế hay không? Anh ta đã do dự rất lâu, rồi lại nghĩ đến việc anh là bạn của Viện phó Ngô, thế là cảm giác bất an không ngớt dâng trào. Anh vốn đi cùng anh ta đến đây, nếu như xảy ra chuyện gì đó trong phòng bệnh của tôi, anh ta sẽ phải giải thích với Viện phó Ngô và xã hội như thế nào đây? Hai năm trước, có một người thăm viếng đi cùng anh ta, thế rồi bất ngờ bị một người bệnh tấn công và bị thương nặng, bệnh viện vì việc này mà đã đưa ra quyết định xử phạt rất nghiêm khắc. Bắt đầu từ đó, thói quen trốn tránh trách nhiệm đã trở thành điểm yếu của anh ta. Nghĩ tới việc nếu anh xảy ra chuyện, bản thân rất có thể sẽ bị phạt nặng, thậm chí là mất đi công việc này, anh ta liền không thể nào chờ đợi thêm được nữa. Một loạt những hoạt động tâm lý này chỉ mới vừa kết thúc được mười mấy giây mà thôi.”

“Ồ...” Tôi cảm thấy cô ta chỉ đang phô trương thanh thế. “Ý cô là, trong lúc trò chuyện với tôi, cô còn có thể mô phỏng và phán đoán tâm lý của một người khác ư? Chuyện này thực sự là quá...”

Lời còn chưa dứt, những tiếng chuông “tít tít” đã liên tiếp vang lên, rồi kể đó giọng nói của Thang Kiệt Siêu vang vào từ ngoài cửa: “Anh Trung gần nữa tiếng rồi đấy, anh không sao chứ? Hay là cuộc gặp hôm nay hãy dừng lại ở đây đi. Ngày mai Viện phó Ngô về thôi...”

Giọng anh ta nghe hơi run run, câu cuối cùng đã thể hiện rõ tâm lý sợ phải chịu trách nhiệm. Tôi không kìm được hít sâu một hơi, nhìn Diệp Thu Vi mà không biết phải nói gì, trong lòng càng lúc càng cảm thấy cô ta quá ư thần bí.

Tôi cất giấy bút đi, lại liếc nhìn bốn cuốn Nguyệt san Phô Pháp để ở trên bàn, nói: “Cô Diệp, bốn cuốn tạp chí này...”

“Anh cứ để đó là được rồi.” Cô ta cắn một miếng táo. “Tự khắc sẽ có người đưa vào đây cho tôi.”

“Tôi vẫn còn điều này chưa hiểu, cô nói là cô đã mất hết hứng thú với đồ ăn, tại sao còn ăn hoa quả như vậy?”

“Vi nhu cầu sinh lý thôi.” Cô ta nhìn tôi, lần đầu tiên để lộ một nụ cười hết sức rõ ràng. “Tuy bản năng tính dục suy yếu khiến tôi không còn hứng thú với đồ ăn nữa, nhưng ý thức lý tính lại nói với tôi rằng, ăn uống là điều kiện cơ bản để duy trì sự sinh tồn của tôi. Tôi bây giờ ăn uống không phải theo bản năng, mà là theo ý thức.” Cô ta lại cắn một miếng táo nữa. “Sau khi ra ngoài, anh nhớ để ý một chút xem bác sĩ Thang có tỏ vẻ như vừa trút được một gánh nặng không, lần sau gặp mặt hãy nói cho tôi biết.”

Tôi vốn định nói lời từ biệt chính thức với Diệp Thu Vi, nhưng lúc này cô ta lại quay lưng về phía tôi, chẳng nói năng gì. Tôi do dự một lát, cuối cùng liền lảng lạng rời khỏi phòng bệnh. Vừa ra ngoài cửa, tôi liền nhìn thấy Thang Kiệt Siêu mặt mày tái nhợt, mười ngón tay đan chặt vào nhau để trên bụng, còn không ngừng lê lưỡi liếm môi. Nhìn thấy tôi, chỉ sau chưa đầy ba giây mặt mũi anh ta đã hồng hào trở lại, hai bàn tay đang đan chặt thì từ từ buông lỏng, kể đó lại đưa tay tới khẽ vỗ vai tôi, đôi môi cũng không mím nữa, còn hé miệng nở một nụ cười vui vẻ.

Những biến hóa này hiển nhiên đều là hành vi vô thức thể hiện tâm lý vừa trút được gánh nặng trong lòng của anh ta.

Bắt đầu từ khi nào mà tôi lại có được khả năng quan sát và phán đoán nhạy bén như thế này nhỉ?

Khi đi tới bên cạnh cầu thang, tôi ngoảnh đầu nhìn căn phòng của Diệp Thu Vi một chút. Trong khoảnh khắc đó, tôi cảm thấy cô ta giống như là cô giáo của tôi vậy, còn việc quan sát Thang Kiệt Siêu thì là một bài tập về nhà đơn giản mà tôi cần phải hoàn thành.

Đi ra khỏi khu bốn, nhìn ánh mặt trời rạng rỡ phủ khắp nơi nơi, tôi đột nhiên cảm thấy có một bộ phận nào đó trong linh hồn của mình đã bị nhốt vào trong phòng bệnh đó rồi.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 7: Chương 2.3

Sau khi rời khỏi Bệnh viện Tâm thần thành phố, tôi lập tức đến tòa soạn để làm một bài báo cáo tổng kết về tình hình trong hai lần gặp mặt vừa rồi, nhân tiện tính toán xem nên làm thế nào để kết nối chuyện của Diệp Thu Vi với chủ đề chính của tháng Chín lại với nhau.

Khi đó, tôi vừa suy nghĩ, vừa tiện tay lập tập tài liệu kia ra xem. Trong quá trình này, tôi dần phát hiện ra sự lạ thường.

Diệp Thu Vi chưa từng thừa nhận, sở dĩ cô ta bị ngắt đi trong bữa tiệc rượu hôm đó là do bị Tạ Bác Văn và Thư Tinh thông đồng hãm hại. Vụ vụ giết chết người đầu tiên, cũng chính là vụ tai nạn mà Thư Tinh và Tạ Bác Văn đã gặp phải, hiển nhiên chính là đi Diệp Thu Vi dùng một cách thức nào đó để gây ra. Cô ta muốn trả thù hai người đó.

Nhưng, cho dù cô ta có thể dùng biện pháp ám thị để gây ra một vụ tai nạn thì chưa chắc đã có thể đoán trước được chuẩn xác hậu quả của nó. Sự thực cũng chính là như thế, trong vụ tai nạn đó chỉ có Tạ Bác Văn mất mạng, còn Thư Tinh thì may mắn sống sót.

Nếu là Diệp Thu Vi, tôi nhất định sẽ dùng biện pháp khác để trả thù Thư Tinh lần nữa. Nhưng, dù đã lật hết cả tập tài liệu rồi mà tôi vẫn chẳng thể nhìn thấy cái tên Thư Tinh thêm một lần nào.

Thư Tinh bây giờ rốt cuộc còn sống hay đã chết? Nếu đã chết, vậy thì tại sao sự việc lại không được ghi vào trong tập tài liệu này?

Chẳng lẽ cô ta vẫn còn sống?

Nghĩ đến đây, tôi không sao ngồi yên được nữa, thế là vội vàng tới Đại học Z – trường của Diệp Thu Bi – một chuyến. Sau mấy lần nghe ngóng, tôi tới bên ngoài một phòng học ở gần cầu thang của Học viện Hóa học và Phân tử. Trong phòng học, một giọng nữ dịu dàng đang chậm rãi giảng giải các tri thức về hóa học. Tôi đứng cạnh cửa, lẳng lặng ngó mắt nhìn vào phía trong, trái tim lập tức nảy lên thành thịch.

Cô giáo trên bục giảng trong phòng học phải ngồi trên một chiếc xe lăn.

Tôi đứng chờ bên ngoài cửa một mạch cho đến tận trưa. Đứng mười hai giờ, tiếng chuông tan học vang lên, các sinh viên thi nhau ủa ra phía ngoài. Hai phút sau, tôi đi vào trong phòng học, khẽ ho một tiếng. Cô giáo kia đang thu dọn đồ đạc, nghe thấy thế bên ngoài đầu nhìn tôi, chẳng nói năng gì.

“Chào cô.” Tôi đứng ngay cạnh cửa, hỏi: “Xin hỏi cô có phải là cô Thư không?”

“Ồ, chào anh.” Cô ta ngẩng lên, gạt nhẹ tóc mai một chút, rồi liền nhìn tôi về tò mò. “Tôi chính là Thư Tinh. Anh tìm tôi có việc gì sao?”

Tôi vừa bước về phía bục giảng vừa tự giới thiệu về mình: “Tôi là Trương Nhất Tân, biên tập của một tòa báo. Gần đây tôi đang làm một chuyên đề, có mấy chuyện muốn được hỏi cô Thư một chút.”

“Ra vậy...” Cô ta thờ phào một hơi, sau đó bèn cười nói với tôi: “Gần đây có mấy tờ tạp chí hóa học từng liên hệ với tôi, thật không ngờ anh còn tự mình tìm tới đây như vậy.” Nói rồi, cô ta liền quay xe đẩy về phía tôi. “Anh là người của tạp chí Hóa học Thời đại mới hay là của tuần san Hóa học Vật liệu vậy?”

Tôi đi tới bên cạnh cô ta, cười ngượng, đáp: “Tôi không làm cho tạp chí hóa học. Tôi biên tập cho tờ Nguyệt san Phổ Pháp.”

“Tạp chí pháp luật ư?” Một giây trước đó cô ta còn cười lịch sự, nhưng một giây sau thì đã đờ người ra như bị điện giật. “Anh...”

“Tôi muốn tìm hiểu một chút về Diệp Thu Vi, chẳng hay...”

“Đi ăn cơm thôi cô Thư...” Một người phụ nữ khoảng hai, ba mươi tuổi đẩy cửa đi vào, nhìn thấy tôi thì thoáng lộ vẻ do dự, rồi lại đưa mắt nhìn qua phía Thư Tinh. “Cô Thư?”

“Tiểu Mạn, cô tới chỗ cầu thang chờ tôi một lát được không?” Thư Tinh xoa hai tay vào nhau, cố làm ra vẻ bình thản nói: “Tôi đang được phỏng vấn, sẽ xong rất nhanh thôi.”

Tranh thủ lúc cô ta trò chuyện với Tiểu Mạn, tôi cẩn thận quan sát cô ta một lượt. Người phụ nữ này thoát nhìn rất trẻ, hoàn toàn không giống như đã qua tuổi ba mươi, lại có khuôn mặt hình trái xoan, mũi dọc dừa, mắt to tròn, thêm vào đôi môi căng mọng và mái tóc được chải chuốt kỹ càng nữa, thực là một đại mỹ nhân hạng nhất. Hôm đó, cô ta mặc một chiếc váy liền màu hồng nhạt, loại vầu rủ tới tận mắt cá chân.

Tôi nhìn chăm chăm vào phía dưới tà váy của cô ta suốt một hồi lâu, nhưng vẫn chẳng thấy đôi chân của cô ta đâu cả.

Sau khi Tiểu Mạn rời đi, cô ta nhìn tôi, hạ thấp giọng nói: “Xin lỗi, anh Trương, anh đi đi, tôi e là không thể giúp gì cho anh được đâu.”

“Không phải là cô có mối quan hệ rất thân thiết với Diệp thu Vi ư?” Tôi ngó nhìn ra ngoài cửa sổ một chút, rồi cũng hạ thấp giọng nói: “Chuyện của cô ấy, cô nhất định là biết rõ.”

“Từ đâu mà anh biết được chuyện này?” Cô ta trừng mắt lên nhìn tôi, đồng tử chừng như hơi co lại. “Bất kể anh nghe ai nói thì điều đó cũng không phải là sự thật. Tôi với cô ta chỉ là đồng nghiệp mà thôi, chuyện về cô ta tôi chẳng biết được bao nhiêu cả.” Nói rồi, cô ta hơi ngả người về phía sau như thể muốn tránh xa khỏi tôi.

“Nhưng cô ấy nói bọn cô ngay từ thời đại học đã là bạn bè thân thiết của nhau rồi...”

“Anh từng gặp cô ấy ư?” Thư Tinh hít vào một hơi khí lạnh, vô thức đưa tay trái lên che miệng, rồi lại nhanh chóng buông xuống. “Từ bao giờ vậy?”

Tôi suy nghĩ một chút rồi thành thật trả lời: “Mới gần đây thôi, cô ấy hiện đang là đối tượng phỏng vấn của tôi.”

“Anh Trương.” Thư Tinh hít sâu một hơi, đột nhiên bình tĩnh trở lại, lắc đầu nói: “Xin lỗi, tôi thực sự không thể giúp gì được cho anh.” Cô ta nhìn tôi, mấy lần muốn nói lại thôi, cuối cùng cất giọng mang đầy thâm ý: “Anh Trương, tôi chỉ có thể chân thành khuyên anh mấy lời như thế này, hãy tránh xa Diệp Thu Vi ra, cũng đừng điều tra chuyện về cô ta nữa, bằng không, anh nhất định sẽ phải hối hận đấy.”

Nói thực lòng, lời khuyên của Thư Tinh đã từng khiến tôi hơi dao động.

Buổi chiều hôm đó tôi đã suy nghĩ rất nhiều, trong lòng càng lúc càng thấy bất an. Tôi kỳ thực mới gặp Diệp Thu Vi có hai lần, tổng thời gian gặp gỡ thậm chí chỉ vào khoảng nửa tiếng, thế nhưng tôi lại cảm thấy mình đã bị lún sâu vào trong thế giới của cô ta, căn bản không có cách nào tự mình rút ra được.

Bình tâm lại suy xét, cô ta là người đang sống ở nơi kín đáo nhất trong bệnh viện tâm thần cơ mà.

Có lẽ tôi nên nghe theo lời khuyên của Thư Tinh, rời xa Diệp Thu Vi từ đây, còn chủ đề chính của tháng Chín, tôi có thể hoàn thành bằng cách đi phỏng vấn các phạm nhân bình thường. Sau đó, tôi sẽ yên tâm công tác, đồng thời chăm sóc tốt cho gia đình, tiếp tục sống một cuộc sống tuy nhợt nhạt nhưng yên ổn như trước đây.

Đương nhiên, tôi cũng có thể không nghe theo lời khuyên can, tiếp tục tiếp xúc với Diệp Thu Vi, từ đó tìm hiểu sâu hơn về người phụ nữ thần bí khó lường này cùng với thế giới tinh thần cực đoan đến khó có thể tưởng tượng của cô ta, để rồi hoàn thành một lần thám hiểm ngay tại chỗ.

Tôi cứ do dự mãi đến tận khi chiều tối. Có mấy lần, ý nghĩ né tránh Diệp Thu Vi đã chiếm được vị trí chủ đạo trong ý thức tôi, nhưng rất nhanh sau đó một số tin tức trong khu vực tiềm thức đã lại tràn vào khu vực ý thức và tiến hành phản kích, qua đó khiến tôi lần nữa do dự.

Cuối cùng, tôi lôi cuốn sổ ghi chép thông tin liên lạc thời đại học từ trong tủ sách ra, chẳng bao lâu sau đã tìm được số máy điện thoại của thầy Chủ nhiệm khoa năm xưa. Sau khi đầu bên kia nhắc máy, tôi lập tức nghe ra giọng của thầy.

“Ai đó?”

“Thầy Trần, em là Trương Nhất Tân đây.”

“Trương Nhất Tân?” Thầy ngập ngừng khoảng hai giây, rồi cười vang ha hả, nói: “Úi chà, tôi nhớ ra rồi! Những năm qua cậu cứ như là đã bốc hơi rồi vậy, lần họp lớp trước cũng không tham gia! Thế nào, cuộc sống vẫn ổn chứ? Sao tự dưng lại nhớ đến tôi mà gọi điện vậy?”

Tiếp đó tất nhiên là một phen hàn huyên thăm hỏi. Hàn huyên xong xuôi, tôi bèn kể ra nỗi do dự của mình, hy vọng thầy có thể chỉ ra cho tôi một con đường sáng để đi.

“Tiểu Trương.” Thầy suy nghĩ suốt một hồi lâu rồi mới trả lời: “Tôi không biết những năm qua cậu đã trải qua những chuyện gì, do đó khó có cách nào hiểu được tâm trạng của cậu hiện tại. Theo tôi thấy, cả hai lựa chọn đều không có gì là sai, nhưng tôi không thể tùy tiện quyết định thay cậu được, vì như thế là vô trách nhiệm với cậu. Thế này đi...” Thầy im lặng một lát, sau đó nói tiếp: “Tại sao cậu không mang theo câu hỏi này mà đi ngủ một giấc, rồi tự hỏi bản thân trong giấc mộng nhỉ?”

Đêm đó, tôi đã mơ một giấc mơ vừa dài vừa phức tạp, sau khi tỉnh dậy tôi kinh ngạc phát hiện mình không còn chút do dự nào nữa.

Tôi quyết định sẽ tiếp tục đi gặp Diệp Thu Vi.

Lần thứ ba đi gặp Diệp Thu Vi, người đưa tôi đi vẫn là Thang Kiệt Siêu. Trước cửa phòng bệnh, tôi đưa ra đề xuất muốn được gặp Diệp Thu Vi lâu một chút, nhưng Thang Kiệt Siêu lập tức từ chối.

“Không được, anh Trương.” Anh ta tỏ ra vô cùng kiên quyết. “Bệnh viện đã có quy định, người đến thăm chỉ có thể gặp bệnh nhân tối đa ba mươi phút, dù là một phút cũng không thể quá được.”

Tôi đành khẽ gật đầu, lại lẳng lặng căn môi, sự hạn chế về thời gian bằng bất kỳ hình thức nào đều có thể mang tới cho người ta một thứ áp lực vô hình. Tôi đi vào trong phòng bệnh, đóng cửa lại. Diệp Thu Vi lúc này đang ngồi bên cửa sổ đọc một cuốn Nguyễn san Phô Pháp, trong bộ dạng có vẻ nghiêm túc vô cùng. Hôm đó, cô ta mặc một chiếc áo phông ngắn lại bó sát màu xanh đen, phía dưới thì là một chiếc quần thể thao rộng rãi màu xanh da trời, so với hai lần gặp mặt lần trước thì rõ ràng là có vẻ trẻ trung hơn hẳn.

Thấy tôi bước vào, cô ta ngẩng lên, chỉnh lại gọng kính một chút, tỏ ý bảo tôi ngồi xuống. Tôi đi tới ngồi xuống bên cạnh bức tường thủy tinh, lại mở cửa trò chuyện. Cô ta thì không hề vội vã, xem báo thêm hơn một phút rồi mới kéo ghế mây tới chỗ đối diện với tôi.

Bước vào cuộc gặp mặt mà mình mong chờ đã lâu, tôi bỗng đứng lại chẳng biết mở lời thế nào.

“Anh Trương.” Diệp Thu Vi ngồi ngay ngắn trên chiếc ghế mây, hai chân duỗi về phía trước, chân trái gác lên mắt cá chân của bên phải, dáng vẻ hết sức thông dong. “Mảng tâm lý học tội phạm của anh không đến nỗi tệ.”

Tôi khẽ mỉm cười, nói: “Hôm qua khi tôi ra ngoài, bác sĩ Thang quả thực đã tỏ ra rất lo lắng. Khi nhìn thấy tôi, sắc mặt anh ta từ trắng nhợt biến thành hồng hào, hai tay từ đan chặt vào nhau biến thành buông thõng tự nhiên, đôi môi từ mím chặt biến thành hé mở, những điều này có phải là biểu hiện của trạng thái tâm lý vừa buông được gánh nặng trong lòng không?”

“Ừm.” Cô ta tỏ vẻ hồ hững nhìn tôi. “Chúng ta có thể nói chuyện tiếp được rồi. Anh cứ hỏi, tôi sẽ trả lời, hai bên cùng chân thành với nhau.”

Tôi hít sâu một hơi, cảm thấy toàn thân đều tràn trề sinh lực. Tôi mở tập tài liệu ra, lật đến trang ghi về vụ tai nạn mà Thư Tinh và Tạ Bác Văn gặp phải, nói: “Chúng ta đi thẳng vào chuyện chính luôn nhé, đầu tiên hãy nói về Tạ Bác Văn đi. Tại sao cô phải giết ông ta? Ngoài ra, cô làm thế nào mà gây ra được vụ tai nạn xe đó?”

“Hãy bắt đầu nói từ đêm mà trạng thái tâm lý của tôi đột nhiên thay đổi đi.” Cô ta nói: “Hôm trước tôi đã nói rồi, bước ngoặt đêm đó không chỉ thay đổi tương lai của tôi, còn thay đổi cả quá khứ của tôi nữa. Có rất nhiều chi tiết nhỏ mà trước đây tôi không chú ý tới đã đồng loạt chui vào trong khu vực ý thức của tôi.”

“Chuyện về Tạ Bác Văn cô đã nhớ lại được chuyện gì?”

“Trong bữa tiệc đêm đó, chính ông ta đã bỏ thuốc tôi.”

“Cô phát hiện ra điều này như thế nào?” Tôi mở cuốn sổ tay, viết lên đó cái tên Tạ Bác Văn.

“Điều tôi nhớ tới trước tiên là một cử chỉ của ông ta đêm đó. Anh còn nhớ không, tôi từng kể với anh là trong bữa tiệc rượu đêm đó, khi bảo tôi đi mời rượu Từ Nghị Giang, ông ta từng vỗ vai tôi đến hai lần.”

“Vậy thì sao chứ?”

“Bản thân hành vi này đương nhiên không có gì lạ thường cả. Những hành vi kiểu như thế này thường do cấp trên làm với cấp dưới, chuyên gia làm với kẻ ngoại đạo, hoặc là các bậc bề trên làm với con cháu trong nhà, nó vừa thể hiện dự quan tâm lại vừa tỏ rõ địa vị chủ đạo của người thực hiện.”

Tôi cầm bút lên, bất giác nhớ tới một cử chỉ mà lão Ngô từng làm với tôi khi tôi tới khu bốn lần đầu. Khi đó, sự tĩnh lặng quá mức làm tôi căng thẳng, lão Ngô nhìn ra được bèn khẽ vỗ vai tôi, lại giới thiệu với tôi về tường cách âm, qua đó khiến nỗi nghi ngờ và lo lắng của tôi tan đi hoàn toàn. Bây giờ ngẫm lại, việc cậu ta vỗ vai tôi khi đó chính là một hành vi thể hiện sự quan tâm của chuyên gia với người ngoại đạo, đồng thời cũng vô tình tỏ rõ địa vị chủ đạo của cậu ta. Trong các công ty, người cũ cũng thường làm các cử chỉ tương tự như vậy với người mới.

Tôi viết vào sau hai cái tên Tạ Bác Văn:

Hai lần vỗ vai Diệp Thu Vi, tỏ ý quan tâm và thể hiện địa vị chủ đạo.

“Sau đó thì sao?” Tôi ngẩng lên hỏi.

“Theo lý mà nói, trong tình huống đó làm ra động tác như vậy không có gì bất thường cả. Nhưng...” Cô ta giơ tay phải lên, đưa bàn tay về phía tôi nói: “Bàn tay là một trong những bộ phận nhạy cảm nhất trên cơ thể con người, do đó nó cũng có thể biểu hiện ra những trạng thái tâm lý phức tạp nhất. Khi vỗ tai tôi, ông ta không hề xòe hẳn bàn tay ra mà hơi khum lại một cách vô thức.”

“Hơi khum lại?” Tôi đưa tay khẽ gãi đầu mấy cái. “Đó là sự thể hiện của trạng thái tâm lý gì vậy?”

“Nó thể hiện ông ta căng thẳng, do dự và không thành thực với tôi.” Diệp Thu Vi giải thích. “Trong vô thức, nếu một người đang ung dung bình thản, vậy thì bàn tay của anh ta sẽ xòe ra. Có rất nhiều người khi căng thẳng thường sẽ tìm lấy một thứ gì đó mà nắm vào tay, mục đích chính là để tìm lý do cho việc bàn tay của mình khum lại.”

Tôi vội vàng viết vài sau cái tên Tạ Bác Văn:

Khi vỗ vai bàn tay hơi khum lại, thể hiện sự căng thẳng, do dự và không thành thực.

“Cô chỉ dựa vào điều này mà phán đoán ra được là ông ta đã bỏ thuốc cô ư?”

“Đâu có đơn giản như vậy.” Diệp Thu Vi khẽ lắc đầu. “Tâm lý con người rất phức tạp, không thể chỉ dựa vào một cử chỉ mà phán đoán được.”

“Ừm...” Tôi khẽ gật đầu, buông bút xuống, tay phải đưa về phía trước làm tư thế mời. “Xin hãy tiếp tục đi.” Sau khi làm xong động tác này, tôi mới phát hiện bàn tay của mình đang hoàn toàn đang rộng, lòng bàn tay chìa thẳng về hướng Diệp Thu Vi.

“Tuy chưa thể khẳng định nhưng chi tiết này đã khiến tôi sinh lòng nghi ngờ ông ta.” Cô ta hơi dừng một chút rồi mới tiếp: “Sự hoài nghi này rất nhanh đã khiến tôi nhớ lại nhiều chuyện hơn nữa. Khi khuyên tôi đi mời rượu, ông ta có nhắc đến tác dụng quan trọng của Từ Nghị Giang trong việc xét duyệt hạng mục này. Nếu một người hết sức xem trọng một chuyện nào đó, vậy thì khi nói tới chuyện này với người khác, anh ta sẽ chăm chú nhìn đối phương, qua đó thể hiện sự chân thành của mình, khiến đối phương tin vào những gì mình nói. Nhưng khi đó, ông ta không hề chăm chú nhìn tôi, còn đôi mắt nhìn qua hướng khác nữa...”

“Vậy tức là khi đó, ông ta không hề thực sự xem trọng chuyện này rồi.” Tôi lộ vẻ suy tư chăm chú nhìn cô ta. “Cô Diệp, tôi có thể cắt ngang lời cô một chút không? Có một vấn đề làm tôi rất tò mò, ý nghĩa thực sự ẩn sau các vẻ mặt cử chỉ, làm sao cô lại biết được vậy? Các công trình nghiên cứu về vấn đề này tôi cũng từng được tiếp xúc một chút, nhưng sự hiểu biết của cô thực sự là quá toàn diện hơn nữa...” Tôi suy nghĩ một chút rồi mới nói tiếp: “Cũng có phần đột ngột quá mức.”

“Quả thực là rất đột ngột. Trong thời gian học thạc sĩ tâm lý học, tôi từng đọc rất nhiều sách về phương diện này.” Diệp Thu Vi giải thích. “Nhưng trước đó, tôi khó có cách nào lý giải và vận dụng được các tri thức trong sách. Sau bước ngoặt kia, một bộ phận năng lực cảm nhận của tôi đột nhiên được kích hoạt, rất nhiều tri thức vốn chỉ từng đọc lướt qua theo đó mà ồ ạt tràn vào trong khu vực ý thức. Bắt đầu từ lúc đó, đối với tôi mà nói, từng cử chỉ, hành động cùng nét mặt nụ cười của người khác đều trở nên dễ hiểu hơn so với ngôn ngữ rất nhiều.”

Tôi không kìm được hít sâu một hơi khí lạnh, sau đó cúi đầu trầm tư.

Thời viễn cổ, con người chắc hẳn chỉ có thể giao tiếp với nhau bằng vẻ mặt và cử chỉ. Về sau, ngôn ngữ trở thành một thứ công cụ giao tiếp mới, phương thức giao tiếp ban đầu vì thế mà thoái trào, bị giấu vào một nơi rất sâu trong gen của con người.

“Xem ra bước ngoặt đó đã khiến một số năng lực nguyên thủy của cô trở lại. “Tôi gật đầu trầm ngâm nói.” Tôi có thể hiểu như vậy được không?”

“Anh hiểu thế nào cũng được, mấu chốt là phải trông vào hiệu quả.” Rồi cô ta lại tiếp: “Vẫn trong bữa tiệc rượu đêm đó, tôi còn nhớ lại được những biến hóa xuất hiện thoáng qua trên khuôn mặt của Tạ Bác Văn khi đưa ly rượu của mình cho tôi.”

“Cụ thể là sao?” Tôi nôn nóng hỏi dồn.

“Trong vòng một giây, ông ta đã liên tục chớp mắt ba lần, cuối cùng còn nhắm mắt lại chừng nửa giây. Sau đó, ông ta vô thức mím chặt môi. Lúc ấy tôi là phụ nữ có thai, hơn nữa còn suýt bị ngã, thế mà ngay đến một câu an ủi theo phép lịch sự ông ta cũng chẳng nói ra được.” Cô ta không đợi tôi hỏi đã giải thích luôn: “Chớp mắt và nhắm mắt chứng tỏ ông ta không muốn nhìn thấy tôi, hoặc là một số chuyện sắp xảy ra và có liên quan tới tôi. Mím chặt môi lại chứng tỏ áp lực mà ông ta phải chịu đột nhiên tăng vọt. Vì thế mà tôi phán đoán ông ta có khả năng đã biết trước đêm đó tôi sẽ gặp phải điều gì.”

Tôi hít sâu một hơi, vô thức nhắm chặt mắt lại.

“Anh xem, thị giác có thể ngăn cản hành vi.” Cô ta nhìn tôi, nói: “Khi người ta không muốn tiếp nhận một chuyện nào đó thì sẽ vô thức làm ra hành động như vậy.”

Cô ta có thể dễ dàng nhìn thấu nội tâm của tôi, điều này khiến tôi cảm thấy rất mất tự nhiên. Tôi né tránh ánh mắt của cô ta theo bản năng, thế rồi liền cúi xuống, bất ngờ phát hiện tay trái của mình đang giữ chặt mép của cuốn sổ tay, tay phải thì nắm chặt cây bút bi nước mà mình đã dùng được hơn một năm rồi. Tôi nhận ra rằng mình tuy đang cúi đầu hòng che giấu sự căng thẳng và bất an của bản thân, vậy nhưng động tác vô thức ở đôi tay đã khiến điều này bị lộ ra hết sức rõ ràng.

Trong khoảnh khắc đó, tôi nhận thức rõ được rằng ở trước mặt Diệp Thu Vi, mình kỳ thực không cần phải che giấu bất cứ tâm trạng nào.

“Cô Diệp.” Tôi lấy hết can đảm, thoáng lộ vẻ lúng túng ngẩng đầu lên nhìn cô ta. “Xin hãy nói tiếp đi.”

“Ngoài thế ta, tôi còn nhớ lại được mười mấy chi tiết nhỏ nhặt khác, có điều xin phép không kể hết ra ở đây với anh.” Cô ta liếc nhìn đôi tay của tôi một chút, nở một nụ cười hết sức kín đáo. “Tóm lại, trong đêm xuất hiện bước ngoặt đó, theo bản năng tôi biết được mọi chuyện xảy ra trong bữa tiệc rượu kia khó tránh khỏi mối liên quan với Tạ Bác Văn. Nhưng khi đó tôi còn chưa thích ứng được với trạng thái mới của bản thân, thế nên tuy trực giác đã hết sức mãnh liệt nhưng tôi vẫn không được tự tin cho lắm.”

“Hẳn là cô muốn gặp trực tiếp ông ta, sau đó mới đưa ra phán đoán.” Tôi lập tức đoán ngay ra ý của cô ta.

“Đúng vậy.” Cô ta tặng cho tôi một ánh mắt khen ngợi. “Tôi nhất định phải gặp ông ta một lần, vậy thì mới có thể đưa ra phán đoán chính xác nhất. Nhưng khi đó, tôi đã đột ngột trở nên hết sức lý tính rồi. Tôi biết, mình không thể trực tiếp đi tìm ông ta được, vì như thế thì lộ liễu quá. Tôi nhất định phải đợi, đợi cơ hội gặp mặt ông ta tới một cách thật tự nhiên.”

“Xét về mặt đạo nghĩa và theo phép lịch sự, chắc ông ta cần phải đến thăm chồng cô không ít lần đúng không?” Tôi đưa ra ý kiến của mình.

“Ừm.” Cô ta cảm xúc nước lên, khẽ nhấp một ngụm, sau đó nói tiếp: “Năm ấy, sau Tết Dương lịch là Tết Lạp Bát [5]. Sáng hôm đó, ông ta thay mặt tổ nghiên cứu khoa học đến bệnh viện thăm chồng tôi, nhân tiện mang tới cho tôi một hộp cháo. Trước khi xuất hiện bước ngoặt kia, tôi chưa từng hoài nghi ông ta, do đó ông ta cũng không đề phòng gì tôi cả. Sau khi bắt đầu trò chuyện không lâu, tôi giả bộ vô tình nhắc đến chuyện xảy ra trong bữa tiệc rượu đêm đó.”

[5] Tết Lạp Bát là một ngày tết truyền thống của Trung Quốc, được tổ chức vào ngày mùng 8 tháng 12 âm lịch hằng năm, vào ngày này người dân có tập tục ăn cháo Lạp Bát. Ngày tết này ban đầu mang ý nghĩa là cúng tế tổ tiên và thần linh, cầu chúc cho mùa màng bội thu, người người may mắn, nhưng về sau đã biến đổi và trở thành ngày tết của Phật giáo. Tương truyền vào ngày này Phật Thích Ca Mâu Ni đã đắc đạo bên dưới gốc bồ đề và sáng lập nên Phật giáo – ND.

Tôi đưa tay vân vê cằm, nhìn cô ta bằng ánh mắt chờ mong.

“Ông ta không ngừng an ủi tôi, lại khê vỗ vai tôi. Bàn tay của ông ta vẫn không xòe ra hoàn toàn, có điều đã bớt khum hơn trong bữa tiệc rượu đêm đó,

chúng tôi ông ta tuy không còn căng thẳng nữa nhưng vẫn có chuyện gì đó giấu tôi, hoặc cũng có thể ông ta còn cảm thấy hơi áy náy với tôi nữa.”

Tôi vừa gật đầu vừa ghi lại từng chi tiết nhỏ mà cô ta kể vào trong sổ tay.

“Có một chuyện này tôi còn chưa kể với anh.” Diệp Thu Vi kể tiếp.” Sau khi xảy ra chuyện đó mấy ngày chồng tôi mới đi báo án, cho nên khi điều tra, người ta không thể nào dựa vào biện pháp y học để tìm ra nguyên nhân tôi hôn mê được nữa. Phía cảnh sát cũng từng hoài nghi ly rượu đó, nhưng lại chẳng thể tìm ra chứng cứ. Trên tòa, Từ Nghị Giang thừa nhận tất cả mọi việc đã làm với tôi, nhưng tỏ ý rằng bản thân cũng không rõ tại sao tôi lại bị ngất đi như thế. Tòa án cuối cùng đã tin vào những lời này của ông ta, cho rằng tôi bị hôn mê là do đang ở trong thời kỳ thai nghén.

“Có hơi khiên cưỡng.” Tôi khẽ lắc đầu.

“Đúng vậy, nhưng tôi có thể cảm giác được, khi đó bất kể là nhân viên công tố, Từ Nghị Giang hay là thẩm phán, tất cả đều hy vọng vụ án này có thể kết thúc nhanh một chút.”

Tôi lẳng lặng cắn môi một cái, biết rằng bên trong ắt có nội tình, nhưng vì không muốn cắt ngang dòng suy nghĩ của Diệp Thu Vi nên không hề đưa ra câu hỏi.

“Tất cả mọi người đều không còn gì nghi gì về nguyên nhân tôi hôn mê, nhưng tôi biết sự việc không đơn giản như thế.” Cô ta lại kể tiếp: “Hôm đó, tôi cố rặn ra mấy giọt nước mắt, dùng giọng vừa ảm ức vừa nghi hoặc nói với Tạ Bác Văn: “Thầy Tạ, hôm đó tại sao em lại ngất đi chứ? Thầy nói xem, liệu có phải là Từ Nghị Giang đã bỏ thuốc em không?””

“Ông ta đã nói thế nào?” Tôi nôn nóng hỏi dồn.

“Ông ta tiếp tục an ủi tôi, nói ra những lời đại loại như Tiểu Diệp, chuyện đã xảy ra rồi thì hãy để qua đi, cô không thể sống mãi trong sự đau thương được. Cô cần phải phấn chấn lên, Tàn Quan vẫn còn cần sự chăm sóc của cô đây...” Cô ta cảm xúc nước lên, nhưng lần này lại không uống ngụm nào. “Tôi tỏ vẻ như thể mình vô cùng cố chấp, không ngừng lăm bắm một mình trước mặt ông ta, nói mình nhất định là đã bị bỏ thuốc. Kể đó, tôi bắt đầu liệt kê tên của từng loại thuốc ra, đồng thời ngắm ngàng quan sát phản ứng của ông ta.”

Tôi căng thẳng lắng nghe, đồng thời cầm bút lên, chuẩn bị ghi chép bất cứ lúc nào.

“Các loại thuốc gây mê dạng thường thấy còn có thể hòa tan trong rượu, tôi nghĩ đi nghĩ lại cũng chỉ có mấy loại mà thôi. Hơn nữa, chúng còn là do Tạ Bác Văn giảng giải cho tôi nghe hỏi học tiến sĩ.” Cô ta hít thở đều đều, giọng nói bình tĩnh như thể đang đọc lời thoại kịch bản vậy. “Tôi đề tay lên trán, giả bộ nôn nóng nói: “Thầy Tạ, thầy phân tích giúp em một chút, là Phenobarbital? Scopolamine? Hay là Atropinaol?” Cứ mỗi khi nói ra tên một loại thuốc, tôi lại dừng lại khoảng hai giây, đồng thời khẽ gõ bàn mấy cái.”

“Tại sao lại phải gõ bàn?”

“Đó là cách để làm phân tán sự chú ý, giảm bớt ý thức đề phòng của ông ta.” Diệp Thu Vi giải thích. “Biên pháp này tôi được học từ năm 2004, vậy nhưng mãi đến lúc đó mới dùng lần tiên.”

Tôi khẽ gật đầu, đồng thời dùng những chữ có âm đọc tương tự để ghi lại tên của mấy loại thuốc mà cô ta nhắc tới [6], sau đó hỏi: “Vậy ông ta có phản ứng như thế nào?”

[6]. Chữ Trung Quốc là loại chữ biểu ý chứ không phải biểu âm, do đó cùng một âm đọc có thể có rất nhiều chữ viết khác nhau, nếu không có sự am hiểu nhất định về thứ mình đang nghe thì khó có thể viết ra chính xác tên của nó trong tiếng Trung được – ND.

“Ông ta liên tục vỗ vai tôi, muốn qua đó để an ủi. Nhưng khi tôi nhắc đến Scopolamine, bàn tay ông ta đột nhiên trở nên cứng đờ, rốt cuộc không thể vỗ vai tôi thêm nữa. Kể đó, ông ta lùi về phía sau hai bước, ngồi xuống một chiếc ghế ở chỗ đối diện tôi, tiếp tục nói ra những lời an ủi.”

“Hẳn là ông ta đã cảm nhận được sự uy hiếp từ trên người cô, thế nên mới muốn giữ khoảng cách với cô.” Tôi dựa vào cảm giác của mình mà đưa ra phán đoán. “Đúng vậy không?”

“Về cơ bản là đúng.” Cô ta khẽ gật đầu, sau đó lại kể tiếp: “Khi đó tôi đã đại khái nắm được tình hình, có điều để cho chắc chắn, tôi quyết định thử thêm lần nữa. Sau khi trò chuyện vu vơ thêm một lúc, tôi thay đổi trình tự cho thêm vào mấy loại thuốc mới, thế rồi liền nói ra tên của sáu bảy loại thuốc khác nhau. Trước đó, bất kể là khi nhìn thấy tôi hay là nhìn thứ gì đó khác, ông ta đều hướng thẳng ánh mắt về phía trước. Nhưng khi tôi nhắc đến Scopolamine một lần nữa, ông ta lại đột nhiên cúi đầu, đồng thời nhanh chóng rút chân vào dưới gầm ghế, chân trái còn quấn lấy một cái chân ghế nữa.”

“Tôi hiểu rồi.” Chẳng dễ dàng gì bắt gặp những động tác mà mình hiểu được, tôi vội vàng tiếp lời: “Giấu hai chân đi và cúi đầu đều là biểu hiện của tâm trạng lo lắng khi gặp phải sự uy hiếp.”

“Kể đó, tôi giả bộ bình thản hỏi: “Thầy Tạ, công thức hóa học của Scopolamine là như thế nào ấy nhỉ?” Ông ta ngẩng lên, trong mắt lộ ra những tia sợ hãi hết sức rõ ràng. Nhưng một giây sau đó ông ta lại cố gắng mở to mắt, cố kìm nén không để nỗi sợ hãi thể hiện ra ngoài nữa, thế rồi liền cười nói: “Úi chà, lâu lắm rồi không tiếp xúc với thứ đó, tôi quên mất rồi.””

“Cố gắng gạt bỏ mối liên quan, đồng thời còn nói dối một cách quá ư lộ liễu.” Tôi bất giác bật cười thành tiếng, kể đó lại tiếp tục trích dẫn các tri thức mà mình từng được xem trong sách: “Càng cố gắng gạt bỏ mối liên quan, lại càng chứng tỏ người đó đang chột dạ. Cô Diệp, cách nói này có chính xác không?”

“Chính xác.” Cô ta nói. “Sau đó tôi còn tìm cơ hội thăm dò thêm mấy lần, và phản ứng của ông ta đều nằm trong dự liệu của tôi. Lúc đó tôi có thể hoàn toàn xác định, ông ta đã bỏ vào trong ly rượu đưa cho tôi một lượng lớn Scopolamine.”

Tôi ghi lại tỉ mỉ quá trình Diệp Thu Vi thăm dò Tạ Bác Văn vào trong sổ tay, sau khi trầm tư một lát liền không tìm được tò mò: “Cô Diệp, cô vừa nói tôi cái gì mà sco... cái gì mà mine, đó rốt cuộc là thứ gì vậy?”

“Đó là một loại thuốc amin nguồn gốc tự nhiên do thực vật tạo ra, có thể gây ra tác động tới công năng của vỏ não, hiệu quả cực nhanh và rõ ràng, khiến người ta hôn mê và mất đi thần trí, từ đó rơi vào trạng thái bị thôi miên.” Cô ta giải thích. “Chắc anh có biết tới thứ thuốc mê Mông Hân được nổi tiếng thời cô đứng không? Thành phần chủ yếu của nó chính là thứ này đây.”

Tôi giật mình hiểu ra, bèn khẽ gật đầu, sau khi ghi chép sơ lược một chút bèn hỏi tiếp: “Sau khi xác định được ông ta là người bỏ thuốc, cô liền quyết định sẽ trả thù ư?”

“Không.” Cô ta đưa ra một đáp án khiến tôi khá bất ngờ. “Khi đó tôi căn bản chưa hề nghĩ tới việc giết chết ông ta.”

“Vậy tại sao...”

“Bởi vì Thư Tinh.” Cô ta chớp mắt hai cái thật nhanh. “Ý nghĩa giết người bằng phương pháp ám thị chính là vì cô ta nên mới xuất hiện.”

Tôi cúi xuống, nhanh chóng tìm thấy cái tên Thư Tinh trong quyển sổ tay, liền hít sâu một hơi và chậm rãi thở ra. Khi ngẩng lên, tôi bất giác nhớ tới tầm dung nhan xinh đẹp của Thư Tinh cùng với những lời khuyên mang đầy thâm ý.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 8: Chương 3 Tấm Lưới Lớn Của Những Âm Mưu

Khi đó, tôi bất giác giật mình hiểu ra, những chuyện xảy ra dường như là một kế hoạch đã được mưu tính từ trước. Nếu âm mưu ghê gớm trong tưởng tượng của tôi thực sự tồn tại, vậy thì những người tham dự khác nhất định sẽ có một hành động nào đó chứ chẳng chịu ngồi yên.

Một lâu sau tôi mới tỉnh táo trở lại từ trong cơn trầm tư, bèn nói: “Cô Diệp, cô hãy nói tiếp về Thư Tinh đi.”

Diệp Thu Vi chăm chú nhìn tôi, ánh mắt sâu thẳm vô cùng, từ bên trong toát ra một sức mạnh khó mà dùng lời miêu tả, chừng như muốn hút tôi vào trong đôi mắt đó của cô ta vậy.

Tôi bị cô ta nhìn như thế thì rất mất tự nhiên, liền né tránh ánh mắt của cô ta theo bản năng, đồng thời vô thức đưa tay phải lên muốn sờ trán mình. Đưa tay được một nửa, tôi vội vàng ép mình buông xuống. Nhưng sau khi buông xuống, tôi lại không tìm được day dứt mình mấy cái.

Tôi biết, tất cả mọi hoạt động tâm lý của mình đều khó mà thoát khỏi cặp mắt của Diệp Thu Vi, vậy nhưng vẫn không ngừng cố thử che giấu. Có lẽ, che giấu nội tâm cũng là một loại bản năng của con người. Cái cảm giác khi bị nhìn thấu chẳng khác nào không mặc quần áo mà đi lại trên đường vậy, khiến người ta chỉ muốn tìm một cái lỗ mà chui xuống.

Trò chuyện trực tiếp với Diệp Thu Vi quả thực là một việc chẳng dễ dàng gì.

“Cô Diệp.” Tôi rốt cuộc không nhịn được nữa, bèn nói: “Có thể đừng nhìn tôi như vậy nữa được không? Tôi cảm thấy rất không thoải mái.”

Cô ta dừng lại, không chăm chú nhìn tôi nữa.

“Chúng ta hãy nói về Thư Tinh đi.”

“Ừm.” Cô ta nói. “Trong quãng thời gian đó, cô ta thường xuyên đến bệnh viện bầu bạn với tôi, an ủi tôi, khích lệ tôi, nghe tôi tâm sự, còn khóc cùng với tôi. Khi đó, tôi thậm chí cảm thấy may mắn vì có được một người bạn như vậy. Nói thực lòng, nếu không có cô ta, chắc tôi sớm đã nghĩ quẩn rồi. Nhưng...” Cô ta đột ngột đổi lời, nói: “Buổi tối hôm Tết Lạp Bát đó, bắt đầu từ khoảnh khắc cô ta đi vào ICU thêm lần nữa, mọi thứ đã thay đổi hoàn toàn.”

Cô ta lặng im một lúc rồi lại kể tiếp: “Tám giờ tối hôm đó, cô ta mang theo cháo Lạp Bát mà mình nấu đến bệnh viện. Tôi mở cửa ra, cô ta ôm chầm lấy tôi giống như mọi hôm, sau đó nắm chặt bàn tay tôi. Nhưng cùng lúc đó tôi lại phát hiện, ánh mắt của cô ta rất nhiều lần dừng lại trên người chồng tôi. Kể đó tôi còn để ý thấy rằng mỗi lần cô ta nhìn về phía chồng tôi thì cặp mắt đều sáng ngời rạng rỡ.”

“Ý cô là, cô ta và chồng cô...” Tôi ngạc nhiên mở to đôi mắt.

“Khi con người ta nhìn thấy một người hay vật nào đó mà mình thích, đôi hàng lông mày sẽ nhíu lại, đồng tử thì nở rộng, cặp mắt vì thế mà trở nên sáng ngời rạng rỡ. Tuy khi đó cô ta lộ rõ vẻ buồn thương, đôi hàng lông mày cũng sụp xuống, nhưng trong mắt lại thoáng qua một tia sáng rực, điều này

khẩn tôi nhanh chóng hiểu ra rằng động lực căn bản khiến cô ta tới ICU vào tối hôm đó không phải là tôi, mà là chồng tôi.”

Tôi lại lần nữa hít sâu một hơi, cảm thấy sự việc càng lúc lại càng phức tạp.

“Khi đó tôi hết sức chấn động, chấn động đến nỗi toàn thân đều cứng đờ ra đó. Tôi nhắm mắt lại theo bản năng, đồng thời lặng lẽ nhớ lại tất cả những chuyện đã từng xảy ra giữa mình và Thư Tình trước đó. Tiếp đến tôi kinh hãi phát hiện, bất kể là trước đây khi tới nhà tôi làm khách hay là quãng thời gian đó khi đến ICU thăm nom, ánh mắt của cô ta khi nhìn về phía chồng tôi lúc nào cũng sáng ngời như thế, chẳng khác nào một cô bé đang yêu.”

Tôi ghi lại điều này, sau đó nôn nóng hỏi: “Sau đó thì sao?”

“Sau đó, đại não của tôi giống như bị mất kiểm soát, vô số chi tiết khác về cô ta không ngớt dâng lên.” Hơi dừng một chút, Diệp Thu Vi nói tiếp: “Tôi để ý thấy, trong bữa tiệc rượu đêm đó, khi Tạ Bác Văn bảo tôi đi mời rượu và tôi nói là mình đã có thai, đồng tử của Thư Tình co rút lại, để lộ vẻ sợ hãi tột cùng. Đồng thời, cô ta còn vô thức buông lỏng tay phải xuống, dùng sức véo đùi mình thật mạnh – đó chính là biểu hiện của việc cưỡng ép bản thân đưa ra một quyết định trọng đại nào đó.”

Tôi lại lần nữa nhớ tới khuôn mặt xinh đẹp kia của Thư Tình, sau lưng ngập đầy cảm giác giá lạnh.

“Nghe tôi nói là tôi đã có thai được hơn một tháng, khuôn mặt xưa nay vẫn luôn hồng hào của cô ta bỗng trở nên trắng bệch. Hơn nữa, cô ta còn ho khê một tiếng, tiếng ho nghe hơi nghèn nghẹn, chứng tỏ cô ta đang cố gắng đè nén hơi thở của mình – đây là biểu hiện của sự bất an tột độ. Bất an có nguồn gốc từ sự sợ hãi, bằng không thì là vì sự áy náy.”

“Hắn là bởi vì áy náy rồi.” Tôi nói với giọng không chắc chắn lắm.

“Quả thực là như thế, ngoài ra còn là vì sự giằng xé dữ dội trong nội tâm nữa.” Diệp Thu Vi uống một ngụm nước nhỏ. “Vẫn còn nhiều chi tiết nhỏ khác, nhưng đều không quá quan trọng, tôi xin phép không giải thích với anh thêm nữa. Tóm lại, biểu hiện của cô ta khi đó chứng tỏ rằng cô ta đã biết trước đêm đó tôi sẽ gặp phải chuyện gì.”

Trực giác nói với tôi: Trong bữa tiệc rượu đêm đó, Diệp Thu Vi đã bị rơi vào trong một tấm lưới lớn được người ta dày công chế tạo.

“Để xác nhận thêm một bước về phán đoán của mình, tôi vừa ăn cháo vừa rơi nước mắt giọng tự trách: “Tình, đều tại tớ cả, nếu không vì bữa tiệc rượu đó thì Tần Quan đã chẳng nghi quân, chính tớ đã hại anh ấy. Nếu có thể làm anh ấy tỉnh lại, tớ nguyện lòng đánh đổi bằng tính mạng của mình.” Tôi vốn ngỡ rằng còn cần phải thăm dò nhiều hơn thì mới có thể xác định được chân tướng của sự việc, nhưng phản ứng của Thư Tình tiếp theo đó quả thực là hoàn toàn nằm ngoài ý liệu của tôi.”

“Cô ta có phản ứng như thế nào vậy?” Tôi hết sức tò mò, đó rốt cuộc là phản ứng thế nào mà lại có thể nằm ngoài ý liệu của Diệp Thu Vi đây?

“Ban đầu cô ta cố gắng đè nén tình cảm của mình, về sau thấy tôi khóc dữ quá thì thực sự không nhịn nổi nữa, bèn ôm lấy tôi mà khóc rống lên. Từ trong tiếng khóc của cô ta, tôi có thể nghe ra sự áy náy và hối hận ngập tràn. Cô ta vừa khóc vừa nói ra một câu “xin lỗi” bằng giọng không được rõ ràng cho lắm.”

“Hả?” Tôi hơi cau mày lại. “Cô ta đã trực tiếp thừa nhận ư?”

“Cô ta là một người rất cảm tính.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi đoán, tâm trạng áy náy nhất định đã bị cô ta kìm nén trong lòng quá lâu rồi, thế nên khi đột ngột bùng phát thì cái miệng không chịu nghe theo cái đầu của cô ta nữa. Sau khi nói xong câu xin lỗi đó, cô ta vội vã sửa lời, lắp bắp nói rằng: “Xin lỗi, Thu Vi, nếu sớm biết là sẽ xảy ra chuyện như vậy thì tớ đã không để cậu tham gia bữa tiệc rượu đó rồi.” Tiếp đó, cô ta lại dùng giọng hết sức rõ ràng mà nói ra thêm một câu xin lỗi nữa.”

“Haizz...” Tôi thở ra một hơi thật dài. “Giải thích, cố gắng cường điệu, hẳn nhiên đều chỉ nhằm che giấu chân tướng ẩn đằng sau câu nói mà cô ta không kim được bật thốt ra kia mà thôi.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi chậm rãi hít vào một hơi. “Ngoài chồng tôi ra, Thư Tình vốn là người tôi tin tưởng nhất. Do đó, chắc anh cũng có thể đoán được tâm trạng của tôi lúc ấy rồi. Tôi cảm thấy thế giới của mình sau nháy mắt đã đổ sập hoàn toàn, sau đó, tôi lại nghĩ tới nhiều chuyện còn đáng sợ hơn nữa.”

Tôi một mặt thừa tưởng tượng ra tâm trạng của cô ta khi đó, một mặt ghi chép trong tâm trạng nặng nề.

“Xét về mặt vị trí trong bữa tiệc rượu đó, người có thể ngăn cản tôi chỉ có duy nhất một mình Thư Tình mà thôi.” Diệp Thu Vi chậm rãi kể. “Nhưng điều khiến tôi cảm thấy khó hiểu là nếu tôi không mời cô ta, cô ta căn bản không thể nào xuất hiện trong bữa tiệc rượu đó được, thế thì làm sao mà giúp Tạ Bác Văn hãm hại tôi được chứ? Chẳng lẽ, tất cả mọi chuyện đã sớm được tính toán trước rồi ư?”

Tôi khẽ gật đầu, tỏ ý bảo cô ta hãy nói tiếp.

“Khi đó, tôi bất giác giật mình hiểu ra: chồng tôi bận công chuyện, Viện phó gọi tới bảo tôi nhất định phải dự tiệc, tôi gọi Thư Tình đi cùng với mình, còn cả những việc đã xảy ra sau đó nữa, tất cả dường như là một kế hoạch đã được mưu tính từ trước. Thậm chí, việc Từ Nghị Giang không chối tội trước tòa, sự nhanh chóng đến mức bất hợp lý của quá trình xử án, rồi còn cả hành vi tự sát khó hiểu của chồng tôi nữa, có lẽ cũng là một phần của kế hoạch này.”

Tôi sớm đã có suy nghĩ như vậy, bởi vì những chuyện xảy ra trước đó quả thực có quá nhiều chỗ không hợp tình hợp lý. Mọi chuyện nếu không hợp tình

hợp lý thì bên trong ắt hẳn là có xen lẫn rất nhiều nhân tố do con người tạo ra.

Suy nghĩ thêm một bước nữa, nếu quá trình xét xử vụ án hiếp dâm của Từ Nghị Giang cũng là một phần của kế hoạch này, vậy thì nó thật quá ư đáng sợ, không ngờ lại có thể khiến cơ quan công an, cơ quan kiểm sát và cơ quan tư pháp, thậm chí là bản thân Từ Nghị Giang nữa, đều tích cực phối hợp.

Nghĩ tới đây, tôi bất giác cảm thấy da đầu tê dại, toàn thân chỉ sau nháy mắt đã nổi đầy da gà.

“Sau khi suy nghĩ thông suốt những điều này, tôi cảm thấy bản thân đã lại một lần nữa thay đổi rất nhiều.” Diệp Thu Vi tiếp tục mặt mày hờ hững nói: “Đối với một người cực độ lý tính mà nói, tổn thương, mất chồng, thậm chí tử vong, đều không phải là điều đáng sợ nhất, điều đáng sợ nhất là đã bị sa vào vũng bùn lầy mà tự bản thân không hề hay biết.”

“Đâu phải chỉ có thế, cô còn bị người mà mình tin tưởng nhất tự tay đẩy xuống bùn lầy nữa.” Tôi vừa ghi chép vừa hỏi: “Sau đó cô đã quyết định thế nào? Giết người để trả thù ư?”

“Không biết anh có hiểu được không, nhưng tôi giết người không phải để trả thù, mục tiêu mà tôi hướng đến là điều tra rõ chân tướng của sự việc.” Cô ta nói. “Nếu tôi muốn trả thù, vậy thì sau khi thăm dò Tạ Bác Văn xong tôi đã nảy ra ý niệm giết người rồi, nhưng tôi đâu có thể. Động cơ giết người của tôi không bắt nguồn từ sự phẫn nộ của cảm tính, mà là sự thôi thúc của lý tính, một sự thôi thúc mãnh liệt khiến tôi muốn điều tra rõ ràng tất thảy.”

“Xét kĩ ra, đây là lòng tò mò, và nó là một phần của bản năng tính dục đúng không?” Tôi nói ra nỗi nghi hoặc của mình.

“Bây giờ anh hiểu thế nào cũng đều không quan trọng, tôi cũng không muốn giải thích thêm nữa.” Cô ta không tán đồng cũng chẳng phủ nhận. “Tóm lại, tôi muốn điều tra rõ chân tướng. Nhưng khi còn chưa có phương hướng cụ thể, tôi khó có cách nào trực tiếp lấy được tin tức có giá trị từ chỗ Tạ Bác Văn và Thư Tinh. Buổi tối hôm Tết Lạp Bát đó, sau một thời gian dài suy nghĩ, cuối cùng tôi quyết định phải khiến Tạ Bác Văn mất mạng.”

“Tại sao?” Tôi hỏi ra một câu mà về sau tự bản thân cũng thấy là hết sức ngu xuẩn.

“Nếu âm mưu ghê gớm trong tưởng tượng của tôi thực sự tồn tại, vậy thì Tạ Bác Văn hiển nhiên là một người tham gia có tầm quan trọng rất lớn.” Cô ta giải thích. “Nếu ông ta chết, kế hoạch đó nhất định sẽ bị ảnh hưởng ít nhiều, vậy là tôi có thể thông qua những người và việc bên cạnh ông ta để tìm ra manh mối mới.”

Theo tôi thấy, phương thức tư duy này có hơi kỳ lạ nhưng tỉ mỉ ngầm lại, Diệp Thu Vi quả thực chẳng còn lựa chọn nào khác. Bời lẽ, khi đó thể lực mà cô ta phải đối mặt vừa mạnh mẽ mà lại vừa kín đáo vô cùng.

“Tôi hiểu rồi.” Tôi trầm tư một lát rồi lật mở tập tài liệu ghi chép về những vụ giết người ra. “Hãy nói về vụ tai nạn xe đó đi, cô rốt cuộc đã dùng biện pháp gì mà lại làm được như vậy?”

“Sau khi đưa ra quyết định, tôi liền bắt đầu trù tính kế hoạch. Ban đầu tôi cũng từng nghĩ tới việc trực tiếp ra tay, chẳng hạn như là dùng chất độc sinh học để giết người hủy xác, hoặc không thì che mặt đánh lén, nhưng đến cuối cùng tôi đã không lựa chọn những cách thức này. Tôi quyết định sẽ chờ đợi một cơ hội chứ không hành sự một cách lỗ mãng, và thế rồi chẳng bao lâu sau cơ hội đã đến với tôi.”

Tôi viết vào trong sổ tay của mình hai chữ “cơ hội”.

“Sau hôm Tết Lạp Bát, Tạ Bác Văn nhất định là đã sinh lòng dè phòng, do đó không tới bệnh viện thêm lần nào nữa. Thư Tinh thì hoàn toàn không nhận ra sự lạ thường, vẫn thường xuyên đến bệnh viện bầu bạn với tôi, có lúc còn đưa tôi ra ngoài dạo chơi cho khuây khỏa.” Diệp Thu Vi trầm ngâm nói. “Vào một ngày trung tuần tháng Chạp, cô ta nói là ở ngoại ô thành phố D có một ngôi miếu nhỏ rất linh thiêng, muốn đưa tôi qua đó cầu phúc. Tôi vừa nói với anh rồi, cô ta rất cảm tính, thế nên trên đường, cô ta vừa lái xe vừa trò chuyện với tôi về những chuyện trước kia. Cô ta liệt kê hết những kỉ niệm khó quên mà chúng tôi từng cùng nhau trải qua trước kia, trong đó có một chuyện lập tức khiến tôi thấm chấn động.”

“Là chuyện gì vậy?”

“Đó là một vụ tai nạn xe không nghiêm trọng lắm.” Diệp Thu Vi nói. “Chuyện xảy ra vào năm cao học thứ nhất, khi đó tôi và cô ta, còn có một cô bạn gái khác tên là Hứa Nguyễn, đã cùng nhau đến khu ngoại ô phía bắc ngắm ruộng hoa cải, người lái xe cũng là cô ta. Có một quãng đường mà chúng tôi đã từng đi qua bốn năm lần rồi, do đó không mấy để tâm tình hình đường xá. Đột nhiên, Thư Tinh kêu ré lên một tiếng, giảm mạnh phanh xe. Đầu xe chỉ sau nháy mắt đã chúi hẳn xuống phía dưới rồi liền va phải một vật cứng gì đó. Lúc đó chúng tôi đều không thắt dây an toàn, đồng thời chẳng rõ tại sao mà túi khí an toàn ở ghế phụ lại không bung ra. Cô bạn gái ngồi ở ghế phụ tên Hứa Nguyễn kia bị va mạnh đầu vào lớp kính chắn gió ở phía trước, chảy rất nhiều máu. Tôi xuống xe xem thử thì thấy trên mặt đường lúc trước vốn bằng phẳng chẳng biết tự khi nào đã xuất hiện hai cái hố sâu rộng chừng hai mét.”

“Vậy cô Hứa Nguyễn đó...”

“Cô ấy bị nứt xương sọ, ngay cả vỏ não cũng bị tổn thương, di chứng có thể nói là khá nặng nề.” Diệp Thu Vi uống một ngụm nước, nói tiếp. Về sau, cô ta thường xuyên nói với tôi rằng khi đó mình nhìn thấy một mảng màu đen, ngỡ rằng là nhựa đường mới trải, mãi đến gần rồi mới phát hiện ra là cái hố. Cô ta vốn thiên về cảm tính cho nên khả năng quan sát không được tốt lắm, hơn nữa nhìn từ đằng xa thì hai cái hố đó quả thực rất giống với mặt đường vừa được trải nhựa, bằng phẳng, dù Thư Tinh không nhìn ra thì Hứa Nguyễn cũng phải phát hiện ra điều này mới đúng.”

Tôi ghi chép tỉ mỉ chuyện này vào sổ tay, sau đó liền ra hiệu mời Diệp Thu Vi kể tiếp.

“Cô ta chủ động nhắc tới vụ tai nạn đó, nhưng rất nhanh đã dừng lại, đồng thời còn mím chặt môi, chứng tỏ cô ta vẫn chưa thể thoát ra khỏi nỗi ám ảnh

của chuyện đó. Chẳng hai phút sau, tôi nhìn thấy trên mặt đường phía trước có mấy mảng màu đen lớn, toàn là nhựa đường vừa mới được trải để sửa đường. Khi đó, tôi cảm thấy cơ hội của mình đã tới rồi. Tôi chỉ vào những chỗ mới được trải nhựa đường đó, thở dài nói, ồ, mấy chỗ kia đúng là giống những cái hố lớn quá. Dưới sự nhắc nhở của tôi, Thư Tinh đưa mắt nhìn thoáng qua một chút, thế rồi bàn tay liền rung lên, thiếu chút nữa thì cho xe đâm vào chiếc xe bên cạnh.”

“Xem ra vụ tai nạn đó quả thực đã gây ra một nỗi ám ảnh không nhỏ đối với cô ta.” Tôi đưa tay lên, vô thức dùng đầu bút gỗ nhẹ vào răng mấy cái, hỏi: “Thế là cô quyết định lợi dụng điều này ư? Khi đó cô có nắm chắc được đủ cả mười phần không vậy?”

“Vạn sự khởi đầu nan mà, trong lần đầu tiên, ai có thể nắm chắc được cả mười phần đây?” Diệp Thu Vi nói. “Nhưng tôi ý thức được rằng đây là một cơ hội hiếm có, cho nên nhất định phải thử nắm lấy xem sao. Kỳ thực trong quá trình đó, tôi căn bản không dám nghĩ là mình sẽ thành công.”

“Cô đã làm như thế nào?” Tôi hỏi.

“Tôi biết cơ hội này hiếm có, cho nên nhất định phải chuẩn bị đầy đủ. Trước tiên, tôi cố gắng nhớ lại các chi tiết cụ thể trong vụ tai nạn đó. Tôi để ý thấy khi tai nạn xảy ra thì trời rất trong xanh, ba chúng tôi vừa tán gẫu vừa nghe bài Hồng đầu của Vương Phi, khi đầu Hứa Nguyên bắt đầu chảy máu thì bài hát đó mới phát được một nửa. Chi tiết này khiến tôi rất phấn chấn, bởi lẽ trong khoảng thời gian một năm trước đó, Hồng đầu là bài hát mà Thư Tinh thích nghe nhất, gần như ngày nào cũng nghe, nhưng sau khi để xảy ra tai nạn thì cô ta không còn nghe nó thêm lần nào nữa.”

“Né tránh tổn thương tâm thần.” Tôi khẽ gật đầu. “Đây hẳn chính là hình thức tự bảo vệ cơ bản nhất của tâm lý rồi.”

“Đúng vậy.” Lồng ngực của Diệp Thu Vi xuất hiện một lần phập phồng hơi rõ ràng hơn một chút so với những lúc bình thường. “Có điều, bất kỳ cơ chế nào cũng đều có thể bị lợi dụng.”

“Cô đã dùng một bài hát để gây ra vụ tai nạn xe đó ư?” Tôi hỏi ra câu hỏi thứ hai mà về sau tự bản thân cho là vô cùng xuẩn ngốc.

“Đầu có dễ dàng như vậy.” Đằng sau vẻ mặt bình tĩnh của Diệp Thu Vi ẩn giấu một tia cười phức tạp. “Những công tác chuẩn bị mà tôi cần làm quả thực là quá nhiều.”

Tôi nở một nụ cười ngượng ngập rồi liền đưa tay ra dấu mời cô ta nói tiếp.

“Trên đường đi cầu phúc, tôi ngấm ngấm trừ tính xong xuôi hết thảy.” Cô ta lại kể tiếp. “Chúng tôi đã quyền khá nhiều tiền nhang đèn, hy vọng trong năm mới mọi chuyện sẽ đều thuận lợi và chồng tôi sẽ có thể tỉnh lại vào một ngày gần nhất... Về điều này, tôi không hề hoài nghi sự thành khẩn của Thư Tinh chút nào. Trước khi chúng tôi đi, trụ trì của ngôi miếu đó gọi chúng tôi lại, nói là chúng tôi quyền nhiều tiền nhang đèn, chứng tỏ có thành ý, Bỏ Tất hết sức cảm động, cho nên nhờ ông ta mời chúng tôi tham gia hoạt động cầu phúc được tổ chức vào ngày Mười lăm tháng Giêng năm sau.”

Tôi đưa mắt nhìn thoáng qua trang đầu tiên của tập tài liệu, thấy thời gian mà Tạ Bác Văn và Thư Tinh gặp tai nạn xe là ngày 9 tháng 2 năm 2009, cũng chính là ngày Mười lăm tháng Giêng âm lịch.

“Hồi đó, mỗi tối Thư Tinh đều lên một trang mạng xã hội. Sau khi quay về, tôi giả vờ là biên tập của một tờ tạp chí hóa học để kết bạn với cô ta trên trang mạng xã hội, lại trò chuyện với cô ta suốt cả buổi tối. Nhờ vào những tri thức hóa học chuyên nghiệp, tôi rất nhanh đã khiến cô ta nảy sinh thiện cảm với mình. Sau đó, tôi tìm được vô khối hình ảnh cũng như clip về các vụ tai nạn xe, bắt đầu chia sẻ lên trang mạng xã hội kia mỗi tối một lần.”

“Cô muốn đánh thức các tin tức về vụ tai nạn đó trong khu vực tiềm thức của Thư Tinh đúng không?”

“Đúng thế, nhưng không thể đánh thức hoàn toàn được, tôi chỉ ám thị một chút mà thôi.” Diệp Thu Vi giải thích. “Những tin tức đó chỉ có trong khoảnh khắc tràn vào khu vực ý thức thì mới có thể gây ra hiệu quả quấy nhiễu đối với ý thức của con người. Nếu như đánh thức hoàn toàn, vậy thì về sau sẽ chẳng còn tác dụng kích thích với ý thức nữa. Mục đích của tôi là khiến những tin tức đó tiến vào một trạng thái gọi là “tiền ý thức”, nó nằm ở giữa vùng ý thức và tiềm thức của Thư Tinh, tôi muốn sử dụng bất cứ lúc nào cũng được. Sau đó, tôi lập một tài khoản khác trên mạng xã hội kia, lấy thân phận một người yêu thích hóa học kết bạn với cô ta lần nữa, rồi liền dùng tài khoản này để chia sẻ một số bài viết về chuyện lái xe. Nội dung những bài viết mà tôi chia sẻ chủ yếu có hai loại, loại thứ nhất cho rằng nữ tài xế lái xe thường không an toàn, dễ xảy ra sự cố, còn loại thứ hai thì nhấn mạnh rằng lái xe trên đường cao tốc sẽ rất dễ gặp tai nạn.”

“Ám thị.” Tôi hít sâu một hơi. “Một sự ám thị thông minh quá đấy.”

“Cách ám thị hiệu quả nhất chính là làm mà không để cho đối tượng phát hiện ra.” Cô ta nói tiếp. “Nhưng tôi cũng biết, chỉ dựa vào những điều này thì vẫn chưa đủ để khiến những tin tức về tai nạn xe đi vào trong khu vực “tiền ý thức” của Thư Tinh. Cho nên, tôi ngày Mười bốn tháng Giêng, tôi đã có một quyết định vô cùng mạo hiểm.”

“Quyết định gì vậy?” Tôi lúc này đã hoàn toàn đắm chìm vào trong kế hoạch của Diệp Thu Vi.

“Tôi quyết định sẽ đi gặp Hứa Nguyên. Tôi hi vọng cô ấy hoặc là người nhà của cô ấy có thể trực tiếp kích thích Thư Tinh một lần.”

“Quả là rất mạo hiểm.” Tôi cảm thấy kinh ngạc về quyết định này của cô ta. “Dưới sự kích thích như vậy, cô ta rất có thể sẽ chủ động nhớ tới vụ tai nạn kia, thậm chí là nhớ ra các tình tiết trong tiềm thức của mình. Nếu cô ta gỡ được nút thắt trong lòng, vậy thì bao công sức chuẩn bị của cô trước đó đều sẽ hoàn toàn uổng phí.”

“Đúng vậy.” Cô ta nói. “Nhưng nếu không trực tiếp kích thích một lần trước thì sau đó về mặt lý luận, tỷ lệ thành công của việc đánh thức ký ức về sự tổn thương của cô ta trong thời gian ngắn là không hề cao. Tôi đã suy nghĩ rất lâu nhưng chẳng thể nghĩ ra cách nào tốt hơn, và lại khi đó tôi vốn cũng

chẳng mấy tin tưởng vào khả năng thành công, cho nên quyết định buông tay mà liều một phen.”

“Tâm lý là một thứ rất kỳ diệu và khó nắm bắt, muốn thành công quả thực cần có sự mạo hiểm mới được.” Tôi vừa nhanh chóng ghi chép vừa tiện miệng hỏi: “Cô gái tên Hứa Nguyễn đó... thế nào rồi?”

“Vụ tai nạn xe kia, trí nhớ và năng lực tư duy của cô ấy trở nên rất kém, có lúc ngay cả một câu nói bình thường cũng chẳng nói ra được rõ ràng, tính cách thì dần trở nên lầm lì, gàn dở. Cô ấy đã nghỉ học, song cũng không đi làm, mãi năm ngoái vẫn còn ở cùng với bố mẹ, chuyên sắp xếp hàng hóa trong một siêu thị nhỏ mà bố mẹ cô ấy mở.”

“Người nhà cô ấy không tìm đến Thư Tinh để gây khó dễ ư?”

“Thư Tinh đã đưa cho bọn họ một khoản tiền, cụ thể là bao nhiêu thì tôi không rõ, nhưng sự việc đã được cho qua rồi.”

Tôi trầm ngâm một lát rồi nói: “Hãy nói về chuyện xảy ra tối ngày Mười bốn tháng Giêng đi.”

“Tôi mang quà đến nhà của Hứa Nguyễn, chỉ ngồi ở đó một lát rồi đi luôn.” Diệp Thu Vi chậm rãi kể. “Lúc tôi đi, bọn họ cứ níu giữ tôi mãi. Tôi nói, thưa cô chú, thực ra hôm nay cháu tôi đây không chỉ đại diện cho một mình cháu, còn đại diện cho cả Thư Tinh nữa. Những năm nay, cô ấy vẫn luôn sống trong sự áy náy. Cô ấy rất muốn đến thăm Hứa Nguyễn nhưng lại không có can đảm để làm việc này. Cô ấy biết sẽ không thể nhận được sự tha thứ của cô chú, mà bản thân cô ấy cũng chưa từng tha thứ cho mình. Rồi cuối cùng tôi lại nói, cô chú ơi, theo cháu thấy, sự bất hạnh của một người đừng nên để hai người gánh chịu thì hơn.”

“Hắn là cô muốn bọn họ chủ động liên lạc với Thư Tinh rồi.” Tôi đưa ra phán đoán của mình. “Vậy về sau sự việc có diễn biến ra sao?”

“Mãi sau này tôi mới biết, đêm khuya hôm đó mẹ Hứa Nguyễn đã thử gọi điện cho Thư Tinh, nhưng Thư Tinh vì chuyện cầu phúc hôm sau mà đã sớm tắt máy đi ngủ rồi.” Diệp Thu Vi nói. “Sáng sớm ngày hôm sau, cô ta đến bệnh viện, chuẩn bị đón tôi đi dự buổi cầu phúc. Tôi nói với cô ta, tôi đột nhiên không muốn đi đâu nữa, chỉ muốn ở lại trong bệnh viện bầu bạn với chồng tôi thôi. Cô ta đương nhiên không cưỡng ép gì tôi cả. Trò chuyện được một lúc, tôi lại nói chỉ bằng cậu hãy gọi Viện phó Tạ đi cùng, chúng ta đã hứa với Bồ Tát rồi, không thể chỉ có một người đi được.”

“Chỉ bằng một câu nói đó mà cô có thể khẳng định là Tạ Bác Văn sẽ đi ư?” Tôi không kìm được tò mò hỏi.

Cô ta chậm rãi giải thích: “Thư Tinh muốn dẫn tôi đi cầu phúc chẳng qua là để trốn tránh sự giày vò của lương tâm. Người nào phạm phải tội ác càng lớn thì sẽ càng tin vào quỷ thần. Do đó tôi biết, cô ta nhất định sẽ tìm người đi cùng để hoàn thành lời hứa với Bồ Tát. Ngoài tôi và chồng tôi ra, người mà cô ta tin tưởng nhất chính là Tạ Bác Văn. Hơn nữa, anh thử nghĩ mà xem, mới không lâu trước đây bọn họ còn thông đồng với nhau để hãm hại tôi, có thể nói là cùng gây tội. Cho nên, bất kể là về tình hay về lý thì cô ta đều sẽ đi tìm Tạ Bác Văn.”

“Tạ Bác Văn nhất định sẽ đi ư?” Tôi chăm nhệ ngồi bút xuống cuốn sổ tay. “Ý tôi là, không phải ông ta đã sinh lòng đề phòng với cô rồi ư?”

“Ông ta đề phòng tôi nhưng đâu có đề phòng Thư Tinh.” Cô ta lại tiếp tục giải thích. “Hơn nữa, từ hồi học cao học thì tôi đã biết là ông ta có ý đồ với Thư Tinh rồi, tự nhiên được Thư Tinh mời đi chơi riêng như thế, ông ta ắt chẳng có lý do nào lại từ chối.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi bèn khẽ gật đầu. “Cô nói tiếp đi.”

“Thư Tinh vốn định sẽ ăn sáng với tôi trên đường, nhưng tôi lại không đi nữa, thế là cô ta bèn ra ngoài mau bữa sáng cho tôi. Cô ta chỉ cầm theo mấy tờ tiền giấy, còn túi xách thì để lại trong ICU. Tranh thủ quãng thời gian mười mấy phút đó, tôi lấy điện thoại di động của cô ta ra, sửa nhạc chuông khi tôi gọi đến thành đoạn điệp khúc của bài Hồng đậu. Đoạn nhạc chuông đó tôi đã làm từ mấy ngày trước, đồng thời còn chép sẵn vào trong điện thoại của cô ta.”

“Mọi việc xem ra đã được chuẩn bị đầy đủ cả rồi.” Nghe kể tới đây, tôi đột nhiên cảm thấy có chút căng thẳng.

“Còn thiếu một việc nữa, đó là tôi chưa biết mình đến thăm nhà họ Hứa có phát huy được chút tác dụng nào không.” Cô ta chậm rãi cảm cốc lên, lặng lẽ uống một ngụm nước, sau một thoáng trầm lặng bèn nói tiếp: “Mười mấy phút sau, cô ta mang theo bữa sáng trở về phòng bệnh, nhất định muốn chờ tôi ăn xong rồi mới chịu đi. Tôi lẳng lặng ăn bữa sáng, còn cô ta thì gọi điện thoại cho Tạ Bác Văn. Tạ Bác Văn không chút nghĩ ngợi, lập tức đồng ý với lời mời của cô ta. Sau khi cúp máy, cô ta ấn qua ấn lại trên điện thoại một lúc rồi chợt kêu “ồ” lên một tiếng. Tôi cứ ngỡ là cô ta phát hiện ra nhạc chuông bị thay đổi, nào ngờ cô ta lại nói: “Lạ quá, có một cuộc gọi nhỡ từ bao giờ vậy nhỉ?” Kể đó, cô ta đưa điện thoại tới trước mặt tôi, hỏi: “Thu Vi, cậu có biết số này là của ai không?”

“Đó hẳn là số của mẹ Hứa Nguyễn đúng không?”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi khẽ gật đầu. “Nhưng tôi không vội nói ngay. Chờ đến mười mấy phút sau, khi cô ta đang bước ra khỏi ICU, tôi mới gọi cô ta lại, nói rằng số đó hình như là của mẹ Hứa Nguyễn thì phải. Cô ta hơi sững người ra một chút, hỏi tôi rằng nên làm thế nào đây. Tôi nói là mọi việc sớm đã qua rồi, cậu đừng cả nghĩ quá làm gì.”

“Cô càng nói như vậy, cô ta sẽ lại càng cả nghĩ.” Tôi ngẩn ngơ nhìn Diệp Thu Vi, càng lúc càng cảm thấy người phụ nữ này thật quá ư đáng sợ.

“Đúng thế. Cuộc gọi nhỡ đó sẽ khiến tâm trạng cô ta trở nên vô cùng phức tạp. Cô ta sẽ nhớ tới quá khứ, nhớ tới Hứa Nguyễn, đồng thời suy nghĩ xem mẹ Hứa Nguyễn gọi tới cho mình để làm gì, nhưng cô ta sẽ không bao giờ đi nghĩ về vụ tai nạn xe xảy ra vào năm cao học thứ nhất đó cả... Đúng như anh đã nói, cơ chế tự bảo vệ của tâm lý khiến ý thức không thể nào chủ động nhớ tới những ký ức về sự tổn thương được. Nhưng tôi biết, những ký ức đó của cô ta cùng với những chi tiết có liên quan đã nhanh chóng dâng lên tới ven rìa tiềm thức rồi, từ đó trở thành cái gọi là “tiền ý thức”. Tiếp theo đó,

chỉ cần thêm một sự ám thị cuối cùng nữa thôi là sẽ bùng lên dữ dội như núi lửa phun trào.”

“Sự ám thị cuối cùng đó hẳn chính là đoạn nhạc chuông Hồng đậu kia rồi.” Tôi tiện tay viết ra năm chữ “sự ám thị cuối cùng”, sau đó bèn hỏi: “Cô có thể kể lại quá trình cụ thể không?”

“Sau khi cô ta rời đi, tôi liền bắt một chiếc taxi, kêu lái xe lái tới chỗ đầu đoạn đường rẽ vào đường cao tốc và dừng lại chờ ở đó. Không đầy hai mươi phút sau, xe của Thư Tình đã đi vào trong đoạn đường vòng kia, tôi liền bảo tài xế bám theo từ xa. Khi đó, dù đã chuẩn bị rất kỹ rồi nhưng tôi vẫn không khỏi cảm thấy hơi thấp thỏm. Trên đường đi, tôi cảm thấy còn cần làm thêm điều gì đó nữa, thế là bèn gửi một tin nhắn cho Thư Tình.”

“Tin nhắn gì vậy?”

“Rất ngắn gọn thôi, nguyên văn là: Tình, đi đường nhớ cẩn thận, đừng nhìn nhầm những cái hồ thành nhựa đường nữa đấy.”

Tôi hít một hơi khí lạnh. “Làm như vậy chính là nhằm khiến cô ta dễ nhìn nhầm hơn đúng không?”

“Bản thân câu nói này không có tác dụng lớn như vậy, nhưng trong khoảnh khắc mà ký ức về sự tổn thương đột ngột dâng lên, nó sẽ quấy nhiễu phản ứng bản năng của cô ta.” Diệp Thu Vi nói. “Hai mươi phút sau, xe của cô ta chỉ còn cách những mảng nhựa đường mới trải kia chừng nửa cây số. Tôi có chút hoang mang, nhưng vẫn run rẩy cầm điện thoại lên gọi vào số của cô ta, đồng thời bảo tài xế cho xe đi chậm lại. Lúc ấy, tôi không biết tiếp theo sẽ xảy ra chuyện gì, thậm chí không biết mình rốt cuộc đang làm gì. Nhưng rất nhanh sau đó, tình huống mà tôi từng tưởng tượng ra vô số lần rốt cuộc đã thực sự xuất hiện. Không đầy ba giây sau khi tôi gọi điện thoại, xe của Thư Tình đột nhiên giảm tốc rồi lao vào một chiếc xe tải chờ hàng ở phía bên phải, một nửa thân xe sau nháy mắt đã trở nên bẹp rúm.”

Nhìn vào tập tài liệu trong tay mình, trên người tôi không ngừng dâng lên những cơn giá lạnh.

“Sau đó thì sao?” Mãi một hồi lâu sau tôi mới cất giọng ngẩn ngơ hỏi: “Khi đó cô có cảm giác thế nào?”

“Có một chút hối hận, nhưng rất nhanh sau đó đã bị chôn vùi bởi lý tính.” Cô ta mặt không đổi sắc nói. “Sau khi xảy ra tai nạn, tài xế cho xe tấp vào làn dừng khẩn cấp, dường như muốn xuống xe giúp đỡ. Nhưng cuối cùng anh ta chỉ gọi điện thoại cho cảnh sát thông báo việc này rồi nhanh chóng lái xe rời đi. Sau đó tôi nói là mình không khỏe lắm, yêu cầu anh ta cho xuống xe ở trạm thu phí kế tiếp.”

“Tình trạng hai người bọn họ... cô biết được vào khi nào?”

“Tôi hôm đó.” Cô ta nói. “Lúc ban ngày, sau khi về tới bệnh viện tôi luôn chỉ ở trong ICU, không ra ngoài lần nào. Đến tối, khi y tá bước vào trị liệu cho chồng tôi bằng biện pháp xông hơi, cô ta có nói: “Cô Diệp, trưa hôm nay có hai người được đưa vào đây, một nam một nữ, nghe nói đều là giáo viên của trường cô cả đấy.”

Tôi giả bộ kinh ngạc hỏi han tình hình, y tá liền nói là người đàn ông đã qua đời, còn người phụ nữ thì giữ được tính mạng, nhưng toàn bộ chân trái và phần chân phải từ đầu gối trở xuống đã bị cưa bỏ ngay từ khi mới được đưa về đây.”

Tôi nhớ tới bộ dạng của Thư Tình khi ngồi trên xe lăn, trong lòng trào dâng muôn vàn cảm xúc.

“Cô Diệp.” Sau một hồi cảm khái, trong lòng tôi dâng lên một nỗi nghi hoặc mới. “Tạ Bác Văn chết, Thư Tình thành người tàn tật, chuyện này lẽ nào cũng nằm trong dự liệu của cô?”

“Đương nhiên là không phải vậy rồi.” Cô ta thay đổi tư thế ngồi một chút, nhưng vẫn tỏ ra hết sức ung dung. “Tôi chỉ là một người hơi đặc biệt một chút thôi, đâu phải là thần tiên. Vụ tai nạn đó đúng là do tôi cố gắng tạo ra, nhưng còn hậu quả thế nào thì căn bản không phải là điều mà tôi có thể khống chế được.”

“Nhưng tại sao...” Tôi vừa lật phần phía sau của tập tài liệu kia ra vừa hỏi với giọng khó hiểu: “Trên này không còn nhắc đến tên của Thư Tình lần nào nữa? Tại sao cô... lại không nghĩ thêm cách khác để giết cô ta? Cô không muốn cô ta chết ư?”

“Anh Trương.” Cô ta đột nhiên ngồi thẳng người dậy. “Anh cảm thấy lần đầu tiên tôi làm như vậy đã có thể coi là kín kẽ chưa?”

Tôi hơi cau mày, trầm tư suốt một hồi lâu rồi mới khẽ lắc đầu, nói: “Vẫn còn có chút sơ suất. Việc Thư Tình còn sống sẽ trở thành một mầm họa lớn về sau. Cô ta nhất định sẽ phát hiện ra việc nhạc chuông bị cô sửa đổi, đồng thời sớm muộn gì cũng biết là cô từng đến thăm nhà họ Hứa. Một khi sinh lòng hoài nghi rồi, cô ta ắt sẽ chú ý tới nhiều chi tiết hơn, từ đó...” Nói tới đây, trong đầu tôi lóe lên một tia sáng rồi liền khẽ gặt đầu về mặt giạt mình bưng bình. “Ồ... Phải chăng cô muốn nói chính bởi vì phát hiện ra mối quan hệ giữa cô và vụ tai nạn kia nên cô ta đã sinh lòng đề phòng với cô?”

“Khi đó, đây cũng chính là điều làm tôi cảm thấy lo lắng.” Cô ta nói. “Cho nên ngay buổi sáng hôm sau tôi đã đi thăm Thư Tình. Khi đó, tuy cô ta ủ rũ cực độ nhưng tinh thần thì đã khôi phục được một chút rồi. Tôi an ủi cô ta, lại trò chuyện qua loa với cô ta mấy câu, từ đó biết được điện thoại của cô ta đã bị hỏng hẳn trong vụ tai nạn kia rồi. Hơn nữa, tình hình khi xảy ra tai nạn, cô ta về cơ bản đã quên hết sạch, đó là bởi ký ức về sự tổn thương cũ vừa mới lóe hiện, một sự tổn thương mới đã lại tới, hơn nữa còn nghiêm trọng hơn lần trước.”

“Bên phía nhà họ Hứa thì sao?” Tôi biết cô ta ắt sẽ phải làm thêm điều gì đó nữa chứ chẳng chịu ngồi yên.

“Tôi đó, tôi tới nhà họ Hứa một lần nữa, thế rồi liền dùng những lời nói tưởng chừng như vô ý để khơi dậy lòng oán hận của bọn họ với Thư Tình. Cuối cùng, tôi hỏi bọn họ là có từng liên lạc với Thư Tình chưa, bọn họ liền hần học nói là sau này không muốn có bất cứ qua hệ nào với người phụ nữ đó nữa.”

“Cho nên...” Tôi lại một lần nữa đưa ra phán đoán của mình. “Cô đã quyết định để cho Thư Tinh sống, bởi vì cô ta không thể gây uy hiếp cho cô được nữa đúng không?”

“Tôi đương nhiên sẽ không đưa ra quyết định một cách tùy tiện như thế, chỉ có thể tạm thời lắng lắng quan sát mà thôi.” Diệp Thu Vi nói. “Sau khi xảy ra chuyện, mỗi ngày tôi đều dành thời gian tới thăm cô ta. Khi đó, cô ta đang chìm trong sự tuyệt vọng và ủ rũ, hoàn toàn không đề phòng tôi chút nào. Nhưng một tháng sau, tôi đột nhiên phát hiện cô ta đã thay đổi.”

“Thay đổi?”

“Đó là sự thay đổi chỉ trong một đêm” Cô ta nói bằng giọng nhấn mạnh. “Tôi còn nhớ rất rõ, lúc đó là trung tuần tháng Ba. Tối ngày Mười bảy, tôi tới bầu bạn với cô ta, vẫn còn có thể dễ dàng nhìn thấu nội tâm cô ta. Nhưng sáng ngày Mười tám, cô ta giống như đã biến thành một con người khác vậy, đột nhiên khiến tôi không thể nhìn thấu, cùng với đó, những sự ám thị đơn giản dường như khó có cách nào gây ảnh hưởng tới tâm trạng của cô ta nữa.”

Tôi không kìm được đưa bút lên miệng cắn khế. “Lẽ nào, cô ta cũng giống như cô...”

“Không...” Diệp Thu Vi cắt ngang lời tôi. “Sau mấy ngày quan sát, tôi phát hiện cô ta mới chỉ học được cách tự bảo vệ mình mà thôi, căn bản không biết tấn công. Dù là như thế, tôi vẫn cảm thấy bị uy hiếp nghiêm trọng, do đó thầm hạ quyết tâm phải giết chết cô ta. Nhưng sau đó, dù tôi đã dùng đủ mọi biện pháp nhưng chẳng thể nào dồn được cô ta vào chỗ chết.”

“Thế rồi cô ta bắt đầu nghi ngờ cô ư?” Tôi lại đoán thêm lần nữa.

“Không.” Diệp Thu Vi nói giọng chắc nịch. “Đối với tôi, cô ta vẫn không chủ động đề phòng, ý thức tự bảo vệ đột ngột mạnh lên của cô ta chỉ là một hành vi bị động mà thôi. Như thế có người nào đó đã dựng lên một bức tường lửa kiên cố ở nơi sâu thẳm trong nội tâm của cô ta vậy.”

Mí mắt bất giác hơi co giật, tôi nghe ra được ẩn ý đằng sau lời nói này. Hồi học đại học, có một thầy giáo từng nói với tôi, ý thức tự bảo vệ của một người mà đột ngột tăng mạnh thì thường là có liên quan tới những biến hóa về tâm lý của người đó. Lúc này, Diệp Thu Vi nói là “có người nào đó” đã dựng lên một bức tường lửa trong nội tâm của Thư Tinh, vậy thì xem chừng cô ta đã biết được nguyên nhân khiến tâm lý của Thư Tinh phát sinh biến hóa.

“Nói như vậy là...” Khó khăn lắm mới nhìn thấu Diệp Thu Vi được một lần, tôi không kìm được lộ vẻ đắc chí nói: “Có người ngấm ngấm bảo vệ cô ta ư?”

“Ừm.” Cô ta không hề tỏ ra kinh ngạc trước biểu hiện của tôi, ít nhất thì bề ngoài cũng là như thế. “Chuyện này để sau hãy nói, chúng ta cứ nên tuân tự tiến dần từng bước một thì hơn.”

Tôi khẽ gật đầu. “Vậy hãy nói tiếp về Tạ Bác Văn đi. Cô Diệp, lúc trước cô nói là muốn thông qua cái chết của Tạ Bác Văn để phát hiện ra manh mối mới. Nói thực lòng, mãi đến bây giờ tôi vẫn chưa hoàn toàn tiếp nhận phương thức tư duy này. Có điều, tôi cũng biết cô nhất định là tự có cái lý của riêng mình, chẳng hay cô có thể nói cho tôi biết sau khi Tạ Bác Văn chết, cô đã phát hiện ra được những điều gì không?”

Cô ta chỉ tay vào tập tài liệu trên tay tôi. “Anh lật qua trang thứ hai đi.”

Tôi y lời làm theo, thấy trên tài liệu viết rằng người chết thứ hai tên gọi Đinh Tuấn Văn, sinh năm 1967, trình độ học vấn đại học, khi còn sống từng đảm nhiệm vị trí nhân viên quân kho của Sở Nghiên cứu Hóa học ứng dụng trực thuộc Đại học Z. Ngày 1 tháng 4 năm 2009, Đinh Tuấn Văn bất ngờ bị vợ đẩy ra ngoài cửa sổ nhà mình, cuối cùng rơi xuống đất bỏ mạng. Về sau qua giám định, vợ anh ta bị phát hiện mắc chứng tâm thần phân liệt thể hoang tưởng, khi xảy ra vụ án thì không có năng lực trách nhiệm hình sự, do đó được đưa vào Bệnh viện Tâm thần thành phố để điều trị.

Tôi ngẩng lên, đưa mắt nhìn Diệp Thu Vi, tin chắc rằng việc này là do cô ta làm. Đối với cô ta mà nói, lợi dụng một bệnh nhân tâm thần để giết người chắc hẳn là một việc hết sức dễ dàng.

“Cô Diệp.” Tôi lật cuốn sổ tay của mình qua trang khác, viết lên đó cái tên Đinh Tuấn Văn. “Tiếp theo hãy nói về Đinh Tuấn Văn đi. Tại sao cô phải giết anh ta? Cô đã làm điều này như thế nào?”

Cô ta nhìn tôi bằng ánh mắt đầy ý vị rồi liền đứng dậy, cầm một trái táo để trên bàn lên, chậm rãi đi tới bên cửa sổ. Không đợi tôi nói gì thêm, những tiếng chuông “tút tút” đã vang lên không ngớt, rồi kế đó giọng nói của Thang Kiệt Siêu vang vào từ ngoài cửa: “Anh Trương, hôm nay hãy dừng lại ở đây đi. Đã ba mươi lăm phút rồi đấy.”

Tôi hít sâu một hơi, gấp tập tài liệu lại, ngẩn ngơ nhìn bóng lưng của Diệp Thu Vi. “Cô Diệp...” Tôi quyết định chính thức nói lời từ biệt với cô ta một lần. “Cám ơn sự phối hợp của cô, ngày mai tôi sẽ lại tới đây gặp cô.”

Cô ta một mực nhìn ra ngoài cửa sổ, chẳng hề đáp lại tôi tiếng nào.

Rời khỏi Bệnh viện Tâm thần thành phố rồi nhưng tôi vẫn còn đắm chìm trong câu chuyện của Diệp Thu Vi, khó mà tự rút mình ra được. Tất cả những chuyện mà cô ta kể với tôi đều chân thực biết bao, nhưng đồng thời cũng khó tin quá đổi.

Tôi vốn định quay về tòa soạn xử lý công việc, nhưng chẳng biết ma xui quỷ khiến thế nào mà lại lái xe về hướng Đại học Z.

Trong ngôi trường thoạt trông thì bình yên này rốt cuộc có ẩn giấu bao nhiêu bí mật đây?

Khi xe chạy dọc theo con đường chính trong Học viện Hóa học và phân tử, tôi nhìn thấy bóng dáng của Thư Tình. Cô ta đang ngồi một mình bên bờ hồ ở phía đối diện với tòa hành chính của học viện, trong tay cầm một cuốn sách dày, phía dưới vẫn là chiếc váy dài che khuất chân. Tôi dừng xe lại bên vệ đường, suy nghĩ xem nên mở lời thế nào thì cô ta sẽ không thẳng thừng đuổi tôi đi.

Chỉ một phút sau, cô gái tên Tiểu Mạn kia xuất hiện ở bờ hồ đối diện, trong tay cầm hai cây kem ốc quế, cô ta đi qua một cây cầu gỗ đến bên cạnh Thư Tình, đưa một cây kem tới. Thư Tình gấp cuốn sách lại, nở một nụ cười tươi rọi với cô ta.

Nhìn thấy nụ cười trên mặt Thư Tình, tôi thở dài một hơi, lặng lẽ rời khỏi bờ hồ. Khi đó, trong đầu tôi toàn là chuyện về Diệp Thu Vi, tâm trạng không khỏi có chút muộn phiền, liền dừng xe, sau đó đi dạo trong trường một lát. Khi đi tới bên cạnh một rừng cây ăn quả, tôi nhìn thấy một ông lão da dẻ đen nhẻm, râu tóc bạc phơ, bèn đi tới hỏi dò: “Ông ơi, xin cho phép cháu hỏi thăm về một người với ạ.”

Ông lão đó vừa tưới cây vừa ngoái đầu lại nhìn tôi. “Ai thế?”

“Ông có biết Phó giáo sư Diệp Thu Vi không ạ?”

Ông lão vớt ống nước xuống đất, lại đưa tay lên lau mồ hôi, sau đó mới nói: “Đám phóng viên các cậu lạ thật đấy, chuyện đã qua được mấy năm rồi mà cứ bám riết lấy không buông! Không phải chỉ là vì một hạng mục mà ngủ với một gã sếp lớn thôi ư? Có cái gì đâu mà cứ điều tra mãi thế? Nghe tôi nói này, cậu đừng có mà coi thường người ta, người ta làm như thế cũng là vì sự nghiệp nghiên cứu khoa học cả thôi!”

Nghe tới đây tôi lập tức hiểu ra, đi nghe ngóng nguồn cơn sự việc từ miệng một người ngoài cuộc quả thực là một hành động không sáng suốt chút nào.

Đến mười giờ sáng, tôi quay về tòa soạn, lãnh đạo hỏi tôi đề tài đã làm tới đâu rồi. Tôi bèn kể lại sơ qua việc mình phỏng vấn Diệp Thu Vi cho anh ta nghe, anh ta lập tức sinh lòng hứng thú, kêu tôi kể lại tường tận mọi điều. Nghe tôi kể xong, anh ta tỏ ra hết sức hưng phấn, khẽ vỗ vai tôi, nói: “Tốt lắm, Tiểu Trương, cậu nghe tôi nói này, hãy cứ tiếp tục phỏng vấn đi! Vụ này chúng ta có thể chia ra nhiều kỳ và làm thành một chuyên đề, đây là một đề tài rất có sức hấp dẫn với độc giả, nhất định phải làm cho tốt mới được. Thế này đi, các bài đăng trong tháng Chín tôi sẽ bảo người khác làm, cậu không cần quan tâm tới nữa, hãy cứ chuyên tâm nghiên cứu về chuyện Diệp Thu Vi là được! Tình hình trong tòa soạn chúng ta cậu cũng rõ rồi, đây chính là một cơ hội tốt để chúng ta trở mình đây.” Rồi cuối cùng anh ta lại nhỏ giọng hỏi tôi: “Cô ta có cùng lúc nhận sự phỏng vấn của người nào khác không thế?”

Tôi đáp: “Không đâu sếp, em là người duy nhất mà cô ta đồng ý gặp mặt lần thứ hai.”

“Tốt lắm!” Lãnh đạo lại vỗ vai tôi lần nữa, cười “hà hà” nói: “Tôi cũng coi như là có chút quan hệ, nếu cần dùng thì cậu cứ nói với tôi. Nhớ nhé, nhất định phải làm chuyên đề này cho tốt đấy!”

Sau khi lãnh đạo rời đi, tôi thở phào một hơi. Không còn áp lực về thời gian nữa, tôi đột nhiên cảm thấy toàn thân nhẹ nhõm, khả năng cảm nhận cũng theo đó mà trở nên nhạy bén hơn nhiều. Chiều hôm đó, tôi đưa vợ con tới một khu vui chơi ở ngoại ô thành phố, nhìn nụ cười sung sướng đã lâu rồi không xuất hiện trên khuôn mặt họ, tôi bỗng dưng rất muốn rơi nước mắt. Những năm nay tôi vẫn luôn ra sức làm việc, muốn mang tới cho vợ con một cuộc sống mà tôi nghĩ là tốt nhất, nhưng liệu có đúng là cuộc sống tốt nhất không đây?

Suy nghĩ này rất nhanh đã tạo ra phản ứng dây chuyền, khiến khả năng quan sát và cảm nhận của tôi bất giác tăng thêm không ít. Trong khoảnh khắc đó, tự đáy lòng tôi thực sự muốn cảm ơn Diệp Thu Vi, đồng thời thầm mong lần gặp mặt thứ tư tới nhanh một chút.

Đến lần thứ tư tôi gặp Diệp Thu Vi, lão Ngô đã trở về. Buổi sáng vừa gặp mặt, cậu ta lập tức vỗ vai tôi một cái thật mạnh, cười nói: “Lão Trương, cậu được lắm, mới đó mà đã chinh phục được món báu vật giá trị nhất trong bệnh viện này rồi!”

Tôi không giải thích gì nhiều, chỉ nói đùa với cậu ta mấy câu, sau đó liền giục cậu ta mau dẫn mình đi gặp Diệp Thu Vi. Trên đường đi, tôi thương lượng với cậu ta, hy vọng có thể bỏ được sự hạn chế về thời gian. Vốn cứ ngỡ cậu ta sẽ đồng ý ngay không một chút do dự, ai ngờ nghe xong cậu ta lại đưa tay lên gãi đầu, nói: “Cứ xem tình hình trước đã.”

Tôi thở dài một hơi, biết là không thể cò kè đòi hỏi gì thêm được.

Đó là một ngày âm u, thời tiết rất ngột ngạt, sấm nổi đùng đùng. Khi bước vào phòng bệnh, tôi thấy Diệp Thu Vi đã đóng cửa sổ lại, còn mở điều hòa. Hôm đó, cô ta mặc một chiếc áo sơ mi trắng cộc tay, một chiếc quần bò kiểu bó sát, so với vẻ điềm đạm trong hai lần đầu, vẻ trẻ trung trong lần thứ ba, lần này cô ta rõ ràng là có thêm mấy phần gợi cảm.

Tôi vừa mở cửa trò chuyện vừa cất lời chào: “Cô Diệp, xem ra sắp có một trận mưa to rồi nhỉ!”

Cô ta tự rót cho mình nửa cốc nước, tới ngồi bên cạnh bức tường thủy tinh, bình thản nói: “Chúng ta bắt đầu nói về Đinh Tuấn Văn đi.”

Tôi vốn ngỡ là chúng tôi đã rất thân quen rồi, nhưng lúc này tôi mới phát hiện, đó chỉ là ý nguyện từ một phía của tôi mà thôi. Tôi dè dặt ngồi xuống, chuẩn bị sẵn giấy bút, sau đó bèn đưa tay ra dấu mời. “Vậy hãy bắt đầu thôi. Việc cô chú ý tới anh ta phải chăng là có liên quan tới cái chết của Tạ Bác Văn?”

“Ừm.” Cô ta gật đầu, nói: “Ngày thứ hai sau khi xảy ra tai nạn, thi thể của Tạ Bác Văn được xử lý cẩn thận rồi đưa về nhà, sau đó linh đường cũng được bố trí trong nhà ông ta luôn. Theo phong tục của quê nhà ông ta, con người sau khi chết cần có người khác túc trực bên linh cửu ba ngày. Con trai của ông ta đang ở nước ngoài, để quay về cần có thời gian, tâm trạng của vợ ông ta thì lại rất không ổn định, thế là tôi liền lấy tư cách là học trò ruột mà chủ động xin được túc trực bên linh cửu của ông ta.”

“Có thể nói cho tôi biết ý đồ cụ thể của cô khi đó không?” Tôi cầm bút lên hỏi.

“Một mặt, tôi có thể tìm cơ hội để tìm kiếm những tình tiết khả nghi trong nhà ông ta.” Cô ta nói. “Một mặt khác, giống như tôi đã nói hôm qua, nếu âm mưu đáng sợ trong tưởng tượng của tôi thực sự tồn tại thì cái chết của Tạ Bắc Văn-một người tham dự quan trọng- ắt sẽ gây ảnh hưởng không nhỏ. Như thế, những người tham dự khác nhất định sẽ có một hành động nào đó chứ chẳng chịu ngồi yên.”

Tôi nhìn thoáng qua taoph tài liệu trong tay, lập tức hiểu ra ý của cô ta. “Đinh Tuấn Văn là một người tham dự khác mà cô đã phát hiện ra ư?”

Cô ta trầm tư một lát rồi mới nói: “Chuyện này phải bắt đầu từ một bản báo cáo nghiên cứu mà tôi phát hiện ra trong nhà họ Tạ.”

Chẳng rõ vì sao, khi nghe tới đây, tôi đột nhiên nhớ tới lời khuyên ngăn của Thư Tinh.

Thấy tôi tỏ ra hơi ngơ ngẩn, Diệp Thu Vi liền im lặng và nhìn chăm chăm vào tôi chẳng khác nào tia X. Tôi lập tức có cảm giác bị nhìn thấu hoàn toàn, thế là vội vàng dừng con suy tư lại, nhẹ nhàng thở ra một hơi, nói: “Xin hãy tiếp tục đi.”

“Linh đường được bố trí xong xuôi vào buổi tối ngày thứ hai sau khi xảy ra tai nạn.” Cô ta dường như không để bụng chuyện tôi mất tập trung. “Tối đó, sau khi rời khỏi nhà Hứa Nguyên, tôi liền đi thẳng tới nhà họ Tạ. Vào khoảng gần mười giờ tối, những người cần lộ diện đều đã lộ diện cả rồi, trong phòng chỉ còn lại tôi và vợ của Tạ Bắc Văn. Bà cụ bàn bạc với tôi một chút về chuyện luân phiên túc trực bên linh cữu, cuối cùng chúng tôi quyết định bà ta sẽ ngủ nửa đêm trước, tôi thì ngủ nửa đêm sau. Khoảng hơn mười hai giờ, bà ta đã ngủ rất say, tôi liền lén lút rời khỏi linh đường, bắt đầu tìm kiếm kỹ càng từng gian phòng... Tôi đã từng đến nhà bọn họ mấy lần rồi, có thể nói là khá quen thuộc.”

“Sau đó thì sao? Cô đã có được những phát hiện như thế nào?”

“Mãi đến hơn một giờ sáng tôi vẫn chẳng có chút thu hoạch nào cả.” Cô ta trả lời. “Sách vở tài liệu trong phòng đọc sách tôi đều đã kiểm tra một lượt, có một số chỗ còn đọc kỹ một phen, rồi thì những chỗ như ngăn kéo trong phòng ngủ, tủ chén ở phòng bếp, thậm chí là phía dưới kệ bếp, tôi đều không bỏ sót, vậy mà chẳng phát hiện ra chỗ khả nghi nào. Tôi và bà cụ đã hẹn nhau là sẽ đổi ca vào lúc hai giờ, tôi liền chuẩn bị đi gọi bà ta dậy. Trước khi đi, tôi vào trong nhà vệ sinh một chuyến, thế rồi bỗng thấy bồn cầu có chút vấn đề, chỉ rỉ ra một ít nước rồi thôi không ra nữa, dù tôi đã ấn nút xả mấy lần mà vẫn vậy. Khi đó, tôi không hề suy nghĩ gì nhiều, chỉ định mở kết nước của bồn cầu ra để kiểm tra một chút, ai ngờ sau khi mở ra, tôi lại thấy trong kết nước có một chiếc túi chống thấm rất dày.”

“Phải chăng bản báo cáo nghiên cứu mà cô vừa nói tới được giấu trong đó?” Tôi trầm ngâm nói: “Một thứ được giấu vào trong kết nước của bồn cầu thì xem chừng không quang minh chính đại gì cho lắm rồi.”

“Ừm.” Cô ta nói. “Tôi nhẹ nhàng nhấc chiếc túi chống thấm đó lên, mở ra xem thì thấy một tập tài liệu có tiêu đề là Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M. Tôi cảm thấy rất quái lạ, bởi trước đó tôi chưa từng nghe nói M có tính chất gây nghiện gì cả. Đang lúc nghi hoặc, lại thấy bà cụ hình như đã tỉnh dậy, tôi bèn vội vàng nhét bản báo cáo vào trong túi chống thấm, sau đó để lại vào trong kết nước như cũ.”

“M là thứ gì vậy? Cô có thể giải thích sơ qua một chút được không?”

“Đó là một thứ hợp chất ít khi được dùng đến, tính chất cụ thể thì tôi cũng không biết nhiều cho lắm. Tôi chỉ biết nó có thể xúc tiến sự hấp thu của tế bào đối với một số loại vật chất nào đó, về mặt lý luận thì có thể dùng làm phụ liệu trong việc chế biến được phẩm, có điều các công trình nghiên cứu về phương diện này còn chưa được hoàn thiện cho lắm.”

“Tôi hiểu rồi.” Tôi ghi lại sự miêu tả của cô ta về M, sau đó nói: “Xin hãy tiếp tục đi, sau đó đã xảy ra chuyện gì? Bản báo cáo này có liên quan gì tới Đinh Tuấn Văn vậy?”

“Sau khi tỉnh lại, bà cụ liền đi thẳng đến nhà vệ sinh. Để không khiến bà ta nghi ngờ, chỉ khép cửa chứ không ấn nút khóa trong rồi tiếp tục ngồi trên bồn cầu. Bà ta đứng chờ bên ngoài được một lúc, cuối cùng không kìm được đẩy cửa đi vào, thấy tôi vẫn chưa xong thì dường như đã thở phào một hơi, sau đó áy náy nói: “Tiểu Diệp, ngại quá, tôi đang vội.” Tôi khẽ gật đầu, nhẹ nhàng đứng dậy, chậm rãi đưa tay về phía nút xả nước. Bà ta vội vàng nói: “Không cần xả đâu, đợi lát nữa để tôi xả luôn là được rồi.” Sau đó lại mỉm cười nói thêm một câu: “Nên tiết kiệm nước mà...”

“Nói vậy là bà ta có biết về bản báo cáo nghiên cứu được giấu trong kết nước đúng không?”

“Bà ta khi đó rõ ràng có chút hoang mang.” Diệp Thu Vi phân tích. “Hơn nữa, tuy Tạ Bắc Văn có gốc là người nông thôn, nhưng vợ ông ta thì lại là người thành phố chính hiệu, tuy đã có tuổi rồi nhưng vẫn cực kỳ nết nã. Trước đây tôi từng tới nhà họ Tạ mấy lần, sớm đã phát hiện ra là bà ta có tật thích sạch sẽ, vậy tại sao lại cố tình không để cho tôi xả nước? Đồng thời, khi bà ta bảo tôi đừng xả nước, trên mặt lộ rõ một vẻ chán ghét. Mà quan trọng nhất là bồn cầu của nhà bọn họ còn rất mới, chắc mới thay chưa lâu, kết nước thì dùng loại lớn có sức chứa sáu lít, quả phao cũng không được chìm xuống mức thấp, từ điểm này mà xét thì hai vợ chồng bọn họ căn bản không hề có ý thức cũng như thói quen tiết kiệm nước.”

Tôi ghi cẩn thận từng chi tiết nhỏ mà cô ta nói vào trong sổ tay.

“Sau đó thì sao? Cô đã làm như thế nào?” Tôi lại hỏi tiếp.

“Đương nhiên là không có tỏ ra tinh bơ như thường rồi.” Cô ta nói. “Tôi ngồi trong linh đường được một lát thì bà cụ đi vào, nói: “Tiểu Diệp, nếu cháu không để bụng thì hãy ngủ ở xô pha trong phòng đọc sách một buổi nhé, chiếc xô pha đó êm lắm...”

“Bảo cô ngủ ở xô pha ư?” Tôi tiện miệng phân tích. “Xét theo lẽ thường, cho dù bà ta không bảo cô vào ngủ trong phòng ngủ của mình thì ít nhất cũng phải kiếm cho cô một chiếc giường mới đúng chứ nhỉ?” Đang nói, tôi đột nhiên giật mình hiểu ra. “Tôi hiểu rồi, xem ra bệnh thích sạch sẽ của bà ta đúng

là không nhẹ chút nào.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi kể tiếp: “Tôi vâng lời làm theo, ôm chiếc chăn bông cũ mà bà ta đưa cho tới phòng đọc sách. Kỳ thực khi đó tôi rất hưng phấn, không hề buồn ngủ chút nào. Sau khi đi vào phòng tôi liền khóa cửa lại, chuẩn bị tìm kiếm thêm các tài liệu có liên quan tới M.”

“Cô có tìm được không?” Tôi nôn nóng hỏi.

“Không.” Cô ta trả lời. “Trong phòng đọc sách không có bất cứ tài liệu nào có liên quan đến M cả, nhưng điều này lại càng chứng tỏ rằng tập tài liệu trong két nước của bồn cầu có vấn đề. Lúc gần ba giờ sáng, tôi dần cảm thấy buồn ngủ, thế là bèn để nguyên quần áo nằm xuống xô pha. Nhưng vừa mới nằm xuống, tôi đột nhiên nghe thấy “két” một tiếng vang lên, rồi lập tức nhận ra đó là tiếng mở cửa chống trộm.”

“Không có tiếng gõ cửa ư?” Tôi lập tức hỏi.

“Không. Thế nên tôi mới cảm thấy tò mò và mở hé cửa ra rồi liền nhìn thấy bóng dáng của Đinh Tuấn Văn.”

Tôi bất giác thəm căng thẳng.

“Theo như tôi biết, Đinh Tuấn Văn thường ngày không mấy khi qua lại với Tạ Bác Văn, tại sao tới đó giữa lúc nửa đêm chứ?” Diệp Thu Vi chậm rãi kể tiếp. “Tôi cảm thấy lạ thường, lại sợ bị anh ta phát hiện nên vội vàng đóng chặt cửa lại. Chừng ba phút sau, lại một tiếng “két” nữa vang lên từ chỗ cửa chống trộm, chắc hẳn Đinh Tuấn Văn đã rời đi rồi.”

“Anh ta nhất định là đã mang bản báo cáo nghiên cứu kia đi rồi.” Tôi nói giọng chắc nịch.

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi khẽ nhấp một ngụm nước. “Sau đó, tôi không chợp mắt chút nào. Khi gần năm giờ, tôi đến lĩnh đường ngõ qua một chút, thấy bà cụ đã ngủ rất say, bèn vào trong nhà vệ sinh mở két nước của bồn cầu ra xem thử, thấy bản báo cáo nghiên cứu kia quả nhiên đã biến mất chẳng còn tăm tích.”

“Nhưng...” Tôi nói ra nỗi nghi hoặc trong lòng mình: “Cô cũng đã nói rồi mà, khi đó cô còn chưa kịp xem kỹ nội dung của bản báo cáo đó, hơn nữa lại cũng không rõ lắm các tính chất cụ thể của M, tại sao cô lại cho rằng bản báo cáo đó cùng với Đinh Tuấn Văn đều có liên quan tới những chuyện mà cô đã gặp phải?”

“Anh nói đúng, chỉ dựa vào một bản báo cáo nghiên cứu kì lạ thì không thể nói nên điều gì cả.” Cô ta trả lời. “Điều khiến tôi sinh lòng hoài nghi là các mốc thời gian được viết trên bảng báo cáo đó.”

“Các mốc thời gian?”

“Tôi có một thói quen, đó là mỗi khi xem một bản báo cáo nghiên cứu thường sẽ xem các mốc thời gian quan trọng trong quá trình nghiên cứu trước tiên.” Cô ta giải thích. “Khi đó, tuy chỉ mới lật xem qua mấy giấy nhưng tôi đã nhớ được ba mốc thời gian, trong đó thời gian bắt đầu nghiên cứu là tháng 6 năm 2007, thời gian từ lí luận tiền đến thực nghiệm là tháng 2 năm 2008, còn thời gian hoàn thành báo cáo thì là tháng 5 năm 2008.”

“Những mốc thời gian này nói lên được điều gì?” Tôi vẫn chưa hiểu ý của cô ta cho lắm.

“Anh cứ từ từ nghe tôi nói đã.” Cô ta tỏ ra rất bình tĩnh mà kiên nhẫn. “Tháng 9 năm 2005, chồng tôi bắt đầu làm việc trong Sở Nghiên cứu Hóa học ứng dụng. Ban đầu, anh ấy chỉ được làm những công việc lật vật và nhận mức lương cơ bản, rất ít có cơ hội tham gia các hạng mục lớn. Đầu năm 2006, một hạng mục cấp quốc gia mà Đại học Z báo lên được phê duyệt. Khi đó, có người giới thiệu chồng tôi với Tạ Bác Văn vốn là người tổ chức, thế rồi Tạ Bác Văn đã gửi lời mời tới chồng tôi. Nhưng sau khi thương lượng với tôi, chồng tôi nói là mình muốn chuyên tâm ở lại Sở Nghiên cứu để phát triển, do đó nhường cơ hội lại cho tôi.”

Tuy tôi không hiểu lắm về lĩnh vực học thuật, nhưng đại khái cũng hiểu được là Tần Quan đã hy sinh bản thân để đổi lấy tiền đồ cho vợ mình.

“Tôi biết anh ấy làm thế là vì tôi, do đó về sau tôi cũng cố hết sức tìm kiếm cơ hội để giúp anh ấy.” Diệp Thu Vi nói tiếp: “Tháng 5 năm 2007, Tạ Bác Văn nói là ông ta sẽ kiêm nhiệm vị trí lãnh đạo của một hạng mục cấp tỉnh, địa điểm chính là Sở Nghiên cứu Hóa học ứng dụng. Tôi tìm cách lấy được danh sách sơ bộ những người tham gia, thấy bên trên không hề có tên của chồng tôi, thế là một mình mang quà đến nhà họ Tạ. Hai ngày sau, Tạ Bác Văn kiếm cơ gạt một người ra khỏi danh sách đó, gọi chồng tôi vào thay.”

Tôi có chút ghen lời. Bấy lâu nay tôi vẫn nghĩ lĩnh vực nghiên cứu khoa học ắt hẳn phải tương đối sạch sẽ, nhưng lời của Diệp Thu Vi rõ là một bài học mới dành cho tôi.

“Xin hãy tiếp tục đi.” Tôi trầm tư một lát rồi bèn nói: “Sau khi chồng cô tham gia vào hạng mục đó thì đã xảy ra chuyện gì?”

“Hạng mục cấp tỉnh đó được bắt đầu nghiên cứu vào tháng 6 năm 2007, tới tháng 5 năm 2008 thì kết thúc.”

Tôi nhìn lướt qua phần ghi chép trên cuốn sổ tay một chút, hơi cau mày. “Hoàn toàn giống với tiến độ thời gian của công trình nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M ư? Nội dung chủ yếu của hạng mục đó là gì vậy?”

“Là về phương diện hợp chất đề cao tính năng của keo trong, không phải thứ gì mới mẻ cả, cũng không quá khó khăn, chỉ hơi phiền phức một chút thôi.” Cô ta giải thích. “Có rất nhiều hạng mục đều được làm đi làm lại, chỉ thay bình chứ không đổi rượu.”

Tôi còn chưa hiểu lắm, bèn đưa ra câu hỏi từ một góc độ khác: “Phải chăng ý cô là hạng mục đó với công trình nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M hoàn toàn khác nhau?”

“Chúng không có bất cứ quan hệ nào với nhau cả.” Cô ta khẽ lắc đầu với vẻ rất chắc chắn. “Hơn nữa trong quãng thời gian đó, tôi căn bản chưa từng nghe nói tới công trình nghiên cứu nào có liên quan tới M. Và lại, Tạ Bác Văn phải kiêm nhiệm vị trí lãnh đạo ở cả hai hạng mục đã hết sức bận rộn rồi, làm sao còn có thể tham gia một hạng mục thứ ba được nữa?”

“Nhưng bản báo cáo nghiên cứu đó được giấu trong nhà họ Tạ, vậy thì tất hẳn phải có mối liên quan nào đó với ông ta mới đúng.” Tôi cảm thấy hết sức nghi hoặc, thế là liền bỏ cuộc không suy nghĩ nữa, hỏi: “Cô có thể cho tôi biết suy nghĩ của cô khi đó không? Từ trong chuyện này, cô phát hiện ra được điều gì?”

Cô ta hơi nhích về phía trước một chút, đưa tay chỉnh lại gọng kính. “Trước tiên hãy nói về trực giác của tôi khi đó đi. Bản báo cáo nghiên cứu đó được giấu trong két nước của bồn cầu, lại bị Đinh Tuấn Văn mang đi vào lúc nửa đêm, chứng tỏ nó phải có một giá trị quan trọng nào đó, để bảo vệ giá trị này, các mốc thời gian bên trên đó tuyệt đối không thể nào là giả được. Cứ theo lẽ này mà suy đoán, trong thời gian một năm đó, Tạ Bác Văn ngoài việc phụ trách hai hạng mục chính thức kia ra còn trực tiếp tham gia vào một hạng mục thứ ba nữa, mà hạng mục thứ ba này, cũng tức là công trình nghiên cứu và thí nghiệm về tính chất gây nghiện của M, ắt hẳn phải được tiến hành trong một địa điểm bí mật nào đó.”

Nghe thấy hai chữ “bí mật”, từ sau lưng tôi lập tức nổi lên cảm giác ớn lạnh.

“Sự xuất hiện của Đinh Tuấn Văn chứng tỏ rằng anh ta cũng biết về hạng mục bí mật này.” Cô ta tiếp tục phân tích. “Nhưng anh ta chỉ là một nhân viên quản kho phải nhờ quan hệ mới vào được Sở Nghiên cứu, không hề có tố chất hay năng lực gì trong việc nghiên cứu khoa học, mang bản báo cáo đó về thì có tác dụng gì chứ? Anh ta rất có thể chỉ là một kẻ sai vặt mà thôi, và hạng mục thần bí kia ắt là còn có dính dáng tới nhiều người khác nữa.”

Tôi đột nhiên nhớ tới âm mưu to lớn trong tưởng tượng của Diệp Thu Vi.

“Còn có dính dáng tới nhiều người khác nữa...” Tôi vô thức khẽ cất tiếng lầm bầm.

Cô ta lại bổ sung thêm một câu: “Có thể là còn dính dáng tới chồng tôi nữa.”

“Chồng cô?”

“Trong hai năm đầu làm việc ở Sở Nghiên cứu, anh ấy và Đinh Tuấn Văn gần như không qua lại với nhau. Nhưng nửa năm sau khi hạng mục nghiên cứu về keo trong được tiến hành, Đinh Tuấn Văn bỗng dưng thường xuyên đến nhà tôi chơi, khi chồng tôi trò chuyện với anh ta thì còn hay kiểm soát bảo tôi đi chỗ khác. Khi đó, tôi chẳng mấy để tâm tới việc này, cho rằng đàn ông với nhau cần có những khoảng không gian riêng. Nhưng về sau ngẫm lại, tôi mới phát hiện sự việc không đơn giản như thế.”

Tôi cũng cảm thấy chuyện đó không hề đơn giản chút nào.

“Nhưng chung quy, những điều này đều chỉ là sự suy đoán và tưởng tượng của tôi trong thời điểm đó mà thôi.” Dừng một chút, cô ta nói tiếp: “Muốn tiếp tục điều tra cho rõ ràng mọi chuyện, tôi cần tìm được những chứng cứ có sức thuyết phục. Trời vừa sáng tôi đã lập tức trở về nhà, mang toàn bộ sách vở và tài liệu nghiên cứu của chồng tôi ra, xem kỹ từng trang một, mãi đến buổi trưa hôm đó tôi mới phát hiện ra chứng cứ mà mình muốn tìm.”

Tôi cầm bút lên, chuẩn bị ghi chép bất cứ lúc nào.

“Trong sổ tay công việc ngày 27 tháng 12 năm 2007 của anh ấy, tôi tìm thấy một đoạn ghi chép có liên quan tới M. Đoạn ghi chép ấy miêu tả sơ lược về tính chất hóa học của M, lại phân tích ngắn gọn về khả năng gây nghiện có thể xuất hiện nếu con người tiêm hoặc uống M trong một thời gian dài. Có điều, phần cuối cùng của đoạn ghi chép ấy lại là một câu nói khiến tôi cảm thấy vô cùng khó hiểu.”

“Là câu gì vậy?” Tôi vội vàng truy hỏi.

Cô ta hít sâu một hơi, nhíu chặt đôi mày lại, sau đó khẽ ho một tiếng, tay phải vô thức đưa về phía gáy. Khi đưa tay lên được một nửa, cô ta đột nhiên thay đổi phương hướng, cầm cốc nước trên bàn lên, thế rồi lại đặt xuống – cô ta hiển nhiên là không muốn uống nước. Đây là lần đầu tiên cô ta thể hiện một sự biến hóa phong phú như thế về mặt nội tâm trước mặt tôi.

Không đầy một giây sau, cô ta đã khôi phục lại vẻ bình tĩnh, cất giọng hững hờ nói: “Câu nói đó là: Thu Vi, tất cả những việc anh làm đều là vì em cả.”

Sau một hồi lâu im lặng, tôi thờ dãi nói: “Không tính tới câu nói này, xét về nội dung của đoạn ghi chép đó thì chồng cô chắc cũng là một trong số những người tham gia vào hạng mục nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M.”

“Ừm.” Cô ta khẽ gật đầu. “Như thế, giữa anh ấy và Tạ Bác Văn, Đinh Tuấn Văn ắt hẳn phải có những mối liên quan trực tiếp. Nhưng mãi đến khi đó tôi vẫn hết sức mù mờ, không rõ nguồn cơn của những nỗi bất hạnh liên tiếp mà bản thân gặp phải.”

Tôi tiếp lời cô ta: “Cho nên cô nhất định phải tiếp tục điều tra, mà khi đó manh mối rõ ràng duy nhất chính là Đinh Tuấn Văn cùng với bản báo cáo nghiên cứu đã bị anh ta mang đi, đúng vậy không?”

Cô ta khẽ gật đầu, sau đó lại kể tiếp: “Buổi chiều hôm đó, tôi tới Sở Nghiên cứu một chuyến, tìm đến một người bạn ở phòng hồ sơ mà mình quen biết, lấy lý do là trường sắp báo lên một hạng mục mới nên cần tham khảo, hy vọng cô ta có thể cho tôi xem danh sách các hạng mục đã báo lên trong thời gian năm năm qua của Sở Nghiên cứu. Trong danh sách không hề có bất cứ nội dung nào có liên quan tới M, tôi bèn lén hỏi cô ta, trong sở từng có công

trình nghiên cứu không công khai nào hay không.”

“Cô ta nói thế nào?”

“Khi đó cô ta đã sợ giật nẩy mình, bảo là tôi đừng nên nói bừa, vì những hạng mục không công khai nếu không phải là bí mật quốc gia thì ắt là có dính líu tới chuyện phạm pháp. Có điều cô ta cuối cùng vẫn nói với tôi bằng giọng quả quyết, rằng Sở Nghiên cứu trước đây tuy cũng từng có một số hạng mục bí mật, nhưng đó đều là chuyện từ trước năm 2000 rồi.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi bèn nói: “Trong tình cảnh như vậy, nếu muốn điều tra tiếp thì chỉ còn duy nhất một cách là tiếp xúc với Đinh Tuấn Văn thôi. Cô đã trực tiếp đi tìm anh ta chứ?”

“Nếu anh ta cũng là một người tham dự vào kế hoạch ghê gớm kia, trực tiếp đi tìm anh ta chẳng khác nào tự chui đầu vào rọ.” Cô ta nói. “Tôi sẽ không bao giờ mạo hiểm như vậy. Tôi phải khiến anh ta chủ động tới tìm tôi.”

“Khiến anh ta chủ động tới tìm cô?” Tôi hỏi: “Cô đã làm như thế nào?”

“Tất nhiên là dùng biện pháp ám thị rồi.” Cô ta đáp. “Hóa học đã dạy cho tôi một trong số các tư tưởng quý báu nhất, đó là mọi phản ứng đều có thể bị tác động để diễn ra nhanh hơn. Sự biến hóa của tâm lý cũng là một loại phản ứng, chỉ cần hiểu được bản chất nội tại của một người, vậy là anh có thể gây tác động để khiến anh ta làm ra bất cứ hành vi gì.”

“Vậy bước đầu tiên cô cần làm hẳn chính là tìm hiểu về Đinh Tuấn Văn rồi.” Tôi lập tức hiểu ra ý của cô ta.

“Đúng vậy.” Cô ta lại nói tiếp. “Sau khi phát hiện điều tra qua hồ sơ không ăn thua, tôi nhanh chóng hiểu ra là cần phải khiến Đinh Tuấn Văn chủ động tiếp cận mình. Vì điều này, tôi đã tán gẫu với người bạn ở phòng hồ sơ kia suốt một buổi chiều, sau mấy phen rào trước đón sau rốt cuộc đã nghe ngóng được một số tin tức về Đinh Tuấn Văn, trong đó có một chuyện khiến tôi cực kỳ phấn chấn.”

Tôi vội vàng ghi điều này lại, sau đó ra dấu mời cô ta kể tiếp.

“Người bạn đó nói với tôi, Đinh Tuấn Văn rất thích lên mạng, hơn nữa còn thường xuyên đọc bài và đăng bài trên một diễn đàn nổi tiếng trong nước.” Diệp Thu Vi giải thích. “Trong cuộc sống hiện thực con người đều đã bị xã hội hóa cao độ, nhưng mạng internet sẽ lọc bớt đi cái tôi, từ đó khiến con người ta thể hiện ra một bộ mặt khá chân thực của mình. Cho nên, muốn hiểu về Đinh Tuấn Văn thì chỉ cần xem biểu hiện của anh ta trên mạng internet là được. Tôi tiếp tục trò chuyện với người bạn kia, phát hiện cô ta cũng thích lên diễn đàn nổi tiếng đó, thế rồi từ cô ta tôi đã biết được ID trên diễn đàn của Đinh Tuấn Văn. Đến chiều tối thì tôi trở về bên cạnh chồng mình, sau khi kiểm tra cẩn thận tình trạng của anh ấy, liền nhờ y tá trông nom anh ấy giúp, tiếp đó vào trong một tiệm internet ở gần bệnh viện và bắt đầu vào xem hồ sơ của Đinh Tuấn Văn cũng như các bài đăng của anh ta trên diễn đàn nổi tiếng kia.”

“Cô có phát hiện gì không?” Tôi hỏi.

“Anh ta là một người rất thú vị. Trong cuộc sống hiện thực, anh ta chỉ là một nhân viên quản kho, đoán chừng ngay đến một công thức hóa học hơi phức tạp một chút cũng không biết viết. Nhưng trên mạng, anh ta lại là một học giả dạn dày kinh nghiệm. Mỗi lần đăng bài, anh ta đều tỏ ra hết sức công bằng, nghiêm túc và thành khẩn, hơn nữa chưa từng đề xuất hiện một sai lầm rõ rệt nào về thường thức. Tất cả những điều này đã như vô tình như hữu ý, tạo nên hình tượng một nhà nghiên cứu hóa học đức cao vọng trọng. Có điều...” Cô ta đột nhiên dừng lại một chút rồi mới nói tiếp: “Anh ta dù sao cũng không có đủ kiến thức về hóa học, do đó vừa mới đi sâu vào vấn đề là liền không thể đưa ra những nội dung hữu ích nữa, chỉ có thể tham gia góp vui mà thôi.”

Tôi đưa tay gãi đầu: “Hành động này xuất phát từ tâm lý gì vậy?”

“Đó là chứng ảo tưởng mức độ nhẹ.” Cô ta phân tích. “Tuy anh ta chỉ là một nhân viên quản kho trong Sở Nghiên cứu, nhưng công việc này lại khiến bạn bè nghĩ rằng anh ta là người thuộc giới khoa học. Lâu dần, ở trước mặt bạn bè, anh ta sẽ tự cho rằng mình là một nhân viên nghiên cứu khoa học thực sự, và điều này cũng mang lại cảm giác tự hào mãnh liệt cho anh ta. Theo sự tích lũy của thời gian, thứ cảm giác này sẽ hình thành nên một thứ tâm lý tự tôn không chân thực trong lòng anh ta.”

Tôi nhanh chóng ghi lại sự phân tích này của Diệp Thu Vi vào trong sổ tay.

Cô ta lại nói tiếp: “Trong công việc hàng ngày, xung quanh anh ta toàn là các nhân viên nghiên cứu khoa học thực thụ, ngay đến người bạn làm ở phòng hồ sơ của tôi cũng đã có bằng thạc sĩ, hơn nữa sớm đã bắt đầu học lên tiến sĩ rồi. Trong hoàn cảnh như vậy, anh ta đương nhiên sẽ nảy sinh tâm lý tự ti hết sức sâu sắc và chân thực. Sự trái ngược quá lớn của sự tự tôn và tự ti khiến anh ta khó có cách nào đối mặt với hiện thực, từ đó rơi vào trạng thái kim nén cực độ. Cơ chế tự bảo vệ của tâm lý sẽ giúp sự kim nén này tìm lấy một con đường ra, mà loại đường ra tự phát này thông thường chính là ảo tưởng.”

Nghe tới đây, tôi dừng bút, bắt giác nghĩ về chính bản thân mình: Khi tôi tốt nghiệp đại học thì vừa khéo gặp lúc gia đình gặp phải con biến cố, thế là không thể không đối mặt với áp lực khổng lồ đến từ nhiều phía trong xã hội. Trong quãng thời gian hai năm đó, tôi căn bản chẳng thể nhìn thấy tương lai, lúc nào cũng ở trong trạng thái kim nén cao độ. Chính như Diệp Thu Vi đã nói, trong sự kim nén cao độ, tôi bắt đầu ảo tưởng, ảo tưởng mình là một kẻ có quyền có thế trong xã hội, ảo tưởng mình là một tỷ phú có thể vung tiền như nước. Nếu như không nhờ có sự thủy chung tận tụy của vợ tôi (khi đó vẫn còn là bạn gái) cùng với tác dụng xoa dịu to lớn của việc ảo tưởng, có lẽ tôi đã chẳng thể nào vượt qua được quãng thời gian khó khăn đó.

Tôi tỉnh táo trở lại, bỗng nghe thấy tiếng sấm nổ đi đùng bên ngoài cửa sổ, bèn khẽ thở dài một hơi.

Tuy chưa từng gặp mặt Đinh Tuấn Văn bao giờ nhưng tôi bỗng dưng nảy sinh cảm giác “đồng bệnh tương liên” với anh ta.

Một lát sau, tôi cố gắng trấn định tâm thần, hỏi tiếp: “Vậy cô đã lợi dụng trạng thái tâm lý này như thế nào? Đập tan sự ảo tưởng ư?”

“Không.” Cô ta khẽ lắc đầu. “Vừa hay ngược lại, cần phải hòa theo. Vừa nãy tôi cũng đã nói rồi, khi ở trên mạng, chỉ cần đi sâu vào vấn đề một chút là anh ta sẽ không chen miệng vào được nữa. Anh ta cần có một cơ hội để thể hiện bản thân trên mạng, từ đó duy trì được sự tôn và ảo tưởng của mình. Tôi phải trao cho anh ta một cơ hội như thế.”

“Cô đã làm như thế nào?” Tôi vô thức nhích người về phía trước một chút, đồng thời nôn nóng cất tiếng hỏi.

“M.” Cô ta nói. “Đinh Tuấn Văn tuy không hiểu mấy về hóa học nhưng nhất định đã từng tiếp xúc với công trình nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M, huống chi bản báo cáo kia có thể vẫn còn nằm trong tay anh ta, dù không hiểu thì anh ta cũng có thể mở nó ra đọc. Theo như tôi biết, trong nước căn bản chưa có công trình nghiên cứu nào tương tự như vậy, cho nên, Đinh Tuấn Văn sẽ có thể trở thành chuyên gia, một vị chuyên gia thực sự. Chỉ cần tôi cố gắng dẫn dắt một chút, anh ta tuyệt đối sẽ không bỏ qua cơ hội chứng minh bản thân là chuyên gia.”

Tôi ngược mắt lên, dè dặt ngó nhìn Diệp Thu Vi, tự nơi đáy lòng dâng lên một thứ cảm giác sợ hãi khó mà miêu tả bằng lời.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 9: Chương 4. Báo Cáo Nghiên Cứu Thần Bí

Rất nhanh, chúng tôi lật tới “Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M” phiên bản giả. Vừa mới xem qua một chút về bản báo cáo, Đinh Tuấn Văn đã dừng mọi động tác lại, thậm chí còn ngưng cả hít thở, cứ thế đứng đờ ra đó như một bức tượng.

Tôi tìm tới một người bạn chuyên làm về mạng, kiếm được một tài khoản đã sử dụng được hai năm trên diễn đàn đó, hơn nữa tài khoản này còn có rất nhiều bài đăng liên quan tới hóa học và sinh vật học. Tiếp đến, tôi vào mạng hóa học của diễn đàn đó mở một chủ đề có tiêu đề Về tính chất của một số loại hợp chất không thường dùng, xin được chỉ bảo. Sau đó, tôi bắt đầu kiên nhẫn chờ Đinh Tuấn Văn xuất hiện. Quả nhiên, chỉ hai mươi phút sau khi chủ đề đó được đưa lên, Đinh Tuấn Văn đã vào đề lại mấy chữ: Đây là một chủ đề hay, mời mọi người hãy cùng thảo luận.”

“Sau đó thì sao?”

“Tôi bắt đầu đăng lên mấy loại hợp chất mới, chủ đề rất nhanh đã trở nên sôi động. Hóa học tuy rất xem trọng thực nghiệm, nhưng sự bất đồng trong lý luận cũng không ít. Tôi đã liệt kê ra sáu bảy loại hợp chất nhưng Đinh Tuấn Văn căn bản không có cơ hội chen miệng vào, chỉ có thể ra về như một học giả mà đưa ra một số lời bình luận hời hợt về một số câu trả lời. Tôi kiên nhẫn chờ đến mười giờ tối, rồi mới nói đến M. M đúng là không mấy khi được dùng đến, có một số người căn bản còn không biết tới sự tồn tại của nó, cho nên số người phát biểu ý kiến về vấn đề này thực sự ít ỏi vô cùng. Tới khoảng mười rưỡi, Đinh Tuấn Văn có lẽ vừa trải qua một phen đấu tranh tư tưởng dữ dội, rốt cuộc đã bắt đầu trả lời về tính chất của M. Nội dung câu trả lời của anh ta về cơ bản không có gì khác với đặc điểm của M được chồng tôi ghi lại trong sổ tay công việc.”

Không ngờ Đinh Tuấn Văn lại dễ dàng bị mắc câu như thế.

“Câu trả lời của anh ta rõ ràng chính xác, do đó nhận được sự tán thưởng của mọi người, tôi bèn lựa lúc ấy thể hiện lòng ngưỡng mộ, mà rất nhiều người tham gia thảo luận khác cũng đều làm thế. Đinh Tuấn Văn hiển nhiên rất vui sướng, liên tục nói chuyện này không đáng kể, còn hỏi tôi có vấn đề nào khác đáng để thảo luận nữa không. Tôi suy đi nghĩ lại, quyết định mạo hiểm thêm lần nữa, thế là bèn đăng bài hỏi: “Về mặt lý luận M có thể dùng làm phụ liệu trong việc chế biến được phẩm, nhưng trong thực tiễn, liệu nó có tính chất nguy hiểm gì không? Chẳng hạn như là gây ung thư hoặc là làm ảnh hưởng tới công năng của nội tạng. Đinh Tuấn Văn phủ định toàn bộ những điều này. Cuối cùng tôi hỏi: Vậy M liệu có thể gây ảnh hưởng tới hệ thống thần kinh trung khu, từ đó khiến con người ta bị nghiện không?”

“Anh ta đã nói thế nào?” Lúc này tôi quả thực rất nóng lòng muốn nghe đáp án.

Cô ta nhìn tôi bằng một ánh mắt kỳ lạ. “Câu trả lời của anh ta khiến tôi cảm thấy có chút ngạc nhiên. Anh ta nói, M căn bản không có khả năng gây nghiện cho con người.”

“Anh ta nói dối ư?” Tôi không chút nghĩ ngợi hỏi ngay.

“Chưa chắc.” Cô ta suy nghĩ một chút rồi giải thích. “Dựa theo lẽ thường, những người mắc chứng ảo tưởng sẽ không bao giờ bỏ qua cơ hội kéo gần khoảng cách giữa ảo tưởng và hiện thực. Hơn nữa, nếu anh ta muốn giấu giếm tính chất gây nghiện của M thì hoàn toàn có thể không trả lời, hoặc là trả lời một cách hàm hồ, tại sao lại phải đưa ra một câu trả lời phủ định chắc chắn như vậy?”

“Có lẽ phương thức tư duy của anh ta khá đặc biệt.”

Tôi phán đoán. “Những người có sự rối loạn rõ ràng về tâm lý thì đôi lúc không nên suy đoán theo lẽ thường.”

“Khi đó tôi cũng từng suy nghĩ tới khả năng này, nhưng đây chỉ là một khả năng mà thôi.” Cô ta chậm rãi nói. “Cần phải biết rằng bất kỳ cuộc trò chuyện không giáp mặt nào đều có thể tồn tại những nhân tố không chân thực. Cho nên, chỉ thông qua mạng internet thì rất khó đoán được ý đồ thực sự của một người.” Hơi dừng một chút, cô ta mới lại tiếp: “Tôi nhất định phải khiến anh ta chủ động đến trò chuyện trực tiếp với tôi mới được.”

“Cô đã làm thế nào?”

“Tôi vốn định trả lời rằng: Một người bạn của tôi nói là mình từng được xem Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M đấy, trong bản báo cáo đó có ghi rằng M có khả năng gây nghiện cho con người.” Cô ta nói. “Nhưng sau một phen suy nghĩ kĩ càng, tôi lo rằng câu trả lời công khai này sẽ thu hút sự chú ý của những người khác, nếu vì thế mà rút dây động rừng thì rõ là được chẳng bằng mất. Khi tôi đang do dự, Đinh Tuấn Văn bỗng gửi tin nhắn đến cho tôi, bảo tôi đừng tùy tiện nhắc tới tính chất gây nghiện của M nữa.”

Tôi thờ dãi một hồi, tâm trạng có chút phức tạp, khẽ cất tiếng lầm bầm: “Không ngờ anh ta lại tự chui đầu vào rọ như thế.”

Cô ta tỏ ra rất bình tĩnh, khoe miệng hơi nhếch lên để lộ ra một nụ cười. “Đúng thế, tôi cũng không ngờ anh ta lại cẩn thận như vậy, có điều sự cẩn thận này của anh ta lại là một hành vi cực kì không cẩn thận. Phản ứng của anh ta khiến tôi hiểu được rằng, trong công trình nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M nhất định là có một thứ gì đó mờ ám không thể để lộ ra ngoài. Như thế, anh ta đương nhiên khó tránh khỏi cảnh bị tôi dắt mũi.”

Tôi biết tiếp theo đó cô ta chuẩn bị làm gì, vậy nên không khỏi có chút lo lắng. “Chắc cô muốn để anh ta biết chỗ chồng cô có thể vẫn còn các tài liệu liên quan tới tính chất gây nghiện của M, từ đó khiến anh ta chủ động tới tìm cô. Nhưng cô rất có thể sẽ vì thế mà đẩy bản thân vào tình cảnh nguy hiểm, vì thế nếu M thực sự có liên quan tới kế hoạch to lớn kia, mà chồng cô lại cất giữ các tài liệu có liên quan tới nó, vậy e là những người vạch ra kế hoạch sẽ không chịu dễ dàng buông tha cho cô đâu.”

“Đã quyết định điều tra rõ ràng chân tướng thì đương nhiên phải chấp nhận rủi ro, tôi chỉ có thể là giảm rủi ro xuống mức thấp nhất mà thôi.” Cô ta giải thích. “Hơn nữa, đối phó với một người bị mắc chứng ảo tưởng thì không cần phải nói rõ điều gì cả, chỉ cần rào trước đón sau và ám thị là được. Tôi nhắn tin lại cho anh ta là tôi thực sự rất có hứng thú với M, hơn nữa còn từng nghe một người bạn nói là cô ấy từng được xem báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M. Anh ta nhanh chóng nhắn hỏi tôi về người bạn kia. Tôi đáp rằng bạn tôi đang học thạc sĩ ở thành phố Z, bản báo cáo nghiên cứu đó cô ấy nhìn thấy ở nhà thầy hướng dẫn của mình. Anh ta lại hỏi tôi rằng bạn tôi học ở trường nào. Tôi bèn trả lời anh ta là bạn tôi học ở Đại học C.”

“Đại học C?” Tôi nhất thời cảm thấy rất khó hiểu. “Tại sao cô lại nói như vậy?” Một lát sau chợt hiểu ra. “À, tôi hiểu rồi, làm như thế vừa có thể nhận được sự coi trọng từ phía anh ta, đồng thời lại tránh được khả năng anh ta nghi ngờ chồng cô, quả thực là một sự ám thị cao minh quá đỗi. Có điều, cô kéo Đại học C vào chuyện này như thế e là sẽ khiến cục diện càng thêm hỗn loạn, thậm chí còn có thể làm liên lụy tới những người vô tội nữa.”

“Có lúc, muốn bắt cá thì trước tiên phải khuấy cho đục nước trước đã mới được.” Cô ta nói bằng giọng không nhanh không chậm. “Sau đó, anh ta lại hỏi tôi về tình hình cụ thể của người bạn kia và thầy hướng dẫn của cô ấy. Tôi trả lời qua loa đại khái mấy câu, sau đó không để ý tới anh ta nữa.”

Tôi hiểu, cô ta làm thế là để khiến cho Đinh Tuấn Văn sa vào một dòng suy nghĩ và ảo tưởng chẳng có đường ra, từ đó làm tăng thêm nỗi lo ngại của anh ta, ép anh ta lộ ra nhiều sơ hở hơn. Tâm tư của Diệp Thu Vi quả thực đã kín kẽ tới mức khiến người ta phải rung mình.

Tôi ngẩng lên nhìn thoáng qua cô ta, sau đó hít sâu một hơi, vội vàng cúi xuống, trong lòng loáng thoáng cảm thấy bất an. Một lát sau, tôi cố gắng giữ cho lòng mình bình tĩnh để ghi chép những điều cô ta vừa kể vào trong sổ tay, sau đó lại hỏi tiếp: “Anh ta đến tìm cô vào khi nào?”

“Ngay ngày hôm sau.” Cô ta nói. “Khoảng gần trưa ngày hôm sau.” Cô ta nói. “Khoảng gần trưa ngày hôm sau, anh ta tới ICU thăm chồng tôi, sau đó còn nhất định mời tôi ra ngoài ăn cơm. Trong bữa ăn, anh ta không ngừng dùng lời nói để thăm dò tôi, chẳng hạn như “thầy Tần có để lại công trình nghiên cứu nào còn chưa hoàn thành không, nếu có thì nhất định không thể để bị chôn vùi được”, “cô và thầy Tần có phải thường xuyên giúp đỡ lẫn nhau về phương diện công việc hay không”, “thầy Tần có từng tham gia vào công trình nghiên cứu bí mật nào đó trong sở không”. Tôi trả lời rằng sau khi chồng tôi gặp chuyện, tôi chưa từng động đến đồ của anh ấy, mọi thứ vẫn để ở trong phòng đọc sách, nếu có thời gian thì cũng cần sắp xếp lại một chút mới được. Một lát sau tôi lại nói: “Anh Đinh, anh với chồng tôi có thể coi là quen thân, về mặt công việc lại thường xuyên tiếp xúc, chỉ bằng lần tới anh hãy đến nhà tôi một chuyến để giúp tôi sắp xếp các tài liệu mà anh ấy để lại đi.””

“Khi sắp xếp tài liệu, cô có thể cố ý để cho anh ta chú ý thấy nội dung có liên quan tới M trong sổ tay công việc của chồng cô, từ đó lái chủ đề câu chuyện sang tính chất gây nghiện của M, qua đó trực tiếp thăm dò phản ứng của anh ta.” Tôi chậm rãi phân tích. “Nhưng, nếu chỉ dựa vào nội dung về tính chất vật lý, hóa học của M trên cuốn sổ tay đó mà đột nhiên nhắc tới tính chất gây nghiện của M thì rất có thể sẽ khiến anh ta phát hiện cô chính là người đã tạo chủ đề trên diễn đàn kia.” Tôi xoay bút trên tay mấy cái, sau đó mới tò mò cất tiếng hỏi: “Cô rốt cuộc đã làm như thế nào vậy?”

“Khi đó, tôi quyết định sẽ làm ra một bản Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M giả.” Cô ta nói. “Nhưng không cần hoàn chỉnh, chỉ cần có phần bìa và đại cương cùng với một chút nội dung về tính chất vật lý hóa học của M là được rồi. Như thế, tôi sẽ có thể đường hoàng khơi ra chủ đề về tính chất gây nghiện của M, đồng thời còn có thể biểu hiện ra rằng mình không biết chút gì về chuyện này cả. Cuối cùng, tôi còn phải nghĩ cách để khiến anh ta mang bản báo cáo giả đó cùng với sổ tay công việc của chồng tôi đi, qua đó thể hiện sự chân thành của tôi, khiến anh ta hoàn toàn không còn chút lòng cảnh giác nào đối với tôi cả.”

Trò chuyện tới đây, tiếng sấm bên ngoài cửa sổ bỗng rền vang dữ dội, kèm với đó còn có những tia chớp lóe lên sáng lóa, thế rồi mưa rào liên ào ào trút xuống dữ dội. Diệp Thu Vi tắt điều hòa, mở cửa sổ ra, hít sâu một hơi không khí trong lành tới từ thế giới bên ngoài.

Nhìn bóng lưng của cô ta, tôi phải làm động tác hít thở sâu liên tục mấy lần liền. Tâm tư kín kẽ của cô ta khiến tôi sinh ra một nỗi sợ hãi khó có thể dùng lời miêu tả. Trong khoảng khắc đó, tôi thiếu chút nữa thì đã đứng dậy ấn chuông báo động. Nhưng sau khi do dự hồi lâu, tôi rốt cuộc vẫn cố ép mình phải ngồi lại trên ghế. Sau khoảng hai phút, tâm trạng đã phần nào bình tĩnh trở lại, thế là tôi bèn nói vọng vào phía trong qua ô cửa trò chuyện: “Cô Diệp, xin hãy tiếp tục đi thôi, sau khi Đinh Tuấn Văn đến nhà cô thì đã xảy ra những chuyện gì vậy?”

Cô ta ngoảnh đầu lại quan sát tôi một lát, sau đó vừa khẽ gật đầu vừa ngồi trở lại chiếc ghế mây. Mãi về sau tôi mới hiểu ra, cô ta có lẽ sớm đã phát hiện ra sự biến hóa về mặt tâm lý của tôi rồi, vậy nên mới đi mở cửa sổ và đứng lặng lẽ ở đó để tôi có thời gian điều chỉnh lại trạng thái tâm lý của bản thân.

Cô ta ngoảnh đầu lại nhìn màn mưa bên ngoài cửa sổ một chút, sau đó mới nói: “Thấy tôi có ý mời, Đinh Tuấn Văn liền bắt đầu thường xuyên tới bệnh viện thăm nom. Ba ngày sau, tôi đã làm xong bản báo cáo giả kia, bèn gửi lời mời đến anh ta. Chiều hôm đó, vừa mới về đến nhà tôi liền lập tức dẫn anh ta tới phòng đọc sách, sau đó còn có ý thử mấy chiếc chìa khóa rồi mới mở tủ sách của chồng tôi ra. Chúng tôi cùng mang hết các thứ tài liệu trong tủ sách ra ngoài rồi đặt xuống đất, bắt đầu kiểm tra và sắp xếp từng tập tài liệu. Mỗi lần phát hiện ra một thứ gì đó mà mình không hiểu lắm, tôi lại quay sang hỏi Đinh Tuấn Văn. Rất nhanh, chúng tôi lật tới Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M phiên bản giả.”

“Khi đó Đinh Tuấn Văn đã có phản ứng như thế nào?” Tôi cầm bút lên hỏi.

“Anh ta dùng động tác lại, thậm chí còn ngưng cả hít thở, cứ thế dờ ra đó như một bức tượng.”

“Phản ứng đóng băng.” Tôi khẽ gật đầu, chậm rãi phân tích. “Đối với anh ta, việc xuất hiện bản báo cáo nghiên cứu giả đó rõ ràng đã mang tới một sự uy hiếp hết sức đột ngột.”

“Đó không phải là phản ứng đóng băng theo ý nghĩa thông thường.” Diệp Thu Vi hồ hững nói. “Trạng thái đóng băng của anh ta đã kéo dài trong thời gian ít nhất năm giây.”

Tôi tức tốc ghi vào trong sổ tay của mình là “đóng băng năm giây”, sau đó vội vã hỏi: “Chuyện này phải giải thích thế nào?”

“Nó chứng tỏ rằng sự việc có lẽ còn phức tạp hơn cả trong tưởng tượng của tôi.” Cô ta phân tích. “Một sự uy hiếp bất kể là lớn hay nhỏ thì nhiều nhất cũng chỉ có thể khiến người ta bị đóng băng từ một tới hai giây, đây là phản ứng bản năng, dù có muốn giả bộ cũng chẳng thể giả bộ được. Việc đóng băng kéo dài trong thời gian năm giây chứng tỏ rằng khi đó anh ta không chỉ cảm nhận được một sự uy hiếp, hơn nữa giữa mấy sự uy hiếp đó còn tồn tại một mối quan hệ nào đó, hoặc là nhân quả hoặc là tăng tiến.”

Xem ra sự việc quả đúng là vô cùng phức tạp. Tôi không khỏi cảm thấy tò mò, thậm chí: Trong khoảnh khắc nhìn thấy bản báo cáo nghiên cứu giả đó, Đinh Tuấn Văn rốt cuộc đã nghĩ tới những điều gì đây?

Diệp Thu Vi khẽ ho một tiếng, cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi, sau đó mới lại nói tiếp: “Năm giây sau, anh ta tỉnh táo trở lại, nhanh chóng cầm lấy bản báo cáo đó rồi lại đóng băng thêm một giây nữa. Sau chốc lát, tôi gọi anh ta một tiếng, đi tới bên cạnh, đọc ra tiêu đề được ghi bên trên bản báo cáo. Anh ta vốn đang định có hành động gì đó, nhưng vừa nghe thấy thế thì lập tức xuất hiện lần đóng băng thứ ba.”

“Sau đó thì sao?”

“Tôi cầm lấy bản báo cáo đó, khẽ lẩm bẩm: ‘Lạ thật, đây là bản báo cáo gì vậy? Sao tôi chưa từng được thấy bao giờ nhỉ? Tính chất gây nghiện của M...’” Kể đó tôi lại dùng giọng nghi hoặc hỏi: “Anh Đinh, trong sổ từng có hạng mục nghiên cứu này ư?” Anh ta do dự mất khoảng hai giây, sau đó liền lắc đầu đáp “không” bằng giọng chắc nịch. Tôi một mặt gõ nhẹ tay xuống sàn nhà, một mặt lẩm ra về nghi hoặc tự nói một mình: “Trước giờ đâu có nghe nói M có tính chất gây nghiện gì đâu, lẽ nào M thực sự có thể gây nghiện?” Lời còn chưa dứt, anh ta đã lại lần nữa nói ra một chữ “không”. Lần này thì không hề có một chút do dự nào cả.”

Cho dù là tôi thì cũng hiểu ngay được là hai chữ “không” đó mang ý nghĩa hoàn toàn khác biệt.

Do dự, đó là biểu hiện bên ngoài của quá trình suy nghĩ (ý thức), do dự khi đối mặt với những vấn đề đơn giản tức là đang suy nghĩ (hoạt động của ý thức) về vấn đề đơn giản đó, và hành động này thông thường có mang tính mục đích, thế nên câu trả lời được đưa ra sau đó tất nhiên là có ẩn chứa thành phần giấu giếm hoặc là dối gạt. Còn những câu trả lời bản năng không cần suy nghĩ chút nào thông thường đều là lời nói thật, cần bản không cần phải hoài nghi.

Nói cách khác, Đinh Tuấn Văn biết là trong Sổ nghiên cứu từng có một hạng mục nghiên cứu có liên quan tới tính chất gây nghiện của M. Nhưng kết quả nghiên cứu lại thể hiện rằng M thực sự không thể gây nghiện cho con người.

Tôi cảm thấy vô cùng khó hiểu, vì nếu đúng là như vậy thì sự tồn tại của bản báo cáo nghiên cứu kia rốt cuộc mang ý nghĩa gì đây?

Tôi đành trông chờ vào câu trả lời từ Diệp Thu Vi, bèn nói: “Cô Diệp, xin hãy tiếp tục đi!”

“Chắc anh cũng hiểu rồi, vậy thì tôi không giải thích nhiều nữa...” Cô ta quan sát tôi một lát, sau đó mới lại nói tiếp: “Từ phản ứng của Đinh Tuấn Văn mà xét thì anh ta nhất định là có biết tới hạng mục nghiên cứu này, ngoài ra anh ta còn biết M quả thực không thể gây nghiện cho con người. Khi đó tôi cũng cảm thấy rất quái lạ, công trình nghiên cứu kéo dài trong một năm về tính chất gây nghiện của M đến cuối cùng đã thất bại, vậy thì sự tồn tại của bản báo cáo kia rốt cuộc mang giá trị gì đây? Tôi tin rằng đằng sau tất cả mọi vẻ bề ngoài không hợp lý đều có tồn tại một lý do hợp lý, thế rồi tôi quyết định tạm thời không suy nghĩ quá xa xôi nữa mà tiếp tục quan sát phản ứng của Đinh Tuấn Văn.”

Cô ta thoáng dừng lại một chút. Tôi vội vàng ra dấu mời cô ta kể tiếp.

“Sau một phen đấu tranh tâm lý, anh ta rốt cuộc đã bình tĩnh trở lại, hoàn toàn che giấu tâm trạng của bản thân, tiếp tục giúp tôi sắp xếp các loại tài liệu. Không lâu sau, chúng tôi lật tới chỗ những cuốn sổ tay công việc của chồng tôi. Đinh Tuấn Văn cầm mấy cuốn sổ tay trong thời gian từ tháng 6 năm 2007 tới tháng 5 năm 2008 đến trước mặt mình, sau đó lật xem cẩn thận từng trang một. Không lâu sau, anh ta chắc hẳn phát hiện ra đoạn ghi chép về tính chất vật lý của M, thế nên đã hỏi tôi: ‘Cô Diệp, những cuốn sổ tay này của thầy Tần cô có từng xem qua chưa vậy?’ Tôi đáp là chưa. Anh ta dường

như đã thờ phào một hơi.”

“Thờ phào một hơi?” Tôi không khỏi cảm thấy có chút khó hiểu về phản ứng này của Đinh Tuấn Văn.

“Chắc hẳn anh ta cũng không muốn tôi bị chuyện này làm cho liên lụy thêm nữa.” Cô ta chỉ nói thoáng qua một chút, sau đó bèn kể tiếp: “Áng chừng hai phút sau, điện thoại của anh ta đột ngột đổ chuông, mà điều thú vị là chỉ vừa mới nhìn liếc qua số điện thoại gọi tới, anh ta đã xuất hiện phản ứng đồng băng lần thứ tư.”

Tôi nhìn cô ta, phải mấy giây sau mới giật mình đoán được chuyện là như thế nào. “Người gọi tới nhất định cũng là một sự uy hiếp đối với anh ta, hơn nữa có khả năng còn có dính dáng tới toàn bộ chuyện này nữa.”

“Đúng vậy.” Cô ta nhấp một ngụm nước nhỏ. “Khi đó, tôi đột nhiên nảy ra một biện pháp hay. Thừa dịp anh ta nghe điện thoại trong phòng đọc sách, tôi kiểm soát ra ngoài phòng khách rót hai cốc nước, đồng thời bỏ vào trong cốc nước của anh ta một ít furosemide (1). Mấy phút sau, tôi quay trở lại phòng đọc sách, anh ta đã nghe điện thoại xong. Anh ta quả thực đang rất khát, thế là nhanh chóng uống hết quá nửa cốc nước, năm phút sau liền vội vã chạy vào nhà vệ sinh. Thừa dịp này, tôi mở điện thoại của anh ta ra xem, đồng thời nhanh chóng ghi lại số điện thoại vừa gọi đến. Khi kiểm tra lịch sử cuộc gọi của anh ta, tôi phát hiện thời gian vừa qua anh ta thường xuyên liên lạc với số điện thoại này, thế nhưng lại không lưu nó vào danh bạ.”

(1) Một loại thuốc lợi tiểu dễ hấp thu và có công hiệu cực nhanh- Tác giả

Tôi ghi những điều này lại, sau đó nói với cô ta: “Xem ra số điện thoại này chính là manh mối quan trọng tiếp theo rồi.”

“Đúng vậy.” Lòng ngực cô ta đột nhiên hơi phập phồng. “Tôi không thể hỏi thẳng, chỉ có thể ngấm ngấm điều tra, cho nên đối với tôi, lúc đó Đinh Tuấn Văn đã hoàn toàn không còn chút giá trị lợi dụng nào nữa rồi.”

“Thế nên cô mới quyết định giết chết anh ta ư?” Nhìn khuôn mặt vẫn nguyên vẻ bình tĩnh của cô ta lúc này, tôi bất giác có chút tim đập chân run.

“Thứ nhất, tôi muốn tiếp tục làm rối loạn kế hoạch của bọn họ.” Trên mặt cô ta thoáng qua một tia thần thái kì lạ. “Thứ hai, tôi cần phải tự bảo vệ mình.”

“Tự bảo vệ mình?”

Cô ta ngời sáng người dậy, nghiêm túc nói: “Rất nhanh sau đó tôi phát hiện mình đã đánh giá quá thấp Đinh Tuấn Văn.”

“Đánh giá quá thấp Đinh Tuấn Văn?”

“Chiều tối hôm đó, khi rời đi, Đinh Tuấn Văn nói là phải mang mấy bản báo cáo nghiên cứu còn chưa hoàn thành về sở để nộp lên cho lãnh đạo, trong số đó đương nhiên bao gồm cả bản báo cáo được tôi làm giả kia. Tối đến, tôi lại quay về nhà lần nữa, phát hiện cuốn sổ tay công việc có ghi lại tính chất vật lý hóa học của M cũng đã biến mất, chắc hẳn Đinh Tuấn Văn đã nhân lúc tôi rời khỏi phòng đọc sách mà lén giấu nó vào trong người.”

Tôi ung dung nói: “Cô rời khỏi phòng đọc sách chắc hẳn không chỉ là bỏ thuốc anh ta mà còn là để anh ta có cơ hội mang cuốn sổ tay công việc đó đi đúng không?”

“Đúng thế.” Cô ta nói. “Trước đó tôi cũng đã nói rồi, tôi phải để anh ta có cơ hội mang được bản báo cáo giả cùng cuốn sổ tay công việc kia đi, như thế thì anh ta mới không coi tôi là một mối uy hiếp tiềm tàng nữa. Nhưng anh ta không hề vì vậy mà thôi nghỉ ngơi, lòng ngờ vực tôi thậm chí còn tăng thêm.”

“Tại sao chứ?” Tôi thực sự không thể hiểu nổi tại sao lại xuất hiện tình trạng như vậy.

Cô ta suy nghĩ một chút rồi mới lại nói tiếp: “Đêm hôm đó, xuất phát từ tâm lý thận trọng, tôi lại ra quán internet một lần nữa. Vừa mới đăng nhập vào diễn đàn kia tôi lập tức nhìn thấy thư mới của anh ta. Anh ta lại lần nữa hỏi tôi về “người bạn Đại học C” kia, đồng thời còn cnaehr cáo tôi bằng một câu mang đầy thâm ý, đại khái muốn nói là nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M rất nguy hiểm, tốt nhất là tôi hãy xóa chủ đề kia đi, sau này cũng đừng nhắc gì tới những nội dung có liên quan nữa.”

“Xem ra anh ta đúng là đã biết được không ít.” Tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh. “Vậy cô đã trả lời như thế nào?”

“Tôi không trả lời, muốn xem xem tiếp theo đó anh ta sẽ làm như thế nào. Không lâu sau, anh ta lại gửi đến một tin nhắn nữa, hỏi: Cô/Ông có phải là cô/thầy Y (2) không?”

(2) Trong tiếng Trung, họ Diệp của Diệp Thu Vi có phiên âm Latinh là Yè, bắt đầu bằng chữ Y- ND

“Y?” Tôi bất giác cả kinh: “Cô cho rằng Y là chỉ học của mình ư?”

“Đó là một sự thăm dò vừa thận trọng mà lại vừa cao minh.” Cô ta tỏ ra khá tán thưởng trước hành vi này của Đinh Tuấn Văn, sau đó lại tiếp tục phân tích. “Nếu Y quả thực là ám chỉ tôi, vậy thì anh ta hiển nhiên là đã bắt đầu hoài nghi tôi rồi. Thấy tôi mãi vẫn không trả lời, anh ta lại gửi thêm một tin nhắn nữa tôi, nói rằng bất kể cô/ông có phải là cô/thầy Y hay không thì cũng xin đừng nhắc gì tới tính chất gây nghiện của M nữa, làm như vậy rất nguy hiểm.”

Tôi đưa ra phán đoán của mình: “Anh ta đã khiến cô cảm nhận được một sự uy hiếp rất lớn, thế nên cô mới quyết định giết chết anh ta đúng không?”

“Những diễn biến tiếp theo đó của sự việc đã hoàn toàn vượt ra khỏi sự tưởng tượng của tôi.” Cô ta nói. “Hai ngày sau, một vị Giáo sư hóa học ở trường Đại học C xảy ra chuyện – đang yên đang lành tự dưng lại đi cửa sổ tay tự sát. Nhà trường đã phong tỏa tin tức này, nhưng một người bạn học cũ đã vô tình coi đó là tin tức bí mật và kể cho tôi nghe, cậu ta là một trợ giảng ở Học viện Hóa học công nghiệp trực thuộc Đại học C. Cậu ta nói vị Giáo sư già đó thường ngày luôn tươi cười vui vẻ, không hề giống một người có khả năng đi tự sát. Cậu ta còn nói cho tôi biết, vị Giáo sư già đó họ Dương.”

Tôi không khỏi sững người ra đó. “Nói như vậy Y cũng có thể ám chỉ vị Giáo sư già đó ư?” (3)

(3) Trong tiếng Trung, họ Dương của vị Giáo sư này có phiên âm Latinh là Yáng, cũng bắt đầu bằng chữ Y- ND

“Có khả năng này, nhưng tôi căn bản không cách nào xác định sự thật rốt cuộc là sao.” Cô ta dừng lại hai giây, còn thở dài một hơi rất nhẹ. “Sau khi biết được chuyện này, tôi nhanh chóng nghĩ tới chồng tôi.”

Nói tới đây, cô ta dừng lại, nhìn tôi chăm chú. Tôi lại lật sổ tay ra xem, rất nhanh đã hiểu ra vấn đề: Tần Quan chủ động hít khí độc vào người, Giáo sư họ Dương kia thì cắt cổ tay tự sát, hai chuyện này quả thực có quá nhiều chỗ giống nhau.

“Ông Giáo sư đó cũng từng tiếp xúc với công trình nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M ư?” Tôi hỏi.

“Tôi đã điều tra suốt hai ngày liền, mới tìm ra được một chút manh mối.” Cô ta nói. “Năm 2003, Giáo sư Dương từng đăng một báo viết thảo luận về đặc tính dược lý của M trên một tập san khoa học. Nội dung của bài viết đó rất sơ sài, đa phần được hình thành từ suy đoán, nhưng tôi tin chắc rằng bài viết đó cùng với cuộc trò chuyện trên mạng giữa tôi và Đinh Tuấn Văn chính là nguyên nhân dẫn đến việc Giáo sư Dương tự sát.”

Tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh, tấm lưới không lồ trong tưởng tượng của Diệp Thu Vi trước đó xem chừng đã bắt đầu thoáng ẩn thoáng hiện rồi.

“Cô có hồi hận không?” Tôi lại hỏi tiếp.

“Không. Khi đó tôi đã hoàn toàn bị khống chế bởi lý tính, chỉ dựa vào cảm tính thì khó có cách nào nảy sinh tình cảm được nữa rồi.” Cô ta hờ hững nói: “Đồng thời chuyện này còn khiến tôi hiểu ra, trong toàn bộ kế hoạch này, Đinh Tuấn Văn dường như cũng có một vai trò cực kì quan trọng. Do đó, quyết tâm đẩy anh ta vào chỗ chết của tôi lại càng mãnh liệt hơn.”

Tôi khẽ gật đầu, sau khi trầm tư một lát thì nói: “Vậy bây giờ hãy nói tiếp về cái chết của anh ta đi. Theo như nội dung được ghi lại trong tài liệu này thì anh ta bị vợ mình đẩy ra ngoài qua cửa sổ nhà cao tầng dẫn đến mất mạng, mà vợ anh ta lại mắc chứng tâm thần phân liệt thể hoang tưởng, tôi tin rằng cô có đủ năng lực để lợi dụng một người bệnh tâm thần như thế. Cô có thể nói cho tôi hay quá trình không?”

“Tâm thần phân liệt thể hoang tưởng...” Cô ta khẽ lắc đầu. “Giữa người bình thường và người mắc bệnh tâm thần hoàn toàn vì nguyên nhân tâm lý căn bản không có bất cứ ranh giới rõ ràng nào. “Bệnh” của cô ta kỳ thực chính là do tôi dẫn dắt mà ra đây.”

Tôi buông bút xuống, nhìn cô ta với vẻ hết sức ngạc nhiên. “Cô đã làm điều này như thế nào?”

Cô ta cảm cốc nước lên mân mê một lát, sau đó mới khẽ nhấp một ngụm, chậm rãi nói: “Chuyện phải bắt đầu nói từ thời điểm nửa năm sau khi hạng mục nghiên cứu về hợp chất đề cao tính năng của keo trong được tiến hành.”

Cô ta không vội vã nói tiếp ngay, chỉ lẳng lặng đặt chiếc cốc xuống, sau đó ngồi ngay ngắn nhìn tôi. Tôi lật lại những trang trước của sổ tay, đồng thời nhớ về quá trình cô ta giết người lần đầu, sau đó mới đưa ra phán đoán của bản thân: “Quãng thời gian đó, Đinh Tuấn Văn thường xuyên tới tìm chồng cô, khi hai người bọn họ trò chuyện còn hay kiểm soát bảo cô tránh đi chỗ khác. Những cuộc gặp riêng tư như thế mà diễn ra liên tục thì rõ ràng là không lịch sự chút nào, đồng thời còn dễ làm cô nảy sinh lòng ngờ vực. Đinh Tuấn Văn nhất định là cũng hiểu được điều này, cho nên đôi lúc anh ta đã dẫn theo cả vợ mình đến chơi nhà cô đúng không?”

Cho dù ngoài mặt Diệp Thu Vi vẫn giữ nguyên vẻ hờ hững, thế nhưng tôi có thể cảm nhận được cô ta khá hài lòng với sự phán đoán này của tôi.

“Đúng thế.” Cô ta nói. “Khi hạ quyết tâm đẩy Đinh Tuấn Văn vào chỗ chết, tôi lập tức nghĩ ngay tới vợ của anh ta. Vợ anh ta tên Lã Thần, là một người phụ nữ rất xinh đẹp. Lần đầu tiên tôi gặp cô ta là vào đêm vọng lễ Giáng Sinh năm 2007, hôm đó tôi và chồng tôi đã mời hai vợ chồng bọn họ tới nhà ăn cơm. Sau khi gặp mặt, chỉ vừa mới trò chuyện vài câu tôi đã cảm thấy Lã Thần hơi có vấn đề. Hơi han thân mặt xong xuôi, tôi liền vào bếp chuẩn bị công việc nấu nướng, Lã Thần cũng đi theo nói là muốn giúp tôi, ngoài phòng khách chỉ còn lại hai ông chồng ngồi trò chuyện. Ban đầu cô ta tỏ ra hết sức đề dặt, chỉ lau rửa bát đĩa hay là sắp xếp rau quả mà thôi. Nhưng khi tôi xào nấu các món nóng, cô ta bắt đầu chỉ trỏ này nọ, hơn nữa giọng điệu nghe vô cùng cứng rắn, toàn là những lời kiểu như “cô nhất định phải làm thế này, thế kia”, “tuyệt đối không được bỏ giấm vào trước”, “làm thế này căn bản không thể nào ăn được...”

“Mới lần đầu gặp mặt mà đã nói ra những lời bất lịch sự như thế.” Tôi cúi đầu xem lướt qua tập tài liệu trong tay. “Xem ra, cô ta quả thực có dấu hiệu của chứng rối loạn nhân cách thể hoang tưởng...”

“Anh Trương,” Diệp Thu Vi cắt ngang lời tôi, tỏ ra hết sức nghiêm túc nói: “Khi phân tích tâm lý thì tuyệt đối không được đưa ra kết luận chủ quan. Chỉ dựa vào mấy câu nói thì không thể nào phán đoán về tình trạng của một người, lại càng không thể nói là người ta bị rối loạn nhân cách. Khi đó tôi chỉ cảm thấy cô ta quả thực hơi có vấn đề trong việc nấu ăn, đương nhiên, cũng có khả năng là cô ta thực sự nấu ăn giỏi hơn tôi rất nhiều. Anh nên nhớ kĩ, tiền đề quan trọng nhất khi phân tích tâm lý của người khác là tự bản thân phải giữ được sự bình tĩnh cao độ.”

Tôi hoang mang gật đầu, nói: “Rõ rồi. Tôi sẽ ghi nhớ kĩ điều này.”

Cô ta cũng khẽ gật đầu, sau đó mới lại nói tiếp: “Khi đó tính cách của tôi vô cùng mềm yếu, rất sợ làm mất lòng người khác, cho nên cô ta nói thế nào thì tôi liền làm theo thế đó. Cô ta tỏ ra rất hài lòng trước biểu hiện của tôi, và cũng nhờ điều này nên về sau tôi mới có thể dễ dàng lợi dụng cô ta như vậy. Tôi đó, khi dùng bữa được nửa chừng, Đinh Tuấn Văn đột nhiên nói tới trình độ học vấn – có lẽ điều này có thể trợ giúp cho sự ảo tưởng của anh ta. Anh ta tăng bốc tôi và chồng tôi, hai chúng tôi cũng tìm cách tăng bốc lại anh ta. Anh ta tỏ rất vui sướng, nhưng Lã Thần thì lại vì thế mà hết sức khó chịu. Cô ta chỉ nhìn được một lát, sau đó liền thao thao bất tuyệt nói về sự lạc hậu và xấu xí của lĩnh vực giáo dục và nghiên cứu khoa học ở Trung Quốc. Cô ta bảo rằng trình độ học vấn và năng lực hoàn toàn không liên quan gì đến nhau cả, còn bảo trong hệ thống giáo dục không có một ai là sạch sẽ hết.”

Tôi vừa lắng nghe vừa ghi vào sổ tay của mình:

Lã Thần, rối loạn nhân cách thể hoang tưởng, nghiêm trọng.

“Khi đó tính cách tôi thật sự rất mềm yếu,” Diệp Thu Vi nói tiếp. “Tuy đã học tâm lý học nhiều năm nhưng tôi căn bản không biết nên cư xử ra sao với kiểu người như vậy. Để không làm mất lòng cô ta, tôi chỉ có thể chiều theo ý của cô ta, nói rằng trong lĩnh vực giáo dục và nghiên cứu khoa học quả thực tồn tại rất nhiều vấn đề, chồng tôi thì vì lịch sự nên không hề buông lời phản bác cô ta. Song Đinh Tuấn Văn thì dường như sớm đã quen với tính cách của vợ mình, lập tức tranh cãi với cô ta ngay trên bàn ăn. Lã Thần nói không lại anh ta, cuối cùng liền đấm anh ta hai cái thật mạnh, sau đó đứng dậy rời khỏi phòng ăn, giận dữ ngồi xuống sofa trong phòng khách, mặt đỏ bừng cả lên.”

“Đây đã là một sự hoang tưởng hết sức rõ ràng rồi đúng không?” Tôi không kìm được lẩm bẩm nói.

“Đúng vậy,” Diệp Thu Vi nói: “Tôi ngồi xuống bên cạnh cô ta, cầm lấy tay cô ta mà cất lời an ủi, sau đó lại nói những lời dễ nghe để dỗ dành cô ta. Khi đó chứng hoang tưởng của cô ta còn chưa nghiêm trọng lắm, do đó không có thái độ thù địch với tôi cả, còn vì sự dễ tính của tôi mà nảy sinh một thiện cảm hết sức đặc biệt với tôi. Chờ sau khi cô ta bớt giận, Đinh Tuấn Văn không khỏi cảm thấy có chút lúng túng, bèn nói một câu xin lỗi rồi vội vàng dẫn cô ta rời đi.”

“Lần thứ hai cô gặp lại cô ta là vào khi nào?” Tôi hỏi.

“Vào ngày 14 tháng 2 năm 2008, đúng dịp Valentine, chính cô ta đã chủ động liên lạc với tôi,” Diệp Thu Vi hồ hởi đáp. “Buổi tối hôm đó, nhóm nghiên cứu hạng mục keo trong đang tiến hành một cuộc thí nghiệm hết sức quan trọng trong Sở nghiên cứu, tôi thì ngồi ở nhà xem sách và chờ chồng về. Khoảng mười giờ tối, Lã Thần gọi điện thoại cho tôi, nói là Đinh Tuấn Văn đã ra ngoài hẹn hò với người phụ nữ khác, lời lẽ vô cùng khó nghe. Nhưng theo như tôi được biết, buổi tối hôm đó Đinh Tuấn Văn hẳn đang bận rộn công việc ở Sở nghiên cứu. Tôi không cự lại được Lã Thần, rốt cuộc đành đến nhà họ Đinh một chuyến. Cô ta kể với tôi rất nhiều chuyện, còn liệt kê toàn bộ những lần chồng cô ta “ngoại tình” trong những năm vừa qua, thậm chí ngay cả quá trình cô ta theo dõi và điều tra chồng mình cũng được kể ra hết thảy. Trong khi chúng tôi trò chuyện, con trai cô ta đã mấy lần lao vào phòng khách, bảo cô ta đừng nói gì nữa, thế nhưng chỉ đổi lại được những lời trách mắng của cô ta. Cuối cùng tôi phải hứa đi hứa lại là sẽ giúp cô ta để ý đến hành tung của Đinh Tuấn Văn, có thể cô ta mới chịu để cho tôi rời đi, dù rằng bộ dạng vẫn còn vô cùng lưu luyến.”

“Vô duyên vô cớ hoài nghi nửa kia của mình không chung thủy, đây cũng là một đặc trưng điển hình của người mắc chứng rối loạn nhân cách thể hoang tưởng.” Tôi nói bằng giọng bình thản hết sức có thể.

“Đúng vậy,” Cô ta chậm rãi kể tiếp. “Đêm đó, chồng tôi mãi tới gần một giờ sáng mới về đến nhà, có điều vẫn mang hoa về cho tôi. Tôi kể với anh ấy chuyện về Lã Thần, anh ấy liền nói với tôi bằng giọng chắc nịch rằng Đinh Tuấn Văn suốt cả buổi tối đều ở trong Sở nghiên cứu. Hơn nữa, theo như anh ấy được biết thì Đinh Tuấn Văn là một người rất quan tâm đến gia đình, chưa từng có hành vi trêu hoa ghẹo nguyệt bao giờ, nếu như có thì cũng là đàn ông với nhau, anh ấy không có lý nào lại không biết.”

Tôi rất tán đồng câu nói cuối cùng, bởi lẽ cho dù là tôi thì sau khi nhận được lời mời của người khác giới cũng sẽ không kìm được khoe khoang với những người bạn cùng giới bên cạnh mình. Nếu như Đinh Tuấn Văn thực sự có quan hệ với người phụ nữ khác, Tần Quan át hẳn phải nghe nói mới đúng.

Mấy ngày sau, Đinh Tuấn Văn một mình đến nhà tôi. Vì suy nghĩ cho gia đình anh ta, tôi kể ra việc Lã Thần hoài nghi anh ta ngoại tình, còn chất vấn anh ta rằng chuyện này rốt cuộc có phải là sự thật hay không. Anh ta thề với trời ngay trước mặt tôi rằng mình chưa từng tăng tịu với bất kỳ người phụ nữ nào, còn nói ra một câu khiến tôi hết sức ấn tượng. Anh ta nói, đầu óc của Lã Thần có chút vấn đề, đại khái là vì trước đây từng bị tổn thương.”

“Từng bị tổn thương?” Tôi cảm bút lên hỏi.

“Theo như Đinh Tuấn Văn kể lại thì mẹ cô ta mắc bệnh mất sớm, cô ta phải lớn lên cùng cha và mẹ kế. Mẹ kế cô ta rất xấu tính, thường xuyên đánh mắng cô ta, cha cô ta thì lại dung túng vợ, chẳng bao giờ chịu bảo vệ con gái. Về sau, cô ta giành được một suất học bổng thạc sĩ do nhà nước đài thọ, nhưng chỉ mấy ngày trước khi nhập học thì lại nhận được thông báo là học bổng đó bị hủy. Cô ta tin chắc rằng học bổng của mình đã bị một người bạn cùng lớp thời đại học tranh mất, bởi vì cha của người bạn đó là một quan chức lớn có quyền có thể trong hệ thống giáo dục ở địa phương đó.”

Tôi bất giác nhớ lại nội dung mình từng được học trong sách giáo khoa, bèn nói: “Hồi nhỏ không nhận được sự quan tâm và săn sóc đúng mực. Sau khi trưởng thành lại gặp phải một sự trục trặc trở trêu, hoàn cảnh như vậy quả thực rất dễ khiến người ta mắc chứng rối loạn nhân cách thể hoang tưởng. Xét kĩ ra, cô ta đúng là rất đáng thương.”

“Trong giai đoạn đầu, người mắc chứng rối loạn nhân cách thể hoang tưởng chỉ bị ảnh hưởng một chút ở khả năng giao tiếp mà thôi, còn các công năng xã hội khác với tư cách một con người thì không có vấn đề gì. Do đó, Đinh Tuấn Văn chưa từng nghĩ tới việc đưa cô ta đến gặp bác sĩ tâm lý. Theo thời gian, chứng hoang tưởng của cô ta càng lúc càng nặng nề thêm. Khi tôi quyết định đẩy Đinh Tuấn Văn vào chỗ chết, người đầu tiên mà tôi nghĩ đến chính là cô ta. Hạ tuần tháng 3 năm 2009, khi gặp lại cô ta, tôi phát hiện cô ta đã đứng bên bờ vực của bệnh tâm thần phân liệt rồi.”

Tôi đột nhiên có một cảm giác ngột ngạt, trong mắt ngập đầy một thứ gì đó ấm nóng. Tôi đoán, tiềm thức của tôi đang thể hiện một sự cảm thông chân thành nhất với Lã Thần.

Diệp Thu Vi chậm rãi đưa tay để lên gáy, lại khê ho một tiếng, lòng cảm thông của tôi tức thì biến mất, chẳng còn sót lại chút nào.

“Chúng ta tiếp tục thôi.” Tôi chậm rãi nói. “Trước tiên hãy nói về quá trình cô lợi dụng cô ta đi. Cô đã tiến hành ám thị đối với một người bị mắc chứng rối loạn nhân cách nghiêm trọng như thế nào?”

“Sau khi xảy ra chuyện Giáo sư Dương tự sát, Đinh Tuấn Văn có lẽ đã tạm thời buông bỏ lòng hoài nghi đối với tôi, cho nên chẳng mấy khi tới bệnh viện nữa.” Cô ta nói. “Tôi đương nhiên không thể hành động một cách khinh suất, chỉ có thể tính kế lâu dài, kiên nhẫn chờ đợi cơ hội. Nhưng thật bất ngờ, chẳng bao lâu sau anh ta đã chủ động trao cơ hội cho tôi.” Cô ta suy nghĩ một chút, sau đó lại kể tiếp: “Đó là ngày 24 tháng 3 năm 2009, sau khi dùng bữa tối xong, tôi ngồi bên cạnh chồng, đọc một cuốn sách, thế rồi Đinh Tuấn Văn đột nhiên đi vào phòng bệnh, sắc mặt lộ rõ vẻ nôn nóng và vội vàng. Khi đó tôi cứ ngỡ là anh ta đã phát hiện ra điểm gì đó đáng ngờ về tôi rồi, nên không khỏi có chút căng thẳng, nhưng vẫn cố tỏ vẻ bình tĩnh mà hỏi anh ta là có chuyện gì. Câu trả lời của anh ta khiến tôi ý thức được rằng cơ hội tốt nhất để giết chết anh ta đang ở ngay trước mắt.”

Tôi tự tin đưa ra phán đoán của mình: “Anh ta rút cuộc đã phát hiện ra sự lạ thường của Lã Thần, nên muốn nhờ cô giúp đỡ đúng không?”

“Đúng vậy.” Trong mắt cô ta thoáng qua một tia hài lòng. “Anh ta nói, tâm lý của Lã Thần dường như không được bình thường cho lắm, thường xuyên vô cớ nổi giận và gây rắc rối cho người nhà, có lúc thậm chí còn ngồi lẩm bẩm một mình toàn những lời mà chẳng ai biết là ý nghĩa gì...Mãi đến lúc đó anh ta vẫn chưa ý thức được rằng Lã Thần đã đứng bên bờ vực của căn bệnh tâm thần phân liệt rồi.”

“Lẩm bẩm một mình...” Tôi không kìm được hít sâu một hơi. “Hành vi này hẳn là do ảo thanh (1) mà ra, đây đã là một dấu hiệu khá rõ ràng để nhận biết bệnh tâm thần phân liệt.”

(1) Còn gọi là ảo thính, có thể hiểu nôm na là ảo giác về âm thanh- ND

“Đúng vậy.” Cô ta nói. “Tôi biết mình nhất định phải nắm lấy cơ hội này, thế là bèn đồng ý với lời cậy mời của anh ta. Theo sự khuyên nhủ của tôi, ngay sáng sớm ngày hôm sau Đinh Tuấn Văn đã lấy danh nghĩa là đến thăm tôi và chồng tôi để dẫn theo Lã Thần đến bệnh viện.”

Tôi hiểu ngay căn nguyên của vấn đề: Người mắc chứng hoang tưởng sẽ phủ nhận việc bản thân có vấn đề, do đó sẽ rất không vui khi phải tiếp nhận sự chữa trị bằng bất kỳ hình thức nào. Do đó, việc tiếp xúc và chữa trị cho người bị mắc chứng này thường phải được tiến hành trong tình huống mà người bệnh không hề phát giác.

Diệp Thu Vi hơi dừng một chút, sau đó mới lại nói tiếp: “Trò chuyện được vài câu, Đinh Tuấn Văn liền kiểm soát rồi khỏi phòng bệnh. Ở trước mặt Lã Thần, tôi vẫn giữ nguyên tính cách mềm yếu như một năm về trước, mà cô ta thì hiển nhiên là rất có thiện cảm với điều này, bởi lẽ căn nguyên của chứng hoang tưởng chính là sự tự ti, do đó người hoang tưởng thường rất thích ở bên những người có năng lực kém mình hoặc là cảnh ngộ tệ hơn mình, nếu người đó lại tỏ ra yếu thế nữa thì tất nhiên là càng tốt. Tôi nói quá lên về những chuyện mà tôi và chồng tôi gặp phải, lại thể hiện ra sự bất lực của bản thân khi gặp phải những chuyện đó, khiến cô ta cho rằng tôi là người phụ nữ đáng thương nhất trên cõi đời này. Cô ta vẫn giữ được phần lớn các công năng xã hội, thế là chủ động nắm lấy tay tôi và cất lời an ủi. Chờ sau khi xác định được là cô ta sẽ không nảy sinh lòng thù địch và hoài nghi đối với mình, tôi bèn bắt đầu dẫn dắt cho cô ta kể ra chuyện của bản thân.”

“Việc này e rằng không được thuận lợi lắm đúng không?” Tôi vô thức cất tiếng hỏi.

“So với trong tưởng tượng của anh thì thuận lợi hơn một chút.” Cô ta giải thích. “Sau mấy lần gặp mặt từ một năm trước đó, cô ta đã nảy sinh ấn tượng rất tốt về tôi, mà một người hoang tưởng thì rất khó thay đổi ấn tượng của bản thân về người khác. Ngoài ra, tới hôm Valentine năm 2008 cô ta đã từng bộc bạch nỗi lòng với tôi một lần, lúc này gặp lại tôi thì cái tâm trạng muốn được bộc bạch nỗi lòng đó có lẽ vẫn còn nguyên.”

Tôi khê gật đầu, ra hiệu mời cô ta nói tiếp.

“Dưới sự dẫn dắt của tôi, cô ta rất nhanh đã dốc bầu tâm sự. Cô ta nói: “Thu Vi, cô biết không, một năm vừa qua Đinh Tuấn Văn đã lại tìm đến rất nhiều người phụ nữ khác. Một lần tôi hỏi anh ta, anh ta đều bịa ra vô số lý do, về sau thậm chí còn lười chẳng muốn nghĩ lý do nữa, cứ thế mắng tôi xoi xoi, nói tôi là đồ thân kinh, rồi có lần còn đánh tôi.” Sau khi kể xong những điều này, cô ta ghé sát tới bên tôi, tỏ vẻ thân trọng nói: “Thu Vi, có chuyện này tôi nhất định phải kể với cô, Đinh Tuấn Văn gần đây bắt đầu muốn hãm hại tôi rồi, anh ta thường xuyên đưa bác sĩ tới khám cho tôi, còn nói với các bác sĩ đó rằng tôi bị bệnh tâm thần. Anh ta nhất định là muốn cầu kết với đám bác sĩ đó để nhốt tôi vào bệnh viện tâm thần, như thế anh ta sẽ có thể muốn làm gì thì làm, muốn đi tìm ai cũng được. Tôi kể với cô những điều này vì hi vọng vào những lúc cần thiết cô có thể giúp đỡ tôi, chứng minh rằng tôi

căn bản không bị bệnh gì cả, việc này cô nhất định dừng để cho Đinh Tuấn Văn biết đấy. Dù tôi có chết cũng quyết không bao giờ để anh ta đạt thành âm mưu đâu.”

“Chính câu nói cuối cùng đó đã mang tới sự gợi mở cho cô đúng không?” Tôi thử hỏi dò.

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi đưa tay vuốt vuốt tóc, sau đó mới lại nói tiếp: “Có điều để cho an toàn, tôi nhất định phải xác định thêm về tình trạng tâm lý hiện thời của cô ta trước. Trong khi trò chuyện, tôi cầm một cuốn sách lên, đưa ra sau lưng thờ nhẹ, làm phát ra những tiếng “sột soạt” khe khẽ. Lã Thần nghe thấy thế thì lập tức nhìn tôi chăm chú bằng vẻ mặt hết sức vui mừng, nói: “Thật thế ư? Cảm ơn cô, Thu Vi.”

“Áo thanh cơ năng.” Giọng nói của tôi bất giác trở nên có chút nặng nề. “Đây đã là một triệu chứng hết sức điển hình của tâm thần phân liệt rồi.”

Diệp Thu Vi khẽ gật đầu, nói: “Sau đó tôi lại thử thăm dò thêm rất nhiều lần, qua đó phát hiện ngoài ảo thanh cơ năng ra thì cô ta không có triệu chứng nào khác của bệnh tâm thần phân liệt. Do đó, phán đoán của tôi là cô ta lúc ấy đang ở trong giai đoạn quá độ từ rối loạn nhân cách thể hoang tưởng lên thành tâm thần phân liệt thể hoang tưởng. Điều mà tôi cần làm chính là đẩy nhanh tiến độ của quá trình ấy lên, đồng thời trong quá trình ấy lại nhồi nhét vào đầu cô ta một số quan niệm có lợi cho mình.”

Tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh. Trong khoảnh khắc đó, tôi thấy Diệp Thu Vi quả thực chẳng khác gì ma quỷ.

Không biết bao lâu sau, khi đã bình tĩnh trở lại, tôi chợt nhớ ra mình tới đây là để phỏng vấn Diệp Thu Vi, bèn hỏi tiếp: “Tiếp theo đó cô đã làm như thế nào?”

“Trước tiên là phải làm tăng thêm lòng căm hận của cô ta với Đinh Tuấn Văn.” Cô ta nói. “Tôi cần phải suy nghĩ nghiêm túc về điều này, cho nên trong ngày Hai mươi lăm đó, tôi chỉ lắng nghe cô ta thổ lộ nỗi lòng, không hề có hành động gì cả. Lúc mười giờ sáng, Đinh Tuấn Văn dẫn cô ta rời đi, sau đó lại gọi điện tới hỏi tôi xem kết quả thế nào. Tôi trả lời rằng bệnh tình của Lã Thần hết sức nghiêm trọng, nhưng vẫn hứa là sẽ dốc hết sức mình giúp đỡ anh ta. Ngày Hai mươi sáu tháng Ba, tôi hẹn Lã Thần ra ngoài đi dạo phố, trưa đến thì đi ăn lẩu. Lã Thần nói rằng mình không thể ăn cay, vì đang bị viêm cổ tử cung. Tôi lập tức nắm lấy cơ hội, hỏi cô ta rằng tại sao lại bị viêm cổ tử cung, cô ta liền trả lời bằng giọng chắc nịch là vì mình trước đây hay ăn đồ cay quá. Tôi dùng giọng hoài nghi lắm bầm: “Chuyện này liệu có liên quan gì tới anh Đinh không nhỉ?” Sau đó tôi lại liệt kê ra rất nhiều ví dụ về những người bạn của mình để chứng tỏ rằng việc chồng ngoại tình có ảnh hưởng rất nghiêm trọng tới sức khỏe của vợ. Hôm đó, mới dùng bữa được một nửa thì Lã Thần đã đỏ mặt tái tai, nghiêng răng nghiêng lợi, cuối cùng còn bẻ gãy đũa rồi vứt luôn xuống đất, trông bộ dạng cứ như chỉ hận không thể ăn tươi nuốt sống Đinh Tuấn Văn luôn vậy.”

Tôi biết, quan niệm của người hoang tưởng là một thứ gì đó rất khó thay đổi, nhưng một khi đã bị bước ngoặt nào đó mà thay đổi thì sẽ trở nên thâm căn cố đế hơn cả trước đây. Diệp Thu Vi đã lợi dụng lòng hoài nghi và căm hận của Lã Thần đối với Đinh Tuấn Văn để khiến suy nghĩ “ăn cay gây viêm cổ tử cung” của cô ta biến thành “chồng ngoại tình gây viêm cổ tử cung”, như thế lòng căm hận của Lã Thần đối với Đinh Tuấn Văn sẽ còn trở nên mãnh liệt hơn trước đây nữa.

“Tiếp theo đó thì sao?”

“Tôi tiếp tục khơi lên lòng căm hận của cô ta đối với Đinh Tuấn Văn từ các phương diện khác. Làm việc này với một người mắc chứng hoang tưởng quả thực là một việc hết sức rõ ràng.” Hơi dừng một chút, cô ta kể tiếp: “Tôi thậm chí còn cho rằng chỉ cần lòng căm hận được tích tụ đủ, cho dù sau đó tôi không can thiệp nữa thì cô ta sớm muộn gì cũng ra tay với Đinh Tuấn Văn. Có điều vì không muốn lãng phí thời gian, tôi vẫn quyết định phải tiếp tục can dự để khiến cô ta hoàn toàn rơi vào trạng thái tâm thần phân liệt.”

Tôi vội vàng ra dấu mời cô ta kể tiếp.

“Giữa rối loạn nhân cách và tâm thần phân liệt thực sự chỉ có một lần ranh rất nhỏ mà thôi.” Cô ta nói. “Trong hôm đi dạo phố đó, chỉ cần có cơ hội là tôi sẽ nghĩ cách tạo ra các âm thanh lạ, và gần như lần nào cô ta cũng đều nảy sinh ảo thanh cơ năng. Đến lúc chiều tối, cô ta hỏi tôi buổi tối muốn ăn gì. Tôi cảm thấy thời cơ đã chín muồi, bèn dùng giọng thêu thảo nói: “Chỉ bằng hãy đi ăn sủi cào nhé.” Trước đó tôi đã cố tình nhấn mạnh với cô ta rằng sủi cào chính là thứ tôi ghét nhất, cho nên khi nghe thấy thế thì cô ta liền kinh ngạc nhìn tôi, hỏi: “Không phải là cô không thích ăn sủi cào ư?”. Tôi cố tình tỏ vẻ ngạc nhiên đáp lại: “Tôi nói là tôi muốn ăn sủi cào bao giờ?”

“Ám thị.” Tôi vô thức đưa tay lên day trán. “Cô đang ám thị cô ta, khiến cô ta cho rằng mình đã gặp phải ảo thanh bình phẩm.”

“Đúng vậy.” Cô ta nói. “Khi người hoang tưởng không còn phân biệt được hiện thực và ảo giác nữa, triệu chứng tâm thần phân liệt sẽ lại càng trở nên nặng nề hơn. Khi đó cô ta có lẽ đã phát hiện ra sự lạ thường, thế là không ngừng lắm bầm một mình. Sau đó, tôi lại tìm cơ hội làm ra chuyện như vậy thêm mấy lần nữa. Sang ngày hôm sau, cô ta gọi điện thoại cho tôi, nói là trong đầu cô ta lại thỉnh thoảng lại vang lên giọng nói của một người khác, giọng nói đó không chỉ biết rõ cô ta đang nghĩ cái gì, còn đưa ra những câu trả lời cho suy nghĩ của cô ta. Cô ta nói, cô ta cảm thấy giọng nói đó hình như là của tôi, cô ta cho rằng tôi và cô ta có khả năng thần giao cách cảm.”

Tôi lại lần nữa hít vào một hơi khí lạnh. Dưới sự ám thị cả can dự của Diệp Thu Vi, Lã Thần đã bắt đầu xuất hiện triệu chứng mức độ vừa của bệnh tâm thần phân liệt.

Tôi suy nghĩ một chút rồi nói: “Như thế, việc khống chế tư duy của cô ta hẳn đã trở nên dễ dàng hơn rất nhiều rồi.”

“Sự xuất hiện của ảo thanh bình phẩm sẽ dần tạo ra cảm giác mất kiểm soát tư duy, cuối cùng thì phát triển thành cảm giác tư duy bị khống chế, cái gọi là “hoang tưởng bị chi phối” chính là như vậy.” Cô ta nói. “Điều mà tôi cần làm là tiếp tục tiến hành ám thị cô ta, từ đó xây dựng nên một trạng thái hoang tưởng bị chi phối mà tôi muốn thấy.”

Thông qua ám thị để xây dựng lên trong tâm lý người hoang tưởng một trạng thái hoang tưởng bị chi phối đặc biệt, suy nghĩ này khiến tôi cảm thấy rất mới mẻ, nhưng đồng thời cũng khiến tôi không rét mà run.

“Cô đã làm như thế nào?” Tôi bỗng phát hiện giọng nói của mình đã trở nên hết sức quái lạ.

“Đến ngày Hai mươi bảy, tôi lại hẹn cô ta ra ngoài lần nữa.” Diệp Thu Vi kể tiếp. “Lần này chúng tôi không đi dạo phố mà lựa lấy một quán trà rồi vào ngồi tâm sự suốt một ngày trời. Cô ta tin rằng hai chúng tôi có thể thần giao cách cảm nên bản thân có thể nghe thấy suy nghĩ của tôi, tôi cười nói rằng không thể nào. Kế đó, trong quá trình trò chuyện, tôi dựa vào ngôn ngữ cơ thể cũng như vẻ mặt để phân tích tâm lý của cô ta rồi liền dùng giọng thêu thảo để nói ra suy nghĩ của cô ta và dẫn dắt theo hướng ngược lại, cuối cùng thì phù nhận những lời đó là do mình nói.”

Tôi nghe thế thì không hiểu lắm, bèn đề nghị: “Cô có thể đưa ra ví dụ để nói rõ hơn về quá trình này không?”

“Chẳng hạn như là...” Cô ta suy nghĩ một chút rồi nói: “Khi nói tới một bộ phim truyền hình, Lã Thần bảo cô ta rất ghét nhân vật nữ chính, nhưng tôi có thể nhìn ra từ nơi đây lòng cô ta thích nhân vật nữ chính đó, cô ta chỉ đồ kỵ mà thôi, một sự đồ kỵ bệnh hoạn của người hoang tưởng. Thế là tôi bèn dùng giọng thêu thảo mà nói nhanh rằng: “Cô không phải là không thích cô ta, cô chỉ đồ kỵ với cô ta mà thôi, tại sao cô không nói thẳng ra là cô thích cô ta chứ?” Nghe thấy lời này của tôi, Lã Thần vỗ mạnh bàn một cái, lớn tiếng nói: “Câm miệng, tôi cứ không thích cô ta đây, cái đồ đẻ hèn giả tạo.” Tôi giả bộ kinh ngạc nhìn cô ta hỏi: “Chị Thần, chị đang nói cái gì vậy?” Cô ta bị vẻ mặt của tôi lừa gạt, thế là liền cho rằng mình đã lại một lần nữa gặp phải ảo thanh bình phẩm. Cô ta nói với tôi bằng giọng hết sức bất an: “Thu Vi, giọng nói đó lại xuất hiện rồi, thoát nghe thì rất giống cô, nhưng lại không phải là cô. Giọng nói đó không chỉ biết được suy nghĩ của tôi và chỉ trỏ lung tung này nọ, còn muốn khống chế tư duy của tôi nữa.””

Tôi muốn ghi việc này vào sổ tay, thế nhưng lại không biết phải bắt đầu từ đâu, bèn hỏi dò: “Nói cách khác, cô đã dùng biện pháp này để làm cho cô ta xuất hiện cảm giác bị khống chế ư?”

“Đây là một công việc tinh tế, đòi hỏi con người ta phải có đủ sự kiên nhẫn mới được.” Cô ta lại kể tiếp: “Trong ngày hôm đó, tôi đã lặp lại quá trình tương tự như vậy không dưới hai mươi lần, mãi đến lúc chiều tối tôi mới có thể khiến cô ta tin rằng tư duy của mình đang bị can dự bởi một lực bên ngoài nào đó. Khi dùng bữa tối, cô ta rốt cuộc đã xuất hiện tình trạng hoang tưởng bị chi phối tự phát lần đầu tiên. Cô ta lảm lét nói với tôi, vừa rồi có một tốp người đi qua bên cạnh cửa sổ và yêu cầu cô ta ly hôn với Đinh Tuấn Văn.”

Nghe kể tới đây, lòng tôi rối như tơ vò, cảm thấy hết sức bất an, thậm chí còn thấy hơi ghê tởm nữa, vì nếu như Lã Thần được chữa trị kịp thời và đúng cách, chứng hoang tưởng của cô ta nhất định sẽ có thể khỏi hẳn, nhưng Diệp Thu Vi lại vì kế hoạch của mình mà đẩy người phụ nữ vốn hết sức đáng thương ấy vào cảnh muôn kiếp không thể trở mình.

Cho dù đang bị điều khiển bởi “sức mạnh lý tính thuần túy”, nhưng Diệp Thu Vi chẳng lẽ lại không có chút lòng trắc ẩn nào ư?

Trong khoảnh khắc đó, tôi vô thức nhích mũi bàn chân qua phía bên phải, thiếu chút nữa đã đứng dậy ấn chuông báo động. Diệp Thu Vi liếc mắt nhìn tôi một chút, sau đó bèn đứng dậy cầm lấy một quả táo. Sau một hồi lâu giằng xé, tôi bất ngờ bình tĩnh trở lại như một kỳ tích rồi liền cất giọng chân thành: “Cô Diệp, thật xin lỗi, vừa rồi tôi có hơi khó chịu. Chúng ta có thể tiếp tục được chẳng?”

“Anh thực sự muốn như vậy ư?” Cô ta chậm rãi mân mê quả táo kia trong lòng bàn tay, hồ hững nói: “Hôm nay, Viện phó Ngô dường như cổ tình nói lòng thời gian cho anh thì phải.”

Câu nói sau cùng kia dường như cũng là một sự ám thị. Tôi khẽ gật đầu, cất giọng kiên định nói: “Tôi không thể làm ủng hộ phí ý tốt của cậu ấy được. Xin hãy tiếp tục đi thôi!”

Cô ta đặt trái táo xuống, bình thản ngồi trở lại ghế mây. Trông bộ dạng thì cứ như thể chưa từng có chuyện gì xảy ra vậy. “Hoang tưởng bị chi phối đã xuất hiện một cách tự phát, nhưng đó vẫn chưa phải là mục tiêu cuối cùng mà tôi hướng đến. Mỗi bệnh nhân tâm thần phân liệt đều có một hệ thống hoang tưởng bị chi phối riêng của mình, và tôi muốn giúp Lã Thần xây dựng nên một hệ thống như thế theo mong muốn của tôi. Trong khi dùng bữa tối cùng nhau trong một tiệm trà, tôi bắt đầu kể cho cô ta nghe câu chuyện về “những người bạn” của tôi, toàn là những câu chuyện vợ chồng. Chẳng hạn như có một nhà người chồng bạo lực, ngoại tình, người vợ cuối cùng không chịu đựng nổi, thế là bỏ thuốc độc giết chồng; lại như việc hai vợ chồng nảy sinh tranh chấp, rồi sau đó người vợ trong lúc giằng co đã đẩy chồng ngã ra cửa sổ nhà cao tầng, vân vân. Trong quá trình đó, tôi còn kể cho cô ta nghe một câu chuyện như thế này, tôi nói tôi có một người bạn tên là W, sau khi kết hôn không lâu thì nảy sinh mâu thuẫn với chồng, chồng cô ấy vì muốn thoát khỏi cô ấy nên đã đi tìm một người quen trong bệnh viện tâm thần, qua đó giám định là cô ấy bị mắc bệnh tâm thần loại nặng. Kết quả là W bị nhốt vào trong bệnh viện tâm thần, chồng cô ấy thì đi tìm một người phụ nữ trẻ tuổi khác, được sống trong một cuộc sống sung sướng vui vẻ. Cuối cùng, W đã phải chịu đủ mọi sự dày vò trong bệnh viện tâm thần và qua đời không lâu sau đó.”

Tôi ghi sơ lược những lời này vào trong sổ tay, sau đó hỏi: “Cô muốn dùng câu chuyện về W để ám chỉ Lã Thần ư?”

“Đúng vậy.” Cô ta tỏ vẻ hồ hững nói: “Thế nên cô ta mới có cảm giác mình như là người mới có cảm giác mình như là người trong câu chuyện, từ đó sinh ra một nỗi sợ hãi tột cùng đối với Đinh Tuấn Văn. Ngay khi đó tôi đã nhìn thấy nỗi sợ hãi trong mắt cô ta, thế là vội vàng nắm lấy cơ hội kể ra nhiều chuyện hơn nữa. Tôi nói, trước đây tôi và W có quan hệ rất tốt, sau khi W qua đời trong bệnh viện tâm thần, tôi thường xuyên nằm mơ thấy cô ấy, và mỗi lần cô ấy đều nói với tôi trong giấc mộng rằng nếu như có thể sống lại, cô ấy nhất định sẽ không buông tha cho gã chồng mình. Lời còn chưa dứt, Lã Thần đã nắm chặt bàn tay tôi, nói: “Thu Vi, tôi nghe thấy giọng nói của W rồi, cô ta đang cảnh cáo tôi, bảo tôi đừng nên găm vào vết xe đổ của cô ta.””

Tôi rất thông cảm với Lã Thần, nhưng vẫn cố hết sức không thể hiện điều này ra trước mặt Diệp Thu Vi.

“Cô ta kích động nắm lấy bàn tay tôi, nói rằng nhất định là linh hồn của W đã nảy sinh cảm ứng với cô ta.” Diệp Thu Vi nói tiếp. “Tôi lại kể thêm một số chuyện nữa về W, trong số đó có rất nhiều chuyện rất giống với cô ta, qua đó làm tăng thêm cảm giác sợ hãi của cô ta. Sau khi làm xong những điều này, tôi thờ phào một hơi, biết rằng sự việc coi như đã thành công một nửa.”

“Một nửa?” Tôi ngạc nhiên nói. “Tôi cứ ngỡ chỉ như vậy đã đủ để khiến cho Lã Thần đi giết Đinh Tuấn Văn rồi.”

“Còn chưa đủ.” Cô ta khẽ lắc đầu. “Cho dù hoang tưởng bị chi phối đạt tới mức độ nặng thì vẫn chỉ là hoang tưởng mà thôi, muốn Lã Thần có hành động cụ thể thì cần phải khiến hoang tưởng và hiện thực kết nối với nhau, từ đó làm cho cô ta cảm nhận được một sự uy hiếp ở ngay trước mắt mình.”

“Cũng giống như bài Hồng đậu đối với Thư Tình vậy.” Tôi khẽ gật đầu. “Cô cần mang tới cho cô ta một sự kích thích thật đột ngột.”

“Chính xác.” Cô ta nói. “Trước tiên tôi kiên nhẫn chờ đợi hai ngày để xem cô ta có hành động gì không, vì tôi làm càng ít thì rủi ro bị bại lộ càng nhỏ. Vậy nhưng sau hai ngày, cô ta vẫn chẳng làm ra việc gì lạ thường. Chiều ngày Ba mươi mốt, Đinh Tuấn Văn gọi cho tôi để hỏi về tình hình điều trị bệnh cho Lã Thần, chính vào lúc này tôi đã quyết định phải dùng thêm biện pháp khác để kích thích cô ta.”

“Cô đã làm thế nào?” Tôi hoàn toàn không thể nào đoán được hành động trong bước tiếp theo của cô ta.

“Tôi nói với Đinh Tuấn Văn rằng tình trạng của Lã Thần khá phức tạp, mà tôi lại không phải là bác sĩ tâm thần chuyên nghiệp, cho nên thực sự chẳng thể giúp được gì hơn.” Cô ta chậm rãi kể. “Tôi khuyên anh ta nên đưa Lã Thần đi chạy chữa tại một cơ sở y tế đáng tin cậy nào đó. Để thể hiện lòng nhiệt tình của mình, tôi tổng hợp và in ra một bản danh sách các bệnh viện có khoa tâm thần, đồng thời đánh dấu lưu ý vào mấy bệnh viện mà tôi cho rằng không tệ. Tối ngày Ba mươi mốt, tôi giao bản danh sách đó cho Đinh Tuấn Văn, đồng thời nhắc nhở anh ta nhất định đừng để cho Lã Thần phát hiện ra chuyện này, bằng không cô ta nhất định sẽ bị kích thích.”

“Hả?” Tôi cảm thấy hết sức khó hiểu. “Kế hoạch của cô không phải là dùng bản danh sách đó để kích thích Lã Thần ư? Tại sao lại còn dặn dò Đinh Tuấn Văn như thế?”

Cô ta nở một nụ cười phức tạp. “Tôi nói như vậy là để khiến Đinh Tuấn Văn lộ vẻ căng thẳng trước mặt Lã Thần. Lã Thần vốn cho rằng anh ta muốn hại mình, thế nên sau khi nhìn thấy chồng mình tỏ ra căng thẳng thì liền lập tức suy đoán đủ điều. Đinh Tuấn Văn vốn không biết phải ứng phó với một người bệnh tâm thần phân liệt như thế nào, lại không chịu đựng nổi trước sự đeo bám và hoang tưởng của vợ, cuối cùng chỉ đành thỏa hiệp, giao bản danh sách đó cho vợ xem. Anh ta có lẽ còn ôm hi vọng rằng chỉ cần tận tình khuyên nhủ thì có thể cho Lã Thần hiểu được là mình đang mang bệnh, nhưng đối với một người mắc chứng hoang tưởng mà nói, điều này thực sự là quá mức viển vông.” Hơi dừng một chút, cô ta mới lại kể tiếp: “Cuối cùng, anh thử nghĩ xem, đối với Lã Thần, bản danh sách các bệnh viện tâm thần bị chồng giấu giếm kia rốt cuộc có ý nghĩa gì?”

Tôi giật mình bừng tỉnh, nói: “Cô ta sẽ lại càng tin chắc rằng Đinh Tuấn Văn muốn hại mình. Bản danh sách các bệnh viện đó chính là kết nối giữa hiện thực và hoang tưởng, khiến cô ta không thể nào kiềm chế bản thân được nữa.”

Nói xong, tôi mở tập tài liệu về những vụ chết người trong tay ra, lại một lần nữa đọc phần ghi chép về cái chết của Đinh Tuấn Văn:

Năm giờ sáng ngày 1 tháng 4 năm 2009, Đinh Tuấn Văn bất ngờ bị vợ đẩy ra ngoài cửa sổ nhà mình, cuối cùng rơi xuống đất bỏ mạng. Về sau qua giám định, vợ anh ta bị phát hiện mắc chứng tâm thần phân liệt thể hoang tưởng, khi xảy ra vụ án thì không có năng lực trách nhiệm hình sự, do đó được đưa vào Bệnh viện Tâm thần thành phố để điều trị.

Tôi hít sâu một hơi, hỏi: “Mọi chuyện đều nằm trong dự tính của cô cả ư?”

Cô ta mặt mày hờ hững đáp: “Mọi chuyện kỳ thực đều có quy luật của nó.”

Tôi lật tới trang sau cùng của tập tài liệu, lại nhìn vào những cái tên xa lạ bên trên đó, sau lưng nổi lên từng cơn gió lạnh đến thấu xương. Lão Ngô đã cố ý kéo dài thời gian cuộc phỏng vấn cho tôi, để nài tôi có thể cảm nhận được, và tôi cũng không định làm ý tốt của cậu ta bị uống phỉ. Nhưng khi lật đến trang thứ ba của tập tài liệu kia, vừa mới nhìn thấy tên của người chết bên trên đó tôi đã không kìm được gấp tài liệu lại.

Khi đó, trong lòng tôi dâng lên một cảm giác sợ hãi ngấm sâu vào tận xương tủy.

Khi tôi đi ra khỏi phòng bệnh, lão Ngô hiển nhiên đã phát hiện ra sự lạ thường của tôi, bèn mời bác sĩ tâm lý tới trò chuyện với tôi một lúc. Hôm đó, sau khi rời khỏi bệnh viện tâm thần không lâu tôi liền bắt đầu cảm thấy hối hận vì đã không ở lại thêm một lát. Tôi dừng xe bên đường, mở tập tài liệu vì những vụ chết người ra, thế rồi lại một lần nữa nhìn thấy tên của người chết thứ ba được ghi lại bên trên đó:

Trần Hy.

Tôi đã từng có duyên gặp mặt cô gái tên gọi Trần Hy này một lần.

Đó là mùa đông năm 2006, có tin báo rằng trong trại giam số ba của tỉnh xảy ra một vụ vượt ngục, các phóng viên ùn ùn kéo tới, tôi cũng được lệnh tới đó phỏng vấn điều tra. Trong quá trình phỏng vấn, tôi để ý thấy một cô phóng viên trẻ tuổi, cô ta tỏ ra hết sức bình tĩnh vững vàng, lời lẽ thì cực kỳ sắc bén, câu nào cũng trúng vào chỗ mấu chốt, thể hiện vẻ già dặn và chín chắn hoàn toàn không phù hợp với tuổi tác chút nào.

Một người bạn làm ở mảng thời sự của Đài truyền hình tỉnh nói cho cô biết, cô phóng viên đó tên Trần Hy, làm ở kênh Tổng hợp, từng viết sách, là một người khá nổi tiếng trong giới truyền thông trong vùng.

Về sau, tôi còn cất công mua một cuốn sách của Trần Hy về đọc, tên sách là Nỗi đau ngầm. Nửa đầu cuốn sách kể về quá trình trưởng thành của cô ta – cô ta nói rằng mình bị mắc một bệnh di truyền nào đó, đây chính là nỗi đau ngầm của cô ta từ nhỏ đến lớn. Nửa sau của cuốn sách thì ghi lại những trải

nghiệm chân thực khi cô ta vạch trần những bức màn đen tối, kèm theo với đó là cái nhìn của bản thân về những tật xấu cố hữu trong xã hội – cô ta suy rộng ra từ cảm nhận của chính bản thân mình, cho rằng xã hội của chúng ta cũng tồn tại các loại bệnh di truyền, và đó là nỗi đau ngầm của xã hội.

Cuốn sách đó được viết rất khá.

Về cô ta, trong tập tài liệu có ghi lại thông tin như sau:

Trần Hy, nữ, sinh tháng 5 năm 1980, khi còn sống từng là phóng viên kênh Tổng hợp của Đài Truyền hình tỉnh. Đêm ngày 18 tháng 5 năm 2009, chết trong nhà vì nhồi máu cơ tim cấp tính. Qua giải phẫu kiểm tra, Trần Hy được xác định là tuần trước khi chết hàm lượng catecholamine trong hệ thống tuần hoàn máu tăng vọt, đó có lẽ là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cơ nhồi máu cơ tim.

Tôi dùng điện thoại mở một trang web tìm kiếm rồi tra từ “catecholamin”, mới biết cái danh từ dài lê thê này là tên gọi chung của epinephrine, norepinephrine và dopamine. Tuy tôi không biết nhiều lắm về y học, thế nhưng ít nhiều cũng từng nghe nói về tác dụng của epinephrine, dùng epinephrine quá liều lượng có thể gây ra các chứng bệnh về tim, nhồi máu cơ tim chính là một khả năng có thể xuất hiện trong số đó. Mà epinephrine tăng đột ngột thông thường là có liên quan tới sự kích thích đến từ bên ngoài, hay nói cách khác, cái chết của Trần Hy là do một sự kích thích nào đó gây ra.

Diệp Thu Vi hẳn đã dùng biện pháp ám thị để tiến hành kích thích Trần Hy, từ đó khiến cô ta mất mạng.

Cô ta rốt cuộc đã làm thế nào mà lại có thể gây ra một kích thích trí mạng đối với một nữ phóng viên chín chắn và bình tĩnh đây? Hơn nữa, vì nguyên nhân gì mà cô ta lại chú ý tới Trần Hy như thế? Trần Hy có mối liên quan như thế nào với âm mưu to lớn kia? Lẽ nào, cuộc điện thoại thần bí mà Đinh Tuấn Văn đã nghe trong nhà Diệp Thu Vi là do Trần Hy gọi tới? Hay cũng giống như sự bại lộ của Đinh Tuấn Văn – cái chết của Đinh Tuấn Văn đã gây ảnh hưởng tới kế hoạch khổng lồ kia, thế nên Trần Hy vốn là một người tham dự khác không thể không có hành động mới?

Những nghi vấn này có lẽ chỉ đành chờ tới lần gặp mặt thứ năm mới có thể nhận được câu trả lời mà thôi.

Sau khi dừng việc suy nghĩ, tôi dần cảm nhận được một nỗi đau thương thấp thoáng, mãi một hồi lâu sau mới hiểu ra nỗi đau thương ấy bắt nguồn từ cảnh ngộ mà gia đình Đinh Tuấn Văn gặp phải. Bất kể Đinh Tuấn Văn đã từng làm gì, bất kể Lã Thần có tính cách ra sao, bọn họ đều không đáng phải nhận một kết cục nhà tan cửa nát như thế... Trẻ nhỏ dù sao cũng chẳng có tội tình gì.

Con của Đinh Tuấn Văn bây giờ đang sống một cuộc sống thế nào? Ngoài ra, thời gian qua tôi chỉ được nghe lời kể từ một phía của Diệp Thu Vi, chưa từng đi tìm hiểu về tính chân thực trong những lời nói của cô ta. Con trai của Đinh Tuấn Văn liệu có thể nói cho tôi biết một số thứ khác biệt không đây?

Dưới sự hối thúc của lòng cảm thông và lòng tò mò, tôi cố gắng tìm hiểu một phen, rốt cuộc đã nghe ngóng được một số tin tức hữu dụng. Con trai của Đinh Tuấn Văn tên là Đinh Vũ Trạch, hiện đang học tâm lý học ứng dụng tại Đại học M, một trường đại học hạng ba ở vùng này.

Tôi liên hệ với lãnh đạo, nhờ anh ta dùng mối quan hệ của mình để giúp tôi liên hệ với lãnh đạo câu trường Đại học M. tôi nói với lãnh đạo của trường Đại học M rằng mình đang làm một chuyên đề nghiên cứu về bệnh nhân tâm thần, do đó muốn tìm hiểu một chút về cha mẹ của Đinh Vũ Trạch. Nhờ mặt lãnh đạo tòa soạn, vị lãnh đạo của trường Đại học M đó đã giúp tôi chuyển lời tới Đinh Vũ Trạch. Đinh Vũ Trạch không do dự quá lâu, nhanh chóng đồng ý gặp tôi tại căng tin của trường. Sau mấy câu hỏi han trò chuyện, tôi phát hiện các hành vi và lời nói của Đinh Vũ Trạch đều hết sức tự nhiên, tích cực và lạc quan, hoàn toàn không giống như một người bị mất đi cả cha lẫn mẹ từ thời niên thiếu. Cậu ta dường như nhìn ra được nỗi nghi hoặc của tôi, thế là chẳng bao lâu sau đã nhắc đến cái chết của cha mình.

“Khi xảy ra chuyện thì tôi đang học lớp mười hai, chỉ còn hai tháng nữa là tới kỳ thi đại học.” Cậu ta chậm rãi kể. “Quãng thời gian đó, cha mẹ tôi thường xuyên cãi nhau. Vấn đề xuất phát từ mẹ tôi, thế nhưng cha tôi lại cứ nuông chiều bà ấy mãi. Hôm đó, trước khi đi ngủ tôi đã có linh tính không lành, cảm thấy sắp có chuyện lớn xảy ra. Khoảng hơn bốn giờ sáng thì tôi thức giấc, sau đó cứ trần trọc trên giường mãi, tâm trạng rối bời. Lúc gần năm giờ, tôi đột nhiên nghe thấy mẹ tôi la hét điên cuồng, có điều tình trạng này không phải mới xuất hiện lần đầu tiên nên tôi cũng không lấy gì làm ngạc nhiên cho lắm. Tôi đẩy cửa phòng ra, rồi bất ngờ nghe thấy tiếng cha tôi kêu to, trước đó tôi chưa từng nghe thấy ông ấy kêu một cách ngộp đây về sợ hãi như vậy bao giờ. Mấy giây sau, tôi nghe thấy một tiếng “bịch” hết sức nặng nề, đầu óc tức thì trở nên trống rỗng. Toàn thân không ngừng run lên lay bầy, tôi đẩy cửa phòng của cha mẹ tôi ra, nhìn thấy trong phòng chỉ còn lại mỗi mình mẹ tôi mà thôi.”

“Sau đó cậu có tìm thấy cha mình không?” Tôi buột miệng hỏi theo thói quen, nhưng lời vừa mới thốt ra khỏi miệng thì đã cảm thấy hối hận.

Khóe miệng Đinh Vũ Trạch hơi run lên. “Có chứ. Tôi chạy tới bên cửa sổ, nhìn thấy phía dưới có một vũng máu, cha tôi nằm giữa vũng máu đó, có một số bộ phận thậm chí đã rời khỏi cơ thể. Khi đó, chân tôi trở nên mềm nhũn, thiếu chút nữa thì đã ngã xuống theo. Mẹ tôi ôm lấy tôi từ phía sau, móng tay cắm vào da thịt tôi làm tôi đau nhói. Tôi ngồi xuống sàn nhà, bà ấy cũng ngồi xuống theo. Bà ấy ôm chặt lấy tôi, nói là bà ấy không muốn đẩy cha tôi xuống dưới, nhưng một người khác (Tôi đoán đó là W do Diệp Thu Vi bịa ra) đã bắt bà ấy phải làm như vậy, bà ấy không khống chế được hành động của bản thân.”

Mấy câu miêu tả ấy đã khiến tâm trạng tôi trở nên hết sức nặng nề. “Tôi cứ ngỡ là cậu sẽ né tránh việc này cơ đấy...”

“Né tránh là một trạng thái rối loạn tâm lý thường gặp, tôi bây giờ đã không còn vấn đề đó nữa rồi.” Cậu ta nói. “Có điều bây giờ tôi quả thực đã gặp phải một số vấn đề rất nghiêm trọng về tâm lý, nếu không nhờ có di Diệp, tôi cũng chẳng rõ là mình có thể sống tiếp được hay không nữa.”

Tôi bất giác sửng người. “Di Diệp? Diệp Thu Vi ư?”

“Anh quen di ấy sao?” Cậu ta có chút bất ngờ, đồng thời còn có chút hưng phấn nữa.

Tôi suy nghĩ một chút rồi đáp: “Tôi với cô ấy là chỗ bạn bè lâu năm.”

“Thật là trùng hợp quá.” Cậu ta thở phào một hơi, sau đó bèn nhìn tôi và nở nụ cười thân thiện. “Cha mẹ tôi không có nhiều bạn bè, dì Diệp gần như là người có quan hệ tốt nhất với gia đình chúng tôi. Sau khi xảy ra chuyện, mẹ tôi rất nhanh đã bị người của bệnh viện tâm thần đưa đi. Liên mấy ngày sau đó tôi liền chẳng nói năng lấy một câu. Dì Diệp mỗi ngày đều đến thăm tôi, khuyên nhủ tôi. Lời khuyên của dì ấy rất hữu dụng, chẳng bao lâu đã khiến tâm lý của tôi có một sự chuyển biến to lớn.”

Tôi không hề hoài nghi điều này chút nào, vì giúp một người thiếu niên vừa mất đi sự bao bọc của cha mẹ thoát khỏi nỗi ám ảnh tâm lý so ra thì ắt hẳn là dễ hơn so với giết người bằng ám thị một chút.

“Nhưng sự ảnh hưởng của chuyện đó nhất định là không thể biến mất trong thời gian ngắn được đúng không?” Tôi hỏi.

“Đúng vậy.” Cậu ta nói. “Khi đi thi đại học, tôi đã vô tình đáp án của mấy câu trắc nghiệm, bằng không thì đã chẳng cần đến học ở một trường đại học hạng ba thế này. Tôi không muốn thi lại, mà dì Diệp cũng khuyên tôi không nên thi lại làm gì. Dì ấy nói thay đổi môi trường sống sẽ giúp tôi thích nghi với cuộc sống mới nhanh hơn. Cha tôi có để lại cho tôi một khoản tiền, dì Diệp đã giúp tôi làm thủ tục kế thừa tài sản. Nếu không có dì ấy, khoản tiền đó sợ rằng đã bị họ hàng của tôi tranh mất rồi.”

Tôi không kìm được để lộ một tia thần sắc phức tạp. “Đối với cậu, cô Diệp có lẽ giống như là một người thân tạm thời, một người thân giúp cậu thoát ra khỏi vùng lầy của sự ám ảnh.”

“Không.” Cậu ta nói. “Trong lòng tôi, dì Diệp trước giờ đều là người thân của tôi. Cha mẹ tôi đều có vấn đề nghiêm trọng về tâm lý, cho nên từ nhỏ tới lớn, tôi đều phải rất dè dặt và cẩn trọng khi sống trong nhà, không dám sơ suất một chút nào. Chính sự bầu bạn của dì Diệp đã mang lại cho tôi cảm giác ấm áp của tình thân thực sự. Hơn nữa, khi mà tất cả mọi người đều ruồng bỏ tôi, dì ấy đã ở bên tôi, giúp tôi khắc phục muôn vàn khó khăn trong cuộc sống. Dì ấy chính là người thân của tôi.”

“Cậu có cái nhìn như thế nào về bệnh tâm thần của Diệp Thu Vi?”

“Thầy giáo của tôi nói, những người nghiên cứu quá sâu về tâm lý thường rất dễ xuất hiện vấn đề về tâm lý.” Cậu ta phán đoán. “Dì Diệp học thức uyên thâm, có lẽ đây chính là nguồn cơn của vấn đề.”

“Sau khi cô ấy xảy ra chuyện, cậu đã đi gặp cô ấy lần nào chưa?” Tôi lại hỏi tiếp.

“Rồi, nhưng chỉ có một lần thôi.” Cậu ta nói: “Dì ấy bảo tôi cố gắng học tập cho tốt.”

Tôi rơi vào im lặng trong một thời gian dài.

“Anh...À không, chú Trương, cho phép cháu gọi chú là chú nhé.” Đinh Vũ Trạch chợt nói. “Khi nào chú gặp lại dì Diệp thì xin hãy nói với dì ấy là bây giờ cháu rất ổn. Sang năm học tới, cháu rất có thể sẽ nhận được học bổng đấy.”

Tôi không biết là nên vui mừng hay là nên cảm khái. Trong khoảnh khắc đó, tôi cơ hồ không phân biệt được đâu là thực, đâu là ảo. Đinh Vũ Trạch đã kể cho tôi nghe về một Diệp Thu Vi hoàn toàn khác. Cái người tên Diệp Thu Vi này và người bị nhốt ở nơi sâu kín nhất trong bệnh viện tâm thần kia có thực sự là cùng một người không đây?

Có lẽ, Diệp Thu Vi chưa từng nghĩ đến việc để tôi thực sự hiểu về cô ta.

Chính vì nguyên nhân này, tôi lại càng nóng lòng mong đợi cuộc gặp mặt thứ năm hơn.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [EbookFull\(dot\)Net](http://EbookFull(dot)Net).

Chương 10: Chương 5.1 Ý Nghĩa Giết Người Trong Lần Đầu Thăm Dò

Theo như thông tin ghi nhận được, Trần Hy chết vì bệnh nhồi máu cơ tim cấp tính. Nhưng cô ta phát bệnh như thế nào? Một người vốn khỏe mạnh và chín chắn như cô ta tại sao lại chết một cách đột ngột như vậy?

Ngày hôm sau, trên đường đến kho bốn, lão Ngô nói với tôi: “Tớ nói không sai chứ lão Trương? Cho dù là cậu thì cũng không thể nào ở trong đó được quá bốn mươi phút. Hôm qua tớ còn nghĩ là chưa biết chừng cậu lại có thể đột phá cực hạn, trò chuyện với Diệp Thu Vi được hơn một tiếng đồng hồ.” Trong giọng nói của cậu ta mang đầy vẻ vui đùa trêu chọc giữa bạn bè thân thiết với nhau. “Ai ngờ hôm qua tính từ lúc cậu đi vào tới lúc cậu đi ra chỉ được có ba mươi chín phút rưỡi, còn thiếu nửa phút nữa mới có thể phá được kỷ lục.”

“Kỷ lục?” Tôi không khỏi có chút tò mò, bèn hỏi, “Bốn mươi phút ư? Là kỷ lục của ai vậy?”

“Là của lão Thang.” Lão Ngô nói. “Ba ngày sau khi Diệp Thu Vi vào viện, theo thông lệ lão Thang đã tới trò chuyện với cô ta một lần, coi như là để chuẩn bị trước cho việc đánh giá tâm lý. Cuộc trò chuyện đó kéo dài đúng bốn mươi phút không hơn không kém. Sau lần đó, lão Thang không lần nào đi gặp Diệp Thu Vi mà cảm cự được tới bốn mươi phút cả, đến cuối cùng thì thậm chí còn dùng tới nút bịt tai.”

“Anh ta được như vậy cũng đã có thể coi là may mắn lắm rồi.” Tôi cố tình tỏ vẻ ung dung, khẽ cười, nói: “Ý tớ là có một số người chỉ trò chuyện với cô Diệp đó vài câu thôi mà đã mất luôn cả tính mạng ấy chứ.”

Sắc mặt lộ rõ những nét nặng nề, lão Ngô im lặng một lúc rồi mới nói: “Để tránh xảy ra điều bất trắc, cuộc gặp mặt lần này tớ sẽ không kéo dài thời gian cho cậu nữa.”

Lần này, tôi không cố gắng tranh thủ nữa. Tại một nơi sâu thẳm trong nội tâm, có lẽ tôi cũng không hy vọng phải trò chuyện với Diệp Thu Vi quá lâu. Trong lần gặp mặt thứ tư đã có mấy bận tôi cảm thấy không thoải mái rồi, mà đến bây giờ thứ cảm giác ấy vẫn còn thoáng ả thoáng hiện không cách nào xua tan đi được.

Hôm ấy, Diệp Thu Vi lại mặc chiếc váy liền xếp nếp kiểu bohemian mà tôi đã từng thấy trong lần đầu gặp mặt. Vừa mới vào cửa, tôi đã nảy sinh một thứ cảm giác quái lạ, ngỡ rằng cô ta là người bạn cũ mà lâu rồi tôi không gặp, giữa tôi và cô ta dường như vừa mới kết thúc một vòng luân hồi nào đó. Dưới sự can dự của thứ cảm giác kỳ diệu này, tôi vô thức buông bỏ hoàn toàn sự lo lắng và đề phòng lúc trước, đồng thời lại nảy sinh thêm thiện cảm và lòng tò mò đối với cô ta.

Sự ám thị của cô ta quả đúng là không chỗ nào mà không tồn tại.

Đã có bài học từ lần trước, lần này tôi chẳng buồn chào hỏi gì cô ta cả, nói vào chuyện chính luôn: “Cô Diệp, Đinh Vũ Trạch nhờ tôi nói lại với cô rằng cậu ta bây giờ rất ôn, ngoài ra sang năm học tới cậu ta rất có thể còn nhận được học bổng nữa.

Cô ta ngồi xuống bên cạnh bức tường thủy tinh, trên mặt vẫn nguyên vẻ hờ hững. “Sau khi Đinh Tuấn Văn chết, La Thần rất nhanh đã được đưa đi giám định tâm lý. Để tránh việc cô ta làm người khác bị thương, không đợi tòa án đưa ra phán quyết, cơ quan công an đã đưa cô ta đến khu ba của bệnh viện tâm thần này. Chỉ trong một đêm đã mất đi cả cha lẫn mẹ, Đinh Vũ Trạch vốn còn ít tuổi đương nhiên khó có cách nào chấp nhận được sự thật nghiệt ngã này. Hơn nữa lúc đó, người thân bạn bè đều ruồng bỏ cậu ta, không ai chịu chăm lo cho cậu ta, tôi vừa hay có thể nhân cơ hội này bước vào nhà họ Đinh để tìm kiếm những manh mối mới.”

Cô ta nói rằng mình chăm sóc cho Đinh Vũ Trạch là vì có mục đích riêng, nhưng tôi lại tin chắc rằng việc này hoàn toàn xuất phát từ sự lương thiện nằm sâu trong nội tâm của cô ta. Có điều đây đương nhiên không phải là trọng điểm của cuộc trò chuyện lần này, tôi im lặng một rồi hỏi: “Vậy cô đã phát hiện ra điều gì? Cô dựa vào manh mối nào mà tìm đến Trần Hy?”

“Chuyện này phải bắt đầu từ một cuộc tranh chấp về tiền bạc.” Cô ta nói. “Dựa theo chính sách, khoản tiền dùng để đưa Lã Thần vào viện chữa trị phải được trích ra từ ngân quỹ chuyên dụng của chính phủ. Nhưng anh cũng biết đấy, những khoản tiền như vậy thường khó có thể được chi ra, cho nên đến cuối cùng, áp lực đã đổ hết xuống đầu Đinh Vũ Trạch. Là một người con, cậu ta đương nhiên hi vọng mẹ mình được chữa trị một cách bài bản nhất, chính quy nhất, vì thế cậu ta đã đi nhờ cậy một số họ hàng thân thích, nhưng chẳng có ai bằng lòng giúp đỡ cậu ta cả.”

“Đây cũng là lẽ thường tình thôi.” Tôi thờ dãi một hơi, bất giác nảy lòng đồng cảm vô cùng sâu sắc. “Có ai lại đi làm một đầu tư mà biết trước là sẽ không bao giờ có thể thu hồi lại vốn chứ?”

“Tôi tính toán số tiền cần dùng để chữa trị cho chồng tôi, sau đó trích ra một khoản để giúp đỡ cậu ta vượt qua cửa ải khó khăn trước mắt.” Cô ta chậm rãi nói. “Nhưng chính hôm đó cậu ta đã kể với tôi một việc, đó là dựng của cậu ta trong lúc giúp cậu ta kiểm tra tài sản mà cha cậu ta để lại hình như đã phát hiện ra một khoản tiền không nhỏ. Dựng của cậu ta muốn dấu nhem sự tồn tại của khoản tiền ấy đi, còn từng lừa gạt đủ điều hòng mong cậu ta từ bỏ quyền hưởng di sản thừa kế. May mà khi đó Đinh Vũ Trạch không còn nhỏ nữa, cho nên mới không bị lừa gạt.”

Tôi nhất thời không kim được dòng suy tưởng miên man: Một khoản tiền không nhỏ, xem ra, trong âm mưu khổng lồ thoát ả thoát hiện kia còn tồn tại không ít nhân tố lợi ích nữa.

“Tôi đã đi tìm luật sư nhờ tư vấn, rồi giúp Đinh Vũ Trạch giữ được khoản tiền đó.” Cô ta nói. “Thủ tục thừa kế đều là do tôi giúp Đinh Vũ Trạch làm. Anh có biết khoản tiền ấy là bao nhiêu không?”

“ Bao nhiêu?”

Cô ta hờ hững nói: “Gần tám triệu, tương đương với tổng tiền lương với tổng tiền lương và tiền thưởng của Đinh Tuấn Văn trong vòng hơn một trăm năm.”

Trái tim tôi bất giác giật thót một cái, một luồng áp lực vô hình không ngọt dâng cao. Sau chốc lát, tôi cố gắng khôi phục lại sự bình tĩnh, rồi hỏi: “Khoản tiền này có liên quan tới Trần Hy ư?”

“Đinh Vũ Trạch cũng rất kinh ngạc, bởi vì cậu ta trước giờ chưa từng nghe cha mình nhắc đến khoản tiền này.” Cô ta nói. “Tôi đã kiểm tra chi tiết các giao dịch, phát hiện khoản tiền này không được chuyển đến trong một lần mà được gửi vào tài khoản của Đinh Tuấn Văn trong năm lần từ tháng 6 đến tháng 8 năm 2008, hai lần đầu mỗi lần ba triệu, lần thứ ba thì là một triệu, lần thứ tư và lần thứ năm mỗi lần hơn ba trăm nghìn. Nguồn gốc tiền gửi thì không cách nào tra được, tôi và Đinh Vũ Trạch đã tìm kiếm suốt một ngày trời, ngay đến các tin nhắn trong điện thoại của Đinh Tuấn Văn cũng đã kiểm tra rất kỹ, thế nhưng vẫn không thể phát hiện ra bất cứ ghi chép có liên quan nào... Trong chuyện này, Đinh Tuấn Văn đã tỏ ra vô cùng cẩn thận.”

Tôi ghi hết những con số mà cô ta đã nhắc đến vào trong sổ tay, kế đó liền nôn nóng ra hiệu mời cô ta nói tiếp.

“Tôi ý thức được, khoản tiền này nhất định là có liên quan tới kế hoạch kia cùng với công trình nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M, nhưng muốn thông qua ngân hàng để tra rõ nguồn gốc tiền gửi thì hiển nhiên là điều không thể.” Cô ta nói. “Có điều chỉ hai ngày sau, từ chỗ Đinh Vũ Trạch tôi đã nhận được một tin tức khiến lòng mình phấn chấn. Cậu ta nói với tôi, có một người phụ nữ đã từng đến nhà cậu ta vào lúc nửa đêm, nói là mình đã bỏ tiền ra để mua một món đồ của cha cậu ta, vậy nhưng cha cậu ta mãi vẫn không chịu đưa món đồ đó cho cô ta.”

“Là Trần Hy ư? Phải chăng món đồ cô ta muốn mua là bản báo cáo nghiên cứu kia?” Tôi không kìm được đưa ra phán đoán của mình.

Cô ta liếc mắt nhìn tôi, không hề nờn nóng trả lời. “Đinh Vũ Trạch nói là người phụ nữ đó đến rất vội vã, hơn nữa còn đeo khẩu trang, chỉ sục sạo trong nhà chừng mười phút rồi rời đi ngay. Có điều, cậu ta vừa nhìn đã nhận ra người phụ nữ đó chính là phóng viên Trần Hy của Đài truyền hình tỉnh. Đinh Vũ Trạch vốn thích đọc sách, cuốn Nỗi đau ngầm của Trần Hy vốn là một trong những cuốn sách ưa thích nhất của cậu ta, khi viết lách, cậu ta còn thường xuyên trích dẫn câu từ trong đó. Thậm chí, đã từng đi dự buổi ký tặng sách của cô ta và được bắt tay trò chuyện với cô ta nữa. Ngoài ra, điểm mấu chốt là Đinh Vũ Trạch đã nhận thức được tầm quan trọng của người phụ nữ này, cho nên vào lúc cô ta rời đi đã ghi nhớ kỹ biển số xe của cô ta. Ngày hôm sau, tôi nhờ người quen giúp đỡ kiểm tra thông tin về chiếc xe đó, phát hiện người đăng ký tên là Giả Văn San, mà chồng của Trần Hy thì đã được cô ta nhắc đến trong cuốn sách Nỗi đau ngầm kia rồi, tên là Giả Văn Thành.”

“Nhưng chỉ dựa vào những điều này thì e rằng chưa thể xác định được là Trần Hy có mối liên quan trực tiếp với khoản tiền đó.” Tôi suy nghĩ một chút rồi bèn hỏi: “Phải rồi, thông qua ngân hàng chắc hẳn có thể tra ra được đôi chút thông tin về người gửi tiền chứ nhỉ?”

“Tôi đã nói rồi, thông qua ngân hàng để tra rõ nguồn gốc của món tiền đó là một điều hết sức viễn vông.” Cô ta giải thích bằng giọng không nhanh không chậm. “Sau khi nhận được khoản tiền đó, tôi lập tức báo Đinh Vũ Trạch đến ngân hàng xin lấy bản in danh sách các cuộc giao dịch chi tiết của tài khoản kia, nhưng trên bản danh sách đó lại chỉ ghi tên họ của người gửi tiền, ngân hàng gửi tiền cùng với địa điểm gửi tiền. Hai lần đầu tiên tiền đều được gửi từ một người có tên là Lý Cương, lần thứ ba người gửi tiền là Vương Vĩ, hai lần sau đó thì tiền được gửi từ một người mang tên Vương Dũng.

Lý Cương, Vương Vĩ và Vương Dũng đều là những cái tên hết sức phổ biến ở Trung Quốc. Đối với một người dân bình thường, muốn dựa vào những cái tên như thế để tìm ra chủ nhân của chúng thì chẳng nào mò kim đáy bể, hoàn toàn không có chút hy vọng nào.

Ngoài ra, tại sao ba người trong năm lần gửi tiền kia đều mang những cái tên phổ biến như vậy? Việc này đương nhiên có thể giải thích là do trùng hợp, nhưng ngoài ra vẫn còn một khả năng khác, những cái tên này chỉ là một kênh trung gian mà thôi chứ không phải là người gửi tiền, và mục đích của hành động này đương nhiên chính là che giấu thân phận của người gửi tiền.

Nhìn vào mức độ bí mật của toàn bộ việc này mà xét, khả năng này có thể nói là khá lớn.

“Thân phận của những người gửi tiền đều được che giấu rất kỹ, Trần Hy trở thành manh mối duy nhất có thể tiếp tục điều tra. Vậy...” Tôi vừa nói vừa lật lại những trang trước của cuốn sổ tay. “Ồ, cô Diệp, trước đó cô từng nói là Đinh Tuấn Văn đã nhận được một cuộc gọi trong nhà cô, cuộc gọi đó...”

“Đã bị xóa đi rồi, chẳng còn tra ra được gì nữa cả.” Cô ta nói. “Khi đó Trần Hy chính là manh mối duy nhất còn sót lại.”

“Vậy tiếp theo đó, cô định lần theo manh mối này để điều tra như thế nào đây?”

Cô ta tiếp tục phân tích: “Đinh Vũ Trạch nói với tôi, Lã Thần có lòng nghi ngờ rất nặng, tất cả thẻ ngân hàng của Đinh Tuấn Văn, bao gồm cả thẻ trả lương, đều do cô ta quản lý. Sau khi cô ta bị đưa đi, những chiếc thẻ đó đương nhiên được giao cho Đinh Vũ Trạch. Tôi giúp Đinh Vũ Trạch tra kỹ các khoản thu chi trong những chiếc thẻ đó, phát hiện ngoài thu nhập từ tiền lương cùng với một số khoản chi tiêu thường nhật trong cuộc sống thì chỉ có một số khoản thu chi nhỏ lẻ khác mà thôi, tất cả đều có để tra xét rõ ràng. Nếu Trần Hy không nói dối, vậy thì cô ta quả thực đã gửi một khoản tiền cho Đinh Tuấn Văn để mau một thứ gì đó, và khoản tiền ấy nhất định là không được gửi vào những chiếc thẻ do Lã Thần quản lý.”

Dựa vào trực giác, tôi tin rằng Trần Hy nhất định là đã trả tiền rồi.

Cô ta lại nói tiếp: “Trần Hy đến nhà họ Đinh vào nửa đêm, còn đeo khẩu trang và lái xe của người khác, hơn nữa lại chỉ ở đó có mười mấy phút rồi đi, hiển nhiên là không hy vọng thân phận của mình bại lộ. Dù rằng như thế cô ta vẫn mạo hiểm tới nhà họ Đinh, chứng tỏ đối với cô ta, thứ kia vô cùng quan trọng. Đinh Tuấn Văn biết được điều này, thế nên nhất định là đã đòi cô ta một cái giá thật cao. Theo đó mà suy đoán, trong năm khoản tiền được gửi tới thẻ ngân hàng của Đinh Tuấn Văn ít nhất cũng có một khoản là do Trần Hy gửi tới.”

“Thứ Trần Hy muốn mua chính là bản báo cáo nghiên cứu kia ư?” Tôi không kìm được tò mò hỏi.

“Ngoài bản báo cáo nghiên cứu thần bí đó ra, trên người một nhân viên quản kho còn có thứ gì đáng tiền nữa đây?” Cô ta nói. “Chỉ từ việc anh ta đến nhà Tạ Bác Văn để lấy bản báo cáo đó đi vào lúc nửa đêm là đủ thấy giá trị của nó rồi. Nhưng vấn đề cũng từ đó mà ra, anh ta đã nhận tiền của Trần Hy rồi, tại sao lại không đưa bản báo cáo đó cho cô ta chứ?”

Tôi nhất thời cũng cảm thấy hơi khó hiểu, bèn lẩm bẫm: “Đúng thế, tại sao lại như vậy chứ?”

“Chỉ có một cách giải thích thôi, đó là Trần Hy không phải là người duy nhất muốn mua bản báo cáo thần bí đó.” Cô ta giải thích. “Sau khi Đinh Tuấn Văn bỏ mạng, mỗi ngày tôi đều ở lại nhà họ Đinh rất lâu, về danh nghĩa là để khuyên nhủ Đinh Vũ Trạch, nhưng mục đích thực sự thì vẫn là tìm kiếm bản báo cáo nghiên cứu kia. Nhưng tôi gần như đã lục tung toàn bộ nhà họ Đinh lên, vậy mà vẫn chẳng thấy bản báo cáo nghiên cứu kia đâu, thậm chí ngay cả bản do tôi làm giả cũng không tìm thấy.”

Tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh. “Đinh Tuấn Văn hẳn đã giao bản báo cáo đó cho người khác rồi.”

“Anh ta đã giao nó cho người gửi cho anh ta sáu triệu hoặc là bảy triệu.” Cô ta nói. “Cuốn Nỗi đau ngầm của Trần Hy bán cũng khá chạy, nhưng còn chưa đủ để mang lại cho cô ta một khoản tiền lớn đến thế. Tôi đã điều tra rồi, Nỗi đau ngầm tổng cộng bán được gần một trăm nghìn cuốn, thu nhập bản quyền đại khái vào khoảng ba trăm nghìn. Giả Văn Thành - chồng của Trần Hy - là một cảnh sát, tuy có thu nhập ổn định nhưng không hề giàu có. Hơn nữa, cả hai vợ chồng bọn họ đều được sinh ra trong những gia đình bình dân, thế nên hai khoản tiền ba triệu và khoản tiền một triệu kia có lẽ không đến từ Trần Hy, trừ phi sau lưng cô ta còn có một người khác nữa. Có điều, từ việc cô ta không nhận được bản báo cáo nghiên cứu kia mà xét thì khả năng này rõ ràng là không lớn cho lắm.”

Tôi chuốt lại dòng suy nghĩ một chút rồi nói: “Tôi hiểu rồi, vì nguyên nhân này nên cô mới đoán rằng đã có rất nhiều người cùng lúc bỏ tiền ra để mua bản báo cáo đó, Đinh Tuấn Văn đã nhận tiền của tất cả, thế nhưng lại chỉ đưa bản báo cáo cho một bên mà thôi. Trần Hy không nhận được thứ mình cần, lại biết tin là Đinh Tuấn Văn đã chết nên mới mạo hiểm đến nhà họ Đinh vào lúc nửa đêm để tìm kiếm như thế.”

“Nhưng xét cho cùng, những điều mà tôi vừa nói với anh đều chỉ là suy đoán mà thôi, không có chứng cứ cụ thể nào cả.” Diệp Thu Vi hờ hững nói tiếp. “Cho nên tôi nhất định phải điều tra thêm, qua đó xác thực phán đoán của mình.”

“Cô đã làm như thế nào?” Tôi tò mò hỏi

“Tôi đã dùng tên họ giả liên hệ với một vị thám tử tư, nhờ anh ta giúp đỡ điều tra các hoạt động chủ yếu về kinh tế của Trần Hy trong hai năm 2007 và 2008.” Cô ta nói. “Anh chàng thám tử tư đó rất chuyên nghiệp, dù trong một ngày đã điều tra ra được các tin tức mà tôi cần. Anh ta nói cho tôi biết, căn nhà mà vợ chồng Trần Hy đang ở là do gia đình Giả Văn Thành bỏ tiền ra mua, sau khi kết hôn, hai vợ chồng bọn họ không có một khoản chi tiêu nào lớn cả. Nhưng tháng 8 năm 2008, Trần Hy bất ngờ bán chiếc xe hơi hơi môn nhập khẩu từ Đức do cha mẹ mình mua tặng, thu về được hơn hai trăm nghìn. Thám tử sau đó còn đến chỗ cửa hàng gửi bán xe cũ để tìm hiểu, qua đó được biết Trần Hy khi đó dường như đang có việc gấp cần dùng đến tiền. Đối với một phóng viên nổi tiếng mà trong nhà không có ai bị đau ốm bệnh tật gì, hành động này rõ ràng là hết sức kỳ quặc. Cuối cùng anh chàng thám tử kia còn nói cho tôi biết, Trần Hy hình như đã giấu chồng mình việc bán chiếc xe.”

“Vậy tức là cô ta bán xe rất có thể chính là để lấy tiền gửi cho Đinh Tuấn Văn.” Tôi trầm ngâm phân tích. “Việc bán xe chứng tỏ rằng khi đó cô ta đã không còn nguồn tiền nào khác, theo đó mà xét thì cô ta có lẽ đã gửi tiền một lần từ trước rồi.” Dòng suy nghĩ của tôi dần trở nên thông suốt rõ ràng. “Đó hẳn nhiên chính là khoản tiền thứ tư mà Đinh Tuấn Văn đã nhận được, hơn ba trăm nghìn. Sau đó, cô ta lại bán xe để gửi tiền lần thứ hai, cũng chính là khoản tiền thứ năm mà Đinh Tuấn Văn đã nhận được, vẫn là hơn ba trăm nghìn.” Nói tới đây tôi bỗng cảm thấy hết sức khó hiểu, bèn khẽ lẩm bầm: “Bản báo cáo nghiên cứu đó rốt cuộc có sức hút lớn đến cỡ nào mà lại có thể khiến cô ta tùy tiện gửi tiền hai lần khi mà chưa nhận được đồ như vậy chứ?”

Diệp Thu Vi uống một ngụm nước, sau đó mới nói: “Ban đầu tôi cũng cảm thấy rất nghi hoặc, nhưng anh chàng thám tử kia thực có thể nói là hết lòng với công việc, đã lại nói cho tôi biết thêm một tin tức có giá trị khác.”

“Tin tức gì vậy?” Tôi không kìm được hơi nhích người về phía trước.

“Anh ta nói, người phụ nữ tên Trần Hy này có thói quen mua tin tức và đã từng không ít lần mua tin tức thành công.”

Tôi không kìm được cau mày trầm tư.

Dù sao cũng đã từng làm báo nhiều năm, tôi ít nhiều gì cũng có một chút hiểu biết về giới truyền thông. Từ rất lâu trước đây tôi đã được nghe kể về một lời đồn như thế này:

Trong quá trình điều tra và phỏng vấn về một số tin tức thời sự quan trọng, có rất nhiều người làm trong giới truyền thông đã bỏ tiền ra để mua lấy các tin tức hoặc là chứng cứ quan trọng từ trong tay những người có liên quan. Đã đầu tư thì đương nhiên là phải có thu hoạch, một cuộc điều tra thời sự có sức ảnh hưởng lớn sẽ đem về cho người điều tra một khoản thu nhập lớn gấp mấy lần, thậm chí là mấy chục lần so với khoản tiền phải bỏ ra ban đầu.

“Anh ta làm sao mà lại biết được chuyện này?” Tôi ngạc nhiên hỏi “Cô nhờ anh ta đi điều tra ư?”

“Anh cần phải biết rất nhiều nguồn tin có chiều sâu đều là do các thám tử tư như anh ta cung cấp cho giới truyền thông.” Diệp Thu Vi giải thích. “Bọn họ thường sẽ đi sâu vào điều tra một số lĩnh vực vào đó, sau khi thu được các tin tức và chứng cứ có giá trị thì đem bán cho những người cần đến chúng. Quá trình này sớm đã hình thành nên chuỗi cung ứng khá có quy mô, thậm chí còn có người xây dựng diễn đàn chuyên dành cho các thám tử chia sẻ và giao dịch tin tức về khách hàng. Anh chàng thám tử tôi đã mời kia nói rằng anh ta từng nhìn thấy tên của Trần Hy ở rất nhiều diễn đàn như thế.”

Nghe tới đây tôi nhất thời chìm vào trầm lặng. Quả thực, trong xã hội hiện đại, con người đã trở thành một loài động vật hoàn toàn bị chi phối bởi kinh tế cho dù là ở một góc ngách nào đó, chỉ cần có lợi thì ắt sẽ có thể tìm được đủ các loại chuỗi cung ứng khác nhau, cũng giống như việc các liên cầu khuẩn [1] luôn hình thành và luôn tồn tại trong cơ thể con người vậy.

[1] Liên cầu khuẩn là một chi vi khuẩn Gram dương hình cầu thuộc ngành Firmicutes và nhóm vi khuẩn Axit Lactic. Các loài liên cầu khuẩn có thể gây ra nhiều bệnh cho con người như đau mắt đỏ, viêm màng não, viêm phổi do vi khuẩn, viêm nội tâm mạc, viêm xương, tuy nhiên cũng có nhiều loài liên cầu khuẩn không gây bệnh và là một phần của quần thể sinh vật có trong cơ thể con người, chủ yếu xuất hiện ở miệng, da, ruột và thực quản - ND.

Tôi suy nghĩ một chút bèn nói: “Cho nên, lời của vị thám tử đó đã khiến cô hoài nghi, rằng sở dĩ Trần Hy muốn có được bản báo cáo đó là vì công trình nghiên cứu về tính chất gay nghiện của M mang một giá trị rất lớn về mặt tin tức thời sự, đúng vậy không?”

“Trọng điểm không phải là ở đó.” Diệp Thu Vi nói. “Điều quan trọng là dưới sự gợi mở của anh chàng thám tử kia, tôi đã nghĩ ra được một cách để có thể tiếp xúc với Trần Hy mà không dễ gì bị người khác phát hiện.”

Tôi lập tức hiểu ra ý của cô ta. “Cô nhất định là muốn đóng giả làm người bán tin tức rồi.”

“Đúng vậy.” Cô ta nói. “Tôi đã kiếm lấy một bộ thiết bị thay đổi giọng nói chuyên nghiệp, sau đó lại đi mua một ít sim điện thoại không chính chủ từ trong tay một số người khác nhau ở các địa điểm khác nhau. Sau khi chuẩn bị xong xuôi tất cả, tôi gọi điện thoại cho Trần Hy, nói là muốn làm một cuộc giao dịch với cô ta. Cô ta lập tức nói rằng mình không có hứng thú - điều này cũng là lẽ thường tình, vì khi ấy hứng thú của cô ta nhất định là đều đặt cả trên bản báo cáo nghiên cứu kia. Đúng vào khoảnh khắc cô ta chuẩn bị gác máy, tôi liền hạ quyết tâm, nói rằng lẽ nào ngay đến Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M mà cô cũng không có hứng thú ư?”

Tôi thử tưởng tượng tình cảnh lúc hai người bọn họ trò chuyện với nhau, cảm thấy nhất định là rất thú vị, “Khi đó chắc cô ta đã tỏ ra hết sức sợ hãi đúng không?”

“Không, cô ta đâu có đơn giản như thế.” Diệp Thu Vi khẽ lắc đầu, sau đó mới nói tiếp: “Cô ta chỉ im lặng chừng một giây, sau đó liền cố tình tỏ ra nghi hoặc và nói rằng căn bản không biết tôi đang nói cái gì.”

“Cô ta muốn thăm dò cô ư?” Tôi cảm thấy điều này dường như không được bình thường cho lắm. “Có cần thiết phải như vậy không? Cô ta làm như vậy hình như là cẩn thận quá rồi thì phải?”

“Chính sự cẩn thận quá độ đó đã khiến tôi đột nhiên hiểu ra một số việc.” Diệp Thu Vi nói. “Lúc trước, cô ta dùng tài khoản của người khác để gửi tiền cho Đinh Tuấn Văn, nửa đêm đến nhà họ Đinh thì lại đeo khẩu trang hồng che giấu thân phận. Tôi vốn luôn cho rằng những điều này đều là lẽ đương nhiên, thế nên chưa từng phân tích kỹ nguyên nhân ẩn sâu bên trong. Nhưng trong khoảnh khắc đó tôi đột nhiên hiểu ra, đối với cô ta, bản báo cáo nghiên cứu mà cô ta rất muốn có được kia có lẽ còn ẩn chứa một sự uy hiếp tiềm tàng nữa.”

Tôi lập tức có cảm giác giật mình bừng tỉnh. “Cho nên cô ta đã dùng tên giả khi gửi tiền, nửa đêm đến nhà họ Đinh thì vừa vội vàng vừa cố gắng che che giấu giấu, đó đều là biểu hiện của việc muốn phải sạch quan hệ giữa bản thân với những chuyện này đúng không? Phải rồi, nếu không nhờ có Đinh Vũ Trạch nhận ra cô ta, e rằng đến tận bây giờ cô cũng vẫn không có cách nào đoán được cô ta lại có liên quan tới công trình nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M.”

“Đúng vậy, có thể đoán được, tất cả những điều cô ta làm xung quanh việc này nhất định là đều vô cùng cẩn thận, cố gắng để cho bản thân có thể tránh khỏi mọi mối liên quan. Nhưng cái chết của Đinh Tuấn Văn đã khiến cho dự tính của cô ta bị rối loạn, thế là cô ta mới không kìm nén được mà trực tiếp tới nhà họ Đinh. Chính hành vi cực kỳ mạo hiểm này đã khiến cho sự cẩn thận của cô ta trước đó biến thành uổng phí.”

Tôi không kìm được thở dài một hơi, nói: “Xét cho cùng, nguồn cơn mọi sự vẫn là vì cô đã giết Đinh Tuấn Văn, thế nên cô ta mới bị lộ ra thân phận như thế. Tuy có câu người tính không bằng trời tính, nhưng nếu không có sự tham dự của con người, ông trời cũng khó có cách nào tính toán cho mọi chuyện được trùng khớp như vậy.” Sau khi trầm tư một lát, tôi lại nói tiếp: “Không cảm thán những điều này nữa, cô Diệp, xin hãy kể tiếp đi! Sau khi cô liên lạc với Trần Hy thì đã xảy ra những chuyện gì? Điều gì khiến cô nảy ra ý định giết chết cô ta như thế?”

“Ừm.” Diệp Thu Vi ngồi ngay ngắn trên chiếc ghế mây, trong mắt thoáng qua những tia biến ảo khôn lường. “Chờ đến khi phát giác ra được nỗi sợ hãi ẩn sâu phía sau sự cẩn thận của cô ta, tôi liền biết rằng nên nắm lấy trái tim của cô ta như thế nào. Tôi nói: “Cô Trần này, tôi không nói đùa đâu, và cô cũng không cần phải hoài nghi sự chân thành của tôi làm gì. Nếu cô thực sự không tin tưởng tôi, vậy thì chúng ta có thể lựa một hôm nào đó mà ra ngoài gặp nhau trực tiếp.”

“Tại sao cô lại nói như vậy?” Tôi không kìm được tò mò hỏi.

“Cô ta sợ người khác biết được mối liên quan giữa bản thân và công trình nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M, do đó tuyệt đối sẽ không dám ra ngoài gặp tôi trực tiếp. Còn tôi, khi nói ra những lời như vậy thì đương nhiên có thể phô bày ra sự chân thành hết mức của mình - đây chính là một hành vi chỉ có lợi mà không có hại. Cùng với đó, trong tất cả chuyện có liên quan tới M, những người từng liên hệ với cô ta nhất định là đều vô cùng cẩn thận giống như cô ta. Tôi mới lần đầu tiên gọi điện thoại cho cô ta mà đã đề cập tới chuyện gặp mặt trực tiếp, đây là một hành vi hết sức ngu xuẩn và lỗ mãng, nó có thể khiến cô ta vô thức coi tôi là một kẻ ngoại đạo, từ đó giảm bớt lòng cảnh giác với tôi.”

Tôi nhìn chằm chằm vào Diệp Thu Vi, thực không biết nên nói gì cho phải. Trước giờ tôi chưa từng ngờ được rằng đằng sau một câu nói đơn giản như thế mà lại có thể ẩn chứa nhiều suy nghĩ phức tạp đến vậy.

“Cô ta có phản ứng thế nào khi nghe thấy cô nói như vậy?”

“Hoàn toàn nằm trong dự liệu.” Diệp Thu Vi, “Ở đầu bên kia điện thoại cô ta im lặng một lát, đoán chừng là đang suy nghĩ về các vấn đề như tôi là ai, tôi tìm đến cô ta vì mục đích gì, việc cô ta muốn mua bản báo cáo nghiên cứu kia từ Đinh Tuấn Văn có những ai biết được. Để xóa bỏ lòng nghi ngờ của cô ta, tôi lại nói tiếp: “Cô Trần, tôi biết là cô rất muốn có được bản báo cáo nghiên cứu đó. Thứ đó tôi đã từng nhìn thấy rồi, hơn nữa còn có cách lấy được nó về. Tôi không có ý gì khác cả, chỉ muốn làm một cuộc giao dịch với cô thôi. Chuyện của cô tôi sẽ không nói với bất kỳ người nào khác, vì làm như vậy căn bản chẳng có lợi gì cho tôi cả.”

“Rồi cô ta nói sao?”

“Vẫn chỉ là những lời thăm dò thôi. Cô ta nói: “Tôi không biết cô rốt cuộc là ai, nhưng tôi có thể nói rõ ràng với cô rằng, tôi hoàn toàn không có hứng thú với những chuyện mà cô nói, xin cô đừng tiếp tục quấy rầy tôi nữa.”

Tôi đưa tay lên cọ nhẹ môi mấy cái. “Tôi có cảm giác cô ta không chỉ cẩn thận với cô mà còn có thái độ thù địch với cô nữa thì phải.”

“Rất chính xác.” Diệp Thu Vi chăm chú nhìn tôi, trong mắt ánh lên mấy tia khen ngợi. “Anh nói đúng, cô ta quả thực có thái độ thù địch với tôi, theo tiềm

thức, cô ta coi tôi là kẻ địch của mình. Trong tình huống này, chỉ có một lời giải thích duy nhất cho thái độ khác thường ấy của cô ta, đó là cô ta biết mình thực sự có kẻ địch, và những kẻ địch đó có lẽ chính là nguồn gốc khiến cô ta phải cẩn thận và sợ hãi.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi hỏi: “Kẻ địch của cô ta phải chăng chính là những người còn lại đã trả tiền cho Đinh Tuấn Văn?”

“Tôi biết đây là một cơ hội tốt để thu được những manh mối mới, vì nếu cô ta thực sự biết được kẻ địch của mình là ai, vậy thì tôi cần phải dẫn dắt để cho cô ta tự mình nói ra.”

Diệp Thu Vi nói: “Khi đó tôi đã suy nghĩ rất lâu, cuối cùng bèn quyết định đánh liều một phen. Tôi nói: “Cô Trần, tôi biết là cô hoài nghi thân phận của tôi, tôi cũng không muốn giấu giếm cô làm gì. Nói thế này cho đơn giản nhé, chắc cô cũng biết, bản báo cáo đó không chỉ có một mình cô muốn mua. Đinh Tuấn Văn không chỉ nhận tiền của cô, còn nhận tiền của những người khác nữa – đó là một khoản tiền lớn hoàn toàn nằm ngoài khả năng chi trả của cô. Cho nên, anh ta sớm đã giao bản báo cáo đó cho người khác rồi, dù cô có cố gắng thế nào cũng chỉ là vô ích mà thôi.”

“Cô ta có phản ứng như thế nào?”

“Tôi không biết câu nói nào của mình đã kích thích cô ta, tóm lại, lời của tôi còn chưa dứt thì cô ta đã lộ rõ vẻ bối rối, trong cơn hoảng loạn liền lắp bắp nói: “Anh ta, anh ta thực sự đã giao bản báo cáo đó cho Công ty E rồi ư?”

Tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh, cảm giác tê dại dâng lên khắp toàn thân.

Công ty E, hay gọi đầy đủ hơn là Công ty Dược phẩm E, là công ty đứng đầu trong lĩnh vực chế biến dược phẩm ở vùng này, các sản phẩm của họ được đưa đi tiêu thụ ở các tỉnh trong toàn quốc. Nghe nói chỗ dựa sau lưng Công ty E cực kỳ vững chắc và phức tạp, có dính líu đến rất nhiều quan chức trong vùng. Đường nhiên, đây chỉ là những lời đồn vu vơ mà chẳng ai biết là đúng hay sai.

Tôi phân tích một chút rồi bèn nói: “Cô ta đã biết được đối thủ cạnh tranh của mình là Công ty E, vậy thì hẳn cũng hiểu rằng khả năng thắng của mình không hề lớn. Nhưng cô ta đã vì bản báo cáo đó mà bỏ ra quá nhiều rồi, thế nên dù biết rõ là hy vọng nhỏ nhoi nhưng vẫn không cam tâm.

Trong lòng cô ta vẫn luôn lay lắt một ngọn lửa yếu ớt của lòng hy vọng, chính những lời này của cô ta đã trực tiếp dập tắt ngọn lửa đó, thế nên cô ta mới đâm ra bối rối như vậy,“

“Ừm.” Diệp Thu Vi nói. “Manh mối mới cũng có nghĩa là những điều nghi hoặc mới. Nếu cô ta không có ý giả vờ để lừa gạt tôi - mà từ bộ dạng bối rối cô ta để lộ ra thì khả năng này xem chừng cũng không lớn - vậy thì, ba khoản tiền đầu tiên mà Đinh Tuấn Văn nhận được rất có thể chính là do Công ty E trả cho anh ta. Bảy triệu nhân dân tệ, một công ty dược phẩm tại sao lại phải trả nhiều tiền như thế để mua một bản báo cáo nghiên cứu chứ?”

“Chỉ có hai khả năng mà thôi.” Tôi bất giác tựa lưng vào ghế, chậm rãi nói ra phân tích của mình. “Hoặc là bản báo cáo đó có thể tạo ra sự uy hiếp đối với Công ty E, hoặc là nó giống như một loại bí quyết nào đó, có tác dụng rất lớn đối với việc nghiên cứu và chế tạo dược phẩm.”

“Hai khả năng này đúng là lớn nhất, nhưng chưa chắc đã bao gồm tất cả các khả năng.” Cô ta không hề tán đồng phán đoán của tôi. “Bởi vì điểm đáng ngờ thực sự có quá nhiều, chẳng hạn như tại sao Công ty E sớm đã trả tiền từ tháng 6, tháng 7 năm 2008 rồi mà mãi đến tháng 2 năm 2009 Đinh Tuấn Văn mới lấy bản báo cáo từ nhà họ Tạ đi để giao cho bọn họ? Ngoài ra, tại sao trước đó bản báo cáo lại được giấu ở nhà của Tạ Bác Văn? Trong chuyện này, giữa Tạ Bác Văn, Đinh Tuấn Văn và chồng tôi rốt cuộc có mối liên quan như thế nào? Cuộc điện thoại mà Đinh Tuấn Văn nghe ở nhà tôi là do Công ty E gọi tới hay là do Trần Hy gọi tới?”

Nói tới đây, cô ta thở ra một hơi thật dài, chậm rãi nói tiếp: “Khi đó, rất nhiều điều nghi vấn đã tràn vào phán đoán, Trần Hy chắc hẳn biết được rất nhiều nội tình, thế nên tôi cần phải tranh thủ rèn sắt từ khi còn nóng, qua đó dụ cô ta nói ra nhiều tin tức hữu dụng hơn.”

Tôi ghi hết những điều nghi vấn mà Diệp Thu Vi vừa mới nói ra vào trong sổ tay,

“Nhưng tôi nhất định phải thật cẩn thận.” Cô ta nói tiếp. “Trần Hy dù gì cũng là một phóng viên nổi tiếng, từng trải sự đời, kinh nghiệm phong phú, tuyệt đối không dễ đối phó như Thư Tinh và Lã Thần. Liệu cô ta có ý thức được là tôi đang dẫn dụ cô ta không? Sau khi thừa nhận mối liên quan giữa bản thân và bản báo cáo nghiên cứu kia, liệu cô ta có sinh lòng đề phòng với tôi không? Đây là những vấn đề mà tôi cần phải suy xét đến. Tôi nhất định phải có phản ứng thích hợp, vậy thì mới có thể tiếp tục cuộc trò chuyện này. Sau khi suy nghĩ một chút, tôi bèn nói: “Cô Trần, ngay từ đầu cô đã biết rằng mình căn bản không có phần thắng, bởi lẽ lòng khao khát của Công ty E đối với bản báo cáo kia không hề kém hơn cô?”

“Cô ta đã nói như thế nào?”

“Cô ta từ đầu đến cuối luôn suy đoán về thân phận của tôi.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi cố ý nhắc đến lòng khao khát của Công ty E đối với bản báo cáo kia chính là muốn dẫn dắt dòng suy đoán của cô ta.”

Tôi cảm bút trầm ngâm nói: “Lòng khao khát của Công ty E đối với bản báo cáo kia... Câu nói này mang tới cho người ta cảm giác như là cô rất hiểu về Công ty E, hơn nữa còn rất giống với một người làm trong Công ty E.”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 11: Chương 5.1 (Tt)

“Mục đích của tôi vốn chính là khiến cho cô ta nghĩ như thế.” Bên khõe miệng cô ta thoáng qua một tia giảo hoạt. “Nếu cô ta tin rằng tôi là người của Công ty E, vậy thì khi nhắc đến vai trò của Công ty E trong sự kiện này, cô ta sẽ không cố tình né tránh nữa.”

Tôi cảm thấy hơi khó hiểu, bèn hỏi: “Nhưng Công ty E là đối thủ và kẻ địch của cô ta, là nguồn cơn của sự cẩn thận và sợ hãi của cô ta trong chuyện này, liệu cô ta có chịu tiếp tục nói chuyện với kẻ địch của mình không?”

“Nếu là kẻ phản bội của kẻ địch thì sao?” Diệp Thu Vi cắt ngang lời tôi. “Tào Tháo vốn đa nghi, vậy nhưng vẫn tin vào sự trả hàng của Hoàng Cái, huống hồ là cô ta, một nữ phóng viên còn chưa đầy ba mươi tuổi. Xét từ góc độ tâm lý, khi thấy kẻ địch hoặc đối thủ của mình xuất hiện quân phản bội, phản ứng đầu tiên của người ta thường là vui mừng trên nỗi đau của người khác, từ đó rất dễ nảy sinh thiện cảm và sự tin tưởng đối với kẻ phản bội của kẻ địch. Ngược lại, khi thấy bên phe mình xuất hiện kẻ phản bội, con người ta thường sẽ nảy sinh những sự giận dữ vô căn cứ. Đây chính là nguyên nhân mà trong lịch sử, kẻ trả hàng và kẻ phản gián rất nhiều lần phát huy được tác dụng.”

Trò chuyện với Diệp Thu Vi có một chỗ tốt, đó chính là thỉnh thoảng lại biết được một số tri thức mới. Tôi chăm chú nhìn cô ta, trong lòng ngợp đầy sự tò mò đối với cuộc trò chuyện tiếp theo đó giữa cô ta và Trần Hy.

“Trần Hy đã có phản ứng như thế nào?”

“Hoàn toàn nằm trong dự liệu.” Diệp Thu Vi nói. “Cô ta im lặng khoảng hai giây, sau đó liền dùng giọng căng thẳng hỏi: ‘Cô là người của Công ty E ư?’ Tôi khẽ ‘ừm’ một tiếng, sau đó để cho cô ta yên tâm, tôi bèn nói, tuy tôi là người của Công ty E, cũng từng tham gia vào cuộc giao dịch giữa Công ty E và Đinh Tuấn Văn, nhưng trong cuộc trò chuyện lần này tôi chỉ đại diện cho cá nhân tôi mà thôi. Cuộc trò chuyện diễn ra tới đây, Trần Hy đã không còn che giấu nữa. Cô ta nghe ra được cái ý ở ngoài lời của tôi, bèn đáp lại: ‘Nói như vậy tức là lập trường cá nhân của cô không hề giống với lập trường của Công ty E đúng không?’”

“Khá thú vị đấy.” Tôi nói: “Cách nói chuyện của cô ta rất giống với một cao thủ.”

“Cô ta là một cao thủ đã bị tôi đánh giá thấp.” Lời của Diệp Thu Vi dường như mang đầy ẩn ý. “Tôi trả lời cô ta rằng: ‘Cũng không hẳn là lập trường bất đồng, nhưng nhu cầu của chúng tôi không giống nhau. Công ty E muốn có cái gì, chắc cô còn biết rõ hơn tôi.’ Sau khi nói xong câu này, tôi lặng im trong chốc lát, hy vọng cô ta sẽ chủ động nói ra mục đích mà Công ty E mua bán báo cáo kia, nhưng cô ta từ đầu chí cuối đều không nói gì. Thế là tôi lại nói tiếp: ‘Còn về việc tôi muốn có cái gì thì chắc không cần phải nói rõ với cô nữa nhỉ?’”

Tôi trầm ngâm suy nghĩ về cuộc trò chuyện giữa hai người bọn họ, bất giác cảm thấy giống như đang xem một bộ phim tình báo.

Diệp Thu Vi lại kể tiếp: “Cô ta suy nghĩ trong chốc lát, rồi hỏi: ‘Cô thực sự có thể lấy được báo cáo nghiên cứu đó sao?’ Tôi nói: ‘Bằng không thì tại sao tôi lại phải liên hệ với cô chứ?’ Cô ta khẽ cười một tiếng, sau đó nói: ‘Nhưng từ đầu đến giờ cô còn chưa nói ra được một nội dung nào đáng kể, thậm chí ngay cả chuyện về Công ty E cũng là do tôi nhắc đến trước, tôi dựa vào đâu để tin cô chứ?’ Tôi hỏi cô ta là muốn biết cái gì, cô ta bèn nói: ‘Nếu cô thực sự là người của Công ty E, còn từng tham gia vào cuộc giao dịch với Đinh Tuấn Văn, vậy thì hãy nói cho tôi biết các tin tức về cuộc giao dịch đó, chẳng hạn như là bọn cô đã trả tiền cho Đinh Tuấn Văn vào khi nào, số tiền là bao nhiêu, phương thức trả tiền là gì, tài khoản trả tiền mang tên ai.’”

Tôi đưa tay gãi đầu. “Như vậy vừa hay hợp ý của cô còn gì nữa.”

“Khi đó tôi cũng cho rằng như vậy.” Khi nói ra những lời này, trong giọng nói của Diệp Thu Vi mang theo cảm xúc khó mà dùng lời miêu tả. “Thời gian gửi tiền của ba khoản tiền đầu tiên tôi đều nhớ rất rõ ràng, thế là bèn nói với cô ta rằng khoản tiền đầu tiên được gửi vào ngày 7 tháng 6, số tiền là ba triệu, tên người gửi là Lý Cương. Cô ta khẽ ‘ừm’ một tiếng, hỏi cô còn nữa không. Tôi nói, khoản tiền thứ hai cũng là ba triệu, thời gian gửi tiền là một tuần sau đó, cũng tức là ngày 14 tháng 6, tên người gửi vẫn là Lý Cương. Cô ta lại hỏi thêm lần nữa, có còn nữa không. Tôi không chút nghĩ ngợi, buột miệng nói ngay, thời gian chuyển khoản của khoản tiền thứ ba là 29 tháng 6, số tiền là một triệu, tên người gửi là Vương Vi. Cô ta lại hỏi tiếp, có còn nữa không. Tôi do dự một chút, thế rồi nói là hết rồi, chỉ có ba khoản này thôi, tổng số tiền là bảy triệu. Cô ta dừng lại một chút, rồi khẽ cất tiếng lẩm bầm, không ngờ lại nhiều đến như vậy...”

“Cô ta...” Tôi bất giác sững người ra đó. “Cô ta không biết chi tiết về cuộc giao dịch đó ư? Phải chăng cô ta muốn moi tin từ miệng cô?”

“Trong khoảnh khắc đó tôi mới phát hiện ra là mình đã quá coi thường Trần Hy, trong khi tôi dẫn dụ cô ta thì cô ta kỳ thực cũng đang dẫn dụ tôi.” Diệp Thu Vi phân tích. “Trong cuộc trò chuyện lần đó tồn tại hai khả năng khác nhau. Khả năng thứ nhất là như anh nói, Trần Hy vì bối rối nên mới vô tình nhắc đến Công ty E kia. Sau đó, tôi tự xưng là người của Công ty E, thế là cô ta liền dùng phép khích tướng một cách kín đáo, qua đó dẫn dụ tôi nói ra tin tức cụ thể về cuộc giao dịch giữa Công ty E và Đinh Tuấn Văn, đây có lẽ chính là tin tức mà cô ta vẫn luôn muốn biết. Một khi tôi chịu nói ra, cô ta sẽ tiếp tục dẫn dụ tôi nói ra thêm các tin tức khác mà cô ta muốn biết, còn nếu như tôi không nói ra được, vậy thì chứng tỏ rằng tôi đang nói dối, cô ta sẽ không cần phải trò chuyện thêm với tôi làm gì.”

Tôi không kim được hít sâu một hơi, thầm sinh lòng kính phục Trần Hy vì không ngờ cô ta lại có thể dùng biện pháp ám thị để moi được tin tức từ Diệp Thu Vi như thế.

Diệp Thu Vi lại tiếp tục phân tích: “Còn khả năng thứ hai là cô ta nhắc đến Công ty E kia hoàn toàn không phải là do bối rối nói nhầm, mà là một hành động cố ý. Mục đích của cô ta chính là dẫn dụ tôi nói ra thân phận thật của bản thân. Ngay từ đầu cô ta đã không ngừng phán đoán thân phận của tôi rồi. Cứ dựa theo Công ty E mà xét, thân phận của tôi chỉ có hai loại khả năng mà thôi, thứ nhất là người trong nội bộ công ty E, thứ hai là chẳng có dính dáng gì tới Công ty E cả. Trần Hy ít nhất cũng phải làm rõ được điều này, thế nên khi trò chuyện với tôi mới cố tình nhắc đến Công ty E. Cô ta muốn căn

cứ vào thái độ của tôi với Công ty E để phán đoán thân phận đại khái của tôi. Sau đó thì cũng giống như khả năng thứ nhất, những lời nói khích của cô ta hoặc là có thể dẫn dụ tôi nói ra tin tức mà cô ta cần, hoặc là sẽ vạch trần được lời nói dối của tôi.”

”Tôi thấy khả năng thứ nhất vẫn lớn hơn một chút.” Tôi hít sâu một hơi, không tìm được câu trả lời cảm thán: “Nếu thực sự là khả năng thứ hai, vậy thì bụng dạ của Trần Hy hình như sâu sắc quá rồi thì phải.” Cảm khái một hồi, tôi bèn hỏi tiếp: “Sau khi cô nói ra tin tức cụ thể về cuộc giao dịch đó, cô ta có tin tưởng cô không? Ngoài ra, sau đó cô có moi được tin tức gì hữu dụng từ miệng cô ta không vậy?”

”Hoàn toàn không.” Diệp Thu Vi nói. “Cô ta cất lời cảm khái xong thì im lặng trong suốt một thời gian dài. Tôi cứ một mực chờ đợi, nhưng càng lâu thì lại càng cảm thấy bất an. Chừng hai mươi giây sau, tôi quyết định phá vỡ sự im lặng, song vừa mới chuẩn bị mở lời thì cô ta đã gác máy. Tôi bèn gọi lại cho cô ta, nhưng cô ta lại gác máy, sau đó thì tôi phát hiện cô ta hình như đã cho số điện thoại của tôi vào danh sách đen rồi.”

”Tại sao chứ?” Tôi cảm thấy hết sức khó hiểu về điều này. “Cô đã nói ra được một cách chuẩn xác các tin tức cụ thể về cuộc giao dịch giữa Công ty E và Đinh Tuấn Văn, theo lẽ thường thì cô ta phải tin tưởng cô mới đúng. Tại sao cô ta lại ngó lơ cô như vậy?”

”Khi đó tôi cũng cảm thấy rất khó hiểu, chỉ là mờ cảm thấy mình có lẽ đã phạm phải một sai lầm nào đó không dễ gì phát giác. Tôi chờ thêm một lúc nữa, rồi liền đổi qua một số điện thoại khác và gọi lại vào số của Trần Hy, cô ta nghe máy. Hai chúng tôi đều im lặng chờ đối phương mở lời, chừng nửa phút sau thì cô ta gác máy, đồng thời còn kéo luôn cả số điện thoại thứ hai này của tôi vào danh sách đen.”

”Tiếp theo đó thì sao? Cô có liên lạc với cô ta nữa không?”

”Không.” Diệp Thu Vi nói. “Nhưng rất nhanh sau đó tôi đã phát hiện ra chỗ lạ thường.”

”Là như thế nào?”

Sau khi xảy ra vấn đề ở chỗ Trần Hy, tôi một mặt cẩn thận quan sát, một mặt lại đưa trọng điểm điều tra về bên phía Đinh Tuấn Văn, hy vọng có thể phát hiện ra những manh mối mới ở nhà họ Đinh. Diệp Thu Vi chỉnh lại gọng kính một chút, một tia nắng chiếu lên mặt kính, ánh sáng phản chiếu tức thì hòa với ánh mắt sắc bén của cô ta thành một thể. “Một buổi sáng mấy ngày sau đó, tôi đi bộ đến nhà họ Đinh. Trên đường, tôi cảm thấy có người đang bám theo mình. Đó là một người đàn ông trung niên đầu đội mũ bóng chày, miệng đeo khẩu trang chống bụi kẻ ca rô nửa xanh nửa đỏ. Để phán đoán ý đồ của anh ta, tôi cố tình đi vòng một vòng lớn, thấy anh ta thoát ẩu thoát hiện, thế nhưng chưa từng ở cách tôi quá xa. Có điều, khi sắp đến nhà của Đinh Tuấn Văn, anh ta lại đột nhiên biến mất chẳng còn tăm tích.”

Tôi nghe kể mà bất giác có chút căng thẳng.

”Tôi đó, tôi lắp hai chiếc sim đã từng dùng để gọi cho Trần Hy vào trong điện thoại, muốn xem xem Trần Hy liệu có đổi ý và chủ động gọi cho mình không. Kết quả là tôi không nhìn thấy số của Trần Hy, nhưng lại thấy có hai tin nhắn nhắc nhở rằng vào khoảng bảy giờ ba mươi phút sáng ngày hôm đó có một số điện thoại lạ đã lần lượt gọi cho hai số này mỗi số một lần. Tôi lập tức nhớ ra, thời điểm bảy giờ ba mươi phút sáng chính là lúc tôi đang dẫn kẻ đáng ngờ kia đi lòng vòng.”

Tôi nhíu chặt đôi mày. “Lẽ nào hai cuộc điện thoại đó đều là do người kia gọi cho cô? Anh ta phải chăng là người được Trần Hy phái đến?” Tại sao Trần Hy lại sinh lòng hoài nghi cô như vậy?”

Tuy hai chiếc sim đó đều không phải là sim chính chủ, thế nhưng việc cùng lúc nhận được cuộc gọi từ một số điện thoại thì tuyệt đối không phải là điều trùng hợp.” Cô ta nói. “Nếu hai cuộc điện thoại đó đúng là do người bám theo tôi gọi, vậy thì anh ta hiển nhiên là đã nhận được sự nhờ cậy của Trần Hy, muốn xác định xem tôi có phải là người đã dùng máy thay đổi giọng nói để liên lạc với Trần Hy hay không. Trong khoảnh khắc đó, tôi ý thức được rằng mình đã bị bại lộ, hoặc ít nhất thì cũng đã bị Trần Hy hoài nghi. Sau khi tâm lý phát sinh biến hóa, đó là lần đầu tiên tôi cảm nhận được một sự uy hiếp rõ ràng đến vậy.”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 12: Chương 5.2

Tôi cũng có thể cảm nhận được sự uy hiếp này.

”Sau đó cô đã quyết định ứng phó thế nào?”

”Tôi trước tiên cần phải làm rõ việc này cái đã.” Cô ta nói. “Sáng sớm ngày hôm sau, tôi lại lần nữa đi bộ tới nhà họ Đinh, đồng thời còn lắp hai chiếc sim mà hôm trước đã dùng để liên lạc với Trần Hy vào hai chiếc điện thoại, cả hai đều để ở chế độ im lặng. Sau khi rời khỏi nhà không lâu, quả nhiên lại có người bám theo tôi. Tuy người đó đã thay đổi cách ăn mặc, thậm chí còn thay đổi cả nhịp bước cũng như phương thức theo dõi, thế nhưng một số động tác đã thành thói quen thì lại không cách nào sửa được, thế nên tôi chỉ nhìn thoáng qua là đã nhận ra anh ta chính là người đã bám theo tôi hôm trước. Trên đường đi, tôi vẫn luôn ngấm ngấm quan sát hai chiếc điện thoại của mình. Vào lúc bảy giờ ba mươi lăm phút, màn hình chiếc điện thoại lắp chiếc sim đầu tiên sáng lên, số điện thoại hiển thị trên đó chính là số đã gọi cho tôi hôm trước. Tôi ấn nút nghe, đưa điện thoại ra trước người, đồng thời lén quay lại nhìn kẻ bám theo mình. Khi đó anh ta đang nép vào một góc, điện thoại thì để bên tai. Tôi gác máy, tiếp tục đi về phía trước. Không đầy một phút sau,

màn hình chiếc điện thoại thứ hai cũng sáng lên. Tôi dứt khoát gác máy và tức tốc ngoảnh lại quan sát, thấy người đó đang đứng nhìn tôi từ một chỗ không xa, thế rồi nhanh chóng rời đi theo hướng ngược lại.”

“Anh ta biết là mình đã bị lộ, nhưng cùng với đó, phản ứng của cô cũng đã khiến cô bị lộ rồi.”

“Đúng vậy.” Cô ta khẽ gật đầu. “Có điều, Trần Hy đã cất công phái người đi theo dõi và điều tra tôi như thế thì chứng tỏ rằng lòng hoài nghi của cô ra đối với tôi đã rất sâu sắc, cho nên cô bị lộ hay không cũng không còn là điều quan trọng nữa. Bất kể ra sao, đối với tôi mà nói, sự tồn tại của Trần Hy khi đó chính là một mối họa ngầm, một mối họa ngầm cực kỳ nguy hiểm.”

“Cho nên cô mới quyết định giết chết cô ta ư?” Tôi thờ dãi một hơi. “Nhưng tôi vẫn cảm thấy rất khó hiểu, rốt cuộc là vì duyên cớ gì mà cô ta lại hoài nghi cô như thế chứ?”

Diệp Thu Vi đưa mắt liếc nhìn tôi một chút, rồi kể tiếp: “Hôm đó, tôi chẳng còn lòng dạ đâu mà tìm kiếm manh mối, cũng không có tâm trạng để bầu bạn với Đinh Vũ Trạch và khuyên nhủ cậu ta, thế là còn chưa tới trưa thì đã quay về nhà. Tôi cẩn thận ngẫm lại từng chi tiết nhỏ trong cuộc trò chuyện giữa mình và Trần Hy, nhưng lại chẳng phát hiện ra được một sơ sai lầm rõ rệt nào. Trưa hôm đó, điện thoại của tôi – chiếc điện thoại lắp số mà tôi vẫn thường dùng – nhận được tin nhắn từ Trần Hy. Cô ta nói: “Cô Diệp, chúng ta có gì cứ nói thẳng với nhau đi, không phải cô muốn làm một cuộc giao dịch với tôi ư? Tôi đề nghị chúng ta hãy làm một cuộc giao dịch như thế này. Chúng ta đừng lợi dụng nhau thêm nữa, trong khi giữ bí mật của chính mình, hãy cố gắng giúp đối phương giữ bí mật luôn. Như vậy rất công bằng, cô thấy sao?”

“Xem ra cô ta đã trở thành một sự uy hiếp hết sức rõ ràng với cô rồi.” Tôi ghi nội dung của tin nhắn đó vào trong sổ tay, sau đó hỏi: “Chính vì vậy nên cô đã quyết định giết chết cô ta ư?”

“Đúng thế.” Diệp Thu Vi bình tĩnh nói. “Mọi sinh vật trên đời này đều rất ích kỷ, cả con người cũng thế, cho nên mối quan hệ được xác lập bởi việc hai bên nắm giữ điểm yếu của nhau thông thường là mối quan hệ dễ tan vỡ nhất. Con người xét cho cùng vẫn thích bán đứng nhau hơn là bảo vệ nhau.”

Tôi gấp sổ tay lại, sau đó mở tập tài liệu về những vụ chết người ra. “Trong này có ghi rằng Trần Hy chết vì nhồi máu cơ tim cấp tính. Tôi thực sự rất tò mò, cô đã làm như thế nào mà lại có thể khiến cô ta phát bệnh vậy?”

“Kích thích.” Diệp Thu Vi nói thẳng. “Cô ta đã bị dọa cho sợ quá mà chết.”

Tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh, từ nơi sống lưng dâng lên cảm giác lạnh ngắt.

Diệp Thu Vi rút cuộc đã làm ra một chuyện đáng sợ đến cỡ nào mà lại có thể khiến cho một nữ phóng viên bụng dạ sâu xa sợ quá mà chết như vậy chứ?

Đột nhiên nghe thấy câu “sợ quá mà chết” đó, tự nơi sâu thẳm trong trái tim tôi dâng lên một nỗi sợ hãi khó mà miêu tả bằng lời, vô số cảnh quay kinh điển trong các bộ phim kinh dị không ngừng lóe hiện trước mắt mà không sao kiểm soát được. Tôi ngó nhìn bốn phía theo bản năng, cảm thấy ở mỗi một góc mà bản thân không nhìn thấy được dường như đều có ẩn chứa một thứ sức mạnh thần bí khó lường nào đó. Lúc này, bầu không khí trong phòng bỗng trở nên âm u rùng rợn, ngay đến những tia nắng chiếu vào từ ngoài cửa sổ cũng bắt ngờ trở nên lạnh lẽo tột cùng.

“Khụ...” Diệp Thu Vi khẽ ho lên một tiếng, khiến tôi giật mình tỉnh táo trở lại từ trong cơn suy tưởng vu vơ.

Tôi bất giác thở phào một hơi, đưa tay gỡ đầu, lúng túng cười, nói: “Đang ban ngày ban mặt mà đột nhiên nghe cô nói vậy, tôi thực sự có chút sợ hãi.” Sau đó, tôi cố gắng định thần, hỏi: “Cô rút cuộc đã làm như thế nào? Với một người chín chắn và bình tĩnh như Trần Hy, phải là một nỗi sợ hãi to lớn đến nhường nào mới có thể khiến cho cô ta sợ hãi quá độ mà chết như vậy chứ?”

“Mỗi người đều có nhược điểm tâm lý trí mạng, chỉ là có một số người thì biểu hiện rất rõ ràng, có một số người thì lại ẩn giấu nó quá kín đáo mà thôi.” Diệp Thu Vi giải thích. “Chính như anh đã nói, Trần Hy là một người vừa bình tĩnh vừa chín chắn, đối phó với hạng người như vậy các biện pháp ám thị thông thường rất khó có thể phát huy tác dụng, cho nên tôi bắt buộc phải tìm ra nhược điểm trí mạng của cô ta. Nhưng khi đó cô ta đã phát hiện ra ý đồ của tôi, tôi không thể thông qua việc trực tiếp tiếp xúc với cô ta hoặc là bạn bè người thân của cô ta để tìm hiểu sâu hơn về cô ta được.”

“Nỗi đau ngầm.” Tôi đưa ra phán đoán của mình bằng giọng chắc nịch. “Cô nhất định là đã dùng cuốn sách đó để phân tích đặc điểm tâm lý của cô ta.”

Cô ta dừng dừng kể tiếp: “Trong quãng thời gian đó, để che giấu mục đích thực sự của bản thân khi tới nhà họ Đinh, tôi thường xuyên bầu bạn với Đinh Vũ Trạch và khuyên nhủ cậu ta. Cậu ta rất thích cuốn Nỗi đau ngầm của Trần Hy, khi trò chuyện với tôi còn thường xuyên trích dẫn một số nội dung trong sách. Tôi cũng vì thế mà biết được cuốn Nỗi đau ngầm đó ghi lại quá trình trưởng thành của Trần Hy cùng với mấy cuộc điều tra tin tức đáng kể mà cô ta từng trải qua sau khi đã trưởng thành, xét ra đó có thể coi là một tác phẩm mang nặng màu sắc tự truyện.”

Tôi khẽ gật đầu: “Quả thực là như vậy.”

“Khi đó Trần Hy còn chưa đầy ba mươi tuổi, thế nhưng lại có được sự chín chắn mà nhiều người trung niên đều không thể sánh bằng. Ngoại trừ sự rèn luyện của công việc ra, sự ám thị của vai trò xã hội có lẽ cũng là một nhân tố quan trọng khiến cô ta trở nên như vậy.”

“Sự ám thị của vai trò xã hội?” Đây là lần đầu tiên tôi nghe thấy từ này.

“Vai trò xã hội của một người không được tạo nên bởi chính bản thân anh ta, mà được hình thành từ các hành vi ám thị có sự tham dự của xã hội.” Cô ta giải thích. “Chẳng hạn như một người tính tình vốn yếu đuối sau khi nhập ngũ sẽ trở nên dũng cảm và kiên cường. Đứng từ góc độ tâm lý học mà phân tích thì nguyên nhân của việc này là toàn xã hội đều cho rằng anh ta cần phải dũng cảm và kiên cường, thế nên bản thân anh ta mới dần nảy sinh suy nghĩ như vậy. Sự ám thị tuy vô hình nhưng không đâu mà không có đó sẽ che lấp đi tính cách yếu đuối trong bản năng của anh ta, đồng thời xây dựng nên

một bản ngã dừng cảm. Theo sự cùng cố không ngừng của quá trình xây dựng bản ngã ấy, dừng cảm sẽ dần dần thay thế yếu đuối, từ đó trở thành tính cách thể hiện ra bên ngoài của anh ta. Có điều, đây không phải tính cách thực sự của anh ta mà chỉ là tính cách được hình thành bởi sự ám thị của vai trò xã hội. Có lẽ đến một ngày nào đó, dưới một tình huống cực đoan nào đó, sự yếu đuối trong bản năng của anh ta sẽ đột nhiên xuất hiện, thế rồi một con người vốn dừng cảm kiên cường, được người khác coi là chỗ dựa sẽ bất ngờ trở thành một kẻ đốn hèn chẳng có chút dũng khí nào.” Hoi dừng một chút, cô ta chậm rãi nói tiếp: “Có một số người thì hoàn toàn ngược lại, lúc thường ngày thì nhút nhát yếu đuối, vậy nhưng vào lúc mấu chốt lại có thể anh dũng đứng ra gánh vác trách nhiệm. Cũng giống như điều mà rất nhiều tác phẩm văn học hay điện ảnh muốn biểu đạt vậy: Trong cuộc sống hằng ngày con người ta đều sống dưới sự hư ảo và giả dối của bản ngã, chỉ khi nào gặp phải tình huống cực đoan thì mới thể hiện ra bản năng, và đó cũng chính là cái gọi là bản tính con người mà người ta thường hay nói đến.”

Những lời này khiến tôi bất giác rơi vào một con trầm tư dài.

“Cô nói rất đúng.” Mãi một hồi lâu sau tôi mới lên tiếng đáp lại. “Tính cách mà chúng ta biểu hiện ra thường ngày xét về một mặt nào đó thì chỉ là một phần của bản ngã. Trước đây tôi chưa từng suy nghĩ về điều này bao giờ, nhưng cô nói rất đúng, chỉ khi nào gặp phải tình huống cực đoan thì con người ta mới bộc lộ ra bản năng, và đó vừa hay chính là phần nội tại chân thực nhất của con người.”

“Cho nên, nhất định đừng có để những hiện tượng bên ngoài lừa gạt.” Cô ta nở một nụ cười vừa kín đáo vừa thần bí với tôi. “Hơn nữa anh còn cần hiểu thêm một điều, đó là bản tính của con người không phải chỉ bộc lộ ra trong những tình huống cực đoan thôi đâu. Trong cuộc sống thường ngày, sau khi bị cái bản ngã đè nén quá mức ngột ngạt, con người ta cũng thường muốn tìm cơ hội để thể hiện bản năng.”

“Ừm.” Tôi nhanh chóng hiểu được điều mà cô ta muốn nói. “Cũng giống như một tin tức mà tôi mới đọc cách đây không lâu, có một vị Giáo sư trước nay vẫn luôn được coi là ôn tồn lễ độ đã gạ tình một sinh viên nữ, người ta đều nói ông ta mặt người dạ thú. Câu nói này rất hình tượng, mặt người chính là chỉ cái tính cách bản ngã mà toàn xã hội đã tạo dựng nên cho ông ta, còn dạ thú thì là bản tính của ông ta, cũng chính là ông ta thực sự.”

“Xem ra tôi không cần mất công giải thích thêm nữa làm gì.” Diệp Thu Vi bình tĩnh nói. “Chúng ta hãy nói tiếp thôi. Nếu để ý quan sát và suy đoán, anh sẽ phát hiện cách mà con người ta thể hiện ra bản năng rất khác nhau, trong đó có một số cách bị xã hội coi khinh, chẳng hạn như là ví dụ mà anh vừa nói đến; cũng có một số cách nhận được sự đồng tình của xã hội, chẳng hạn như là đi thổ lộ nội tâm của mình với người bạn đời. Sau khi quyết định phải tìm nhược điểm tri mạng trong tâm lý của Trần Hy, tôi bắt đầu suy nghĩ về một vấn đề, đó là một người trước giờ luôn thể hiện ra sự chín chắn và vững vàng vượt hẳn người cùng lứa tuổi như cô ta thì sẽ dùng một biện pháp như thế nào để phơi bày bản năng đây?”

Tôi cảm thấy rất kỳ lạ. Sau khi nghe xong câu này, người mà tôi nghĩ tới không phải là Trần Hy mà là chính Diệp Thu Vi. Hạng người có thể dễ dàng nhìn thấu nội tâm người khác, thậm chí có khả năng đã thoát khỏi sự trói buộc của bản năng như cô ta, liệu có cần giải phóng bản năng không đây? Nếu như vẫn cần, vậy thì cô ta sẽ phơi bày bản năng bằng biện pháp như thế nào?

Tôi vừa suy nghĩ vừa vô thức liếc nhìn cô ta, mắt hơi nheo lại.

“Anh Trương.” Cô ta nhìn tôi, hờ hững nói: “Có cần tôi cho anh thời gian để suy nghĩ không?”

“Không.” Tôi đưa tay gãi gáy. “Xấu hổ quá, tôi có hơi mất tập trung, xin hãy tiếp tục đi. Ừm... Cô cho rằng cách mà Trần Hy dùng để phơi bày bản năng đã được ghi lại trong cuốn sách Nỗi đau ngầm kia ư?”

“Là chính bản thân cuốn sách đó.” Cô ta nói. “Đinh Vũ Trạch từng kể với tôi, cha mẹ của Trần Hy đã ly dị từ lâu, Trần Hy lớn lên bên cạnh người cha của mình. Một người phụ nữ trưởng thành trong một gia đình thiếu mất tình yêu thương của người mẹ thì thường sẽ sống bằng lý trí, tình cảm cũng theo đó mà bị kìm nén rất nhiều. Sự chín chắn và bình tĩnh của Trần Hy sau khi trưởng thành có lẽ cũng bắt nguồn từ đây. Tôi còn biết được chồng của Trần Hy là một cảnh sát ở tuyến đầu, thường xuyên phải ra ngoài phá án, cứ từ đó mà suy đoán thì bất kể tình cảm giữa anh ta và Trần Hy thế nào, số lần hai người bọn họ bộc bạch lòng mình với nhau cũng tuyệt đối không thể nhiều được. Trong cuốn Nỗi đau ngầm Trần Hy có nói thường ngày cô ta liên tục phải bồn ba khắp chốn, thế nên cũng chẳng có một người bạn cùng giới thân thiết nào. Kết hợp những điều này lại mà suy xét, một người phụ nữ không thể thường xuyên ở bên chồng, lại không có người bạn nào thích hợp để thổ lộ tâm tư, tình cảm thì đã quen bị kìm nén, liệu sẽ dùng biện pháp gì để phơi bày ra bộ mặt thật của bản thân đây? Đối với một người chỉ đơn thuần là tình cảm bị kìm nén, dĩ ngoại tình để nhận về cảm giác bất an và kích thích, đi hãm hại người khác để nhận về cảm giác khoái trá và thỏa mãn, hay thậm chí là một mình trốn tránh khỏi xã hội, đó đều là các phương thức phát tiết thường dùng. Nhưng dưới sự ám thị của các vai trò xã hội như phóng viên nổi tiếng, tiếng nói chính nghĩa của dư luận, trong tính cách bản ngã của Trần Hy nhất định là có một ý thức trách nhiệm mãnh liệt vô cùng. Cho nên tôi cho rằng cách cô ta phơi bày bản năng nhất định không phải là làm tổn thương người khác, mà hẳn là tự làm tổn thương bản thân.”

“Tự làm tổn thương bản thân?” Tôi vừa viết điều này vào sổ tay vừa tò mò hỏi: “Vậy tức là sao chứ?”

“Tự làm tổn thương bản thân từ xưa đến nay vẫn luôn được coi là một biện pháp hữu hiệu để làm trong sạch linh hồn.” Cô ta chậm rãi nói. “Trong một số tư tưởng tôn giáo cực đoan, người ta sẽ thông qua việc tự hủy hoại thân xác của bản thân để phóng thích bộ phận tội ác trong linh hồn ra ngoài. Một người phụ nữ mà thường ngày quá kìm nén thì thông thường sẽ khao khát những hành vi tình dục lệch lạc như là khổ dâm, bạo dâm. Thời cổ, các cao tăng vì muốn làm tinh thần mình trở nên thuần khiết mà có thể kiên nhẫn ngồi thiền một mạch suốt mấy chục năm liền. Những việc tôi vừa kể đều là ví dụ về hành vi tự làm tổn thương bản thân trong quá trình tìm kiếm bản năng.” Sau khi im lặng một lát, cô ta nói tiếp: “Còn trong một số tư tưởng ôn hòa và mang nặng tính trí tuệ, việc tự làm tổn thương bản thân thường chú trọng hơn về mặt tâm linh, chẳng hạn như là sám hối với người khác, công khai nhắc đến những vết thương lòng xưa cũ, thừa nhận ham muốn tội ác ẩn sâu trong nội tâm của mình, vân vân. Mức cực tận của hành vi tự làm tổn thương bản thân về mặt tinh thần này theo tôi được biết chính là viết ra một cuốn tự truyện thẳng thắn đến cực đoan, ví như là cuốn Những lời bộc bạch (1) của Rousseau (2) vậy.”

--- -----

(2) Tức Jean-Jacques Rousseau (1712-1778), một học giả người Pháp, sinh tại Geneva. Ông là một nhà triết học thuộc trào lưu Khai sáng có ảnh hưởng lớn tới Cách mạng Pháp 1789, sự phát triển của lý thuyết xã hội, và sự phát triển của chủ nghĩa dân tộc. Rousseau cũng có nhiều đóng góp cho âm nhạc cả trên phương diện lý luận và sáng tác. Ông cũng là người sáng tạo nên cách viết tiểu sử kiểu hiện đại với trọng tâm được đặt vào tính chủ thể. Ông cũng viết tiểu thuyết và đóng góp quan trọng cho trào lưu lãng mạn trong văn học –ND

Tôi bắt gặp chìm vào dòng suy tư.

Rousseau là một nhà tư tưởng nổi tiếng của nước Pháp vào thế kỷ mười tám, trong tác phẩm thể tự truyện Những lời bộc bạch được viết vào những năm tháng cuối đời, ông đã kể lại tỉ mỉ toàn bộ những hành vi vô đạo đức, thậm chí là xấu xa mà mình từng làm cho mọi người được biết, không hề giấu giếm một chút nào. Loại hành vi bất chấp hình tượng xã hội, hoàn toàn nhìn thẳng vào bản năng này mãi đến ngày nay vẫn vô cùng hiếm có.

Đứng từ góc độ xã hội mà xét, đây quả thực là một hành vi tự tổn thương bản thân.

Nhưng tôi không hiểu ý của Diệp Thu Vi khi đưa ra ví dụ này cho lắm. Cô ta nhìn ra được nỗi nghi hoặc của tôi, bèn giải thích: “Sự bình tĩnh và chín chắn mà Trần Hy thể hiện ra thường ngày kỳ thực chỉ là tính cách bản ngã do vai trò xã hội đưa tới cho cô ta mà thôi. Muốn nắm được nhược điểm trí mạng trong tâm lý của cô ta, tôi cần phải hiểu được nội tâm thực sự của cô ta trước đã. Cô ta bị kiềm chế về tình cảm, đồng thời lại bị trói buộc rất chặt bởi ý thức trách nhiệm, cho nên nhất định sẽ phát tiết bản năng thông qua hành vi tự làm tổn thương bản thân. Đối với cô ta, phương thức hợp lý nhất để tự làm tổn thương bản thân về mặt tinh thần chính là phơi bày cái tôi thực sự ra qua những trang viết.”

“Nhưng xét cho cùng, những điều này đều chỉ là cảm nghĩ và suy đoán của cô mà thôi.”

“Cho nên, ngay buổi trưa ngày hôm đó tôi đã đi mua một cuốn Nỗi đau ngầm, rồi xem phần lời nói đầu trước tiên.” Cô ta nói. “Trong phần lời nói đầu, Trần Hy nói rằng mục đích ban đầu của bản thân khi viết cuốn sách này là công khai quá trình điều tra một số tin tức lớn, và khi đó cái tên dự tính của cuốn sách chính là Ký sự điều tra. Nhưng sau khi cô ta viết xong và nộp bản thảo tới nhà xuất bản, ban biên tập ở đó đã nhất trí cho rằng nếu có thể dungmootj chủ đề nổi bật để xuyên suốt các câu chuyện được kể lại với nhau thì cuốn sách nhất định sẽ càng tuyệt vời hơn. Trần Hy suy nghĩ mất gần một tuần, thế rồi có một ngày cô ta vô tình mở album ảnh ngày xưa và nhìn thấy bức ảnh của mình hồi nhỏ khi đang được chữa trị ở bệnh viện, từ đó mới nghĩ đến chủ đề “bệnh di truyền” kia. Cô ta bị mắc một chứng bệnh di truyền nào đó, chứng bệnh này tuy không gây nguy hiểm đến tính mạng con người, vậy nhưng lại mang tới sự khó chịu ở những phương diện khác. Sự khó chịu này giống như là một cơn đau âm ỉ trong gan ruột, cứ thế bám lấy cô ta trong suốt quá trình trưởng thành, mãi sau này đã lớn lên rồi thì tình hình mới bắt đầu được cải thiện. Chính vì thứ cảm giác suốt đời khó quên đó, nên cuối cùng cô ta mới quyết định sửa lại tên sách thành Nỗi đau ngầm, đồng thời thêm phần miêu tả về quá trình trưởng thành của bản thân vào đầu cuốn sách.”

“Cô quả thực đã nghiên cứu rất sâu sắc về cuốn Nỗi đau ngầm đó.” Tôi nói. “Nhưng những lời mà cô vừa nói chứng tỏ được điều gì đây?”

“Như thế còn chưa đủ rõ ràng hay sao?” Cô ta khẽ thở dài một hơi, tỏ ra khá thất vọng về tôi. “Con người ta khi làm bất cứ chuyện gì, nảy sinh bất cứ suy nghĩ gì, cũng đều bắt nguồn từ cơ sở tiềm thức, tuyệt đối không phải là bộc phát mà ra. Mỗi một hành động dù là nhỏ nhất kỳ thực cũng đều có nguyên nhân tâm lý sâu xa đằng sau cả. Trần Hy nói là mình vô tình mở album ảnh ngày xưa ra và nhìn thấy bức ảnh của mình hồi nhỏ khi đang chữa trị ở bệnh viện, anh cho rằng cô ta thực sự vô tình làm thế ư?”

Tôi đã lờ mờ hiểu ra được điều gì đó. “Phải chăng ý cô là trong tiềm thức của Trần Hy sớm đã tồn tại suy nghĩ sẽ thêm quá trình trưởng thành của mình vào phần đầu sách? Điều này có lẽ ngay đến chính bản thân cô ta cũng không hề phát hiện, còn hành động lật xem ảnh khi chữa bệnh hồi nhỏ hẳn đã xảy ra do ảnh hưởng từ tiềm thức, hoàn toàn không phải là ngẫu nhiên.”

Diệp Thu Vi gật đầu, nói: “Anh Trương, anh thử nói xem động lực căn bản của các hoạt động tâm lý là gì?”

“Bản năng tính dục...” Tôi vừa suy nghĩ vừa trả lời. “Cũng chính là sự thể hiện và phát tiết của bản năng. Ý cô là, sở dĩ Trần Hy xuất hiện loại tâm lý tiềm thức này...” Tôi bỗng nhiên có cảm giác giật mình bừng tỉnh ngộ. “Chính là bởi vì nhu cầu phơi bày bản năng của cô ta...”

“Rất tốt.” Cô ta nhìn tôi, hết như là một cô giáo đang nhìn đứa học trò vừa có tiến bộ rất lớn của mình. “Tại sao nhu cầu phơi bày bản năng lại thúc đẩy cô ta nảy sinh tiềm thức muốn viết ra quá trình trưởng thành của mình như thế?”

“Bởi vì... bởi vì Trần Hy thực sự chủ yếu là tồn tại trong quá trình trưởng thành của cô ta.” Nói tới đây, trong lòng tôi bỗng dung xuất hiện một nỗi sợ hãi không tên. “Viết ra quá trình trưởng thành chính là cách để cô ta phơi bày và giải phóng bản năng của mình!” Khi nói xong những lời này, rốt cuộc tôi đã hiểu ra tại sao vừa rồi Diệp Thu Vi lại nhắc đến cuốn Những lời bộc bạch của Rousseau.

“Không sai.” Trong mắt Diệp Thu Vi ánh lên một tia sáng rực. “Ngay khi đó tôi đã nảy ra một thứ trực giác như vậy, rằng nhược điểm trí mạng của cô ta rất có thể chính là “nỗi đau ngầm” mà cô ta đã giấu bày.”

Nỗi sợ hãi trong lòng tôi càng lúc càng trở nên mãnh liệt.

Tôi lật sổ tay sang trang tiếp theo, viết vào đó ba chữ “nỗi đau ngầm”, sau đó hỏi: “Từ trong sách, cô đã phát hiện ra được những điều gì nữa?”

Cô ta nói: “Sau khi đọc xong phần lời nói đầu tôi liền ý thức được, phương pháp giết chết Trần Hy có lẽ nằm ngay trong sách. Sau đó, tôi dùng hai tiếng đồng hồ để đọc hết toàn bộ cuốn sách, qua đó có được một sự hiểu biết đại khái về Trần Hy, cô ta sinh ngày 20 tháng 5 năm 1980, năm tám tuổi thì cha mẹ ly dị, nguyên nhân là mẹ cô ta ngoại tình, đối tượng là một gã thương nhân ở nơi khác. Trần Hy nói, khi đó cô ta rất hy vọng có thể sống cùng với mẹ, vậy nhưng mẹ cô ta lại ruồng rẫy cô ta để đi theo gã thương nhân kia.”

Hiện giờ cách lúc Trần Hy qua đời đã được ba năm, thế mà Diệp Thu Vi vẫn nhớ như in từng chi tiết nhỏ trong cuốn sách Nỗi đau ngầm kia.

“Sau đó, Trần Hy sống với cha mình là Trần Kỳ Xí.” Cô ta kể tiếp. “Trần Kỳ Xí vốn là công nhân của một xí nghiệp nhà nước, nhưng đầu những năm chín mươi thì xí nghiệp đó bị tư nhân hóa, cha cô ta trở thành người thất nghiệp, từng có một thời gian cuộc sống của hai cha con hết sức khó khăn. Đến năm 1992, Trần Kỳ Xí cùng mấy người bạn hùn vốn làm ăn khoảng nửa năm về các phụ phẩm nông nghiệp, từ đó kiếm được một khoản tiền. Có điều Trần Hy nói cha mình là một người yên phận và thật thà, thế nên sau khi có được chút tiền rồi thì không tiếp tục mạo hiểm nữa mà quay sang mở một cửa hàng bán lương thực. Việc làm ăn của cửa hàng lương thực tuy rằng ổn định, thế nhưng lại rất vất vả và tốn thời gian, theo lời kể của Trần Hy thì bắt đầu từ khi đó, cha cô ta chẳng mấy khi tiếp xúc hay trò chuyện thân mật với cô ta nữa.”

“Sự kìm nén của cô ta có lẽ bắt nguồn từ đó rồi.” Tôi nói. “Có một số người vì lý trí mà phải kìm nén, có một số người thì lại vì bị kìm nén mà trở nên lý trí, cô ta hiển nhiên là loại người thứ hai.”

“Đúng thế.” Diệp Thu Vi kể tiếp. “Trần Hy có nhắc tới trong sách rằng cô ta biết là cha vất vả, cho nên cô ta hoàn toàn có thể thông cảm cho sự hờ hững của ông ta sau đó. Cô ta từ nhỏ đã rất thương cha mình, đồng thời còn mang lòng áy náy sâu sắc với cha. Cô ta cho rằng cha vất vả như thế hoàn toàn là vì mình, việc mẹ cô ta bỏ đi cũng là do sự tồn tại của cô ta mà ra.”

“Ồ, tôi có chút ấn tượng về việc này.” Tôi chỉ từng đọc cuốn Nỗi đau ngầm một lần, đó là vào năm 2007, cho nên những chỗ có ấn tượng thực sự không nhiều. “Cô ta cho rằng sự bất hạnh và vất vả của cha cô ta đều là do cô ta tạo ra.”

“Không chỉ có như vậy...” Diệp Thu Vi nói. “Trong quan hệ với bạn bè, cứ mỗi khi xuất hiện vấn đề gì đó là cô ta lại gánh trách nhiệm về mình. Cô ta kể rằng vào thời kỳ dậy thì, tình trạng này của mình cực kỳ nghiêm trọng, nhưng cũng vì hay gánh trách nhiệm về mình mà cô ta đã mất không ít bạn bè, bởi bọn họ cảm thấy thân kinh của cô ta không được bình thường cho lắm.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi bèn nói: “Quả thực là hơi không bình thường. Trạng thái tâm lý này của cô ta có phải là thuộc về phạm vi của chứng rối loạn thần kinh chức năng không nhỉ?”

“Đúng vậy.” Cô ta nói. “Đứng từ góc độ tâm lý học mà xét thì biểu hiện chủ yếu của chứng rối loạn thần kinh chức năng là cố giành lấy trách nhiệm về mình, phàn việc gì cũng đều cho là lỗi của mình. Đây là một chứng rối loạn nhân cách thường gặp, như trong trường hợp của Trần Hy thì có lẽ là do sự vô trách nhiệm của mẹ cô ta mà ra. Tình trạng này vốn dĩ rất dễ giải quyết, nhưng nếu bỏ mặc không quan tâm đến thì có khả năng sẽ phát triển thành một loại bệnh tâm thần thực sự, từ đó gây ra ảnh hưởng rõ ràng tới sức khỏe cả về mặt tâm lý lẫn sinh lý của con người.”

Nghe thấy những lời này, tôi không khỏi trầm chấn động, thế là bèn hỏi: “Đây lẽ nào chính là nhược điểm của Trần Hy?”

Diệp Thu Vi nhìn tôi, ánh mắt ngưng đọng về bình tĩnh. Dưới sự ảnh hưởng từ ánh mắt ấy, tâm trạng nôn nóng do khao khát muốn biết chân tướng của sự việc trong lòng tôi dần lắng xuống.

“Hãy còn chưa phải, nhưng những thông tin này hiển nhiên là đều rất có giá trị.” Cô ta dừng lại một chút rồi mới nói tiếp: “Trần Hy vẫn luôn phải kìm nén cảm xúc, đồng thời còn mắc chứng rối loạn nhân cách rõ ràng như vậy, thế mà bấy lâu đều không bộc lộ ra vấn đề gì rõ ràng về mặt tâm lý, theo anh nghĩ thì là vì sao đây?”

Tôi đưa ra phán đoán của mình: “Có lẽ cô ta được trời phú cho khả năng điều tiết hơn hẳn người bình thường chăng?”

“Gần như mỗi người đều có vấn đề về tâm lý, thế nhưng phần lớn lại không biểu hiện ra ngoài.” Diệp Thu Vi không đưa ra lời bình luận gì về đáp án của tôi, chỉ hờ hững nói: “Bởi vì tâm lý có một bộ cơ chế tự bảo vệ mình hết sức hoàn thiện, dù rằng đôi lúc nó rất giống với cơ chế tự lừa gạt mình. Khi tâm lý xuất hiện vấn đề gì đó không quá nghiêm trọng, cơ chế này sẽ tìm cách tự giải quyết, có lúc là che giấu, có lúc là khai thông, có lúc lại là vừa khai thông vừa che giấu.” Nói tới đây, cô ta đưa mắt nhìn tôi chăm chú. “Anh có đồng ý với cách nói này của tôi không?”

Tôi hoàn toàn đồng ý. Tuy sách giáo khoa rất ít khi nhắc tới chuyện này, nhưng hồi tôi còn theo học đại học, có rất nhiều thầy cô giáo đã thể hiện ra những quan điểm tương tự. Tâm lý biết cách tự khai thông và che giấu sai lầm, song cũng có lúc hai điều này khó có thể phân tách rõ ràng ra được. Tôi nói: “Đương nhiên là có rồi.”

Cô ta cảm xúc nước lên đưa lướt qua môi một chút, sau đó đặt trở lại bàn, nói: “Tôi nói thêm chút nữa thì anh chưa chắc đã đồng ý đâu. Hồi còn học thạc sĩ tâm lý học, tôi từng vì một quan điểm mà nảy sinh tranh cãi dữ dội với giáo viên hướng dẫn. Tôi cho rằng rối loạn tâm lý chưa chắc đã là chuyện xấu, vì có một số người giành được thành tựu nào đó vừa hay chính là nhờ vào rối loạn tâm lý.”

Tôi không kìm được ngẩn ngơ nhìn cô ta. Nói thực lòng, tôi khó có cách nào chấp nhận quan điểm này ngay tức khắc được.

“Hãy lấy Trần Hy làm ví dụ đi.” Cô ta tiếp tục phân tích. “Sự vô trách nhiệm của mẹ cùng với sự vất vả khổ cực của cha đã khiến cô ta nảy sinh lòng cảm thông sâu sắc với cha, sự cảm thông đó không ngừng lan tỏa, dần khiến cô ta sinh ra một ý thức trách nhiệm dị thường với cha mình, và đó là chứng rối loạn thần kinh chức năng mà tôi vừa nói tới. Thói quen kìm nén được hình thành từ nhỏ khiến cô ta chưa từng nghĩ đến việc thay đổi trạng thái tâm lý này, thế là nó ngày càng trở nên nghiêm trọng. Cô ta mất đi bạn bè, thế nhưng lại chưa từng mất đi động lực sống, và ý thức trách nhiệm chính là động lực của cô ta. Cho nên, vào năm 1998 cô ta mới có thể thi đỗ vào khoa Báo chí và Tuyên truyền của trường Đại học B - một trường đại học nổi tiếng trong nước - với thành tích lọt vào nhóm mười người đứng đầu toàn thành phố. Về sau, ý thức trách nhiệm dị thường với cha và bè bạn kia của cô ta dần lan rộng, biến thành một ý thức trách nhiệm mãnh liệt đối với toàn xã hội. Tại nơi sâu thẳm trong nội tâm, có lẽ cô ta nghĩ rằng tất cả những gì xấu xa và nhơ nhuốc trong xã hội này đều là do mình gây ra, thế nên cô ta mới hết lần này tới lần khác bất chấp nguy hiểm để tiến hành những cuộc điều tra tin tức mà các đồng nghiệp của mình không muốn đụng chạm đến, thậm chí trong số đó còn có một số tin tức thuộc vào vùng cấm đối với cảnh phóng viên. Trong quá trình này, chứng rối loạn thần kinh chức năng rõ ràng đã trở thành một nhân tố tâm lý giúp cô ta có được một chỗ đứng vững chắc trong xã

hội.”

Không thể không nói phương thức phân tích tâm lý của Diệp Thu Vi tuy có hơi kỳ dị, nhưng quả thực là có chỗ độc đáo riêng.

Tôi nhất thời không biết phải nói gì, sau khi suy nghĩ một hồi lâu mới lên tiếng: “Ý của cô là chứng rối loạn thần kinh chức năng đối với cô ta giống như một ưu thế về tâm lý hơn là một tình trạng rối loạn tâm lý ư?”

“Không.” Cô ta nói, “Rối loạn tâm lý tức là rối loạn tâm lý, tuy nhất thời có ích nhưng về lâu dài thì vẫn là có hại. Trần Hy bấy lâu vẫn luôn dùng ý thức trách nhiệm dị thường kia để khích lệ bản thân, điều này có mối quan hệ mật thiết với thói quen kìm nén cảm xúc của cô ta. Những người hay kìm nén cảm xúc thì thường chịu đựng đau khổ hơn người thường, thậm chí còn coi đau khổ là một sự hưởng thụ, theo anh thì trạng thái tâm lý ấy thế nào là lành mạnh được không? Ý thức trách nhiệm quá độ sẽ làm con người ta sinh ra rất nhiều tâm trạng tiêu cực như là âu lo, phiền muộn, căng thẳng, đa nghi, mất tự tin nhưng những tâm trạng này lại chưa từng được thể hiện rõ ràng trên người Trần Hy, điều này là vì sao chứ? Lẽ nào là bởi trên mảnh đất tinh thần của cô ta chưa từng xuất hiện những tâm trạng như vậy?”

“Không phải thế.” Tôi nói giọng chắc nịch, “Chứng rối loạn thần kinh chức năng nếu cứ phát triển mãi thì ắt sẽ làm nảy sinh tâm trạng âu lo, sợ hãi trên người Trần Hy không có chút biểu hiện nào là bởi vì bản năng kìm nén của cô ta. Cô ta đã quen kìm nén tất cả mọi cảm xúc và tâm trạng của mình rồi.”

Diệp Thu Vi nhích nhẹ hai bàn chân một chút, sau đó liền thay đổi tư thế ngồi, so với khi nãy thì rõ ràng có vẻ ung dung và nhẹ nhõm hơn hẳn.

“Anh Trương.” Cô ta nở một nụ cười mỉm, “Anh đang học theo phương thức tư duy của tôi đấy.”

Tôi bất giác sững người rồi liền nhanh chóng nhớ lại những lời mà mình vừa mới nói, quả thực phát hiện ngay ra một số dấu vết rất giống với lối phân tích của Diệp Thu Vi. Diệp Thu Vi rất thích dựa vào đặc điểm tính cách cơ bản của một người để từ từ từng bước suy đoán hoạt động tâm lý của người đó. Chẳng biết bắt đầu từ lúc nào, tôi không chỉ chấp nhận phương thức tư duy của cô ta, thậm chí còn cố tình học theo nữa. Đây lẽ nào cũng là một sự ám thị của cô ta đối với tôi ư?

Tôi hít sâu một hơi, trong lòng dường như có một chút kiêu ngạo, nhưng nhiều hơn vẫn là tâm trạng bất an.

Cô ta nhìn tôi một lát, rồi liền dùng những lời kể tiếp theo để đánh tan dòng suy tư của tôi. “Chính như anh đã nói, Trần Hy có thói quen đè nén tất cả cảm xúc và tâm trạng, thế nên những tâm trạng tiêu cực do ý thức trách nhiệm mang tới như âu lo, bất an, tự ti đều bị bỏ qua hoàn toàn, từ đó dần dần đi sâu vào trong khu vực tiềm thức... Về điều này, ngay đến bản thân Trần Hy cũng chưa chắc đã có thể nhận ra. Thói quen kìm nén cảm xúc sẽ mang tới những sự lừa gạt đối với ý thức, từ đó khiến cô ta ngỡ rằng bản thân là một người kiên cường và các tâm trạng tiêu cực chưa từng có cơ hội tích lũy trong người cô ta. Có lẽ trong giai đoạn trưởng thành, tâm trạng tiêu cực trong tiềm thức thỉnh thoảng cũng bùng phát, nhưng sau khi cô ta thành niên, vai trò xã hội đã tiến thêm một bước trong việc che giấu bản năng ở nơi sâu trong tiềm thức của cô ta, từ đó khiến cho cô ta bị lừa gạt hoàn toàn.”

Thông qua Trần Hy, tôi dường như đã nhìn thấy thế giới tâm lý sâu không thấy đáy của nhân loại, thế là không khỏi cảm thấy có chút choáng váng.

“Thật đáng sợ quá.” Tôi đưa tay day trán, bỗng dưng có cảm giác ngọt ngào đến khó tả.

“Vô cùng đáng sợ.” Diệp Thu Vi đáp lại “Gặp phải tình trạng tự lừa gạt mình thế này cho dù là một chuyên gia lâm lý học dạn dày kinh nghiệm cũng chưa chắc đã có thể nhận thức rõ được bản thân, đừng nói gì tới một người ngoại đạo. Mà càng đáng sợ hơn nữa là những tâm trạng tiêu cực đó tuy đã bị chôn sâu vào trong ký ức, vậy nhưng tuyệt đối không bao giờ tự nhiên mất đi, ngoài ra tâm trạng tiêu cực so với tâm trạng tích cực thì có khả năng sinh sôi mạnh mẽ hơn nhiều, nếu cứ bỏ mặc không quan tâm đến, nó ắt sẽ điên cuồng lan rộng trong mảnh đất tiềm thức màu mỡ kia. Khi những tâm trạng này bùng phát, Trần Hy ắt sẽ nảy sinh ham muốn phát tiết.”

“Đây hẳn chính là động lực tâm lý khiến cô ta “vô tình” lật mở cuốn album ngày xưa để rồi nhìn thấy bức ảnh của mình hồi nhỏ khi đang được chữa trị ở bệnh viện.” Tôi không kìm được hít sâu một hơi. “Hành động tưởng chừng như vô ý đó kỳ thực đã được áp ủ ở nơi sâu trong nội tâm của cô ta từ lâu lắm rồi.”

“Cô ta đã kìm nén quá lâu, nếu không cho ra một cuốn tự truyện, sợ rằng sớm đã xảy ra vấn đề rồi.” Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích. “Nhưng một cuốn tự truyện nửa vời như thế chỉ có thể làm chậm lại thời gian bùng phát của vấn đề trong tâm lý cô ta mà thôi, không thể nào tác động đến cái căn bản được. Cho nên tôi biết, các tâm trạng tiêu cực được tích lũy đã lâu trong tiềm thức của Trần Hy chính là nhược điểm tâm lý mà tôi vẫn luôn tìm kiếm ở cô ta.”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 13: Chương 6

SỰ KIẾN GIẾT NGƯỜI BẰNG PHƯƠNG THỨC KÍCH THÍCH GÂY ÁN MẠNG

Type & Beta: Mều

Căn nguyên của mọi tâm trạng tiêu cực đều là nỗi sợ hãi. Tiếp theo đây hãy nghe tôi nói về nỗi sợ hãi ở sâu trong nội tâm của Trần Hy, một nỗi sợ hãi mà ngay đến bản thân cô ta cũng không hề phát giác.

Tôi không cách nào theo kịp dòng suy nghĩ của cô ta. “Nhưng... Ừm... Tiếp theo đó thì sao? Nói đi nói lại thì cô ta cũng chỉ bị mắc một chứng bệnh tâm thần tiềm tàng mà thôi, cô đã lợi dụng những tâm trạng tiêu cực kia của cô ta thế nào mà lại có thể khiến cô ta bị nhồi máu cơ tim cấp tính như vậy chứ?”

“Đừng nôn nóng.” Diệp Thu Vi khẽ xoa tay. “Vẫn còn chưa tới chỗ mấu chốt mà. Vấn đề về tâm lý của cô ta chỉ là một phương hướng mà thôi, không phải là vũ khí hay biện pháp cụ thể. Muốn dùng phương pháp âm thị để giết chết cô ta, tôi cần phải tìm hiểu sâu hơn về cô ta mới được.” Cô ta lặng lẽ nhìn tôi, mãi một lúc sau mới hỏi: “Anh còn nhớ căn bệnh di truyền của cô ta không?”

Tôi khẽ gật đầu. Trần Hy từng nhắc đến rất nhiều lần trong cuốn Nỗi đau ngầm rằng mình bị mắc một căn bệnh di truyền nào đó, căn bệnh này tuy không gây nguy hiểm đến tính mạng nhưng lại mang đến rất nhiều bất tiện và rắc rối. Trong quá trình trưởng thành, cô ta đã bị căn bệnh này giày vò rất nhiều, nhưng sau khi thành niên, cùng với sự chín chắn không ngừng trong tính cách, căn bệnh đó không ngờ đã biến mất hoàn toàn giống như là một ký tích vậy.

Có điều từ đầu đến cuối, Trần Hy chưa từng miêu tả chút nào về căn bệnh di truyền này.

“Bệnh của cô ta... Cô ta chưa từng kể rằng đó rốt cuộc là loại bệnh gì.” Tôi nói. “Cô dựa vào đâu mà cho rằng đây là một yếu tố có thể lợi dụng được?”

“Cô ta quả thực không nói rõ, nhưng hiển nhiên là có khao khát muốn nói rõ.” Diệp Thu Vi hơi ngược mắt ngó lên phía trên. “Nếu anh chú tâm nghiên cứu quá trình trưởng thành của cô ta thì sẽ không khó phát hiện, bệnh của cô ta chính là u tế bào ưa crôm tuyến thượng thận di truyền.”

“U tế bào... ưa crôm... tuyến thượng thận... di truyền...” Tôi lặp lại cái danh từ vừa dài vừa xa lạ đó một một lần, thế rồi không kìm được tò mò hỏi: “Đây là loại bệnh gì thế?”

“Là một loại u chủ yếu tồn tại trong tủy thượng thận...” Diệp Thu Vi giải thích. “Đa phần là lành tính. Tế bào ưa crôm bình thường là một loại tế bào tuyến, chủ yếu phân bố ở tủy thượng thận và hạch thần kinh giao cảm, có chức năng là tiết ra các nội tiết tố thuộc nhóm catecholamine để giúp đỡ hệ thống thần kinh giao cảm thực hiện chức năng điều hòa và khống chế sự hưng phấn.”

Tôi hoàn toàn không hiểu nổi cô ta đang nói cái gì. “Cô Diệp, cô có thể giải thích sao cho dễ hiểu hơn một chút được không?”

Cô ta suy nghĩ một chút rồi nói: “Nói một cách đơn giản thì tế bào ưa crôm tồn tại trong hệ thống thần kinh của chúng ta, phụ trách tiết ra các loại nội tiết tố như là epinephrine. Epinephrine thì anh nhất định đã từng nghe nói tới rồi, đó là một loại nội tiết tố thuộc nhóm catecholamine. Loại nội tiết tố này có tác dụng như là co bóp mạch máu, tăng tốc độ chuyển hóa của các cơ quan nội tạng trong cơ thể. Các tình trạng tim đập nhanh khi gặp người yêu, toàn thân hưng phấn khi vận động, không kiểm soát được sự căng thẳng khi gặp phải nguy hiểm, đều là do tác dụng của loại nội tiết tố này.” Hơi dừng một chút, cô ta mới lại nói tiếp: “Một khi tế bào ưa crôm hình thành u thì sẽ thoát khỏi sự khống chế của hệ thống thần kinh, từ đó tiết ra nội tiết tố catecholamine quá liều lượng, khiến cho hàm lượng của loại nội tiết tố này trong máu tăng cao. Hàm lượng catecholamine tăng cao thì sẽ gây ra sự rối loạn của hệ thống tuần hoàn máu và chức năng chuyển hóa, triệu chứng thường gặp nhất chính là cao huyết áp và các biến chứng kèm theo, chẳng hạn như là tim đập nhanh hay là lòng dạ bồi hồi thấp thỏm.”

Những lời giải thích này có thể nói là dễ hiểu, tôi tuy còn chưa hiểu được hoàn toàn nhưng cũng đã đại khái nắm được những chỗ mấu chốt. Sau khi suy nghĩ một lát, tôi bèn nhìn Diệp Thu Vi bằng ánh mắt kính phục, nói: “Không ngờ cô còn biết cả về y học nữa.”

“Cũng có biết sơ qua một chút.” Cô ta mặt mày hồ hững nói: “Tuy tôi chủ yếu nghiên cứu về hóa học vật liệu, nhưng cũng thường xuyên phải tiếp xúc với các tri thức sinh hóa, do đó tất nhiên là có chút hiểu biết về sinh lý học. Ngoài ra, trong quá trình học thạc sĩ tâm lý học tôi đã hiểu được một điều, đó là muốn đi sâu vào nghiên cứu tâm lý thì trước tiên phải nắm được đủ tri thức về thần kinh học, ít nhất cũng phải biết các loại tâm trạng ở con người được sinh ra do loại vật chất nào.”

Tôi cúi gầm mặt, bỗng nhiên cảm thấy có chút ừ ừ.

Tôi xưa nay vẫn luôn cho rằng mình đã nghiên cứu tâm lý học tội phạm nhiều năm, tri thức về tâm lý học có thể coi là phong phú, thậm chí còn thường lấy đó làm niềm kiêu hãnh. Nhưng bây giờ nghe thấy những lời này của Diệp Thu Vi, tôi mới phát hiện ra mình thật nông cạn biết bao. So với Diệp Thu Vi, những thứ mà tôi biết thực chẳng đáng kể gì.

Diệp Thu Vi sau nháy mắt đã nhìn thấu nội tâm tôi, bèn nói: “Sự ừ ừ vì thiếu thốn tri thức sẽ rất dễ chuyển hóa thành khao khát đối với tri thức.”

Tôi thở dài một hơi, nói giọng chân thành: “Cảm ơn cô, cô Diệp. Nếu không có cô, chắc tôi vẫn chưa ý thức được rằng mình đã lãng phí quá nhiều thời gian. Ôi, tôi cũng nên tích cực bổ sung thêm kiến thức cho mình rồi.” Rất nhanh sau đó, tôi đã khôi phục lại tâm trạng bình tĩnh, bèn nói: “Xin lỗi, cứ ở đây mà cất lời cảm khái như thế thật là không nên. Xin hãy tiếp tục đi thôi, cô làm sao lại phán đoán ra được căn bệnh di truyền mà Trần Hy mắc phải như thế? Hơn nữa, không phải cô ta đã nói là sau khi mình trưởng thành thì căn bệnh đó đã tự động biến mất rồi ư?”

“Cô ta cho rằng nó đã biến mất, nhưng đó thực chất chỉ là một hiện tượng giả tạo mà thôi.” Một cơn gió nhẹ nhàng thổi vào phòng, tà váy của Diệp Thu Vi hơi lay động. “Xét kỹ ra, u tế bào ưa crôm là một loại bệnh thuộc hệ thống thần kinh, cho nên triệu chứng của nó có sự liên quan mật thiết tới trạng thái tinh thần của người bệnh.”

Tôi ít nhiều hiểu được ý tứ của cô ta, thế là bèn nói: “Ý cô là sự biến chuyển trong bệnh tình của cô ta có liên quan tới thói quen kìm nén của cô ta ư?”

“Tôi bắt đầu nói lại từ đầu nhé.” Diệp Thu Vi đưa tay giữ tà váy đang lay động. “Chính như tôi vừa mới nói, sau khi đọc xong cuốn Nỗi đau ngầm kia rồi liền nhận ra rằng Trần Hy đã giấu tất cả mọi tâm trạng tiêu cực của mình vào một nơi sâu thẳm trong tiềm thức, và những tâm trạng tiêu cực bị ẩn giấu này chính là nhược điểm về tâm lý của cô ta, nó giống như là ngòi nổ của một quả bom vậy. Nhưng chỉ có ngòi nổ thôi thì hiển nhiên là còn chưa đủ, tôi cần phải tìm thấy thuốc nổ trên người cô ta nữa, như vậy thì mới có thể làm cho cô ta bị nổ tung thành từng mảnh vụn.”

“Quả là một sự so sánh rất thú vị.” Tôi phát huy năng lực tổng kết cần có ở một người làm biên tập. “Giết người bằng phương pháp ám thị cũng giống như là châm ngòi nổ để làm nổ một quả bom vậy. Trong vụ tai nạn xe ở lần giết người đầu tiên của cô, nỗi ám ảnh trong tâm lý của Thư Tình chính là ngòi nổ, còn việc cô ta lái xe trên đường cao tốc chính là thuốc nổ. Trong sự kiện Lã Thần giết người, chứng hoang tưởng của Lã Thần là ngòi nổ, còn việc cô ta sống chung một nhà với Đinh Tuấn Văn chính là thuốc nổ. Nói tóm lại, ngòi nổ là nhân tố tâm lý, còn thuốc nổ là nhân tố hiện thực, chỉ khi nào hai thứ kết hợp lại với nhau thì mới có thể tạo ra một vụ nổ, cũng tức là thông qua tâm lý để tác động đến hiện thực.”

Diệp Thu Vi nhìn chằm chằm vào tôi, trong mắt thoáng qua mấy tia kinh ngạc, sau đó lại tiếp tục phân tích: “Đúng như anh nói, tôi đã phát hiện ra nhân tố tâm lý để có thể giết chết Trần Hy, điều cần làm tiếp theo chính là tìm ra nhân tố hiện thực có thể lợi dụng. Sau khi này ra suy nghĩ này rồi, thử mà tôi nghĩ đến đầu tiên chính là bệnh của Trần Hy. Tiếp đó, tôi chép lại toàn bộ phần nội dung có liên quan tới căn bệnh di truyền kia trong cuốn sách Nỗi đau ngầm, thế rồi phân tích một mạch đến tận khi trời tối.”

“Xin hãy nói rõ hơn về quá trình phân tích đi.”

“Trần Hy phát bệnh lần đầu tiên là do mẹ cô ta rời đi.” Diệp Thu Vi nói: “Cuối năm 1988, cha mẹ cô ta làm thủ tục ly hôn. Đầu năm 1989, còn chưa qua rằm tháng Giêng thì mẹ cô ta đã về nhà lấy đồ, sau đó liền rời đi luôn mà chẳng ngoái đầu lại lấy một lần. Khi đó, cô ta nhìn theo bóng lưng đang đi xa của mẹ mình, đột nhiên cảm thấy toàn thân nóng bừng, đầu óc nặng trĩu, thế rồi liền ngất lịm đi. Bác sỹ không thể tìm ra căn nguyên của vấn đề, cuối cùng liền đưa ra một kết luận qua loa đại khái, nói cô ta bị ngất đi là do huyết áp đột ngột tăng cao.”

Tôi cố gắng lùng sức lại kí ức của bản thân, cảm thấy trong cuốn Nỗi đau ngầm dường như thực sự có một đoạn như vậy.

“Nhưng kể từ lần đó, tình trạng ngất xỉu này của Trần Hy liền xuất hiện liên tục.” Diệp Thu Vi dường như cũng đang cố gắng nhớ lại nội dung của cuốn sách. “Lần thứ hai cô ta ngất xỉu là khi đang chơi trong sân vườn sản xuất của cha mình. Hồi đó những đứa trẻ trong khu nhà tập thể của xí nghiệp thường hay kết bạn với nhau rồi đến các sân vườn chơi đùa, Trần Hy cũng có sở thích như vậy, chẳng biết vì sao mà lần đó khi đang chơi thì cô ta đột nhiên ngất đi. Lần thứ ba là vào lúc nhà trường tổ chức đại hội thể dục thể thao, Trần Hy đang chơi với bạn thì bỗng dưng lại ngất xỉu. Tiếp đó là lần thứ tư rồi lần thứ năm, hơn nữa tần suất càng lúc càng dày đặc, rốt cuộc cũng đã khiến Trần Kỳ Xí chú ý đến. Ông ta đưa Trần Hy đến Bệnh viện Nhân dân số 1 của thành phố để kiểm tra toàn diện, nhưng kết quả kiểm tra lại thể hiện rằng thân thể của Trần Hy hoàn toàn bình thường. Có điều, khi bác sỹ hỏi về tiền sử bệnh tật của gia đình thì được biết hồi thiếu niên, Trần Kỳ Xí từng bị mắc chứng cao huyết áp trong một thời gian dài, mẹ của ông ta, cũng tức là bà nội của Trần Hy, khi còn sống từng thường xuyên bị ngất xỉu do huyết áp đột ngột tăng cao, mãi đến khi chết vẫn chẳng thể tìm ra nguyên nhân gây bệnh.”

Tôi chăm chú lắng nghe, thậm chí cảm thấy mình cứ giống như là một sinh viên năm nhất của trường y vậy.

Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Dựa vào những điều này, bác sỹ cho rằng tình trạng ngất xỉu của Trần Hy có thể là do di truyền mà ra, nhưng nguyên nhân gây bệnh cụ thể thì vẫn chưa thể làm rõ được. Sau đó, Trần Hy thỉnh thoảng lại bị ngất xỉu đột ngột, điều này khiến cô ta trở thành trò cười cho rất nhiều người. Mãi đến năm 1993, Trần Kỳ Xí lại một lần nữa đưa cô ta đến Bệnh viện Nhân dân số 1 của thành phố để kiểm tra, và lần này rốt cuộc đã tra rõ được nguyên nhân gây bệnh. Có điều, với điều kiện y học của thời đó thì căn bản không thể chữa khỏi dứt điểm chứng bệnh này. Về sau, Trần Hy phải cố chịu đựng sự giày vò thêm mấy năm nữa. Nhưng rồi rất kỳ lạ, sau khi cô ta vào đại học thì chứng bệnh này dường như đột nhiên biến mất hoàn toàn, không xuất hiện trở lại thêm lần nào nữa.”

Tôi khẽ gật đầu, không kìm được tò mò hỏi: “Vậy... cô làm thế nào mà phán đoán ra được là cô ta bị mắc chứng... u tế bào ưa crôm tuyến thượng thận?”

“Các căn bệnh di truyền gây cao huyết áp có rất nhiều, đa phần là có liên quan tới việc nội tiết tố mất cân bằng, chẳng hạn như là chứng đề kháng insulin, bệnh tiểu đường típ 2, hội chứng giả cường aldosterone, vân vân.” Dtc liệt kê ra tên của mấy loại bệnh, chợt thấy tôi lộ vẻ ngần ngại, bèn dừng việc phân tích lại, nói: “Những loại bệnh mà tôi vừa liệt kê ra đó hoặc là chủ yếu xuất hiện ở nhóm người trung và cao tuổi, hoặc là có đặc trưng là kèm theo chứng cao huyết áp kéo dài, mà hai điều này thì đều không có ở Trần Hy. Ngoài ra, căn bệnh của Trần Hy có một điểm đặc biệt, đó là lần đầu tiên cô ta phát bệnh là do tác động từ việc mẹ cô ta hờ hững rời đi, điều này có mối liên quan với sự kích thích về tinh thần. Căn cứ vào đó mà xét, tôi hoài nghi bệnh của cô ta có dính dáng tới hệ thống thần kinh, mà tế bào ưa crôm thì lại là tế bào nội tiết tố có mối liên quan mật thiết nhất với hệ thống thần kinh. Hơn nữa, tôi còn để ý tới hai mốc thời gian khi Trần Kỳ Xí đưa Trần Hy đi kiểm tra sức khỏe, lần đầu tiên là vào tháng Tư Dương lịch năm 1991, khi đó bệnh viện không thể tìm ra nguyên nhân gây bệnh; lần thứ hai thì là mùa hè năm 1993, lần này thì bác sỹ chẳng gặp bao nhiêu khó khăn đã phát hiện ra Trần Hy mắc chứng bệnh gì. Hai lần kiểm tra đó đều được tiến hành ở Bệnh viện Nhân dân số 1 của thành phố, có lẽ bác sỹ phụ trách việc kiểm tra cũng là cùng một người, tại sao kết quả lại hoàn toàn khác nhau như vậy chứ?”

“Kỹ thuật.” Tôi không chút nghĩ ngợi nói ngay. “Nhất định là bởi vì sự phát triển của kỹ thuật rồi.”

“Ừm.” Diệp Thu Vi nói. “Từ năm 1991 đến năm 1993, Bệnh viện Nhân dân số 1 của thành phố rốt cuộc đã có những sự đổi mới nào về kỹ thuật đây? Qua bạn bè, tôi liên hệ được với một vị bác sỹ già của Bệnh viện Nhân dân số 1, lại lấy cớ là đang viết luận văn đề hỏi bà ấy câu hỏi này. Bà ấy suy nghĩ rất lâu, rồi bèn nói trong hai năm đó Bệnh viện Nhân dân số 1 không đưa về được bao nhiêu kỹ thuật tân tiến, sự thay đổi lớn nhất trong hai năm đó có lẽ chính là việc mùa xuân năm 1993, bệnh viện đã mua từ nước ngoài về một bộ thiết bị CT(*) cũ.”

(*) Tức Computed Tomography – Chụp cắt lớp vi tính – ND.

“CT?”

“Điểm này rất quan trọng.” Cô ta kiên nhẫn giải thích. “Tôi bắt đầu tìm kiếm mối liên hệ giữa kỹ thuật CT và việc kiểm tra căn bệnh của Trần Hy, thế rồi liền thấy mối liên hệ này quả thực quá rõ ràng. Trước khi kỹ thuật CT được ứng dụng, phương thức kiểm tra không gây thương tổn chủ yếu đối với các bộ phận trong cơ thể người là siêu âm B. Khuyết điểm của siêu âm B nằm ở chỗ khả năng không chắc chắn cùng với tính ổn định của sóng âm khá kém, hình ảnh được tạo ra không đủ rõ ràng, cho nên không thể nào theo dõi sát sao những biến đổi bệnh lý nhỏ trong cơ thể người. Kỹ thuật CT đã mang tới những tiến bộ rõ nét về độ chuẩn xác cũng như sự rõ nét của hình ảnh, các bác sỹ có thể dựa vào đó mà phát hiện ra những biến đổi bệnh lý nhỏ bé nhất. Từ điểm này tôi liền đưa ra suy đoán, căn bệnh của Trần Hy nhất định phải dùng kỹ thuật CT thì mới có thể phát hiện ra được.”

“Sau đó thì sao?” Tôi nôn nóng hỏi.

“Sau đó, cuộc sống của Trần Hy vẫn diễn ra bình thường, chỉ thỉnh thoảng mới bị cao huyết áp dẫn đến ngất xỉu đột ngột, điều này chứng tỏ bệnh tình của Trần Hy không hề quá nghiêm trọng. Khi khối u tế bào ưa crôm tuyến thượng thận hãy còn khá nhỏ thì sẽ xuất hiện những dấu hiệu tương tự như thế, mà khối u tế bào ưa crôm tuyến thượng thận có thể tích nhỏ vừa hay chính là thứ mà kỹ thuật CT có thể phát hiện ra được, còn siêu âm B thì lại không thể nào phát hiện ra được.”

Tôi trầm tư một lát, lại ghi chép sơ lược những điều này vào sổ tay, rồi nói: “Xin hãy tiếp tục đi.”

“Tuy đây chỉ là phán đoán của tôi, nhưng lại rất khớp với tình trạng của Trần Hy. Men theo dòng suy nghĩ này, tôi đã lại có thêm rất nhiều phát hiện mới. Trần Hy nói, căn bệnh di truyền kia đã bám theo cô ta rất nhiều năm, vậy nhưng sau khi cô ta vào đại học thì nó lại tự động biến mất. Một căn bệnh tự khỏi thì nhất định là phải có nguyên nhân, lại liên tưởng tới lần đầu tiên cô ta phát bệnh, tôi đột ngột hiểu ra, sự biến mất đột ngột của chứng bệnh này cũng giống như việc năm xưa nó đột ngột xuất hiện vậy, đều là do nhân tố tâm lý mà ra.”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 14: Chương 6.2

Type: Mều

“Nhân tố tâm lý?”

“Chính là tính cách chín chắn dần hình thành của cô ta đó.” Diệp Thu Vi nói. “Khỏi cần phải nghĩ kỹ, hãy nghe tôi tóm lược lại một lượt về quá trình trưởng thành của Trần Hy. Hồi cô ta còn nhỏ thì mẹ cô ta bỏ đi một cách hờ hững, làm cô ta xuất hiện chứng rối loạn thần kinh chức năng, những tâm trạng tiêu cực như âu lo, căng thẳng và mất tự tin theo đó mà liên tục sinh ra, cùng với đó, cô ta thỉnh thoảng còn bị cao huyết áp dẫn đến ngất xỉu đột ngột nữa. Sự thiếu thốn tình mẹ, sự bận rộn của cha, khiến cô ta dần học được cách kìm nén tâm trạng, trong đó bao gồm cả các tâm trạng tích cực và tiêu cực. Sau khi lên đại học, thói quen kìm nén cảm xúc cùng tính cách chín chắn đã hình thành, thế là cô ta liền chôn sâu tất cả các tâm trạng như âu lo, căng thẳng và mất tự tin vào nơi đáy lòng, chứng cao huyết áp do căn bệnh di truyền kia gây ra dĩ nhiên cũng sẽ theo đó mà đột ngột biến mất, không còn xuất hiện thêm một lần nào nữa. Anh Trương...” Diệp Thu Vi ngược mắt nhìn tôi, hỏi: “Từ trong những lời tôi vừa nói, anh có phát hiện ra được điều gì không?”

Tôi ghi hết những lời tóm lược của cô ta vào trong sổ tay, sau khi trầm tư một lát liền cảm thấy tầm mắt của mình thoáng đờng lên hẳn. “Tôi hiểu rồi, tình trạng ngất xỉu đột ngột trong quá trình trưởng thành của cô ta có liên quan tới sự bùng phát bất chợt của tâm trạng tiêu cực! Khi vào đại học, dưới sự ám thị của một môi trường xa lạ, cô ta đã hoàn toàn che giấu cái tôi chân thực của mình đi, các tâm trạng tiêu cực cũng vì thế mà bị vùi lấp hoàn toàn, và đây chính là nguyên nhân thực sự khiến căn bệnh kia hoàn toàn biến mất!”

Sau khi nói xong những lời này, tôi bỗng dưng cảm thấy toàn thân tê dại. Đây là lần đầu tiên tôi phát hiện tâm lý của con người thì ra lại có thể gây ra những tác động sâu sắc như thế tới sinh lý. Lúc này, sự nhận thức của tôi về thế giới tinh thần của loài người đã lần đầu tiên xuất hiện một sự dao động hết sức rõ rệt.

Diệp Thu Vi cầm cốc nước lên khẽ nhấp một ngụm, lại ngoảnh đầu liếc nhìn ra ngoài cửa sổ, kể đó nhanh chóng quay đầu lại, chậm rãi nói: “Hãy nói về nguyên nhân sâu xa hơn đi. Khi gặp phải các tình huống gây kích động hay căng thẳng, đại não sẽ thông qua hệ thống thần kinh để gửi tín hiệu tới tế bào ưa crôm, ra lệnh cho nó tiết ra nội tiết tố nhóm catecholamine, khiến con người ta nảy sinh cảm giác hưng phấn hoặc là căng thẳng. Việc Trần Hy chôn vùi tất cả các tâm trạng tiêu cực vào sâu trong tiềm thức khiến cho đại não của cô ta gần như không bao giờ phát ra loại tín hiệu như vậy nữa, dần dà, ngay đến khối u tế bào ưa crôm cũng bị ảnh hưởng, thế là liền ngừng việc tiết catecholamine quá độ. Nhưng, cũng giống như các tâm trạng tiêu cực bị cô ta chôn vùi, khối u kia còn chưa hoàn toàn biến mất khỏi cơ thể cô ta, kỳ thực chỉ ngấm ngầm ẩn mình tích lũy năng lượng để chờ ngày làm nên một lần bùng nổ thật đột ngột. Khi ấy điều mà tôi cần làm chính là châm ngòi cho các tâm trạng tiêu cực của Trần Hy nổ tung, từ đó tạo tiền đề cho khối u tế bào kia bùng nổ, khiến cô ta tự giết chết mình từ bên trong.”

Tôi buông bút xuống, đưa hai tay lên ôm mặt, lòng thầm cảm thấy nặng nề như bị một khối đá lớn đè lên.

“Tiếp theo đó thì sao?” Một hồi lâu sau, tôi thở dài một hơi, hỏi: “Ngồi nổ và thuốc nổ đều đã có cả rồi, cô đã châm ngòi nổ như thế nào vậy?”

“Đứng thế, phải chằm ngòi nỏ như thế nào đây?” Cô ta hỏi ngược lại một câu, sau đó liền bình tĩnh nói tiếp: “Giết chết một người vừa bình tĩnh vừa chín chắn như Trần Hy dĩ nhiên không phải là một việc dễ dàng chút nào, nhưng tôi đã phân tích tới đây rồi thì chỉ còn thiếu một bước cuối cùng nữa thôi, đó chính là tìm được phương pháp để chằm ngòi nỏ.”

Tôi nhìn cô ta.

“Anh Trương.” Cô ta hỏi tôi: “Nguồn gốc của tâm trạng tiêu cực là gì?”

Câu hỏi này đương nhiên không thể làm khó được tôi.

“Là sự sợ hãi.” Tôi nói giọng chắc nịch. “Nguồn gốc của tất cả mọi tâm trạng tiêu cực đều là sự sợ hãi.”

“Ừm.” Cô ta khẽ gật đầu, sau đó liền ngồi thẳng người dậy. “Vậy tiếp theo đây hãy nghe tôi nói về bước cuối cùng. Sự sợ hãi của Trần Hy nằm sâu trong nội tâm của cô ta, đây là một sự sợ hãi mà ngay đến bản thân cô ta cũng không thể nào phát hiện.”

Đang lúc tháng Bảy trời nóng nực, thế nhưng tôi vẫn không kìm được đổ mồ hôi lạnh khắp toàn thân.

Tôi viết vào sổ tay ba chữ “sự sợ hãi”, đồng thời nhủ thầm: Sự sợ hãi mà ngay đến bản thân cũng không thể nào phát hiện, đó rốt cuộc là một sự sợ hãi như thế nào đây?

“Trong lòng mỗi người đều tồn tại sự sợ hãi ở những hình thức khác nhau, có một số nhà tâm lý học thậm chí còn cho rằng sự sợ hãi mới là động lực căn bản của các hoạt động tâm lý.” Diệp Thu Vi nói. “Nhưng chính như anh đã nói, sự sợ hãi là nguồn gốc của tất cả mọi tâm trạng tiêu cực, mà làm nổi bật lên tâm trạng tích cực, che giấu đi tâm trạng tiêu cực, vốn chính là một loại bản năng không thể thay đổi của con người.”

Nghe đến đây, tôi bỗng liên tưởng tới văn hoá truyền thống của Trung Quốc. Xét từ góc độ tâm lý mà nói thì tâm trạng tích cực là dương, tâm trạng tiêu cực là âm. Trong Hoàng đế nội kinh(1) có nói “dương biểu âm liễm(2)”, điều này hoàn toàn tương ứng với việc loài người hay biểu lộ tâm trạng tích cực ra ngoài, còn tâm trạng tiêu cực thì bị giấu vào trong nội tâm.

(1). Đây là pho sách y học cổ truyền đầu tiên của Trung Quốc, xuất hiện từ thời Xuân Thu Chiến Quốc, tức là khoảng từ thế kỷ thứ VIII đến thế kỷ thứ III trước Công Nguyên. Trong câu nói truyền tụng từ xưa về bốn bộ sách Đông Y kinh điển là Nội, Nạn, Thương Kim thì Nội là chỉ pho sách đứng đầu – Hoàng đế nội kinh – ND.

(2). Cái dương thì biểu lộ ra ngoài, cái âm thì thu giấu vào trong – ND.

“Thoạt nghe hình như có hơi giống với quan hệ âm dương thì phải.” Tôi không kìm được nói chen vào một câu.

“Ừm.” Diệp Thu Vi không đưa ra lời bình luận gì về câu nói này của tôi, tiếp tục phân tích. “Bản năng khiến con người ta không muốn đối mặt với sự sợ hãi trong nội tâm, điều này mở rộng ra với toàn xã hội thì chính là sự né tránh mang tính di truyền đối với sự sợ hãi. Chẳng hạn như trong cuộc sống thường ngày, con người ta có thể sẽ nói “giành được hạng nhất trong cuộc thi lần này, tôi rất vui”, hoặc là nói “có thể lấy anh làm chồng, em thực sự rất hạnh phúc”, nhưng tuyệt đối không bao giờ nói “tôi vừa nhìn thấy một con sâu, nó làm tôi cảm thấy rất sợ hãi”, con người ta thường nói “tôi vừa nhìn thấy một con sâu, nó làm tôi cảm thấy ghê tởm, cảm thấy buồn nôn, cảm thấy khó chịu.”

“Nhưng trên thực tế, đó chỉ là những cái cớ được đưa ra theo bản năng mà thôi.” Tôi lập tức hiểu ngay ra ý của cô ta. “Ghê tởm, buồn nôn hay khó chịu đều chỉ là những thứ được dùng để che giấu sự sợ hãi.”

Cô ta khẽ gật đầu. “Cho nên từ “sợ hãi” tuy được dùng rất thường xuyên, nhưng phần lớn mọi người đều không ý thức được sự sợ hãi của mình. Bọn họ cho rằng mình không sợ cái gì cả, thế nên sẽ dùng các tâm trạng tiêu cực khác để che giấu nỗi sợ hãi. Bọn họ thất vọng, thương tâm, phẫn nộ, căng thẳng, nhưng đó thực chất chỉ là cái cớ mà thôi, cũng vì nguyên nhân này nên các nhà tâm lý học mới cho rằng sự sợ hãi là nguồn gốc của tất cả mọi tâm trạng tiêu cực. Nói trắng ra, con người chỉ có duy nhất một loại tâm trạng tiêu cực mà thôi, đó chính là sự sợ hãi.”

Lời của cô ta quả thực rất có sức thuyết phục. Tôi một mặt suy nghĩ, một mặt ra hiệu mời cô ta nói tiếp.

“Hiểu được những điều này rồi, anh sẽ có thể lý giải những sự phân tích tiếp theo của tôi với Trần Hy.” Cô ta nói. “Thông qua quá trình phân tích trước đó, chắc anh đã biết được trạng thái tâm lý của cô ta rồi, đó là bề ngoài thì chín chắn, bình tĩnh, sâu sắc, nhưng trong tiềm thức lại có chôn giấu vô số tâm trạng tiêu cực. Muốn chằm ngòi cho những tâm trạng tiêu cực này nổ tung thì cần phải bắt tay vào từ gốc rễ của chúng, cũng tức là tìm ra ngọn nguồn sự sợ hãi của cô ta.”

“Cô đã làm như thế nào?”

“Trước đó tôi cũng đã nói rồi, cô ta viết ra quá trình trưởng thành của mình chính là để phát tiết các tâm trạng tiêu cực, cũng tức là nỗi sợ hãi. Cho dù cô ta không nhận thức được điều này, nhưng anh biết đấy, tiềm thức có thể được biểu đạt ra ngoài qua các hành vi khác ngoài ngôn ngữ, trong đó đương nhiên cũng bao gồm cả việc viết lách. Viết lách không phải là một hành vi hoàn toàn chịu sự khống chế của ý thức mà là một phương thức biểu đạt hữu hiệu của tiềm thức, cho nên có rất nhiều lúc tác giả bỗng nhiên phát hiện tác phẩm mình viết ra không hoàn toàn giống với trong tưởng tượng của mình, nhưng những tác phẩm như thế mới đúng là tác phẩm của ông ta.”

Tôi sinh lòng đồng cảm sâu sắc.

Làm việc trong một tòa soạn, viết lách cũng là một trong số những nhiệm vụ chủ yếu của tôi. Mỗi lần tôi đều soạn sẵn đề cương, còn xác định rõ trước là

mình định viết những gì, vậy nhưng trong quá trình viết, lần nào tôi cũng đều thêm vào không ít thứ mới, thậm chí còn biểu đạt ra một số tư tưởng trái ngược hẳn với suy nghĩ ban đầu. Đó là một cảm giác hết sức kỳ diệu, cứ như thể tác phẩm không phải do một mình tôi viết mà được hoàn thành chung với một người khác nữa. Trước đây, tôi chưa từng suy nghĩ về nguyên nhân của hiện tượng này, bây giờ nghe Diệp Thu Vi nói thế tôi mới hiểu ra, thì ra đây chính là sự thay đổi và đấu tranh của tiềm thức đối với ý thức.

“Tôi hiểu rồi.” Bởi vì bản thân cũng có thứ cảm giác này nên tôi nhanh chóng hiểu được sự phân tích của Diệp Thu Vi. “Xin hãy nói tiếp về các phát hiện khác của cô đi! Cô đã làm như thế nào mà tìm được ngọn nguồn sự sợ hãi của cô ta ở trong cuốn sách kia?”

“Ngất xỉu.” Diệp Thu Vi nói. “Mỗi lần cô ta bị cao huyết áp đột ngột dẫn tới ngất xỉu đều là do tâm trạng tiêu cực bùng phát gây ra, mà sự bùng phát bất ngờ này của tâm trạng tiêu cực nhất định là có liên quan tới một thứ gì đó ở trong hiện thực. Thứ này giống như một loại ám thị, nó sẽ ngấm ngấm chạm đến nỗi sợ hãi ở sâu thẳm trong nội tâm của cô ta, từ đó khiến cho các tâm trạng tiêu cực của cô ta bị chấn động mạnh, thế rồi đột ngột bùng phát.”

Tôi không kìm được thè lưỡi liếm môi, lẩm bẩm nói: “Đó hẳn chính là ngọn nguồn sự sợ hãi của cô ta rồi.”

“Đừng thế.” Diệp Thu Vi khẽ thở ra một hơi thật nhẹ, lại đưa tay lên khẽ gạt tóc mai, nói: “Nhưng tìm kiếm thứ đó quả thực không phải là một việc dễ dàng. Bởi lẽ nó có thể rất nhỏ, nhỏ tới mức mà ngay đến bản thân Trần Hy cũng không thể phát giác. Nếu cô ta thực sự đã miêu tả nó trong sách, vậy thì cũng cần phải đọc thật kỹ và chịu khó liên tưởng thì mới có cơ may phát hiện. Tôi đó, tôi đã chép lại một lượt toàn bộ các đoạn có liên quan đến tình trạng khi phát bệnh của cô ta, đồng thời ghi chú giải cẩn thận cho từng câu từng chữ. Đến khuya hôm đó, tôi rốt cuộc đã phát hiện ra một số chi tiết có giá trị.”

“Là những chi tiết gì vậy?”

Cô ta không trực tiếp trả lời tôi, chỉ nói: “Trần Hy lần đầu tiên phát bệnh là vào hôm mẹ cô ta rời đi. Chuyện đó được cô ta ghi lại trong cuốn Nỗi đau ngấm như thế này: Đó là ngày Hai mươi tháng Giêng năm 1989, trời rất lạnh, nhưng ánh dương lại rất ấm áp. Tôi thỉnh thoảng có thể nghe thấy tiếng pháo nổ ở đằng xa, bây giờ ngấm lại, âm thanh đó giống như là tiếng một viên đá cứng đập thẳng vào tường vậy. Bà ấy kéo hai chiếc va li lớn đi tới đứng trước mặt tôi, tôi ngẩn ngơ ôm chặt lấy chân bà ấy, trong lòng trào lên một cảm giác kỳ diệu, cứ như thể bản thân đang ở trong một giấc mộng mà chẳng bao giờ thức giấc. Cách đó không xa, một người đàn ông dùng giọng nơi khác gọi to tên của bà ấy, bà ấy ngoảnh đầu đáp lại một tiếng, sau đó kéo va li định đi. Tôi cố gắng kéo bà ấy lại, ngón tay cơ hồ đã cắm cả vào trong thịt của bà ấy. Bà ấy đau đớn kêu lên một tiếng, sau đó liền vung tay gạt tôi qua một bên. Cha vội vàng đi từ phía sau tới đỡ lấy tôi. Tôi thẫn ngẩn ngơ, trong mắt chỉ có bóng dáng đang đi xa dần của bà ấy, bên tai không ngừng vang lên những tiếng pháo nổ lộp độp. Cuối cùng, tôi cảm thấy toàn thân nóng rực, cứ thế ngất lịm đi.”

Tôi nhìn Diệp Thu Vi bằng ánh mắt khó tin, cảm thấy cô ta giống như một chiếc máy ghi âm bằng xương bằng thịt vậy. “Cô... cô vẫn còn nhớ ư? Ý tôi là, cô đã thuộc lòng toàn bộ cuốn sách ấy rồi ư?”

“Sau bước ngoặt kia, tôi đã có được một khả năng ghi nhớ khiến ngay chính bản thân tôi cũng cảm thấy hết sức khó hiểu.” Cô ta hồ hững nói. “Có lẽ nguyên nhân của việc này là lãng quên, cũng là một phần của sự cảm tính.”

Tôi khẽ thở dài một hơi, gật đầu hỏi tiếp: “Vậy qua đoạn miêu tả đó, cô đã phát hiện ra được điều gì?”

“Chỉ dựa vào một đoạn đơn lẻ thì dĩ nhiên khó mà có được phát hiện gì đặc biệt.” Cô ta tỏ ra hết sức kiên nhẫn. “Nhất định phải kết hợp với những đoạn khác rồi tìm kiếm chi tiết chung trong các đoạn thì mới có thể có thu hoạch. Về lần phát bệnh thứ hai, Trần Hy đã miêu tả trong sách như thế này: Đó là một phân xưởng chuyên sản xuất khí acetylene(*), lũ trẻ trong khu nhà tập thể của xí nghiệp gần như mỗi ngày đều qua đó thám hiểm. Những chiếc bình thép khổng lồ, những chiếc van khí và đồng hồ đo áp suất trên các ống dẫn, những âm thanh quái dị thỉnh thoảng lại vang lên từ trong các máng nước, tất cả đều mang đầy màu sắc thần bí. Nhưng sau khi mẹ bỏ đi, đã hai tháng tôi không tới đó rồi. Một ngày Chủ nhật, tôi quyết định tái xuất giang hồ, cùng với những người bạn nhỏ của mình chạy vào trong phân xưởng. Mấy người lớn đuổi theo phía sau, chúng tôi thì chạy phía trước, người lớn không ngừng cười mỉa ng, cái lũ nhóc này, sau khi lớn lên hãy tới cả đây làm việc nhé. Nhưng giấc mơ ấy rất nhanh đã tan vỡ, vì chỉ hai năm sau xí nghiệp đã bị phá sản và phải cải tổ. Theo lẽ thường, chúng tôi chui vào nơi sâu nhất trong phân xưởng, ở đó lúc nào cũng có một chiếc máy phát điện, và cái khối sắt ấy thì luôn không biết một mội phát ra những tiếng xình xịch rất lớn. Người lớn cuối cùng đã đuổi kịp chúng tôi, liền lôi chúng tôi ra ngoài phân xưởng. Không biết vì sao, tôi bỗng dưng nảy sinh một cảm giác kỳ lạ, tim đập nhanh hẳn lên, cứ như thể sắp chết tới nơi rồi. Còn chưa đi ra đến cửa thì hai chân tôi đã trở nên mềm nhũn, sau đó liền ngất lịm đi.”

(*) Acetylene là một hợp chất hóa học với công thức C₂H₂. Trong điều kiện bình thường nó tồn tại ở thể khí, không màu, thường được sử dụng rộng rãi làm nhiên liệu và tổng hợp các hợp chất khác. Nó không ổn định ở dạng tinh khiết và do đó thường được để trong một dung dịch. Acetylene tinh khiết không mùi, nhưng loại phổ biến trên thị trường thường có mùi do tạp chất – ND.

Tôi ghi lại một số chi tiết vào trong sổ tay.

“Lần thứ ba cô ta ngất xỉu là trong dịp đại hội thể dục thể thao do trường tổ chức.” Diệp Thu Vi vẫn nguyên vẻ hững hờ. “Cô ta đã miêu tả như thế này: Chúng tôi cùng nhau cổ vũ cho bạn trai đáng yêu nhất trong lớp, cậu ấy tham gia thi nội dung chạy cự ly ngắn một trăm mét. Trọng tài chỉ thẳng khẩu súng lệnh lên cao, tôi nhìn chăm chăm vào cái thứ đen thui đó, đột nhiên cảm thấy cổ họng rất không thoải mái. Khi tiếng súng vang lên, chúng tôi ra sức reo hò cổ vũ, hoảng tử của chúng tôi thì một mực dẫn đầu, nhưng đứng vào khoảnh khắc cậu ấy sắp cán đích, trong tai tôi đột nhiên vang lên những tiếng ong ong rất lớn, sau đó trước mắt bỗng tối sầm đi. Lần thứ tư thì là ở trong nhà, Trần Hy nói đó là một buổi sáng, cha cô ta đang đun dầu, chuẩn bị rán cho cô ta món bánh quẩy mà cô ta thích ăn nhất, nhưng dầu còn chưa kịp sôi thì cô ta đã ngất đi rồi. Những lần về sau thì tôi không kể chi tiết ra với anh nữa, tóm lại lần thứ năm là xảy ra trong buổi lễ khai giảng của trường, lần thứ sáu là ở một công trường xây dựng mà cô ta vừa hay đi ngang qua, còn lần thứ bảy là trong một đêm mưa dông sấm nổ đi đùng. Tổng cộng trong cuốn Nỗi đau ngấm có ghi lại chi tiết bảy lần cô ta ngất xỉu, anh Trương...” Diệp Thu Vi hỏi: “Chỉ xét tới bốn lần đầu tiên mà tôi vừa mới kể kia, anh có phát hiện ra điểm chung nào đáng chú ý không?”

Tôi suy nghĩ một lát, thế nhưng nhất thời chẳng thể tìm ra được chút manh mối nào.

“Âm thanh.” Cô ta giải thích. “Hai lần cô ta miêu tả về âm thanh đã thu hút sự chú ý của tôi. Trong đoạn thứ nhất cô ta đã viết thế này: Thình thoảng có thể nghe thấy tiếng nổ ở đằng xa, bây giờ ngẫm lại, âm thanh đó giống như là tiếng một viên đá cứng đập thẳng vào tường vậy. Đến lần thứ ba cô ta ngắt xiu thì lại có một câu là: Khi tiếng súng vang lên, thế rồi tôi đột nhiên nhớ tới việc tiếng bắn súng lệnh dường như rất giống với tiếng pháo, đây liệu có phải là ngọn nguồn nỗi sợ hãi của Trần Hy không?”

Tôi bắt giác hít vào một hơi khí lạnh, cảm thấy việc này càng lúc càng gay cấn.

“Sau đó, tôi bắt đầu tìm kiếm những sự miêu tả khác về âm thanh.” Diệp Thu Vi lại tiếp tục giải thích. “Trong lần thứ hai ngắt xiu, cô ta có nhắc tới tiếng xình xịch của máy phát điện, nhưng tiếng xình xịch đó dường như rất khác với tiếng súng lệnh cũng như tiếng pháo. Tôi lại tiếp tục nghiên cứu kỹ về lần thứ tư cô ta ngắt xiu, thấy Trần Hy nói là khi đó, cha cô ta đang đun dầu. Để có thể trải nghiệm cảm giác của cô ta khi đó, tôi bỏ sách xuống, vào bếp đun lấy một chảo dầu, sau đó đứng nhìn từ xa, nhưng lại chẳng có chút phát hiện nào. Về sau tôi tắt bếp, lại đi rửa tay, nhưng đúng vào lúc định rời đi thì trong đầu bỗng lóe lên một tia chớp sáng lòa. Tôi vẩy chỗ nước dính trên tay vào trong chảo dầu, những tiếng nổ lộp bộp tức thì vang lên không ngớt...”

“Giống hệt như là tiếng pháo vậy!” Tôi kích động tới nỗi thiếu chút nữa thì đã đứng bật dậy. “Chuyện này...”

Diệp Thu Vi tỏ ý bảo tôi hãy bình tĩnh, sau đó mới lại nói tiếp: “khi đó tôi liền ý thức được, việc Trần Hy ngắt xiu rất có thể có liên quan tới những âm thanh tương tự như thế. Lần thứ năm cô ta ngắt xiu là trong buổi lễ khai giảng của trường, mà vào những dịp như thế sau khi lãnh đạo phát biểu xong tất sẽ có một tràng vỗ tay như sấm động. Lần thứ sáu cô ta ngắt xiu là bên cạnh một công trường xây dựng, mà ở công trường thì bất cứ âm thanh gì cũng đều có thể xuất hiện cả. Lần thứ bảy là trong một đêm mưa dông sấm nổ đi đùng, ở trường hợp này tác dụng của tiếng sấm có lẽ chẳng khác với tiếng pháo nổ là mấy.”

“Âm thanh giống với tiếng pháo nổ chính là điểm chung xuất hiện trong những tình huống này.” Tôi suy nghĩ một chút rồi bèn nói: “Nhưng lần thứ hai thì sao? Nếu lúc Trần Hy ngắt xiu lần thứ hai xung quanh không có âm thanh nào tương tự như vậy, cho dù sáu lần còn lại đều có thì giả thuyết này e rằng vẫn không thể lập thành được...”

“Cho nên tôi nhất định phải đi tìm chứng cứ.” Cô ta cắt ngang lời tôi. “Sáng sớm ngày hôm sau tôi liền đến nơi mà năm xưa Trần Kỳ Xí từng làm việc. Đó là một khu nhà xưởng rất lớn, có điều ba phần tư diện tích đã bị bỏ hoang, phần còn lại thì đã trở thành đất của một công ty chuyên cho thuê xe ô tô. Tôi đến chỗ công ty đó để hỏi về tình hình ngày xưa của khu nhà xưởng này, nhân viên của công ty liền bảo tôi đi hỏi ông cụ coi cửa, nói rằng trước đây ông cụ từng là công nhân trong xưởng. Tôi trò chuyện với ông cụ một lát, sau đó nói về mục đích của mình khi tới đây tôi bèn bảo rằng mình có một người bạn rất thân từng sống trong khu nhà tập thể của xí nghiệp này. Ông cụ hỏi người bạn đó là ai, tôi liền nói là Trần Hy. Ông cụ bắt giác ướm nhoe hai mắt, nói năm xưa ấy à, lũ nhỏ thường xuyên chạy vào trong phân xưởng chơi. Tôi nói tôi cũng từng tới đây rồi, thế là ông cụ liền chăm chú nhìn tôi một lát, sau đó lộ vẻ giật mình bừng tỉnh, nói, ồ, hóa ra cô chính là cô bé đó, tôi nhớ ra cô rồi!”

Đối với những chuyện từ xưa cũ, có rất nhiều người dưới sự tác động của ám thị sẽ nảy sinh ảo giác về ký ức, và đây chính là một hành vi lừa gạt của tiềm thức đối với ý thức. Ông cụ kia nói rằng mình từng gặp Diệp Thu Vi chính là vì nguyên nhân này.

“Sau đó thì sao?” Tôi hỏi.

“Sau đó thì đương nhiên là dễ dàng hơn nhiều rồi”. Diệp Thu Vi nói. “Chúng tôi cảm khái với nhau một lát, rồi tôi liền nói là mình đang viết một cuốn tiểu thuyết về đề tài tuổi thơ, trong đó có một cảnh là cuộc vui đùa ở trong phân xưởng năm nào, vì muốn làm tăng thêm tính chân thực cho nên tôi mới quay trở lại đây để điều tra cũng như hoài niệm quá khứ. Ông cụ hỏi có thể giúp gì được cho tôi không, tôi bèn hỏi năm xưa trong phân xưởng sản xuất khi acetylene có những âm thanh như thế nào. Ông cụ ngẫm lại một lát, sau đó liền liệt kê ra rất nhiều âm thanh, trong đó có nhắc đến một thứ tiếng lộp bộp giòn tan, nghe nói là được phát ra từ một loại thiết bị chuyên dùng để kiểm tra độ tinh khiết của chất khí. Để kiểm tra lại cho chắc chắn, tôi bèn đi loanh quanh tìm lấy một viên đá thật cứng, sau đó dùng sức ném mạnh nó lên tường làm phát ra một âm thanh giống hệt như tiếng pháo nổ. Ông cụ vừa mới nghe xong liền lập tức nói ngay: “Chính là âm thanh này rồi! Cô bé, đã nhiều năm trôi qua như vậy rồi mà cô vẫn chưa quên ư?””

Tôi vốn muốn ghi lại chút gì đó vào trong sổ tay, thế nhưng bàn tay cứ run lên lấy bầy không ngừng. Theo lời kể của Diệp Thu Vi, nỗi sợ hãi vốn được giấu ở nơi sâu trong nội tâm của Trần Hy đã từ từ xuất hiện.

“Xin hãy tiếp tục đi.” Tôi cố gắng giữ cho lòng mình bình tĩnh, sau đó bèn nhẹ nhàng cất tiếng.

Diệp Thu Vi lại nói: “Để tăng thêm tính xác thực cho phán đoán của mình, sau khi về đến nhà, tôi lập tức lôi cuốn Nỗi đau ngầm ra đọc kỹ lại lần thứ ba, và rồi đã phát hiện ra thêm rất nhiều chứng cứ. Chẳng hạn như là mỗi dịp Tết Âm lịch, Trần Hy lại cùng chồng mình ra nước ngoài du lịch, cô ta nói mình không thích bầu không khí đón năm mới ở trong nước. Trần Hy còn nói mỗi lần gặp lúc trời mưa to có sấm là mình lại đóng chặt cửa sổ, sau đó đeo tai nghe nghe nhạc, đầu như là vì thứ cảm giác này khiến cô ta cảm thấy hết sức thoải mái. Cô ta cũng chưa từng tham dự hôn lễ của bạn bè bao giờ, vì không thích những cảnh tượng dễ làm người ta rơi nước mắt. Mà trong hôn lễ của bản thân, cô ta cũng từng có thời điểm cảm thấy hết sức choáng váng, khó chịu, nhưng cô ta lại cho rằng việc này là do nước mắt của cha mình mà ra. Mấy năm trước, xưởng sản xuất nổi hoi của thành phố xảy ra một vụ nổ, đây rõ ràng là một tin tức vô cùng quan trọng, thế mà cô ta lại chủ động nhường nó cho đồng nghiệp của mình, còn giải thích rằng mình vừa nghĩ tới những nạn nhân trong vụ nổ đó là liền cảm thấy lòng đau nhói. Những ví dụ như vậy quả thực có quá nhiều, nào là không thích bầu không khí đón Tết trong nước, nào là thích cảm giác nghe nhạc lúc trời nổi sấm, nào là không thích những cảnh tượng dễ làm người ta rơi nước mắt, nào là khó chịu chỉ vì nước mắt của cha mình, nào là đau xót vì những người gặp nạn, tất thảy kỳ thực chỉ là cảm giác giả tạo được sinh ra do sự tự ám thị của cô ta mà thôi, và đó chính là cái cơ để cô ta né tránh sự sợ hãi theo bản năng, cũng giống như việc cô ta vô tình chôn giấu tất cả các tâm trạng tiêu cực của mình vậy.”

Lúc đó, trong đầu tôi bỗng nhiên xuất hiện một hình ảnh thế này: Trần Hy mặc một lớp quần áo rất dày, thế nhưng cặp mắt của Diệp Thu Vi lại như có thể chiếu ra tia X, sau nháy mắt đã nhìn thấu được trái tim đang không ngừng nảy thình thịch dữ dội của cô ta.

“Tổng kết một chút đi.” Không chờ tôi tường tượng xong, Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Chỗ yếu đuối và nhạy cảm nhất của Trần Hy chính là việc mẹ cô ta

bỏ đi năm xưa, mà khi đó bên tai cô ta lại không ngừng vang lên những tiếng pháo nổ giòn tan, thế là âm thanh ấy đã vô tình trở thành dấu hiệu tượng trưng cho nỗi sợ hãi này của cô ta. Về sau, cứ mỗi lần xuất hiện một thứ âm thanh tương tự là tiềm thức sẽ lại làm cho đáy lòng cô ta dậy sóng, nhưng điều này cô ta lại không hề hay biết. Sau khi trưởng thành, cô ta trở nên chín chắn và giỏi kìm nén cảm xúc, khả năng đề kháng đối với những thứ âm thanh tương tự đã mạnh hơn nhiều, nhưng mỗi lần gặp phải loại âm thanh như thế, cô ta vẫn sẽ né tránh theo bản năng. Biểu hiện trực tiếp nhất chính là những việc như cô ta ra nước ngoài đón Tết, gặp lúc trời nổi sấm thì nghe nhạc, không đi dự hôn lễ của bạn bè, từ bỏ cơ hội đi điều tra phòng vấn về một vụ nổ. Loại người quả thực là một giống loài rất kỳ diệu, họ cứ luôn cho rằng đã đủ hiểu bản thân rồi, thế nhưng lại chẳng có mấy ai ý thức được rằng ngay đến việc bản thân thực sự sợ cái gì họ cũng chẳng rõ.”

Trong tâm trạng đã trở nên vô cùng phức tạp, tôi vốn không định nói thêm gì nữa, nhưng để cuộc trò chuyện này có được một cái kết tốt đẹp, tôi vẫn cố giữ bình tĩnh và hỏi: “Sau đó cô đã làm gì với cô ta?”

“Anh đã không còn tâm trạng để nghe, vậy tôi sẽ nói đơn giản một chút.” Diệp Thu Vi bình tĩnh nói. “Trước tiên tôi dựa vào mạng internet để tìm hiểu về thói quan nghi ngại của cô ta, sau đó liền chọn mua pháo. Tôi đã phải thử lần lượt mười mấy loại pháo khác nhau, sau một thời gian rất dài mới chọn ra được loại thích hợp nhất. Đó là một loại pháo phát ra tiếng nổ giòn tan, có khả năng xuyên thấu rất mạnh, hơn nữa còn rất giống với âm thanh phát ra khi ‘một viên đá cứng đập thẳng vào tường’. Sau khi chuẩn bị xong xuôi, việc tôi cần làm tiếp theo là chờ đợi cơ hội. Ngày 17 tháng 5 năm 2009, chồng của Trần Hy phải đi công tác xa, cơ hội mà tôi hằng trông đợi rốt cuộc cũng đã tới. Đêm đó, đúng vào phút thứ năm sau khi cô ta tắt đèn phòng ngủ, tôi đốt một cuộc pháo nghìn quả ở ngay dưới nhà cô ta. Nhưng đến ngày thứ hai vẫn không hề có tin tức về cái chết của cô ta truyền ra, thế là chờ đến tối tôi lại tới bên dưới nhà cô ta đốt pháo lần nữa. Và lần này thì tôi lùi thời gian lại năm phút, bởi lẽ cô ta càng ở gần giấc ngủ thì sự kiểm soát của ý thức đối với thân thể sẽ càng kém, như thế những thức bên trong tiềm thức sẽ dễ bùng phát hơn.”

Trái tim tôi đập thình thịch không ngớt.

“Khi con người ta nửa mê nửa tỉnh, ý thức sẽ dần đi vào trạng thái ngủ đông, còn tiềm thức thì từ từ thức tỉnh, cùng với đó năng lực tự bảo vệ cũng chưa xuất hiện. Trong tình trạng như thế, tiềm thức sẽ rất dễ bị ám thị, cho dù là một sự ám thị vô cùng trực tiếp. Những tiếng pháo nổ đột ngột vang lên sẽ mang tới cho tiềm thức của Trần Hy một sự kích thích vô cùng mãnh liệt, đồng thời đánh thức nỗi sợ hãi vốn ẩn sâu trong nội tâm của cô ta. Nỗi sợ hãi bất ngờ xuất hiện ấy sẽ kích thích đại não, và để đáp lại nỗi sợ hãi, đại não sẽ thông qua hệ thống thần kinh giao cảm để kích hoạt các tế bào ưa crôm trong cơ thể, bao gồm cả các tế bào ưa crôm đã biến thành khối u, từ đó đột ngột tiết ra một lượng lớn nội tiết tố thuộc nhóm catecholamine. Epinephrine quá liều lượng sẽ gây ra tình trạng các mạch máu dẫn đến tim không ngừng co rút, từ đó khiến nhịp tim tăng lên tới một tốc độ khó có thể tưởng tượng được, đồng thời gây ra một loạt các biến chứng đi kèm với tình trạng nhịp nhanh thất(*), mà nhồi máu cơ tim cấp tính chính là một trong số các biến chứng thường gặp nhất.”

(*). Một dạng rối loạn nhịp tim, tên tiếng Anh là ventricular tachycardia, viết tắt là VT – ND.

Tôi hít sâu một hơi, mở đến trang thứ ba của tập tài liệu ghi lại các vụ chết người có liên quan tới Diệp Thu Vi. Bỗng nhiên, tôi cảm thấy mỗi con chữ trên giấy đều như đang cất lên những tiếng gào thét không lời.

Trần Hy, nữ, sinh tháng 5 năm 1980, khi còn sống từng là phóng viên kênh Tổng hợp của Đài Truyền hình tỉnh. Đêm ngày 18 tháng 5 năm 2009, chết trong nhà vì nhồi máu cơ tim cấp tính. Qua giải phẫu kiểm tra, Trần Hy được xác định là trước khi chết hàm lượng catecholamine trong hệ thống tuần hoàn máu tăng vọt, đó có lẽ là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến nhồi máu cơ tim.

Trong khoảnh khắc đó, tôi bỗng thấy Diệp Thu Vi chẳng khác nào một con ác ma tới từ địa ngục. Dù đã cúi đầu xuống rồi nhưng khi nhìn thấy một góc váy của cô ta, tôi vẫn tức thì cảm nhận được một nỗi sợ hãi và ghê tởm đã hằn sâu vào trong xương tủy của mình.

Trong sự bất an cực độ, tôi lật đến trang thứ tư của tập tài liệu, ngăn ngó nhìn tên của người chết tiếp theo.

Người chết thứ tư tên là Vương Vĩ.

“Vương Vĩ...” Tôi không kìm được khẽ lẩm bầm cái tên này.

Khoản tiền lớn thứ ba mà Đinh Tuấn Văn nhận được chính là do một người tên Vương Vĩ gửi tới, liệu Vương Vĩ đã chết này và Vương Vĩ kia có phải là cùng một người không đây?

Dù rất không muốn nhưng tôi rốt cuộc vẫn ngẩng đầu lên nhìn chăm chăm vào ác ma Diệp Thu Vi, hỏi: “Người tên Vương Vĩ này là ai vậy?”

“Anh Trương.” Cô ta không trả lời, chỉ cất giọng bình lặng như nước. “Chuyện này để lần sau gặp mặt rồi hãy nói.” Dứt lời cô ta liền đứng dậy đi tới bên cửa sổ, lại ấn tay vào một cái nút trên cửa sổ, nói: “Viện phó Ngô, anh Trương đang không thoải mái, mau vào đây đưa anh ta ra ngoài đi.”

Không đầy năm giây sau, lão Ngô vội vã đẩy cửa đi vào, còn dẫn theo cả bảo vệ, nôn nóng cất tiếng gọi tôi: “Lão Trương!”

Tôi đáp lại một tiếng, sau đó liền đứng dậy, tỏ ý rằng mình không sao. Nghe thấy giọng nói của lão Ngô, tôi đột nhiên có cảm giác mình đã quay trở về hiện thực, thử tâm trạng phức tạp vừa chiếm cứ toàn bộ trái tim tôi cũng theo đó mà tan đi hoàn toàn. Tôi ngoảnh đầu lại nhìn Diệp Thu Vi, thấy cô ta quay lưng về phía tôi, đôi tay đang nhẹ nhàng mân mê một quả táo nửa đỏ nửa vàng. Tôi ngăn ngó đi tới bên cạnh cửa rồi đột ngột dừng bước, ngoảnh đầu lại nói: “Cô Diệp, cảm ơn sự chân thành của cô, hẹn ngày mai gặp lại.”

Cô ta cắn một miếng táo, chẳng buồn đáp lại tôi lấy một tiếng.

Để xác định xem tôi có thực sự bình yên vô sự hay không, lão Ngô mời tôi hai vị bác sĩ nhờ bọn họ kiểm tra tâm lý giúp tôi, sau đó mới chịu để cho tôi rời đi.

Sau khi cuộc trò chuyện hôm đó kết thúc, tôi bắt gặp nảy sinh một thứ tình cảm cực kỳ sâu đậm với Trần Hy, cứ như thể lúc sinh tiền cô ta từng là một người bạn chí thân của tôi vậy. Tôi rất nhanh đã hiểu ra, sở dĩ tôi có thứ cảm giác này là bởi dưới sự dẫn dắt của Diệp Thu Vi, tôi đã có được một sự thấu hiểu cực kỳ sâu sắc về cô ta. Trên đời này, ngoài Diệp Thu Vi và tôi ra, sợ rằng không còn người thứ ba nào khác hiểu về Trần Hy như thế.

Tuy đã biết nguyên nhân, vậy nhưng tôi vẫn không sao gỡ bỏ được lòng cảm thông và hoài niệm đối với Trần Hy. Tôi gọi điện thoại cho mấy khu nghĩa trang của thành phố, rồi cuộc đã hỏi ra được nơi Trần Hy an nghỉ, thế rồi lại mua lấy một bó hoa ven đường, sau đó lái xe về hướng ngoại ô phía bắc thành phố.

Trong khi chờ đèn đỏ ở một giao lộ, tôi mở tập tài liệu về những vụ chết người kia ra xem. Thông tin về người chết thứ tư, Vương Vĩ, được ghi lại trong tài liệu thế này:

Vương Vĩ, nam, sinh ngày 13 tháng 10 năm 1971. Từng là nhân viên của sở Giáo dục thành phố, nhưng năm 1999 vì vi phạm kỷ luật nghiêm trọng nên đã bị sa thải và đuổi khỏi biên chế, cùng năm còn ly hôn với vợ, từ đó về sau luôn sống một mình. Sáng ngày 25 tháng 6 năm 2009, Vương Vĩ bị phát hiện đã chết trong nhà, tác nhân gây tử vong được xác định là ngạt cơ học.

Trong tài liệu còn đề cập tới hiện trường của vụ chết người này: Thi thể của Vương Vĩ được phát hiện trong bồn tắm, thời gian tử vong là vào khoảng đêm ngày 24 tháng 6 năm 2009. Khi thi thể được phát hiện, vòi nước của bồn tắm vẫn đang xả nước. Thi thể hoàn toàn trần trụi, hai mắt cá chân, cánh tay bên trái, cổ, miệng, đều bị cố định vào đáy bồn tắm bằng băng keo chịu lực, cổ tay phải thì bị trói bằng dây thép bện buộc thành nút thông lọng, đầu bên kia của dây thép được buộc vào bình nóng lạnh ở trên cao. Tại hiện trường không có bất cứ dấu vết nào như tóc, mảnh vụn da, dấu chân hay dấu vân tay do người khác để lại, camera giám sát cũng thể hiện rằng trong vòng bốn mươi tám tiếng đồng hồ trước khi Vương Vĩ chết, nơi ở của anh ta không có bất cứ ai ra vào. Qua đó, cảnh sát nhận định rằng đây là một vụ tự sát được chuẩn bị hết sức kỹ lưỡng.

Ngoài ra, trên mặt sàn bên cạnh bồn tắm có đặt một chiếc bình thủy tinh dung tích khoảng 200 ml, trong nước ở dưới sàn phòng tắm và trong bồn tắm thì đều kiểm tra ra được một nồng độ formaldehyde nhất định.

Tôi đọc đi đọc lại nội dung trong tài liệu, lại tưởng tượng ra tình cảnh khi Vương Vĩ tự sát: Anh ta cởi sạch quần áo, dùng dây thép bện buộc sẵn nút thông lọng, sau đó lại dùng băng keo dính chặt mình vào đáy bồn tắm, tiếp đến đưa tay phải tới mở vòi nước và đổ vào trong nước dung dịch formaldehyde nồng độ cao. Tại sao anh ta phải làm như vậy? Điều này tạm thời chưa xét đến, tóm lại là sau khi làm xong những việc vừa nêu, anh ta thò tay phải vào trong nút thông lọng, cổ tay phải đưa từ từ xuống dưới một cách kiên định, dây thép bện theo đó mà càng lúc càng thắt chặt, cuối cùng thì cổ định tay phải của anh ta vào trong một khoảng nhỏ.

Đến nước này rồi, Vương Vĩ có hối hận thì cũng chẳng ích gì, hơn nữa theo trực giác, tôi cho rằng anh ta căn bản chưa từng hối hận. Những hành động như là thắt sẵn nút thông lọng để trói tay phải, dùng băng keo bịt miệng để tránh phát ra tiếng kêu, đều chứng tỏ một điều rằng anh ta đã chuẩn bị kỹ lưỡng cho việc tự sát, mà sự chuẩn bị kỹ lưỡng như thế thường là minh chứng cho một quyết tâm không thể lay chuyển.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 15: Chương 6.3

Type & Beta: Mều

Điều gì đã khiến cho anh ta kiên quyết tự sát như vậy?

Nghĩ đến đây, tôi ngó nhìn bóng sáng trên tấm kính chắn gió của ô tô, bỗng nhiên cảm thấy có chút ngơ ngẩn, cứ như thể trước mắt tôi lúc này đang hiện hiện đôi mắt sâu thẳm của Diệp Thu Vi vậy.

Cô ta rốt cuộc đã làm gì mà lại có thể khiến cho một người đàn ông trung niên sẵn sàng tìm tới cái chết một cách kiên định như vậy? Hơn nữa, vì lý do gì mà cô ta lại để ý tới Vương Vĩ? Qua Vương Vĩ, cô ta đã điều tra ra được manh mối gì? Người tên Vương Vĩ này liệu có liên quan gì tới Công ty E không?

Sau một hồi suy nghĩ mà chẳng có chút thu hoạch nào, tôi rốt cuộc đã tới được nghĩa trang M ở ngoại ô phía bắc của thành phố vào lúc mười giờ sáng. Sau khi biết được mục đích của tôi, một nhân viên quản trang vóc người cao lớn đã tự mình dẫn tôi đến trước mộ của Trần Hy. Tôi khom người một cái trước bia mộ, khẽ đổ nhẹ nhàng đặt bó hoa xuống. Khi nghĩ tới sự thật ảm đàng sau cái chết của Trần Hy, tôi không kìm được thở dài một hơi.

“Đồng nghiệp? Bạn bè? Hay là độc giả?” Anh chàng nhân viên quản trang đưa tôi tới đây bỗng khẽ cất tiếng hỏi.

“Độc giả.” Tôi nói, ngay sau đó lại sửa lời: “Cũng có thể tính là đồng nghiệp, hoặc không ít nhất cũng là người cùng ngành. Trong quá trình đi phỏng vấn tôi đã gặp cô ấy, về sau còn đọc sách của cô ấy nữa.” Nói xong, tôi đưa mắt nhìn đối phương, hỏi: “Anh cũng biết cô ấy à?”

Anh ta đưa cho tôi một điếu thuốc, tôi nói là mình không biết hút. Anh ta khẽ “ừm” một tiếng, sau đó tự châm một điếu thuốc cho mình, lai rít một hơi rồi mới chậm rãi nói: “Không có người nào biết rõ cô ấy hơn tôi.”

Mãi tới lúc này tôi mới để ý quan sát anh chàng nhân viên quản trang này, thấy anh ta vóc dáng cao lớn, ánh mắt cứng cỏi, trên người còn ngợp đầy một vẻ tang thương và u uất không cách nào xua tan được. Tôi sững người, đột nhiên hiểu ra điều gì, bèn ngập ngừng nói: “Anh... anh là...”

Anh ta rít mạnh một hơi thuốc, lại đưa tay tôi khẽ vuốt ve mép bìa mộ, dùng giọng khàn khàn trầm thấp nói: “Cô ấy là người phụ nữ của tôi.”

Tôi nhìn bìa mộ và im lặng suốt một hồi lâu, sau đó mới cất giọng nặng nề: “Hóa ra anh chính là cảnh sát Giả.”

“Tôi đã không còn là cảnh sát từ lâu rồi.” Anh ta lại rít mạnh một hơi thuốc nữa, vậy nhưng lại chẳng nhả ra được bao nhiêu khói cả. “Bây giờ tôi chỉ ở đây trông mộ thôi”. Tôi nhìn những con chữ trên bìa mộ, cố tình tìm chuyện để hỏi: “Anh tới đây được mấy năm rồi?”

“Hơn ba năm rồi.” Giọng của anh ta tuy bình tĩnh nhưng kiên định. “Cô ấy vừa mới đi, tôi liền tới đây ngay.”

Tôi khẽ gật đầu, sau đó liền thở dài một tiếng nhớ đến chuyện mà Diệp Thu Vi đã làm với Trần Hy, trong lòng ngổn ngang cảm xúc. Giả Văn Thành rất nhanh đã hút xong một điếu thuốc, thế rồi lại châm một điếu khác, thỉnh thoảng liếc mắt nhìn qua phía tôi, đôi môi hơi mấp máy, dường như có điều muốn nói.

Theo bản năng, tôi bắt đầu phân tích tâm lý của anh ta. Tuy Trần Hy lúc sinh tiền có chút danh tiếng, nhưng dù gì cũng đã qua đời được hơn ba năm, hiện giờ ắt hẳn là chẳng còn bao nhiêu người tới thăm viếng. Giả Văn Thành lẳng lặng ở đây trông mộ vợ mình, lại vốn là một cảnh sát hình sự, thường ngày nhất định là đã tích tụ không ít tâm trạng u uất, tại nơi sâu thẳm trong nội tâm chắc hẳn phải có rất nhiều tâm sự muốn nói.

Tâm sự đa phần có liên quan tới sự yếu đuối, mà Giả Văn Thành lại có hình tượng là một người đàn ông cứng cỏi và trầm lặng, cho nên đối với anh ta, có một số lời rất khó mở miệng với những người quen thân của mình. Lúc này bất gặp một người xa lạ đột nhiên tới thăm viếng, anh ta muốn dốc bầu tâm sự cũng là điều dễ hiểu.

Nghĩ tới đây, tôi bèn nói: “Mới đó mà đã ba năm trôi qua rồi.”

“Đúng thế, ba năm rồi.” Anh ta khẽ ho một tiếng, “Vậy mà tôi vẫn có cảm giác chuyện như mới xảy ra hôm qua vậy.” Dứt lời, anh ta xoay người đi ho mạnh mấy tiếng, tiếng ho dường như có hơi trầm và đục.

“Anh hút thuốc có hơi nhiều quá thì phải.” Thấy điếu thuốc thứ hai của anh ta đã sắp cháy hết, tôi không khỏi có chút lo lắng nói.

Anh ta rất nhanh đã hút hết điếu thuốc thứ hai rồi lại châm tiếp điếu thứ ba, sau khi rít một hơi mới cười gượng, nói: “Tôi bây giờ chỉ mong mình có thể chết sớm một chút thôi.”

Tốt nhất lời khuyên như theo phép lịch sự: “Người chết dù sao cũng đã chết rồi, anh hãy bớt đau buồn thì hơn. Anh lẽ ra nên vì cô ấy mà cố gắng sống cho tốt hơn mới đúng.”

“Là tôi đã hại cô ấy.” Giọng của anh ta đột nhiên lớn hẳn lên, cứ như thể đang nói ra những lời bị kìm nén đã lâu: “Là tôi đã hại chết cô ấy.”

“Anh chớ nên cả nghĩ, sống chết đều có số cả rồi mà.” Tôi nói. “Không giấu gì anh, cha tôi cũng qua đời vì nhồi máu cơ tim đấy. Căn bệnh này đến quá nhanh, chỉ sau một thoáng đã lấy đi tính mạng của người ta rồi, nhưng chuyện này thì có thể trách ai được đây? Chỉ có thể trách ông trời thôi!”

“Anh không biết đấy thôi.” Anh ta ngồi xồm xuống, nhìn chằm chằm vào tấm bìa mộ bằng ánh mắt phức tạp, sau đó thở ra một hơi thật nặng nề. “Cô ấy đã có dự cảm từ trước rồi, vậy nhưng tôi lại không để tâm đến.” Anh ta hít sâu một hơi, nói tiếp: “Là tôi đã hại cô ấy.”

“Dự cảm?”

Anh ta vuốt ve tấm bìa mộ, trầm ngâm nói: “Đêm đầu tiên sau khi tôi đi công tác xa, cô ấy gọi điện thoại tới cho tôi, nói là mình cảm thấy khó chịu. Khi đó tôi đang theo dõi một kẻ bị tình nghi, thế là chỉ đáp qua loa mấy câu, bảo cô ấy cứ yên tâm mà ngủ sớm, thế rồi liền gác máy. Sáng hôm sau, cô ấy lại gọi cho tôi, nói là đang cảm thấy rất bức rứt, mong tôi có thể quay về với cô ấy. Lúc ấy vụ án tiền triển không được thuận lợi cho lắm, thế là tôi nói năng không khỏi có chút khó nghe. Cô ấy nghe xong lời của tôi thì không nói gì thêm nữa, cứ thế gác máy luôn. Cô ấy lúc nào cũng mang tâm lòng bao dung với tôi như thế cả.” Nói đến đây, Giả Văn Thành đưa tay vỗ gáy mình một cái thật mạnh. “Tôi thật không sao ngờ nổi, hóa ra đó chính là lần cuối cùng tôi được trò chuyện với cô ấy trong cuộc đời này.” Nói xong, anh ta đưa mắt nhìn tôi, trong đôi mắt cứng cỏi không ngờ lại thoáng qua mấy tia sợ hãi.

Tôi nghe mà lòng dạ rối bời.

“Bác sĩ nói, bệnh của cô ấy có thể là do áp lực tâm lý quá lớn gây ra. Trước đây tôi cứ thường xuyên đi lại khắp nơi, coi việc bảo vệ xã hội là trách nhiệm của mình, nhưng đến cuối cùng ngay đến người phụ nữ của mình mà tôi cũng không bảo vệ nổi. Nếu tôi chịu ở bên cô ấy nhiều hơn, ít nhất là quay về với cô ấy trong hai ngày cuối cùng, lại lắng nghe cô ấy dốc bầu tâm sự, có lẽ cô ấy đã không phải từ giã cuộc đời như thế. Nhưng lúc này đây dù tôi có hối hận đến thế nào đi chăng nữa thì cũng đã muộn rồi.” Anh ta đứng dậy, bàn tay chưa từng rời khỏi tấm bìa mộ kia một chút nào. “Con người chính là giống loài hạ tiện như thế đấy, mất đi rồi mới biết trân trọng. Ôi...” Rồi anh ta lại thở vắn than dài thêm một lúc nữa.

Khi đó, tôi đột nhiên hiểu ra một điều, đó là cái chết của Trần Hy kỳ thực không phải là do một mình Diệp Thu Vi gây ra. Nỗi ám ảnh do việc mẹ bỏ đi mang lại, áp lực cùng ý thức trách nhiệm dị thường tới từ sự vất vả và bận rộn của cha, rồi còn cả sự lạnh nhạt hờ hững của chồng nữa, tất cả đều là nguyên nhân gây ra cái chết của Trần Hy. Nhưng tất cả những việc mà Diệp Thu Vi cùng với ba người có quan hệ thân thiết nhất với Trần Hy làm ra lại

đều là do các nguyên nhân tâm lý và xã hội hết sức phức tạp. Đứng góc độ này mà xét, hung thủ giết chết Trần Hy thực ra chính là một sức mạnh ngầm ẩn sâu trong xã hội của loài người, hoặc cũng có thể nói chính là bản thân xã hội.

Khi suy nghĩ vu vơ những điều này, thái độ của tôi với Diệp Thu Vi cũng theo đó mà nảy sinh những sự biến hóa thầm lặng.

Giả Vân Thành đã dùng than thở. Đối với một người đàn ông trầm lặng vốn là cảnh sát hình sự nay chuyển qua làm nhân viên quản trang, những lời bộc bạch vừa rồi có lẽ đã là quá đủ rồi. Anh ta rất nhanh đã hút hết thuốc thứ ba, thế rồi lại châm luôn thuốc thứ tư, sau đó có lẽ không còn gì để nói nữa, bèn tiện miệng hỏi: “Sao hôm nay anh tự dừng lại tới đây vậy?”

“À.” Tôi đáp lại một tiếng, sau khi suy nghĩ một chút liền nói: “Mấy ngày qua tôi vừa đọc lại cuốn Nỗi đau ngầm một lượt nữa, trong lòng nảy sinh rất nhiều cảm xúc. Sau khi cô ấy xảy ra chuyện tôi còn chưa tới thăm viếng lần nào, thế là hôm nay liền tranh thủ tới đây.” Rồi tôi đưa tay ra. “Vừa rồi quên mất chưa giới thiệu, tôi là Trương Nhất Tân, biên tập của tờ Nguyệt san Phô Pháp.”

Anh ta bắt tay tôi. Tôi phát hiện trong lòng bàn tay anh ta lúc này không ngờ đã tủa đầy mồ hôi lạnh.

“Tôi từng đọc tạp chí của các anh rồi, hồi đó đội cảnh sát hình sự chúng tôi vẫn luôn đặt mua nó hằng tháng. Rất hân hạnh được gặp anh.” Anh ta ngoảnh nhìn bốn phía, trong giọng nói thấp thoáng lộ ra mấy tia do dự. “VẬY...”

“Ồ.” Tôi hiểu ngay ra ý của anh ta. “Nếu anh có việc bận thì cứ tự nhiên đi, tôi đứng đây một lát rồi cũng sẽ đi ngay thôi.”

Anh ta nhìn tôi, từ từ hít vào một hơi, miệng há ra một nửa rồi nhanh chóng khép lại. Kế đó, anh ta cúi xuống, bàn chân chà đi chà lại trên mặt đất mấy cái, cuối cùng lại ngẩng đầu lên, thề lưỡi liếm môi, trong giọng nói toát ra một vẻ hơi quái lạ: “VẬY... tôi không làm phiền anh nữa, có việc gì anh cứ đến tìm tôi, tôi ở ngay bên kia...” Vừa nói anh ta vừa chỉ tay về phía căn nhà một tầng ở góc đông nam của nghĩa trang.

Tôi đứng một mình trước mộ của Trần Hy, thế nhưng trong đầu lại toàn là các chi tiết về Giả Vân Thành: Ánh mắt của anh ta từ đầu chí cuối đều luôn mang vẻ bi thương và cứng cỏi, vậy nhưng khi nói tới cái chết của Trần Hy thì lại để lộ ra một nét sợ hãi hiếm khi xuất hiện, sự sợ hãi này rốt cuộc là vì đâu? Anh ta không ngừng hút thuốc là bởi vì nghiện thuốc quá nặng hay là vì muốn che giấu nỗi bất an trong nội tâm? Một người đàn ông khỏe mạnh như anh ta có gì lòng bàn tay lại tủa ra đầy mồ hôi lạnh giữa mùa hè? Ngoài ra, giọng điệu quái dị cùng bộ dạng muốn nói mà lại thôi của anh ta lúc sắp rời đi nói lên được điều gì đây?

Trực giác nói với tôi rằng Giả Vân Thành còn chưa nói ra hết những lời muốn nói, thậm chí, những lời anh ta đã bộc bạch với tôi trước đó có thể không phải là tâm sự thực của anh ta.

Về sau tôi mới nhận ra, bắt đầu từ lúc đó, tôi ngày càng trở nên giống với Diệp Thu Vi hơn. Lão Ngô nói không sai, Diệp Thu Vi có một sức mạnh tinh thần mà tôi khó có cách nào tưởng tượng được, thứ sức mạnh đó không thể chạm vào, thậm chí là không thể cảm nhận, thế nhưng lại có thể ngầm ngầm tạo ra cho tôi một sự ảnh hưởng rất khó kháng cự.

Tôi chỉnh lại bó hoa cho ngay ngắn, lại khom người thêm cái nữa trước ngôi mộ, sau đó liền đi thẳng về phía phòng trực ban ở góc đông nam của nghĩa trang. Giả Vân Thành và tôi cùng nhìn thẳng vào mắt nhau, rồi cả hai bên hình như đều hiểu được đối phương đang nghĩ gì. Anh ta mời tôi ngồi xuống, lại rót cho tôi một cốc nước, còn mình thì châm một điếu thuốc và hút trong lặng lẽ, dường như đang chờ tôi mở lời.

Tôi quyết định lên tiếng trước để thử thăm dò. “Anh Giả, hình như anh vẫn còn rất nhiều tâm sự thì phải?”

Anh ta vẫn tiếp tục im lặng.

“Là do cái chết của phóng viên Trần đúng không?” Tôi lại nói tiếp. “Về chuyện này, anh không có điều nghi vấn gì ư?”

Anh ta đờ người ra trong vòng một giây, sau đó bỏ điếu thuốc xuống, đưa tay day mạnh trán, lời nói trở nên hơi lộn xộn: “Thực ra, tôi, tôi cũng không biết... Không thể nói rõ ràng ra được, chỉ là cảm thấy, nói thế nào đây nhỉ?”

“Có phải là anh đã phát hiện ra điều gì đó kỳ lạ không?” Tôi thử dẫn dụ để anh ta nói ra những điều mình biết.

Anh ta lại đờ người ra thêm một giây nữa, thế rồi trong lòng trắng mắt bỗng vằn lên những sợi đỏ. “Anh Trương, anh rốt cuộc có mục đích gì? Hồi nãy vừa mới gặp mặt, tôi đã biết là anh tới đây không chỉ là để bái tế Trần Hy, anh cũng có mang tâm sự trong lòng. Tôi từng làm cảnh sát hình sự nhiều năm, cho nên mới nhìn đã nhận ra ngay lập tức. Anh và Trần Hy rốt cuộc có mối quan hệ như thế nào với nhau?”

Tôi không thể để anh ta biết tới Diệp Thu Vi, thế là chỉ đành bịa chuyện, thờ dài nói: “Tôi biết là không thể giấu được anh mà. Tôi với phóng viên Trần quen nhau hồi nửa đầu năm 2008. Khi ấy chúng tôi đang tiến hành điều tra cùng một nguồn tin, song vì lần điều tra đó đụng chạm tới một số vùng cấm, cho nên về sau tôi đã bỏ cuộc giữa chừng. Nhưng tôi biết, phóng viên Trần chưa từng bỏ cuộc. Theo thông tin tôi nhận được, mấy ngày trước khi xảy ra chuyện, cô ấy vẫn đang tiến hành những cuộc điều tra có liên quan tới chuyện này.”

“Cô ấy muốn điều tra về cái gì?” Anh ta nhìn chằm chằm vào tôi, hỏi.

Để có thể nhận được sự tin tưởng từ anh ta, tôi đành nói thật. “Là về một loại hợp chất hóa học có thể gây nghiện, có liên quan tới cả Công ty M nữa.”

“M.” Anh ta rít một hơi thuốc rồi nói: “Công ty E, còn cả Đại học Z nữa, đều có dính dáng tới hạng mục nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M. Tôi từng xem sổ tay của cô ấy, thấy bên trong có nhắc đến rất nhiều xí nghiệp và cơ quan hành chính. Cô ấy không nên đi điều tra một tin tức như vậy.”

“Anh hoài nghi cô ấy xảy ra chuyện là vì lần điều tra đó ư?”

“Anh không phải là cũng hoài nghi như vậy sao?” Anh ta nói. “Giống như anh đã nói, cuộc điều tra đó đã đụng chạm đến một số vùng cấm, một phóng viên nhỏ không nên dính vào việc như vậy. Tập đoàn lợi ích ẩn đằng sau tuyệt đối không bao giờ chịu dễ dàng buông tha cho cô ấy, nhất định là có người muốn gây bất lợi cho cô ấy, hoặc cũng có thể là đã uy hiếp cô ấy, thế nên mới khiến cô ấy không chịu nổi áp lực, cuối cùng thì đổ bệnh. Trong cuộc điện thoại cuối cùng gọi cho tôi, giọng của cô ấy ngập đầy vẻ sợ hãi và bất an, bây giờ càng nghĩ lại điều này tôi lại càng cảm thấy quái dị.”

Từ đầu đến cuối anh ta đều không nhắc gì tới tiếng pháo nổ, điều này làm tôi thờ phào một hơi.

“Cô ấy đã ghi lại những gì trong sổ tay?” Đây là chuyện khiến tôi cảm thấy tò mò nhất.

“Tôi đã xem sơ qua một lượt, nhưng chỉ nhớ được là cô ấy có nhắc đến M, Công ty E, ngoài ra là một số xí nghiệp và cơ quan hành chính, còn nội dung cụ thể thì đã không nhớ nổi nữa rồi.”

Tôi nghe ra cái ý ở ngoài lời của anh ta. “Vậy cuốn sổ tay đó...”

“Mất rồi.” Anh ta nói bằng giọng mang đầy ý vị. “Nếu nó không bị mất, tôi đã chẳng để tâm tới nó như thế. Ngày thứ ba sau khi Trần Hy xảy ra chuyện, tôi đã phát hiện ra cuốn sổ tay đó. Lúc ấy tuy tôi cũng cảm thấy hơi lạ thường, thế nhưng lại chẳng cho rằng nó quá quan trọng. Tôi chỉ xem sơ qua một lượt, sau đó liền bỏ nó vào trong tủ sách. Mấy ngày sau, cuốn sổ tay đó đã biến mất một cách kỳ lạ.”

“Anh hoài nghi có người đã lấy cuốn sổ tay đó đi ư?”

“Không phải là hoài nghi, mà là khẳng định!” Anh ta rít một hơi thuốc, nhứ chặt đôi mành lại. “Tôi vốn học trường cảnh sát chính quy, cho nên rất coi trọng sự ngăn nắp. Bất cứ thứ gì để ở đâu tôi đều nắm rất rõ ràng, tuyệt đối không bao giờ nhớ nhầm cả. Cuốn sổ tay đó được tôi để vào hàng danh tác văn học trong giá sách, thế nhưng mấy ngày sau, các danh tác văn học vẫn được để nguyên theo thứ tự cũ, còn cuốn sổ tay kia thì lại đã biến mất.”

Tôi khẽ gật đầu. “Nếu đúng là như vậy thì quả thực có thể khẳng định được.”

“Mãi đến lúc đó, khi nhớ lại nội dung trong cuốn sổ tay tôi mới phát hiện ra những chỗ không bình thường hết sức rõ ràng.” Anh ta khẽ búng đầu thuốc mấy cái cho rơi tàn. “Rất hiển nhiên, do mấy hôm đó đông người nên có người đã thừa cơ hội lấy trộm cuốn sổ tay ra khỏi nhà tôi. Nói cách khác, cuộc điều tra của Trần Hy đã bị lộ, và tập đoàn lợi ích kia muốn tiêu hủy chứng cứ. Chính vì nguyên nhân này nên tôi mới hoài nghi Trần Hy đã bị người ta uy hiếp, thậm chí là bị làm tổn thương, rồi mới vì không chịu đựng nổi áp lực mà đổ bệnh.”

Tôi cảm cốc nước lên, nhìn quanh bốn phía, nhớ lại các động tác và vẻ mặt của Giả Văn Thành trước đó, thế là dần dần hiểu hơn về anh ta. “Theo tôi thấy, anh từ bỏ công việc cảnh sát tới đây trông mộ cũng không hoàn toàn là để bầu bạn với phóng viên Trần đúng không?”

Anh ta hút nốt nửa đầu thuốc còn lại, sau đó mới nói: “Tôi vẫn luôn điều tra chuyện về Trần Hy, nếu cái chết của cô ấy thực sự là do bị uy hiếp hoặc là bị làm tổn thương, dù tôi có phải tan xương nát thịt cũng quyết phải bắt những người đó trả giá.”

Tôi khẽ gật đầu. “Cho nên anh mới đến đây trông mộ, hy vọng từ những người tới thăm viếng có thể tìm được manh mối có liên quan, hoặc là người cùng chí hướng đúng vậy không?”

Anh ta lại châm một đầu thuốc nữa, nhìn tôi bằng ánh mắt dò hỏi.

Tôi suy nghĩ trong chốc lát, lại uống một ngụm nước, thế rồi nói: “Trực giác của anh không sai, tôi trước giờ chưa từng từ bỏ cuộc điều tra năm xưa. Chỉ vì mọi chuyện tiến triển không được thuận lợi lắm, thế nên tôi mới nghĩ tới việc đến đây thăm phóng viên Trần, chẳng ngờ lại gặp được anh.”

“Có gì cần giúp đỡ thì anh cứ nói ra, đừng ngại.” Anh ta ngoảnh đầu, ho sặc sụa mấy tiếng liền. “Tôi dù sao cũng từng làm cảnh sát hình sự, hẳn có thể giúp anh được không ít việc.”

Tôi đặt cốc nước xuống, để mặc cho dòng suy nghĩ của mình vờn xa, cuối cùng buột miệng hỏi: “Anh có quen Vương Vĩ không?”

“Vương Vĩ? Vương Vĩ nào?”

“Vương Vĩ từng làm ở Sở Giáo dục thành phố đó.”

“Chính là người đã tự sát đó hả?” Anh ta khẽ gật đầu. Tôi có biết. Sau khi Trần Hy xảy ra chuyện, anh ta chính là một trong số những người tới nhà tôi đầu tiên.”

Tôi bất giác thẫn thần động, vội vàng hỏi tiếp: “Vậy anh biết được những gì về người này?”

“Tôi cũng không biết gì nhiều về anh ta lắm.” Giả Văn Thành suy nghĩ một chút rồi đáp: “Chỉ có một điều đáng chú ý mà Trần Hy từng vô tình tiết lộ với tôi, đó là nội bộ Đài Truyền hình tỉnh có một ngân quỹ riêng chuyên dùng để thu mua tin tức, và Vương Vĩ chính là người đứng tên của tài khoản của ngân quỹ này.”

Tôi chờ người ra suốt một hồi lâu, rồi lại đưa tay day mạnh trán. Tôi rốt cuộc đã hiểu ra tại sao năm xưa Trần Hy lại sinh lòng hoài nghi Diệp Thu Vĩ rồi.

Tôi cúi xuống, nhanh chóng nhớ lại từng chi tiết trong quá trình tiếp xúc giữa Diệp Thu Vĩ và Trần Hy.

Sau khi Đinh Tuấn Văn chết, Trần Hy mạo hiểm đến nhà họ Đinh vào lúc nửa đêm, thế là đã khiến bản thân lọt vào tầm mắt của Diệp Thu Vi. Vi muốn tìm ra những manh mối mới, Diệp Thu Vi đã sử dụng thiết bị thay đổi giọng nói để liên lạc với Trần Hy. Qua điện thoại, hai người phụ nữ bụng dạ thâm sâu đã thăm dò lẫn nhau, và cuối cùng cả hai đều có thu hoạch. Diệp Thu Vi tấn công vào chỗ yếu của Trần Hy, từ đó biết được Công ty E chính là bên đã chi trả khoản tiền lớn nhất để mua Báo cáo nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M, để rồi có được một phương hướng điều tra mới. Trần Hy thì sau khi dẫn dụ Diệp Thu Vi đã biết được giá cả cụ thể mà Công ty E bỏ ra để mua bản báo cáo nghiên cứu kia. Trong việc điều tra tin tức, giá cả cụ thể của một cuộc giao dịch ngầm hiển nhiên là một thông tin cũng như chứng cứ cực kỳ quan trọng.

Nhìn bề ngoài, kết quả của cuộc trò chuyện này có thể tính là hai bên đều giành phần thắng. Thế nhưng khi mọi việc vẫn còn chưa đầu vào đầu thì Trần Hy đã đột nhiên gác máy, hai ngày sau còn cho người theo dõi và điều tra Diệp Thu Vi, cuối cùng thì đưa ra được kết luận rằng Diệp Thu Vi chính là người đã gọi điện thoại cho mình. Cô ra rớt cuộc đã dựa vào đâu mà làm được điều này đây?

Bây giờ nghe thấy lời này của Giả Văn Thành, tôi tức khắc hiểu ra những uẩn khúc ẩn đằng sau câu chuyện.

Trần Hy dụ Diệp Thu Vi nói ra tin tức về giá cả giao dịch một mặt là vì bản thân các tin tức đó, mặt khác e là cũng có ý muốn thăm dò Diệp Thu Vi. Khi Diệp Thu Vi nói ra cái tên Vương Vi cùng với thời gian chuyển khoản là ngày 29 tháng 6 năm 2008 và số tiền chuyển khoản là một triệu, Trần Hy hẳn đã biết ngay là Diệp Thu Vi đang nói dối.

Bởi lẽ khoản tiền một triệu đó không phải đến từ công ty E, mà là đến từ ngân quỹ nội bộ của Đài Truyền hình tỉnh.

Vốn là một phóng viên nổi tiếng của Đài Truyền hình tỉnh, Trần Hy đương nhiên có biết tới chuyện này, cho nên cô ta lập tức đoán ra Diệp Thu Vi không phải là người của Công ty E, mục đích tất nhiên cũng không phải là bán bản Báo cáo nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M, còn về mục đích thực sự của cô ta rốt cuộc là gì thì Trần Hy có lẽ nhất thời cũng không đoán ra được.

Nhưng hiển nhiên, sự xuất hiện bất ngờ của Diệp Thu Vi đã khiến cho Trần Hy sinh lòng cảnh giác cao độ, một người vừa không đại diện cho Đài Truyền hình tỉnh lại không đại diện cho lợi ích của Công ty E liệu sẽ có thể gây ra những ảnh hưởng như thế nào đây? Người này biết việc mình đang điều tra Công ty E, liệu có khi nào sẽ tạo thành nỗi uy hiếp đối với sự an toàn của mình không? Đây hẳn là những chuyện mà Trần Hy đã nhanh chóng nghĩ đến.

Đối với một người có bụng dạ sâu xa như Trần Hy, việc bị người khác nắm thóp hiển nhiên là một điều không thể chấp nhận. Nhưng muốn thoát khỏi sự uy hiếp, cô ta nhất định phải tìm cách điều tra cho rõ thân phận của người gọi điện thoại nặc danh kia trước đã. Mà về thân phận của người nặc danh này, Trần Hy chỉ có một manh mối duy nhất, đó là đối phương biết được chuyện giữa Công ty E, Đài Truyền hình tỉnh và Đinh Tuấn Văn, thậm chí còn tỏ tường một số chi tiết trong cuộc giao dịch giữa các bên.

Trần Hy sớm đã biết việc Công ty E và Đài Truyền hình tỉnh đều muốn có được bản báo cáo nghiên cứu từ tay Đinh Tuấn Văn, thậm chí tự bản thân cũng là một người tham dự vào việc này, cho nên với thông tin kể trên cô ta nhất định đã liệt ra một danh sách rất nhiều người đáng ngờ, nhưng rồi cuối cùng lại lần lượt loại trừ toàn bộ, mạch suy nghĩ theo đó mà gặp phải một trở ngại lớn.

Trần Hy có thể thăm dò ra được sơ hở của Diệp Thu Vi, chứng tỏ cô ta có năng lực tư duy rất tốt, cho nên đương nhiên hiểu được rằng biện pháp tốt nhất để giải quyết trở ngại trong mạch suy nghĩ chính là đổi sang một góc độ khác mà suy nghĩ. Cô ta đã thử xuất phát từ góc độ Công ty E và Đài Truyền hình tỉnh, vậy mà vẫn chưa phát hiện ra người nào khả nghi, vậy thì vấn đề rất có thể là đến từ bên phía Đinh Tuấn Văn.

Với năng lực tư duy của Trần Hy, cô ta nhất định có thể nghĩ được tới bước này. Bên phía Đinh Tuấn Văn thì có người nào đáng để hoài nghi đây? Trước tiên phải nhắc tới Đinh Vũ Trạch, vì cậu ta là người thừa kế duy nhất của Đinh Tuấn Văn, mà việc Trần Hy đến nhà họ Đinh vào lúc nửa đêm cũng chỉ có một mình cậu ta hay biết.

Có thể nói Đinh Vũ Trạch thực sự rất đáng ngờ.

Nhưng Trần Hy rất nhanh đã nhớ ra, người nặc danh gọi điện thoại cho cô ta nói năng cực kỳ thận trọng, biết tiến biết lui, tuyệt đối không thể nào là một học sinh trung học phổ thông mới mười bảy, mười tám tuổi được.

Có điều, nếu người đó không phải là Đinh Vũ Trạch thì có thể là ai được đây? Đến nước này rồi, dù là một người bình thường thì e rằng cũng sẽ bắt đầu sinh lòng hoài nghi Diệp Thu Vi. Bởi lẽ sau khi Đinh Tuấn Văn chết, cô ta là người di lại gần gũi với Đinh Vũ Trạch nhất, thậm chí ngay cả thủ tục kế thừa tài sản của Đinh Vũ Trạch cũng là do cô ta làm giúp, nếu không hoài nghi cô ta thì còn có thể hoài nghi ai khác được đây?

Để xác nhận phán đoán của mình, Trần Hy đã nhờ thám tử theo dõi và điều tra Diệp Thu Vi, qua đó khẳng định được thân phận của đối phương. Mãi đến lúc này, trong quá trình so tài giữa hai bên, Trần Hy vẫn luôn ở vào thế yếu. Nếu cô ta có thể cẩn thận hơn một chút, thân thiện hơn một chút thì chưa chắc đã phải mất mạng, thậm chí còn có thể hình thành một mối quan hệ đồng minh với Diệp Thu Vi nữa. Nhưng chính tin nhắn lỗi mưng mà Trần Hy gửi cho Diệp Thu Vi đã khiến Diệp Thu Vi sinh lòng muốn giết người. Dù Trần Hy có bụng dạ sâu sắc đến mấy đi chăng nữa thì khi đứng trước Diệp Thu Vi, cô ta vẫn không thể nào che giấu nhược điểm trí mạng mà mình đã để lộ trong tự truyện được.

Một đòn trí mạng của Diệp Thu Vi đã khiến cho tất cả cố gắng của Trần Hy tan thành mây khói.

Chỉ trong vòng năm, sáu giây ngắn ngủi, tôi đã hoàn thành xong toàn bộ quá trình suy nghĩ kể trên, sau khi tỉnh táo trở lại thì trên trán đã rỉ đầy mồ hôi rồi.

”Anh Trương!” Giả Văn Thành hiển nhiên đã chú ý tới sự bất thường của tôi, thế là bèn buông điều thuốc xuống, hỏi: “Sao vậy? Người tên Vương Vi này có vấn đề gì ư? Chẳng lẽ cái chết của anh ta có liên quan gì tới Công ty E?”

Tôi vốn còn đang đắm chìm trong dòng suy nghĩ hỗn loạn của mình, bèn vô thức nói: “Tôi cũng không rõ nữa.” Sau khi nói xong câu này, tôi mới phát hiện Giả Vân Thành đang nhìn mình về quái lạ, vội vàng giải thích: “Ý tôi là tôi không có chứng cứ gì cả, nhưng quả thực tôi cũng có ôm mối hoài nghi như vậy. Cách thức anh ta tự sát thực sự là quá lạ thường.”

Giả Vân Thành rút một hơi thuốc, sau khi suy nghĩ một chút bèn khẽ gật đầu, nói: “Nói thật với anh, lúc trước tôi cũng từng nghi ngờ điều này. Thứ nhất là bởi vì cái chết của anh ta quá kỳ lạ, thứ hai là bởi vì ngân quỹ nội bộ của Đài Truyền hình tỉnh đứng tên anh ta. Tôi có cảm giác anh ta có một mối liên quan thế nào đó với cuộc điều tra của Trần Hy. Nhưng dù sao thì anh ta cũng đã chết rồi, căn bản chẳng thể tìm kiếm thông tin gì từ chỗ anh ta được nữa.” Nói tới đây Giả Vân Thành chậm rãi nhả ra một quãng khói thuốc, rồi bèn hỏi: “Xin thứ lỗi cho tôi mạo muội, biên tập Trương, chẳng hay anh có thể nói cho tôi biết các tiến triển trong quá trình điều tra của anh không?”

Tôi suy nghĩ một chút rồi mới đáp: “Những điều tôi biết kỳ thực chẳng nhiều hơn anh bao nhiêu đâu.”

Anh ta ho sù sụ mấy tiếng, lại dập tắt điếu thuốc, rồi bèn nói bằng giọng đầy ý vị: “Nếu anh đã không muốn nói, vậy tôi sẽ không hỏi nhiều nữa. Tôi vẫn giữ nguyên câu nói đó, có chỗ nào cần đến tôi thì anh cứ việc mở lời, tôi dù sao cũng từng là cảnh sát hình sự, nhất định sẽ có thể giúp đỡ được anh đôi chút.”

“Bên phía anh thì sao?” Thấy anh ta như vậy, tôi không chút khách sáo hỏi ngay. “Trong ba năm vừa qua, anh đã gặp được những nhân vật khả nghi nào rồi? Có thể nói cho tôi biết không?”

Anh ta thờ dãi một hơi, lại châm một điếu thuốc nữa theo thói quen và rút một hơi nhỏ, sau đó mới nói: “Tôi nói thực nhé, nếu tôi mà có được tiến triển lớn thì đã chẳng chờ ở đây đến tận bây giờ.”

Tôi khẽ gật đầu, trong lòng có quá nhiều điều muốn hỏi, vậy nhưng lại không biết nên bắt đầu nói từ đâu.

“Nếu nhất định phải nói về người nào đó khả nghi...” Anh ta rút thêm hai hơi thuốc nữa, đôi hàng lông mày nhũn chặt lại rồi liền nói tiếp: “Vậy thì có một người rất quái dị từng đến nơi này.”

“Một người rất quái dị?”

“Lần đầu tiên là vào mùa thu năm 2009.” Anh ta chậm rãi kể. “Buổi tối hôm đó là ca trực của tôi, tôi ngồi ở ngay vị trí này. Đến đêm khuya, vào khoảng hơn hai giờ một chút, tôi nghe thấy một tràng những tiếng bước chân. Anh cần phải biết là trước giờ chưa từng có người nào đến nghĩa trang muộn như vậy, cho dù là trộm thì ở nơi này có gì đáng để trộm chứ? Tôi đứng ở cửa, cứ thế rọi đèn khắp nghĩa trang một lượt, rất nhanh đã nhìn thấy một bóng người. Bóng người đó cụ thể trông như thế nào thì tôi đương nhiên không thể nhìn rõ, chỉ nhớ rằng anh ta mặc một bộ âu phục. Anh ta nhanh chóng chú ý tới tôi, thế là bèn khom người trước một tấm bia mộ, sau đó nhanh chóng rời đi. Chờ đến khi tôi tới nơi thì anh ta sớm đã biến mất chẳng còn bóng dáng. Mãi đến lúc đó tôi mới phát hiện, ngôi mộ mà anh ta tới thăm viếng chính là mộ của Trần Hy. Khi ấy trên mặt đất vẫn còn một bó hoa cúc nửa trắng nửa vàng, mà chín giờ tối mỗi ngày chúng tôi đều dọn dẹp toàn bộ những bó hoa mà ban ngày người ta mang đến, cho nên bó hoa đó nhất định là do người kia để lại.”

Tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh, nói: “Đêm hôm khuya khoắt mà lại đến nghĩa trang, chuyện này thật không bình thường chút nào.”

“Đúng thế.” Giả Vân Thành nói. “Tôi cũng cảm thấy rất lạ, có điều không hề nghĩ nhiều, dần dần đã quên bằng chuyện này đi. Về sau, vào khoảng cuối tháng 10 năm 2010, hôm ấy tôi trực ban ngày, trời còn chưa sáng thì tôi đã tới rồi. Khi đó người đồng nghiệp trực ca đêm của tôi đang ngủ say, tôi không quấy rầy anh ta, chỉ lẳng lặng đi thăm Trần Hy. Nhưng còn chưa đi tới bên cạnh cô ấy, tôi đã nhìn thấy trước mộ của cô ấy có đặt một bó hoa cúc, những bông hoa đó vàng trắng đan xen, không giống mua ở tiệm hoa mà có vẻ như là hoa dại được hái về. Tôi ngoảnh quanh bốn phía, nhưng chẳng nhìn thấy ai, khi ngoảnh lại bó hoa đó thì thấy những cánh hoa đã bị gió thổi rụng mất không ít rồi, đoán chừng đã nằm ở đó được một thời gian. Hơn một tiếng đồng hồ sau, khi ngồi trong phòng trực ban, tôi mới đột ngột nhớ tới chuyện xảy ra vào mùa thu năm 2009 mà khi đó hình như cũng là cuối tháng Mười.”

Tuy đang là ban ngày, thế nhưng nghe kể về một câu chuyện như vậy ở nơi nghĩa trang, tôi vẫn không khỏi cảm thấy hơi rờn rợn. “Liệu có phải là cùng một người không nhỉ? Nếu phải thì người đó đúng là không bình thường chút nào.”

Giả Vân Thành chậm rãi hút thuốc, mãi một lúc sau mới nói tiếp: “Tôi đã hỏi người bạn trực ca đêm hôm đó, anh ta nói là lúc nửa đêm quả thực có nghe thấy tiếng bước chân, song vì nhát gan nên anh ta không dám ra ngoài kiểm tra.”

“Năm ngoái thì sao?” Tôi hỏi. “Người đó có tới nữa không vậy?”

“Có.” Giả Vân Thành ngoảnh mắt nhìn ra ngoài cửa sổ một chút, cất giọng hờ hững: “Trực gác nói với tôi rằng người đó sẽ còn tới nữa, cho nên năm ngoái vừa mới vào thu là tôi liền ở lại đây luôn, không về nhà lần nào. Cũng là một ngày cuối tháng Mười, vào khoảng hai, ba giờ đêm, tiếng bước chân lại vang lên, có điều không giống với trong ấn tượng của tôi lắm. Tôi chạy thẳng đến bên cạnh người đó, cầm đèn pin rọi vào mặt đối phương, thấy đó là một đứa du thủ du thực chừng mười sáu, mười bảy tuổi. Nó nhìn thấy tôi thì sợ hãi vô cùng, tôi phải mất một thời gian rất dài mới có thể làm cho nó bình tĩnh trở lại. Nó nói cho tôi biết, có người đã đưa cho nó năm trăm nhân dân tệ, bảo nó đưa hoa tới trước mộ của Trần Hy vào lúc nửa đêm.”

Tôi khẽ gật đầu, trầm ngâm hỏi: “Người đó không tự mình đến là vì sợ bị anh phát hiện ư?”

“Tôi cũng không rõ.” Giả Vân Thành tựa lưng vào ghế, sau khi ho lên mấy tiếng mới lại nói tiếp: “Tôi hỏi về tướng mạo của người đưa tiền, thằng nhóc kia liền nói đó là một người đàn ông béo tốt trắng trẻo, tuổi khoảng chừng năm mươi, mặc âu phục rộng thùng thình.”

Tôi thờ ra một hơi thật dài, lại cầm cốc nước lên uống một ngụm, sau đó hỏi: “Tổng cộng chỉ có ba lần đó thôi sao?”

Già Vân Thành nói: “Mùa thu năm nay có lẽ sẽ còn có lần thứ tư.”

Tôi khẽ gạt đầu, dần dần chìm vào trầm lặng. Cuốn sổ tay bị lấy trộm cùng với người đàn ông béo tốt trắng trẻo đến thăm viếng Trần Hy lúc nửa đêm liệu có mối liên quan như thế nào đến sự kiện M đây? Mạch suy nghĩ của tôi vốn đã không được rõ ràng cho lắm, dưới sự ảnh hưởng của các mảnh mồi mớ hồ này đã lại càng trở nên mờ mịt.

Tôi thở dài, nói: “Chuyện này có lẽ còn phức tạp hơn so với trong tưởng tượng của tôi.”

Già Vân Thành vừa định nói gì đó thì ngoài cửa sổ đột nhiên thoáng qua một bóng người. Hai giây sau, một cậu thanh niên tuổi khoảng chừng hai mươi ăn mặc theo lối Hàn Quốc đẩy cửa đi vào, nói: “Anh Già, có nhiệm vụ mới rồi đây, chúng ta mau đi thu dọn thôi.”

Già Vân Thành khẽ “ừm” một tiếng, dúi điều thuốc vào trong chiếc gạt tàn, sau đó đứng dậy, nói: “Vây đi thôi.” Rồi lại nói với tôi: “Anh Trương, chuyện mua mộ nếu anh đã nghĩ xong rồi thì có thể liên lạc với tôi bất cứ lúc nào.” Vừa nói anh ta vừa viết một số điện thoại ra giấy. “Cứ gọi vào số điện thoại này là được.”

Tôi cắt mảnh giấy đó đi, lại đứng dậy nhìn thoáng qua cậu thanh niên trẻ tuổi kia một chút, rồi bèn nói với Già Vân Thành: “Được, vậy anh cứ làm việc của anh đi, tôi sẽ liên lạc sau.”

Anh ta ho lên mấy tiếng, sau đó nói: “Tôi nhất định sẽ giúp được anh.”

Trên đường rời khỏi nghĩa trang, tự nơi đáy lòng tôi bỗng dâng lên một cảm giác quái lạ, dường như cuộc gặp mặt giữa tôi và Già Vân Thành không phải là ngẫu nhiên.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 16: 7.1 Một Thế Lực Thần Bí Khác

Type: Mều

Do tính chất phức tạp của sự kiện M, tôi lơ mơ cảm thấy rằng đằng sau hành động không bình thường của Trần Hy có lẽ còn ẩn giấu một thế lực chưa bị tôi phát hiện. Cô ta ắt hẳn chính là người đại diện của nhóm lợi ích còn chưa rõ có lai lịch thế nào đó.

Ngày 20 tháng 7 năm 2012, tôi gặp Diệp Thu Vi lần thứ sáu.

Hôm đó ánh dương rất chói chang, thế nhưng trong phòng bệnh lại không hề nóng nực. Diệp Thu Vi vẫn mặc chiếc váy liền xếp nếp kiểu bohemian kia, trông chẳng khác nào một bông hoa nở giữa sa mạc.

Tôi kéo cửa sổ trò chuyện ra, cô ta nhìn lướt qua tôi bằng ánh mắt sắc bén. Tôi nở một nụ cười mỉm thân thiện, cô ta cũng đáp lại bằng một nụ cười. Thấy cô ta như vậy, tôi ít nhiều cảm thấy nhẹ nhõm hơn một chút, sau khi ngồi xuống bên cạnh bức tường thủy tinh, bèn nói: “Trời xanh quá.”

Cô ta rót cho mình một cốc nước, ngồi xuống chiếc ghế mây, khẽ gạt đầu.

Tôi mở cuốn sổ tay của mình ra, dè dặt hỏi: “Có thể bắt đầu được chưa?”

Cô ta kể luôn: “Sáng ngày 18 tháng 5 năm 2009, tôi đến tiểu khu đô thị mà Trần Hy ở, sau đó nghỉ chân trong cửa hàng bán đồ uống ở đối diện với cửa ra vào của tiểu khu đô thị đó để quan sát và chờ đợi. Khoảng hơn mười giờ sáng, Trần Hy ra ngoài mua ít đồ rồi về nhà, suốt cả ngày đều không đi làm. Tôi quan sát cô ta, thấy cô ta luôn nheo mắt lại, thỉnh thoảng còn nhắm mắt, đôi bờ môi rất khô, sắc mặt thì rất kém, cô còn thường xuyên muốn rụt vào trong thân thể một cách vô thức, hiển nhiên là đang phải chịu đựng một sự đau khổ tới từ cả thể xác và tinh thần. Cô ta bước đi không vững lắm, trọng tâm rõ ràng là lệch về phía bên phải của thân thể. Cùng với đó, cô ta luôn dùng tay phải để xạc đồ, tay trái thì liên tục đặt lên vị trí ngực trái. Những điều này hẳn nhiên đều là tín hiệu của việc trái tim cô ta không được khỏe.”

Tôi ghi lại hết những chi tiết mà cô ta nhắc tới vào trong sổ tay.

“Tuy lần đầu tiên đột pháo không thể giết được cô ta, nhưng trạng thái của cô ta đã khiến tôi hiểu được rằng sự phân tích của mình trước đó là chính xác.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Tôi ngày Mười tám, tôi lùi thời gian lại năm phút so với hôm trước, thế rồi liền đột pháo lần thứ hai. Nếu lần này mà vẫn không thành công tôi sẽ lại trù tính một kế hoạch hành động mới, bởi lẽ quá tam ba bận, nếu liên tục đột pháo ba lần liền giữa đêm hè thì ắt sẽ bị người ta chú ý. Sáng sớm ngày Mười chín, tôi tiếp tục ở trong tiệm bán đồ uống kia để quan sát. Suốt cả ngày liền, đều không thấy Trần Hy xuất hiện, đến khi trời sắp tối thì có một chiếc xe cứu thương chạy vào trong tiểu khu đô thị, chừng mười mấy phút sau thì rời đi, tiếp đó, có mấy chiếc xe dán logo của Đài truyền hình tỉnh chạy vào. Tôi cũng đi vào bên trong tiểu khu đô thị đó, thấy dưới nhà của Trần Hy có không ít người đang tụ tập. Một bà cụ nói với tôi rằng trong toàn nhà này hình như có người chết, nghe nói là một người phụ nữ rất trẻ, hơn nữa còn là một phóng viên.”

Tôi hỏi: “Hôm đó cô có vào trong nhà của Trần Hy không?”

“Tất nhiên là có chứ.” Cô ta nói. “Tôi lập tức bước vào tòa nhà đó, rồi đi lên nhà của Trần Hy, thấy trong nhà cô ta đã có rất nhiều người đang ngồi rồi. Bọn họ có lẽ coi tôi là bạn bè của Trần Hy, nên không người nào hỏi tôi là ai. Tôi tìm lấy một chỗ ngồi vắng người rồi đứng đó, bắt đầu quan sát từng người trong nhà một. Phần lớn mọi người đều mím chặt đôi môi, hai hàng lông mày sụp xuống, để lộ một vẻ buồn thương từ tận đáy lòng. Có một số người thì vừa trò chuyện vừa nhướn mày lên, trông bộ dạng rõ ràng là chẳng hề buồn bã chút nào. Không lâu sau đó, tôi để ý tới một người đàn ông rất kỳ lạ.”

“Là Vương Vĩ ư?” Tôi buột miệng cất tiếng hỏi.

“Đúng thế, có điều khi đó tôi còn chưa biết anh ta là ai.” Cô ta nói. “Anh ta vóc người trung bình, đeo kính gọng vàng, trông trắng trẻo lịch sự. Tôi nói anh ta kỳ lạ là bởi vì những cử chỉ và thần thái của anh ta. Anh ta không thể hiện ra một sự đau buồn rõ nét, nhưng đồng thời cũng không có vẻ khắp khỏi vui mừng như một số người, chỉ lẳng lặng ngồi đó, ngấm ngấm quan sát từng người trong nhà.”

Tôi cảm bút lên, thế nhưng lại chẳng biết phải ghi cái gì, thế là bèn buông bút xuống, ra hiệu cho cô ta kể tiếp.

“Nhưng mục đích quan sát của anh ta không giống với tôi.” Cô ta bắt đầu phân tích. “Tôi chủ yếu quan sát bản thân mỗi người, mục đích là để tìm kiếm những manh mối có giá trị, do đó ánh mắt sẽ dừng lại ở chỗ mỗi người một thời gian dài. Trong khi đó anh ta rất ít khi nhìn ai quá hai giây, hơn nữa ánh mắt trông còn có vẻ vờ vờ bất định.”

Tôi hỏi: “Biểu hiện này chứng tỏ cho cái gì?”

“Có lẽ là áp lực.” Cô ta nói. “Trong tiềm thức của mỗi người, người khác tượng trưng cho sự ràng buộc của xã hội và đạo đức, khi người ta định làm một chuyện không được xã hội và đạo đức chấp nhận thì sẽ chú ý quá mức đến trạng thái và sự phản ứng của người khác. Ví dụ điển hình nhất trong trường hợp này chính là rất nhiều kẻ trộm trước khi ra tay thường sẽ không ngừng quan sát bốn phía xung quanh, đặc biệt là ở những nơi có người, cho nên các cảnh sát chìm có kinh nghiệm thường có thể dựa vào đó mà chú ý tới những kẻ đáng ngờ có khả năng phạm tội.”

“Cái gọi là lăm la lăm lét hẳn chính là như vậy rồi.” Tôi suy nghĩ một chút rồi nói.

“Đúng vậy.” Cô ta bình tĩnh nói. “Người ở trong trạng thái tâm lý như vậy thường rất sợ người khác nhìn vào. Vương Vĩ hẳn nhiên cũng như thế. Tôi đã quan sát anh ta trong khoảng thời gian gần năm giây, anh ta hiển nhiên là đã phát hiện. Anh ta dừng việc quan sát những người xung quanh lại, sau đó cúi đầu né tránh, rồi lại ngẩng lên, chỉnh lại gọng kính một chút, khẽ nở nụ cười với tôi. Trong bầu không khí bị thương lúc ấy, việc anh ta nở nụ cười hiển nhiên là một hành vi cố tình, mục đích là để che giấu sự căng thẳng và bất an của bản thân. Khi đó tôi lập tức cảm thấy người này hoặc là đang mang tâm sự rất nặng nề, hoặc là có một mục đích nào đó không thể nói cho người khác biết.”

Nghe đến đây, tôi lập tức nhớ tới cuốn sổ tay đã bị mất kia.

Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Khoảng hơn chín giờ tối hôm đó, thi thể của Trần Hy được đưa về nhà, tạm thời để ở trên giường trong phòng ngủ. Trần Kỳ Xi không ngừng rơi nước mắt, gvt thì chẳng nói tiếng nào, chỉ lẳng lặng cầm tay Trần Hy. Sau một hồi an ủi, mọi người tất nhiên là cần bàn bạc để lo chuyện hậu sự cho Trần Hy. Gvt nói anh ta thường ngày luôn bận rộn, chẳng có bao nhiêu thời gian ở bên Trần Hy, do đó hy vọng lần này có thể ở bên cô ta lâu một chút, để cô ta ở nhà đủ bảy ngày. Ngoài ra, anh ta cho rằng Trần Hy vì bận rộn công việc nên mới mệt mỏi quá độ mà chết, vậy nên đã yêu cầu Đài truyền hình tổ chức một buổi lễ truy điệu quy mô lớn. Khi cuộc bàn bạc sắp kết thúc, tôi ngó khắp xung quanh, nhưng lại chẳng thấy bóng dáng Vương Vĩ đâu. Lúc gần mười một giờ, khi mọi chuyện về cơ bản đều đã được an bài ổn thỏa, mọi người cũng lần lượt rời đi, Vương Vĩ mới lại lần nữa xuất hiện trong đám đông, bộ dạng vô cùng kỳ quặc.”

“Kỳ quặc?” Tôi hỏi. “Cô có thể miêu tả một chút được không?”

Cô ta ngẫm lại một chút rồi nói: “Một mặt, ánh mắt của anh ta đã có vẻ bình tĩnh trở lại, thần thái hết sức ung dung, sắc mặt thì hồng hào hơn trước đó rất nhiều, những điều này chắc hẳn đều là biểu hiện của sự tự tin. Cùng với đó, tay phải của anh ta luôn được giấu trong túi áo, chỉ có ngón tay cái là để lộ ra ngoài, khi xuất hiện ở một người đàn ông bình thường, hành vi này cũng là biểu hiện của sự tự tin, một sự tự tin cao độ. Một mặt khác, anh ta liên tục dùng tay trái vuốt má, còn vuốt rất mạnh, đây là một hành vi tự an ủi mình điển hình, chứng tỏ trong lòng anh ta đang tồn tại một thứ áp lực rõ ràng nào đó. Mà không chỉ vậy, lồng ngực anh ta còn phập phồng hết sức rõ ràng, việc hít thở đã trở nên nặng nề hơn hẳn lúc trước, đây là dấu hiệu của sự căng thẳng và không thoải mái. Cuối cùng, khi tay trái không vuốt má thì anh ta luôn vô thức để nó ở vùng đùi sát bên. Đối với một người đàn ông, hành vi này thường là biểu hiện của các hoạt động tâm lý có liên quan tới tình dục.”

Tôi ghi hết các chi tiết này vào trong sổ tay, sau đó mới hỏi: “Cô đã phân tích như thế nào?”

“Chuyện này khá phức tạp.” Cô ta nói. “Biểu hiện bên ngoài của sự mâu thuẫn dĩ nhiên là một sự thể hiện của tâm lý mâu thuẫn. Có điều, đây không phải là một tâm lý mâu thuẫn theo ý nghĩa thông thường.”

Tôi nghe mà như lọt vào mây mù, bèn tò mò hỏi: “Tức là sao?”

“Tâm lý mâu thuẫn theo ý nghĩa thông thường tức là chỉ sự mâu thuẫn ở khu vực ý thức, nó là một quá trình suy nghĩ chủ động.” Cô ta giải thích. “Chẳng hạn như việc bản khoản không biết nên đi làm hay là nên học tiếp lên thạc sĩ, hoặc cực đoan hơn một chút thì có thể là không biết nên tự sát hay là nên đóng nốt kiếp sống thừa, đó đều là tâm lý mâu thuẫn theo ý nghĩa thông thường.”

“Ừm, cô nói vậy thì tôi hiểu rồi.” Tôi nói. “Vậy tâm lý mâu thuẫn không theo ý nghĩa thông thường tức là sao?”

“Đó là sự mâu thuẫn ở khu vực tiềm thức.” Cô ta tiếp tục giải thích, “Anh cũng biết rồi đấy, tiềm thức không chịu sự khống chế của ý thức, là một bộ phận tâm lý tuyệt đối thành thực, cũng là cơ sở và chủ thể của các hoạt động ý thức. Trong tình huống bình thường, tâm lý của một người là một chỉnh thể hài hòa, các hành vi cơ thể biểu hiện ra ngoài là do sự khống chế của tiềm thức về cơ bản là thống nhất về mặt phương hướng. Nói cách khác, các ngôn ngữ cơ thể đó hoặc là đều biểu hiện ra sự nhẹ nhõm, hoặc là đều biểu hiện ra sự căng thẳng, hoặc là đều biểu hiện ra sự đau thương, cho dù có vì một số nhân tố mà không hài hòa thì cũng không thể nào đồng thời xuất hiện các trạng thái tâm lý hoàn toàn trái ngược được.”

Tôi lúc này đã đại khái hiểu được ý của cô ta. “Ý cô là nếu về mặt và ngôn ngữ cơ thể của một người biểu hiện ra những trạng thái tâm lý hoàn toàn trái ngược trong cùng một thời điểm thì chứng tỏ rằng tính hài hòa trong tâm lý của người đó đã xuất hiện vấn đề rồi ư?” Nói tới đây, tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh. “Tính hài hòa của tâm lý mà xuất hiện vấn đề, vậy đó chẳng phải là rối loạn tâm lý hay sao?”

“Trừ phi người này đã được huấn luyện một cách chuyên nghiệp, có thể tiến hành can dự hoặc là khống chế tiềm thức ở một mức độ nhất định.” Cô ta khẽ gật đầu. “Bằng không đó chính là biểu hiện của tình trạng rối loạn tâm lý. Chẳng hạn như một số người mắc phải chứng rối loạn lo âu, khi ở trong một hoàn cảnh thoải mái sẽ có thể đồng thời biểu hiện ra hai trạng thái tâm lý trái ngược là nhẹ nhõm và căng thẳng. Những người mà tồn tại vấn đề về khả năng giao tiếp thì khi ở bên cạnh người mà mình thích cũng có thể đồng thời biểu hiện ra hai loại tâm trạng hoàn toàn khác nhau là vui mừng và căm hận.”

Quan điểm này rất mới mẻ, nhưng quả thực là rất có lý. Tôi suy nghĩ một lát, lại ghi chép turen tận vào trong sổ tay, sau đó mới ra dấu mời cô ta nói tiếp.

Cô ta trầm ngâm một lát rồi bèn nói: “Sau khi phát hiện anh ta bị mắc một chứng rối loạn tâm lý nào đó, sự hoài nghi và chú ý của tôi đối với anh ta đã giảm bớt đi nhiều. Khi đó như một lẽ đương nhiên, tôi cho rằng bộ dạng lảm la lảm lét của anh ta trước đó có thể cũng là một biểu hiện của tình trạng rối loạn tâm lý. Sau khi rời khỏi nhà của Trần Hy, tôi vừa bước đi chậm rãi, vừa bắt đầu suy nghĩ về phương hướng điều tra trong bước tiếp theo. Gvt nói là sẽ giữ thi thể của Trần Hy trong nhà bảy ngày, vậy tức là trong bảy ngày này, tôi có thể tìm cơ hội đến nhà bọn họ để tìm kiếm manh mối. Nếu sau bảy ngày vẫn không thể tìm được manh mối rõ ràng nào, cũng không thể phát hiện ra những người khả nghi khác, tôi sẽ từ bỏ hướng điều tra này và chuyển qua điều tra công ty E. Khi tôi đang suy nghĩ về những điều này, một chiếc xe đột nhiên dừng lại bên cạnh tôi, còn bấm còi để thu hút sự chú ý của tôi nữa.”

“Là Vương Vĩ ư?”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Anh ta lái một chiếc BMW 3 Series màu trắng, thoát trông quả thực rất hợp với hình tượng trắng trẻo lịch sự của anh ta. Tôi dừng chân lại, anh ta hạ cửa sổ xe xuống, nói là muốn đưa tôi đi một đoạn. Tôi ít nhiều vẫn còn mang một chút lòng hoài nghi với anh ta, thế là bèn lên xe của anh ta luôn. Anh ta tự giới thiệu: “Chào cô, tôi là Vương Vĩ, chẳng hay có may mắn được biết tên cô hay không?””

Tôi thầm nghĩ đến tình cảnh khi đó, cảm thấy nhất định là rất thú vị, bèn hỏi: “Lúc ấy cô ắt hẳn đã sợ giật nảy mình đúng không?”

“Hình như cũng có một tia xao động.” Cô ta bình tĩnh nói: “Dù sao thì cái tên Vương Vĩ đó cũng thực sự là quá phổ biến. Hơn nữa, khi đó tôi vẫn nghĩ rằng khoản tiền thứ ba mà Đinh Tuấn Văn nhận được là đến từ công ty E, không có chút dính dáng nào với người tên là Vương Vĩ đó, cho nên khi nghe thấy tên của anh ta tôi chẳng hề kinh ngạc chút nào. Sở dĩ tôi lên xe của anh ta là vì hy vọng có thể thông qua anh ta để biết thêm được nhiều chuyện về Trần Hy hơn, chẳng ngờ sau khi lên xe, tôi không biết thêm được gì về Trần Hy, nhưng lại biết được khá nhiều điều về anh ta.”

Tôi cảm thấy rất tò mò về những chuyện đã xảy ra trên xe khi đó.

Diệp Thu Vi nhìn xuống đất một chút, có lẽ là đang sắp xếp lại dòng suy nghĩ, sau đó nói tiếp: “Vừa mới lên xe, tôi đã thấy anh ta có một hành động rất kỳ lạ. Khi đó, theo phép lịch sự tôi đóng cửa xe rất nhẹ, nhưng chắc chắn là đã đóng chặt lại rồi. Chẳng hiểu sao sắc mặt anh ta lại đột ngột trở nên tối sầm, trên trán xuất hiện hai nếp nhăn rất rõ, lỗ mũi thì sau nháy mắt đã mở rộng, yết hầu nhấp nhô lên hụp xuống không ngừng. Tuy một loạt những biểu hiện ấy chỉ thoáng qua trong chớp lát, vậy nhưng không thể nào thoát khỏi đôi mắt của tôi được.”

“Đó hẳn chính là biểu hiện của cảm giác lo âu trong thời gian ngắn rồi.” Tôi thử tổng kết.

“Đúng vậy.” Cô ta đưa ra lời khẳng định cho phán đoán của tôi. “Cảm giác lo âu trong thời gian ngắn thường xuất hiện khi người ta bị kích thích bởi một điều gì đó, nhưng tôi nhất thời không thể đoán được rốt cuộc là thứ gì đã kích thích anh ta. Tiếp đó, anh ta mở cửa rồi xuống xe, lại đi tới bên ngoài cánh cửa ở ghế phụ, mở nó ra và đóng lại bằng một lực vừa phải. Sau khi làm xong những điều này, anh ta liền quay trở lại trong xe, khẽ cười một tiếng, giải thích với tôi rằng lúc trước cửa xe ở ghế phụ từng xảy ra vấn đề, vì sự an toàn của tôi, anh ta nhất định phải kiểm tra một chút. Khi nói ra những điều này, sắc mặt anh ta hồng hào thư thái, ánh mắt thì rạng rỡ sáng ngời, ngón trỏ tay phải liên tục gõ xuống vô lăng một cách rất có tiết tấu.”

“Nhẹ nhõm? Thỏa mãn?” Tôi thử đưa ra phán đoán về tâm trạng của anh ta khi đó.

“Đều có cả.” Cô ta giải thích. “Nhưng việc anh ta vô thức gõ ngón tay một cách có tiết tấu hiển nhiên là biểu hiện của sự tự tin, thỏa mãn hoặc là vui mừng.”

Tôi lại đoán thử lần nữa: “Có phải anh ta mắc chứng rối loạn tâm lý dạng ám ảnh cưỡng chế không?”

“Rất có thể là vậy, nhưng không thể chỉ dựa vào một động tác của anh ta mà đưa ra kết luận như thế được.” Diệp Thu Vi nói. “Để có thể quan sát anh ta kĩ hơn, chờ anh ta giới thiệu tên của mình xong, tôi bèn nói ra tên của mình, sau đó lại chia tay ra, muốn thông qua việc bắt tay để tìm hiểu về hoạt động tâm lý của anh ta. Thế nhưng anh ta lại không hề tỏ ý muốn bắt tay, hơn nữa còn thêm một lần xuất hiện tình trạng lo âu thoáng qua trong nháy mắt. Kể đó, anh ta hỏi tôi rằng tôi đang làm công việc gì, tôi bèn đáp mình là phó giáo sư của Đại học Z. Anh ta lập tức lộ rõ vẻ nhẹ nhõm, nói: “Tôi biết ngay cô là một người có học vấn rất cao mà, vừa rồi lúc cô nhìn tôi ở nhà Trần Hy, tôi đã biết rồi, trước giờ tôi chưa từng nhìn thấy đôi mắt nào sạch sẽ như vậy.””

“Sạch sẽ?” Tôi cảm thấy hết sức khó hiểu về lối hình dung này. Trong suy nghĩ của tôi, đôi mắt của đtv lẽ ra phải sâu thẳm, sắc bén, thần bí và tràn đầy sức mạnh, tại sao Vương Vĩ lại có thể nói là sạch sẽ được chứ?

Diệp Thu Vĩ lại kể tiếp: “Anh ta vừa nói ra những lời đó vừa bắt tay với tôi. Khi bắt tay, ngón tay cái của anh ta lướt nhẹ trên mu bàn tay tôi một chút. Tôi cảm thấy đó dường như là một sự vuốt ve theo tiềm thức.”

Tôi ghi lại những điều này vào trong sổ tay, đồng thời thầm suy đoán về tâm lý của Vương Vĩ khi đó, nhưng nghĩ càng nghĩ càng thấy khó hiểu. Sự lo âu thoáng qua trước lúc bắt tay, hành động dò hỏi về nghề nghiệp của Diệp Thu Vĩ, cách dùng từ “sạch sẽ”, rồi còn cả hành vi vuốt ve theo tiềm thức trong khi bắt tay nữa, những nhân tố này trộn vào nhau là biểu hiện của một dạng tâm lý như thế nào đây?

“Khi đó cô đã có suy nghĩ như thế nào?” Tôi tò mò hỏi.

“Trong thời gian ngắn thì rất khó có thể đưa ra một sự phán đoán chuẩn xác và rõ ràng.” Cô ta nói. “Nhưng có thể khẳng định một điều rằng anh ta quả thực có vấn đề về tâm lý, dù vấn đề này đã được ẩn giấu rất sâu. Tôi khẽ mỉm cười với anh ta, sau đó liền rút tay về. Anh ta tỏ ra hết sức áy náy nói với tôi: “Xin lỗi, thực sự xin lỗi, tôi rất ít khi được tiếp xúc với một người phụ nữ ưu tú như cô, thế nên vừa rồi mới có chút luống cuống.” Khi đó tôi đột nhiên ý thức được rằng trong tiềm thức của anh ta, phụ nữ có lẽ được phân loại thành ưu tú và không ưu tú, cũng có thể là còn những loại khác nữa. Trước khi bắt tay, anh ta không xác định được tôi thuộc loại nào, thế nên mới tỏ ra lo âu, đồng thời còn nôn nóng hỏi han về nghề nghiệp của tôi. Nghe thấy chức danh phó giáo sư đại học, anh ta đã quy tôi vào loại ưu tú, sau đó không chút do dự bắt tay tôi, còn thực hiện hành vi vuốt ve trong vô thức nữa. Dựa vào điều này mà phán đoán, chứng rối loạn tâm lý của anh ta có lẽ bắt nguồn từ một hoặc là một số người phụ nữ nào đó. Trong tình huống bình thường, người phụ nữ này rất có thể chính là mẹ của anh ta.”

“Tuổi thơ quả thực chính là căn nguyên của các vấn đề về tâm lý.” Tôi khẽ gật đầu. “Xin hãy tiếp tục đi.”

Cô ta lại nói tiếp: “Sau khi giới thiệu xong về nghề nghiệp của mình, tôi tất nhiên có hỏi về nghề nghiệp của anh ta. Anh ta nói rằng mình từng làm việc ở Sở Giáo dục thành phố, nhưng năm 1999 đã phải làm con dê tế thần cho lãnh đạo, bị sa thải khỏi hệ thống giáo dục, bây giờ thì đang theo nghiệp buôn bán. Khi nhắc tới việc mình bị sa thải, anh ta không hề thể hiện ra bất cứ xao động rõ ràng về tâm lý nào, nhưng tôi vẫn để ý thấy một chi tiết nhỏ, đó là khuôn mặt anh ta cứng đờ ra trong chốc lát, hai bờ má thì rung lên hai lần rất nhanh.”

“Điều này phải giải thích thế nào?”

“Anh ta đang cố gắng kìm nén sự phẫn nộ.” Cô ta giải thích. “Khi con người ta tức giận, hệ thống thần kinh giao cảm sẽ trở nên hưng phấn, tốc độ trao đổi chất tăng lên, năng lượng được sinh ra tăng vọt, động tác giải phóng năng lượng cũng theo đó mà nhiều lên. Rất nhiều người trong khi tức giận đã không kìm được đi đánh người khác, tốc độ và âm lượng lúc mắng mỏ người khác cũng tăng vọt, đây chính là hậu quả của việc trong cơ thể dư thừa năng lượng. Có điều, trong phần lớn các tình huống, con người ta sẽ cố gắng kìm nén sự phẫn nộ, lại thông qua các biện pháp khác để giải phóng chỗ năng lượng còn thừa, chẳng hạn như là hít thở sâu, nghiêng răng nghiêng lợi, nắm chặt hai tay, kéo căng cơ bắp, vân vân. Những người cố tình kìm nén sự phẫn nộ thường sẽ giảm bớt hoạt động của những bộ phận cơ thể có thể nhìn thấy được, chẳng hạn như là cánh tay, nhưng với những bộ phận cơ thể mà mình không nhìn thấy thì sẽ không có quá nhiều sự ràng buộc gò bó. Vương Vĩ mặt mũi cứng đờ, hai má rung rung, điều này hiển nhiên là do cơ bắp ở mặt và cổ căng cứng gây ra, tuy chỉ xuất hiện trong khoảnh khắc nhưng cũng đủ để tôi nhận ra sự phẫn nộ ở nơi đáy lòng anh ta rồi.”

Tôi vô thức kéo căng phần cơ bắp từ cổ mình trở lên, đồng thời lại đưa tay lên sờ mặt, phát hiện hai má mình quả thực đã hơi rung lên trong một thời gian rất ngắn.

“Phẫn nộ là một loại tâm trạng nguyên thủy có nguồn gốc từ bản năng, hành vi kìm nén phẫn nộ chính là một sự kìm nén đối với bản năng nguyên thủy, cũng chính là bản năng tính dục.” Cô ta lại tiếp tục giải thích. “Mà kìm nén bản năng tính dục chính là bước đầu tiên để gây rối loạn tâm lý, cho nên tôi cho rằng chứng rối loạn tâm lý của Vương Vĩ rất có thể là có liên quan tới việc năm xưa anh ta bị sa thải.”

Sigmund Freud cho rằng sự kìm nén mà tâm lý tính dục phải chịu trong quá trình phát triển chính là nguồn gốc của tất cả các loại bệnh tâm thần. Lời của đtv chính là một sự kéo dài và mở rộng đối với quan điểm này. Tuy hỏi tôi còn học đại học, có rất nhiều thầy cô giáo đã nói rằng đừng nên hoàn toàn tin vào các lý luận của Sigmund Freud, nhưng tôi bằng lòng tin vào lời của Diệp Thu Vĩ.

Tôi xoay chiếc bút trong tay mấy cái, nói: “Xin hãy tiếp tục đi.”

“Sau khi đưa ra những phán đoán này, tôi hỏi anh ta về việc làm ăn. Anh ta trả lời đó là một công việc mà người bình thường không thể tiếp xúc, sau đó không chịu nói gì thêm. Tôi thấy anh ta tạm thời không muốn nói, thế là cũng không truy hỏi mà chuyển qua hỏi về mối quan hệ giữa anh ta và Trần Hy. Anh ta nói rằng cha anh ta trước đây từng là giám đốc của Đài truyền hình tỉnh, khi còn trẻ anh ta từng đến Đài truyền hình tỉnh thực tập gần một năm, tuy cuối cùng không ở lại nhưng cũng đã quen được không ít bạn bè ở đó, và Trần Hy đã quen anh ta qua chính những người bạn này. Khi nói về cha mình, anh ta hơi ngả người về phía sau một chút để tựa lưng vào ghế, trông có vẻ tràn đầy cảm giác an toàn. Nhưng chỉ một giây sau đó anh ta đã lại ngồi thẳng người dậy, mông hơi nhích về phía sau, thân thể thì nghiêng về phía trước, cảm giác an toàn dường như đã biến mất chẳng còn sót lại chút nào. Khi đó tôi liền đoán, cha anh ta có lẽ từng mang tới cho anh ta cảm giác an toàn rất lớn, nhưng bây giờ thứ cảm giác an toàn đó đã không còn tồn tại nữa rồi.”

“Có thể là ông ấy đã nghỉ hưu, thế nên không tiếp tục giúp đỡ anh ta trong việc thăng tiến được nữa.” Tôi suy nghĩ một chút rồi bèn nói.

“Để tìm hiểu thêm về sự ảnh hưởng mà cha anh ta đã tạo ra với tâm lý của anh ta, tôi bèn hỏi: “Cha anh hiện giờ đã nghỉ hưu rồi sao?” Anh ta thờ dãi một tiếng, đáp rằng: “Cha tôi đã qua đời được mười năm rồi.” Nghe thấy câu này, tôi lập tức bừng tỉnh ngộ, một số quan điểm bốn đã ăn sâu vào đầu bất giác lung lay. Tôi nhanh chóng ý thức được rằng giả thiết mà mình xưa nay luôn vững tin chưa chắc đã là khả năng duy nhất, có thể còn tồn tại những khả năng khác nữa.”

Tôi ghi vào sổ tay ba chữ “bùng tỉnh ngộ”, sau đó lại hỏi: “Những khả năng khác? Là về phương diện nào? Câu nói ấy khiến cô nghĩ đến điều gì vậy?”

“Điều đầu tiên thu hút sự chú ý của tôi chính là mốc thời gian.” Cô ta giải thích. “Anh ta nói cha anh ta đã qua đời được mười năm rồi. Khi đó là năm 2009, mười năm trước là năm 1999. Năm 1999 chính là thời điểm anh ta phải làm con dê tế thần, bị sa thải khỏi hệ thống giáo dục. Việc cha anh ta qua đời và bản thân anh ta bị sa thải xảy ra trong cùng một năm, đây phải chăng là một sự trùng hợp? Liệu phía sau đó có nguyên nhân gì khác không?”

Tôi suy nghĩ một chút về mối quan hệ nhân quả có khả năng tồn tại giữa hai chuyện này rồi nói: “Cô hoài nghi anh ta bị sa thải khỏi hệ thống giáo dục là vì đã mất đi chỗ dựa sau khi cha anh ta qua đời ư?”

“Kết hợp với tình tiết khi nhắc đến cha mình anh ta để lộ ra cảm giác an toàn thoáng qua rồi biến mất ngay, khả năng này rõ ràng là rất lớn.” Cô ta nói. “Để có thể điều tra rõ sự kiện M, tôi nhất định phải nắm lấy tất cả các manh mối tiềm tàng, nhất định phải làm rõ tất cả các loại khả năng. Dựa theo mạch suy nghĩ này, nếu việc anh ta bị sa thải đúng là do cha anh ta qua đời khiến anh ta bị mất đi chỗ dựa như anh nói, vậy thì ý định sa thải anh ta của cấp trên hẳn đã xuất hiện từ lâu rồi chứ không phải mới ngày một ngày hai.”

Tôi hoàn toàn đồng ý với phán đoán này của Diệp Thu Vi, mà ví dụ tương tự cũng không phải là không có, chẳng hạn như có một vị lãnh đạo khá có năng lực và danh vọng đã tìm cách đưa đứa con trai duy nhất của mình vào trong biên chế, nhưng cậu trai đó từ nhỏ đã thuận lợi trong mọi việc, lại rất được cha mẹ cưng chiều, thành ra đến khi hiểu được đạo lý đối nhân xử thế thì đã quá muộn, vì trước đó cậu ta đã làm mất lòng rất nhiều người rồi. Vì nể mặt cũng như e ngại quyền lực của cha cậu ta, cấp trên và đồng nghiệp đã nín nhịn cậu ta rất nhiều. Có điều mấy năm sau, còn chưa kịp trao lại các mối quan hệ của mình cho con trai thì vị lãnh đạo đó đã đột ngột qua đời. Lúc này các rắc rối mà cậu trai trẻ tuổi kia gây ra thời còn bông bột đã nhanh chóng phát huy tác dụng, chẳng bao lâu sau cậu ta bị cấp trên kiểm soát đuổi khỏi biên chế. Mùa đông năm 2011, người này vì tham gia vào nhiều vụ trộm cắp mà bị bắt. Khi đó tôi đã từng phỏng vấn cậu ta ở trong trại tạm giam, vậy nên mới biết được câu chuyện này.

Nhớ lại việc này, tôi không kìm được thở dài một hơi, sau đó cố gắng giữ cho lòng bình tĩnh, ra hiệu mời Diệp Thu Vi nói tiếp.

Cô ta nói: “Cứ dựa theo mạch suy nghĩ này mà phân tích, vậy thì trước năm 1999, sở dĩ Vương Vĩ có thể ở lại Sở Giáo dục thành phố ắt hẳn là vì các mối quan hệ của cha cậu ta. Nhưng vấn đề cũng theo đó mà xuất hiện, với cặp mắt nhìn người cùng kinh nghiệm nhiều năm của vị Giám đốc Đài Truyền hình tỉnh kia, chẳng lẽ ông ta không nhận ra tình trạng hết sức nguy ngập của con trai mình ở cơ quan ư? Nếu đã nhận ra rồi, tại sao trước khi qua đời ông ta không trải sẵn một con đường bằng phẳng cho con trai? Mà cho dù không làm được điều này thì với các mối quan hệ của mình, chẳng lẽ ông ta lại không thể tìm cho con trai mình một con đường khác sáng sủa hơn ư? Tuy chưa chắc đã có thể gửi Vương Vĩ vào một đơn vị khác, nhưng ông ta lẽ nào lại không thể đưa anh ta vào làm việc trong Đài Truyền hình tỉnh? Ấy vậy mà trước khi qua đời, ông ta lại không làm gì hết, đây hẳn nhiên là một điều vô lý rất lớn.”

Tôi nhớ tới cậu thanh niên mà mình từng phỏng vấn kia, thế là bèn nói: “Có lẽ cha anh ta đã qua đời đột ngột nên mới không kịp an bài gì cả.”

“Đây cũng là một khả năng.” Diệp Thu Vi nói. “Do đó tôi nhất định phải làm rõ mọi điều. Tôi thở dài một hơi, nói với Vương Vĩ rằng cha tôi cũng qua đời rất lâu rồi, trước lúc qua đời còn bị bệnh tiểu đường và các biến chứng kèm theo giày vò suốt mấy năm, kỳ thực đối với ông ấy, cái chết có lẽ là một sự giải thoát. Vương Vĩ nghe thế thì bèn nói: “Ừ chao, chúng ta đúng là người cùng cảnh ngộ, cha tôi cũng qua đời vì bệnh tiểu đường và bệnh tim mạch. Còn nhớ mấy năm đó ông cụ thường xuyên phải vào bệnh viện, nhưng đến nửa năm cuối cùng thì ông cụ dứt khoát không đi nữa, nói là có đi cũng như không, còn chẳng bằng tiếp tục ở lại cơ quan mà làm việc.” Khi nói ra những việc này, Vương Vĩ thiếu chút nữa thì rơi nước mắt, cuối cùng lại thở dài một hơi, nói tiếp: “Mấy năm trước khi qua đời cha tôi vẫn luôn đảm nhiệm chức giám đốc của Đài Truyền hình tỉnh, chưa từng bỏ bê công việc dù chỉ một chút. Sau khi ông ấy mất, Đài Truyền hình tỉnh đã tổ chức cho ông ấy một buổi lễ truy điệu cực kỳ long trọng.””

Tôi đưa tay vuốt cằm, trầm ngâm nói: “Ông ấy có đủ thời gian để an bài những chuyện cần thiết, vậy nhưng lại chẳng làm gì cả, việc này quả thực là rất lạ. Chẳng hay tiếp theo đó cô đã có những sự phân tích như thế nào?”

Cô ta nói: “Dựa theo mạch suy nghĩ trước đó mà tiếp tục phân tích, tôi có thể đoán ra được hai nguyên nhân. Thứ nhất, cha của Vương Vĩ quả thực đã an bài sẵn con đường sau này cho anh ta rồi, nhưng đó không phải là đường làm quan mà là một con đường khác, chẳng hạn như là việc làm ăn buôn bán mà Vương Vĩ đã nhắc tới. Thứ hai, sở dĩ cha của Vương Vĩ không đưa con trai mình vào Đài Truyền hình tỉnh có lẽ là vì một sự lo ngại hoặc là kiêng dè nào đó. Nghĩ đến đây, mạch suy nghĩ của tôi lập tức rộng mở thêm lên rất nhiều. Tôi nhớ tới hành động lạ thường của Trần Hy, nhớ tới nội dung cuộc trò chuyện giữa tôi và cô ta, nhất tới năm khoản tiền chuyển khoản mà Đinh Tuấn Văn đã nhận được, nhớ tới cái tên Vương Vĩ, thế rồi một suy nghĩ mạnh bạo đột nhiên xuất hiện trong đầu tôi, đó là nếu người tên Vương Vĩ đã chuyển cho Đinh Tuấn Văn một triệu nhân dân tệ kia chính là người đàn ông trước mặt tôi đây, vậy thì sự kiện này phải chăng sẽ mang một diện mạo mới? Và tôi liệu có thể từ trong đó tìm ra được những manh mối mới không đây?” Cô ta cảm xúc nước lên lác nhè, lồng ngực rõ ràng đã hơi phập phồng một chút. “Nếu đúng thật là anh ta, vậy anh ta rốt cuộc đại diện cho Công ty E hay là một thế lực nào khác? Ví dụ như là Đài Truyền hình tỉnh mà cha anh ta từng nắm quyền chẳng hạn.”

Tôi không kìm được hít sâu một hơi.

Trước đó, qua cuộc trò chuyện với Giả Văn Thành, tôi đã biết được vai diễn của Vương Vĩ trong sự kiện M này rồi, cho nên khi nghe thấy câu nói cuối cùng kia của Diệp Thu Vi, tôi không hề cảm thấy kinh ngạc chút nào. Nhưng, khi đó Diệp Thu Vi không hề có bất cứ chứng cứ nào, chỉ dựa vào quan sát và phán đoán mà không ngờ lại có thể tiến hành phân tích các loại khả năng của sự việc một cách sâu sắc như vậy, từ đó đoán ra được quan hệ mờ ám giữa Vương Vĩ và Đài Truyền hình tỉnh, phương thức cùng năng lực tư duy như vậy thực sự khiến tôi phải chấn động không thôi.

Tôi suy nghĩ một chút rồi bèn nói: “Nhưng nói đến cùng những điều này đều chỉ là phán đoán của cô mà thôi, hơn nữa đó còn là một sự phán đoán được đưa ra trên nền móng của một sự phán đoán khác, cô rốt cuộc đã làm như thế nào để chứng thực?”

“Trước khi chứng thực, điều tôi cần làm là phân tích xem phán đoán của mình có hợp lý hay không, hay nói rõ ràng hơn là về mặt lý luận, loại khả năng này có tồn tại hay không.” Cô ta uống một ngụm nước, sau đó nói tiếp bằng giọng không nhanh không chậm: “Tôi đi sâu thêm một bước nữa theo mạch suy nghĩ kia, giả thiết khoản tiền thứ ba mà Đinh Tuấn Văn nhận được quả thực đến từ người đàn ông tên Vương Vĩ ở ngay trước mặt tôi đây, sau đó lại đưa giả thiết vào hiện thực, dùng giả thiết này làm cơ sở để tiến hành phân tích toàn bộ sự kiện. Nếu trong quá trình phân tích xuất hiện một sự mâu thuẫn

nào đó với các thông tin mà tôi đã biết, vậy thì giả thiết này hiển nhiên cần bị hủy bỏ. Nếu như không xuất hiện một sự mâu thuẫn nào, vậy thì giả thiết này ít nhất cũng tồn tại về mặt lý luận. Ngoài ra, nếu trong quá trình phân tích có thể phát hiện ra một điểm nào đó trùng khớp với các thông tin đã biết, vậy thì tỷ lệ chính xác của giả thiết sẽ tăng lên rất nhiều. Lúc ấy, tôi cần phân tích xem tỷ lệ chính xác này có lớn hay không, sau đó mới có thể hành động một cách có chủ đích, tiến hành thăm dò Vương Vĩ thêm một bước nữa, cũng tức là chứng thực phán đoán của bản thân như anh đã nói vậy.”

Tôi vốn không thông thạo phương pháp suy luận dựa theo logic học cho lắm, thành ra không thể nào theo kịp tiết tấu của cô ta.

Nhưng cô ta không hề có ý định cho tôi một chút thời gian để suy nghĩ. “Giả thiết khoản tiền thứ ba mà Đinh Tuấn Văn nhận được thực sự tới từ Vương Vĩ, vậy thì đây là hành vi cá nhân của anh ta hay là một hành vi đại diện cho một nhóm lợi ích nào đó? Điều này cần phải phân tích kỹ càng. Trước tiên hãy cứ giả thiết đây là hành vi cá nhân của anh ta, vậy thì việc chuyển khoản một triệu nhân dân tệ này tất nhiên là để mua bản Báo cáo nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M. Anh ta tại sao lại muốn mua bản báo cáo nghiên cứu đó? Anh ta nói mình đang làm “một công việc mà người bình thường không thể tiếp xúc”, mà nhìn chiếc xe anh ta đang lái thì công việc đó rõ ràng là kiếm được rất nhiều tiền. Một công việc kiếm tiền rất được mà người bình thường không thể tiếp xúc, lại có dính dáng tới một bản báo cáo nghiên cứu thần bí, vậy thì rất có thể chính là buôn bán tin tức rồi.”

Tôi đã biết được chân tướng của sự việc, do đó không hề ghi lại quá trình phân tích này vào trong sổ tay. Có điều, quả thực không thể không thừa nhận, Diệp Thu Vĩ suy nghĩ mọi chuyện rất kín kẽ, cũng rất toàn diện.

”Nhưng rất nhanh sau đó, sự phân tích trên nền tảng là giả thiết này đã xuất hiện chỗ bất hợp lý.” Cô ta nói. “Nếu đúng là anh ta đã lấy danh nghĩa cá nhân để mua bản báo cáo nghiên cứu kia từ chỗ Đinh Tuấn Văn, vậy anh ta đã có được nó chưa? Tôi nghĩ là chưa. Hai khoản tiền cuối cùng mà Đinh Tuấn Văn nhận được tới từ Trần Hy, khoản tiền thứ ba thì tới từ Vương Vĩ, vậy thì hai khoản tiền đầu tiên hẳn nhiên là tới từ Công ty E rồi. So với một triệu và sáu trăm nghìn nhân dân tệ, sáu triệu nhân dân tệ rõ ràng là có ưu thế mang tính áp đảo. Ngoài ra, Công ty E có chỗ dựa vững chắc, khả năng uy hiếp tới Đinh Tuấn Văn rõ ràng là hơn xa hai phe còn lại. Đinh Tuấn Văn đã không chịu giao bản báo cáo nghiên cứu đó cho Trần Hy, vậy thì chắc chắn cũng không bao giờ giao nó cho Vương Vĩ vốn chỉ bỏ ra một số tiền không nhiều hơn Trần Hy là mấy.”

Tôi chừng như đã quên mất chân tướng của sự việc, hoàn toàn đắm chìm vào dòng tư duy tình tế của Diệp Thu Vĩ.

Cô ta lại tiếp tục phân tích: “Và như vậy vấn đề cũng theo đó mà xuất hiện, nếu Vương Vĩ chưa có được bản báo cáo nghiên cứu kia, vậy thì tại sao sau khi Đinh Tuấn Văn chết, anh ta không có bất cứ hành động nào? Trần Hy vốn là một người chín chắn và thận trọng như vậy mà vẫn không tìm được tới nhà họ Đinh một chuyện, còn Vương Vĩ thì không chỉ chưa từng tới nhà họ Đinh lần nào, thậm chí còn khiến tôi không thể nhận ra sự tồn tại của anh ta, điều này hiển nhiên là rất không hợp lý. Do đó, tôi tạm thời loại bỏ giả thiết anh ta gửi tiền cho Đinh Tuấn Văn với danh nghĩa cá nhân. Tiếp theo đó, tôi giả thiết anh ta đại diện cho Công ty E và tiến hành phân tích, tuy giả thiết này không có chỗ nào không hợp lý, vậy nhưng cũng chẳng có điểm nào trùng khớp với các thông tin mà tôi biết, cho nên rất nhanh sau đó tôi đã liệt nó vào loại khả năng tồn tại về mặt lý luận, đồng thời tạm gác qua một bên.”

”Sau đó thì sao?” Tôi nôn nóng hỏi.

”Sau đó, tôi đưa ra giả thiết thứ ba, tức là Vương Vĩ đại diện cho một nhóm lợi ích khác, và đó chính là Đài Truyền hình tỉnh mà tôi đã nghĩ tới đầu tiên.” Nói tới đây, cặp mắt Diệp Thu Vĩ bỗng hơi sáng lên một chút. “Vương Vĩ chưa từng làm việc chính thức ở Đài Truyền hình tỉnh, chỉ mới thực tập tại đó gần một năm, sự qua lại giữa anh ta và nơi đó chủ yếu diễn ra trong khoảng thời gian này. Năm xưa cha anh ta sắp xếp cho anh ta vào Đài Truyền hình tỉnh thực tập hẳn nhiên là muốn để anh ta phát triển ở đó, đây cũng là một lẽ thường tình không có gì khó hiểu. Nhưng đã như vậy, tại sao về sau anh ta lại vào làm việc trong Sở Giáo dục chứ? Ở lại Đài Truyền hình tỉnh sẽ có người thân bảo bọc, như thế chẳng phải là tốt hơn sao? Đây dường như là một chỗ không hợp lý, nhưng chính sự không hợp lý này đã khiến tôi nhanh chóng tìm ra một điểm trùng khớp giữa giả thiết và hiện thực.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi nói: “Điểm trùng khớp ở đây chắc hẳn chính là việc lúc lâm chung cha anh ta đã không an bài sẵn con đường sau này cho anh ta rồi.”

”Đúng vậy.” Cô ta hơi ngả người về phía sau, lại đặt hai tay lên bụng một cách rất tự nhiên. “Cha anh ta chắc chắn biết rõ rằng tình trạng của anh ta trong Sở Giáo dục không được tốt lắm, lại có năng lực điều chuyển anh ta về Đài Truyền hình tỉnh trước lúc qua đời, nhưng ông ta đã không làm như vậy. Việc này cùng với việc năm xưa anh ta đến thực tập ở Đài Truyền hình tỉnh nhưng đến cuối cùng lại không ở lại đó phát triển có lẽ là xuất phát từ cùng một nguyên nhân, mà nguyên nhân này hiển nhiên là có liên quan tới một sự lo ngại nào đó. Vương Vĩ vào làm việc trong Đài Truyền hình tỉnh sẽ khiến cha anh ta sinh lòng lo ngại, mà Vương Vĩ lại không đòi hỏi gì cha mình, điều này chứng tỏ anh ta cũng biết được nỗi lo ngại đó là gì. Nếu đúng là như vậy, trong khoảng thời gian gần một năm Vương Vĩ thực tập ở Đài Truyền hình tỉnh, nỗi lo ngại này có lẽ còn chưa xuất hiện. Cho nên tôi nghĩ, một chuyện nào đó xảy ra trong thời gian thực tập đã trở thành mối lo ngại của hai cha con bọn họ sau này.”

”Là chuyện gì vậy?” Tôi không kìm được buột miệng hỏi.

”Phân tích tới đây, chúng ta cần phải quay trở lại nội dung trung tâm của sự suy đoán rồi.” Cô ta nói. “Nội dung trung tâm của sự suy đoán chính là mối quan hệ giữa Vương Vĩ và khoản tiền một triệu nhân dân tệ được chuyển cho Đinh Tuấn Văn kia. Như thế mối lo ngại của anh ta và cha anh ta phải chăng là có liên quan tới điều này? Một mối lo ngại không thể nói rõ, vậy thì chính là một sự kiêng kỵ rồi, trong Đài Truyền hình tỉnh thì có sự kiêng kỵ gì đây? Kết hợp với tình tiết là khoản tiền một triệu nhân dân tệ mà Đinh Tuấn Văn nhận được, tôi cho rằng người chuyển tiền quả thực chính là người đàn ông tên Vương Vĩ ở ngay bên cạnh tôi, và anh ta hẳn chính là đại diện cho Đài Truyền hình tỉnh. Như thế tài khoản đứng tên anh ta kia có lẽ chính là ngân quỹ nội bộ chuyên dùng để thu mua tin tức của Đài Truyền hình tỉnh rồi. Dựa theo giả thiết này mà tiếp tục phân tích, các hiện tượng chừng như bất hợp lý trước đó đều đã có được một sự giải thích hợp lý.”

Tôi nhìn thẳng vào mắt cô ta, nhất thời chẳng thể nói được gì.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 17: Chương 7.2

Cô ta nhìn thoáng qua tôi một chút, sau đó lại phân tích tiếp: “Trên cơ sở là giả thiết vừa nêu, tôi ngắm lại tất thảy từ đầu đến cuối một lượt, thấy sự việc có thể là như thế này: Năm xưa, sau khi tốt nghiệp đại học, Vương Vĩ đã được đưa vào thực tập trong Đài Truyền hình tỉnh dưới sự sắp xếp của cha mình. Trong thời gian anh ta thực tập, Đài Truyền hình tỉnh quyết định lập một ngân quỹ nội bộ chuyên dùng để mua các loại tin tức. Dựa theo tuổi tác của Vương Vĩ mà xét, khi đó có lẽ chính là đầu những năm chín mươi, vào thời điểm ấy một số vấn đề do lịch sử để lại bắt đầu bị xua tan, ngành báo chí truyền thông cũng theo đó mà có được nhiều sự tự do hơn, thế nên quyết định này có thể nói là hợp tình hợp lý. Cuối cùng, sau khi xem xét tất cả các phương diện, Giám đốc Đài Truyền hình tỉnh đã đưa ngân quỹ nội bộ vào trong một tài khoản ngân hàng do con trai mình đứng tên. Để có thể che giấu sự tồn tại của ngân quỹ này thật kỹ, ông ta quyết định không cho con trai mình tiếp tục ở lại Đài Truyền hình tỉnh để phát triển nữa, chờ sau khi thời gian thực tập kết thúc thì liền tìm cách đưa anh ta vào làm việc ở Sở Giáo dục thành phố. Sau đó, Đài Truyền hình tỉnh muốn mua bất cứ tin tức nào đều phải làm việc thông qua Vương Vĩ. Tôi nghĩ, về sau anh ta có lẽ còn có những sự tham gia sâu sắc hơn, chẳng hạn như là trực tiếp liên lạc với người bán, lại như là dựa vào kinh nghiệm của bản thân để tiến hành đánh giá giá trị thực sự của tin tức, vân vân. Có Giám đốc không thể giúp con trai mình có được một sự phát triển thần tốc trong Đài Truyền hình tỉnh, vậy nhưng lại để cho anh ta nắm lấy từ huyết của đài, đó quả thực là một sự mưu tính sâu xa mà người thường không thể so sánh được.”

Tôi hít sâu một hơi, suy nghĩ một chút rồi nói: “Sau một thời gian tham gia vào việc thu mua tin tức, Vương Vĩ nhất định đã ngửi thấy cơ hội làm ăn trong công việc buôn bán này. Anh ta có thể đi lại giữa người bán và Đài Truyền hình tỉnh, từ đó kiếm được những khoản tiền chênh lệch rất lớn, cái gọi là công việc làm ăn mà “người bình thường không thể tiếp xúc” từng được anh ta nhắc tới có lẽ chính là như vậy.”

“Không chỉ có thế.” Diệp Thu Vi nói. “Trong trường hợp một số tin tức phải qua tay anh ta rồi mới được đưa tới Đài Truyền hình tỉnh, anh ta còn có thể tiến hành rao bán lần thứ hai, để tin tức có thể tới được chỗ những người khác cần đến nó.”

Khi đó, nghĩ đến việc hằng tháng những chủ đề chính đều đề nặng lên đôi vai của mình, nhưng rồi rốt cuộc cũng chỉ nhận được một khoản tiền lương bèo bọt là mấy nghìn nhân dân tệ, tôi thực sự có chút ngưỡng mộ Vương Vĩ, thậm chí còn nảy sinh suy nghĩ đổi nghề đi làm công việc mua đi bán lại các tin tức. Nhưng ngay sau đó, cái chết thê thảm của Vương Vĩ đã như một gáo nước lạnh giội thẳng xuống đầu tôi, làm tôi hoàn toàn không còn chút khao khát nào với việc làm giàu bất chính nữa.

“Phân tích đến đây, tôi lại tìm thấy một điểm khác trùng khớp với hiện thực.” Diệp Thu Vi hơi dừng lại một chút rồi mới nói tiếp: “Trần Hy vốn là phóng viên nổi tiếng của Đài Truyền hình tỉnh, lại đang phụ trách điều tra về sự kiện M, do đó chắc chắn biết việc Vương Vĩ đại diện cho Đài Truyền hình tỉnh giao dịch với Đinh Tuấn Văn. Thế nên khi tôi nói với cô ta trong điện thoại rằng khoản tiền một triệu nhân dân tệ kia là do Vương Vĩ đại diện cho Công ty E gửi đi, cô ta liền nhìn ngay ra sơ hở của tôi, sau đó bắt đầu điều tra thân phận của tôi. Cô ta không phải là một đối thủ đơn giản, nếu tôi không thể phát hiện ra nhược điểm của cô ta thông qua cuốn sách Nỗi đau ngầm kia, hai chúng tôi ai thắng ai thua còn rất khó nói.”

Tôi nhìn chăm chăm vào Diệp Thu Vi, cảm thấy khó tin vô cùng. “Chỉ dựa vào những phân tích vô bằng vô cứ mà cô lại có thể làm rõ được nhiều việc như vậy ư?”

“Không.” Cô ta chậm rãi lắc đầu. “Mọi việc đâu đã có thể gọi là rõ ràng được. Cho tới lúc đó, tất cả vẫn chỉ là những phân tích trên nền tảng giả thiết mà thôi. Giống như tôi đã nói trước đó, đầu tiên cần phải phân tích tính hợp lý của các loại giả thiết, sau đó mới có thể hành động một cách có chủ đích, tiến hành thăm dò Vương Vĩ thêm một bước nữa.”

Tôi xuống dòng trong sổ tay, viết ra hai chữ “thăm dò”, sau đó bèn hỏi: “Cô đã thăm dò như thế nào?”

Cô ta nói: “Sau khi so sánh thật kỹ, tôi nhận thấy giả thiết “Vương Vĩ đại diện cho Đài Truyền hình tỉnh” là có tỷ lệ chính xác cao nhất, cũng có nhiều điểm trùng khớp với hiện thực nhất. Tiếp theo đó, việc tôi cần làm là dùng lời nói để tiến hành ám thị anh ta, lại thông qua phản ứng của anh ta để phán đoán xem giả thiết kia có chính xác hay không. Khi đó, tôi đã suy nghĩ khoảng gần một phút. Trong thời gian một phút đó, tôi và anh ta đều không nói năng gì. Có lẽ anh ta đã cảm thấy hơi lúng túng, thế là không đợi tôi mở miệng đã lên tiếng trước, anh ta hỏi: “Tiểu Vi, cô và Trần Hy có quan hệ thế nào với nhau?...”

“Tiểu Vi?” Tôi hơi sững người ra, thiếu chút nữa đã bật cười thành tiếng. “Anh ta đã xưng hô với cô như vậy ư?”

“Đúng vậy.” Cô ta tiếp tục phân tích, “Anh còn nhớ không? Trước đó anh ta từng vô thức dùng ngón tay cái vuốt ve mu bàn tay tôi, sau khi phát hiện ra hành vi này của mình không ổn cho lắm thì vội vàng xin lỗi, còn tự nhận là mình đã luống cuống, điều này chứng tỏ anh ta hy vọng có thể giữ được hình tượng một người đáng hoàng ở trước mặt tôi. Một người đàn ông như vậy khi mới quen một người phụ nữ thì lẽ ra phải tỏ ra hết sức khách sáo và lịch thiệp trong lời xưng hô mới phải, thế mà anh ta lại gọi tôi là Tiểu Vi(*), điều này thực có chút lạ thường. Có điều, không đợi tôi kịp thời phản ứng, anh ta đã lập tức sửa lời, đổi sang gọi tôi là Phó giáo sư Diệp.”

(*) Đặt chữ “Tiểu” vào trước họ hoặc tên để gọi là một lối xưng hô thân mật của người Trung Quốc với những người ít tuổi hơn bản thân và thường là thua kém bản thân về vai vế, địa vị - ND.

Tôi khẽ gật đầu, nói: “Tôi hiểu rồi, khi ấy anh ta đã lỡ miệng, nhưng lối xưng hô đó vừa hay chính là suy nghĩ thực sự trong nội tâm của anh ta.”

Trong cuốn Phân tâm học nhập môn, Sigmund Freud từng nhắc đến một luận điểm quan trọng, đó là phần lớn những câu lỡ miệng đều không phải ngẫu nhiên, mà là một sự biểu đạt theo tiềm thức của người nói.

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Ồ sâu trong nội tâm, anh ta khao khát được gọi tôi là Tiểu Vi. Dùng chữ “Tiểu” để hình dung về tôi kỳ thực là để tôn lên cái “Đại” của anh ta. Cái “Đại” này tượng trưng cho địa vị chi phối của giống đực, đồng thời chứng tỏ anh ta có một ham muốn chi phối tiềm tàng đối với tôi, mà thứ ham muốn chi phối này thường đại biểu cho một ham muốn chiếm hữu rất mãnh liệt. Trước khi biết tôi là phó giáo sư, anh ta thậm chí còn không muốn chạm vào tay tôi, nhưng sau khi biết tôi là phó giáo sư, anh ta lại nhanh chóng thể hiện ra một ham muốn chiếm hữu khó lòng kiềm chế được. Ngay khi đó tôi liền nhận ra, vấn đề về tâm lý của anh ta có lẽ có liên quan tới phụ nữ và tình dục, hơn nữa đã đạt tới một mức độ khá nghiêm trọng.”

Tôi nghĩ đến hiện trường quái dị khi Vương Vĩ tự sát, thế là bèn hỏi: “Cô có thể khiến cho anh ta tự sát như vậy phải chăng là dựa vào vấn đề về tâm lý của anh ta? Tại sao mỗi người mà cô muốn giết lại đều có vấn đề nghiêm trọng về tâm lý như vậy? Điều này là trùng hợp ư?”

Cô ta nói: “Không phải trùng hợp, mà là mỗi người đều có vấn đề về tâm lý. Nhưng đối với đại đa số mọi người mà nói, chỉ cần không làm ảnh hưởng tới cuộc sống thường nhật thì các vấn đề về tâm lý đó không được tính là một vấn đề đáng nhắc đến. Có một số người thậm chí còn thích thú điều này, coi tâm lý dị thường là một thứ hữu ích đối với bản thân. Chẳng hạn như Trần Hy vậy, tại sao cô ta lại phải kim nén tâm trạng tiêu cực? Đó là vì việc làm này khiến cô ta cảm thấy thoải mái. Hay lại như Lã Thần, tại sao cô ta lại dễ dàng bị tôi tác động như thế? Đó là vì cô ta thích cái khoái cảm do chứng hoang tưởng của mình mang lại. Còn cả anh nữa, anh Trương...” Cô ta vừa quan sát tôi vừa nói: “Anh tự cho rằng mình rất bình thường, nhưng theo như tôi thấy, vấn đề về tâm lý của anh cực kỳ nghiêm trọng, ít nhất cũng nghiêm trọng hơn so với Lã Thần và Trần Hy rất nhiều.”

Tôi hít sâu một hơi, lại thè lưỡi ra liếm bờ môi khô khốc của mình một chút, sau đó gượng cười rồi nhanh chóng chuyển chủ đề: “Có lẽ là vậy, nhưng chúng ta cứ nên nói tiếp về Vương Vĩ đi thì hơn.”

“Được rồi.” Cô ta không đá động gì tới việc tôi cũng có vấn đề về tâm lý nữa, hồ hững kể tiếp: “Vương Vĩ đã chủ động hỏi về mối quan hệ giữa tôi và Trần Hy như thế, tôi vừa hay có thể dựa vào đó để bắt đầu tiến hành thăm dò anh ta. Tôi bịa chuyện rằng mình và Trần Hy quen nhau qua một vụ điều tra tin tức hồi năm 2007, mà khi nói tới bốn chữ “điều tra tin tức”, tôi còn cố tình nhấn mạnh và thoáng dừng lại một chút. Anh ta lập tức nảy sinh hứng thú, hỏi rằng đó là tin tức về phương diện nào. Trước khi hỏi, anh ta rõ ràng đã hít hăm, để lộ một nụ cười nơi khóe môi mím chặt, từ trong mũi còn bật ra một hơi rất ngắn.”

Dựa theo lời miêu tả của Diệp Thu Vi, tôi mô phỏng lại về mặt của Vương Vĩ khi đó, thế rồi liền phân tích: “Hít hăm là biểu hiện của sự tự tin, mím môi cười cũng là biểu hiện của sự tự tin, thậm chí còn mang một chút dấu hiệu của chứng tự yêu mình nữa, còn hơi ngắn bật ra từ trong mũi hẳn chính là tiếng “hừ mũi” rồi đúng không? Những biểu cảm này phải chăng chứng tỏ rằng khi đó anh ta hết sức tự tin, đồng thời còn để lộ một vẻ xem thường khá rõ ràng?”

“Chính xác.” Cô ta tỏ ra tán đồng với sự phân tích của tôi. “Xem thường thông thường mang hai loại hàm nghĩa, thứ nhất là tự ti cực độ, còn thứ hai thì chính là tự tin cao độ. Trong lời của tôi không có nhân tố nào có thể khiến người ta cảm thấy tự ti, cho nên tôi nghĩ anh ta khi đó đang tự tin. Một người đột ngột thể hiện ra một sự tự tin cao độ, thậm chí là tự tin đến mức nảy sinh sự tự yêu mình, vậy thì chỉ có hai khả năng, một là được người ta nịnh nọt, hai là gặp được một chuyện gì đó mà bản thân hết sức thông thạo. Do đó tôi cho rằng anh ta rất có thể chính là một chuyên gia về phương diện điều tra tin tức, hoặc không thì ít nhất tự bản thân anh ta cũng cho rằng như vậy.”

Tôi gật đầu lia lịa, nói: “Xem ra sự thăm dò đã lập tức phát huy được hiệu quả rồi, tiếp theo đó thì sao?”

“Tôi lại tiếp tục bịa chuyện, nói rằng năm 2007, trường Đại học Z có mấy vị giáo sư đã sử dụng số liệu giả trong các đề tài nghiên cứu, Trần Hy chính là vì điều tra chuyện này cho nên mới quen tôi, chúng tôi rất hợp tính nhau, thế nên sau đó đã trở thành bạn bè. Vương Vĩ khẽ mỉm cười, nói Trần Hy không phải là một người thích kết bạn với người khác. Câu nói này khiến tôi nảy sinh hai suy nghĩ, thứ nhất, anh ta có thể hiểu biết khá sâu sắc về Trần Hy, thứ hai, nếu tôi không chứng minh được rằng mình cũng hiểu về Trần Hy, anh ta có lẽ sẽ hoài nghi mối quan hệ của tôi với cô ta. Thế là tôi bèn trả lời rằng tôi thấy cô ấy đối xử với người khác cũng rất tốt, chỉ là tính cách có hơi quái lạ một chút mà thôi. Sau đó tôi lại nói, trong hai năm vừa rồi chúng tôi còn biết được không ít bí mật của nhau. Vương Vĩ hỏi, bí mật? Là bí mật gì? Tôi đáp, vì muốn giúp đỡ cô ấy trong công việc, tôi đã tiết lộ cho cô ấy biết không ít tin tức nội bộ cùng với một số quy tắc trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, cô ấy thì thường xuyên kể cho tôi nghe các quy tắc ngầm trong giới truyền thông. Vương Vĩ cười nhạt một tiếng, nói: “Tôi biết ngay mà...”

“Tôi biết ngay mà?” Theo bản năng, tôi cảm thấy câu nói này dường như rất có vấn đề.

“Anh xem ra cũng khá nhạy cảm đấy.” Diệp Thu Vi nhìn tôi bằng ánh mắt thoáng mang vẻ kinh ngạc, sau đó lại tiếp tục phân tích: “Câu nói “tôi biết ngay mà” đó chứng tỏ anh ta đã đoán trước được một số tin tức trong lời kể của tôi, hơn nữa còn rất muốn nói ra. Thế là tôi bèn hỏi anh ta biết được cái gì. Anh ta đáp: “Tôi biết là cô sẽ tiết lộ với cô ta các tin tức nội bộ, bởi vì đó chính là điều mà cô ta muốn. Cô cho rằng những lời đó là do cô chủ động muốn nói ra ư? Không, cô nhầm rồi, cô ta đã dẫn dắt để khiến cô tự nguyện nói ra những điều mà cô ta muốn biết đấy. Cô ta không đơn giản chút nào đâu, thậm chí còn giỏi hỏi chuyện hơn cả cảnh sát nữa, chỉ cần dùng đôi ba câu nói là có thể moi được lời từ miệng cô rồi, bằng không cô nghĩ dựa vào cái gì mà cô ta lại có thể trở thành một phóng viên nổi tiếng chứ? Kỳ thực, mọi người không muốn kết bạn với cô ta một phần cũng là vì cô ta có cái bản lĩnh này.” Hơi dừng lại một chút, cuối cùng Vương Vĩ mới lại nói: “Con người cô ta ấy à, nhiều mưu mô lắm, chỉ cần không cẩn thận một chút thôi là nguy ngay...”

Nhớ đến cuộc trò chuyện đầu tiên giữa Trần Hy và Diệp Thu Vi, tôi cảm thấy những lời này của Vương Vĩ có thể nói là khá xác đáng.

“Anh ta nói không sai, Trần Hy quả thực không đơn giản chút nào.” Diệp Thu Vi nói. “Nhưng điều này không phải là trọng điểm, trọng điểm ở đây là tại sao anh ta lại hiểu biết sâu sắc về Trần Hy như thế? Tôi biết Trần Hy không đơn giản là bởi vì đã từng giao thiệp với cô ta, thậm chí từng phải chịu thiệt thòi trong tay cô ta. Nhưng còn Vương Vĩ thì sao, lẽ nào anh ta cũng từng như vậy? Phải chăng Trần Hy trước đây đã từng moi ra được tin tức quan trọng gì đó từ trong miệng anh ta? Tôi nhất thời chưa quyết định được là nên làm gì, thế là bèn dùng giọng đùa cợt nói: “Dù sao tôi cũng cảm thấy cô ấy đối xử với tôi rất tốt, nghe anh nói thì cứ như là thật vậy, chẳng lẽ cô ấy từng moi ra được điều gì từ miệng anh hay sao?” Vương Vĩ thờ dãi một tiếng, trả lời bằng giọng lộ rõ vẻ buồn bực: “Còn chẳng thế sao, năm ngoái tôi từng nắc bẫy cô ta một lần...”

”Thú vị thật.” Tôi nói. “Chẳng cần cô phải dẫn dụ mà anh ta đã tự mình nói ra rồi.”

”Anh ta cũng không phải là không có lòng đề phòng đâu.” Diệp Thu Vi nói. “Khi đó tôi bèn hỏi: ‘Mắc bẫy? Cô ấy lừa anh như thế nào vậy?’ Vương Vĩ mỉm cười, nói đây là bí mật làm ăn, dù sao thì anh ta cũng đã bị cô ta lừa cho thê thảm. Anh ta đã nói như thế, tôi đương nhiên không thể hỏi gì thêm nữa, mà tạm thời cũng không suy nghĩ gì nhiều. Khi đó, điều quan trọng nhất mà tôi cần làm chính là nhanh chóng chứng thực suy đoán trước đó. Hai chúng tôi nói chuyện tới lúc này thì đều im lặng, chừng nửa phút sau, khi chiếc xe đi đến gần một ngã tư đường, đèn tín hiệu vừa hay chuyển sang màu đỏ. Trong lúc Vương Vĩ đang tập trung toàn bộ tinh thần giảm tốc độ xe, tôi liền hỏi anh ta: ‘Anh Vương, trước đây Trần Hy từng kể với tôi là trong Đài Truyền hình tỉnh có một ngân quỹ nội bộ chuyên dùng để thu mua tin tức, anh từng thực tập ở đó rồi, anh nói xem điều này có phải là thật không vậy?’ Vương Vĩ dờ người ra mắt một giây, thiếu chút nữa đã cho xe đâm phải chiếc xe phía trước. Sau đó, anh ta vội vàng đạp phanh, đồng thời lăm bắm: ‘Sao ngay đến chuyện này mà cô ta cũng tiết lộ ra ngoài như vậy chứ?’”

”Anh ta sao lại dễ dàng thừa nhận như vậy?”

”Bởi vì tôi đã chọn đúng thời cơ thích hợp.” Diệp Thu Vi nói. “Khi một người đang tập trung toàn bộ tinh thần làm một chuyện gì đó, sức chú ý cùng ý thức đề phòng của anh ta với những chuyện khác sẽ giảm đi rất nhiều. Đối với một người tài xế khi gần ngay phía trước đang có xe, đặc biệt là khi dòng xe cô đang giảm tốc độ, anh ta tuyệt đối không dám phân tán tư tưởng. Vào lúc này nếu như đột nhiên đưa ra câu hỏi, đáp án nhận được thông thường sẽ là câu trả lời không qua suy nghĩ, mà câu trả lời không qua suy nghĩ hiển nhiên chính là câu trả lời thành thực nhất.”

Tôi gật đầu tỏ ý đã hiểu.

Cô ta lại kể tiếp: “Chỉ dựa vào một câu nói đó thôi, tôi đã cơ bản có thể xác định được rằng phán đoán trước đó của mình là chính xác. Chữ ‘ngoài’ kia chứng tỏ rằng anh ta là người thuộc nội bộ Đài Truyền hình tỉnh, hoặc ít nhất trong chuyện về ngân quỹ kia cũng thế. Hơn nữa, khi nghe tôi nhắc tới việc này, anh ta đã dờ người ra, rồi sau đó còn có tình hạ thấp giọng, đây là dấu hiệu rõ ràng của việc anh ta đã cảm nhận được một sự uy hiếp đột ngột xuất hiện. Nếu ngân quỹ nội bộ kia không có dính dáng gì tới anh ta, sự uy hiếp này liệu có thể là từ đâu mà tới chứ? Sau khi dừng xe, anh ta có lẽ đã tỉnh táo trở lại, thế là bèn lộ vẻ nghiêm túc, nhưng ánh mắt thì lại hơi dờ dẩn, hiển nhiên là đã biết mình vừa nói ra lời không nên nói và đang suy nghĩ xem nên cứu vãn thế nào. Để xác nhận rõ ràng xem phán đoán của mình có chính xác hay không, tôi nhất định phải bắt anh ta chính miệng thừa nhận sự tồn tại của ngân quỹ kia, đồng thời không được cho anh ta có cơ hội để suy nghĩ. Thế là tôi liền nói tiếp, hóa ra chuyện này là thật, xem ra giới truyền thông cũng có nhiều vấn đề không đơn giản chút nào, nhưng giấu lại cũng phải thôi, ở một nơi có thể sản sinh ra nhiều lợi ích như thế, không xuất hiện các tập đoàn lợi ích thì mới là chuyện lạ đời. Tôi cũng không rõ các hoạt động tâm lý cụ thể của anh ta khi đó, có thể là anh ta thấy rằng không cần thiết phải giấu giếm việc này thêm nữa, cũng có thể là anh ta đã bị câu nói cuối cùng kia của tôi thuyết phục, tóm lại, sau một thoáng ngần ngừ, anh ta đột nhiên tỏ ra hết sức nhẹ nhõm, rồi thản nhiên cười nói: ‘Đúng vậy, trong xã hội bây giờ, ngay cả những nơi không có lợi ích mà còn bị người ta đào xới hòng tìm ra lợi ích, những nơi có lợi ích thì làm sao mà vắng bóng người cho được.’”

”Anh ta nói vậy hẳn có thể tính là ngầm ngầm thừa nhận sự tồn tại của ngân quỹ kia rồi.” Tôi chậm rãi nói.

”Đúng thế.” Cô ta nói. “Bước cuối cùng tôi cần làm chính là chứng thực mối quan hệ giữa anh ta và ngân quỹ đó. Tôi hỏi: ‘Trần Hy chỉ nói với tôi là có một ngân quỹ, nhưng lại không nói rõ đó là ngân quỹ như thế nào, liệu đó là một cái két sắt chứa đầy tiền mặt hay là một tài khoản ngân hàng bí mật đây nh?’” Anh ta liền nói: ‘Việc tôi thực tập ở Đài Truyền hình tỉnh đã cách nay mười mấy năm rồi, thế nên tôi chỉ từng nghe nói về sự tồn tại của ngân quỹ đó thôi, còn về tình hình cụ thể thì không rõ lắm. Có điều trong thời buổi công nghệ như bây giờ thì có ai còn dùng két sắt nữa, ngân quỹ đó chắc là một tài khoản ngân hàng rồi.’” Cô ta hít vào một hơi, sau đó liền cất lời khen ngợi: “Lời nói dối này của anh ta quả thực là rất thông minh.”

”Tức là sao?” Tôi cảm thấy khá khó hiểu về lời khen này của cô ta.

Cô ta giải thích: “Những lời nói dối sơ đẳng thường trái ngược hoàn toàn với sự thực, chẳng hạn như trẻ con nói là mình đã làm xong bài tập về nhà rồi, kẻ trộm nói là mình không hề trộm đồ, vân vân. Những lời nói dối như vậy thường sẽ mang tới cho người nói dối một áp lực tâm lý rất lớn, ép cho bọn họ phải làm ra những hành vi vô thức để giải tỏa áp lực, do vậy rất dễ phát hiện. Những lời nói dối thông minh thì lại khác, nó thường làm cho sự thực trở nên mơ hồ, chẳng hạn như người chồng đi ngoại tình về muộn nói là mình bận đi xã giao, quan chức nhận hối lộ thì nói là mình làm vậy chỉ vì bắt buộc dĩ, bản thân những lời nói dối này đã là một sự tự an ủi bản thân, do đó có thể làm giảm bớt rất nhiều áp lực tâm lý, thậm chí còn có thể lừa gạt được chính mình người nói dối. Vương Vĩ không phủ nhận mối quan hệ giữa bản thân và ngân quỹ kia, vậy nhưng lại nói một cách mơ hồ rằng mình từng nghe nói về nó từ mười mấy năm trước. Cùng với đó, anh ta còn bồi thêm một câu nói thật chẳng mấy quan trọng, đó là ngân quỹ nội bộ kia không phải két sắt mà là một tài khoản ngân hàng, điều này có thể làm áp lực tâm lý của anh ta giảm bớt thêm nữa. Khi đó tôi đã quan sát suốt một hồi lâu, vậy mà vẫn chẳng thể nhìn ra được sơ hở nào trên người anh ta cả.”

”Một lời nói dối mà ngay đến cô cũng không thể phát hiện ra sơ hở, xem ra đúng là không đơn giản chút nào.” Tôi suy nghĩ một chút, chợt phát hiện trong lời nói của cô ta có tồn tại mâu thuẫn. “Không đúng, nếu đã không phát hiện ra sơ hở, vậy cô dựa vào đâu mà có thể phán đoán được là anh ta đang nói dối chứ?”

”Dựa vào một chi tiết nhỏ về tâm lý vốn rất dễ bị bỏ sót.” Cô ta nói. “Anh hãy thử đứng từ góc độ của Vương Vĩ mà suy nghĩ xem, nếu mười mấy năm trước anh từng đến Đài Truyền hình tỉnh thực tập một năm, lại vô tình biết được trong Đài Truyền hình tỉnh có một ngân quỹ nội bộ, hơn nữa còn chỉ là nghe nói, vậy thì sau mười mấy năm, anh dựa vào đâu mà khẳng định rằng hiện giờ ngân quỹ đó vẫn còn tồn tại?”

Tôi nhú chặt đôi mày, suy nghĩ suốt một hồi lâu, cuối cùng mới thở ra một hơi thật dài. “Anh ta quả thực là đang nói dối.”

”Đúng vậy.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp. “Đây là một sự chứng thực theo chiều ngược, và tôi vẫn cần chứng thực thêm một lần nữa theo chiều xuôi thì mới có thể hoàn toàn khẳng định phán đoán của mình là chính xác. Tôi lại hỏi, nếu ngân quỹ đó là một tài khoản ngân hàng, vậy thì nó chắc hẳn phải được đứng tên bởi một người nào đó đúng không? Người này liệu là ai đây nh? Anh ta khẽ cười nói, điều này thì ai mà biết được. Tôi lại nói tiếp bằng giọng khâm phục, người này ắt hẳn là tài giỏi vô cùng. Ngay sau đó, anh ta lại một lần nữa để lộ nụ cười với đôi môi mỉm cười, khóe môi thì hơi nhếch lên,

ngoài ra từ trong mũi cũng phát ra một tiếng bật hơi ngắn nữa.”

”Nịnh nọt.” Tôi nói. “Những hành vi này hẳn đều là do sự nịnh nọt của cô rồi.”

”Không sai. Đến lúc này tôi rút cuộc đã có thể hoàn toàn khẳng định được một việc, anh ta chính là người đứng tên ngân quỹ nội bộ của Đài Truyền hình tỉnh, hơn nữa điều này còn có liên quan tới công việc làm ăn của anh ta.”

Thông qua quan sát và phân tích rồi nảy sinh phán đoán, lại tiếp tục thông qua quan sát và phân tích để kiểm tra độ chính xác của phán đoán ấy, Diệp Thu Vi trong tình huống không bằng không có đã nhanh chóng làm rõ được thân phận của Vương Vi, loại bản lĩnh như vậy thật khiến tôi không thể không khâm phục.

”Xin hãy tiếp tục đi.” Sau một hồi cảm thán, tôi lại hỏi tiếp: “Sau khi xác định được thân phận của anh ta, cô đã làm gì tiếp theo đó? Và rồi phát hiện ra được điều gì? Nguyên nhân gì đã khiến cô quyết định giết chết anh ta?”

”Tiếp theo đó, tôi đương nhiên là phải tiếp tục khai thác thêm tin tức từ anh ta rồi.” Diệp Thu Vi nói. “Anh ta có thân phận đặc biệt như vậy, rất đáng để đào sâu tìm hiểu. Sau khi xác định được thân phận của anh ta, tôi nhanh chóng nhớ lại từng chi tiết nhỏ trong cuộc trò chuyện với anh ta, thế rồi rất nhanh sau đó đã có một chuyện thu hút sự chú ý của tôi. Anh có nhớ không, anh ta từng nói là hồi năm 2008 từng mắc bẫy của Trần Hy, hơn nữa còn tỏ ra buồn bực vô cùng. Chính điều này đã khiến tôi đột nhiên phát hiện ra một điểm đáng ngờ vốn luôn bị bỏ sót, và điểm đáng ngờ này đã giúp tôi có được một sự tiến triển mang tính đột phá trong việc điều tra về sự kiện M.”

Tôi không kìm được thâm nín thờ, trong lòng mang đầy sự tò mò về điểm đáng ngờ mà cô ta vừa nói tới.

Tôi hỏi: “Đó là điểm đáng ngờ gì vậy?”

”Hãy ngừng lại quá trình một chút đi.” Cô ta nói. “Khi đó, Vương Vi đã dùng rất nhiều từ ngữ để cường điệu với tôi về bụng dạ sâu sắc của Trần Hy, lại nói rằng cô ta không đơn giản, chỉ dùng đôi ba câu đã có thể moi được lời từ miệng người khác. Sau đó, tôi hỏi anh ta có phải Trần Hy từng moi ra được điều gì từ trong miệng anh ta hay không, anh ta liền nói mình từng bị mắc bẫy Trần Hy một lần năm 2008. Nói cách khác, hồi năm 2008, Trần Hy từng moi được một tin tức quan trọng gì đó từ chỗ anh ta.”

Tôi khẽ “ừm” một tiếng, tỏ ý rằng những chuyện này mình vẫn còn nhớ.

Cô ta lại tiếp tục phân tích: “Sau đó, tôi liền hỏi về tình hình cụ thể, nhưng anh ta không chịu nói với tôi, chỉ bảo rằng đó là bí mật làm ăn. Rất hiển nhiên, tin tức mà Trần Hy moi được rất quan trọng, hơn nữa còn cực kỳ có giá trị thương mại. Xảy ra năm 2008, là tin tức quan trọng, có giá trị thương mại, còn mang tính bí mật, kết hợp những nhân tố này lại, tôi lập tức nghĩ ngay đến Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M. Bí mật mà Trần Hy moi được từ miệng Vương Vi phải chăng là có liên quan tới chuyện mua bán này? Nếu như có liên quan, hai người bọn họ rốt cuộc có mối quan hệ như thế nào trong chuyện này? Trước đó, tôi vẫn luôn vô thức cho rằng hai người bọn họ đều là người đại diện của Đài Truyền hình tỉnh, nhưng mãi tới lúc ấy tôi mới đột nhiên hiểu ra, lập trường của bọn họ chưa chắc đã hoàn toàn giống nhau. Đồng thời, tôi còn chú ý tới một chi tiết nhỏ, đó là để mua được bản báo cáo nghiên cứu đó, Vương Vi đã đại diện cho Đài Truyền hình tỉnh gửi cho Đinh Tuấn Văn một triệu nhân dân tệ, vậy thì hai lần Trần Hy tự móc tiền túi ra rốt cuộc là đại diện cho ai đây? Nếu cô ta cũng đại diện cho Đài Truyền hình tỉnh, vậy thì tại sao lại phải tự móc tiền túi? Có gì không trực tiếp gửi tiền cùng một lượt với Vương Vi luôn?”

Nếu cô ta không nhắc lại chuyện này, có lẽ tôi thực sự đã quên khuấy mất. Tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh, trầm giọng nói: “Đây quả thực là một điểm đáng ngờ rất dễ bị bỏ sót.”

”Sau đó tôi còn nghĩ ra được nhiều chi tiết đáng chú ý hơn nữa.” Diệp Thu Vi nói. “Nếu Trần Hy đại diện cho Đài Truyền hình tỉnh, vậy thì việc cô ta đến nhà họ Đinh vào lúc nửa đêm rõ ràng là không hợp tình hợp lý, vì Đài Truyền hình tỉnh hoàn toàn có thể phái một người bình thường khác đi làm việc này, đâu cần thiết phải để một phóng viên nổi tiếng đi như thế? Vậy nên có thể khẳng định, việc đến nhà họ Đinh vào lúc nửa đêm là một hành vi cá nhân của Trần Hy, hoàn toàn không liên quan gì tới Đài Truyền hình tỉnh cả, và Trần Hy cũng không hề đại diện cho Đài Truyền hình tỉnh. Vậy phải chăng cô ta đại diện cho chính bản thân cô ta? Từ việc cô ta tự móc tiền túi ra mà xét, khả năng này là rất lớn. Nhưng vấn đề ở đây là mục đích của cô ta rốt cuộc là gì? Điều tra? Đăng báo? Làm tăng độ nổi tiếng? Những tiền này Đài Truyền hình tỉnh đều có thể giúp đỡ cô ta, hơn nữa bấy lâu vẫn luôn giúp đỡ, vốn là một phóng viên nổi tiếng, cô ta rõ ràng không cần thiết phải hành động đơn độc như vậy. Thế nên tôi cho rằng, việc Trần Hy hành động đơn độc nhất định là có một nguyên nhân sâu xa nào khác ở phía sau...”

”Một nguyên nhân sâu xa nào khác ở phía sau...” Tôi lẩm bẩm lặp lại câu nói này. Trong lòng tôi, hình tượng của Trần Hy vốn hết sức rõ ràng và thông suốt, nhưng giờ đây đã lại trở nên mơ hồ.

Diệp Thu Vi im lặng một lát, sau đó mới nói tiếp: “Do tính chất phức tạp của sự kiện M, tôi lơ mơ cảm thấy đằng sau hành động không bình thường của Trần Hy có lẽ còn ẩn giấu một thế lực chưa bị tôi phát hiện. Cô ta ắt hẳn chính là người đại diện của nhóm lợi ích còn chưa rõ có lai lịch thế nào đó.”

Tôi từng người, đột nhiên nhớ tới người quái dị từng mấy lần đến viếng mộ Trần Hy vào lúc đêm khuya kia.

”Anh Trương, anh có điều gì muốn nói không?” Diệp Thu Vi nhìn tôi bằng ánh mắt sắc bén, hiển nhiên là đã nhìn ra sự xao động trong lòng tôi.

Tôi biết là không giấu được cô ta, vậy nhưng vẫn cố gắng nói dối: “Không có gì, chỉ là nghe cô nói vậy, tôi đột nhiên cảm thấy Trần Hy rất đáng sợ thôi. Xin hãy tiếp tục đi.”

Cô ta nhìn chằm chằm vào tôi khoảng hai giây, sau đó liền thân nhiên kể tiếp: “Tuy đó chỉ là một loại cảm giác, nhưng cảm giác này khiến đầu óc tôi như bùng sáng. Nếu trong sự kiện M này thực sự tồn tại một thế lực thứ ba nào khác, vậy thì việc làm rõ lai lịch của thế lực này nhất định sẽ có tác dụng rất

lớn đối với quá trình điều tra toàn bộ sự kiện. Trần Hy có mọi liên quan mật thiết với thể lực này, việc để lại một số manh mối và dấu vết là điều khó tránh khỏi, mà nhà vốn là nơi mang lại cho người ta nhiều cảm giác an toàn nhất, thế nên tôi cho rằng nếu thực sự có các manh mối và dấu vết như thế thì chúng nhất định là nằm ở một nơi nào đó trong nhà Trần Hy.”

Nghe tôi đây, tôi lại lần nữa nhớ tới cuộc trò chuyện với Giả Vân Thành. Cuốn sổ tay thần bí đột ngột biến mất kia phải chăng là bị Diệp Thu Vi lấy đi?

”Nghĩ tới đây, tôi liền quyết định trước tiên phải khai thác thêm các manh mối từ trên người Vương Vi.” Diệp Thu Vi nói tiếp. “Giao lưu vốn là một quá trình đến từ hai phía, Trần Hy có thể moi được lời từ miệng anh ta, chưa biết chừng cũng đã vô ý tiết lộ cho anh ta biết một số tin tức hữu dụng. Tôi suy nghĩ một chút rồi bèn nói: “Anh Vương, anh nói là Trần Hy rất lắm mưu mô, rất giỏi moi tin tức từ miệng người khác, vừa rồi tôi ngẫm lại một chút, thấy hình như đúng là vậy thật.” Anh ta nở một nụ cười đắc ý, nói: “Đương nhiên rồi, tôi mà lại đi lừa gạt cô ư?” Rồi sau đó anh ta lại hỏi: “Cô nhớ ra được chuyện gì rồi?””

”Xem ra anh ta cũng muốn thông qua cô để tìm hiểu thêm về Trần Hy.” Tôi nói. “Nhưng thủ đoạn của anh ta so với cô thì quả thực là thua kém quá nhiều.”

Cô ta cất giọng hồ hững: “Đúng thế, điều này chứng tỏ anh ta còn chưa phát hiện ra ý đồ của tôi, vẫn chỉ coi tôi là một người phụ nữ bình thường. Khi đó, tôi giả vờ ngẫm nghĩ rất lâu, sau đó mới nói, như hồi năm ngoái chẳng hạn, lúc ấy có lẽ là tháng Tư, tháng Năm gì đó, bình thường chúng tôi phải mới hai tuần mới gặp nhau một lần, nhưng mấy ngày đó cô ấy lại thường xuyên mời tôi ăn cơm, cùng tôi đi dạo phố, hơn nữa còn liên tục tìm cơ hội để dò la tin tức về một người khác. Nghe đến đây, Vương Vi sa sầm mặt mũi, giọng nói rõ ràng đã nhỏ hơn trước rất nhiều, hỏi: “Cô ta dò la về ai vậy?” Tôi dùng giọng bình thản đáp: “À, là một người trong Sở Nghiên cứu Hóa học của trường chúng tôi.” Anh ta lại truy hỏi tên của người đó, tôi liền đáp người đó là Đinh Tuấn Văn, một nhân viên quản kho. Anh ta mặt mũi cứng đờ, im lặng suốt một hồi lâu, sau đó mới khẽ “ừm” một tiếng bằng giọng khàn khàn.”

Tôi không hiểu ý đồ của cô ta cho lắm, bèn hỏi: “Tại sao cô phải nói ra những điều này?”

”Là để anh ta chủ động nghĩ tới bản báo cáo nghiên cứu kia.” Cô ta giải thích sơ qua. “Việc chủ động nghĩ tới một chuyện nào đó của ý thức sẽ kích hoạt những tin tức có liên quan trong tiềm thức. Tôi trước tiên cần làm cho tiềm thức của anh ta trở nên sôi động, vậy thì mới có thể khai thác được những tin tức mà mình cần.”

Tôi ghi hết những lời này vào trong sổ tay, rồi liền ra hiệu mời cô ta nói tiếp.

Cô ta nói: “Tôi chờ đợi một lát, sau khi xác định được là anh ta đã bắt đầu trầm tư suy nghĩ thì mới lên tiếng hỏi: “Sao vậy anh Vương, chuyện cô ấy dò la về anh Đinh anh cũng biết ư?” Vương Vi vội vàng đưa tay che miệng, nói: “Tôi không biết.” Đây rõ ràng là một lời nói dối hết sức sơ đẳng. Tôi lại nói tiếp: “Dù sao thì những ngày đó Trần Hy cũng mang tới cho tôi cảm giác rất kỳ lạ, cứ như thể cô ấy có rất nhiều chuyện giấu giếm tôi vậy. Tôi cảm thấy cô ấy không giống như một phóng viên bình thường, hình như có chút gì đó giống với một nữ gián điệp trong phim, một nữ gián điệp ẩn mình trong Đài Truyền hình tỉnh để thực hiện nhiệm vụ bí mật, hơn nữa còn là loại gián điệp có nhiều thân phận khác nhau nữa.” Để không làm Vương Vi sinh lòng nghi ngờ, tôi vừa nói vừa cố tình cất tiếng cười về như hết sức ngẫu thơ. Vương Vi cười gượng một tiếng, nói: “Cô nhất định là đã xem nhiều phim bom tấn của Mỹ quá rồi đây.” Vừa nói anh ta vừa gạt đầu hai lần, động tác rất nhẹ, nhưng vẫn làm lộ ra nội tâm của anh ta.”

”Cái này thì tôi hiểu, đó là một hành vi gạt đầu vô thức. Bất kể ngoài miệng anh ta nói gì, chỉ cần có động tác đầu gật gù xuất hiện là đủ để chứng tỏ rằng anh ta hoàn toàn tán đồng với lời cô nói.”

”Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi khi đó đã ý thức được rằng Trần Hy rất có thể còn có một thân phận bí mật khác, và thân phận bí mật này hẳn là có mối liên quan mật thiết với nhóm lợi ích còn chưa lộ diện kia, hơn nữa Vương Vi dù ít dù nhiều cũng biết được một chút về chuyện này. Dưới sự thôi thúc của suy nghĩ đó, tôi rất nhanh đã lại nhớ tới một chi tiết nhỏ vừa mới xảy ra chưa lâu, đó là lần đầu tiên tôi nhìn thấy Vương Vi trong nhà Trần Hy, anh ta quan sát từng người bằng ánh mắt vật vờ bất định, bộ dạng cư xử như là kẻ trộm. Thế rồi tôi nhanh chóng hiểu ra, sau khi hay tin Trần Hy chết, anh ta lập tức tới nhà Trần Hy hẳn là vì muốn tìm kiếm một thứ gì đó.”

Tôi lại lần nữa nhớ đến cuốn sổ tay đã mất kia, bèn nói: “Cũng giống như cô vậy, anh ta hẳn là muốn tìm kiếm manh mối hoặc là một chứng cứ nào đó mang tính then chốt.”

Diệp Thu Vi liếc nhìn tôi về ngạc nhiên, một lát sau mới nói: “Anh ta vốn rất am hiểu Trần Hy, có lẽ sớm đã biết trong nhà Trần Hy có tồn tại một chứng cứ nào đó, chỉ là chưa thể xác định được vị trí cụ thể mà thôi. Nghĩ tới đây, trong đầu tôi đột nhiên nảy ra một suy nghĩ mới, đó là có lẽ tôi có thể lợi dụng anh ta để tìm được những chứng cứ này.”

Giả Vân Thành từng nói, anh ta phát hiện ra việc cuốn sổ tay kia bị mất là vào ngày thứ ba sau khi Trần Hy xảy ra chuyện. Nếu cuốn sổ tay ấy thực sự là chứng cứ mà Vương Vi muốn tìm, vậy thì trong buổi tối Vương Vi và Diệp Thu Vi gặp mặt, cuốn sổ tay đó nhất định là vẫn còn ở trong nhà Trần Hy. Nghĩ đến đây, tôi bèn cố tình nói bằng giọng hồ nghi để chứng tỏ rằng mình không biết gì về chuyện này: “Có lẽ, ngay tối hôm đó anh ta đã tìm được chứng cứ mà mình cần rồi cũng chưa biết chừng.”

”Đương nhiên là có khả năng này.” Diệp Thu Vi hơi nhếch khóe môi để lộ một nụ cười lạnh lẽo. “Để xác nhận điều này, tôi bèn nói: “Cho dù Trần Hy từng lợi dụng tôi thì đối với tôi, cô ấy vẫn là một người bạn tri kỷ. Hơn nữa, người mất thì cũng mất rồi, tôi còn tính toán những việc này làm gì nữa. Trước khi cô ấy được an táng, tôi còn muốn lựa lúc nào đó để tới bầu bạn với cô ấy một đêm. Vừa nghĩ tới việc sau này sẽ không thể nhìn thấy cô ấy nữa, tôi liền cảm thấy buồn bã vô cùng.” Vương Vi thờ dãi một hơi, ra vẻ ừ ừ nói: “Cũng phải, chúng ta ở đây nói xấu một người đã khuất như thế dù ít dù nhiều cũng là một hành vi không phải phép. Thế này đi, cô Diệp, hai ngày nay tôi còn có chút chuyện cần phải xử lý, chờ sau khi xong xuôi tôi sẽ cùng cô đến bầu bạn với Trần Hy một đêm, cô thấy vậy có được không?””

”Anh ta hẳn là muốn lợi dụng điều này để đi tìm kiếm chứng cứ rồi. Xem ra tối hôm đó anh ta vẫn còn chưa tìm thấy chứng cứ.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi hồ hởi nói. “Nếu không có mục đích gì khác, ai mà muốn ở bên một người chết từng lửa gạt mình suốt cả đêm chứ? Sau khi xác định được điều này, tôi lập tức dừng việc phân tích và thăm dò lại, chuyển qua trò chuyện với Vương Vi về một số vấn đề bằng quơ khác để tránh làm anh ta hoài nghi. Tới đó sau khi từ biệt, chúng tôi còn trao đổi số điện thoại với nhau nữa.”

“Cô với anh ta đã tới nhà Trần Hy vào khi nào?”

“Ba ngày sau đó. Trước đó anh ta không có thời gian rảnh, mãi đến chiều tối ngày thứ ba mới liên lạc với tôi. Giả Văn Thành đã đồng ý với lời thỉnh cầu trông giữ linh cữu của chúng tôi, hơn nữa còn tỏ ra rất cảm động, bởi lẽ Trần Hy vốn không có nhiều bạn bè, tôi và Vương Vi là hai người hiếm hoi bằng lòng trông giữ linh cữu cho cô ta. Giả Văn Thành và Trần Kỳ Xi đều đã mấy ngày không có nhiều thời gian để nghỉ ngơi, cho nên đêm đó ngủ rất say. Vì muốn cho Vương Vi có cơ hội để hành động, đồng hồ vừa điểm mười hai giờ chưa lâu tôi liền giả vờ tựa đầu vào sofa mà ngủ thiếp đi. Nhưng Vương Vi rất kiên nhẫn, mãi vẫn chẳng có hành động gì, chỉ lẳng lặng ngồi đó. Để không làm anh ta sinh lòng cảnh giác, tôi một mực giữ nguyên tư thế ngủ giả vờ đó, không động dẩy chút nào. Đến khoảng hơn một giờ, tôi nghe thấy những tiếng động khe khẽ, ngay sau đó là một tràng những tiếng bước chân rất nhẹ. Tôi hơi hé mắt ra, nhìn thấy Vương Vi đã đi vào trong phòng ngủ chính của căn nhà, cũng chính là phòng ngủ của Giả Văn Thành và Trần Hy. Khi đó trời đã hơi nóng, cho nên các cánh cửa trong nhà đều mở rộng. Anh ta đi vào trong phòng ngủ, rồi chưa đầy mười giây sau đã lại trở ra. Tôi nhắm mắt lại, vẫn giữ nguyên tư thế ngủ cũ, thế nên anh ta không hề phát hiện ra mình đang bị tôi theo dõi. Tôi không nhìn rõ khuôn mặt của anh ta, vậy nhưng vẫn phát hiện ra rất nhiều chi tiết nhỏ đáng chú ý.”

“Cô có thể kể rõ ra không?”

“Chẳng hạn như tay phải của anh ta được giấu vào trong túi áo, ngón cái lộ ra bên ngoài, tay trái thì đưa lên sờ mặt hai lần, thời gian còn lại đều đặt ở vùng đùi sát bên.”

Tôi mở phần ghi chép lúc trước trong sổ tay ra, lẩm bẩm đọc: “Đề lộ ngón tay cái ra ngoài – thể hiện sự tự tin cao độ. Dùng tay vuốt má - một hành vi tự an ủi mình điển hình do trong lòng có áp lực. Tay trái đề ở vùng đùi sát bên - một biểu hiện của các hoạt động tâm lý có liên quan tới tình dục. Tâm lý của anh ta xem chừng hoàn toàn giống với ba ngày trước khi rời khỏi nhà Trần Hy.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Anh ta đứng trong phòng khách một lát, rất nhanh sau đó đã đi vào trong nhà vệ sinh, rồi chẳng bao lâu sau từ trong nhà vệ sinh đã vang ra những tiếng động rất kỳ lạ. Tôi bỏ dép ra, rón rén đi tới bên cửa nhà vệ sinh, nghe thấy từ bên trong đó liên tục vang ra những tiếng sột soạt, cứ như thể là tiếng hai bàn tay cọ sát vào nhau vậy. Chừng năm sáu phút sau, tiếng động ấy ngưng lại, rồi khoảng mười mấy giây sau nữa, tiếng xối nước trong bồn cầu vang lên, ngoài ra còn có một thứ âm thanh gì khác giống như là tiếng túi nilon bị vậy vò. Tôi vội vàng rón rén quay trở lại chỗ sofa, vừa mới ngồi xuống thì Vương Vi đã mở cửa nhà vệ sinh rồi chậm rãi bước ra ngoài. Lúc ấy hai mắt anh ta bất giác nhắm lại, hít thở rất nhẹ nhàng, mặt mũi thì hơi ửng đỏ, trông có vẻ vừa ung dung vừa thỏa mãn.”

“Sau đó thì sao?” Tôi linh tính đó dường như không phải một chuyện gì hay ho cho lắm.

“Để làm rõ hành vi của anh ta, tôi liền đứng dậy đi vào trong nhà vệ sinh.” Diệp Thu Vi nói. “Vừa mới mở cửa tôi đã ngửi thấy một mùi tanh thoang thoang, và rồi nhanh chóng nhận ra đó là mùi tinh dịch của đàn ông. Nghĩ đến hành động kỳ quặc của Vương Vi trước đó, tôi lập tức biết được anh ta vừa mới làm gì. Trong đêm trông giữ linh cữu mà lại đi làm một chuyện như vậy, vấn đề về tâm lý của anh ta có lẽ còn nghiêm trọng hơn so với trong tưởng tượng của tôi.”

“Người này đúng là bệnh hoạn.” Tôi khẽ gật đầu, tỏ ý tán đồng với lời nói của cô ta.

“Còn có chuyện bệnh hoạn hơn nữa cơ.” Diệp Thu Vi vẫn tỏ vẻ bình tĩnh, kể tiếp: “Rất nhanh sau đó, tôi phát hiện ra một thứ khác ở trong nhà vệ sinh.”

“Là thứ gì vậy?”

“Một chiếc quần lót.” Cô ta nói. “Tôi nhớ tới âm thanh dường như phát ra từ túi nilon mà mình nghe thấy trước đó bèn đi tới chỗ thùng rác tìm kiếm, cuối cùng phát hiện ra một chiếc túi nilon màu đen được buộc rất chặt ở dưới đáy thùng rác. Tôi cố gắng mở chiếc túi nilon đó ra một cách thật nhẹ nhàng để không làm phát ra tiếng động nào, và rồi liền nhìn thấy một chiếc quần lót màu tím của nữ giới.”

Tôi đột nhiên cảm thấy hết sức bất an.

Quần lót mà nữ giới đã từng mặc quả thực có thể khơi dậy ham muốn tình dục của rất nhiều đàn ông. Nói thực lòng, trước đây tôi cũng từng làm ra một hành động rất đáng xấu hổ. Đó là năm 2002, lúc ấy vợ tôi còn đang học cao học năm thứ hai ở Đại học Z. Vào một ngày tháng Tư, tôi đến trường đón cô ấy, sau đó ở lại trong phòng ký túc của cô ấy mấy tiếng đồng hồ. Sáng hôm đó, ba người bạn cùng phòng với cô ấy đều phải lên lớp, vợ tôi thì nhận được một cuộc điện thoại rồi cũng phải tới văn phòng của nhà trường. Tôi ở trong phòng ký túc không có việc gì làm, rồi đột nhiên phát hiện có một chiếc tủ quần áo không khoá. Chẳng biết ma xui quỷ khiến thế nào, không ngờ tôi lại mở cửa tủ ra, phát hiện bên trong đó có mấy chiếc quần lót và áo lót, thế là khó có cách nào kiềm chế được sự hưng phấn tự nơi đáy lòng. Tôi len lén đi một chiếc quần lót, nhưng đến ngày thứ hai, dưới sự thúc giục của lý trí và cảm giác xấu hổ, tôi đã vứt chiếc quần lót đó vào trong một thùng rác ở cách nhà mình rất xa. Kể từ đó, mỗi lần gặp lại chủ nhân của chiếc quần lót kia là trong lòng tôi liền sinh ra áp lực tâm lý rất lớn, nhưng cùng với đó còn có một thứ cảm giác thỏa mãn khó có thể dùng lời miêu tả được.

Cô gái bị tôi lấy trộm quần lót không hề biết chuyện, hơn nữa sau khi thành hôn, cuộc sống gia đình của cô ấy không được mỹ mãn cho lắm, gần đây còn thường xuyên than thở với vợ tôi: “Bây giờ ấy à, thật chẳng dễ gì tìm được một người đàn ông tốt giống như lão Trương nhà cậu.”

Tôi là một người đàn ông tốt ư? Không, tôi chỉ là một người đàn ông đã quen dùng trách nhiệm để kìm nén bản năng mà thôi.

Nghĩ đến chuyện này, tôi bất giác cảm thấy hơi chột dạ, nhưng ngoài ra còn có một sự thỏa mãn lớn lao về tâm lý. Phải chăng tôi cũng là một người bệnh hoạn? Nhớ đến lời của Diệp Thu Vi trước đó, trong lòng tôi bỗng trào lên cảm giác bất an. Có lẽ cô ta nói đúng, tôi thực sự có vấn đề về tâm lý, hơn

nữa vấn đề này không phải tới gần đây mới xuất hiện.

Một lát sau, tôi hít sâu một hơi, điều chỉnh lại trạng thái tâm lý của mình, đưa dòng suy nghĩ quay trở lại vấn đề Vương Vĩ: Nếu anh ta thực sự đã phải kìm nén ham muốn tình dục trong một thời gian dài, vậy thì việc dùng quần lót của Trần Hy để giải quyết nhu cầu sinh lý hoàn toàn có thể hiểu được. Nhưng Trần Hy dù sao cũng là một người chết, hơn nữa thì thể còn đang được để trong quan tài ngoài phòng khách, anh ta lấy đâu ra sự hưng phấn để làm việc đó đây? Hơn nữa, nếu là tôi, tôi nhất định sẽ mang theo chiếc quần lót kia trên người để tránh bị người khác phát hiện, trong khi đó anh ta lại bỏ nó vào túi nylon rồi vứt vào trong thùng rác, điều này rất cuộc là vì sao? Chẳng lẽ anh ta không sợ bị người nhà của Trần Hy phát hiện ra ư?

Suy nghĩ tới đây, tôi bèn hỏi: “Tại sao anh ta phải để chiếc quần lót đó vào trong túi nylon vậy?”

“Đây chính là một điểm mấu chốt của vấn đề.” Diệp Thu Vĩ vừa quan sát tôi, vừa chậm rãi nói: “Trong túi nylon không chỉ có quần lót, còn có tinh dịch và một lượng lớn nước tiểu nữa, toàn bộ chiếc quần lót đó đều đã bị làm cho ướt đẫm.”

“Nước tiểu?” Tôi không kìm được hít sâu một hơi, lại càng nhận thức được rõ ràng hơn sự bệnh hoạn của Vương Vĩ. “Điều này chứng tỏ cái gì?”

“Một thứ ham muốn chiếm hữu dị thường.” Cô ta phân tích. “Đối với các sinh vật bậc cao, chiếm hữu bằng chất dịch cơ thể là một thủ đoạn chiếm hữu thường thấy.”

“Chiếm hữu bằng chất dịch cơ thể?” Tôi ghi cụm từ này vào trong sổ tay rồi liền nhìn cô ta vẻ nghi hoặc.

“Đây là một hiện tượng rất thường thấy ở các loại sinh vật, nhưng người bình thường lại chẳng mấy khi chú ý tới.” Cô ta suy nghĩ một chút rồi nói: “Hãy ngẫm lại thời học sinh đi, các bạn của anh có thể từng mượn anh bút, sách, thậm chí là mượn áo khoác ngoài để mặc, nhưng trong tình huống bình thường, chẳng có ai lại đi mượn cốc của anh để uống nước cả, anh có từng nghĩ đến nguyên nhân của chuyện này bao giờ chưa?”

Tôi buột miệng nói: “Tất nhiên là vì người khác cảm thấy bẩn, mà bản thân tôi cũng cảm thấy bẩn.”

“Đúng thế.” Cô ta nói. “Người khác cảm thấy bẩn là vì trên cốc có nước bọt của anh còn dính lại, anh cảm thấy bẩn là vì sợ chiếc cốc bị dính nước bọt của người khác. Sự chiếm hữu của anh đối với chiếc cốc chính là một loại hình chiếm hữu bằng chất dịch cơ thể. Xét về mặt bản chất, hành động này và hành động đánh dấu lãnh thổ bằng nước tiểu của các loài động vật họ Chó không có gì khác biệt.” Cô ta lại đưa ra thêm một số các ví dụ khác: “Các đôi nam nữ đang yêu nhau thắm thiết thường hay hôn nhau theo kiểu Pháp, đó chính là một quá trình trao đổi chất dịch cơ thể, bởi vì bọn họ muốn chiếm hữu lẫn nhau. Tôi từng nói rồi, ham muốn chi phối và ham muốn chiếm hữu là hai thứ ham muốn cùng tồn tại. Khi bị khách hàng gây khó dễ, có một số đầu bếp thường hay nhổ nước bọt vào trong đồ ăn, hành động này kỳ thực cũng xuất phát từ nguyên nhân tâm lý như vậy, và cũng giống như ví dụ kể trên, nó chính là một biểu hiện cụ thể của sự chiếm hữu bằng chất dịch cơ thể.”

Tôi khẽ gật đầu, lại trầm ngâm suy nghĩ một chút, cảm thấy những ví dụ tương tự quả thực là có không ít.

Cô ta lại nói tiếp: “Ví dụ điển hình nhất trong việc chiếm hữu bằng chất dịch cơ thể chính là hành động giới dục đưa tinh dịch vào trong cơ thể giới cái, cũng tức là hành vi sinh dục. Đứng từ góc độ này mà xét thì ham muốn sinh dục của giới dục cũng là một loại ham muốn chiếm hữu bằng chất dịch cơ thể. Loại ham muốn này một khi bị kìm nén thì cần phải được phát tiết ra ngoài bằng những biện pháp không bình thường, chẳng hạn như là thủ dâm. Ham muốn bị kìm nén càng nghiêm trọng thì biện pháp phát tiết lại càng không bình thường, đến cuối cùng sẽ biến thành những biểu hiện mang tính bệnh hoạn. Nhưng bất kể là biện pháp phát tiết có bệnh hoạn đến mức nào thì vẫn không thể rời xa khỏi bản chất là hiện tượng chiếm hữu bằng chất dịch cơ thể. Vương Vĩ dùng tinh dịch và nước tiểu để làm ướt quần lót của Trần Hy chính là một hiện tượng chiếm hữu bằng chất dịch cơ thể mang tính bệnh hoạn, tôi đoán, trên chiếc quần lót đó có lẽ còn có những chất dịch cơ thể khác của anh ta, chẳng hạn như là nước bọt.”

Tôi hỏi: “Ý cô là ham muốn sinh dục của Vương Vĩ đã bị kìm nén quá nghiêm trọng, vậy nên anh ta mới có hành vi bệnh hoạn như thế ư? Nhưng căn cứ theo sự miêu tả của cô thì anh ta có tướng tá không tệ, lại chẳng thiếu tiền, đối với anh ta, việc tìm phụ nữ lẽ ra phải rất dễ dàng mới đúng, tại sao còn bị kìm nén như vậy?”

“Sự kìm nén đối với ham muốn sinh dục không nhất thiết phải đến từ bên ngoài, cũng có thể là đến từ bên trong.” Diệp Thu Vĩ giải thích. “Có một số sự tổn thương, đặc biệt là sự tổn thương đến từ người khác giới, có thể sẽ gây ra những rối loạn tâm lý có liên quan đến hành vi tình dục, để rồi từ đó làm sản sinh ra một sự kìm nén đối với ham muốn sinh dục từ bên trong. Tình trạng của Vương Vĩ chính là như vậy.”

“Ừm.” Tôi trầm ngâm nói: “Về cơ bản tôi đã hiểu rồi, nhưng sau đó thì sao? Đêm đó đã xảy ra những chuyện gì khác nữa?”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 18: Chương 8: Sự Cưng Chiều Đến Mức Cực Đoan

Type: bocap2510

Khi về đến nhà, bà xã gọi cho Vương Vĩ, Vương Vĩ nói là mình đang tắm. Hai phút sau, không ngờ lại thấy mẹ của Vương Vĩ là Lương Huệ Vinh đi ra từ trong phòng tắm, vừa đi vừa giải thích rằng mình vừa rồi chỉ vào cạp lưng cho Vương Vĩ mà thôi. Mẹ cạp lưng cho con trai đã trưởng thành, đây quả thực

là một chuyện khiến người ta cảm thấy buồn nôn.

Cô ta lại kể tiếp: “Tôi bỏ chiếc túi nylon vào đáy thùng rác lại như cũ, sau đó rửa tay và quay trở về phòng khách. Vương Vĩ lúc này đang tựa người vào xô pha, mắt nhắm lại nhìn thi thể Trần Hy, hơi thở đều đặn, khuôn mặt và các chi trên cơ thể đều buông lỏng, trông bộ dạng thì rõ ràng là đang hết sức thỏa mãn. Trực giác nói cho tôi biết, trên người Trần Hy có một đặc điểm gì đó rất cuốn hút anh ta, thế rồi tôi chợt nhớ sự vuốt ve và lối xưng hô theo tiềm thức của anh ta với mình, cảm thấy trên người mình nhất định cũng có đặc điểm tương tự như thế. Tiếp đó, tôi lại nhớ tới cách phân loại phụ nữ của anh ta, và rồi đột ngột hiểu ra, sở dĩ ham muốn sinh dục của anh ta bị kìm nén như vậy có lẽ bởi vì anh ta chỉ có hứng thú với một loại phụ nữ nào đó mà thôi.”

Tôi khẽ gật đầu, thầm cảm thấy Diệp Thu Vi và Trần Hy quả thực có rất nhiều điểm giống nhau.

“Tôi ngồi ở đầu bên kia ghế xô pha, rất nhanh sau đó đã lại tiếp tục giả vờ ngủ, mục đích là muốn xem xem anh ta liệu có hành động gì khác nữa không.” Diệp Thu Vi nói: “Nhưng kể từ lúc một rưỡi trở về sau, anh ta không thay đổi tư thế một chút nào, đến hơn hai giờ thì không ngờ còn bắt đầu ngáy nữa. Tôi đã quan sát anh ta trong khoảng năm phút, phát hiện nhân cầu của anh ta từ đầu đến cuối đều không hề động đậy. Sự hoạt động của nhân cầu tương ứng với sự hoạt động của ý thức, nhân cầu không hoạt động chút nào trong năm phút chứng tỏ rằng ý thức của anh ta đã hoàn toàn không còn hoạt động nữa, điều này đồng nghĩa với việc khi đó anh ta ngủ rất say.”

Tôi ngạc nhiên bật thốt: “Lẽ nào anh ta đến nhà Trần Hy chỉ là để thỏa mãn thứ ham muốn dị thường kia thôi ư?”

“Đây cũng là một loại khả năng.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi do dự đến khoảng hai giờ rưỡi, rồi cảm thấy không thể chờ đợi thêm được nữa, bèn bỏ dép ra rồi đi vào trong phòng đọc sách Trần Hy. Vừa mới bước vào, tôi lập tức để ý thấy một chỗ lạ thường. Trong gian phòng này tổng cộng có bốn chiếc tủ sách, tất cả các cuốn sách đều được bày biện chỉnh tề dựa theo độ dày và màu sắc của bìa sách, chỉ cần nhìn thoáng qua là đủ biết gian phòng này được sắp xếp bởi một người có vấn đề về tâm lý dạng ám ảnh cưỡng chế. Nhưng giữa cuốn sách thứ ba và thứ tư trên hàng thứ hai của tủ sách ở xa cửa nhất lại có một khe hở hết sức rõ ràng, đây là một điều rất không hợp lý. Tôi mở tủ sách ra, thấy trong khe hở đó có một cuốn sổ tay bìa da bò đã hơi cũ.” Nói xong những điều này, cô ta nhìn thẳng vào mắt tôi.

Cuốn sách đó hóa ra thực sự đã bị Diệp Thu Vi lấy đi.

Tôi vội vàng cúi đầu, hơi thở bất giác trở nên nặng nề, chiếc bút cũng theo đó mà rơi từ trên tay xuống cuốn sổ làm phát ra một tiếng “bộp” nhẹ. Lúc này, trong đầu tôi chợt xuất hiện rất nhiều câu hỏi: Diệp Thu Vi có khả năng quan sát ghê gớm như vậy, phải chăng cô ta sớm đã biết việc tôi từng gặp Giả Vân Thành trong quá trình điều tra ở bên ngoài? Cô ta có hy vọng tôi tiến hành điều tra hay là không? Nếu có, chẳng lẽ việc tôi đi điều tra sớm đã nằm trong dự liệu của cô ta rồi? Cô ta rốt cuộc muốn làm gì?

Tôi cầm chiếc bút lên, nhìn thoáng qua cô ta một chút rồi kể đó là cố sức hết sức giả bộ tò mò hỏi: “Một cuốn sổ tay? Đó là manh mối ư? Bên trên đó ghi lại những gì vậy?”

“Cuốn sổ tay đó ghi lại quá trình điều tra của Trần Hy về sự kiện M, nhưng có một số chỗ lại viết rất mơ hồ.” Cô ta lại lần nữa thể hiện ra trí nhớ đáng sợ của bản thân. “Trang đầu tiên chỉ có hai chữ: Trung thành. Trang thứ hai thì có nội dung như sau: Ngày 4 tháng 3 năm 2008, tiền được đưa vào ngân quỹ, Vương Vĩ đại diện cho đại diện tiếp xúc với người bán. Qua điều tra được biết, họ tên người bán: Đinh Tuấn Văn, nhân viên quản kho của Sở Nghiên cứu Hóa học ứng dụng trực thuộc Đại học Z. Vật phẩm giao dịch: Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M. Giá được đưa ra qua sự bàn bạc của nội bộ đại: Năm trăm nghìn nhân dân tệ (một triệu nhân dân tệ). Giá trị của vật phẩm: Đinh Tuấn Văn gần đây từng liên lạc với lãnh đạo cấp cao của Công ty E, vật phẩm có lẽ liên quan tới Công ty E. Phía sau câu nói này có ghi hai chữ lớn: Cơ hội.”

Tôi ghi hết những lời này lại không bỏ sót một chữ nào.

Cô ta lại kể tiếp: “Trang thứ ba viết thế này: Ngày 13 tháng 3 năm 2008, thông qua Vương Vĩ, được biết bản báo cáo nghiên cứu này có liên quan tới lợi ích cốt lõi của Công ty E, Đinh Tuấn Văn đã tiếp xúc với Công ty E, có lẽ muốn dùng nó để tổng tiền. Phân đoán: Báo cáo còn thì còn có thể uy hiếp, Đinh Tuấn Văn sẽ không tùy tiện giao nó cho lãnh đạo cấp cao của Công ty E. Phân tích động cơ của Vương Vĩ: Có lẽ muốn hợp tác với Đinh Tuấn Văn để chiếm đoạt tiền của ngân quỹ. Phân tích tổng hợp: Có lẽ có thể thuyết phục Đinh Tuấn Văn giao ra báo cáo (hoặc là mua). Phía sau đó thì lại là hai chữ lớn: Cơ hội.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi nói: “Bốn chữ ‘thông qua Vương Vĩ’ có thể là ám chỉ việc mắc bẫy mà Vương Vĩ từng nói tới. Ngày 13 tháng 3 năm 2008, Trần Hy moi ra được một tin tức quan trọng từ miệng anh ta, chính là tin báo cáo kia có liên quan tới lợi ích cốt lõi của công ty E.”

Diệp Thu Vi không trả lời mà chỉ bình tĩnh nói tiếp: “Trang thứ tư thì viết: Ngày 20 tháng 3 năm 2008, liên lạc với Đinh Tuấn Văn, qua đó biết được tin báo cáo được bảo quản bởi nhân viên nội bộ của Sở Nghiên cứu, Đinh Tuấn Văn chỉ phụ trách ra mặt đàm phán thay Sở Nghiên cứu. Phân tích 1: Chuyện này có dính dáng tới nhiều nhân viên nghiên cứu khoa học, báo cáo có nguồn gốc từ một hạng mục nghiên cứu bí mật. Phân tích 2: Mục đích ban đầu của việc nghiên cứu chính là tổng tiền Công ty E. Phân tích 3: Đinh Tuấn Văn tham tiền, có lẽ có thể dùng tiền để dụ anh ta phối hợp. Phía sau đó thì có viết thêm mấy chữ: Chưa được phê duyệt.”

Phần nội dung này quả thực có chút mơ hồ.

Lòng ngực Diệp Thu Vi rõ ràng đã hơi phập phồng, đôi hàng lông mày thì co về phía chính giữa trong khoảng thời gian chưa đến nửa giây, sau đó cô ta lại nói tiếp: “Trang thứ năm viết: Ngày 17 tháng 4 năm 2008, có sự đột phá, phát hiện một nhân viên nghiên cứu về tính chất nghiện của M. Họ tên: Tần Quan.”

Tôi không kim được đánh rơi cây bút trong tay xuống đất.

“Tần Quan...” Tôi nhặt bút lên, khẽ hỏi: “Phía sau còn viết những gì nữa.”

Diệp Thu Vi im lặng một lát, sau đó mới kể tiếp: “Nội dung phía sau là thế này đây: Ngày 3 tháng 5, bí mật gặp mặt, phân tích thiệt hơn. Ngày 20 tháng 5, Tần Quan dao động, đồng ý suy nghĩ. Bắt đầu từ ngày 8 tháng 6, né tránh, từ chối một cách mềm mỏng. Phân tích: Có khả năng đã nhận được một khoản tiền lớn từ Công ty E với đó có thể còn là sự uy hiếp. Ngày 14 tháng 6, hoàn toàn cắt đứt mọi liên lạc. Phân tích: Có khả năng lại một lần nữa phải chịu áp lực từ phía Công ty E.”

Tôi lật xem phần ghi chép trước đó xong sổ tay, sau đó cúi đầu trầm tư,

Khoản tiền đầu tiên mà Đinh Tuấn Vaen nhận được là vào ngày 7 tháng 6 năm 2008, khoản tiền thứ hai là vào ngày 14 tháng 6. Hai ngày này về cơ bản là trùng khớp với hai mốc thời gian mà thái độ Tần Quan đột nhiên thay đổi như trong sổ tay Trần Hy ghi lại, như vậy xem ra phán đoán của Trần Hy khi đó là chính xác: Tần Quan nhất định đã nhận được hai khoản tiền từ Công ty E.”

Diệp Thu Vi lại dùng giọng hững hờ kể tiếp: “Trang thứ sáu thì viết như sau: Ngày 20 tháng 6 năm 2008, Đinh Tuấn Văn đẩy giá lên tới một trăm triệu nhân dân tệ, nội bộ dãi từ chối. Vương Vĩ chấp nhận jbor ra năm trăm nghìn nhân dân tệ, yêu cầu được trả lại sau khi tin tức thu về lợi nhuận. Ngày 29 tháng 6, Vương Vĩ gửi cho Đinh Tuấn Văn một triệu nhân dân tệ từ tài khoản nội bộ. Phân tích: Vương Vĩ tham tiền, ắt hẳn sẽ không tùy tiện bỏ tiền ra, chịu ứng trước nhất định là vì thấy lợi ích, hoặc cũng có thể đã thông đồng với Đinh Tuấn Văn hòng chiếm đoạt năm trăm nghìn nhân dân tệ của đài. Đinh Tuấn Văn đã nhận khoản tiền bịt miệng của Công ty E, lại mạo hiểm hợp tác với Vương Vĩ để kiếm tiền, qua đó đủ thấy được lòng tham của người này không kém hơn Vương Vĩ, có thể dùng bạc để đánh động, từ đó moi ra tin tức (chưa được phê duyệt). Ngày 20 tháng 7, thành công trong việc làm Đinh Tuấn Văn dao động, trong hai ngày 26 tháng 7 và 15 tháng 8 đã chuyển khoản cho anh ta hai lần, tổng số tiền là sáu trăm hai mươi nghìn nhân dân tệ, đồng thời biết được hạng mục nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M được tiến hành bí mật trong Sở Nghiên cứu Hóa học ứng dụng trực thuộc Đại học Z, họ tên những người tham gia lần lượt là: Tạ Bác Văn, Tần Quan, Chu Văn. Người đại diện cho Công ty E đàm phán với Đinh Tuấn Văn là Triệu Hải Thời. Đinh Tuấn Văn hứa sẽ giúp điều tra các tin tức trọng tâm trong báo cáo, nhưng nói là cần có thời gian.”

“Cần có thời gian ư?” Tôi cười khẩy, nói: “Sau đó anh ta đã kéo dài tới gần một năm. Theo tôi thấy, Đinh Tuấn Văn căn bản chưa từng có ý định giúp Trần Hy điều tra.”

“Chưa chắc.” Diệp Thu Vi phân tích. “Đinh Tuấn Văn đã nhận tiền của Công ty E rồi mà vẫn dám nhận tiền của Đài Truyền hình tỉnh và những người điều tra khác, việc này nếu để Công ty E biết được, hậu quả sẽ rất nghiêm trọng. Loại hành vi này của anh ta về cơ bản có thể hình dung bằng câu “cần tiền không cần mạng” được rồi Trần Hy đã gửi cho anh ta sáu trăm hai mươi nghìn nhân dân tệ trong một thời gian ngắn, mục đích có lẽ cũng để chứng tỏ với anh ta rằng mình không thiếu tiền. Đinh Tuấn Văn vì tiền có thể bất chấp sự nguy hiểm đến từ Công ty E, việc điều tra nằm trong phạm vi năng lực của mình, anh ta nhất định sẽ làm. Có điều, những người khác có lẽ không tin tưởng anh ta lắm, vậy nên mới không tiết lộ cho anh ta biết các tin tức trọng tâm trong báo cáo.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi nói ra thắc mắc của mình: “Nhưng sau khi Tạ Bác Văn chết, chẳng phải anh ta đã lấy được báo rồi đó ư? Tại sao anh ta lại không giao nó cho Trần Hy? Hơn nữa, nếu như Đinh Tuấn Văn chỉ là một chân sai vặt, những người khác đều không muốn tiết lộ cho anh ta biết nội dung trọng tâm của báo cáo, vậy thì tại sao anh ta lại biết viết bản báo cáo nghiên cứu đó được giấu trong két nước bồn cầu ở nhà Tạ Bác Văn?”

“Chuyện này dễ hiểu thôi.” Diệp Thu Vi nói. “trong thời gian gần một năm đó, Đinh Tuấn Văn nhất định đã cảm nhận được nhiều áp lực hơn tới từ Công ty E, lá gan theo đó mà nhỏ dần. Về sau thấy chồng tôi tự sát một cách kỳ lạ, anh ta nhất định là cũng đã ý thức được điều gì đó. Còn về việc anh ta biết được vị trí giấu báo cáo, theo tôi nghĩ có lẽ là kết quả của một quá trình điều tra dài.”

“Ừm...” Tôi khẽ gật đầu. “Xin hãy tiếp tục.”

“Tiếp theo là trang thứ bảy.” Cô ta nói. “Ngày 25 tháng 8 năm 2008, tiếp tục tấn công có hiệu quả, Tần Quan lại một lần nữa dao động, đồng ý gặp lãnh đạo cấp cao. Ngày 9 tháng 10, trúng kế, đánh mất sự tin nhiệm của Tần Quan. Phía sau đó là một hàng chữ được viết rất đậm: Lại một lần nữa thất bại! X thực sự tồn tại ư? Đi tìm Chu Văn!” Hồi dừng một chút, cô ta trầm ngâm nói tiếp: “Mười hai trang sau đó đều không có những sự ghi chép rõ ràng về thời gian, nhân vật và sự kiện, chỉ có tên của một số doanh nghiệp và cơ quan hành chính trong vùng. Trang hai mươi thì viết: Ngày 5 tháng 11 năm 2008, được Tần Quan tha thứ. Ngày 7 tháng 11, Tần Quan tự sát. Phía sau đó là một ký tự và một dấu chấm hỏi: X?”

Tôi cắn chặt môi, suy nghĩ một lát rồi hỏi: “Còn gì nữa không?”

“Còn.” Cô ta nói. “Nhưng phần nội dung không có gì đáng để kể lẽ dài dòng cả. Tóm lại hai trang phía sau còn có nhắc đến cái chết của Tạ Văn Bác và Đinh Tuấn Văn, ngoài ra “X” cũng xuất hiện thêm một lần nữa. Còn về những trang sau thì chỉ ghi lại một số tên người hỗn độn, có người tôi biết, nhưng cũng có người tôi chưa từng nghe nói tới bao giờ.”

Tôi hỏi: “Trong mười mấy trang ở giữa kia đã ghi lại trên của những doanh nghiệp và cơ quan hành chính nào. Có thể kể rõ ra không?”

Cô ta suy nghĩ một chút rồi đáp: “Có hai trang giới thiệu chi tiết về Tập đoàn A, còn lại đa phần là các công ty con hoặc chi nhánh của Tập đoàn A, trong đó bao gồm cả Công ty E nữa. Ngoài thế ra thì còn có một vài doanh nghiệp bán lẻ, mấy doanh nghiệp bất động sản cùng với ba bệnh viện. Các cơ quan hành chính được nhắc tới thì có rất nhiều, chẳng hạn như Viện Kiểm sát, Cục Giám sát Dược phẩm và Thực phẩm, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật, Ủy ban Y tế và Kế hoạch hóa gia đình, Cục Công thương, Cục Giám sát chất lượng, Cục Phát thanh và Truyền hình, văn văn.”

Trong thập niên tám mươi của thế kỷ trước, một doanh nghiệp có vốn nước ngoài nào đó đã thành lập nên Công ty Xây dựng nhà ở A. Cuối cùng những năm tám mươi, Công ty A bị tiến hành quốc hữu hóa, đến đầu những năm chín mươi thì lại được tư nhân hóa, sau đó dưới sự giúp đỡ của chính sách đã không ngừng phát triển lớn mạnh, dần phát triển thành một tập đoàn cỡ lớn tham gia kinh doanh ở mười mấy lĩnh vực. Năm 1997, Tập đoàn A thu mua Công ty E vốn trong cảnh bấp bênh lụn đận, đến năm 2003, Công ty E đã trở thành doanh nghiệp đứng đầu trong lĩnh vực chế biến dược phẩm trong vùng, mà chế biến dược phẩm cũng theo đó trở thành ngành kinh tế trụ cột đứng thứ hai của Tập đoàn A, chỉ xếp sau mảng bất động sản.

Tầm lưới lớn trong bóng tối kia đã bắt đầu lộ ra những đường nét khá rõ ràng.

Tôi thu dòng suy nghĩ lại, nhìn chăm chăm vào cô ta. “Vây bây giờ cuốn sổ tay đó...”

“Đốt rồi.” Cô ta nói. “Sau khi ghi nhớ kỹ nội dung của cuốn sổ tay đó vào đầu, tôi đã lập tức đốt nó đi.”

Tôi khẽ gật đầu, hỏi: “Có thể nói cho tôi biết suy nghĩ của cô khi đó không?”

“Dựa vào các tin tức thu được qua cuốn nhật ký đó, tôi nghĩ sự việc đại khái là như thế này.” Cô ta chậm rãi nói. “Tháng 3 năm 2008, sau một phen bàn bạc, nội bộ Đài Truyền hình tỉnh đã quyết định đưa ra giá tối đa là năm trăm vạn nhân dân tệ để mua Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M từ tay Đinh Tuấn Văn. Nhưng anh cũng biết rồi đấy, khi đó bản báo cáo không hề nằm trong tay Đinh Tuấn Văn mà được cất ở nhà Tạ Bắc Văn hoặc một người nào đó khác. Đài Truyền hình tỉnh tại sao lại nhận được tin tức giả này? Đinh Tuấn Văn không có báo cáo trong tay, dựa vào đây mà dám giao dịch với Đài truyền hình tỉnh như vậy? Đã thế về sau anh ta còn nhận tiền của bọn họ nữa.”

“Vương Vĩ.” Tôi nói. “Vương Vĩ chính là nhân vật mấu chốt của chuyện này.”

“Đúng vậy.” Cô ta tiếp tục phân tích. “Bản báo cáo nghiên cứu đó liên quan tới lợi ích cốt lõi của Công ty E, đây là tin tức mà Trần Hy moi được từ miệng Vương Vĩ. Nhưng con người chẳng có ai ngốc cả, dù thủ đoạn có cao minh đến mấy thì tin tức moi ra được từ miệng người khác cũng không thể nào là toàn bộ những điều mà người đó nắm giữ. Nói cách khác, Vương Vĩ nhất định còn có một sự hiểu biết sâu sắc hơn về mối liên quan giữa bản báo cáo và Công ty E. Dựa vào đó mà suy đoán, anh ta có lẽ biết việc báo cáo không hề nằm trong tay Đinh Tuấn Văn, nói cách khác, anh ta biết rõ số tiền bỏ ra sẽ bị mất trắng, vậy mà vẫn ứng trước ra năm trăm nghìn nhân dân tệ để gửi cho Đinh Tuấn Văn. Hành vi quái lạ này chỉ có một cách giải thích duy nhất, đó là Vương Vĩ và Đinh Tuấn Văn đã ngầm thông đồng với nhau, dùng báo cáo nghiên cứu kia làm mồi câu để gạt lấy tiền của Đài Truyền hình tỉnh.”

“Vẫn còn một vấn đề nữa còn làm rõ.” Tôi cắt ngang lời cô ta. “Nếu hai người đó thông đồng với nhau, vậy tại sao khoản tiền một triệu nhân dân tệ kia lại nằm trong tài khoản của Đinh Tuấn Văn?”

“Bởi vì anh ta còn tham lam hơn Vương Vĩ.” Diệp Thu Vĩ nói. “Anh ta dám bắt chấp nguy cơ bị Công ty E biết chuyện mà đi giao dịch với Đài Truyền hình tỉnh và Trần Hy, thậm chí còn tiết lộ một số tin tức cho Trần Hy biết nữa, vậy thì đương nhiên cũng dám nuốt trọn luôn cả số tiền của Vương Vĩ. Huống chi anh ta và Vương Vĩ thông đồng với nhau lừa tiền của Đài Truyền hình tỉnh vốn chỉ tiến hành dựa trên sự tin tưởng lẫn nhau, chẳng có giấy tờ gì làm bằng chứng cả, mà tiền thì đã ở trong tài khoản của anh ta rồi, Vương Vĩ đương nhiên chẳng thể làm gì anh ta cả.”

“Đây quả thực là cách giải thích hợp lý nhất.” Tôi không kiềm được thở dài cảm thán: “Đinh Tuấn Văn đúng là tham lam quá đỗi, nhưng kiếm được hơn bảy triệu rồi mà vẫn chẳng dám tiêu, rõ là loại nô lệ của đồng tiền.”

“Có lẽ anh ta muốn chờ mấy năm cho sống gió qua đi, sau đó thì tìm cách hợp thức hóa khoản tiền này.” Diệp Thu Vĩ nói: “Tóm lại, Vương Vĩ và Đinh Tuấn Văn đã thông đồng với nhau để lừa tiền. Trần Hy tuy vì hành động ứng tiền lạ thường của Vương Vĩ mà đã hoài nghi điều này, vậy nhưng lại không hề biết rằng báo cáo không hề nằm trong tay Đinh Tuấn Văn. Bởi lẽ, rất nhanh sau đó cô ta chủ động liên lạc với Đinh Tuấn Văn, mượn thông qua anh ta để tìm hiểu thêm các thông tin khác về bản báo cáo nghiên cứu kia.”

Tôi nhìn lướt qua những ghi chép trong sổ tay một chút, sau đó trầm ngâm nói: “Ở đây lại xuất hiện một điểm đáng ngờ khác, đó là tại sao Đinh Tuấn Văn lại nói cho Trần Hy biết việc báo cáo này không hề nằm trong tay mình chứ?”

“Điều này thì dễ hiểu thôi.” Diệp Thu Vĩ nói: “Bởi vì ngay từ đầu Trần Hy đã liên lạc với Đinh Tuấn Văn bằng danh nghĩa cá nhân chứ không phải là phóng viên của Đài Truyền hình tỉnh. Một khi có cơ hội kiếm tiền lẻ riêng, Đinh Tuấn Văn đương nhiên không bao giờ chịu chia sẻ với Vương Vĩ, cho nên việc anh ta liên lạc với Trần Hy, Vương Vĩ có lẽ không hề hay biết. Theo như sự hiểu biết của tôi, Đinh Tuấn Văn tuy tham lam nhưng lại không hề giao hoạt, do đó trong tình huống không có sự an bài của Vương Vĩ, việc anh ta nói thật với Trần Hy không có gì là khó hiểu cả. Hơn nữa, dù anh ta muốn nói dối thì liệu có thể lừa gạt nổi Trần Hy không đây?”

“Xin hãy tiếp tục đi.”

Cô ta lại tiếp: “Sau khi bắt liên lạc được với Đinh Tuấn Văn, Trần Hy hiển nhiên đã moi ra được rất nhiều tin tức từ chỗ anh ta, chẳng hạn như trong sự tiếp xúc với Công ty E, Đinh Tuấn Văn chủ là một chân sai vặt chứ không phải là chủ mưu, còn bản báo cáo nghiên cứu kia thì là thành quả của một hạng mục nghiên cứu bí mật, và mục đích ban đầu của hạng mục này vốn chính là thông qua một phương thức nào đó để tổng tiền Công ty E. Dựa vào thông tin này, Trần Hy đã đưa ra phán đoán là những nhân viên nghiên cứu khoa học kia nhất định sẽ không giao báo cáo cho Công ty E, bởi lẽ báo cáo kia là con bài duy nhất trong tay bọn họ. Cùng lúc đó, cô ta còn nhận ra sự tham lam của Đinh Tuấn Văn, cho rằng có thể dùng tiền bạc để mua bản báo cáo từ trong tay anh ta. Lúc này, tôi bắt đầu để ý tới mấy chữ chưa được phê duyệt.”

Tôi khẽ gật đầu, kỳ thực tôi cũng đã để ý tới mấy chữ đó từ sớm rồi.

“Tuy mấy chữ đó rất ngắn gọn, nhưng nội dung thì không hề khó đoán.” Diệp Thu Vĩ nói: “Trần Hy cho rằng có thể dùng tiền bạc để đánh động Đinh Tuấn Văn, thế là liền đề xuất chiêu này với cấp trên, nhưng chưa được phê duyệt. Mấy chữ này vừa hay có thể chứng thực phán đoán của tôi khi trước, đó là trong sự kiện M quả thực tồn tại một thế lực thứ ba ngoài Công ty E và Đài Truyền hình tỉnh, còn Trần Hy thì chính là người đại diện chứa thế lực còn chưa rõ lai lịch này. Trong sổ tay, mỗi lần đề cập tới Công ty E và bản báo cáo nghiên cứu kia, Trần Hy đều thêm hai chữ “cơ hội” vào phía sau, hai chữ này có lẽ chính là dành cho thế lực mà cô ta đại diện.”

“Cơ hội của bọn họ hẳn nhiên có liên quan tới Công ty E và bản báo cáo nghiên cứu kia.” Tôi đưa ra phán đoán. “Liệu có khi nào đó là một đối thủ cạnh

tranh của Tập đoàn A không nhỉ?”

“Có khả năng này, nhưng tôi nghĩ sự việc không đơn giản như vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Một số chi tiết đã khiến tôi ý thức được rằng thế lực mà Trần Hy đại diện rất có thể đáng đáng đến nhà nước.”

Tôi lại một lần nữa nhớ tới người đàn ông thần bí từng đến thăm mộ Trần Hy vào lúc nửa đêm kia.

Tôi hỏi: “Đó là những chi tiết nào?”

“Chúng có liên quan đến tôi và chồng tôi.” Cô ta nói. “Từ đoạn nội dung trong sổ tay mà xét thì bất kể là thông qua thủ đoạn như thế nào, ngày 17 tháng 4 năm 2008 Trần Hy cũng đã điều tra ra được thân phận của chồng tôi, sau đó gặp mặt anh ấy vào một ngày tháng Năm và bắt đầu tiến hành tấn công anh ấy về mặt tâm lý, hy vọng anh ấy có thể giúp đỡ cho thế lực mà cô ta đại diện. Chồng tôi vốn đã dao động, vậy nhưng đến tháng Sáu thì đột nhiên đổi ý. Trần Hy cho rằng căn nguyên dẫn đến việc này có lẽ là anh ấy đã nhận tiền từ Công ty E.”

“Cô nghĩ sao?” Chuyện này dù sao cũng có mối liên quan mật thiết với Trần Hy, tôi phải do dự suốt một hồi lâu, cuối cùng mới không kìm lòng được cất tiếng hỏi.

“Có lẽ đúng là như thế.” Lòng ngực cô ta lại lần nữa xuất hiện hiện tượng phạm phông hết sức rõ ràng nhưng sắc mặt thì vẫn nguyên vẻ bình tĩnh. “Tóm lại, anh ấy đã đột nhiên đổi ý, nhưng thế lực mà Trần Hy đại diện thì vẫn chưa bỏ cuộc. Đến cuối tháng Tám, sau một thời gian kiên trì, bọn họ đã lại đánh động được chồng tôi, còn cử lãnh đạo cấp cao đến gặp mặt anh ấy. Tôi không biết bọn họ cụ thể đã bàn bạc những gì, mà chồng tôi cũng chưa từng tiết lộ cho tôi biết bất cứ tin tức nào. Nhưng mà phần tiếp theo đó chính là mấu chốt, ngày 10 tháng 9, bọn họ đã lại một lần nữa đánh mất sự tin nhiệm của chồng tôi, nguyên nhân là “trúng kế”, anh còn nhớ ngày 10 tháng 9 là ngày gì không?”

Tôi vừa ngẫm nghĩ vừa lật những trang trước của cuốn sổ tay, rồi không kìm được kinh hãi bật thốt: “Là ngày cô... tham gia bữa tiệc rượu đó...”

“Ừm.” Cô ta hồ hững nói. “Nếu ngày 10 tháng 9 có chuyện gì đó có thể gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng tới chồng tôi, vậy thì đó chắc chắn chính là chuyện mà tôi đã gặp phải. Sau chuyện đó, liệu chồng tôi sẽ hoàn toàn không còn tin tưởng người nào đây?”

Tôi suy đi nghĩ lại, rốt cuộc chỉ có thể nghĩ đến một người, thế là bèn nói bằng giọng do dự: “Từ Nghị Giang ư?”

Diệp Thu Vi khẽ gật đầu: “Đây là cách giải thích hợp lý duy nhất. Qua chi tiết này, tôi đã có được một sự nhận thức rõ ràng hơn về chuyện nhà mình gặp phải, đó là Từ Nghị Giang rất có thể chính là lãnh đạo cấp cao trong thế lực mà Trần Hy đại diện, còn chuyện đêm đó thì hiển nhiên là do người khác an bài, mục đích chính là để khởi dậy sự phẫn nộ của chồng tôi với Từ Nghị Giang, từ đó khiến cho chồng tôi không còn tin tưởng vào thế lực sau lưng ông ta nữa. Còn tôi, kỳ thực chỉ là một vật hy sinh không hề quan trọng trong chuyện này thôi.”

Trong lòng bỗng trào lên một thứ cảm giác bức bối khó tả, tôi vô thức đưa tay xoa gáy, trầm giọng nói: “Khi đó chồng cô bận tham dự một cuộc họp, Thư Tinh thì đi cùng với cô rồi phối hợp với Tạ Bác Văn để hãm hại cô, những việc này hẳn chính là...”

“Công ty E, hay cũng có thể nói là Tập đoàn A.” Cô ta cất giọng hồ hững. “Thế lực mà Từ Nghị Giang đại diện có mối quan hệ đối địch với Tập đoàn A, Từ Nghị Giang đã ra mặt hùng hổ kéo chồng tôi, thế nên Tập đoàn A mới bày ra cạm bẫy này để khiến đối thủ đánh mất sự tin nhiệm của chồng tôi, ddoomgff thời còn có thể làm mộ lãnh đạo cấp cao của đối thủ thân bại danh liệt, thậm chí là phải đối mặt với cảnh lao tù, rõ là một mũi tên trúng hai đích. Cái gọi là “trúng kế” mà Trần Hy nói tới chính là như vậy.”

Nhìn Diệp Thu Vi vẫn nguyên vẻ bình tĩnh, trong lòng tôi trào lên muôn vàn cảm xúc vô cùng phức tạp. “Nói vậy là phiên tòa xét xử Từ Nghị Giang diễn ra một cách nhanh chóng đến mức bất thường như thế cũng là do có sự can thiệp của Tập đoàn A ư?”

“Không.” Cô ta phân tích. “Từ Nghị Giang là lãnh đạo cấp cao của thế lực đối địch với Tập đoàn A, là cái gai trong mắt và đồng thời còn là một mối họa ngầm to lớn của Tập đoàn A, thế nên nếu chuyện này do Tập đoàn A an bài, tại sao bọn họ không trực tiếp đẩy ông ta vào chỗ chết luôn? Tôi cho rằng những việc bất thường diễn ra trong phiên tòa lần đó có lẽ là do thế lực sau lưng Từ Nghị Giang đứng ra an bài. Họ biết là Tập đoàn A có thực lực rất mạnh, do đó nhất định phải tranh thủ hành động trước khi đối phương kịp làm gì, như vậy thì mới có thể giữ được tính mạng cho Từ Nghị Giang. Từ Nghị Giang tỏ ra hết sức phối hợp trong quá trình thẩm vấn tại tòa cũng là một minh chứng cho điều này. Thông qua chi tiết kể trên, tôi cho rằng thế lực sau lưng Trần Hy và Từ Nghị Giang có lẽ có đáng đáng đến nhà nước.”

“Đó rất có thể là một tổ chức bí mật nào đó của nhà nước.” Tôi trầm ngâm suy nghĩ một lát rồi nói: “Nếu đúng là vậy thì việc Trần Hy lấy danh nghĩa cá nhân để điều tra sự kiện M có thể giải thích thông suốt được rồi. Chắc hẳn những năm nay Tập đoàn A nhanh chóng bành trướng, các chân rết vươn ra ngày càng vươn rộng, những thứ bẩn thỉu thì ngày càng nhiều, vậy nên tổ chức của Trần Hy mới muốn lôi những thứ bẩn thỉu đó ra ngoài ánh sáng.”

Diệp Thu Vi khẽ gật đầu, nói: “Trang đầu tiên của cuốn sổ tay này, Trần Hy chỉ viết hai chữ trung thành, đây có thể xem là một bằng chứng khá có trọng lượng cho suy đoán này.”

“Trung thành...” Tôi thở dài một hơi. “Trần Hy chấp nhận dốc hết tài sản ra để phục vụ cho việc điều tra, quả thực xứng với hai chữ trung thành đó. Nhưng còn Từ Nghị Giang thì sao? Ông ta là lãnh đạo cấp cao của tổ chức, thế mà lại chẳng có năng lực tự kiểm chế nào, dễ dàng rơi vào cạm bẫy của Tập đoàn A. Nếu khi đó ông ta có thể kiềm chế được bản thân, vậy thì đã chẳng xảy ra chuyện như vậy rồi...”

Diệp Thu Vi cắt ngang lời tôi: “Nếu ông ta không thể khống chế được hành vi của bản thân thì sao?”

“Sao có thể như vậy chứ? Một người có lý do gì mà lại không thể khống chế được hành vi của bản thân? Ông ta chẳng qua chỉ thiếu một niềm tin kiên định với khả năng tự kiểm chế thật tốt mà thôi.” Nói xong những điều này, tôi chợt im lặng một lát, rồi liền mở to hai mắt nhìn Diệp Thu Vi, chợt hiểu ra ý

từ sâu xa ẩn trong lời của cô ta: “Ý của cô là... Chẳng lẽ...”

Cô ta lại tiếp tục phân tích: “Trong cuốn sổ tay đó, phía sau sự kiện ngày 10 tháng 9 có viết mấy câu rất kỳ lạ, đó là lại một lần nữa thất bại! X thực sự tồn tại ư? Đi tìm Chu Văn? Lại một nữa thất bại thì không khso giải thích, tổ chức của Trần Hy có lẽ đã tiến hành điều tra Công ty E từ rất lâu rồi, hơn nữa còn từng có nhiều cơ hội, nhưng cuối cùng đều thất bại. Tìm kiếm Chu Văn cũng không hề khó hiểu, vì cô ta là một trong ba thành viên của hạng mục nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M. Duy chỉ có câu ở giữa là đáng chú ý, bởi X hiển nhiên là một ký hiệu, nó ám chỉ điều gì đây? Trần Hy đang hoài nghi sự tồn tại của cái gì?

Tôi đột nhiên ý thức được điều gì đó, thậm chí cảm thấy có chút bất an.

“Tôi tiếp tục phân tích nhé.” Diệp Thu Vi nói. “Trong cuốn Nỗi đau buồn, Trần Hy đã rất ít dùng đến dấu chấm than, bởi lẽ cô ta là một người rất giỏi kìm nén tâm trạng. Nhưng tại chỗ này, cô ta đã liên tiếp sử dụng hai dấu chấm than, đuôi này chứng tỏ khi đó nội tâm của cô ta xuất hiện một sự xao động hết sức hiếm gặp. Sự xao động này là từ đâu mà tới? Là vì kế hoạch đã lại một lần nữa thất bại ư? Tôi không cho rằng là như vậy, bởi lẽ Trần Hy là một người bình tĩnh và chính chắn, mà đó lại chẳng phải là lần thất bại đầu tiên, thế nên nguyên nhân của chuyện này ắt chẳng phải là bản thân sự thất bại. Theo tôi thấy, việc tâm trạng cô ta xao động nhất định là do một nguyên nhân sâu xa hơn, hay nói cách khác, điều khiến cô ta sợ hãi không phải bản thân sự thất bại mà là một thứ nào đó ẩn phía sau sự thất bại.”

Tôi đã phần nào hiểu được ý của cô ta, thế là bèn trầm giọng nói: “X, cô ta đã quy kết nguyên nhân của sự thất bại cho X.”

“Đúng thế.” Diệp Thu Vi nói. “Trang hai mươi của cuốn sổ tay đã ghi lại việc chồng tôi tự sát, phía sau đó là một chữ X. Trang hai mốt và hai mươi hai thì lần lượt ghi lại cái chết của Tạ Văn Bác và Đinh Tuấn Văn, cả hai lần này chữ X đều xuất hiện, hơn nữa đằng sau hai chữ X này còn là hai dấu chấm than đầy vẻ nặng nề. Tổng hợp những nhân tố vừa mới nói lại, tôi cho rằng, điều khiến tâm trạng của Trần Hy xao động không phải là sự thất bại của kế hoạch mà là cái gọi là X có khả năng tồn tại kia.”

Tôi lật sang một trang khác của cuốn sổ tay, viết vào đó một chữ X thật lớn.

Diệp Thu Vi lại tiếp tục phân tích: “Trong cuốn sổ tay đó, ký hiệu X tổng cộng xuất hiện bốn lần. lần lượt là ở những chuyện đau: Từ Nghị Giang trúng kế, chồng tôi tự sát, Tạ Văn Bác gặp tai nạn xe, Đinh Tuấn Văn bị vợ hại chết. Anh có phát hiện ra điểm chung của những chuyện này không?”

Tôi giật mình bừng tỉnh, liền bật thốt: “Sự xuất hiện của những chuyện này đều gây trở ngại rất lớn cho quá trình điều tra sự kiện M của Trần Hy cũng như tổ chức đứng sau lưng cô ta.”

“Hoàn toàn chính xác.” Trong giọng nói của Diệp Thu Vi thoáng lộ ra ý khen ngợi. “Nhưng trong bốn chuyện thì chuyện đầu tiên là Từ Nghị Giang chủ động phạm sai lầm, chuyện thứ hai là chồng tôi chủ động tự sát, hai chuyện còn lại thì đều là những tai nạn không thể lường trước trong cuộc sống. Bản thân cả bốn chuyện đều không có chỗ nào đáng ngờ cả, nhưng Trần Hy hiểu rõ, bốn chuyện xảy ra liên tiếp như thế tuyệt đối không thể nào là do trùng hợp mà ra.”

Tôi trầm giọng nói: “Xem ra cô ta đã hoài nghi đằng sau của bốn chuyện đều có sự can dự bằng một loại hình thức nào đó, mà X chính là kí hiệu để chỉ người can sự. Có điều, cô ta căn bản không biết rằng X trong hai chuyện sau cùng kia ký thực chính là cô.”

“Đây không phải là điểm mấu chốt.” Diệp Thu Vi nói. “Điểm mấu chốt là trước bốn chuyện này từng có những chuyện tương tự xảy ra không chỉ một lần, cho nên Trần Hy cùng tổ chức của cô ta mới sinh lòng hoài nghi về sự tồn tại của X. Tôi hoàn toàn đồng tình với phán đoán của bọn họ, bởi lẽ Từ Nghị Giang là một lãnh đạo cấp cao của một tổ chức bí mật của nhà nước, nhất định phải được trui rèn về niềm tin và ý chí qua thực tiễn rồi, chẳng có lý do gì mà lại đi phạm sai lầm chỉ vì sự sung sướng nhất thời. Chồng tôi khi đó vừa mới đưa tôi ra khỏi nỗi ám ảnh trong cuộc sống, hơn nữa còn được tham gia vào mộ hạng mục nghiên cứu cấp quốc gia, tuyệt đối không vô duyên vô cớ đi tự sát một cách đột ngột như thế được. Ngoài ra, khi hai chuyện này xảy ra thì đương sự đều có những hành vi lạ thường, mà hành vi lạ thường là biểu hiện của tâm lý lạ thường, cho nên theo phán đoán của tôi, tâm lý của hai người bọn họ rất có thể đã bị tác động bằng một hình thức nào đó của X.”

“Cũng giống như điều mà cô đã làm với Thư Tinh, Lã Thần và Trần Hy đó ư?” Trong lòng tôi bỗng dâng lên một cảm giác ngọt ngào khó tả. “Phải chăng X đã tiến hành ám thị Từ Nghị Giang và chồng cô, để rồi khiến cho bọn họ làm ra những hành vi như vậy?”

“Còn một việc nữa có thể chứng minh sự tồn tại của X.” Diệp Thu Vi nói. “Việc này trước đây tôi đã từng nói với anh rồi, không biết anh có nhớ không? Buổi sáng ngày 18 tháng 3 năm 2009, tôi đến bệnh viện thăm Thư Tinh, phát hiện chỉ sau một đêm ám cô ta đã học được cách che giấu tâm trạng bản thân, chống lại sự ám thị, cứ như thể có một người nào đó đã dựng lên một bức tường kiên cố ở nơi sâu thẳm trong nội tâm của cô ta vậy.”

“X.” Tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh. “Việc này cũng là do X làm ư?”

“Diệp Thu Vi im lặng một lát rồi mới nói: “Trong thời gian ngắn như thế mà có thể giúp người khác dựng lên một bức tường phòng ngự trong nội tâm, năng lực thao túng tâm lý của X phỏng chừng không thua kém tôi chút nào.”

Tôi bất giác chìm vào dòng trầm tư: Chuyện Từ Nghị Giang hãm hiếp Diệp Thu Vi năm xưa rất có thể là một âm mưu do Tập đoàn A trù tính, nhưng bây giờ Tạ Văn Bác chết, X thì không rõ thân phận, muốn tìm kiếm manh mối thật chẳng dễ dàng gì, người duy nhất biết nội tình mà tôi biết chính là Thư Tinh. Ngoài ra, nếu bức tường phòng ngự trong nội tâm của Thư Tinh thực sự là do X giúp đỡ dựng lên, vậy thì cô ta rất có thể biết thân phận của X, hoặc không thì ít nhất cũng từng gặp anh ta (hoặc cô ta) vào buổi tối ngày 17 tháng 3 năm 2009.

Có lẽ, tôi nên đi gặp Thư Tinh thêm lần nữa.

Một lát sau, tôi đột nhiên lại nhớ tới Từ Nghị Giang. Nếu việc ông ta làm với Diệp Thu Vi trong bữa tiệc rượu đó là hậu quả của việc bị X ám thị, vậy thì

ông ta rá có thể cũng từng gặp X rồi, thông qua ông ta rá có thể sẽ tìm được X. Nghĩ tới đây, tôi bèn hỏi: “Cô Diệp, Từ Nghị Giang...”

“Chết rồi.” Diệp Thu Vi bình tĩnh nói. “Sau khi giết chết Vương Vĩ, ngày 27 tháng 7 năm 2009 tôi bắt đầu nghe ngóng tin tức về Từ Nghị Giang, rồi được biết hồi cuối năm 2008 đầu năm 2009, một phạm nhân cùng phòng cũng bị tù chung thân đã giết chết ông ta, sau đó thì tự sát.”

Tôi lặng lặng gật đầu. Đối với X mà nói, khổng chế một phạm nhân bị tù chung thân chẳng thể bước chân ra khỏi chốn tù lao hiển nhiên không phải là chuyện khó. Có điều, anh ta (cô ta) tiếp xúc với phạm nhân đó như thế nào đây? Nếu đã từng tiếp xúc, vậy thì trong phòng giam mà Từ Nghị Giang và phạm nhân kia từng trú ngụ phải chăng là có lưu lại manh mối về thân phận của X?

Trong lòng thì nghĩ tới những việc này, nhưng ngoài miệng tôi lại nói: “Xin hãy tiếp tục đi, cô Diệp, qua cuốn sổ tay kia cô còn phát hiện ra những điều gì khác nữa?”

“Chu Vân.” Diệp Thu Vi nói. “Giá trị lớn nhất của cuốn sổ tay đó chính là đã chỉ ra phương hướng điều tra mới: Tìm kiếm Chu Vân. Tạ Bác Văn và Đinh Tuấn Văn đã chết, chồng tôi thì lại đang hôn mê bất tỉnh, cho nên nếu muốn thông qua một người nào đó không thuộc Tập đoàn A để làm rõ nguồn cơn sự việc thì chỉ có duy nhất một cách là đi tìm Chu Vân.”

Tôi xem kĩ tập tài liệu về những vụ chết người từ đầu đến cuối một lượt, nhưng không hề tìm thấy tên của Chu Vân.

“Cô không giết cô ta ư?”

“Tôi căn bản không tìm được cô ta.” Diệp Thu Vi nói. “Nhưng trong quá trình tìm kiếm cô ta, tôi đã có được một sự hiểu biết sâu sắc hơn về Vương Vĩ, thế là liền nảy sinh ý định giết chết anh ta.”

“Vậy xin hãy tiếp tục đi.” Tôi nói. “Sau khi xem xong cuốn sổ tay đó cô đã làm gì?”

“Tôi ở lại trong phòng đọc sách khoảng năm phút, sau đó liền vội vã trở về phòng khách, giấu cuốn sổ tay vào trong túi xách mình.” Cô ta trầm ngâm kể lại. “Để có thể tiếp tục giám sát Vương Vĩ, cả đêm đó tôi đều không dám chợp mắt chút nào, nhưng anh ta từ đầu chí cuối đều không rời khỏi ghế xô pha, cứ thế ngủ một mạch cho tận khi trời sáng. Giả Văn Thành dậy lúc năm giờ, tôi và Vương Vĩ thì từ biệt và rời đi vào lúc gần sáu giờ, đồng thời càng mang theo tất cả các túi rác trong nhà Giả Văn Thành đi vứt. Sau khi Vương Vĩ đưa về nhà, tôi xem kĩ cuốn sổ tay đó từ đầu đến cuối một lượt nữa, thấy mình đã ghi nhớ được tất cả nội dung trong đó, thế là bèn đốt nó đi luôn. Buổi chiều hôm đó, tôi bắt đầu điều tra về Chu Vân.”

“Người tên Chu Vân này là ai vậy?” Tôi hỏi. “Cô trước đó có quen cô ta không?”

“Từng gặp một hai lần, nhưng không hề thân quen.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi chỉ biết cô ta lớn hơn tôi khoảng mười tuổi, là một phó giáo sư của khoa Công nghệ sinh học. Buổi trưa hôm đó tôi xin được số điện thoại liên lạc của Chu Vân từ chỗ một người bạn ở văn phòng học viện, nhưng số di động của cô ta không liên lạc được, còn số nhà thì đã bị đăng ký hủy rồi. Tôi đến trường một chuyện, lại nghe ngóng một phen rồi mới biết, hóa ra Chu Vân chính thức xin nghỉ việc từ tháng 6 năm 2008 rồi.”

“Tháng 6 năm 2008...” Tôi suy nghĩ một chút rồi bèn nói tiếp: “Có lẽ khi đó cô ta cũng vừa mới nhận được tiền từ Công ty E.”

Diệp Thu Vi không để ý đến tôi, hồ hững kể tiếp: “Buổi chiều hôm đó tôi tới nhà cô ta, những gõ cửa mãi mà vẫn không thấy có ai thôi. Trong khi tôi gõ cửa, bà chủ nhà của căn nhà ở phía đối diện mở cửa ra, hỏi tôi có chuyện gì. Tôi nói mình là đồng nghiệp Chu Vân, có chuyện về đề tài nghiên cứu muốn tìm cô ta thương lượng. Người phụ nữ đó liền nói cho tôi biết, gia đình Chu Vân đã lên lút dọn đi từ hồi năm 2008 rồi.”

“Lên lút?”

“Lên lút.” Diệp Thu Vi nói với giọng điệu khẳng định. “Người phụ nữ đó nói mình đã làm hàng xóm với gia đình Chu Vân được gần mười năm quan hệ hai nhà xưa nay vẫn luôn không tệ. Nhưng đến tháng 10 năm 2008, gia đình Chu Vân đột nhiên biến mất chỉ sau một đêm, chẳng nói tiếng nào với hàng xóm láng giềng, số di động thì không liên lạc được. Người phụ nữ đó còn từng vì chuyện này mà báo cảnh sát, nhưng phía cảnh sát lại chỉ điều tra sơ qua một chút, sau đó thì không hỏi han gì tới chuyện này nữa.”

Tôi phán đoán: “Liệu có khi nào Công ty E đã làm gì cô ta rồi không?”

“Cô ta có lẽ vẫn còn sống.” Diệp Thu Vi nói. “Người phụ nữ đó nói cho tôi biết, hồi đầu năm 2009 bà ta từng nhìn thấy chồng của Chu Vân một lần. Lúc đó là hơn một giờ đêm, bà ta trở dậy đi về sinh, đột nhiên nghe thấy từ ngoài cửa vọng vào những tiếng động kỳ lạ. Bà ta cứ ngỡ là có trộm, bèn nhìn ra ngoài bằng mắt mèo[1], liền thấy chồng của Chu Vân đang căng thẳng mở khóa cửa, sau đó rón ra rón rén đi vào nhà, chừng mười giây sau đã lại nhanh chóng trở ra.

[1] Còn gọi là mắt thần gắn cửa hoặc ống nhòm cửa, là thiết bị được gắn trên cửa ra vào, giúp người trong nhà nhìn ra ngoài với góc nhìn từ 160 độ đến 220 độ, người trong nhà có thể quan sát rõ những gì đang diễn ra bên ngoài căn nhà của mình. Do mắt thần được thiết kế đặc biệt bao gồm 1 thấu kính lõm và 1 thấu kính lồi, người bên ngoài không thể nhìn qua mắt thần để nhìn vào trong nhà – ND.

“Có lẽ anh ta về nhà để lấy thứ gì đó quan trọng.” Tôi lại tiếp tục đưa ra phán đoán. “Liệu đó có phải là một bản báo cáo nghiên cứu khác không đây?”

“Tôi cũng không rõ.” Diệp Thu Vi nói. “Chuyện về gia đình Chu Vân, người phụ nữ đó chỉ biết đến vậy. Sau khi trò chuyện thêm vài câu, tôi liền lên tiếng cảm ơn rồi nói lời từ biệt để chuẩn bị rời đi. Người phụ nữ đó chào lại tôi, sau đó nói một câu: “Phó giáo sư đúng là không giống người thường, đã không ở đây nữa rồi mà vẫn có bao nhiêu người đến tìm.” Tôi vội vàng hỏi: “Đã có những ai đến đây tìm cô ấy vậy?” Bà ta liền đáp: “Có một người đoàn ông thường xuyên đến đây tuần trước cũng thấy đến, phải rồi, anh ta còn lái xe BMW nữa đấy.””

Tôi không kìm được buột miệng thốt lên: “Là Vương Vĩ ư?”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 19: Chương 8.2

Type: bocap2510

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Khi đó tôi cũng có suy đoán này, thế là bèn hỏi về tướng mạo của người đàn ông đó. Bà ta liền đáp người đó cao to trắng trẻo, còn đeo kính gọng vàng, trông rất nho nhã lịch thiệp, có lẽ cũng là một người có học thức. Tôi giả bộ giật mình nhớ ra, nói có lẽ là Giáo sư Vương ở trường chúng tôi, kể đó còn mô tả sơ qua về vóc dáng của Vương Vĩ cùng cách thức nói năng và các thói wuen của anh ta, sau đó lại hỏi có phải anh ta lái một chiếc BMW màu trắng hay không. Người phụ nữ đó tỏ ra hết sức chắc chắn, nói: “Phải phải phải, chắc anh ta chính là Giáo sư Vương trong lời kể của cô rồi.” Khi đó, tôi liền nảy sinh ý định giết Vương Vĩ.”

Tôi đưa tay mân mê cằm, tỏ ra hết sức khó hiểu, hỏi: “Tại sao?”

“Vương Vĩ vốn thường xuyên đi tìm Chu Vân, chẳng biết khi nào thì sẽ lại đến đây lần nữa.” Diệp Thu Vi giải thích. “Người phụ nữ đó có thể nhắc đến Vương Vĩ với tôi, đương nhiên cũng có thể kể về tôi với Vương Vĩ. Trong sự kiện M, Vương Vĩ vẫn luôn rất cẩn thận, nếu biết tôi đang tìm Chu Vân thì ắt sẽ sinh lòng ngờ vực về mục đích của tôi, từ đó hoài nghi tôi đang tiến hành điều tra sự kiện M. Để bảo vệ mình, tôi nhất định phải giết chết anh ta. Có điều, nếu Vương Vĩ đã thường xuyên đi tìm Chu Vân như vậy, việc anh ta điều tra Chu Vân ắt không phải mới chỉ vừa bắt đầu trong thời gian ngắn. Trước khi suy nghĩ xem nên giết chết anh ta như thế nào, tôi nhất định phải cố gắng khai thác được hết các tin tức có giá trị từ chỗ anh ta. Trong buổi chiều hôm đó, tôi vừa tìm cách nghe ngóng tin tức về Chu Vân, vừa suy nghĩ xem nên hẹn Vương Vĩ ra ngoài gặp mặt như thế nào. Khi rồi còn chưa nghĩ ra được ý tưởng nào hay ho thì anh ta đã gọi cho tôi trước, nói là muốn mời tôi ra ngoài ăn buổi tối.”

Tôi im lặng lắng nghe.

Cô ta uống một ngụm nước, sau đó kể tiếp: “Chúng tôi đã tới một nhà hàng Pháp rất đắt đỏ. Anh ta nói lần trước ở nhà Trần Hy, bầu không khí quá mức nặng nề, không thể thoải mái trò chuyện cùng tôi, do đó hy vọng lần này có thể tìm hiểu tôi kĩ hơn. Tôi hỏi anh ta là tại sao lại mời com tôi, anh ta liền nói thẳng, bởi vì tôi rất có thiện cảm với cô, cô là người phụ nữ ưu tú nhất mà tôi quen biết. Kể đó, anh ta lại hỏi về công việc của tôi, sau khi biết tôi từng tham gia vào một hạng mục nghiên cứu khoa học cấp quốc gia, đôi lông mày của anh ta hơi nhướng lên, cặp mắt bỗng trở nên rạng rỡ hơn trước nhiều.”

Khi con người ta nhìn thấy một người hay vật nào đó mình thích, đôi hàng lông mày sẽ nhướng lên, đồng tử thì nở ròn, cặp mắt vì thế mà sáng ngời rực rỡ.” Tôi lật sổ tay trở lại ghi chép về Thư Tình, sau đó chậm rãi phân tích: “Việc cô từng tham gia vào một hạng mục nghiên cứu cấp quốc gia đã làm thiên cảm của anh ta với cô tăng thêm rất nhiều.”

“Trước đó, tôi còn lo lắng không biết anh ta phải muốn lợi dụng mình để thăm dò điều gì đó hay không.” Diệp Thu Vi nói. “Nhưng snhs mắt đi của anh ta đã khiến tôi hiểu được rằng sự lo lắng này hoàn toàn là thừa thãi, bởi lẽ những biểu cảm nhỏ trong mắt là thứ không thể nào giả bộ được. Thế là sau khi trò chuyện được một lát, tôi liền bắt đầu tiến hành thăm dò. Tôi nói, mấy tháng nữa tôi sẽ lại tham gia một hạng mục nghiên cứu khao học cấp tỉnh, đó là một hạng mục phức tạp có liên quan tới kỹ thuật máy tính, hóa học ứng dụng và công nghệ tế bào. Anh ta không hiểu kawm, chỉ không ngừng nói lời nịnh nọt. Sau đó tôi lại nói, hạng mục này đã qua thẩm duyệt từ năm ngoái, nhưng có mấy chuyên gia vốn được lựa chọn tham gia hạng mục lại bị tạm hoãn mất một năm trời, Anh ta khó khăn lắm mới có cơ hội để nói chen vào, thế là vội vàng hỏi, một hạng mục tốt như thế, tại sao những người đó lại từ chối không tham gia? Tôi nói, nguyên nhân thì có nhiều lắm, chẳng hạn như một vị giáo sư già ở học viện cứng tôi không tham gia là vì đột nhiên đổ bệnh, một vị chuyên gia về vật lý thực nghiệm ở bên ngoài thì bị một hạng mục khác giành mất, còn nữa, có một nhà sinh vật học dạn dày kinh nghiệm ở khoa Công nghệ sinh học của trường chúng tôi không ngờ lại đệ đơn xin nghỉ việc sau khi hạng mục được thông qua, mãi đến bây giờ tôi vẫn chưa rõ cô ta rốt cuộc đã nghĩ thế nào mà lại có hành động như vậy.”

Diệp Thu Vi quả đúng là không đơn giản, lúc nào cũng có cách để nhanh chóng đi thẳng vào chủ đề chính mà mình muốn nói.

“Vương Vĩ cười hỏi, ai mà lại có cá tính như vậy?” Diệp Thu Vi bình tĩnh kể tiếp. “Tôi đáp, đó cũng là một phó giáo sư, tên là Chu Vân. Vương Vĩ khi đó đang nhai thịt, vừa nghe thấy cái tên Chu Vân thì lập tức bị nghẹn.”

“Anh ta có biểu hiện như vậy là do cảm thấy bị uy hiếp ư?” Tôi hỏi.

Diệp Thu Vi giải thích: “Cũng không nhất định là cảm thấy bị uy hiếp, anh ta có thể chỉ bị một tin tức nào đó dịch chuyển sự chú ý thôi. Có một số hành vi tùy thuộc loại hành vi vô thức, thế nhưng cũng cần có một sự tập trung ở mức nhất định mới có thể tiến hành được, chẳng hạn như nhai, nuốt, đi trên con đường quen thuộc, vân vân. Nếu đột nhiên bị một số tin tức thu hút toàn bộ sự chú ý, các hành vi vô thức đó sẽ bị chịu ảnh hưởng. Chẳng hạn như khi vừa ăn cơm vừa xem bóng đá, nếu có cầu thủ ghi bàn chúng ta sẽ rất dễ bị nghẹn, lại như khi vừa nói chuyện điện thoại vừa đi đường, có rất nhiều người đã từng bị đập đầu vào cột điện chỉ vì đột nhiên nghe được một tin mừng nào đó.”

Tôi vừa ghi chéo vừa trầm giọng hỏi: “Ý cô là trong khoảnh khắc đó, toàn bộ sự chú ý của Vương Vĩ đã bị thu hút bởi cái tên Chu Vân đó ư?”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Chờ sau khi bình tĩnh trở lại, anh ta liền hỏi tôi có quen thân với Chu Vân không. Tôi nói vì vấn đề công việc nên trước đây tôi cũng thường xuyên gặp gỡ cô ta, nhưng sau khi cô ta nghỉ việc thì chúng tôi chẳng mấy khi liên lạc nữa. Không lâu trước đây, vì có một số vấn đề muốn hỏi nên tôi đã gọi điện thoại cho cô ta nhưng cô ta không còn dùng số điện thoại đó nữa. Sau đó tôi liền hỏi: “Sao vậy, anh cũng biết Phó giáo sư Chu à?” Vương Vi liền giải thích, trước đây anh ta có mối quan hệ không tệ với chồng của Chu Vân, còn từng đến nhà bọn họ mấy lần. Tôi cười nói: “Đúng là trùng hợp quá, vậy gần đây anh có đến nhà họ lần nào không? Chẳng biết giờ Phó giáo sư Chu thế nào rồi.”

Tôi hỏi: “Anh ta đã trả lời thế nào?”

Anh ta nói, đã gần một năm nay anh ta không liên lạc gì với chồng Chu Vân rồi. Khi nói ra những lời này, anh ta liền tục đưa tay lên lau miệng.”

Tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh: “Tại sao anh ta phải nói dối như thế? Lẽ nào anh ta bắt đầu nghi ngờ cô rồi ư?”

“Có lẽ là do tôi quá nôn nóng nên anh ta phát hiện ra chỗ lạ thường.” Diệp Thu Vi thần nhiên nói. “Để không làm anh ta tăng lòng cảnh giác, sau câu nói đó, tôi không nhắc đến Chu Vân lần nào nữa. Nhưng câu nói dối của anh ta đã làm ý định giết chết anh ta trong đầu tôi trở nên kiên định hơn. Sau khi dùng xong bữa tối, anh ta đưa tôi về nhà. Vì muốn tìm hiểu sâu hơn về anh ta để tiện trù tính kế hoạch giết người, sau khi xuống xe, tôi đã mời anh ta lên nhà mình ngồi một lát. Tôi vốn cứ ngỡ anh ta có sự ham muốn đối với mình, nhưng từ đầu đến cuối anh ta đều không biểu hiện chút ý tứ nào về phương diện đó. Cần phải biết rằng nếu một người đàn ông muốn có được một người phụ nữ, tâm tư của anh ta là thứ rất dễ nhận ra. Trước đó anh ta đã tỏ rõ là có thiện cảm với tôi, vậy tại sao đến khi có cơ hội lại không hề muốn có được tôi như thế chứ?”

“Điều này có lẽ có liên quan tới vấn đề về tâm lý của anh ta.” Tôi nói.

“Đúng vậy.” Cô ta khẽ gật đầu. “Sau đó, tôi đã nhiều lần tiến hành ám thị anh ta, tỏ rõ rằng anh ta có thể ở lại qua đêm. Nhưng anh ta không những không cảm thấy hưng phấn, ngược lại còn thỉnh thoảng lộ ra vẻ chán ghét. Tôi đó, anh ta chỉ ngồi lại nhà tôi khoảng mười mấy phút, sau đó liền kiểm có vội vã rời đi. Khi rời đi, anh ta lại thể hiện ra sự mâu thuẫn rõ rệt về tâm lý.”

Tôi lật lại phần ghi chép trước đó trong sổ tay, sau khi xem qua một lát bèn trầm giọng hỏi: “Đây phải chăng là một sự mâu thuẫn thuộc khu vực tiềm thức?”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Ngôn ngữ của cơ thể anh ta khi ấy giống hệt như khi rời khỏi nhà Trần Hy lần đầu, thế là tôi lập tức đoán ra nguyên nhân mà anh ta vội vã rời đi. Sau khi tiễn anh ta ra khỏi cửa, tôi liền kiểm tra lại tủ quần áo của mình, phát hiện đã bị lấy mất một chiếc áo lót và hai chiếc quần lót.”

Tôi cảm thấy hết sức khó hiểu về điều này: “Anh ta không muốn ở lại qua đêm, thế nhưng lại lấy trộm đồ lót của cô đi ư? Vấn đề tâm lý của anh ta e rằng đã nghiêm trọng đến mức đáng báo động rồi!”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Anh ta cực kỳ có thiện cảm với tôi, thế nhưng lại để lộ ra vẻ chán ghét khi thấy tôi tỏ ý giữ lại qua đêm, cuối cùng còn lấy trộm đồ lót của tôi đi nữa. Tổng hợp những điều này lại, hành vi tình dục của anh ta dường như mang nặng tính nghi thức, hay nói một cách khác, hành vi tình dục của anh ta không chỉ để giải tỏa sự ham muốn trong lòng, mà còn là để hoàn thành một nghi thức nào đó. Theo các nghiên cứu tâm lý học, loại hành vi nghi thức này thông thường là nhằm loại trừ nỗi sợ hãi ở sâu trong nội tâm.”

Tôi càng lúc càng cảm thấy tò mò về vấn đề tâm lý của Vương Vi.

“Hành vi nghi thức?” Tôi lắng đọng ghi từ này vào trong sổ tay.

“Nói một cách chính xác thì nên gọi nó là hành vi nghi thức hóa.” Diệp Thu Vi đưa ra một lời giải thích ngắn gọn. “Đây là một khái niệm có phạm vi bao phủ rất rộng. Xét riêng về loài người, hành vi nghi thức hóa trong phạm trù xã hội có nguồn gốc từ tôn giáo, buổi ban đầu là phương thức giao lưu giữa con người và các hiện tượng tự nhiên, về sau thì dần biến thành các quy tắc và tập tục. Hành vi nghi thức hóa của cá thể thì là một loại hành vi không có chút ý nghĩa thực tế nào, được tiến hành với mục đích là để thỏa mãn một nhu cầu tâm lý đặc biệt nào đó, thông thường là loại trừ nỗi sợ hãi. Tôi lấy một ví dụ đơn giản, có một đứa bé lúc sắp đi học không cẩn thận đã vào con chó trong nhà, kết quả hôm đó làm bài kiểm tra rất tốt, thế là cứ mỗi dịp có kiểm tra, cậu bé lại có tình đã con chó một cái. Đây chính là một hành vi nghi thức hóa điển hình. Nguyên nhân căn bản khiến đứa bé làm ra việc này chính là sự sợ hãi đối với các bài kiểm tra.”

“Có vẻ giống với hành vi ám ảnh cưỡng chế.” Tôi hỏi. “Cũng hơi giống với chứng ảo tưởng diễn giải[1].”

[1] Một chứng ảo tưởng mà khi gặp phải một hiện tượng nào đó, người bệnh sẽ cố gắng suy nghĩ về những ý nghĩa sâu xa vốn không tồn tại của hiện tượng, từ đó đưa ra những sự diễn giải phiến diện. Từ này người dịch dịch ra theo nghĩa mặt chữ của từ gốc tiếng Trung, không dám chắc từ chuyên ngành tương ứng trong tiếng Việt có đúng là như vậy hay không – ND.

“Mấy khái niệm này vốn chẳng phải là các đường thẳng song song, đương nhiên là phải có chỗ giao cắt với nhau rồi.” Cô ta cất giọng hồ hững. “Cứ tạm lấy ví dụ vừa rồi nói ra đi, việc cậu bé làm tốt bài kiểm tra có lẽ là vì vừa hay gặp được đề bài mà cậu ta quen thuộc, cugx có thể là cậu ta đã gặp may trả lời bừa. Nhưng nếu cậu bé có lòng tự tôn quá lớn, tâm lý của cậu ta sẽ bài xích loại nguyên nhân không ổn định này, đồng thời đi tìm kiếm các nguyên nhân cụ thể và đáng tin cậy khác. Trong quá trình này, tiềm thức của cậu bé sẽ tạo dựng lên một mối liên hệ giữa việc làm tốt bài kiểm tra và các nhân tố xuất hiện trong ngày hôm đó, nhân tố nào càng đặc biệt thì mối liên hệ càng mật thiết. Cậu bé thường ngày rất ít khi đá phải chó, và nhân tố này đã có đủ sự đặc biệt, thế nên tiềm thức của cậu ta liền cho rằng việc đá phải chó và việc làm tốt bài kiểm tra có mối liên hệ nào đó. Suy nghĩ này cứ thế cắm rễ xuống khu vực tiềm thức của cậu ta, sau đó không ngừng phát triển, cuối cùng thì đi vào trong ý thức, hình thành nên triệu chứng ảo tưởng diễn giải hết sức rõ ràng, và rồi cậu bé dần dần tin rằng mình làm tốt bài kiểm tra chính là do đã đá phải chó. Dưới sự chi phối của loại tư duy này, mỗi lần có bài kiểm tra, cậu bé có ý đá chó một cái, và đá chó đã trở thành một loại hành vi nghi thức hóa chuyên phục vụ cho việc làm bài kiểm tra. Về sau con chó

chết đi, dưới sự thúc đẩy của quán tính tư duy, hành vi đã chớ có thể biến thành các hành vi tương tự khác, chẳng hạn như đá cửa, đá chân bàn, đá các viên đá trên tường, nhưng tựu chung, động tác cốt lõi của những hành vi này vẫn là dùng chân đá đá. Sau khi đưa bé trưởng thành, để làm tăng lòng tin của bản thân, câu ta sẽ không kìm được muốn đá thứ gì đó, không đá thì khó chịu, bị quan , thiếu tự tin, và tới lúc này hành vi đó đã trở thành một loại hành vi ám ảnh cưỡng chế.

Tôi buông bút xuống, ngạc nhiên hỏi: “Vậy tức là chứng ảo tưởng điển giải có thể làm phát sinh hành vi nghi thức hóa, còn hành vi nghi thức hóa sau khi trở nên nghiêm trọng sẽ phát triển thành hành vi ám ảnh cưỡng chế ư?”

“Thông thường là vậy.” Cô ta phân tích. “Hãy nói tiếp về Vương Vĩ. Anh ta không muốn ở lại qua đêm, thế nhưng lại lấy trộm đồ lót của tôi về để thủ dâm, điều này chứng tỏ mục đích chủ yếu của hành vi thủ dâm của anh ta không phải là phát tiết ham muốn tình dục, hay nói cách khác, anh ta đã trao cho hành vi thủ dâm bằng đồ lót đó một ý nghĩa đặc biệt không hề liên quan đến tình dục, và đây chính là một hành vi nghi thức hóa điển hình.

Mấy giây sau, tôi tỏ ý là mình đã hiểu, bèn mời cô ta nói tiếp.

“Tối đó, tôi chỉ rời đi chưa đầy hai phút để đun nước tắm mà anh ta lại dám mạo hiểm lên vào phòng ngủ của tôi.” Diệp Thu Vi lại tiếp tục phân tích. “Còn lúc ở trong nhà Trần Hy, anh ta biết rõ là Giả Văn Thanh có thể tỉnh lại bất cứ lúc nào, vậy mà vẫn dám đi vào trong phòng ngủ để lấy đồ lót của Trần Hy, sau đó thậm chí còn trực tiếp thủ dâm trong nhà vệ sinh ở nhà Trần Hy nữa. Từ những chi tiết này, hành vi nghi thức hóa đó nhất định là có một ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với anh ta, thậm chí còn có khả năng là trụ cột tinh thần của anh ta. Dựa vào điều này tôi liền ý thức được rằng, có lẽ mình có thể thông qua việc hủy diệt trụ cột tinh thần của anh ta để khiến thân xác của anh ta tự đi đến chỗ diệt vong.”

Tôi hỏi: “Chắc cô cần phải làm rõ hành vi thủ dâm kia rốt cuộc mang ý nghĩa như thế nào với anh ta trước đã đúng không? Cô đã làm như thế nào vậy?”

“Tôi bắt đầu tìm hiểu từ cuộc sống của anh ta cùng với những việc mà anh ta từng gặp phải trong đời.” Diệp Thu Vi nói. “Mấy ngày sau đó, tôi chủ động hẹn anh ta ra ngoài gặp mặt. Anh ta không hề biết ý đồ của tôi, do đó dưới sự dẫn dắt của tôi, đã nói ra rất nhiều chuyện về cuộc sống của mình. Trong suy nghĩ của anh ta, cha mình là một người rất chín chắn và đáng tin cậy, còn mẹ mình thì lại hết sức ích kỷ, không có chút ý thức trách nhiệm nào, hơn nữa còn thích vô duyên vô cớ nổi nóng với anh ta. Vừa nhắc đến mẹ mình, anh ta liền vô thức né tránh ánh mắt của tôi, thỉnh thoảng còn cúi xuống, cứ như là đột nhiên cảm thấy rất sợ tôi vậy. Cảm giác của tôi khi đó là chỉ cần nhắc đến mẹ, trong lòng anh ta sẽ sinh ra một nỗi sợ hãi đối với tất cả nữ giới.”

Tôi lộ vẻ trầm tư nói: “Nỗi sợ hãi với mẹ đã phát triển thành nỗi sợ hãi với nữ giới ư? Chẳng lẽ đây chính là căn nguyên của hành vi nghi thức hóa kia? Trước đó cô cũng từng nói rồi, vấn đề tâm lý của anh ta rất có thể là do người thân khác giới tạo ra.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Cho nên cả buổi tối hôm đó, tôi đều dò hỏi những chuyện giữa anh ta và mẹ anh ta. Nhưng anh ta tỏ ra rất khó chịu khi nhắc đến mẹ mình, do đó tôi cũng chẳng thu về được bao nhiêu tin tức hữu ích. Về sau chúng tôi nói tới chuyện hôn nhân, anh ta kể vào năm 1999, không lâu sau khi anh ta bị sa thải, vợ anh ra đã dẫn theo con gái rời khỏi anh ta, và trong vòng mười năm sau đó anh ta rất ít khi gặp lại bọn họ. Tôi hỏi nguyên nhân dẫn đến ly hôn, anh ta liền nói là vì mình bị mất việc nên mới vợ rời rã. hi nói ra những điều này, mười ngón tay trên hai bàn tay của anh ta đan chặt vào nhau, đây là dấu hiệu rất rõ ràng chứng tỏ anh ta đang phải chịu một loại áp lực nào đó.”

Tôi tỏ vẻ khó hiểu hỏi: “Đã mười năm rồi mà việc ly hôn vẫn có thể mang tới cho anh ta một áp lực lớn đến vậy ư?”

“Thế nên tôi cho rằng, thứ khiến anh ta bị áp lực không phải là bản thân chuyện ly hôn.” Diệp Thu Vi nói “Mà là nguyên nhân dẫn tới ly hôn”

Tôi từng người ra một lái, sau đó liền gật đầu, nói: “Tôi hiểu ý rồi, ý cô là chuyện ly hôn này có lẽ có liên quan tới vấn đề về tâm lý của anh ta.”

“Tôi không rõ vợ anh ta là người như thế nào.” Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích. “Nhưng hai người đã có con với nhau rồi, lẽ nào chỉ vì người chồng bị mất việc mà lại có thể ly hôn được ư? Theo như lời kể của Vương Vĩ thì việc bị sa thải và việc ly hôn cách nhau không lâu, thế nên tôi liền đoán, phải chăng việc bị sa thải đã gây ra một sự dằn vặt mãnh liệt đối với anh ta, từ đó làm bùng lên vấn đề về tâm lý vốn bị dồn nén đã lâu trong lòng, do vậy vợ anh ta mới quyết định bỏ anh ta?”

Tôi nói: “Khả năng này quả thực là rất lớn.”

“Nếu đúng là như vậy, vợ anh ta nhất định đã biết được điều gì đó.” Diệp Thu Vi dừng một chút rồi mới nói tiếp. “Ngày hôm sau, tôi thuê thám tử tư điều tra rõ về tình hình hiện tại của vợ anh ta, qua đó được biết người phụ nữ này tên là Từ Khiết, trình độ học vấn trung học phổ thông, là bạn học với Vương Vĩ trong thời gian này. Năm 1993, dưới sự sắp xếp của cha Vương Vĩ, Từ Khiết vào làm việc trong Công ty Nước sạch của thành phố, cùng năm thì kết hôn với Vương Vĩ. năm 1994, hai người sinh được một cô con gái, đặt tên là Vương Tranh, cuộc sống sau hôn nhân hết sức yên ả. Tháng 7 năm 1999, Vương Vĩ bị sa thải, đến đầu tháng Tám, Từ Khiết dẫn con gái về nhà mẹ đẻ, sau đó làm thủ tục ly hôn với Vương Vĩ vào tháng Mười cùng năm. Năm 2000, Từ Khiết kết hôn một lần nữa, nhưng vì người đàn ông kia đối xử với Vương Tranh không tốt nên về sau cô ta đã lại lựa chọn ly hôn.”

Tôi hỏi: “Cô đã đi gặp cô ta vào lúc nào?”

“Cuối tháng 5 năm 2009.” Diệp Thu Vi trầm ngâm nói. “Tôi đã đến Công ty Nước sạch, tự xưng mình là bác sĩ tâm lý của Vương Vĩ, myoons tìm hiểu một chút về quá khứ của anh ta. Cô ta thẳng thừng từ chối, nói là mình không muốn nhắc đến Vương Vĩ nữa. Tuy lần đầu tiên gặp gỡ không được thành công cho lắm, nhưng tôi cũng đã có được đôi chút hiểu biết về cô ta. Quần áo của cô ta tuy đều là hàng trung hoặc cao cấp, nhưng rõ ràng đã lỗi thời, có lẽ là thuộc loại hàng giám giá bán xả kho; túi xách của cô ta là hàng hiệu nhái, giày cũng là đồ nhái cao cấp; ngoài ra, lối trang điểm của cô ta rõ ràng là đậm hơn hẳn so với các đồng nghiệp xung quanh.”

Tôi hỏi: “Những điều này chứng tỏ cô ta rất sĩ diện đúng không?”

“Đúng vậy, và qua đó tôi đã biết được nhu cầu của cô ta.” Diệp Thu Vi thân nhiên đáp. “Chiều ngày mùng Một tháng Sáu, tôi bỏ ra hơn mười nghìn nhân dân tệ mua cho cô ta một chiếc túi xách, còn bỏ vào trong đó thêm mười nghìn nhân dân tệ tiền mặt cùng với một con chó nhỏ bằng vàng nặng 20 gram làm quà cho con gái cô ta nhân dịp Tết Thiếu nhi. Đương nhiên, tôi đã bỏ vào trong đó cả số điện thoại của mình nữa. Đến sáng ngày hôm sau, cô ta quả nhiên đã gọi cho tôi, hỏi tôi rốt cuộc muốn biết những gì.”

Tôi thật không ngờ Diệp Thu Vi còn biết dùng tiền bạc làm vũ khí.

“Tôi hẹn cô ta ra ngoài gặp mặt vào buổi tối.” Diệp Thi Vi lại nói tiếp. “Thái độ của cô ta với tôi đột nhiên thay đổi hẳn, nói: “Cô Diệp, cô chẳng giống bác sĩ tâm lý của Vương Vĩ chút nào, làm gì có bác sĩ tâm lý nào lại bằng lòng vì bệnh nhân mà lại bỏ ra nhiều tiền như thế.” Tôi mới: “Cô đừng quan tâm xem tôi là ai, chỉ cần biết rằng nếu cô chịu giúp tôi, chưa biết chừng tôi sẽ bằng lòng bỏ thêm tiền ra đây.” Cô ta rất vui vẻ, tỏ ý rằng mình biết gì nhất định sẽ nói vậy. Tôi liền hỏi thẳng: “Khi xưa tại sao cô lại ly hôn với Vương Vĩ?””.

Tôi không kìm được cất tiếng hỏi: “Cô ta đã nói như thế nào?”

“Cô ta nói: “Bởi vì anh ta bị mất việc chứ sao. Ngay đến cả công việc của mình mà còn không giữ được, một người đàn ông như thế tôi đi theo để làm gì nữa?” Tôi lắc đầu nói: “Cô rõ ràng không trả lời thành thực, tôi nghĩ cuộc trò chuyện này của chúng ta không cần phải tiếp tục làm gì nữa.” Duwsky lời, tôi liền giả bộ định rời đi. Cô ta vội vàng kéo tôi lại nói: “Đừng mà cô Diệp, cô để tôi suy nghĩ một lát được không?” Kể đó cô ta liền nhứ chặt hàng mày, đồng thời vô thức cắn ngón tay, trông bộ dạng thì có vẻ như rất khó xử. Tôi liền nhắc nhở cô ta: “Sau khi Vương Vĩ bị mất việc, thái độ của anh ta với cô hoặc là với đời sống tình dục có phát sinh những biến hóa kỳ lạ gì không?” Cô ta kinh ngạc mở to mắt nhìn tôi, bật thốt: “Cô làm sao lại biết?” Sau một phen đấu tranh tâm lý dữ dội, cô ta liền nói với tôi những điều này: “Sau khi bị mất việc, Vương Vĩ thay đổi nhiều lắm. Trước đó, đời sống tình dục của chúng tôi vẫn luôn hết sức hài hòa, về cơ bản đều là một tuần hai lần. Trong buổi tối hôm giấy báo sa thải được đưa xuống, tôi ôm lấy anh ta từ phía sau, muốn an ủi anh ta một chút. Chúng tôi đã làm xong phần dạo đầu, nhưng thứ đó của anh ta vẫn mềm oặt, tôi tuy rằng thất vọng song cũng có thể hiểu và thông cảm được cho anh ta. Sau đó, anh ta vào nhà vệ sinh tắm rửa, còn thay một bộ quần áo khác. Tôi bảo anh ta mau lên giường đi ngủ, ấy thế mà anh ta lại chẳng nói tiếng nào, cứ thế ôm gối đến ngủ ở phòng khách. Khi đó tôi rất giận, thế là bèn ra ngoài phòng khách kéo anh ta, cố điều bàn tay tôi vừa mới chạm vào cánh tay của anh ta thì anh ta đã gạt ra thật mạnh, cứ như thể đột nhiên bị chó cắn vậy. Khi tôi đưa tay tới kéo anh ta lần nữa, không ngờ anh ta lại nổi cơn điên vùng chân đạp tôi một cái, còn nói một câu khiến tôi mãi đến tận bây giờ vẫn khó có cách nào quên được, đó là: Đồ dơ bẩn, đừng chạm vào tôi!””.

Tôi lập tức nhớ đến tình từ mà Vương Vĩ đã từng dùng để hình dung đôi mắt của Diệp Thu Vi: sạch sẽ.

Diệp Thu Vi lại kể tiếp: “Từ Khiết nói cô ta và Vương Vĩ làm vợ chồng đã nhiều năm, nhưng trước đó Vương Vĩ chưa từng đánh cô ta bao giờ, cũng chưa từng dùng từ dơ bẩn để nói về cô ta, khi đó cô ta không kìm được bật khóc nức nở. Vương Vĩ nhìn chăm chăm vào cô ta, trong mắt chỉ có vẻ chán ghét. Kể từ đó về sau, giữa cô ta và Vương Vĩ không còn bất cứ sự tiếp xúc thân mật nào về da thịt nữa, thậm chí còn chẳng kim chạm vào nhau thêm lần nào. Cô ta chính vì không chịu nổi điều này nên mới dọn về nhà mẹ đẻ, mà sau đó việc ly hôn cũng là do Vương Vĩ chủ động đề xuất, mọi người dù có khuyên can thế nào cũng không được.”

“Lẽ nào anh ta bị mắc chứng thích sạch sẽ quá mức?” Tôi thử phân tích: “Cô cũng từng nói rồi, hành vi nghi thức và tâm lý ám ảnh cưỡng chế có thể đồng thời xuất hiện mà tình trạng thích sạch sẽ quá mức chẳng phải chính là một biểu hiện rất điển hình của tâm lý rối loạn ám ảnh cưỡng chế ư?”

“Đúng thế.” Diệp Thu Vi nói. “Sau khi nghe được những điều này, về cơ bản tôi đã có thể xác định được đây là chứng thích sạch sẽ quá mức, song chứng bệnh này của Vương Vĩ lại rất phức tạp, vì nó mang tính lựa chọn rất rõ ràng và đặc thù. Anh ta vô thức tiến hành phân loại mọi thứ, và tình trạng thích sạch sẽ quá mức của anh ta chỉ tồn tại một bộ phận phụ nữ mà thôi. Nguyên nhân hình thành nên thứ tâm lý như thế này nhất định là phải cực kỳ phức tạp, tôi nhất định phải làm rõ trước đã thì mới có thể trù tính kế hoạch giết chết anh ta. Nghĩ tới việc vấn đề tâm lý của anh ta rất có thể liên quan tới mẹ anh ta, thế là tôi bèn hỏi Từ Khiết về mẹ chồng cũ của cô ta. Câu trả lời của cô ta rốt cuộc đã khiến tôi phát hiện ra căn nguyên gây ra vấn đề tâm lý của Vương Vĩ.”

Tôi im lặng nhìn cô ta.

Cô ta lại kể tiếp: “Mẹ anh ta tên là Lương Huệ Vinh, về người phụ nữ này, cách nói của Từ Khiết và Vương Vĩ cơ bản là thống nhất, đó là bà ta ích kỷ, thiếu ý thức trách nhiệm và hay vô duyên vô cớ nổi nóng. Khi nói tới mối quan hệ của Vương Vĩ với mẹ, Từ Khiết hình dung hai từ: áp bức và kỳ quái để hình dung. Cô ta nói, khi mình và Vương Vĩ thành hôn, nhà mới còn chưa được sửa sang xong, bọn họ đành phải ở chung nhà với bố mẹ chồng trong gần hai tháng. Sau đó, nhà mới vừa mới được thu xếp ổn thỏa. Vương Vĩ liền lập tức cùng cô ta dọn ra ở riêng. Khi đó, Lương Huệ Vinh có phản ứng hết sức dữ dội, một tuần trước khi bọn họ dọn đi bà ta suốt ngày rửa mặt bằng nước mát, cứ như thể con trai không phải đang dọn nhà mà là đàn tìm đến cái chết vậy. Hơn nữa, cứ có cơ hội là bà ta lại nổi nóng, mà người bị quát nạt chủ yếu là Từ Khiết. Sau khi cô ta và Vương Vĩ dọn ra ngoài rồi, Lương Huệ Vinh thường xuyên gọi điện thoại cho con trai, cứ mỗi lần thấy người nghe điện thoại là Từ Khiết thì bà ta lại vô cớ nổi giận, cứ như thể Từ Khiết đã phạm phải một lỗi lầm gì đó to lớn lắm vậy. Mà Vương Vĩ nghe điện thoại thì thường lần nào cũng gác máy trong vòng mười giây, hơn nữa còn tỏ ra hết sức lo lắng.”

“Mối quan hệ quả thực không giống hai mẹ con bình thường.” Tôi nói. “Vương Vĩ có vẻ rất sợ mẹ của anh ta thì phải.”

“Đúng thế.” Diệp Thu Vi nói. “Từ Khiết còn nói, các dịp lễ tết bọn họ lẽ ra phải quay về quê thăm bên bố mẹ, nhưng Vương Vĩ cùng lắm chỉ dẫn cô ta về đó ăn một bữa cơm, chẳng mất khi ở lại quá nửa ngày. Mỗi khi Lương Huệ Vinh nói gì, Vương Vĩ cũng tỏ ra chẳng mấy để tâm. Tóm lại, trong ấn tượng của Từ Khiết thì thái độ của Vương Vĩ cũng tỏ ra chẳng mấy để tâm. Tóm lại, trong ấn tượng của Từ Khiết thì thái độ của Vương Vĩ với mẹ có thể dùng hai từ để hình dung, đó là sợ hãi và hờ hững. Nhưng thái độ của Lương Huệ Vinh thì hoàn toàn trái ngược, bà ta hết sức cưng chiều con, thậm chí là cưng chiều đến mức bệnh hoạn. Chẳng hạn như trong những lần ăn cơm cùng nhau, Lương Huệ Vinh thường xuyên ân cần gấp thức ăn cho Vương Vĩ, còn nói những lời như là “Tiểu Vĩ ngoan của mẹ phải ăn nhiều vào đây nè”, “gấp cho cục cưng của mẹ này”. Từ Khiết mỗi lần nghe thấy vậy thì đều có cảm giác hết sức buồn nôn, nhưng do không phải ở chung với bố mẹ chồng nên cô ta cũng chẳng mấy để bụng chuyện này,”

“Ừm.” Tôi khẽ gật đầu, trầm ngâm nói ra điều khiến bản thân nghi hoặc: “Trong tình huống bình thường, những đứa trẻ lớn lên dưới sự cưng chiều quá độ của mẹ lẽ ra phải hết sức ỷ lại mẹ mới đúng, tại sao Vương Vĩ lại có thái độ sợ hãi và hờ hững như thế chứ?”

“Do đó, Từ Khiết có lẽ còn chưa nói đến chỗ mấu chốt.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi bảo cô ta cố nhớ thêm về những chuyện từng xảy ra giữa Vương Vĩ và mẹ anh ta. Cô ta nói ra một số lời chẳng mấy quan trọng, chừng hai phút sau thì đột nhiên sững người, bắt đầu kể ra một chuyện hết sức kỳ lạ. Chuyện xảy ra vào tháng thứ hai sau khi cô ta kết hôn, lúc đó cô ta và Vương Vĩ vẫn còn đang phải ở chung nhà với bố mẹ. Có một hôm cô ta tan làm về muộn, khi về đến nhà thì liền gọi tên Vương Vĩ, Vương Vĩ nói mình đang tắm. Từ Khiết ra ngồi ở phòng khách xem ti vi, chừng hai phút sau, không ngờ lại thấy Lương Huệ Vinh đi ra từ trong phòng tắm. Thấy Từ Khiết trừng mắt nhìn mình, bà ta vội vàng giải thích rằng vừa rồi mình chỉ vào cọ lưng chp Vương Vĩ mà thôi.”

Tôi không kìm được hít sâu một hơi, nhủ thầm việc này e rằng không chỉ đơn giản là biểu hiện của sự cưng chiều quá độ.

Diệp Thu Vi lại kể tiếp: “Khi đó, Từ Khiết tuy cảm thấy ghê tởm nhưng nghĩ bụng đằng nào cũng dọn đi rồi, do đó không nói gì nhiều. Song vào buổi tối ngày cuối tuần trước khi hai vợ chồng bọn họ dọn đi, lại là trong lúc Vương Vĩ đang tắm, không ngờ Lương Huệ Vinh lại gõ cửa nói là muốn cọ lưng cho anh ta, Từ Khiết vốn ngỡ rằng Vương Vĩ sẽ từ chối, không ngờ sau khi do dự một lát, anh ta lại mở cửa để cho mẹ mình vào phòng tắm. Từ Khiết thấy thế thì không chịu đựng nổi nữa, bèn đứng dậy nói: “Ồ đâu mà có chuyện con trai đã kết hôn rồi mà còn để mẹ cọ lưng cho như thế bao giờ? Tại sao không để cịn vào cọ lưng cho anh ấy chứ?” Lương Huệ Vinh bèn cười, nói với ra từ bên trong: “Cực cưng của mẹ từ nhỏ đến lớn đã quen được mẹ cọ lưng rồi, việc này con đừng quan tâm đến làm gì cả.””

Tôi không kìm được nhủ chặt đôi lông mày.

“Chuyện này rất không bình thường.” Diệp Thu Vi phân tích. “Thái độ của Vương Vĩ với mẹ anh ta rõ ràng là hờ hững với sợ hãi, tại sao anh ta lại chủ động mở cửa như thế? Tôi bèn hỏi tiếp biểu hiện của Vương Vĩ sau khi được mẹ cọ lưng cho, Từ Khiết rất có ấn tượng sâu sắc về việc này, do đó kể ngay, sau khi đi ra từ trong phòng tắm, Vương Vĩ có vẻ rất ủ dột, chẳng nói năng gì mất. Đêm đó, khi đi ngủ, anh ta tuy vẫn ôm Từ Khiết nhưng tỏ ra không vui vẻ, Từ Khiết nửa đêm tỉnh dậy thì phải hiện chẳng biết tự lúc nào anh ta đã nằm ở bên mép giường rồi.”

“Xem ra chuyện cọ lưng kia đã khiến anh ta nảy sinh tâm lý né tránh đôi với nữ giới.” Tôi nói. “Tâm lý né tránh này có lẽ nằm trong khu vực tiềm thức, thế nên sau khi ngủ say, anh ta mới tránh xa khỏi Từ Khiết như vậy.”

“Đúng thế.” Diệp Thu Vi tỏ ý tán đồng với nhận định của tôi. “Nhưng, cho dù có quá đáng thì việc mẹ ruột cọ lưng cho con trai cũng không đến nỗi khiến anh ta sinh lòng phản cảm với tất cả nữ giới mới đúng. Tôi cảm thấy Lương Huệ Vinh đi vào phòng tắm có lẽ không chỉ đơn giản là để cọ lưng cho Vương Vĩ đâu. Có điều, khi đó Từ Khiết không hề đi vào trong phòng tắm, lại cũng chẳng nghe thấy động tĩnh gì đặc biệt ngoài tiếng cọ lưng, do đó trong phòng tắm rốt cuộc xảy ra chuyện gì thì không ai biết được. Tôi lại bảo Từ Khiết nhớ lại những chi tiết đáng chú ý khác, chẳng hạn như mối quan hệ giữa Vương Vĩ với các bạn gái cùng lớp khác thời trung học phổ thông, hay như là sự khác thường của anh ta trong lúc bọn họ còn yêu nhau, có điều chẳng có được thu hoạch nào đáng kể.”

Tôi khẽ “ừm” một tiếng, rồi hỏi: “Sau đó thì sao?”

Diệp Thu Vi nói: “Tôi cảm thấy, Từ Khiết tuy từng là vợ của Vương Vĩ nhưng lại chẳng hiểu gì mấy về thế giới nội tâm của anh ta, do đó tôi muốn làm rõ chuyện này thì nhất định phải tiến hành điều tra từ phương diện khác. Từ Khiết vốn là bạn học cùng lớp với Vương Vĩ thời trung học phổ thông, do đó ngay ngày hôm sau, cô ta đã giúp tôi tìm được số điện thoại cô giáo chủ nhiệm bọn họ năm đó. Cô giáo chủ nhiệm của bọn họ là một bà cụ rất thân thiện, lúc ấy đã nghỉ hưu nhiều năm rồi. Tôi tự xưng mình là bác sĩ tâm lý của Vương Vĩ, tìm bà cụ là để tìm hiểu quá khứ của anh ta. Bà cụ có ấn tượng rất sâu sắc về Vương Vĩ, thế là lập tức đồng ý với yêu cầu của tôi. Buổi chiều ngày mùng Ba tháng Sáu, tôi mang quà đến thăm bà cụ. Bà cụ nói, sở dĩ bà cụ có ấn tượng sâu sắc về Vương Vĩ là bởi vì mẹ của anh ta.”

Tôi vội vàng cầm bút lên chuẩn bị ghi chép.

Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Bà cụ kể, hồi học lớp mười, Vương Vĩ không khác gì các học sinh khác trong lớp, tuy không thích nói chuyện nhưng tính cách vẫn chưa thể coi là quái gở. Bà cụ lần đầu tiên để ý tới Vương Vĩ là vì lời phàn nàn của giáo viên dạy ngữ văn. Khi đó, giáo viên ngữ văn giao bài tập về nhà là viết một bài văn với đầy đủ đề là “Người mẹ của tôi”, các học sinh trong lớp đều đã làm điều này đúng như yêu cầu của giáo viên, riêng Vương Vĩ thì lại viết một bài văn có đầu đề là “Người cha của tôi”. Giáo viên ngữ văn đã thử trao đổi với Vương Vĩ, nhưng Vương Vĩ vẫn một mực giữ im lặng. Giáo viên chủ nhiệm gọi Vương Vĩ đến, sau đó khuyên nhủ anh ta suốt cả buổi chiều, cuối cùng thì anh ta cũng chịu mở miệng nói ra bốn chữ: “Em ghét mẹ em!” Giáo viên chủ nhiệm hỏi là vì sao lại ghét, Vương Vĩ mặt mũi đỏ bừng nhưng lại nhất quyết không chịu nói gì cả.”

Tôi đột nhiên cảm thấy trái tim mình như bị vật gì đó đè nặng.

“Giáo viên chủ nhiệm rất xem trọng chuyện này.” Diệp Thu Vi nói. “Hai tuần sau đó là đến kỳ họp phụ huynh, mà người đi họp cho Vương Vĩ chính là Lương Huệ Sinh. Sau khi kết thúc cuộc họp, giáo viên chủ nhiệm đã dành thời gian nói chuyện riêng với bà ta, còn nhắc đến cả bài văn kia nữa. Lương Huệ Vinh khi nói về Vương Vĩ thì luôn dùng lời xưng cực cưng, bé cưng, điều này giáo viên chủ nhiệm cảm thấy sự phan cảm của Vương Vĩ có thể chỉ đến từ việc mẹ cưng chiều quá độ. Bà cụ đã nhấn mạnh với Lương Huệ Vinh về tác hại của sự nuông chiều quá độ, đồng thời cho rằng việc này có lẽ đến đây là kết thúc. Nhưng mấy ngày sau đó, không ngờ Vương Vĩ lại đột nhiên nhảy sông tự vẫn, may mà được mấy người tốt bụng cứu lên bờ. Giáo viên chủ nhiệm cảm thấy chuyện này không đơn giản, thế là mấy ngày sau lại hẹn Lương Huệ Vinh đến trường gặp mặt và trò chuyện lần nữa. Thế nhưng Lương Huệ Vinh vẫn lấy sự cưng chiều kia làm cái cớ, nói rằng mình đã nuông chiều quá nên mới làm hư Vương Vĩ.

Chuyện nhảy sông này khiến tôi bất giác nhớ đến tình cảnh kỳ lạ trong vụ tự sát của Vương Vĩ.

Diệp Thu Vi thoáng dừng lại một lát, sau đó mới kể tiếp: “Chính trong ngày hôm đó, Lương Huệ Vinh mới ra khỏi văn phòng thì một cô giáo khác đã đi tới hỏi là có chuyện gì. Sau khi nghe cô giáo chủ nhiệm kể sơ qua đầu đuôi sự việc, cô giáo đó bèn nở một nụ cười mang đầy ý vị sâu xa, nói chuyện này

không hề kỳ lạ chút nào, vì bản thân Lương Huệ Vinh đã có vấn đề rồi. Hóa ra, cô giáo đó vốn tốt nghiệp cùng một trường trung học phổ thông với Lương Huệ Vinh, mà hồi đi học, Lương Huệ Vinh nổi tiếng là một nữ du côn trong trường, khi lên lớp còn hay thò tay vào đũng quần của các bạn nam, thậm chí còn thường xuyên lên lút mò vào phòng riêng của các giáo viên nam nữa.”

“Bà ta...” Tôi há miệng ra, thế nhưng không biết nói gì cho phải.

“Cô giáo chủ nhiệm cảm thấy chuyện này rất có vấn đề, thế là lại gọi Vương Vĩ đến nói chuyện riêng.” Diệp Thu Vi kể tiếp. “Bà cụ không ngừng khuyên nhủ Vương Vĩ, lại hỏi xem mẹ anh ta có từng làm ra chuyện gì quá đáng với anh ta không. Vương Vĩ mặt mũi đỏ bừng, không ngừng đáp là không. Cuối cùng giáo viên chủ nhiệm đành bạo hỏi, có phải mẹ em từng sờ em không? Vương Vĩ vừa đáp là không vừa vung chân đá mạnh vào tường một cái, rồi liền hoảng hốt chạy ra ngoài.”

Tôi hít sâu một hơi, cảm thấy đầu óc quay cuồng vì choáng váng. “Loại phản ứng này chẳng phải là một sự ngầm thừa nhận hay sao? Lẽ nào mẹ anh ta thực sự từng sờ anh ta? Trên đời này lại có một người mẹ vậy ư?”

Khi hỏi ra câu hỏi này, kỳ thực tôi chẳng tự tin chút nào, bởi lẽ tôi lơ mờ nhớ ra trong hai năm đầu khi con trai tôi ra đời, vợ tôi cũng thường xuyên mân mê cơ quan sinh dục của thằng bé.

“Khả năng này là rất lớn.” Diệp Thu Vi nói. “Lời nói giáo viên chủ nhiệm khiến tôi mơ hồ đoán ra nguồn cơn gây ra vấn đề về tâm lý Vương Vĩ. Để có thể tìm được nhiều chứng cứ hơn, mấy ngày sau đó tôi lại một lần nữa hẹn Vương Vĩ ra ngoài gặp mặt. Tôi chủ động tán gẫu về gia đình, lại nói về một người cậu của tôi, sau đó làm bộ vô ý hỏi về cậu của anh ta. Anh ta nói mình không có cậu, ông ngoại của anh ta có bảy người con gái nhưng không có một người con trai nào cả.”

“Chuyện này có thể chứng minh cho điều gì?” Tôi nhất thời không hiểu ý cô ta cho lắm.

“Lương Huệ Vinh sinh ra vào một thời đại mà tình trạng trọng nam khinh nữ đang vô cùng nghiêm trọng.” Cô ta giải thích. “Một gia đình sinh được bảy người con gái nhưng lại chẳng có một đứa con trai nào, áp lực xã hội phải chịu nhất định là rất to lớn. Dưới áp lực như vậy, những người con gái của nhà họ Lương không thể nào có được quan niệm bình thường về giới tính. Trong tình huống bình thường, trên người họ có hai loại tâm lý cực đoan hoàn toàn trái ngược, thứ nhất là căm hận nam giới tội đồ, thứ hai là sùng bái nam giới tội đồ, mà cũng có khả năng hai loại tâm lý này đồng thời xuất hiện ở một người.”

Tôi cúi đầu trầm tư. Trước đây tôi quả thực chưa từng nghĩ đến việc hủ tục trọng nam khinh nữ có thể gây tác động đến tâm lý con người.

“Nhưng suy đoán đầu sao cũng chỉ là suy đoán mà thôi, tôi vẫn cần tìm thêm chứng cứ, những chứng cứ xác thực.” Diệp Thu Vi hững hờ nói.

Tôi tỏ ra hết sức nghi hoặc: “Loại chuyện thế này mà cũng có chứng cứ được ư?”

“Đương nhiên.” Diệp Thu Vi nói. “Trong bữa hôm đó, tôi không ngừng trò chuyện với Vương Vĩ về gia đình, tất nhiên cũng nói tới cả quá trình trưởng thành của bản thân nữa. Ăn cơm xong, anh ta hỏi tôi muốn đi đâu, tôi bèn nhờ anh ta đưa mình tới nhà cũ của cha mẹ một chuyến, đó cũng chính là nơi gắn liền với ký ức của tôi từ thời thơ ấu đến khi trưởng thành. Sau đó, tôi lại đề nghị được đi thăm nơi mà anh ta từng sinh sống hồi nhỏ. Kỳ thực tôi đã điều tra rõ từ trước rồi, sau khi mẹ anh ta qua đời vào năm 2001, căn nhà cũ đó vẫn luôn được bỏ trống, không sao bán cũng chẳng cho thuê. Anh ta suy nghĩ qua loa một chút, rồi bèn dẫn tôi đến căn nhà cũ đó. Ở nơi đó, khắp nơi đều là những chứng cứ mà tôi muốn tìm.”

Tôi nghe thấy thế thì càng cảm thấy nghi hoặc hơn. “Đó là những chứng cứ gì vậy?”

“Chứng cứ về sự sùng bái đối với nam giới.” Cô ta nói. “Sau khi cha Vương Vĩ qua đời, mẹ anh ta đã sống một mình trong căn nhà đó hai năm, vậy nên đồ đạc bên trong có lẽ đều là của mẹ anh ta, Hai bên bức tường treo ti vi ở phòng khách có hai chiếc cột tròn rất lớn, Vương Vĩ nói kiểu trang trí này là do mẹ anh ta tìm người về thiết kế từ hồi năm 1996. Trên bàn uống trà có để điều khiển từ xa của điều hòa, ti vi và đầu đĩa DVD, tất cả đều được đặt trên giá và dựng đứng, chỉ thẳng lên phía trên. Trên kệ tường có đặt ba hình rượu, tất cả đều là loại bình có hình ngọn tháp, trong khi đó Vương Vĩ lại nói mẹ anh ta chưa từng uống rượu bao giờ, Trên tường của phòng bếp thì có treo năm chiếc giấy dán bột mì, tất cả đều là loại giấy vừa to vừa ngắn. Trên giá để đồ lật vật từng nhà vệ sinh thì có đặt chính tề đủ các loại vật dụng thông thường cho việc tắm rửa, mà tất cả đều được dựng trong những chiếc bình to hình trụ tròn, không hề có ngoại lệ. Còn trong phòng ngủ thì những thứ như đèn pin, điều khiển điều hòa cũng đều được dựng đứng trở lên trên, trong chiếc tủ đầu giường thậm chí còn có một chiếc quần lót đàn ông nữa. Mà điều quan trọng nhất là ở thành bên trong của chiếc giường gỗ, tôi phát hiện một bức hình cơ quan sinh dục của đàn ông được khắc bằng sao. Những điều này đều là chứng cứ xác đáng chứng minh cho việc Lương Huệ Vinh mang lòng sùng bái cơ quan sinh dục của nam giới.”

“Sùng bái cơ quan sinh dục nam giới?” Tôi vừa nói vừa vẽ ra một bức hình đơn giản tượng trưng cho cơ quan sinh dục nam giới rồi đưa cho Diệp Thu Vi xem. “Bức hình tranh đó là như thế này sao?”

“Hoàn toàn giống hệt.” Cô ta nói. “Kỳ thực, phần lớn phụ nữ ngay từ khi sinh ra đã có tâm lý sùng bái đối với cơ quan sinh dục của nam giới rồi. Nhưng sự sùng bái như của Lương Huệ Vinh thì hiển nhiên là một tình trạng lệch lạc nghiêm trọng hình thành do áp lực xã hội nặng nề, vậy nên bà ta mới có thể ra tay với cả con trai ruột của mình như thế.”

Tôi đột nhiên nảy sinh lòng cảm thông sâu sắc đối với Vương Vĩ.

“Đến lúc này, tôi đã có thể tổng kết được một chút được rồi.” Diệp Thu Vi chậm rãi nói. “Trong thời đại mà tư tưởng trọng nam khinh nữ hay còn hết sức nặng nề đó, gia đình nào không có con trai ắt sẽ bị người ta coi thường, đối với gia đình sinh được bảy người con gái nhưng lại không có lấy được một đứa con trai thì tình trạng này có lẽ sẽ lại càng nghiêm trọng. Sự chê bai giễu cợt của hàng xóm, sự cảm thông của bạn bè họ hàng, rồi còn cả sự ám thị lâu dài do tư tưởng tuyệt hậu mang tới, tất cả đều tạo ra một áp lực tâm lý không lồ cho cha mẹ của Lương Huệ Vinh. Để làm giảm bớt áp lực này, bọn

họ sẽ đẩy bớt áp lực lên người những cô con gái của mình, chẳng hạn như thường xuyên oán than rằng con gái chẳng bằng con trai, lại thường xuyên nhắc đến các đặc điểm mà chỉ con trai mới có, thậm chí nuôi con gái như là con trai. Nhưng cô gái lớn lên trong hoàn cảnh như vậy đương nhiên sẽ phải chịu ảnh hưởng tiêu cực, từ đó hình thành nên quan niệm dị thường về giới tính, người nào bài xích thì căm ghét nam giới, người nào tiếp nhận thì sùng bái nam giới, căn nguyên của việc Lương Huệ Vinh sùng bái cơ quan sinh dục của nam giới chính là như vậy. Mà sau khi Lương Huệ Vinh trưởng thành, sự sùng bái của bà ta đối với cơ quan sinh dục của nam giới đã dần trở nên lệch lạc và bệnh hoạn, thế nên hồi còn học trung học phổ thông bà ta mới có tiếng là nữ du côn, trong nơi ở của bà ta, khắp nơi đều là những vật tượng trưng cho cơ quan sinh dục của nam giới. Có điều vẫn cần phải nói thêm một câu, đó là ngay đến bản thân bà ta cũng chưa chắc đã có thể nhận ra sự tồn tại của tâm lý sùng bái mãnh liệt này, Mà cũng chính do thứ tâm lý bệnh hoạn đó thôi thúc, nên bà ta mới có một sự sùng bái mãnh liệt đối với cả cơ quan sinh dục của chính con trai ruột của mình.”

Tôi cắt ngang lời cô ta: “Nhưng bà ta đã có chồng rồi mà, lẽ nào chồng bà không thể thỏa mãn lòng sùng bái của bà ta sau?”

“Đó là vì nỗi căm hận tiềm tàng.” Diệp Thu Vi giải thích. “Do sự tác động của hoàn cảnh trưởng thành, trong lòng bà tay nhất định vẫn luôn luôn tồn tại một sự căm hận đối với nam giới, chỉ là sự căm hận đó đã bị tâm lý sùng bái kia che khuất mà thôi. Bản chất của sự sùng bái lệch lạc là chiếm hữu, do đó, sau khi kết hôn, bà ta rất có thể đã thực hiện một số hành vi chiếm hữu bệnh hoạn với cơ quan sinh dục của chồng mình. Thời gian lâu dần, chồng bà ta tất nhiên sẽ thấy phản cảm, và rồi sự phản cảm này đã khơi lên nỗi căm hận với nam giới vốn ẩn sâu trong xương tủy của bà ta, đồng thời khiến cho bà nhận ra rằng cơ quan sinh dục của chồng xét cho cùng vẫn là của chồng, hoàn toàn không thuộc về mình. Nhưng Vương Vĩ thì khác, Vương Vĩ là do bà ta sinh, là một khúc ruột của bà ta, là một phần nối dài và tiến hóa sinh mệnh của bà ta, do đó trong lòng bà ta nhất định là có tồn tại một cảm giác sở hữu rất mãnh liệt đối với Vương Vĩ, hơn nữa tuyệt đối không bao giờ căm hận anh ta. Trong suy nghĩ của bà ta, mọi thứ của con trai đều thuộc về mình, bao gồm cả cơ quan sinh dục. Đối với bà ta, sự ra đời của Vương Vĩ đồng nghĩa với việc bà ta đã có được cơ quan sinh dục của nam giới, và đó cũng là cơ quan sinh dục của nam giới duy nhất hoàn toàn thuộc về bà ta trên cõi đời này.”

Tôi không kim được nhớ tới việc vợ mình hay mê mẩn cơ quan sinh dục của con trai, thế là bèn nhủ thầm liệu trong lòng cô ấy có từng tồn tại thứ tâm lý này không?”

Diệp Thu Vi dường như nhận ra được suy nghĩ của tôi, bèn nói: “Việc này thoạt nhìn rất bệnh hoạn, nhưng đó thực ra là một loại bản năng của nữ giới. Phần lớn những người mẹ trên thế giới này đều tồn tại tâm lý sở hữu đối với cơ quan sinh dục của con trai, cho nên bất kể con dâu có xuất sắc đến cỡ nào, mẹ chồng cũng đều có thái độ thù địch với con dâu, chỉ vì sự tác động của các nhân tố bản ngã và xã hội nên trong tình huống bình thường, thái độ thù địch này mới không thể hiện ra quá mức rõ ràng.”

Tôi trầm ngâm nói: “Ngược lại, mẹ vợ nhìn con rể thì càng nhìn lại càng thấy thích, không hề có chút thái độ thù địch, nguyên nhân chắc cũng từ đó mà ra phải không?”

“Đúng vậy, con gái có thể coi là sự nối dài của sinh mệnh của mẹ, do đó sau khi cô ta có được cơ quan sinh dục của một nam giới khác, người mẹ sẽ vô thức nảy sinh cảm giác sở hữu, thiện cảm của mẹ với con rể chính từ đây mà ra,” Diệp Thu Vi giải thích. “Xét về mặt xã hội, người ta cho rằng thiện cảm này bắt nguồn từ việc con rể sẽ bảo vệ và chăm sóc con gái. Trên thực tế, tâm lý cho rằng nam giới có nghĩa vụ bảo vệ và chăm sóc nữ giới chính là một biểu hiện của sự sùng bái nam giới.”

Tôi khẽ gật đầu, nhớ tới lời của một vị giáo sư gì mà mình từng nghe được trước đây. Ông ấy nói: Bản ngã của sự nguy trang của loài người đối với bản chất của mình, đồng thời cũng là hình chiếu của loài người trong xã hội, cho nên xét cho cùng, xã hội chính là một sự nguy trang tập thể đối với bản chất của loài người. Sự giải thích của Diệp Thu Vi về mối quan hệ giữa mẹ chồng nàng dâu, mẹ vợ con rể đã giúp tôi hiểu được sâu sắc hơn về câu nói đó, và tôi rút cuộc cũng đã hiểu ra tại sao Sigmund Freud lại thích thảo luận về tình dục như vậy.

“Hãy quay về chủ đề chính đi.” Diệp Thu Vi dừng một chút rồi mới nói tiếp: “Sùng bái nam giới và sùng bái nữ giới đều là những bản năng của loài người, đều là những hiện tượng tâm lý hết sức bình thường. Vấn đề của Lương Huệ Vinh nằm ở chỗ bà ta đã tiến hành cụ thể hóa sự sùng bái nam giới của mình. Đối với bà ta, sự chiếm hữu cơ quan sinh dục của nam giới đồng nghĩa với việc sự thỏa mãn trong tâm lý sùng bái nam giới, và đây chính là nguyên nhân cụ thể khiến bà ta có những hành vi bệnh hoạn như vậy. Khi con trai mới ra đời, phương thức thỏa mãn tâm lý sùng bái của nam giới của những người mẹ chính là tuyên bố quyền chiếm hữu đối với cơ quan sinh dục của con trai, và Lương Huệ Vinh khi đó nhất định đã thường xuyên mê mẩn cơ quan sinh dục của Vương Vĩ, thậm chí là làm một số hành vi bệnh hoạn hơn. Phải lớn lên trong một hoàn cảnh như vậy, tâm lý của Vương Vĩ làm sao mà có thể bình thường cho được.”

Tôi không kim được thở ra một hơi dài.

“Tiếp theo đó, tôi có thể tiến hành phân tích Vương Vĩ được rồi.” Cô ta nói. “Có lẽ khi còn bé, sự vuốt ve của mẹ sẽ khiến anh ta cảm thấy kích thích, mới mẻ, thậm chí là ấm áp, nhưng theo sự lớn dần của tuổi tác, đặc biệt là sau khi bước vào tuổi dậy thì, anh ta sẽ dần dần cảm thấy xấu hổ, và sau đó là nhục nhã, cho nên tất nhiên sẽ nảy sinh tâm lý trốn tránh và phản kháng. Nhưng anh ta và Từ Khiết đều đã từng nói rồi, Lương Huệ Vinh là một người ích kỷ, thiếu ý thức trách nhiệm và hay vô duyên vô cớ nổi nóng, những tính cách này kết hợp lại sẽ tạo nên một con người mạnh mẽ và luôn lấy mình làm trung tâm. Đối mặt với người mẹ như vậy, Vương Vĩ còn ít tuổi nên đương nhiên không thể phản kháng. Bởi vì xấu hổ, nên anh ta cũng không thể nói chuyện này cho cha mình biết, cho nên lựa chọn duy nhất của anh ta chính là chịu đựng. Trong quá trình chịu đựng, anh ta dần dần nảy sinh sự sợ hãi và căm hận đối với mẹ mình. Anh cũng biết đấy, tuổi dậy thì là một giai đoạn quan trọng trong sự phát triển của tâm lý tình dục, trong giai đoạn này, bất cứ chuyện nào có liên quan đến tình dục đều có thể gây ra những ảnh hưởng to lớn đối với tâm lý tình dục của người ta sau khi trưởng thành. Hoàn cảnh đặc biệt mà Vương Vĩ phải trải qua trong tuổi dậy thì đã khiến nỗi căm hận và sợ hãi đối với mẹ mình dần dần lan rộng ra tới tất cả nữ giới.”

Tôi lẳng lặng ghi những điều này lại, trong lòng khó có thể tưởng tượng ra Vương Vĩ đã phải trải qua một lịch trình tâm lý như thế nào.

Diệp Thu Vi vẫn nguyên vẻ bình thản, sắc mặt không thay đổi chút nào. “Sự sợ hãi và căm hận không ngừng tích lũy trong lòng Vương Vĩ, dần dần hình thành nên áp lực tâm lý khổng lồ, vậy nhưng lại không có chỗ để phát tiết. Trong vụ việc bài văn năm lớp mười, sự chú ý cao độ của giáo viên chủ nhiệm đã khiến Lương Huệ Vinh sinh lòng cảnh giác và lo lắng. Bà ta tuyệt đối không thể để người khác biết những chuyện mà mình đã làm với con trai được, do đó hẳn đã dùng đủ các loại biện pháp từ cứng tới mềm để gây áp lực cho Vương Vĩ. Áp lực đột ngột gia tăng cao rốt cuộc khiến cho tâm lý Vương

Vĩ sụp đổ, đây chính là nguyên nhân khiến anh ta nhảy sông tự sát.”

Tôi hít sâu một hơi, trái tim như bị một bàn tay to lớn bóp chặt.

“Tự sát không thành có thể gây ra những ảnh hưởng vô cùng to lớn về tâm lý.” Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích. “Mà bản thân việc tự sát do việc không chịu nổi áp lực vốn đã là một sự phát tiết và giải tỏa rồi. Sau trải nghiệm bước một chân qua tử, niềm tin cuộc sống của con người ta sẽ tăng lên nhiều. Do đó sau khi tự sát và được cứu, tâm lý của Vương Vĩ đã lại một lần nữa có những biến hóa to lớn. Dù mẹ anh ta vẫn làm ra những hành vi bệnh hoạn đối với anh ta, còn gây cho anh ta những áp lực không thể trốn tránh, nhưng niềm khao khát được sống một cuộc sống bình thường cùng với nguyện vọng tha thiết được rời khỏi mẹ mình sau khi trưởng thành đã trở thành vũ khí hữu hiệu để anh ta chống lại áp lực.”

“Đó thật đúng là đóm lửa nhỏ bùng lên trong sự tuyệt vọng.” Tôi bất giác nhớ lại những trải nghiệm của mình lúc xưa, bèn chậm rãi nói. “Một niềm hy vọng lớn lao có thể chiến thắng tất cả mọi trở ngại.”

“Đúng thế.” Diệp Thu Vi nói. “Từ đó về sau, bất kể Lương Huệ Vinh có làm gì, anh ta đều tự nói với mình rằng, hãy cố chịu đựng, chỉ mấy năm nữa thôi là sẽ có thể thoát khỏi tình trạng này rồi. Dưới sự giúp đỡ của niềm tin này, anh ta rốt cuộc đã lớn lên thành người, đi vào xã hội, rời xa mẹ mình. Có điều, những áp lực và sự nhục nhã phải chịu trong quá trình trưởng thành vẫn luôn tồn tại ở nơi đáy lòng anh ta, chưa từng biến mất.”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 20: 9: Vụ Án Mạng Điên Cuồng Trong Trại Giam

Type: Huyennp

Dịp Tết năm 2009, Từ Nghị Giang bị một bạn tù dùng gạch đập chết. Tên phạm nhân giết ông ta ngay sau đó đã tự sát, hấn dùng chính viên gạch vừa mới gây án để đập vào đầu mình liên tục.

Trước đó, tôi chỉ nghe nói đến việc cha ruột xâm phạm tình dục con gái, chưa từng nghe nói người mẹ nào xâm phạm tình dục con trai. Cùng là đàn ông khi nghĩ tới những việc mà Vương Vĩ đã từng phải trải qua, tôi khó tránh khỏi có chút kích động. “Tôi hiểu rồi, anh ta có thể hoàn thành việc học, lại đi vào xã hội và cưới vợ sinh con, tất cả đều là nhờ vào niềm hy vọng với cuộc sống. Nhưng vết thương hình thành ở tuổi thanh thiếu niên là một thứ không thể xóa nhòa, do đó tại nơi sâu thẳm trong nội tâm, anh ta vẫn luôn sợ hãi và căm hận nữ giới, tất cả các vấn đề về tâm lý của anh ta đều có căn nguyên từ đây. Nói thực lòng, anh ta có một người mẹ như thế đã là điều bất hạnh lắm rồi, cô...”

Bên khoe miệng thoáng qua một nụ cười, Diệp Thu Vy bình tĩnh cắt ngang lời tôi: “Anh Trương, anh kỳ thực không phải đang thông cảm cho anh ta, anh chỉ cảm thấy sợ hãi về những điều mà anh ta đã phải trải qua thôi.”

Tôi bất giác nghẹn lời, một lát sau tâm trạng mới dần dần bình lặng trở lại, thế là bèn nói: “Xin hãy tiếp tục đi.”

Cô ta nói tiếp: “Sau khi kết hôn, Vương Vĩ nhanh chóng rời khỏi mẹ mình, đồng thời thoát khỏi sự khống chế của bà ta. Kể từ đó về sau, tuy vết thương cũ thỉnh thoảng lại nhói lên trong lòng, vậy nhưng không thể gây ra ảnh hưởng quá nghiêm trọng cho cuộc sống của anh ta. Anh ta và Từ Khiết duy trì một đời sống tình dục lành mạnh, còn sinh được một đứa con gái nữa. Nếu cuộc sống cứ thế bình lặng trôi qua, tâm lý của anh ta có lẽ sẽ dần trở nên bình thường. Thế nhưng chuyện bị sa thải khỏi biên chế năm 1999 đã lại một lần nữa làm bùng lên vấn đề về tâm lý của anh ta.”

Tôi không kìm được lộ vẻ khó hiểu hỏi: “Chuyện bị sa thải khỏi biên chế tại sao lại có thể làm bùng lên vấn đề về tâm lý của anh ta? Giữa chuyện này và nỗi ám ảnh thời niên thiếu của anh ta lẽ nào lại có mối liên hệ nội tại nào ư?”

“Khi đó tôi cũng cảm thấy nghi hoặc giống anh bây giờ vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Cho nên, sau khi làm rõ nguồn cơn gây ra vấn đề về tâm lý của Vương Vĩ, tôi liền bắt đầu điều tra chuyện anh ta bị sa thải. Vì thời gian đã quá lâu nên việc điều tra tiến triển rất chậm. Mãi đến ngày 22 tháng 6, một tin tức với tình có được mới khiến những nỗi nghi hoặc của tôi trước đó tan biến hoàn toàn.”

“Đó là tin tức gì vậy?”

“Lúc ấy, Vương Vĩ bị sa thải là vì đã làm mất lòng Giám đốc Sở giáo dục.” Diệp Thu Vi đáp. “Mà Giám đốc Sở giáo dục năm đó là một phụ nữ nổi tiếng mạnh mẽ và luôn lấy mình là trung tâm.”

Tôi giật mình bừng tỉnh rồi không kìm được bật thốt lên: “Nhất định là sự hãm hại của cô ta đã làm cho nỗi sợ hãi và căm giận của Vương Vĩ đối với mẹ mình lại bị khơi dậy. Mà việc Vương Vĩ làm mất lòng cô ta rất có thể cũng là bởi vì cô ta khá giống với Lương Huệ Vinh.”

“Đúng thế.” Diệp Thu Vi nói. “Người phụ nữ này tên là Lý Mộc Lan, từ năm 1994 đã bắt đầu đảm nhiệm chức giám đốc Sở giáo dục, đến năm 2002 thì bị cách chức vì nhận hối lộ. Người quen biết Lý Mộc Lan đều nói cô ta thủ đoạn cứng rắn, hết sức ích kỷ. Nghe nói khi cô ta còn tại vị, không ít thuộc cấp nam đã có quan hệ với cô ta, Vương Vĩ làm mất lòng cô ta có lẽ cũng vì chuyện này. Tóm lại, sự hãm hại của cô ta đã làm cho vấn đề vốn ẩn sâu trong tâm lý của Vương Vĩ lại bùng phát. Theo như lời của Từ Khiết, buổi tối hôm nhận được thông báo sa thải, Vương Vĩ đã xuất hiện triệu chứng liệt dương, căn nguyên của căn bệnh này có lẽ chính là nỗi sợ hãi đối với phụ nữ. Các nhân tố như: sự hãm hại của nữ thượng cấp, tình trạng liệt dương sờ sờ

trước mặt cùng với sự bùng phát nỗi ám ảnh hồi nhỏ đã làm tăng nỗi sợ hãi và cảm giận của Vương Vĩ đối với phụ nữ. Nỗi sợ hãi khi lên đến tột độ sẽ làm con người ta muốn trốn tránh, mà biểu hiện cực đoan của sự trốn tránh chính là tình trạng thích sạch sẽ quá mức. Cho nên, bắt đầu từ buổi tối hôm đó, Vương Vĩ bắt đầu xuất hiện tình trạng thích sạch sẽ quá mức với đối tượng là phụ nữ, anh ta cho rằng tất cả mọi phụ nữ trên đời đều gian ác và dơ bẩn.”

Tôi thở dài một hơi, sau khi suy nghĩ một chút thì bèn hỏi: “Nếu anh ta đã cho rằng mọi phụ nữ trên đời đều gian ác và dơ bẩn, vậy thì tại sao lại vô thức vuốt ve tay cô, còn lên dùng đồ lót của cô và Trần Hy để thủ dâm nữa?”

“Đối với một người đàn ông không có gì bất thường về sinh lý, muốn hoàn toàn trốn chạy khỏi phụ nữ là điều không thể. Cho nên tâm lý của anh ta nhất định là đã lại phát sinh những biến hóa gì đó khác, để rồi không còn thù ghét toàn bộ phụ nữ nữa. Như tôi từng nói trước đó, anh ta đã tiến hành phân loại phụ nữ, người nào phù hợp với tiêu chuẩn sạch sẽ của anh ta thì sẽ trở thành đối tượng tình dục của anh ta. Nhưng sự tồn tại của nỗi ám ảnh hồi nhỏ khiến anh ta không muốn đề cập quan sinh dục của mình tiếp xúc trực tiếp với nữ giới, do đó anh ta mới lấy trộm đồ lót của đối tượng tình dục của mình về để thủ dâm, mà hành vi thể hiện sự chiếm hữu bằng chất dịch cơ thể của anh ta kỳ thực cũng là một biện pháp phát tiết sự căm hận đối với phụ nữ.”

Vương Vĩ từng bị mẹ ruột xâm hại tình dục, bị nữ thượng cấp hãm hại, đến cuối cùng chết trong tay một người phụ nữ. Tôi lại thở dài một hơi, sau đó liền không kìm được tò mò hỏi: “Anh ta đã tiến hành phân loại nữ giới thế nào? Điều này cô có rõ không?”

“Tất nhiên là có rồi” Diệp Thu Vi nói: “Tiêu chuẩn phân loại nữ giới đặc biệt của anh ta chính là nguyên nhân dẫn đến việc tôi có thể giết chết anh ta và hai ngày sau đó.”

Tôi cảm bút lên.

“Tôi sẽ nói đơn giản một chút.” Diệp Thu Vi liếc nhìn ra ngoài cửa sổ, cất giọng hồ hởi: “Tổng cộng có ba người phụ nữ đã từng gây ra những sự tổn thương trực tiếp cho Vương Vĩ, do đó tiêu chuẩn phân loại nữ giới của anh ta chính là dựa theo ba người phụ nữ này. Người đầu tiên là Lương Huệ Vinh – mẹ của anh ta, người phụ nữ này ích kỷ, không có ý thức trách nhiệm, hay vô duyên vô cớ nổi nóng, cho nên tiền đề để trở thành một người phụ nữ “sạch sẽ” trong mắt anh ta chính là rộng lượng, có ý thức trách nhiệm, tính cách dịu dàng. Người tiếp theo là Lý Mộc Lan, cô ta có quan hệ bất chính với nhiều thuộc cấp nam, do đó đối với Vương Vĩ mà nói, tiêu chuẩn thứ hai của một người phụ nữ “sạch sẽ” là biết giữ mình trong sạch, có thái độ bảo thủ với chuyện tình dục. Cũng vì nguyên nhân này nên khi tôi ngộ ý rằng anh ta có thể ở lại qua đêm, anh ta mới để lộ ra vẻ chán ghét rõ ràng như thế. Cuối cùng là Từ Khiết trong buổi tối hôm bị sa thải khỏi biên chế, Vương Vĩ đã xuất hiện tình trạng liệt dương ở ngay trước mặt Từ Khiết, cho nên một số đặc điểm trên người Từ Khiết đã trở thành nỗi ám ảnh của anh ta khi thực hiện hành vi tình dục. Vì điều này, tôi đã lại một lần nữa tiếp xúc với Từ Khiết, qua đó biết được chi tiết sự mâu thuẫn giữa cô ta và Vương Vĩ. Cô ta nói điều mà Vương Vĩ bắt mắt nhất ở cô ta là trình độ học vấn của cô ta quá thấp. Ban đầu, Từ Khiết chỉ mới tốt nghiệp trung học phổ thông, mãi đến năm 2004 mới kiếm được tấm bằng cao đẳng. Hơn nữa, nói thực lòng, Từ Khiết nói chuyện quả thật có hơi tục tĩu, còn thường xuyên nói bậy.”

Tôi khẽ gật đầu, trầm ngâm nói: “Thế nên khi nghe nói cô là Phó giáo sư, còn từng tham gia một hạng mục nghiên cứu khoa học cấp quốc gia, thái độ của Vương Vĩ với cô mới thay đổi hẳn, trở nên có thiện cảm với cô. Còn Trần Hy tuy không có trình độ học vấn quá cao, vậy nhưng lại từng xuất bản một cuốn sách rất có chiều sâu, do đó tất nhiên cũng phù hợp với tiêu chuẩn của anh ta rồi.”

“Đúng thế” Diệp Thu Vi nói. “Ngoài ra, Trần Hy đã vì điều tra sự kiện M mà cống hiến tất cả những gì mình có, điều này thể hiện ra một ý thức trách nhiệm to lớn vô cùng, đồng thời cô ta còn chín chắn và bình tĩnh, do đó nhất định là không vô duyên vô cớ nổi nóng với ai, đây chính là nguyên nhân khiến Vương Vĩ thích cô ta như thế. Hoặc cũng có thể nói, Vương Vĩ kỳ thực không thích cô ta mà chỉ thích những phẩm chất đặc biệt của cô ta, cho nên dù cô ta đã chết rồi, thì thể được đặt ngay trong phòng khách, thế nhưng Vương Vĩ vẫn có thể dùng đồ lót của cô ta để tìm được cảm giác hưng phấn.”

“Cô thì chẳng cần phải nói.” Tôi nhìn Diệp Thu Vi, thay cô ta phân tích. “Chức danh phó giáo sư của cô tất nhiên sẽ mang tới cho Vương Vĩ cảm giác cô là một người rất có ý thức trách nhiệm, mà cô còn từng tham gia một hạng mục nghiên cứu khoa học cấp quốc gia nữa, thế nên ấn tượng này của anh ta về cô sẽ lại càng trở nên sâu đậm hơn. Còn về tính cách dịu dàng thì cũng rất phù hợp với biểu hiện của cô khi đó, vì cô rất ít khi để lộ ra cảm xúc của bản thân. Đối với Vương Vĩ, cô và Trần Hy đều là những người vô cùng “sạch sẽ”. Tôi ghi lại tiêu chuẩn phân loại phụ nữ của Vương Vĩ vào trong sổ tay, sau đó bèn hỏi tiếp: “Sau khi biết được những tiêu chuẩn này rồi, cô đã làm thế nào để khiến cho Vương Vĩ can tâm tình nguyện tự sát như vậy?”

“Anh ta cảm thấy phụ nữ đều dơ bẩn, vậy thì tôi sẽ làm vậy bẩn anh ta.” Diệp Thu Vi nói: “Tôi ngày hai mươi ba tháng Sáu, tôi lại hẹn anh ta ra ngoài gặp mặt. Sau khi dùng bữa tối xong, anh ta đưa tôi về nhà như mọi lần, sau đó cùng tôi lên nhà. Tôi rót cho anh ta một cốc nước đồng thời ngấm ngấm bỏ vào bên trong một ít phenobarbital (một loại thuốc an thần thường dùng). Chẳng bao lâu sau, anh ta đã thấy buồn ngủ, thế là tôi bèn đỡ anh ta rồi nằm lên giường, bảo anh ta cứ tạm thời ở đó nghỉ ngơi một lát. Chờ sau khi xác định được là anh ta đã ngủ, tôi bèn cởi sạch quần áo của anh ta, sau đó lại tự cởi hết quần áo của mình và nằm xuống bên cạnh anh ta. Khoảng chín rưỡi sáng ngày hôm sau, công hiệu của thuốc cơ bản là đã hết, thấy anh ta trở mình, tôi vội vàng quàng tay ôm chặt lấy anh ta. Anh ta mở bừng mắt ra, phát hiện khi đó hai chúng tôi đều đang trần trụi, thế là lập tức tỉnh táo trở lại. Anh ta sững người một chút, sau đó định rời khỏi tôi thật nhanh, bộ dạng vô cùng hoảng hốt. Tôi dùng hết sức bình sinh giữ anh ta ở lại giường, sau đó lại nói ra một số lời hòng giảm nhẹ khiến anh ta hiểu rằng đêm qua anh ta và tôi đã có quan hệ với nhau. Anh ta mặt mũi đỏ bừng, hai mắt dờ dãi, nội tâm hiển nhiên là đang ở trong trạng thái xao động dữ dội cứ để mặc anh ta như thế, cơ chế tự bảo vệ của tâm lý rất có thể khiến anh ta chấp nhận sự thật rằng mình đã có quan hệ với một người phụ nữ, thậm chí còn có khả năng cải thiện tình trạng tâm lý của anh ta.”

Tôi vội vàng hỏi: “Vậy tiếp theo cô đã làm như thế nào?”

“Tôi cần phải nhanh chóng hành động. Khi đó, một tay tôi giữ anh ta, tay kia lần sờ xuống.” Diệp Thu Vi bình tĩnh nói. “Sau khi tưởng tượng ra những lời mà Lương Huệ Vinh có thể sẽ nói trong hoàn cảnh tương tự như thế này, tôi bèn nói với anh ta: “Tiểu Vĩ ngoan, thứ này không chỉ là của anh, còn là của tôi nữa, vĩnh viễn đều là của tôi (1)!”

(1) Trong tiếng Hán, nếu không tính các từ địa phương hay từ cổ ít dùng, đại từ nhân xưng số ít ngôi thứ nhất và ngôi thứ hai đều chỉ có một từ lần lượt

là wo và ni. Do đó câu nói này lọt vào trong tai Vương Vĩ thì chẳng khác nào mẹ anh ta nói với anh ta bằng lối xưng hô “mẹ – con” như trong tiếng Việt, đây thực chất là điều Diệp Thu Vi mong muốn.

(2)

Anh ta đột nhiên trở nên kích động và cứ thế lẫn lộn lúc xuống dưới giường. Sau đó, anh ta đứng dậy nhưng lại không tìm thấy quần áo của mình đâu, toàn thân không ngừng run rẩy. Tôi đi tới bên cạnh anh ta lại lần sờ, tay còn lại nhẹ nhàng vuốt ve lưng anh ta. Anh ta trốn chạy khỏi tôi, rúc vào góc tường, lại dùng tay che đi nơi tư mật, mặt mũi thì đỏ bừng, ánh mắt lộ rõ vẻ sợ hãi, hoàn toàn không giống với thường ngày chút nào. Tôi biết thời cơ đã chín muồi bèn đi tới góc tường, vung tay tát cho anh ta một cái, sau đó lại thêm một cái nữa, vừa tát vừa mắng mỏ anh ta bằng giọng điệu như một người mẹ đang mắng con mình. Anh ta là một người đàn ông khỏe mạnh, vậy mà không dám phản kháng chút nào, sau một hồi run rẩy liền ngồi bệt xuống dưới đất. Tôi tiếp tục khiêu khích anh ta bằng nhiều động tác khác. Một lát sau, anh ta đột nhiên gào lên một tiếng bằng giọng nức nở, sau đó đập mạnh một cái vào bức tường bên cạnh. Tôi vội vàng rút tay lại. Tôi biết, tôi đã thành công khơi ra nỗi sợ hãi được ẩn sâu trong nội tâm của anh ta, nếu còn tiếp tục khiêu khích nữa anh ta rất có thể phát tiết nỗi sợ hãi bằng hành vi bạo lực đến lúc đó kế hoạch của tôi sẽ không thể nào thực hiện được.”

“Vậy tiếp theo đó thì sao?” Tôi lại hỏi tiếp.

“Tôi áp lực cho anh ta, khiến anh ta phải kìm nén nỗi khó chịu trong lòng.” Diệp Thu Vi nói “Tôi mặc quần áo lại như cũ, sau đó để quần áo anh ta xuống đất. Anh ta mãi một lúc sau mới hoang mang mặc quần áo vào người, hơn nữa từ đầu chí cuối đều không dám nhìn tôi. Tôi chặn trước cửa phòng ngủ còn anh ta nằm cuộn trên sàn nhà ở ngay trước tủ quần áo, lòng ngực phập phồng không ngớt. Tôi nói: “Vương Vĩ, mẹ kiếp, hôm qua mày ngủ với bà rồi, bây giờ bà sờ mày một chút thôi mà cũng không được hả? Nói cho mày biết bà đây tuy từng ngủ với mười mấy thằng đàn ông rồi nhưng mẹ kiếp, bà không phải là cái loại mày tùy ý chơi xong rồi vứt được đâu.”

“Tục tĩu và dâm dăng” Tôi khẽ gật đầu. “Cô nói ra những lời này hẳn là để thể hiện sự tục tĩu và dâm dăng của mình.”

“Ừm.” Diệp Thu Vi nói. “Từ Khiết từng kể với tôi dù hết sức chú ý nhưng cô ta vẫn không kiểm chế được thỉnh thoảng vẫn bật ra mấy câu nói bậy, mà “mẹ kiếp” chính là câu cửa miệng thường dùng nhất của cô ta. Còn về dâm dăng, tính nết này sẽ khiến anh ta nhớ tới Lý Mộc Lan.”

“Sau đó thì sao?”

“Sau đó tôi mở tủ quần áo lấy ra một chai thuốc, dùng giọng tức tối nói: “Mẹ kiếp, đúng là tức chết đi được, chỗ đó của bà vốn đã có bệnh rồi, bây giờ bị mày làm như thế, tình hình chỉ e lại càng nghiêm trọng hơn. Bà nói cho mày biết, nếu bà có thai mà mày dám không chịu trách nhiệm, bà sẽ đi tố cáo mày tội cưỡng hiếp, còn kể ra chuyện lần trước mày từng lấy trộm quần lót của bà nữa.”

“Vô trách nhiệm.” Tôi bất giác sinh lòng thán phục trước tài diễn xuất của Diệp Thu Vi. “Cô ta đã tỏ rõ sự vô trách nhiệm của mình bằng những biểu hiện hết sức tự nhiên. Cùng với đó, sự tục tĩu của cô ta được thể hiện rõ ràng thêm.”

“Đúng thế.” Diệp Thu Vi vẫn giữ nguyên vẻ bình tĩnh không hề có lấy một chút thay đổi. “Sau đó, tôi cầm theo chai thuốc đi vào nhà vệ sinh, mở vòi nước ra bắt đầu tắm rửa. Chẳng nửa phút sau tiếng mở cửa vang lên, thế nhưng lại không hề có tiếng đóng cửa.”

“Anh ta hiển nhiên đã đi rất vội.” Tôi nói “Có điều, tôi cảm thấy biểu hiện khi đó của cô khi đó thực sự là khác quá xa so với thường ngày, lẽ nào cô không sợ anh ta sinh lòng hoài nghi ư?”

“Anh ta có hoài nghi hay không cũng không quan trọng.” Diệp Thu Vi giải thích. “Mục đích của tôi là khơi dậy nỗi sợ hãi và lòng căm hận đối với phụ nữ ở sâu trong nội tâm anh ta, khiến anh ta không ngừng nhớ lại sự tổn thương mà mẹ anh ta, Lý Mộc Lan và những người phụ nữ khác đã gây ra cho anh ta. Thực ra, dù tôi có trực tiếp nói với anh ta là tôi đã cố ý làm vậy thì việc những ký ức đau thương kia lóe hiện cũng sẽ chẳng bị ảnh hưởng chút nào.”

Tôi suy nghĩ một lát rồi hỏi tiếp: “Nhưng, chỉ dựa vào những điều như vừa kể mà cô có thể khẳng định được rằng anh ta sẽ tự sát ư? Tôi cảm thấy chuyện này là không thể tin nổi.”

“Sự việc đâu có đơn giản như vậy.” Diệp Thu Vi nói “Những điều vừa rồi chỉ mới là bước đệm khiến anh ta sinh lòng sợ hãi cùng với một loại áp lực lơ mơ thoát ẩn thoát hiện mà thôi, còn chưa phải là hành động máu chót. Anh phải nhớ lấy, loại áp lực hữu hiệu nhất không đến từ trong ký ức và nỗi ám ảnh, mà đến từ hiện thực.”

“Hiện thực?”

Diệp Thu Vi khẽ mân mê mấy lọn tóc mai của mình, cất giọng hừ hững: “Lúc gần trưa, tôi thấy thời cơ đã chín muồi, thế là bèn dùng một số điện thoại mới để nhắn tin cho anh ta, tin nhắn đó có nội dung thế này: “Anh Vương, tôi là Giả Văn Thành. Chúng ta có thể ra ngoài gặp mặt một chút không? Tôi có chuyện này muốn nói với anh.”

Tôi nhanh chóng hiểu ra ý của cô ta, thế là không kìm được bật thốt lên: “Áp lực đến từ hiện thực mà cô vừa nói tới phải chăng là việc anh ta lấy trộm quần lót của Trần Hy để thủ dâm? Cô muốn khiến anh ta nghĩ rằng Giả Văn Thành đã biết được chuyện này ư?”

Diệp Thu Vi đưa mắt liếc nhìn ra ngoài cửa sổ. “Trước đó tôi đã kiểm tra điện thoại của anh ta, thấy trong phần danh bạ không hề lưu số của Giả Văn Thành, mà anh ta cũng chưa từng liên lạc với Giả Văn Thành bằng cách gọi điện thoại hay nhắn tin. Ngoài ra, nỗi rối loạn hồi sáng sẽ làm rối loạn hoạt động tâm lý của anh ta, khiến anh ta mất đi năng lực suy nghĩ lý tính cùng với ý thức đề phòng sự dối gạt. Do đó, tôi dám chắc anh ta sẽ không gọi điện thoại để xác nhận. Quả nhiên, hai phút sau, anh ta gửi lại cho tôi một tin nhắn, nội dung tin nhắn chỉ có ba chữ ngắn ngủi là: “Có chuyện gì”, phía sau thậm chí còn chẳng có dấu chấm hỏi.”

“Cô đã trả lời anh ta như thế nào?”

“Tôi trả lời rằng: “Chuyện anh làm ở nhà tôi, tôi đã biết cả rồi, đêm đó tôi không ngủ. Anh như vậy là không được. Chúng ta nên nói chuyện với nhau một chút, có lẽ tôi sẽ giúp được anh.”

“Cô đã nói thẳng ra như thế ư? Liệu anh ta có tin không?”

Diệp Thu Vi khẽ cười, nói: “Chuyện bệnh hoạn đó là do chính anh ta tự mình làm ra, cho dù tôi không làm gì thì anh ta cũng sẽ cả ngày thấp thỏm lo âu, cảm thấy có lẽ có người biết rồi. Nhận được một tin nhắn mang giọng khẳng định như vậy, anh ta không tin mới là lạ. Trước đó, tâm lý của anh ta đã bị tôi làm cho rối loạn hoàn toàn, dưới sự thôi thúc của nỗi sợ hãi, áp lực do tin nhắn thứ hai mang lại sẽ bị phóng to lên không ngừng nghỉ, cho đến cuối cùng thì khiến anh ta không thể chịu đựng nổi nữa. Để có thể tạo thêm áp lực cho anh ta, tôi dùng số điện thoại đó gọi cho anh ta liên tiếp sáu lần. Bốn lần đầu tiên anh ta đều không nhắc máy, đến lần thứ năm nhạc chuông vừa mới vang lên thì anh ta đã ấn nút từ chối nghe ngay, còn lần thứ sáu, khi tôi gọi đến anh ta đã tắt máy rồi.”

Tôi hít sâu một hơi, dùng những kiến thức tâm lý học mà mình biết để phân tích chuyện này: “Loại chuyện bệnh hoạn này không thể nói ra với ai, do đó áp lực tất nhiên không có chỗ nào để phát tiết, mà cô lại không ngừng bức ép như vậy, thứ áp lực này rõ ràng sẽ lớn lên không ngừng. Khi áp lực vượt quá khả năng chịu đựng mà lại không có cách nào phát tiết, đến cuối cùng sẽ chỉ có thể xuất hiện hai loại kết quả, thứ nhất là tự sát, thứ hai là tâm lý sụp đổ, thần kinh trở nên bất bình thường.”

“Tôi đã đoán trước được là anh ta sẽ tự sát.” Diệp Thu Vi nói. “Bởi vì việc tự sát hồi năm lớp mười của anh ta đã xảy ra trong tình huống áp lực vượt quá khả năng chịu đựng của tâm lý. Đây chính là đặc điểm tâm lý của anh ta, cũng chính là thiên tính của anh ta.”

Tôi lật xem phần hồ sơ tử vong của Vương Vĩ trong tập tài liệu kia, thế rồi không kìm được thở ra một hơi thật nặng nề. “Anh ta cởi bỏ toàn bộ quần áo, chọn lấy cái chét trong nước, còn bỏ thêm vào đó dung dịch formaldehyde nồng độ cao, mục đích rõ ràng là để làm sạch thân thể mình. Chuyện mà cô đã làm khiến anh ta cảm thấy mình hết sức dơ bẩn và đây sợ rằng cũng là một trong các nhân tố khiến anh ta tự sát. Hồi năm lớp mười, anh ta quyết định nhảy sông phải chăng cũng là vì muốn dùng nước sông để làm sạch bản thân?”

Diệp Thu Vi hồ hững đứng dậy, nói ra một câu cuối cùng trong ngày hôm đó: “Anh ta bề ngoài thì cho là tất cả phụ nữ đều dơ bẩn, nhưng thực ra tại nơi sâu thẳm trong nội tâm, anh ta nghĩ rằng thứ dơ bẩn nhất chính là bản thân mình.”

Khi đi ra ngoài khu bốn, ánh mặt trời rạng rỡ chiếu xuống làm tôi không khỏi hơi chóng mặt.

Sau khi buổi gặp mặt hôm đó kết thúc, lão Ngô lại mời hai bác sỹ đến tiến hành kiểm tra tâm lý cho tôi. Sau khi cuộc kiểm tra kết thúc, tôi ngó nhìn đồng hồ, thấy lúc này đã gần mười giờ.

“Lão Ngô” Tôi vờn vai một cái, ngạc nhiên hỏi: “Sao hôm nay cậu cho tớ nhiều thời gian quá vậy?”

Lão Ngô đưa tay tới khẽ vỗ vai tôi, cười “hà hà”, nói: “Một giờ mười một phút, cậu rút cuộc đã phá được kỷ lục của lão Thang rồi. Xem ra trước đây tớ đúng là đã coi thường cậu.”

Tôi cũng khẽ mỉm cười. “Có gì ghê gớm lắm đâu, mà lần này còn là cô Diệp chủ động đề nghị dừng cuộc trò chuyện lại đấy nhé. Nói thực lòng, cô ấy không đáng sợ như các cậu nghĩ đâu.”

Lão Ngô muốn nói gì đó lại thôi, trên mặt thoáng một nụ cười mang đầy ý vị. Một phút sau, một nữ bác sỹ đi tới đưa kết quả kiểm tra cho lão Ngô. Lão Ngô hơi cau mày, ngay sau đó khuôn mặt liền giãn ra, khẽ ho một tiếng, nói: “Lão Trương đi thôi.”

Tôi đứng dậy, nói: “Sáng mai tớ vẫn tới vào lúc tám rưỡi nhé.”

“Cậu chín giờ hãy tới đi.” Cậu ta vừa tiễn tôi vừa nói. “Sáng mai có một khoảng thời gian hoạt động ngoài trời kéo dài chừng hai mươi phút cho các bệnh nhân Diệp Thu Vi sẽ được tách ra riêng với các bệnh nhân khác, sau chín giờ, cậu có thể tới cùng cô ấy đi dạo xung quanh khu bốn một chút, đương nhiên đây là trong trường hợp cậu bằng lòng.”

Tôi tưởng tượng đến tình cảnh gặp mặt Diệp Thu Vi trong ngày hôm sau, trong lòng bất chợt dâng lên một niềm vui khó tả.

Sau khi rời khỏi bệnh viện tâm thần thành phố, tôi trở về tòa soạn một chuyến, tập trung chỉnh lý lại tất cả các tin tức mà mình đã ghi lại được trong ngày. Xét kỹ ra thu hoạch lớn nhất của tôi hôm nay không phải là biết được tâm lý lệch lạc của Vương Vĩ cùng nguyên nhân dẫn đến cái chết của anh ta mà là lần đầu tiên được nghe nói tới sự tồn tại của X trong sự kiện M.

Tổ chức thần bí đứng sau lưng Trần Hy và Tập đoàn A dường như đã đấu đá với nhau cả trong tối lẫn ngoài sáng được rất nhiều năm rồi. Tổ chức thần bí kia từng nhiều lần phát hiện ra cơ hội, vậy nhưng lần nào tâm lý của nhân vật mấu chốt cũng bị người ta tác động bằng một biện pháp nào đó, thành ra đến cuối cùng kế hoạch mới thất bại. Người ra mặt tác động đến tâm lý của những người kia vô cùng thần bí, được ám chỉ bằng ký hiệu X.

Tôi một mặt chỉnh lý thông tin, một mặt liệt ra những sự kiện có khả năng liên quan đến X.

Tối ngày 10 tháng 09 năm 2008, Từ Nghị Giang cường hiếp Diệp Thu Vi, kế hoạch của tổ chức thần bí kia vì thế mà đổ bể. Tâm lý của Từ Nghị Giang có thể đã bị tác động bởi X.

Tối ngày 7 tháng 11 năm 2008, Tần Quân uống thuốc độc tự sát, có thể là do bị X tác động về mặt tâm lý.

Trong dịp năm mới năm 2009, Từ Nghị Giang bị bạn tù giết chết, người bạn tù này có khả năng từng tiếp xúc với X thông qua một hình thức nào đó.

Ngày 18 tháng 3 năm 2009, sức phòng ngự trong tâm lý của Thư Tình đột nhiên tăng vọt. Tối ngày 17 có khả năng Thư Tình đã tiếp xúc với X.

Sau đó, tôi bắt đầu lần lượt phân tích.

Từ Nghị Giang đã chết, manh mối đầu tiên bị đứt hoàn toàn, chỉ có thể từ bỏ.

Sau khi uống thuốc độc, sở dĩ Tần Quan không chết là vì được bảo vệ phát hiện kịp thời. Sự can dự của nhân viên bảo vệ này phải chăng là một điều trùng hợp nằm ngoài dự liệu của X? Có khi nào đây cũng là một phần của toàn bộ kế hoạch? Bất kể ra sao nhân viên bảo vệ đó có lẽ có thể nói cho tôi biết một số tin tức hữu dụng.

Sau khi Từ Nghị Giang vào tù không lâu liền bị bạn tù giết chết, nếu chuyện này thực sự đã xảy ra do sự tác động của X, vậy thì X nhất định đã từng đến phòng giam của Từ Nghị Giang, cho nên giá trị của manh mối thứ ba này là lớn nhất.

Manh mối cuối cùng thoát nhìn có vẻ như rất có giá trị, vậy nhưng thực tế lại chẳng có chút ý nghĩa nào với tôi, bởi lẽ Thư Tình có tham dự vào việc hãm hại Diệp Thu Vi trong bữa tiệc rượu hôm đó, năng lực phòng ngự tâm lý thì đã được nâng cao dưới sự giúp đỡ của X. Nhìn vào hai điều này mà xét, cô ta và X có lẽ thuộc cùng một phe, và sau lưng bọn họ chính là Tập đoàn A, vậy cho nên dù cô ta có biết được thân phận của X thì cũng tuyệt đối không bao giờ tiết lộ cho tôi biết cả.

Phân tích đến đây, tôi đột nhiên nhớ đến lời khuyên của Thư Tình lúc trước. Cô ta đã khuyên tôi như vậy xem ra những việc mà Diệp Thu Vi làm cô ta đều đã biết cả. Cô ta làm sao lại biết được chứ? Là qua X hay qua tập đoàn A? Nếu X và Tập đoàn A đã biết được những việc mà Diệp Thu Vi từng làm vậy thì tại sao họ không tìm cách diệt trừ cô ta? Lê nào Diệp Thu Vi ở trong bệnh viện Tâm thần thành phố chính là để né tránh sự hãm hại đến từ X hoặc Tập đoàn A? Nếu đúng như thế cô ta liên tiếp giết người trong bệnh viện có lẽ chính là để bệnh viện cách ly cô ta khỏi những bệnh nhân khác. Có điều tại sao cô ta lại đồng ý gặp tôi chứ? Lê nào - tôi không kim được hít vào một hơi khí lạnh – lê nào Diệp Thu Vi đang lợi dụng tôi? Phải chăng tôi sớm đã bị sa vào trong một sự âm mưu nào đó của cô ta rồi.

Hãy thử suy nghĩ từ một góc độ khác: Tạm thời chưa xét đến việc mục đích của Diệp Thu Vi là gì, việc tôi chủ động tiếp xúc với Thư Tình mấy ngày trước phải chăng đã khiến bản thân bị lộ trước mắt Tập đoàn A? Bọn họ liệu có cho rằng tôi có dính dáng đến sự kiện M, để rồi từ đó tìm cách gây bất lợi cho tôi không? Tôi lại nhớ lại lời khuyên của Thư Tình:

“Hãy tránh xa Diệp Thu Vi ra, cũng đừng điều tra việc về cô ta nữa, anh nhất định sẽ phải hối hận đấy.”

Câu nói này khiến tôi không rét mà run.

Suốt cả buổi sáng hôm đó tôi chìm trong sự băn khoăn và lo nghĩ. Lúc mười một rưỡi, lãnh đạo gọi vào văn phòng hỏi tôi về tiến triển của chuyên đề phỏng vấn Diệp Thu Vi. Tôi lại kể sơ qua mọi chuyện, sau đó lấy hết can đảm, đề nghị được dừng cuộc phỏng vấn này lại. Lãnh đạo rất giận nhưng đồng thời cũng vô cùng nghi hoặc liền không ngừng gặng hỏi tôi nguyên nhân.

Tôi nói ra nỗi lo lắng trong lòng mình: “Lần phỏng vấn này rất có thể sẽ làm mất lòng một số thế lực khổng lồ đến mức khó có thể tưởng tượng mà em thì lại không biết mình rốt cuộc đang phải đối mặt với cái gì. Cho dù có biết em cũng khó có cách nào liệu mình đi đối mặt, bởi vì dù sao em cũng còn có gia đình.”

Lãnh đạo chỉ nói ra một câu: “Xảy ra chuyện gì tôi sẽ chịu trách nhiệm.”

Tôi biết anh ta chưa đủ sức để đảm bảo cho sự an toàn của tôi và gia đình trong chuyện này nhưng câu nói đó rốt cuộc vẫn phát huy tác dụng và tôi cuối cùng đã quyết định tiếp tục điều tra và phỏng vấn.

Khoảng hai giờ chiều tôi lại tới đại học Z một lần nữa, sau đó tìm đến tòa nhà thực nghiệm nơi Tần Quan xảy ra chuyện. Thật đáng tiếc, mấy nhân viên bảo vệ năm xưa đã lần lượt rời đi hết cả, hơn nữa còn không cách nào liên lạc được. Sau đó, tôi lái xe đến trại giam số 1 của tỉnh ở ngoại ô phía nam của thành phố B (một thành phố cấp địa khu ở lân cận) đó cũng chính là nơi mà Từ Nghị Giang qua đời.

Do đặc thù công việc tôi có không ít người quen ở trại giam số 1 của tỉnh trong số đó người có quan hệ tốt nhất với tôi là một Trưởng phân khu tên gọi Phó Hữu Quang, lớn hơn tôi tám tuổi. Đến bốn giờ chiều, tôi đến trại giam, anh ta đón tôi ở dưới tòa nhà văn phòng vừa nhìn thấy tôi liền cười, hỏi: “Sao đó, Tiểu Trương lại có việc công gì hay sao?”

Tôi bắt tay với anh ta, sau đó mới cười, đáp: “Lần này không phải vì việc công. Em đến thành phố B có chút chuyện cần làm, thế là mới tiện đường ghé qua đây thăm các anh em thôi.”

Anh ta dẫn tôi vào trong văn phòng khóa chặt cửa lại, pha trà. Tôi nhét hai cây thuốc lá đã chuẩn bị sẵn vào trong ngăn kéo bàn làm việc của anh ta, sau đó nói: “Món này em cũng không hiểu rõ lắm, chỉ nhớ là anh trước đây hay hút loại này, thế là nhân tiện mang đến đây cho anh một ít.”

“Ấy!” Anh ta nhies chặt đôi mày, lấy thuốc lá ra nhét trả vào tay tôi, nói giọng oán trách: “Chú làm thế này là không đúng rồi, chú nghĩ anh là loại người gì vậy chứ? Có việc gì thì cứ nói thẳng ra đi, đừng dùng trò này với anh.”

Tôi chép miệng một tiếng lại nhét thuốc lá vào trong ngăn bàn rồi liền cười nói: “Anh hiểu lắm rồi, có ai mà không biết anh Phó của chúng ta là một người thiết diện vô tư nổi tiếng chứ? Em đây dù có nốc mấy cũng chẳng đời nào đi làm ra cái chuyện hối lộ đó đâu. Đây chỉ thuần túy là một món quà mà thẳng

em này tặng anh thôi, nếu anh cứ nhauts quyết trả lại em thì thực là khách sáo quá, em cũng chẳng dám ngồi lại đây thêm nữa đâu.”

Phó Hữu Quang bật cười chỉ tay vào mũi tôi, nói: “Chú ấy à, rõ là khéo miệng, tối nay nhất định phải ở lại đây ăn com đấy nhé.” Sau đó liền rót một ly trà và đưa cho tôi, lại ngồi tựa lưng vào ghế, hỏi: “Chú đến thành phố B này bận rộn chuyện lớn gì vậy?”

“Em thì có chuyện lớn gì được?” Tôi đưa ly trà lên mũi ngửi một chút, sau đó mới nói: “Bạn tới bận lui rút cuộc vẫn chỉ là mấy bài nộp lên mỗi tháng mà thôi.”

Phó Hữu Quang khẽ mỉm cười lấy một cây thuốc ra, bóc lớp giấy bóng bên ngoài rồi móc ra một bao và xem kỹ, sau đó mới gật đầu, nói: “Có chuyện gì mà anh giúp được thì chú cứ việc nói đi. Anh đây không có bản lĩnh gì khác, riêng chuyện giúp tìm tư liệu thì vẫn còn làm được.”

Tôi thờ phào một hơi hỏi: “Tội phạm cường hiếp thường được đưa về quản lý ở khu mấy vậy anh?”

“Chuyện này thì còn phải xem mức độ nặng nhẹ.” Anh ta đáp “Những người tội nhẹ thì đều ở khu đánh số lớn, còn những người tội nặng thì đa phần đều ở chỗ của anh.”

“Mấy người bị xử tù chung thân chắc đều ở chỗ anh cả đúng không?” Tôi hỏi.

“Đa phần là như vậy.” Anh ta nhìn tôi, thân nhiên nói: “Chú có sổ chứng minh thư của người đó không? Để anh kiểm tra cho.”

Tôi nói: “Dạ không, em chỉ biết tên thôi, là Từ Nghị Giang.”

Nghe đến cái tên này, Phó Hữu Quang đờ người ra mất khoảng một giây, kể đó đôi tay run lên lấy bẫy thiếu chút nữa đã làm đổ nước trà lên người. Anh ta nhú chặt đôi mày, đầu cúi xuống, lưỡi thè ra liếm môi, mãi một lúc lâu sau mới hỏi: “Rốt cuộc là sao đây? Chú định viết báo về người này à?”

Tôi vội vàng xua tay nói: “Em đã nói rồi mà lần này tới đây không phải vì việc công. Chẳng qua là có một người bạn nhờ em hỏi giúp chuyện này thôi, anh ta nói đã lâu lắm không có tin tức của Từ Nghị Giang rồi.”

“Hãy, chú em không biết đấy thôi.” Phó Hữu Quang làm vẻ khó xử nói: “Chuyện này mãi đến năm ngoái mới coi như êm xuôi, bây giờ không tiện nhắc nữa. Có điều, tuy anh không thông thạo lắm về nghề của các chú, nhưng sự việc dù gì cũng qua được hơn ba năm rồi, bây giờ viết ra còn có giá trị gì nữa ư?”

Tôi giả vờ hồ đồ hỏi: “Anh có ý gì vậy?”

Anh ta cố hạ thấp giọng nói: “Người tên Từ Nghị Giang mà chú vừa nói tới kia anh có biết, hơn nữa còn đúng là thuộc quyền quản lý của anh, nhưng gần đây đã sớm toi mạng từ hồi đầu năm 2009 rồi.”

“Chết rồi ư?” Tôi giả bộ kinh ngạc bật thốt: “Chết như thế nào vậy?”

Anh ta “ồ” một tiếng, kinh ngạc nói: “Chú thực sự không biết ư? Dịp Tết năm 2009, anh ta bị một người bạn tù dùng gạch đập chết, đầu thậm chí còn nứt toác cả ra. Khi đó có rất nhiều phóng viên đã nhận được tin tức rồi đến đây phỏng vấn, thế mà chú lại không hay biết chút nào ư?”

Tôi làm bộ như đang ngẫm nghĩ, một lát sau mới nói: “À, khi đó em đang bận làm một chuyên đề khác, thế nên tuy cũng nghe nói là có một phạm nhân vì chết trong tù nhưng thực sự không biết đó là Từ Nghị Giang. Anh cứ yên tâm, đừng nói là ba năm đã trôi qua, cho dù chỉ ba tháng thôi thì loại chuyện này cũng chẳng còn giá trị gì để viết nữa rồi. Em hỏi anh chuyện này thực sự chỉ là vì mục đích cá nhân mà thôi.”

Anh ta thờ phào một hơi, sau đó liền cười, nói: “Anh hiểu, anh hiểu. Bây giờ chú đã biết chuyện này rồi, khi quay về có thể ăn nói với người bạn kia rồi nhé.”

Tôi dùng giọng tò mò hỏi: “Thế phạm nhân giết chết anh ta về sau bị xử lý thế nào? Chuyện tái phạm tội trong trại giam từ trước đến giờ em chưa được tiếp xúc lần nào đấy.”

“Ngay sau đó người này đã tự sát mất rồi, còn xử lý gì được nữa.” Phó Hữu Quang nói. “Lúc đó, anh ta không ngừng đập gạch vào đầu mình, đập liên một mạch mười mấy cái, đầu nát ra rồi mà còn cố đập thêm mấy cái nữa.”

Tôi không kìm được hít sâu một hơi, từ từ chìm vào dòng trầm tư: Con người ai cũng có bản năng sinh tồn, thế nên tất cả các hành vi tự làm tổn thương mình mang màu sắc chủ quan đều là hành vi ý thức. Sau khi bị thương nặng, tác dụng của ý thức sẽ giảm dần, khả năng khống chế của bản năng thì tăng mạnh, ham muốn sinh tồn theo đó mà bùng lên. Trong trạng thái như vậy, con người không thể nào tiếp tục tiến hành những hành vi tự làm tổn thương mình nữa. Do đó, các phương pháp tự sát thường thấy đều không thể dừng lại giữa chừng, chẳng hạn như là nhảy lầu, treo cổ, uống thuốc độc, vãn vãn. Các phương pháp tự sát mà có thể dừng lại giữa chừng thì khả năng thất bại thường khá cao, trong đó cái cô ay chính là một ví dụ điển hình. Như trong trường hợp Vương Vi chẳng hạn, sở dĩ anh ta phải cố định toàn bộ thân thể lại như thế chính là vì sợ lúc sắp chết bản năng sinh tồn của mình sẽ trỗi dậy khiến cho việc tự sát không thể tiến hành đến cuối cùng và trên thực tế thì chính là nhờ vào sự chuẩn bị kỹ càng này nên anh ta đã tự sát thành công.

Do đó, hành động tiếp tục đập gạch vào đầu mình sau khi đã nát cả đầu của phạm nhân đã giết chết Từ Nghị Giang kia rõ ràng là không bình thường, trừ khi anh ta mắc bệnh tâm thần cực kỳ nghiêm trọng, bằng không tâm lý ắt hẳn là đã phải chịu một sự tác động nào đó từ bên ngoài.

Tôi hỏi: “Phạm nhân đó có phải bị tâm thần không vậy?”

“Nếu bị tâm thần thì đã chẳng bị đưa vào đây.” Phó Hữu Quang nói. “Anh ta đã ở trong này được bảy tám năm rồi, trước đó vẫn luôn khỏe mạnh, hơn nữa tôi còn nghe nói lúc còn sống anh ta có quan hệ khá tốt với Từ Nghị Giang có đấy. Ôi, nói tóm lại chuyện này lằng nhằng lắm, ai mà biết đám phạm nhân chết tiết đó nghĩ cái gì trong đầu.”

Tôi thở dài một hơi, hỏi: “Phạm nhân đó tên là gì vậy?”

Phó Hữu Quang uống một ngụm trà, sau một hồi lâu suy nghĩ mới nói ra một cái tên mà tôi không hề xa lạ: “Trương Thụy Bảo”.

Tôi trầm ngâm một lát, rất nhanh đã nhớ ra người tên Trương Thụy Bảo này là ai.

Còn nhớ khi đó là hạ tuần tháng 12 năm 2008, tôi nhận được chủ đề chính của tháng Ba năm sau, tiêu đề là “Sự khác biệt và mối liên quan về mặt tâm lý học giữa hành vi cố ý gây thương tích và hành vi cố ý giết người”. Lúc ấy, tôi mang theo chủ đề này tới gặp Phó Hữu Quang, và rồi dưới sự giúp đỡ của anh ta, đã tự chọn cho mình được mấy đối tượng phỏng vấn, một trong số đó chính là Trương Thụy Bảo.

Trương Thụy Bảo là người thành phố B, hồi năm 2000 đã chém chết một người cùng thôn tên là Trương Thụy Khanh, nguyên nhân là Trương Thụy Khanh từng nhiều lần tăng tịu với vợ anh ta. Năm 2001, Trương Thụy Bảo bị tòa tuyên án tử hình tạm hoãn thi hành án (*), đến năm 2003 thì được giảm xuống còn tù chung thân.

(*) Một loại hình phạt ở Trung Quốc, được đưa ra khi tội phạm đáng tội chết nhưng không nhất thiết phải lập tức thi hành án. Loại hình phạt này thường có thời gian thử thách là hia năm, trong thời gian hai năm này nếu tội phạm không cố ý phạm tội thì sẽ được giảm án xuống còn tù chung thân, nếu lập được công lớn thì sẽ được giảm án xuống còn tù có thời hạn hai mươi lăm năm, còn nếu như có hàng vi cố ý phạm tội và được chứng thực thì sẽ bị tuyên án tử hình lập tức thi hành án.

Theo trí nhớ của tôi, Trương Thụy Bảo là một người mày rậm mắt to, đôi môi khá dày, phía bên trái dưới cằm còn có một vết sẹo, nghe đồn là dấu vết để lại do một lần bị cha đánh hồi nhỏ. Khi được phỏng vấn, anh ta tỏ ra hung phần hơn hẳn các phạm nhân khác, còn nói đùa với tôi mấy câu. Tôi khẽ mỉm cười thể là anh ta cũng cười theo. Ánh mắt của anh ta luôn ngợp đầy vẻ mệt mỏi nhưng lúc nào cũng toát lên những tia kiên định. Cán bộ trực tiếp quản lý anh ta từng nói với tôi, Trương Thụy Bảo làm việc rất chăm chỉ tính tình cũng tốt, chưa từng gây rắc rối bao giờ.

Một người như vậy mà tự dung lại nỗi điên giết người rồi sau đó tự sát, xem ra anh ta nhất định là đã phải chịu một sự kích thích nào đó, mà sự kích thích này rất có thể là do X mang tới cho anh ta.

Tôi hỏi: “Chính Trương Thụy Bảo mà em từng phỏng vấn hồi năm 2008 ư? Người mà đã giết chết anh họ của mình ấy?”

“Đúng, chính là anh ta.” Phó Hữu Quang trầm tư nghĩ ngợi một lát, sau đó bèn khẽ gật đầu. “Anh nhớ ra rồi, trước đây chú quả thực đã từng phỏng vấn anh ta.”

“Ồi...” Tôi không kìm được cất tiếng thở dài. “Anh ta là một con người thật thà và lạc quan như thế cơ mà, sao bỗng dung lại nghĩ quẩn như thế chứ?”

Phó Hữu Quang uống một ngụm nước, bình thần nói: “Chuyện này thì khó nói lắm, có thể đã xảy ra điều gì đó vượt quá giới hạn chịu đựng của anh ta. Chú vốn nghiên cứu về tâm lý học tội phạm, một khi vượt quá giới hạn thì sẽ không thể chịu đựng nổi nữa, hành vi cũng theo đó mà trở nên mất kiểm soát. Như hồi năm ngoái chẳng hạn, ở khu bốn có một gã tội phạm kinh tế ban đầu bị tuyên án tám năm, về sau được giảm xuống còn sáu năm rưỡi, nhưng kết quả thì sao, khi chỉ còn hơn một năm nữa là có thể ra ngoài thì gã lại không cầm cự được, chẳng viết là kiếm từ đâu ra một miếng sắt nhỏ rồi cửa cô tay tự tử.” Nói tới đây anh ta dừng lại một chút rồi mới tiếp: “Cho nên năm nay bọn anh đã tăng cường đầu tư về mặt tâm lý tội phạm. Có điều, cái đám tân cử nhân tâm lý học vừa mới vào làm việc ở đây ấy, bọn họ thậm chí còn chưa học được cách thức làm người vàng đừng nói gì đến chuyện giải quyết các vấn đề về tâm lý của tội phạm”

Tôi nói: “Nghe anh nói như vậy làm em tò mò quá. Bảy lâu nay em vẫn luôn bỏ công việc nghiên cứu tâm lý học tội phạm, nhưng kiến thức về tâm lý tội phạm thì lại chẳng có được bao nhiêu.”

“Chú nên viết báo về mặt này nhiều một chút.” Anh ta nghiêm túc nói. “Như thế sự hiểu biết của những người ở bên ngoài sẽ được tăng thêm, từ đó không còn cảnh người ta tranh nhau nhảy vào cái ngành này nữa.” Dứt lời anh ta liền cười “hà hà” mấy tiếng.

“Dạ” Tôi nói. “Có điều chuyện về Trương Thụy Bảo quả thực rất đáng để nghiên cứu một chút.”

Anh ta liếc mắt nhìn tôi. “Anh ta đã chết hơn ba năm rồi, còn nghiên cứu thế nào được nữa?”

Tôi nhất định phải nắm lấy cơ hội này, thế là nói ngay: “Em dù sao cũng từng phỏng vấn anh ta, có thể nói là hiểu rõ về tâm lý của anh ta khi đó. Hơn nữa, em phỏng vấn anh ta là hồi cuối năm 2008, thế mà mới sang đầu năm 2009 thì anh ta đã xảy ra chuyện, thời gian cũng chỉ cách nhau chừng một tháng mà thôi. Nếu được tìm hiểu về những chuyện đã xảy ra với anh ta trong thời gian một tháng đó, chưa biết chừng em lại có những phát hiện mới mà không ai lường trước được.”

“Chú có hứng với chuyện này à?” Phó Hữu Quang tựa lưng vào ghế, mỉm cười hỏi: “Đây chính là mục đích của chú khi tới đây hôm nay đúng không?”

Tôi mỉm cười không nói gì. Anh ta nhẹ nhàng day trán, sau đó tiện tay mở mấy tập tài liệu trên bàn làm việc, lại mở ngăn kéo lấy ra một cuốn tạp chí, chính là Nguyệt san Phở Pháp của chúng tôi. Anh ta mở nó ra, thế rồi nói: “Muốn làm ra một cuốn tạp chí thế này, bọn chú quả thực đã phải tốn rất nhiều công sức. Đúng rồi, chú chuyên làm về mảng tâm lý tội phạm đúng không?”

“Dạ phải.”

“Tờ Nguyệt san Phở Pháp này của bọn chú có hai mảng tốt nhất, một là tâm lý tội phạm, hai chính là nhân vật.” Anh ta đưa mắt liếc nhìn tôi, lại đưa tay mân mê cầm một chút, sau đó mới chậm rãi hỏi: “Không biết ai là người phụ trách mảng nhân vật ấy nhỉ?”

Tôi lập tức hiểu ngay ra ý của anh ta, thế là bèn cười nói: “Trong số báo ra tháng Mười sắp tới bọn em chuẩn bị tiến hành phỏng vấn một nhân viên công cụ ở trại giam, mục đích cốt yếu là để thể hiện sự tiến bộ trong phong cách quản lý trại giam ở nước ta, đối tượng phỏng vấn sẽ được chọn ra qua cuộc họp vào tháng tới.” Tôi suy nghĩ một chút rồi mới nói tiếp: “Các đối tượng phỏng vấn của tháng Hai, tháng Ba và tháng Năm năm nay đều là do em đề cử cả đấy.”

Đúng lúc này, chiếc điện thoại để bàn làm việc của Phó Hữu Quang chợt đổ chuông. Phó Hữu Quang nhắc máy nghe điện thoại, sau khi “ừ ừ” mấy tiếng liền nói với tôi: “Anh bây giờ bận đi dự một cuộc họp. Thế này đimm anh sẽ gọi người nắm đó từng trực tiếp quản lý Trương Thụy Bảo tới đây và kêu anh ta tích cực phối hợp với chú. Chú làm xong việc thì đợi anh, tối nay chú nhất định phải ở lại đây ăn cơm với anh đấy nhé.”

Năm phút sau, tôi được gặp cán bộ trại giam từng trực tiếp quản lý Trương Thụy Bảo năm xưa. Người cán bộ này tên là Trần Phú Lập, tuổi vào chừng ba mươi lăm, ba mươi sáu, nước da ngăm đen nhưng không hề bóng, sống lưng thẳng tắp, nói năng mạch lạc rõ ràng. Hồi cuối năm 2008, anh ta chính là người đã đi cùng tôi trong cuộc phỏng vấn Trương Thụy Bảo.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 21: Chương 9.1

Trò chuyện với nhau được mấy câu, tôi trực tiếp đề nghị được tón nơi mà Từ Nghị Giang và Trương Thụy Bảo đã chết. Trần Phú Lập dẫn tôi đến khu phòng giam, sau khi đi vào trong một sân bóng rổ được đổ nền bê tông liền chỉ tay vào một chỗ ở giữa sân, nói: “Chính là ở chỗ này. Ba năm trước, Trương Thụy Bảo đã dùng gạch đập chết Từ Nghị Giang ở đây, sau đó thì tự sát.”

Tôi rút ra một điều thuốc đưa cho anh ta, lại giúp anh ta châm lửa, sau đó mới hỏi: “Có người nào tận mắt chứng kiến sự việc không?”

“Có.” Anh ta rút một hơi thuốc, đáp: “Chính là tôi.”

“Anh có thể miêu tả sơ qua một chút được không?”

“Ừm.” Anh ta giật nhẹ chân xuống đất một cái, bắt đầu kể: “Lúc đó là tháng 2 năm 2009, còn chưa qua tháng Giêng, cái sân bóng này thì vừa mới bắt đầu được xây dựng. Khi ấy tôi dẫn theo hơn ba mươi phạm nhân, tuy tất cả đều mắc trọng tội nhưng tính cách thì coi như là ngoan ngoãn, chưa từng tham gia vào những vụ ẩu đả Nghiêm trọng. Đó là một buổi chiều, trời âm u, tôi gọi tổ trưởng của tổ phạm nhân này lại kêu trông chừng mọi người, mình thì chuẩn bị ra ngoài gặp một người bạn. Nhưng tôi còn chưa kịp bước chân ra ngoài khu phòng giam thì đã nghe thấy một tràng những tiếng huyền não ầm ĩ. Tôi vội vàng quay trở lại, thấy

Đầu của Từ Nghị Giang đã bị đập cho nứt toác. Trương Thụy Bảo thì vẫn đang ngồi trên người anh ta, trong tay cầm nửa viên gạch. Những người khác đều chỉ đứng bên ngoài nhìn, không có ai dám đi tới can ngăn. Tôi lập tức kêu to: “Trương Thụy Bảo, anh làm gì đấy?” Anh ta hét lớn một tiếng, đưa tay ôm đầu, kẻ đó liền dùng gạch đập vào đầu mình liên tục, đến cuối cùng đã ngã gục xuống đất rồi mà vẫn cứ đập mãi.” Nói đến đây, anh ta không kìm được cái lời cảm thán: “Ôi, thực sự là đến bây giờ tôi vẫn còn nhớ như in chuyện đó, cả đời này tôi chưa từng nhìn thấy người nào hung hãn đến như vậy.”

Tôi hỏi: “Lúc trước không phải anh ta rất ngoan ngoãn, thật thà ư?”

“Thì vốn biết người, biết mặt, không biết lòng mà.” Trần Phú Lập nói. “Theo như kinh nghiệm của tôi, càng là người ngoan ngoãn, thật thà thì lại càng nguy hiểm. bởi tất cả mọi cảm xúc luôn bị bọn họ kìm nén trong lòng.”

Tôi lại hỏi tiếp: “Nghe nói trước đó anh ta có quan hệ không tệ với Từ Nghị Giang đúng không?”

Trần Phú Lập cười nhạt một tiếng, nói: “Gã Từ Nghị Giang đó được chuyển vào đây hồi tháng 10 năm 2008, tính đến lúc chết cũng chỉ mới ở đây được khoảng bốn tháng mà thôi. Đúng thế, Trương Thụy Bảo và gã có quan hệ không tệ, nhưng tôi cảm thấy chẳng qua là Trương Thụy Bảo muốn bọ dọ gã mà thôi. Gã Từ Nghị Giang này dường như không đơn giản chút nào, khi chuyển đến đây hồ sơ bị thiếu rất nhiều, mãi đến cuối cùng vẫn chẳng được bổ sung đầy đủ. Anh và anh Phó đã là chỗ thân quen với nhau từ lâu, vậy tôi sẽ nói với anh nhiều một chút. Khi đó có một người mỗi tháng đều qua đây lo lót, nhưng anh ta không chịu nói ra mình và Từ Nghị Giang có quan hệ như thế nào, chỉ nhờ cậy tôi để mất giúp đỡ Từ Nghị Giang. Tôi còn từng nghe anh Phó nhắc đến chuyện giám án cho Từ Nghị Giang, mà Trưởng trại giam dường như cũng rất xem trọng chuyện này. Tóm lại, tôi cảm thấy Từ Nghị Giang có lai lịch không nhỏ. Có điều, người chết thì đã chết rồi, lai lịch lớn hay nhỏ thì cũng như nhau cả thôi.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi bèn hỏi: “Người đến đây lo lót cho Từ Nghị Giang mỗi tháng có bộ dạng như thế nào vậy?” “Đó là một người đàn ông, tuổi chắc vào chừng bốn, năm chục.” Trần Phú Lập nói: “Còn về tướng tá thì tôi chỉ nhớ là anh ta rất trắng trẻo, béo tốt còn hay mặc một bộ âu phục rộng thùng thình.”

Tôi không kim được hít sâu một hơi, trong lòng nảy sinh những sự biến hóa khó mà miêu tả bằng lời.

Trước đó, bất kể lời miêu tả của Diệp Thu Vi có chân thực cỡ nào, hợp lý cỡ nào, sau khi rời khỏi phòng bệnh của cô ta, trong lòng tôi vẫn còn tồn tại những mối hoài nghi nhất định, mà đây cũng chính là nguyên nhân khiến tôi phải không ngừng đi điều tra và chứng thực những lời cô ta đã nói. Gia Văn Thành và Trần Phú Lập đều từng nhắc đến người đàn ông béo tốt trắng trẻo mặc âu phục rộng thùng thình kia, điều này chứng tỏ rằng giả thuyết “Trần Hy và Từ Nghị Giang cùng thuộc về một tổ chức thần bí nào đó” của Diệp Thu Vi là hoàn toàn có cơ sở. Nếu nói bằng phong cách của Diệp Thu Vi thì chính là như thế này:

Một câu nói đơn giản của Trần Phú Lập đã khiến tôi phát hiện ra điểm trùng khớp giữa lời kể của cô ta và hiện thực.

Lòng tin của tôi với Diệp Thu Vi lập tức tăng lên rất nhiều, cùng với đó tôi cũng hết sức tò mò về người đàn ông béo tốt trắng trẻo mặc âu phục kia.

Tôi khẽ gạt đầu, lại rút ra thêm một liều thuốc, Trần Phú Lập vội vàng xua tay tỏ ý không hút nữa. Tôi dứt liều thuốc về trong bao, kẻ đó lại hỏi: “Anh nói tiếp về Trương Thụy Bảo đi, biểu hiện của anh ta khi được tôi phỏng vấn có giống với biểu hiện thường ngày không vậy?”

“Hoàn toàn giống hệt.” Trần Phú Lập nói giọng chắc nịch. “Anh ta nổi tiếng là một người thật thà. Nói thật với anh, nhà anh ta thuộc loại không có tiền cũng chẳng có thế, cho nên việc giam án cơ bản là không có chút hy vọng nào. Loại phạm nhân như vậy thường xuất hiện hai trạng thái cực đoan, một bộ phận nhỏ thì trở nên hưng phấn ngổ ngạo, bất chấp tất cả, phần lớn còn lại thì chấp nhận số phận, trở nên tê dại và mất đi niềm tin vào cuộc sống, giống như Trương Thụy Bảo vậy.”

Tôi khẽ gạt đầu. Cái gọi là tê dại chẳng qua là một quá trình tích lũy áp lực trong tâm lý. Đối với loại người như X và Diệp Thu Vi, việc khống chế những người tê dại hiển nhiên là dễ dàng hơn so với khống chế những người bình thường rất nhiều.

Tôi lại hỏi tiếp: “Trong quãng thời gian hơn một tháng kể từ khi tôi tiến hành phỏng vấn đến khi xảy ra chuyện, có người nào từ bên ngoài vào thăm Trương Thụy Bảo không?”

Trần Phú Lập suy nghĩ một lát rồi nói: “Có, nhưng chỉ có một lần thôi. Hình như đó là một người em họ của anh ta, tên là Trương Thụy... ừ gì đó thì phải.”

“Bọn họ đã nói với nhau những gì?”

“Chuyện này thì tôi làm sao mà nhớ rõ được.” Trần Phú Lập cười gượng, nói: “Có điều sau cuộc gặp mặt lần đó Trương Thụy Bảo tỏ ra rất không vui, còn từng đánh nhau một lần với một người bạn tù, vậy nên tôi mới có chút ấn tượng.”

Tự nơi đáy lòng tôi bất giác giật thót một cái, thế là vội vàng truy hỏi: “Anh có biết Trương Thụy Bảo quê ở đâu không? Ngoài ra, liệu có thể tra ra được tên của người em họ kia của anh ta không?”

“Quê của anh ta thì tôi có biết.” Trần Phú Lập suy nghĩ một chút rồi bèn đáp: “Cách thành phố B khoảng mười kilomet về hướng chính tây có xã D, trên bãi sông nằm về phía bắc của xã này có thôn Lập Trương, đó chính là quê của Trương Thụy Bảo. Còn về tên của em họ anh ta thì tôi chắc chắn đã ghi lại rồi, có điều thời gian qua đã lâu nên muốn tìm được thì chi e không dễ dàng cho lắm.”

Tôi thở dài một hơi, nói: “Chuyện này rất quan trọng với tôi, mong anh hãy chịu khó vất vả một chút vậy.”

“Có gì đâu.” Anh ta xua tay, nói: “Thế này đi, đợi lát nữa tôi sẽ đi kiểm tra lại hồ sơ, sau khi tìm ra thì sẽ gửi tin nhắn cho anh. Anh thấy vậy có được không?”

Tôi không ngừng tỏ ý cảm ơn, cuộc trò chuyện đến đây là kết thúc. Sau đó, tôi ngồi trong đại sảnh ở tầng một của tòa nhà văn phòng để chờ tin tức của Phó Hữu Quang. Ước chừng bốn rưỡi, anh ta gọi điện thoại tới cho tôi, nói là cuộc họp này có lẽ phải kéo dài đến tận bảy, tám giờ, nếu tôi có bận việc gì thì cứ đi trước, nhưng buổi tối nhất định phải ở lại đây ăn cơm. Gần như cùng lúc, Trần Phú Lập nhắn tin đến cho tôi, nói là đã tra ra được tên của người em họ năm xưa từng đến thăm Trương Thụy Bảo, người này tên là Trương Thụy Lâm.

Tôi không ngừng nghe ngóng hỏi thăm, rốt cuộc cũng đến được thôn Lập Trương vào lúc năm giờ hai mươi phút. Có mấy người dân đang ngồi ở cửa thôn trò chuyện vu vơ, khi được biết tôi muốn tìm Trương Thụy Lâm thì không ngờ bọn họ lại để lộ ra vẻ giật mình bưng bít. Một người đàn ông tuổi chừng bốn chục đứng dậy, hỏi: “Anh là bác sĩ tới từ thành phố đúng không? Lần này sao chỉ có một mình anh thôi vậy? Liệu có ứng phó nổi với anh ta không đây? Có cần chúng tôi giúp đỡ một tay không?”

Một người phụ nữ trung niên bên cạnh vội vàng kéo góc áo anh ta, nhỏ giọng lầu bầu: “Đừng có lăm chuyện như thế!”

Tôi lơ mơ hiểu ra được điều gì, bèn đáp qua loa: “À, tôi là chuyên gia tâm lý, tới đây là để kiểm tra xem tình trạng anh ta thế nào. Tôi mới lần đầu tới đây, xin hỏi nhà của Trương Thụy Lâm nằm ở đâu vậy?”

“Nên mời chuyên gia đến chữa trị cho nó từ sớm mới phải.” Một ông cụ ngâm tẩu thuốc trong miệng chậm rãi đứng dậy, nói: “Đi thôi, để tôi đưa cậu qua đó. Lúc này chắc nó vẫn còn đang bị trời đấy.”

Trong lòng tôi dâng lên một dự cảm chẳng lành.

Hai phút sau, ông cụ dẫn tôi đến cổng của một ngôi nhà bề thế, đẩy cửa cổng vốn không khoá ra. Sau khi đi vào trong nhà, ông cụ hô to bằng giọng khàn khàn: “Xán Hà đâu rồi?”

Trong nhà vang lên tiếng dép lê quệt xuống mặt đất, rồi kẻ đó một người phụ nữ thò nửa người ra ngoài, hé cặp mắt kèm nhèm ra, hỏi: “Sao vậy ông tư?”

“Giờ này mà mày còn ngủ à?”

“Cháu vừa mới dậy. Hôm qua cháu phải làm việc ở chỗ ao cá đến tận hơn bốn giờ sáng, mà hôm nay vẫn còn phải đi nữa.” Người phụ nữ đó đưa tay dụi mắt, sau khi nhìn thấy tôi thì bèn hỏi: “Đây là ai vậy?”

“Chuyên gia tâm lý từ thành phố đến.” Ông cụ khề ho một tiếng hỏi: “Thụy Lâm thế nào rồi?”

Người phụ nữ đó lộ rõ vẻ ngạc nhiên. “Vẫn còn đang bị trói, đã trói được hai ngày nay rồi. Cháu đâu có gọi điện thoại cho Bệnh viện Số 4 (Bệnh viện tâm thần của thành phố B) nhì, sao chuyên gia trong thành phố lại biết chuyện này?”

Tôi vội vàng giải thích. “Bệnh viện Số 4 không nhận được cuộc điện thoại nào cả, có điều quãng thời gian này tôi đang tham gia hội chẩn ở Bệnh viện Số 4, vừa hay được nghe lãnh đạo ở đó nói về chuyện của Trương Thụy Lâm, thế là mới muốn qua đây xem thử một chút.”

“Có gì hay đâu mà xem?” Người phụ nữ đó lộ rõ vẻ buồn bực. “Chỉ cần trói mấy ngày là ổn thôi. Ngày nào cũng phải chữa bệnh, dù có kiếm được bao nhiêu tiền đi chăng nữa thì cũng chẳng đủ cho anh ta tiêu.”

“Tôi không lấy tiền.” Tôi nói. “Tôi chỉ muốn tìm hiểu một chút về bệnh tình của Trương Thụy Lâm thôi. Tôi vốn làm về Nghiên cứu lý luận, chưa biết chừng lại có thể tìm được biện pháp để chữa tận gốc bệnh của anh ta.”

Ông cụ kia nói: “Chuyên gia người ta một mình từ xa đến đây, mày nói cho người ta biết tình hình cụ thể thì chết được à? Đây là một cơ hội, nếu có thể chữa khỏi hẳn bệnh cho Thụy Lâm thì không phải là mày đỡ khổ hơn ư?”

Người phụ nữ đó mời tôi và ông cụ vào nhà, sau khi trò chuyện được mấy câu, tôi đã biết đại khái về tình hình ở nơi này. Người phụ nữ tên Văn Xán Hà, là vợ của Trương Thụy Lâm, còn ông cụ thì là ông tư của Trương Thụy Lâm, tên là Trương Chiêm Võ. Bắt đầu từ mùa hè năm 2009, Trương Thụy Lâm bị mắc chứng rối loạn tâm thần cách quãng, ban đầu thì chỉ ăn nói linh tinh, về sau thì không còn biết ai với ai cứ nhìn thấy người là đánh, hơn nữa chu kỳ phát bệnh cũng càng lúc càng ngắn. Văn Xán Hà cũng từng đưa anh ta tới chỗ bác sĩ để khám bệnh, nhưng chữa mãi mà bệnh vẫn chẳng khỏi. Thời gian lâu dần, Văn Xán Hà liền quyết định từ bỏ việc chữa trị và nghe theo lời khuyên của người dân trong thôn, đó là làm một chiếc giường sắt ở trong nhà, cứ khi nào Trương Thụy Lâm phát bệnh thì mọi người trong thôn lại hò nhau trói anh ta vào chiếc giường sắt đó. Sau khi bị trói mấy ngày là Trương Thụy Lâm sẽ tự động trở lại như bình thường, không còn quậy phá nữa.

“Thế thường ngày thì sao?” Tôi hỏi. “Khi không phát bệnh, anh ta có biểu hiện gì khác thường không?”

“Ban đầu thì còn đỡ.” Văn Xán Hà vừa nói vừa đưa tay day mặt. “Khi không phát bệnh anh ấy chỉ ít nói và nhát gan thôi. Năm kia sau khi uống thuốc được một năm thì số lần phát bệnh đã ít đi nhiều, nhưng sau khi dừng uống thuốc thì tình hình còn trở nên tệ hơn lúc trước nữa, anh ấy không chỉ phát bệnh nhiều hơn mà thường ngày đầu óc cũng không tỉnh táo, chỉ toàn ăn nói linh tinh thôi, không làm được việc gì cả. Bây giờ tôi còn chẳng dám cho anh ấy ra ngoài, vì cứ nhìn thấy đàn ông là anh ấy lại muốn đánh chết người ta.”

“Đàn ông?” Tôi cảm thấy hơi lạ thường, thế là bèn ghi điều này lại, sau đó mới hỏi: “Tôi có thể gặp trực tiếp anh ta một chút không?”

Văn Xán Hà đưa mắt liếc nhìn Trương Chiêm Võ, sau một phen do dự, rốt cuộc đã chậm rãi đứng dậy đi đến trước một cánh cửa phòng ở mé bên của phòng khách, lại mở hé cửa ra và ngó vào bên trong, sau đó mới ra hiệu cho tôi đi tới. Tôi đi tới bên cạnh cửa, khi nhìn qua khe cửa thì thấy bên trong có một chiếc giường sắt được dựng thành một góc chéo 45 độ so với mặt đất, một người đàn ông bị trói chặt bằng dây thừng trên giường, và đó tất nhiên chính là Trương Thụy Lâm. Trương Thụy Lâm tóc tai rối bù, trên mặt có mấy vết thương có thể nhìn thấy rõ, quần áo trên người thì bị xé rách mất mấy chỗ. Anh ta lúc này đang nhắm mắt, vậy nhưng mí mắt vẫn hơi máy động, dường như còn chưa ngủ. Tôi thờ dãi một hồi, anh ta nghe thấy tiếng động thì liền mở mắt ra, nhìn tôi vẻ sợ hãi, sau đó chợt trừng mắt lên giận dữ và bắt đầu ra sức giãy giụa tựa như một con mãnh thú bị thương, đồng thời còn dùng giọng hằn học mắng chửi: “Mẹ mày! Tao phải giết mày! Mẹ mày! Tao phải giết mày!”

Tôi hít sâu một hơi, cảm thấy toàn thân đều không thoải mái dưới ánh nhìn đó của anh ta. Văn Xán Hà vội vàng đóng cửa lại, đôi môi mím chặt, từ trong cổ họng vang ra một tiếng “ừc” nghe khá rõ, dường như là đang cố nén nước mắt. Có thể nhìn ra, người phụ nữ này có tình cảm rất sâu đậm với chồng mình, bằng không thì đã chẳng xúc động đến thế.

“Anh ấy cứ như vậy đấy.” Một lát sau cô ta mới nói: “Cứ nhìn thấy đàn ông là lại nổi điên lên, đặc biệt là những người đàn ông trong độ tuổi ba, bốn mươi như anh. Trong thôn có mấy người cỡ tuổi này đã bị anh ấy đánh cho bị thương rồi đấy.”

Tôi ngồi xuống rồi bèn hỏi: “Anh ta phát bệnh là vì nguyên nhân gì? Chuyện này mọi người đã làm rõ được chưa?”

Văn Xán Hà lật đật đi vào phòng trong lấy ra mấy tập tài liệu đưa cho tôi. Tôi lật ra xem một chút, thấy đó toàn là giấy chuẩn đoán cùng với bệnh án của Trương Thụy Lâm. Kết quả chuẩn đoán của các bác sĩ về cơ bản là thống nhất: Trương Thụy Lâm mắc chứng tâm thần phân liệt thể không biệt định.

Tôi ít nhiều cũng có một chút hiểu biết về các chứng bệnh tâm thần, căn cứ theo các nhân tố gây bệnh và đặc điểm của người bệnh, bệnh tâm thần phân liệt được chia ra làm rất nhiều thể như thể hoang tưởng, thể căng trương lực, thể đơn thuần, thể thanh xuân, vân vân. Cái gọi là thể không biệt định chính là chỉ tình trạng người bệnh đã có những biểu hiện đáp ứng đủ tiêu chuẩn để chuẩn đoán bệnh tâm thần phân liệt, vậy nhưng lại không thể xếp vào bất cứ thể nào nói trên, điều này cũng có nghĩ là rất khó có thể thông qua biểu hiện của người bệnh để tìm ra những nhân tố nội tại và ngoại tại gây bệnh. Do đó, việc chữa trị cho những người bệnh mắc chứng tâm thần phân liệt thể không biệt định – đặc biệt là chữa trị về mặt tâm lý – thông thường đều khá khó

khăn.

Tôi thở dài một hơi, sau khi suy nghĩ một chút bèn hỏi: Trước khi phát bệnh, anh ta có triệu chứng gì không? Tâm trạng có xuất hiện những sự xao động lớn không?”

“Có.” Văn Xán Hà nói giọng chắc nịch, “Lần đầu tiên anh ấy phát bệnh là vào mùa hè ba năm trước, nhưng trên thực tế từ mùa xuân năm đó, tôi đã cảm thấy anh ấy có vẻ không bình thường rồi. Cứ khi nào có người đến nhà chơi là anh ấy lại lập tức nấp vào phía sau cánh cửa để quan sát, nếu thấy người đó là phụ nữ thì còn đỡ, nhưng nếu là đàn ông thì anh ấy sẽ tỏ ra rất mất tự nhiên. Lần đầu tiên anh ấy phát bệnh chính là vào lúc hai vợ chồng nhà Thụy Cường đến chơi, anh ấy nhìn thấy Thụy Cường thì vội vàng trốn vào phòng trong, Thụy Cường theo vào nói với anh ấy mấy câu, anh ấy liền đá cho Thụy Cường một cái, còn túm tóc cậu ta nữa. Sau đó Thụy Cường chạy ra đến ngoài cửa rồi mà anh ấy còn đuổi theo đánh cậu ta, nói cái gì mà “tao giết chết mày”, “tao đập chết mày”, kể từ đó về sau mọi người hầu như không dám đến nhà tôi chơi nữa.”

“Mẹ mày! Tao phải giết mày?!! Mẹ mày! Tao phải giết mày!” Đúng lúc này, từ trong căn phòng ở phía không xa lại một lần nữa vang ra tiếng gào thét của Trương Thụy Lâm.

Dù biết rõ là anh ta lúc này đang bị trối chết, vậy nhưng tôi vẫn không khỏi có chút thấp thỏm lo âu. Tôi lại trò chuyện với Văn Xán Hà thêm mấy phút nữa, cảm thấy thời cơ đã chín muồi, thế là bèn hỏi: “Cô thử nhớ lại một chút xem, dịp Tết năm 2009, chồng cô có từng làm ra chuyện gì kỳ lạ không? Chẳng hạn như, vào thời điểm đó anh ta có đi gặp người lạ mặt nào không?”

Văn Xán Hà nhớ lại một chút, sau đó bàn cau mày nói: “Có một chuyện này khá kỳ lạ, nhưng đối phương không phải là người lạ mặt. Hồi tháng Giêng năm 2009, mới vừa sang năm mới được mấy ngày thì Thụy Lâm đột nhiên lên thành phố một chuyến, nói là muốn đi thăm Trương Thụy Bảo.” Cô ta trầm ngâm kể: “Trương Thụy Bảo cũng là người của thôn Lập Trương, nhưng quan hệ họ hàng với chúng tôi đã xa lắm rồi, thậm chí không thể tính là cùng một nhánh nữa. Nhiều năm trước đây anh ta đã giết Trương Thụy Khanh, sau đó thì phải ngồi tù. Thụy Lâm trước đây vốn chẳng thân thiết gì với anh ta lắm, mà anh ta thì đã ngồi tù được bảy, tám năm rồi, trong thời gian đó Thụy Lâm không hề đi thăm anh ta lần nào, thế mà lúc ấy lại đột nhiên nói là muốn đi thăm. Tôi cảm thấy rất bất ngờ, thế là bèn hỏi anh ấy là tại sao lại phải đi, anh ấy bèn đáp lại một câu rằng: Thụy Bảo kêu anh đi chứ sao.”

Tôi ghi câu nói này lại, sau một thoáng suy nghĩ bèn hỏi tiếp: “Thế sau đó thì sao? Khi quay về, chồng cô có nói gì với cô không?”

Văn Xán Hà ngẩn ngơ suy nghĩ suốt một hồi lâu, hơi thở vẫn đều đặn, lồng ngực thì liên tục phập phồng một cách rất có tiết tấu. Đột nhiên, cô ta đang hít hơi thì dừng lại mất nửa giây, sau đó còn chưa hít xong đã lại vội vã thở ra, cùng lúc đó, vẻ mặt cô ta tuy không có sự thay đổi gì lớn, thế nhưng bàn tay phải thì lại nhẹ nhàng xoa bóp đầu gối chân phải. Sau đó, cô ta liếc nhìn Trương Chiêm Võ một chút rồi vội vã cúi đầu, thân thể hơi ngã về phía sau, chiếc ghế cũng được nhích về hướng ngược với hướng Trương Chiêm Võ một chút. Cuối cùng, cô ta đan hai tay lại để trước ngực, thấp giọng nói: “Không, anh ấy chẳng nói gì với tôi cả.”

Tôi nhanh chóng hiểu ra tâm tư của cô ta: cô ta nhất định là đã nghĩ ra điều gì đó, thế nhưng lại không muốn để Trương Chiêm Võ biết. Thế là tôi bèn nói: “Vậy được rồi, mục đích chủ yếu của tôi hôm nay chỉ là hỏi han một chút để có được một sự hiểu biết bước đầu thôi. Việc trị bệnh này vốn không thể gấp được, hôm nay trạng thái của Thụy Lâm không được tốt, vậy tôi không làm phiền thêm nữa. Sau khi quay về, tôi sẽ tiến hành tổng kết và phân tích các tin tức mà mọi người vừa nói, đợi một thời gian nữa sẽ lại đến đây để làm kiểm tra chi tiết cho Thụy Lâm.”

Hai người cũng không giữ tôi lại. Sau khi trò chuyện khách sáo thêm vài câu, tôi liền nói lời từ biệt rồi cùng Trương Chiêm Võ rời đi. Khi đi đến cửa thôn, tôi giả bộ để quên điện thoại, rồi liền một mình quay trở lại nhà Trương Thụy Lâm. Văn Xán Hà vừa giúp tôi tìm điện thoại vừa hỏi tôi bệnh của Trương Thụy Lâm liệu có thể chữa khỏi được không. Tôi lấy điện thoại của mình ra, tỏ vẻ như vừa tìm được, rồi bèn hỏi: Cô thử nhớ lại đi, dịp Tết năm 2009, sau khi từ thành phố quay về, Thụy Lâm đã nói gì với cô vậy?”

Cô ta bất giác sững người ra, muốn nói gì đó mà lại thôi.

“Chuyện này cô hẳn là không tiện nói với người khác.” Tôi nói. “Đặc biệt là những người trong thôn. Tôi nói đúng chứ?”

Cô ta lộ rõ vẻ ngạc nhiên, bật thốt: “Sao anh lại biết?”

Tôi cười, nói: “Tôi vốn nghiên cứu về tâm lý học mà, người khác nghĩ gì tôi chỉ cần nhìn thoáng qua là biết ngay.”

Khi nói ra những lời này, tôi còn chưa ý thức được rằng mình đã thay đổi rất nhiều sau một thời gian tiếp xúc với Diệp Thu Vi, hoặc cũng có thể nói tôi đã bị cô ta âm thầm cải tạo.

“Thảo nào.” Trong mắt Văn Xán Hà lúc này ngập đầy những tia kính trọng. “Bác sĩ Trương, bệnh của Thụy Lâm thực sự có thể chữa khỏi được ư? Anh tài giỏi như vậy, nhất định là có cách đúng không?”

“Vậy thì còn phải xem cô có chịu phối hợp hay không.”

Tôi nhìn cô ta, Nghiêm túc nói: “Chỉ cần là chuyện có liên quan tới Thụy Lâm, cô nhất định phải nói cho tôi biết. Tôi biết càng tường tận thì khả năng chữa khỏi được cho Thụy Lâm sẽ lại càng lớn.”

Cô ta cắn chặt môi, chậm rãi ngồi xuống ghế, vuốt lại mái tóc của mình một chút, sau một hồi lâu giằng xé mới thấp giọng nói: “Anh ấy ở lại trong thành phố một ngày, hôm quay về thì xách theo một chiếc túi da màu đen, bên trong có đựng hai trăm nghìn tệ tiền mặt.”

Tôi nín thở hỏi: “Là ai đưa cho anh ta vậy?”

“Tôi đã hỏi rồi.” Văn Xán Hà nói. “Nhưng anh ấy không chịu nói nhiều với tôi, chỉ bảo rằng đó là một người rất ghê gớm.”

“Một người rất ghê gớm?” Tôi lại hỏi. “Thế anh ta có nói cho cô biết tại sao người đó lại đưa tiền cho anh ta không?”

“Anh ấy nói là anh ấy đã làm việc cho người đó.”

“Việc gì vậy?”

Văn Xán Hà cắn chặt môi, hạ thấp giọng nói: “Anh ấy không nói rõ, nhưng về sau tôi đã dần dần hiểu ra. Người đó đã nói với anh ấy mấy lời, bảo anh ấy vào trong trại giam nói lại cho Trương Thụy Bảo nghe. Chắc anh còn chưa biết, anh ấy mới đi thăm Trương Thụy Bảo được mấy ngày thì Trương Thụy Bảo đã chết trong trại giam. Về sau, có một lần Thụy Lâm uống rượu xong liền nói với tôi: “Xán Hà, là anh hại chết Trương Thụy Bảo, là anh gián tiếp giết chết anh ta.” Có điều, nguồn cơn cụ thể trong chuyện này thì tôi cũng không rõ lắm...” Cô ta nhú chặt đôi mày lộ rõ vẻ buồn bã. “Bác sĩ, chuyện này có liên quan gì tới căn bệnh của anh ấy không?”

“Khả năng lớn là có.” Tôi nói. “Hơn nữa, cho dù không liên quan gì thì cô nói ra được cũng là chuyện tốt, bằng không cứ kìm nén mãi thì cô rất có thể cũng sẽ mắc bệnh giống như chồng cô đấy.”

Cô ta gạt nước mắt nói: “Chuyện này anh nhất định đừng nói lại với người khác đấy, mọi người trong thôn sớm đã hoài Nghi khoản tiền dùng để đấu thầu ao cá của nhà chúng tôi có nguồn gốc bất chính rồi. Nếu để người nhà của Trương Thụy Bảo biết được chuyện này, họ nhất định sẽ không chịu bỏ qua đâu. Ông tư vốn dĩ lại thân thiết với bọn họ, vậy nên vừa rồi tôi mới không dám nói.”

Tôi khẽ gật đầu. “Chuyện này thì cô cứ việc yên tâm, tôi hỏi nhiều như vậy cũng chỉ vì một mục đích, đó là chữa khỏi bệnh cho Thụy Lâm. Mỗi một chi tiết nhỏ có liên quan đến anh ta đều rất quan trọng. Cô hãy thử nghĩ kĩ lại xem, cô có bỏ sót chi tiết nào trong chuyện xảy ra hồi đầu năm 2009 đó không? Ví dụ như anh ta từng mang thứ gì đó về từ trong thành phố, hoặc còn nói với cô một số lời khác nữa chẳng hạn.”

Cô ta trầm ngâm suy nghĩ, có lúc thì lắc đầu, có lúc thì lại gật đầu.

Thấy cô ta như vậy, tôi suy nghĩ một chút rồi bèn hỏi: “Cô nói là Thụy Lâm đã ở lại trong thành phố một đêm, vậy cô có biết anh ta ở đâu không?”

Nghe thấy câu này, hai mắt cô ta chợt sáng lên, rồi bèn đứng dậy đi vào phòng trong, chừng hai phút sau thì trở ra phòng khách, đưa cho tôi một cuốn sách mỏng, nói: “Anh ấy cũng chẳng ra gì, chưa từng được ở khách sạn cao cấp bao giờ, lần đó sau khi quay về thì mang theo một cuốn sách giới thiệu về khách sạn mà mình vừa mới ở. Còn nhớ hồi ấy anh ấy đã khoe khoang trong thôn suốt mấy ngày liền, về sau thì tôi liền cất thứ này đi.”

Tôi nhận lấy cuốn sách mỏng đó, thấy đó là một cuốn sách giới thiệu sơ lược về một khách sạn năm sao ở thành phố B. Tôi mở ra xem một chút, rồi tại trang thứ hai tính từ cuối trở về trước, tôi nhìn thấy một dãy số được ghi lại bằng bút bi ở một chỗ bỏ trống: 1727.

Tôi hỏi Văn Xán Hà: “Con số này mang ý nghĩa gì vậy? Thụy Lâm có nói với cô không?”

“Có chứ.” Cô la khẽ gật đầu. “Đều là để khoe khoang cá ấy mà. Anh ấy nói đây là số phòng mà anh ấy đã ở.”

Trên đường trở về thành phố B, tôi cẩn thận sắp xếp lại toàn bộ tiền nhân hậu quả trong vụ án mạng xảy ra tại trại giam hồi đầu năm 2009 đó.

Tháng 9 năm 2008, sau một thời gian đấu đá xung quanh vụ án của Từ Nghi Giang, cuối cùng tổ chức thần bí đã giành được phần thắng và Từ Nghi Giang đã giữ được tính mạng, đến tháng Mười thì được đưa đến trại giam số 1 của tỉnh. Sau khi Từ Nghi Giang vào trại, tổ chức thần bí lại tiếp tục có hành động hòng giúp ông ta được giảm án. Trần Phú Lập từng nói, ngay đến Trưởng trại giam cũng tỏ ra hết sức xem trọng chuyện giảm án cho Từ Nghi Giang.

Dựa vào những tin tức này thì có thể đưa ra được ba kết luận: Thứ nhất, tổ chức thần bí đứng sau lưng Từ Nghi Giang quả thực có dính dáng đến nhà nước, hơn nữa còn có quyền lực cực kỳ to lớn; thứ hai, Từ Nghi Giang là một thành viên vô cùng quan trọng trong tổ chức này; thứ ba, trong cuộc đấu đá giữa tổ chức thần bí và Tập đoàn A, lãnh đạo trại giam đứng về phía Tập đoàn A, thứ hai là cách làm này tuy đơn giản nhưng rất dễ để lại dấu vết và sơ hở cho người khác nắm được, do đó cách này hiển nhiên là không khả thi.

Mục đích của Tập đoàn A là lấy đi tính mạng của Từ Nghi Giang, do đó sau khi phải nhận thất bại trong giai đoạn xét xử tuyên án, bọn họ tất nhiên sẽ tiếp tục nghĩ cách. Cách đơn giản nhất là mua chuộc cán bộ trại giam hoặc là phạm nhân trong trại giam, nhờ bọn họ trực tiếp trừ khử Từ Nghi Giang. Nhưng trong trường hợp này, thứ nhất là lãnh đạo trại giam không đứng về phía Tập đoàn A, thứ hai là cách làm này tuy đơn giản nhưng rất dễ để lại dấu vết và sơ hở cho người khác nắm được, do đó cách này hiển nhiên là không khả thi.

Cùng với đó, bởi vì trong trại giam có các biện pháp cách ly cực kỳ nghiêm ngặt, do đó X muốn tiếp xúc với các cán bộ trong trại giam để rồi tiến hành tác động cũng không phải là việc dễ.

Cũng bởi nguyên nhân này, Tập đoàn A đã phải không ngừng tìm kiếm cơ hội, Từ Nghi Giang thì vì thế mà được sống yên ổn trong trại giam hơn ba tháng. Đầu năm 2009, sau một thời gian dài quan sát và trù tính, Tập đoàn A rốt cuộc đã nghĩ ra một kế hoạch hoàn hảo, đó là dùng tiền bạc dụ dỗ Trương Thụy Lâm, lại để X ra mặt dạy cho anh ta một số phương pháp ám thị, sau đó kêu anh ta dùng danh nghĩa đi thăm người thân để vào trại giam tiếp xúc với Trương Thụy Bảo và tiến hành tác động lên Trương Thụy Bảo, kích Trương Thụy Bảo ra tay trừ khử Từ Nghi Giang.

Vậy, hành vi tự sát của Trương Thụy Bảo sau khi giết chết Từ Nghi Giang phải chăng cũng nằm trong dự tính của X? Nếu đúng là như vậy thì X quả thực quá ư đáng sợ, dù dựa vào mấy lời nói được truyền đạt qua miệng của người khác mà có thể trừ khử được hai con người. Có lẽ, sức mạnh tinh thần của X còn ghê gớm hơn cả Diệp Thu Vi nữa.

Tạm gác những chuyện này qua một bên không xét tới. Nếu sự việc quả thực đúng như là phán đoán của tôi, vậy Trương Thụy Lâm chỉ là một người nông dân bình thường, chưa từng được trải qua một sự huấn luyện nào về mặt tâm lý, X dựa vào đâu để xác định anh ta có thể thuận lợi hoàn thành nhiệm vụ?

Tôi liếc nhìn cuốn sách mỏng mà mình để trên ghế phụ kia, rất hiển nhiên, một người nông dân thậm chí chẳng mấy khi lên thành phố như Trương Thụy Lâm ắt chẳng thể nào chủ động vào ở trong một khách sạn năm sao cả. Nhất định là Tập đoàn A đã sắp xếp việc này, đồng thời tiến hành đào tạo Trương Thụy Lâm một cách thật nghiêm ngặt trong buổi tối hôm anh ta ở lại khách sạn, qua đó đảm bảo cho sự thành công của kế hoạch.

Cứ dựa theo dòng suy nghĩ này mà tiếp tục suy đoán: Một người có bộ dạng như nông dân vào làm thủ tục lưu trú ở quầy lễ tân của một khách sạn năm sao, hơn nữa còn không hiểu gì về các quy trình làm thủ tục, việc này nhất định sẽ thu hút sự chú ý của rất nhiều người, mà như thế thì hiển nhiên là không phù hợp với tác phong làm việc cẩn thận và kín kẽ của Tập đoàn A. Do đó, thủ tục lưu trú ở khách sạn nhất định là đã được làm sẵn từ trước, mà họ tên của người đăng ký rút cuộc sẽ là gì đây? Tuy rất có thể là Trương Thụy Lâm, song cũng có thể là không phải. Chỉ cần là một khả năng có thể tồn tại, vậy cũng đáng để cho tôi đi điều tra rồi.

Sau khi sắp xếp xong những suy nghĩ này, tôi rút cuộc đã thoát ra khỏi con đường nhựa đầy những ổ gà của xã D, tôi được con đường lớn bằng phẳng chạy thẳng đến thành phố B. Tôi gọi cho Trần Phú Lập, từ đó biết được số chứng minh thư của Trương Thụy Lâm cùng với thời gian cụ thể mà anh ta vào trại giam thăm Trương Thụy Bảo, đó là ngày 8 tháng 2 năm 2009, một ngày trước khi Tạ Bác Văn chết vì tai nạn xe.

Vừa mới về đến thành phố B thì Phó Hữu Quang đã gọi cho tôi, nói là đã đặt sẵn chỗ dùng bữa tối rồi, tôi cứ qua thẳng đó là được. Tối đó anh ta tỏ ra rất hưng phấn, còn mang theo hai chai rượu ngon, nói là muốn xả láng với tôi một bữa, tôi hết cách chỉ đành chiều lòng anh ta.

Ban đầu, chủ đề câu chuyện của chúng tôi chỉ xoay quanh mảng nhân vật của Nguyệt san Phô Pháp. Trong giới báo giấy pháp luật, Nguyệt san Phô Pháp có thể nói là khá nổi tiếng, ngoài các cơ quan công an, kiểm sát và tư pháp ra, rất nhiều cơ quan khác vẫn thường đặt mua hàng tháng.

Do đó, mảng nhân vật của báo có tác dụng không nhỏ trong việc nâng cao thanh danh cá nhân. Lãnh đạo rất coi trọng tôi, mỗi lần chọn người điều nghiên tức cần nhắc ý kiến của tôi, cũng vì nguyên nhân này nên tôi mới có cơ hội làm quen với các quan chức lớn nhỏ, thậm chí là nhận được sự tôn trọng của bọn họ.

Phó Hữu Quang làm Trưởng phân khu ở đây cũng đã được sáu, bảy năm rồi, chưa từng có chút biến động nào. Anh ta rất biết chi tiền, nhưng người biết chi tiền không phải chỉ có một mình anh ta, hơn nữa có lúc tiền không phải là yếu tố then chốt. Do đó, anh ta cần có một cơ hội để khiến cấp trên nhìn thấy mình, mà cơ hội này hiện đang nằm trong tay tôi.

Sau khi uống được hơn nửa chai rượu, anh ta vỗ vai tôi mấy cái, buông lời than thở: “Tiểu Trương này, chú nói xem cái xã hội này rút cuộc là như thế nào vậy chứ? Muốn biểu tiền mà cũng phải xếp hàng! Đã thế xếp hàng mất mấy năm rồi mà vẫn chưa tới lượt anh.”

Tôi cười, nói: “Chuyện này không giống như ra chợ mua thịt mua rau, không phải cứ có tiền là được, anh bây giờ đang thiếu một cơ hội.”

Anh ta ngẩng đầu cười vang, chỉ tay vào tôi, nói: “Cho nên chúng ta cần phải giúp đỡ lẫn nhau.”

Tôi kính anh ta một ly rượu, lại ăn một miếng thức ăn, sau đó mới nói: “Hiện giờ, em có chuyện này đang muốn làm phiền anh đây.”

“Đừng nói là làm phiền, nghe khách sáo lắm.” Anh ta xua tay, nói: “Chú có chuyện gì thì cứ thoải mái nói ra đi, anh tuy chỉ là một con tép riu, song ở thành phố B này thì vẫn tạm coi là được việc.”

Tôi hỏi: “Anh có biết Khách sạn Quốc tế X không? Em muốn tra cứu thông tin đăng ký lưu trú của một người từ ba năm trước, liệu có thể tra ra được không?”

Anh ta tỏ vẻ cảnh giác hỏi lại: “Chú định điều tra chuyện gì vậy?”

Tôi giả bộ do dự một chút, sau đó còn chửi tục mấy câu, cuối cùng mới nói: “Việc này nói ra thì quả thực có hơi mất mặt. Khi đó vợ em từng một mình đến thành phố B một chuyến, còn ở trong Khách sạn Quốc tế X. Em ngờ rằng cô ấy đã đi hẹn hò với ai đó, cho nên sớm đã muốn điều tra chuyện này rồi.”

Phó Hữu Quang cười ha hả, sau khi vỗ mạnh bàn một cái liền lấy điện thoại ra bấm số gọi cho ai đó. Sau khi người ở đầu bên kia nhắc máy, anh ta liền nói: “Chào Giám đốc Vương, là tôi, Hữu Quang đây. Phải rồi, bây giờ có tiện không? Chỗ tôi bây giờ có một anh bạn từ vùng khác đến, là trình sát hình sự. Cậu ấy muốn lấy một ít thông tin từ chỗ khách sạn của các anh, ừm, được...” Nói tới đây, anh ta liền bịt điện thoại lại, quay sang hỏi tôi: “Tiểu Trương, chú muốn tra cứu cái gì vậy?”

Tôi nói: “Thông tin về người đăng ký lưu trú tại phòng 1727, ngày 7 tháng 2 năm 2009.” Sau đó lại bổ sung thêm “Nhân tiện hãy kiểm tra luôn cả thông tin trong thời gian trước và sau đó một tuần đi.”

Phó Hữu Quang truyền đạt lại lời của tôi, rất nhanh sau đó đã nhủ chặt đôi mày, nói: “Được, được, tôi biết rồi, anh không cần phải giải thích nữa, tôi sẽ tự nghĩ cách khác. Chuyện này anh nhớ phải giữ bí mật đấy, ừm.” Sau khi gác máy, anh ta quay qua nhìn tôi về nghi hoặc. “Tiểu Trương, thông tin đăng ký ở phòng 1727 và các phòng xung quanh trong thời gian mà chú nói đã thất lạc hết rồi, chú thực sự đang điều tra vợ mình đấy chứ?”

Tôi vội vàng chuyển chủ đề: “Đó là khách sạn năm sao cơ mà, thông tin đăng ký làm sao lại bị thất lạc được?”

Anh ta nhìn tôi về hết cách. “Chuyện này thì chú đừng hỏi. Thế này đi, anh cho chú một số điện thoại, nếu có thời gian thì chú hãy liên lạc thử xem, các

thông tin lưu trữ bị thất lạc có lẽ chỗ anh ta có đấy. Có điều, chú nhớ là đừng nhắc gì đến anh đấy, anh với anh ta cũng chẳng quen thân lắm. Anh chỉ có thể giúp chú được tới đây thôi.”

Thấy anh ta như vậy, tôi cũng không tiện truy hỏi gì thêm, chỉ cẩn thận ghi lại số điện thoại mà anh ta cung cấp, sau đó lại nói qua chủ đề khác. Khi chai rượu thứ hai chỉ còn lại một nửa, anh ta có vẻ đã khá say rồi. Tôi một mặt khuyên anh ta đừng nên uống thêm nữa, một mặt mượn hơi rượu hỏi: “Anh này, nghe nói tay Từ Nghị Giang đó có lai lịch rất ghê gớm phải không?”

Anh ta nheo mắt hỏi lại: “Bạn chú không phải là có quen gã đó sao?”

Tôi nói: “Nói là bạn em vậy thôi, thực chất đó là một lãnh đạo ở tỉnh. Trước đây ông ta dường như có một thời gian thường hay qua lại với Từ Nghị Giang, thế nên mới nhờ em hỏi. Còn về bản thân em, em thực sự chẳng biết chút nào về Từ Nghị Giang cả.”

“Ừm.” Anh ta xem chừng đã say thật rồi nên nói năng cũng không còn quá chú ý nữa. Sau khi châm một điếu thuốc liền nói: “Gã Từ Nghị Giang này rốt cuộc là ai thì anh cũng không rõ lắm, nhưng anh có thể nói cho chú biết một chuyện. Trong một cuộc họp hồi cuối năm 2008, Mã Lão Tam (biệt hiệu của Trưởng trại giam khi đó) đã giữ anh lại, dặn anh hãy lưu tâm đến Từ Nghị Giang nhiều một chút, nếu có cơ hội giảm án thì hãy giữ lại cho người này, còn về bên phía Cục Quản lý trại giam và tòa án thì anh không cần phải lo. Khi đó anh liền hỏi: “Gã Từ Nghị Giang này rốt cuộc là ai vậy?” Anh ta rít một hơi thuốc, sau đó nhấn răng nói tiếp: “Mã Lão Tam liền nói: “Là người mà hai chúng ta đều không dây vào được. Chú nhớ để mắt tới người này một chút, bảo người quản lý trực tiếp bảo vệ anh ta cho cẩn thận, nhất định đừng để anh ta xảy ra chuyện gì đấy!””

Tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh. Mã Lão Tam tên thật là Mã Tam Quân, từng làm Trưởng trại giam ở trại giam số 1 của tỉnh suốt mười mấy năm liền. Nghe ý của Phó Hữu Quang thì Mã Tam Quân sớm đã biết rằng tng có thể sẽ xảy ra chuyện, điều này đồng nghĩa với việc ông ta đã biết được thân phận của tng, thậm chí còn biết cả nguyên nhân khiến tng phải vào tù, mà chưa biết chừng ông ta còn là một thành viên của tổ chức thần bí kia nữa.

Có điều, một năm trước, Mã Tam Quân đã được điều chuyển lên làm việc ở Sở Tư pháp, bây giờ tiếp xúc với ông ta chỉ là đã chẳng còn được dễ dàng như ngày xưa nữa rồi.

Phó Hữu Quang vỗ bản một cái, ừ ừ nói: “Anh nghĩ chỗ đó là trại giam, có thể xảy ra chuyện gì được chứ? Cùng lắm cũng chỉ là tự sát hoặc đánh nhau với các phạm nhân khác mà thôi. Anh đã cất công đi tìm một bác sĩ tâm lý tốt nhất tới, nhờ theo dõi tình trạng của gã thật sát sao, còn sắp xếp cho gã đến chỗ của Trần Phú Lập nữa. Mẹ nó, không ngờ đến cuối cùng vẫn xảy ra chuyện, chú thử nói xem, tại sao anh lại xui xẻo như vậy chứ?” Nói xong, anh ta rít một hơi thuốc thật dài.

Tối đó, tôi gọi một người lái xe thuê đến nhờ chở Phó Hữu Quang về nhà, mình thì đi tìm một khách sạn vào nghỉ. Tuy tôi đã cố hết sức kiềm chế, nhưng rốt cuộc vẫn uống hơi nhiều, vừa mới bước vào phòng liền lập tức đổ gục xuống giường và ngủ say. Tôi đã nằm mơ, trong mơ tôi nhìn thấy một người đàn ông đang đứng ở cửa phòng vệ sinh, nhìn tôi bằng ánh mắt hết sức lạnh lùng. Tôi mơ mơ màng màng trở dậy, hỏi anh ta là ai. Anh ta ban đầu thì nói mình là Từ Nghị Giang, về sau lại nói mình là Mã Tam Quân, kẻ đó còn nói mình là Trần Ngọc Long (một người bạn mà tôi đã nhiều năm không gặp), cuối cùng thì lạnh lùng nói ra mấy chữ: “Tôi chính là X.” Tôi sững người, sau đó chợt nghe thấy một giọng nữ quen thuộc: “Anh Trương, anh càng ngày càng giống tôi rồi đấy.” Tôi cả kinh, bèn ngẩng lên nhìn, bỗng phát hiện mình lại đang ở trong phòng bệnh của Diệp Thu Vi. Diệp Thu Vi vẫn ngồi ở phía bên kia của bức tường thủy tinh, mắt nhìn tôi hờ hững, bên khóe miệng thoáng qua một nụ cười quái dị.

Tôi giật mình bừng tỉnh, cứ thế lăn lông lốc từ trên giường xuống đất. Tôi lồm cồm bò dậy, đầu óc vẫn rất nặng nề, cổ họng thì khô khốc, vô cùng khó chịu. Tôi nhìn thấy trên bàn trà có mấy gói trà túi lọc, bèn cầm lấy siêu điện mang vào trong nhà vệ sinh lấy nước. Khi đi tới trước bồn rửa mặt, tôi bỗng thấy bụng mình nhộn nhạo một hồi, rồi liền nôn thốc tháo toàn bộ những thứ đã ăn hồi tối ra. Đến khi nôn xong, tôi vừa lấy nước vừa soi gương ở ngay trên bồn rửa mặt, bất giác nhớ đến giấc mơ vừa rồi, thế là lại nôn thêm lần nữa, đương nhiên lần này thì chỉ là nôn kha.

Sau khi uống mấy ngụm trà nóng, thân thể tôi thoải mái hơn phần nào. Tôi mở đèn lên, ngó nhìn đồng hồ, thấy lúc này vừa khéo là một giờ ba mươi phút sáng. Tôi lấy điện thoại ra, bỗng lại nhìn thấy số điện thoại mà Phó Hữu Quang đã cung cấp cho mình hồi tối. Sau mấy phen do dự, tôi thử gọi vào số điện thoại đó để xem thế nào.

Đối phương rất nhanh đã bắt máy, song phía bên đó có vẻ rất ồn ào, một giọng nam ồm ồm vang lên: “Này, làm cái gì đó? Đánh cho đảng hoàng vào chứ! Tôi sắp ừ rồi đây! Hầy, các cậu đợi một lát!” Sau đó, những tiếng ồn ào xung quanh nhanh chóng tắt hẳn, rồi người đó hỏi: “Có chuyện gì không?”

Tôi dè dặt nói: “Tôi muốn tra cứu thông tin đăng ký lưu trú ở Khách sạn Quốc tế X từ ba năm trước.”

Người đó cất giọng bình thản: “Ồ, chào anh. Có số chứng minh thư thì năm trăm, chỉ có tên không thì một nghìn, đây là đơn giá cho một người trong một lần, xin hỏi anh muốn tra cứu thông tin gì?”

Tôi khề cát tiếng thờ dài, cuối cùng quyết định phải thử một phen, nói: “Thông tin đăng ký lưu trú của phòng 1727 vào ngày 7 tháng 2 năm 2009.”

Đối phương do dự một lát rồi mới nói: “Không có tên cũng không có số chứng minh thư, vậy thì cần một nghìn năm trăm, tiền trao cháo múc, nếu anh đồng ý thì giờ tôi sẽ gửi số thẻ ngân hàng của tôi cho anh. Trong vòng hai phút sau khi anh chuyển khoản, tôi sẽ gửi thông tin anh cần đến số điện thoại này của anh.”

Tôi nói: “Tôi có thể tin anh được không? Thông tin khách sạn đã làm thất lạc mà anh cũng có thể tra ra được ư?”

Đối phương cười thân thiện, nói: “Đương nhiên là có thể rồi. Trong khắp thành phố B này, anh không thể tìm ra người thứ hai nào chuyên nghiệp như tôi được đâu.”

Tôi chẳng có tâm trạng đâu mà để ý tới những chỗ sơ hở trong lời nói của đối phương, nhanh chóng ra ngoài tìm cây ATM để chuyển khoản. Chừng một

phút sau, người đó gửi cho tôi một tin nhắn:

Khách sạn Quốc tế X, ngày 7 tháng 2 năm 2009, phòng 1727, số chứng minh thư đăng ký: 410*****, họ tên người đăng ký: Trần Ngọc Long.

Tôi tức khắc ngay người ra.

Năm 2001, trong quá trình xử lý việc gia đình, tôi quen với một luật sư trẻ tuổi tên là Trần Ngọc Long. Chúng tôi tuổi tác tương đương, tính cách tương đồng, do đó rất nhanh đã trở thành những người bạn thân. Năm 2003, cậu ta đi nơi khác để phát triển sự nghiệp, sự qua lại giữa chúng tôi cũng theo đó mà ngày một ít dần, đến dịp Tết năm 2005 thì hai bên chỉ còn gửi tin nhắn chúc Tết đến nhau, sau đó thì không còn tin tức gì của nhau nữa.

Ngày 7 tháng 2 năm 2009, người đăng ký lưu trú ở phòng 1727 của khách sạn Quốc tế X cũng tên là Trần Ngọc Long, đây liệu chẳng là một sự trùng hợp? Dựa theo thông tin trên số chứng minh thư thì người tên Trần Ngọc Long này cùng quê với tôi, còn ngang tuổi với tôi nữa(*), ít nhất thì về hai điểm này anh ta cũng hoàn toàn giống hệt người bạn luật sư kia của tôi.

(*). Tại Trung Quốc, số chứng minh thư tổng cộng có mười tám chữ số, trong đó sáu chữ số đầu là mã vùng, tám chữ số tiếp theo là năm, tháng, ngày sinh, (người Trung Quốc nói thời gian theo thứ tự năm, tháng, ngày), ba chữ số tiếp theo là số thứ tự, trong đó riêng chữ số thứ mười bảy thì số lẻ được cấp cho nam, số chẵn được cấp cho nữ, còn chữ số cuối cùng thì là mã kiểm tra. Do đó, nhìn vào số chứng minh thư người ta có thể biết được người chủ sở hữu của nó nguyên quán ở đâu, tuổi tác thế nào, giới tính ra sao. – ND.

Tôi bất giác rung mình nghĩ bụng: Nếu hai người này thực sự là một, vậy thì phải chăng tôi sớm đã có dính dáng đến sự kiện M rồi?

Mà có một việc khác còn khiến tôi cảm thấy khó hiểu hơn, đó là tại sao vừa rồi khi nằm mơ, tôi lại nghe thấy cái tên Trần Ngọc Long này chứ? Chẳng lẽ trong quá trình điều tra vừa rồi có người đã tiến hành ám thị tôi bằng một biện pháp nào đó? Hoặc giả xuất phát từ một mục đích nào đó mà tôi còn chưa hiểu, người bán tin tức kia đã cố ý nói cho tôi biết cái tên này hòng làm rối loạn cuộc điều tra của tôi?

Tôi cố giữ lòng bình tĩnh, gửi tin nhắn hỏi lại: “Anh chắc chắn chứ? Thực sự là người này ư?”

Đối phương nhanh chóng trả lời: “Đảm bảo một trăm phần trăm, sai một đén mười.”

Tôi vẫn còn chưa yên tâm, thế là bèn gọi điện thoại qua bên đó để xác nhận lại, sau đó từ trong giọng điệu và lời dùng từ của đối phương đã xác định được rằng anh ta không hề lừa gạt mình. Cuối cùng, tôi hỏi anh ta là có thể giúp đỡ tra ra ảnh chứng minh thư của người tên Trần Ngọc Long này không. Anh ta bật cười, nói: “Anh đúng là dân ngoại đạo. Lần này thì tôi không lấy tiền của anh nữa, cho anh một trang web này, anh tự mình lên đó là tự khắc sẽ tìm được thứ anh cần.”

Một phút sau, tôi vào trang web mà anh ta đã cung cấp, chỉ bỏ ra mười lăm nhân dân tệ, rốt cuộc đã tra được ảnh chứng minh thư tương ứng với cái tên Trần Ngọc Long cùng số chứng minh thư kia. Tôi vừa nhìn đã nhận ra ngay, người trên ảnh chính là anh bạn luật sư mà tôi đã nhiều năm không gặp.

Tôi kiểm tra kĩ lại danh bạ điện thoại, thế nhưng chẳng thể nào tìm thấy cái tên Trần Ngọc Long đâu. Ngẫm lại cũng đúng thôi, chúng tôi đã gần tám năm không liên lạc với nhau rồi, mà trong tám năm này, tôi đã thay điện thoại cùng số điện thoại không biết bao nhiêu lần mà kể, làm sao mà còn giữ số điện thoại của cậu ta được. Một người bạn mà đã gần tám năm không gặp rồi, bây giờ bỗng dưng lại xuất hiện trong tầm mắt của tôi theo một phương thức như thế, điều này rốt cuộc mang ý nghĩa gì đây?

Các dòng suy nghĩ đều đã trở nên tắc nghẽn. Tôi nằm trên giường, cảm thấy đầu óc quay cuồng.

Sáng sớm ngày hôm sau, trên đường trở về, tôi liên lạc với văn phòng luật sư mà Trần Ngọc Long từng làm việc. Người phụ trách ở đó nói với tôi, không đây hai năm sau khi Trần Ngọc Long rời đi, bọn họ đã hoàn toàn mất liên lạc với cậu ta. Anh ta chỉ biết rằng Trần Ngọc Long đã đến thành phố S (một thành phố trực thuộc của tỉnh khác), từng làm việc một năm ở một văn phòng luật sư mà trong tên có hai chữ “Khải Hằng”. Sau khi gác máy, tôi dùng điện thoại lên mạng tra cứu một chút, phát hiện ở thành phố S có ít nhất hai mươi mấy văn phòng luật sư mà trong tên có hai chữ “Khải Hằng”.

Muốn tìm được Trần Ngọc Long, e rằng tôi phải tự mình đến thành phố S một chuyến.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 22: 10: Sự Kiện Giết Người Qua Những Giấc Mơ (1)

Type & Beta: Mều

Freud chỉ coi giấc mơ là một hiện tượng tâm lý, nhưng tôi thì lại cho rằng giấc mơ là một thứ công cụ tâm lý có thể khổng chế. Thông qua ám thị có thể gây ảnh hưởng tới hoạt động tâm lý của một người, từ đó can dự vào giấc mơ của người đó.

Khi tôi rời khỏi địa phận thành phố B thì đã là tám rưỡi, tôi quyết định tạm thời gác chuyện Trần Ngọc Long qua một bên để nghiêm túc chuẩn bị cho lần

gặp mặt thứ bảy với Diệp Thu Vi. Khi chờ đèn đỏ ở một ngã tư đường, tôi mở tập tài liệu về những vụ chết người kia ra đến trang thứ năm. Người chết tiếp theo tên là Hà Ngọc Bân, thông tin về anh ta được ghi lại như thế này:

Hà Ngọc Bân, nam, sinh tháng 6 năm 1974, khi còn sống từng là phó giám đốc bộ phận Thị trường của Công ty Dược phẩm E. Ngày 18 tháng 8 năm 2009, Hà Ngọc Bân bị bắn chết trong một phân xưởng sản xuất của công ty. Hung thủ là cấp trên của anh ta – Giám đốc bộ phận Thị trường Triệu Hải Thời, hung khí là một khẩu súng săn hai nòng không nhãn mác. Ngày thứ ba sau khi xảy ra vụ án, Triệu Hải Thời bị cảnh sát bắt giữ. Tháng 9 năm 2009, Triệu Hải Thời bị tòa tuyên phạt án tử hình về các tội tàng trữ vũ khí, đạn dược trái phép và cố ý giết người, đồng thời bị tước đoạt quyền lợi chính trị suốt đời.

Tôi đặt tập tài liệu xuống, lẳng lặng hít sâu một hơi.

Trần Hy từng ghi lại trong sổ tay rằng người đại diện cho Công ty E đi tiếp xúc và đàm phán với Đinh Tuấn Văn có tên là Triệu Hải Thời, nếu không có gì bất ngờ người này có lẽ chính là hung thủ đã giết Hà Ngọc Bân. Sau khi Vương Vi chết, manh mối duy nhất còn lại trong tay Diệp Thu Vi chính là Triệu Hải Thời, cứ theo đó mà xét, cô ta rất có thể đã thông qua Triệu Hải Thời để biết tới Hà Ngọc Bân, mà việc dùng phương pháp ám thị để khiến Triệu Hải Thời giết chết Hà Ngọc Bân hiển nhiên chính là một kế hoạch một mũi tên trúng hai đích.

Lúc tám giờ năm mươi phút, tôi rút cuộc đã tới được Bệnh viện Tâm thần thành phố. Lão Ngô bảo tôi trực tiếp lái xe vào khu bốn. Khi dừng xe lại, tôi thấy các bệnh nhân khác của khu bốn vừa mới kết thúc hoạt động ngoài trời, đang chậm rãi trở về phòng bệnh dưới sự hộ tống của hai mươi mấy nhân viên bảo vệ và các y bác sĩ.

Có hai bệnh nhân nam đang cúi đầu bước đi, bỗng dừng lại đưa mắt nhìn nhau, thế rồi đồng thời để lộ ra vẻ hung tợn, vừa ra sức mắng đối phương vừa không ngừng giãy giụa. Các nhân viên bảo vệ vội vàng giữ chặt dây thừng, nhưng hai bệnh nhân đó quá khỏe, còn liên tục khua khoắng chân tay, thành ra chỉ mới thoáng đó đã có ba nhân viên bảo vệ và một bác sĩ bị xô ngã. Đúng lúc chuẩn bị thoát ra được, hai bệnh nhân đó bỗng không hèn mà cùng dừng lại, ngẩn ngơ nhìn một bóng dáng gầy yếu ở chỗ cách đó không xa.

Dưới sự khống chế của Thang Kiệt Siêu, Diệp Thu Vi chậm rãi bước về phía tôi. Các bệnh nhân khác đều bị trói rất chặt, riêng cô ta thì chỉ bị trói hai tay. Cô ta giơ hai tay lên, mắt nhìn thẳng vào hai bệnh nhân nam đó, sau khi chỉnh lại gọng kính một chút liền chỉ tay vào huyết thái dương của mình. Hai bệnh nhân nam đó hơi nún rầy một chút, lại thở dốc mấy hơi, rồi cuộc đã hoàn toàn bình tĩnh trở lại.

Kể đó Diệp Thu Vi theo Thang Kiệt Siêu đi tới trước mặt tôi, nhìn tôi bằng ánh mắt hết sức hồ hững. Lão Ngô khẽ vỗ vai tôi, nói: “Lão Trương, cậu hãy đi dạo cùng cô Diệp đi. Dứt lời liền ngo qua phía Thang Kiệt Siêu. Thang Kiệt Siêu bình tĩnh đưa sợi dây thừng đang trói Diệp Thu Vi cho tôi, nhìn tình cảnh này thực chẳng khác nào tôi vừa mới ra chợ mua một con dê từ chỗ anh ta cả.

Tôi cẩn thận cầm lấy dây thừng, cùng Diệp Thu Vi đi về phía mé đông của khu bốn - nơi tọa lạc của khoảnh rừng hộc vẫn luôn nằm lặng lẽ bên ngoài cửa sổ phòng bệnh của cô ta. Tôi ngoảnh đầu nhìn, thấy lão Ngô và những người khác đã khuất bóng, thế là bèn đề nghị cởi dây trói ra cho cô ta, nhưng lại bị cô ta từ chối.

“Cứ để thế đi.” Cô ta nói. “Như vậy chúng ta sẽ luôn có thể giữ một khoảng cách với nhau.”

Tôi khẽ gật đầu. Dù sao đây cũng là lần đầu tiên tôi ở bên Diệp Thu Vi mà không có thứ gì ngăn cách, thế nên không khỏi cảm thấy có chút căng thẳng.

Hôm nay cô ta mặc một chiếc áo liền váy màu xanh lục, tà váy buông tới giữa bắp chân, thỉnh thoảng có con gió nhẹ thổi tới là lại tung bay lất phất quá đầu gối. Cô ta thấp hơn tôi nửa cái đầu, chiều cao áng chừng vào khoảng một mét sáu mươi bảy. Khi không bị ngăn cách bởi bức tường thủy tinh, ánh mắt của cô ta có vẻ sắc bén hơn hẳn, thậm chí còn hơi lạnh lùng. Cho dù bây giờ đã là tháng Bảy, trời rất nóng, nhưng khi đi bên cạnh cô ta, tôi vẫn cảm nhận được một sự giá lạnh tới từ nơi đáy lòng.

Đi tới bên dưới một gốc hộc lớn, cô ta dừng chân lại, nói thẳng vào chủ đề chính: “Vương Vi tự sát, Chu Văn mất tích, nhân vật quan trọng tiếp theo chính là Triệu Hải Thời.”

Tôi vội vàng lấy bút ghi âm ra, cẩn thận cài vào cổ áo, sau đó mới khẽ gật đầu, nói: “Triệu Hải Thời là người mà Công ty E phái đi đàm phán với Đinh Tuấn Văn. Người chết thứ năm tên là Hà Ngọc Bân, cô đã lợi dụng chính Triệu Hải Thời để giết chết anh ta.”

Cô ta nói giọng không nhanh không chậm: “Sau khi Vương Vi tự sát, việc an táng được mấy người họ hàng giúp đỡ lo liệu, có điều nghi thức thì hết sức sơ sài, sau khi rời khỏi bệnh viện liền được chôn luôn. Tôi cũng đã tới tận nơi khi anh ta được chôn cất, nhưng khung cảnh ở đó rất vắng lặng, ngay cả vợ cũ và con gái của anh ta cũng chẳng buồn đến, cho nên tôi tất nhiên không thể thông qua cái chết của anh ta để phát hiện ra những nhân vật khả nghi mới. Ngoài ra, ngay sau đó nhà của anh ta đã được người thân treo biển rao bán, nhưng sau khi tiến hành điều tra, tôi vẫn không phát hiện ra manh mối nào khác có giá trị. Tổng hợp những nhân tố này lại, manh mối về Vương Vi tới đây coi như đã đứt.”

Tôi hỏi: “Sau đó cô có đi tìm Chu Văn nữa không?”

“Tôi vẫn luôn tìm kiếm.” Cô ta nói. “Nhưng không sao tìm được. Tôi cũng từng nghĩ đến việc đi tìm Thư Tình, vậy nhưng lại sợ mình bị lộ trước tầm mắt của X, cuối cùng chỉ đành bỏ cuộc. Sau mấy ngày cẩn thận suy nghĩ, tôi quyết định bắt đầu điều tra Triệu Hải Thời.”

“Xin hãy nói về quá trình đi.” Tôi nói. “Cô đã tiếp xúc với anh ta như thế nào?”

“Tôi không thể trực tiếp tiếp xúc với anh ta.” Diệp Thu Vi nói. “Tạ Bác Văn và Đinh Tuấn Văn đều là người quen của tôi. Trần Hy chưa từng trực tiếp tiếp xúc với tôi. Vương Vi thì chủ động tìm đến tôi, cho nên trước đó tôi mới có thể che giấu ý đồ của mình một cách hoàn hảo. Triệu Hải Thời khác với bốn người trước đó, anh ta là người của Công ty E, không có chút qua lại nào với tôi cả, cho nên đừng nói là chủ động tiếp xúc với anh ta, cho dù là tìm

cách để khiến anh ta tiếp cận tôi thì sau một thời gian cũng khó tránh khỏi bị người ta sinh lòng nghi ngờ.”

”Vậy cô...”

Cô ta nói: “Tôi đã bỏ ra hơn một tuần để điều tra các thông tin về anh ta. Anh ta sinh năm 1974, còn chưa học hết cấp ba thì đã bỏ học, sau đó từng đi buôn hoa quả, cũng đã đi bày hàng bán vỉa hè, lại từng đi làm công nhân xây dựng. Năm 1997, Tập đoàn A mua lại Công ty E, nhân công phải thay đổi rất nhiều, anh ta theo đó mà được tuyển vào Công ty E làm một công nhân sản xuất. Đến năm 1999, anh ta trở thành quản đốc của một phân xưởng sản xuất, sang năm sau thì vào làm tại bộ phận Thị trường vừa mới được thành lập, đến năm 2003 thì trở thành giám đốc bộ phận Thị trường. Mùa xuân năm 2004, anh ta cưới một nhân viên ở bộ phận Thị trường làm vợ, năm tháng sau đã có con. Vợ của anh ta tên là Tiêu Tiểu Yến, sinh năm 1982, sau khi kết hôn liền nghỉ việc, từng mở thẩm mỹ viện và tiệm bán hoa, đến năm 2007 thì chuyển sang mở phòng tập thể thao chuyên dành cho nữ giới, cứ thế kinh doanh một mạch tới tận năm 2010.”

Tôi cố hết sức ghi nhớ những lời cô ta đã nói vào đầu.

”Tôi hiểu rồi.” Tôi nói. “Cô muốn thông qua vợ anh ta để tìm hiểu về anh ta.”

Diệp Thu Vi khẽ gật đầu về hải lòng. “Tôi đã tới phòng tập thể thao đó mười mấy lần, dần dần cũng đã tìm hiểu được khá kĩ về Tiêu Tiểu Yến. Cô ta không bao giờ có mặt ở đó vào buổi sáng, ngày nào cũng đi bộ đến nơi vào khoảng ba rưỡi chiều, đến chừng sáu giờ tối thì ăn một bữa cơm giảm béo trong phòng tập thể thao, sau đó lại đi bộ về nhà. Cô ta có quan hệ rất tốt với mấy vị khách quen, lần nào cũng đều trò chuyện với bọn họ rất lâu. Tôi quan sát kĩ mấy người đó, thấy bọn họ có rất nhiều điểm chung, chẳng hạn như tất cả đều có làn da rất trắng, thích mặc áo tối màu, hay buộc tóc đuôi ngựa, và ngoài ra người nào người nấy đều đánh bóng bàn rất giỏi. Để có thể khiến Tiêu Tiểu Yến chủ động tiếp xúc với mình, tôi đã bỏ ra một tuần để tập yoga và bóng bàn, đồng thời nghiên cứu về quãng đường mà cô ta đi từ nhà đến phòng tập thể thao mỗi ngày. Ba giờ chiều ngày 20 tháng 7 năm 2009, tôi buộc tóc đuôi ngựa, mặc một chiếc áo may ô màu nâu sẫm, đứng chờ trên đoạn đường mà cô ta nhất định sẽ đi qua. Đến khoảng ba giờ mười lăm phút thì cô ta xuất hiện, tôi chạy từ từ qua bên cạnh cô ta, sau đó giả bộ làm rơi chìa khóa, mà phân móc chìa khóa tôi còn cố tình dùng loại có treo một chiếc vạt bóng bàn cỡ nhỏ. Cô ta nhặt chìa khóa lên trả lại cho tôi, rồi tôi bèn chủ động bắt chuyện với cô ta, còn nói: “Áy, hình như tôi từng nhìn thấy cô trong phòng tập thể thao ở phía trước mặt thì phải.” Cô ta nói: “Tôi chính là người mở phòng tập thể thao đó.” Sau đó cô ta hỏi tôi là đã làm thể hội viên chưa, tôi liền nói mấy hôm rồi tôi đã tìm hiểu sơ qua một chút, bây giờ đang chuẩn bị đi làm, chẳng ngờ lại gặp được bà chủ ở đây, đúng là ý trời.”

Tôi lúc này không kìm được trầm nghĩ về bộ dạng của Diệp Thu Vi khi đi tập thể thao, trong đầu lờn vờn hiện lên rất nhiều điều suy tưởng.

Cô ta lại kể tiếp: “Lúc đó, tôi nói đến ý trời vốn chỉ nhằm kéo gần khoảng cách giữa mình và cô ta, nhưng phản ứng của cô ta sau đó lại khiến tôi có được thu hoạch bất ngờ. Cô ta nói, đúng, đúng, đúng, chính là ý trời, mọi chuyện trên thế gian này kỳ thực đều là do ông trời sắp đặt cả. Tôi ngay khi đó liền phát hiện cô ta rất tin vào số mệnh, và chính đặc điểm tâm lý này của cô ta đã trở thành điều mấu chốt để sau này tôi có thể thao túng cô ta.”

Tôi lẳng lặng gật đầu, ra hiệu cho cô ta nói tiếp.

”Chúng tôi cùng nhau đi bộ đến phòng tập thể thao. Diệp Thu Vi kể. “Trên đường đi, cô ta hỏi có phải tôi thích bóng bàn không, tôi liền nói từ nhỏ đã thích rồi. Cuộc trò chuyện flã được mở ra, chúng tôi liền nói từ bóng bàn đến những chuyện hồi nhỏ, lại nói từ chuyện hồi nhỏ đến chuyện gia đình, lại từ chuyện gia đình nói tới chuyện đàn ông và phụ nữ. Khi tới phòng tập thể thao, cô ta đã bắt đầu gọi tôi là chị Thu Vi, tôi cũng gọi cô ta là Tiểu Yến một cách thân mật. Cô ta giúp tôi làm thể hội viên, sau đó tự mình giới thiệu với tôi về các loại máy móc và thiết bị tập luyện, còn đưa tôi đi làm quen với mấy người bạn của cô ta nữa. Sau đó, chúng tôi đánh bóng bàn với nhau khoảng một tiếng đồng hồ, đến gần năm giờ thì tới khu vực nghỉ ngơi để tắm rửa. Cô ta tắm rất nhanh, khi tôi ra ngoài thì nhìn thấy cô ta đang chăm chú đọc một cuốn sách cỡ nhỏ, tên sách là Chu Công giải mộng tân giải(*).”

(*). Chu Công tên thật là Cơ Đán, còn gọi là Thúc Đán, Chu Đán hay Chu Văn Công, là công thần khai quốc nhà Chu trong lịch sử Trung Quốc. Ông có công giúp Chu Vũ Vương Cơ Phát lập ra nhà Chu, giành quyền thống trị Trung Hoa từ tay nhà Thương. Sau khi Chu Vũ Vương chết, Chu Công đã giúp tân vương là Chu Thành Vương xây dựng và phát triển nhà Chu. Hình ảnh của ông tiêu biểu cho tấm lòng trung quân, phò chúa, không sinh dị tâm, thường được hậu thế về sau nhắc đến cùng với Y Doãn nhà Thương. Nhà Chu dưới sự nhiếp chính của ông đã vươn lên thành một nước mạnh mẽ, tạo tiền đề cho công cuộc xây dựng nền văn minh Trung Hoa rực rỡ về sau. Công lao to lớn trong sự phát triển của văn minh Trung Hoa khiến người ta gọi ông bằng chức vụ Chu Công, nên đi cái tên Cơ Đán, khiến cho nhiều người lầm tưởng Chu Công là tên thật của ông. Ngoài ra, do ông là người đặt nền móng cho sự phát triển của Nho học, do đó Khổng Tử rất tôn trọng ông, thường xuyên nằm mơ thấy ông, trong sách Luận ngữ có đoạn viết: Thậm hề ngô suy dã! Cữu hỷ ngô bất phụ mộng kiến Chu Công!. Ý là: Ôi, ta già quá mất rồi! Đã lâu rồi không còn nằm mơ thấy Chu Công nữa! Cũng vì nguyên nhân này nên Chu Công thường được gắn với những giấc mơ, và cuốn sách giải mộng nổi tiếng nhất lưu truyền trong dân gian cũng được đặt tên là Chu Công giải mộng, còn Chu Công giải mộng tân giải thì có nghĩa là “Lời bình giải mới về cuốn Chu Công giải mộng” – ND.

Tôi nói: “Xem ra cô ta quả thực rất tin vào số mệnh.”

“Đúng thế.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi nằm xuống bên cạnh cô ta, hỏi cô ta đang xem sách gì vậy. Cô ta ngượng ngùng cất sách vào trong túi, nói là mình chỉ xem sách linh tinh thôi. Tôi cười nói, trước đây tôi cũng rất thích xem mấy cuốn sách thể loại giải mộng đấy. Cô ta tỏ ra rất ngạc nhiên hỏi: “Chị là phó giáo sư mà cũng tin vào chuyện mộng mị này ư?” Tôi nghiêm túc nói với cô ta, tại sao lại không chứ? Ví như sách Chu Công giải mộng chẳng hạn, nó cũng có căn cứ khoa học cả đấy.”

Tôi không kìm được hỏi: “Cô thực sự nghĩ như vậy ư?” “Có lẽ sự thật đúng là như vậy, nhưng điều này không quan trọng.” Diệp Thu Vi thản nhiên nói: “Điều quan trọng là cuốn Chu Công giải mộng tân giải đó là sách bìa cứng loại đẹp, bìa thì đã rất cũ, còn có mấy chỗ bị mòn, hiển nhiên là đã mua từ rất lâu rồi, hơn nữa còn được lấy ra đọc thường xuyên. Người thích xem sách giải mộng thì chắc hẳn là thường xuyên nằm mơ, mà giấc mơ thông thường lại có thể phản ánh nội tâm chân thực của một người. Nếu tôi có thể biết được nội dung giấc mơ của cô ta, vậy thì ắt sẽ hiểu hơn về cô ta, có lẽ còn có thể dựa vào cô ta để tìm hiểu về chồng của cô ta nữa.”

Tôi khẽ gật đầu, nói: “Xét kĩ ra hành vi này của cô có thể tính là thuộc phạm trù phân tâm học.”

“Kỳ thực tôi cũng chỉ mới đọc sơ qua cuốn Giải mộng(*) của Sigmund Freud thôi.” Diệp Thu Vi nói. “Về các giấc mơ, tôi có cách giải thích của riêng mình, chưa chắc đã hoàn toàn giống với Sigmund Freud. Ngoài ra, Sigmund Freud chỉ coi giấc mơ là một hiện tượng tâm lý, nhưng tôi thì lại cho rằng giấc mơ là một thứ công cụ tâm lý có thể khổng chế.”

(*). Cuốn Giải mộng này tên tiếng Đức là Die Traumdeutung, tên tiếng Anh là The Interpretation of Dreams, là một cuốn sách về tâm lý học, chủ yếu dẫn giải các lý luận của Sigmund Freud về tiềm thức để rồi luận giải bản chất của những giấc mơ, hoàn toàn không cùng thể loại với cuốn Chu Công giải mộng đã được nhắc tới ở trên - ND.

Tôi nghe xong thì không hiểu lắm, bèn hỏi lại: “Giấc mơ quả thực là một thứ công cụ có thể dùng để tìm hiểu về thế giới nội tâm của một người, nhưng từ “khổng chế” này rốt cuộc có ý là sao? Chẳng lẽ cô có thể thao túng giấc mơ của người khác?”

“Đúng vậy.” Cô ta giải thích. “Thông qua ám thị có thể gây ảnh hưởng tới hoạt động tâm lý của một người, từ đó can dự vào giấc mơ của người đó. Loại biện pháp này tuy không thể chính xác đến từng chi tiết, thế nhưng ít nhiều vẫn có tác dụng. Tôi lấy một ví dụ đơn giản thế này, anh dẫn con anh đến công viên chơi, nó rất muốn được ăn kẹo bông, nhưng anh lại không muốn để nó ăn, thế là bèn dùng những thứ khác để thu hút sự chú ý của nó. Thăng bé thoát nhìn thì có vẻ đã quên mất kẹo bông, nhưng trên thực tế thì không phải vậy. Sự ham muốn đối với kẹo bông của nó chưa hề biến mất mà chỉ bị kìm nén mà thôi, kỳ thực vẫn luôn tồn tại trong tiềm thức. Nếu đêm đó nó nằm mơ, tình cảnh trong giấc mơ rất có thể có liên quan tới buổi đi chơi công viên lúc ban ngày, mà trung tâm của giấc mơ thì có lẽ chính là sự khao khát đối với kẹo bông của thăng bé.”

“Giấc mơ là sự thể hiện của ham muốn sau khi bị kìm nén.” Tôi lộ vẻ trầm tư nói: “Đây có lẽ chính là tư tưởng chủ đạo của cuốn Giải mộng rồi.”

“Tôi chỉ đưa ra một ví dụ thế thôi.” Diệp Thu Vi dừng việc phân tích lại, kể tiếp câu chuyện giữa cô ta và Tiêu Tiểu Yến: “Trở lại câu chuyện ban nãy nhé. Sau khi nghe thấy lời đó của tôi, Tiêu Tiểu Yến tỏ ra rất hứng thú, bèn nói cho tôi nghe cái nhìn của cô ta về cuốn Chu Công giải mộng. Cô ta nói, theo như em thấy, giấc mơ chính là một lời gợi mở của ông trời với con người, nhưng lời gợi mở này không phải người phàm nào cũng có thể hiểu được, mà Chu Công giải mộng thì chính là cuốn sách chuyên giải thích những lời gợi mở của ông trời.”

Tôi nói: “Xem ra cô ta còn có lý lẽ riêng của mình nữa, Cô đã trả lời như thế nào?”

Diệp Thu Vi nói: “Tôi giả bộ ngạc nhiên nhìn cô ta, nói: “Xem ra lần này chị tìm được tri âm rồi, chị cũng có suy nghĩ hệt như em vậy. Thực ra, càng nghiên cứu khoa học chị lại càng cảm thấy loài người quá ư ngu muội, Chúa sáng thế - cũng chính là ông trời ấy - bởi vì ôm lòng thương xót mà đã chỉ lối cho loài người, một trong các phương thức chính là thông qua giấc mơ.” Sau đó tôi còn đưa ra ví dụ, nói rằng trong rất nhiều sách cổ đều có ghi chép, phàm là các nhân vật lớn thì trước khi ra đời mẹ của họ đều nằm mơ thấy những giấc mơ mang tính điềm báo, và đó chính là sự chỉ thị của ông trời. Cho nên, sự tồn tại của những giấc mơ thực ra cũng là một minh chứng cho sự thật rằng mọi việc trên thế gian này đều đã được an bài từ trước cả rồi.”

Đây rõ ràng chỉ toàn là những lời mà Diệp Thu Vi dùng để dối gạt một người phụ nữ tin vào sự tồn tại của số mệnh, thoát nghe thì cũng không phải là không có lý.

Cô ta lại kể tiếp: “Tiêu Tiểu Yến nghe thấy những lời này thì tỏ ra rất hưng phấn, liền bắt đầu trò chuyện với tôi về số mệnh và những giấc mơ. Rất nhanh sau đó, cô ta nói cho tôi biết một bí mật, đó là buổi tối khi ngủ cô ta rất ít khi nằm mơ, cho dù có nằm mơ thì cũng không nhớ được. Nhưng khi ngủ trưa, cô ta có một thói quen, đó là lần nào cũng nằm mơ những giấc mơ hết sức rõ ràng, hơn nữa mãi đến mấy ngày sau vẫn chưa quên.”

“Nghe cô miêu tả như vậy thì cô ta dường như không phải là một người phải dùng đầu óc quá độ.” Tôi chậm rãi phân tích. “Nhưng mỗi lần ngủ trưa cô ta đều nằm mơ, xem ra áp lực tiềm tàng của cô ta không nhỏ chút nào.”

“Đúng thế.” Diệp Thu Vi nói. “Sau khi trò chuyện được một lúc, cô ta liền kể cho tôi nghe về giấc mơ của cô ta trong buổi trưa hôm đó. Cô ta nói cô ta mơ thấy một người đàn ông xa lạ, người này cụ thể trông thế nào thì cô ta không còn nhớ nữa, chỉ nhớ là anh ta rất tuấn tú. Trong mơ, người đàn ông đó không ngừng cho cô ta ăn sô cô la, mà cô ta dù có ăn bao nhiêu vẫn không cảm thấy ngán. Sau đó cô ta liền hỏi đối phương: “Sô cô la này ngon quá, là của hãng nào vậy? Người đàn ông đó cười nói: “Tôi cũng không rõ nữa, thứ này là do người khác đưa cho tôi.” Cô ta cảm thấy giấy bọc ngoài lên xem, thấy loại sô cô la này là của nhãn hiệu Khi Long Vàng. Chẳng rõ vì sao, khi ở trong mơ, cô ta rất khó chịu với nhãn hiệu Khi Long Vàng này, thế là bèn bắt đầu nôn thốc nôn tháo. Nhưng rất lạ, cô ta cảm thấy mình rõ ràng đã nôn rất nhiều rồi, thế mà ngó khắp xung quanh vẫn chẳng nhìn thấy thứ gì, bên khoe miệng cũng không dính vết bẩn. Ngay kể đó, cô ta nghe thấy một tràng cười giòn tan, lại nhìn thấy một con bò sữa nhỏ cùng với một cô bé chừng bốn, năm tuổi đang cười trên lưng bò. Cô bé đó đang hai tay ra muốn cô ta bế. Cô ta rất muốn bế, nhưng vừa mới đưa tay ra thì chợt nhìn thấy mười ngón tay của mình đều có đeo nhẫn kim cương, mà trên mỗi chiếc nhẫn kim cương đều bò nhưng nhúc nhúc những con dòi. Cô ta vốn rất sợ dòi, thế là lập tức tỉnh dậy.”

Tôi vừa suy nghĩ về giấc mơ quái lạ này vừa tò mò hỏi: “Theo cô thì giấc mơ này có ý nghĩa gì?”

“Trong mơ không xuất hiện sự vật hay hiện tượng gì quá mức lạ kỳ, có lẽ là không có ẩn ý gì quá sâu sắc.” Cô ta nói. “Cứ dựa theo thói thường mà phân tích, có rất nhiều phụ nữ từng mơ thấy những người đàn ông xa lạ, theo như kinh nghiệm của tôi mà xét, một người đàn ông xa lạ vừa tuấn tú vừa dịu dàng thông thường là tượng trưng cho khát vọng tiềm tàng đối với một tình yêu mới. Sô cô la là một loại đồ ăn, nhưng ý nghĩa tượng trưng của đồ ăn thường có liên quan tới sở thích của một người, không thể tùy tiện đưa ra định luận được. Thế là tôi bèn giả bộ vô tình hỏi: “Tiểu Yến này, em thích ăn sô cô la lắm à?” Cô ta khẽ lắc đầu đáp: “Trước đây em rất thích, nhưng bây giờ thì không thích nữa rồi, cứ nghĩ đến là lại khó chịu.”

Tôi lập tức tiếp lời: “Nói như vậy là trong giấc mơ của cô ta sô cô la cũng có ý nghĩa tượng trưng nhất định rồi.”

“Vật tượng trưng và vật gốc thông thường phải có những đặc điểm tương tự về mặt tính chất.” Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích. “Do đó, sô cô la có lẽ tượng trưng cho một thứ gì đó mà cô ta đã từng thích, nhưng bây giờ thì lại ghét cay ghét đắng. Ở đây có tồn tại một sự mâu thuẫn, đó là cô ta đã ghét

sô cô la như vậy, tại sao khi ở trong mơ lại có thể ăn mãi không chán?”

”Chuyện này hẳn là có liên quan tới một điều kiện nào đó.” Tôi sững người rồi đột ngột hiểu ra. “Sô cô la là do người đàn ông tuấn tú kia cho cô ta ăn?”

”Điểm mâu chốt chính là ở đó.” Diệp Thu Vi bình thần nói. “Hãy thử tưởng tượng về một thứ như thế này đi, phụ nữ ban đầu rất thích nó, về sau thì chán ghét, thế nhưng khi có được từ chỗ một người đàn ông xa lạ thì lại cảm thấy tốt đẹp.”

Tôi buột miệng nói: “Đó nhất định là tình cảm rồi. Tình cảm ngọt ngào rất giống với sô cô la, ban đầu thì rất muốn ăn, nhưng nếu mỗi ngày đều ăn thì đương nhiên sẽ cảm thấy chán.”

Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích: “Anh hãy chú ý tới những biến hóa tiếp theo đó, mọi việc vốn rất tươi đẹp hài hòa, cho đến khi cô ta hỏi về nhãn hiệu của sô cô la. Tại sao cô ta lại khó chịu với nhãn hiệu Khi Long Vàng như thế, thậm chí còn cảm thấy ghê tởm đến mức buồn nôn? Tôi nói với cô ta. “Em đúng là giỏi quá, ngay đến một nhãn hiệu trong giấc mơ mà cũng nhớ được, trước đây em thường ăn sô cô la nhãn hiệu Khi Long Vàng hay sao?” Cô ta đáp: “Em chưa ăn bao giờ, chỉ mới nghe nói về nhãn hiệu Khi Long Vàng này mà thôi.” Thế là tôi liền ý thức được, Khi Long Vàng có lẽ cũng là một sự tượng trưng nào đó.”

Tôi không kìm được hỏi: “Nó tượng trưng cho cái gì?”

Diệp Thu Vi chậm rãi nói: “Tôi liệt kê ra rất nhiều khả năng có thể tồn tại về mối liên quan giữa cô ta và khi, cuối cùng chỉ có duy nhất một sự giải thích có thể coi là thông suốt, đó là con trai cô ta sinh vào năm khi. Để xác nhận phán đoán này của mình, tôi cố tình chờ một lúc sau mới nói: “Tiểu Yến này, con trai em đâu? Lúc nào tiện thì đưa nó tới đây chơi nhé, chị thích trẻ con lắm.” Cô ta trề môi về hậm hực rồi bèn nói: “Nếu chị thích thì em tặng cho chị luôn đây, con trai em bây giờ đang tuổi nghịch ngợm, cứ suốt ngày phá phách lung tung, lại còn không giữ vệ sinh nữa, giống hệt như một con khi con vậy.”

Tôi khi gật đầu tỏ ý đã hiểu.

“Giờ tôi sẽ nói đến hiện tượng quan trọng tiếp theo.” Diệp Thu Vi nói. “Vi sô cô la mang nhãn hiệu Khi Long Vàng nên cô ta bắt đầu nôn mửa, thế nhưng từ đầu đến cuối lại chẳng nôn ra được thứ gì. Cảm giác buồn nôn giả này có thể là sự tái hiện của giai đoạn ốm nghén trong khi mang thai, bởi lẽ việc con trai nghịch ngợm khiến cô ta phiền muộn, mà thứ cảm giác phiền muộn này cũng từng xuất hiện trong khi cô ta ốm nghén.”

”Phải rồi.” Tôi nói. “Khi Long Vàng ngoài tượng trưng cho sự nghịch ngợm của con trai cô ta ra, có lẽ còn tượng trưng cho năm sinh của con trai cô ta nữa, vậy nên mới làm cho hiện tượng sinh lý từng xuất hiện vào năm khi của cô ta tái hiện.”

Diệp Thu Vi không bày tỏ ý kiến gì, chỉ bình thần nói tiếp: “Còn về cô bé cười trên lưng bò sữa kia thì dường như không thể tìm được một ý nghĩa tượng trưng nào cả. Khi đó tôi chỉ tiện miệng hỏi: “Sao em lại nằm mơ thấy một cô bé vậy, em thích có con gái nữa hay sao?” Cô ta thờ dãi đáp: “Đương nhiên là thích rồi, em rất muốn sinh thêm một đứa con gái.” Tôi đang chuẩn bị hỏi cô ta là tại sao lại không sinh thì đột nhiên hiểu ra ý nghĩa của chi tiết này, đó là bò sữa cũng là sự tượng trưng cho một con gái, vì năm 2009 vừa hay chính là năm con trâu(*), thế nên tôi phán đoán, cô ta rất muốn sinh thêm một đứa con gái vào năm con trâu, thậm chí còn từng có cơ hội, vậy nhưng cuối cùng đã bỏ lỡ mất. Việc cô ta rất muốn bé gái đó từ trên lưng con bò xuống nhưng cuối cùng lại không được chính là một minh chứng cho điều này. Cuối cùng, nguyên nhân khiến cô ta không thể bế bé gái đó xuống là trên tay đeo đầy nhẫn kim cương, hơn nữa trên mỗi chiếc nhẫn kim cương còn có dòi. Trong giấc mơ, dòi thường tượng trưng cho sự bần thui, sợ hãi hoặc là bất lực, lại kết hợp với những chiếc nhẫn kim cương kia nữa, tôi cho rằng, việc cô ta không thể sinh con gái vào năm 2009 có lẽ có liên quan tới chuyện hôn nhân.”

(*). Trong tiếng Hán, người ta dùng từ “牛 - ngưu” để nói về cả trâu lẫn bò, do đó con bò sữa ở trên và con trâu ở trên trong bản gốc đều là con “牛 - ngưu” cả - ND.

Tôi về cơ bản có thể theo kịp dòng suy nghĩ của cô ta.

“Tôi quyết định phải thử thăm dò.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp. “Tôi nằm đó một lát, lại đưa tay sờ bụng, sau đó liền thờ dãi, nói: “Ôi, hồi năm ngoái chị từng mang thai một đứa con gái, đáng tiếc sau đó đã bị sảy mất.” Cô ta kích động ngồi bật dậy, nói: “Thật thế ư? Em cũng vậy! Em mang thai dịp mùa thu năm ngoái, sau khi đi nhờ người quen kiểm tra giúp thì được báo có chín mươi phần trăm khả năng là con gái. Nhưng cuối cùng em bị chồng em ép phải phá thai, anh ấy nói là không đủ sức để đồng thời chăm sóc hai đứa bé.””

Dưới sự phân tích chi tiết của cô ta, về cơ bản tôi đã hiểu được giấc mộng của Tiêu Tiểu Yến mang ý nghĩa gì.

”Hãy tổng kết một chút nhé.” Diệp Thu Vi nói. “Thông qua giấc mộng này, chúng ta có thể biết được. Tiêu Tiểu Yến dường như không thích con trai của mình lắm, năm 2009 cô ta từng mang thai một đứa con gái, nhưng cuối cùng dưới áp lực của Triệu Hải Thời đã phải phá thai. Đối với cô ta, sự bức ép của chồng giống như những chiếc nhẫn kim cương bó đầy dòi vậy, tuy về mặt vật chất thì đầy đủ nhưng lại mang tới cho cô ta áp lực hết sức nặng nề. Có thể nhận ra, cô ta rất sợ chồng mình, mà chính nỗi sợ này đã khiến cô ta sinh ra sự chán ghét đối với hôn nhân, từ đó khao khát được một người đàn ông khác mang tới cho mình một thứ tình cảm thoải mái, tự do và ngọt ngào. Nhưng cùng với đó, cô ta lại vì chồng mình mà cảm thấy lo lắng. Do đó trong giấc mơ, cô ta không thể nhìn rõ mặt mũi của người đàn ông xa lạ kia. Người đàn ông xa lạ trong giấc mơ có thể là hình ảnh tượng trưng cho một người nào đó trong hiện thực, cũng có thể chỉ là một người đàn ông tốt đẹp trong tưởng tượng của cô ta mà thôi, hoặc thậm chí còn có thể là sự ảo tưởng của cô ta về chồng mình. Tóm lại, khi đó cô ta đang ở trong một trạng thái tâm lý đặc biệt, tuy cảm thấy ngọt ngào và muốn trốn chạy khỏi hôn nhân nhưng lại không dám làm gì vì sợ chồng mình. Qua những việc này, tôi đã có được sự hiểu biết bước đầu về Triệu Hải Thời, rõ ràng anh ta là một con người độc đoán và khiến người ta sợ hãi, đồng thời việc ép vợ mình phá thai cũng thể hiện ra một bộ mặt tàn nhẫn và máu lạnh của anh ta. Đương nhiên, đây chỉ là phán đoán bước đầu của tôi mà thôi.”

Những sự phân tích này của cô ta, tôi hoàn toàn có thể hiểu được, rồi sau đó tôi lại hỏi: “Tiếp theo đó thì sao? Cái gọi là “thông qua ám thị để can dự vào

giấc mơ của một người” mà cô từng nói tới rồi cuộc đã được thực hiện bằng phương thức như thế nào vậy?”

Diệp Thu Vi khẽ gật đầu, chậm rãi nói: “Tiếp đó, tôi cũng kể cho Tiêu Tiểu Yến nghe một giấc mơ của mình.”

“Giấc mơ của cô?”

“Đương nhiên là một giấc mơ được bịa ra rồi.” Cô ta nói. “Giấc mơ mà tôi kể ra rất đơn giản: Tôi và chồng tôi nảy sinh tranh chấp, hai bên cãi nhau rất dữ dội, thế rồi từ bên ngoài chợt có mấy kẻ xấu xông vào, chồng tôi vì muốn bảo vệ tôi mà đã đánh nhau với bọn họ, cuối cùng bị bọn họ cầm dao đâm cho một nhát, máu tươi chảy ra lênh láng khắp cả sàn nhà, sau đó thì tôi tỉnh dậy vì quá sợ.”

Tôi suy nghĩ một lát, bèn hỏi về khó hiểu: “Tại sao cô phải kể ra một giấc mơ như vậy? Bên trong đó có ẩn ý gì không?”

Cô ta giải thích: “Không có ẩn ý gì cả, đó chỉ là một sự ám thị đơn giản mà thôi. Việc tôi và chồng tôi nảy sinh tranh chấp rồi cãi nhau thể hiện rằng người chồng mang tới cho người vợ áp lực và sự khó chịu. Khi kẻ xấu xuất hiện, chồng tôi vì đứng ra bảo vệ tôi mà phải đổ máu, điều này lại thể hiện ra tác dụng bảo vệ của người chồng đối với người vợ cùng với sự hy sinh của anh ta cho gia đình. Trên thực tế, Triệu Hải Thời tuy mang tới cho Tiêu Tiểu Yến áp lực rất lớn, khiến cô ta cảm thấy khó chịu, thậm chí là sợ hãi, nhưng cùng với đó còn giúp cô ta có được một cuộc sống sung túc, hoàn toàn không phải lo lắng chút nào về vật chất. Trong tiềm thức của Tiêu Tiểu Yến tồn tại một thứ tâm lý mâu thuẫn về Triệu Hải Thời, tôi kể giấc mơ này ra chính là mong có thể khơi dậy sự đồng cảm của cô ta, từ đó dẫn dắt tiềm thức của cô ta suy nghĩ về mối quan hệ vợ chồng của bản thân, tiếp đến lại suy nghĩ thêm những chuyện khác về chồng mình.”

Tôi cảm thấy khó mà tin nổi, bèn buột miệng hỏi: “Chỉ kể ra một giấc mơ thôi mà có thể thu được hiệu quả ám thị như vậy ư?”

“Chỉ xét riêng về giấc mơ mà cô ta kể cho tôi nghe, tiềm thức của cô ta rõ ràng là rất giỏi trong việc sử dụng sự tượng trưng và tự nguyện trạng.” Diệp Thu Vi nói. “Những người như vậy tâm tư thường rất tinh tế, còn hơi có chút đa sầu đa cảm, rất dễ bị ám thị. Đương nhiên, sự lo lắng của anh cũng không phải là không có lý, một sự ám thị đơn giản như vậy chưa chắc đã có thể đạt được hiệu quả như mong muốn. Do đó, để đề phòng cô ta còn chưa hoàn toàn tiếp nhận sự ám thị của tôi, tiếp theo đó tôi còn cần dùng những biện pháp khác để tiếp tục tiến hành dẫn dắt tiềm thức của cô ta.” Hơi dừng một chút, cô ta nói tiếp. “Có điều, cô ta hiển nhiên là nhạy cảm hơn so với suy nghĩ của anh rất nhiều.”

Tôi khẽ gật đầu. “Xin hãy tiếp tục đi.”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chăm)Net**.

Chương 23: Chương 10.2

Type: Mềm

Diệp Thu Vi lại kể tiếp: “Nghe kể về giấc mơ của tôi xong cô ta lập tức lấy cuốn Chu Công giải mộng tân giải kia ra, sau khi lật xem một lát bèn nói: “Năm mơ cãi nhau với chồng chứng tỏ chị có điều bất mãn với chồng mình, nhưng việc này không hề làm ảnh hưởng đến tình cảm giữa hai vợ chồng chị. Năm mơ thấy chồng đánh nhau với người khác, điều này chứng tỏ chồng chị rất có sức sống, còn năm mơ thấy anh ta chảy máu thì lại càng là một điềm may, chứng tỏ rằng anh ta sắp phát tài.” Sau đó cô ta lại hỏi tôi: “Đúng rồi, trong giấc mơ đó, chồng chị cuối cùng có chết không vậy?””

Nghe kể đến đây, tôi bất giác nhớ đến Tần Quan, trong lòng không khỏi dâng lên đôi chút cảm giác không thoải mái.

Diệp Thu Vi vẫn nguyên vẻ bình tĩnh, sắc mặt chẳng hề xao động chút nào. “Tôi suy nghĩ một chút, sau đó liền đáp là có. Cô ta khẽ gật đầu về hài lòng, nói: “Như vậy là tốt nhất, điều này chứng tỏ rằng chồng chị sau này nhất định sẽ bình an khỏe mạnh, bởi những gì diễn ra ngoài đời luôn trái ngược với trong mơ.” Tôi đáp lại qua loa mấy tiếng, khi đang suy nghĩ xem nên làm thế nào để có thể tiếp tục dẫn dắt tiềm thức của cô ta thì cô ta đột nhiên xoay người qua nhìn tôi, khẽ thở dài một tiếng. Tôi ý thức được điều gì đó, thế là vội vàng hỏi cô ta là tại sao lại thở dài. Cô ta đáp: “Em đột nhiên nhớ đến chồng em. Chị Thu Vi, chị thử nói xem, một người đàn ông như thế nào thì có thể coi là tốt nhất chứ? Là một người đàn ông dịu dàng tinh tế, lúc nào cũng hiểu chị, chu đáo với chị; hay là một người đàn ông mạnh mẽ, độc đoán, luôn chăm lo cho chị như một con thú cưng, không để chị phải lo lắng chuyện gì?” Tôi cười nói: “Gộp ưu điểm của hai loại đàn ông em vừa kể vào một người không được hay sao?” Cô ta lại thở dài tiếng nữa, nói: “Trên đời này làm gì có người đàn ông nào mười phần vẹn mười như thế. Chẳng lẽ chị đã từng gặp rồi sao?””

“Cô ta quả thực rất nhạy cảm.” Tôi nói. “Mới thoáng đó mà đã bị ảnh hưởng bởi sự ám thị của cô rồi.”

“Cô ta đã chủ động cắn câu như thế, tôi tất nhiên sẽ không khách sáo rồi.” Diệp Thu Vi đưa tay lên nhẹ nhàng vuốt ve mấy cành cây trĩu xuống, hờ hững kể tiếp: “Tôi hỏi: “Sao vậy, em không hài lòng về chồng mình à?” Cô ta khẽ cười đáp: “Cũng không hẳn là thế, anh ấy rất giỏi, rất có bản lĩnh, còn biết kiếm tiền, chỉ là không bao giờ chịu quan tâm đến người khác, mà thực ra cũng không phải là không chịu quan tâm, phải nói là anh ấy không biết cách quan tâm. Em cứ luôn có cảm giác anh ấy chỉ coi em như một con thú cưng hoặc là một món đồ yêu thích thôi vậy, tuy cũng có yêu em, bảo vệ em bằng phương thức của riêng mình, nhưng anh ấy lại không bao giờ chịu suy nghĩ đến cảm xúc của em. Hồi năm ngoái, khi anh ấy ép em phải đi phá thai, em thiếu chút nữa đã định ly hôn với anh ấy rồi.””

Tôi lẳng lặng gật đầu.

Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Hơn một tiếng đồng hồ sau đó chúng tôi đều trò chuyện về chồng của cô ta. Tiểu Tiểu Yến không hề đề phòng tôi chút nào, tôi cũng vì thế mà dần dần hiểu về Triệu Hải Thời hơn. Công việc của anh ta ở Công ty E hết sức suôn sẻ, ngay cả mấy vị lãnh đạo cấp cao của Tập đoàn A cũng biết đến anh ta. Anh ta quen biết rất rộng, trong số những người quen không chỉ có các quan viên chính phủ, còn có một đám anh em chịu bán mạng cho anh ta nữa. Tuy Tiểu Tiểu Yến không nói rõ, nhưng tôi có thể nghe ra được, dưới tay Triệu Hải Thời có một tập đoàn nhỏ mang tính chất như xã hội đen. Cùng với đó, Triệu Hải Thời cũng rất biết kiếm tiền, còn sẵn lòng chi tiền cho Tiểu Tiểu Yến nữa. Nghe Tiểu Tiểu Yến nói là muốn mở phòng tập thể thao, chỉ trong vòng một tuần, anh ta đã thuê xong địa điểm, còn đặt mua về những thứ thiết bị tốt nhất và mới nhất. Qua những lời nói vô tâm của Tiểu Tiểu Yến, tôi còn đoán ra được rằng tiền của Triệu Hải Thời đa phần là có lai lịch bất chính.”

Tôi vừa lắng nghe vừa thầm khắc họa hình tượng của Triệu Hải Thời trong đầu mình.

“Buổi chiều hôm đó, cô ta đã nói ra rất nhiều chuyện về Triệu Hải Thời, nhưng còn chưa phải là toàn bộ.” Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích. “Trong khi nói chuyện, cô ta thường xuyên đề lộ về muốn nói lại thôi, có một số chuyện mới nói được một nửa đã đột ngột chuyển chủ đề, mà đôi lúc cô ta còn phủ nhận những lời mình vừa mới nói nữa, những điều này đều chứng tỏ cô ta rất muốn thổ lộ chuyện về chồng mình, nhưng có một số chuyện lại không tiện để cho người ngoài biết. Một khi ham muốn thổ lộ bị kìm nén, con người ta rất có khả năng sẽ giải tỏa qua giấc mơ, chỉ cần hiểu được bản chất của giấc mơ đó là tôi có thể sẽ đoán ra được những tin tức mà cô ta còn chưa nói rõ.”

Tôi nói: “Về mặt lý luận thì đúng là như vậy, nhưng trong giấc mơ dù sao cũng tồn tại quá nhiều nhân tố không xác định.”

“Cho nên, tôi phải làm cho ham muốn thổ lộ của cô ta trở nên mãnh liệt hơn nữa.” Diệp Thu Vi nói. “Chúng tôi cùng nhau dùng bữa tối trong phòng tập thể thao. Cô ta chỉ ăn rau củ luộc, không hề động đến thứ gì khác.”

Tôi tò mò hỏi: “Cô ta có béo không?”

“Cô ta có vóc dáng cân đối, không hề béo chút nào.” Diệp Thu Vi suy nghĩ một chút rồi mới nói: “Tôi hỏi cô ta là tại sao lại phải đối xử nghiêm khắc với bản thân như vậy? Cô ta hai mắt lóe sáng, cười đến nỗi không khép miệng lại được, rồi bèn nói là cần giữ một vóc dáng thật thon thả, như vậy khi gặp một người đàn ông tốt mới có thể nắm bắt được trái tim của anh ta.”

Tôi không kìm được hơi cau mày lại. “Phải chăng khi ấy cô ta đã phải lòng một người nào đó rồi?”

“Rất có thể là như vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi lập tức nắm lấy cơ hội, nói: “Em cứ nên yên phận một chút thì hơn, con trai cũng đã lớn bằng ấy rồi, đừng nên hờ một chút là lại nghĩ tới người đàn ông khác. Em hãy cố nghĩ về những mặt tốt của chồng em, anh ta giỏi kiếm tiền, có thành tựu về mặt sự nghiệp, địa vị xã hội và mối quan hệ thì lại càng không tầm thường, một người đàn ông như vậy biết phải đi đâu mà tìm chứ? Chưa biết chừng sớm đã có người phụ nữ khác để mắt tới anh ta rồi đấy.” Tiểu Tiểu Yến thờ dãi một hồi, nói: “Ai muốn để mắt thì cứ kệ họ, có lúc em thực sự chẳng muốn chung sống với anh ấy thêm một giây phút nào. Chị không biết đâu... ời... có một số chuyện em không thể nói với chị được.””

Tôi bất giác gật đầu lia lịa. “Cô quả thực đã khiến cho ham muốn thổ lộ của cô ta mãnh liệt hơn nhiều rồi.”

“Như thế vẫn còn chưa đủ.” Diệp Thu Vi nói. “Chúng tôi cùng nhau đi bộ rời khỏi phòng tập thể thao. Nhà cô ta cách đó không xa, nằm trong một khu biệt thự cao cấp do Tập đoàn A xây dựng. Lúc từ biệt, tôi tò về hết sức ngưỡng mộ nói với cô ta: “Chị thật ghen tị với em quá, có một người chồng tốt như thế này, em nên biết tự thỏa mãn mới phải. Cho dù anh ta có bao nhiêu điều không đúng, cho dù anh ta có khiến em phải chịu bao nhiêu áp lực thì nhìn vào căn nhà này, em cũng nên cố mà nhẫn nhịn đi.” Cô ta hơi hé miệng ra, cuối cùng thờ dãi buồn bã, nói: “Không nằm trong chăn không biết chăn có rận đây thôi chị ơi, thực ra em cũng ngưỡng mộ chị lắm đấy.””

Diệp Thu Vi lại lần nữa làm cho ham muốn thổ lộ của Tiểu Tiểu Yến thêm mãnh liệt.

Tôi hỏi: “Sau đó thì sao? Đêm đó cô ta có nằm mơ một giấc mơ như cô mong muốn không vậy?”

“Sự lo lắng của anh khi này là chính xác.” Diệp Thu Vi nói. “Ngày hôm sau, tôi không thể đoán ra được điều gì từ trong giấc mơ của cô ta. Buổi chiều hôm đó, tôi đã lại lần nữa nói chuyện với cô ta cả buổi chiều, đồng thời không ngừng tiến hành ám thị cô ta. Sang ngày thứ ba, tôi rốt cuộc đã có được một chút thu hoạch. Đó là ngày 22 tháng 7, vào lúc ba giờ bốn mươi phút chiều, Tiểu Tiểu Yến uể oải đi vào phòng tập thể thao. Tôi và hai vị khách khác đã cùng cô ta đánh bóng bàn một lúc, khi nghỉ ngơi, cô ta kể cho tôi nghe con ác mộng mà cô ta đã gặp phải hồi trưa: Cô ta mơ thấy mình là một bác sĩ, thế rồi đột nhiên phải làm một ca phẫu thuật nghiêm trọng, bệnh nhân chính là Triệu Hải Thời, có điều trong mơ Triệu Hải Thời căn bản không phải là chồng của cô ta. Ca phẫu thuật diễn ra rất không thuận lợi, vì trong cơ thể của Triệu Hải Thời bỏ nhưng nhúc nháy đầy những dòi. Nhưng rất lạ, trong giấc mơ lần này cô ta không hề sợ lũ dòi đó chút nào. Cô ta giúp Triệu Hải Thời gắp từng con dòi ra khỏi cơ thể, nhưng lũ dòi vẫn nhiều không đếm xuể. Lúc này Triệu Hải Thời chợt nói: “Bác sĩ, tôi không sao đâu, cô không cần để tâm đến lũ dòi trong bụng tôi, cứ về văn phòng mà chơi đi. Khi tôi đói, cô chỉ cần đưa đồ ăn tới cho tôi là được, tôi thích nhất là ăn bánh bao chay trắng do cô hếp đấy, vừa to lại vừa mềm.” Tiểu Tiểu Yến liền nói: “Bây giờ tôi sẽ đi hấp bánh bao chay cho anh ăn.” Nhưng cô ta vừa mới xoay người thì đột nhiên có một bác sĩ nam đi vào, trong tay cầm theo mấy con rận, nói: “Tôi có cách chữa khỏi bệnh cho bệnh nhân, chỉ cần để mấy con rận này ăn hết lũ dòi là được rồi.” Dứt lời, anh ta liền vứt mấy con rận đó vào trong bụng Triệu Hải Thời. Thật kỳ lạ, lũ dòi trong cơ thể Triệu Hải Thời chỉ sau nháy mắt đã hoàn toàn biến mất. Trong giấc mơ, Tiểu Tiểu Yến còn nhìn thấy rõ những con rận đó, cái lưỡi xanh lè của bọn chúng không ngừng thò ra thụt vào, thế rồi đột nhiên chúng há miệng ra cắn thẳng vào trái tim của Triệu Hải Thời. Tiểu Tiểu Yến cảm thấy tim mình đau nhói, thiếu chút nữa thì tỉnh lại. Đúng vào thời điểm cô ta nửa mơ nửa tỉnh, không ngờ người bác sĩ nam kia lại ôm chặt lấy cô ta rồi hôn lên môi cô ta. Sau đó, anh ta lại đột ngột buông cô ta ra và tụt quần mình xuống, để lộ một con rận vừa nhỏ vừa dài ở giữa hai chân. Cặp mắt của con rận đó ánh lên những tia sáng sắc lạnh, từ bên trong toát ra một vẻ rợn rợn khó mà miêu tả bằng lời.”

Giấc mơ này hơi dài, tôi không thể nào nhớ hết từng chi tiết nhỏ.

“Trong giấc mơ này không chỉ có chồng cô ta, còn có sự xuất hiện của một người đàn ông khác nữa...” Tôi trầm ngâm hỏi: “Cô đã phân tích như thế

nào?”

Diệp Thu Vi suy nghĩ một lát rồi nói: “Trong khi kể về giấc mơ này, Tiêu Tiểu Yến vừa mới nhắc đến người bác sĩ nam kia thì hai mắt liền thoáng nhắm lại, hoặc cũng có thể nói là đã chớp mắt một cái, đồng thời mím chặt môi, khoe môi bên trái hơi xị xuống, những điều này đều thể hiện cô ta rất khó chịu với đối phương. Cho dù khi ở trong mơ, cô ta vô duyên vô cớ ghét người bác sĩ đó thì thông thường thứ tâm trạng này cũng không được mang theo ra ngoài đời thực, cho nên tôi đoán, có lẽ cô ta quen biết người bác sĩ nam trong giấc mơ đó, vậy nhưng lại cố tình không nhắc đến tên của anh ta.”

“Người bác sĩ đó đã dùng vũ lực đè hôn cô ta trong giấc mơ.” Tôi thử phân tích. “Trong tình huống bình thường, chỉ khi nào một người phụ nữ rất thích một người đàn ông nhưng lại không thể nào có được anh ta thì mới mơ một giấc mơ tương tự như vậy đúng không? Cô ta đã không thích người đàn ông này, vậy thì tại sao lại mơ thấy việc bị anh ta hôn chứ?”

“Trong giấc mơ việc này có lẽ có mang một ý nghĩa tượng trưng đặc biệt nào đó.” Diệp Thu Vi nói. “Khi đó, hai vị khách kia cũng có phản ứng giống như anh vậy, một người còn cất tiếng kêu: “Tiểu Yến chắc không phải là thèm khát đàn ông quá rồi đấy chứ? Tay bác sĩ đó còn có một con “rắn” vừa nhỏ vừa dài nữa cơ mà.” Người còn lại thì nói: “Tiểu Yến đúng là lạ thật, dài thì tôi có thể hiểu được, nhưng tại sao lại nhỏ nhỉ? Chẳng lẽ Tiểu Yến thích loại nhỏ ư?””

Nghe Diệp Thu Vi nói ra những lời này, trái tim tôi không khỏi đập rộn lên.

“Nghe hai người đó trêu đùa như vậy, Tiêu Tiểu Yến tỏ ra vô cùng phản cảm” Diệp Thu Vi đi về phía trước hai bước, kể tiếp: “Sau đó mấy người chúng tôi đều im lặng được một lát thì hai người kia bỏ đi tập yoga. Tiêu Tiểu Yến cùng tôi đi vào khu vực nghỉ ngơi, lại lấy cuốn Chu Công giải mộng tân giải ra xem, trông bộ dạng có vẻ vô cùng buồn bực. Sau một hồi suy nghĩ kỹ càng, tôi nghĩ có lẽ mình cần phải chủ động hơn, thế là bèn hỏi thẳng: “Tiểu Yến, em có quen vị bác sĩ nam trong giấc mơ em vừa kể đúng không?” Cô ta sững người ra, hỏi lại tôi: “Chị làm sao biết được?” Tôi nói: “Chị cảm thấy thế, hơn nữa em hình như rất ghét người đó thì phải.” Cô ta nói với giọng không thể tin nổi: “Chị Thu Vi, chị quả đúng là tri âm của em, chỉ nghe kể thế thôi mà đã hiểu được nỗi lòng của em rồi. Hồi này hai người kia đùa như vậy làm em cảm thấy vô cùng khó chịu.” Tôi cười nói: “Bọn họ cũng không có ác ý gì đâu, chỉ vì thấy em có vẻ ủ dột cho nên mới đùa như thế để mong em vui thôi mà, em đừng nên tức giận làm gì.” Sau đó tôi lại giả bộ tiện miệng hỏi: “À, mà vị bác sĩ nam đó rốt cuộc là ai vậy? Em đã ghét anh ta như thế, tại sao lại nằm mơ thấy cảnh mình bị anh ta hôn?””

Tôi nôn nóng hỏi: “Đó rốt cuộc là ai vậy?”

Diệp Thu Vi nói: “Tiêu Tiểu Yến im lặng một lát rồi liền thờ dài đáp: “Anh ta là một phó giám đốc dưới quyền chồng em, tên là Hà Ngọc Bàn. Em cũng không rõ tại sao mình lại nằm mơ một giấc mơ kỳ quặc như thế nữa, em chỉ từng gặp anh ta một lần thôi mà.”” Diệp Thu Vi hơi dừng lại một chút, đồng thời đưa mắt qua nhìn tôi, sau đó mới nói tiếp: “Nghe kể đến đây, tôi về cơ bản đã hiểu được ẩn ý bên trong giấc mơ đó rồi.”

Tôi im lặng chờ nghe cô ta tiếp tục phân tích.

“Giờ tôi sẽ lần lượt phân tích từng chi tiết.” Cô ta nói. “Đầu tiên là vấn đề hình tượng trong giấc mơ, tại sao cô ta lại nằm mơ thấy mình là bác sĩ, còn Triệu Hải Thời là bệnh nhân? Điều này nhất định là sự tượng trưng cho một mối quan hệ nào đó giữa hai người, chẳng hạn như không có bác sĩ thì bệnh nhân sẽ không thể sống tiếp được. Trong tiềm thức, Tiêu Tiểu Yến cho rằng nếu không có cô ta, Triệu Hải Thời sẽ khó lòng sống tiếp. Hoặc cũng có thể suy nghĩ từ một góc độ khác, sự xuất hiện của bác sĩ sẽ làm tăng lòng tự tin của bệnh nhân, cho nên có lẽ Tiêu Tiểu Yến nghĩ rằng mình có thể làm Triệu Hải Thời tự tin hơn. Lại suy nghĩ từ một góc độ khác nữa, mối quan hệ giữa bác sĩ và bệnh nhân xưa nay vẫn luôn là tiêu điểm của xã hội, Tiêu Tiểu Yến rất có thể đã bị ám thị bởi một số tin tức thời sự, và điều này có lẽ là một sự tượng trưng cho mối quan hệ căng thẳng giữa cô ta và chồng cô ta. Ba loại tâm lý vô thức này đều có khả năng tồn tại, thậm chí còn có khả năng đồng thời tồn tại, và tôi nhất định phải làm cho rõ mọi điều, bởi lẽ vai trò của Triệu Hải Thời trong giấc mơ chính là cơ sở để tôi làm sáng tỏ ý nghĩa của giấc mơ này.”

Tôi hỏi: “Cô đã làm như thế nào?”

Cô ta lại đi thêm mấy bước nữa rồi mới nói: “Trong cuộc trò chuyện vu vơ sau đó, tôi giả bộ vô tình nhắc tới một việc - đương nhiên cũng chỉ là do tôi bịa ra thôi - đó là không lâu trước đây một người bạn của tôi đã qua đời vì khó sinh, may mà còn giữ được đứa bé, thế rồi chồng của bạn tôi đã dẫn theo rất nhiều người đến bệnh viện gây sự, còn đánh cho mấy bác sĩ ở khoa Phụ sản bị thương, cuối cùng bệnh viện đã chấp nhận bồi thường cho yên chuyện.”

“Xem ra cô muốn nghe sự đánh giá của cô ta về mối quan hệ giữa bác sĩ và bệnh nhân trong thời buổi bây giờ rồi”. Tôi khẽ gật đầu, sau đó hỏi: “Cô ta đã nói như thế nào?”

Diệp Thu Vi dùng chân, kể tiếp: “Cô ta không chút nghỉ ngơi nói ngay: “Hiện giờ quan hệ giữa bác sĩ và bệnh nhân quả thực đang vô cùng căng thẳng, vấn đề về cơ bản là do bệnh nhân và người nhà của bệnh nhân còn chưa đủ hiểu về công việc của bác sĩ. Đã làm bác sĩ thì có ai mà không muốn dốc hết sức mình chữa khỏi cho người bệnh, nhưng có một số vấn đề trình độ y học bây giờ vẫn chưa thể nào giải quyết. Cứ như chị bạn của chị chẳng hạn, sinh đẻ khi lớn tuổi vốn đã rất nguy hiểm, xảy ra chuyện đương nhiên không thể hoàn toàn trách bác sĩ, nói không chừng vị bác sĩ phụ trách đỡ đẻ đó còn buồn hơn cả chồng chị ta ấy chứ.” Rồi cuối cùng cô ta lại thờ dài nói tiếp: “Tóm lại, bệnh nhân vẫn nên thông cảm cho bác sĩ một chút thì hơn.””

Tôi nhanh chóng hiểu ra. “Trong tiềm thức của cô ta, bác sĩ đại diện cho những con người luôn tận tụy với công việc, còn bệnh nhân thì lại thiếu sự thấu hiểu đối với bác sĩ. Từ chi tiết này có thể nhận ra, mối quan hệ giữa cô ta và Triệu Hải Thời có lẽ đang tồn tại một vấn đề tương tự như vậy.”

“Cô ta cho rằng mình đã hết sức tận tụy với chồng, nhưng chồng lại không hiểu gì về cô ta.” Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích. “Trong giấc mơ, cô ta cố hết sức gấp lũ dòi ra khỏi cơ thể Triệu Hải Thời, nhưng Triệu Hải Thời lại bảo cô ta về văn phòng chơi, đây chính là một minh chứng rõ ràng nhất.” Hơi dừng một chút, cô ta nói tiếp: “Giờ đã làm rõ vấn đề này rồi, tôi sẽ tiếp tục phân tích nhân tố quan trọng tiếp theo, đó là lũ dòi ở trong cơ thể Triệu Hải Thời.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi mới nói: “Hai lần nằm mơ, cô ta đều mơ thấy dòi, xem ra sự ảnh hưởng của dòi đối với tiềm thức của cô ta vô cùng sâu sắc.

Liệu có khi nào cô ta đã từng phải chịu một sự ám thị hay kích thích gì đó có liên quan đến dòi không? Điều này có lẽ cô cũng cần làm rõ chứ nhỉ?”

“Đương nhiên.” Diệp Thu Vi nói. “Cũng trong cuộc trò chuyện vu vơ đó, chúng tôi còn nói tới cả giấc mơ của cô ta. Tôi hỏi: “Sao em cứ suốt ngày nằm mơ thấy dòi vậy? Không cảm thấy ghê tởm ư?” Cô ta đáp: “Chính vì cảm thấy ghê tởm cho nên em mới nằm mơ thấy chúng đấy chứ.” Tiếp đó, cô ta lại kể với tôi một chuyện, đó là hồi cuối tháng 8 năm 2004, cô ta đến bệnh viện để chờ ngày sinh nở, sau khi sinh xong thì mẹ chồng cô ta ngày ngày đều nấu canh gà, canh cá mang đến cho cô ta uống tắm bổ, lúc đó cô ta cảm thấy rất hạnh phúc. Đến trung tuần tháng Chín thì cô ta trở về nhà, ngay lập tức đã cảm thấy có cái gì đó không đúng lắm, vì lúc nào cũng ngửi thấy một thứ mùi rất khó chịu. Sau khi hết thời gian ở cữ, cô ta lập tức đi tìm kiếm nguồn gốc của thứ mùi khó chịu đó. Ở trong phòng bếp, cô ta phát hiện ra năm, sáu túi rác không được buộc chặt, mới mở ra xem thì đã không tìm được nồn thóc, nồn thảo hết những thứ trong bụng ra ngoài, bởi lẽ trong những chiếc túi đó toàn là xương gà với xương cá còn dính lại một ít thịt, tuy đã sắp sang tháng Mười rồi, nhưng trong túi vẫn bỏ nhưng nhúc nhủ số những con dòi lớn nhỏ khác nhau. Hóa ra mẹ chồng cô ta rất mê tín, cho rằng lũ gà với lũ cá bị ăn thịt trong thời gian ở cữ đều mang lòng oán giận, nếu giữ lại xương thì sẽ không tốt cho đứa bé, cần đợi hết thời gian ở cữ thì mang đi đốt cả thể, do đó mới tạm thời cất ở trong nhà. Tiểu Tiểu Yên biết là mẹ chồng mình không có ác ý, nhưng giữa mẹ chồng nàng dâu rồi cuộc vẫn nảy sinh một chút rạn nứt trong mối quan hệ. Sau này cứ mỗi lần giận mẹ chồng hoặc là Triệu Hải Thời, cô ta đều không tìm được nghĩ đến lũ dòi trong túi rác, và chuyện này đã dần trở thành một nỗi ám ảnh không thể nào xóa tan được trong lòng cô ta. Tôi cho rằng, trong tiềm thức của Tiểu Tiểu Yên, dòi là vật tượng trưng cho tất cả các tâm trạng tiêu cực có liên quan tới chuyện hôn nhân của cô ta.”

Tôi khẽ gật đầu, nói: “Trong giấc mơ đầu tiên, trên những chiếc nhẫn kim cương bỏ đầy dòi, điều này thể hiện rằng hôn nhân tuy mang lại sự sung túc về vật chất cho cô ta, nhưng đồng thời còn khiến cô ta phải chịu áp lực tinh thần rất lớn. Trong giấc mơ thứ hai, việc trong người Triệu Hải Thời có đầy dòi rồi cuộc là mang ý nghĩa gì đây?”

“Ở đây có một điểm cần phải chú ý, đó là trong giấc mơ thứ hai Tiểu Tiểu Yên không hề sợ lũ dòi đó chút nào, hơn nữa cũng không cảm thấy chúng ghê tởm.” Diệp Thu Vi vừa đi về phía trước vừa tiếp tục phân tích: “Đây là một chi tiết tâm lý rất đặc biệt. Theo cách hiểu của tôi thì lũ dòi trong giấc mơ thứ hai vẫn tượng trưng cho áp lực và nỗi phiền muộn do hôn nhân mang lại, tuy nhiên, những thứ này đều thuộc loại mà cô ta có thể né tránh.”

“Cô ta có thể né tránh ư?” Tôi cố gắng nhớ lại nội dung của giấc mơ đó một chút, rồi bèn nói: “Tôi hiểu rồi, lũ dòi đó ở trong cơ thể Triệu Hải Thời, cho nên chúng kỳ thực tượng trưng cho nỗi áp lực và nỗi phiền muộn mà Triệu Hải Thời phải chịu. Trong tiềm thức, Tiểu Tiểu Yên hy vọng có thể giúp đỡ chồng mình, vậy nhưng lại ngầm mang tâm lý né tránh, do đó ở trong giấc mơ, Triệu Hải Thời mới không phải là chồng của cô ta.”

“Hoàn toàn chính xác.” Diệp Thu Vi ngoảnh đầu nhìn tôi. “Nói tiếp về giấc mơ kia nhé. Trong giấc mơ, Triệu Hải Thời bảo Tiểu Tiểu Yên không cần để tâm đến mình, cứ về văn phòng mà chơi. Điều này không có gì khó hiểu, vì trong cuộc sống hiện thực, Triệu Hải Thời không cần vợ chia sẻ áp lực với mình, nguyên nhân là anh ta độc đoán, máu lạnh, còn tôn thờ chủ nghĩa đàn ông, không muốn để phụ nữ xen vào việc của mình.”

Tôi lập tức gật đầu lia lịa.

“Yếu tố cần chú ý tiếp theo là bánh bao chay.” Diệp Thu Vi chậm rãi đi về phía trước. “Thứ này thì rất dễ hiểu. Tiểu Tiểu Yên tuy không béo, thể nhưng bầu ngực lại rất đầy đặn, mà kiểu ngực cũng rất đẹp nữa. Tuy chỉ mới tiếp xúc được ba ngày, nhưng tôi đã có thể cảm nhận được rõ ràng là cô ta hết sức kiêu hãnh về bầu ngực của mình. Sự kiêu hãnh của phụ nữ về thân thể của mình có liên quan mật thiết đến lời khen của chồng, do đó, tôi đoán Triệu Hải Thời nhất định là thường xuyên khen cô ta, có lẽ còn dùng một số thứ khác để ví von nữa, chẳng hạn như là nói ngực của cô ta vừa to vừa mềm, giống như một cặp bánh bao chay trắng muốt vậy.”

Tôi không tìm được đưa mắt liếc nhìn bầu ngực của Diệp Thu Vi, có điều rất nhanh sau đó đã bình tĩnh trở lại, tiếp lời: “Bánh bao chay tượng trưng cho ngực của Tiểu Tiểu Yên, kỳ thực cũng tượng trưng cho cả tình dục nữa. Chắc hẳn Triệu Hải Thời không để cho vợ xen vào việc của mình, chỉ yêu cầu cô ta làm tốt nghĩa vụ cơ bản của một người vợ, đó là thỏa mãn nhu cầu tình dục của anh ta.”

“Đây có lẽ chỉ là suy nghĩ cực đoan của riêng Tiểu Tiểu Yên mà thôi.” Diệp Thu Vi nói. “Thấy chồng không để cho mình xen vào chuyện của anh ta, cô ta liền vô thức cảm thấy mình chẳng qua chỉ là công cụ để anh ta thỏa mãn nhu cầu tình dục.”

Tôi tỏ ý tán đồng, sau đó lại ra dấu mời cô ta tiếp tục phân tích.

Cô ta nói tiếp: “Kể đó, Hà Ngọc Bàn xuất hiện trong hình tượng một bác sĩ nam. Anh ta ném mấy con rắn vào trong cơ thể Triệu Hải Thời, thế là đám dòi trong cơ thể Triệu Hải Thời lập tức biến mất. Ngay sau đó, lũ rắn lại đột ngột cắn vào trái tim của Triệu Hải Thời. Muốn phân tích hiện tượng này, trước tiên cần làm rõ ý nghĩa tượng trưng của rắn đối với Tiểu Tiểu Yên đã, thế là tôi bèn hỏi: “Tiểu Yên, em sợ rắn lắm à?” Cô ta đáp: “Đương nhiên là sợ rồi, em còn từng bị rắn cắn đấy.” Tôi lập tức truy hỏi nguồn cơn, cô ta liền kể lại chuyện mà mình từng gặp hồi nhỏ. Hóa ra, hồi nhỏ cô ta sống cùng cha mẹ ở ngoại ô thành phố, phía sau nhà có mấy cái ao, bên bờ ao là một khu ruộng lúa mạch lớn, xung quanh còn mọc đầy cỏ dại, do đó có rất nhiều các loại sâu bọ rắn rết sinh sống. Năm Tiểu Tiểu Yên lên bảy tuổi, có một hôm cha mẹ đều đã đi làm, cô ta ngồi một mình trong nhà xem ti vi, đột nhiên phát hiện bên dưới bàn trà có một con rắn xanh nhỏ. Khi đó, cô ta cứ ngỡ đó là một sợi dây thừng, thế là bèn tò mò đưa tay sờ thử, nào ngờ con rắn đột nhiên quay đầu cắn một nhát vào cánh tay cô ta, sau đó liền chui vào trong phòng ngủ của cha mẹ cô ta. Cô ta khóc thét lên rồi chạy ra ngoài cửa, sau đó nhanh chóng được hàng xóm đưa đến bệnh viện. May mà con rắn đó không có độc, bác sĩ chỉ băng bó sơ qua cho cô ta một chút rồi liền nói là không có vấn đề gì. Tối đến, cha mẹ cô ta đã lục tung cả nhà lên, nhưng vẫn không nhìn thấy bóng dáng con rắn lục đó đâu. Kể từ đó về sau, Tiểu Tiểu Yên chẳng đêm nào được ngủ ngon, cứ luôn cảm thấy dưới gầm giường của mình có rắn, mãi đến sau này dọn nhà rồi, nỗi ám ảnh này của cô ta mới từ từ giảm bớt. Khi nói đến rắn, cô ta đã hình dung bằng những lời như thế này: nham hiểm, giảo hoạt, ra đòn tàn độc.”

Tôi khẽ gật đầu, nói: “Tôi che bút ghi âm lại, khẽ ho lên một tiếng.

“Trong giấc mơ, lũ rắn đó là do Hà Ngọc Bàn mang đến.” Một lát sau đó, Diệp Thu Vi mới lại tiếp tục phân tích: “Điều này chứng tỏ trong tiềm thức của Tiểu Tiểu Yên, Hà Ngọc Bàn là một con người nham hiểm tàn độc. Nhưng Tiểu Tiểu Yên mới chỉ từng gặp Hà Ngọc Bàn một lần thôi, tại sao lại có ấn tượng như vậy về anh ta chứ?”

”Triệu Hải Thời.” Tôi nói. “Nhất định là vì một số lời nói nào đó mà cô ta từng nghe được từ miệng Triệu Hải Thời.”

”Đúng vậy.” Diệp Thu Vi dừng chân lại. “Lũ rắn mà Hà Ngọc Bản mang đến đã cắn vào trái tim của Triệu Hải Thời, mà trái tim lại là vật tượng trưng cho sinh mệnh, cho nên hiện tượng này có thể nói là một sự ám thị hết sức rõ ràng đó là sự nham hiểm, tàn độc của Hà Ngọc Bản rất có thể sẽ lấy đi tính mạng của Triệu Hải Thời.”

Tôi nói ra sự lý giải của mình: “Dòi có lẽ chỉ tượng trưng cho những rắc rối nhỏ, còn rắn thì mới tượng trưng cho những mối uy hiếp lớn. Lũ dòi đó nhất định là không thực sự biến mất, chúng chẳng qua chỉ bị che khuất bởi mối uy hiếp do mấy con rắn kia mang lại mà thôi.”

”Hoàn toàn chính xác.” Diệp Thu Vi nhìn tôi, trong mắt thoáng qua một tia kinh ngạc. “Đến lúc này, tôi đã có thể tổng kết được rồi. Theo như những điều kể trên, Triệu Hải Thời ắt hẳn vẫn luôn bị vướng bận bởi nỗi phiền muộn nào đó, nỗi phiền muộn này có thể là một rắc rối nhỏ trong sự nghiệp, cũng có thể là một nguy cơ tiềm ẩn trong những mối quan hệ. Lũ dòi gặp mãi không hết, điều này chứng tỏ nỗi phiền muộn của anh ta rất khó để xóa bỏ hoàn toàn, nhưng cùng với đó, nó kỳ thực chỉ có thể gây ra một chút rắc rối cho anh ta mà thôi, không phải là điều gì đó quá nguy hiểm. Tiêu Tiểu Yên muốn hiểu chồng mình hơn, cũng muốn giúp đỡ anh ta về mặt sự nghiệp, nhưng Triệu Hải Thời lại không cho phép vợ xen vào chuyện của mình, điều này khiến Tiêu Tiểu Yên cảm thấy mình chỉ là công cụ để chồng thỏa mãn nhu cầu tình dục. Vì nguyên nhân nào đó, Hà Ngọc Bản có thể gây ra một sự uy hiếp cực lớn với Triệu Hải Thời, mà sự uy hiếp này rất có thể là trí mạng. Sau khi lũ rắn cắn vào trái tim của Triệu Hải Thời, Hà Ngọc Bản liền ôm hôn Tiêu Tiểu Yên, hành động này cũng mang một ý nghĩa tượng trưng vô cùng đặc biệt, nó thể hiện rằng sau khi Triệu Hải Thời bị rắn cắn chết, Tiêu Tiểu Yên không thể nào tự nắm giữ vận mệnh của mình.”

Tôi trầm ngâm nói: “Trong đầu có loại tư tưởng rằng chồng chết thì vợ sẽ bị người ta ức hiếp, xem ra Tiêu Tiểu Yên quả thực rất phụ thuộc vào chồng. Ngoài ra, điều này còn chứng tỏ Hà Ngọc Bản quả thực có thể gây ra một sự uy hiếp trí mạng nào đó cho Triệu Hải Thời.”

”Bọn họ thuộc cùng một bộ phận, Triệu Hải Thời là giám đốc, còn Hà Ngọc Bản chỉ là phó giám đốc, liệu có thể gây ra uy hiếp gì cho cấp trên được đây?” Diệp Thu Vi phân tích. “Lẽ nào là sự uy hiếp về vấn đề thay đổi chức vụ? Nhưng Triệu Hải Thời có mối quan hệ rất rộng ở Công ty E, thậm chí là cả Tập đoàn A nữa, cho nên khả năng này xem chừng không lớn. Huống chi nếu đó là sự uy hiếp về phương diện này, tại sao Tiêu Tiểu Yên lại không dám trực tiếp nói rõ ra? Cho nên theo phán đoán của tôi, sự uy hiếp mà Hà Ngọc Bản có thể gây ra cho Triệu Hải Thời nhất định thuộc loại không thể công khai ra ngoài ánh sáng, hơn nữa còn có liên quan tới một số bí mật nào đó của Triệu Hải Thời.”

”Bí mật của Triệu Hải Thời?” Tôi cúi đầu suy nghĩ, thế rồi bất giác cả kinh. “Phải chăng chính là chuyện mua bán báo cáo nghiên cứu kia?”

”Đây là bí mật duy nhất có liên quan tới Triệu Hải Thời mà tôi biết. Bí mật này có mối liên quan rất rộng, hoàn toàn có thể trở thành công cụ để người khác uy hiếp Triệu Hải Thời.” Diệp Thu Vi cất giọng hồ hững. “Cứ thử giả thiết một chút xem sao nhé, nếu sự uy hiếp mà Hà Ngọc Bản có thể gây ra cho Triệu Hải Thời thực sự có liên quan tới việc này, vậy chúng ta có thể thu được những tin tức gì đây? Thứ nhất, Hà Ngọc Bản không hề tham gia vào cuộc giao dịch giữa Tập đoàn A và Đinh Tuấn Văn, vì nếu anh ta cũng là người tham gia thì không thể dùng điều này để tiến hành uy hiếp Triệu Hải Thời được, và thậm chí khi đó bọn họ còn là những người trên cùng một con thuyền. Thứ hai, Hà Ngọc Bản tuy không tham gia nhưng nhất định đã thông qua một phương thức nào đó mà biết được chi tiết về cuộc giao dịch này, bao gồm cả những tin tức nội bộ mà tôi không hay biết. Bằng không, anh ta cũng không thể dùng việc này để uy hiếp Triệu Hải Thời được. Nói cách khác, nếu sự uy hiếp của Hà Ngọc Bản thực sự có liên quan tới việc mua bán báo cáo nghiên cứu kia, vậy thì trong sự kiện M, anh ta là một người biết chuyện nhưng không đại diện cho lợi ích của Tập đoàn A.”

Tôi lập tức hiểu ngay ra ý của cô ta. “Một người biết chuyện nhưng không đại diện cho lợi ích của Tập đoàn A... Như vậy xem ra cô có thể yên tâm tiếp xúc với anh ta, qua đó moi tin tức từ miệng anh ta rồi. Đối với bước điều tra tiếp theo của cô, anh ta rõ ràng là một sự lựa chọn không thể tốt hơn được nữa.”

”Có điều, tuy khả năng này là rất lớn, nhưng dù sao cũng chỉ được xây dựng trên một giả thiết mà thôi.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi nhất định phải tìm được chứng cứ trùng khớp với sự suy đoán này, cho dù đó chỉ là một chi tiết nhỏ mà thôi. Bằng không, việc tùy tiện tiếp xúc với Hà Ngọc Bản vẫn là một nước cờ nguy hiểm.” Hơi dừng lại một chút, cô ta nhẹ nhàng xoay cổ, nói tiếp: “Nhưng may mà buổi tối hôm đó, chứng cứ mà tôi muốn tìm đã xuất hiện.”

Tôi nôn nóng hỏi: “Là chứng cứ gì vậy?”

”Là một người.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi với Tiêu Tiểu Yên hẹn nhau ra ngoài ăn cơm vào buổi tối, nhưng lúc gần sáu giờ, cô ta lại chợt nhận được điện thoại của Triệu Hải Thời. Triệu Hải Thời nói là buổi tối phải dẫn cô ta đi dự tiệc, còn cho người lái xe đến phòng tập thể thao để đón cô ta nữa. Tôi vốn định đi bộ về, nhưng Tiêu Tiểu Yên lại nhất quyết đòi đưa tôi về. Đúng sáu giờ, một chiếc SUV (*) màu đen dừng lại bên ngoài phòng tập thể thao, tài xế là một người đàn ông ngoài hai mươi tuổi, mặc một chiếc áo phông tay ngắn, trên tay trái còn có mấy vết sẹo, trong đó có một vết rất sâu, ngoài ra ánh mắt của anh ta đục ngầu, mang vẻ dữ dằn rất rõ, vừa nhìn đã biết là một người nóng tính. Sau khi xuống xe, anh ta khom người thật sâu trước Tiêu Tiểu Yên, sau đó gọi một tiếng “chị!”

(*). Viết tắt của từ tiếng Anh Sport Utility Vehicle, tức xe thể thao đa dụng, là một loại xe gia đình với khung xe là khung xe tải nhẹ. Loại xe này ban đầu rất được ưa chuộng ở Mỹ, sau đó lan truyền qua châu Âu và các nước khác – ND.

Tôi vẫn đang chìm đắm trong sự miêu tả của cô ta về người đàn ông có vẻ như là dân xã hội đen đó, thế là không kịp được buột miệng hỏi: “Sao anh ta lại không gọi là chị dâu nhỉ?”

”Cho nên, tôi đoán anh ta và Tiêu Tiểu Yên nhất định là có mối quan hệ không tầm thường, có thể còn là họ hàng của nhau nữa.” Diệp Thu Vi nói. “Quả nhiên, Tiêu Tiểu Yên rất nhanh đã giới thiệu với tôi, người này là con trai của cậu hai cô ta, tên là Lý Cương, bấy lâu nay vẫn luôn đi theo làm việc cho Triệu Hải Thời.”

”Lý Cương.” Tôi cảm thấy cái tên này hình như rất quen.

”Anh ta là em họ của Tiêu Tiểu Yến, lại đi theo làm việc cho Triệu Hải Thời, cho nên nhất định là được hai vợ chồng bọn họ hết sức tin tưởng.” Diệp Thu Vi nói. “Khi đó, tôi lập tức nghĩ đến hai khoản tiền đầu tiên mà Đinh Tuấn Văn nhận được, vì người gửi tiền chính là Lý Cương. Triệu Hải Thời đại diện cho Công ty E đi đàm phán với Đinh Tuấn Văn, rất có thể cũng phụ trách cả việc giao dịch sau đó nữa. Sáu triệu nhân dân tệ không phải là một khoản tiền nhỏ, người sở hữu tài khoản dùng trong giao dịch nhất định phải là một người rất được Triệu Hải Thời tin tưởng. Do đó, người tên Lý Cương đến đón tôi và Tiêu Tiểu Yến tôi đó rất có thể cũng chính là Lý Cương đã chuyển tiền cho Đinh Tuấn Văn.”

Trong lòng tôi dâng lên một cảm giác lạ thường, cứ như thể mình trước đây đã từng gặp Lý Cương ở đâu đó rồi thì phải.

Diệp Thu Vi lại tiếp tục phân tích: “Trong cả hai lần chuyển khoản, Lý Cương đều cần tự mình đứng ra làm thủ tục, do đó, cho dù Triệu Hải Thời có muốn giấu giếm các chi tiết trong cuộc giao dịch thì cũng khó tránh khỏi bị Lý Cương phát giác ra một số điều. Theo phán đoán của tôi, anh ta rất có thể sẽ là một nhân vật mấu chốt trong cuộc điều tra này, nhưng mọi chuyện vẫn còn cần quan sát thêm mới được.”

Tôi hỏi: “Về sau qua anh ta cô có phát hiện ra được điều gì không?”

”Chứng cứ.” Diệp Thu Vi nói. “Đúng như tôi đã nói trước đó, trong sự kiện M, Hà Ngọc Bân là một người tuy biết chuyện nhưng không hề đại diện cho lợi ích của Tập đoàn A, và phán đoán này chính là nhờ vào Lý Cương nên mới được chứng thực.”

Tôi nói: “Xin hãy tiếp tục đi.”

Diệp Thu Vi hồ hững kể tiếp: “Buổi tối hôm đó khi ngồi trên xe, tôi cố ý tập trung nói về Lý Cương, từ đó có được một sự hiểu biết sơ bộ về anh ta. Lý Cương sinh năm 1985, còn chưa học hết trung học cơ sở thì đã bỏ học, từng đi nơi khác làm công nhân được hai năm. Năm 2003, dưới sự giúp đỡ của Triệu Hải Thời, anh ta được vào làm việc trong Công ty E, trở thành một công nhân sản xuất. Đầu năm 2004, anh ta đánh nhau một trận với quản đốc phân xưởng, sau vụ việc cả hai người đều bị sa thải. Khi đó Triệu Hải Thời vừa mới thành lập một công ty bảo lãnh(*), thế là bèn sắp xếp cho Lý Cương tới đó làm việc. Lý Cương rất to gan, mặt mũi thì dữ dằn, lại dám chịu trách nhiệm, do đó chẳng bao lâu sau đã nhận được sự tin tưởng và coi trọng của Triệu Hải Thời.”

(*). Công ty bảo lãnh là một loại hình công ty khá phổ biến ở Trung Quốc, về bản chất, công việc của họ là thẩm định hồ sơ rồi đứng ra bảo lãnh cho những người muốn vay tiền có thể vay được tiền của ngân hàng. Nếu người vay tiền không thể hoàn trả nợ, bọn họ sẽ phải chịu trách nhiệm về khoản nợ này với ngân hàng - ND.

Tôi lẳng lặng gật đầu, đồng thời không kìm được nghĩ về bản thân: Hồi mới tốt nghiệp đại học, gia đình đột nhiên xảy ra một phen biến cố, thế là tôi không thể không đối mặt với những áp lực khổng lồ tới từ ngoài xã hội, mà các khoản vay nặng lãi chính là ngọn nguồn của một trong số những áp lực đó. Những năm gần đây, cảnh tượng phồn vinh giả tạo của nền kinh tế đã thổi bùng lên thói quen vay mượn của người dân, các công ty bảo lãnh lớn nhỏ nhìn thấy cơ hội thì mọc lên như nấm, việc này tuy thúc đẩy sự lưu động của dòng tiền trong dân chúng nhưng đồng thời cũng gây ra một mối họa ngầm không thể xem nhẹ cho xã hội, đó là dưới sự bức bách của lãi suất quá cao, hiện tượng người vay tiền không đủ sức trả nợ xuất hiện rất nhiều. Có rất nhiều công ty bảo lãnh đã cấu kết với xã hội đen, hoặc thậm chí chính bản thân cũng mang tính chất xã hội đen, bọn họ thường xuyên bắt chấp thu đoạn để có thể đòi được nợ, rất nhiều con nợ vì thế mà bị ép vào đường cùng. Những vụ phạm tội vì nguyên nhân này ngày càng xảy ra nhiều hơn, thậm chí có một thời gian còn từng trở thành hiện tượng khá phổ biến trong xã hội.

Từ lời kể của Diệp Thu Vi mà xét, nhiệm vụ của Lý Cương có lẽ chính là làm những công việc chẳng mấy sạch sẽ cho công ty bảo lãnh kia.

Tuy việc trong nhà sớm đã được giải quyết ổn thỏa, nhưng khi nghĩ tới chuyện này, trong lòng tôi vẫn không khỏi dâng lên cảm giác hoảng loạn. Tôi cố gắng nhớ lại diện mạo của cha mẹ mình, vậy nhưng trong đầu rốt cuộc vẫn chỉ xuất hiện những hình ảnh mơ hồ về họ mà thôi.

”Anh Trương?” Diệp Thu Vi nhìn chằm chằm vào tôi bằng ánh mắt sắc bén, khóe môi hơi run lên một chút. “Anh không sao chứ?”

Tôi hít sâu một hơi, tức thì tỉnh táo trở lại. “Thật xấu hổ quá, vừa rồi tôi có hơi phân tâm. Xin hãy tiếp tục đi, trong quá trình quan sát Lý Cương, cô đã có phát hiện gì?”

Diệp Thu Vi nhìn thẳng vào mắt tôi một lát, rồi khẽ gật đầu, kể tiếp: “Trên đường, ngoài Lý Cương ra, chúng tôi tất nhiên cũng nói tới cả Triệu Hải Thời nữa. Tiêu Tiểu Yến kể, năm xưa sở dĩ Lý Cương đánh nhau với tay quản đốc phân xưởng kia cũng là vì đối phương có mâu thuẫn với Triệu Hải Thời, Triệu Hải Thời sớm đã muốn tìm cách xử lý người này rồi. Hành vi của Lý Cương khi đó kỳ thực chính là để giúp anh rảnh rỗi, thế nên về sau Triệu Hải Thời mới xem trọng anh ta như thế. Tiếp đến, Tiêu Tiểu Yến bắt đầu liệt kê ra những ưu điểm của Lý Cương, lại kể rằng anh ta trung thành với Triệu Hải Thời đến cỡ nào, còn Triệu Hải Thời thì tin tưởng và quan tâm tới anh ta biết bao nhiêu. Khi cô ta nói ra những lời này, tôi vẫn luôn quan sát vẻ mặt của Lý Cương qua gương chiếu hậu. Vì nguyên nhân vị trí ngồi, tôi chỉ có thể nhìn thấy phần khuôn mặt từ mũi trở xuống cùng với cổ của Lý Cương, nhưng như thế cũng đủ để tôi phân tích nội tâm của anh ta rồi. Tôi để ý thấy cứ mỗi khi Tiêu Tiểu Yến nói đến sự trung thành của anh ta với Triệu Hải Thời là anh ta lại vô thức đưa tay phải lên sờ cổ của mình, hoặc cũng có thể nói là ấn, vì anh ta thực sự dùng sức rất mạnh.”

Tôi vừa thử đưa tay lên ấn mạnh vào cổ của mình, vừa tò mò hỏi: “Hành vi này chứng tỏ điều gì?”

”Áp lực.” Diệp Thu Vi giải thích. “Phần cổ con người từ cằm trở xuống, từ trái cổ trở lên là nơi các tế bào thần kinh tập trung dày đặc, cũng là một trong số các vị trí nhạy cảm nhất, phức tạp nhất trong cơ thể con người. Tôi lấy một ví dụ thế này, chỗ chéch lên một chút ở hai bên trái cổ có một cơ quan động mạch tên gọi là động mạch cảnh xoang (internal carotid sinus), trên thành bên trong của động mạch cảnh xoang có tồn tại một lượng lớn đầu mút thần kinh cảm giác. Khi huyết áp trong động mạch tăng cao, đầu mút của thần kinh cảm giác sẽ làm nảy sinh sự hưng phấn, từ đó mở rộng mạch máu và dùng phương thức phản xạ thần kinh để làm giảm nhịp tim, ngăn không cho huyết áp tăng thêm nữa. Lại có một ví dụ khác thế này, ở cổ tồn tại một nhánh của thần kinh phế vị chạy dài xuống đến tận lồng ngực, có công năng điều tiết hoạt động của tim cùng với hệ thống thần kinh tim. Khi chúng ta xoa bóp cổ có thể kích thích nhánh thần kinh phế vị này, từ đó làm giảm nhịp tim, huyết áp cũng sẽ theo đó mà giảm xuống.”

Cho dù không hiểu lắm về nguyên lý, nhưng về cơ bản tôi cũng hiểu được cô ta muốn nói gì. “Ý của cô là hành động sờ vào vùng cổ từ cằm trở xuống, từ trái cổ trở lên có tác dụng làm giảm nhịp tim và huyết áp đúng không? Phải chăng điều này chứng tỏ rằng lúc ấy Lý Cương đã bị tăng nhịp tim và huyết áp vì một nguyên nhân nào đó?”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Một người bình thường mà đột nhiên lại bị tăng nhịp tim và huyết áp thì chỉ có thể là bởi hai nguyên nhân, hoặc là đang hưng phấn, hoặc là đang căng thẳng. Lý Cương đi theo Triệu Hải Thời đã được năm năm, lại là em họ của Tiêu Tiểu Yến, hoàn toàn chẳng có lý do gì để hưng phấn đến như vậy chỉ bởi một vài câu khen ngợi của Tiêu Tiểu Yến. Hơn nữa, nếu anh ta cảm thấy hưng phấn vì được khen, vậy thì trên mặt ít nhiều gì cũng phải xuất hiện một chút vẻ tươi cười mới đúng, vậy nhưng tôi lại chẳng nhìn thấy nét cười nào trên khóe miệng của anh ta cả. Cho nên, anh ta đưa tay sờ cổ như thế nhất định là bởi vì căng thẳng.”

Tôi không kìm được buột miệng hỏi: “Tại sao anh ta lại phải căng thẳng chứ?”

Diệp Thu Vi hỏi ngược lại: “Anh hãy thử nghĩ xem, nhận được sự khen ngợi như thế nào thì con người ta sẽ cảm thấy căng thẳng?”

“Thường là khi được lãnh đạo khen.” Tôi suy nghĩ một chút rồi nói thêm: “Hoặc cũng có thể là khi nhận được những lời khen không đúng với sự thật...” Nói tới đây, tôi đột ngột hiểu ra Diệp Thu Vi muốn nói gì. “Ý cô là anh ta không hoàn toàn trung thành với Triệu Hải Thời ư?”

“Khả năng này là rất lớn, nhưng chỉ dựa vào một cử chỉ nhỏ như thế thì vẫn chưa thể đưa ra kết luận được.” Diệp Thu Vi nói. “Nhưng rất nhanh sau đó tôi đã phát hiện ra thêm một số chi tiết mới có giá trị, đó là cứ mỗi khi Tiêu Tiểu Yến nói tới việc Triệu Hải Thời tin tưởng Lý Cương đến cỡ nào, đôi mắt của Lý Cương lại hơi rung lên, môi thì mím chặt tựa như đang cười lạnh, đồng thời khẽ “ừm” một tiếng.”

“Ừm một tiếng?” Tôi cảm thấy không hiểu lắm về chi tiết này.

“Anh Trương.” Cô ta đi tiếp thêm một bước, bình thân nói: “Anh đã bao giờ gặp phải một tình cảnh như thế này chưa? Đó là có một người hào hứng nói với anh rất nhiều điều, nội dung thì toàn là những lời mà anh không muốn nghe hoặc là không thích nghe, vậy nhưng xuất phát từ phép lịch sự, anh lại không tiện cắt ngang lời của người đó.”

“Tất nhiên là từng gặp rồi.” Tôi nói. “Thường thì khi lãnh đạo phê bình nhưng lời phê bình đó không hợp lý, tôi sẽ có cảm giác tương tự như vậy.”

“Vậy anh hay phản ứng như thế nào?”

Tôi suy nghĩ một chút rồi đáp: “Chỉ tùy tiện đáp “ừm” qua loa mấy tiếng cho xong...” Còn chưa dứt lời, tôi đã hiểu được ý của cô ta.

“Đúng thế.” Cô ta đưa hai tay lên, lặng lẽ chỉnh lại gong kính một chút. “Lý Cương khi đó cũng đã đáp lại bằng những tiếng “ừm” qua loa như vậy. Khi một người phụ nữ không muốn đề tâm đến lời bất chuyện của đàn ông, khi một đứa trẻ nghịch ngợm không muốn nghe sự trách mắng của cha mẹ, họ thường sẽ đáp lại đối phương bằng giọng điệu này. Giọng điệu này thể hiện một thái độ không tán đồng, thậm chí là khinh miệt đối với lời của người đang nói.”

Tôi hít sâu một hơi, tò mò hỏi: “Tiêu Tiểu Yến không nhận ra điều này ư?”

“Giọng điệu này của Lý Cương cô ta nhất định đã từng nghe qua không chỉ một lần.” Diệp Thu Vi nói. “Ban đầu có lẽ cô ta còn cảm thấy mới lạ, nhưng sau khi quen rồi thì sẽ không quá đề tâm nữa. Nhưng tôi có thể khẳng định, bản thân Lý Cương không hề tán đồng quan điểm Triệu Hải Thời tin tưởng anh ta, thậm chí là cực kỳ không tán đồng. Mà điều này rất có thể chính là nguyên nhân căn bản khiến anh ta không hoàn toàn trung thành với Triệu Hải Thời.”

Chỉ dựa vào mấy câu nói cùng mấy cử chỉ nhỏ, không ngờ cô ta lại có thể vạch trần nội tâm của một con người như thế.

Tôi lập tức gạt đầu lia lịa, hỏi: “Sau đó thì sao? Việc Lý Cương bất mãn và không trung thành với Triệu Hải Thời rốt cuộc đã trở thành chứng cứ để cô xác định thân phận của Hà Ngọc Bân như thế nào?”

Cô ta tiếp tục phân tích: “Theo như giả thiết trước đó, Hà Ngọc Bân là một người biết chuyện nhưng không hề đại diện cho lợi ích của Tập đoàn A. Tôi vẫn luôn suy nghĩ một vấn đề như thế này, anh ta vốn là người ngoài cuộc, làm sao lại có thể biết tới cuộc giao dịch giữa Tập đoàn A và Đinh Tuấn Văn đây?”

Tôi nghe ra cái ý ở ngoài lời của cô ta, bèn hỏi: “Cô cho rằng Lý Cương đã tiết lộ chuyện này cho anh ta biết ư?”

“Khi đó, dựa vào trực giác, tôi cho rằng khả năng này là rất lớn.”

“Nhưng đây chỉ là một phán đoán được đưa ra dựa trên một phán đoán khác mà thôi.” Tôi hiện giờ dường như đã quen với phương thức tư duy của Diệp Thu Vi rồi, “Tiếp đó, cô vẫn cần tìm thấy điểm trùng khớp trong hiện thực mới được.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nhìn chằm chằm vào tôi khoảng hai giây, sau đó mới lại nói tiếp: “Tôi cho rằng nếu điểm trùng khớp này thực sự tồn tại, vậy thì nó nhất định là nằm trên người Lý Cương.”

“Tức là sao?”

“Từ giọng điệu của Lý Cương mà xét, anh ta tuy có khá nhiều điều bất mãn, thế nhưng vẫn rất sợ Triệu Hải Thời. Cùng với đó, động tác đưa tay sờ cổ

kia chứng tỏ rằng bất kể Lý Cương có câu kết với Hà Ngọc Bân hay không thì anh ta cũng đều đã từng làm ra một số hành vi nào đó không trung thành với Triệu Hải Thời. Rất hiển nhiên, anh ta không mong muốn Triệu Hải Thời biết được việc này, và đây cũng chính là nhược điểm tâm lý lớn nhất của anh ta.”

Tôi khẽ gật đầu, trầm giọng nói: “Xem ra cô muốn dùng điều này để uy hiếp anh ta, từ đó moi ra những tin tức mà mình muốn biết.”

Diệp Thu Vi vẫn giữ nguyên vẻ mặt bình thản như trước. “Chiều ngày hôm sau, tôi đã tìm được số điện thoại của anh ta trong điện thoại của Tiêu Tiểu Yến.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi hỏi: “Cô liên lạc với anh ta như thế nào? Gửi tin nhắn ư? Hay là dùng máy thay đổi giọng nói để gọi điện thoại?”

“Trước khi suy nghĩ xem nên liên lạc với anh ta như thế nào, tôi cần phải chuẩn bị đầy đủ trước mới được.” Diệp Thu Vi nói. “Trong vòng hai ngày sau đó, thông qua Tiêu Tiểu Yến, tôi đã có được sự hiểu biết sơ bộ về mấy trợ thủ của Triệu Hải Thời. Trợ thủ đắc lực nhất của Triệu Hải Thời - hoặc cũng có thể nói là nhân vật số hai trong tập đoàn của anh ta - tên là Dương Hải Bình. Dương Hải Bình là người anh em tốt của Triệu Hải Thời từ nhỏ, hai người từng cùng đi đánh nhau, cùng bày hàng bán bên vỉa hè, cùng làm ăn buôn bán lật vặt. Dương Hải Bình vốn tính tình nghĩa khí, đầu óc lại thông minh, do đó sau khi thành lập công ty bảo lãnh, Triệu Hải Thời đã để anh ta làm tổng giám đốc, cho toàn quyền quản lý mọi việc trong công ty. Kể đến, trợ thủ được Triệu Hải Thời tin tưởng nhất tên là Lý Tiểu An. Hồi năm 1992, Lý Tiểu An và Triệu Hải Thời từng cùng làm việc trong một công trường xây dựng, vì hợp tính nên đã trở thành bạn tốt của nhau. Về sau giàn giáo của công trình xây dựng đó bị đổ, Lý Tiểu An đã mạo hiểm cứu được Triệu Hải Thời, từ đó liền trở thành người được Triệu Hải Thời tin tưởng nhất. Sau khi trở thành quản đốc một phân xưởng sản xuất của Công ty E, Triệu Hải Thời đã tìm cách đưa Lý Tiểu An vào làm việc trong phân xưởng đó, đến khi bản thân được thăng chức thành giám đốc bộ phận Thị trường, anh ta lại giúp Lý Tiểu An trở thành quản đốc phân xưởng, về sau thành lập công ty bảo lãnh, anh ta lại để Lý Tiểu An phụ trách quản lý các vấn đề về tài chính của công ty. Về mặt làm ăn, người được Triệu Hải Thời xem trọng nhất tên là Tào Dục Hoa. Tào Dục Hoa không chỉ có bằng thạc sĩ về kinh tế học, còn am hiểu rất nhiều kiến thức về luật pháp. Sau khi thành lập công ty bảo lãnh, Triệu Hải Thời đã bỏ ra một khoản tiền lớn mời Tào Dục Hoa về, để anh ta phụ trách các công việc mang tính chiến lược, từ đó giúp công ty thu được nhiều lợi ích nhất, đồng thời làm giảm rủi ro về mặt pháp luật xuống mức tối thiểu. Trong rất nhiều việc lớn, Triệu Hải Thời đều nghe theo ý kiến của anh ta, và theo như lời Tiêu Tiểu Yến nói thì Triệu Hải Thời tuy không thích học tập, bản thân cũng chẳng có bao nhiêu kiến thức, thế nhưng lại cực kỳ tôn trọng các nhân vật có trình độ học vấn cao. Ngoài ra, cô ta còn từng nhắc đến một việc, đó là đám đàn em của Triệu Hải Thời đều gọi anh ta là “anh Hải”.”

Tôi khẽ gật đầu, tỏ ý bảo cô ta kể tiếp.

“Thời điểm tôi làm rõ những tin tức này là ngày 25 tháng 7.” Diệp Thu Vi hồ hởi nói. “Tối đó, tôi dùng số điện thoại mà trước đó đã chuẩn bị cho Trần Hy để gửi cho Lý Cương một tin nhắn, nội dung là: Tiêu Cương, nhưng việc cậu làm tôi đã biết cả rồi.”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [EbookFull\(dot\)Net](http://EbookFull(dot)Net).

Chương 24: 11 Sự Kiện Giết Người Qua Những Giấc Mơ (2)

Type: Mều

Giấc mơ là nơi phơi bày sự nguy trạng của tiềm thức, giấc mơ càng hỗn loạn thì chứng tỏ sự nguy trạng của tiềm thức càng sâu sắc. Muốn phân tích một giấc mơ như vậy, trước tiên cần phải lột bỏ sự nguy trạng của tiềm thức, cũng tức là phải hiểu được ý nghĩa tượng trưng của các sự vật chủ yếu trong giấc mơ.

Tôi hỏi: “Anh ta có phản ứng như thế nào?”

“Năm phút sau, anh ta gửi tin nhắn trả lời: Đừng đùa vớ vẩn nữa! Bọn tôi đang ở Kim Dạ, chỉ còn thiếu mình cậu thôi đấy, mau đến đây!”

Kim Dạ là tên của một câu lạc bộ giải trí nổi tiếng trong thành phố. Tôi nói: “Xem ra anh ta đã coi cô là một người bạn nào đó rồi.”

“Phản ứng đầu tiên của tôi cũng là như thế.” Diệp Thu Vi nói. “Nhưng rất nhanh sau đó tôi đã hiểu ra, tin nhắn này rất có thể là một sự dò xét của anh ta với tôi.”

“Dò xét? Tức là sao?” Tôi không kìm được nhún nhún đôi mày, cất giọng nghi hoặc: “Cô dựa vào đâu mà nhìn ra được điều này?”

Diệp Thu Vi phân tích: “Giả sử anh ta thực sự coi tôi là một người bạn nào đó, vậy thì hai câu “chỉ còn thiếu mình cậu thôi đấy” và “mau đến đây” chứng tỏ anh ta đã đợi người bạn này từ trước rồi, hay nói cách khác, người bạn này lẽ ra cũng phải biết địa điểm tụ họp đêm đó là Kim Dạ. Đã như vậy, tại sao anh ta còn phải thêm câu “bọn tôi đang ở Kim Dạ” vào phía trước đó?”

Tôi hít sâu một hơi, nhất thời chẳng nói được gì.

“Còn nữa.” Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích. “Lý Cương rõ ràng đã từng làm ra những việc không trung thành với Triệu Hải Thời, thế mà khi nhận được tin nhắn kỳ quái từ một số máy lạ thì lại tỏ ra không chút để tâm, điều này rõ ràng là không hợp tình hợp lý. Hơn nữa, sau khi nhận được tin nhắn của tôi,

mỗi năm phút sau anh ta mới trả lời. Thử nghĩ mà xem, trong năm phút đó anh ta đã làm những gì? Hay là anh ta sợ suýt không để ý tới điện thoại? Nhưng một người đàn ông mới hơn hai mươi tuổi như anh ta thường vẫn còn rất thích thú vui chơi, rất ít khi dời mắt khỏi điện thoại, cho nên khả năng này là không lớn. Theo tôi nghĩ, trong quãng thời gian năm phút đó, anh ta có lẽ đã suy nghĩ đối sách. Ngoài ra, giọng điệu trong tin nhắn đó chứng tỏ quan hệ giữa anh ta và “người bạn” kia không tệ, vậy tại sao anh ta không trực tiếp gọi điện thoại chứ? Tôi ngày 22 tháng 7, trên đường đi, Lý Cương đã gọi mấy cuộc điện thoại liên, thế nhưng chưa từng gửi bất cứ tin nhắn nào, ngay cả lúc chờ đèn đỏ cũng vậy. Trong vòng hai ngày sau đó, tôi từng không chỉ một lần lên xem điện thoại của Tiêu Tiểu Yên, thấy cô ta thường xuyên trò chuyện qua điện thoại với Lý Cương, thỉnh thoảng cũng gửi tin nhắn, thế nhưng Lý Cương lại chưa từng trả lời cô ta bằng tin nhắn bao giờ.” Diệp Thu Vi dừng lại một chút rồi mới nói tiếp: “Tổng hợp những nhân tố này lại, tôi cho rằng tin nhắn trả lời của Lý Cương hoàn toàn là nhằm thăm dò ngược lại tôi, khi đó anh ta kỳ thực đang cố tỏ ra bình tĩnh để xem tôi có phản ứng như thế nào.”

Tôi vẫn không nói gì cả.

“Tôi ý thức được rằng trò chuyện bằng tin nhắn có lẽ không phải là biện pháp hay nhất.” Diệp Thu Vi chậm rãi nói: “Bất kỳ hình thức trao đổi không giáp mặt nào đều tồn tại sự dối gạt hoặc ít hoặc nhiều, bởi ngôn ngữ - đặc biệt là ngôn ngữ trong hình thức văn tự - là một trong các công cụ trao đổi mang nhiều tính dối gạt nhất, chỉ có các cử chỉ của thân thể cùng biểu cảm trên khuôn mặt là hoàn toàn thành thực mà thôi.” Cô ta nhìn tôi, nói tiếp: “Do đó, trong khi thăm dò, tôi nhất định phải tận mắt nhìn thấy phản ứng của anh ta mới được.”

“Tận mắt?” Tôi không khỏi cảm thấy hơi khó hiểu. “Cô muốn trực tiếp trò chuyện với anh ta ư? Nhưng, đây dường như không phải là một biện pháp hay cho lắm thì phải?”

“Không nhất định là phải trực tiếp trò chuyện, tôi chỉ cần tận mắt nhìn thấy phản ứng của anh ta khi nhận được tin nhắn của tôi là được rồi.” Bên khoe miệng Diệp Thu Vi hiện ra một nét cười rất rõ. “Để tránh xảy ra chuyện bất ngờ, tối đó tôi không liên lạc với Lý Cương thêm nữa, chỉ kiên nhẫn chờ đợi cơ hội, và cơ hội chẳng bao lâu sau đã tới. Lúc gần bốn giờ ngày 27 tháng 7, Tiêu Tiểu Yên nhận được một cuộc điện thoại của Triệu Hải Thời, hóa ra dòng họ Triệu có một ông cụ vừa mới qua đời, theo như tập tục thì Triệu Hải Thời và Tiêu Tiểu Yên cần về quê tham dự tang lễ ngay trong buổi tối hôm đó. Triệu Hải Thời đã đi trước, đồng thời dặn Lý Cương phải đưa Tiêu Tiểu Yên về quê trước lúc sáu giờ. Khoảng hơn bốn giờ một chút thì Lý Cương đến phòng tập thể thao, vậy nhưng Tiêu Tiểu Yên lại không lập tức đi ngay, vẫn nán lại đánh bóng bàn với tôi và mấy người khác. Trong thời gian này, Lý Cương vào ngồi chờ trên chiếc xô pha ở ngay gần cửa vào của phòng tập thể thao. Đứng bốn rưỡi, Tiêu Tiểu Yên đi tới khu vực nghỉ ngơi để tắm rửa, còn tôi thì tránh vào một góc khuất, sau đó gửi tin nhắn cho Lý Cương một lần nữa, đồng thời ngấm quan sát phản ứng của anh ta qua khe cửa.”

Tôi vô thức nín thở.

“Đầu tiên, tôi gửi đi một tin nhắn có nội dung hoàn toàn giống hệt với hôm trước: Tiêu Cương, những việc cậu làm tôi đã biết cả rồi.” Diệp Thu Vi kể tiếp: “Lý Cương khi đó đang hơi buồn ngủ, nhưng vừa mới mở điện thoại ra xem tin nhắn thì đã lập tức tỉnh táo trở lại. Anh ta nhanh chóng khóa màn hình điện thoại, sau đó dáo dác nhìn ngó xung quanh, mông thì không ngừng dịch chuyển vị trí trên ghế, thỉnh thoảng còn đưa tay ấn cổ và day đầu, những hành vi này đều là biểu hiện rõ nét của sự căng thẳng cao độ. Tôi nghĩ, tối ngày Hai mươi lăm, khi nhận được tin nhắn, có lẽ anh ta cũng từng làm ra những hành vi tương tự thế này. Tôi ngấm ngấm tính toán thời gian, thấy sau đúng năm phút, anh ta rút cuộc đã bình tĩnh trở lại, rồi liền gửi cho tôi một tin nhắn: Anh đừng có suốt ngày trêu chọc em nữa đi mà, em bây giờ đang lái xe đây.”

“Lại là một sự thăm dò nữa.” Tôi khẽ gật đầu. “Tại sao anh ta lại phải nói là mình đang lái xe nhỉ?”

“Là bởi tính khuếch tán, hoặc cũng có thể nói là quán tính của hành vi nói dối.” Diệp Thu Vi phân tích. “Đây là một hiện tượng tâm lý hết sức bình thường. Con người ta khi bị chất vấn thì thường sẽ xuất hiện ba loại phản ứng, thứ nhất là nói dối theo sự thôi thúc của nhân cách bản ngã, thứ hai là né tránh theo sự thôi thúc của bản năng, còn thứ ba thì chính là nói thật theo sự thôi thúc của nhân cách siêu ngã. Trong đời thực hai loại phản ứng thứ nhất và thứ hai chiếm đa số. Nếu không có gì bất thường, khi đối mặt với sự uy hiếp do chất vấn mang lại, phản ứng đầu tiên của con người chính là né tránh, tiếp theo đó mới nảy sinh ý định nói dối. Khi hành vi né tránh đã xảy ra rồi, ý định nói dối sẽ bị ngăn cản, và nó sẽ được giải tỏa thông qua những lời nói khác sau đó, đây chính là quán tính của hành vi nói dối.” Thấy tôi vẫn chưa hiểu lắm, cô ta lại giải thích thêm: “Lấy một ví dụ thế này: Có một đứa bé không cẩn thận làm vỡ bình hoa, khi bị cha mẹ chất vấn, câu đầu tiên của nó thông thường sẽ là “con cũng không biết nữa” - đây chính là sự né tránh bản năng, tiếp sau đó nó sẽ bổ sung thêm một câu nói dối kiểu như là “khi đó con đang chơi ở bên ngoài”, hoặc “cả buổi chiều con đều bận làm bài tập” - đây chính là quán tính của hành vi nói dối.”

Tôi bất giác giật mình bừng tỉnh, liền khẽ gật đầu, trầm ngâm hỏi: “Nói vậy thì trong lần trả lời đầu tiên, lẽ nào anh ta cũng từng nói dối theo quán tính?”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Ngay trong ngày Hai mươi sáu, qua lời của Tiêu Tiểu Yên, tôi biết được cả buổi tối ngày Hai mươi lăm, Lý Cương đều phải bận rộn xử lý công việc, căn bản không có thời gian ra ngoài chơi.”

Thế giới tâm lý của con người quả đúng là vừa phức tạp vừa huyền diệu.

Tôi hít sâu một hơi, trong lòng ngấm ngấm cảm thán, thế rồi bèn nói: “Xin hãy tiếp tục đi.”

Diệp Thu Vi bình tĩnh kể tiếp: “Anh ta đã lọt vào tầm kiểm soát của tôi, tôi đương nhiên không cần phải khách sáo với anh ta nữa. Tôi lập tức nhắn tin tiếp cho anh ta: Tôi không trêu chọc gì cậu cả, tôi đang nói tới việc cậu bán đứng anh Hải. Nhìn thấy tin nhắn đó, thân thể anh ta sau nháy mắt đã trở nên cứng đờ, sắc mặt thì trắng bệch, trông như người đang ốm nặng. Hai giây sau, anh ta tựa tấm thân đã mềm nhũn vào xô pha, tứ chi không ngừng run rẩy, trên trán thì tuà đầy mồ hôi. Có điều, tổ chức tâm lý của anh ta tốt hơn so với trong tưởng tượng của tôi, chỉ mấy phút sau anh ta đã lấy lại được sự bình tĩnh rồi liền gửi cho tôi một tin nhắn rất dài: Anh là ai? Dựa vào đâu mà anh dám nói tôi bán đứng anh Hải? Tôi chẳng khác nào em ruột của anh Hải, tại sao lại đi bán đứng anh ấy chứ? Anh rút cuộc là ai? Nói ra những lời gây chia rẽ ấy là có ý gì? Anh là ai? Sao tôi lại đi bán đứng anh Hải chứ? Anh ấy giống như là anh ruột của tôi vậy!”

“Trùng lặp.” Tôi nói ra sự phân tích của bản thân: “Anh ta dùng những lời trùng lặp để nhấn mạnh, đây là một hình thức tự an ủi hết sức điển hình.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Sự xuất hiện của hành vi tự an ủi là tín hiệu cho thấy phòng tuyến tâm lý của anh ta sắp sụp đổ đến nơi, thế là tôi lập tức nhắn tin trả lời: Cậu hoang hốt cái gì? Tôi đang nói tới chuyện nào, cậu chắc đã rõ rồi. Anh ta cũng coi như là có chút bản lĩnh, dường như nhận ra tôi còn chưa thể xác định được anh ta đã bán đứng Triệu Hải Thời trong chuyện nào, thế là lập tức đáp lại: Anh đừng có giả vờ với tôi nữa đi, tôi thấy anh rõ ràng là đang cố tình kiếm chuyện. Tôi suy nghĩ chừng mười mấy giây, cuối cùng quyết định phải mạo hiểm, thế là bèn nhắn tin cho anh ta: Cậu nhất quyết muốn tôi phải nói rõ ư? Vậy được rồi, còn nhớ Đinh Tuấn Văn và khoản tiền sáu triệu kia không? Khi nhìn thấy tin nhắn này, thân thể anh ta lại một lần nữa rũ xuống, còn không ngừng đưa tay lên day mặt và cổ.”

Tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh. “Xem ra hành vi không trung thành của anh ta với Triệu Hải Thời quả thực có liên quan tới vụ việc mua bán báo cáo nghiên cứu kia. May mà sự phán đoán của cô là đúng, bằng không, manh mối này coi như cũng đứt luôn rồi.”

“Trên đời này chuyện gì cũng đều có rủi ro, thỉnh thoảng cũng cần nghe theo sự chỉ dẫn của trực giác mới được.” Diệp Thu Vi nói. “Trong chuyện này, cho dù trực giác có sai lầm thì cũng không có gì là ghê gớm, chẳng qua chỉ bị đứt mất một manh mối mà thôi. Được rồi, chúng ta quay trở lại vấn đề chính, khi đó Lý Cương rất hoang mang, thế là tôi quyết định phải thừa thắng truy kích, lại gửi thêm một tin nhắn nữa: Tiểu Cương, tôi biết chuyện này kỳ thực không thể hoàn toàn trách cậu được. Cậu cứ thành thực nói cho tôi biết ngọn nguồn đi, tôi sẽ không nói lại với anh Hải đâu.”

“Anh ta có nói cho cô biết không?”

“Không.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi cứ ngỡ dưới áp lực nặng nề khi đó, anh ta sẽ bộc bạch hết với tôi mọi điều, nhưng sự thực thì không như vậy. Thậm chí, hai phút sau đó, không ngờ anh ta đã bình tĩnh trở lại và nhắn tin cho tôi: Có thể để tôi suy nghĩ một chút được không?”

“Đây là kế hoãn binh.” Tôi nói. “Anh ta nhất định là muốn đi tìm ai đó để bàn bạc rồi.”

“Như vậy cũng tốt.” Diệp Thu Vi khẽ mỉm cười. “Vi nếu muốn tìm người để bàn bạc, anh ta sẽ phải lập tức làm ngay, và người này ắt hẳn là có biết về sự kiện M. Nếu như người này chính là Hà Ngọc Bán hoặc là có quan hệ mật thiết với Hà Ngọc Bán, vậy thì tôi không cần phải tiến hành thăm dò Lý Cương thêm nữa làm gì.”

Tôi nôn nóng hỏi: “Kết quả thế nào?”

“Gửi xong tin nhắn cuối cùng kia, anh ta lập tức gọi điện thoại cho một số máy nào đó.” Diệp Thu Vi nói: “Sau khi đầu bên kia bắt máy, anh ta nói một tiếng ‘anh’, sau đó liền đi ra ngoài, tôi tất nhiên không thể bám theo để nghe lén được. Có điều, muốn tra ra số điện thoại mà anh ta đã gọi khi đó không phải là việc gì quá mức khó khăn.”

Tôi hít sâu một hơi.

“Một người bạn làm ở công ty truyền thông giới thiệu với tôi một người ‘trong ngành’.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi bỏ ra một khoản tiền, thế là dễ dàng mua được từ trong tay người này nhật ký cuộc gọi của Lý Cương trong vòng ba tháng vừa qua cùng với tin tức đăng ký của những số điện thoại đã liên lạc với anh ta. Căn cứ theo đó, trong khoảng thời gian từ bốn giờ đến bốn giờ bốn mươi phút ngày 27 tháng 7, Lý Cương chỉ từng liên lạc với hai số điện thoại, trong đó một số có tên đăng ký là Triệu Hải Thời, số còn lại thì có tên đăng ký là Phùng Hy Quyên. Tôi nhờ người quen ở đồn công an giúp đỡ điều tra tin tức về gia đình cũng như công việc của người tên Phùng Hy Quyên này, và rồi tin tức hiện thị rất rõ: Chồng của Phùng Hy Quyên tên là Hà Ngọc Bán. Trong vòng ba ngày sau đó, thông qua nhiều nguồn, tôi đã có được một sự hiểu biết sơ bộ về Hà Ngọc Bán. Hà Ngọc Bán sinh năm 1974, trình độ học vấn đại học, sau khi tốt nghiệp đã vào làm việc trong Công ty Y dược thành phố, đến năm 2000 thì nhảy việc vào làm ở Công ty E, trở thành phó giám đốc bộ phận Thị trường. Năm 2003, Giám đốc bộ phận Thị trường cũ được thăng chức, Triệu Hải Thời vốn không có kinh nghiệm hay bằng cấp gì bất ngờ được bổ nhiệm làm giám đốc mới, còn Hà Ngọc Bán đã làm phó giám đốc ba năm thì vẫn phải giậm chân tại chỗ, đây có lẽ chính là nguồn cơn của sự mâu thuẫn giữa Hà Ngọc Bán và Triệu Hải Thời.”

Tôi lẳng lặng gật đầu.

“Kể đó tôi liền hệ thống hóa lại các tin tức đã biết một chút.” Diệp Thu Vi nói tiếp: “Hà Ngọc Bán có trình độ học vấn cao hơn Triệu Hải Thời nhiều, kinh nghiệm làm việc ở bộ phận Thị trường cũng nhiều hơn Triệu Hải Thời, ắt hẳn mà Triệu Hải Thời sau khi vào bộ phận Thị trường lại được ngồi trên đầu trên cổ anh ta. Chuyện này một mặt chứng tỏ năng lực giao thiệp xuất chúng của Triệu Hải Thời, một mặt cũng phản ánh sự bất tài của Hà Ngọc Bán. Ngoài ra, Hà Ngọc Bán chỉ có thể co mình trong bộ phận Thị trường, còn Triệu Hải Thời thì lại được lãnh đạo cao cấp của Tập đoàn A xem trọng, còn mở một công ty bảo lãnh ở bên ngoài, kiếm được một số tiền mà Hà Ngọc Bán khó có thể tưởng tượng nổi. Hai người tuy là hai lãnh đạo cấp cao nhất của cùng một bộ phận, vậy nhưng về mặt tiền bạc và địa vị lại khác nhau một trời một vực, chuyện này lại càng thể hiện rõ sự khác biệt to lớn về mặt năng lực và lòng can đảm của hai người. Những người bất tài thường hay đổ kỵ, cho nên có thể đoán được, ngay từ sớm Hà Ngọc Bán đã mang lòng đổ kỵ Triệu Hải Thời rồi. Vì điều này, anh ta nhất định là luôn nghĩ cách tìm kiếm sơ hở của Triệu Hải Thời, muốn qua đó quấy rối, thậm chí là phá hoại sự nghiệp và cuộc sống của Triệu Hải Thời. Cùng với đó, không biết là xuất phát từ nguyên nhân gì, Lý Cương cũng nảy sinh rất nhiều điều bất mãn đối với anh ta. Anh ta nắm được một số bí mật của Triệu Hải Thời, Hà Ngọc Bán thì vừa hay đang cần những bí mật ấy, hai người bọn họ có thể nói là đều cần đến nhau, lại cùng mang lòng bất mãn với một người, do đó về hùa với nhau cũng là lẽ dĩ nhiên. Thông qua Lý Cương, Hà Ngọc Bán đã biết được một số bí mật của Triệu Hải Thời, thế rồi liền dựa vào đó để uy hiếp đối phương và thu về một khoản tiền không nhỏ, bên trong đó tất nhiên không thiếu phần của Lý Cương. Triệu Hải Thời vẫn luôn tìm kiếm người đã bán đứng mình, nhưng Lý Cương đã từng vì anh ta mà đánh nhau với người khác, còn là em họ của vợ anh ta, do đó anh ta khó có cách nào hoài nghi Lý Cương, mà cho dù có từng hoài nghi thì cũng vì nghĩ đến vợ mình mà không đi sâu vào điều tra chuyện này.”

“Rất hợp tình hợp lý.” Tôi suy nghĩ một lát rồi bèn trầm ngâm nói: “Có điều tôi còn có một sự nghi vấn thế này, đó là cuộc giao dịch giữa Triệu Hải Thời và Đinh Tuấn Văn làm sao lại có thể trở thành chỗ yếu của Triệu Hải Thời để rồi Hà Ngọc Bán dựa vào đó mà uy hiếp anh ta chứ? Chuyện này hẳn là mệnh lệnh do lãnh đạo cao cấp của Tập đoàn A đưa xuống, nếu Triệu Hải Thời vì thế mà bị uy hiếp, đây lẽ nào còn chẳng phải là một sự uy hiếp đối với lãnh đạo cao cấp của Tập đoàn A ư? Đã như vậy tại sao bọn họ lại không đối phó với Hà Ngọc Bán chứ? Bọn họ có thể vì mục đích của mình mà hãm hại cô và chồng cô, còn có thể giết chết Từ Nghị Giang nữa, tại sao lại không làm gì Hà Ngọc Bán, thậm chí là chẳng động đến chức vụ của anh ta như

thế?”

“Anh ngày càng nhạy bén hơn rồi.” Diệp Thu Vi đột nhiên hạ thấp giọng, lại nhìn tôi bằng ánh mắt lạ thường, nhưng rất nhanh sau đó giọng nói đã trở lại bình thường như cũ. “Đúng thế đây chính là vấn đề mà tôi cần suy nghĩ tiếp theo. Theo lý mà nói, việc Tập đoàn A không làm gì Hà Ngọc Bản chỉ có hai cách giải thích: Thứ nhất, bí mật mà Hà Ngọc Bản nắm được chỉ có thể cấu thành uy hiếp với Triệu Hải Thời, không liên quan gì đến lãnh đạo cao cấp của Tập đoàn A; thứ hai, lãnh đạo cao cấp của Tập đoàn A không hề biết tới chuyện xảy ra giữa Hà Ngọc Bản và Triệu Hải Thời.”

Tôi thử phân tích: “Qua sự thăm dò của cô với Lý Cương, có thể dễ dàng thấy được, bí mật mà anh ta nói cho Hà Ngọc Bản biết chắc chắn là có liên quan tới cuộc giao dịch giữa Đinh Tuấn Văn và Công ty E. Chuyện này bị tiết lộ ắt hẳn là có thể gây ra uy hiếp đối với lãnh đạo cao cấp của tập đoàn A, do đó cách giải thích thứ nhất không hề hợp lý chút nào.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Do đó, chỉ còn lại cách giải thích thứ hai là hợp lý mà thôi. Nhưng nếu là như vậy, tại sao lãnh đạo cao cấp của Tập đoàn A lại không biết chuyện Triệu Hải Thời bị Hà Ngọc Bản uy hiếp chứ? Đơn giản thôi, vì cả hai người đều không muốn để bọn họ biết chuyện này.”

Tôi không kìm được thè lưỡi liếm môi. “Hà Ngọc Bản không muốn để lãnh đạo cao cấp của Tập đoàn A biết chuyện này là điều hiển nhiên, nhưng Triệu Hải Thời thì sao? Tại sao anh ta cũng không muốn để bọn họ biết chuyện này chứ? Bọn họ rõ ràng có thể giúp anh ta giải quyết vấn đề mà...”

“Rất đơn giản.” Diệp Thu Vi cắt ngang lời tôi: “Bởi vì anh ta không dám để bọn họ biết. Chuyện mà Hà Ngọc Bản dùng để uy hiếp anh ta đúng là có liên quan tới cuộc giao dịch bí mật đó, vậy nhưng lại không phải là bản thân cuộc giao dịch.”

Tôi hít sâu một hơi, ngừng đầu lên, thế rồi rất nhanh đã hiểu ra ý của cô ta. “Ý cô là trong quá trình giao dịch, Triệu Hải Thời đã phạm sai lầm, hoặc cũng có thể là đã có ý giờ trò ư?”

“Việc mua bán báo cáo nghiên cứu đó nói trắng ra chính là một lần mua đồ bằng công quỹ.” Diệp Thu Vi nói. “Mà trong chuyện mua đồ bằng công quỹ rất cuộc có những mảnh khõe thế nào thì chắc anh còn rõ hơn tôi. Hơn nữa, mọi việc lần đó đều là do Triệu Hải Thời toàn quyền phụ trách, lại không cần viết hóa đơn gửi cho Đinh Tuấn Văn, bắt gặp cơ hội tốt như vậy Triệu Hải Thời có ngần ngẫm kiểm lấy một khoản thì cũng là điều hợp tình hợp lý.”

Tôi khẽ gật đầu, không kìm được cất lời cảm thán: “Nếu quả thực là như thế, lá gan của anh ta đúng là không nhỏ chút nào.”

“Người chết vì tiền, chim chết vì mồi, từ cổ chí kim đây đâu phải là chuyện hiếm” Diệp Thu Vi nói. “Trong cuộc giao dịch đó, anh ta đã ngầm giờ trò, Lý Cương là người phụ trách chuyển khoản đương nhiên không khó để phát hiện ra sự lạ. Vì lòng tham nhất thời, Triệu Hải Thời đã tự tạo ra cho mình một mối họa ngầm khó có cách nào loại bỏ, mà về sau nó còn trở thành thứ mà Hà Ngọc Bản dùng để uy hiếp anh ta.”

Tôi khẽ gật đầu, nói: “Việc này cũng khá trùng khớp với giấc mộng thứ hai của Tiêu Tiểu Yến, lũ dòai gấp mãi không hết kia chính là mối họa ngầm khó có cách nào loại bỏ, còn đám rắn độc mà Hà Ngọc Bản mang đến thì là sự uy hiếp trần trụi. Sau khi đám rắn độc xuất hiện, lũ dòai liền biến mất ngay, nhưng trên thực tế thì không phải vậy, lũ dòai không biến mất mà chỉ chuyển hóa thành rắn độc mà thôi.”

Diệp Thu Vi không tỏ ý kiến gì về những lời này của tôi, lại hồ hững kể tiếp: “Hà Ngọc Bản là người cũ của Công ty E, rất thông thạo các nghiệp vụ trong công ty cùng với tình hình sản xuất, do đó, anh ta ít nhiều gì cũng phải biết tới việc công ty bỏ ra một khoản tiền lớn để mua báo cáo nghiên cứu về từ tay Đinh Tuấn Văn cùng với ý nghĩa của bản báo cáo đó đối với công ty. Bước tiếp theo, tôi cần phải khai thác được các thông tin mà anh ta biết.”

Tôi vô thức hơi nhếch khóe môi, nhìn chằm chằm vào Diệp Thu Vi, chậm rãi nói: “Điều này đối với cô mà nói thì quá mức dễ dàng, bởi vì cô đã nắm được thóp của anh ta rồi.”

Diệp Thu Vi nhìn thẳng vào mắt tôi một lát, trong mắt thoáng qua một tia kinh ngạc hiếm khi xuất hiện. Cô ta nhanh chóng né tránh ánh mắt của tôi một cách hết sức tự nhiên, bờ vai hơi run rẩy, rồi liền nói: “Tối ngày 4 tháng 8 năm 2009, tôi đổi sang một số điện thoại khác, dùng máy thay đổi giọng nói gọi điện thoại cho Hà Ngọc Bản, nói là muốn cùng anh ta làm một cuộc giao dịch. Anh ta im lặng một lát, rồi bèn hỏi tôi muốn giao dịch cái gì. Tôi nói đơn giản thôi, dùng những tin tức anh biết và tôi muốn biết để đổi lấy sự an toàn của anh, vô cùng công bằng. Anh ta chắc đã từng người ra một lát, thế rồi đột ngột gác máy, khi tôi gọi tới lần nữa thì anh ta không chịu nghe. Sau đó, tôi đổi sang một số điện thoại khác nữa, gửi cho anh ta một tin nhắn: Anh có thể lựa chọn trốn tránh, nhưng chờ đến khi lãnh đạo cao cấp của Tập đoàn A xử lý anh thì đừng có trách tôi không cho anh cơ hội. Anh ta nhanh chóng trả lời: Tôi không biết cô(*) đang nói cái gì.”

(*). Như đã nói trong chú thích trước, trong tiếng Hán, đại từ nhân xưng ngôi thứ hai số ít chỉ có một từ là 你 - ni, nên từ “cô” ở đây trên thực tế có thể là rất nhiều từ khác nữa, vì Hà Ngọc Bản có lẽ còn chưa biết người gọi điện và nhắn tin cho mình là nam hay nữ, tuổi tác già trẻ thế nào - ND.

Tôi phân tích: “Tôi không biết cô đang nói cái gì, tin nhắn này thoạt nhìn thì như là đang gạt cô, thực tế là anh ta đang gạt chính bản thân mình, và đây cũng là một trong số các hành vi tự an ủi điển hình nhất. Đúng như cô đã nói trước đó, sự xuất hiện của hành vi tự an ủi là tín hiệu cho thấy phòng tuyến tâm lý sắp sụp đổ. Xem ra, lần này cô chẳng cần phí thêm bao nhiêu công sức nữa rồi.” Nói xong những lời này, tôi không kìm được bật cười, nói: “Gã Hà Ngọc Bản đó đúng là một người không có bản lĩnh. Cô đã nói rõ ràng như thế rồi mà anh ta còn giả bộ hồ đồ, chẳng trách lại luôn bị Triệu Hải Thời áp chế.”

Diệp Thu Vi khẽ mỉm cười, sau đó liền kể tiếp: “Tôi lại gửi cho anh ta một tin nhắn nữa: Tôi cho anh thời gian một ngày để suy nghĩ, nếu đến tám giờ tối mai mà còn chưa liên lạc với tôi, vậy anh hãy ngồi nhà mà chờ chết đi. Nhớ lấy, là tám giờ tối.”

Tôi tiếp tục phân tích: “Cho anh ta một thời hạn rõ ràng như thế, sự tự ám thị nhất định sẽ khiến anh ta nảy sinh áp lực tâm lý khổng lồ, tôi nghĩ đêm hôm đó anh ta chắc hẳn không thể nào ngủ ngon được rồi.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Lúc bảy giờ năm mươi sáu phút tối hôm sau, anh ta rốt cuộc đã không kìm nén nổi nữa, thế là bèn gọi điện thoại cho tôi.

Tôi vừa mới nghe máy thì anh ta đã đầu hàng, nói: “Thực sự xin lỗi, muộn thế này mới gọi điện thoại tới, mong cô đừng trách. Cô muốn biết điều gì thì cứ việc hỏi đi, tôi nhất định sẽ nói hết những gì mình biết.”

Một người vừa nhu nhược vừa không có đầu óc như thế không ngờ lại có thể trở thành một mối uy hiếp lớn đối với Triệu Hải Thời, nói thực lòng, tôi không khỏi cảm thấy không đáng thay cho anh ta.

Diệp Thu Vi lại kể tiếp: “Quá trình trò chuyện cụ thể thì tôi không kể ra đây nữa, chỉ nói kết quả thôi. Nguồn cơn sự việc đại khái là như thế này: Đúng như tôi đã đoán, việc Triệu Hải Thời được đề bạt vượt cấp năm 2003 chính là nguyên nhân khiến Hà Ngọc Bản ghen ghét anh ta. Trong vòng mấy năm sau đó, Hà Ngọc Bản không ngừng tìm cách gây rắc rối cho Triệu Hải Thời, nhưng lại chẳng thể làm gì được anh ta. Dịp Tết năm 2009, Công ty E tổ chức một buổi họp mặt quy mô lớn, Lý Cương tuy sớm đã bị đuổi việc nhưng lại có không ít bạn bè trong công ty, hơn nữa còn có anh rể là Triệu Hải Thời, do đó cũng được mời. Do trùng hợp, Lý Cương sau khi uống rượu say vào toilet thì vừa hay gặp Hà Ngọc Bản. Lý Cương khi đó say rất dữ, chẳng còn biết ai với ai, cứ lăm bằm than vãn một mình rằng anh ta từng vì Triệu Hải Thời mà đi đánh nhau với người ta, còn phải vào ngồi trong đồn công an nữa, thế mà Triệu Hải Thời lại vẫn coi anh ta như người ngoài, hằng tháng chỉ phát cho anh ta chút tiền lương còm cõi. Về sau, Hà Ngọc Bản lên liên lạc với Lý Cương, hai người nhanh chóng nhất trí với nhau, đó là phải làm sao đó để khiến Triệu Hải Thời chi ra ít tiền.”

Tôi dời chiếc bút ghi âm từ chỗ cổ áo xuống đến ống tay áo.

“Triệu Hải Thời quả thực đã ngấm ngấm giờ trò trong cuộc giao dịch đó.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp. “Lý Cương nói cho Hà Ngọc Bản biết, trong năm 2008 số tiền đi qua tài khoản của anh ta tổng cộng là mười sáu triệu nhân dân tệ. Lý Cương từng vô tình nghe chị họ kể lại, khoản tiền đó chuẩn bị được gửi cho bốn người. Tháng 6 năm 2008, theo lệnh của Triệu Hải Thời, Lý Cương lần lượt chuyển cho bốn tài khoản xa lạ mỗi tài khoản ba triệu, nửa tháng sau thì lại chuyển thêm cho một tài khoản trong số đó ba triệu nữa. Một triệu còn lại cuối cùng được chuyển vào trong tài khoản của chính Triệu Hải Thời. Sau khi xong việc, Triệu Hải Thời chỉ cho Lý Cương hai nghìn coi như là tiền công chạy đi chạy lại, đây chính là một trong số các nguyên nhân khiến Lý Cương bất mãn với anh ta.”

Tôi cúi đầu trầm tư suy nghĩ. Không khó để đoán ra, tháng 6 năm 2008, bốn tài khoản nhận được ba triệu từ Lý Cương lần lượt thuộc về bốn người Tạ Bắc Văn, Tần Quan, Chu Văn và Đinh Tuấn Văn. Nửa tháng sau đó, Triệu Hải Thời lại lệnh cho Lý Cương chuyển cho một tài khoản trong số đó thêm ba triệu, và tài khoản này hiển nhiên là thuộc về Đinh Tuấn Văn. Vấn đề cũng theo đó mà xuất hiện, tại sao Triệu Hải Thời lại chỉ đưa thêm cho Đinh Tuấn Văn ba triệu mà không ngó ngang gì tới ba người còn lại chứ?

Rất nhanh sau đó tôi đã hiểu ra: Việc đàm phán hoàn toàn là do Đinh Tuấn Văn và Triệu Hải Thời phụ trách, hai người bọn họ có ngấm ngấm câu kết với nhau cũng không phải là điều khó hiểu. Nhất định là Đinh Tuấn Văn đã nuốt của Tạ Bắc Văn, Tần Quan và Chu Văn mỗi người một triệu, một triệu còn lại thì coi như là Triệu Hải Thời biển thủ từ công quỹ tập đoàn.

Diệp Thu Vi đưa mắt liếc nhìn tôi một chút, sau đó mới nói: “Khi tôi hỏi về M và bản báo cáo nghiên cứu kia, Hà Ngọc Bản liền đáp là mình cũng không rõ lắm. Có điều, dưới sự bức ép và dẫn dắt của tôi, anh ta đã nhớ ra một chi tiết rất quan trọng, đó là Triệu Hải Thời chẳng có bằng cấp gì, xưa nay chưa từng qua lại với người ở trung tâm Nghiên cứu Khoa học. Chủ nhiệm của trung tâm Nghiên cứu Khoa học là Lưu Hường Đông rất coi thường Triệu Hải Thời, từng nhiều lần công khai chỉ trích lãnh đạo cao cấp của Công ty E là không biết dùng người, Triệu Hải Thời cũng chẳng chịu tỏ ra yếu thế, đã không ít lần xỉ nhục Lưu Hường Đông ngay trước đám đông. Nhưng rất lạ, bắt đầu từ tháng 3 năm 2009, quan hệ giữa Triệu Hải Thời và Lưu Hường Đông đột nhiên trở nên tốt đẹp, không chỉ chào hỏi thân mật khi gặp nhau trong công ty, nghe đồn còn thường xuyên gặp gỡ riêng bên ngoài, thậm chí sau những bữa tiệc rượu còn xưng anh gọi em với nhau nữa.”

“Tháng 3 năm 2009.” Tôi đưa tay sờ cằm, trầm ngâm nói: “Tạ Bắc Văn chết vào tháng Hai, Đinh Tuấn Văn thì chết vào đầu tháng Tư, lẽ nào...”

“Thời gian trùng khớp, chức trách cũng thích hợp.” Diệp Thu Vi bình tĩnh nói. “Người tên Lưu Hường Đông này rất có thể đã từng xem Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chết gây nghiện của M.”

Tôi vô thức làm động tác hít thở sâu, đồng thời nhắm mắt lại, lật nhanh trong đầu từng trang của tập tài liệu về những vụ chết người, thế rồi rất nhanh đã nhìn thấy cái tên Lưu Hường Đông.

Tôi mở mắt ra, trầm giọng nói: “Lưu Hường Đông là chủ nhiệm của trung tâm Nghiên cứu Khoa học, đến tháng Ba thì lại đột ngột thay đổi thái độ đối với Triệu Hải Thời, xem ra anh ta nhất định là biết không ít chuyện. Thông qua anh ta, cô có lẽ có thể làm rõ giá trị của bản báo cáo nghiên cứu kia đối với Công ty E, thậm chí là biết được nội dung cụ thể bên trong đó. Vì điều này, chắc cô đã quyết định phải trực tiếp tiếp xúc với anh ta. Có điều, thứ nhất là cô và anh ta chẳng hề quen biết, thứ hai là thông tin về anh ta là do Hà Ngọc Bản nói với cô, do đó cô cho rằng nếu đột ngột tiếp xúc với anh ta thì có thể sẽ khiến Hà Ngọc Bản nghi ngờ. Vì nguyên nhân này, cô đã quyết định phải trừ khử Hà Ngọc Bản trước, sau đó mới có thể tiến hành điều tra bước tiếp theo.”

Diệp Thu Vi nhìn tôi bằng ánh mắt phức tạp, đôi môi hơi hé ra, nhưng rất nhanh sau đó đã khép lại, cuối cùng chỉ nói ra hai chữ: “Đúng thế.”

Tôi lại tiếp tục thay cô ta phân tích: “Cùng với đó, cô còn có một nỗi lo lắng khác. Mối quan hệ giữa Triệu Hải Thời và Lưu Hường Đông đột nhiên trở nên tốt đẹp, điều này chứng tỏ hai người bọn họ đã có một lợi ích chung nào đó, mà lợi ích này hiển nhiên là có liên quan tới bản báo cáo nghiên cứu kia. Một khi cô tiếp xúc với Lưu Hường Đông để điều tra về báo cáo nghiên cứu, Triệu Hải Thời nhất định sẽ sinh lòng nghi ngờ. Nếu Triệu Hải Thời biết chồng cô là ai cùng với chuyện cô từng tiếp xúc với Tiêu Tiểu Yến, thân phận và ý đồ của cô ắt sẽ bị lộ ra hoàn toàn. Đặt lên bàn cân mà so sánh, Triệu Hải Thời mới là mối uy hiếp cũng như hòn đá cản đường lớn nhất của cô, do đó trước khi tiếp tục tiến hành điều tra, cô còn phải trừ khử cả Triệu Hải Thời nữa mới được.”

Diệp Thu Vi vẫn chỉ nói ra hai chữ: “Đúng thế.”

“Thế là, cô liền nghĩ tới việc lợi dụng sự mâu thuẫn giữa hai người bọn họ.” Khi tôi nói tới đây, trong rừng đột nhiên nổi lên một cơn gió mạnh, lá cây bị

gió thổi bay xào xạc, ánh dương xuyên qua kẽ lá chiếu xuống khiến tôi không sao mở mắt ra được. Sau khi cơn gió qua đi, tôi chậm rãi mở mắt, lại hít sâu một hơi, nói tiếp: “Mâu thuẫn...” Tôi khẽ đưa tay dụi mắt, cảm thấy đầu óc có hơi choáng váng. “Cô quyết định phải lợi dụng sự mâu thuẫn giữa hai người bọn họ.”

Cô ta khẽ gật đầu, trong mắt thoáng qua một tia rực rỡ mà trước đó tôi chưa từng nhìn thấy. “Đúng vậy.”

“Ừm...” Tôi chậm chậm lắc đầu, dòng suy nghĩ trở nên hơi hỗn loạn. “Xin hãy tiếp tục đi, khi đó cô đã suy nghĩ thế nào? Việc Hà Ngọc Bản tổng tiền Triệu Hải Thời không phải chỉ mới xảy ra, mà đó tuy là sự uy hiếp lớn nhất đối với Triệu Hải Thời nhưng cũng không thể tính là một mối thù sâu hận lớn gì cả. Hơn nữa, dưới tay Triệu Hải Thời có bao nhiêu đàn em như thế, cho dù có muốn giết Hà Ngọc Bản thì cũng không nhất thiết phải tự mình ra tay. Cô rốt cuộc đã làm gì mà lại có thể khiến anh ta bất chấp tất cả để giết chết Hà Ngọc Bản bằng súng giữa nơi công cộng như vậy?”

Diệp Thu Vi im lặng một lát, đôi hàng lông mi không ngừng máy động, sau đó mới bình tĩnh nói: “Khi sự phẫn nộ của một người chiến thắng lý trí, anh ta sẽ có thể làm ra bất cứ việc gì mà không thêm quan tâm tới hậu quả.”

Tôi hỏi dồn: “Làm thế nào để khiến sự phẫn nộ của anh ta chiến thắng lý trí?”

Cô ta hỏi lại: “Anh Trương, theo anh thì phẫn nộ là gì?”

“Phẫn nộ...” Tôi suy nghĩ rất lâu, vậy nhưng vẫn không biết nên biểu đạt thế nào. “Phẫn nộ là một loại tâm trạng nguyên thủy...”

Cô ta hỏi tiếp: “Vậy tâm trạng là gì?”

Tôi ghen lời chẳng nói được gì.

Một lát sau cô ta mới giải thích: “Tâm lý là hình thức biểu đạt trừu tượng của sinh lý, cho nên, xét về mặt bản chất thì hoạt động tâm lý chính là một bộ phận của cơ chế sinh lý. Vì vậy, đối với sinh lý mà nói, bất kỳ hoạt động tâm lý mớ nào cũng đều chỉ có lợi mà không có hại, các tâm trạng nguyên thủy như phẫn nộ, vui mừng, bi thương đều là như thế. Lấy phẫn nộ mà xét, nếu anh có biết một chút về sinh vật học, vậy thì hẳn cũng rõ sinh vật sẽ chỉ cảm thấy phẫn nộ khi gặp phải ba loại tình huống. Thứ nhất là sinh mạng bị uy hiếp, chẳng hạn như cá nóc khi gặp phải nguy hiểm thì thân thể sẽ căng phồng lên, nhím khi gặp phải kẻ săn mồi thì toàn bộ lông trên người sẽ dựng đứng. Thứ hai là tranh giành nguồn tài nguyên để sinh tồn, chẳng hạn như các loài động vật ăn thịt vì tranh giành lãnh thổ mà liều mạng với nhau, linh cẩu với sư tử vì con mồi mà chiến đấu. Thứ ba là tranh giành bạn tình, có rất nhiều loài động vật chọn bạn tình bằng phương thức quyết đấu. Tâm trạng phẫn nộ sẽ gây ảnh hưởng tới tâm lý thông qua các biện pháp như điều tiết bằng nội tiết tố, khiến cho cá thể sinh vật có thể phát huy sức mạnh vượt hẳn bình thường, từ đó làm tăng cơ hội sinh tồn và duy trì nòi giống. Nói cách khác, chỉ cần chịu sự uy hiếp trong việc sinh tồn, kiếm mồi và duy trì nòi giống, sinh vật sẽ nảy sinh tâm trạng phẫn nộ không sao kiềm chế được, đây chính là bản chất của sự phẫn nộ.”

Tôi nghiêm túc lắng nghe.

“Tâm trạng của con người tuy phức tạp, thế nhưng về bản chất thì không khác gì các loài sinh vật khác.” Cô ta nói tiếp. “Chẳng hạn, hành vi nhổ đờm giữa nơi công cộng sẽ làm mọi người cảm thấy phẫn nộ. Tại sao lại thế? Nếu xét từ phương diện xã hội thì là bởi vì người nhổ đờm làm ô nhiễm môi trường công cộng, đi ngược lại với đạo đức của loài người. Cách giải thích này rất dễ nhận, văn minh, nhưng lại không phải là nguyên nhân căn bản gây ra sự phẫn nộ. Nguyên nhân căn bản ở đây là người nhổ đờm đã để vật bài tiết có mang theo vi khuẩn gây bệnh xâm nhập vào lãnh địa của người khác - cũng chính là nơi công cộng, từ đó gây ra nguy hại cho sức khỏe của mọi người, theo tiềm thức, mọi người cảm nhận được sự uy hiếp tới sinh mạng của mình, do đó mà nảy sinh tâm trạng phẫn nộ. Lại có một ví dụ khác thế này, anh làm mất một món đồ, mà rõ ràng món đồ đó là do anh làm mất, nhưng anh vẫn vô duyên vô cớ cảm thấy phẫn nộ. Đương nhiên, sự phẫn nộ này thông thường được giải thích là tự trách mình, buồn bực, nhưng sự thực thì không phải thế. Việc mất đồ tương đương với tài nguyên sống của bản thân bị tước đoạt, thế nên anh mới sinh ra phẫn nộ. Thêm nữa, tại sao việc ngoại tình lại khiến bạn đời của người ngoại tình cảm thấy phẫn nộ? Khi gặp phải tình cảnh này, những người phụ nữ thường nói “anh ấy không yêu tôi nữa”, “anh ấy là đồ vô trách nhiệm”, “anh ấy có lỗi với tôi”, những người đàn ông thì cũng gần tương tự như vậy, nhưng nói trắng ra, hành vi ngoại tình đã khiến cho tiềm thức của người kia nảy sinh tâm lý bạn tình bị cướp đoạt, đây mới chính là căn nguyên của sự phẫn nộ. So với giống cái thì ham muốn tranh giành bạn tình của giống đực mạnh hơn, thế nên trong tình huống bình thường, nam giới mới cảm thấy phẫn nộ hơn nữ giới khi bị phản bội.”

Tôi khẽ gật đầu. Xét cho cùng, câu nói của vị Giáo sư già từng dạy tôi thời đại học vẫn là chính xác: Xã hội chính là một sự nguy trang tập thể đối với bản chất của loài người.

“Đã hiểu được thế nào là phẫn nộ rồi, tôi đương nhiên có thể trù tính kế hoạch khiến Triệu Hải Thời cảm thấy phẫn nộ.” Diệp Thu Vi nói tiếp. “Chuyện này vẫn cần phải bắt tay tiến hành từ ba loại căn nguyên gây ra sự phẫn nộ. Đầu tiên là tranh giành tài nguyên sinh tồn: Hà Ngọc Bản tổng tiền Triệu Hải Thời, điều này tương đương với việc tiến hành cướp đoạt tài nguyên sinh tồn của Triệu Hải Thời trong một thời gian dài. Trong chuyện này Hà Ngọc Bản đã làm rất tốt, không cần tôi phải góp sức thêm vào làm gì nữa.”

Tôi tò ý mời cô ta nói tiếp.

“Căn nguyên thứ hai gây ra tâm trạng phẫn nộ là sinh mạng phải đối mặt với sự uy hiếp.” Cô ta cất giọng hồ hững. “Điều tôi cần làm là khiến Triệu Hải Thời cho rằng Hà Ngọc Bản đã uy hiếp đến sinh mạng của anh ta. Ngày 7 tháng 8, tôi lại gửi cho Lý Cương một tin nhắn nữa: Tiểu Cương, Hà Ngọc Bản đã nói hết tất cả với tôi rồi, cậu biết chưa? Anh ta chỉ nhắn lại hai chữ: Biết rồi. Tôi lại gửi một tin nhắn nữa: Vậy cậu suy nghĩ thế nào rồi? Anh ta trả lời: Anh đã biết hết tất cả rồi, tôi suy nghĩ thế nào còn quan trọng ư? Anh cứ việc đi nói với anh Hải đi, muốn chém muốn giết thế nào tôi cũng đều chịu cả.”

Tôi buột miệng nói: “Không ngờ anh ta cũng khá có khí phách đấy.”

“Chẳng qua là hư trương thanh thế(*) mà thôi.” Diệp Thu Vi thân nhiên nói. “Nếu thực sự có khí phách, anh ta sớm đã đi tìm Triệu Hải Thời để nhận tội rồi. Tôi lại gửi cho anh ta một tin nhắn nữa: Tiểu Cương, cậu không cần phải nói cứng với tôi làm gì, nếu tôi muốn hại cậu thì sớm đã nói hết mọi chuyện với anh Hải rồi. Anh ta trả lời: Vậy anh rốt cuộc có ý gì đây? Tôi nói: Ai mà không có lúc phạm sai lầm, sau này cậu chỉ cần biết điều một chút là được rồi. Anh ta lập tức gỡ bỏ lớp nguy trang, trả lời: Anh ơi, anh nghĩ mà xem, anh Hải giống như là anh ruột của em vậy, sao em lại muốn hại anh ấy chứ? Ôi, chỉ tại em nhất thời lú lẫn nên mới ra cơ sự này. Tôi nói: Đừng nói mấy lời thừa thãi đó nữa, anh Hải bây giờ đã bắt đầu hoài nghi cậu rồi, muốn tự giữ mình thì hãy nghe tôi. Anh ta lập tức trả lời: Dạ, anh cứ nói đi, chỉ cần em có thể thoát khỏi kiếp nạn này, sau này anh bảo em làm gì cũng được, mọi việc em đều nghe anh.”

(*). Cổ tình phô trương để làm ra vẻ như có lực lượng hùng hậu, trong khi thật ra không phải như vậy, để đánh lừa đối phương – ND.

Tôi thiếu chút nữa đã bật cười thành tiếng.

Diệp Thu Vi đưa mắt liếc nhìn tôi, kể tiếp: “Tôi lại gửi cho anh ta một tin nhắn nữa: Anh Hải hoài nghi cậu là bởi vì có người nói là từng nhìn thấy cậu đi ăn cơm với Hà Ngọc Bàn. Thế này đi, cậu hãy chủ động đi tìm anh Hải, cứ nói là mình tiếp cận với Hà Ngọc Bàn kỹ thực là để moi tin từ anh ta, qua đó giúp anh Hải tìm ra nội gián. Anh ta trả lời: Anh ơi, nhờ anh Hải hỏi em nội gián là ai, em phải nói thế nào đây? Tôi nói: Cậu cứ nói nội gián chính là Tiêu Tiểu Yên là được rồi.”

Tôi nhất thời không hiểu dụng ý của cô ta cho lắm, liền lắp bắp nói: “Cô... Tại sao... Lý Cương đã trả lời như thế nào? Anh ta đã làm theo ý của cô ư?”

Diệp Thu Vi nói: “Lúc gần bốn giờ ngày 12 tháng 8, Tiêu Tiểu Yên đến phòng tập thể thao trong bộ dạng buồn bực không vui, tôi đỡ cô ta đến khu vực nghỉ ngơi. Cô ta vừa mới ngồi xuống đã bật khóc nức nở, nói là mấy ngày nay Triệu Hải Thời thường xuyên vô duyên vô cớ nổi nóng với cô ta, còn thiếu chút nữa đánh cô ta.”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 25: Chương 11.2

Type: Mều

Tôi khẽ gật đầu, thờ dài nói: “Lý Cương vì bảo vệ bản thân mà không tiếc bán đứng người chị họ bấy lâu vẫn luôn quan tâm giúp đỡ mình, xem ra lòng người quả đúng là đáng sợ.”

“Đây có lẽ mới chính là bộ mặt thật của con người.” Diệp Thu Vi cất giọng hờ hững. “Sau khi biết Hà Ngọc Bàn bất cứ lúc nào cũng có thể tố cáo mình, Triệu Hải Thời liền cảm thấy sinh mạng của mình bị uy hiếp, đây là căn nguyên thứ hai gây ra sự phẫn nộ. Anh ta nổi nóng với Tiêu Tiểu Yên chứng tỏ rằng sự phẫn nộ đã sắp tới mức không thể kìm nén nổi nữa, cho nên việc tiếp theo tôi cần làm là kích thích anh ta bằng căn nguyên thứ ba gây ra sự phẫn nộ, qua đó khiến con giận của anh ta hoàn toàn bùng phát.”

“Căn nguyên thứ ba?” Tôi hơi sững người rồi đột nhiên hiểu ra ý đồ của cô ta khi xúi giục Lý Cương vu cáo Tiêu Tiểu Yên. “Cô muốn khiến Triệu Hải Thời cho rằng Tiêu Tiểu Yên ngoại tình, mà đối tượng ngoại tình chính là Hà Ngọc Bàn!”

“Đối với giống đực mà nói, sự phẫn nộ khi tranh giành bạn tình chính là sự phẫn nộ khó kìm nén nhất.” Diệp Thu Vi nói. “Đây chính là bước mấu chốt nhất để thổi bùng lên sự phẫn nộ của Triệu Hải Thời.”

“Đồng thời cũng là bước khó khăn nhất nữa.” Tôi nói. “Tiêu Tiểu Yên vô cùng căm ghét Hà Ngọc Bàn, làm sao lại đi ngoại tình với anh ta được?”

“Tôi không cần cô ta phải thực sự ngoại tình, chỉ cần khiến Triệu Hải Thời cho rằng cô ta đã ngoại tình là được rồi.” Diệp Thu Vi nói. “Sở dĩ tôi ép Lý Cương vu cáo Tiêu Tiểu Yên chính là vì muốn ngấm ngầm đặt nền tảng cho sự ám thị trong bước thứ ba này. Em họ đi tố cáo chị họ, loại hành vi vi đại nghĩa chẳng quản người thân này thông thường sẽ làm người ta nảy sinh cảm giác tin tưởng. Việc Triệu Hải Thời liên tiếp nổi nóng với Tiêu Tiểu Yên chứng tỏ anh ta tuy còn chưa hoàn toàn tin vào lời của Lý Cương nhưng cũng đã bắt đầu nghi ngờ vợ mình, mà đối với một người đã chìm sâu vào sự hoài nghi như thế, muốn dùng phương pháp ám thị để thao túng thực chẳng phải là việc gì quá khó khăn.”

Tôi nói: “Xin hãy tiếp tục đi.”

“Ngày 12 tháng 8, tôi đã ở lại phòng tập thể thao đó nói chuyện phiếm với Tiêu Tiểu Yên tới tận gần tám giờ.” Diệp Thu Vi nói. “Cô ta biết tôi từng học về tâm lý học, thế là không ngừng xin ý kiến của tôi, mà ý kiến tôi đưa ra thì từ đầu chí cuối luôn xoay quanh hai chữ “chân thành”. Tôi nói, giữa vợ chồng với nhau nếu muốn chung sống hòa thuận, tiền đề quan trọng nhất chính là hai bên đều phải chân thành. Nếu mỗi người đều mang một tâm tư riêng, vậy thì sẽ rất dễ nảy sinh khoảng cách. Tiêu Tiểu Yên lập tức tỏ ý tán đồng, nói rằng Triệu Hải Thời là một người theo chủ nghĩa đàn ông, chuyện gì cũng muốn tự mình gánh vác. Tôi nói: “Thực ra muốn hai bên chân thành với nhau cũng không phải là chuyện gì quá khó khăn, sự việc lần này chưa biết chừng lại là một cơ hội. Theo như lời em nói, chồng em là một người theo chủ nghĩa đàn ông, vậy thì da mặt của anh ta nhất định là rất mỏng, chỉ bằng em hãy chủ động một chút. Tối nay quay về, em có thể bình tĩnh hỏi nguyên nhân anh ta nổi nóng, thái độ nhất định phải thành khẩn. Anh ta tốt với em như thế, nếu có chuyện gì chắc chắn sẽ nói với em thôi. Một khi anh ta mở miệng rồi, em cần phải giữ lấy tâm lý bình tĩnh mà tiếp tục trò chuyện với anh ta, một cuộc trò chuyện chân thành có thể hóa giải mọi sự mâu thuẫn.””

“Ý kiến này của cô có thể nói là rất hợp tình hợp lý.” Tôi khẽ gật đầu. “Tại sao cô phải nói với Tiêu Tiểu Yến những lời này? Cô thực sự muốn giúp vợ chồng bọn họ cải thiện quan hệ ư? Hay là còn có mục đích gì khác nữa?”

“Tôi muốn khiến Tiêu Tiểu Yến biết rằng việc Triệu Hải Thời đột nhiên nổi nóng với cô ta có liên quan tới Hà Ngọc Bân.” Diệp Thu Vi kể tiếp. “Trong hai ngày sau đó, Tiêu Tiểu Yến không đến phòng tập thể thao, cũng không liên lạc với tôi qua điện thoại, mãi đến chiều ngày Mười lăm, cô ta mới xuất hiện trở lại. Cô ta cảm ơn ý kiến của tôi, nói là cô ta đã trò chuyện chân thành với Triệu Hải Thời một phen, và quan hệ vợ chồng giữa hai người bọn họ đã được cải thiện rất nhiều. Khi nói ra những lời này, cô ta cứ cười suốt, nhưng nụ cười lại có vẻ rất gượng gạo.”

“Gượng gạo thế nào?” Tôi hỏi. “Cô có thể miêu tả sơ qua một chút được không?”

Diệp Thu Vi giải thích: “Có một câu nói rất hay thế này: Đôi mắt chính là cửa sổ của tâm hồn. Con người ta khi sợ hãi sẽ nhắm mắt lại, khi căng thẳng sẽ chớp mắt và dụi mắt, khi nóng giận hoặc giận dữ sẽ nheo mắt lại, khi bị thương quá độ thì đồng tử sẽ co rút, ánh mắt cũng mang vẻ đờ đẫn, còn khi cảm thấy nhẹ nhõm hoặc vui vẻ thì đồng tử sẽ giãn nở, ánh mắt trở nên sáng ngời. Nếu một nụ cười xuất phát từ đáy lòng, vậy thì đôi mắt của người đang cười nhất định phải mở to và rạng rỡ. Nhưng khi Tiêu Tiểu Yến cười thì đôi mắt của cô ta lại có vẻ nhỏ hơn thường ngày, đó rõ ràng là một hành vi nheo mắt trong vô thức. Cho nên, dù cô ta đã cố hết sức thể hiện là mình đang cười, vẻ ngoài của khuôn mặt cũng chứng tỏ điều đó, nhưng nhìn vào đôi mắt thì lại có thể thấy được cô ta đang không vui chút nào, thậm chí còn lờ mờ có chút lo lắng nữa.”

Tôi khẽ gật đầu, nói: “Xem ra, cuộc trò chuyện của cô ta với Triệu Hải Thời đã không được thành công cho lắm.”

“Để có thể hiểu sâu hơn về tâm lý của cô ta khi đó, tôi cố tình dẫn dắt chủ đề câu chuyện qua hướng những giấc mơ.” Diệp Thu Vi hồ hững nói tiếp. “Tôi tùy ý bịa ra một giấc mơ, nhờ cô ta phân tích giúp tôi, sau đó lại giả bộ vô tình hỏi về giấc mơ của cô ta. Cô ta nói buổi trưa hôm đó cô ta đã nằm mơ một giấc mơ rất thú vị, trong giấc mơ xuất hiện cảnh cô ta thành hôn với Triệu Hải Thời, khi đó cô ta được ngồi trong một chiếc kiệu đỏ rực, Triệu Hải Thời thì cưỡi ngựa đi ngay trước kiệu, xung quanh rộn vang những tiếng hò reo náo nhiệt và tiếng kèn trống vui tươi. Triệu Hải Thời mặc một chiếc áo ngoài màu đỏ kiểu cổ, sau đầu lủng lẳng một bím tóc dài, trước ngực thì cài một bông hoa đỏ rất lớn, rõ ràng là trang phục tiêu chuẩn của một tân lang thời nhà Thanh. Cô ta thì ngồi trong kiệu, thỉnh thoảng lại vén khăn trùm đầu lên nhìn chồng mình, Triệu Hải Thời cũng thỉnh thoảng lại ngoảnh đầu nhìn cô ta. Khi bọn họ đang tiến về phía trước, đột nhiên có một người gục ngựa phi nhanh đến bên cạnh Triệu Hải Thời, nói: ‘Tân lang này, tân nương của anh đang ăn thịt trong kiệu đấy.’ Triệu Hải Thời cười, nói: ‘Nhà tôi vốn mở quán cơm, vợ tôi ăn chút thịt thì đã sao nào?’ Người kia nói: ‘Thứ cô ấy ăn là thịt dê nướng xiên que loại tám hào một xiên bán ở tiệm thuốc Bình An Đường đấy.’ Triệu Hải Thời lại cười, nói: ‘Không thể nào, cô ấy ghét ăn thịt dê nướng xiên que lắm mà, tôi phải xem thử một chút mới được.’ Dứt lời, Triệu Hải Thời ghim cương ngựa lại, chui vào trong kiệu, thế rồi khung cảnh trong kiệu đột nhiên biến thành một phòng ăn riêng trong nhà hàng. Trên chiếc bàn ở chính giữa gian phòng đó có đặt một chiếc bếp nướng lớn, trên bếp có mấy con dê nướng nguyên con cỡ nhỏ, con nào cũng chi to ngang con vịt. Ngay sau đó, Tiêu Tiểu Yến ngửi thấy một mùi gây hết sức nồng đậm. Triệu Hải Thời lúc này đang ngồi ngay trước mặt Tiêu Tiểu Yến, hỏi: ‘Thịt dê nướng xiên que có ngon không?’ Tiêu Tiểu Yến ngó nhìn quanh bốn phía, sau khi nhìn thấy nhân viên phục vụ của nhà hàng đang đứng ở cửa thì bèn nói: ‘Này, tôi đâu có gọi dê nướng nguyên con, sao lại mang dê nướng nguyên con lên đây? Mau bung đi cho tôi!’ Nhân viên phục vụ là một ông cụ, ông ta đưa tay gãi đầu, ngượng ngùng nói: ‘Tiểu Yến, không phải cháu vẫn luôn thích ăn thịt dê nướng xiên que của nhà chú sao?’ Khi đó Tiêu Tiểu Yến cảm thấy rất áy náy, liền kéo tay ông cụ bước ra ngoài cửa, nói: ‘Chú Lâm, đi nào, đi nào, chúng ta ra ngoài này nói cho rõ ràng, chú không được ăn quỵt đâu đấy.’ Vừa mới ra khỏi cửa, ông cụ đó chợt kêu lên úi chao một tiếng, nói: ‘Xin lỗi, chú đưa nhầm đồ ăn rồi, bây giờ chú sẽ mang thịt dê nướng xiên que đi và thay bằng thịt lừa nướng cho bọn cháu.’ Sau khi quay trở lại trong phòng, gian phòng đó chợt biến về chiếc kiệu, Tiêu Tiểu Yến thì vẫn ngồi ngay ngắn bên trong, Triệu Hải Thời vừa cưỡi ngựa vừa ngoảnh đầu lại cười nói với cô ta: ‘Đến nhà rồi, đợi lát nữa em nhớ trải giường cho nhanh, sau đó thì sinh cho anh một đứa con trai béo tròn trắng trẻo nhé!’”

“Đúng là hỗn loạn thật đấy.” Tôi nói. “Từ trong giấc mơ này cô phát hiện ra điều gì?”

“Giấc mơ là nơi phơi bày sự nguy trang của tiềm thức, giấc mơ càng hỗn loạn thì chứng tỏ sự nguy trang của tiềm thức càng sâu sắc.” Diệp Thu Vi nói. “Muốn phân tích một giấc mơ như vậy, trước tiên cần phải lột bỏ sự nguy trang của tiềm thức, cũng tức là phải hiểu được ý nghĩa tượng trưng của các sự vật chủ yếu trong giấc mơ. Đầu tiên là thịt dê, trong giấc mơ từng nhiều lần xuất hiện thịt dê nướng xiên que và dê nướng nguyên con, mà Tiêu Tiểu Yến còn từng nhắc đến cả mùi gây của thịt dê nữa, phải chăng đối với cô ta, thịt dê mang một thứ ý nghĩa đặc biệt nào đó? Tôi hỏi cô ta là có phải cô ta thích ăn thịt dê không, cô ta bèn nói tuy không thích nhưng cũng không đến mức ghét. Tôi lại hỏi cô ta là có phải từng cảm thấy khó chịu sau khi ăn thịt dê không, cô ta trả lời rằng không, cô ta không có vấn đề gì với thịt dê cả.”

Tôi buột miệng nói: “Lẽ nào việc nằm mơ thấy thịt dê chỉ là một sự trùng hợp tình cờ?”

“Trong giấc mơ không có cái gọi là trùng hợp tình cờ.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi tiếp tục tiến hành thăm dò cô ta về vấn đề thịt dê. Khi nói tới cách làm thịt dê, cô ta vô tình kể lại một chuyện. Hồi đầu năm 2009, Triệu Hải Thời đi nơi khác công tác chừng hơn một tuần, khi quay về thì có vẻ hốc hác đi nhiều. Tiêu Tiểu Yến mua về mấy miếng sườn dê thật ngon để nấu canh, định bồi bổ cho chồng mình. Chẳng ngờ đêm đó Triệu Hải Thời mãi đến hơn mười giờ mới về nhà, còn say túy lúy, chỉ tắm rửa sơ qua một chút rồi gục đầu ngủ luôn. Tiêu Tiểu Yến múc canh mang đến cho anh ta uống, nhưng anh ta không những không uống mà còn tức tối đẩy bát canh đi, nói là chỉ nghĩ thôi đã thấy buồn nôn rồi. Anh ta đẩy rất mạnh, làm cho nước canh bắn đầy cả lên người Tiêu Tiểu Yến. Tiêu Tiểu Yến rất áy náy, hỏi anh ta là có phải đã ăn gì bên ngoài rồi không, anh ta liền đáp là vừa mới cùng các anh em đi ăn thịt lừa nướng.”

Tôi đưa tay lên vuốt nhẹ mái tóc một chút, trầm ngâm nói: “Trong giấc mơ đó cũng đã xuất hiện thịt lừa nướng.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi ý thức được chuyện nấu canh này có lẽ chính là nguyên nhân khiến cô ta nằm mơ thấy thịt dê và thịt lừa. Triệu Hải Thời là một người tôn thờ chủ nghĩa đàn ông, hơn nữa còn độc đoán, máu lạnh và khiến người ta sợ hãi. Tiêu Tiểu Yến thì là loại phụ nữ yếu đuối điển hình, rất y lại vào đàn ông. Cô ta rất sợ chồng mình, bằng không đã chẳng nghe theo mệnh lệnh của chồng mà đi phá thai như thế.”

Tôi khẽ gật đầu.

“Sự sợ hãi sẽ thể hiện ra qua rất nhiều chi tiết tâm lý.” Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích. “Ví dụ như trong chuyện nấu canh kia chẳng hạn, Tiêu Tiểu Yến dày công nấu canh thịt dê cho chồng, thế mà chồng cô ta lại nói là chỉ nghĩ thôi đã thấy buồn nôn, trong tiềm thức, Tiêu Tiểu Yến cho rằng canh thịt dê khiến cho chồng nổi nóng với mình, từ đó liền nảy sinh cảm giác sợ hãi và chán ghét đối với canh thịt dê, sau đó phát triển thành đối với tất cả mọi thứ được làm từ thịt dê. Ngoài ra, chồng cô ta không uống canh thịt dê là vì đã ăn thịt lừa nướng rồi, thế là theo tiềm thức, cô ta bắt giác nảy sinh một thứ tình cảm đặc biệt đối với thịt lừa nướng.”

Tôi nói ra suy nghĩ của mình: “Cô ta cố tình học theo sự yêu ghét của chồng mình một cách vô thức, đó hẳn là tâm lý lấy lòng sinh ra do sự sợ hãi rồi. Loại hoạt động tâm lý này kỳ thực có thể làm giảm bớt và xóa nhòa sự sợ hãi một cách hữu hiệu, cho nên xét kỹ ra cũng có thể tính là một hình thức tự bảo vệ của tâm lý.”

“Hoàn toàn chính xác.” Diệp Thu Vi nhìn tôi bằng một ánh mắt kỳ lạ, mà ánh mắt này đã xuất hiện mấy lần trong ngày hôm nay rồi. “Cho nên đối với Tiêu Tiểu Yến, thịt dê là một sự vật mang tính tiêu cực, còn thịt lừa nướng là một sự vật mang tính tích cực. Tiếp tục phân tích nhé, chi tiết đáng chú ý thứ hai chính là ông cụ họ Lâm trong giấc mơ, vì thịt dê là do ông ta đưa tới, cặn từ thịt lừa nướng cũng được nói ra từ miệng ông ta, mà càng quan trọng hơn là trong mơ, Tiêu Tiểu Yến đã gọi ông ta là chú Lâm – điều này chứng tỏ cô ta rất có thể quen biết người này. Sau khi nghe tôi hỏi chuyện về chú Lâm, Tiêu Tiểu Yến liền nói cho tôi biết, chú Lâm là một người bạn của cha cô ta, tên là Lâm Vũ Bình. Từ năm 1989 đến năm 1996, nhà họ Tiêu và nhà họ Lâm là hàng xóm với nhau sáu năm liền. Ngày ấy, Lâm Vũ Bình mở một tiệm thuốc tên là Bình An Đường, Tiêu Tiểu Yến thường xuyên đến tiệm thuốc đó chơi, cho nên có thể nói là vô cùng quen thuộc nơi đó.”

Tôi không kìm được tò mò hỏi: “Người này rốt cuộc tượng trưng cho điều gì chứ?”

“Nếu một người đã nhiều năm không gặp đột nhiên xuất hiện trong giấc mơ của anh, vậy thì thông thường chỉ có hai loại khả năng.” Diệp Thu Vi giải thích. “Thứ nhất, người này tượng trưng cho một số sự vật hoặc tâm trạng có liên quan nào đó, chẳng hạn như khi anh nằm mơ thấy một người bạn học đã lâu ngày không gặp, vậy thì có thể là anh đang nhớ tới những kỷ niệm tươi đẹp thời học sinh, hoặc như khi anh nằm mơ thấy người yêu của mình hồi trẻ, vậy thì có thể là lúc ban ngày anh đã nhìn thấy một vật nào đó có liên quan tới tình yêu của anh năm xưa. Thứ hai, người này tượng trưng cho một con người khác có những đặc điểm tương tự, loại tình huống này thì hay xuất hiện, chẳng hạn như một học sinh Tiểu học nằm mơ thấy một con quái thú đeo kính biết phun lửa, rất có thể con quái thú đó chính là hình ảnh tượng trưng cho một giáo viên đeo kính nghiêm khắc trong trường.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi khẽ gật đầu.

“Muốn làm rõ ý nghĩa tượng trưng của Lâm Vũ Bình, tôi nhất định phải tìm hiểu kỹ hơn về con người này mới được.” Diệp Thu Vi kể tiếp. “Kể đó, dưới sự dẫn dắt của tôi, Tiêu Tiểu Yến đã nhớ lại rất nhiều chuyện có liên quan tới Lâm Vũ Bình, trong số đó có một chi tiết đã khiến tôi chú ý. Tiêu Tiểu Yến kể, quan hệ giữa hai nhà Lâm, Tiêu vốn luôn không tệ, nhưng tới năm 1994, Công ty Y dược thành phố tiến hành cải cách, cha mẹ của Tiêu Tiểu Yến vì thế mà đồng thời bị mất việc. Bọn họ muốn tới tiệm thuốc Bình An Đường kiếm kế sinh nhai, thế nhưng lại bị Lâm Vũ Bình từ chối. Sau khi cha mẹ Tiêu Tiểu Yến thất nghiệp, suốt một năm trời gia đình họ đều không có nguồn thu nhập ổn định nào, Tiêu Tiểu Yến cũng vì thế mà phải chịu không ít khổ sở. Một đứa trẻ khoảng mười một, mười hai tuổi vốn đang ở trong giai đoạn bước đầu nhận thức được các mối quan hệ trong xã hội, sự tác động từ cha mẹ có thể nói là quan trọng vô cùng. Do ảnh hưởng từ cha mẹ, đối với Tiêu Tiểu Yến, Lâm Vũ Bình đã trở thành sự tượng trưng cho một mối uy hiếp tới từ bên ngoài đối với gia đình bọn họ. Đến năm 2009, một mối uy hiếp tới từ bên ngoài khác đã lại một lần nữa xuất hiện trong cuộc sống của cô ta.”

“Hà Ngọc Bân!” Tôi hít sâu một hơi, nổi nghi hoặc trong lòng nhanh chóng tan biến hoàn toàn. “Lâm Vũ Bình chính là hình ảnh tượng trưng cho Hà Ngọc Bân!”

“Đúng thế.” Diệp Thu Vi nói. “Lâm Vũ Bình và Hà Ngọc Bân đều đã cấu thành uy hiếp đối với sự an toàn của gia đình Tiêu Tiểu Yến, cùng với đó, tên của hai người đọc lên nghe cũng khá giống nhau(*). Giấc mơ là sự phơi bày và giải tỏa của những ham muốn bị kìm nén, ham muốn của Tiêu Tiểu Yến có liên quan tới Hà Ngọc Bân, thế nhưng cô ta lại không muốn nằm mơ thấy Hà Ngọc Bân, thế là liền dùng Lâm Vũ Bình để thay thế. Dù sao thì sự uy hiếp mà Lâm Vũ Bình tạo ra cho gia đình của cô ta cũng là chuyện từ mười mấy năm trước rồi.”

(*). Trong tiếng Hán, tên của Lâm Vũ Bình có phiên âm là Lín Yǔ Bīng, tên của Hà Ngọc Bân có phiên âm là Hé Yù Bīn - ND.

Tiềm thức của loài người quả đúng là huyền diệu.

Diệp Thu Vi hơi dừng lại một chút, sau đó tiếp tục phân tích: “Đến lúc này, tôi đã có thể tiến hành phân tích chính thể giấc mơ đó được rồi. Kết hôn là một chuyện mừng, người phụ nữ nằm mơ thấy chuyện kết hôn thì chứng tỏ người đó quả thực đang cảm thấy hạnh phúc. Nhưng trong quá trình kết hôn lại đột nhiên có người xuất hiện và tố cáo với Triệu Hải Thời, rằng Tiêu Tiểu Yến đang ăn thịt dê. Đối với Tiêu Tiểu Yến, thịt dê là vật tượng trưng cho sự tiêu cực, cho nên sự tố cáo như thế vừa hay ứng với việc Lý Cương vu cáo cô ta ở ngoài đời thực. Nhưng sau đó cô ta lại ngạc nhiên phát hiện ở trước mặt mình thực sự có thịt dê, thậm chí còn có thể ngửi thấy mùi gây của thịt dê nữa, điều này chứng tỏ sự vu cáo đã có tác dụng, và Triệu Hải Thời đã bắt đầu hoài nghi cô ta, từ đó cô ta liền nảy sinh cảm giác “có nhảy xuống sông Hoàng Hà cũng không thể rửa sạch nỗi oan”. Vì không muốn nhìn thấy thịt dê nữa, cô ta kéo nhân viên phục vụ ra ngoài cửa để nói chuyện cho rõ ràng. Trong giấc mơ, nhân viên phục vụ là Lâm Vũ Bình nhưng đồng thời cũng chính là Hà Ngọc Bân nữa. Hà Ngọc Bân thừa nhận đã đưa nhảm đồ ăn, sau đó đồng ý sẽ mang thịt lừa nướng lên, điều này chứng tỏ Tiêu Tiểu Yến đã thoát khỏi sự vu cáo, mà câu nói cuối cùng của Triệu Hải Thời kia thì hẳn nhiên là tượng trưng cho nguyện vọng tốt đẹp của Tiêu Tiểu Yến khi được chồng mình tin tưởng trở lại.”

“Về giấc mơ thì tôi hiểu rồi.” Tôi nói. “Nhưng điều này có thể giúp ích được gì cho hành động của cô trong bước tiếp theo ư?”

“Tiếp tục phân tích nhé.” Diệp Thu Vi nói. “Trong giấc mơ, thịt dê là do Hà Ngọc Bân đưa tới, nói cách khác, Tiêu Tiểu Yến đã biết sự vu cáo mà mình gặp phải có liên quan tới Hà Ngọc Bân. Anh thử nghĩ lại xem, đến cuối cùng cô ta dựa vào đâu mà lấy lại được sự tin tưởng từ chồng mình?”

“Kéo Hà Ngọc Bân ra ngoài cửa nói rõ ràng mọi việc...” Nói tới đây, tôi lập tức hiểu ngay ra ý của cô ta. “Chẳng lẽ cô ta hy vọng Hà Ngọc Bân làm chứng cho sự trong sạch của mình? Lối suy nghĩ này hình như quá ngốc nghếch và ngây thơ thì phải?”

“Vi hôn nhân và gia đình, những việc ngốc nghếch mà phụ nữ làm ra còn ít hay sao?” Diệp Thu Vi lạnh lùng nói, “Lỗi suy nghĩ ngốc nghếch này của cô ta vừa hay thích hợp cho tôi lợi dụng.”

Tôi đột nhiên cảm thấy buồn bã vô cùng.

“Vẫn còn một vấn đề nữa cần phải giải quyết.” Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích. “Tiêu Tiểu Yến tuy đã nảy sinh suy nghĩ ngây thơ là đi tìm Hà Ngọc Bàn nhờ chứng minh sự trong sạch của bản thân, nhưng khi đó suy nghĩ này mới chỉ tồn tại trong tiềm thức của cô ta mà thôi, còn chưa đi vào khu vực ý thức. Hơn nữa, cho dù nó đã đi vào khu vực ý thức của cô ta rồi thì với tính cách nhu nhược và mềm yếu như thế, cô ta cũng chưa chắc đã có đủ can đảm để biến nó thành hành động thực sự. Tôi cần phải khiến cô ta nhận thức được suy nghĩ trong nội tâm của bản thân, đồng thời đem tới cho cô ta đủ dũng khí.”

“Cô đã làm như thế nào?”

“Để không khiến cô ta nghi ngờ, trong ngày hôm đó, tôi không có thêm hành động gì khác nữa.” Diệp Thu Vi hồ hững kể tiếp. “Chiều ngày 16 tháng 8, sau khi chơi thể thao, chúng tôi lại vào khu vực nghỉ ngơi tán gẫu theo lệ thường. Khi đó, tôi làm bộ vô tình kể cho cô ta nghe một câu chuyện như thế này, rằng tôi có một người bạn tên là W, hồi trẻ từng yêu một người đàn ông tên là R, còn nhất quyết đòi lấy anh ta. Nhưng về sau cô ấy lại vô tình phát hiện R là lãnh đạo cấp cao của một mạng lưới buôn bán ma túy khổng lồ, có điều, dù là như thế nhưng tình cảm của cô ấy với R vẫn không hề thay đổi, còn tỏ ý sẵn lòng đồng sinh cộng tử với anh ta. Nhưng rồi một ngày, đột nhiên có người đến tố cáo với R rằng W chính là kẻ nằm vùng của một tập đoàn buôn bán ma túy đối địch. R tuy rất yêu W, thế nhưng kẻ nằm vùng rõ ràng là vô cùng nguy hiểm, cho nên anh ta không thể không đề phòng... Khi kể tới đây, tôi cố tình dừng lại một lát.”

Tôi lập tức hiểu ngay ra ý của cô ta. “Xem ra cô muốn cho Tiêu Tiểu Yến thời gian để tưởng tượng, từ đó khơi dậy sự đồng cảm của cô ta rồi.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Chờ đến khi cô ta nôn nóng hỏi tôi về chuyện xảy ra tiếp theo thì tôi mới lên tiếng, vậy nhưng vẫn úp úp mở mở, hỏi: ‘Em thử đoán xem W đã làm gì?’ Tiêu Tiểu Yến bèn chồn nhìn tôi, đôi hàng lông mày nhíu chặt, khi nói năng thì úp úp mở mở. Điều bộ cùng với giọng nói căng thẳng của cô ta khiến tôi hiểu được, cô ta đã coi mình là W trong câu chuyện kia rồi. Thấy thời cơ đã chín muồi, tôi bèn kể tiếp, vì muốn chứng minh sự trong sạch của mình, không ngờ W lại chạy đi tìm người cầm đầu tập đoàn buôn bán ma túy đối địch kia, nhờ đối phương đi nói rõ ràng mọi việc với R. Tiêu Tiểu Yến thở dài một hơi, nói phụ nữ đúng là ngốc nghếch, không ngờ lại vì tình yêu mà bất chấp cả tính mạng như vậy, cuối cùng lại nôn nóng hỏi tôi: ‘Thế cuối cùng cô ấy có thành công không?’ Tôi cười đáp, có, cô ấy đã thành công, người cầm đầu tập đoàn buôn bán ma túy đối địch kia còn vì chuyện này mà cất công đi gặp trực tiếp R một chuyến. Anh ta nói với R, người phụ nữ của anh biết chúng ta có mâu thuẫn mà còn dám tới tìm tôi, chỉ dựa vào điều này thôi cũng đủ để tôi tôn trọng cô ấy rồi, đồng thời tôi cũng tôn trọng anh nữa. Tuy hai bên chúng ta có mâu thuẫn với nhau, nhưng đây là chuyện của đàn ông, chớ nên để phụ nữ bị dính vào, người phụ nữ của anh hoàn toàn không đáng gì tới chúng tôi cả. Chuyện này anh tin cũng được, không tin cũng được, tôi chỉ nói tới đó thôi. Tiêu Tiểu Yến lập tức hỏi tôi, thế R có tin không? Tôi ra vẻ trầm ngâm một lát, sau đó mới nói, tin chứ, hơn nữa sau chuyện này anh ta không chỉ không còn nghi ngờ gì W nữa, còn trở thành bạn với người cầm đầu tập đoàn buôn bán ma túy đối địch kia.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi hỏi: “Thế cuối cùng cô có thêm vào một kết cục kiểu như ‘R và người cầm đầu tập đoàn buôn bán ma túy đối địch đều phải chịu sự trừng trị của pháp luật’ không? Như vậy câu chuyện hiển nhiên sẽ chân thực hơn một chút.”

“Tuyệt đối không thể nói ra những lời này được.” Diệp Thu Vi phân tích. “Cần phải biết rằng công việc của Triệu Hải Thời cũng chẳng sạch sẽ gì, hơn nữa anh ta còn phải chịu sự uy hiếp tới từ lãnh đạo cao cấp của Tập đoàn A, do đó tôi không việc gì phải vẽ rắn thêm chân cả, làm như thế sẽ chỉ gây ảnh hưởng xấu tới tâm trạng của Tiêu Tiểu Yến mà thôi.”

Tôi cười ngượng, nói: “Nói vậy cũng phải, vẫn là cô suy nghĩ chu toàn.”

Cô ta lại kể tiếp: “Sau khi nghe xong chuyện về W, Tiêu Tiểu Yến liên tục hít sâu mấy hơi, tay phải thì nắm chặt tay trái, còn dùng sức mà day liên tục, đồng thời hết cần môi trên lại cần môi dưới. Những hành vi này đều chứng tỏ nội tâm của cô ta đang băn khoăn và day dứt bởi quyết định khó khăn nào đó. Một lát sau, cô ta liền hỏi tôi: ‘Chị Thu Vi này, đàn ông thực sự có thể rộng lượng như vậy ư?’ Tôi nói: ‘Đương nhiên rồi, lòng dạ của đàn ông vốn rất rộng rãi, hoàn toàn không giống như phụ nữ chúng ta.’ Trong quá trình tán gẫu tiếp đó, tôi lại kể cho cô ta nghe mấy câu chuyện khác tương tự như vậy. Sau khi nghe kể xong câu chuyện cuối cùng, hơi thở của cô ta đột nhiên trở nên nhẹ nhàng và đều đặn, số lần chớp mắt cũng ít hẳn đi, đôi bờ môi thì mím chặt, những điều này chứng tỏ cô ta đã hạ quyết tâm.”

Tôi lặng lẽ gật đầu.

“Tôi có một dự cảm, đó là rất nhanh thôi cô ta sẽ có hành động.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp. “Tối đó, tôi lại lần nữa gọi cho Hà Ngọc Bàn. Anh ta rất sợ tôi, hỏi là có thể giúp gì được cho tôi nữa không. Tôi nói: ‘Không phải tôi cần anh giúp tôi, mà là tôi đang giúp anh, nếu anh và Triệu Hải Thời cứ tiếp tục hục hặc với nhau thế này, sớm muộn gì cả hai cũng sẽ gặp họa. Anh đã chịu nghe lời như thế, vậy tôi sẽ giúp anh giải quyết triệt để mối nguy hại lần này.’ Sau khi anh ta hỏi về tình hình cụ thể, tôi liền nói: ‘Tôi cũng đã nói chuyện với Triệu Hải Thời rồi, anh ta nói giữa các anh chỉ có một chút hiểu lầm nhỏ mà thôi, quả thực nên tìm một cơ hội nào đó để hòa giải. Mấy ngày tới, có thể anh ta sẽ kêu vợ mình hẹn gặp anh, anh cần phải đồng ý gặp mặt, sau đó nghiêm túc lắng nghe tất cả những lời mà cô ta nói. Có điều tính cách của vợ anh ta có hơi kỳ quặc, nếu như có đưa ra yêu cầu gì khác thường thì anh nhất định chớ có đồng ý.’ Hà Ngọc Bàn tuy rằng bán tín bán nghi, nhưng vì sợ tôi nên vẫn luôn miệng đồng ý. Kế đó, tôi lại gửi cho Lý Cương một tin nhắn: Tiểu Cương, cậu làm tốt lắm, biện pháp mà tôi nghĩ ra cho cậu đã phát huy tác dụng rồi. Anh ta trả lời: Nhưng anh ơi, anh Hải hình như không tin vào lời của em lắm thì phải. Tôi đáp lại: Đừng nôn nóng, rất nhanh thôi sẽ có chứng cứ chứng minh lời của cậu là đúng. Mấy ngày tới cậu nhớ phải mở máy giữ liên lạc hai tư trên hai tư, khi chứng cứ xuất hiện tôi sẽ lập tức thông báo cho cậu biết. Anh ta nhắn lại: Em cảm ơn anh, mọi việc đều trông cậy vào anh cả đấy.”

Tôi đột nhiên cảm thấy căng thẳng vô cùng.

”Việc cần làm tiếp theo chính là chờ đợi.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp. “Mấy ngày sau đó, tôi thuê thám tử tư theo dõi Hà Ngọc Bàn, bản thân thì để tâm chú ý tới hành tung của Tiêu Tiểu Yến. Khoảng ba rưỡi chiều ngày 18 tháng 8, Tiêu Tiểu Yến không đến phòng tập thể thao mà ghé qua một quán cà phê ở đoạn phía nam của đường vành đai bên mé tây thành phố. Tôi lập tức liên lạc với thám tử, thám tử báo lại rằng Hà Ngọc Bàn đang lái xe chạy trên đường vành đai bốn mé tây theo hướng từ bắc xuống nam. Tôi lập tức nhắn tin cho Lý Cương: Chứng cứ xuất hiện rồi, dẫn anh Hải đến quán cà phê X, địa điểm: nơi giao cắt giữa đường vành đai bốn mé tây và đường Y. Sau đó, tôi tới nhà hàng ở phía đối diện bên kia đường của quán cà phê, chọn lấy một chỗ ngồi có vách ngăn ở ngay gần cửa sổ trên tầng hai. Lúc gần bốn giờ, chiếc SUV màu đen mà Lý Cương vẫn lái bấy lâu chạy vào trong bãi đỗ xe của nhà hàng, không lâu sau đó thì Lý Cương, Triệu Hải Thời và một người đàn ông trẻ tuổi khác cùng đi lên tầng hai của nhà hàng, lại chọn lấy một chỗ ngồi ở ngay gần chỗ ngồi của tôi. Tôi đứng dậy giả vờ đi vệ sinh, sau khi quay lại thì ngồi vào chỗ ở sát chỗ của ba người bọn họ. Khoảng bốn giờ mười, tôi nghe thấy Lý Cương nói: “Anh Hải, xe của Hà Ngọc Bàn tới rồi kia.” Khi ấy, tôi có thể nghe thấy những tiếng hít thở rõ ràng là mang đay về tức giận của Triệu Hải Thời. Rất nhanh sau đó, anh ta ra lệnh cho người trẻ tuổi còn lại kia: “Lão Hồ, chị dâu chú với Hà Ngọc Bàn đều không biết chủ, chú hãy qua bên đó thám thính xem sao, nhưng nhớ đừng đánh động bọn họ đấy, sau khi quay về thì kể lại cho anh biết bọn họ rốt cuộc đã nói với nhau những gì.”

Tôi bất giác nhú chặt đôi mày, trầm ngâm nói: “Triệu Hải Thời quả có thể coi là hạng già đời lọc lõi. Nếu người được gọi là lão Hồ kia nghe được nội dung của cuộc trò chuyện giữa Tiêu Tiểu Yến và Hà Ngọc Bàn, vậy thì bao nhiêu công sức của cô trước đó há chẳng phải là uổng phí hết sao?”

”Tiêu Tiểu Yến tuy rằng ngây thơ, nhưng dù sao cũng là một người trưởng thành, những đạo lý cơ bản thì vẫn biết rất rõ.” Diệp Thu Vi giải thích. “Việc cô ta tìm Hà Ngọc Bàn nói chuyện vốn chẳng có gì là về vang cho lắm, đương nhiên không thể để cho người khác biết. Anh có biết tại sao cô ta lại chọn quán cà phê X không? Quán cà phê đó tôi từng ghé vào rồi, trên tầng hai và tầng ba toàn là phòng riêng, hiệu quả cách âm cực tốt. Người được gọi là lão Hồ kia có thể tìm ra phòng của hai người bọn họ đã là không tệ rồi, làm sao mà nghe được nội dung cuộc trò chuyện giữa hai người bọn họ chứ.”

Không thể không nói, sự suy tính của Diệp Thu Vi quả thực là vô cùng chu đáo.

Tôi đưa tay phải tới ra dấu mời. “Xin hãy tiếp tục đi.”

”Lúc năm giờ, Tiêu Tiểu Yến và Hà Ngọc Bàn cùng nhau rời khỏi quán cà phê, lão Hồ theo sát phía sau.” Diệp Thu Vi nói. “Do khoảng cách quá xa nên tôi không thể nhìn rõ vẻ mặt của hai người bọn họ, có điều cuộc trò chuyện của bọn họ dường như diễn ra không được thuận lợi cho lắm, nguyên nhân hiển nhiên là bởi tôi từng dặn Hà Ngọc Bàn phải từ chối bất cứ yêu cầu “khác thường” nào của Tiêu Tiểu Yến. Sau khi Hà Ngọc Bàn lên xe, Tiêu Tiểu Yến lại ngồi vào trong xe nói chuyện với anh ta thêm một lát nữa, vừa nói vừa rơi nước mắt, thỉnh thoảng còn lay cánh tay của anh ta, hiển nhiên là đang van nài cầu khẩn. Khi đó, Triệu Hải Thời đã không kìm nén được cơn phần nộ, miệng không ngừng mắng Hà Ngọc Bàn và người nhà của anh ta. Hai phút sau, lão Hồ quay về bên cạnh Triệu Hải Thời, nói rằng gian phòng bên kia cách âm quá tốt, thành ra không thể nghe rõ Tiêu Tiểu Yến và Hà Ngọc Bàn đã nói với nhau những gì, chỉ loáng thoáng nghe thấy Tiêu Tiểu Yến nói ra những lời như là “Hải Thời đã không còn tin tưởng tôi nữa rồi”, “Chỉ có anh mới giúp được tôi thôi”, ngoài ra là những tiếng khóc đứt quãng. Sau khi hai người bọn họ rời khỏi phòng, Tiêu Tiểu Yến còn vừa khóc vừa kéo tay Hà Ngọc Bàn, nói cái gì mà “Xin anh đấy”, “Hãy giúp tôi đi mà”. Triệu Hải Thời nghe tới đây thì giận dữ điên cuồng, đột ngột đứng bật dậy lật tung chiếc bàn trước mặt lên, mắng lớn: “Hà Ngọc Bàn, mẹ kiếp, hôm nay tao phải giết mày.” Kế đó, anh ta kêu Lý Cương đưa chìa khóa xe cho mình rồi hăm dọa bỏ đi. Lý Cương và lão Hồ thì đều bị nhân viên của nhà hàng ngăn lại, yêu cầu phải bồi thường tổn thất.”

Tôi hít sâu một hơi.

”Sau đó cụ thể xảy ra chuyện gì, tôi không thể nào đoán trước. Nhưng có thể khẳng định một điều, Triệu Hải Thời ắt hẳn sẽ trút lửa giận lên người Hà Ngọc Bàn, bằng không thì chẳng thể nào nguôi ngoai được.” Diệp Thu Vi nói tiếp. “Để không khiến Tiêu Tiểu Yến nghi ngờ, tôi vội vàng đến phòng tập thể thao, nhưng ngày hôm đó cô ta không hề qua đó, hai ngày sau cũng vậy. Đến ngày thứ ba, tôi vừa mới đến phòng tập thể thao thì hai người khách quen vốn có quan hệ không tệ với Tiêu Tiểu Yến đã kéo tôi vào một góc, sau đó dùng giọng thần bí nói: “Biết gì chưa Thu Vi, chồng của Tiêu Yến giết người rồi đấy.”

Tôi không kìm được thở dài hỏi: “Vậy Tiêu Tiểu Yến về sau thế nào?”

”Tôi với cô ta dần dần không còn liên lạc với nhau nữa.” Diệp Thu Vi nói. “Cô ta không biết gì mấy về kinh doanh, không còn Triệu Hải Thời đứng sau giúp đỡ, phòng tập thể thao căn bản không thể duy trì tiếp được. Đến năm 2010, cô ta sang tên phòng tập thể thao cho người khác, quay về mở một tiệm bán hoa.”

Tôi khẽ gật đầu, lại một cơn gió mạnh thổi tới, ánh dương từ trên đỉnh ngọn cây liễu xuống làm tôi không mở mắt ra nổi.

”Đi thôi.” Diệp Thu Vi nhắm mắt lại, chậm rãi hít một hơi thật sâu, sau khi mở mắt ra liền cất giọng hồ hững nói: “Bên ngoài này nóng thật.”

Tôi dường như đã quen với việc ở bên cạnh Diệp Thu Vi. Sau khi cuộc trò chuyện hôm đó kết thúc, tôi không còn cảm thấy khó chịu nữa, ngược lại còn nảy sinh một sự tán đồng sâu sắc đối với những việc mà cô ta đã làm. Đương nhiên, cùng với đó, tôi cũng không thể tránh khỏi có chút thông cảm với cảnh ngộ của Tiêu Tiểu Yến.

Sau khi hỏi rõ địa chỉ tiệm bán hoa của Tiêu Tiểu Yến, tôi liền cùng các nhân viên bệnh viện đưa Diệp Thu Vi trở về phòng bệnh. Trước khi đi vào trong phòng bệnh, Diệp Thu Vi ngoảnh đầu nhìn tôi, chủ động nói: “Anh Trương, ngày mai gặp lại.”

Tôi bất giác có chút kinh ngạc khi nghe thấy những lời này.

Sau khi cuộc gặp mặt kết thúc, theo như lệ thường, lão Ngô lại nhờ bác sĩ của bệnh viện kiểm tra tình trạng của tôi, sau đó mới cười ha ha để tôi rời đi. Sau khi ngồi lên xe, tôi mở tập tài liệu về những vụ chết người kia đến trang thứ sáu:

Triệu Hải Thời, nam, sinh tháng 3 năm 1974, lúc sinh tiền từng là giám đốc bộ phận Thị trường của Công ty Dược phẩm E. Tháng 9 năm 2009, bị tòa tuyên phạt án tử hình về các tội tàng trữ vũ khí, đạn dược trái phép và cố ý giết người, đồng thời bị tước đoạt quyền lợi chính trị suốt đời. Đến ngày 25 tháng 10 cùng năm, Triệu Hải Thời bị đưa đi thi hành án tử hình.

Tôi bắt giác nín thở, thẳm tưởng tượng về con tức giận sục sôi trong lồng ngực Triệu Hải Thời khi nổ súng bắn Hà Ngọc Bản, mà dường như còn có thể nghe thấy tiếng súng nổ trong ngày hôm đó. Tiếng súng đó làm chấn động lòng người, vang lên dữ dội, còn viên đạn thì tựa hồ không chỉ bắn trúng Hà Ngọc Bản, còn bắn trúng tôi lúc này đang ngồi trầm tư trong xe nữa. Tôi giật thót một cái, tức thì tỉnh táo trở lại, đưa tay vuốt trán, cảm thấy như vừa buông được một gánh nặng trong lòng.

Chỉ dựa vào việc phân tích những giấc mơ, không ngờ Diệp Thu Vi lại có thể lảng lạng giết chết hai người đàn ông có bụng dạ khá sâu sắc. Loại năng lực thao túng tâm lý vượt ngoài sức tưởng tượng thế này thực sự khiến người ta phải khâm phục, nhưng đồng thời cũng khiến người ta không rét mà run. Suy nghĩ tới đây, tôi ngẩng đầu ngó nhìn quảng sáng mông lung trên cửa sổ ô tô, một nỗi sợ hãi và nghi hoặc mãnh liệt lại một lần nữa nổi lên trong lòng: Trong quá trình gặp mặt, phải chăng Diệp Thu Vi cũng đã dùng một phương thức tương tự như vậy để tiến hành thao túng tâm lý của tôi ở một mức độ nào đó?

Tôi hít sâu một hơi, nhớ đến đôi mắt sâu thẳm như một câu đố không có lời giải của người phụ nữ đó.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 26: Tập 2 - Chương 1: Giấc Mơ Tột Cùng Quái Lạ

Tôi nhớ lại giấc mơ như thực như ảo ngày hôm qua, ký ức vẫn còn rất rõ ràng: Một người đàn ông đứng ở cửa nhà vệ sinh, ban đầu thì nói mình là Từ Nghị Giang, sau đó lại nói mình là Mã Tam Quân, tiếp đó thì nói mình là Trần Ngọc Long, và cuối cùng lại nói mình chính là...X.

Lúc này là mười giờ sáng ngày 21 tháng 6 năm 2012, cuộc gặp mặt lần thứ bảy giữa tôi và Diệp Thi Vi vừa mới kết thúc. Tôi ngồi trong xe, tay cầm tài liệu về những vụ án mạng, đầu óc thì vẫn còn đắm chìm trong thế giới tinh thần tuy khiến người ta mê đắm nhưng đồng thời còn khiến người ta không rét mà run của Diệp Thu Vi.

Tôi bỗng nảy sinh một trực giác, ấy là ngay từ lần đầu tiên gặp mặt, Diệp Thu Vi đã bắt đầu tiến hành can dự vào tâm lý của tôi bằng một phương thức nào đó. Thứ trực giác ấy vừa mãnh liệt vừa chân thực khiến tôi không thể không tin. Tôi vô thức nín thở, bắt đầu nhớ lại từng chi tiết nhỏ trong sáu lần gặp mặt trước đó với Diệp Thu Vi. Đứng vào thời điểm mà dòng hồi ức và suy nghĩ của tôi sắp có tiến triển, thứ trực giác mãnh liệt tựa như con sóng biển cuộn trào trong đầu tôi lại đột nhiên biến mất, sau nháy mắt đã chẳng còn tăm hơi, chỉ để lại một sự ngăn ngại khó mà miêu tả bằng lời.

Tôi thở phào một hơi, đưa mắt nhìn ánh dương loang lổ in trên cửa sổ xe, có cảm giác như vừa tỉnh mộng.

Một lát sau, tôi dần dần bình tĩnh trở lại, liếc lật tập tài liệu trong tay qua trang thứ bảy. Người chết thứ bảy cũng từng được Diệp Thu Vi nhắc tới, tên là Luru Hướng Đông. Về con người này, trong tài liệu chỉ có mấy dòng thông tin ngắn ngủi:

Luru Hướng Đông, nam, sinh tháng 4 năm 1958, khi còn sống từng là Chủ nhiệm trung tâm Nghiên cứu Khoa học của Công ty Dược phẩm E. Ngày 6 tháng 11 năm 2009, tử vong tại nhà do tự sát.

Tôi không kìm được nhú chặt đôi mày, thẳm nghĩ: Tại sao trong tài liệu lại không nhắc đến việc Luru Hướng Đông tự sát như thế nào nhỉ?

Sự biến hóa trong tâm lý của con người quả đúng là vừa kỳ diệu vừa nhanh chóng. Tôi đặt tập tài liệu trong tay xuống, vốn định quay lại tìm lão Ngô để hỏi về tình hình cụ thể trong vụ tự sát của Luru Hướng Đông, nhưng vừa mới mở cửa xe ra lại chợt vô thức thu hai chân về, trong đầu thoáng qua một suy nghĩ:

Lão Ngô cũng chưa chắc đã biết chuyện này, chi bằng hãy để ngày mai hỏi Diệp Thu Vi thì hơn.

Tôi vừa rời khỏi Bệnh viện Tâm thần thành phố thì bà xã đã gọi điện thoại tới.

“Nhất Tân, anh tỉnh rượu chưa vậy? Khi nào thì quay về thế? Nếu anh có chỗ nào không thoải mái thì cứ ở lại đó nghỉ ngơi đến trưa rồi hãy lên đường, đừng để em phải lo lắng.”

“Ừm.” Tôi cố gắng nhớ lại những chuyện đã xảy ra trong buổi tối hôm qua, nhưng đầu óc lại rất mơ hồ. “Tối qua anh có gọi điện thoại cho em sao?”

“Hừm, anh cứ tiếp tục giả vờ nữa đi.” Bà xã hờn giận nói. “Tối qua anh cầm điện thoại nói chuyện với em hơn một tiếng đồng hồ, làm em phiền muốn chết. Em nói cho anh biết, cho dù là như thế thì cũng không thể chứng minh được là tối qua anh không đi ‘bóc bánh trả tiền’ ở bên ngoài đâu đấy.”

Tôi vừa suy nghĩ vừa tiện miệng hỏi: “Vậy anh phải chứng minh như thế nào đây?”

“Tối nay cứ thử một chút là biết ngay thôi mà.” Bà xã cười, nói. “Em nói nghiêm túc này, nếu anh không thấy thoải mái thì đừng về vội, chờ đến buổi trưa trả phòng xong rồi hãy về. Còn nữa, anh nhớ gọi điện thoại cảm ơn anh Phó, tối qua người ta khó khăn lắm mới đưa được anh tới khách sạn, còn bị anh

nôn thốc nôn tháo lên người. Lần sau anh có ra ngoài uống rượu thì phải chú ý đừng để bị như vậy nữa đấy!”

Trong trí nhớ, hình như chính tôi mới là người tìm lái xe thuê đưa Phó Hữu Quang về nhà, sao bây giờ lại biến thành anh ta đưa tôi tới khách sạn vậy? Tôi cố gắng nhớ lại mọi việc xảy ra từ lúc tôi và Phó Hữu Quang điều tra tin tức đăng ký của căn phòng số 1727, tiếp đến lại tranh thủ lúc anh ta say rượu mà hỏi thăm tin tức về Từ Nghị Giang, cuối cùng chúng tôi còn xưng anh xưng em, cùng nhau nói tục chửi thề. Sau khi thấy anh ta đã say túy lúy, tôi liền gọi điện thoại tìm lái xe thuê đưa anh ta về nhà...

Nghĩ đến đây, đầu óc bỗng đung đưa nhói như bị kim châm, thế là tôi không kìm được bật kêu lên thành tiếng.

Bà xã sợ hãi kêu ré lên: “Nhất Tân?”

“Không sao đâu.” Tôi vừa đưa tay day trán vừa nói: “Anh chỉ hơi đau đầu thôi. Phải rồi, tối qua anh đã nói những gì với em vậy?”

“Anh thực sự không sao đấy chứ?” Bà xã ân cần hỏi, sau đó liền cười khúc khích mấy tiếng, nói: “Mỗi lần say, anh đều như vậy cả, toàn ăn quẳng nói xiên thoi, nào là anh yêu em lắm, suốt đời này chỉ yêu một mình em thôi, nghe mà phát ngán. Lúc ấy em đã buồn ngủ lắm rồi, thế mà anh cứ nhất quyết không cho em gác máy. Cuối cùng anh chỉ nói ra một câu là mặt trời hôm nay thật chói chang, sau đó thì không còn động tĩnh gì nữa.”

Mặt trời hôm nay thật chói chang? Tôi khẽ lắc đầu buồn bực, xem ra cơn say của tôi hồi tối qua thật không nhẹ chút nào.

Sau khi gác máy, tôi vội vàng mở xem nhật ký cuộc gọi. Lúc mười giờ tối hôm qua, bà xã gọi cho tôi một cuộc điện thoại kéo dài trong năm phút, nhưng tôi lại chẳng có chút ấn tượng nào về cuộc gọi này. Lúc mười giờ mười phút, tôi có gọi cho một số điện thoại cố định lạ, xem đầu số thì là số của thành phố B. Lúc mười giờ năm mươi ba phút, tôi gọi cho bà xã một cuộc kéo dài hơn một giờ. Vào khoảng mười hai giờ, Phó Hữu Quang đã gọi cho tôi hai lần, nhưng cả hai lần tôi đều không nghe máy, có lẽ lúc đó tôi đã ngủ thiếp đi rồi. Tiếp sau nữa thì là vào lúc một giờ ba mươi phút, tôi gọi cho người chuyên bán tin tức đăng ký lưu trú ở khách sạn.

Tôi gọi vào số điện thoại cố định của thành phố B kia, đối phương hóa ra là một công ty chuyên cung cấp lái xe thuê. Xem ra trí nhớ của tôi là chính xác, lúc mười giờ tối chính tôi đã tìm lái xe thuê tới đưa Phó Hữu Quang về nhà. Cái tay này tệ thật, không ngờ lại nói với bà xã tôi là anh ta đưa tôi tới khách sạn...

Mà từ từ đã, anh ta và bà xã tôi rốt cuộc đã liên lạc với nhau vào lúc nào vậy nhỉ?

Tôi lập tức gọi điện thoại cho Phó Hữu Quang, sau khi nhắc máy anh ta liền hỏi ngay: “Tình chưa thể người anh em? Chỗ tối qua cũng được đấy chứ hả?”

“Hả?” Tôi bất giác sững người. “Tối qua anh đã tìm chỗ nghỉ cho em sao?”

“Không phải anh thì là ma chắc?” Anh ta cười vang ha hả. “Người anh em này, không uống được thì chú phải nói sớm chứ, lần sau chúng ta sẽ không uống nữa. Tối qua chú nôn đầy lên người anh, còn nôn cả lên người anh chàng lái xe thuê nữa, nếu không phải anh bằng lòng đưa thêm năm mươi tệ, anh ta ắt chẳng chịu để yên cho chú đâu.”

Tôi cười gượng, nói: “Em xin lỗi, khi đó rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì em không sao nhớ được nữa rồi.”

“Anh biết, chú không cần phải để bụng chuyện này đâu.” Anh ta ho mạnh mấy tiếng, sau đó nói: “So ra anh cũng chẳng đỡ hơn chú là mấy, khi gần về đến cửa nhà rồi thì lại bị kiểm tra nồng độ cồn. Mẹ kiếp, vào đồn thì đương nhiên là không cần, nhưng anh vẫn bị phạt mất năm trăm tệ.”

Tôi vội vàng cười nói: “Hãy cứ coi như là của đi thay người đi anh, chờ đến tháng Mười này anh nhất định sẽ được lên báo.”

Anh ta cười vang ha hả, nói: “Chuyện này anh trông cậy cả vào chú đấy. Phải rồi, tối qua vợ chú có gọi điện thoại tới, nhưng khi đó chú đã say quá rồi, nói năng còn chẳng tròn vành rõ chữ, thế là anh liền nghe thay chú. Nói thực lòng, tuy anh chưa tận mắt nhìn thấy vợ chú lần nào, nhưng chỉ nghe giọng nói thôi đã có thể cảm nhận được cô ấy không phải là loại phụ nữ không đứng đắn. Vợ chồng sống với nhau thì nên tin tưởng nhau một chút, ở đời có ai mà chưa từng có những suy nghĩ linh tinh? Như tối qua ấy, chú cứ lèm bèm đòi anh tìm gái về cho chú mãi.”

Tôi ngưng ngưng nói: “Em cứ uống say là thành ra như vậy đấy, chuyện này anh nhất định đừng để cho vợ em biết nhé!”

“Ừ, chú yên tâm.” Giọng nói của Phó Hữu Quang dần dần bình tĩnh trở lại. “Có điều, chú mau gọi điện thoại thông báo tình hình cho vợ chú biết đi, đừng để cô ấy phải lo lắng.”

Tôi một mặt đáp “vâng”, một mặt tiếp tục suy nghĩ về những chuyện đã xảy ra tối qua, thế rồi đột ngột nhớ tới giấc mơ như thật như ảo kia.

“Anh này.” Tôi dùng giọng nghiêm túc hỏi: “Tối qua anh đã đưa em vào tận phòng đúng không?”

“Ừm.” Phó Hữu Quang nói. “Ở bên này chú vốn chẳng quen biết ai, lạ nước lạ cái, để người khác đưa anh làm sao mà yên tâm được. Lái xe thuê sau khi cho xe vào bãi đỗ xe của khách sạn thì liền đi ngay, anh dùng chứng minh thư của mình để đặt phòng cho chú, sau đó đưa chú vào trong phòng. Chú vừa mới vào phòng thì lại bắt đầu nôn tiếp, còn nói là lạnh, nhất quyết đòi mở đèn sưởi phòng tắm. Anh sợ chú xảy ra chuyện, liền ở lại đó đến gần mười một giờ, khi đó chú nói là muốn gọi điện thoại cho vợ, thấy đã gọi được rồi anh mới rời đi.”

Tôi hỏi: “Không có người nào khác vào phòng em chứ anh?”

Phó Hữu Quảng hơi ngần ra một chút, thế rồi bèn nói: “Chắc là không, rốt cuộc có chuyện gì vậy? Chú mất đồ à?”

“Dạ.” Tôi bịa bừa ra một lý do: “Em bị mất một cuốn sổ ghi chép, cũng chẳng phải là thứ gì quý báu cả.”

“Nếu chú thực sự cần, anh có thể nhờ người kiểm tra lại camera giám sát ở khách sạn đó.”

Tôi vội vàng nói: “Thế thì xin phiền anh giúp em một chút vậy, cuốn sổ đó rất quan trọng với em.” Kể đó, tôi lại hỏi câu cuối cùng: “Anh này, hôm qua anh gọi lái xe thuê tới bằng điện thoại của em đúng không?”

“Ừ.” Phó Hữu Quang đáp. “Khi đó điện thoại của anh hết pin.”

Tôi bất giác thở phào một hơi. Từ giọng điệu, tốc độ nói cùng với tính logic mà xét, Phó Hữu Quang có lẽ không hề dối gạt tôi điều gì. Nhưng tại sao những điều mà anh ta kể lại không hề giống với trí nhớ của tôi như thế? Chẳng lẽ tôi bị say rượu nên trí nhớ trở nên hỗn loạn sao? Hay là đằng sau chuyện này còn có nguyên nhân phức tạp gì khác? Liệu có khi nào phần ký ức sau bữa rượu đó vốn chỉ là một phần của giấc mơ không?

Đầu tôi lại chợt đau nhói lên từng hồi dữ dội. Tôi nheo mắt, đưa tay ôm đầu, dừng xe vào bên đường. Lúc này là chín giờ bốn mươi phút sáng, mặt trời đã lên rất cao. Ánh nắng xuyên qua ô cửa sổ chiếu vào trong xe, tôi vừa mở mắt ra liền cảm thấy đầu óc hơi choáng váng, thế là lại nhắm mắt, trong đầu đột nhiên lóe hiện mấy mảnh vụn ký ức chẳng biết thật giả thế nào.

Tôi nhớ ra rồi! Tối qua khi rời khỏi quán ăn, tôi cảm thấy đầu nặng chân nhẹ, chính Phó Hữu Quảng đã dìu tôi. Lúc điện thoại của tôi đổ chuông, cũng chính Phó Hữu Quảng đã nghe máy, sau đó liền nói: “Em đâu đấy à, bây giờ anh đang đưa Nhất Tân đến khách sạn, em cứ yên tâm, không có chuyện gì đâu.”

Cảnh tượng tiếp theo thì là: Tôi nhìn thấy một người đàn ông trung niên gầy gò, anh ta giúp Phó Hữu Quảng đỡ tôi lên ngồi vào ghế sau của xe. Trước khi lên xe, tôi đột nhiên nôn thốc nôn tháo, người đàn ông trung niên đó và Phó Hữu Quảng đều kêu oai oái không ngừng.

Kế đến là cảnh tượng thứ ba: Tôi ngồi trên nắp đậy của bồn cầu, tựa lưng vào kết chứa nước phía sau, ngửa cổ lên lâu bâu nói: “Anh này, anh nhất định phải kiếm một con hàng thật ngon về đây cho em đây.” Phó Hữu Quảng nhìn tôi, trên mặt thấp thoáng một nụ cười phức tạp.

Cảnh tượng cuối cùng là: Trong khi tôi bám vào thành chậu rửa mặt để nôn, giọng nói của bà xã không ngừng vang ra từ trong điện thoại. Sau khi nôn xong, tôi bật tắt cả đèn sưởi phòng tắm, lại soi mình trong gương, khi ngẩng đầu lên nhìn trần nhà thì bị ánh đèn sưởi rọi cho không sao mở mắt ra được, trong cơn mơ màng liền nói ra một câu: “Mặt trời hôm nay thật chói chang!” Ngay sau đó, tôi loạng choạng đi ra khỏi nhà vệ sinh, lại vút điện thoại lên giường, rồi đổ gục xuống giường. Trong khoảnh khắc đó, tôi đột nhiên nghe thấy giọng nói của một người nào đó ở phía sau lưng mình. . .

Khi ấy trong phòng quả thực đang có người khác.

Nghĩ tới đây, tôi không kìm được rung mình một cái, đầu óc lại một lần nữa nhói đau. Ngay sau đó, tôi ngửi thấy một mùi tanh thoang thoảng đâu đây. Tôi xuống xe, mở cửa sau của xe ra, liền nhìn thấy một bãi nôn trên tấm thảm để chân ở dưới sàn xe, ngay cả đệm ghế ngồi cũng bị dính một ít. Như vậy xem ra tối qua tôi quả thực đã được lái xe thuê đưa tới khách sạn, nhưng tại sao tôi lại luôn nghĩ rằng mình đã tự lái xe chứ? Trong buổi tối ngày hôm qua, tôi rốt cuộc đã trải qua những chuyện gì? Là ai đã len lút đi vào trong phòng của tôi?

Tôi gửi cho Phó Hữu Quảng một tin nhắn: Anh ơi, việc kiểm tra camera giám sát ở khách sạn xin hãy làm giúp em nhanh một chút!

Mấy phút sau, cuối cùng tôi đã phần nào bình tĩnh trở lại. Dựa theo địa chỉ mà Diệp Thu Vi cung cấp, tôi rất nhanh đã tìm được cửa hàng hoa có tên là “Vũ Yên Phương Thảo Ốc”. Tôi vừa mới bước chân vào cửa, lập tức có một người phụ nữ tuổi chừng ba mươi vồn vã đi đến chào tôi, sau đó hỏi tôi muốn mua loại hoa gì.

“Hoa hồng.” Tôi hỏi về không chắc chắn lắm: “Phụ nữ đa phần đều thích hoa hồng đúng không?”

Người phụ nữ đó hỏi lại bằng giọng trêu đùa: “Anh định tặng hoa cho vợ hai là cho tình nhân?”

Tôi cười đáp: “Cho vợ.”

“Nhìn tuổi anh thế này, chắc vợ chồng anh đã cưới nhau được hơn mười năm rồi đúng không?” Cô ta cười nói: “Tôi chỉ đoán bừa vậy thôi, nếu không đúng mong anh đừng trách.”

“Cũng được xấp xỉ mười năm rồi.” Tôi ngoảnh bốn phía. “Tiệm hoa lớn thế này mà chỉ có mình cô thôi ư? Chắc cô bận rộn lắm nhỉ?”

“Đã mười năm rồi, vậy thì không cần phải mãnh liệt quá.” Cô ta suy nghĩ một lát rồi nói: “Hãy lấy mười bông hoa hồng sâm banh đi, lại kết hợp với mai trưng tư nữa, đảm bảo cô ấy sẽ thích, có điều giá thì không hề rẻ đâu nhé.”

“Lấy hai mươi bông đi.” Tôi nói. “Tôi quen cô ấy đã được hai mươi năm rồi.”

“Được thôi.” Cô ta khẽ mỉm cười, sau đó liền quay mặt vào phía sâu trong tiệm hoa mà nói lớn: “Tiểu Cương, lên nhà lấy hai mươi bông hoa hồng sâm banh xuống đây! Nhớ chọn cẩn thận nhé!”

Từ phía bên đó vọng lại một tiếng “vâng”, khoảng năm phút sau, một người đàn ông trẻ tuổi có dáng người hơi béo mang hoa tới, trên cánh tay anh ta có mấy vết thương rất rõ ràng. Hai người bọn họ cùng nhau bó hoa một cách thuần thục. Trong quá trình bó hoa, người đàn ông kia thỉnh thoảng lại liếc mắt

nhìn qua phía tôi, sắc mặt trở nên hơi khác lạ. Sau khi bó hoa xong, người phụ nữ nhận tiền từ tay tôi và trả lại tiền thừa, còn người đàn ông thì đưa hoa cho tôi. Do dự một lát, anh ta ngập ngừng hỏi: “Anh có phải là...”

Tôi tò mò nhìn anh ta, hỏi lại: “Chúng ta có quen nhau sao?”

“À...” Anh ta đưa tay gãi đầu, những vết sẹo trên tay trông ngoằn ngoèo tựa như những con rắn. “Không, không, tôi nhận nhầm người rồi. Trông anh rất giống với một người quen của tôi trước kia.”

Tôi đưa bó hoa lên mũi hít sâu một hơi, cười nói: “Kiểu mặt này của tôi rất phổ biến, anh thấy quen cũng không có gì cả.”

Khi tôi ôm bó hoa đi ra ngoài cửa, một cô gái bước vào, vui vẻ nói: “Chị Tiểu Yến, bán cho em một bông cẩm chướng.”

Tôi thở ra một hơi thật dài.

Nửa giờ sau, tôi mang hoa về nhà. Bà xã ôm chăm lấy tôi rồi khóc rất lâu, nói là tôi đã mấy năm chưa mua hoa cho cô ấy rồi. Chúng tôi quen nhau từ hai mươi năm trước, yêu nhau cũng đã được mười mấy năm, trong thời gian đó từng cùng nhau nếm trải ngọt bùi, cũng từng cùng nhau trải qua biết bao nhiêu khổ sở, tình cảm không thể nói là không sâu sắc. Thế nhưng, sau khi cuộc sống trở nên thuận buồm xuôi gió, những lời thề ước cùng cảm xúc mãnh liệt năm xưa đã dần phai nhạt đi nhiều. Mấy năm trước, có một thời gian tôi thậm chí còn khao khát tìm lại cảm xúc từ những người phụ nữ khác, vậy nhưng rốt cuộc vẫn không có hành động thực tế gì. Tôi cảm thấy rất may mắn về điều đó, bởi lẽ tôi đã dần hiểu ra được một điều, đó là cảm xúc mãnh liệt giống như củi khô bắt lửa, tuy nóng bỏng nhưng ngắn ngủi, còn tình thân chính là ánh mặt trời, tuy chúng ta không thể ôm chăm lấy vầng dương nhưng lại có thể vĩnh viễn hưởng thụ sự ấm áp.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 27: Chương 1.2

Type: Kinhthue

Tôi vốn định tới thành phố S một chuyến, nhưng sau khi về nhà không lâu, cảm giác mệt mỏi sau cơn say đột nhiên ập tới. Tôi ngủ một mạch tới tận chiều tối, lúc năm rưỡi thì bà xã nhẹ nhàng lay tôi tỉnh dậy, nói là Phó Hữu Quang gọi tới cho tôi.

Tôi cầm lấy điện thoại, nói: “A lô, em chào anh.”

“Ừ, chào chú.” Phó Hữu Quang tỏ ra rất nhẹ nhõm. “Anh đã nhờ người kiểm tra cẩn thận camera rồi, chú yên tâm đi, từ mười hai giờ trưa hôm qua tới chín giờ sáng hôm nay, gian phòng đó của chú chỉ có anh với chú là từng đi vào thôi, không có người thứ ba nào khác.”

Tôi bất giác thở phào một hơi, nhưng ngay sau đó lại nảy sinh một nỗi nghi hoặc còn lớn hơn trước: Nếu không có người nào khác từng đi vào phòng tôi, vậy giọng nói tôi nghe thấy trước lúc đổ gục xuống giường rốt cuộc là như thế nào đây?

Một thoáng sau đó, tôi hít sâu một hơi, tỏ vẻ cảm kích nói: “Ồ, cảm ơn anh, thật làm phiền anh quá.”

“Xem chú nói kia.” Phó Hữu Quang cười hà hà, sau đó nói: “Có điều anh cũng đã hỏi nhân viên dọn vệ sinh rồi, cô ta nói là khi quét dọn không hề nhìn thấy cuốn sổ ghi chép nào đó của chú, hồi nãy anh đã thử tìm giúp chú nhưng cũng không phát hiện ra được gì.”

Tôi vội vàng nói: “Vậy thì không cần phải rắc rối nữa đâu anh, nội dung bên trong đó em viết lại một lượt theo trí nhớ là được rồi, anh đừng nghĩ ngợi nhiều về chuyện này nữa.”

“Dù sao chú cũng mất đồ ở thành phố B, anh là chủ nhà, đương nhiên không thể vô trách nhiệm như thế được.” Phó Hữu Quang ngưng ngừng nói: “Anh sẽ bảo người của khách sạn lưu ý một chút, cuốn sổ đó của chú cụ thể trông như thế nào nhỉ?”

“À, nó có bìa màu đen, đã cũ lắm rồi, trang nào cũng viết dày đặc chữ.” Tôi tiện miệng bịa bừa ra mấy câu. “Thực sự không cần phải rắc rối như thế đâu anh.”

“Ừm, ừm.” Phó Hữu Quang nói: “Cứ biết thế đã. Nghe giọng thì chắc vừa rồi chú còn đang ngủ, vậy anh không làm phiền chú nữa, việc kia chú nhớ lưu tâm giúp anh một chút nhé!”

Sau khi gác máy, tôi đưa tay day day trán, lại một lần nữa nhớ tới giấc mơ như thật như ảo hôm qua. Tôi vẫn còn nhớ rất rõ ràng: Một người đàn ông đứng ở cửa nhà vệ sinh, ban đầu thì nói mình là Từ Nghị Giang, sau đó lại nói mình là Mã Tam Quân, tiếp đó thì nói mình là Trần Ngọc Long, và cuối cùng thì nói mình chính là X. Ngay sau đó, tôi quay trở vào phòng bệnh của Diệp Thu Vi, cô ta nở một nụ cười kỳ dị với tôi rồi nói: “Anh Trương, anh càng ngày càng giống tôi rồi đấy!”

Giấc mơ này rốt cuộc có ý nghĩa gì đây?

Sau khi dùng bữa tối xong, tôi mở bút ghi âm ra, tỉ mỉ chép lại nội dung trò chuyện trong cuộc gặp mặt lần thứ bảy với Diệp Thu Vi. Tôi cẩn thận nghiên cứu quá trình Diệp Thu Vi luận giải những giấc mơ, sau đó lại lôi cuốn Giải mộng của Sigmund Freud từ trong tủ sách ra, chuẩn bị làm rõ ý nghĩa ẩn đằng sau giấc mơ của mình bằng phương pháp phân tích tâm lý.

Giấc mơ của tôi vừa li kì vừa chóng vánh. Diệp Thu Vi từng nói, giấc mơ càng kì lạ càng chứng tỏ sự nguy trạng của tiềm thức càng kín đáo. Vậy thì đầu tiên, đối với tôi, người đàn ông đứng ở cửa nhà vệ sinh kia rốt cuộc mang ý nghĩa tượng trưng gì đây?

Ngay từ bước đầu phân tích, tôi đã gặp phải khó khăn rồi.

Tạm thời hãy gạt chi tiết này qua một bên chưa xét đến vội. Người đàn ông đó lần lượt nói mình là Từ Nghị Giang, Mã Tam Quân, Trần Ngọc Long và X, điều này rốt cuộc tượng trưng cho cái gì? Chẳng lẽ bốn con người đó kì thực chỉ là một mà thôi? Như vậy thì vô lý quá! Liệu có khi nào hai người trong số đó là một không nhỉ? Tôi bất giác nhíu chặt đôi mày: Phải chăng X là một trong số ba người kia?

Tôi quyết định ghi lại phán đoán của mình vào trong sổ tay, nhưng mới viết được nửa chừng thì đã dừng bút, sau đó liền thở dài tự nhủ: Phán đoán này thoạt nghe thì rất có lý, nhưng xét cho cùng vẫn chỉ là phán đoán mà thôi, không những không có chứng cứ, thậm chí ngay cả quá trình suy luận cũng chẳng có.

Tôi rất nhanh đã lại nghĩ tới một chi tiết khác: Tại sao trong giấc mơ, Diệp Thu Vi lại nói tôi càng ngày càng giống cô ta nhỉ?

Điều này kì thực không khó giải thích chút nào, tôi và Diệp Thu Vi tuy mới chỉ quen nhau chưa tới một tuần, vậy nhưng sức mạnh tinh thần của cô ta đã khiến tôi bị ảnh hưởng vô cùng sâu sắc. Hiện giờ tôi không chỉ có khả năng quan sát và phân tích tốt hơn, còn bất giác học tập và mô phỏng theo phương thức tư duy của cô ta. Trong tiềm thức, tôi sớm đã biết rằng mình ngày càng giống cô ta.

Tạm gạt ba chi tiết cụ thể này sang một bên, điều kì quái nhất trong giấc mơ đó chính là sự xuất hiện của cái tên “Trần Ngọc Long”. Tôi và Trần Ngọc Long đã tám năm không gặp, đừng nói là liên lạc, thậm chí ngay cả tên anh ta, tôi cũng rất ít khi nhớ đến. Có thể nói, tám năm nay, tên của anh ta chỉ tồn tại trong tiềm thức của tôi mà thôi. Diệp Thu Vi từng nói “trong giấc mơ không có cái gọi là trùng hợp tình cờ”, như vậy rốt cuộc là nhân tố gì trong thực tại đã khiến cho tên của anh ta xuất hiện trong giấc mơ của tôi như thế?

Tôi cố gắng hồi tưởng lại những chuyện mà mình đã trải qua trong cả ngày hôm qua. Từ tám rưỡi đến mười giờ sáng, tôi ở trong Bệnh viện Tâm thần thành phố nghe Diệp Thu Vi kể lại chuyện về Vương Vi, sau đó thì được đưa đi kiểm tra tâm lý. Từ lúc mười rưỡi đến mười hai giờ, tôi ở trong tòa soạn xử lý công việc, còn có một cuộc trò chuyện không được vui vẻ cho lắm với lãnh đạo. Lúc hai giờ chiều, tôi đến Đại học Z, trò chuyện với mấy nhân viên bảo vệ ở đó đôi câu. Lúc bốn giờ chiều, tôi tới Trại giam số 1 của tỉnh, tại đó đã gặp Phó Hữu Quang và Trần Phú Lập. Sau đó, tôi đến thôn Lập Trương gặp Trương Thụy Lâm và vợ của anh ta là Văn Xán Hà, buổi tối thì quay trở về thành phố B uống rượu với Phó Hữu Quang.

Nếu trong giấc mơ thực sự không có cái gọi là trùng hợp tình cờ, vậy thì có thể khẳng định: Trong tình huống tôi không hề hay biết, một người mà tôi đã gặp và tiếp xúc trong ngày hôm qua đã tiến hành ám thị tôi, từ đó khơi dậy những ký ức về Trần Ngọc Long ở sâu trong tiềm thức của tôi.

Người này rốt cuộc là ai đây?

Tôi ngả người tựa lưng vào ghế, hít sâu một hơi, trong lòng đột nhiên nổi lên một cảm giác vô cùng mãnh liệt, đó là tôi với Diệp Thu Vi sớm đã có những mối liên quan vô cùng phức tạp, mà việc tôi quyết định đến Bệnh viện Tâm thần thành phố gặp Diệp Thu Vi vào một tuần trước cũng tuyệt đối không phải là ngẫu nhiên.

Nhưng rất lạ, khi nghĩ tới đây, không ngờ tôi lại không cảm thấy sợ hãi chút nào.

Một lát sau tôi lại tiếp tục suy nghĩ, thấy bất kể là người nào đã dùng phương thức ám thị để khiến tôi nhớ đến Trần Ngọc Long thì vấn đề tôi cần đề tâm nhất trước mắt vẫn là: Tại sao người đó lại muốn khiến tôi nhớ đến Trần Ngọc Long?

Ngày 7 tháng 2 năm 2009, Trần Ngọc Long đặt phòng 1727 ở Khách sạn Quốc tế X tại thành phố B. Buổi tối hôm đó, chính tại gian phòng này, Trương Thụy Lâm đã được X huấn luyện, đề rồi đến ngày hôm sau thì hoàn thành nhiệm vụ ám thị Trương Thụy Bảo.

Rất hiển nhiên, dù Trần Ngọc Long không phải là X thì cũng có một mối quan hệ hết sức đặc biệt với X. Liệu người đó ám thị tôi, khiến tôi nhớ đến Trần Ngọc Long là vì muốn giúp đỡ tôi trong việc điều tra?

Nhưng, nếu người đó thực sự muốn giúp đỡ tôi thì tại sao lại phải ngấm ngấm giúp đỡ như thế? Nghĩ đến đây, tôi cảm thấy mạch suy nghĩ của mình trở nên vô cùng hỗn loạn.

Tôi mở máy tính, lên mạng tìm kiếm tất cả các văn phòng luật sư mà trọng tên có hai chữ “Khải Hàng” ở thành phố S, sau khi ghi lại cách thức liên lạc của hơn hai mươi văn phòng luật sư tìm được thì bắt đầu gọi điện thoại cho từng nơi một. Rất may mắn, khi gọi điện tới văn phòng luật sư thứ bảy thì tôi đã hỏi thăm được một số tin tức có giá trị.

Đó là một văn phòng luật sư có tên là “Quang Minh Khải Hàng”. Sau khi đối chiếu các thông tin về Trần Ngọc Long mà tôi cung cấp, người phụ trách ở đó quả quyết với tôi Trần Ngọc Long mà tôi muốn tìm quả thực đã từng làm việc ở đó, thời gian là từ đầu năm 2004 đến mùa hè năm 2005. Mùa hè năm 2005, Trần Ngọc Long đã nhảy việc tới “Văn phòng Luật sư Hồ Kỳ Xí”.

Tôi gọi cho Văn phòng Luật sư Hồ Kỳ Xí, người nghe điện thoại chính là Hồ Kỳ Xí. Qua lời kể của anh ta, có thể thấy ấn tượng của anh ta về Trần Ngọc Long rất sâu sắc.

”Đúng thế.” Anh ta nói. “Đó là một người rất chăm chỉ. Anh ta đã làm việc ở chỗ chúng tôi tới năm 2007.”

Tôi hỏi: “Sau năm 2007 thì sao?”

Hồ Kỳ Xí im lặng một lát, sau đó mới chậm rãi nói: “Tháng 6 năm 2007, anh ta thua một vụ án vốn dĩ không có khả năng thua, thế là tôi liền sa thải anh ta. Anh cũng biết đấy, đối với một văn phòng luật sư, danh tiếng quan trọng vô cùng...”

”Sau khi anh ta đi thì sao?” Tôi truy hỏi: “Anh có biết anh ta đã đi đâu không?”

Anh ta nói: “Chuyện này thì tôi không rõ lắm, có điều anh hãy đợi một chút, tôi có thể hỏi giúp anh.” Mười mấy giây sau, giọng nói của anh ta lại một lần nữa vang “Anh Trương, anh vẫn ở đó chứ?”

”Tất nhiên.” Tôi vội vàng hỏi: “Thế nào rồi anh Hồ?”

”Là thế này, tôi đã hỏi một người bạn cũ của anh ta. “Hồ Kỳ Xí nói. “Cô ấy kể là Trần Ngọc Long sau khi rời khỏi văn phòng của tôi thì hình như đã quay trở về chỗ các anh, còn từng mở một công ty tư vấn pháp luật nữa, về sau thì không làm tiếp mà chuyển sang làm cố vấn pháp luật cho một công ty nào đó trong vùng. Ừm, tình hình đại khái là như vậy đấy.”

Tôi bất giác cả kinh, khi nghe nhắc tới “một công ty nào đó trong vùng” tôi liền nghĩ ngay đến Công ty E.

”Cụ thể là công ty nào vậy? Anh có biết không?”

”Chuyện này thì tôi đã hỏi rồi, nhưng không ai biết cả, mà hiện giờ mọi người ở chỗ chúng tôi cũng đều đã mất liên lạc với anh ta, bằng không tôi đã xin luôn số điện thoại của anh ta cho anh rồi.”

”Vậy thông tin về công ty tư vấn pháp luật của anh ta, anh có biết không?” Tôi vẫn chưa chịu bỏ cuộc. “Tôi muốn có tên hoặc là địa chỉ của công ty đó.”

Hồ Kỳ Xí đồng ý là sẽ hỏi giúp tôi, chừng nửa phút sau anh ta lại nói: “Anh Trương, tôi hỏi được rồi, công ty đó có tên là Gia Long, “Gia” trong Quách Gia 1, “Long” trong Thiên long bát bộ 1, tên đầy đủ của nó là Công ty Tư vấn pháp luật Gia Long, hình như được mở vào hồi cuối năm 2007, đến nửa đầu năm 2008 thì đóng cửa.”

Tôi lại hỏi thêm: “Vậy anh có biết địa chỉ cụ thể không? Hoặc không thì chỉ cần vị trí đại khái hoặc là tên đường tên phố thôi cũng được. Công ty đó đã đóng cửa lâu như vậy rồi, nhất định là chẳng còn bao nhiêu thông tin được lưu giữ lại, tôi sợ rằng sẽ không tìm được.”

”Tôi hỏi rồi, nhưng mọi người đều không biết rõ lắm.” Anh ta dừng một chút rồi mới nói thêm: “Có điều có người từng nghe Trần Ngọc Long kể lại là công ty đó ở cách nhà anh ta không xa. Nếu anh biết địa chỉ nhà cũ của anh ta, vậy thì có thể đến đó hỏi thử xem sao. Anh ta sau khi đến thành phố S thì không thành công cho lắm về mặt sự nghiệp, do vậy sau khi quay về, khả năng chuyển nhà là không lớn lắm. Đương nhiên, nếu mấy năm vừa rồi có đợt giải phóng mặt bằng nào đó ở chỗ anh ta thì đành chịu thôi, tôi thực sự không thể giúp gì hơn cho anh được.”

Tôi không ngừng tỏ ý cảm ơn, sau khi gác máy thì bắt đầu nhớ lại địa chỉ nhà của Trần Ngọc Long ngày trước. Trong thời gian từ năm 2001 tới năm 2003, quan hệ giữa tôi và anh ta rất gần gũi, nhất định là từng đến nhà anh ta rồi, nhưng đã suy nghĩ cả hồi lâu mà tôi vẫn không sao nhớ ra được.

Trong quá trình hồi tưởng, tôi bất giác nhớ lại những việc mà mình từng phải trải qua trong thời gian đó. Hồi năm 2000, tôi vừa mới tốt nghiệp đại học

1. Một tiểu thuyết võ hiệp nổi tiếng của nhà văn Kim Dung - ND.

2. Một mưu sĩ nổi tiếng thời Tam Quốc, là người thuộc phe Ngụy. Trong thời gian mười một năm phục vụ cho Tào Tháo, tài năng của Quách Gia đã giúp ích rất nhiều cho Tào Tháo trong các chiến thắng của ông trước các kẻ thù như Lã Bố và Viên Thiệu, cũng như thủ lĩnh của bộ lạc Ô Hoàn là Đạp Đốn. Chính vì thế ông là một trong những bộ hạ được tin tưởng và yêu quý nhất của Tào Tháo - ND.

thì gia đình bất ngờ gặp phải một phen biến cố lớn lao, bản thân thiếu chút nữa đã bị đánh gục hoàn toàn bởi những áp lực to lớn từ nhiều phía. Nhưng cũng nhờ thế mà tôi hiểu được rất nhiều quy tắc trong xã hội, cũng được mở mang kiến thức về vô vàn thủ đoạn hèn hạ, còn biết được sự biến ảo khó lường trong bản tính của con người.

Tôi đột nhiên nhớ ra, trong những năm tháng đó, Trần Ngọc Long ít nhất đã tham gia biện hộ cho tôi trong mười mấy vụ kiện, còn từng giúp tôi xử lý rất nhiều việc về mảng pháp luật. Tôi nhớ là mình vẫn luôn cất kỹ các văn kiện có liên quan vào trong tủ hồ sơ, chỉ có điều, trong các văn kiện năm đó liệu có lưu giữ thông tin cá nhân về Trần Ngọc Long không đây?

Tôi vội vàng mở tủ hồ sơ rồi lôi hết đồng văn kiện và tài liệu trong quãng thời gian đó ra, lại dựa theo chủng loại mà chia chúng ra làm bốn chồng lớn để lên bàn làm việc sau đó bắt đầu đọc và tìm kiếm một cách cẩn thận. Trong quá trình này, tôi dần phát hiện ra một chuyện lạ, đó là toàn bộ văn kiện và tài liệu sau ngày 23 tháng 7 năm 2002 đều đã biến mất chẳng còn tăm tích. Tôi lục tung cả tủ hồ sơ lên nhưng vẫn chẳng tìm thấy phần văn kiện và tài liệu bị mất đâu.

Đương nhiên, bây giờ điều này không phải là trọng điểm, cho nên tôi chỉ nghĩ hoặc trong chốc lát, sau đó lại tiếp tục dồn hết tinh thần vào việc tìm kiếm thông tin cá nhân về Trần Ngọc Long. Lúc gần chín giờ, tôi rút cuộc cũng phát hiện ra một hàng chữ đã bắt đầu phai màu trên mặt lưng của một tờ giấy thông báo từ hồi tháng 10 năm 2000:

Luật sư Trần, Khu tập thể Nhà máy sản xuất giấy.

Trong những năm tám mươi của thế kỷ trước, ở thành phố này từng có một nhà máy sản xuất giấy có quy mô khá lớn. Đến đầu những năm chín mươi, do thành phố cần phải mở rộng, thêm vào đó vấn đề ô nhiễm ngày càng nghiêm trọng, cho nên nhà máy này đã được di dời đến vùng ngoại ô của thành phố. Có điều, chỉ có khu nhà xưởng là được tháo dỡ để xây dựng lại, còn khu tập thể của công nhân viên nhà máy thì vẫn được giữ lại cho đến bây giờ, trở thành một trong những nơi mà người già hay tới để hoài niệm quá khứ. Mấy năm gần đây vẫn luôn có tin đồn là Khu tập thể Nhà máy sản xuất giấy sắp bị giải tỏa, nhưng vì ở đó vẫn còn rất nhiều gia đình sinh sống, do đó các hạng mục có liên quan mãi vẫn chẳng thể tiến hành.

Trần Ngọc Long liệu có còn ở đó không?

Tôi ngừng dòng suy nghĩ, ngoảnh nhìn ánh trăng bên ngoài cửa sổ, cuối cùng quyết định phải đến Khu tập thể Nhà máy sản xuất giấy một chuyến. Nhưng tôi vừa mới đứng dậy thì bà xã đã đẩy cửa đi vào, sau đó nhanh chóng đóng cửa lại, thấp giọng nói: “Đản Đản (tên gọi ở nhà của con trai tôi) vừa mới ngủ.” Sau đó lại nhìn cửa tủ mở rộng và đồng hồ vân kiện chất đầy trên bàn, hỏi với giọng nghi hoặc: “Anh đang tìm cái gì vậy?”

“À, anh tìm ít tài liệu thôi.” Tôi vội vàng thu dọn đồng hồ giấy tờ trên bàn. “Nhưng giờ đã tìm thấy rồi.”

“Tránh qua một bên đi, để em dọn cho.” Bà xã đi tới bên cạnh tôi, ân cần nói: “Anh chỉ gói bầy bừa thôi, muốn tìm đồ mà không chịu gọi em tới giúp, nhìn cái đồng hồ lộn xộn anh bày ra đi này.” Mới bắt đầu thu dọn được một chút cô ấy đã đột ngột ngoảnh đầu nhìn tôi, còn thò tay vào trong áo của tôi, dùng sức nhéo mạnh eo tôi một cái. “Em đã thu dọn phòng giúp anh rồi, vậy anh định giúp lại em việc gì đây?”

Nửa giờ sau, chúng tôi cùng nằm trên chiếc xô pha trong phòng đọc sách nói chuyện, rồi cứ thế ngủ thiếp đi lúc nào chẳng hay. Khi tỉnh giấc, cảnh vật xung quanh tĩnh lặng vô cùng, tôi trở dậy ngoảnh nhìn chiếc đồng hồ điện tử để trên bàn, thấy lúc này là mười một giờ bốn mươi ba phút tối. Bà xã nửa mơ nửa tỉnh ôm chặt lấy tôi, thì thào nói: “Em không muốn nhúc nhích nữa, đêm nay cứ ngủ lại đây đi.”

Tôi đưa tay dụi mắt, đột nhiên cảm thấy đầu óc tỉnh táo vô cùng.

“Em cứ ngủ trước đi.” Tôi đứng dậy, nói: “Anh muốn ra ngoài đi lại một chút.”

“Nửa đêm nửa hôm thế này anh còn định đi đâu?” Bà xã mở to mắt nhìn tôi vẻ kinh ngạc. “Để em đi cùng anh.”

Tôi nghĩ tới kết cục của Tần Quan và Diệp Thu Vi, thế là vội vàng xua tay, nói: “Không thể để Đản Đản ở nhà một mình được. Em vào phòng ngủ ngủ đi, một lát nữa anh sẽ về ngay thôi.”

“Vậy được rồi.” Bà xã đứng dậy, nói: “Em đi dọn dẹp phòng vậy, nhưng anh nhớ đừng tắt điện thoại đấy.”

Tôi mặc quần áo vào rồi lái xe đi thẳng tới Khu tập thể Nhà máy sản xuất giấy. Đi lòng vòng men theo mấy con đường bên ngoài đó một lát, tôi thấy phần lớn các cửa tiệm đều đã đóng cửa ngừng kinh doanh. Tôi đi vào mấy cửa tiệm còn mở cửa rồi kiên nhẫn hỏi thăm, nhưng không có ai biết về Công ty Tư vấn pháp luật Gia Long cả. Lúc mười hai giờ hai mươi phút, tôi từ bỏ việc điều tra rồi chuẩn bị về nhà, trước khi rời đi có ghé vào một cửa hàng tiện lợi mở cửa hai tầng trên hai tầng để mua một chai nước khoáng.

Nhân viên thu ngân là một cô gái mới ngoài hai mươi tuổi, tôi hoàn toàn không ôm một chút hy vọng nào với cô ta, vậy nhưng khi trả tiền vẫn thử hỏi dò: “Cảm phiền một chút, cô có biết Công ty Tư vấn pháp luật Gia Long nằm ở đâu không vậy?”

“Không biết.” Cô ta trả lại tiền thừa cho tôi, sau đó tiện miệng bổ sung một câu: “Tôi chỉ biết quầy đồ nướng Gia Long thôi.”

“Quầy đồ nướng Gia Long?” Lúc này tôi đã bước chân ra ngoài cửa, nghe thấy thế liền vội vàng quay trở lại. “Là chữ ‘gia’ nào, chữ ‘long’ nào vậy?”

“Gia là chữ gia mà có rất nhiều nét ấy 1, còn long thì chính là long trong khủng long 2.”

Tôi bất giác hơi cau mày lại. Cùng nằm trong một khu tập thể, lại cùng mang một cái tên, liệu quầy đồ nướng Gia Long này có liên quan gì đến Trần Ngọc Long không đây? Tuy không có bao nhiêu hy vọng, nhưng trong lòng tôi vẫn lóe lên một đốm lửa nhỏ.

Tôi vội vàng hỏi dò: “Chủ của quầy đồ nướng đó là ai vậy? Có phải tên là Trần Ngọc Long không?”

1. Chỉ chữ gia trong Quách Gia - ND.

2. Chính là chữ long trong Thiên long bát bộ- ND.

“Tôi cũng không rõ nữa, nhưng chắc là không phải.” Cô gái đó suy nghĩ một chút rồi bèn nói: “Chủ quán là một người phụ nữ.” Sau đó lại bình thản nói thêm: “Nghe nói là một góa phụ.”

Trong lòng đột nhiên nổi lên một dự cảm không lành tôi thấp giọng hỏi: “Quầy đồ nướng Gia Long đó nằm ở đâu vậy? Khi nào thì dọn hàng?”

“Ồ trong khu tập thể.” Cô gái đó đáp. “Anh cứ đi vào qua cửa nam, tới bên dưới tiệm internet Tiểu Thụ Phong là thấy, chỗ đó bình thường đều bán tới tận một, hai giờ sáng cơ.”

Tôi rất nhanh đã lái xe tới cửa nam của khu tập thể, có điều lúc này cửa lớn đã khóa, xe không thể đi vào, thế là tôi đành xuống xe đi bộ. Vừa mới bước chân qua cửa của khu tập thể, những ký ức có liên quan trong đầu tôi tức khắc ùa về như dòng nước lũ. Tôi nhớ ra rồi: Hồi tết năm 2001 tôi đã từng

đến đây, khi đó chính Trần Ngọc Long là người dẫn đường đưa tôi tới nhà anh ta. Tại đó tôi đã được gặp cha mẹ anh ta, còn thấy cả ảnh của bạn gái anh ta nữa. Bạn gái anh ta tên là Thường Gia Lệ, trông rất xinh.

Tôi đi về phía bắc hơn một trăm mét, rất nhanh đã nhìn thấy một tòa nhà hai tầng cũ kỹ, bên trong đèn điện sáng trưng. Bên cạnh cửa vào của tòa nhà đó có đặt một cây thông Noel màu xanh, bên trên được trang trí bằng những bóng đèn nhấp nháy lờ mờ, cạnh đó còn có một hàng chữ lớn màu đỏ: Tiệm internet Tiểu Thụ Phong. Tôi đi nhanh về hướng tiệm internet đó, rất nhanh đã nhìn thấy một chiếc xe ba bánh bán đồ nướng ở ngay bên ngoài tòa nhà.

Một người phụ nữ trung niên đang làm đồ nướng một cách thuần thục, mùi mực nướng thơm lừng theo gió bay đi rất xa. Có mấy đứa nhóc choai choai đang đứng cạnh đó ba hoa khoác lác với nhau, đến khi tôi bước lại gần thì vừa đúng lúc chúng cầm theo những xiên mực nướng rời đi.

“Anh muốn ăn gì?” Người phụ nữ trung niên đó ngẩng lên, mỉm cười nói: “Riêng mực thì hai tệ, các loại khác đều một tệ một xiên, bánh kẹp cũng một tệ một chiếc.”

Tôi một mặt “ừ ừ” qua loa, một mặt chăm chú quan sát cô ta. Người phụ nữ này thoát nhìn khoảng bốn mươi tuổi, làn da mịn nhưng không trắng, cặp mắt to nhưng vô hồn, trên sống mũi cao thẳng tắp còn phủ đầy nếp nhăn. Tóm lại, các đường nét trên khuôn mặt cô ta đều không tề, song lại được nét phong sương, hơn nữa còn bám đầy khói dầu từ đồ nướng, dù có lau cũng không sạch được.

Lúc này tôi quả thực cũng thấy hơi đói, thế là bèn nói: “Mỗi loại cho tôi một ít đi, thêm một cái bánh nữa.”

“Có ngay.” Cô ta nở nụ cười tươi, nhưng bộ mặt đó khi cười lên trông lại càng có vẻ già hơn. “Anh có muốn cho thêm bột ớt không?”

“Một chút thôi.” Tôi khề ho mấy tiếng, sau một thoáng do dự lại hỏi: “Sao cô lại đặt tên cho quầy hàng của mình là Gia Long vậy?”

Cô ta mỉm cười không nói.

Tôi lại hỏi: “Cô có biết Công ty Tư vấn pháp luật Gia Long không?”

Cô ta chờ người ra khoảng một giây, đôi môi hơi máy động, nhưng rồi lại nhanh chóng nở nụ cười, đưa tay che miệng nói: “Không biết.”

Tôi hít sâu một hơi, hỏi tiếp: “Cô có quen Trần Ngọc Long không?”

“Không quen.” Cô ta khề dầy mũi một chút, đồng thời nhìn tôi về cảnh giác.

Tôi thản nhiên gật đầu. “Cô là Thường Gia Lệ đúng không?”

Cô ta ngẩng lên, nhìn tôi bằng ánh mắt vừa nghi hoặc vừa sợ hãi. “Anh rốt cuộc là ai?”

Tôi thở phào một hơi, nói: “Tôi là Trương Nhất Tân, bạn của Trần Ngọc Long.”

“Anh...” Cô ta bị khói bốc lên từ mấy xiên đồ nướng làm cho ho sặc sụa. “Trương... Trương Nhất Tân? Anh chính là Trương Nhất Tân ư?”

“Dạo gần đây tôi vẫn luôn đi tìm Ngọc Long.” Tôi nhớ lại lời của nhân viên thu ngân vừa rồi, sau một hồi suy nghĩ liền cất tiếng hỏi một cách khó khăn: “Ngọc Long đâu rồi?”

Cô ta mở to mắt nhìn tôi, hỏi ngược lại: “Anh thực sự là Trương Nhất Tân ư?”

Tôi mở ví ra cho cô ta xem chứng minh thư của mình. Cô ta lập tức thu nụ cười lại, những động tác thuần thục vừa rồi sau nháy mắt đã trở nên lóng ngóng, vẻ mặt của cô ta liên tục biến hóa, từng sợi cơ thịt trên mặt run lên khe khẽ không ngừng. Tôi lùi về sau một bước, cúi đầu nhìn

thẳng vào mắt cô ta. Chẳng rõ là do bị khói hun hay là do tâm trạng, cặp mắt cô ta lúc này đã đỏ hoe, bên trong ầng àng nước.

Thấy cô ta đột nhiên trở nên như vậy, tôi không khỏi có chút lúng túng chẳng biết phải làm sao. “Cô, cô đừng... Tôi là bạn của Ngọc Long mà.”

“Tôi biết.” Cô ta khề hít vào một hơi, giọng nói trở nên khàn khàn và thoáng mang theo vẻ do dự.

Tôi nhớ lại lời của nhân viên thu ngân ở cửa hàng tiện lợi vừa rồi, hiểu được cô ta thương tâm là do đâu, sau một thoáng trù trừ bèn thờ dãi hỏi lại: “Ngọc Long đâu rồi?”

“Anh ấy mất rồi.” Cô ta cũng thờ dãi một hơi, rồi bèn sực sực nói: “Tôi biết là anh ấy có lỗi với anh...”

Tôi bất giác sững người, có lỗi với tôi? Tôi và Trần Ngọc Long đã tám năm không gặp, anh ta có thể làm ra chuyện gì có lỗi với tôi chứ?

Tôi hỏi: “Cô nói gì cơ? Như thế là sao?”

Cô ta nhìn thoáng qua tôi một chút, sau đó liền cúi đầu tiếp tục làm công việc còn đang dang dở, đồng thời thấp giọng nói: “Anh ăn ít ớt đúng không?”

Tôi khề “ừm” một tiếng, sau đó lại hỏi tiếp: “Vừa rồi cô nói là Ngọc Long có lỗi với tôi, vậy tức là sao? Tôi với anh ấy đã rất nhiều năm không gặp rồi..”

“Tôi biết...” Thường Gia Lệ hít sâu một hơi, nói: “Anh ấy nói là anh ấy không còn mặt mũi nào để đi gặp anh cả, cho nên quay về đây rồi cũng không dám nói gì với anh...”

Tôi kiên nhẫn hỏi tiếp: “Chuyện rốt cuộc là sao? Cô có thể nói rõ hơn không?”

Thường Gia Lệ tỏ ra hết sức nghi hoặc. “Anh, anh không biết thật ư?”

Tôi còn cảm thấy nghi hoặc hơn cô ta. “Biết cái gì? Ngọc Long rốt cuộc đã làm ra chuyện gì có lỗi với tôi? Tôi thực sự không biết gì cả.”

Thường Gia Lệ thờ phào một hơi, vừa rắc gia vị vừa nói: “Hồi còn sống, anh ấy suốt ngày nói là có lỗi với anh, còn nói cả đời này mắc tội với anh nhiều nhất. Tôi cũng từng hỏi anh ấy rồi, nhưng anh ấy không chịu nói gì cả, chỉ nói là mình có lỗi với anh thôi.” Nói xong những lời này, cô ta nhồi đồ nướng vào trong bánh, sau đó đưa cho tôi.

Tôi đón lấy chiếc bánh, hỏi sang chuyện khác: “Ngọc Long đi từ bao giờ vậy?”

“Cũng được mấy năm rồi.” Cô ta suy nghĩ một chút rồi đáp: “Lúc ấy là năm 2009, vừa mới qua Tết chưa được bao lâu.”

“Anh ấy đi như thế nào vậy?”

“Tự sát.” Cô ta ngần ngại nói: “Nhảy lầu.”

“Nhảy lầu?” Tôi bất giác cả kinh. “Cô dám chắc là tự sát chứ? Trước đó có dấu hiệu gì không?”

“Cảnh sát cũng đã tới mấy lần rồi, cuối cùng tất cả đều thống nhất rằng đó là một vụ tự sát.” Cô ta không ngừng đưa tay lên dụi mắt. “Còn về dấu hiệu thì cũng không phải là không có...” Cô ta khẽ sụt sịt mấy cái, lại ho lên mấy tiếng khàn khàn, thế rồi đột ngột ngừng đầu nhìn tôi, cặp mắt trở nên sáng rực. “Anh... anh Trương.” Cô ta vừa nói vừa tháo bao tay ra. “Anh đến nhà tôi một chuyến đi, tôi có thứ này phải đưa cho anh.”

“Là thứ gì vậy?”

“Không biết là còn có thể tìm được không nữa.” Cô ta khẽ lắc đầu mấy cái, đôi mắt thì chớp chớp không ngừng. “Anh ấy vẫn luôn muốn đưa cho anh thứ này, nhưng lại không có đủ can đảm để đi gặp anh. Anh ấy từng nói với tôi mấy lần rồi, rằng lẽ có một ngày nào đó anh ấy đi xa, tôi hãy cố gắng tìm anh, giao thứ này cho anh, coi như là để chuộc lại một phần tội lỗi giúp anh ấy. Nhưng tôi chỉ là một người phụ nữ, căn bản chẳng biết làm gì, cũng không có nhiều mối quan hệ, biết đi đâu mà tìm anh đây? Cho nên mấy năm qua, tôi gần như đã quên mất chuyện này.”

Tôi giúp cô ta thu dọn quầy hàng, sau đó liền cùng cô ta về nhà. Cô ta vẫn ở trong căn nhà mà cha mẹ Trần Ngọc Long để lại, nó nằm ở mé tây của tiệm internet Tiểu Thụ Phong. Cô ta cẩn thận khóa chiếc xe ba bánh lại, sau đó đem cất những đồ còn chưa bán hết vào trong tủ đá ở phòng trữ đông, rồi mới dẫn tôi lên nhà. Những căn nhà trong khu tập thể này đều được xây từ những năm tám mươi của thế kỷ trước, do đó cầu thang vừa dốc vừa hẹp, bên trong cũng chẳng có chút ánh sáng nào. Tôi đi theo bước chân của cô ta lần mò tiến về phía trước, cảm thấy mình giống như đang ở giữa bóng đêm vô tận, phải cố hết sức để tìm tới ánh sáng.

Sau khi bước chân vào nhà, cô ta bật đèn ở phòng khách lên, sau đó cũng không nói nhiều, cứ thế đi thẳng vào trong một gian phòng ở hướng chéo với cửa vào. Tôi ngồi trên xô pha một lát, những ký ức xa xưa lảng lảng ùa về. Tôi nhớ rồi: Hồi Tết năm 2001, tôi mang theo quà đi vào trong tòa nhà này, Trần Ngọc Long vừa nhận quà vừa luôn miệng nói là tôi khách sáo. Cha mẹ anh ta tươi cười rạng rỡ chào tôi, nhưng sức khỏe của hai cụ dường như đều không được tốt lắm. Trần Ngọc Long mang khay đựng bánh kẹo và hạt dưa tới mời tôi, sau đó ngồi xuống bên cạnh và bắt đầu trò chuyện. Có điều, nội dung cụ thể của cuộc trò chuyện thì tôi đã không nhớ được nữa rồi, chỉ nhớ là hình như có liên quan tới những vụ án hồi đó.

Tôi ngẩng đầu nhìn, chiếc đồng hồ treo tường kiểu cũ ở phía trên chiếc ti vi vẫn giống hệt với mười năm trước đây, chẳng hề thay đổi chút nào.

Từ trong phòng vang ra tiếng lục lọi đồ đạc, tôi liền đi vào xem thử, thấy Thường Gia Lệ đang không ngừng tìm kiếm thứ gì đó trong một chiếc hòm gỗ lớn. Đây dường như là phòng ngủ của cô ta, chăn đệm trên giường trông đều có vẻ gọn gàng sạch sẽ, bên cạnh đầu giường có kê một chiếc bàn trang điểm kiểu cũ sơn màu đỏ, chính giữa bàn đặt một chiếc gương tròn rất lớn. Tôi đi tới trước bàn trang điểm, nhưng lại cố tình né tránh chiếc gương. Tôi bấy lâu nay vẫn luôn không thích những thứ có thể phản quang như gương hay kính, thậm chí còn hơi sợ hãi nữa. Tôi cầm một khung ảnh làm bằng gỗ để trên bàn lên xem, thấy người phụ nữ trong ảnh mặt mũi đoan trang, da dẻ trắng ngần, còn toát ra những nét tươi mới khiến người ta yêu thích. Đây dường như chính là tấm ảnh mà Trần Ngọc Long đã cho tôi xem hồi năm 2001 khi tôi tới chơi nhà anh ta.

Tôi ngoảnh đầu lại nhìn bóng lưng đã thoảng vè già nua của Thường Gia Lệ, trong lòng bất giác dâng lên một nỗi buồn khó tả.

Đột nhiên, tôi nghe thấy tiếng kim loại cọ sát. Hình như Thường Gia Lệ đã mở một chiếc hộp sắt nào đó ra. Ngay kế đó, cô ta chậm rãi đứng dậy, đi tới trước mặt tôi, trịnh trọng đưa cho tôi một tờ giấy đã ố vàng. Tôi vừa nhận lấy tờ giấy vừa nhìn lướt qua mấy chữ lớn ở phía trên cùng:

Biên bản xử lý tình huống báo cảnh sát.

Nhìn nét chữ cùng con dấu màu đen bên trên, tôi chắc đây là bản phôi tờ của một tờ biên bản xử lý tình huống báo cảnh sát, nội dung chủ yếu bên trong là như thế này:

Người báo cảnh sát: Trần Ngọc Long. Phương thức báo cảnh sát: Gọi điện thoại. Thời gian báo cảnh sát: 10 giờ 22 phút sáng ngày 20 tháng 7 năm 2002. Địa điểm xảy ra vụ án: Căn hộ 1218, tòa nhà số 8, khu C, Cẩm Tú Hoa Viên. Lược thuật tình tiết vụ án: Có người bị bắt cóc, giam giữ trái pháp luật. Hành động của cảnh sát: Sau khi nhận được tin báo, trong vòng mười lăm phút, Hà Hải Phong, Đỗ Nhân Cường, Tôn Khả, Lý Mộng Tình đã đến

hiện trường. Người xử lý chính: Hà Hải Phong. Trưởng ca trực: Lý Ngọc Lương.

Tôi chẳng lạ gì chuyện được nhắc tới trong tờ biên bản xử lý tình huống báo cảnh sát này.

Hồi năm 2002, những rắc rối mà cha mẹ tôi để lại vẫn chưa được giải quyết êm xuôi, một lượng tiền lớn chẳng rõ tung tích. Một buổi tối đầu tháng Sáu, khi tôi đang rầu rĩ về mấy vụ án thì đột nhiên có mấy người lạ mặt xông vào nhà, sau khi đưa ra một tờ hợp đồng vay nợ có chữ ký và dấu vân tay của cha mẹ tôi liền tuyên bố nếu không nhận được tiền thì sẽ ở lại nhà tôi không đi đâu nữa. Kỳ thực, tôi sớm đã quen với những việc như thế này rồi.

Ban đầu tôi cũng nhẹ nhàng khuyên nhủ, nhưng bọn họ căn bản không chịu nghe. Tôi cũng từng nghĩ đến việc báo cảnh sát, có điều lại biết rõ rằng làm như vậy căn bản chẳng có ích gì. Trước đây tôi từng gặp phải tình huống tương tự mấy lần rồi, lần nào cũng gây thơ gọi điện thoại báo cảnh sát. Nhưng khi đó tôi còn quá trẻ, lại chẳng quen biết ai, đối phương thì thường là một nhóm người trung niên rất giỏi giao thiệp, thành ra mỗi lần báo cảnh sát đều có kết quả chẳng khác gì nhau, lần nào cảnh sát đến rồi cũng nhận định hành vi của đối phương thuộc loại “tranh chấp kinh tế”, mà “tranh chấp kinh tế” thì nằm trong phạm vi chức trách của Viện Kiểm sát, cảnh sát căn bản không có quyền can thiệp, thế là liền kết thúc sự việc một cách qua loa.

Tôi cũng từng hỏi Trần Ngọc Long, anh ta nói cho tôi biết, nếu không có mối quan hệ rộng thì những việc tương tự thế này chắc chắn sẽ được nhận định là tranh chấp kinh tế. Dù sao thì luật pháp cũng là vật chết, còn con người thì ai cũng phải sống, cho nên chỉ cần không xảy ra chuyện chẳng ai lại đi làm mất lòng người khác chỉ để bảo vệ cái gọi là chính nghĩa.

Tôi cũng từng nghĩ đến việc qua nhà họ hàng để lánh tạm, song sau đó lại tự nhủ, cho dù họ hàng có chịu giúp thì tôi cũng không thể nào thoát hẳn khỏi những rắc rối, cho dù có thể thoát hẳn khỏi những rắc rối thì tôi rất ngại phải đi làm phiền người khác. Cuối cùng chẳng làm sao được, tôi đành để mặc cho những người đó ở lại trong nhà mình. Bà xã khi đó vẫn còn là bạn gái của tôi, cô ấy từng mấy lần yêu cầu được qua ở với tôi, nhưng đều bị tôi từ chối. Tôi tuyệt đối không thể để cô ấy bị dính vào chuyện này được.

Ở được chừng nửa tháng, những người này dần dần mất kiên nhẫn, liền bắt đầu uy hiếp và dọa nạt tôi, trong tình huống ấy điều tôi có thể làm chỉ là nhẫn nhịn. Một buổi chiều trung tuần tháng Sáu, những người này đột ngột rời đi. Tôi cứ ngỡ là bọn họ đã tạm thời bỏ cuộc rồi, chẳng ngờ tới đó một người trong số họ quay trở lại, còn dẫn theo bốn năm người trẻ tuổi có cả nam lẫn nữ. Anh ta nói với tôi, mấy người này đều bị nhiễm HIV, nếu tôi không trả tiền, bọn họ sẽ ở lại trong nhà tôi, còn dùng hết mọi đồ đạc trong nhà tôi một lượt. Những người bị nhiễm HIV đó cũng chẳng biết khách sáo là gì, vừa mới vào nhà liền lập tức đi đánh răng rửa mặt, uống nước nấu cơm.

Chẳng còn cách nào khác, tôi đành tạm thời rời khỏi nhà, tới ở nhờ trong nhà họ hàng một đêm. Sang ngày hôm sau, do không chịu nổi ánh mắt khó chịu của họ hàng, cũng là bởi lòng tự tôn thôi thúc, tôi đã chủ động rời đi. Khi đó trên người tôi chẳng có bao nhiêu tiền, lại không muốn mang tới rắc rối cho người khác nữa, thế là liền phiêu bạt bên ngoài. May mà thời điểm đó đang là mùa hè, thế nên phiêu bạt bên ngoài trong thời gian ngắn cũng không phải là một việc quá vất vả. Đến đầu tháng Bảy, tôi hay tin những người bị nhiễm HIV kia đã rời khỏi nhà mình rồi, thế là liền quyết định tranh thủ lúc trời tối quay về nhà xem thử thế nào. Tối đó, trên một con đường cách nhà tôi không xa, mấy người lạ mặt đã đuổi theo tôi, còn dùng đủ biện pháp cả cứng lẫn mềm, cuối cùng đưa tôi tới một tiểu khu đô thị lạ vừa mới được xây dựng.

Tiểu khu đô thị này không phải nơi nào khác, chính là Cẩm Tú Hoa Viên.

Tòa nhà số 8 là một cao ốc được xây theo kiểu chung cư. Tại căn hộ 1218, bọn họ vẫn tiếp tục dùng đủ các phương thức để ép tôi phải trả tiền, điều duy nhất mà tôi có thể làm vẫn là chịu đựng. Trong quãng thời gian đó, tôi từng không chỉ một lần nghĩ đến cái chết, song niềm hy vọng sống thì chưa khi nào tắt lịm hoàn toàn. Để tiện cho tôi xoay sở tiền nong, những người giam giữ tôi không hề tịch thu điện thoại của tôi. Vào một buổi đêm khuya trung tuần tháng Bảy, những người canh giữ tôi đều đã ngủ say, tôi lén lấy điện thoại ra xem. Trong phần danh bạ, tôi để ý tới một cái tên mà mình chẳng lấy gì làm xa lạ: Cố Thành Kiệt.

Khi cha tôi còn tại thế có một lần ông bảo tôi giúp ông ghi lại số điện thoại mà Cố Thành Kiệt vừa thay, thế là tôi liền nhân tiện lưu luôn vào trong danh bạ điện thoại. Tôi lơ mơ nhớ được cha từng nói Cố Thành Kiệt là một chủ nhiệm gì đó ở Sở Tư pháp, quan hệ giữa hai người không tệ chút nào.

Sang ngày hôm sau, tôi gửi tin nhắn cho Cố Thành Kiệt, hy vọng ông ta có thể nghĩ cách cứu mình. Cố Thành Kiệt rất nghĩa khí, lập tức gửi tin nhắn lại cho tôi, bảo tôi làm rõ xem mình hiện đang ở nơi nào, sau đó hãy nhờ một người bạn có thể tin cậy được đi báo cảnh sát giúp, cứ nói là mình bị người ta bắt cóc. Tôi kể lại việc mình trước đây đã từng báo cảnh sát mấy lần nhưng chẳng có chút tác dụng nào ông ta liền nói tôi không cần phải lo lắng, cứ làm theo lời ông ta nói là được.

Mãi đến đêm khuya ngày 19 tháng 7 tôi mới tìm được cơ hội làm rõ vị trí cụ thể của mình khi đó. Sau khi suy nghĩ kỹ càng, tôi quyết định sẽ giao phó nhiệm vụ báo cảnh sát cho Trần Ngọc Long, thế rồi liền liên lạc với anh ta, nhờ anh ta giúp đỡ. Vốn là luật sư, anh ta biết rõ nếu thay tôi báo cảnh sát thì rất có khả năng sẽ gặp rủi ro, vậy nhưng cuối cùng vẫn đồng ý sẽ giúp đỡ tôi.

Sáng ngày 20 tháng 7, bốn viên cảnh sát tới gõ cửa. Sau đó, dù những kẻ giam giữ tôi đã hết lời giải thích và uy hiếp, thậm chí còn tỏ rõ là mình có quan hệ với lãnh đạo cấp cao của hệ thống công an địa phương, mấy viên cảnh sát đó vẫn chẳng dao động chút nào, kiên quyết cho rằng bọn họ đã giam giữ tôi trái pháp luật sau đó đưa chúng tôi về đồn công an để tiến hành điều tra. Tiếp đến, lãnh đạo của đồn công an tỏ ra hết sức thiện vị tôi, điều này khiến mấy kẻ giam giữ tôi ý thức được điều gì đó, thế là liền chủ động thừa nhận sự thực là mình đã giam giữ người trái pháp luật. Có điều, đến cuối cùng bọn họ đều không phải chịu bất cứ chế tài pháp luật nào cả.

Đây chính là câu chuyện ẩn đằng sau tờ biên bản xử lý tình huống báo cảnh sát mà Thường Gia Lệ đưa cho tôi.

Tôi hít sâu một hơi, ngẩng lên nhìn Thường Gia Lệ, trầm giọng hỏi: “Thế này tức là sao?”

Cô ta thở dài, đáp: “Ngọc Long nói, đây là chứng cứ chứng minh việc anh ấy có lỗi với anh. Cũng vì tờ biên bản này nên anh ấy mới không có mặt mũi nào để đi gặp anh. Bây giờ tôi đã giao nó tận tay anh rồi, vậy cũng coi như đã thay anh ấy chuộc được một phần tội lỗi, hy vọng anh ấy có thể nhắm

mất...” Đôi môi vẫn luôn mím chặt của cô ta đột ngột hé ra, hai hàng nước mắt tuôn trào như suối.

Tôi hoàn toàn không thể hiểu nổi những lời này của Thường Gia Lệ. Tờ biên bản này rõ ràng là minh chứng cho việc Trần Ngọc Long năm xưa đã bất chấp nguy hiểm để giúp đỡ tôi một cách vô tư, tại sao theo lời của cô ta lại biến thành chứng cứ chứng minh rằng anh ta có lỗi với tôi chứ?

Tôi xem kĩ tờ biên bản đó từ đầu đến cuối một lượt, vậy nhưng vẫn chẳng phát hiện ra chút manh mối nào.

Tôi rút một tờ khăn giấy ra đưa cho Thường Gia Lệ, trầm ngâm hỏi: “Về tờ biên bản này, Ngọc Long có nói gì với cô nữa không? Cô có thể cố gắng nhớ kĩ thêm một chút không?”

“Anh ấy chỉ nói là mình có lỗi với anh thôi.” Cô ta lau nước mắt, mấy giây sau mới đột ngột sững người. “Phải rồi, tôi nhớ là có mấy lần khi nhìn vào tờ giấy này, anh ấy đã vừa thở dài vừa đắm mạnh vào đùi mình, nói là mình thật không có khí phách.”

Tôi trầm suy nghĩ về lời của cô ta, nhất thời chẳng nói năng gì. Đúng vào lúc này, bà xã gọi điện thoại tới, hỏi tôi tại sao còn chưa về. Sau khi gác máy, tôi vội vàng từ biệt Thường Gia Lệ. Đến khi lên xe rồi, tôi không lập tức nổ máy ngay mà xem đi xem lại tờ biên bản kia mấy lượt, cuối cùng trong lòng không kìm được nảy sinh một nỗi nghi hoặc mới: Theo như tôi được biết, biên bản xử lý tình huống báo cảnh sát tuy không được lưu giữ vào trong hồ sơ, vậy nhưng cũng là một tài liệu mật, người ngoài căn bản không có cơ hội đụng đến, tại sao Trần Ngọc Long lại có thể tiếp xúc với nó chứ? Hơn nữa, cho dù là một luật sư, có thể tìm cách để đọc được tờ biên bản này, nhưng Trần Ngọc Long đã mang nó đi phô tô rồi cất giữ tại nhà như thế nào đây?

Tôi trầm tư suy nghĩ một lát, rồi liền xác định được phương hướng cho bước điều tra tiếp theo của mình.

Người xử lý chính: Hà Hải Phong. Trưởng ca trực: Lý Ngọc Lương.

* * *

Tám giờ hai mươi phút sáng ngày hôm sau, tôi có mặt đúng giờ tại Bệnh viện Tâm thần thành phố, bắt đầu cuộc gặp mặt và trò chuyện lần thứ tám với Diệp Thu Vi. Hôm đó, cô ta lại mặc chiếc váy liền xếp nếp kiểu bohemian. Cô ta dường như rất thích chiếc váy này, và tôi cũng thế.

Tôi đóng cửa lại, kéo cửa sổ trò chuyện ra, rồi cất tiếng chào: “Chào cô, cô Diệp.”

Cô ta bình thân cất tiếng chào lại tôi: “Ừm, chào anh.”

Tôi khẽ mỉm cười, kéo ghế ngồi xuống, mở sổ tay ra, gật đầu nói: “Chúng ta bắt đầu luôn nhé, hôm nay chắc hẳn phải nói tới Lưu Hường Đông rồi.” Tôi mở tập tài liệu về những vụ án mạng ra tới trang thứ bảy. “Tại sao trong tài liệu lại không viết rõ địa điểm và phương thức tự sát của Lưu Hường Đông thế?”

“Không viết tất nhiên là có nguyên nhân của nó.” Cô ta giải thích. “Tháng 9 năm 2009, phán quyết được đưa xuống, Triệu Hải Thời phục tùng phán quyết, bị đưa vào trong trại tạm giam để chờ chấp hành án tử hình, còn tôi thì bắt đầu tiếp cận Lưu Hường Đông. Ông ta có thể tính là một người nổi tiếng, cho nên các tin tức cơ bản không hề khó tìm. Lưu Hường Đông sinh tháng 4 năm 1958, tốt nghiệp Học viện Hóa học công nghiệp của trường Đại học C, về sau lấy được bằng thạc sĩ và tiến sĩ ở một trường đại học nổi tiếng trong nước. Ông ta vốn giảng dạy ở Đại học C, nhưng tới năm 1997 thì được Tập đoàn A mời, thế là liền tới làm Chủ nhiệm trung tâm Nghiên cứu khoa học của Công ty E. Dưới sự dẫn dắt của ông ta, công nghệ chế thuốc của Công ty E có những sự tiến bộ rõ rệt, cũng từ đó Công ty E trở thành cột trụ vững vàng trong giới sản xuất thuốc địa phương.”

Tôi vừa ghi chép vừa buông lời cảm thán: “Xem ra ông ta có thể tính là một học giả tạo phúc cho xã hội được rồi.”

“Còn về hoàn cảnh gia đình cùng với các tin tức khác, muốn điều tra tường tận cần phải bỏ ra nhiều công sức hơn mới được.” Diệp Thu Vi không hề để tâm tới lời đánh giá của tôi. “Trong quá trình điều tra, có rất nhiều người đã nói cho tôi biết Lưu Hường Đông là một học giả vô cùng thuần túy, thường ngày nếu không ở nhà thì là ở phòng thí nghiệm, chỉ thỉnh thoảng mới nhận lời mời quay về trường cũ giảng một vài tiết học công khai. Tuy thanh danh không nhỏ, vậy nhưng ông ta lại rất kín tiếng, hơn nữa còn cực kỳ chú trọng tới việc giữ bí mật đời tư cá nhân.”

“Anh còn nhớ người bạn ở Đại học C mà tôi từng kể không?” Diệp Thu Vi nói. “Tôi có một người bạn học thời cấp ba đang làm trợ giảng ở Đại học C, tên là Phương Tự Lập. Chuyện vị Giáo sư họ Dương ở Đại học C tự sát cũng chính là do anh ta vô ý tiết lộ cho tôi biết trong lúc tán gẫu.”

Tôi lật lại phần ghi chép trước đó trong sổ tay, rồi liền khẽ gật đầu, tỏ ý mời cô ta nói tiếp.

“Trong khi điều tra về Lưu Hường Đông vốn tốt nghiệp từ Đại học C, tôi đương nhiên cần đến sự giúp đỡ của Phương Tự Lập.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp. “Đương nhiên, Lưu Hường Đông dù sao cũng không còn làm việc ở Đại học C nữa, cho nên Phương Tự Lập cũng không hiểu về ông ta lắm. Có điều hồi cuối tháng Chín, trong một lần trò chuyện, Phương Tự Lập đã nói cho tôi biết, ngày mùng Tám tháng Mười chính là ngày thành lập Đại học C, Lưu Hường Đông có lẽ sẽ về trường tham gia hoạt động kỷ niệm. Tôi tò mò ngưỡng mộ Lưu Hường Đông, nói là thực sự rất muốn được gặp ông ta một lần. Phương Tự Lập lập tức đảm bảo với tôi, nói là nhất định sẽ nghĩ cách để tôi được vào hội trường.”

Tôi không kìm được tò mò, liền buột miệng hỏi: “Anh chàng Phương Tự Lập này yêu đơn phương cô đúng không vậy?”

“Từ hồi học cấp ba anh ta đã bắt đầu theo đuổi tôi rồi, mãi đến khi học đại học vẫn thường xuyên viết thư cho tôi.” Diệp Thu Vi nói. “Cho nên tôi mới lựa chọn anh ta. Nếu anh ta vẫn còn thích tôi, vậy thì sẽ không nghi ngờ tôi chút nào.”

Tôi thực sự thông cảm cho Phương Tự Lập.

”Đề đảm bảo là anh ta sẽ giúp tôi, trong dịp nghỉ lễ Quốc khánh tôi đã đi gặp anh ta hai lần.” Diệp Thu Vi kể tiếp. “Trong lần gặp mặt thứ hai, anh ta giao cho tôi một tấm thẻ nhân viên nội bộ phụ trách tổ chức lễ kỷ niệm ngày thành lập trường của Đại học C, bên trên còn có cả ảnh và tên của tôi nữa. Tôi dùng những sự ám thị kín đáo để bày tỏ thiện cảm với anh ta, hy vọng qua đó có thể nhận được nhiều sự giúp đỡ từ anh ta hơn. Sau đó mọi việc đều thuận lợi, đến sáng ngày mừng Tám tháng Mười, tại hội trường số 1 của Đại học C, tôi rất cuộc đã được gặp Lưu Hường Đông mà mình “ngờ ngợ đã lâu”.”

1. Quốc khánh nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa được kỷ niệm vào

ngày mừng Một tháng Mười hằng năm, thông thường vào dịp này người dân sẽ được nghỉ lễ một tuần - ND.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 28: Chương 2

Chứng mắc cảm Oedipus bệnh hoạn

Lưu Trí Phô thường xuyên thay bạn gái, trong vòng một tháng có thể thay tới ba lần. Trong học viện có rất nhiều giáo viên nữ từng qua lại với anh ta, nghe nói có người còn từng có thai với anh ta nữa, nhưng anh ta dường như chưa từng nghĩ đến chuyện kết hôn.

Do đêm qua không ngủ đủ giấc, tôi không kìm được ngáp dài một cái.

Diệp Thu Vi đưa mắt nhìn thoáng qua tôi, rồi nói tiếp: “Hôm đó, nghi thức khởi động cho hoạt động kỷ niệm ngày thành lập trường được cử hành, nội dung về cơ bản chỉ có lãnh đạo phát biểu, sau đó đến lượt thầy trò trong trường lên bày tỏ cảm xúc. Nhân viên tổ chức vốn không có chỗ ngồi, nhưng Phương Tự Lập đã cất công tìm cho tôi một chỗ, hơn nữa vị trí còn khá tốt, rất gần với sân khấu chính. Tôi ngồi phía dưới và quan sát, dần dần đã có được những ấn tượng bước đầu về Lưu Hường Đông. Ông ta vóc người gầy guộc, đeo một chiếc kính khá cũ và lỗi mốt, phần lớn thời gian đều cúi đầu nhìn bàn, dù thỉnh thoảng có ngẩng lên thì ánh mắt cũng vờ bất định.”

“Vật vờ bất định?” Tôi suy nghĩ một chút rồi hỏi: “Giống như biểu hiện của Vương Vĩ lúc ở nhà Trần Hy đó ư?”

“Cũng gần như thế.” Diệp Thu Vi phân tích. “Có điều lúc ở nhà Trần Hy, Vương Vĩ tỏ ra như vậy là bởi vì chuẩn bị lấy trộm đồ cho nên chột dạ, còn ánh mắt Lưu Hường Đông có vẻ vật vờ là do căng thẳng khi bị mấy nghìn người phía dưới nhìn vào. Chột dạ và căng thẳng đều có nguồn gốc từ nỗi sợ hãi, tôi cho rằng nỗi sợ hãi của Vương Vĩ bắt nguồn từ sự ràng buộc của pháp luật và đạo đức xã hội, còn nỗi sợ hãi của Lưu Hường Đông thì bắt nguồn từ đám đông phía dưới.”

“Đám đông phía dưới?” Tôi buột miệng hỏi: “Ý cô là ông ta mắc chứng ám ảnh sợ xã hội ư?”

Diệp Thu Vi khẽ gật đầu, hồ hững nói: “Cúi đầu trong một thời gian dài, khi ngẩng lên thì ánh mắt vật vờ bất định, hiển nhiên là ông ta muốn né tránh ánh mắt của mấy nghìn người bên dưới sân khấu, đây là một biểu hiện điển hình của tình trạng thiếu tự tin đối với bản thân cũng như các mối quan hệ xã hội. Loại học giả thế này không hề hiếm gặp, bọn họ khi ở trong phòng thí nghiệm thì thết ra lửa, không việc gì là không làm được, nhưng trong cuộc sống thường ngày, khi cãi nhau với người lạ thì lại ấp a ấp úng, nói năng ngớ ngẩn, còn khi ở trước đám đông, bị nhiều người nhìn vào, bọn họ thậm chí chỉ muốn tìm một cái lỗ để chui xuống.”

“Cho nên mọi người mới nói ông ta là một học giả vô cùng thuần túy.” Tôi suy nghĩ một chút rồi bèn nói: “Ông ta thường ngày kín tiếng, cuộc sống chỉ xoay quanh hai địa điểm với một tuyến đường, lại rất ít khi tham gia các hoạt động công khai, đó đều là biểu hiện của chứng ám ảnh sợ xã hội.”

Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích: “Có điều ông ta dù gì cũng đã hơn năm mươi tuổi, lại từng lăn lộn trong Công ty E nhiều năm, thế nên vào những lúc cần thiết thì vẫn có thể bấm bụng làm những việc mà mình không thích, chẳng hạn như là thỉnh thoảng lại đi giảng một vài tiết học công khai ở Đại học C hoặc là quay về dự lễ kỷ niệm ngày thành lập trường. Có thể nói, một người dù cố gắng né tránh đến mấy thì cũng không thể nào hoàn toàn thoát khỏi sự ràng buộc của xã hội.” Hơi dừng một chút, cô ta nói tiếp: “Đương nhiên, những điều này đều chỉ là cảm nhận trực quan của tôi khi nhìn thấy ông ta, có điều, những biểu hiện của ông ta về sau đã chứng minh cảm nhận của tôi là hoàn toàn chính xác.”

Tôi nhanh chóng ghi lại những lời cô ta nói vào trong sổ tay, sau đó liền tựa lưng vào ghế tỏ ý mời cô ta nói tiếp

1. Ám ảnh xã hội là một dạng trong nhóm bệnh rối loạn lo âu được mô tả bởi đặc điểm sợ hãi quá mức trong các tình huống xã hội thông thường. Biểu hiện thể chất thường thấy là tim đập nhanh, đỏ mặt, đỏ mồm, khó chịu dạ dày, buồn nôn. Người bệnh bộc lộ nỗi sợ hãi mãnh liệt và dai dẳng khi người khác nhìn mình hoặc bị phê bình, luôn sợ rằng hành vi của mình sẽ khiến bản thân rơi vào tình huống khó xử hoặc bị bề mặt. Sự sợ hãi của họ có thể mạnh đến nỗi họ can thiệp nghiêm trọng vào công việc, học tập hay những hoạt động khác – ND

”Sau khi đưa ra phán đoán bước đầu, tôi rất nhanh đã lại đề ý tới một chi tiết khác.” Diệp Thu Vi nói: “Trong nghi thức khởi động, trên sân khấu chính tổng cộng có chín người. Về mặt nguyên tắc thì Đảng ủy trường không tham gia vào hoạt động kỷ niệm ngày thành lập trường, do đó người ngồi ở chính

giữa là Hiệu trưởng, ngồi bên trái Hiệu trưởng là Hiệu phó thường trực, ngồi bên phải thì chính là Lưu Hưởng Đông, xa dần về hai bên thì mới tới lượt hiệu phó khác và một số vị chủ nhiệm.”

Tôi bất giác sửng người. “Ông ta dựa vào đâu mà được xếp ngồi ở vị trí hạng ba 1 như thế?”

“Đúng vậy, ông ta chỉ là một cựu sinh viên của trường dựa vào cái gì mà được xếp chỗ ngồi ở trên cả một vài vị hiệu phó như thế chứ?” Diệp Thu Vi phân tích: “Đơn giản thôi, bởi vì địa vị của Lưu Hưởng Đông quả thực rất cao.”

Được cô ta nhắc nhở như vậy, tôi ít nhiều đã hiểu ra được một chút. “Phải chăng ý của cô là Đại học C xếp cho ông ta chỗ ngồi như vậy là vì nể mặt Tập đoàn A?”

Cô ta ngồi thẳng người dậy, hai tay để ngang trên hai chân, chậm rãi nói: “Một trường đại học tổng hợp cấp sở mà khi sắp xếp chỗ ngồi lại phải nể mặt một doanh nghiệp tư nhân, từ chuyện này có thể nhìn ra được hai điều: Thứ nhất, Tập đoàn A có một chỗ dựa rất phức tạp và vững chắc; thứ hai, địa vị của Lưu Hưởng Đông trong Tập đoàn A nhất định là rất không tầm thường.”

Tôi khẽ gật đầu, trầm ngâm nói: “Một học giả mắc chứng ám ảnh sợ xã hội như Lưu Hưởng Đông ắt hẳn là không giỏi lắm về quyền mưu, ấy vậy mà lại có được một địa vị không tầm thường trong Tập đoàn A, xem ra nguyên nhân chỉ có thể là ông ta đang nắm trong tay một thứ lợi ích cốt lõi nào đó của tập đoàn này mà thôi.”

“Khi đó tôi cũng có phán đoán như vậy.” Diệp Thu Vi nói: “Nhưng con người Lưu Hưởng Đông không ngờ còn phức tạp hơn so với trong tưởng tượng của tôi.”

1. Trong văn hóa truyền thống Trung Quốc, chỗ ngồi càng ở giữa thì thể hiện địa vị càng cao, ngoài ra chỗ ngồi bên trái được coi trọng hơn chỗ ngồi ở bên phải - ND.

Tôi thoáng lộ vẻ dăm chiêu, gật đầu nói: “Xin hãy tiếp tục đi.

”Kể đến là chi tiết thứ hai.” Cô ta lại nói tiếp. “Khi Hiệu trưởng đứng ra phát biểu, Lưu Hưởng Đông vốn luôn cúi đầu không ngờ lại ngẩng đầu lên nhìn chăm chăm vào Hiệu trưởng, hai mắt mở to, sáng ngời rạng rỡ hơn trước đó rất nhiều.”

“Khi nhìn thấy thứ gì đó mà mình thích, đồng tử của người ta sẽ nở rộng, ánh mắt theo đó mà sáng lên rất nhiều.” Tôi bất giác có chút ghen tị. “Lẽ nào... ông ta thích Hiệu trưởng? Hình như Hiệu trưởng trường Đại học C là đàn ông đúng không?”

Diệp Thu Vi chợt hỏi tôi: “Anh Trương, anh có con rồi nhỉ? Là con trai hay con gái vậy?”

“Con trai.”

“Anh nhất định là từng đưa thằng bé đến cửa hàng đồ chơi rồi. Nếu nó rất muốn có một món đồ chơi nào đó, ánh mắt của nó khi nhìn vào món đồ chơi đó như thế nào?”

“Khao khát.” Nhớ đến con trai mình, tôi bất giác nở một nụ cười vui vẻ. “Nếu có thể lấy được thứ đó, nó nhất định sẽ nắm chặt trong tay, còn nếu như không, nó sẽ nhìn chăm chăm vào đó, mắt không chớp lấy một lần, cực kỳ chăm chú, hơn nữa...” Nói tới đây, tôi hơi dừng lại một chút, nhanh chóng hiểu ra ý của cô ta. “Hơn nữa còn sáng ngời rạng rỡ. Ý của cô là ánh mắt sáng ngời đó của Lưu Hưởng Đông không phải xuất phát từ sự yêu thích mà xuất phát từ sự khao khát ư?”

“Sự khao khát bắt nguồn từ niềm yêu thích, nhưng yêu thích chưa chắc đã có thể làm nảy sinh khao khát.” Diệp Thu Vi giải thích. “Khi con người ta thích một thứ gì đó thì sẽ nảy sinh ham muốn chiếm hữu, và chúng ta nói là anh ta có khao khát đối với thứ này. Khi đối mặt với một thứ mà bản thân khao khát sở hữu, con người ta sẽ vô thức sinh ra những sự liên tưởng có liên quan tới nó, hoặc cũng có thể là ảo tưởng. Biểu hiện bên ngoài của tình trạng ảo tưởng này chính là ánh mắt trở nên say sưa. Sau đó, cho dù không thể có được thứ này, chỉ cần ảo tưởng thôi là tâm lý của người đó sẽ nhận được sự thỏa mãn và cảm thấy thư thái, mà biểu hiện bên ngoài của sự thư thái trong tâm lý chính là đồng tử mở rộng, hai mắt sáng lên.”

Tôi vẫn cảm thấy rất khó hiểu. “Nói đi nói lại thì việc đôi mắt của Lưu Hưởng Đông sáng lên vẫn là biểu hiện của sự yêu thích và khao khát của ông ta đối với Hiệu trưởng Đại học C mà.”

“Thứ Lưu Hưởng Đông yêu thích và khao khát có thể là bản thân Hiệu trưởng, nhưng cũng có thể là một thứ gì đó mà Hiệu trưởng đang sở hữu.” Diệp Thu Vi tiếp tục giải thích. “Tôi tiếp tục quan sát Lưu Hưởng Đông, rồi liền phát hiện ra một chi tiết mới. Ban đầu, lời phát biểu của Hiệu trưởng khá nhạt nhẽo, chẳng qua là điểm lại lịch sử của Đại học C và liệt kê ra một số nhân vật nổi tiếng từng theo học tại trường. Sau khi nói xong những lời này, ông ta bắt đầu nói tới trách nhiệm cụ thể của lãnh đạo trong thời gian kỷ niệm ngày thành lập trường. Tôi phát hiện, trong quá trình này, ánh mắt của Lưu Hưởng Đông rõ ràng đã sáng hơn trước rất nhiều, chứng tỏ cảm giác thư thái của ông ta đã tăng lên không ít. Sau khi nói xong phần sắp xếp trách nhiệm cụ thể, Hiệu trưởng nói thêm hai phút nữa, có điều lần này lại toàn là những lời nói sáo rỗng, đại ý là hy vọng mọi người ghi nhớ khẩu hiệu của trường, mong rằng hoạt động kỷ niệm ngày thành lập trường lần này thành công tốt đẹp. Trong vòng hai phút này, tuy ánh mắt Lưu Hưởng Đông vẫn rạng ngời, nhưng so với trước đó thì rõ ràng là đã ảm đạm đi nhiều.”

Tôi không kim được nhìn cô ta bằng ánh mắt sợ hãi. “Thật không ngờ ngay đến cả độ sáng của ánh mắt mà cô cũng có thể phân biệt rõ ràng như vậy... Có điều, sau khi trải qua bước ngoặt tâm lý lần đó, điều này đối với cô mà nói đã trở nên rất dễ dàng rồi đúng không?”

“Tôi thực ra cũng đã phải cố hết sức mình.” Diệp Thu Vi nói. “Tuy tâm lý có những sự biến hóa nhất định nhưng tôi dù sao vẫn là một con người, phân biệt độ sáng của ánh mắt như thế đã là cực hạn mà tôi có thể làm được.”

Tôi đưa mắt nhìn thoáng qua đôi mắt của cô ta, rồi nhanh chóng cúi đầu xuống. “Xin hãy tiếp tục đi.”

“Nhìn vào sự biến hóa trong độ sáng ánh mắt của Luru Hường Đông mà xét, thứ ông ta thích không phải là bản thân Hiệu trưởng, mà là một thứ nào đó Hiệu trưởng nắm giữ.” Diệp Thu Vi tiếp tục giải thích: “Rất hiển nhiên, thứ này từ đầu đến cuối luôn nằm trên người Hiệu trưởng, mà khi Hiệu trưởng tuyên bố phân an bài trách nhiệm cụ thể của các lãnh đạo trong thời gian diễn ra hoạt động kỷ niệm ngày thành lập trường thì nó được thể hiện ở mức lớn nhất. Anh Trương...” Cô ta đưa mắt nhìn tôi chăm chú. “Theo anh thì đó là thứ gì?”

Tôi suy nghĩ suốt một hồi lâu rồi mới thử đưa ra phán đoán của mình: “Là quyền lực ư?”

“Rất có thể là quyền lực.” Ánh mắt đột nhiên hơi sáng lên một chút, Diệp Thu Vi dường như rất hài lòng với phán đoán này của tôi. “Vừa nãy tôi đã nói rồi, khi con người ta khao khát một thứ gì đó thì sẽ vô thức nảy sinh những sự ảo tưởng có liên quan. Ảo tưởng có thể làm tâm lý thỏa mãn, từ đó khiến con người ta cảm thấy thoải mái, ánh mắt thì sáng rực lên. Nói cách khác, trong trạng thái khao khát, việc đôi mắt sáng lên có liên quan mật thiết tới sự ảo tưởng. Cảm giác thỏa mãn do ảo tưởng mang tới càng mãnh liệt thì sự thoải mái sau đó sẽ càng mãnh liệt, và ánh mắt cũng sẽ càng sáng hơn... Đương nhiên, sự dẫn nỏ của đồng tử không phải là không có giới hạn.”

Tôi vừa ghi chép vừa dựa theo dòng suy nghĩ của cô ta mà phân tích: “Tôi hiểu rồi. Việc phát biểu trong nghi thức khởi động của một hoạt động quy mô lớn như thế thể hiện rõ quyền uy của Hiệu trưởng, mà phân an bài trách nhiệm của các lãnh đạo thì lại càng thể hiện quyền uy tới mức tận cùng. Thứ mà Luru Hường Đông khao khát chính là quyền lực mà Hiệu trưởng trường Đại học C đang nắm giữ.” Nói tới đây, tôi không kìm được hơi cau mày lại. “Nhưng ông ta là một học giả chỉ biết chuyên tâm nghiên cứu khoa học, thậm chí còn mắc chứng ám ảnh sợ xã hội nữa, lẽ nào lại cũng khao khát quyền lực?”

“Cho nên vừa rồi tôi mới nói ông ta phức tạp hơn so với trong tưởng tượng của tôi.” Diệp Thu Vi lại kể tiếp. “Tóm lại, đây là những phân tích và phán đoán bước đầu của tôi về ông ta. Sau khi Hiệu trưởng phát biểu xong, Hiệu phó thường trực liền lên giới thiệu về các hạng mục cụ thể cũng như quy trình của hoạt động kỷ niệm, trong thời gian này, Luru Hường Đông lại khôi phục bộ dạng như trước đó là một mực cúi đầu, thỉnh thoảng ngẩng lên thì hoặc là ánh mắt vật vờ bất định, hoặc là quay sang nhìn và nói chuyện với Hiệu trưởng. Sau khi Hiệu phó thường trực nói xong thì đến lượt Luru Hường Đông thay mặt các cựu sinh viên của trường lên phát biểu. Ông ta cầm giấy đi lên bục phát biểu, sau đó bắt đầu đọc từng câu từng chữ, ngữ điệu đều đều không mang một chút tình cảm nào, thậm chí thỉnh thoảng còn nói lắp vài câu nữa.”

Tôi khẽ gật đầu. “Xem ra phán đoán ban đầu của cô là chính xác, ông ta bị mắc chứng ám ảnh sợ xã hội rất nghiêm trọng.”

“Trong quá trình này tôi còn phát hiện ra một chi tiết mới.” Diệp Thu Vi nói. “Khi phát biểu, cứ khi nào nói lắp là ông ta lại đưa tay lên sờ răng cửa của mình. Trong quãng thời gian phát biểu kéo dài năm phút, ông ta tổng cộng đã sờ hai mươi ba lần, bình quân chưa tới mười lăm giây một lần.”

Tôi vô thức đưa tay lên sờ răng cửa của mình một chút rồi bèn cười gượng, nói: “Ồ trước mặt bao nhiêu người mà làm ra hành vi như vậy thì hình như không được lịch sự cho lắm thì phải.” Sau đó tôi lại hơi ngần ra, thử hỏi dò: “Ông ta còn mắc chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế nữa ư?”

“Chỉ cần đưa tay lên sờ răng cửa một chút ông ta liền tạm thời loại bỏ được sự căng thẳng, từ đó tiến vào trạng thái buông lỏng.” Diệp Thu Vi nói. “Nhìn vào hiệu quả loại trừ lo lắng mà xét, ông ta quả thực rất có khả năng mắc chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế.”

Tôi đưa tay sờ cằm, trầm ngâm nói: “Xem ra, điều này hẳn sẽ trở thành một trong những điểm mấu chốt để sau này cô có thể khống chế ông ta trong lòng bàn tay.”

Diệp Thu Vi nở một nụ cười tuy rõ ràng nhưng lại khá phức tạp, rồi kể tiếp: “Những điều kể trên chính là toàn bộ tin tức mà tôi quan sát được trong quá trình diễn ra nghi thức khởi động. Đến tối hôm đó, trong nhà ăn dành cho nhân viên nhà trường có tổ chức một bữa tiệc giao lưu học thuật. Đương nhiên, Phương Tự Lập đã lại giúp tôi kiếm được giấy mời tham dự. Bữa tiệc chính thức bắt đầu vào lúc sáu giờ, Phương Tự Lập dẫn tôi đến ngồi vào một góc của hội trường, mấy giáo viên ngồi cùng bàn không ngừng nói đùa với Phương Tự Lập, hiển nhiên đều nghĩ rằng tôi là hồng nhan tri kỷ của anh ta. Phương Tự Lập đã có gia đình, do đó không ngừng giải thích rằng chúng tôi chỉ là bạn, nhưng tôi có thể nhìn ra được, anh ta hiển nhiên là có ham muốn về thể xác đối với tôi.”

Tôi nói “Nếu anh ta thực sự là một người đàn ông, không có ham muốn thì mới là điều bất thường đấy.”

Diệp Thu Vi bình tĩnh nói: “Hiệu trưởng không tham dự bữa tiệc đó, có lẽ là để tránh những rắc rối không cần thiết. Khi bữa tiệc bắt đầu, Luru Hường Đông ngồi cùng bàn với mấy vị lãnh đạo của trường. Tôi để ý thấy người ngồi bên tay trái ông ta là Hiệu phó thường trực, song người ngồi bên tay phải thì không ngờ lại là một người đàn ông trẻ tuổi. Phương Tự Lập rất nhanh đã nói cho tôi biết, người đàn ông đó tên là Luru Trí Phổ, là con trai của Luru Hường Đông.”

Tôi hỏi: “Con trai ông ta làm việc ở Đại học C ư?”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Khi đó có đồng người, Phương Tự Lập không nói rõ, chỉ bảo rằng Luru Trí Phổ cũng là giáo viên trong trường. Khi nhắc đến Luru Trí Phổ, anh ta vô thức nheo mắt lại, đôi môi mím chặt, khoe môi nhếch ra và hơi trữu xuống, mũi bật hơi khá mạnh, hiển nhiên là đang lòng bất mãn và xem thường.”

“Chắc là ghen tị rồi, Luru Hường Đông ắt hẳn đã dọn sẵn cho con trai mình một con đường tiến thân bằng phẳng.” Tôi suy nghĩ một chút rồi nói: “Ai cũng nói Luru Hường Đông là người kín tiếng, nhưng trong một bữa tiệc giao lưu học thuật như vậy mà ông ta lại để con trai ngồi cùng bàn với mình, thế thì đâu còn gọi là kín tiếng được.”

Diệp Thu Vi lại kể tiếp: “Sau khi các vị lãnh đạo lần lượt phát biểu, bữa tiệc chính thức bắt đầu. Lúc tám giờ, Hiệu phó thường trực đi chúc rượu từng

bàn, sau đó thì tới lượt Lưu Hướng Đông.”

Tôi khẽ “hừ” một tiếng. “Ông ta đâu phải là người của Đại học C, làm như vậy rõ ràng là không thích hợp.”

“Khi ông ta đi chúc rượu, tôi để ý quan sát phản ứng của các giáo viên trong trường, nhưng xét từ vẻ mặt cũng như động tác của bọn họ, phần lớn mọi người thậm chí còn kính trọng Lưu Hướng Đông hơn cả Hiệu phó thường trực.” Diệp Thu Vi phân tích: “Kết hợp điều này với việc sắp xếp vị trí ngồi trong nghi thức khởi động, tôi cảm thấy, Lưu Hướng Đông tuy sớm đã rời khỏi Đại học C, nhưng giữa ông ta và Đại học C vẫn có những mối liên hệ nội tại vô cùng sâu sắc.”

Tôi lẳng lặng gật đầu.

Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Ngồi cùng bàn với tôi khi đó toàn là các giáo viên trẻ, tuổi tác chỉ vào chừng xấp xỉ ba mươi. Sau khi qua đó, Lưu Hướng Đông đã nói ra những lời như thế này: “Các bạn ai nấy đều trẻ tuổi tài năng, việc xây dựng Đại học C không thể thiếu sự cố gắng của các bạn, tương lai của Đại học C nằm cả trong tay người trẻ tuổi, những chương sử về vang dội của Đại học C đang chờ các bạn viết ra, công cuộc giáo dục của nước nhà còn cần các bạn vô tư cống hiến. Tôi thay mặt các cựu sinh viên thuộc đủ tầng lớp trong xã hội mời các bạn một chén, các bạn xin hãy cứ tự nhiên.” Khi đó ông ta đã uống không ít rượu, do đó không hề tỏ ra quá căng thẳng như trong nghi thức khởi động. Có điều, dù như thế nhưng ông ta vẫn nói lặp một lần, đồng thời đưa tay lên sờ răng cửa.”

“Trong trường hợp như thế mà vẫn không kiểm chế được bản thân, xem ra ông ta quả thực mắc chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế rồi.” Tôi phân tích.

“Vẫn chưa thể tùy tiện đưa ra kết luận được, hơn nữa đây cũng không phải là điểm mấu chốt.” Diệp Thu Vi nói: “Điểm mấu chốt là những lời mà ông ta đã nói. Tôi phát hiện trong khi chúc rượu, ông ta tổng cộng đã ngắt nghỉ sáu lần, cho nên lời chúc có thể chia làm bảy câu, trong đó có sáu câu dùng cách xưng hô “các bạn”, chỉ có một câu là dùng cách xưng hô “người trẻ tuổi”.”

Tôi không hề ghi lại lời chúc rượu của Lưu Hướng Đông, thế là liền ngưng ngừng nói: “Nguyên văn lời chúc của ông ta là gì, cô có thể nói lại một lượt không?”

Diệp Thu Vi nói lại một lần nữa, tôi cẩn thận ghi không sót một chữ vào trong sổ tay, sau đó trầm ngâm nói: “Quả thực, tổng cộng có bảy câu nói mà chỉ có câu thứ ba là dùng cách xưng hô “người trẻ tuổi”, mấy câu còn lại thì đều là “các bạn”. Nhưng, chuyện này chứng tỏ được điều gì chứ?”

“Trong tình huống bình thường, cách xưng hô luôn có tính nhất quán trong thời gian ngắn, sự thay đổi đột ngột có thể phản ánh ra những biến hóa vi diệu trong tâm lý của người nói. “Cô ta giải thích. “Chẳng hạn như trong một lần trò chuyện về nghiệp vụ, nhân viên ngân hàng vốn luôn gọi khách hàng là “ngài”, nhưng trong một câu nói lại đột ngột đổi cách xưng hô thành “anh”, điều này chứng tỏ câu nói trước đó của khách hàng có thể đã khiến anh ta (hoặc cô ta) cảm thấy không vui. Lại như khi anh nói chuyện với một người bạn nào đó của anh, bạn anh luôn dùng cách xưng hô “cha tôi” để nói tới cha mình, nhưng tới một câu nói thì đột nhiên lại đổi sang dùng “phụ thân tôi”, điều này chứng tỏ chuyện mà các anh nhắc tới trước đó, hoặc cũng có thể là một suy nghĩ nào đó, một đoạn ký ức nào đó trong lòng anh ta đã khơi dậy niềm kính trọng của anh ta với cha mình. Còn có một ví dụ khác thường thấy hơn, đó là khi các cặp tình nhân cãi nhau, ban đầu họ còn gọi nhau là “anh”, “em”, nhưng khi cơn giận đạt tới một mức độ nào đó, những từ như là “mày”, “tao”, thậm chí là tục hơn nữa, đều có thể được sử dụng. Tóm lại, đối với người bình thường, sự thay đổi đột ngột trong cách xưng hô với người khác chính là cột mốc đánh dấu rõ ràng cho sự biến hóa trong tâm lý.”

Tôi khẽ gật đầu.

“Lưu Hướng Đông đã nói những lời chúc rượu đó trong một khoảng thời gian chừng hai mươi giây.” Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích: “Trong vòng hai mươi giây mà phải nói ra những lời như vậy, người bình thường tuyệt đối không có đủ tâm sức để suy nghĩ quá sâu về nội dung của những điều mình nói. Hay nói cách khác, bảy câu nói đó cùng với cách xưng hô bên trong về cơ bản đều được nói ra một cách vô thức. Tổng hợp những điều này lại có thể đoán ra được, sự xuất hiện đột ngột và ngắt nghỉ của cách xưng hô “người trẻ tuổi” đã phản ánh một biến hóa nhỏ bé nào đó trong tiềm thức của Lưu Hướng Đông.”

Tôi bắt giắc rơi vào trầm tư.

“Sự biến hóa của tiềm thức có liên quan tới ám thị.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Nhưng khi đó, chỉ có bản thân ông ta đang nói lời chúc rượu, những người khác đều không nói chen vào một câu nào, thậm chí còn chẳng dám có động tác gì quá lớn, cho nên, sự ám thị này có lẽ là do Lưu Hướng Đông tự tạo ra cho mình, và đó là một hành vi tự kỷ ám thị. Khi đó ông ta đang nói, cho nên sự tự kỷ ám thị này nhất định là có nguồn gốc từ lời nói của ông ta - những lời chúc rượu được nói ra trước khi ông ta đột nhiên thay đổi cách xưng hô.”

“Tương lai của Đại học C nằm cả trong tay người trẻ tuổi.” Tôi nhìn chằm chằm vào phần ghi chép trong sổ tay, sau khi suy nghĩ một lát bèn trừu trừu hỏi: “Nguồn gốc của sự tự kỷ ám thị của ông ta chính là cụm từ “tương lai của Đại học C ư?”

“Hoàn toàn chính xác.” Diệp Thu Vi bình tĩnh nhìn tôi. “Trong bảy câu nói liền mạch đó, cách xưng hô chỉ thay đổi trong câu thứ ba, ngay sau khi cụm từ “tương lai của Đại học C” được nói ra khỏi miệng. Điều này chứng tỏ “tương lai của Đại học C” đã tạo thành một sự tự kỷ ám thị đối với Lưu Hướng Đông, từ đó khiến cho ông ta phải thay đổi cách xưng hô. Dựa theo đó mà suy luận, trong tiềm thức, Lưu Hướng Đông cho rằng tương lai của Đại học C không hề nằm trong tay “các bạn” - cũng tức là những giáo viên trẻ tuổi đang ngồi cùng bàn với tôi, mà nằm trong tay “người trẻ tuổi”. Nói cách khác, trong tiềm thức của ông ta, “người trẻ tuổi” và “các bạn” có sự khác biệt rõ ràng, hai cách xưng hô ấy được dùng để chỉ những người khác nhau.”

“Những người khác nhau...’ Tôi sửng người, vô thức đưa tay lên một chút, sau đó lại vội vàng bỏ xuống, chăm chú nhìn cô ta. “Chẳng lẽ “người trẻ tuổi” ở đây chính là con trai ông ta?”

“Đây cũng là phản ứng đầu tiên của tôi.” Diệp Thu Vi nói. “Thần nhiên để con trai ngồi cùng bàn với mình và các lãnh đạo của nhà trường, đó chẳng phải

là biểu hiện của việc coi con trai là “tương lai của Đại học C” ư? Để chứng thực suy đoán này của mình, sau khi việc chúc rượu kết thúc, tôi cố tình kéo Phuong Tự Lập qua một bên, hỏi han tí mĩ anh ta về Lưu Trí Phổ. Phuong Tự Lập lên nói cho tôi biết, chuyện học tập và công việc của Lưu Trí Phổ đều có rất nhiều vấn đề: Lưu Trí Phổ sinh năm 1985, đến năm 2004 mới bắt đầu học đại học, thế mà tới năm 2006 đã lấy được bằng thạc sĩ chuyên ngành hóa học rồi, đến năm 2007 thì trở thành giảng viên chính thức. Quá trình này một người bình thường phải mất tới mười năm mới có thể hoàn thành, thế mà anh ta chỉ cần có ba năm. Cùng với đó, anh ta tuy vào biên chế theo diện giáo viên, vậy nhưng thường ngày lại chỉ làm công việc hành chính là chủ yếu. Anh ta làm việc ở phòng hồ sơ thuộc ban Giáo vụ, về cơ bản chưa từng tham gia giảng dạy bao giờ, thế mà lại có mười mấy bài luận văn học thuật chất lượng rất cao được đăng trên tạp chí CN. Anh ta cũng chưa từng tham gia bất cứ hạng mục nghiên cứu khoa học cấp tỉnh trở lên nào, ấy vậy mà lại có hai bằng phát minh sáng chế cấp quốc gia và một giải thưởng thành quả khoa học kỹ thuật cấp tỉnh. Nghe nói, hồi năm 2009 anh ta thiếu chút nữa đã được đặc cách phong hàm Phó Giáo sư.”

Tôi không kìm được hít sâu một hơi. “Nếu đằng sau những việc này đều có một bàn tay mờ ám, vậy thì chủ nhân của bàn tay ấy lớn gan quá rồi thì phải? Lưu Hướng Đông chấp nhận vì con trai mình mà mạo hiểm như thế ư?”

“Không chỉ lớn gan, tâm tư Lưu Hướng Đông cũng rất tinh tế nữa, ngoài ra sau lưng ông ta còn có một chỗ dựa vững vàng.” Diệp Thu Vi nói. “Tình trạng thật sự của Lưu Trí Phổ chỉ có rất ít người biết mà thôi, hơn nữa vì tiền đồ và lợi ích của bản thân, những người đó ắt sẽ chẳng đi nói lung tung ra ngoài. Một vị Giáo sư của Học viện Hóa học công nghiệp khi viết luận văn thay Lưu Trí Phổ có nhờ Phuong Tự Lập giúp đỡ không ít, Phuong Tự Lập vì thế mới biết được những tin tức này. Còn trong mắt phần lớn các sinh viên và giáo viên của Đại học C, Lưu Trí Phổ chính là một thiên tài trăm năm khó gặp, cũng là niềm tự hào và tương lai của Đại học C.”

Những thông tin này đã lại một lần nữa khiến tôi mờ mang kiến thức.

“Mắc chứng ám ảnh sợ xã hội, vậy mà lại có thể hô mưa gọi gió trong giới giáo dục để rồi làm ra một chuyện đổi trắng thay đen thế này.” Tôi không kìm được cất lời cảm thán: “Xem ra Lưu Hướng Đông quả là phức tạp.”

Diệp Thu Vi lại kể tiếp: “Lúc chín giờ tối, bữa tiệc về cơ bản đã kết thúc, các giáo viên tới tham dự cho đủ số sớm đã rời đi quá nửa, tôi và Phuong Tự Lập vẫn ở lại hội trường tiếp tục trò chuyện. Khi chúng tôi đang tán gẫu vãn vơ, Lưu Trí Phổ đi tới vỗ vai Phuong Tự Lập, lại nhìn thoáng qua tôi một chút rồi khẽ cười, nói: “Muộn thế này rồi mà anh Phuong còn có vẻ hào hứng quá nhỉ! Nếu để chị dâu nhìn thấy cảnh anh trò chuyện với một chị gái xinh đẹp thế này, sau khi quay về anh nhất định sẽ phải ngủ ở xô pha cho mà xem.” Dứt lời lại quay sang nhìn tôi và hỏi: “Chẳng hay chị gái xinh đẹp này là ai vậy?” Phuong Tự Lập vội vàng giải thích: “Là bạn cũ của anh, vì cô ấy rất ngưỡng mộ Giáo sư Lưu nên anh mới dẫn cô ấy qua đây. Trí Phổ, để anh giới thiệu với chú, đây là Diệp Thu Vi đừng thấy người ta trẻ tuổi mà nhảm, thực ra cô ấy đã là Phó Giáo sư của Đại học Z rồi đấy.” Lưu Trí Phổ bắt tay tôi, lại kéo ghế ngồi xuống, tỏ ra rất có hứng thú với tôi. Mới lần đầu gặp mặt, chúng tôi đương nhiên không tránh khỏi phải tăng bốc nhau một chút. Tôi gọi Lưu Trí Phổ là “Thiên tài ngàn năm hiếm gặp”, anh ta tỏ ra rất vui sướng, sau khi trò chuyện một lát liền xin số điện thoại của tôi. Không lâu sau, Lưu Hướng Đông quay qua phía bàn tôi mà vẫy tay, còn gọi tên Lưu Trí Phổ nữa. Đôi hàng lông mày của Lưu Trí Phổ lập tức trĩu xuống, sắc mặt trở nên cau có khó coi. Cùng lúc ấy, đầu anh ta chẳng chuyển động chút nào, chỉ liếc mắt nhìn thoáng qua cha mình một chút.”

“Đó là những biểu hiện của sự chán ghét, khó chịu.” Tôi nói. “Anh ta hình như không thích cha mình lắm thì phải.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Ngay sau đó, anh ta đã làm ra một động tác cực kỳ thú vị.”

Tôi cảm bút lên, nín thở chờ đợi.

“Nhà ăn là một hình chữ nhật nằm trên trục đông tây, còn bàn của tôi thì nằm tại góc đông bắc.” Diệp Thu Vi miêu tả: “Vị trí của chúng tôi khi đó được phân bố như thế này: Tôi ngồi ở hướng đông quay mặt về hướng tây, Phuong Tự Lập ngồi sát cạnh tôi, mặt quay về hướng tây nam, Lưu Trí Phổ thì ngồi sát Phuong Tự Lập, lưng quay về hướng tây bắc, mặt quay về hướng đông nam, còn bàn lãnh đạo của Lưu Hướng Đông thì nằm ở góc tây nam của nhà ăn, về cơ bản có thể tính là nằm về bên phải của Lưu Trí Phổ. Nghe thấy tiếng gọi của cha mình, Lưu Trí Phổ đứng dậy, thế nhưng lại không đi sang phía bên phải của chiếc ghế mà đi qua bên trái, lại vòng nửa vòng quanh chiếc ghế rồi mới đi về phía cha mình.”

“Đây là hành vi né tránh đích đến.” Tôi nói. “Điều này thì tôi hiểu. Khi có tâm lý né tránh đối với một người hoặc một vật ở đích đến, con người ta thường sẽ vô thức lựa chọn đi đường vòng.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Kết hợp với biểu cảm trên mặt của anh ta trước đó, có thể dễ dàng đoán ra được Lưu Trí Phổ không hề thích cha mình, trong lòng còn có tâm lý né tránh hết sức rõ rệt đối với cha mình nữa.”

“Nhìn vào biểu cảm và hành vi của anh ta mà xét thì quả đúng là như vậy.” Tôi không khỏi cảm thấy có chút khó hiểu. “Nhưng, Lưu Hướng Đông đã vì anh ta mà phải bỏ ra biết bao nhiêu công sức, tại sao anh ta lại nảy sinh tâm lý né tránh đối với cha mình chứ?”

“Tôi lập tức nhớ tới ánh mắt vờ vờ bất định, khi tối khi sáng của Lưu Hướng Đông trong nghi thức khởi động.” Diệp Thu Vi nói, “Lưu Hướng Đông khao khát quyền lực, dốc hết tâm sức bồi dưỡng con trai mình, trong tiềm thức còn coi con trai là “tương lai của Đại học C”, hiển nhiên là hy vọng con trai có thể thay mình thực hiện ước mơ quyền lực. Ước mơ này không nhỏ chút nào, nếu Lưu Hướng Đông gửi gắm toàn bộ hy vọng lên người con trai, vậy thì con trai ông ta ắt hẳn sẽ cảm nhận được áp lực, mà áp lực một khi lớn tới mức độ nào đó thì tâm trạng né tránh sẽ xuất hiện một cách rất tự nhiên. Khi đó Lưu Trí Phổ chỉ mới hai mươi tư tuổi, quả thực vẫn còn quá trẻ.”

Tôi ghi chép tường tận những điều này lại, không dám bỏ sót chút nào. “Một người thì gửi gắm hy vọng, một người thì né tránh áp lực, sự mâu thuẫn tiềm tàng giữa cặp cha con này hẳn sẽ trở thành một thứ vũ khí quan trọng mà sau này cô cần dùng đến.”

Diệp Thu Vi khẽ gật đầu, rồi lại kể tiếp: “Tối đó lúc chia tay, Phuong Tự Lập lại nói cho tôi biết một số chuyện khác có liên quan tới Lưu Trí Phổ.”

Tôi ngẩng đầu lên. Khi đó, ánh bình minh vừa khéo rọi vào qua ô cửa sổ sau lưng Diệp Thu Vi, chiếu lên bức tường thủy tinh. Tôi nhìn thoáng qua bức

tường loang lổ những mảng ánh sáng rực rỡ một chút, rồi lại nhanh chóng cúi đầu, mắt hơi hoa đi.

“Lúc chín rười, Phương Tự Lập lái xe đưa tôi về nhà.” Diệp Thu Vi kể tiếp. “Vừa mới lên xe, anh ta đã nói với tôi: ‘Thu Vi, cậu nhớ phải cẩn thận với Lưu Trí Phô đấy.’” Tôi hỏi tại sao lại vậy, anh ta liền đáp Lưu Trí Phô tính tình không được đứng đắn cho lắm. Tôi lại hỏi thêm cho rõ ngọn ngành, mãi anh ta mới chịu kể lại nguồn cơn mọi sự. Anh ta nói cho tôi biết, đời sống tình cảm của Lưu Trí Phô rất không ổn định. Đương nhiên, đây chỉ là một cách nói mềm mỏng thôi, ẩn ý bên trong là cuộc sống riêng tư của Lưu Trí Phô rất hỗn loạn. Kể đó, Phương Tự Lập lại kể cho tôi nghe về chuyện tình cảm của Lưu Trí Phô: Lưu Trí Phô thường xuyên thay bạn gái, dịp cao điểm nhất, trong vòng một tháng đã thay tới ba lần. Trong học viện ít nhất cũng có mười mấy giáo viên nữ từng qua lại với anh ta, nghe nói có năm người còn từng có thai với anh ta nữa, nhưng anh ta dường như chưa từng nghĩ đến chuyện kết hôn.”

Tôi chậm rãi hít vào một hơi, gật đầu, nói: “Có lẽ anh ta mắc chứng rối loạn nhân cách về phương diện tình cảm và quan hệ xã hội.”

“Đây cũng là phản ứng đầu tiên của tôi.” Diệp Thu Vi ngẩng đầu lên, chỉnh lại gọng kính một chút, rồi nhìn tôi chăm chú. “Chứng rối loạn nhân cách nhất định là có liên quan tới sự tác động từ cha mẹ. Tôi nghĩ, trực tiếp tiếp xúc với Lưu Hưởng Đông chẳng dễ dàng chút nào, bắt tay vào điều tra từ con trai ông ta có lẽ là một lựa chọn sáng suốt hơn.”

“Nhìn vào việc có năm người phụ nữ từng mang thai với Lưu Trí Phô mà xét, một trong những đặc trưng tâm lý trong suy nghĩ về tình dục của anh ta chính là bất chấp hậu quả.” Tôi tiếp tục phân tích: “Hành vi tình dục bất chấp hậu quả phản ánh sự khao khát đến mức bệnh hoạn với tình dục, mà sự khao khát đến mức bệnh hoạn thường đồng nghĩa với sự ý lại nghiêm trọng trong tâm lý, sự ý lại trong tâm lý thì rất có thể phản ánh sự thiếu tự tin trong việc duy trì tình cảm của anh ta. Anh ta hy vọng có thể xây dựng một mối quan hệ thân mật với nữ giới, nhưng lại chẳng có chút lòng tin nào, thế nên mới vô thức coi tình dục là một phương thức để duy trì quan hệ. Tổng hợp những điều này lại mà xét, trong quá trình trưởng thành, anh ta rất có thể đã từng phải trải qua một sự thiếu thốn về mặt tình cảm ở một mức độ nhất định.”

Diệp Thu Vi nhìn chằm chằm vào tôi, trên mặt vẫn nguyên vẻ bình tĩnh, nhưng trong ánh mắt lại ẩn chứa sự kinh ngạc. Đôi bờ vai hơi lay động, cô ta đưa tay gạt mấy sợi tóc rối ra sau tai, nói một câu mà tôi vẫn thường hay nói: “Xin hãy tiếp tục đi.”

Nghe cô ta nói ra mấy chữ này, tôi không khỏi cảm thấy hơi tức cười, cảm giác bức bối vốn chất chứa trong lòng từ lâu sau nháy mắt đã tan đi hẳn. Tôi khẽ ho một tiếng, cười nói: “Tôi chỉ có thể phân tích được tới mức này thôi.”

Diệp Thu Vi im lặng trong chốc lát, thế rồi hơi cựa quậy người, chậm rãi tựa lưng vào ghế, kể tiếp: “Khi đó tôi cố tình tỏ ra kinh ngạc, nói: ‘Cậu ta mới chỉ hai mươi tư tuổi thôi, thật không ngờ đã là một cao thủ tình trường như vậy, xem ra tớ đã xem thường cậu ta rồi.’” Phương Tự Lập nghiêm túc nói: “Cậu nhất định phải cẩn thận đấy, theo như sự hiểu biết của tớ về cậu ta, sau khi xin được số điện thoại của cậu rồi, cậu ta nhất định sẽ có hành động tiếp theo.” Tôi cố tình làm ra vẻ ngây thơ nói: “Tớ bây giờ đã hơn ba mươi tuổi, lẽ nào cậu ta còn có hứng thú với một người phụ nữ già như tớ sao?” Phương Tự Lập nói: “Đây mới chính là điều tớ lo lắng nhất. Cậu không biết đâu, những người phụ nữ từng qua lại với Lưu Trí Phô đều lớn tuổi hơn cậu ta, người lớn nhất thậm chí còn là một nữ Giáo sư sinh năm 1965, lớn hơn cậu ta những hai mươi tuổi.”

Tôi đưa tay lên mân mê cằm. “Liệu có khi nào anh ta bị mắc chứng mặc cảm Oedipus không?”

“Chỉ có thể nói là có khả năng này thôi.” Diệp Thu Vi nói. “Tình hình cụ thể thì còn phải kết hợp với những chuyện mà anh ta đã từng trải qua hồi nhỏ thì mới có thể phân tích và phán đoán được. Tôi hỏi Phương Tự Lập là có biết gì về quá trình trưởng thành của Lưu Trí Phô không, Phương Tự Lập nói là không biết chút nào cả. Tôi lại hỏi về mẹ của Lưu Trí Phô, Phương Tự Lập liền nói cho tôi biết, mẹ của Lưu Trí Phô tên là Cát Khánh Hà, là một chuyên gia tâm lý học trẻ em kiêm tác giả viết sách, đã từng xuất bản mười mấy cuốn sách phổ biến khoa học về đề tài tâm lý học trẻ em.”

Tôi khẽ thờ dài, nói: “Con trai của chuyên gia tâm lý học trẻ em mà lại xảy ra vấn đề trong quá trình phát triển tâm lý tình dục, đây quả là một chuyện mang đầy tính trào phúng.”

“Quả đúng vậy.” Diệp Thu Vi phụ họa một chút sau đó lại kể tiếp: “Tôi lại hỏi tiếp về mối quan hệ giữa Lưu Trí Phô và Cát Khánh Hà. Phương Tự Lập ban đầu đáp rằng mình không rõ lắm, nhưng một phút sau đó thì đột nhiên sững người ra trong phút chốc, thế rồi liền kể cho tôi nghe một chuyện. Theo đó hồi cuối năm 2008, anh ta và mấy giáo viên nam có quan hệ khá tốt đã ra ngoài tổ chức liên hoan với nhau, Lưu Trí Phô cũng nằm trong số đó. Trong lúc dùng bữa, điện thoại của Lưu Trí Phô liên tục đổ chuông hai lần, nhưng anh ta đều không nghe, sau khi tiếng chuông vang lên lần thứ hai, anh ta còn điều chỉnh điện thoại về chế độ im lặng. Khi đó, Phương Tự Lập ngỡ rằng người gọi tới là một nữ giáo viên nào đó bị Lưu Trí Phô ruồng rẫy, thế nên cảm thấy khá tò mò. Không lâu sau, màn hình điện thoại của Lưu Trí Phô lại sáng lên lần nữa, Lưu Trí Phô ngó qua một chút, nhưng vẫn không bắt máy. Trong khi đó Phương Tự Lập cũng lén lút đưa mắt liếc nhìn, phát hiện trên màn hình điện thoại hiển thị người gọi đến là ‘Mẹ’.”

Tôi bất giác trầm ngâm nói: “Mẹ gọi điện thoại tới mấy lần mà vẫn không bắt máy, xem ra quan hệ giữa Lưu Trí Phô và mẹ anh ta rất có vấn đề.”

1. Trong thần thoại Hy Lạp, Oedipus là con trai của nhà vua Laius và hoàng hậu Jocasta thành Thebes (Hy Lạp). Từ trước khi chàng ra đời có một lời sấm cho rằng chàng là người sẽ giết vua cha và cưới mẹ chàng. Vì vậy, Laius lo sợ và ông đã bàn với hoàng hậu là phải giết Oedipus. Cuối cùng, Oedipus lại được giấu đi, và được một người khác nuôi. Khi chàng lớn lên, xứ Thebes gặp một tai họa lớn, có một con nhân sư quái ác thường ra một câu đố oái oăm, ai không trả lời được thì nó xé xác. Vua Laius nghe tin, ông đi tới trả lời câu hỏi của nó, ở đây Oedipus gặp Laius, họ tranh cãi về hướng đi rồi Oedipus giết Laius mà không biết đó là cha của mình, sau đó Creon, anh trai của hoàng hậu Jocasta lên ngôi. Oedipus gặp nhân sư, nó hỏi: “Con đi bằng bốn chân, trưa đi bằng hai chân, tối đi bằng ba chân?” Oedipus liền nói: “Đó là con người.” Con nhân sư biết mình đã thua, nó đổ xuống bức tường mà chết. Về phần hoàng hậu Jocasta, nhờ mang chiếc vòng thanh xuân nên vẫn giữ lại được sự trẻ trung và nhan sắc của mình. Sau đó Oedipus đã gặp và cưới Jocasta mà không hay biết đó là mẹ chàng rồi lên ngôi vua Thebes. Lời nguyền về việc Oedipus giết cha, cưới mẹ hoàn tất mà chàng không hay biết. Ngày kia, có một hầu cận già của vua Laius đã cho biết Oedipus là kẻ giết vua cha. Ông đau khổ, khi đó hoàng hậu Jocasta tự tử. Oedipus lấy cái trầm trên đầu hoàng hậu mà chọc đui mù mắt mình và bỏ đi. Oedipus sống trong sự đau khổ đến khi ông chết.

Nhà phân tâm học Sigmund Freud đã mượn truyền thuyết này để đặt tên cho một đặc điểm tâm lý thường thấy ở trẻ nhỏ từ ba đến năm tuổi là mặc cảm

Oedipus. Theo từ điển, đây là tập hợp các cảm xúc (thường là vô thức) liên quan đến những mong muốn tình dục của một đứa trẻ (đặc biệt là con trai) đối với bậc phụ huynh khác giới tính của nó, thường đi kèm sự đổ kỵ và căm ghét đối với bậc phụ huynh cùng giới tính – ND

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Có điều những lời tiếp theo đó của Phương Tự Lập đã khiến tôi lờ mờ hiểu ra vấn đề rốt cuộc là nằm ở đâu. Anh ta nói, sau khi nhìn thấy chữ “Mẹ” trên màn hình điện thoại, anh ta khẽ hỏi Lưu Trí Phổ: “Trí Phổ, màn hình điện thoại của chú lại sáng rồi kìa, không bắt máy cũng không có vấn đề gì chứ?” Để chứng minh là mình không nhìn trộm, Phương Tự Lập lại vô thức hỏi thêm một câu nữa, rốt cuộc là ai mà gọi điện thoại tới nhiều vậy? Lưu Trí Phổ thẳng thừng tắt điện thoại đi, sau đó lạnh lùng nói, không có gì, chỉ là một người không quen thân lắm mà thôi.”

“Không thân quen lắm?” Tôi viết lại mấy chữ này vào trong sổ tay. “Thái độ của Lưu Trí Phổ với mẹ mình rất lạnh lùng, như vậy rõ ràng là mâu thuẫn với chứng mắc cảm Oedipus có khả năng tồn tại.”

“Chính nhờ vào sự mâu thuẫn rõ ràng này nên tôi mới nảy ra một dòng suy nghĩ mới.” Diệp Thu Vi nói. “Trong quá trình phát triển tâm lý tình dục, chứng mắc cảm Oedipus thực ra là một hiện tượng tâm lý hết sức bình thường. Theo như quan điểm của Sigmund Freud, trẻ con từ lúc ba, bốn tuổi đã bắt đầu có thể phân biệt được hai giới tính, đồng thời có hứng thú với cơ quan sinh dục của người khác giới, từ đó nảy sinh ham muốn tình dục vô thức đối với cha hoặc mẹ của mình, đó chính là chứng mắc cảm Oedipus. Trong tình huống bình thường, do sự sợ hãi đối với người cha hoặc người mẹ cùng giới tính của mình, chứng mắc cảm Oedipus ở trẻ sẽ tiêu giảm dần trong vòng vài năm, giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục cũng theo đó mà kết thúc.” Nói tới đây, cô ta hơi dừng lại một chút rồi hỏi: “Anh Trương, những điều mà tôi nói anh có hiểu được không?”

Tuy không nghiên cứu quá nhiều về bộ môn phân tâm học, vậy nhưng các lý luận về quá trình phát triển tâm lý tình dục của Sigmund Freud thì tôi ít nhiều cũng biết được một chút.

“Tôi hiểu.” Tôi khẽ gật đầu, rồi lại một lần nữa trầm giọng nói: “Xin hãy tiếp tục đi.”

Cô ta lại kể tiếp: “Sự tiêu giảm của chứng mắc cảm Oedipus bắt nguồn từ sự sợ hãi đối với người cha hoặc người mẹ cùng giới tính của trẻ, do đó, trong giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục, nếu bé trai mà mất cha, bé gái mà mất mẹ, tâm lý tình dục của trẻ rất có khả năng sẽ mãi mãi dừng lại ở giai đoạn đầu này, và đây cũng chính là nguyên nhân thường thấy nhất khiến cho chứng mắc cảm Oedipus xuất hiện ở người trưởng thành.”

Tôi lắng lắng gật đầu.

“Nhưng các lý luận đã nói ở trên đều được thành lập trên cơ sở là trẻ ít nhất cũng phải có cha hoặc là mẹ.” Diệp Thu Vi nói. “Nếu một đứa bé đang ở trong giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục mà lại mất đi cả cha lẫn mẹ, vậy thì tâm lý của nó sẽ phát triển theo hướng như thế nào đây?”

“Điều này thì tôi chưa từng nghĩ đến bao giờ, nhưng theo lý mà nói, chắc chắn là sẽ xảy ra vấn đề.” Tôi vô thức đưa tay lên gãi đầu. “Loại giả thiết này rốt cuộc có ý nghĩa gì đây? Cha mẹ Lưu Trí Phổ đều còn sống cả mà.”

“Tôi đâu có nói là họ đã chết.” Diệp Thu Vi nói. “Vừa nãy anh cũng phân tích rồi mà, trong quá trình trưởng thành, anh ta rất có thể đã từng phải trải qua một sự thiếu thốn về mặt tình cảm ở một mức độ nhất định.”

Tôi từng người, rồi rất nhanh sau đó đã hiểu ra ý của cô ta. “Lẽ nào cô hoài nghi khi Lưu Trí Phổ đang ở trong giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục, cha mẹ anh ta đều không ở bên cạnh anh ta? Nếu quả thực như thế thì đây có lẽ chính là nguồn cơn gây ra chứng rối loạn nhân cách của anh ta về phương diện tình cảm cũng như quan hệ xã hội.”

Diệp Thu Vi khẽ gật đầu, hồ hững nói: “Thứ nhất, đúng như anh đã nói, anh ta rất có thể đã từng phải trải qua một sự thiếu thốn về mặt tình cảm ở một mức độ nhất định. Thứ hai, theo như sự miêu tả của Phương Tự Lập, quan hệ giữa Lưu Trí Phổ và mẹ anh ta không thể coi là tốt. Thứ ba, trong việc lựa chọn bạn tình, Lưu Trí Phổ thể hiện ra một số dấu hiệu của chứng mắc cảm Oedipus. Kết hợp yếu tố thứ nhất và thứ hai lại mà phân tích, trong quá trình trưởng thành, Lưu Trí Phổ rất có thể từng bị tách khỏi mẹ mình một thời gian. Cùng với đó, nếu phân tích theo yếu tố thứ nhất và thứ ba, khi Lưu Trí Phổ đang ở trong giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục, cha anh ta rất có thể là không ở bên cạnh anh ta. Tổng hợp những điều này lại, Lưu Trí Phổ có lẽ từng phải trải qua một cuộc sống mà cả cha lẫn mẹ đều không ở bên cạnh mình, mà quãng thời gian đó rất có thể chính là vào thời điểm anh ta từ ba đến sáu tuổi, cũng chính là giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục. Dấu hiệu của chứng mắc cảm Oedipus xuất hiện ở anh ta có lẽ bắt nguồn từ một người thân khác ngoài mẹ chẳng hạn như bà nội hoặc là bà ngoại.”

Tôi lắng lắng gật đầu. Hiện nay, các bậc cha mẹ thường vì rất nhiều nguyên nhân mà gửi gắm con cái cho ông bà nội hoặc ông bà ngoại chăm sóc, việc này đã trở thành một hiện tượng xã hội rất phổ biến. Họ đâu hay, giai đoạn phát triển tâm lý quan trọng nhất chính là quãng thời gian trẻ dưới mười hai tuổi, sự xa rời của cha mẹ ắt sẽ dẫn đến việc tâm lý của trẻ không thể phát triển một cách kiện toàn. Muốn làm một người cha hay một người mẹ hợp chuẩn, bạn không thể chỉ nuôi con lớn rồi coi như thôi, còn cần giúp con mình hình thành một tâm lý khỏe mạnh nữa.

Tôi trầm tư suy nghĩ suốt một hồi lâu, cuối cùng thờ dãi nói: “Xin hãy tiếp tục đi.”

“Phân tích đến lúc này, tôi đã có được một sự hiểu biết cơ bản về tình trạng tâm lý của Lưu Trí Phổ, do đó đã sẵn sàng để tiếp xúc với anh ta thêm một lần nữa.” Diệp Thu Vi kể tiếp: “Phương Tự Lập đã nói, Lưu Trí Phổ ắt hẳn sẽ chủ động liên lạc với tôi, thế nên điều mà tôi cần làm khi đó chỉ là chờ đợi. Sáng ngày hôm sau, Lưu Trí Phổ quả nhiên đã gửi tin nhắn cho tôi: Chị Thu Vi, đêm qua tôi đã nằm mơ thấy chị đấy.”

Tôi ngồi thẳng người dậy, khẽ kéo cổ áo một chút, sau đó liền hít sâu một hơi và nhanh chóng thở ra. Nghe thấy việc một người đàn ông khác gửi cho Diệp Thu Vi một tin nhắn ám muội như vậy, tự đáy lòng tôi cảm thấy rất không thoải mái, nhưng khi đó tôi hãy còn chưa ý thức được điều này.

Diệp Thu Vi chăm chú nhìn tôi trong im lặng, một lát sau mới chậm rãi nói: “Để có thể nhanh chóng chứng thực phán đoán của mình, tôi đáp lại: Đêm qua tôi nằm mơ thấy bà ngoại của mình. Anh ta hỏi: Chị rất thân với bà ngoại của mình ư? Tôi trả lời: Đương nhiên, hồi nhỏ tôi đã ở quê với bà ngoại suốt mấy năm liền đấy. Anh ta nhanh chóng gửi tin đến tiếp: Thật trùng hợp, hồi nhỏ tôi cũng từng sống ở quê mấy năm, có điều không phải là với bà ngoại mà

là với bà nội. Tôi hỏi anh ta: Cậu sống với bà nội ở quê hồi mấy tuổi vậy? Anh ta trả lời: Từ hồi ba tuổi rưỡi tới tận khi vào lớp một.”

”Trẻ con vào lớp một thường là lúc sáu hoặc bảy tuổi.” Tôi nói: “Xem ra quãng thời gian anh ta sống ở quê vừa hay bao trọn giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục.”

”Đúng thế.” Diệp Thu Vi nói: “Tôi lại nhắc cho anh ta một tin nhắn nữa: Ông bà nội cậu nhất định đều rất thương yêu cậu đúng không? Anh ta trả lời: Ông nội tôi mất từ lúc tôi còn chưa ra đời cơ. Trong mấy năm sống ở quê, chỉ có bà nội chăm sóc cho tôi thôi.”

”Thì ra là thế trong giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục anh ta đã sống với bà nội của mình, lại không có sự can thiệp từ ông nội hoặc những người thân cùng giới khác, thế là sự phát triển của tâm lý tình dục đã dừng lại tại giai đoạn đó.” Tôi khẽ gật đầu, nhưng rồi ngay sau đó lại nảy sinh một điều nghi vấn mới. “Cha mẹ anh ta đều là người có học thức, tại sao không những không đón mẹ mình lên thành phố sống cùng mà còn vứt con về quê cho bà nội trông nom suốt mấy năm liền như thế chứ?”

”Tôi cũng đã hỏi chuyện này rồi.” Diệp Thu Vi nói “Nhưng Lưu Trí Phổ căn bản không chịu trả lời. Mãi đến mười một giờ sáng anh ta mới gọi điện thoại cho tôi, hẹn tôi buổi trưa ra ngoài ăn cơm.”

Tôi lại một lần nữa đưa tay lên kéo cổ áo, cảm thấy trong cổ họng như bị mắc một thứ gì đó, hết sức khó chịu.

”Tôi giả bộ thoái thác mấy lần, cuối cùng mới chấp nhận lời mời của anh ta.” Diệp Thu Vi nói. “Lúc mười một rưỡi, chúng tôi gặp nhau trong một nhà hàng Trung Quốc. Anh ta cao khoảng một mét bảy bảy, vóc người hơi gầy, mái tóc khá dài, có dấu hiệu từng được hấp, làn da thì rất trắng, nhưng hơi thô ráp. Ánh mắt anh ta thoát nhìn toát ra vẻ lạnh lùng, vậy nhưng tại nơi sâu trong đồng tử thì lại ánh lên những tia sáng rực. Hơi thở của anh ta rất nhẹ, phần lớn thời gian đều cười không hở răng. Xét về tổng thể, đó là một con người tuy nội tâm nóng bỏng nhưng lại cố kìm nén bản thân.”

Tôi vừa ghi chép vừa lặng lẽ gật đầu.

”Trong khi chờ thức ăn được đưa lên, chúng tôi trò chuyện qua loa với nhau một chút. Anh ta một mực cúi đầu, chỉ thỉnh thoảng mới lên đưa mắt nhìn tôi, bộ dạng hết như một bé trai vừa mới chớm nụ tình.” Diệp Thu Vi kể tiếp: “Để làm dịu bớt sự lúng túng của anh ta, tôi chủ động nhắc tới rất nhiều chuyện, nhưng phần lớn thời gian anh ta chỉ lắng nghe và phụ họa theo, rất ít khi đưa ra ý kiến của riêng mình. Trong khi nói chuyện, hai tay anh ta không ngừng cọ vào nhau, hơi thở rõ ràng đã trở nên dồn dập hơn trước đó rất nhiều, sắc mặt thì từ trắng biến thành ửng đỏ.”

”Bị động, cẩn thận, lo lắng.” Tôi vừa viết những từ này vào sổ tay, vừa gật đầu nói: “Nếu trong giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục mà xảy ra vấn đề, đưa trẻ sau khi trưởng thành rất có thể sẽ xuất hiện tình trạng tự ti hoặc tự tin quá độ khi đối mặt với người khác giới.” Tôi suy nghĩ một chút rồi lại hỏi: “Khi nói chuyện với cô trong bữa tiệc hôm trước, anh ta có tỏ ra như vậy không?”

”Hoàn toàn không.” Diệp Thu Vi nói. “Trong bữa tiệc đó, khi trò chuyện với tôi, anh ta tỏ ra rất nhiệt tình, thẳng thắn và bộc trực, rõ ràng là một cao thủ xã giao, căn bản chẳng giống với mọi người ở trong nhà hàng chút nào.”

”Thế thì lạ thật.” Tôi nói. “Sự khác biệt như thế hình như lớn quá rồi thì phải?”

”Chuyện này thực ra không hề khó giải thích.” Diệp Thu Vi phân tích: “Sự biểu hiện tiền hậu bất nhất của một người trong việc giao tiếp thông thường có liên quan tới hoàn cảnh và đối tượng. Trong bữa tiệc và trong nhà hàng, đối tượng giao tiếp của anh ta đều là tôi, do đó vấn đề tất nhiên là nằm ở hoàn cảnh. Sau khi so sánh và phân tích kỹ càng, tôi phát hiện sự khác biệt lớn nhất trong hai hoàn cảnh giao tiếp chính là con người: Trong bữa tiệc kia có mặt Phương Tự Lập, còn trong nhà hàng thì không.”

”Ồ.” Tôi ít nhiều đã hiểu ra được một chút. “Ý cô là Phương Tự Lập đã mang lại cho anh ta sự tự tin khi giao tiếp với người khác giới ư?”

”Không phải Phương Tự Lập, mà là giới tính của Phương Tự Lập.” Diệp Thu Vi nói. “Hơn một tiếng đồng hồ đầu tiên trong bữa tiệc, Lưu Trí Phổ vẫn luôn ngồi ở bàn lãnh đạo. Khi đó, ở bàn lãnh đạo cũng có hai người là nữ, trong đó có một người còn ngồi ngay sát Lưu Trí Phổ, nhưng Lưu Trí Phổ không những không hề tỏ ra lo lắng, còn ung dung trò chuyện với vị lãnh đạo nữ đó. Lúc ấy Phương Tự Lập không hề ở bên anh ta, do đó người mang lại sự tự tin để anh ta giao tiếp với người khác giới có lẽ chính là Lưu Hướng Đông cùng với mấy người đàn ông khác ngồi cùng bàn.”

Tôi thay cô ta đưa ra lời tổng kết sơ lược: “Như vậy xem ra vì vấn đề xuất hiện trong quá trình phát triển tâm lý tình dục mà khi phải đối mặt với nữ giới, Lưu Trí Phổ sẽ nảy sinh tâm lý tự ti, từ đó cảm thấy lo lắng, nhưng nếu có những người đàn ông khác - đặc biệt là người quen của anh ta - ở bên cạnh, anh ta sẽ tỏ ra hết sức tự tin.”

Diệp Thu Vi im lặng một chút rồi mới nói: “Đại khái là như vậy.”

”Đúng là một hiện tượng tâm lý thú vị.” Tôi nói. “Xin hãy tiếp tục đi.”

”Để có thể làm rõ trạng thái tâm lý của anh ta, tôi đã chuyển dần chủ đề sang người thân và gia đình.” Diệp Thu Vi hồ hững nói: “Anh ta tỏ ra rất có hứng thú với chủ đề này, nhưng bởi vì căng thẳng và lo lắng nên khi nói chuyện, anh ta rất hay bị vấp. Tôi cố gắng tỏ ra dịu dàng và dễ gần hết mức có thể, nhưng vẫn không cách nào loại trừ được sự căng thẳng của anh ta. Sau khoảng bảy, tám phút, khi tôi đang không biết nên làm thế nào, anh ta bỗng thay đổi hẳn, không chỉ không còn căng thẳng nữa, mà còn tỏ ra hết sức tự tin. Trước đó, tôi vẫn luôn là người gợi chuyện vậy nhưng bắt đầu từ khoảnh khắc ấy, bàn ăn liền trở thành bực diễn giảng của anh ta.”

Tôi hỏi về khó hiểu: “Anh ta đột ngột thay đổi ư? Tại sao lại như vậy?”

”Tôi nhanh chóng nhớ lại những lời nói, cử chỉ của mình trước đó cùng với các phản ứng của anh ta, thế rồi rất nhanh sau đó đã phát hiện ra điểm mấu

chốt khiến anh ta thay đổi.” Diệp Thu Vi uống một ngụm nước, chậm rãi nói: “Việc anh ta đột ngột thay đổi bắt nguồn từ một cử chỉ vô ý của tôi. Khi đó, tôi gấp cho anh ta một miếng khoai từ, đồng thời tiện miệng nói: “Sang thu rồi, ăn khoai từ rất tốt cho sức khỏe, có thể giúp nhuận phế sinh tân.” Lời của tôi còn chưa dứt thì anh ta đã nhìn chăm chăm vào tôi, những tia sáng ẩn sâu trong mắt bùng lên rạng rỡ, thân thể sau nháy mắt đã hoàn toàn buông lỏng.”

Tôi viết vào sổ tay hai chữ “khoai từ”.

“Sau khi nhớ lại chi tiết này, tôi tìm cơ hội chuyển chủ đề qua khoai từ.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp. “Tôi hỏi anh ta là có phải anh ta thích ăn khoai từ không, anh ta liền đáp là rất thích. Tôi truy hỏi nguyên nhân, anh ta trả lời rằng khoai từ khiến anh ta nhớ đến bà nội của mình. Tôi lại gấp cho anh ta một miếng khoai từ nữa, đồng thời nói ra những lời mà khi nãy mình vừa mới nói, thế là ánh mắt của anh ta liền nhanh chóng sáng lên, cứ như thể có hai ngọn lửa đang cháy hừng hực bên trong vậy, kèm với đó còn là một nụ cười vô cùng hạnh phúc bên khóe môi. Anh ta bỏ miếng khoai từ đó vào miệng và bắt đầu nhai, rồi kê cho tôi nghe một câu chuyện

1- Lời trong Đông y, nghĩa là bồi bổ cho phổi, làm sinh nước bọt - ND.

Hồi nhỏ anh ta sống với bà nội ở quê đó là một xóm núi nhỏ ở khu vực phía bắc của tỉnh, vô cùng heo lánh, cửa tiệm gần nhất cũng phải cách đó tới cả năm cây số. Mùa thu năm 1990, Luru Trí Phở đột nhiên mắc một căn bệnh lạ, đó là ban ngày cứ ho khan không ngừng, toàn thân đều kiệt sức, đến tối thì không sao ngủ được. Một ông cụ có chút hiểu biết về Đông y trong xóm đã xem bệnh cho anh ta, nói rằng anh ta bị mắc chứng phế âm hư 1, còn kê đơn thuốc, nhưng lại không thể cung cấp được liệu. Không còn cách nào khác, bà nội đành cõng Luru Trí Phở lên núi tìm thuốc, đến cuối cùng thuốc thì không tìm được, nhưng lại đào được một củ khoai từ dại. Bà nội nấu cho Luru Trí Phở một nồi cháo khoai từ, còn nói với anh ta: “Trí Phở, sang thu rồi ăn khoai từ rất tốt cho sức khỏe, có thể giúp nhuận phế sinh tân.” Sau khi ăn cháo xong, Luru Trí Phở quả nhiên đã có thể ngủ một cách ngon lành, sang ngày thứ hai thì không còn ho nữa. Để cháu nội mình có thể khỏe hẳn, suốt mấy ngày sau đó bà nội anh ta đều lên núi đào khoai từ, có một lần khi xuống núi đã không cẩn thận trượt chân ngã xuống khe núi, thắt lưng bị đập vào đá, kể từ đó liền bị chứng bệnh đau thắt lưng hành hạ. Đến năm 1992, bà cụ qua đời vì bệnh thận, thế là cha mẹ Luru Trí Phở mới đón anh ta về nuôi.”

1. Phế âm hư tức là chứng âm hư ở phổi. Còn về âm hư thì theo Đông y, cơ thể người được cấu thành từ hai bộ phận âm dương/ âm dương phải cân bằng thì con người ta mới có thể khỏe mạnh, âm hư tức là phần âm bị hư tổn. Trong trường hợp này, một trong các căn nguyên gây ra chứng phế âm hư chính là âm dịch không đủ, mà âm dịch ở đây chính là tân dịch tức nước bọt - ND.

“Vậy thì chẳng trách.” Tôi thờ dài, nói. “Đối với Luru Trí Phở, khoai từ là vật tượng trưng cho tình yêu cao cả của bà nội. Cô gấp khoai từ cho anh ta, còn nói ra những lời giống hệt với bà nội của anh ta nữa, anh ta thông qua cô mà cảm nhận được tình yêu của bà nội, do đó mới tỏ ra thư thái và hạnh phúc.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Khi nhắc đến bà nội, hai mắt anh ta thoáng vẻ ngẩn ngơ, khuôn mặt thì đầy vẻ nhẹ nhõm và hạnh phúc. Khi đó tôi lập tức hiểu ra, anh ta qua lại với những người phụ nữ lớn tuổi hơn mình như thế rất có thể chính là để truy cầu cảm giác an toàn và hạnh phúc trong tiềm thức do bà nội mang lại cho mình.”

Tôi hít sâu một hơi, sau khi suy nghĩ giây lát bèn hỏi: “Phải rồi, tại sao cha mẹ anh ta lại để anh ta ở quê cho bà nội trông? Chuyện này cô có hỏi không vậy?”

“Tôi hỏi rồi.” Diệp Thu Vi nói. “Nguyên nhân rất đơn giản, bởi vì công việc của bọn họ quá bận rộn. Khi đó, Luru Hướng Đông đang ở tỉnh ngoài học tiến sĩ, cho rằng mình là đàn ông nên không tiện mang theo trẻ con bên cạnh. Cùng với đó, Cát Khánh Hà khi ấy đã khá nổi tiếng, thường xuyên phải chạy đi chạy lại khắp nơi trong toàn quốc, cũng không có thời gian trông con. Hai người bọn họ bàn bạc với nhau một chút, cuối cùng quyết định đưa con về quê.”

Tôi thờ dài, nói: “Cát Khánh Hà còn là chuyên gia tâm lý học trẻ em nữa cơ đấy, chẳng lẽ bà ta không biết tầm quan trọng của giai đoạn đầu trong quá trình phát triển tâm lý tình dục ư?”

Diệp Thu Vi bình tĩnh nói: “Điều này thì dễ hiểu thôi. Có rất nhiều nhà tâm lý học không tán đồng với lý luận về sự phát triển tâm lý của Sigmund Freud, ở Trung Quốc thời điểm đó lại càng là như thế.”

Tôi lại thờ dài thêm tiếng nữa. “Nói vậy cũng phải.”

“Tôi với Luru Trí Phở đã trò chuyện suốt cả buổi trưa từ đó có được một sự hiểu biết sâu sắc và toàn diện hơn về trạng thái tâm lý cũng như các mối quan hệ trong gia đình anh ta.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Năm 1992, bà nội qua đời, Luru Trí Phở quay trở lại bên cạnh cha mẹ mình. Trong vòng hơn ba năm trước đó, anh ta chỉ có thể gặp mặt cha mẹ mình vào dịp Tết, có năm thậm chí ngay cả trong dịp Tết cũng không gặp được. Đột nhiên phải trở lại bên cạnh cha mẹ, môi trường sống phát sinh những biến đổi to lớn, tính cách anh ta cũng theo đó mà trở nên hướng nội, bắt đầu sợ giao tiếp với người khác. Hồi nhỏ anh ta còn rất sợ mẹ nữa, tôi nghĩ, đây chính là nguyên nhân khiến mối quan hệ giữa anh ta với mẹ mình không được tốt.”

Tôi khẽ gật đầu. “Trong quá trình phát triển tâm lý của anh ta, bà nội đóng vai mẹ, thế nên mẹ anh ta đã mất đi vị trí lẽ ra phải có trong lòng anh ta. Nói một cách nghiêm túc, đây cũng là một sự loạn luân.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Đến lúc này, tôi đã có thể đưa ra tổng kết sơ bộ về tình trạng tâm lý của Luru Trí Phở: Sau khi bước vào giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục, trẻ con sẽ nảy sinh sự tò mò bước đầu đối với tình dục, đồng thời còn bắt đầu nhận được khoái cảm thông qua cơ quan sinh dục. Đối với bé trai, đối tượng tình dục đầu tiên của nó chính là mẹ mình, và đây cũng chính

là chứng mắc cảm Oedipus. Nhưng Luru Trí Phở lại không

ở cùng với mẹ mình, người thân duy nhất là nữ giới ở bên cạnh chính là bà nội, cho nên đối tượng tình dục trong tiềm thức của anh ta chính là bà nội mình. Cùng với đó, bởi vì chỉ có hai bà cháu ở với nhau nên Lưu Trí Phở không hề có “nỗi lo bị thiên” do sự uy hiếp đến từ những người thân nam giới khác, cũng vì nguyên nhân này nên anh ta không thể thuận lợi trải qua giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục, tâm lý tình dục cũng theo đó mà dừng lại ở giai đoạn này, chứng mắc cảm Oedipus đối với bà nội của mình không hề biến mất, còn trở thành một trong các đặc trưng tâm lý tình dục của anh ta sau khi trưởng thành.”

Tôi vừa ghi chép vừa không ngớt gật đầu.

“Tình yêu đối với bà nội đã làm ảnh hưởng tới thái độ của anh ta với nữ giới cũng như cách lựa chọn bạn tình.”

Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích. “Anh ta nhất định đã phát

hiện mẹ mình và bà nội là hai kiểu phụ nữ hoàn toàn khác

nhau, thế nên mới nảy sinh sự phản cảm và sợ hãi từ trong

xương tủy đối với mẹ, đây chính là nguồn cơn khiến quan hệ giữa hai mẹ con họ không được tốt. Bà nội đã qua đời, anh ta nhất định phải tìm đến những người phụ nữ khác thì mới có thể giải tỏa tình yêu cũng như ham muốn tình dục của mình. Khi lựa chọn bạn tình, anh ta sẽ nghiêng về những người phụ nữ có đặc điểm giống với bà nội, trong đó tuổi tác là một trong các yếu tố quan trọng nhất, ngoài ra trên người những người phụ nữ mà anh ta từng qua lại nhất định là còn có nhiều điểm khác tương tự với bà nội của anh ta.”

1. Nỗi lo bị thiên: Trong giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình

dục, đối tượng tình dục đầu tiên của bé trai chính là mẹ mình, đây cũng

chính là chứng mắc cảm Oedipus. Cùng với đó, do quan sát thấy các bé gái không có cơ quan sinh dục của nam giới, lại lo rằng tình yêu của mình với mẹ sẽ bị cha trả thù, thế là bé trai sẽ nảy sinh một thứ tâm lý tiềm thức sợ bị cha mình thiên, và đó chính là “nỗi lo bị thiên”. “Nỗi lo bị thiên” sẽ kìm nén ham muốn tình dục tiềm tàng của bé trai với mẹ mình, khiến bé trai tiếp nhận sự ràng buộc từ luân lý và đạo đức xã hội, chứng mắc cảm Oedipus cũng vì thế mà bị tiêu trừ dần đi, giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục theo đó mà kết thúc. Nếu chứng mắc cảm Oedipus không bị “nỗi lo bị thiên” kìm nén, nó rất có khả năng sẽ được lưu giữ tại lúc trưởng thành, từ đó biến thành chứng mắc cảm Oedipus bệnh hoạn – Tác giả.

Tôi dùng bút, trầm giọng nói: “Những điểm tương tự này có lẽ trên người cô cũng có đấy.”

Diệp Thu Vi nhìn thoáng qua tôi một chút, sau đó lại tiếp tục phân tích: “Để có thể nhận được sự thỏa mãn về thể xác và tinh thần, anh ta đã phát sinh quan hệ với những người phụ nữ mà mình có qua lại, đồng thời trong tiềm thức còn coi đối phương là bà nội của mình. Có điều, sau một thời gian đi sâu vào mối quan hệ, đặc biệt là khi đối phương đã để lộ ra một khuyết điểm nào đó, ảo tưởng trong tiềm thức về bà nội của anh ta sẽ sụp đổ hoàn toàn, kể từ đó anh ta nảy sinh một sự sợ hãi và ghê tởm từ trong xương tủy đối với đối tượng mà mình từng qua lại. Thế cho nên anh ta mới không ngừng làm quen với những người phụ nữ lớn tuổi hơn mình, sau đó thì lại liên tục vứt bỏ họ và đi tìm mục tiêu mới.”

Tôi thờ dãi, nói: “Hành vi của anh ta rõ ràng là không đúng, nhưng có lẽ anh ta mới chính là người đau khổ nhất.”

“Người đáng giận bao giờ cũng có chỗ đáng thương, còn người đáng thương thì luôn có chỗ đáng giận.” Diệp Thu Vi hơi nhếch khóe môi để lộ một nụ cười lạnh lùng. “Bất cứ sự thương hại nào cũng đều là không công bằng.”

Tôi há miệng ra nhưng lại chẳng biết nên phản bác thế nào, cuối cùng thở ra một hơi thật dài, nói: “Xin hãy tiếp tục đi, sau khi phân tích những điều này, bước tiếp theo cô định làm thế nào? Thông tin về tình trạng tâm lý của Lưu

Trí Phở có giá trị gì đối với cô?”

“Hiểu được tâm lý của Lưu Trí Phở rồi, tôi sẽ có thể thông qua một số thủ đoạn nhất định để khống chế anh ta, kể đó thông qua anh ta để tiếp cận Lưu Hướng Đông và tiến hành điều tra ông ta.” Diệp Thu Vi nói. “Có điều, phân tích tình trạng tâm lý chỉ là bước đầu tiên để khống chế tâm lý của anh ta thôi, công tác chuẩn bị mà tôi cần làm hãy còn rất nhiều.”

Nói đến đây, Diệp Thu Vi bỏ kính xuống, dùng khăn lau kính lau rất cẩn thận, sau đó lại xoay người về phía sau, đưa chiếc kính về hướng cửa sổ, quan sát xem nó đã sạch hẳn hay chưa. Cô ta không ngừng thay đổi góc độ giữa mắt kính và mặt trời, có mấy lần ánh mặt trời chiếu xạ hoặc phản xạ qua mắt kính, rọi lên bức tường thủy tinh mấy mảng ánh sáng mờ mờ. Những mảng ánh sáng đó hơi lay động, đương nhiên là thu hút ngay lấy sự chú ý của tôi. Tôi nhìn chăm chăm vào những mảng ánh sáng, đầu còn bắt đầu lắc lư theo sự di chuyển của chúng, rồi đột ngột nảy sinh một thứ cảm giác kỳ lạ.

Những mảng ánh sáng kia dường như đang kể lại cho tôi nghe câu chuyện về một thời vô cùng xưa cũ.

Tôi hít sâu một hơi, khẽ ho một tiếng, bất ngờ phát hiện mình đã bị những tia sáng không hề rực rỡ kia làm cho chói mắt đến nỗi nhòe lẹ. Tôi nhắm mắt lại, cố gắng day mạnh mí mắt, nhưng vẫn cảm thấy mắt rất cay.

“Xem ra cô muốn làm rõ cảm giác mà bà nội Lưu Trí Phổ mang lại cho anh ta rồi.” Tôi mở mắt ra, sau khi bình tĩnh trở lại bèn chậm rãi nói: “Sau đó cô sẽ dùng biện pháp ám thị để mang lại cho Lưu Trí Phổ những cảm giác tương tự, từ đó nhận được sự thương yêu và tin tưởng sâu sắc từ anh ta.”

Diệp Thu Vi ngoảnh đầu lại, từ từ đeo kính lên mắt, sau đó nói: “Đúng vậy, nếu anh ta chịu tin tưởng và ý lại vào tôi giống như đã tin tưởng và ý lại vào bà nội anh ta, anh ta nhất định sẽ trở thành một trụ thủ trung thành nhất của tôi.”

Tôi tiếp tục phân tích: “Có điều, bà nội anh ta sớm đã qua đời rồi, muốn trực tiếp thông qua bà ấy để làm rõ bà ấy đã mang lại cho Lưu Trí Phổ cảm giác như thế nào là điều không thể. Điều duy nhất mà cô có thể làm chính là tìm hiểu về những người phụ nữ mà Lưu Trí Phổ đã từng qua lại, sau đó tìm điểm chung trên người bọn họ, từ đó tổng kết và suy đoán ra cảm giác mà bà nội Lưu Trí Phổ đã mang lại cho anh ta. Đây không phải là một chuyện đơn giản, do đó công tác chuẩn bị mà cô cần thực hiện quả thực là rất nhiều.” Tôi im lặng một lát, rồi đột nhiên nhớ tới một chi tiết nhỏ, bèn tiện miệng phân tích: “Phải rồi, trước đó cô đã nói Lưu Trí Phổ khi ở riêng một chỗ với nữ giới sẽ nảy sinh tâm trạng lo lắng hết sức rõ ràng, tôi nghĩ điều này rất có thể là có liên quan tới tính cách của mẹ anh ta.

Năm 1992, bà nội đột ngột qua đời, môi trường sống bỗng thay đổi, nhưng chứng mặc cảm Oedipus đối với bà nội của anh ta thì vẫn còn đó. Dưới sự tác động của tâm trạng này, Lưu Trí Phổ rất cần một người phụ nữ mới làm nơi gửi gắm tình yêu, hoặc cũng có thể nói là vật tiếp nhận chứng mặc cảm Oedipus. Trong tình huống này, mẹ chính là người phụ nữ đầu tiên mà anh ta sống chung trong một thời gian dài, nếu mẹ có thể mang lại cho anh ta cảm giác tương tự như bà nội, tôi nghĩ theo thời gian, chứng mặc cảm Oedipus rất có thể sẽ chuyển dời đối tượng từ bà nội sang mẹ anh ta. Nhưng, nếu mẹ không thể mang lại cho anh ta cảm giác tương tự như bà nội - thậm chí là mang lại những cảm giác hoàn toàn trái ngược, anh ta sẽ chỉ có thể đè nén chứng mặc cảm Oedipus xuống tận đáy lòng. Sau khi anh ta trưởng thành, hành vi đè nén này chính là nguyên nhân khiến anh ta cảm thấy lo lắng khi đối mặt với nữ giới.” Tôi khẽ hít vào một hơi, chậm rãi tổng kết: “Từ điểm này mà xét, giữa mẹ và bà nội anh ta có lẽ có một sự khác biệt rất lớn về tính cách cũng như quan niệm. Kết hợp với nghề nghiệp cũng như thành tựu của Cát Khánh Hà để suy đoán, tôi nghĩ, bà ta nhất định không phải là một người mẹ bao dung và quan tâm tới gia đình.”

Diệp Thu Vi nhìn tôi, khẽ gật đầu. Tôi phát hiện, lần này tần suất gật đầu của cô ta nhanh hơn hẳn tất cả những lần trước đó.

Tôi lại bổ sung: “Chính vì nguyên nhân này, chứng mặc cảm Oedipus của Lưu Trí Phổ vẫn luôn cần có một đối tượng để gửi gắm, nếu cô có thể trở thành đối tượng này, khiến anh ta nảy sinh cảm giác không thể rời khỏi cô được, chắc hẳn anh ta sẽ nghe theo mọi sự chỉ huy của cô. Cô Diệp...” Tôi chăm chú nhìn cô ta, lại khẽ gật đầu một cách nghiêm túc. “Cô sớm đã nhìn thấu những điều này rồi đúng không? Tâm tư của cô còn sâu sắc hơn cả trong tưởng tượng của tôi nữa.”

“Phân tích rất hay.” Diệp Thu Vi im lặng một lát rồi mới lại nói tiếp: “Những người đàn ông đã trưởng thành mà còn mắc chứng mặc cảm Oedipus thì thường rất ít khi gặp vấn đề trong khi giao tiếp với nữ giới. Đúng như anh đã nói, tình trạng của Lưu Trí Phổ khá đặc biệt, bà nội anh ta tượng trưng cho những người phụ nữ tốt đẹp, còn mẹ anh ta thì hoàn toàn ngược lại, thế nên anh ta mới cảm thấy thất vọng và sợ hãi đối với những người phụ nữ mà mẹ anh ta đại diện, sự sợ hãi này chính là nguồn cơn dẫn đến nỗi lo lắng của anh ta khi ở riêng một chỗ với tôi.”

“Nguồn cơn của nỗi lo lắng khi ở riêng với nữ giới không khó phát hiện, nhưng sự tự tin trong giao tiếp do nam giới mang lại thì phải giải thích thế nào?” Tôi hít sâu một hơi, vô thức đưa tay lên sờ cằm. “Đây cũng là một trong các đặc trưng tâm lý quan trọng của anh ta, hơn nữa tôi cho rằng việc này rất có thể có liên quan tới mối quan hệ giữa cha con anh ta. Đương nhiên, cô chắc chắn cũng biết điều này. Buổi trưa hôm đó cô có tiến hành thăm dò về vấn đề này không vậy?”

Khi nói tới đây, cây bút trong tay tôi đột nhiên rơi xuống đất. Khi cúi người xuống nhặt, tôi nhớ lại những lời mà mình vừa mới nói, bất giác cảm thấy hết sức khó tin. Tôi ngồi thẳng người trở lại, nhìn chăm chăm vào Diệp Thu Vi, cảnh tượng trước mắt bỗng trở nên mơ hồ.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 29: Chương 3

Khao khát một tình yêu không vụ lợi

Trong ánh mắt anh ta chan chứa sự yêu thương và quyến luyến đối với tôi, còn có một nỗi hoài niệm vô cùng sâu sắc nữa. Anh ta đột nhiên kéo tay tôi, run giọng nói: “Chị Diệp, tôi không muốn rời xa chị.” Tới đó, tôi đã dẫn anh ta về nhà.

”Anh Trương?” Cô ta hiển nhiên đã phát hiện ra sự lạ thường của tôi.

”A...” Tôi không ngừng đưa tay lên dụi mắt, lại hít sâu mấy hơi, mãi mười mấy giây sau mới bình thường trở lại. “Không có gì. Chắc tại đêm qua tôi ngủ muộn quá nên bây giờ đầu óc mới hơi choáng váng.”

Diệp Thu Vi bình tĩnh nhìn tôi, năm giây sau mới lại kể tiếp: “Anh nói rất đúng, sự tự tin trong giao tiếp do nam giới mang lại đó rất có thể có liên quan tới cha anh ta. Thế nên chờ đến khi anh ta đã sẵn sàng cho cuộc trò chuyện rồi, tôi liền hỏi về mối quan hệ giữa anh ta và cha anh ta.

Khi nhắc đến cha mình, anh ta ngừng đầu suy nghĩ một lát, thân thể vô thức ngả về phía sau, tựa hẳn vào lưng ghế. Con mắt của loài người nằm ở phía trước, thế nên vùng lưng tượng trưng cho những điều chưa biết và nguy hiểm. Nếu lưng của một người thả lỏng, vậy thì chứng tỏ anh ta đang buông lỏng sự đề phòng. Đối với Lưu Trí Phổ, cha mình tượng trưng cho sự an toàn và đáng tin cậy. Cùng lúc đó, hai cánh tay của anh ta đều đặt trên mép bàn, lòng bàn tay hướng về nhau nhưng không chấp lại, mười đầu ngón tay áp vào nhau đối xứng, tất thấy đều hướng lên trên.”

Tôi khẽ gật đầu. “Đó hẳn chính là tư thế tay hình tháp nhọn rồi.”

”Đúng vậy, đó chính là “tư thế tay hình tháp nhọn” hay được nhắc tới trong các bí quyết nhìn thấu nội tâm của người khác.” Diệp Thu Vi giải thích: “Ở đầu ngón tay có phân bố dày đặc các đầu mút của thần kinh cảm giác, mà xúc giác lại là một trong các phương thức chủ yếu để loài người cảm nhận thế giới bên ngoài. Cổ nhân có câu rằng “thập chi liên tâm”, nhưng thực ra đúng hơn thì phải nói là “thập chi liên tâm2”. Khi hai lòng bàn tay của một người không tiếp xúc với nhau mà mười đầu ngón tay lại dính vào nhau, vậy thì chứng tỏ người đó có ham muốn cảm nhận mãnh liệt đối với thế giới hữu hình, mà ham muốn cảm nhận của một người càng mãnh liệt thì chứng tỏ sức khống chế của người đó với thế giới bên ngoài lại càng mạnh. Cho nên, tư thế tay hình tháp nhọn” tượng trưng cho sự tự tin cao độ, thậm chí là cao đến mức luôn tự cho mình là đúng.”

Tôi khẽ gật đầu. “Như vậy xem ra Lưu Hướng Đông đã mang tới cho Lưu Trí Phổ một sự tự tin cao độ rồi.”

”Còn nữa.” Diệp Thu Vi lại kể tiếp: “Trong khi tỏ ra tự tin cao độ, tần suất chớp mắt của Lưu Trí Phổ còn cao hơn bình thường gấp hai lần, hơn nữa, hai tay của anh ta khi thì làm ra tư thế hình tháp nhọn, khi thì đặt lên mặt, dùng đầu ngón tay che đi hai mắt... Hai tư thế tay này đã thay thế nhau đến mấy lần.”

”Liên tục chớp mắt, còn che mắt nữa...” Tôi bất giác hơi cau mày lại. “Anh ta muốn ngăn cản thị giác ư?”

”Anh còn nhớ sự phản cảm và né tránh của anh ta đối với Lưu Hướng Đông trong bữa tiệc kia không?” Diệp Thu Vi nói: “Chuyện này hoàn toàn đồng nhất với hành vi ngăn cản thị giác một cách vô thức của anh ta khi nhắc đến cha. Tóm lại, cha anh ta mang lại cho anh ta cảm giác an toàn cùng sự tự tin trong giao tiếp, nhưng đồng thời cũng là người mà anh ta sợ hãi và muốn né tránh. Đây chính là tâm lý mâu thuẫn của anh ta khi đối mặt với cha mình.”

Tôi nhất thời không hiểu lắm về ý định của cô ta, thế là bèn hỏi: “Khi đó cô rút cuộc đã có suy nghĩ như thế nào?”

”Hãy bắt đầu nói từ chứng mặc cảm Oedipus đi.” Diệp Thu Vi vừa nói vừa gác chân trái lên chân phải. “Trong tình huống bình thường, những người đàn ông mắc chứng mặc cảm Oedipus sẽ nảy sinh sự chán ghét đối với những người thân nam giới của mình, từ đó nghĩ rằng tất cả nam giới đều bản thủ, ví như nhân vật Giả Bảo Ngọc trong Hồng lâu mộng chẳng hạn. Tình trạng của Lưu Trí Phổ khá đặc biệt, chứng mặc cảm Oedipus của anh ta bắt nguồn từ bà nội, mẹ thì lại là một người phụ nữ hoàn toàn khác biệt với bà nội, cho nên đối với những người phụ nữ khác mà mẹ là đại diện, anh ta vẫn cảm thấy hết sức sợ hãi. Trong tình huống như vậy, tâm lý của anh ta chỉ có hai hướng để phát triển: thứ nhất, nảy sinh một sự né tránh hoàn toàn và triệt để trong việc giao tiếp, từ đó thoát ly khỏi xã hội, cuối cùng thì hoặc là tự sát, hoặc là được đưa vào bệnh viện tâm thần; thứ hai, bị ép phải đưa ra sự lựa chọn giữa nam giới và nữ giới, đồng thời tin tưởng vào một bên. Tâm lý của anh ta hiển nhiên đã đi theo con đường thứ hai, hơn nữa nhìn biểu hiện của anh ta mà xét thì anh ta vì một số nguyên nhân nào đó mà đã lựa chọn nam giới.”

Tôi khẽ gật đầu. “Do đó, khi đối mặt với nữ giới anh ta sẽ cảm thấy lo lắng, nhưng khi có nam giới ở bên cạnh thì sự tự tin sẽ trở lại. Đây quả đúng là một hiện tượng tâm lý rất phức tạp.”

”Sau đó dưới sự dẫn dắt của tôi, anh ta đã kể cho tôi nghe một số chuyện có liên quan tới cha mẹ mà mình từng trải qua hồi nhỏ.” Diệp Thu Vi lại hồ hững kể tiếp: “Sau khi bà nội qua đời, anh ta trở về sống với cha mẹ. Khi đó mẹ anh ta rất bận, rất ít khi quan tâm tới con trai, việc chăm sóc và giáo dục anh ta hoàn toàn là do cha anh ta một tay lo liệu. Anh ta kể, tuy khi đó cha anh ta cũng rất bận, vậy nhưng luôn cố gắng dành thời gian ở bên anh ta, chăm sóc anh ta, mang tới cho anh ta một chút ấm áp, nếu như không có cha, chắc anh ta sớm đã chẳng thể nào sống tiếp được nữa rồi. Cùng với đó, mẹ anh ta tuy rất ít khi quan tâm tới anh ta, vậy nhưng lại thường xuyên chỉ trích này nọ với anh ta, nói rằng anh ta làm bài tập về nhà không tốt, trông có vẻ quá uể oải, còn nói anh ta không phải là một đứa bé giỏi giang.”

Tôi cảm thấy hết sức kỳ cục, liền bất bình nói: “Chuyện này chẳng phải là do bà ta một tay gây ra hay sao? Thế mà bà ta còn là chuyên gia tâm lý học trẻ em nữa cơ đấy. Loại chuyên gia tâm lý thế này e rằng sẽ gây tác động xấu tới rất nhiều bậc phụ huynh trong việc chăm sóc con em của mình.”

Diệp Thu Vi không đưa ra lời bình luận gì về việc này, lại kể tiếp: “Rất hiển nhiên, đối mặt với sự lạnh lùng, nghiêm khắc của mẹ cùng sự chăm sóc tận tình của cha, Lưu Trí Phổ đã lựa chọn tin tưởng vào nam giới với cha mình là người đại diện. Tuy vấn đề về tâm lý vẫn rất nghiêm trọng nhưng anh ta rốt cuộc đã có được một con đường để hòa mình với xã hội. Sau khi anh ta trưởng thành, cha anh ta đã cố gắng hết sức để giúp anh ta trong việc tiến thân, điều này lại càng khiến cho anh ta thêm tin tưởng vào nam giới.”

Tôi thở dài, nói: “Tuy rằng như thế nhưng sự tin tưởng của anh ta đối với nam giới rốt cuộc vẫn chỉ là một sự lựa chọn bất đắc dĩ để hòa mình với xã hội mà thôi, sâu trong nội tâm, thứ mà anh ta khao khát có lẽ vẫn là tình yêu đối với bà nội.”

Đúng thế.” Diệp Thu Vi đưa mắt nhìn tôi. “Điều mà anh nói chính là căn nguyên gây ra sự mâu thuẫn giữa hai cha con anh ta. Anh ta lựa chọn tin tưởng

nam giới, vậy đương nhiên là sẽ biểu hiện ra rất nhiều đặc điểm điển hình của nam giới, chẳng hạn như là dũng cảm, quyết đoán, kiên cường. Chính vì như thế nên cha anh ta mới dốc hết sức lực an bài sẵn cho con đường tiến thân của anh ta, lại gửi gắm ham muốn quyền lực của mình lên người anh ta. Nhưng dưới áp lực nặng nề, anh ta dần dần hiểu ra, tiền đồ với quyền lực không phải những điều mà anh ta thực sự khao khát. Có điều, cha anh ta nhất định là không thể hiểu rõ tình trạng tâm lý của anh ta giống như anh và tôi, thế nên mâu thuẫn đương nhiên là điều không thể tránh khỏi.”

Tôi bất giác giật mình bừng tỉnh. “Đối với Lưu Trí Phổ, đó có lẽ là một sự lựa chọn khó khăn và đầy mâu thuẫn. Hiện thực yêu cầu anh ta kế thừa ý nguyện và mơ ước của cha, nhưng nội tâm thì lại thôi thúc anh ta đi tìm kiếm tình yêu đẹp đẽ với bà nội như hồi nhỏ. Đúng như tôi vừa rồi đã nói, nếu có thể thông qua biện pháp ám thị để mang tới cho anh ta cảm giác tương tự như hồi nhỏ, thậm chí là thay thế hoàn toàn vị trí của bà nội trong lòng anh ta, như thế anh ta nhất định sẽ nghe theo mọi sự chỉ huy của cô.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nghiêng người cầm cốc nước trên bàn lên, kể tiếp: “Sau khi cuộc hẹn trưa hôm đó kết thúc, tôi lập tức hiểu ngay ra điều này. Đến chiều hôm đó, tôi bắt đầu nghe ngóng và tiếp xúc với những người phụ nữ từng qua lại với anh ta, qua đó chuẩn bị cho việc thay thế vị trí của bà nội trong lòng anh ta.”

Tôi nhìn lướt qua một chút phần ghi chép về quá trình phân tích tâm lý của Lưu Trí Phổ, bất giác rơi vào trầm tư: Xem ra, muốn nuôi được một đứa bé khỏe mạnh cả về thể chất lẫn tinh thần quả thực không phải là một chuyện dễ dàng.

“Xin hãy tiếp tục đi.” Một lát sau tôi mới nói: “Giờ có thể nói tới chuyện xảy ra trong buổi chiều hôm đó rồi.”

“Sau bữa trưa, bác sĩ gọi tôi cho tôi, nói là tình trạng của chồng tôi không được tốt lắm.”

Tôi nhớ tới việc Tần Quan về sau đã qua đời, thế là không kìm được hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

“Phổi của anh ấy bị xơ hóa mức độ nhẹ.” Diệp Thu Vi nói. “Tuy luôn được chữa trị một cách tốt nhất nhưng mức độ tổn thương ở phổi của anh ấy còn nghiêm trọng hơn so với trong dự đoán ban đầu nữa.”

“Vậy anh ta về sau...” Tôi lại hỏi tiếp: “Việc đó có liên quan gì tới tình trạng xơ hóa phổi này không?”

Diệp Thu Vi không trả lời tôi mà quay lại kể tiếp chuyện vừa rồi: “Phương Tụ Lập gọi điện thoại cho tôi, sau khi biết bệnh tình của chồng tôi có chuyển biến xấu thì bèn tới bệnh viện vào lúc năm giờ. Anh ta an ủi tôi vài câu, sau đó bắt đầu nói về Lưu Trí Phổ. Anh ta hỏi tôi là có phải buổi trưa đã đi ăn cơm với Lưu Trí Phổ hay không. Tôi đáp là phải, anh ta liền nhắc nhở tôi một lần nữa, rằng Lưu Trí Phổ không đáng tin cậy chút nào, bảo tôi nên tránh xa con người đó ra là tốt nhất. Tôi bảo anh ta cứ yên tâm, nói rằng mình chỉ đồng ý đi ăn cơm với Lưu Trí Phổ theo phép lịch sự mà thôi, còn thì không muốn xảy ra chuyện gì với Lưu Trí Phổ cả. Nghe tôi nói như vậy, anh ta tỏ ra nhẹ nhõm hơn rất nhiều. Sau đó, chúng tôi lại bắt đầu trò chuyện về cuộc sống hồi trung học phổ thông. Anh ta kể lại những chuyện từng làm trong quá trình theo đuổi tôi hồi đó, cuối cùng lấy hết can đảm, nói: “Thu Vi, cho đến bây giờ cậu vẫn là người phụ nữ quan trọng nhất trong cuộc sống của tớ.” Anh ta một mặt nói vậy, một mặt còn đưa tay tới muốn vuốt má tôi.”

Tôi không kìm được hít sâu một hơi, hai bàn tay vô thức nắm chặt.

“Thấy anh ta như vậy tôi liền yên tâm hẳn. Diệp Thu Vi kể tiếp: “Trong quá trình tiếp xúc với tôi, tình yêu và sự ham muốn mãnh liệt của anh ta sẽ trở thành sức mạnh chủ đạo của hoạt động tâm lý. Như thế, anh ta không những sẽ không sinh lòng nghi ngờ tôi chút nào, còn tích cực phối hợp với tôi, thậm chí là sẵn sàng bỏ qua những điểm đáng ngờ hết sức dễ nhận thấy. Khi đó, tôi đưa tay ngăn tay anh ta lại, khẽ cười nói: “Chồng tớ đang ở bên cạnh kia kia.” Anh ta vội vàng xin lỗi, nói rằng mình vừa rồi không kìm lòng được. Tôi nói: “Thực ra hồi học trung học phổ thông tớ cũng từng thích cậu, có điều khi đó mọi tâm tư của tớ đều đặt vào việc học, cho nên chúng ta đã được định trước là có duyên nhưng không có phận.”

Anh ta tỏ ra hết sức nghiêm túc nói: “Bất kể giữa chúng ta có duyên phận gì hay không thì bây giờ cậu cũng đang lẻ loi một mình, nếu cần sự giúp đỡ gì, bất cứ lúc nào tớ cũng sẵn sàng trở thành chỗ dựa cho cậu.” Tôi lại nói: “Cậu nói với tớ những lời như vậy mà không sợ vợ mình biết ư?” Anh ta chờ người ra trong khoảng một giây, sau đó cố tình tỏ vẻ thân nhiên nói: “Biết thì biết chứ sao, tớ cảm thấy nếu đã thích một người thì không cần thiết phải lén lút vụng trộm làm gì cả.” Khi nói câu đó, tay trái của anh ta đặt ở vị trí huyết nhân trung, đó kỳ thực là động tác che miệng một cách vô thức, còn tay phải của anh ta thì nắm chặt lấy phần phía trên của đầu gối, đây là dấu hiệu rõ ràng cho thấy tâm lý của anh ta đang phải chịu áp lực.”

Tôi khẽ gật đầu. “Ngoài miệng thì nói là không sợ vợ biết, nhưng kỳ thực ở sâu trong thâm tâm anh ta vẫn phải chịu áp lực rất lớn. Trong tiềm thức, anh ta sợ cô nói những hành vi, cử chỉ của anh ta với cô cho vợ anh ta biết.” Khi nói tới đây, tôi bất giác giật mình bừng tỉnh. “Cô cố tình làm cho anh ta cảm nhận được áp lực, mục đích chính là để anh ta sinh lòng kiêng dè với cô, từ đó tích cực phối hợp với cô hơn. Bởi lẽ, uy hiếp bao giờ cũng hữu hiệu hơn là dụ dỗ bằng lợi ích.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nhìn tôi bằng ánh mắt tán thưởng. “Tiếp đó thì có thể đi thẳng vào chủ đề chính được rồi. Tôi lại một lần nữa nói tới Lưu Trí Phổ, và thế là Phương Tụ Lập lại nghiêm túc khuyên nhủ tôi là đừng có dính đến anh ta. Tôi dùng giọng tò mò nói: “Lưu Trí Phổ quả đúng là kỳ lạ, đã qua lại với bao nhiêu người phụ nữ như thế rồi mà khi ở trước mặt tớ vẫn tỏ ra lúng túng, cứ như một cậu nhóc mới lớn vậy.” Phương Tụ Lập nói: “Cậu đừng bị vẻ ngoài của cậu ta đánh lừa, giả vờ ngây thơ chính là thủ đoạn mà cậu ta thường dùng nhất để lừa gạt phụ nữ đấy.”

Tôi cười nói: “Nghe giọng điệu này của cậu thì cứ như thể cậu cũng là một người phụ nữ đã từng bị cậu ta lừa gạt ấy.” Phương Tụ Lập lập tức vỗ đùi một cái thật mạnh, thế rồi bèn nói:

“Tớ không phải là phụ nữ, nhưng trong số những giáo viên nữ mà cậu ta từng đùa bỡn thì tớ có quen với mấy người cơ đấy.” Tôi cố tình tỏ ra hết sức tò mò, yêu cầu anh ta kể cho mình nghe về những giáo viên nữ đó.”

Tôi lắng lắng gật đầu. Diệp Thu Vi lúc nào cũng thế, luôn có thể dẫn dắt mọi việc theo ý muốn của mình một cách đơn giản và hữu hiệu.

”Anh ta ban đầu còn có chút do dự, hỏi tôi là có phải cảm thấy hứng thú với Lưu Trí Phở rồi không.” Diệp Thu Vi kể tiếp. “Tôi vội vàng giải thích là mình chỉ cảm thấy tò mò thôi, không có ý gì khác cả. Anh ta hết sức tin tưởng vào lời tôi nói, sau khi suy nghĩ một lát liền bắt đầu kể về những giáo viên nữ đó. Phương Tự Lập quen Lưu Trí Phở từ hồi tháng 4 năm 2007, khi đó Lưu Trí Phở đang qua lại với một giáo viên nữ ở Học viện Hóa học công nghiệp. Giáo viên này tên là Phó Phán Xuân, lớn hơn Lưu Trí Phở khoảng mười tuổi, chưa từng kết hôn. Tuy bị dị nghị khá nhiều, nhưng tình cảm của hai người khi đó vẫn rất ngọt ngào, bất cứ khi nào cũng đều thành cặp thành đôi. Có điều đến tháng 8 năm 2007, hai người đột ngột chia tay. Về sau, đến đầu năm 2009, Phó Phán Xuân đã kết hôn với một người đàn ông khác.”

Tôi vừa nhanh chóng ghi chép vừa ra hiệu cho cô ta nói tiếp.

”Phương Tự Lập và Phó Phán Xuân vào làm việc tại Đại học C trong cùng một năm, lại thuộc cùng một khoa trong học viện, do đó có thể nói là biết nhau khá rõ.” Diệp Thu Vi kể tiếp. “Phương Tự Lập nói, Phó Phán Xuân là một người vô cùng chặt chẽ và cẩn thận, trong công việc luôn cẩn trọng tỉ mỉ, trong cuộc sống cũng cực kỳ chú trọng tới quy luật và trình tự. Trước khi qua lại với Lưu Trí Phở, buổi trưa mỗi ngày cô ta đều cùng một giáo viên nữ khác tới nhà ăn của trường để ăn cơm. Theo như lời giáo viên nữ kia kể lại, thực đơn của Phó Phán Xuân luôn thay đổi tuần hoàn theo đơn vị tuần: mỗi thứ Hai cô ta đều ăn mì thịt bò, mỗi thứ Ba thì ăn cơm rang Dương Châu, mỗi thứ Tư thì ăn bánh chèo, các ngày sau đó cũng đều tương tự như vậy. Khi được hỏi về nguyên nhân, Phó Phán Xuân liền giải thích rằng ăn uống theo quy luật như vậy có thể giúp cơ quan tiêu hóa hình thành đồng hồ sinh học, điều này rất có lợi cho sức khỏe.”

Tôi nói: “Xem ra cô ta quả đúng là một con người rất có tính kỷ luật.”

”Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Sau khi qua lại với Lưu Trí Phở, Phó Phán Xuân vẫn giữ nguyên thói quen ăn uống có quy luật, còn Lưu Trí Phở thì mỗi ngày đều theo cô ta đến nhà ăn của trường. Hai người bọn họ tuy hơn kém nhau gần mười tuổi, nhưng hành vi cử chỉ vẫn hết sức thân mật, hơn nữa còn chẳng ngại ngần chút nào. Phương Tự Lập thường xuyên nhìn thấy bọn họ bón cơm cho nhau ở nhà ăn, có lúc Phó Phán Xuân còn dùng tay đưa đồ ăn vào trong miệng Lưu Trí Phở nữa.”

Tôi tiếp tục ghi chép.

”Chuyện về Phó Phán Xuân thì khi đó Phương Tự Lập chỉ nhớ lại được chừng đó mà thôi.” Diệp Thu Vi kể tiếp. “Sau đó tôi lại hỏi về nguyên nhân khiến cô ta và Lưu Trí Phở chia tay. Phương Tự Lập nói có thể là vì Phó Phán Xuân đã có thai. Tháng 8 năm 2007, Phó Phán Xuân xin nghỉ một tuần, các tiết dạy của cô ta khi đó được chính Lưu Trí Phở dạy thay. Ngay sau đó, Phó Phán Xuân và Lưu Trí Phở liền chia tay. Về sau, một giáo viên nữ khác vô tình tiết lộ là Phó Phán Xuân hình như đã mang thai, xin nghỉ chính là để đến bệnh viện khám thai. Phương Tự Lập cũng từng hỏi Lưu Trí Phở về nguyên nhân chia tay, nhưng Lưu Trí Phở chỉ nói một câu duy nhất: “Cô ấy thay đổi rồi.”

”Thay đổi rồi?” Tôi suy nghĩ một chút rồi nói: “Đó có lẽ là sự thay đổi về cảm giác.”

”Đúng vậy.” Đôi hàng lông mày của Diệp Thu Vi hơi lay động. “Trước đây Phó Phán Xuân từng mang lại cho anh ta cảm giác giống với bà nội anh ta, nhưng tới tháng Tám, thứ cảm giác này yếu dần, cuối cùng thì mất hẳn. Ngay khi đó tôi liền có một loại trực giác, đó là sự thay đổi này hẳn là có liên quan tới việc Phó Phán Xuân mang thai.”

Tôi khẽ gật đầu tỏ ý tán đồng, nói: “Xin hãy tiếp tục đi.”

”Sau khi kể xong chuyện về Phó Phán Xuân thì đã là hơn sáu giờ.” Diệp Thu Vi nói.

”Phương Tự Lập dẫn tôi đến một quán cơm ở gần bệnh viện ăn cơm, trong khi ăn uống, tôi lại giục anh ta kể tiếp. Anh ta nói cho tôi biết, sau khi chia tay với Phó Phán Xuân không lâu, Lưu Trí Phở bắt đầu qua lại với một người phụ nữ tên là Khương Tâm Nguyệt ở phòng Hỗ trợ thi cử. Khương Tâm Nguyệt sinh năm 1980, lớn hơn Lưu Trí Phở năm tuổi, hai người vì mối quan hệ trong công việc nên đã quen nhau từ lâu. Cũng vì nguyên nhân công việc, Phương Tự Lập thường xuyên tiếp xúc với Khương Tâm Nguyệt. Theo như lời anh ta nói, Khương Tâm Nguyệt là loại phụ nữ hoàn toàn khác với Phó Phán Xuân. Cô ta tính tình cởi mở, thậm chí còn hơi bốc bả, khi làm việc thì khá cầu thả. Cô ta từng làm mất bảng thông tin thí sinh mà Phương Tự Lập cung cấp, còn từng làm sai giấy báo dự thi của mấy lớp trong trường, mang lại cho Phương Tự Lập không ít rắc rối. Phương Tự Lập sớm đã ôm lòng bất mãn với cô ta rồi, vậy nên ấn tượng về cô ta mới cực kỳ sâu sắc.”

Tôi khẽ gật đầu, trầm ngâm nói: “Cô ta là một người hoàn toàn trái ngược với Phó

Phán Xuân cơ mà, Lưu Trí Phở rốt cuộc đã nhìn trúng cô ta ở điểm nào nhỉ?”

Diệp Thu Vi lại kể tiếp: “Chuyện yêu đương giữa Lưu Trí Phở và Khương Tâm Nguyệt diễn ra khá thầm lặng, mà bọn họ cũng chẳng mấy khi công khai đi lại cùng nhau, do đó Phương Tự Lập không biết mấy về quá trình yêu đương của bọn họ. Có điều, vừa mới qua dịp nghỉ lễ Quốc khánh năm 2007, Lưu Trí Phở bỗng hẹn Phương Tự Lập ra ngoài uống rượu, nói là mình đã chia tay với Khương Tâm Nguyệt rồi. Phương Tự Lập lại hỏi nguyên nhân, Lưu Trí Phở liền đáp: “Lúc trước em lỡ nhìn nhầm.”

”Vẫn là sự thay đổi về cảm giác.” Tôi không kìm được thầm cảm thấy nghi hoặc.

”Nói như vậy là Phó Phán Xuân và Khương Tâm Nguyệt đều từng khiến Lưu Trí Phở nảy sinh cảm giác tương tự như bà nội mình. Nhưng hai người này khác nhau nhiều quá, chuyện này thật là khó hiểu,”

”Sau khi chia tay Khương Tâm Nguyệt Lưu Trí Phở đã thay bạn gái liên tiếp hai lần.” Diệp Thu Vi lại kể tiếp “Nhưng Phương Tự Lập không quen thân hai người này lắm, do đó cũng không có gì để kể với tôi. Đến tháng 5 năm 2008, Lưu Trí Phở bắt đầu qua lại với một giáo viên nữ ở Học viện Văn học của Đại học C. Giáo viên này tên là Vũ Tú Thần, là bạn học thời trung học phổ thông với tôi và Phương Tự Lập.”

Tôi hỏi: “Cô có quen cô ta không?”

“Rất quen.” Diệp Thu Vi nói. “Hồi trung học phổ thông, tôi và cô ta đều là thành viên của hội học sinh, tuy chưa từng học cùng lớp với nhau bao giờ nhưng bắt đầu từ năm lớp mười một đã là bạn bè thân thiết của nhau rồi. Cô ta là một người phụ nữ rất nền nã và có khí chất cổ điển, ngay từ nhỏ đã thích văn học và âm nhạc, mới vào trung học phổ thông đã biết viết thơ, làm từ1, còn biết sử dụng các loại nhạc khí của cả phương Đông và phương Tây, giọng ca cũng rất hay nữa. Tuy rằng không xinh đẹp lắm, nhưng trong giai đoạn trung học phổ thông cô ta vẫn được rất nhiều người ái mộ, có thể coi là một nhân vật thuộc hàng “nữ thần2“. Cô ta tính tình điềm đạm, dịu dàng, cư xử với bạn bè cũng rất chân thành, thế nên sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông, tôi và cô ta vẫn thường xuyên gặp mặt. Có điều, sau khi tôi học lên tiến sĩ và đi dạy, vì công việc của cả hai bên đều bận rộn nên quan hệ của chúng tôi mới xa cách dần.”

1. Một thể loại văn học hình thành vào đời Đường, phát triển mạnh vào đời Tống ở Trung Quốc - ND.
2. Tiếng lóng của Trung Quốc hiện nay, chỉ những cô gái trẻ rất có sức hút và thường nằm ngoài tầm với của những người ái mộ - ND.

Tôi bất giác nghĩ tới tình trạng tâm lý phức tạp của Lưu Trí Phổ, trong lòng thoáng qua một câu nói: “Bông hoa nhài cắm bãi phân trâu“.

Diệp Thu Vi lại kể tiếp: “Phương Tự Lập nói cho tôi biết, Vũ Tú Thần là người phụ nữ ở bên Lưu Trí Phổ lâu nhất. Hai người bọn họ bắt đầu qua lại với nhau từ tháng 5 năm 2008, mãi tới cuối năm đó mới chia tay. Sau khi chia tay, Vũ Tú Thần còn bám lấy Lưu Trí Phổ một thời gian nữa, thậm chí từng có hành vi quỵên sinh. Phương Tự Lập cũng từng hỏi về nguyên nhân chia tay, câu trả lời của Lưu Trí Phổ là: “Cô ấy dường như không giống với vẻ bề ngoài.“.”

“Vẫn là sự thay đổi về cảm giác.” Tôi không kìm được thở dài một hơi, thâm náy sinh một chút cảm giác chán ghét đối với Lưu Trí Phổ. “Còn có ai khác nữa không?”

“Vẫn còn một người nữa.” Diệp Thu Vi nói. “Đầu năm 2009 hơn một tháng sau khi chia tay với Vũ Tú Thần, anh ta bắt đầu qua lại với một vị nữ Giáo sư lớn hơn mình hai mươi tuổi ở Học viện Hóa học công nghiệp. Vị nữ Giáo sư đó tên là Trần Mộ Thanh, chính là người mà Phương Tự Lập vẫn luôn đi theo học hỏi trong công việc. Trần Mộ Thanh từng ly hôn một lần, con gái và con trai đều đi theo cha của chúng. Phương Tự Lập cũng không biết hai người bọn họ đã tới với nhau thế nào, nhưng khi đó chuyện tình cảm của bọn họ đã gây ra một phen chấn động không nhỏ trong trường, có rất nhiều người phản đối, đương nhiên cũng chẳng thiếu những người ủng hộ. Lãnh đạo của học viện thậm chí còn từng gọi Trần Mộ Thanh lên để nói chuyện riêng, vậy nhưng vẫn chẳng thể làm suy chuyển tình cảm của bọn họ. Có điều, chỉ một tháng sau đó hai người đã lặng lẽ chia tay. Phương Tự Lập chưa từng hỏi Lưu Trí Phổ về nguyên nhân của cuộc chia tay đó, nhưng về sau trong một bữa tiệc rượu, các giáo viên nam uống say hò nhau yêu cầu Lưu Trí Phổ kể lại chuyện tình cảm với Trần Mộ Thanh, mà Lưu Trí Phổ khi đó cũng đã hơi say, bèn nói: “Cô ấy không phải mẫu người giống như trong tưởng tượng của tôi.“.”

Tôi đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, sau đó hít sâu một hơi, chậm rãi phân tích: “Tính cách cũng như thân phận của bốn người phụ nữ đó hoàn toàn không có điểm nào tương tự. Muốn làm rõ cảm giác mà bọn họ đã đem tới cho Lưu Trí Phổ thì không thể chỉ thông qua lời kể của Phương Tự Lập được, còn cần bắt tay vào điều tra từ những chi tiết nhỏ nữa.” Tôi nhìn thoáng qua cuốn sổ tay của mình, hỏi: “Người đầu tiên mà cô muốn tiếp xúc chính là Vũ Tú Thần đúng không?”

Diệp Thu Vi vuốt lại tà váy của mình một chút, khẽ gật đầu.

Tôi lại hỏi: “Hãy nói tiếp về Vũ Tú Thần đi, cô đã đi gặp cô ta vào lúc nào?”

“Khi đó tôi với cô ta đã khá lâu không liên lạc rồi, mà cô ta lại là một người rất nhạy cảm, nếu tôi trực tiếp hỏi cô ta về chuyện thất tình một năm trước thì vừa không lịch sự mà lại vừa dễ khiến cô ta sinh lòng nghi ngờ, do đó chuyện này nhất định phải tiến hành từ từ từng bước, không được nóng vội.” Diệp Thu Vi nói. “Tối đó, tôi liên lạc với cô ta trên mạng, sau khi tán gẫu một lúc liền giả bộ vô tình nhắc đến hoạt động kỷ niệm ngày thành lập trường của Đại học C. Cô ta nói với tôi, ngày ngày hôm sau Học viện Văn học sẽ tổ chức một buổi triển lãm tranh và thư pháp, mà cô ta chính là người tổ chức, rồi mời tôi tới tham quan.” Tôi hỏi: “Việc này đã nằm trong dự liệu của cô rồi đúng không?”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Vũ Tú Thần rất yêu thích văn hóa truyền thống, đặc biệt là thư pháp, hồi học trung học phổ thông đã từng tổ chức triển lãm thư pháp trong trường một lần rồi, thậm chí trên cổng chính của trường còn từng dán một đôi câu đối do cô ta tự tay viết nữa. Hoạt động kỷ niệm của Đại học C lần này rầm rộ như vậy, cô ta đương nhiên là không thể ngồi yên được rồi.”

Tôi khẽ gật đầu. “Đó quả đúng là một cơ hội tốt để cô tiếp xúc với cô ta. Xin hãy tiếp tục đi.”

“Ngày hôm sau tôi đi ngay từ sáng sớm.” Diệp Thu Vi chậm rãi kể tiếp: “Sau khi đến đó, tôi giúp cô ta sắp xếp đồ đạc, bố trí địa điểm, làm mọi việc đều rất nhiệt tình. Sau một buổi sáng ở bên nhau, chúng tôi bắt đầu trở nên thân thiết như hồi học trung học phổ thông, không có chuyện gì mà không nói với nhau được. Đến gần trưa, cô ta mời tôi về nhà ăn cơm. Cô ta biết nấu ăn từ nhỏ, tài nấu nướng không tệ chút nào. Trong bữa cơm, tôi không ngừng khen ngợi tay nghề của cô ta, cuối cùng còn dùng giọng đùa bỡn nói: “Chẳng biết sau này người đàn ông nào sẽ có phúc được hưởng tay nghề của cậu nữa, riêng tớ mà là đàn ông, dù có phải vứt bỏ vợ mình để cưới cậu về nhà, tớ cũng sẵn lòng.” Cô ta vừa nghe thế hai mắt liền hoe đỏ, thở dài nói là cả đời này mình không định lấy chồng nữa. Trong quá trình

trò chuyện trước đó, cô ta kỳ thực cũng từng dă động đến chuyện yêu đương cũng như thất tình của bản thân rồi, chỉ là chưa nói rõ với tôi về đối tượng mà mình qua lại. Thấy cô ta sắp rơi nước mắt, tôi vội vàng xoa đầu cô ta, hỏi: “Đã hơn một năm rồi mà cậu còn buồn vì chuyện đó ư?” Cô ta tức thì rơi lệ, sau đó liền ngồi xuống xô pha mà bật khóc nức nở. Tôi phải an ủi suốt một hồi lâu, tâm trạng cô ta mới dần ổn định trở lại.”

Tôi thầm tưởng tượng về tình cảnh khi đó, thế rồi buột miệng nói: “Xem ra cô ta rất yếu ớt trong chuyện tình cảm.”

”Yếu ớt chỉ là một phần thôi, chủ yếu là tư tưởng của cô ta khá bảo thủ.” Diệp Thu Vi nói. “Cô ta được sinh ra trong một gia đình cực kỳ xem trọng nền văn hóa truyền thống, do tác động của bề trên nên ngay từ nhỏ, cô ta đã ôm lòng khao khát đối với những cuộc tình đẹp đẽ trong văn học cổ điển. Hồi học trung học phổ thông, cô ta từng không chỉ một lần bày tỏ nguyện vọng của mình là chỉ yêu duy nhất một người. Loại phụ nữ như vậy sau khi tiếp nhận một người đàn ông ắt sẽ hết lòng hết dạ yêu người đó, dù có mười con trâu cũng chẳng thể kéo lại được, sự ruồng bỏ của Lưu Trí Phô tất nhiên đã khiến cho cô ta hết sức thương tâm.”

Tôi không kim được hít sâu một hơi.

Diệp Thu Vi dừng lại một chút rồi kể tiếp: “Sau khi tâm trạng của cô ta ổn định trở lại, chúng tôi bắt đầu nói tới đàn ông và tình yêu. Cô ta đã biết chuyện xảy ra với chồng tôi, do đó hết sức thông cảm với tôi. Cô ta là một người lương thiện, yếu đuối, chắc hẳn anh cũng không lạ gì với điều này: Khi một người lương thiện sinh lòng cảm thông sâu sắc với người khác mà lại không thể giúp được gì, người đó thương sẽ kể với đôi phương nỗi bất hạnh mà mình gặp phải.”

“Cái gọi là đồng bệnh tương liên chính là như thế.” Tôi nói: “Bọn họ muốn dùng nỗi bất hạnh của mình để giúp đôi phương có được sự cân bằng trong tâm lý, từ đó tạo ra hiệu quả an ủi.”

“Không.” Diệp Thu Vi nói. “Con người rất ích kỷ, bất cứ tư tưởng hay hành vi nào cũng đều xuất phát từ lợi ích của bản thân, tuyệt đối không bao giờ chỉ thuần túy là vì người khác. Lấy sự cảm thông là ví dụ, khi con người ta sinh lòng cảm thông với ai đó, sở dĩ họ kể lại nỗi bất hạnh của mình kỳ thực là vì muốn khiến tiềm thức thông qua sự bất hạnh của bản thân để nảy sinh sự tự cảm thông, từ đó làm giảm bớt lòng cảm thông với người khác. Một sự cảm thông dù có lương thiện đến mấy đi chăng nữa thì xét cho cùng vẫn là để tìm kiếm sự thoải mái trong tâm lý, và đó có thể nói là một hoạt động tâm lý đầy vụ lợi. Còn về điều anh nói thì chẳng qua là một vẻ bề ngoài giả tạo mà ý thức tạo ra để lừa dối con người ta mà thôi.”

Tôi không biết phải đáp lại thế nào. Có lẽ Diệp Thu Vi nói đúng, bất cứ hoạt động tâm lý nào cũng đều xuất phát từ bản chất ích kỷ: Cha mẹ hy sinh tính mạng vì con cái của mình, hành động này xét từ góc độ tâm lý học động vật thì cũng chỉ là để phân sinh mệnh nối dài của mình được tiếp tục duy trì. Việc một người tốt bụng giúp đỡ một người khác thì xét cho cùng cũng chỉ là để tìm kiếm cảm giác tự thỏa mãn từ đó sinh ra. Tóm lại, tâm lý thuộc về cá thể, chỉ phục vụ cho cá thể, cho nên nếu nhìn vào mọi việc từ góc độ tâm lý học, mọi hành vi của con người kỳ thực đều có tính vụ lợi.

Tôi suy nghĩ vu vơ một hồi, sau khi bình tĩnh trở lại bèn nói: “Xin hãy tiếp tục đi.”

”Để khiến Vũ Tú Thần tự nguyện nói ra nỗi bất hạnh của bản thân, tôi cần nói về nỗi bất hạnh của mình trước đã.” Diệp Thu Vi kể: “Tôi kể lại tỉ mỉ chuyện tôi và chồng tôi đã quen nhau rồi yêu nhau như thế nào, về sau lại liên tiếp gặp phải những điều không may ra sao, vừa kể còn vừa rơi nước mắt. Vũ Tú Thần ôm chặt lấy tôi, chờ sau khi tôi kể xong liền chủ động nói ra chuyện tình yêu giữa mình và Lưu Trí Phô.”

Tôi ngồi thẳng người dậy, cảm bút lên, chuẩn bị ghi chép bất cứ lúc nào.

”Vũ Tú Thần tuy là một người dịu dàng và truyền thống nhưng tâm mắt lại rất cao.” Diệp Thu Vi kể tiếp: “Ngay từ thời còn là học sinh bên cạnh cô ta đã chẳng thiếu những người theo đuổi, nhưng cô ta lại khao khát một tình yêu kiểu tài tử, giai nhân như trong tiểu thuyết cổ điển, thành ra dù một người đàn ông có xuất sắc đến mấy đi chăng nữa, chỉ cần có một chút gì đó tầm thường là cô ta liền chẳng để vào trong mắt. Vì nguyên nhân này, mãi đến năm ba mươi tuổi cô ta vẫn chưa từng thực sự yêu đương lần nào. Thời gian dần trôi, dưới sự tác động của hiện thực và áp lực, cô ta thỉnh thoảng cũng nảy ra suy nghĩ cứ tùy tiện tìm lấy một người đàn ông nào đó mà sống qua ngày cho xong. Chính vì sự chuyển biến vi diệu trong tâm lý này mà cô ta đã bắt đầu tham gia một số hoạt động giao lưu làm quen mà trước đây mình từng rất xem thường. Cô ta và Lưu Trí Phô đã quen nhau trong một hoạt động giao lưu như thế, và nó được chính nhà trường tổ chức.

Ở phần tự giới thiệu, Lưu Trí Phô lập tức thu hút được sự chú ý của cô ta, dùng lời của cô ta để nói thì là: “Anh ấy trông có vẻ rất sạch sẽ, đơn giản, khi nói năng thì mang theo sự đơn thuần của chủ nghĩa lý tưởng, rất phù hợp với khí chất cũng như hình tượng của một thư sinh.” Cô ta lên hỏi đồng nghiệp bên cạnh về thân phận của Lưu Trí Phô, sau khi được biết Lưu Trí Phô là thiên tài học thuật của Học viện Hóa học công nghiệp thì thiện cảm của cô ta với anh ta tăng lên rất nhiều. Về sau, Lưu Trí Phô chủ động tìm đến cô ta, nói rằng ấn tượng của mình về cô ta rất tốt, còn xin số điện thoại của cô ta nữa. Đồng nghiệp nhắc nhở cô ta rằng quá khứ tình cảm của Lưu Trí Phô không được tốt cho lắm, trước đây từng thay đổi bạn gái liên tục. Thế nhưng cô ta lại cho rằng: “Người theo chủ nghĩa lý tưởng quá thực rất dễ bị những người bình thường hoài nghi.”

Tôi không kim được thở dài, nói: “Tâm lý của con người thật quá phức tạp, nhưng duyên phận cũng vì vậy mà trở nên kỳ diệu, khó có thể nói cho rõ ràng.”

Diệp Thu Vi nhìn tôi bằng một ánh mắt kỳ lạ, sau khi khẽ mỉm cười liền chậm rãi kể tiếp: “Không lâu sau, Lưu Trí Phô hẹn cô ta ra ngoài gặp riêng. Cũng giống như lần gặp tôi vậy, khi ở một mình bên cạnh cô ta, Lưu Trí Phô tỏ ra hết sức lo lắng và lúng túng. Cô ta đã quá quen với những người đàn ông mồm mép tép nhảy hoặc là đáng hoàng đứng đắn, do đó liền coi biểu hiện của Lưu Trí Phô là “không tầm thường”. Trong lần gặp mặt đầu tiên, Lưu Trí Phô đã dẫn cô ta vào một nhà hàng Trung Quốc. Khi dùng bữa, cô ta đưa ra rất nhiều lời đánh giá và bình luận về tay nghề của đầu bếp, đồng thời còn hứa khi nào có thời gian sẽ để Lưu Trí Phô thưởng thức tay nghề của mình. Và thế rồi sau khi quen nhau không đầy nửa tháng, Lưu Trí Phô đã được cô ta mời đến nhà. Khi đó, sau khi nếm thử đồ ăn mà cô ta nấu, Lưu Trí Phô đã nói ra một câu vừa thẳng thắn vừa mạnh bạo: “Cô Vũ, tôi muốn được sống với cô cả đời.”

Tôi dừng việc ghi chép lại, trầm ngâm nói: “Lẽ nào thứ mang tới cho Lưu Trí Phô cảm giác giống như bà nội của mình là tài nấu nướng của Vũ Tú Thần? Những giáo viên nữ khác mà anh ta từng qua lại có phải cũng rất giỏi nấu nướng không?”

”Không.” Diệp Thu Vi nói. “Khi kể với tôi về Khương Tâm Nguyệt, Phương Tự Lập từng nói rằng cô ta “ngay đến rau quả cũng chẳng biết được mấy loại”. Hơn nữa, trong khi qua lại với Phó Phán Xuân, mỗi ngày Lưu Trí Phô đều cùng cô ta đến ăn cơm tại nhà ăn của trường. Cảm giác mà bà nội mang lại cho anh ta có lẽ không có sự liên quan trực tiếp nào tới việc nấu nướng cả.”

Tôi khẽ gật đầu. “Quả đúng là như vậy. Xin hãy tiếp tục đi.”

“Cô ta đã kể lại rất nhiều chi tiết trong khi còn ở bên Luru Trí Phổ.” Diệp Thu Vi suy nghĩ một chút rồi mới nói tiếp: “Luru Trí Phổ từng làm thơ tặng cô ta, cô ta thì tự tay khâu miếng lót giày cho Luru Trí Phổ. Tôi chăm chú lắng nghe, nhưng sau khi phân tích một hồi lâu vẫn chẳng thể tìm thấy tin tức gì có giá trị trong các chi tiết đó. Về sau, cô ta tất nhiên đã nhắc tới chuyện chia tay. Khi kể lại chuyện này, trên mặt cô ta ngoài vẻ bi thương ra còn có những nét nghi hoặc và khó hiểu. Cô ta nói cho tôi biết, Luru Trí Phổ không đưa ra lý do gì rõ ràng cho việc chia tay, chỉ đột ngột nói rằng không muốn ở bên cô ta nữa. Tôi cố tình dẫn dắt để cô ta nhớ lại các chi tiết trong quãng thời gian trước và sau khi chia tay, thế rồi cô ta bèn kể, trước khi chính thức chia tay không lâu, Luru Trí Phổ đã tỏ ra khá hồ hững với cô ta, còn hay vô duyên vô cớ nổi giận với cô ta nữa. Ấn tượng sâu sắc nhất của cô ta là việc xảy ra vào đêm vọng lễ Giáng Sinh năm 2008, cô ta và Luru Trí Phổ đã hẹn trước là sẽ ở bên nhau vào dịp này. Hôm ấy cô ta bị cảm cúm khá nặng nhưng vẫn cố gắng chuẩn bị một bữa tối thật thịnh soạn cho Luru Trí Phổ. Khi mới tới Luru Trí Phổ tỏ ra rất vui vẻ, phấn chấn, nhưng mới ăn được mấy miếng cơm thì đã bắt đầu tỏ ra buồn bã không vui, khi ăn được nửa bữa cơm thì đành mặt lại, sau khi ăn xong thì chỉ trò chuyện với Vũ Tú Thần qua loa mấy câu rồi kiếm cớ rời đi. Sau chuyện lần đó, Luru Trí Phổ bắt đầu hồ hững với Vũ Tú Thần, trong vòng một tuần sau đó, Luru Trí Phổ không tới nhà cô ta thêm lần nào nữa, sau đó thì chính thức đưa ra lời đề nghị chia tay. Lúc ấy Vũ Tú Thần đã chuẩn bị sẵn tâm lý cho việc sẽ chung sống cả đời với Luru Trí Phổ, thế mà đột nhiên lại xảy ra chuyện như vậy, cô ta đương nhiên là rất thương tâm. Sau đó, cô ta đã quán lấy Luru Trí Phổ hơn nửa tháng, còn từng cắt cổ tay tự sát nữa, nhưng may mà cô ta không hiểu mấy về y học, vị trí cắt không chuẩn, do đó đã được cứu chữa kịp thời.”

Tôi cầm bút khẽ gõ liên tục vào cuốn sổ tay, hoàn toàn không tìm ra được chút manh mối nào. Đề nghị chia tay của Luru Trí Phổ quả thực là quá đột ngột, chẳng hề có lý do nào cả.

“Sự hồ hững bắt đầu xuất hiện từ đêm vọng lễ Giáng Sinh, mà khi mới đến Luru Trí Phổ vẫn còn rất vui vẻ, phấn chấn...” Tôi đưa tay vuốt cằm, thủ phân tích: “Đột ngột của sự chuyển biến có lẽ đã xuất hiện trong bữa cơm tối hôm đó.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Nhưng đây dù sao cũng là chuyện thương tâm của Vũ Tú Thần, tôi không tiện hỏi han quá kỹ. Tôi chỉ hỏi cô ta là trong đêm vọng lễ Giáng Sinh, các hành vi, cử chỉ của cô ta có gì khác với thường ngày hay không. Cô ta trả lời một cách rất chắc chắn là ngoài việc bị cảm cúm nặng nên tinh thần không được tốt ra, cô ta không có gì khác với thường ngày cả. Tôi đột nhiên nảy ra một loại trực giác: Sự chuyển biến đột ngột trong thái độ của Luru Trí Phổ có lẽ có liên quan tới sự thay đổi của trạng thái tinh thần của đối tượng.”

“Trạng thái tinh thần?”

Diệp Thu Vi cầm cốc nước lên lắc nhẹ mấy cái, sau đó trầm tư nói: “Tôi lập tức nghĩ ngay tới Phó Phán Xuân. Theo như lời kể của Phương Tự Lập, trước khi Luru Trí Phổ chia tay với cô ta không lâu, cô ta đã xin nghỉ phép một tuần do mang thai. Trong thời kỳ đầu thai nghén, trạng thái tinh thần của phụ nữ thường sẽ phát sinh những sự biến hóa khá lớn, đây chính là điểm chung rõ ràng nhất của Vũ Tú Thần và Phó Phán Xuân trước khi chia tay với Luru Trí Phổ.”

“Trạng thái tinh thần...” Tôi lẩm bẩm lặp lại từ này, thế rồi cất giọng nghi hoặc: “Lẽ nào nguyên nhân khiến Luru Trí Phổ quyết định chia tay những người phụ nữ đó là vì tinh thần của đối phương không được tốt? Khi con người bị cảm cúm, trạng thái tinh thần không tốt là hiện tượng hết sức bình thường mà, hơn nữa chẳng bao lâu sau sẽ có thể khôi phục lại như cũ ngay...”

“Cho nên...” Diệp Thu Vi cắt ngang lời tôi. “Nguyên nhân khiến Luru Trí Phổ quyết định chia tay nhất định không phải là trạng thái tinh thần của đối phương, mà là

một số hành vi khác với thường ngày mà đối phương đã làm ra dưới sự tác động của trạng thái tinh thần.”

Tôi gật đầu lia lịa, trong lòng nảy sinh cảm giác giật mình bưng tỉnh. Quả thực, mỗi người đều có cách thức suy nghĩ cũng như đặc trưng tâm lý riêng của mình, đối với A thì hành vi này có thể là không có ý nghĩa gì cả, song đối với B thì nó lại có khả năng tượng trưng cho một thứ ý nghĩa trọng đại nào đó, thậm chí còn có thể làm thay đổi cách nhìn và thái độ của B với A. Trạng thái tâm lý của Luru Trí Phổ vô cùng phức tạp, do đó rất có khả năng sẽ nảy sinh phản ứng quá khích đối với một số hành vi vô nghĩa. Môi trường làm việc của giáo viên đại học và nhân viên hành chính khá giống nhau, trong trạng thái tinh thần không tốt quả thực có thể làm ra một số hành vi tương tự. Chỉ cần tìm ra những hành vi này, lại tổng kết ra nguyên nhân tâm lý khiến Luru Trí Phổ “vô duyên vô cớ” đòi chia tay, vậy là

sẽ có thể làm rõ thứ mà anh ta khao khát có được từ những người phụ nữ rồi cuộc là gì, từ đó tiến hành thao túng tâm lý của anh ta.

Tôi đưa mắt nhìn Diệp Thu Vi, tò mò hỏi: “Đó rồi cuộc là hành vi gì?”

Diệp Thu Vi nhấp một ngụm nước, lại khẽ lắc cốc trong tay, nói ra hai chữ khiến tôi chẳng hiểu ra sao cả: “Bón com.”

“Bón com?” Tôi ngần ngừ viết hai chữ này vào sổ tay. “Là ý gì vậy?”

“Chuyện này là do Vũ Tú Thần vô tình nhắc đến.” Diệp Thu Vi giải thích: “Buổi trưa hôm đó, chúng tôi đã trò chuyện với nhau hơn một tiếng đồng hồ, cô ta khóc nhiều quá nên mệt, thế là tôi liền đưa cô ta lên giường nghỉ ngơi. Chúng tôi cùng nhau nằm trên giường đến lúc hai rưỡi, cả hai đều không ngủ được. Tâm tư cô ta rất tinh tế suốt thời gian đó đều không ngừng lẩm bẩm kể lại những chi tiết từng xảy ra khi mình còn ở bên Luru Trí Phổ, chẳng hạn như câu chuyện cười mà Luru Trí Phổ đã kể khi cùng cô ta đi tản bộ, cách xử lý các loại nguyên liệu nấu nướng mà cô ta đã chuẩn bị cho đêm vọng lễ Giáng Sinh, vân vân. Tôi không nói tiếng nào, để yên cho cô ta hồi tưởng, và rồi rất nhanh sau đó, một chi tiết đã thu hút sự chú ý của tôi. Cô ta nói, tuy cô ta và Luru Trí Phổ chênh nhau mấy tuổi, nhưng khi ở bên nhau, tình cảm vẫn rất ngọt ngào, lúc cùng ăn cơm thì thường xuyên bón com cho nhau. Mỗi khi cô ta dùng thìa đưa thức ăn vào miệng Luru Trí Phổ, Luru Trí Phổ đều nhìn cô ta bằng ánh mắt chan chứa tình yêu thương, ánh mắt đó khiến cô ta cảm thấy hai người bọn họ vĩnh viễn không thể nào chia ly được, và có lẽ đến cuối cuộc đời cô ta vẫn không thể quên được ánh mắt đó.”

Tôi đưa tay lên day trán một chút, lại đưa mắt nhìn cuốn sổ tay của mình, cuối cùng vô thức gật đầu, nói: “Phương Tự Lập cũng từng kể rồi, Phó Phán

Xuân và Lưu Trí Phở khi đi ăn cơm cũng hay bón cơm cho nhau, có lúc Phó Phán Xuân còn trực tiếp dùng tay đưa đồ ăn vào trong miệng Lưu Trí Phở nữa.”

”Đúng vậy, khi đó tôi đã nghĩ ngay tới Phó Phán Xuân.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi hỏi Vũ Tú Thần là trong đêm vọng lễ Giáng Sinh đó, cô ta và Lưu Trí Phở có bón cơm cho nhau không. Cô ta nhớ lại một chút rồi đáp, đêm đó, Lưu Trí Phở muốn dứt đồ ăn cho cô ta, nhưng cô ta vì đang bị cảm cúm, không muốn ăn uống gì cả, thế là liền từ chối. Cùng với đó, do tinh thần không được tốt, cô ta cũng không bón cơm cho Lưu Trí Phở ăn như thường ngày.”

Tôi gạch ngang mấy đường thật đậm vào bên dưới hai chữ “bón cơm”, sau đó nói: “Cô hoài nghi hành vi bón cơm là một yếu tố quan trọng để duy trì mối quan hệ thân mật với Lưu Trí Phở ư? Nếu đúng là như vậy, việc bón cơm cho nhau này có lẽ bắt nguồn từ cuộc sống thời thơ ấu của Lưu Trí Phở rồi.”

”Có lẽ không phải là bón cơm cho nhau, mà là được bón cơm” Diệp Thu Vi nói.

”Lưu Trí Phở bón cơm cho đối phương có lẽ chỉ là vì muốn được đáp lại mà thôi.”

Tôi trầm tư trong chốc lát rồi liền nghiêm túc gật đầu.

”Công năng cho con bú mang tới cho người phụ nữ thiên tính chăm sóc và nuôi nấng.” Diệp Thu Vi phân tích: “Khi một người phụ nữ yêu sâu sắc một người đàn ông, bất kể người đàn ông này là người tình, cha hay là con trai, trong tiềm thức, cô ta đều sẽ nảy sinh xung động muốn bón đồ ăn cho người đó. Thử nghĩ mà xem, hồi còn bé Lưu Trí Phở vốn cô độc đáng thương, thêm vào đó lại ốm yếu nhiều bệnh, cho nên bà nội anh ta nhất định là thương yêu anh ta vô cùng, thậm chí có khả năng mỗi bữa cơm đều tự tay bón cho anh ta ăn. Xét từ góc độ của Lưu Trí Phở, một mặt, khi đó bà nội là người thân duy nhất mà anh ta có thể nương tựa, một mặt khác, trong lòng anh ta còn tồn tại một thứ tình cảm phức tạp nằm giữa tình thân và tình yêu đối với bà nội. Do đó, việc được bón cơm đã trở thành một phương thức quan trọng để Lưu Trí Phở cảm nhận được tình thân và tình yêu trong thời thơ ấu. Mà những ký ức và cảm giác tốt đẹp thời thơ ấu thường sẽ đi theo con người ta suốt cả cuộc đời, trở thành nguồn gốc cho tất cả mọi cảm giác tốt đẹp về sau.”

Tôi tiếp lời cô ta: “Cho nên sau khi trưởng thành, đối với Lưu Trí Phở, hành vi bón cơm của bà nội đã trở thành sự tượng trưng cho tất cả mọi tình cảm tốt đẹp, cũng trở thành phương thức hữu hiệu để anh ta tìm lại những ký ức và cảm giác tốt đẹp thuở xưa. Bạn tình bón đồ ăn cho anh ta sẽ khiến những ký ức và cảm giác ẩn ở nơi sâu thẳm trong nội tâm của anh ta trỗi dậy, khiến anh ta như lại được nhận sự chăm sóc của bà nội, từ đó cảm nhận được sự ấm áp thực sự từ nơi đáy lòng, đồng thời còn giải tỏa được ham muốn tình dục tiềm ẩn đối với bà nội nữa, qua đó mang tới sự thỏa mãn cho chứng mặc cảm Oedipus. Tôi thề lưỡi liềm bờ môi đã trở nên hơi khô khốc, nói tiếp: “Đây chính là thứ mà anh ta muốn nhận được từ các đối tượng mà mình qua lại.”

Nói xong những lời này, tôi thở ra một hơi thật dài.

Diệp Thu Vi lại tiếp tục phân tích: “Do đó, sau khi trưởng thành, Lưu Trí Phở rất có thiện cảm với những người phụ nữ mang nhiều thiên tính của một người mẹ. Có điều, anh ta không thực sự hiểu về phụ nữ, cho nên có lúc mới đưa ra những sự lựa chọn sai lầm, trường hợp của Khương Tâm Nguyệt - một người bồ bả và hoàn toàn không biết nấu nướng - chính là ví dụ điển hình nhất.”

”Cho nên anh ta chỉ qua lại với Khương Tâm Nguyệt được một tháng rồi liền chia tay ngay.” Dòng suy nghĩ của tôi bắt đầu trở nên sáng suốt hơn nhiều. “Còn Vũ Tú Thần giỏi nấu nướng, tính tình dịu dàng, hiền thực thì đã lập nên kỳ lục, qua lại được với anh ta những bảy tháng.”

”Đúng thế.” Diệp Thu Vi phân tích tiếp: “Lưu Trí Phở trắng trẻo gầy gò, mặt mũi cân đối, khi ở riêng bên cạnh phụ nữ lại rất hay e thẹn, do đó rất dễ làm nảy sinh ham muốn chăm sóc của phụ nữ. Bất kể đối tượng mà Lưu Trí Phở qua lại có tính cách thế nào, khi ở bên anh ta, bọn họ dù ít dù nhiều ắt hẳn đều đã từng làm ra hành vi bón cơm cho anh ta, từ đó mang lại cho anh ta cảm giác về sự ấm áp cùng tình yêu thực sự. Nhưng, dù những người phụ nữ đó có hiền thực đến mấy, tình cảm với anh ta có sâu sắc đến mấy, thì rốt cuộc cũng không phải là bà nội của anh ta. Tại nơi sâu thẳm trong nội tâm, bọn họ vẫn là những người phụ nữ khao khát được người yêu của mình chăm sóc. Do đó, khi thân thể không khỏe, tinh thần uể oải hoặc là tâm trạng không tốt, bọn họ sẽ không thể vui vẻ bón cơm cho anh ta như những lúc bình thường được. Hành vi bón cơm là sự tượng trưng cho tình cảm thân thiết, một khi nó biến mất, thứ tình cảm yếu ớt kia của Lưu Trí Phở ắt sẽ biến mất theo ngay. Trong đêm vọng lễ Giáng Sinh, Lưu Trí Phở muốn bón cơm nhưng bị cự tuyệt lại không được đáp lại từ Vũ Tú Thần, thế là tình cảm vốn kiên định tức thì dao động.”

Còn về Phó Phán Xuân thì thứ nhất, phụ nữ sau khi mang thai sẽ xuất hiện những sự thay đổi rõ rệt về mặt tinh thần, thứ hai, sau khi biết mình mang thai, phụ nữ thường sẽ hy vọng mình được chăm sóc chứ không cần phải chăm sóc người khác, chính sự thay đổi trong tâm lý này đã dẫn đến sự thay đổi về mặt hành vi, và đây có lẽ chính là nguyên nhân khiến Lưu Trí Phở chia tay với cô ta.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi gật đầu, nói: “Rất hợp tình hợp lý, có điều khi đó nó vẫn chỉ là phán đoán mà thôi, cô rốt cuộc đã làm như thế nào để chứng thực phán đoán này?”

”Chỉ cần dựa vào tính phổ biến thôi. Nếu ở các đối tượng khác mà Lưu Trí Phở từng qua lại cũng xuất hiện tình huống tương tự, vậy thì đương nhiên có thể chứng minh phán đoán này của tôi là chính xác.” Diệp Thu Vi nói.

”Ngày hôm sau, tôi lại cùng Phương Tự Lập tới tham gia hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Đại học C, đồng thời tiếp tục dò hỏi anh ta một cách kín đáo về Khương Tâm Nguyệt và Trần Mộ Thanh. Nói ra thì đúng là trùng hợp, sáng hôm đó chúng tôi vừa khéo nhìn thấy Khương Tâm Nguyệt ở trong trường. Khi ấy cô ta đang ngồi bên bãi cỏ cùng với ba đồng nghiệp nam, bọn họ vừa đánh bài vừa ăn đồ ăn vặt, thỉnh thoảng còn đùa giỡn nhau bằng những câu rất tục tĩu nữa. Giọng nói của cô ta rất lớn, do đó ngay từ xa đã thu hút sự chú ý của tôi. Khi Phương Tự Lập nói cho tôi biết cô ta chính là Khương Tâm Nguyệt, cô ta đang xé một gói đồ ăn vặt, sau đó dứt cho từng đồng nghiệp nam ăn, cả bốn người bọn họ đều không hề cảm thấy xấu hổ chút nào.”

“Cô ta đúng là khá cởi mở trong mối quan hệ với bạn bè khác giới.” Tôi nói. “Xem ra, chính tính cách cởi mở này của cô ta đã gây ra sự hiểu lầm cho Lưu Trí Phở. Khi cô ta út cho Lưu Trí Phở ăn một thứ gì đó, mục đích vốn chỉ là để đùa giỡn hoặc là bày tỏ thiện ý mà thôi, vậy nhưng lại vô tình khiến cho Lưu Trí Phở xúc động. Khi chia tay với cô ta, Lưu Trí Phở nói là lúc trước đã nhìn nhầm, điều này vừa hay có thể chứng minh cho sự hiểu lầm đó.”

Diệp Thu Vi khẽ gật đầu rồi lại kể tiếp: “Sau đó, tôi lấy lý do về phương diện công việc và học thuật để trực tiếp hỏi Phương Tự Lập về tình hình của Trần Mộ Thanh. Trong công việc, Phương Tự Lập đã đi theo Trần Mộ Thanh nhiều năm, cho nên hiểu khá rõ về cô ta. Anh ta nói cho tôi biết Trần Mộ Thanh ly hôn vào năm 2002, nguyên nhân cụ thể dẫn đến ly hôn thì không tiện nói rõ, có điều sau khi ly hôn, chồng cô ta đã cắt đứt mọi liên lạc với cô ta, con trai và con gái của cô ta thì cũng chẳng mấy khi tới thăm cô ta. Tuy chỉ có quan hệ trong công việc nhưng Phương Tự Lập vẫn có thể cảm nhận được rõ ràng sự cô độc của Trần Mộ Thanh. Anh ta còn nói cho tôi biết, từng có mấy lần Trần Mộ Thanh ngầm ỏ ý muốn phát sinh quan hệ với anh ta, nhưng đều bị anh ta cự tuyệt.”

Tôi nở một nụ cười ám muội. “Anh ta thực sự đã cự tuyệt ư?”

“Tất nhiên là không.” Diệp Thu Vi vẫn tỏ ra hết sức bình tĩnh. “Khi đó tôi liền hỏi: ‘Cô ta là một người cô đơn, có học thức, còn là lãnh đạo của câu lạc bộ trong công việc, có thể nói là rất có sức hút, cậu thực sự có thể kim lòng được ư?’” Anh ta nói: “Đương nhiên rồi, cậu nghĩ tớ là loại người gì chứ!” Nội dung của câu trả lời đó nghe có vẻ rất đàng hoàng, thế nhưng trên mặt anh ta lại thấp thoáng một nụ cười mỉa, hiển nhiên là đang nói dối. Thế là tôi lại hỏi: “Cậu có biết rõ thói quen sinh hoạt của Giáo sư Trần không?” Anh ta đáp là ít nhiều có biết một chút. Tôi liền hỏi thẳng: “Giáo sư Trần cô độc như vậy, chắc hẳn không tránh khỏi phải tìm một số bạn trai tạm thời đúng không?” Anh ta cười mỉm tỏ ý ngầm thừa nhận. Tôi lại nói: “Các nữ Giáo sư dạy khoa học tự nhiên đa phần đều ngoài lạnh trong nóng, Giáo sư Trần nhìn bề ngoài thì có vẻ nghiêm túc, nhưng chưa biết chừng lại có không ít sở thích lạ đấy. Sau đó, tôi làm bộ vô tình hỏi thêm: ‘Này, cậu thử nói xem, liệu cô ta có bao giờ dùng miệng bốn đồ ăn cho người khác không nhỉ?’”

Tôi lại lần nữa nở nụ cười ám muội. “Anh ta đã có phản ứng như thế nào?”

“Anh ta dờ người ra trong một giây, sau đó thì chỉ cười, mãi một lúc lâu sau mới nói ra một câu: ‘Tớ làm sao sao biết được!’”

Tôi thu nụ cười lại, bắt đầu chậm rãi phân tích: “Sự cô độc của Trần Mộ Thanh có lẽ chủ yếu là về mặt tâm lý. Nỗi nhớ nhung đối với con cái đã làm khơi dậy thiên tính chăm sóc và nuôi nấng của cô ta, thế nên trong quá trình qua lại với các bạn tình tạm thời, ham muốn chăm sóc đó của cô ta khó tránh khỏi được giải tỏa trên người đối phương. Xét cho cùng, cô ta chỉ muốn tìm bạn tình để xua tan đi sự cô độc, trong khi đó Lưu Trí Phở thì lại muốn tìm kiếm sự ấm áp cùng tình yêu ở nơi sâu thẳm trong nội tâm. Đối với Trần Mộ Thanh, thỉnh thoảng làm ra hành vi bôn thức ăn thì còn thú vị, nhưng sự đòi hỏi không có giới hạn của Lưu Trí Phở nhất định đã khiến cô ta cảm thấy chán ghét, bởi lẽ cô ta muốn tìm bạn tình chứ không phải là con trai. Trong việc chia tay của hai người bọn họ, có lẽ Trần Mộ Thanh chính là người chủ động đề nghị đúng không?”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Nhưng đó đã không còn là vấn đề mà tôi cần suy nghĩ nữa rồi. Tóm lại, hành vi bôn thức ăn đã từng xuất hiện trên người Phó Phán Xuân, Khương Tâm Nguyệt, Vũ Tú Thần và Trần Mộ Thanh ở những mức độ khác nhau, điều này về cơ bản có thể chứng thực cho những phán đoán và phân tích của tôi trước đó.”

Tôi khẽ gật đầu. “Bước tiếp theo cô đã làm thế nào?”

“Bước tiếp theo, tôi cần phải trực tiếp thăm dò Lưu Trí Phở.” Diệp Thu Vi hồ hởi kể tiếp: “Ngày 12 tháng 10, hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Đại học C kết thúc. Đêm đó, anh ta hẹn tôi ra ngoài ăn cơm lần thứ hai. Có trải nghiệm từ lần đầu tiên rồi, lần này anh ta tỏ ra tự tin hơn nhiều, cử chỉ lịch sự đúng mực, nói năng hài hước thú vị, lại thêm vào danh tiếng thiên tài trăm năm khó gặp nữa, chẳng trách có nhiều phụ nữ gục ngã trước anh ta như vậy. Khi gọi đồ ăn, anh ta đã lại một lần nữa gọi món khoai từ nấu mật. Sau khi thức ăn được đưa lên đầy đủ, tôi gấp một miếng khoai từ, rồi liền dùng thìa khuấy không trung một lát, không trực tiếp để vào đĩa của anh ta mà đưa tới bên miệng anh ta.

Tôi nói: “Anh đúng là rất biết gọi thức ăn, mùa thu trời khô hanh, ăn nhiều khoai từ một chút sẽ giúp nhuận phế sinh tân.” Anh ta hơi sững người rồi liền há miệng ra một cách chậm rãi và căng thẳng. Tôi đưa miếng khoai từ vào trong miệng anh ta, lại nhìn anh ta và mỉm cười hiền dịu. Anh ta nhai rất chậm, đôi bờ vai hơi lay động, yết hầu nhấp nhô lên xuống không ngừng, trong vành mắt thì không ngờ đã rom róm nước mắt.”

Tôi thở dài một hơi, miệng hơi hé ra, nhưng lại chẳng biết nên nói gì cho phải.

Diệp Thu Vi đưa mắt liếc nhìn tôi một chút, thế rồi mới nói tiếp: “Tôi đã bón cho anh ta ăn rất nhiều thứ, và rồi sau khi tâm trạng sục sôi dần dần bình lặng trở lại, anh ta đã nhìn tôi bằng ánh mắt chứa chan yêu thương, quyến luyến, và bên trong đó còn mang một nỗi hoài niệm vô cùng sâu sắc nữa. Ánh mắt của anh ta có thể nói là vừa tự nhiên vừa chứa chan tình cảm, chẳng trách hồi ấy Vũ Tú Thần lại không chống đỡ được. Khi đó anh ta còn chưa biết lái xe, vì vậy cũng không có xe, sau khi dùng bữa xong, chúng tôi liền gọi taxi để về. Chúng tôi ngồi cùng với nhau ở ghế sau của taxi. Khi sắp tới nhà tôi, anh ta đột nhiên nắm lấy tay tôi, run giọng nói: ‘Chị Diệp, tôi không muốn rời xa chị.’ Tôi đó, tôi đã dẫn anh ta về nhà.”

“Cô...” Tôi hoang mang đưa mắt nhìn Diệp Thu Vi, trong lòng dâng lên vô vàn cảm xúc khó tả, cũng có rất nhiều lời muốn nói, thế nhưng lại như bị mắc xương trong cổ họng, chẳng biết phải bắt đầu từ đâu. “Cô đưa anh ta về nhà, lẽ nào...”

“Không...” Diệp Thu Vi dường như đã nhìn thấu được tâm tư của tôi, “Tôi đưa anh ta về nhà chỉ là nhằm hiểu anh ta hơn, qua đó thao túng tâm lý của anh ta mà thôi.”

Tôi thầm thở phào một hơi, lẳng lặng gật đầu.

Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Khi về đến nhà thì đã là chín rưỡi tối, vừa mới vào cửa tôi đã phát hiện Lưu Trí Phở lại một lần nữa xuất hiện tâm trạng lo lắng ở mức độ nhất định. Trước khi bước chân qua cửa anh ta vẫn còn nói cười tự nhiên với tôi, nhưng sau khi vào nhà thì lại chỉ lẳng lẽ ngồi trên xô pha, hai bàn tay nắm chặt, còn cúi đầu không dám nhìn tôi nữa. Tôi ngồi xuống bên cạnh anh ta rồi vờn vai một cái, nói là mình rất mệt, muốn nghỉ ngơi sớm một chút, sau đó liền đẩy nhẹ anh ta, bảo anh ta hãy đi tắm trước đi. Nghe thấy yêu cầu này của tôi, sự lo lắng của anh ta lại càng trở nên rõ ràng hơn, bộ

dạng còn có vẻ lúng túng hơn cả lần đầu ở riêng với tôi nữa.”

“Lo lắng...” Tôi đưa tay sờ cằm, trầm ngâm nói: “Sự lo lắng này tượng trưng cho điều gì? Cô giục anh ta đi tắm, đây là một hành vi ám thị tình dục rất rõ ràng. Hành vi ám thị tình dục tại sao lại khiến cho sự lo lắng của anh ta tăng thêm chứ? Anh ta theo cô về nhà chẳng lẽ không phải là vì điều này sao?”

“Không.” Diệp Thu Vi nói. “Sự lo lắng đột ngột xuất của anh ta sau khi vào nhà đã khiến tôi tức khắc hiểu được nội tâm vừa phức tạp vừa mâu thuẫn của anh ta khi đó. Quá trình biến hóa trong tâm lý của anh ta có lẽ là như thế này: thời gian sau khi xuống xe và trước khi vào nhà, anh ta hưởng thụ cảm giác ấm áp cũng như tình yêu mà tôi mang lại cho anh ta. Sự nhẹ nhõm thể hiện ra ngoài phản ánh sự thoải mái cực độ ở trong nội tâm và điều này chứng tỏ những cảm giác đó là thứ mà anh ta thực sự muốn có. Sau khi vào nhà, các nhân tố như khung cảnh hoàn toàn xa lạ, cánh cửa phòng ngủ ở gần ngay trước mắt, bầu không khí đặc biệt do một người phụ nữ sống một mình trong nhà trong một thời gian dài tạo ra, đều sẽ tạo thành những sự ám thị tình dục tích cực đối với anh ta, và trong tiềm thức anh ta sẽ bắt đầu ảo tưởng về hành vi tình dục sắp phát sinh với tôi. Sự ảo tưởng này chính là nguồn cơn khiến anh ta cảm thấy lo lắng.”

Tôi ít nhiều đã hiểu được một chút về điều mà cô ta muốn nói. “Phải chăng ý cô là trong tiềm thức, thứ mà anh ta thực sự muốn có là cảm giác được sống cùng với cô, hoàn toàn không có quan hệ trực tiếp gì với tình dục? Dưới sự ám thị của một khung cảnh xa lạ, anh ta không cách nào kìm nén sự ảo tưởng về tình dục của mình, điều này sẽ phá hoại cảm giác tốt đẹp kia, thậm chí còn khiến anh ta nảy sinh sự lo ngại tiềm tàng về mối quan hệ trong tương lai giữa cô và anh ta, từ đó mới xuất hiện tâm trạng lo lắng. Tôi nói vậy không sai chứ?”

Diệp Thu Vi cúi xuống, nhẹ nhàng đẩy gọng kính lên trên một chút, rồi lại đột ngột ngừng đầu. Ánh mắt của cô ta như hòa thành một thể với ánh dương và cùng chiếu ra ngoài, ánh lên một vẻ vừa rực rỡ vừa kỳ dị. Tôi không kìm được khẽ ho một tiếng, thân thể vốn đang buông lỏng sau nháy mắt đã trở nên cứng đờ, hai mắt trở nên ngơ ngẩn khi nhìn vào đôi mắt kia của cô ta.

“Đúng vậy.” Cô ta nhìn tôi một lát rồi mới chậm rãi nói. “Trong tiềm thức, điều anh ta khao khát là nhận được sự quan tâm và chăm sóc giống như từ bà nội của mình, cùng với đó là một mối quan hệ không rõ ràng tương tự như giữa anh ta và bà nội, được xây dựng nên từ tình thân, sự ấm áp, tình yêu và tình dục tiềm tàng. Tôi bón cơm cho anh ta ăn, dịu dàng trò chuyện với anh ta, đồng ý không rời xa anh ta, những hành vi này khiến anh ta cảm nhận được sự tồn tại của tình thân, sự ấm áp cùng với một tình yêu tiềm ẩn, còn chưa được bộc bạch rõ. Mối quan hệ này quả thực rất gần gũi với cảm giác mà bà nội mang lại cho anh ta thế nhưng, việc sắp phát sinh hành vi tình dục với tôi cùng những sự ảo tưởng có liên quan sẽ phá hoại mất nhân tố quan trọng nhất tạo nên cảm giác này, đó là sự không rõ ràng. Một khi thực sự quan hệ tình dục rồi, cảm giác này sẽ không thể nào trở lại như ban đầu được nữa.”

Tôi một mặt ghi chép, một mặt tưởng tượng xem đó là một cảm giác như thế nào.

“Nhưng anh ta dù sao cũng là một người đàn ông trưởng thành.” Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích: “Dưới sự tác động của bản năng, xã hội và những người xung quanh, ý thức của anh ta sớm đã tiếp nhận một sự thực như thế này: Nam nữ sau khi yêu nhau, phát sinh quan hệ tình dục với nhau là điều hợp lý và tất yếu. Đương nhiên, đây chỉ là một tâm lý hết sức bình thường. Do đó, tuy trong tiềm thức anh ta khao khát giữ lại sự không rõ ràng, vậy nhưng lại chưa từng có ý thức rõ ràng về việc ngăn cản không cho sự không rõ ràng này bị phá hoại. Chính vì như thế nên về sau anh ta mới có những hành vi tình dục vô trách nhiệm với các đối tượng mà mình qua lại, mục đích chính là để bù đắp cảm giác trống trải sau khi sự không rõ ràng kia biến mất. Anh ta chia tay với Vũ Tú Thần thoạt nhìn thì có vẻ như là vì Vũ Tú Thần đã từ chối bón cơm cho anh ta, nhưng đó kỳ thực chỉ là ngòi nổ mà thôi, nguyên nhân căn bản là tình cảm của hai người đã không còn ở giai đoạn không rõ ràng nữa. Có thể nói như thế này, bắt đầu từ lúc phát sinh quan hệ tình dục, việc chia tay giữa hai người bọn họ đã là điều không thể tránh khỏi.”

Tôi khẽ gật đầu, trầm ngâm không nói.

Diệp Thu Vi nói tiếp: “Lưu Trí Phổ chưa từng nghiên cứu về tâm lý học, do đó không thể nhận thức rõ được tình trạng tâm lý của mình. Bản thân anh ta có lẽ cũng rất nghi hoặc, không biết tình yêu mà mình tìm kiếm rốt cuộc là một thứ tình yêu như thế nào. Do đó anh ta không ngừng tìm bạn gái, nhưng sau đó dưới sự chi phối của bản năng và các nhân tố xã hội, anh ta đã tự tay phá hoại sự không rõ ràng mà mình khao khát, thế rồi không ngừng chia tay những người bạn gái đó của mình. Sau khi vào nhà tôi, sự ám thị tình dục mãnh liệt khiến tiềm thức của anh ta trong khi ảo tưởng về hành vi tình dục đã dự cảm được sự không rõ ràng sắp biến mất. Chính loại tâm lý vi diệu này mới là căn nguyên khiến anh ta đột nhiên cảm thấy lo lắng. Do đó, sau khi tôi đề nghị anh ta đi tắm - cũng tức là tạo ra một sự ám thị tình dục rõ ràng và trực tiếp hơn, sự lo lắng của anh ta mới tăng lên như thế.”

Tôi hít sâu một hơi, dòng suy nghĩ xoay chuyển liên hồi, một lát sau liền thay cô ta tổng kết: “Chứng mặc cảm Oedipus đối với bà nội và hành vi tình dục phát sinh ngoài đời thực là hai chuyện hoàn toàn khác nhau, nhưng anh ta không ý thức được điều này, cho rằng hai thứ đó là một, thậm chí còn gửi gắm chứng mặc cảm Oedipus vào hành vi tình dục nữa. Trong phương thức thực hiện có tồn tại sai lầm căn bản, anh ta đương nhiên không thể nào có được kết quả mà mình muốn.” Tôi nhìn chằm chằm vào luồng sáng kỳ dị phản chiếu từ trên mắt kính của cô ta, khẽ gật đầu, nói: “Muốn thao túng tâm lý của anh ta, cô cần phải giúp anh ta nhận thức được sai lầm của mình trước đã.”

“Đó chính là nguyên nhân mà tôi dẫn anh ta về nhà.” Diệp Thu Vi kể tiếp: “Sau khi tôi đề nghị anh ta đi tắm, anh ta đã tỏ ra lo lắng và do dự suốt một hồi lâu, cuối cùng mới hạ quyết tâm và đi vào phòng tắm. Máy phút sau, tôi đi vào theo, đề nghị được cạo lưng cho anh ta. Anh ta rất thích thú trước việc được tôi cạo lưng giúp, điều này thể hiện rõ sự thoải mái trong tâm lý. Sau khi cạo lưng xong, tôi lại dùng khăn bông lau người cho anh ta. Anh ta nảy sinh ham muốn tình dục, liền ôm chầm lấy tôi, đưa tay lần mò trên người tôi. Tôi đẩy tay anh ta ra, khẽ vỗ vào mặt anh ta, cười mỉa: “Cái đồ quý sư này, ngoan ngoan một chút, đừng có nghịch nữa!””

Rất kỳ lạ, lần này khi nghe Diệp Thu Vi kể về việc mình có tiếp xúc da thịt với một người đàn ông khác, tôi lại chẳng hề cảm thấy khó chịu hay phẫn nộ chút nào.

“Rất hay.” Tôi nói. “Bà nội anh ta nhất định cũng từng tắm cho anh ta rồi, mà xuất phát từ tình yêu không rõ ràng đối với bà nội, hồi nhỏ có lẽ anh ta cũng từng dùng tay vuốt ve thân thể bà nội. Phản ứng của bà cụ rất có thể cũng giống như cô, đó là đẩy tay anh ta ra rồi cười mỉa. Sau biểu hiện như vậy, cô nhất định là lại càng giống với bà nội của anh ta hơn.”

“Đừng thế.” Diệp Thu Vi nói. “Khi đó anh ta đã hơi ngẩn ra một chút, hoàn toàn không còn lo lắng nữa, đồng thời còn té nước vào tôi và đùa nghịch với tôi nữa. Có lẽ là do nảy sinh sự đồng điệu trong tình cảm nên anh ta mới tiến hành mô phỏng hành vi hồi nhỏ trong vô thức... Ngày trước, khi bà nội tắm rửa cho anh ta, anh ta nhất định là đã thường xuyên đùa nghịch với bà nội như vậy.”

Tôi khẽ gật đầu.

“Sau khi tắm rửa xong xuôi, tôi bảo anh ta mặc đồ ngủ của chồng tôi.” Diệp Thu Vi lại kể tiếp: “Tâm trạng lo lắng lại một lần nữa xuất hiện, có lẽ là vì sự ám thị tình dục tới từ bộ đồ ngủ. Chúng tôi nằm lên giường, tắt đèn đi, trò chuyện một lát, rồi anh ta liền ôm lấy tôi một lần nữa, muốn vuốt ve tôi. Tôi vội vã đẩy anh ta ra, lại khẽ vỗ đầu anh ta mấy cái, dùng giọng nghiêm khắc xen lẫn vẻ quan tâm nói: “Cái đồ quỷ sứ này, sao vẫn cứ không nghe lời thế hả? Nằm yên nào, ngủ đi, buổi tối phải ngủ cho ngon thì sáng dậy người mới khỏe khoắn được.” Sau khi im lặng một lát, ham muốn tình dục lại một lần nữa trỗi dậy, thế là anh ta lại nồn nóng đè lên người. Lúc này, nếu tôi sử dụng bạo lực với anh ta thì nhất định sẽ phá hỏng cảm giác thân mật mà mình đã mang lại cho anh ta. Tôi chỉ khẽ xoa đầu anh ta, dùng giọng cực kỳ nghiêm khắc nói: “Cậu trưởng thành rồi, có sức khỏe rồi, thế là liền ức hiếp tôi phải không?” Anh ta sững người ra một chút, ham muốn tình dục lập tức vơi bớt đi nhiều, sau đó liền ngoan ngoãn nằm im một bên. Một lát sau, tôi lại dùng giọng ôn tồn nói “Mau ngủ đi, tôi sẽ mãi mãi ở bên cậu. Anh ta nằm đó, hơi thở dần trở nên nặng nề, từ trong mũi còn bắt đầu phát ra những tiếng lạo xạo khe khẽ. Tôi nghĩ, qua tôi, anh ta nhất định đã cảm nhận được sự ấm áp giống như từ bà nội của mình. Kế đến, tôi nhẹ nhàng ôm lấy anh ta, lại khẽ vỗ lưng anh ta, dùng giọng điệu như của một người mẹ đang nói với con trai mình: “Tiểu Trí, mau ngủ đi, ngủ ngoan nào!” Sau đó, anh ta không còn thể hiện ra ham muốn tình dục quá mãnh liệt nữa, ngoan ngoãn ngủ yên đến tận khi trời sáng.”

Tôi buông bút xuống, trầm ngâm nói: “Sau chuyện này, ngoài sự nuối tiếc do không thể giải tỏa tình dục, anh ta nhất định sẽ lại càng thích cảm giác khi được ở bên cô hơn, thậm chí còn dần dần nảy sinh tâm lý quyến luyến đối với cô. Nhưng như vậy vẫn chưa đủ, để có thể khiến anh ta nảy sinh tâm lý hoàn toàn ỷ lại vào cô, cô nhất định phải bỏ thêm công sức trong hành vi bón com nữa mới được. Những người phụ nữ khác vì từ chối bón com cho anh ta mà bị ruồng rẫy, điều này chứng tỏ hành vi bón com có một ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với Lưu Trí Phô, và nó rõ ràng cũng là một thứ vũ khí hết sức hữu hiệu mà cô có thể lợi dụng.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Đêm đó tôi cố tình không đáp chần, hôm sau còn chưa tới sáu giờ sáng đã tỉnh dậy vì lạnh quá, thế rồi bèn hắt hơi mấy cái liền, cổ họng trở nên rất đau. Lưu Trí Phô bị tiếng hắt hơi của tôi đánh thức, bèn hỏi tôi là có phải đã bị cảm lạnh rồi không. Tôi vội vàng xoa tay, vừa sịt mũi vừa nói rằng mình không sao.”

“Vô tư, kiên cường.” Tôi nói. “Bà nội anh ta vì đào củ từ cho cháu mình mà bị ngã xuống khe núi, về sau còn vì thế mà qua đời, tình yêu mà bà cụ dành cho anh ta có thể nói là vừa vô tư vừa cao thượng. Cùng với đó bà cụ đã phải một mình nuôi dạy Lưu Trí Phô suốt mấy năm liền ở nông thôn, sự khó khăn gian khổ trong quá trình đó nhất định là không nhỏ chút nào, cho nên thường ngày bà cụ có lẽ là một con người rất kiên cường và cứng cỏi. Đôi khi bị đau ốm hay cảm thấy buồn tủi, bà cụ nhất định là đã cố gắng chịu đựng, không hề biểu hiện ra trước mặt cháu mình. Điều mà cô cần làm chính là mang lại cho Lưu Trí Phô những ấn tượng và sự cảm nhận tương tự như thế.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Khi ở trước mặt bạn tình, một người phụ nữ dù kiên cường và hiền thực đến mấy thì ở nơi sâu thẳm trong nội tâm vẫn luôn khao khát nhận được sự quan tâm và chăm sóc từ đối phương. Những cử chỉ nhỏ nhặt của Vũ Tú Thần sau khi bị cảm cúm, của Phó Phán Xuân sau khi mang thai, nhất định là đã mang tới cho Lưu Trí Phô cảm giác về sự yêu đuối, đáng thương. Cảm giác này sẽ làm giảm bớt sự ỷ lại và quyến luyến của Lưu Trí Phô đối với bọn họ, và đây cũng là một trong số các nhân tố tâm lý khiến anh ta quyết định chia tay. Khi đó tôi cố tình sịt sịt mũi, sau khi đứng dậy lại nhanh chóng ngồi xuống, giả vờ như bị nhức đầu. Lưu Trí Phô lại một lần nữa tỏ vẻ quan tâm hỏi tôi bị làm sao vậy, tôi liền làm bộ sụt sịt mũi mạnh hơn, cười nói: “Yên tâm, không sao đâu, cậu cứ ngủ thêm chút nữa đi, để tôi đi chuẩn bị bữa sáng cho cậu.” Khi ăn sáng, tuy tôi cảm thấy rất khó chịu nhưng vẫn luôn cười nìm, thỉnh thoảng còn bón đồ ăn cho anh ta nữa. Mỗi lần muốn hắt hơi, tôi đều cố tình đi vào trong nhà vệ sinh. Đến lần thứ ba tôi đi từ trong nhà vệ sinh ra, anh ta chợt kéo tay tôi, nhìn tôi vẻ lo lắng. Tới lúc này tôi mới khẽ cười, nói: “Không sao đâu, chắc tại đêm qua tôi bị nhiễm lạnh đấy thôi!” Anh ta hỏi tôi là tại sao lại bị nhiễm lạnh, tôi giả bộ né tránh mấy lần, cuối cùng mới nói: “Được rồi, được rồi mà, thực sự không sao đâu. Chẳng là đêm qua tôi sợ cậu bị lạnh, thế là đắp nhiều chăn cho cậu một chút, đến sáng ngủ dậy thì mới phát hiện là mình không đắp chăn.” Nói xong, tôi còn bón đồ ăn cho anh ta nữa, bên khước miệng vẫn giữ một nụ cười hiền từ, nhưng thỉnh thoảng cũng tỏ ra khó chịu và mệt mỏi.”

Tôi không kìm được tỏ rõ sự khâm phục, nói: “Cứ tiếp tục thế này, xem ra anh ta có muốn không bị cô khống chế cũng khó.”

“Sức khỏe của tôi vốn đã không được tốt, sau lần nhiễm lạnh đó thì thực sự đã bị cảm cúm khá nghiêm trọng.” Diệp Thu Vi nói. “Trong quãng thời gian gần một tuần sau đó, bệnh cảm cúm của tôi ngày một nặng hơn, nhưng mỗi khi ở bên Lưu Trí Phô, tôi vẫn chăm sóc anh ta hết sức cẩn thận. Sự quyến luyến của anh ta đối với tôi cũng vì thế mà ngày càng sâu sắc, tuy thỉnh thoảng vẫn để lộ ra ham muốn tình dục, nhưng lần nào tôi cũng có thể dễ dàng dẫn dắt cho anh ta tự kiềm chế. Tới ngày 17 tháng 10, anh ta lại đến ngủ ở nhà tôi, suốt cả đêm đều không thể hiện ra chút muốn tình dục nào. Sáng hôm sau tỉnh dậy, anh ta nghe thấy giọng nói khàn khàn của tôi thì liền vội vàng ôm lấy cánh tay tôi, nói: “Chị Diệp, suốt cuộc đời này tôi đều không muốn rời xa chị. Chị đừng bỏ rơi tôi nhé!” Giọng điệu lúc đó của anh ta thật chẳng khác nào một đứa bé đang nài nỉ mẹ của mình.”

Tôi hít sâu một hơi. “Anh ta cho rằng cô là bạn tình của anh ta, nhưng lại không biết rằng trong tiềm thức, bản thân đã coi cô như là mẹ, là bà nội rồi. Sau một tuần cố gắng, cô đã thành công thao túng được tâm lý của anh ta, tiếp đó đã đến lúc phải lợi dụng anh ta để điều tra Lưu Hường Đông rồi chứ?”

Diệp Thu Vi nhẹ nhàng tựa người vào ghế hồ hởi nói: “Lưu Hường Đông dù sao cũng là cha của anh ta, muốn khiến anh ta vì tôi mà phản bội cha mình thì còn cần tác động vào tâm lý của anh ta thêm một chút nữa mới được. Ngày 20 tháng 10, tôi bắt đầu tìm cách gây chia rẽ mối quan hệ giữa anh ta và Lưu Hường Đông.”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 30: Chương 4

Bí mật của báo cáo nghiên cứu

Tôi vốn chỉ muốn nhờ Lưu Trí Phô giúp đỡ tìm kiếm manh mối về công trình nghiên cứu M, không ngờ sau đó anh ta lại đưa cho tôi một bản “Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M” hoàn chỉnh. Bản báo cáo mang đầy màu sắc thần bí đó cứ như vậy mà lộ ra ngoài ánh sáng.

Tôi im lặng lắng nghe.

“Đó là một đêm mưa.” Diệp Thu Vi nói: “Anh ta nằm trên giường, tôi nhẹ nhàng ôm lấy anh ta, còn vuốt ve trán anh ta nữa. Chúng tôi cùng lắng nghe tiếng mưa rơi, đồng thời trò chuyện vu vơ về tương lai, về cuộc đời, về lý tưởng, về gia đình. Khi tôi nhắc tới chuyện của chồng tôi, anh ta tỏ ra vô cùng lo lắng, hỏi là tôi liệu có rời xa anh ta không. Tôi bèn đáp: “Đương nhiên là không rồi, chồng tôi có lẽ chẳng còn sống được bao lâu nữa, sau này tôi sẽ vĩnh viễn ở bên cậu.” Anh ta nắm chặt lấy cánh tay tôi, nói là không muốn rời xa tôi, muốn kết hôn với tôi, qua đó thực sự trở thành người thân với tôi, rồi còn hỏi tôi là có bằng lòng hay không. Tôi cố tình né tránh câu hỏi này của anh ta, nói: “Chúng ta bây giờ đã là người thân rồi, hơn nữa sẽ mãi mãi là như vậy.” Anh ta tỏ ra rất hài lòng, không tiếp tục nhắc tới vấn đề này nữa. Lúc cuộc trò chuyện đang vui, tôi chủ động nói tới cha mình, nói về sự chăm sóc và dạy dỗ của cha đối với tôi, cũng nói về việc tôi từ nhỏ đã có mâu thuẫn với cha nữa. Sau đó, chủ đề của cuộc trò chuyện tất nhiên đã chuyển tới anh ta và cha anh ta. Anh ta rất kính trọng cha mình, bắt đầu hưng phấn nói tới thành tựu của cha mình trong sự nghiệp, nói tới mối quan hệ rộng rãi và cả khả năng kiếm tiền của cha mình nữa, vậy nhưng lại không hề nhắc chút nào về sức hút trong nhân cách của cha mình hay những mẩu chuyện nhỏ ẩn áp giữa hai cha con bọn họ.”

Tôi nói: “Xem ra, sự kính trọng của anh ta với Lưu Hường Đông có vẻ giống như là sự kính sợ của thuộc cấp đối với thượng cấp, hoặc cũng có thể nói là sự ngưỡng mộ về địa vị và tiền tài của người trẻ tuổi đối với người trung niên, hoàn toàn không có vẻ gì là sự kính trọng từ nội tâm của một người con với một người cha cả. Trước đó, sự né tránh và chán ghét trong vô thức của anh ta với cha mình cũng là một minh chứng cho điều này.”

“Tình yêu đối với người sinh thành khác giới trong giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục sẽ dần dần chuyển hóa thành sự tán đồng và mô phỏng đối với người sinh thành cùng giới, do đó trong quãng thời gian cuối của giai đoạn này, các bé gái sẽ ý lại vào mẹ mình, còn các bé trai thì sẽ sùng bái cha mình.” Diệp Thu Vi phân tích một cách ngắn gọn: “Khi đó Lưu Hường Đông không hề ở bên con trai mình, bỏ lỡ mất quãng thời gian tốt nhất để xây dựng nên một mối quan hệ cha con đúng đắn, vậy nên sự ngăn cách giữa hai cha con về sau tất nhiên là điều khó tránh khỏi.”

Tôi nhớ đến đứa con trai mới vừa đầy năm tuổi của mình, trong lòng dâng lên một cảm giác âm áp khó mà dùng lời miêu tả.

“Nghe anh ta kể về cha mình một lúc, tôi liền hiểu ngay ý nghĩa của cha anh ta trong tiềm thức của anh ta.” Diệp Thu Vi nói. “Anh ta cho rằng mình rất kính trọng cha, thế nhưng trong tiềm thức, cái gọi là kính trọng đó chẳng qua chỉ là nỗi sợ hãi đối với của cái cũng như địa vị của ông ta mà thôi. Muốn khiến anh ta phản bội cha mình, tôi trước tiên phải làm được hai điều: Thứ nhất, loại trừ nỗi sợ hãi đối với địa vị xã hội của cha anh ta trong tiềm thức của anh ta; thứ hai, cho dù không thể hoàn toàn loại trừ nỗi sợ hãi này thì cũng cần khiến nó suy yếu bớt, sau đó ép anh ta đưa ra lựa chọn giữa sự quyến luyến đối với tôi và sự sợ hãi đối với cha anh ta, đồng thời dẫn dắt sao cho anh ta lựa chọn sự quyến luyến đối với tôi.”

Tôi nói: “Xin hãy nêu ra phương pháp cụ thể đi.”

“Có hai cách để loại trừ nỗi sợ hãi, thứ nhất là làm suy yếu bản thân nỗi sợ hãi, thứ hai là tăng cường dũng khí và sự tự tin để đối mặt với nỗi sợ hãi.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi dùng giọng ngưỡng mộ nói: “Giáo sư Lưu tài giỏi như vậy, chẳng trách lại bồi dưỡng ra được một người con trai như

cậu. Tôi nhìn người chuẩn lắm, tôi thấy thành tựu của cậu sau này nhất định sẽ vượt qua ông ấy.” Lưu Trí Phô dù sao cũng còn trẻ tuổi, lại chưa từng gặp phải chút trắc trở nào trong sự nghiệp, thêm vào đó còn mang lòng quyến luyến và tin tưởng tôi, thế là bèn nói về hết sức tự tin: “Đương nhiên rồi, tôi rõ ràng là phải hơn ông ấy chứ.” Tôi lại nói tiếp: “Bây giờ thì địa vị của cha cậu cao hơn cậu, nhưng địa vị của cậu sau này thì ông ấy chẳng thể nào so sánh được đâu. Hơn nữa cậu là con trai của ông ấy, địa vị của ông ấy không chỉ là của bản thân ông ấy, mà còn là nền tảng để cậu vươn lên trong sự nghiệp nữa. Ngoài ra, tất cả tài sản của ông ấy sau này sẽ đều là của cậu, cho nên cậu không cần phải sợ ông ấy.””

Tôi hỏi: “Không cần phải sợ ông ấy - khi cô nói ra câu này, Lưu Trí Phô đã có phản ứng như thế nào?”

“Anh ta ngẩn người ra rất lâu. Chữ ‘sợ’ đó hiển nhiên là đã đánh trúng vào nội tâm của anh ta.” Diệp Thu Vi nói. “Cuối cùng, anh ta thờ dãi, nói: ‘Tôi quả thực có hơi sợ cha tôi.’”

“Thăng thần thừa nhận nỗi sợ hãi, đó là tiền đề để chiến thắng nó.” Tôi khẽ gật đầu. “Có được câu nói này rồi, những việc cô cần làm tiếp theo sẽ đơn giản hơn nhiều.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi ngẫm nghĩ một chút rồi kể tiếp: “Khi đó tôi khẽ xoa trán anh ta rồi cười, nói: ‘Sự sợ hãi này hoàn toàn là thừa thãi. Điều mà cậu sợ không phải là bản thân ông ấy, mà là thành tựu, địa vị xã hội và gia tài của ông ấy. Những thứ này cậu về sau nhất định đều sẽ có, hơn nữa còn có nhiều hơn ông ấy, tại sao lại phải sợ ông ấy chứ?’ Có lẽ trước đây anh ta chưa từng tìm hiểu về nội tâm của bản thân, do đó sau khi nghe tôi phân tích như vậy thì lộ vẻ trầm tư, một lát sau bèn nói: ‘Đúng vậy, tại sao tôi lại phải sợ ông ấy nhỉ?’”

Tôi nói: “Cô đã dẫn dắt cho anh ta tự phân tích, khiến nội tâm của anh ta xuất hiện sự dao động trong thời gian ngắn. Nhưng nỗi sợ hãi của anh ta được hình thành trong một quá trình lâu dài, không thể hoàn toàn biến mất chỉ với vài lời nói như thế được. Cô nên tranh thủ lúc anh ta tạm thời chiến thắng nỗi sợ hãi mà dẫn dắt anh ta đưa ra sự lựa chọn giữa cô và Lưu Hường Đông.”

Diệp Thu Vi nhìn chăm chăm vào tôi bằng ánh mắt kinh ngạc, miệng hơi hé ra rồi lại khép vào, sau đó chậm rãi nói: “Anh nói rất đúng, tôi cần phải tranh thủ nắm bắt cơ hội này. Tôi nói: “Tiểu Trí này, cậu đã từng nghe nói về M chưa?” Anh ta ngẫm nghĩ một chút rồi nói: “Tôi từng nghe thấy cha tôi nhắc đến, còn từng nhìn thấy một số tài liệu có liên quan trong phòng đọc sách của cha tôi nữa, đó là một loại hợp chất hóa học mới và ít được dùng đến đúng không?” Tôi nói với anh ta rằng hiện nay trên thế giới, M còn chưa được nghiên cứu nhiều, do đó có rất nhiều không gian để phát triển, và đó cũng chính là trọng điểm nghiên cứu hiện tại của Giáo sư Luru. Anh ta chậm rãi gật đầu, dường như đã phát giác ra dụng ý của tôi.

Tôi lại nói tiếp: “Nếu cậu có thể đạt được thành tựu trong nghiên cứu về M, vậy thì nhất định sẽ trở thành một ngôi sao học thuật lừng danh trong nước và thậm chí là trên thế giới.”

Nghe thấy những lời nói khoa trương đó của cô ta, tôi không kìm được cười hỏi: “Anh ta đã tin ư?”

“Anh ta vừa trẻ tuổi lại vừa không có tài năng thực sự, do đó đã hoàn toàn tin vào những gì tôi nói.” Diệp Thi Vi kể tiếp: “Nghe những lời dụ dỗ đó của tôi, anh ta đã có chút kích động, thế là cứ trở mình liên tục. Tôi hỏi: “Giáo sư Luru vẫn luôn nghiên cứu về phương diện này, lẽ nào ông ấy chưa từng để cậu tham gia ư?” Anh ta thờ dãi đáp: “Đúng vậy.” Tôi làm bộ vô tình nói: “Một cơ hội tốt như vậy mà lại không trao cho cậu, xem ra ông ấy vẫn còn chưa đủ tin tưởng cậu rồi.” Khi đó anh ta đã liên tục hít thở sâu mấy lần, hiển nhiên là khá căm tức.”

Tôi khẽ gật đầu. “Thông qua M để gây chia rẽ mối quan hệ giữa hai cha con bọn họ, đây quả là một cách rất hay.”

Diệp Thu Vi vẫn tỏ ra hết sức bình tĩnh. “Tôi khẽ vỗ lưng anh ta, bảo anh ta hãy bớt giận rồi nói: “Tiểu Trí, đây là một cơ hội rất tốt, cậu nhất định phải nắm lấy. Sau này cậu chính là người thân duy nhất của tôi, tôi nhất định sẽ dốc hết sức mình để giúp cậu.” Anh ta lại một lần nữa tỏ ra kích động, vội vàng hỏi: “Thật ư? Chị sẽ giúp tôi thế nào? Tôi nên làm thế nào?” Tôi bảo anh ta đừng nôn nóng, cứ từ từ nghe tôi nói đã. Sau đó, tôi không ngừng nhấn mạnh về tính bảo mật cũng như tính tiên tiến của M, anh ta rất tin vào điều này. Sau khi thời cơ đã chín muồi, tôi bèn nói thẳng: “Tiểu Trí, nói thật với cậu nhé, thời gian qua tôi vẫn luôn tiến hành nghiên cứu về M, nhưng vì sức tôi có hạn nên tuy đã có được rất nhiều đột phá về mặt lý luận, song lại vẫn thiếu rất nhiều thông tin thực nghiệm đáng tin cậy- Tôi biết, Giáo sư Luru và đội ngũ nghiên cứu khoa học của ông ấy đang tiến hành nghiên cứu thực nghiệm về M, nếu cậu có thể giúp tôi tìm được những tài liệu thực nghiệm có liên quan, lại kết hợp với các nghiên cứu lý luận của tôi bấy lâu nay nữa, chúng ta nhất định sẽ có được một công trình nghiên cứu mang tính đột phá. Đến lúc đó, tôi hy vọng cậu sẽ đứng ra công bố thành quả nghiên cứu. Đối với tôi, có thể nhìn thấy cậu giành được thành công trong sự nghiệp là một điều hạnh phúc vô cùng.”

Tôi hỏi: “Anh ta tin lời cô nói chứ?”

Diệp Thu Vi nói: “Có thể nói là hoàn toàn tin tưởng.”

Nếu tôi là Luru Trí Phổ, tôi chắc chắn sẽ không tin vào những lời nói hoang đường này. Có điều, tí mỉ ngầm lại: Thứ nhất, Luru Trí Phổ còn trẻ tuổi, chưa từng gặp phải sóng gió gì, hơn nữa cũng chẳng biết mấy về lĩnh vực nghiên cứu hóa học; thứ hai, anh ta khi đó đang ôm lòng quyến luyến Diệp Thu Vi tốt độ, đương nhiên là cô ta nói gì thì tin nấy; thứ ba, nỗi sợ hãi đối với địa vị và tài sản của cha sẽ làm anh ta này sinh khát vọng vượt qua cha mình trong vô thức, thứ khát vọng này khiến anh ta sinh ra hoặc là tin vào một số điều ảo tưởng hoàn toàn không thực tế; thứ tư, những nghiên cứu về M thực sự có tồn tại, hơn nữa Luru Trí Phổ còn từng nhìn thấy một số tài liệu như thế rồi, và điều này rõ ràng đã làm cho những lời nói của Diệp Thu Vi trở nên đáng tin hơn; thứ năm, tôi vì được nghe Diệp Thu Vi kể lại tí mỉ nguồn cơn sự việc nên mới có được một sự nhận thức rõ ràng và mạch lạc như thế, còn Luru Trí Phổ thì vẫn luôn phải chịu sự ám thị cũng như dẫn dắt của Diệp Thu Vi, do đó đương nhiên không thể có được cái nhìn rạch ròi như một người ngoài cuộc là tôi được.

Tổng hợp những nhân tố này lại, Luru Trí Phổ lựa chọn tin tưởng vào lời của Diệp Thu Vi cũng là một điều hợp tình hợp lý.

Tôi cầm bút lên, định viết lại một vài điều gì đó, nhưng sau cùng lại ngần ngại buông bút xuống, hỏi: “Bước tiếp theo thì sao?”

“Bước tiếp theo là ép anh ta phải đưa ra lựa chọn.” Diệp Thu Vi nói. “Cho dù anh ta đã hoàn toàn tin vào lời tôi nói và rất muốn nắm lấy cơ hội này để vượt qua cha mình, vậy nhưng xuất phát từ nỗi sợ hãi đã ăn sâu vào trong xương tủy đối với cha, anh ta chưa chắc đã chịu có hành động gì cả. Sau khi nghe tôi nói xong, anh ta im lặng không nói năng gì, hiển nhiên là rất do dự. Thế là tôi bèn nói: “Tiểu Trí này, vì tương lai của chúng ta, cậu nhất định phải nắm lấy cơ hội này. Nếu lần này cậu có thể thành công, tôi sẽ kết hôn với cậu. Còn nếu như cậu cứ sợ hãi rụt rè, vậy thì hãy coi như là tôi đã nhìn nhầm cậu đi, chúng ta cũng không cần thiết phải ở bên nhau tiếp nữa.” Anh ta vẫn do dự không dám đưa ra quyết định, thế là tôi bèn làm bộ thất vọng rứt cánh tay đang ôm anh ta về, quay người qua hướng khác, hướng lưng về phía anh ta. Mấy giây sau, anh ta đặt tay lên người tôi, nhẹ nhàng lay tôi. Tôi quay người lại, mỉm cười nhìn anh ta, cất giọng chân thành hết sức có thể: “Vừa rồi tôi hơi giận nên mới nói vậy thôi. Yên tâm đi, Tiểu Trí, bất kể cậu lựa chọn thế nào, tôi cũng sẽ vĩnh viễn ở bên cậu, không bao giờ rời xa cậu đâu. Tôi chỉ hy vọng cậu có thể công thành danh toại, thoát khỏi sự bức ép và uy hiếp từ cha cậu mà thôi, lẽ nào đây không phải là điều mà cậu vẫn luôn mong muốn?” Anh ta suy nghĩ rất lâu, cuối cùng liền

đặt tay lên tay tôi, nói: “Yên tâm, tôi sẽ không làm chị phải thất vọng đâu.”

Tôi thè lưỡi liếm bờ môi khô nê, lại dùng răng cắn bỏ một mảng da chết, khẽ gật đầu, nói: “Sau đó anh ta đã giúp cô tìm được cái gì?”

“Báo cáo nghiên cứu.” Diệp Thu Vi nói. “Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M.”

Tôi bắt gác cả kinh. “Bản báo cáo đó, cô...”

Diệp Thu Vi vẫn giữ nguyên vẻ mặt hồ hững. “Tôi vốn chỉ muốn nhờ Luru Trí Phổ giúp đỡ tìm kiếm manh mối về công trình nghiên cứu M, từ đó suy đoán ra ý nghĩa của M đối với Công ty E, nhưng thật bất ngờ, tối ngày 27 tháng 10, anh ta đã đưa cho tôi một bản Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M hoàn chỉnh.”

Bản báo cáo mang đầy màu sắc thần bí đó cứ như vậy mà lộ ra ngoài ánh sáng.

Tôi cố giữ bình tĩnh hỏi: “Nội dung của bản báo cáo đó... Cô rốt cuộc đã có được những thu hoạch như thế nào?”

Diệp Thu Vi suy nghĩ một lát rồi chậm rãi kể lại: “Thời gian hoàn thành bản báo cáo đó là tháng 5 năm 2008, tham gia nghiên cứu chỉ có ba người, lần lượt là Tạ Bắc Vãn, Chu Vân và chồng tôi. Tôi đã dùng nửa tiếng đồng hồ để quan sát, kiểm tra, cuối cùng xác định được rằng bản báo cáo nghiên cứu mà Lưu Trí Phổ lấy trộm tôi chính là bản mà tôi nhìn thấy trong két nước nhà Tạ Bắc Vãn, cũng là bản gốc được Công ty E mua về. Bản báo cáo này có quy cách lý luận chi tiết, các loại thí nghiệm cũng như Trong điều kiện thích hợp, M có thể tạo ra cho hệ thống trung khu thần kinh của con người một sự tác động không cách nào xoay chuyển, từ đó khiến cho hệ thống thần kinh này sinh tính ý lại.”

Tôi bất giác hơi cau mày lại. “Chờ đã, nói như vậy là nghiên cứu đó cho rằng M có tính chất gây nghiện ư? Nhưng tôi nhớ là Đinh Tuấn Văn từng nói một cách chắc nịch là M tuyệt đối không có khả năng gây nghiện cho con người cơ mà!”

“Tôi cũng ngay lập tức nghĩ tới điều này.” Diệp Thu Vi nói. “Ban đầu, tôi và Lưu Trí Phổ cùng xem xét kỹ bản báo cáo đó hai lần, vậy nhưng không phát hiện ra chỗ nào thật sự khả nghi. Tối đến, sau khi dỗ dành Lưu Trí Phổ đi ngủ, tôi tới phòng đọc sách nghiên cứu kỹ bản báo cáo đó từ đầu tới cuối một lượt, thế rồi mới phát hiện bên trong đó có rất nhiều vấn đề.”

Tôi vội vàng cầm bút lên.

Diệp Thu Vi im lặng trong chốc lát rồi liền khẽ thở dài một tiếng không để gì phát giác, chậm rãi nói: “Bản báo cáo đó thoạt xem thì lý lẽ và dẫn chứng đều có đủ cả, nhưng thực ra sơ hở trăm bề, căn bản không thể đứng vững, có một số hiện tượng và số liệu thực nghiệm tồn tại mâu thuẫn rõ ràng, nhưng đều được coi là cứ liệu và chứng cứ đáng tin cậy; có một số thông tin chỉ có thể coi là suy luận, phán đoán được hình thành dựa trên cơ sở thực nghiệm, hoàn toàn không mang tính quyết định, vậy nhưng lại được cho là kết luận khách quan; quá quắt hơn, trong sự ghi chép và tính toán về một số số liệu còn xuất hiện những sai lầm hết sức sơ đẳng.”

Tôi nhẹ nhàng gõ bút xuống bàn, nhúu chặt đôi mày lại. “Ngay khi đó tôi đã hiểu ra ý nghĩa tồn tại của bản báo cáo này.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Với sự hiểu biết của bản thân về Tạ Bắc Vãn và chồng mình, tôi tin rằng bọn họ tuyệt đối không bao giờ đồng thời phạm phải nhiều sai lầm như vậy trong việc nghiên cứu khoa học mà lại không hề hay biết, cho nên những hành vi như là suy luận khiên cưỡng, đánh tráo khái niệm, đưa số liệu sai vào báo cáo có khả năng đều là do bọn họ cố ý làm ra.”

“Cố ý?” Tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh. “Ý cô là công trình nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M kỳ thực là một vụ nguy tạo có chủ đích?”

“Cho dù M thực sự có thể gây nghiện cho con người thì bản báo cáo nghiên cứu đó cũng không thể cung cấp đầy đủ những chứng cứ thực nghiệm và cơ sở lý luận.” Diệp Thu Vi khẽ vỗ đùi ở ngay phía trên đầu gối chân phải, lồng ngực lại một lần nữa xuất hiện tình trạng phập phồng khá rõ ràng. “Tôi đã tiến hành chỉnh lý, quy nạp và thống kê các sai sót lớn nhỏ trong bản báo cáo đó, cuối cùng phát hiện ra một hiện tượng như thế này: Các số liệu và lý luận ở giai đoạn đầu và giữa đều rất kín kẽ, cho dù có xuất hiện điểm đáng ngờ thì cũng được giải thích rất rõ ràng. Nhưng sau một quá trình nghiên cứu, trong phần ghi chép về một lần thí nghiệm vào tháng 11 năm 2007 lần đầu tiên xuất hiện tình trạng coi phán đoán là kết luận, trong mấy tháng sau đó, các sai sót cũng như tình trạng đánh tráo khái niệm xuất hiện càng lúc càng nhiều. Mà điều kỳ lạ là đến giai đoạn cuối cùng của quá trình nghiên cứu, các thông tin thực nghiệm cũng như lý luận đã bắt ngờ chặt chẽ trở lại không còn xuất hiện tình trạng như trước đó nữa.”

Tôi khẽ gật đầu. “Sự nguy tạo chủ yếu xuất hiện ở giai đoạn giữa của quá trình nghiên cứu, chuyện này nói lên được điều gì?”

“Quá trình có lẽ là như thế này.” Diệp Thu Vi nói “Xuất phát từ một mục đích nào đó, Tạ Bắc Vãn, Chu Vân và chồng tôi đã bí mật tiến hành nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M. Ban đầu, việc nghiên cứu tiến triển rất thuận lợi, bọn họ cũng đều có thái độ cực kỳ nghiêm túc. Nhưng sau khi đi sâu vào nghiên cứu, một số hiện tượng cũng như số liệu thực nghiệm nằm ngoài dự liệu đã bất ngờ xuất hiện, điều này khiến bọn họ hiểu rằng cái gọi là “tính chất gây nghiện của M” rất có thể chỉ là một thứ lý luận suông không cách nào chứng minh. Trong tình huống bình thường, việc nghiên cứu có lẽ nên dừng lại tại đây rồi. Nhưng bọn họ lại không làm như thế, còn dùng một số lý luận khiên cưỡng cùng với phương thức đánh tráo khái niệm để giấu kín các hiện tượng và số liệu bất lợi đi. Trên con đường sai lầm này, bọn họ càng đi càng xa, các sơ hở theo đó mà càng lúc càng nhiều, cũng càng lúc càng trở nên rõ ràng hơn. Đến giai đoạn cuối, bọn họ liền trực tiếp nguy tạo các hiện tượng cũng như số liệu thực nghiệm, ép chúng phải phục vụ cho kết luận mà mình muốn đưa ra. Cho nên, trong giai đoạn cuối cùng của quá trình nghiên cứu, các thông tin có liên quan đã chặt chẽ trở lại.” Cô ta hơi dừng một chút rồi mới lại nói tiếp: “Buổi tối ngày thứ hai sau khi có được bản báo cáo đó, tôi đã tới Đại học Z tiến hành một cuộc thí nghiệm đơn giản từng được nhắc tới trong phần sau của báo cáo, và rồi sự thực đã chứng minh, các số liệu được sử dụng trong giai đoạn cuối cùng của công trình nghiên cứu đó không hề có nguồn gốc từ thực nghiệm mà chỉ đơn giản là được nguy tạo ra cho thích hợp với phần kết luận.”

Tôi khẽ gật đầu, trầm ngâm nói: “Như vậy xem ra ngay từ đầu công trình nghiên cứu đó đã nhắm tới kết quả là “M có tính gây nghiện đối với con người”, còn quá trình thì chẳng hề quan trọng.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói: “Mục đích của bọn họ kỳ thực rất đơn giản, đó chính là uy hiếp Công ty E để kiếm lấy một khoản tiền. Song ở Công ty E có một chuyên gia về hóa học như Lưu Hướng Đông, việc phát hiện sơ hở bên trong bản báo cáo đó hẳn nhiên chẳng có gì là khó. Chồng tôi và hai người kia rõ ràng cũng hiểu được điều này, do đó dù đã nhận tiền rồi nhưng vẫn không giao báo cáo cho Công ty E. Thực ra đối với Công ty E, sự uy hiếp thực sự không đến từ bản báo cáo nghiên cứu đó mà là từ ba vị học giả hiểu rõ nội dung trong báo cáo. Bọn họ mà ra tay với bất kỳ học giả nào trong số ba người, hai người còn lại rất có khả năng sẽ làm ra những chuyện bất lợi với Công ty E, thậm chí là cả Tập đoàn A. Ba người bọn họ đã hình thành nên một mối quan hệ tương hỗ, chỉ cần cả ba đồng lòng, vậy thì tất cả nhất định đều sẽ được an toàn. Chính vì nguyên nhân này nên suốt một thời gian dài Tập đoàn A mới không có bất cứ hành động nào cả, còn chồng tôi sau khi có được tiền từ chỗ bọn họ thì dường như đã muốn dừng tay lại rồi.”

“Tất cả mọi chuyện lẽ ra đã phải kết thúc ở đây.” Tôi hít sâu một hơi. “Nhưng sự tham gia của bên thứ ba đã khiến cho sự việc trở nên vô cùng phức tạp, mà bên thứ ba này chính là tổ chức thần bí đứng sau lưng Trần Hy.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi đưa ngón giữa tay trái lên để ở khoảng giữa mắt và mắt kính, nhẹ nhàng day mắt trái một chút, chậm rãi nói: “Giữa tổ chức thần bí đỏ và Tập đoàn A bắt đầu mâu thuẫn từ rất nhiều năm trước rồi, hai bên không ngừng đấu đá với nhau. Đối với Tập đoàn A, nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M là một sự uy hiếp rất lớn, nhưng đối với tổ chức thần bí kia thì nó lại là một cơ hội. Ngay từ tháng 3 năm 2008 tổ chức thần bí kia đã tìm tới Đinh Tuấn Văn, đến tháng 4 thì bắt đầu điều tra về chồng tôi. Tháng 7 cùng năm đó, thông qua Đinh Tuấn Văn, bọn họ đã biết được vai trò cũng như tác dụng của Tạ Bác Văn, Chu Văn và Triệu Hải Thời trong sự kiện M. Chồng tôi, Tạ Bác Văn và Chu Văn vốn chỉ có một mục đích là kiếm tiền, vậy nhưng lại vì thế mà bị cuốn vào cuộc đấu đá giữa tổ chức thần bí kia và Tập đoàn A. Trọng tâm của cuộc đấu đá này là tính chất gây nghiện của M, cho nên ba học giả tham gia vào công trình nghiên cứu này đã trở thành đối tượng trọng điểm mà hai thế lực muốn lôi kéo.”

Tôi khẽ gật đầu. “Chuyện đã tới nước này, ba người bọn họ không thể nào đặt mình ra ngoài sự việc được nữa. Bọn họ đã đưa ra những sự lựa chọn khác nhau: Chu Văn quyết định cố hết sức né tránh, chồng cô quyết định giúp đỡ tổ chức thần bí kia, Tạ Bác Văn thì quyết định đi theo tập đoàn A. Chính vì như thế nên trong bữa tiệc rượu đêm đó, Tạ Bác Văn mới giúp đỡ Tập đoàn A hãm hại cô, đồng thời hãm hại luôn cả Từ Nghị Giang.”

“Quyết định của Chu Văn rõ ràng là sáng suốt nhất.” Diệp Thu Vi phân tích: “Đối với cả tổ chức thần bí kia và Tập đoàn A, công trình nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M đều có giá trị vô cùng quan trọng, nhưng điều nực cười là bản thân nó chỉ là một vụ lừa gạt mà thôi. Chu Văn nhất định là hiểu rõ đi theo bất cứ bên nào cũng đều không thể có được kết quả tốt đẹp, do đó mới lựa chọn chạy trốn. Chồng tôi hy vọng nhận được sự bảo vệ từ thế lực của chính phủ, nhưng lại vì sự nguy tạo trong nghiên cứu mà sinh ra do dự. Tạ Bác Văn tuy đã đi theo Tập đoàn A, nhưng lại không dám tiết lộ các vấn đề trong quá trình nghiên cứu. Cùng với đó, sợ dĩ ông ta giúp Tập đoàn A hãm hại Từ Nghị Giang có một phần nguyên nhân rất lớn là sợ chồng tôi thổ lộ sự thực cho tổ chức thần bí kia biết.”

Tôi không kìm được hít sâu một hơi. “Mỗi người mang một suy tính khác nhau, chuyện này đúng là càng lúc càng phức tạp.”

Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích: “Rất hiển nhiên, trước tháng 8 năm 2009, chồng tôi đã tiếp xúc qua với Từ Nghị Giang nhưng chuyện xảy ra trong bữa tiệc rượu đó đã hoàn toàn đánh tan sự tin tưởng của chồng tôi đối với tổ chức thần bí kia. Nhưng căn cứ theo sự ghi chép của Trần Hy trong sổ tay, đêm đầu tháng 11 năm 2008, chồng tôi đã lại lại một lần nữa quyết định giúp đỡ tổ chức thần bí đứng sau lưng cô ta. Điều khiến tôi cảm thấy khó hiểu là anh ấy đã biết rõ công trình nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M chỉ là một vụ lừa đảo, tại sao còn đưa ra quyết định như vậy chứ? Các thông tin trong bản báo cáo nghiên cứu hoàn toàn không chính xác, anh ấy dựa vào đâu mà giúp tổ chức kia đối phó với Tập đoàn A? Khi đó anh ấy rốt cuộc đã có suy nghĩ như thế nào?”

Tôi trầm tư tưởng tượng về tâm lý của Tần Quan khi đó, thế nhưng nhất thời chẳng nghĩ ra được điều gì. Một lát sau, tôi vô thức há miệng ra, nhưng đúng vào khoảnh khắc sắp phát ra tiếng thì lại vô thức nuốt những lời muốn nói về trong bụng. Tôi sững người, cố gắng nhớ lại xem mình vừa rồi đã nuốt buốt miệng nói ra những gì, nhưng lại phát hiện bản thân đã hoàn toàn quên mất. Tôi nhắm mắt lại, trong đầu lóe qua một tia sáng rực Tôi nhất định đã nghĩ ra điều gì đó. Nhưng ngay sau đó tôi lại quên mất sự tồn tại của tia sáng ấy. Tôi dần dần lấy lại bình tĩnh, lần nữa tưởng tượng về tâm lý của Tần Quan trước khi xảy ra chuyện, nhưng đột nhiên lại cảm thấy đầu nhói đau. Tôi đưa tay ra sau đầu ôm chặt gáy, cây bút trong tay rơi xuống đất, phát ra một âm thanh giòn tan nhưng mơ hồ.

“Anh Trương, anh không sao chứ?” Ngay sau đó, giọng nói của Diệp Thu Vi đã kéo tôi trở về hiện thực.

“A...” Tôi hít sâu một hơi, nhặt bút lên, cảm thấy đầu óc vẫn còn hơi choáng váng.

“Không sao, chuyện này quá phức tạp, làm cho đầu óc tôi có hơi hỗn loạn.” Tôi vừa nói vừa nở một nụ cười gượng gạo. “Không cần lo cho tôi, xin cứ tiếp tục đi.”

Diệp Thu Vi nhìn chằm chằm vào tôi bằng một ánh mắt sắc bén, mãi một hồi lâu sau mới lại nói tiếp: “Không cần biết khi đó chồng tôi đã suy nghĩ như thế nào, tóm lại, anh ấy đã quyết định giúp đỡ tổ chức thần bí kia bằng một phương thức nào đó. Tập đoàn A đương nhiên không chịu buông tha cho anh ấy, thế nên vào ngày mùng Bảy tháng Mười một, dưới sự thao túng của X, anh ấy đã hít vào người một lượng lớn khí hydro sulfua nồng độ cao. Chuyện về sau thì khỏi cần nói nhiều nữa: Chu Văn mất tích, chồng tôi biến thành người thực vật, Tạ Bác Văn chết trong vụ tai nạn xảy ra do sự ám thị của tôi, cuối cùng chỉ còn lại duy nhất một người biết được tung tích của báo cáo nghiên cứu, chính là Đinh Tuấn Văn vốn chẳng biết gì mấy về học thuật. Thấy ba người kia đều có kết cục không hay, Đinh Tuấn Văn nóng lòng muốn tự bảo vệ mình, bèn ngả về phía Tập đoàn A, sau khi tới nhà Tạ Bác Văn lấy được báo cáo nghiên cứu liền nhanh chóng giao cho Triệu Hải Thời, Triệu Hải Thời thì lại giao báo cáo cho Lư Hường Đông. Lư Hường Đông hẳn nhiên chỉ cần xem thoáng qua là thấy rõ được những vấn đề tồn tại trong báo cáo, anh Trương...” Diệp Thu Vi đột nhiên hỏi tôi: “Nếu anh là Lư Hường Đông, gặp phải tình huống thế này anh sẽ xử trí thế nào?”

“Làm như thế nào ư?” Tôi nhất thời không hiểu ý của cô ta cho lắm. “Chẳng lẽ không phải là lập tức báo cáo lên lãnh đạo cao cấp của tập đoàn biết chân tướng ư?”

“Tất nhiên rồi.” Diệp Thu Vi nói: “Nếu là tôi, tôi nhất định sẽ không cho lãnh đạo cao cấp của tập đoàn biết chân tướng.”

Tôi vẫn cảm thấy rất khó hiểu. “Vi sao lại vậy chứ?”

“Vi bản thân.” Diệp Thu Vi chậm rãi phân tích: “Thứ nhất, Lư Hường Đông là Chủ nhiệm trung tâm Nghiên cứu khoa học của Công ty E, là người đứng đầu các công việc nghiên cứu nội bộ của công ty này, trong tay nắm giữ mọi tin tức cốt lõi có liên quan tới việc sản xuất thuốc. Khi Đinh Tuấn Văn dùng Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M để tổng tiền Công ty E, Tập đoàn A nhất định đã có một cuộc thương thảo nội bộ về vấn đề này, trong quá trình thương thảo đương nhiên không thể thiếu sự tham gia của Lư Hường Đông, về mặt học thuật, ông ta có thể nói là nhân vật hàng đầu trong công ty, thậm chí là trong tập đoàn, ý kiến của ông ta có tác dụng mang tính quyết định. Do đó, trong việc tập đoàn quyết định bỏ ra một khoản tiền lớn để mua lấy sự im lặng, ông ta nhất định là đã đưa ý kiến tán thành. Nếu để lãnh đạo cấp cao của tập đoàn biết được đây chỉ là một vụ lừa gạt, ông ta ắt hẳn không thể nào có được một kết cục tốt.”

Tôi gật đầu lia lịa, dòng suy nghĩ trở nên sáng sủa hơn rất nhiều, thế nhưng sau khi há miệng ra lại chẳng biết nên nói gì. Khi đó, đầu óc tôi vẫn hơi ngơ

ngắn, dường như còn chưa thể hoàn toàn thoát khỏi cơn choáng váng trước đó.

“Thứ hai.” Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích: “Chuyện này đối với Luru Hướng Đông, kỳ thực cũng là một cơ hội. Ông ta hoàn toàn có thể giả bộ ngờ nghệch trong việc kiểm tra báo cáo nghiên cứu, dựa vào đó để kiềm chế lãnh đạo cấp cao của tập đoàn và nhận được nhiều hơn sự quan tâm và tin tưởng từ họ. Hà Ngọc Bân từng nói rồi, Triệu Hải Thời và Luru Hướng Đông từng có một thời gian bất hòa, Triệu Hải Thời còn từng nhiều lần làm nhục Luru Hướng Đông trước mặt nhiều người nữa, nhưng sau tháng 3 năm 2009, quan hệ giữa hai người đột nhiên trở nên tốt đẹp, thậm chí còn bắt đầu gọi anh xưng em. Cần phải biết rằng Luru Hướng Đông bị mắc chứng ám ảnh sợ xã hội nghiêm trọng, tuyệt đối không thể nào chủ động bày tỏ thiện ý với Triệu Hải Thời. Nói cách khác, trong việc biến thù thành bạn giữa hai bên, Triệu Hải Thời có lẽ là bên chủ động. Trước đó anh ta dám làm nhục Luru Hướng Đông trước mặt nhiều người, nhưng sau đó lại chủ động làm lành với Luru Hướng Đông, điều này chứng tỏ bắt đầu từ tháng 3 năm 2009, địa vị của Luru Hướng Đông trong Công ty E, thậm chí là trong Tập đoàn A, đã có sự thay đổi rõ rệt.”

“Quả đúng là như vậy.” Tôi suy nghĩ một chút rồi nói: “Xem ra, địa vị của Luru Hướng Đông ở Đại học C rất có thể là có liên quan tới chuyện này.” Nghĩ đến đây, tôi bất giác nở một nụ cười đầy ẩn ý. “Để tự bảo vệ mình cũng như vì tiền đồ của bản thân, ông ta đã cố tình lừa gạt và giấu giếm lãnh đạo cấp cao của Tập đoàn A về bản chất của sự kiện M, thủ đoạn có thể nói là rất cao minh. Có điều đối với cô, thứ thủ đoạn cao minh này đã trở thành nhược điểm chí của ông ta. Có lẽ ngay trong bước tiếp theo, cô đã bắt đầu tiếp xúc với Luru Hướng Đông rồi đúng không?”

“Tuy chuyện về báo cáo nghiên cứu cơ bản là đã rõ ràng, nhưng X vẫn còn ẩn nấp trong chỗ tối.” Diệp Thu Vi nói: “Để có thể tìm ra X, tôi nhất định phải tiến hành điều tra sâu hơn mới được.”

Nói tới đây, cô ta lại một lần nữa đưa tay lên chỉnh lại gọng kính, sau đó nhìn tôi bằng một ánh mắt xen lẫn ánh mặt trời, bên trong ẩn chứa đầy những tia ý vị sâu xa.

Tôi ngần ngại nhìn cô ta, ánh mắt dần trở nên đờ đẫn. Có một khoảnh khắc nào đó, đôi mắt của tôi bỗng dưng bỏ qua sự tồn tại của cô ta, ánh mắt chỉ tập trung vào bức tường thủy tinh ở giữa hai chúng tôi. Dưới ánh dương tà tà chiếu vào trong phòng, tôi nhìn thấy những hạt bụi nhỏ dày đặc đang không ngừng nhảy nhót giữa không khí. Nằm giữa những hạt bụi đó, bức tường thủy tinh như biến thành một tấm gương, Diệp Thu Vi ở phía bên kia bức tường dần trở nên mờ hồ, cái bóng của tôi trong gương thì càng lúc càng trở nên rõ ràng hơn.

Tôi nhìn thoáng qua bức tường thủy tinh một chút, thế rồi vội cúi đầu xuống theo bản năng, trong lòng dâng trào một cảm giác giá lạnh - ngay từ nhỏ tôi đã cảm thấy sợ hãi trước những vật có khả năng phản quang tương tự như gương rồi. Tôi khẽ ho một tiếng, vô thức đưa tay xoa đầu, lại liên tục dụi mạnh mắt, cây bút trong tay thêm một lần nữa rơi xuống đất và phát ra một âm thanh vừa giòn tan vừa hết sức xa xôi.

Tôi nhấc bút lên, nhìn thấy đôi mắt sắc bén của Diệp Thu Vi ở bên kia bức tường, bỗng cảm thấy như vừa tỉnh mộng.

“Xin hãy tiếp tục đi.” Tôi thở phào một hơi, nói: “Hãy nói về quá trình tiếp xúc của cô với Luru Hướng Đông đi.”

“Anh Trương.” Giọng của Diệp Thu Vi nghe có vẻ hơi kỳ lạ. “Anh thực sự không sao chứ?”

“Không sao.” Tôi ngượng ngùng cười, nói: “Đêm qua tôi không ngủ ngon như vậy.”

Cô ta im lặng quan sát tôi, ánh mắt khi nóng khi lạnh, mãi một hồi lâu sau mới tiếp tục việc phân tích và giảng giải của mình: “Để không làm Luru Hướng Đông phát giác tôi ngày 27 tháng 10, tôi đã cố gắng ghi nhớ toàn bộ nội dung của bản báo cáo nghiên cứu đó, rồi sáng sớm ngày hôm sau liền trình trọng dân dò Luru Trí Phổ, bảo anh ta hãy để báo cáo nghiên cứu về chỗ cũ. Tối ngày Hai mươi tám, dưới sự giúp đỡ của bạn bè, tôi lên sử dụng phòng thí nghiệm hòa học phân tử của Đại học Z để tiến hành nghiệm chứng hai số liệu ở giai đoạn sau của Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M. Tôi phát hiện các số liệu được sử dụng trong báo cáo không hề có nguồn gốc từ thực nghiệm mà được ngụy tạo ra cho hợp với kết luận, qua đó có thể xác định được rằng hạng mục nghiên cứu về tính chất gây nghiện của M chỉ là một vụ lừa đảo, và rồi dựa vào đây tôi đã tiến hành suy đoán và phân tích về hành vi cũng như tâm lý của những người tham gia vụ việc này, đó cũng chính là những điều mà tôi vừa mới kể với anh khi nãy.”

Tôi nhìn cô ta, lẳng lặng gật đầu.

“Những chuyện tiếp theo đó là như thế này.” Cô ta hơi nghiêng người về phía trước một chút. “Căn cứ theo suy trong vụ việc về báo cáo nghiên cứu, Luru Hướng Đông rất có thể đã lừa dối lãnh đạo cấp cao của Tập đoàn A. Đúng như anh nói, đây là một thủ đoạn cao minh giúp ông ta tiến thân, nhưng đồng thời cũng là nhược điểm trí mạng của ông ta. Chỉ cần suy đoán này là sự thực, tôi sẽ có thể dùng nó để ép ông ta phải nói ra ý nghĩa quan trọng của M với Công ty E, thậm chí là thăm dò ra những thông tin và manh mối có liên quan tới X nữa. Do đó, điều mấu chốt trong bước tiếp theo chính là chứng thực những suy đoán về Luru Hướng Đông.”

Tôi hỏi: “Cô đã chứng thực như thế nào?”

“Vẫn là cách cũ thôi, tôi đã trực tiếp thăm dò phản ứng của chính ông ta.” Diệp Thu Vi nói. “Tối ngày Hai mươi tám, sau khi về tới nhà tôi liền đổi sang dùng một số điện thoại lạ, sau đó gửi cho ông ta một tin nhắn: Chủ nhiệm Luru, chuyện về báo cáo nghiên cứu ông không sợ bị lãnh đạo cấp cao của tập đoàn biết ư?”

“Rất đơn giản và rõ ràng, chỉ thẳng vào nội tâm của người ta.” Tôi khẽ gật đầu. “Ông ta đã trả lời như thế nào?”

“Ông ta không trả lời ngay.” Diệp Thu Vi nói: “Để có thể nhận được câu trả lời của ông ta bất cứ lúc nào, tôi vẫn luôn giữ liên lạc cho số điện thoại mới đó. Lúc gần trưa ngày hôm sau, ông ta đột nhiên gọi cho tôi. Khi đó tôi đang ở trong bệnh viện với chồng, bên người không có thiết bị thay đổi giọng nói, do đó chỉ ấn nút nghe chứ không phát ra bất cứ âm thanh nào, muốn nghe xem ông ta sẽ nói năng ra sao. Nhưng tôi chỉ vừa mới ấn nút nghe thì ông ta đã lập tức gác máy, ngay sau đó liền nhắn cho tôi sáu chữ: Tôi biết cô là ai rồi.”

Lòng tôi thăm nặng trĩu, nhưng ngay sau đó lại thở phào một hơi. “Có lẽ trước cô đã từng có người dùng chuyện báo cáo nghiên cứu để uy hiếp ông ta, thế nên ông ta mới coi cô là người đó.”

“Có loại khả năng này, nhưng còn chưa thể xác định được.” Diệp Thu Vi nói. “Để làm rõ nguồn con, tôi lại nhắn tin cho ông ta: Vậy ông thử nói xem tôi là ai. Một giây trước khi gửi tin nhắn này đi, tôi đã nhận được một tin nhắn mới. Sau khi tin nhắn được gửi đi, tôi mở phần tin nhắn mới ra xem, thấy tin nhắn vừa tới cũng là của Luru Hường Đông, nội dung chỉ có bảy chữ: Vậy ông nói xem tôi là ai. So với tin nhắn mà tôi gửi đi thì nó chỉ ít hơn một chữ “thử” mà thôi.”

Tôi sững người. “Ông ta... Thế này...”

“Khi đó tôi cũng sững người ra một chút.” Diệp Thu Vi nói “Ngay sau đó, ông ta lại gửi tới cho tôi một tin nhắn mới: Cảm giác khi bị người ta nhìn thấu thế nào?”

Đầu óc trở nên hơi mờ dần, tôi vô thức hít sâu một hơi. “Xem ra câu Vậy ông nói xem tôi là ai đó chính là lời dự đoán đối với tin nhắn mà cô chuẩn bị gửi đi rồi.”

Diệp Thu Vi khẽ gật đầu. “Hiển nhiên là như vậy.”

Tôi đưa tay vuốt trán, hai mắt bắt gặp cay cay, dòng suy nghĩ trở nên hỗn loạn: Sự dự đoán đối với hành vi đương nhiên là được xây dựng dựa trên sự phân tích chuẩn xác đối với tâm lý. Một người có thể phân tích chuẩn xác tâm lý của Diệp Thu Vi...

“Là X ư?” Tôi đưa tay mân mê cằm, trầm ngâm nói:

Người này rõ ràng không phải là Luru Hường Đông, mà là X-Hoặc cũng có khả năng X chính là Luru Hường Đông.”

“Xét từ nội dung của tin nhắn, người này tuyệt đối không phải là Luru Hường Đông.” Diệp Thu Vi phân tích: “Trước tiên ông ta nói ông ta biết tôi là ai, nhưng hiển nhiên không phải là thực sự biết. Nếu biết thì e là Tập đoàn A đã sớm ra tay với tôi rồi, mà cho dù Tập đoàn A vì một nguyên nhân nào đó mà tạm thời để cho tôi được sống thì cũng không có lý do gì mà họ lại để mặc cho tôi điều tra, không hề tiến hành can dự hay ngăn cản chút nào. Kết hợp với tin nhắn được gửi tới sau đó, câu nói Tôi biết cô là ai rồi kia hiển nhiên là một sự thăm dò đối với tôi, đồng thời cũng thể hiện ra cảm giác ưu việt của đối phương khi đối mặt với tôi. Điều này chứng tỏ tuy đối phương còn chưa biết thân phận thực sự của tôi, vậy nhưng đã phát giác là có người đang tiến hành điều tra sự kiện M rồi, đồng thời còn cho rằng việc tôi gửi tin nhắn thăm dò cho Luru Hường Đông có liên quan tới chuyện này nữa. Bằng không, ông ta hoàn toàn có thể không để ý gì tới tôi, không cần thiết phải thăm dò phản ứng của tôi như vậy.”

Tôi khẽ gật đầu, ghi chép sơ qua những chuyện này một chút.

“Thứ hai.” Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích: “Cảm giác khi bị người ta nhìn thấu thế nào, đây là một câu nói mang hàm ý khiêu khích rất rõ. Sờ dĩ ông ta phải tiến hành khiêu khích tôi như vậy hiển nhiên là bởi vì biết rằng tôi cũng có sức mạnh tâm lý không tầm thường. Ông ta có thể phán đoán chuẩn xác tâm lý của tôi, lại gửi cho tôi một lời khiêu khích trần trụi như thế, mục đích rõ ràng chỉ có một, đó là thể hiện sức mạnh tâm lý của ông ta mạnh hơn tôi - điều này có thể nói là hoàn toàn thống nhất với cảm giác ưu việt mà ông ta đã thể hiện ra qua tin nhắn Tôi biết cô là ai rồi kia. Nếu ông ta đã biết tôi vẫn luôn điều tra sự kiện M, vậy thì hẳn nhiên cũng biết là tôi sớm đã phát giác ra sự tồn tại của X. Do đó, sự phán đoán và khiêu khích của ông ta đối với tôi chính là để nói thẳng với tôi rằng, ông ta chính là X.”

Tôi chỉ khẽ gật đầu.

“Tổng hợp những điều này lại mà xét.” Diệp Thu Vi nói. “Nếu ông ta đúng là Luru Hường Đông, vậy thì ắt ông ta chẳng bao giờ đi nói với tôi rằng mình chính là X, từ đó làm lộ thân phận của bản thân.”

Tôi chậm rãi hít vào một hơi. “Thì ra là vậy.”

“Khi suy nghĩ những điều này, tôi đã gõ vào điện thoại của mình ba chữ Ông là ai, sau đó lại thay đổi suy nghĩ, bèn xóa ba chữ đó đi và thay bằng Ông không phải là Luru Hường Đông.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Vừa gõ xong mấy chữ đó, tôi còn chưa kịp ấn nút gửi đi thì đã lại nhận được một tin nhắn mới từ ông ta: Tôi là ai? Tôi không phải là Chủ nhiệm Luru.”

Tôi khẽ lắc đầu với vẻ không sao tin nổi. “Chỉ dựa vào sự phán đoán từ xa mà có thể nắm rõ các hoạt động tâm lý của cô như vậy, xem ra người này chính là X rồi.” Sau khi bình tĩnh trở lại, tôi nhìn cô ta, hỏi: “Khi đó cô đã có suy nghĩ thế nào?”

Diệp Thu Vi bình tĩnh nói: “X đưa ra lời khiêu khích đối với tôi, điều này chứng tỏ ông ta rất coi trọng năng lực tâm lý của tôi, mà sự coi trọng này đồng nghĩa với việc ông ta đã từng được thấy năng lực tâm lý của tôi rồi. Trước đó điều tra của tôi đã diễn ra một cách vô cùng thuận lợi, chứng tỏ X còn chưa can dự vào việc này. Vậy sự coi trọng của ông ta đối với năng lực của tôi rốt cuộc là có nguồn gốc từ đâu đây?”

“Người chết.” Tôi nói. “Sáu người có dính dáng tới sự kiện M liên tiếp chết đi, hơn nữa đều chết một cách quái lạ, X đương nhiên biết rõ cô chính là hung thủ rồi.”

“Đây chính là điều làm tôi lo lắng.” Diệp Thu Vi nói. “Tuy trước đó tôi đã làm mọi việc một cách hết sức cẩn thận, thế nhưng như thế có lẽ chỉ đủ để lừa gạt những người bình thường mà thôi, gặp phải một cao thủ như X thì chưa chắc đã có tác dụng gì. Nếu X tiến hành điều tra tỉ mỉ về những vụ án mạng đó, việc tôi bị phát hiện e rằng chỉ là vấn đề thời gian. Trong khi đó, tôi lại hoàn toàn không hay biết gì về thân phận của X. Con đường tiến về phía trước không thông, con đường lui về phía sau thì đã bị bịt kín, tôi dường như chỉ có thể ngồi yên chờ chết mà thôi. Sờ dĩ X dám trắng trợn khiêu khích tôi như vậy có lẽ một phần là vì hiểu rõ tình hình khi đó.”

Nghe tới đây, trái tim vốn đang căng thẳng của tôi bất giác buông lỏng hoàn toàn, rồi tôi bèn hỏi: “Sau đó thì sao? Nếu cô lựa chọn ngồi yên chờ chết thì chỉ e đã chẳng có cuộc gặp mặt của chúng ta ngày hôm nay rồi.”

“Ông ta đã không cho tôi con đường sống, vậy thì tôi chỉ đành phóng tay mà liều một phen thôi.” Diệp Thu Vi nói. “Tôi quyết định giết chết Luru Hường Đông.”

Tôi tỏ ra hết sức kinh ngạc. “Tại sao chứ? Luru Hường Đông chính là trọng điểm chú ý của X khi đó, cô làm như vậy chẳng phải là càng dễ khiến thân phận của mình bị bại lộ ư?”

“Cho nên tôi mới nói là phóng tay mà liều một phen.” Diệp Thu Vi nói. “Mục đích của tôi không phải là bản thân Luru Hường Đông, mà là X. Khi tôi tiến hành ám thị Luru Hường Đông, X nhất định sẽ đứng ra can thiệp, chỉ cần ông ta có hành động thì tôi sẽ có cơ hội phát hiện ra những manh mối có liên quan tới ông ta, thậm chí là tra rõ thân phận của ông ta. Nếu có thể tra rõ thân phận của ông ta, tôi sẽ nắm được thế chủ động, hoặc không ít nhất cũng không bị động như trước nữa. Đây chính là cơ hội duy nhất của tôi khi đó.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi bèn gật đầu, nói: “Quả đúng là như vậy, tình hình khi đó quá mức bất lợi với cô, không còn lựa chọn nào tốt hơn nữa. Xin hãy nói tiếp về quá trình cụ thể đi, cô đã giết chết Luru Hường Đông bằng cách nào? Trực tiếp tiếp xúc với ông ta ư?”

“Tất nhiên là không rồi.” Diệp Thu Vi nói. “Luru Hường Đông nhận được tin nhắn của tôi vào tối ngày Hai mươi tám, thế nhưng tới sáng ngày hôm sau thì X lại là người dùng điện thoại của ông ta để gửi tin nhắn trả lời tôi. Hiển nhiên, chính Luru Hường Đông đã chủ động nói chuyện tin nhắn với X, hoặc cũng có thể là với lãnh đạo cấp cao của Tập đoàn A. Luru Hường Đông không lập tức trả lời ngay có lẽ cũng là vì đã nhận được chỉ thị từ lãnh đạo cấp cao của Tập đoàn A, bởi lẽ Tập đoàn A đã ý thức được rằng Luru Hường Đông rất có thể chính là đối tượng tiếp theo mà tôi muốn tiếp cận, do đó mới an bài sẵn đối sách cho ông ta. Từ đó có thể thấy được, Luru Hường Đông có lẽ cũng biết chuyện “có người đang tiến hành điều tra sự kiện M và giết người bằng phương pháp ám thị”, thậm chí còn biết chính mình là mục tiêu tiềm tàng tiếp theo. Trong tình huống như vậy, tôi mà trực tiếp tiếp xúc với ông ta thì khác nào tự chui đầu vào rọ.”

Nói xong những lời này, Diệp Thu Vi đột nhiên đứng dậy đi tới bên cửa sổ, bỏ kính xuống, sau đó đưa chiếc kính ra ngoài cửa sổ và đưa qua đưa lại một cách chậm rãi mấy lần ánh dương rọi xuống mặt kính rồi phản chiếu mắt tôi, khiến tôi bỗng nảy sinh cảm giác như đang ở trong một kiếp sống khác.

“Luru Trí Phổ.” Tôi nhìn vào bóng lưng của cô ta, chớp mắt mấy lần, buột miệng

nói: “Cô nhất định đã lợi dụng anh ta để truyền đạt lại sự ám thị tới Luru Hường Đông.”

Cô ta xoay người lại, tựa lưng vào một bên thành cửa sổ. “Luru Hường Đông đã gửi gắm giấc mơ quyền lực của mình lên người Luru Trí Phổ, cho nên ắt hẳn là hết sức tin tưởng anh ta. Cùng với đó, tôi lại chính là người mà Luru Trí Phổ quen thuộc và tin tưởng nhất. Nếu tôi lợi dụng Luru Trí Phổ để tiến hành ám thị Luru Hường Đông, Luru Hường Đông ắt sẽ chẳng bao giờ sinh lòng cảnh giác. Dù X có phát hiện ra điều gì đó và sinh lòng hoài nghi Luru Trí Phổ thì Luru Hường Đông cũng chẳng chịu tin, thậm chí còn có khả năng vì thế mà nảy sinh mâu thuẫn với X, thậm chí là với lãnh đạo cấp cao của Tập đoàn A nữa. Mà trong tình hình khi đó, cục diện càng hỗn loạn thì lại càng có lợi cho tôi.”

Tôi đứng dậy, sau đó lại ngẩn ngơ ngồi xuống. “Muốn giết Luru Hường Đông, cô trước tiên phải biết được nhược điểm trong tâm lý của ông ta đã. Cô trước đó chưa từng qua lại với ông ta bao giờ, lại không thể tiếp xúc trực tiếp với ông ta, muốn tìm thấy nhược điểm của ông ta thì chỉ có một cách là thông qua Luru Trí Phổ.” Tôi suy nghĩ một chút, rồi lại bổ sung thêm: “Cô đã từng hai lần miêu tả về hành động sờ rãnh cửa trong khi căng thẳng của Luru Hường Đông, nhược điểm trí mạng của ông ta chắc là có liên quan tới điều này đúng không?”

Diệp Thu Vi nheo mắt lại nhìn tôi chăm chú, tay trái vẫn cầm kính chậm rãi đưa qua đưa lại. Những tia sáng chói mắt thỉnh thoảng lại phản chiếu lên mặt tôi. Tôi nhắm mắt lại, bên tai dần dần vang lên những tiếng rít quái dị.

Tôi hoang mang buông bút xuống, dùng ngón trỏ bịt chặt hai tai, ngón cái ra sức day dái tai. Nhưng trong vòng mười mấy giây sau đó, tiếng rít quái dị đó không những không biến mất, ngược lại còn càng trở nên rõ ràng hơn. Tôi cúi đầu nhắm mắt, hơi thở dần trở nên dồn dập, nhưng mấy giây sau thì lại bất ngờ bình tĩnh trở lại, cảm thấy tiếng rít kia tới từ một chỗ không xa phía trước - chính là nơi mà Diệp Thu Vi đang đứng.

Tôi ngẩng đầu nhìn cô ta, tiếng rít bỗng biến mất một cách đột ngột. Chỉ thấy cô ta lúc này vẫn đang đứng cạnh cửa sổ, tay trái chậm rãi đưa qua đưa lại chiếc kính gọng đen, cặp mắt thì nhìn tôi chăm chú.

Tôi đưa tay lau mồ hôi trên trán, cầm bút lên hỏi: “Có thể tiếp tục được chưa?”

Cô ta do dự trong giây lát, sau đó khẽ gật đầu, chậm rãi quay trở lại ngồi xuống ghế mây, lại vuốt tà váy một chút rồi mới hỏi: “Vừa nãy tôi nói đến đâu rồi?”

“Đang nói tới hành vi cưỡng chế của Luru Hường Đông.” Tôi không chút nghĩ ngợi, nói ngay: “Hành vi tượng trưng cho tư duy cưỡng chế, mà nguồn gốc của mọi tư duy cưỡng chế đều là nỗi sợ hãi, chỉ cần tìm nỗi sợ hãi này...” Nói tới đây, tôi bỗng cảm thấy đầu đau như búa bổ, đại não trở nên trống rỗng trong một thời gian ngắn, rồi tôi bèn hỏi bằng giọng không chắc chắn lắm: “Có... có đúng là như vậy không?”

“Đúng.” Diệp Thu Vi nói. “Như anh đã nói, hành vi cưỡng chế bắt nguồn từ tư duy cưỡng chế, mà nguồn gốc của tư duy cưỡng chế thì chính là nỗi sợ hãi. Do đó, chỉ cần tìm được nỗi sợ hãi này thì sẽ có thể thông qua ám thị để phóng đại nó lên vô số lần, từ đó khiến con người ta nảy sinh tư duy cưỡng chế cực đoan, cuối cùng thì làm ra hành vi cưỡng chế cực đoan. Mà những hành vi cưỡng chế cực đoan thông thường đều là chí mạng.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi nói: “Xin hãy nói lại quá trình cụ thể đi.”

”Muốn làm nên một việc gì đó, trước tiên nhất định phải làm rõ nguyên lý và quy luật của nó.” Diệp Thu Vi hồ hững đưa mắt nhìn tôi. “Anh Trương, tôi hỏi anh điều này trước, thế nào là chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế?”

Tôi há miệng ra nhưng lại chẳng biết nên biểu đạt thế nào.

Cô ta trầm ngâm một chút rồi mới nói: “Hành vi cưỡng chế và tư duy cưỡng chế đều là biểu hiện của chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế, và căn nguyên của nó thì chính là nỗi sợ hãi. Cho nên, khi bị mắc chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế, dù người bệnh có biểu hiện quái dị và phức tạp thế nào đi nữa thì xét cho cùng cũng đều là sự đấu tranh để loại trừ nỗi sợ hãi của tâm lý, và đó cũng là một hình thức biểu hiện của cơ chế tự bảo vệ của tâm lý.”

Tôi lặng lẽ gật đầu, ghi chép tỉ mỉ những điều này lại.

”Căn cứ vào những thái độ khác nhau khi đối diện với sợ hãi, rối loạn ám ảnh cưỡng chế có thể chia ra làm hai loại.” Cô ta chậm rãi nói. “Loại thứ nhất là thông qua hình thức tự an ủi để loại trừ nỗi sợ hãi, được gọi là rối loạn ám ảnh cưỡng chế tích cực, tình trạng rối loạn ám ảnh cưỡng chế thuộc loại này tuyệt đại đa số đều phát triển và hình thành từ những hành vi nghi thức hóa. Lấy một ví dụ thường thấy nhất thế này: Có một cặp cha mẹ rất thích sạch sẽ, họ đã nhấn mạnh quá mức với con mình những quan niệm như là “vi khuẩn tồn tại ở bất cứ đâu”, “vi khuẩn có thể khiến người ta sinh bệnh”, đồng thời còn đưa ra những yêu cầu nghiêm khắc, thậm chí là hà khắc đối với đứa bé về phương diện thói quen vệ sinh. Như thế trong quá trình trưởng thành, đứa bé rất có thể sẽ nảy sinh một nỗi sợ hãi sâu sắc đối với vi khuẩn cũng như những vật bẩn thỉu. Ban đầu, đứa bé sẽ loại trừ nỗi sợ hãi bằng những hành vi như là tránh tiếp xúc với vật bẩn, chăm chỉ rửa tay, đồng thời dần dần nảy sinh những hành vi nghi thức hóa tương ứng - tức là nó sẽ thông qua những hành vi này để có được sự nhẹ nhõm, tự tin cùng với những tâm trạng tích cực khác. Một khi hành vi nghi thức hóa bị phá hoại, nỗi sợ hãi sẽ nhanh chóng bùng phát và lan tràn, từ đó dẫn đến sự xuất hiện của chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế. Chẳng hạn như một ngày nào đó đứa bé không cẩn thận làm bẩn tay nhưng lại không có chỗ nào để rửa, thế là nó sẽ cho rằng vi khuẩn đã chui vào trong cơ thể của mình rồi. Sau đó, dù có tắm rửa sạch sẽ thế nào đi nữa thì trong tiềm thức của nó cũng vẫn tồn tại suy nghĩ không thể loại trừ hết vi khuẩn, đồng thời nảy sinh tâm trạng lo lắng không chịu sự khống chế của lý trí. Để có thể loại trừ nỗi sợ hãi, nó sẽ chăm chỉ rửa tay hơn, nhưng hành vi rửa tay chỉ có thể đem lại sự thư thái cho nó trong một quãng thời gian nhất định, thời gian qua đi, nỗi sợ hãi trong tiềm thức sẽ lại tiếp tục ập đến ép nó phải rửa tay lần nữa. Sau khi trưởng thành, nỗi sợ hãi này đã trở thành thâm căn cố đế, trở thành một bộ phận của bản năng. Tâm lý vốn có quán tính và sức ỳ, chỉ kháng cự lại bản năng thôi đã đủ đau khổ, cần bản không thể nào thay đổi bản năng. Do đó, dù đứa bé sau khi trưởng thành biết được rất nhiều tri thức về việc giữ gìn sức khỏe, cũng biết rằng liên tục rửa tay chẳng có tác dụng gì, vậy nhưng nỗi sợ hãi trong tiềm thức sẽ không dễ dàng thay đổi chỉ vì ý thức. Tình trạng rối loạn ám ảnh cưỡng chế tích cực được hình thành như thế.”

Tôi ghi chép sơ qua một chút, sau đó hỏi: “Rối loạn ám ảnh cưỡng chế tích cực không khó hiểu, nhưng còn rối loạn ám ảnh cưỡng chế tiêu cực thì sao?”

Diệp Thu Vi nhìn chằm chằm vào tôi, sau khi im lặng gần mười giây mới lại lên tiếng nói tiếp: “Tình trạng thứ hai của chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế là người bệnh muốn thông qua việc loại trừ vật tạo ra nỗi sợ hãi để đạt được mục đích là hoàn toàn loại trừ nỗi sợ hãi, và nó được gọi là rối loạn ám ảnh cưỡng chế tiêu cực. Tình trạng rối loạn ám ảnh cưỡng chế tiêu cực có thể nói là hết sức cực đoan, nhưng tuyệt đại đa số chỉ dừng lại ở mức tư duy cưỡng chế mà thôi. Tôi vẫn sẽ lấy ví dụ để làm rõ vấn đề này nhé... ừm, anh Trương.” Cô ta đột nhiên hỏi tôi: “Anh có bao giờ nảy ra những suy nghĩ không thực tế, đề hèn và ác độc không? Ví dụ như là phát sinh quan hệ tình dục với nam giới, hoặc là giết chết con của chính mình chẳng hạn?”

Tôi nhìn cô ta bằng ánh mắt sợ hãi, vì lời của cô ta đã chạm vào nơi sâu thẳm trong nội tâm của tôi. Tôi quả thực đã từng nảy sinh sự ảo tưởng về việc phát sinh quan hệ tình dục với người cùng giới, nhưng bất kể là về tâm lý hay là về sinh lý, tôi đều không có một chút ham muốn tình dục nào đối với người cùng giới cả, thậm chí chỉ cần nghĩ đến thôi là đã cảm thấy buồn nôn. Tôi cũng từng không chỉ một lần nảy sinh suy nghĩ giết chết con trai mình. Khi con trai tôi hơn một tuổi, thằng bé rất thích được tôi giơ cao lên giữa không trung, mỗi lần giơ nó lên như vậy trong đầu tôi đều thoáng qua suy nghĩ buông tay ra, để cho nó rơi xuống đất. Khi con trai tôi bốn tuổi, thằng bé rất thích bò tới bên cạnh cửa sổ chơi đùa, và mỗi lần như vậy tôi cũng đều nảy ra suy nghĩ phải đẩy nó ra ngoài cửa sổ. Nhưng đồng thời, tôi hiểu rõ là tôi rất yêu con trai của mình, tuy có những suy nghĩ như vậy nhưng tuyệt đối không bao giờ biến chúng thành hành động.

Tỉ mỉ ngẫm lại, những suy nghĩ đáng sợ tương tự như vậy còn có rất nhiều, tôi luôn cho rằng đó là do cái ác ở nơi sâu thẳm trong nội tâm của tôi quấy phá. Diệp Thu Vi tại sao lại đoán được tôi từng có những suy nghĩ như vậy? Cô ta đưa ra câu hỏi này rất cuộc là nhằm mục đích gì đây?

Tôi trầm tư suy nghĩ suốt một hồi lâu, cuối cùng liền đưa tay sờ lên cổ, lại khẽ bóp chóp mũi mấy cái, lúc đầu tôi chưa bao giờ có những suy nghĩ tương tự như vậy.

”Anh không thành thực.” Diệp Thu Vi bình tĩnh nói. “Nhưng điều này cũng có thể hiểu được. Đối với người bình thường, những suy nghĩ như vậy quả thực rất khó để mở miệng nói thành lời.”

”Thực sự không có mà.” Tôi đưa tay trái lên, dùng đốt thứ hai của ngón trỏ để không ngừng cọ vào vùng da xung quanh huyết nhân trung, sau khi suy nghĩ một lát tôi lại buông tay xuống, thân nhiên nói: “Có điều, tôi đã từng tiếp xúc với người có suy nghĩ như vậy.”

Diệp Thu Vi nói: “Vậy thì hay lắm, anh hãy kể cho tôi biết về người này cũng như suy nghĩ của anh ta đi.”

Tôi khẽ gật đầu, kể cho cô ta nghe một chuyện như thế này.

Mùa xuân năm 2010, tại trại giam nữ của thành phố tôi từng phỏng vấn một người phụ nữ trẻ tên là Triệu Đông Mai. Cô ta là người bản địa, nhà ở một xã nhỏ nằm tại ngoại ô phía tây của thành phố, bản thân và chồng đều là những người nông dân thành thực chất phác. Cô ta vì mắc tội cố ý giết người mà bị phạt tù có thời hạn mười lăm năm, tình huống cụ thể như sau: Một buổi chiều tối tháng 9 năm 2009, cô ta tự tay đẩy đứa con trai mới bốn tuổi rưỡi của mình xuống nước, khiến thằng bé bị chết đuối.

Khi gặp mặt, cô ta một mực cúi đầu, thỉnh thoảng còn cắn ngón tay và cười gằn mấy tiếng về đầy lạnh lùng. Cán bộ trại giam nói cho tôi biết, loại trạng

thái thế này đã có thể coi là tốt rồi, vì Triệu Đông Mai rất hay vô cớ nổi điên, không phải đánh nhau với bạn tù thì cũng là đập đầu vào tường, còn rất hay tìm cơ hội nhảy lầu tự tử nữa. Trại giam từng không chỉ một lần đề nghị tòa án cho phép đưa cô ta đi giám định tâm thần, vậy nhưng thái độ của tòa án lại hết sức rõ ràng: Trước khi vào tù, Triệu Đông Mai từng được giám định tâm thần nhiều lần rồi, cô ta hoàn toàn không có vấn đề gì về tâm thần cả.

Khi đó, tôi đã trò chuyện với cô ta trong một thời gian rất dài, phần lớn thời gian đều là tôi nói và cô ta nghe. Khi bị hỏi đến việc tại sao lại giết chết con trai mình, cô ta đột nhiên không còn im lặng nữa mà mở miệng nói: “Chẳng tại sao cả, tôi chỉ tự dung muốn đẩy nó xuống sông thôi.” Tôi lại hỏi: “Cô rất ghét con trai mình ư?” Cô ta lập tức trở lên kích động, vừa múa may đôi tay của mình vừa nói: “Nó là con trai tôi, là khúc ruột của tôi! Tôi làm sao mà lại ghét nó được! Tôi yêu thương nó lắm chứ!” Tôi hỏi tiếp: “Nếu cô đã yêu thương thằng bé, vậy thì tại sao còn giết nó như vậy?” Cô ta đưa tay vào đầu bứt tóc, điên cuồng gào lên: “Tôi cũng không biết là tại sao, tôi chỉ tự dung muốn đẩy nó xuống sông thôi!”

Về sau, tôi tìm cách điều tra các tư liệu có liên quan tới vụ án Triệu Đông Mai giết con. Bất kể là khi đối mặt với sự thẩm vấn của cảnh sát hay là với sự chất vấn của quan tòa cũng như nhân viên công tố, câu trả lời của Triệu Đông Mai đều không có gì khác biệt: Cô ta rất thương yêu con mình nhưng lại không kiềm chế được suy nghĩ muốn vứt thằng bé xuống sông cho chết đuối. Bắt đầu từ lúc thằng bé hai tuổi rưỡi thì suy nghĩ này đã tồn tại trong đầu cô ta rồi, cô ta đã cố kháng cự hai năm, nhưng rốt cuộc vẫn biến nó thành hành động.

Nhưng khi nghe thấy câu trả lời này, cả phía cảnh tòa án và trại giam đều không tin tưởng vào cách nói của Triệu Đông Mai, bọn họ cho rằng cô ta có tình che giấu động cơ giết người thực sự.

Nghe xong lời kể của tôi, Diệp Thu Vi nói: “Hãy lấy việc của Triệu Đông Mai làm ví dụ đi. Anh Trương, anh có tin vào cách nói của cô ta không?”

Tôi nói: “Khi nói ra những lời đó, cô ta tỏ ra rất thành khẩn, tôi cũng muốn tin vào lời cô ta nói. Nhưng nếu cô ta đã yêu thương con trai mình, vậy thì tại sao còn nẩy sinh suy nghĩ vứt thằng bé xuống sông như thế chứ? Điều này thật khiến người ta cảm thấy khó hiểu.”

“Đó là vì nỗi sợ hãi.” Diệp Thu Vi nói. “Có phải cô ta từng có lần suýt bị mất con không? Ví dụ như con cô ta đã gặp phải nguy hiểm về tính mạng hoặc là bị người ta bắt cóc chẳng hạn?”

Tôi bất giác sửng sốt. “Đúng, đúng thế, con cô ta quả thực đã từng bị bắt cóc, nhưng về sau đã được giải cứu... Cô làm sao lại biết được chuyện này?”

Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Thời điểm con cô ta được giải cứu có lẽ là vào khoảng tháng 9 năm 2009.”

Tôi hít sâu một hơi, nhũn chặt đôi hàng lông mày.

Năm đó, vì cách nói của Triệu Đông Mai quá ư quái dị nên tôi đã sinh lòng tò mò rất lớn đối với cô ta, liền đi sâu vào tìm hiểu các chi tiết trong vụ án này. Chuyện con trai cô ta từng bị bắt cóc mãi đến bây giờ tôi vẫn còn ghi nhớ rất rõ, tình hình cụ thể là như thế này: Con trai Triệu Đông Mai sinh vào tháng 3 năm 2005, bị người ta bắt cóc bán đi vào tháng 10 năm 2006, đến cuối tháng 8 năm 2007 thì được cảnh sát giải cứu và đưa trở về nhà.

Ngay sau đó, Diệp Thu Vi lại hỏi tôi thêm một câu nữa: “Dòng sông nơi xảy ra chuyện có lẽ nằm ngay gần nhà của Triệu Đông Mai đúng không? Con trai cô ta ắt hẳn là thường xuyên tới bờ sông chơi.”

Những lời này của cô ta hoàn toàn ăn khớp với tình hình thực tế. Tôi nhất thời chẳng nói được gì, chỉ đành lẳng lặng gật đầu.

“Tôi về cơ bản đã có thể hiểu được vấn đề của Triệu Đông Mai nằm ở đâu rồi.” Cô ta bình thản phân tích bằng giọng điệu không nhanh không chậm: “Đối với một người mẹ, không có chuyện gì đáng sợ hơn là bị mất đi đứa con mà mình dứt ruột đẻ ra. Trải nghiệm mất con trong gần một năm đã lưu lại trong lòng Triệu Đông Mai một nỗi sợ hãi vô cùng sâu sắc, và cô ta nhất định là rất sợ phải mất con thêm một lần nữa. Sau khi mất rồi lại được, cô ta hẳn sẽ lại càng yêu thương con mình hơn trước, nhưng đó không chỉ đơn thuần là tình mẹ nữa mà còn là một thứ tình cảm có nguồn gốc từ nỗi sợ mất con. Cho nên, cô ta nói vô cùng yêu thương con mình hoàn toàn là lời từ tâm can phế phũ.”

Tôi vẫn lặng lẽ gật đầu.

Sau khi trở lại bên cạnh mẹ mình, đứa bé đã được hai tuổi rưỡi, vừa hay là độ tuổi nghịch ngợm nhất ở những đứa bé trai. “Diệp Thu Vi tiếp tục phân tích: “Thằng bé nhất định là thường xuyên cùng những đứa bé khác trong thôn đến bờ sông chơi, có lẽ còn từng nhìn thấy những đứa bé lớn tuổi hơn xuống sông bơi lội nữa, cho nên trong lòng ắt hẳn là hết sức tò mò về dòng sông. Chính vì nguyên nhân này, Triệu Đông Mai có lẽ từng không chỉ một lần nhìn thấy con trai xuất hiện ở bên bờ sông, còn vì thế mà cảm thấy vô cùng lo lắng cho sự an toàn của con trai nữa. Cô ta nhất định là đã từng thử giáo dục con trai về sự an toàn, nhưng thứ nhất là ý thức về sự an toàn ở vùng nông thôn vẫn còn khá yếu kém, thứ hai là những bé trai một khi đã nghịch ngợm thì cha mẹ thường rất khó quản lý, mà hơn nữa thằng bé còn từng bị bắt cóc gần một năm trời. Cho nên, sự giáo dục của Triệu Đông Mai gần như không có tác dụng nào cả, đứa bé vẫn thường xuyên chạy đến bờ sông chơi đùa mà chẳng sợ hãi chút nào. Sự thực về chuyện con mình bất cứ lúc nào cũng có thể rơi xuống sông đã làm tăng thêm nỗi sợ hãi của Triệu Đông Mai về chuyện mình có thể bị mất con thêm lần nữa. Nỗi sợ hãi này càng lúc càng mãnh liệt, đến khi cô ta không thể chịu đựng được nữa thì liền biến thành một thứ tâm lý đặc thù.”

“Đó chính là động cơ khiến cô ta tự tay đẩy con trai mình xuống sông ư?” Tôi vẫn cảm thấy rất khó hiểu. “Tại sao lại như vậy chứ?”

“Là bởi vì cơ chế tự bảo vệ của tâm lý.” Diệp Thu Vi nói. “Nỗi sợ hãi trong một thời gian dài đã tạo ra cho tâm lý một sự gầy vò khó có thể chịu đựng được. Để tránh bị sụp đổ, tâm lý sẽ tự phát tìm đủ mọi cách để loại trừ nỗi sợ hãi. Giáo dục về sự an toàn không có chút tác dụng nào, thằng bé vẫn thường xuyên xuất hiện ở bờ sông, thế là tiềm thức của Triệu Đông Mai liền cho rằng chỉ còn duy nhất một biện pháp có thể loại trừ nỗi sợ hãi, đó chính là tự tay đẩy con trai mình xuống sông. Sau khi con trai chết, tâm lý của cô ta sẽ chỉ phải chịu đựng nỗi buồn đau thôi, không còn phải cảm thấy sợ hãi khi bất cứ lúc nào cũng có thể mất đi con trai một lần nữa. Đây chính là cái gọi là rối loạn ám ảnh cưỡng chế tiêu cực mà tôi đã nói tới, người bệnh mắc phải chứng này sẽ muốn thông qua việc loại trừ vật tạo ra nỗi sợ hãi để đạt được mục đích là hoàn toàn loại trừ nỗi sợ hãi.”

Tôi không kim được hít sâu một hơi. “Cơ chế tự bảo vệ của tâm lý có thể khiến con người làm ra hành vi cực đoan như vậy ư?”

“Cho nên tôi mới nói rối loạn ám ảnh cưỡng chế tiêu cực hết sức cực đoan, tuyệt đại đa số người mắc phải chỉ dừng lại ở giai đoạn tư duy cưỡng chế mà thôi.” Diệp Thu Vi nói. “Giống như Triệu Đông Mai vậy, cô ta cũng từng có một thời gian bị giày vò bởi tư duy cưỡng chế cuối cùng thì không chịu đựng được nữa, thế là mới biến suy nghĩ thành hành động.”

Tôi khẽ gật đầu, trầm ngâm nói: “Thì ra là vậy. Nguồn cơn của những suy nghĩ về việc phát sinh quan hệ tình dục với người đồng giới, giết chết con của chính mình, nhảy xuống đất khi đứng ở trên cao, đều là nỗi sợ hãi đối với hậu quả mà bản thân những việc đó mang lại.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi nói. “Anh cho rằng hành vi quan hệ tình dục với người đồng giới là một chuyện khiến người ta sợ hãi, thế là liền nảy sinh tư duy cưỡng chế có liên quan, đó là thông qua hành động thực tế để loại trừ hoàn toàn nỗi sợ hãi đối với chuyện không biết khi nào thì xảy ra này. Anh rất yêu thương con của mình, sợ nó bị tổn thương, thế là mới nảy sinh suy nghĩ làm nó bị tổn thương, thậm chí là giết chết nó để loại trừ nỗi sợ hãi trong nội tâm của bản thân đối với điều này. Anh sợ bị ngã từ trên cao xuống dưới đất, thế là mới nảy sinh suy nghĩ phải nhảy xuống dưới, bởi vì một khi nhảy xuống rồi thì anh không còn phải sợ mình không cẩn thận bị ngã nữa. Bất kể là rối loạn ám ảnh cưỡng chế tích cực hay là rối loạn ám ảnh cưỡng chế tiêu cực, xét cho cùng thì đều là những hoạt động tâm lý nhằm loại trừ nỗi sợ hãi trong nội tâm, sự khác biệt chỉ là về phương thức mà thôi.”

Tôi bất giác rơi vào trầm tư. Sự phân tích của Diệp Thu Vi về rối loạn ám ảnh cưỡng chế tiêu cực đã mang tới cho tôi một sự chấn động lớn chưa từng có, khiến tôi có được một nhận thức hoàn toàn mới về thế giới tinh thần của loài người.

Mãi một hồi lâu sau tôi mới dần dần bình tĩnh trở lại. “Xin hãy tiếp tục đi, bản chất của chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế về cơ bản tôi đã hiểu rồi. Cô hãy nói tiếp về sự phân tích của mình đối với Lưu Hưởng Đông đi, hành vi sở rùng của ông ta rốt cuộc thuộc phạm trù tích cực hay là tiêu cực vậy?”

“Về chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế tôi hãy còn chưa nói xong.” Diệp Thu Vi hơi nghiêng người cảm cốc nước lên. “Đôi khi người ta không chỉ bị rối loạn ám ảnh cưỡng chế thuần túy tích cực hay tiêu cực, còn có khả năng kiêm luôn cả hai loại kể trên.” Cô ta khẽ nhấp một ngụm nước, nhìn chăm chăm vào tôi bằng ánh mắt lạnh lùng băng giá. “Anh Trương, chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế mà tôi sắp nói ra đây có mối liên quan cực kỳ mật thiết với anh.”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 31: Chương 5

Sự rối loạn ở nơi sâu kín ứ

Hai đoạn ký ức của tôi tuy mâu thuẫn với nhau nhưng lại cùng tồn tại, một trong hai hiển nhiên là sự lừa gạt của tiềm thức đối với ý thức. Tiềm thức mà quá sôi nổi thì có thể nói là đã thuộc vào phạm trù hoang tưởng ảo giác rồi, rất có thể còn là dấu hiệu báo trước của bệnh tâm thần phân liệt nữa.

Tôi hơi sững người ra một chút, sau đó liền mỉm cười nhẹ nhõm. “Tôi ư? Tôi đâu có bị rối loạn ám ảnh cưỡng chế!”

“Gương.” Cô ta nói với giọng hết sức bình tĩnh: “Anh rất sợ soi gương đúng không?”

Câu nói này tựa như một đôi tay mạnh mẽ bóp nghẹt trái tim tôi. Tôi vô thức đưa tay lên vỗ ngực trái, thế rồi không kim được cất giọng khàn khàn hỏi: “Cô làm sao biết được?”

“Thứ mà anh sợ không phải là bản thân những chiếc gương, mà là cái bóng của mình trong gương.” Cô ta lại nói tiếp: “Do đó, anh sợ bất cứ thứ gì có thể phản chiếu ánh sáng.” Sau khi dừng lại khoảng hai giây, cô ta nhìn chăm chăm vào tôi bằng đôi mắt thoáng mang vẻ mệt mỏi. “Chẳng hạn như bức tường thủy tinh ở giữa chúng ta vậy”

Dưới sự ám thị của câu nói này, tôi đã lại một lần nữa dồn sự chú ý vào bức tường thủy tinh. Sau khoảnh khắc, tôi bỗng thấy bức tường thủy tinh như được tôn lên bởi những hạt bụi li ti dày đặc giữa không trung, dần dần biến thành một chiếc gương thật sự... Diệp Thu Vi ở bên kia tường dần trở nên mờ hồ, còn cái bóng của tôi thì nhanh chóng trở nên rõ nét.

Tôi nhìn thoáng qua cái bóng của mình một chút, trái tim bất giác đập thình thịch. Hai giây sau, tôi đột nhiên tỉnh táo trở lại từ trong cơn mơ màng. Mọi thứ vẫn y nguyên như cũ. Trong phòng bệnh tĩnh lặng, tôi và Diệp Thu Vi ngồi cách nhau chỉ một bức tường. Không gian trong phòng có vẻ hơi u ám, ánh dương từ ngoài cửa sổ chênh chếch chiếu vào, một phần thì rơi giữa không trung, một phần thì bao trùm đầu và bờ vai của Diệp Thu Vi, còn có một phần khác nữa bị bức tường thủy tinh làm cho suy yếu, cứ thế rơi thẳng vào mắt tôi.

Tôi khẽ ho một tiếng, không kim được cúi đầu xuống, dùng tay trái lật lại những trang trước của cuốn sổ tay. Tất cả những hành vi này tôi đều thực hiện trong trạng thái hoàn toàn vô thức, bởi lẽ mãi đến khi đã hoàn thành động tác rồi tôi vẫn không biết tại sao mình lại làm như vậy.

Tôi đưa tay gãi đầu, cổ họng bằng giọng bình tĩnh nhất có thể: “Cô làm sao biết được?”

“Bởi vì ánh mắt của anh.” Diệp Thu Vi nói. “Phần lớn thời gian ánh mắt của anh đều có sức xuyên thấu rất mạnh, những lúc như thế bức tường thủy tinh

này gần như là không tồn tại đối với anh. Nhưng đôi lúc, ánh mắt của anh lại chợt trở nên đờ đẫn và tập trung vào bức tường này, mỗi lần như vậy trong mắt anh đều ánh lên những tia sợ hãi rất nhỏ bé... Có lẽ ngay chính bản thân anh cũng không phát giác ra nỗi sợ hãi này của mình.”

Tôi khẽ gật đầu, nở một nụ cười mỉm, cố gắng tỏ ra nhẹ nhõm. Thực ra, ngay chính bản thân tôi cũng chẳng rõ tại sao vừa rồi mình lại căng thẳng như vậy. “Đúng vậy, ngay từ nhỏ tôi đã có một nỗi sợ hãi khó hiểu đối với những chiếc gương, mà tôi cũng sợ cả những vật có thể phản chiếu ánh sáng nữa. Đối với cô, nhìn ra điều này có lẽ là một việc hết sức rõ ràng, nhưng tình trạng này của tôi có liên quan gì tới chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế ư?”

“Có một tình trạng rối loạn ám ảnh cưỡng chế rất đặc thù, nó kiêm cả những đặc trưng của rối loạn ám ảnh cưỡng chế tích cực và tiêu cực.” Diệp Thu Vi hồ hững nói: “Xuất phát từ nỗi sợ hãi đối với một thứ nào đó, người thông qua những tư duy hoặc hành vi không ngừng lặp lại để loại trừ nỗi sợ hãi, đây là biểu hiện của chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế tích cực điển hình. Nhưng trong hợp này, phương thức để loại trừ nỗi sợ hãi thì lại không phải là tự an ủi, mà là thực hiện các hành vi thực tiễn đối với sự vật hoặc sự việc mà bản thân sợ hãi. Tôi lấy một ví dụ đơn giản thế này, có người thiếu cảm giác an toàn, sợ bản thân bị tổn thương, thế là liên không ngừng làm bản thân bị tổn thương để loại trừ nỗi sợ hãi. Chẳng hạn như có một cô bé đang học trung học phổ thông đã liên tục dùng dao cứa vào cánh tay của mình nhiều lần...” 8

Tôi vừa lắng nghe vừa vô thức ngẩng đầu lên ánh dương tràn qua chỗ Diệp Thu Vi rơi thẳng đến mặt tôi khiến hai mắt của tôi đều đau nhói. Cùng lúc đó, bên tai tôi lại một lần nữa vang lên những tiếng rít quái dị, mà tiếng rít còn dần dần trở nên rõ ràng, cứ như thể đến từ một nơi không xa phía trước tôi vậy, và nơi đó không phải đâu khác mà chính là chỗ của Diệp Thu Vi.

“Còn anh...” Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Anh rõ ràng là sợ soi gương, thế nhưng trong lòng lại tràn đầy ham muốn soi gương. Do đó, phần lớn thời gian ánh mắt của anh đều tập trung trên người tôi, nhưng thỉnh thoảng cũng không kìm nén được ham muốn này mà chuyển sự chú ý sang bức tường thủy tinh trước mặt, đồng thời tưởng tượng đó là một chiếc gương và tìm kiếm cái bóng của mình ở bên trong.”

Tôi mở to mắt ra, tiếng rít kia rồi xa ra một chút vậy nhưng vẫn chưa biến mất hoàn toàn.

“Còn nữa.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Anh rất sợ những tia sáng chói mắt, vậy nhưng lại luôn muốn nhìn thẳng vào ánh mặt trời trong vô thức, đây lẽ nào không phải là biểu hiện của một tình trạng rối loạn ám ảnh cưỡng chế đặc thù ư?”

Tôi lại một lần nữa nhìn ra ngoài cửa sổ, đôi mắt bắt gặp đau nhói từng cơn. Diệp Thu Vi nói không sai, mắt của tôi trời sinh đã nhạy cảm và yếu ớt, chỉ cần gặp phải tia sáng hơi mạnh một chút là sẽ cay sè và chảy nước mắt, thế nhưng trong lòng tôi lại luôn ngọp đầy khao khát được nhìn thẳng vào ánh mặt trời.

“Nguồn gốc của bất kỳ tình trạng rối loạn ám ảnh cưỡng chế nào cũng đều là nỗi sợ hãi.” Diệp Thu Vi hồ hững nói: “Anh Trương, anh có từng nghĩ tới việc chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế của mình là từ đâu mà ra không? Anh đang sợ hãi điều gì? Rốt cuộc là thứ gì đã khiến anh phải sợ hãi đến như vậy?”

Tôi bất giác chìm vào trầm tư, tiếng rít vốn đã đi xa lại một lần nữa quay trở lại, tựa như muốn vờn con ngựa cùng phi, thỏa sức giẫm đạp lên trái tim tôi. Tôi bịt chặt tai, nhắm mắt lại, đầu óc chìm trong một mớ hỗn loạn. Đột nhiên, một tràng những tiếng gõ giòn tan vang lên trước mặt tôi. Tôi mở mắt ra, thấy Diệp Thu Vi vẫn ngồi ngay ngắn ở đó, ngón trỏ tay phải thì đang nhẹ nhàng gõ lên bức tường thủy tinh trước mặt. Anh mắt tôi lại một lần nữa tập trung vào bức tường thủy tinh, tay của Diệp Thu Vi dần dần trở nên mờ hồ, cái bóng của tôi thì lại một lần nữa trở nên rõ nét.

Diệp Thu Vi cứ thế gõ ngón tay vào bức tường thủy tinh một cách chậm rãi nhưng rất có tiết tấu. Tôi nhìn chăm chăm vào đó, đột nhiên cảm nhận được một nỗi sợ hãi vô cùng khó hiểu. Qua đôi mắt, nỗi sợ hãi đó đi vào trong thân thể tôi, cuối cùng ăn sâu vào tận trong xương tủy. Tuy đang là tháng Bảy nhưng tôi vẫn cảm thấy toàn thân lạnh toát như đang phải ngâm mình giữa hồ băng.

“Anh Trương?” Diệp Thu Vi đột nhiên dừng việc gõ ngón tay vào bức tường thủy tinh lại, hỏi: “Anh không sao chứ?”

Tôi đưa tay lên, vừa định nói gì đó thì chiếc bút trên tay lại một lần nữa rơi xuống đất. Tôi nhặt bút lên, toàn thân bỗng trở nên mất kiểm soát mà run lên lay lay. Tôi nhìn thoáng qua Diệp Thu Vi một chút, đột nhiên cảm thấy buồn nôn khó tả. Tôi dùng sức ấn mạnh vào cổ mình, cảm thấy việc hít thở trở nên rất khó khăn.

Diệp Thu Vi lại gọi tôi lần nữa: “Anh Trương?”

Tôi gấp cuốn sổ tay của mình lại, ngả người ra phía sau tựa lưng vào ghế, ngửa cổ nhìn lên trần nhà, không nói năng gì cả. Chừng nửa phút sau, tôi hít sâu một hơi, ngồi thẳng người trở lại, nhìn Diệp Thu Vi và nói bằng giọng không được tự nhiên cho lắm: “Xin lỗi, cô Diệp, mấy ngày nay tôi không nghỉ ngơi cẩn thận, quả thực có hơi mệt rồi. Chi bằng cuộc gặp mặt ngày hôm nay hãy dừng tại đây đi, ngày mai tôi sẽ lại tới thăm cô.” Tôi đờ đẫn đứng dậy, đi tới bên cạnh cửa, đặt tay lên công tắc chuông báo động, rồi ngoảnh đầu nhìn lại, lúng túng nói: “Thực sự rất xin lỗi, mong cô đừng trách.”

Diệp Thu Vi bình tĩnh ngồi trên chiếc ghế mây, chân phải gác lên chân trái, tay trái thì nhẹ nhàng vuốt ve mu bàn tay phải. “Được, hẹn ngày mai gặp lại.”

Trước khi rời khỏi Bệnh viện Tâm thần thành phố, tôi đương nhiên lại phải trải qua một quá trình đánh giá tâm lý. Trình tự đánh giá tâm lý lần đó phức tạp hơn bình thường khá nhiều, các bác sĩ không chỉ kiểm tra chi tiết các chỉ tiêu sinh lý của tôi, còn hỏi tôi rất nhiều câu hỏi khó hiểu. Sau khi lấy được kết quả đánh giá, lão Ngô đi tới bên cạnh tôi, khẽ vỗ vai tôi, hỏi: “Lão Trương, cậu vẫn ổn chứ?”

“Hà?” Tôi khi đó đã phần nào khôi phục lại tinh thần, bèn cười nói: “Không có gì là không ổn cả. Sao vậy? Phát hiện ra là tởm mắc bệnh tâm thần hay sao?”

Lão Ngô đưa tay lên sờ gáy, cười vang ha hả, nói: “Nếu đúng là như vậy, hôm nay tớ đã chẳng cho cậu đi rồi.”

Tôi đáp lại bằng nụ cười mỉm, sau đó cất lời cảm thán: “Hôm nay tớ rất cuộc đã thấy được chỗ đáng sợ của người phụ nữ này rồi, chẳng chuyện gì giấu được cô ta cả.”

Sắc mặt cứng đờ ra trong một thoáng, thế rồi lão Ngô liền nở một nụ cười đầy ý vị. “Tiếp xúc với cô ta quả thực không phải là một chuyện dễ dàng. Cậu có thể đến gặp cô ta một tuần liền, hơn nữa lần nào cũng đều bình yên trở ra, đó đã là một chuyện rất không đơn giản rồi. Thế nào, ngày mai cậu vẫn tới chứ? Có cần nghỉ ngơi vài ngày không?”

“Không cần.” Tôi vội vàng xua tay, nói: “Thực ra cô ta cũng không có chỗ nào qus thần bí cả, chỉ là có thể nhìn thấu tâm lý của người khác thôi. Có lúc, chúng ta rất khó chấp nhận rằng bộ mặt thật sự của mình hóa ra lại là như vậy, cho nên mới cảm thấy cô ta đáng sợ thôi.” Tôi nhìn lão Ngô, khẽ gật đầu trong vô thức. “Ngày mai tớ sẽ tiếp tục tới đây, phiền cậu sắp xếp sẵn mọi việc giúp tớ nhé.”

Lão Ngô xếp lại chồng giấy báo kết quả đánh giá tâm lý của tôi một cách cẩn thận, sau đó khẽ vỗ vai tôi, nói ra mấy lời vô cùng kì lạ: “Vất vả cho cậu rồi!”

Việc đánh giá tâm lý kết thúc vào lúc mười giờ mười lăm phút sáng, lúc này mặt trời đã lên rất cao rồi. Tôi từ chối sự đưa tiễn của lão Ngô, một mình đi tới bãi đỗ xe của bệnh viện. Trong khoảnh khắc mở cửa xe, ánh mặt trời phản chiếu qua cửa sổ xe rọi vào mắt tôi. Tôi nhớ tới lời của Diệp Thu Vi khi nãy, không kìm được ngẩng lên nhìn mặt trời. Những tia sáng rực rỡ tràn tới, tôi lại một lần nữa cảm thấy đầu óc quay cuồng choáng váng.

Tôi vội vàng lên xe rồi ngồi tựa lưng vào ghế, tâm trạng dần dần bình ổn trở lại, dòng suy nghĩ lại một lần nữa xoay chuyển liên hồi: Chúng rối loạn ám ảnh cường chế của Lưu Hường Đông rốt cuộc có nguồn gốc từ đâu? Diệp Thu Vi đã giết chết ông ta như thế nào? Sau khi Lưu Hường Đông chết, Lưu Trí Phổ đã xảy ra những biến hóa ra sao? Những việc này e là phải đợi đến ngày mai mới có thể biết được.

Tôi thở dài một hơi, bắt đầu cảm thấy hối hận vì sự không kiên định của mình khi nãy. Dù có khó chịu đến đâu đi nữa thì tôi cũng nên kiên trì nghe Diệp Thu Vi kể xong chuyện về Lưu Hường Đông mới phải. Có điều ngẫm lại, trong lòng tôi nảy ra một suy nghĩ mới: Dù sao cũng đã có một chút hiểu biết về Lưu Hường Đông cũng như Lưu Trí Phổ rồi, tại sao mình lại không trực tiếp đến Công ty E và Đại học C để thử điều tra một phen nhỉ?

Vừa mới chuẩn bị khởi động ô tô tôi đã lại đột ngột dừng người, không kìm được đưa tay vỗ mạnh đầu một cái. Tôi thiếu chút nữa thì quên mất chuyện quan trọng nhất cần làm. Tôi mở cặp đựng giấy tờ, lấy từ trong đó ra tờ biên bản xử lý tình huống báo cảnh sát mà Trần Ngọc Long nhờ vợ gửi lại cho tôi, xem kĩ nội dung trên đó một lần nữa.

Người báo cảnh sát: Trần Ngọc Long. Phương thức báo cảnh sát: gọi điện thoại. Thời gian báo cảnh sát: 10h 22 phút sáng ngày 20 tháng 7 năm 2002. Địa điểm xảy ra vụ án: Căn hộ 1218, toà nhà số 8, khu C, Cẩm Tú Hoa Viên. Lược thuật tình tiết vụ án: Có người bị bắt cóc, giam giữ trái pháp luật. Hành động của cảnh sát: Sau khi nhận được tin báo, trong vòng mười lăm phút, Hà Hải Phong, Đỗ Nhân Cường, Tôn Khả, Lý Mộng Tinh đã đến hiện trường. Người xử lý chính: Hà Hải Phong. Trưởng ca trực: Lý Ngọc Lương.

Năm 2002, tôi bị bắt cóc và giam giữ trái pháp luật, chính Trần Ngọc Long đã gọi điện báo cảnh sát giúp tôi được giải cứu. Tờ biên bản xử lý tình huống báo cảnh sát này rõ ràng là bằng chứng thép cho việc Trần Ngọc Long đã cứu giúp tôi trong lúc nguy nan, thế mà Thường Giai Lệ lại nói rằng nó tượng trưng cho sự áy náy của Trần Ngọc Long với tôi. Khi nói ra những lời này, cô ta tỏ ra rất tự nhiên và nghiêm túc, tuyệt đối không phải là ăn nói linh tinh. Cùng với đó, các dấu hiệu đều cho thấy giữa Trần Ngọc Long và sự kiện M có tồn tại rất nhiều mối liên quan. Vậy thì, giữa tôi và sự kiện M liệu có tồn tại mối liên quan gì không? Phía sau tờ biên bản này phải chăng có ẩn chứa một bí mật nào đó mà người ngoài không hay biết?

Đây mới là trọng điểm mà hiện tại tôi cần tập trung điều tra.

Sau khi suy nghĩ kĩ càng, tôi quyết định gọi điện thoại cho lãnh đạo, nhờ anh ta giúp mình làm rõ thông tin về Hà Hải Phong và Lý Ngọc Lương được nhắc tới trong tờ biên bản. Lãnh đạo đồng ý với tôi là sẽ có câu trả lời trước hai giờ chiều. Sau đó, tôi lái xe đi thẳng tới Đại học C, sau khi tán gẫu vu vơ mấy câu với bác bảo vệ ở cổng trường, liền hỏi han chuyện về Lưu Trí Phổ.

“À, hóa ra là cậu muốn tìm Giáo sư Lưu.” Bác bảo vệ hai mắt sáng rực, trong giọng nói mang đầy vẻ kính ngưỡng. “Vậy thì cậu phải tới Học viện Hóa học công nghiệp mà tìm.”

“Hà?” Tôi cảm thấy có chút bất ngờ. “Anh ta bây giờ đã là Giáo sư rồi ư?”

“Đây là chuyện từ năm ngoái rồi.” Bác bảo vệ tỏ ra hết sức tự hào. “Cậu ấy là Giáo sư trẻ tuổi nhất trong lịch sử của Đại học C đấy, thật là một nhân tài hiếm gặp. À mà không, phải nói là thiên tài mới đúng.”

Tôi bất giác rơi vào dòng trầm tư: Dựa theo cách nói của Diệp Thu Vi thì sở dĩ Lưu Trí Phổ có thể thăng tiến thuận lợi trong sự nghiệp hoàn toàn là nhờ vào sự bảo bọc của cha mình, nhưng Lưu Hường Đông đã qua đời từ tháng 1 năm 2009, tính tới nay cũng được gần ba năm rồi, thế mà sự nghiệp của Lưu Trí Phổ không những không bị ảnh hưởng chút nào mà còn phát triển mạnh hơn, mới hai mươi bảy tuổi mà đã trở thành Giáo sư rồi..

Chẳng lẽ anh ta thực sự là một thiên tài học thuật? Sự miêu tả của Diệp Thu Vi về anh ta chỉ là những lời dối trá thôi ư? Tại sao cô ta phải làm như vậy?

Tôi vô thức buột miệng hỏi: “Có phải cha anh ta đã qua đời từ ba năm trước rồi không?”

“Hà?” Bác bảo vệ thoáng dừng người ra một chút. “Có khi nào chúng ta đang nói về hai người khác nhau không nhỉ? Cha của Giáo sư Lưu mà tôi vừa nói tới là Lưu Hường Đông - một nhà khoa học lẫy lừng, mà mới tuần trước ông ấy còn nhận lời mời về trường giảng bài công khai đấy. Cái gì mà qua đời với không qua đời chứ, à mà không đúng, chúng ta nhất định là đang nói tới hai người khác nhau rồi.”

Tôi hỏi: “Nhà khoa học Lưu Hường Đông này là người của Công ty Dược phẩm E phải không bác?”

“Đúng rồi.” Bác bảo vệ nói. “Mà ông ấy có nhiều chức vụ lắm, không chỉ là lãnh đạo của Công ty E mà còn là Hiệu phó danh dự của Đại học C chúng tôi nữa đấy.”

Tôi đột nhiên cảm thấy đầu đau như búa bổ.

“Anh bạn trẻ, cậu không sao đấy chứ?” Bác bảo vệ thò nửa người qua cửa sổ phòng bảo vệ. “Vội lại, cậu rốt cuộc muốn tìm Lưu Trí Phô nào vậy? Tôi nhớ là trong trường này chỉ có một thầy giáo tên là Lưu Trí Phô thôi. Người cậu muốn tìm có phải là thầy giáo không thế? Ôi, tôi bị cậu làm cho rối tình rối mù cả lên rồi đây này.”

Tôi đưa tay ôm đầu, cũng cảm thấy đầu óc hết sức hỗn loạn.

Sau khi hỏi rõ vị trí cụ thể của Học viện Hóa học công nghiệp, tôi quay trở lại xe. Trong khi ấn nút khởi động, tôi nhìn vào gương chiếu hậu ở hai bên theo thói quen. Khi thu mắt về từ chiếc gương chiếu hậu ở phía bên phải, tôi vô ý liếc thấy tập tài liệu về những vụ án mạng mà mình đặt trên ghế lái phụ. Tôi bất giác cả kinh, vội vàng cầm tập tài liệu đó lên, nhanh chóng lật đến trang thứ bảy:

Lưu Hướng Đông, nam, sinh tháng 4 năm 1958, khi còn sống từng là Chủ nhiệm trung tâm Nghiên cứu khoa học của Công ty Dược phẩm E. Ngày 6 tháng 11 năm 2009, tử vong tại nhà do tự sát.

Tôi nhìn về phía trước, ánh mắt đờ đẫn, dòng suy nghĩ xoay chuyển liên hồi.

Diệp Thu Vi không hề lừa tôi: Tuy cô ta vẫn luôn kể về chuyện của Lưu Hướng Đông và Lưu Trí Phô, cũng nói rằng mình muốn giết Lưu Hướng Đông, vậy nhưng chưa từng nói rằng Lưu Hướng Đông đã chết, lại càng chưa từng nói rằng Lưu Hướng Đông cuối cùng chết vì sự ám thị của cô ta. Cần phải biết rằng cuối tháng 10 năm 2009, X đã phát hiện ra Diệp Thu Vi muốn giết Lưu Hướng Đông, cho nên ắt hẳn là đã chú tâm bảo vệ Lưu Hướng Đông. Do đó, dù kế hoạch dẫn dắt cho Lưu Hướng Đông tự sát của Diệp Thu Vi cuối cùng có thất bại thì cũng không phải là chuyện gì quá bất ngờ.

Ý nghĩ về việc “Lưu Hướng Đông đã chết” đã tạo thành ấn tượng chủ đạo trong suy nghĩ của tôi, nhưng điều này hoàn toàn là do tập tài liệu kia mà ra chứ không có mối liên quan trực tiếp gì với Diệp Thu Vi cả. Nếu ban nãy tôi kiên trì ở lại nghe Diệp Thu Vi kể tiếp, có lẽ cô ta sẽ nhắc tới sự thực về việc Lưu Hướng Đông còn sống, dù sao cô ta cũng từng nói là sẽ thành thực với tôi...

Chờ đã, tập tài liệu này là do người của Bệnh viện Tâm thần thành phố giao cho tôi. Dựa theo cách nói của lão Ngô và bác sĩ Thang thì thông tin bên trong đều là do cảnh sát cung cấp. Nếu Lưu Hướng Đông chưa chết, tại sao cảnh sát lại cung cấp thông tin là ông ta đã tự sát và qua đời tại nhà riêng vào năm 2009 chứ? Lưu Hướng Đông dù sao cũng là một người nổi tiếng, cảnh sát chẳng có lý nào lại đi bịa đặt như vậy, càng không bao giờ coi cái chết không hề có thật của ông ta là một tình tiết của vụ án và ghi ra giấy như thế

- dù rằng tập tài liệu về những vụ án mạng kia không phải là văn kiện chính thức gì cả.

Vấn đề có lẽ là nằm tại Bệnh viện Tâm thần thành phố. Chẳng lẽ có người muốn làm rối loạn việc phỏng vấn và điều tra của tôi, thế nên mới cố tình cung cấp các thông tin sai lệch? Người này là lão Ngô hay là Thang Kiệt Siêu đây? Có khi nào sau lưng bọn họ còn có một nhân vật lớn khác? Thậm chí, đây cũng có thể là ý của chính bản thân Diệp Thu Vi lắm chứ? Nếu người bày trò là cô ta thì tại sao cô ta phải làm như vậy? Nếu không phải là cô ta, vậy thì người đứng sau chuyện này rốt cuộc có dụng ý gì?

Dòng suy nghĩ của tôi trở nên hỗn loạn, chỉ đành dừng lại tại đây.

Tôi dần dần tỉnh táo trở lại, thấy ánh mặt trời chiếu xuống tائن kính chắn gió phía trước, vừa ấm áp lại vừa dịu nhẹ. Tôi không kìm được nhào người qua chiếc vô lăng, ngẩng đầu lên, neho mắt nhìn thẳng vào vầng mặt trời chói chang. Diệp Thu Vi nói rất đúng, tôi sợ những luồng sáng. Mỗi lần nhìn thẳng vào những luồng sáng có cường độ quá lớn, ngoài đau mắt ra tôi còn cảm thấy đầu óc mơ màng, tựa như đi vào giấc mộng. Thứ cảm giác đó không rõ là tốt hay xấu, nhưng tóm lại là chẳng dễ chịu gì, có lúc còn khiến tôi thấy buồn nôn nữa. Dù rằng như thế, tôi vẫn thường xuyên không kìm được muốn nhìn thẳng vào những luồng sáng mạnh, tựa như phía sau đó có giấu một thứ gì đó mà tôi vẫn luôn kiếm tìm.

Tôi thoáng nhìn vầng mặt trời đã sắp sang chính ngọ hai mắt cay sè, sống lưng dâng lên từng cơn rét buốt, bên tai lại một lần nữa vang lên tiếng rít quái dị kia. Tiếng rít thoát ẩn thoát hiện, có đôi lúc tôi còn cảm thấy nó giống như tiếng gào thét đau buồn của một người phụ nữ.

Mấy giây sau, tôi hắt hơi một cái, rồi liền điều khiển xe đi vào Học viện Hóa học công nghiệp. Tôi lại gọi điện thoại cho lãnh đạo một lần nữa, nhờ anh ta giúp mình nói trước với lãnh đạo của học viện một tiếng đề tiện cho việc điều tra. Lãnh đạo của học viện rất nhanh đã gọi tới cho tôi, hỏi tôi là có việc gì. Xuất phát từ tâm lý cẩn trọng, tôi không trực tiếp hỏi về Lưu Trí Phô, cũng không chỉ đích danh yêu cầu gặp anh ta, mà chỉ nói là muốn gặp một giảng viên có thâm niên để trò chuyện một chút. Mười phút sau, một giảng viên nữ gọi điện thoại tới cho tôi, rồi chúng tôi gặp nhau tại sân vận động ở ngay cạnh tòa nhà văn phòng.

Giảng viên nữ này không ngờ lại chính là Phó Phán Xuân.

Sau một hồi chuyện trò sơ lược, cô ta hỏi thẳng: “Viện trưởng dặn tôi phải tích cực phối hợp với công việc của anh, nếu tôi giúp được gì thì xin anh cứ nói”

Tôi khẽ mỉm cười thân thiện. “Cô khách sáo quá rồi, tôi quả thực có một số việc cần đến sự giúp đỡ của cô. Tôi sẽ hỏi cô mấy câu hỏi này, mong cô có thể trả lời thẳng thắn.”

Cô ta hơi nhướn mày lên một chút. “Nhất định rồi.”

Tôi trầm tư suy nghĩ một lát, sau đó hỏi: “Cô là một người sống rất có quy tắc đúng không? Nghe nói đồ ăn thức uống của cô trong mỗi buổi trưa đều thay đổi tuần hoàn theo đơn vị tuần, không biết điều này có phải là sự thật không vậy?”

Cô ta thoáng sững người ra một chút. “Anh làm sao lại biết? Có điều đó đã là việc từ mấy năm trước rồi, sau khi kết hôn thường ngày tôi đều về nhà ăn cơm trưa, ừm, mấy năm trước tôi quả thực có thói quen này, và đúng là tôi cũng rất chú trọng tới quy luật trong cuộc sống.”

Xem ra sự miêu tả của Diệp Thu Vi về tính cách của Phó Phán Xuân hoàn toàn là sự thật.

Tôi lại hỏi tiếp: “Cô có biết Giáo sư Lưu Trí Phổ đúng không?”

Cô ta hé miệng ra, mãi một lúc sau mới nói: “Đương nhiên rồi, ở Đại học C này làm gì có ai không biết anh ta.”

“Nghe nói anh ta là một người rất thiếu chung thủy?” Tôi lại hỏi tiếp: “Có phải anh ta thường xuyên thay bạn gái không?”

“Không.” Cô ta nói với giọng chắc nịch: “Không biết anh nghe được tin đồn này từ đâu, nhưng Giáo sư Lưu là người đã có gia đình, có một số chuyện không thể tin bừa tin bậy được.”

Tôi lại một lần nữa cảm thấy bất ngờ về tình trạng hiện giờ của Lưu Trí Phổ.

“Anh ta kết hôn rồi ư? Từ bao giờ vậy?”

“Anh đang điều tra thông tin cá nhân của anh ta ư?” Phó Phán Xuân nhìn tôi về cảnh giác, sau đó lại nói tiếp bằng giọng nhẹ nhàng hơn: “Anh ta kết hôn từ hồi cuối năm 2009.”

“Vợ của anh ta là...”

“Một giảng viên ở Học viện Văn học.” Cô ta nói “Họ Vũ.”

Tôi buột miệng bật thốt: “Là Vũ Tú Thần ư?”

Phó Phán Xuân tỏ ra hết sức kinh ngạc. “Sao anh biết?”

Tôi trầm ngâm suy nghĩ một lát, sau đó mới đưa tay mân mê cằm, chậm rãi hỏi: “Cô Phó, xin thứ lỗi cho sự mạo muội của tôi, nhưng chẳng hay cô và Giáo sư Lưu có phải đã từng qua lại với nhau một thời gian không vậy?”

Phó Phán Xuân đờ người ra trong khoảng một giây, đôi hàng lông mày sụp xuống, sau khi khẽ ho lên một tiếng liền đưa mắt nhìn thoáng qua tôi rồi lại nhanh chóng ngoảnh đầu sang phía khác, nhìn chằm chằm vào một sinh viên đang đá bóng ở chỗ không xa, cất giọng run run nói: “Anh rốt cuộc muốn hỏi chuyện gì? Chứng tôi đều là người đã có gia đình rồi, mong anh đừng tin vào những tin đồn vu vơ.”

Tôi hiểu được tâm tư của cô ta, thế là bèn đi tới trước mặt cô ta, nói: “Cô Phó, xin cô hãy yên tâm, tôi không hề có ý nhắm vào cô đâu. Nói thật với cô thế này, tôi đang tiến hành đánh giá tâm lý của Giáo sư Lưu, chuyện này được thực hiện một cách hết sức bí mật.”

Cô ta lập tức buông lỏng sự cảnh giác đối với tôi, trong ánh mắt nhìn về phía tôi còn lộ ra sự kính sợ. “Anh đang tiến hành khảo sát anh ta ư? Có phải anh ta lại sắp được thăng chức không vậy?”

Tôi nghe ra được là cô ta đã hiểu lầm, thế là bèn trưng kẻ tựu kế; giữ nguyên vẻ mặt nghiêm túc nói: “Chuyện này thì tôi không thể quyết định được, nhưng sự đánh giá về tâm lý hay phẩm cách của anh ta chắc chắn là có tác động rất lớn đối với chuyện này, cho nên hy vọng cô có thể tích cực phối hợp với tôi.”

“Tôi hiểu rồi.” Cô ta nhanh chóng khôi phục lại sự bình tĩnh, sau một thoáng do dự liền nói thẳng: “Anh nói đúng, tôi trước đây quả thực đã từng qua lại với anh ta. Đó là chuyện từ hồi năm 2007, nhưng chúng tôi chỉ ở bên nhau chưa tới nửa năm thì đã chia tay rồi.”

“Có phải cô đã từng có thai với anh ta không?” Tôi phải do dự rất lâu, cuối cùng vẫn quyết định hỏi ra câu hỏi này. “Cô với anh ta chia tay nhau trong quãng thời gian cô mang thai phải không?”

Đôi gò má rõ ràng đã hơi run lên một chút, cô ta không kìm được khẽ ho lên một tiếng, giọng nói dường như trở lên hơi khàn khàn, mãi một lúc lâu sau mới nói: “Đúng vậy, hồi tháng 8 năm 2007 tôi từng mang thai, nhưng anh ta không những không quan tâm đến tôi, còn đột nhiên tỏ ra lạnh nhạt với tôi nữa. Anh Trương, tôi có thể khẳng định với anh rằng Giáo sư Lưu không phải là một người có trách nhiệm, ít nhất là trong vai trò của một người đàn ông.”

Tôi khẽ gật đầu. “Vậy tôi hỏi lại cô, có phải anh ta rất không chung thủy và thường xuyên thay đổi bạn gái không?”

“Đúng vậy.” Phó Phán Xuân cố tình hạ thấp giọng, “Chỉ tính riêng trong Đại học C, số bạn gái mà anh ta từng qua lại đã có không dưới mười người rồi, phần lớn đều là giảng viên hoặc nhân viên công chức trong trường. Tôi cũng mãi về sau mới nghe nói là có mấy giảng viên nữ từng mang thai với anh ta, nhưng anh ta chưa từng chịu trách nhiệm với bất cứ người nào.”

“Sau khi kết hôn thì sao?” Tôi lại hỏi tiếp. “Sau khi kết hôn, anh ta có từng ngoại tình bao giờ không?”

Phó Phán Xuân đôi mắt nhìn về phía xa, sau khi do dự một lúc mới cúi đầu, nói: “Những lời tôi nói đều là thực lòng... Sau khi kết hôn, anh ta cũng từng có lần ngoại tình tuy tình hình cụ thể tôi không rõ lắm, nhưng việc này về cơ bản có thể khẳng định là có.” Cô ta đưa tay lên day mạnh mũi mấy cái, rồi lại bổ sung thêm một câu: “Đối tượng ngoại tình của anh ta có lẽ không chỉ có một người.”

Tôi khẽ gật đầu.

Khi nói dối, đặc biệt là khi nói dối với mục đích rõ ràng, con người ta thường sẽ không kim được để lộ những tâm trạng như áy náy, sợ hãi (sợ bị đối phương vạch trần), và những tâm trạng này sẽ làm cho tâm lý cảm thấy rất khó chịu. Mà một khi tâm lý cảm thấy khó chịu, con người ta thường sẽ vô thức làm ra những hành vi tự an ủi. Đối với người nói dối, hành vi tự an ủi thông thường đều là sự ám thị tích cực nhằm phủ định sự tồn tại của lời nói dối, chẳng hạn như nói ra những câu kiểu như “Những lời tôi nói đều là thực lòng”, “Nói thật với anh thế này nhé”, “Tôi không nói dối anh đâu...” Phía sau những lời nói như thế thông thường đều là sự giấu giếm hoặc dối gạt. Trước đó, để có thể moi thông tin từ miệng cô ta và tỏ ý rằng mình “đang tiến hành đánh giá tâm lý của Giáo sư Lư”, tôi cũng đã vô thức nói ra một câu “Nói thật với cô thế này”, đạo lý kỳ thực hoàn toàn tương tự. Có điều, tôi lúc đó quả thực đang tiến hành đánh giá tâm lý của Lư Trí Phổ, chỉ là đánh giá tâm lý không phải là mục đích thật sự, thành ra lời của tôi có thể nói là nửa thật nửa giả, và sự tồn tại của những lời nói thật đã phần nào đó làm giảm bớt sự sợ hãi và áy náy trong nội tâm, thế nên hành vi tự an ủi của tôi mới không hề rõ ràng.

Mà ban nãy, trước khi nói, Phó Phán Xuân đã tỏ ra do dự, khi nói thì lại có những động tác như cúi đầu, day mũi, thế nên quan điểm rằng Lư Trí Phổ sau khi kết hôn từng nhiều lần ngoại tình của cô ta có lẽ là một lời nói dối cổ tình. Mục đích của cô ta hiển nhiên chính là vu oan giá họa cho Lư Trí Phổ, đồng thời nhấn mạnh với “người khảo sát” là tôi rằng Lư Trí Phổ phẩm cách không tốt, hy vọng qua đó có thể làm ảnh hưởng tới con đường tiến thân của anh ta. Sờ dĩ cô ta làm như vậy ắt hẳn là do sự oán hận đối với Lư Trí Phổ, mà có lẽ cũng có một phần nguyên nhân là ghen tị với đồng nghiệp nữa.

Tôi suy nghĩ một chút rồi lại hỏi tiếp: “Năng lực của Giáo sư Lư về mặt học thuật thế nào? Có thể cho đôi lời đánh giá không?” Không đợi cô ta mở lời tôi đã lại vội vàng bổ sung thêm một câu: “Cuộc nói chuyện lần này chắc chắn sẽ được giữ kín, cô không cần phải lo lắng bất cứ điều gì, xin cứ có sao nói vậy là được.”

Cô ta vẫn tỏ ra rất căng thẳng. “Thật vậy chứ? Tôi sẽ không bị ảnh hưởng chút nào chứ?”

“Xin hãy tin tôi, cô sẽ không sao đâu.” Tôi lại hứa hẹn thêm lần nữa: “Mỗi một lời cô nói đều sẽ được bảo mật tuyệt đối.”

Khuôn mặt trở nên căng cứng, cô ta xoa hai bàn tay vào nhau một chút, thế rồi mới khẽ gật đầu, nói: “Trong thời gian nửa năm qua lại với anh ta, tôi phát hiện anh ta căn bản chẳng có chút kiến thức chuyên sâu nào về khoa học. Tôi không rõ cái danh tiếng thiên tài học thuật của anh ta là từ đâu mà có, nhưng trong việc phong hàm Giáo sư cho anh ta nhất định là có tồn tại những vấn đề gian dối hết sức nghiêm trọng. Tôi nghĩ, chắc cha anh ta đã phải bỏ ra không ít công sức cho chuyện này.”

Tôi hỏi nốt câu hỏi cuối cùng: “Các đối tượng mà Giáo sư Lư từng qua lại có phải là đều lớn tuổi hơn anh ta không?”

Phó Phán Xuân suy nghĩ một chút rồi khẽ gật đầu.

Tôi bất giác thở phào một hơi. Trò chuyện đến lúc này, sự việc về cơ bản đã rõ: Lư Trí Phổ quả thực rất không chung tình, chỉ riêng ở Đại học C đã qua lại với mười mấy người phụ nữ khác nhau, trong số đó có Phó Phán Xuân, hơn nữa Phó Phán Xuân quả thực là từng có thai với anh ta. Cùng với đó, Lư Trí Phổ có thể thẳng tiến mạnh mẽ như vậy trong sự nghiệp hoàn toàn là nhờ vào sự che chở của cha mình, về những điều này, sự miêu tả của Diệp Thu Vi hoàn toàn không có vấn đề gì cả.

Vấn đề rốt cuộc vẫn nằm trên người Lư Hưởng Đông. Chính bởi vì Lư Hưởng Đông chưa chết, vậy nên Lư Trí Phổ mới tiếp tục được che chở, mới hai mươi bảy tuổi mà đã trở thành Giáo sư rồi. Có điều, nếu Lư Hưởng Đông chưa chết, tại sao trong tập tài liệu kia lại ghi rõ thời gian tử vong của ông ta như thế chứ? Ngày 6 tháng 11 năm 2009, mốc thời gian này liệu có mang ý nghĩa đặc biệt gì không đây? Tập tài liệu về những vụ chết người là do Bệnh viện Tâm thần thành phố cung cấp, rốt cuộc là ai muốn đưa thông tin sai lệch cho tôi? Người đó (hoặc là bọn họ) rốt cuộc có mục đích gì?

Tuy thông qua Phó Phán Xuân, tôi đã chứng thực được những lời miêu tả của Diệp Thu Vi về Lư Trí Phổ là chính xác, nhưng tiến trình điều tra lại chỉ có thể giậm chân tại chỗ. Có lẽ, chỉ có Diệp Thu Vi mới có thể giải thích cho tôi hay nguồn cơn mọi việc mà thôi.

Sau khi từ biệt Phó Phán Xuân, tôi đi một vòng quanh sân vận động rồi đột ngột vỗ đầu một cái, nhớ lại một chi tiết nhỏ trong cuộc trò chuyện vừa rồi: Trong chuyện Lư Trí Phổ ngoại tình sau khi kết hôn, Phó Phán Xuân hiển nhiên là đã nói dối. Vậy Lư Trí Phổ rốt cuộc có ngoại tình hay không? Phó Phán Xuân vốn mang lòng oán hận và ghen tị đối với anh ta, thế nên nếu anh ta thực sự có ngoại tình, cô ta chẳng có lý nào lại không biết. Nếu như biết, khi nói ra những lời đó, cô ta không nên biểu hiện ra những đặc trưng của một người đang nói dối mới phải.

Nói như vậy là Lư Trí Phổ sau khi kết hôn rất có thể đã trở nên hết sức chung thủy, chưa từng ngoại tình bao giờ. Nhưng vấn đề ở đây là tại sao anh ta lại bằng lòng trở về bên cạnh Vũ Tú Thần và kết hôn với cô ta, hơn nữa còn sát son với cô ta như thế?

Tôi lạng nhăm mắt lại, thầm nghĩ tới những lời kể về Vũ Tú Thần của Diệp Thu Vi: Vũ Tú Thần là bạn thân của Diệp Thu Vi hồi còn học trung học phổ thông. Diệp Thu Vi rất tán thưởng Vũ Tú Thần, còn dành cho cô ta một sự giá rất cao. Sau bước ngoặt đêm đó, Diệp Thu Vi trở nên lý tính và lạnh lùng, thậm chí có thể nói là máu lạnh. trong quá trình thăm dò Vũ Tú Thần, cô ta lại nói rõ với tôi là khi đề cập tới chuyện thương tâm của đối phương, cô ta không muốn truy hỏi quá tỉ mỉ - điều này chứng tỏ cô ta có mang lòng xót thương và thông cảm đối với Vũ Tú Thần.

Tuy Diệp Thu Vi lạnh tựa băng sương, nhưng trực giác lại nói cho tôi biết, cô ta vẫn có tình cảm với Vũ Tú Thần. Vậy thì việc Lư Trí Phổ quay trở lại bên cạnh Vũ Tú Thần liệu có phải là kết quả của một sự can thiệp nào đó của Diệp Thu Vi không?

Dựa theo mạch suy nghĩ này mà phân tích, tôi rất nhanh đã để ý tới vấn đề thời gian: Phó Phán Xuân nói Lưu Trí Phổ và Vũ Tú Thần kết hôn từ hồi cuối năm 2009, còn trên tập tài liệu về những vụ chết người kia thì ghi thời gian tử vong của Lưu Hướng Đông là ngày 6 tháng 11 năm 2009, tuy hai mốc thời gian đó không thể nói là hoàn toàn trùng khớp nhưng cũng không sai lệch nhiều. Liệu giữa hai việc này có tồn tại mối liên quan gì không đây?

Cuối năm 2009, giữa Lưu Hướng Đông và Lưu Trí Phổ, giữa Diệp Thu Vi và X, rốt cuộc đã xảy ra những chuyện gì?

Nghĩ tới cuộc trò chuyện vì mình mà phải dừng lại không lâu trước đó, tôi lại một lần nữa cảm thấy vô cùng hối hận.

Quay trở lại xe, tôi suy nghĩ vu vơ một lát rồi lật tập tài liệu về những vụ án mạng đến trang thứ chín:

Vu Khang, nam, sinh năm 1977, người bản địa, không nghề nghiệp, bị một chiếc xe tải hạng nặng cán chết tại đường Vành đai 4 phía tây thành phố. Qua sự giám định của cảnh sát giao thông, Vu Khang phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về vụ tai nạn giao thông này.

Nguyên nhân dẫn đến cái chết của người thứ tám thì có ghi rõ, vậy nhưng tại sao lại không có thời gian tử vong nhỉ? Trong sự nghi hoặc, tôi lật tiếp sang trang sau, thấy trang thứ chín viết như thế này:

Trần Đông Kính, nam, sinh năm 1972, người bản địa, không nghề nghiệp, chết do nhảy từ tầng cao của khách sạn xuống đất, qua giám định được xác định là tự sát.

Vẫn không hề có thời gian tử vong.

Tôi lại lật tiếp mấy trang nữa, trong phần thông tin tử vong ở những trang phía sau, bất kể thông tin cá nhân và nguyên nhân tử vong của người chết phức tạp hay đơn giản, thời gian tử vong cũng đều không được ghi lại. Nhưng, trước đó tôi từng không chỉ một lần đọc tập tài liệu về những vụ án mạng này, và tôi nhớ rõ là trong phần thông tin tử vong của tất cả các trang từ đầu chí cuối đều có ghi thời gian...

Nghĩ tới đây, đầu óc tôi bỗng trở nên nặng nề vô hạn, mảnh ký ức vừa rồi còn hết sức rõ ràng chỉ sau nháy mắt đã trở nên vừa mơ hồ vừa xa xôi. Tôi khom người, đồng thời ngẩng đầu nhìn vầng mặt trời rực rỡ giữa không trung, bên tai lại một lần nữa vang lên tiếng rít khiến người ta sợ hãi kia. Ngay sau đó, tiếng nhạc chuông điện thoại bất chợt vang lên xua đi tiếng rít, kéo tôi trở về với hiện thực. Tôi bắt máy, người gọi đến hóa ra là lãnh đạo.

"Nhất Tần." Giọng của anh ta lúc nào cũng có vẻ điềm tĩnh và bình thản. "Tôi đã liên lạc được với hai người mà cậu cần tìm rồi."

* * *

Lãnh đạo nói cho tôi biết, trưởng ca trực năm xưa là Lý Ngọc Lương sớm đã được điều đi nơi khác, bây giờ đang đảm nhiệm chức vụ Cục phó Cục Công an của một huyện ở ngoại thành. Còn người phụ trách xử lý tình huống năm xưa là Hà Hải Phong thì nay đã là Đồn trưởng đồn công an phường J ở trung tâm thành phố. Lãnh đạo đã nhờ cậy bạn bè trong hệ thống công an thành phố, qua đó liên lạc được với Hà Hải Phong, và Hà Hải Phong cũng đồng ý là sẽ cố hết sức giúp đỡ. Còn về Lý Ngọc Lương thì lãnh đạo tỏ ý là không dễ giải quyết: Thứ nhất, người này tuy trực thuộc hệ thống công an thành phố nhưng dù sao cũng làm việc ở bên ngoài, không thân quen lắm với người quen của lãnh đạo; thứ hai, nghe nói người này vô cùng giáo hoạt, còn nổi tiếng về sự bướng bỉnh và tính cách thích giã bộ thanh cao, chuyện gì không có lợi thì quyết chẳng bao giờ làm.

Ý của lãnh đạo rất đơn giản, đó là tôi hãy đi tìm Hà Hải Phong nhờ giúp đỡ trước, nếu Hà Hải Phong không giúp được thì sẽ tìm cách đối phó với Lý Ngọc Lương sau.

Lúc này còn chưa tới mười một rưỡi, hiệu suất làm việc của lãnh đạo thật khiến người ta phải trợn mắt há mồm vì kinh ngạc. Sau khi gác máy, tôi cho xe chạy thẳng tới đồn công an phường J, vậy nhưng vì giao thông ùn tắc nên mãi tới gần một giờ mới đến nơi.

Tôi gặp được Hà Hải Phong trong sảnh trực ban của đồn công an. Anh ta thoát nhìn thì vào khoảng hơn bốn mươi tuổi, thân hình hơi quá khổ, da ngăm đen, tuy từ đầu chí cuối luôn tươi cười hi hi hahaha nhưng từ trong mắt lại ánh lên những tia dữ dằn. Sau một phen tự giới thiệu và chuyện trò vu vơ, anh ta dẫn tôi tới phòng làm việc, mời tôi ngồi xuống, lại dùng chìa khóa mở chiếc ngăn kéo ở phía dưới cùng của bàn làm việc, lấy ra một bao thuốc, đưa qua đưa lại trước mặt tôi. "Anh hút cái này nhé?"

Tôi xua tay, nói: "Tôi không hút thuốc."

"Ừm, thói quen tốt đấy." Anh ta chớp chớp mắt. "Anh xem, giờ tôi cũng chẳng biết phải tiếp đãi anh thế nào nữa rồi..."

"Không sao, không sao." Tôi vội vàng nói. "Anh khách sáo quá rồi. Anh có thể dành thời gian ra gặp tôi thế này, tôi thực sự cảm kích vô cùng."

"Anh mới là người khách sáo đấy." Anh ta mỉm cười, nói: "Chuyện mà cấp trên giao phó đương nhiên không thể nào là chuyện nhỏ được. Cục phó Vương đã dặn dò tôi rồi, nhất định phải tích cực phối hợp với công việc của anh, có chỉ thị gì anh cứ việc nói đi."

Tôi nhìn chằm chằm vào anh ta, dòng suy nghĩ quay trở về buổi sáng mười năm trước.

Tôi nhớ là khi đó ánh mặt trời rất chói chang, những tia sáng chui qua ô cửa sổ phủ đầy bụi bặm rơi vào phòng, khiến cho căn phòng đều trở nên vô cùng ngột ngạt. Tôi mặc một chiếc áo phông tay ngắn màu xám, ngồi lẳng lẽ trên chiếc giường son màu đỏ cũ kĩ kê ở góc phòng cách xa cửa vào nhất. Mấy người đàn ông bao vây xung quanh tôi, ai nấy đều để trần toàn bộ hai cánh tay, có hai người hình như còn xăm mình nữa. Bọn họ thỉnh thoảng lại đưa mắt nhìn qua phía tôi, trong ánh mắt xen lẫn sự tức giận cũng như coi thường, có một người đang gọi điện thoại, nội dung cụ thể của cuộc điện thoại đó thì tôi không nhớ được nữa rồi, nhưng tôi nhớ là anh ta cầm điện thoại bằng tay trái, tay phải thì chống vào cửa. Tiếng gõ cửa đột ngột vang lên, tất cả mọi người trong phòng bao gồm cả tôi trong đó, đều dừng người ra trong vòng một, hai giây. Người đứng cạnh cửa bật chặt micro của điện thoại lại, cắt

giọng trầm thấp hỏi một câu gì đó. Từ ngoài cửa vọng vào một giọng nói cẩn trọng, nói mình là cảnh sát, nhận được tin báo nên đến đây để điều tra. Khi đó trái tim tôi đã sắp nhảy ra ngoài lồng ngực đến nơi, bởi lẽ những lần tôi báo cảnh sát trước đó đều hoàn toàn không có chút tác dụng nào.

Mấy người trong phòng nhìn nhau một chút, rất nhanh đã mở cửa ra. Cảnh sát lập tức ủa vào phòng, người đi đầu bỏ mũ xuống nhìn quanh một lượt, cuối cùng ánh mắt dừng lại trên người tôi: “Ai là Trương Nhất Tân? Anh là Trương Nhất Tân phải không?”

Tôi khẽ đáp “ừm” một tiếng, đồng thời nhìn anh ta bằng ánh mắt vừa căng thẳng vừa tràn đầy sự mong chờ...

Đòng suy nghĩ rất nhanh đã quay trở về với hiện thực, tôi nhìn Hà Hải Phong trước mắt, cảm thấy anh ta không hề giống với viên cảnh sát đã hỏi chuyện tôi năm xưa.

“Anh Trương?” Hà Hải Phong hỏi tôi: “Anh sao vậy?”

Tôi vội vàng đưa tay dụi mắt, thở phào một hai, lấy từ trong cặp đựng giấy tờ ra tờ biên bản xử lý tình huống báo cảnh sát của mười năm về trước. “Anh Hà, anh xem thử cái này đi không biết anh có còn chút ấn tượng nào về vụ án được nhắc tới trong này không?”

Chuyển điều thuốc đang cầm qua tay phải, anh ta đưa tay trái tới đón lấy tờ biên bản đó, lại thè lưỡi liếm môi một hồi, cuối cùng khẽ lắc đầu, nói: “Dù sao cũng là chuyện của mười năm trước rồi, tôi nhất thời không có cách nào nhớ ra được.” Nói rồi anh ta lại rút thêm mấy hơi thuốc nữa. “Có điều, chữ ký trên này quả thực là của tôi.” Không chờ tôi mở miệng, anh ta đã lại nói tiếp: “Biên bản xử lý tình huống báo cảnh sát... Đây là bản phô tô, tôi nhớ là mình chưa từng phô tô nó bao giờ cơ mà nhỉ?” Anh ta vừa nói vừa đưa mắt nhìn tôi. “Anh Trương, thứ này anh kiểm từ đâu ra vậy?”

Tôi đưa tay mân mê cảm, không biết nên trả lời ra sao.

Anh ta hiểu nhầm ý của tôi khi đó, thế là bèn vội vàng nói: “Ồ, không tiện nói ư? Xem ra tôi đã hỏi nhiều quá rồi. Anh cứ việc nói chỉ thị đi, muốn tôi giúp thế nào đây?”

Tôi hỏi: “Liệu có thể tìm được thông tin chi tiết về vụ án này không?”

Anh ta rút một hơi thuốc, hơi cau mày lại, khẽ thở dài, nói: “Hãy, việc này tôi thực sự không dám đảm bảo. Năm 2002, tôi còn làm việc tại đồn công an L, về sau hệ thống có sự biến động, tất cả hồ sơ ở đồn L đều đã được đưa về đồn J, nhưng trong quá trình chuyển giao từng bị thất lạc không ít văn kiện, về sau nhà nước có chủ trương số hóa hồ sơ, thế là các văn kiện giấy đều được chuyển thành bản mềm và đưa vào máy tính, nhưng trong quá trình này thông tin cũng bị thất lạc khá nhiều.” Nói tới đây, anh ta vội vàng đưa tay ra, hướng lòng bàn tay về phía tôi. “Đương nhiên khi thông tin bị thất lạc thì tôi vẫn chưa phải là đồn trưởng, đồn trưởng khi đó là một người khác.”

Tôi khẽ gật đầu. “Nói vậy tức là có khả năng không tìm được, nhưng nếu thông tin không bị thất lạc, vậy thì chắc chắn có thể tìm được đúng không?”

“Đúng vậy.” Anh ta lại nhìn lướt qua tờ biên bản đó một lần nữa. “Vấn đề chỉ là thông tin chi tiết về vụ án này thôi, đúng vậy không?”

“Đúng.” Tôi đưa mắt nhìn ô cửa sổ bên cạnh một chút “Mong anh giúp cho chuyện này, tôi muốn thông tin càng chi tiết càng tốt.”

“Anh đợi cho một chút.” Anh ta cầm điện thoại để bàn trên bàn làm việc lên. “Tiểu Thôi, cô qua đây một chút.” Mười mấy giây sau, một nữ cảnh sát tuổi chừng ba mươi đẩy cửa đi vào. Hà Hải Phong đưa tờ biên bản xử lý tình huống báo cảnh sát cho cô ta. “Tiểu Thôi, ở đây có một vụ xử lý tình huống báo cảnh sát từ mười năm trước, liệu có thể tra ra được thông tin chi tiết từ trong kho hồ sơ không?”

Nữ cảnh sát đó đón lấy tờ biên bản xem qua một chút, khẽ lắc đầu, nói: “Trong quá trình số hóa hồ sơ thông tin đã bị thất lạc không ít, một vụ án nhỏ thế này e rằng rất khó tìm được. Tôi cứ thử đi tìm đã, nếu không tìm được thì chỉ đành tới phòng hồ sơ lại đồng hồ sơ cũ thôi, nhưng khả năng tìm được thực sự là không lớn.”

“Cô cứ đi tìm thử trước đi.” Hà Hải Phong nói: “Có kết

Trong quá trình chờ đợi, Hà Hải Phong hỏi tôi về mối quan hệ với Cục phó Vương. Cục phó Vương là cục phó của Cục Công an thành phố, nghe nói còn được quy hoạch sẵn để trở thành cục trưởng nhiệm kỳ tiếp theo. Tôi tùy tiện ứng phó qua loa mấy câu, đồng thời vì muốn thể hiện mối quan hệ của mình, tôi lại nói ra tên của mấy vị lãnh đạo mà mình thân quen. Hà Hải Phong tỏ ra khá kính trọng tôi, thế rồi chẳng rõ vì sao, chúng tôi bỗng dưng lại nói tới Cố Thành Kiệt.

Cố Thành Kiệt là bạn của cha tôi lúc sinh tiền, năm xưa khi bị giam giữ trái pháp luật, tôi được giải cứu cũng hoàn toàn là nhờ vào sự giúp đỡ của ông ta. Về sau, tuy bản thân không có quan hệ quá gần gũi với ông ta, nhưng vì cha mình nên tôi cũng có chú ý đến ông ta một chút. Theo như tôi được biết, hồi năm 2005 ông ta được điều từ Sở Tư pháp tỉnh đến một thành phố cấp địa khu nào đó, nghe nói là để đảm nhận một vị trí quan trọng trong ủy ban kiểm tra kỷ luật đương địa, đến năm 2009 thì lại quay về hệ thống tư pháp, đến năm 2011 thì đã là phó giám đốc của Sở Tư Pháp tỉnh. Sau khi biết quan hệ giữa cha tôi và Cố Thành Kiệt, Hải Phong lại càng tỏ ra kính trọng tôi hơn, thậm chí còn có một chút điệu bộ xu nịnh nữa... Anh ta đương

“Cô cứ tìm thử trước đi.” Hà Hải Phong nói: “Có kết quả thì gọi điện báo cho tôi luôn nhé.

1. Cấp địa khu là cấp hành chính thứ hai trong thứ bậc các cấp hành chính ở Trung Quốc, dưới cấp tỉnh nhưng trên cấp huyện. Ở Việt Nam không có cấp địa khu – ND.

Tất nhiên anh ta không biết rằng cha tôi đã qua đời từ mười mấy năm trước rồi.

Dưới sự tăng bốc của anh ta, tôi không tránh khỏi phải nói nhiều thêm mấy câu, và rồi rất nhanh đã đề cập đến chuyện xảy ra hồi năm 2002. Có điều tôi chỉ nói là một người bạn của mình bị giam giữ trái pháp luật, chính nhờ có Cố Thành Kiệt ngấm ngầm giúp đỡ nên người bạn đó của tôi mới thoát khỏi cảnh nguy hiểm. Nghe tôi kể xong chuyện này, Hà Hải Phong đột nhiên sững người ra, lại ngẩng đầu trầm tư suy nghĩ một hồi lâu nữa, sau đó để lộ vẻ giật mình bưng tỉnh ngộ. “Ồ, nghe anh nhắc đến chuyện này, tôi thực sự đã có chút ấn tượng rồi đây. Phải rồi, phải rồi! Lần đó tôi còn là người dẫn đội nữa cơ đấy! Khi ấy là mùa hè năm 2002, đồn trưởng đích thân giao cho tôi một nhiệm vụ, bảo tôi tới Cẩm Tú Hoa Viên đưa một người bị giam giữ trái pháp luật về đồn, người đó tên là Trương, Trương...”

Tôi vội vàng nói: “Trương Nghĩa Quân (tên một người chú họ của tôi).”

“Đúng rồi!” Dưới sự dẫn dắt của tôi, Hà Hải Phong lập tức gạt đầu về hết sức chắc chắn. “Chính là Trương Nghĩa Quân. Đồn trưởng còn đặc biệt dặn dò tôi, nói việc này là do Chủ nhiệm Cố ở Sở Tư pháp tỉnh giao phó. À...” Anh ta khẽ vỗ đầu một cái, nhìn tôi bằng ánh mắt như thể vừa buông được một gánh nặng trong lòng. “Hóa ra là vậy, vụ việc được ghi lại trong tờ biên bản xử lý tình huống mà anh đưa cho tôi chính là chuyện này đúng không?”

Tôi cũng thở phào một hơi, cười nói: “Đúng vậy, tôi đến đây chính là vì chuyện này. Đằng sau chuyện này có ẩn giấu một số vấn đề phức tạp, tôi nhất định phải làm rõ càng nhanh càng tốt.”

“Ừm, tôi hiểu rồi, tôi sẽ cố hết sức phối hợp với anh.” Hà Hải Phong vừa nói vừa rót cho tôi một cốc nước. “Anh xem kìa, hai chúng ta đúng là hợp chuyện quá, khiến tôi quên cả rót nước mời anh.”

Đúng lúc này, tiếng chuông điện thoại để bàn reo vang. Hà Hải Phong nhấc điện thoại lên, nói: “Tiểu Thôi à, ừm, được rồi, cô in hết thông tin ra đi. Hà? Cái gì?”

Anh ta nhíu chặt đôi mày, không kìm được hít vào một hơi khí lạnh. “Không phải chứ? Được rồi, cô cứ in thông tin ra đi rồi mang lên đây cho tôi.” Sau khi gác máy, anh ta đưa mắt nhìn tôi, muốn nói gì đó lại thôi, cuối cùng lặng lẽ châm một điếu thuốc nữa.

Tôi hỏi: “Sao vậy? Không tìm thấy thông tin ư?”

“Thông tin thì đã tìm thấy rồi.” Anh ta rút một hơi thuốc, ngẩng đầu lên, đôi hàng lông mày nhíu chặt, có lẽ là đang nhớ lại chuyện năm xưa. “Có điều, ừm...” Anh ta thở dài một hơi về hết sức nặng nề. “Tôi cũng không nhớ rõ nữa.”

Tôi đang định hỏi rõ nguồn con thì nữ cảnh sát phụ trách tra cứu đã đẩy cửa đi vào rồi liền đưa hai tờ giấy tới trước mặt Hà Hải Phong, nói: “Thông tin hoàn toàn trùng khớp, tất cả đều ở đây.”

Hà Hải Phong búng nhẹ điếu thuốc một cái cho rơi tàn sau đó gạt đầu, nói: “Được rồi, cô cứ đi làm tiếp công việc của cô đi.”

Sau khi nữ cảnh sát đó rời đi, tôi đứng dậy đi tới bên cạnh bàn làm việc của Hà Hải Phong, cầm hai tờ giấy đó lên xem, thấy một tờ là biên bản xử lý tình huống báo cảnh sát giống hệt tờ mà tôi mang tới, tờ còn lại thì là “Nội dung xử lý tình huống báo cảnh sát”, bên trên viết như thế này:

Họ tên người báo cảnh sát: Trần Ngọc Long. Thời gian báo cảnh sát: 10 giờ 22 phút ngày 20 tháng 7 năm 2002. Địa điểm xảy ra vụ án: Căn hộ 1218, tòa nhà số 8, khu C, Cẩm Tú Hoa Viên. Nguyên nhân báo án: Người báo án nói rằng bạn mình bị bắt cóc và giam giữ trái pháp luật, đang ở trong tình cảnh vô cùng nguy hiểm, vậy nhưng lại không chịu tiết lộ họ tên của người bị bắt cóc. Nhân viên cảnh sát đi xử lý tình huống: Hà Hải Phong, Đỗ Nhân Cường, Tôn Khả, Lý Mộng Tinh. Tình huống hiện trường: Theo thông tin tra cứu từ chỗ ban quản lý tiểu khu đô thị, căn hộ 1218 ở tòa nhà số 8, khu C không hề có người ở. Dưới sự giúp đỡ của nhân viên ban quản lý, xông vào căn hộ 1218, phát hiện đây là một căn hộ thô chưa được hoàn thiện phần nội thất, bên trong không hề có vật dụng sinh hoạt hằng ngày, cũng không có dấu tích cho thấy có người từng sinh sống ở đây, lại càng không có vụ bắt cóc hay giam giữ người trái pháp luật nào cả.

Tôi chậm rãi ngồi trở lại xô pha, đầu óc trở nên hết sức hỗn loạn.

“Anh Trương.” Hà Hải Phong cầm lấy tờ nội dung xử lý tình huống báo cảnh sát từ trong tay tôi, xem qua một chút rồi nói: “Hình như tôi cũng nhớ ra rồi. Khi đó tôi là người dẫn đội, Cẩm Tú Hoa Viên thì vừa mới được xây xong chưa lâu, còn chưa có bao nhiêu gia đình vào ở. Tòa nhà số 8 đó là một cao ốc được xây dựng theo kiểu chung cư, về cơ bản còn chưa có ai dọn đến. Số nhà cụ thể thì tôi không nhớ được nữa, nhưng trong này quả thực cũng có ghi là căn hộ 1218. Chúng tôi đã tìm đến ban quản lý tiểu khu đô thị nhờ mở cửa, thấy bên trong đó quả thực không có gì hết, sau khi vào trong xem xét sơ qua một chút liền rời đi luôn.”

Tôi khẽ lắc đầu trong vô thức. Những năm nay, tôi vẫn luôn nhớ rất rõ chuyện này: Tháng 7 năm 2002, tôi bị giam giữ gần một tháng trời. Về sau, Cố Thành Kiệt dùng các mối quan hệ để giúp đỡ tôi, Trần Ngọc Long thì giúp tôi báo cảnh sát, nhờ thế tôi mới được bốn viên cảnh sát giải cứu...

Nghĩ tới đây, tôi đột nhiên nhớ lại chuyện lúc

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 32: X Thần Bí Xuất Hiện

Bọn họ kéo nữ sinh đó ra hẳn bên ngoài, cứ thế lôi một mạch tới bãi đất hoang ở phía sau trường, sau đó lột sạch quần áo của nữ sinh đó ra. Tuy thầy giáo và các nam sinh đã liều mạng lao tới ngăn cản, nhưng chúng tôi đều quá yếu ớt, nữ sinh đó rốt cuộc vẫn không tránh khỏi vận mệnh bị hiếp dâm tập thể.

Trái tim tôi trở nên nặng trĩu, đầu óc bắt đầu quay cuồng.

Thầy lại nói tiếp: “Nhưng, hai đoạn ký ức mà cậu nói đều hết sức bình thường, không có dấu hiệu gì của sự giải tỏa áp lực, cho nên sự xuất hiện của tình trạng hoang tưởng rõ ràng là không có lý do gì cả. Hơn nữa, hoang tưởng thông thường sẽ khiến cho người ta tâm trạng thất thường hoặc là tư duy hỗn loạn, nhưng tâm trạng của cậu vẫn rất ổn định, hơn nữa còn có sự tự nhận thức rõ ràng, thậm chí có thể nhận ra là mình có vấn đề. Đây tuyệt đối không phải là những triệu chứng phát bệnh thông thường của chứng tâm thần phân liệt.” Thầy dừng lại một chút, giọng nói trở nên khá nặng nề. “Tôi nhớ là lần trước cậu có nói bệnh nhân mà cậu chuẩn bị phỏng vấn là một chuyên gia tâm lý học, đúng vậy không?”

“Đạ đúng.” Tôi nói. “Cô ta không những có khả năng phân tích tâm lý nhạy bén, còn từng có một trải nghiệm tâm lý vô cùng đặc biệt, thế nên có thể dễ dàng tác động tới tâm trạng, thậm chí là tư duy của người khác. Tóm lại, cô ta rất không đơn giản...”

“Thế nên...” Thầy cắt ngang lời tôi. “Tôi có một suy đoán thế này, cậu xuất hiện tình trạng hoang tưởng như vậy phải chăng là do sự ám thị và dẫn dắt của cô ta?”

Tôi lập tức ngây người ra đó.

Hồi mới tiến hành phỏng vấn, lão Ngô liên tục nhấn mạnh với tôi về sự nguy hiểm của Diệp Thu Vi, hơn nữa lần gặp mặt nào cũng đều có sự hạn chế về thời gian. Thang Kiệt Siêu, nhân viên bảo vệ và các bệnh nhân khác ở khu bốn hiển nhiên cũng đều mang lòng sợ hãi trước Diệp Thu Vi. Nhưng trong quá trình trò chuyện thực tế tôi lại không cảm thấy Diệp Thu Vi có gì đáng sợ, thậm chí còn nảy sinh một thứ tình cảm mơ hồ với cô ta nữa. Tỉ mỉ ngâm lại, chuyện này quả thực có chút đáng ngờ... Tại sao trong mắt mọi người Diệp Thu Vi chẳng khác nào ác quỷ, còn tôi lại thấy cô ta hoàn toàn vô hại? Hoặc cũng có thể nói, tại sao tôi lại không cảm nhận được ác ý của cô ta? Là bởi không có ác ý với tôi hay là bởi vì cô ta đã ẩn giấu quá sâu?

Chẳng lẽ trong tám ngày vừa qua, cô ta vẫn luôn tiến hành ám thị tôi bằng một phương thức nào đó, mục đích chính là khiến tôi bị tâm thần phân liệt? Cô ta rốt cuộc đã dùng cách gì? Tại sao tôi lại chẳng phát giác ra được chút dấu hiệu khả nghi nào như thế? Hơn nữa, cô ta làm vậy rốt cuộc là để làm gì?

Tôi lại một lần nữa cảm thấy đầu đau nhói, bèn vội đưa tay ôm đầu, hét lớn một tiếng, nghiêng người đổ gục xuống xô pha. Bà xã nghe thấy tiếng động liền vội vàng chạy tới, căng thẳng ôm chặt lấy tôi, lớn tiếng gọi tên tôi. Dưới sự dịu dõ của cô ấy, tôi gắng gượng ngồi dậy, liên tục thở dốc mấy hơi, bàn tay vô thức lần mò trên xô pha. Bà xã nhìn thấy thế thì liền hiểu ngay ý tôi, vội nhấc chiếc điện thoại rơi dưới đất lên đưa cho tôi.

Từ trong điện thoại vang ra giọng nói lo lắng của thầy Chủ nhiệm khoa: “Nhất Tân? Nhất Tân? Cậu còn ở đó không?”

“Thầy Trần.” Tôi vội vàng trả lời. “Xin lỗi thầy, vừa rồi em có hơi khó chịu, chẳng may làm rơi điện thoại xuống đất.”

“Ừm.” Thầy nói. “Nếu đã khó chịu thì tạm thời đừng suy nghĩ nữa, ngày mai hãy đi tìm một bác sĩ tâm lý mà khám thử xem sao.” Nói tới đây, thầy đột nhiên tỏ vẻ khó hiểu, hỏi: “Cậu phải tiếp xúc với một bệnh nhân tâm thần đặc biệt như vậy trong suốt một thời gian dài, lẽ nào bệnh viện không có sự sắp xếp hay bảo vệ nào dành riêng cho cậu hay sao?”

“Đạ, có chứ.” Tôi nói: “Mỗi lần em đi gặp cô ta đều có sự hạn chế về thời gian, hơn nữa mới hồi sáng hôm nay vừa phải trải qua một cuộc đánh giá tâm lý, trong quá trình này em đã phải trả lời những câu hỏi chi tiết, tỉ mỉ, còn được đo các chỉ tiêu sinh lý như huyết áp, nhịp tim, cuối cùng được xác định là không có vấn đề gì cả.”

“Lạ thật.” Thầy suy nghĩ một lúc rồi nói: “Tuy tình trạng hoang tưởng của cậu có hơi đặc biệt, nhưng cơ sở của nó dù sao cũng là sự khác thường ở tâm lý, ắt không thể nào nấu mình trước một cuộc đánh giá tâm lý chuyên nghiệp. Ngay cả huyết áp và nhịp tim cũng đã đo rồi, bọn họ không lý nào lại không phát hiện ra chuyện này.”

Lúc ấy, tôi đột nhiên nhớ tới nụ cười sâu sắc mang đầy ý vị của lão Ngô.

Tôi đi gặp Diệp Thu Vi hoàn toàn là do lão Ngô đề nghị, tập tài liệu có sự nguy tạo về cái chết của Lưu Hường Đông cũng là do lão Ngô bảo Thang Kiệt Siêu đưa cho tôi. Nếu tình trạng hoang tưởng của tôi là do Diệp Thu Vi gây ra, vậy thì chuyện này e rằng không tránh khỏi mối liên quan với lão Ngô.

Nghĩ tới điều này, sống lưng tôi bắt đầu nổi lên từng cơn buốt lạnh.

“Thầy Trần.” Tôi ngần ngại nói: “Có thể em đã bị người ta gạt bẫy rồi.”

“Gài bẫy? Là ý gì vậy?”

“Thầy Trần.” Tôi cố giữ bình tĩnh cất tiếng hỏi: “Nếu dạng hoang tưởng của em phát sinh là do sự ám thị của người khác, cũng tức là do nguyên nhân tâm lý gây ra, vậy thì liệu có cách nào khiến nó tự động biến mất không? Em bây giờ nên làm thế nào?”

“Nhất Tân.” Thầy nhanh chóng nghe ra ẩn ý trong lời nói của tôi. “Cậu rốt cuộc bị sao vậy? Nếu thực sự không ổn, cậu hãy tìm dịp nào đó về trường một chuyến đi. Chỉ cần trung khu thần kinh của cậu không có vấn đề gì, tôi có thể dùng liệu pháp thôi miên để giúp cậu tra rõ nguyên nhân tâm lý gây ra chứng hoang tưởng hiện giờ của cậu. Tình trạng của cậu khá đặc biệt, đến chỗ tôi hẳn sẽ hữu ích hơn là đi tìm những bác sĩ tâm lý thông thường.”

Đối với tôi mà nói, những lời này thực chẳng khác nào cọng rom cứu mạng “Ngay sáng sớm ngày mai em sẽ xuất phát. Thầy Trần, thầy nhất định phải giúp em đấy!”

”Ừm.” Thầy nói bằng giọng hết sức kiên định: “Cậu cứ yên tâm, hỏi cậu còn đi học chúng ta từng trao đổi với nhau không ít lần mà, tôi có thể nói là khá hiểu về cậu. Tuy không rõ những năm nay cậu đã phải trải qua những chuyện gì, nhưng vấn đề của cậu chắc hẳn không khó giải quyết đâu.”

Tôi thờ phào một hơi, sau đó lại hỏi tiếp: “Vậy bây giờ em nên làm thế nào? Em cảm thấy hôm nay tinh thần của mình rất tệ, liệu buổi tối có xảy ra chuyện gì không? Có khi nào tình trạng của em sẽ thực sự phát triển thành tâm thần phân liệt...”

Chỉ là vấn đề tâm lý mà thôi. Nếu cậu thực sự không kiểm chế được sự lo lắng, vậy thì hãy thử dùng cách lấy độc trị độc xem sao, tức là đừng có né tránh, hãy để đầu óc thoải mái nghĩ về những chuyện có liên quan tới tình trạng hoang tưởng. Khi phải đối mặt với sự tự kỷ ám thị tiêu cực, đây có thể coi là một biện pháp hay để giải tỏa bớt áp lực cho bản thân.”

Tôi nắm lấy bàn tay bà xã, tâm trạng vốn đang căng thẳng rốt cuộc đã dần dần buông lỏng.

Hôm đó là thứ Ba, bà xã hy vọng tôi có thể chờ đến cuối tuần, sau đó đưa cô ấy và con cùng đi gặp thầy Chủ nhiệm khoa, nhưng tôi thực sự không muốn chờ đợi thêm một ngày nào cả. Thấy không cự lại được tôi, bà xã chỉ đành giúp tôi đặt vé máy bay chuyển sáng ngày hôm sau. Tối đó, chúng tôi nằm trên giường, cùng nhớ lại những tình cảnh ngọt ngào trong quá trình từ khi quen nhau tới nay, cùng hồi tưởng lại cả quãng thời gian khó khăn mười năm trước. Chúng tôi trò chuyện rất lâu, dần dần đều mở rộng lòng mình, cuối cùng ôm nhau mà khóc. Trong ký ức, tôi hình như đã lâu lắm rồi không khóc, nước mắt mang tới cho tôi cảm giác vô cùng thoải mái. Tâm trạng thoải mái khiến tôi thấy toàn thân đều buông lỏng, chẳng bao lâu sau đã chìm vào giấc ngủ say.

Đêm đó, tôi nằm mơ một giấc mơ rất lạ.

Giấc mơ đó chân thực vô cùng: Tôi nửa đêm tỉnh giấc, bà xã vẫn nằm ngủ say bên cạnh tôi. Tôi lặng lẽ xuống giường, đi ra ngoài phòng khách ngồi xuống xô pha, lại cầm điện thoại lên mở ti vi - trong giấc mơ, điện thoại không ngờ có tác dụng như một chiếc điều khiển từ xa - ấy vậy tôi chẳng hề thấy lạ chút nào. Ngoài ra, trong giấc mơ này của tôi, chiếc ti vi màn hình tinh thể lỏng 50 inches treo ở phòng khách cũng đã biến thành chiếc ti vi màu 18 inches kiểu cũ từng bầu bạn với tôi hồi tôi còn học trung học.

Các tiết mục trên ti vi đều vô cùng hỗn loạn, tôi chọn đại lấy một kênh, sau đó để điện thoại xuống bàn trà. Trong khoảnh khắc hơi cúi người về phía trước, tôi bỗng phát hiện ở phía trước bên phải mình có một người đang nằm trên xô pha, đó là một cô gái áo quần xộc xệch tơi tả, chiếc áo phông trên người đã bị xé rách bươm, mái tóc dài thì rối bù. Cô ta ôm mặt khóc nức nở, trên hai cánh tay có vô số những vết sẹo dày đặc, hình như là do bị dao cắt mà ra.

Tuy tình trạng của cô ta rất tệ, thậm chí còn không thể nhìn rõ mặt, vậy nhưng tôi vẫn nảy sinh ham muốn tình dục vô cùng mãnh liệt đối với cô ta. Tôi đưa tay về phía cô ta, cô ta đột nhiên gào lên một tiếng thảm thiết, lại nhìn chòng chọc vào tôi bằng cặp mắt đỏ ngầu. Tôi như nhìn thấy ma quỷ, trong đầu bỗng nổ ầm một tiếng, ngã người tựa vào thành xô pha sau lưng. Cô ta vẫn ôm mặt bằng hai tay, đồng thời không ngừng gào khóc...

Tôi khi đó dường như đã tỉnh táo trở lại trong vòng một giây, nhưng chỉ sau nháy mắt đã quay trở về trong mơ.

Cô gái đó vẫn đang khóc, nhưng sự chú ý của tôi đã lại tập trung vào nhà vệ sinh ở cách đó vài mét. Trong bóng tối lơ mơ, một người đàn ông đang đứng ở cửa nhà vệ sinh, cặp mắt lạnh lùng u ám nhìn chằm chằm vào tôi không chớp. Theo bản năng, tôi hỏi anh ta là ai. Anh ta ban đầu thì nói mình là lão Ngô, sau đó lại nói mình là Hà Hải Phong, kể đó thì nói mình là thầy Trần, cuối cùng dùng giọng lạnh

băng nói: “Tôi chính là X.”

Nói xong, anh ta mở cửa nhà vệ sinh, loáng một cái đã mất hút vào trong đó.

Trong giấc mơ, khi đó tôi chỉ có một ý nghĩ duy nhất: Đang nửa đêm thế này, tại sao trong nhà lại có người khác như thế? Tôi muốn đuổi anh ta ra ngoài. Dưới sự thôi thúc của suy nghĩ này, tôi đứng dậy, tức tối đi về phía nhà vệ sinh. Nhưng, khi bước đến bước thứ hai, dù có cố gắng thế nào đi nữa tôi cũng không thể bước tiếp được, cùng với đó nơi đầu gối chân phải còn dần dần truyền tới cảm giác đau đớn. Tôi cúi xuống nhìn, phát hiện cô gái vừa rồi còn nằm trên xô pha giờ đang quỳ ngay trước người tôi, lại túm chặt lấy đầu gối chân phải của tôi, móng tay đã cắm sâu vào trong da thịt tôi rồi. Khi đó tôi nhìn thấy rất rõ, trên cánh tay của cô gái này có vô số những vết cắt lớn nhỏ khác nhau.

Tôi nhìn vào đôi mắt của cô gái đó, tự nơi đáy lòng nảy sinh một nỗi sợ hãi sâu sắc khó mà dùng lời miêu tả. Tôi kinh hãi kêu to một tiếng, đột nhiên giật mình bừng tỉnh, thân thể mất kiểm soát ngã về phía sau, nhưng rất nhanh đã được mấy vật thể mềm mại nào đó đỡ lấy. Tôi thờ dốc mấy hơi, mở mắt ra, lại vận cổ một chút, phát hiện thứ đỡ lấy mình là mấy chiếc gối ôm thêu hoa.

Theo trí nhớ của tôi, những chiếc gối ôm này đều là gối ôm ở xô pha ngoài phòng khách.

Nghĩ tới đây, trái tim tôi bỗng trở nên nặng nề vô thế rồi vội vàng ngồi bật dậy, đưa mắt nhìn quanh phía, phát hiện không ngờ mình lại đang ở trong phòng khách thật. Tôi co chân đưa đầu gối chân phải lên xem theo bản năng, sau đó lại đưa tay sờ thử, phát hiện quả nhiên là có cảm giác đau rất rõ ràng. Tôi nhớ lại cô gái túm chân mình vừa nãy, toàn thân bất giác nổi da gà. Tôi đưa mắt ngó nhìn chỗ phía trước bên phải - cô gái đã không còn ở đó nữa, rồi tôi lại ngó nhìn khoảng sân nhà ở giữa xô pha và bàn trà - cũng hoàn toàn trống trải, không có bất cứ một ai. Tôi lại nhớ tới người đàn ông đáng sợ ở trước cửa nhà vệ sinh, thế là vội vàng mò tay xuống phía dưới bàn trà, lấy ra một con dao gọt hoa quả, rón ra rón rén đi tới trước cửa nhà vệ sinh, sau đó đột ngột mở đèn và đẩy cửa, nhưng lại phát hiện bên trong đó chẳng có người nào.

Tôi thờ phào một hơi, mãi mấy giây sau mới đột nhiên ý thức được mọi chuyện vừa xảy ra chỉ là một giấc mơ mà thôi.

Tôi đóng cửa nhà vệ sinh lại và tắt đèn, quay trở về phòng khách, ngẩn người ngồi xuống xô pha, phát hiện đầu gối chân phải mình vẫn còn hơi đau. Tôi nhẹ nhàng day đầu gối, trái tim bỗng đập thình thịch, toàn thân túa đầy mồ hôi lạnh.

Giấc mơ vừa rồi vô cùng chân thực, vậy nhưng sau khi giật mình tỉnh giấc, tôi lại biết ngay đó tuyệt đối là một giấc mơ. Có điều nói đi cũng phải nói lại, nếu đó là một giấc mơ, tại sao đầu gối chân phải tôi lại bị đau? Mà tại sao tôi lại ra ngoài phòng khách thế này? Tôi...

Tôi từng người, đột nhiên nhớ tới một câu nói của thầy Trần. Hồi chiều, thầy từng giải thích với tôi những khả năng về mặt lý luận có thể gây ra tình trạng mất trí nhớ tạm thời. Khi đó, tôi đã hỏi thầy hành vi vô thức một trăm phần trăm liệu có thực sự tồn tại không, thế là thầy liền nói: “Đương nhiên, mộng du chẳng phải chính là một ví dụ điển hình ư?”

Mộng du... Tôi đưa tay lau mồ hôi trên trán, bất giác nhủ thầm: Tôi đã từ phòng ngủ ra phòng khách trong lúc mộng du ư?

Tôi một mặt nhớ lại tình cảnh trong giấc mơ, một mặt quan sát mọi thứ xung quanh mình: Trong giấc mơ, tôi dùng điện thoại mở ti vi, sau đó đặt điện thoại xuống bàn trà - trong thực tại, điện thoại thực sự đã bị tôi mang ra khỏi phòng ngủ, lúc này đang nằm trên chiếc bàn trà trước mặt, hơn nữa còn đang mở máy. Trong giấc mơ, tôi nhìn thấy có một cô gái kỳ lạ nằm trên xô pha ở phía trước bên

phải mình - trong thực tại, tôi ngoảnh nhìn về phía đó một chút, vậy nhưng lại chỉ nhìn thấy một chiếc gối ôm trẻ con cùng với mấy món đồ chơi của con trai tôi, ngoài ra không còn gì khác, hơn nữa cũng không có vẻ gì như là từng có người nằm ở đó. Trong giấc mơ, tôi nhìn thấy một người đàn ông quái dị đứng ở ngay trước cửa nhà vệ sinh - trong thực tại, trong nhà vệ sinh không có ai cả. Trong giấc mơ, khi tôi đứng dậy đi về phía nhà vệ sinh thì bị cô gái kỳ lạ kia túm lấy đầu gối chân phải - trong thực tại, trên con đường đi về phía nhà vệ sinh, ngoài bàn trà ra thì không có vật cản nào khác.

Bàn trà?

Tôi bất giác cả kinh, hoang mang đứng bật dậy, mắt nhìn thẳng về phía trước, đồng thời đi hai bước về phía nhà vệ sinh. Vừa mới đi tới bước thứ hai thì đầu gối chân phải của tôi đã bị va vào mép bàn trà, cảm giác đau nhói theo mà xuất hiện.

Tôi chậm rãi ngồi xuống xô pha, đưa tay nhẹ nhàng day đầu gối, trong lòng đã hiểu được nguyên nhân tại sao lại mơ thấy mình bị cô gái kia chụp lấy đầu gối chân phải.

Trong trạng thái lý tưởng, giấc mơ hoàn toàn là sự ngẫu trang và biểu đạt của ham muốn sau khi bị kìm nén. Nhưng trong thực tại, nội dung của giấc mơ còn thường xuyên bị ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố khác. Nếu người đang ngủ bị quấy nhiễu bởi một chuyện gì đó thì sẽ có những cảm giác và phản ứng tương ứng, những cảm giác và phản ứng này sẽ thông qua một hình thức nào đó để xuất hiện trong giấc mơ. Chẳng hạn, trong khi ngủ, nếu một người khoanh hai tay trước ngực hoặc là đắp một chiếc chăn quá nặng, cũng có thể là bị bạn tình đè lên người, từ đó làm xuất hiện tình trạng hít thở gấp trở ngại ở một mức độ nhất định, vậy thì trong giấc mơ thông thường sẽ xuất hiện những tình cảnh như là bị đá lớn đè hoặc là bị trấn không lỗ quần, vân vân; còn nếu phải ngủ ở một nơi quá nóng hoặc là bị sốt, vậy thì trong giấc mơ rất có thể sẽ xuất hiện tình cảnh bản thân đang ở giữa một vụ hỏa hoạn, thậm chí là đang bị người ta thiêu sống.

Đương nhiên, cảm giác và phản ứng xuất hiện trong khi đang ngủ có lúc cũng sẽ được biểu đạt thông qua sự ngẫu trang của tiềm thức. Chẳng hạn, một người bị đau dạ dày có thể sẽ nằm mơ thấy người nhà dùng những loại nguyên liệu đáng sợ để nấu ăn, một người đang buồn đi vệ sinh thì có thể nằm mơ thấy mình đang phải xếp hàng dài trước cửa nhà vệ sinh công cộng, vân vân. Có điều, những cảm giác và phản ứng do nhân tố thực tại gây nên thông thường đều khá trực quan và mãnh liệt, do đó sự ngẫu trang này thường không quá phức tạp.

Trong giấc mơ, tôi một lòng muốn đuổi người đàn ông xa lạ nấp trong nhà vệ sinh đi, hoàn toàn không ý thức được chướng ngại nằm trên con đường từ xô pha tới nhà vệ sinh, thế là mới bước tới bước thứ hai thì đầu gối chân phải đã bị va vào bàn trà rồi. Trong giấc mơ, cảm giác đau đớn do va chạm được biểu hiện bằng tình cảnh tôi bị cô gái kỳ lạ kia chụp lấy đầu gối.

Trong giấc mơ và trong thực tại, tôi đều bị cản trở khi bước tới bước thứ hai, hơn nữa độ cao khi đưa chân cũng hoàn toàn đồng nhất. Điều này chứng tỏ trong khi nằm mơ, tôi đã làm ra những động tác như trở dậy, bước đi ở trong thực tại - đây là bằng chứng thép cho việc tôi quả thực đã bị mộng du.

Vì nguyên nhân công việc, tôi cũng từng đọc một số bài viết về vấn đề mộng du. Đối với người trưởng thành, mộng du tương trưng cho các bệnh tật về thần kinh hoặc tâm lý, thứ nhất là rối loạn thần kinh chức năng do tình trạng rối loạn thần kinh thực vật gây ra, thứ hai là tâm thần phân liệt do tiềm thức quá mức sôi nổi gây ra. Tôi chưa từng có biểu hiện nào thực sự rõ ràng về chứng rối loạn thần kinh chức năng, do đó, việc tôi bị mộng du rất có thể chính là biểu hiện hoặc là dấu hiệu báo trước của chứng tâm thần phân liệt.

Điều này có thể nói là trùng khớp với phán đoán của thầy Trần.

Sự việc có lẽ là như thế này: Vì một loại nguyên nhân nào đó, dưới sự chi phối của tiềm thức tôi đã trở dậy, xỏ giày, cầm điện thoại lên, mở cửa phòng ngủ, đi tới ngồi ở phòng khách, sau đó cố gắng dùng điện thoại để mở ti vi. Sau đó, tôi đứng dậy định đi tới nhà vệ sinh, vậy nhưng đầu gối chân phải lại bị va vào bàn trà, dưới sự kích thích đột ngột của cơn đau tôi đã giật mình bừng tỉnh.

Dựa theo quan điểm của phân tâm học, các chứng bệnh tâm thần có nguyên nhân tâm lý đều là do ham muốn bị kìm nén gây ra. Trong tâm lý của con người có tồn tại một cơ chế tự bảo vệ vừa phức tạp vừa kín kẽ, khi sự ham muốn bị kìm nén, tâm lý sẽ tiến hành giải tỏa bằng các phương thức khác nhau. Bị kìm nén càng nhiều, phương thức giải tỏa sẽ càng mãnh liệt. Biểu hiện bề ngoài của các phương thức giải tỏa áp lực nằm ngoài phạm vi bình thường chính là các chứng bệnh tâm thần khác nhau.

Nếu tôi thực sự bị tâm thần phân liệt, căn nguyên của chứng bệnh này rốt cuộc là nằm ở đâu?

Giấc mơ là sự nguy trang và biểu đạt của ham muốn sau khi bị kìm nén, mà tình trạng mộng du ở người trưởng thành lại là một hoạt động tâm lý không lành mạnh, vậy thì căn nguyên của chúng mộng du nhất định là đã được thể hiện ra trong giấc mơ bằng một hình thức nào đó. Tôi nhớ lại từng chi tiết nhỏ trong giấc mơ: Ban đầu tôi đã trở dậy, rời khỏi phòng ngủ, ra ngồi ở xô pha, những hành vi này đều hết sức bình thường. Việc dùng điện thoại mở ti vi tuy rằng không hợp lẽ thường, vậy nhưng cũng không phải là điều gì quá kỳ quặc. Lần đầu tiên trong giấc mơ tâm lý của tôi có sự biến hóa mãnh liệt là khi phát hiện ra cô gái kỳ lạ nằm trên xô pha. Về cô gái đó, có mấy điểm đáng chú ý thế này- Thứ nhất quần áo của cô ta bị xé rách bươm, mái tóc rối bù, sau đó còn không ngừng gào khóc thê lương - bộ dạng này cứ như thể vừa mới bị người ta ức hiếp, do đó, đây có lẽ là sự biểu đạt nguy trang của tình dục và ham muốn chiếm hữu. Thứ hai, tôi có ham muốn tình dục mãnh liệt với cô ta - điều này rất dễ giải thích, có lẽ đó chính là cách thể hiện trực quan nhất của ham muốn tình dục. Thứ ba, trên hai tay của cô ta có rất nhiều vết sẹo do bị dao cắt...

Tôi đột nhiên nhớ tới một câu nói của Diệp Thu Vi. Lúc ban ngày, cô ta từng miêu tả với tôi về một tình trạng rối loạn ám ảnh cưỡng chế vừa tích cực vừa tiêu cực, còn đưa ra một ví dụ ngắn gọn thế này:

“Chẳng hạn như có một cô bé đang học trung học phổ thông đã liên tục dùng dao cửa vào cánh tay của mình.”

Nói như vậy, cô gái trong giấc mơ rất có thể đã xuất do tác dụng ám thị của câu nói đó... Không... Ngay sau đó tôi đã nghĩ lại, cô gái đó là một trong những yếu tố quan trọng nhất trong giấc mơ, chỉ bằng một câu nói đơn như thế thì làm sao tạo ra tác dụng ám thị to lớn như vậy được?

Sau một thoáng sững sờ, tôi lại suy nghĩ tiếp: Điểm đáng chú ý thứ tư trên người cô gái đó là đôi mắt đỏ ngầu khi nhìn chòng chọc vào tôi. Khi đó, điều này đã khiến tôi cảm thấy vô cùng sợ hãi. Nhưng, đôi mắt đó tượng trưng cho điều gì? Tại sao tôi lại cảm thấy sợ hãi đến vậy?

Nghĩ đến đây, thân thể tôi hơi run lên, bên tai lại lần nữa vang lên tiếng rít quái dị kia. Trong khoảnh khắc đó, tôi cảm thấy nó giống như là tiếng gào khóc thê lương của cô gái trẻ tuổi kỳ lạ mà tôi đã gặp trong giấc mơ.

Thân thể lại run lên lần nữa, tôi nhanh chóng tỉnh táo trở lại, tiếng rít kia lập tức biến mất. Tôi vô thức dừng việc suy nghĩ về cô gái kia, toàn bộ sự chú ý đều dồn vào người đàn ông lạ mặt ở cửa nhà vệ sinh.

Người đàn ông đó tôi không phải mới gặp lần đầu. Hai ngày trước, trong một khách sạn ở thành phố B, tôi cũng từng nằm mơ thấy anh ta. Khi đó, anh ta lần lượt nói mình là Từ Nghị Giang, Mã Tam Quân, Trần Ngọc Long, cuối cùng còn nói mình chính là X. Còn lần này, anh ta lần lượt nói mình là lão Ngô, Hà Hải Phong, thầy Trần, cuối cùng thì vẫn nói mình là X. Cùng một người đàn ông mà lại hai lần xuất hiện trong hai giấc mơ chẳng hề có chút liên quan nào, còn nhìn tôi với ánh mắt giống hệt nhau và nói ra những lời tương tự... Có lẽ, người này mới chính là căn nguyên gây ra chứng bệnh của tôi.

Đối với tôi, anh ta rốt cuộc tượng trưng cho điều gì? Ánh mắt âm u lạnh lẽo của anh ta khiến người ta sợ hãi, có lẽ nó có liên quan tới một sự sợ hãi nào đó ở trong tâm của tôi. Anh ta nói mình là X, điều này hẳn là tượng trưng cho sự tò mò mãnh liệt của tôi đối với X. Ngoài ra trên người anh ta dường như không còn yếu tố nào khác để phân tích cả.

Tôi vắt óc suy nghĩ, vậy nhưng mãi vẫn chẳng thể tìm được manh mối nào hữu dụng. Nửa phút sau, tôi quyết định dừng việc suy nghĩ lại, gởi gắm toàn bộ hy vọng vào thầy Trần. Tôi lấy giấy bút ra ghi lại tỉ mỉ các chi tiết trong giấc mơ của mình đêm đó, thế rồi chuẩn bị quay về phòng ngủ tiếp. Khi đứng dậy, tôi đột nhiên thấy hơi buồn tiêu, bèn vô thức cất bước đi về phía nhà vệ sinh. Còn chưa đi tới cửa nhà vệ sinh thì hai mắt tôi đã đột ngột sáng bừng, vì tôi phát hiện ra một chi tiết rất đáng chú ý trong giấc mơ.

Tại sao trong cả hai giấc mơ người đàn ông đó đều đứng ở cửa nhà vệ sinh chứ?

Tôi nhanh chóng vào nhà vệ sinh giải quyết nhu cầu, sau đó lại quay về ngồi trên xô pha, hai mắt nhìn chăm chăm vào cửa nhà vệ sinh đến thần thờ. Cùng một người đàn ông, lại cùng đứng ở một địa điểm - điều này tuyệt đối không thể là trùng hợp. Diệp Thu Vi từng nói, đôi lúc ẩn ý trong giấc mơ được ẩn giấu rất kĩ, muốn phân tích nó thì trước tiên cần phải lột bỏ sự nguy trang của tiềm thức, cũng tức là hiểu được ý nghĩa tượng trưng của những sự vật trong giấc mơ đối với người nằm mơ. Bản thân người đàn ông trong giấc mơ căn bản không có chỗ nào đáng chú ý, vậy còn vị trí mà anh ta đứng thì sao? Liệu có mang ý nghĩa gì đặc biệt không?

Hay nói cách khác, trong tiềm thức của tôi, nhà vệ sinh tượng trưng cho điều gì?

Trong khoảnh khắc, tất cả các ký ức có liên quan tới nhà vệ sinh đã ủa vào trong đầu tôi: Hồi bốn, năm tuổi tôi rất thích nghịch nước trong nhà vệ sinh, có lần còn thiếu chút nữa chết đuối trong bồn tắm; hồi tám, chín tuổi tôi rất nhát gan, luôn cảm thấy trong nhà vệ sinh có tiếng nước chảy quái lạ; sau khi tốt nghiệp cấp hai tôi theo gia đình chuyển đến nơi ở mới, và rồi đã có lần thủ dâm đầu tiên trong đời tại nhà vệ sinh; sau khi cha mẹ qua đời, trong lần đầu tiên bị đòi nợ mà phải một mình đối mặt, tôi đã trèo qua cửa sổ nhà vệ sinh xuống ban công tầng dưới để chạy trốn...

Dòng suy nghĩ nhất thời trở nên hơi hỗn loạn. Tôi tựa người vào xô pha, kê gối ôm sau lưng, nhắm mắt lại, nhẹ nhàng day huyệt thái dương, dồn toàn bộ sự chú ý vào việc hít thở, qua đó giải tỏa sự mệt mỏi của cả thể xác và tâm hồn. Mười mấy giây sau, tôi thiếu chút nữa đã ngủ gục vì mệt mỏi, và rồi trong lúc nửa tỉnh nửa mê, tôi đột nhiên vô thức nghĩ tới ba chữ “nhà vệ sinh”. Khi đó, thứ đầu tiên lóe hiện trong đầu tôi không phải là cửa nhà vệ sinh, không phải là chiếc bồn tắm chứa đầy nước, không phải là tiếng nước chảy quái lạ, cũng không phải là vẻ hoang mang sợ hãi của bản thân khi trèo ra ngoài cửa sổ chạy trốn, mà là một vật tuy rất bình thường nhưng không thể thiếu trong nhà vệ sinh.

Đó là chiếc gương ở phía trên bồn rửa mặt.

Gương ư?

Chân trái hơi run lên một chút, tôi giật mình bừng tỉnh dậy. Sau một thoáng sững sờ, tôi cố gắng nín thở, khẽ lẩm nhẩm đọc ra ba chữ “nhà vệ sinh”. Cùng lúc đó, trong đầu tôi lại một lần nữa xuất hiện tình cảnh mình đứng soi gương trong nhà vệ sinh.

Khi nhắc đến nhà vệ sinh, tôi liên tưởng ngay tới chiếc gương trên bồn rửa mặt như một phản ứng bản năng. Nói cách khác, trong tiềm thức của tôi, chiếc gương trên bồn rửa mặt chính là vật tượng trưng cho nhà vệ sinh. Vậy thì trong giấc mơ kia, yếu tố “nhà vệ sinh” phải chăng bao hàm một ẩn ý nào đó có liên quan tới gương?

Tôi lại nghĩ tới lời của Diệp Thu Vi lúc ban ngày.

”Anh rõ ràng là sợ soi gương, vậy nhưng trong lòng lại tràn đầy ham muốn soi gương.”

Cô ta nói không sai. Ngay từ nhỏ tôi đã rất sợ những chiếc gương, vậy nhưng trong lòng lại tràn đầy ham muốn soi gương. Có điều, cho dù luôn có những ham muốn vô cùng mãnh liệt, vậy nhưng tôi lại rất ít khi biến nó thành hành động thực tế. Nói tóm lại, tôi là một con người như thế này: Sợ gương, muốn soi gương, nhưng rất ít khi soi gương. Theo như cách nói của Diệp Thu Vi, đây là một tình trạng rối loạn ám ảnh cưỡng chế cực kỳ đặc biệt, căn nguyên của nó là một nỗi sợ hãi nào đó.

Chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế của tôi có liên quan tới gương, mà người đàn ông thần bí hai lần xuất hiện trong mơ cũng vì vị trí của anh ta mà có bao hàm một ẩn ý gì đó về gương, như vậy, nỗi sợ hãi là căn nguyên của chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế kia phải chăng cũng chính là căn nguyên của chứng mộng du và chứng tâm thần phân liệt mà tôi mắc phải.

Nỗi sợ hãi này có lẽ được ẩn giấu trong gương.

Nghĩ tới đây, tôi lấy hết can đảm đứng phắt dậy, quyết định phải đối mặt với nỗi sợ hãi ở sâu trong nội tâm. Tôi Mở đèn nhà vệ sinh, đi thẳng vào trong đó, hai tay chống xuống bồn rửa mặt, chậm rãi ngẩng đầu lên, nhìn thấy cái bóng của mình. Trong gương, khuôn mặt tôi đầy vẻ căng thẳng, trên trán lấm tấm mồ hôi, bờ môi khô khốc, còn bong ra một lớp da chết mỏng. Vì thiếu ngủ, trong mắt tôi vẫn đầy tia máu, nơi khé miệng cũng có thể nhìn thấy những nếp nhăn mờ mờ. Tôi nhìn chăm chăm vào gương mười mấy giây, đột nhiên cảm thấy chiếc gương không có gì là quá đáng sợ. Dưới sự thôi thúc của thứ tâm lý này, tôi thở phào một hơi, đứng thẳng người dậy, thích thú ngắm nhìn mình trong gương, cất lên những tiếng cười tự giễu.

Bao nhiêu năm nay, đây chính là thứ khiến tôi sợ hãi ư? Nó chỉ là một tấm thủy tinh được tráng bạc thôi mà.

Tôi ung dung nhìn chiếc gương, khẽ mỉm cười lắc đầu. Đột nhiên, ánh sáng trong phòng phát sinh biến hóa, từ màu trắng sữa êm ả biến thành màu vàng tươi rực rỡ. Tôi sững người, thế rồi mới phát hiện tay phải của mình đang đặt trên công tắc đèn sưởi nhà tắm, năm chiếc đèn sưởi trong nhà vệ sinh đều đã được bật lên. Nhưng tôi căn bản không nhớ được tại sao mình lại phải bật đèn sưởi, thậm chí còn không nhớ được quá trình bật.

Lại một hành vi vô thức hoàn toàn thuần túy nữa.

Nhưng rất lạ, khi đó tôi không hề nôn nóng tắt đèn sưởi nhà tắm đi, còn ngẩng đầu nhìn lên phía trên một chút. Cùng lúc đó, tôi lại một lần nữa nhớ tới những lời của Diệp Thu Vi:

”Anh rất sợ những tia sáng chói mắt, vậy nhưng lại luôn muốn nhìn thẳng vào ánh mặt trời trong vô thức, đây lẽ nào không phải là biểu hiện của một tình trạng rối loạn ám ảnh cưỡng chế đặc thù ư?”

Cô ta nói không sai.

Tôi run rẩy cả người, hai mắt mở to, nhìn chăm chăm vào mấy chiếc đèn sưởi nhà tắm sáng rực. Trong khoảnh khắc ánh sáng rọi vào trong mắt, tôi đột nhiên cảm thấy đầu óc quay cuồng, tay phải bám vào bồn rửa mặt theo bản năng. Cùng lúc đó, bên tai tôi lại một lần nữa vang lên tiếng rít quái dị đã từng xuất hiện vô số lần kia. Mấy giây sau, hai mắt tôi cay sè, nước mắt không ngớt tuôn rơi. Tôi cúi xuống theo bản năng, thấy khung cảnh trước mắt đã nhòe hazy đi. Tôi bám vào thành bồn rửa mặt, cảm giác buồn nôn bỗng dưng ập tới, và tôi bỗng nhiên nhớ lại cơn say rượu ở thành phố B hai ngày trước.

Tình cảnh ấy tôi vẫn còn nhớ rất rõ ràng: Khi đó, tôi đang gọi điện thoại cho bà xã thì đột nhiên vô thức mở tất cả đèn sưởi nhà tắm, sau đó ngẩng đầu lên nhìn, miệng lầm bầm nói “mặt trời hôm nay thật chói chang”. Ngay kế đó, tôi vứt điện thoại ra thảm trải sàn ở bên ngoài cửa, bắt đầu nôn thốc nôn tháo vào bồn rửa mặt. Sau khi nôn xong, tôi ngẩng đầu lên, đưa mắt nhìn vào trong gương dưới làn ánh sáng chói lòa...

Nghĩ đến đây, tôi bất giác nôn khan một hồi, sau đó ngẩng đầu lên. Dưới sự soi rọi của làn ánh sáng rực rỡ, tôi ở trong gương bỗng trở nên vô cùng xa lạ. Toàn thân tôi đều trở nên tê rần, trong đầu đột nhiên ủa ra một loạt những cảnh tượng vừa kỳ lạ lại vừa rõ ràng, tựa như ký ức vốn đã mất và nay quay trở lại vậy. Tôi đặt

hai tay lên gương, đột nhiên cảm thấy mình như đang mơ. Nhưng ngay kế đó, lòng bàn tay tôi cảm thấy lạnh băng ở nơi mép gương, thế là liền xác định được bản thân đang ở thực tại. Giữa dòng suy nghĩ hỗn loạn, những ký ức nửa quen thuộc nửa xa lạ đan xen nhau khiến tôi nhất thời rơi vào một sự nghi hoặc và ngỡ ngàng vô cùng sâu sắc.

Trạng thái này kéo dài khoảng năm giây, sau đó, tôi đột nhiên cảm thấy mọi thứ xung quanh mình đều trở nên hết sức rõ ràng: Tôi có thể nghe thấy tiếng hít thở của bà xã và con trai, đồng thời dựa vào những sự biến hóa nhỏ bé trong tần suất hít thở để tưởng tượng ra vẻ mặt của bọn họ lúc này, chẳng khác nào chính mắt nhìn thấy; tôi có thể nghe thấy tiếng những chiếc xe hơi lao đi vun vút ngoài đường, đồng thời dễ dàng tính ra vận tốc của chúng; tôi có thể cảm nhận được nhịp tim của bản thân cũng như mạch đập ở mười mấy chỗ động mạch, từ đó vẽ nên trong đầu một bản đồ kết cấu hệ thống tuần hoàn máu, trông có vẻ chân thực vô cùng. Tóm lại, khả năng cảm nhận của tôi trở nên cực kỳ nhạy bén, năng lực phán đoán và năng lực tư duy cũng đạt tới một độ cao vượt hẳn trước đây.

Thứ cảm giác này thực sự rất giống với bước ngoặt trong tâm lý mà Diệp Thu Vi từng miêu tả.

Ngay sau đó, một số ký ức xa xôi sớm đã trở nên mờ nhạt lũ lượt ủa vào trong ý thức của tôi, xen lẫn bên trong đó còn có những tâm trạng có liên quan.

Chẳng hạn cảm xúc phức tạp lúc cha mẹ đồng loạt qua đời, sự lo lắng khi gặp phải bài khó trong kỳ thi đại học, cơn đau dữ dội sau khi bị thương lúc đang đá bóng thời trung học, nhịp tim đột ngột tăng nhanh khi nhìn thấy cô bé mà mình thích hồi tiểu học, sự đau đớn và ám ức khi bị một đứa bé lớn hơn đẩy ngã hồi hai, ba tuổi, thậm chí cả cảm giác lúc được cha mẹ nắm tay nắm chân hồi còn quần tã nũ, tất cả đều hiện ra rõ ràng trước mắt, cứ như thể chuyện vừa mới xảy ra một giây trước vậy.

Nhưng rất lạ, những ký ức trong khoảng thời gian hơn mười năm từ sau khi cha mẹ tôi qua đời tới giờ lại chẳng phát sinh một chút biến hóa nào. Tuy tôi có thể lờ mờ cảm nhận được sự tồn tại của những ký ức đó, vậy nhưng chúng dường như bị khóa chặt trong một chiếc két sắt đặt ở nơi sâu trong tiềm thức, dù có dùng cách nào cũng không thể mở ra được. Mỗi lần tôi thử mở thì đều sẽ phải đón nhận một cơn đau đầu dữ dội, có điều, tuy thế nhưng theo bản năng tôi vẫn cố thử hết lần này tới lần khác.

Giữa những cơn đau dữ dội lặp đi lặp lại, năng lực phán đoán của tôi không ngừng hoán đổi giữa sự tri tuệ và nhạy bén, tương ứng với đó, những ký ức trước khi cha mẹ tôi qua đời khi thì trở nên mơ hồ, khi thì lại vô cùng rõ nét. Tôi không sao không chế được tư duy của mình, thế là liền để mặc cho nó tiến hành đào xới những ký ức ở sâu trong tiềm thức, nhưng những cơn đau dữ dội thì cứ theo đó mà ập tới không ngừng. Tôi nhào người trên bồn rửa mặt, mười mấy giây sau thì đột nhiên đứng thẳng người dậy, nhìn chằm chằm vào chiếc gương trước mặt. Người ở trong gương lại càng trở nên xa lạ hơn so với trước đó, “anh ta” cũng đang nhìn tôi, đột nhiên lên tiếng: “Quay về đi!”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 33: Chương 6.2

Tôi sững người ra, rất nhanh sau đó đã ý thức câu nói này quả thực thoát ra từ miệng tôi, nhưng không xuất phát từ ý thức của tôi.

**

Một giây sau đó, tôi lại tự nói trước gương: “Quay về đi, anh sẽ tự hại mình đấy.”

Tuy tôi quả thực đang mở miệng nói, nhưng giọng nói đó căn bản không giống như là của tôi. Nó kiên định, dữ dằn, đồng thời còn toát ra một sự tàn bạo khó mà dùng lời miêu tả, khiến tôi không kìm được cảm thấy run sợ từ đáy lòng.

Trong trạng thái ngơ ngẩn, tôi buột miệng nói: “Tôi không biết anh đang nói cái gì...”

Lời vừa mới ra khỏi miệng tôi đã ngạc nhiên phát hiện, không ngờ tôi lại coi bản thân ở trong gương là một con người khác.

Đột nhiên, có một bàn tay đặt lên vai phải của tôi từ phía sau lưng. Tôi bất giác rung mình, vội vàng né về phía bên trái theo bản năng, sau đó chân liền bị trượt, thân thể nghiêng sang bên trái, ngã một cú thật đau, mà cùi trỏ tay trái còn bị đập mạnh xuống sàn nhà vệ sinh vốn lát đá rất cứng. Tôi nằm ngửa người ra đó, ánh sáng chói lòa từ phía trên rơi xuống làm mọi thứ trước mắt tôi trở nên mơ hồ. Khi đó, cùi trỏ tay trái đau đến thấu tâm can, tôi phải dùng tay phải day nhẹ nhàng liên tục, căn bản chẳng thể nào đưa được thứ gì lên ngăn cản luồng ánh sáng từ đèn sưởi nhà tắm rơi xuống. Tuy tôi đã nhắm mắt lại theo bản năng, nhưng ánh sáng vẫn xuyên qua mí mắt tôi, khiến tâm lý của tôi gần như sụp đổ.

Bên tai tôi lại một lần nữa vang lên tiếng rít quái dị kia, đầu óc như bị rơi vào một cơn hôn mê và đau đớn không có điểm dừng. Trong lồng ngực như có thứ gì đó nghẹn lại, tôi cảm thấy mình không sao thở nổi. Vừa giây sau, tôi dùng hết sức bình sinh hít vào một hơi, thế là đầu óc lập tức phải đón nhận thêm một cơn đau dữ dội tột cùng. Nhưng ngay sau đó một loạt những tình cảnh vô cùng kỳ lạ cùng với những tin tức có liên quan cuộn cuộn tràn vào trong ý thức của tôi như thác lũ. Theo bản năng, tôi biết nhất định là mình đã từng trải qua những chuyện này, nhưng cùng với đó tôi lại cảm thấy những tình cảnh đó quá ư xa lạ, căn bản không giống như ký ức của tôi chút nào. Hơn nữa, có một số tình cảnh còn mâu thuẫn rõ ràng với ký ức vốn có của tôi - giống hệt như buổi đêm ở thành phố B ngày trước vậy.

Tôi bất giác rơi vào một cơn ngẩn ngơ ngẩn ngủ.

“Nhất Tàn!” Bà xã ân cần đỡ tôi dậy, ghé sát má vào má tôi, cất giọng nghẹn ngào nói: “Anh bị sao vậy? Anh mau tỉnh lại đi! Nhất Tàn!”

Dưới sự dìu đỡ của cô ấy, tôi chậm rãi ngồi dậy, rốt cuộc đã có thể mở mắt ra. Cô ấy dịu dàng xoa lưng cho tôi, lại tỉ mỉ vuốt vào má tôi, từ trong mũi bật ra những tiếng hít thở nặng nề.

“Nhất Tàn?” Cô ấy nâng mặt tôi lên hỏi: “Anh bị sao vậy?”

Tôi bị sao vậy?

Tôi ngẩn ngơ lắc đầu, không biết nên trả lời ra sao. Đột nhiên tình cảnh hết sức rõ ràng trào ra từ trong ký ức hỗn loạn của tôi. Trong đoạn ký ức chẳng rõ thật giả này, tôi nhìn thấy một người đàn ông. Ông ta thân hình gầy guộc, đeo một chiếc kính kiểu dáng rất cũ, đang cúi đầu ngồi ngay trước mặt tôi. Gần như là theo bản năng tôi biết được người này chính là Lưu Hưởng Đông chứ không phải ai khác.

Nhưng tôi đâu đã từng gặp Lưu Hưởng Đông bao giờ... Không, trong khoảnh khắc ngay sau đó, tôi lập tức thay đổi ý nghĩ này. Tôi từng gặp Lưu

Hướng Đông rồi, hơn nữa còn từng tiến hành tìm hiểu khá kỹ về ông ta. Ông ta là một nhà hóa học tài ba trong lĩnh vực của mình, đồng thời còn khá am hiểu về quyền mưu nũa, cho nên có thể nói ông ta là một học giả đi giữa lằn ranh của thói thường và chủ nghĩa lý tưởng. Cùng với đó, ông ta còn có những vấn đề về tâm lý vô cùng phức tạp. Tôi tới gặp ông ta chính là để làm rõ xem tâm lý của ông ta có những vấn đề gì, từ đó bảo vệ ông ta, không để ông ta bị người khác làm hại.

Rất nhanh sau đó tôi đã nhớ lại được nhiều hơn, mà những thông tin cũng chi tiết hơn nữa.

Đó là ngày 29 tháng 10 năm 2009, tôi và Luru Hướng Đông gặp nhau trong một căn phòng nhỏ hẹp vào lúc nửa đêm. Ông ta được Chủ nhiệm Viên giới thiệu tới gặp tôi - nhưng Chủ nhiệm Viên là ai thì tôi nhất thời chẳng chút ấn tượng nào. Luru Hướng Đông ngồi ở chỗ đối diện với tôi, hai tay nắm chặt để ở trước ngực, đầu cúi thấp, yết hầu liên tục nhấp nhô lên xuống, từ trong cổ họng phát ra những tiếng “ồ ọc” khe khẽ. Nếp nhăn nơi khóe mắt ông ta cứ cách ba, bốn giây lại rung mạnh một lần, cặp mắt thì có vẻ rất uể oải, đây là dấu hiệu rõ ràng cho thấy trong tiềm thức của ông ta đang rất lo lắng.

“Giáo sư Luru.” Tôi nói. “Tôi sẽ hỏi ông một số vấn đề, mong ông hãy trả lời thành thực.”

Ông ta khẽ gật đầu, đồng thời đưa tay lên sờ hai chiếc răng cửa ở hàm trên. Nhìn tư thế này mà xét, ông ta dường như muốn gạt thứ gì đó ra khỏi răng. Nhưng trên răng của ông ta rõ ràng là không có vật gì lạ, động tác này hoàn toàn không có chút ý nghĩa thực tế nào. Rất hiển nhiên, một hoạt động tâm lý đặc biệt nào đó đã thôi thúc ông ta đưa tay lên sờ răng như vậy.

Tôi quyết định sẽ bắt đầu điều tra từ động tác này.

“Nhất Tân?” Bà xã khẽ lay người tôi. “Anh không sao chứ? Vừa rồi bị đập đầu xuống đất sao? Có đau không?”

Từ giữa những ký ức mơ hồ tôi quay trở về thực tại, hít sâu một hơi, mở to hai mắt, sau đó lại nhanh chóng nheo lại dưới sự soi rọi của làn ánh sáng chói lóa, đồng thời đưa tay phải lên che mắt. Bà xã hiểu ý, lập tức nhồm người đẩy tắt hết đèn sưởi nhà tắm đi. Tôi thở phào một hơi, gắng gượng đứng dậy dưới sự dìu đỡ của cô ấy. Sau khi đứng dậy tôi ngoảnh đầu nhìn về phía gương, ngần ngừ nhìn bản thân ở trong gương. Trong khoảnh khắc ấy, những ký ức vốn vô cùng hỗn loạn trong tôi bắt đầu được chỉnh lý, sắp nối và sắp xếp lại một cách rất có quy củ, dần dần trở nên mạch lạc rõ ràng.

“Nhất Tân?” Bà xã lại gọi tôi tiếng nữa.

“Hả?” Tôi sững sờ nhìn cô ấy, đầu óc vẫn chưa thể phân tách rạch ròi giữa ký ức và thực tại, thế rồi liền buột miệng nói: “Anh không sao.”

“Không sao? Thực sự không sao chứ?” Cô ấy vừa đặt tay lên trán tôi. “Vừa nãy anh...”

Tôi tức thì tỉnh táo trở lại. “Mấy ngày nay mệt quá, nên đầu óc anh hơi có vấn đề. Vừa nãy trở dậy vào nhà vệ sinh, anh còn cứ ngỡ là mình đang nằm mơ nữa.” Để khiến cô ấy tin tưởng mình, tôi cố tình nở một nụ cười nhẹ nhõm.

Cô ấy thở phào một hơi, đưa tay xoa nhẹ khuôn mặt tôi, nói: “Nếu thực sự không sao thì tốt, anh đừng nên nghĩ nhiều quá thì hơn. Ngày mai anh đi gặp thầy Chủ nhiệm khoa rồi mà, mọi việc cứ chờ tới khi gặp được thầy rồi hãy tính tiếp.”

Nghe bà xã nói vậy, trong đầu tôi lại lần nữa lóe hiện bóng dáng của Luru Hướng Đông. Mấy giây sau, bà xã dùng hai tay khẽ kéo tay phải của tôi, thế là đầu óc tôi mới lại một lần nữa trở về thực tại.

“Nhất Tân?”

“Hả?” Thân thể hơi run lên một chút, tôi vô thức rút tay phải về, sau đó ngơ ngẩn gãi đầu, nói với bà xã: “Em cứ quay về ngủ tiếp đi, anh muốn ngồi lại phòng khách thêm một lúc nữa, bây giờ anh chỉ muốn được yên tĩnh ở một mình thôi.” Thấy trong mắt cô ấy thoáng vẻ thất vọng, tôi vội vàng bổ sung thêm một câu: “Em cứ ngủ trước đi, một lát nữa anh sẽ vào với em ngay thôi mà.”

Cô ấy khẽ thở dài một tiếng, hơi hé miệng, nhưng rốt cuộc vẫn không nói năng gì. Đôi mắt nhìn cô ấy quay trở về phòng ngủ, tôi đi tới ngồi xuống xô pha trong phòng khách, dòng suy nghĩ rất nhanh đã quay trở về buổi đêm ngày 29 tháng 10 năm 2009.

Để làm rõ ý nghĩa đặc biệt ẩn đằng sau hành vi sờ răng cửa của Luru Hướng Đông, tôi cố tình im lặng trong vòng nửa phút, dùng sự im lặng tuyệt đối để tạo ra một bầu không khí căng thẳng. Trong thời gian đó, Luru Hướng Đông một mực cúi đầu, đồng thời tổng cộng đưa tay sờ răng cửa của mình bảy lần, lần sau mạnh hơn lần trước. Rất hiển nhiên, hành vi này đã trở thành một hành vi nghi thức hoặc là hành vi cưỡng chế, là một trong những cách mà tiềm thức của ông ta dùng để tự an ủi mình, và đó chính là một nhược điểm tâm lý hết sức rõ ràng.

“Giáo sư Luru.” Tôi hỏi: “Ông muốn gạt thứ gì ra khỏi răng mình vậy?”

“Hả?” Ông ta đột ngột ngẩng đầu lên, nhìn thoáng qua tôi một chút, sau đó lại một lần nữa đưa tay về phía răng cửa, phải rất khó khăn mới dùng động tác này lại được, sắc mặt trở nên nhợt nhạt vô cùng. “Tôi, tôi cũng không biết nữa...”

“Sờ răng cửa khiến ông thoải mái ư?” Tôi bắt đầu dẫn dắt ông ta. “Hay là, nếu ông không sờ răng cửa thì ông không cách nào loại bỏ được sự căng thẳng của mình?”

Ông ta lắp bắp môi nói ra ba chữ: “Đều đúng cả.”

Nói xong, ông ta cúi đầu xuống thật thấp, hai bàn tay cùng nắm chặt lại, đồng thời còn hơi run lên. Bốn giây sau, ông ta đột nhiên thôi không run nữa, nhưng chưa đầy một giây sau đó thì đã lại tiếp tục run. Rất hiển nhiên, thân thể của ông ta đã bị đông cứng lại trong vòng chưa đầy một giây. Tuy trạng

thái đông cứng này không dễ gì phát giác, nhưng đối với tôi, đó là một thứ ngôn ngữ cơ thể khá rõ ràng.

Xét từ câu trả lời của ông ta, hành vi sờ rãnh cửa đó đã phát triển thành chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế, căn nguyên của nó là một nỗi sợ hãi nào đó. Nỗi sợ hãi này có lẽ bắt nguồn từ vết thương tâm lý do một sự đả kích cực lớn nào đó đem lại, nhưng cũng có khả năng là do tâm trạng tiêu cực phát sinh từ một chuyện nhỏ phát triển mà thành. Bất kể ra sao, sự xuất hiện của phản ứng đông cứng đều chứng tỏ rằng Lưu Hường Đông đã cảm nhận được một số thông tin có liên quan tới nỗi sợ hãi này - dù rằng điều này bản thân ông ta chưa chắc đã ý thức được. Nếu biết được nguồn gốc của nỗi sợ hãi này, có lẽ tôi sẽ có thể giúp ông ta học được cách chống lại nỗi sợ hãi, từ đó loại bỏ nhược điểm tâm lý này của ông ta.

Tôi lại tiếp tục dẫn dắt ông ta: “Ông có biết bắt đầu từ khi nào thì mình có thói quen này không?”

Ông ta thấp giọng nói: “Tôi cũng không rõ.” Ngay sau đó lại bổ sung thêm một câu: “Có thể là từ hồi học cấp hai.

Câu nói phía sau đó dường như là sự bộc bạch một cách tự nhiên của tiềm thức.

Tôi vội vàng truy hỏi: “Cấp hai ư? Nguyên nhân cụ thể là gì vậy?”

Ông ta khẽ lắc đầu, tỏ ý rằng mình không biết.

Tôi nói: “Vậy ông hãy kể lại một chút về cuộc sống của hồi cấp hai đi, nhân tiện hãy nói thêm một vài kỷ ức khó quên của ông nữa.”

”Hồi đó rất hỗn loạn.” Ông ta suy nghĩ một lát rồi nói: “Bắt đầu từ học kỳ hai năm lớp bảy, trường học đã hoàn toàn biến thành một mớ bòng bong. Các giáo viên người thì trốn ở nhà, người thì bị lôi đi đấu tố. Cả trường chỉ còn duy nhất một lớp là vẫn tiếp tục giảng dạy, học sinh nào muốn học tiếp thì đều tụ tập ở lớp đó, tôi chính là một trong số những học sinh này. Có điều mấy năm đó tuy đúng là có hỗn loạn thật, nhưng tỉ mỉ ngẫm lại thì kỳ thực cũng chẳng có gì đáng để nói cả!”

Tôi hỏi: “Trong hoàn cảnh như thế, việc học tập của các ông không bị ảnh hưởng chút nào ư?”

”Có thì cũng có, nhưng lúc ấy chúng tôi đã quen rồi.” Ông ta kể lại qua loa sự việc: “Có lúc giáo viên đang giảng bài thì bị người ta lôi ra ngoài mắng cho một trận, thậm chí còn động chân động tay. Các học sinh kiên trì đi học tiếp đa phần đều hiền lành nhút nhát, do đó chỉ có thể trở mắt nhìn thầy giáo của mình chịu nhục, cũng lắm là cất lời van xin giúp mà thôi. Trường tôi khi đó có hai thầy giáo kiên trì lên lớp, bọn họ quả là người tốt, mỗi lần đều đứng mũi chịu sào, ra mặt đối phó với lũ lưu manh, gần như không để học sinh của mình phải chịu nhục lần nào.”

Tôi khẽ gật đầu.

1. Lưu Hường Đông sinh năm 1958, cho nên quãng thời gian này có lẽ thuộc thời kì Cách mạng văn hóa ở Trung Quốc – một trong những thời kỳ tôi tâm trong lịch sử của đất nước này - ND.

Trong thời kỳ cuối của giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục, tình yêu đối với người sinh thành khác giới sẽ vì nỗi sợ hãi với người sinh thành cùng giới mà biến mất, tâm lý tình dục ở trẻ con theo đó mà tiến vào trạng thái ngủ đông, bắt đầu chuyển hướng thú qua những thứ khác ngoài tình dục (chẳng hạn như khoa học tự nhiên trò chơi điện tử, vân vân), giai đoạn này được gọi là giai đoạn ngủ đông của tình dục. Đến khoảng năm mười hai tuổi, sau sự xuất hiện lần thứ hai của bản năng giới tính, tâm lý tình dục vốn ngủ đông đã lâu sẽ lại một lần nữa trở dậy, lúc này tâm lý tình dục và sinh lý tình dục sẽ cùng nhau phát triển, cuối cùng thì trưởng thành hoàn toàn, giai đoạn này được gọi là giai đoạn trưởng thành của tình dục. Sau khi bước vào giai đoạn trưởng thành của tình dục hứng thú với người khác giới sẽ quay trở lại, các thanh thiếu niên sẽ lấy việc kết bạn khác giới làm xuất phát điểm, từ đó bắt đầu tiến hành tìm hiểu và suy nghĩ về mối quan hệ giữa người với người, đồng thời nảy sinh sự đánh giá về xã hội cũng như giá trị của bản thân. Có thể nói, quãng thời gian từ năm mười hai tới mười tám tuổi là giai đoạn chủ yếu để hình thành nên nhân sinh quan của một con người, do đó, mọi trải nghiệm cũng như biến hóa tâm lý trong thời kỳ này đều sẽ có tác động trực tiếp đến nhân cách của người đó trong tương lai.

Theo độ tuổi đi học bình thường, quãng thời gian học cấp hai hoàn toàn thuộc về giai đoạn trưởng thành của tình dục. Trong giai đoạn quan trọng này, Lưu Hường Đông thường xuyên phải đi học trong tâm trạng nơm nớp lo sợ bất cứ lúc nào cũng có khả năng bị uy hiếp cả về thể xác và tinh thần bởi những người lạ mặt, còn hay phải tận mắt nhìn hai người thầy mà mình kính trọng bị sỉ nhục nữa, do đó sau khi trưởng thành, tính cách của ông ta không bình thường cũng là điều dễ hiểu. Về sau ông ta vô cùng say mê nghiên cứu khoa học, khả năng giao tiếp thì chẳng hề được cải thiện theo sự tăng dần của tuổi tác, căn nguyên có lẽ chính là những việc đã xảy ra trong thời kỳ này.

Chỉ sau nháy mắt tôi đã suy nghĩ xong xuôi, thế rồi lại tiếp tục dẫn dắt: “Ông hãy kể lại hai chuyện mà mình khó quên nhất khi đó đi, tốt nhất là về những trải nghiệm không mấy vui vẻ.”

Ông ta đột nhiên lại đưa tay lên sờ rãnh cửa, tay phải hơi run lên một chút, thế rồi lại đưa lên sờ rãnh cửa lần nữa, nói: “Có một chuyện thế này, nó xảy ra vào năm chúng tôi học tới chương trình lớp chín, tình hình đã không còn nhiều như trước nữa. Nhưng càng là trước buổi bình minh, bóng tối lại càng mờ mịt. Một buổi chiều, chúng tôi đang học thì chợt có một đám người xông vào trong lớp, kéo thầy giáo ra ngoài. Khi đó, các học sinh trong lớp ít nhiều cũng biết được một chút về tình hình chính trị đương thời, hiểu rằng cục diện sắp ổn định đến nơi, do đó lòng tự tin so với trước đây đã tăng lên một chút. Có một nữ sinh xông ra ngoài muốn bảo vệ thầy giáo, còn nói ra những lời là “lũ lưu manh các người sắp bị mang đi xử bắn đến nơi rồi”. Đám người kia nghe thấy thế thì vô cùng tức giận. Bọn họ kéo nữ sinh đó ra hẳn bên ngoài, cứ thế lôi một mạch tới bãi đất hoang ở phía sau trường, sau đó lột sạch quần áo nữ sinh đó ra. Tuy thầy giáo và các nam sinh đã liều mạng lao tới ngăn cản, nhưng chúng tôi đều quá yếu ớt, nữ sinh đó rốt cuộc vẫn không tránh khỏi vận mệnh bị hiếp dâm tập thể.” Nói tới đây, hai mắt ông ta vẫn đầy những tia máu, hai tay thì đồng thời đưa lên day mạnh rãnh cửa, cứ như là muốn nhô bật rãnh cửa ra vậy.

Tôi vội vàng truy hỏi: “Vậy nữ sinh đó về sau có kết cục thế nào?”

“Cô ấy bị những người đó giết chết, hình như là đánh chết, hay là ghì chết ấy nhỉ?” Ông ta lại tiếp tục đưa tay sờ răng cửa. “Cũng có thể là bị giày vò đến chết. Rốt cuộc sự thể như thế nào, tôi không còn nhớ được nữa rồi, dù sao thì khi đó cô ấy cũng đã tắt thở.” Nói xong, ông ta lại càng day răng cửa mạnh hơn, hai cánh tay không ngừng run rẩy.

Tôi lại hỏi tiếp: “Cô ấy rốt cuộc đã chết như thế nào?”

Ông ta khẽ lắc đầu, đồng thời cúi đầu xuống rất thấp, hai tay vẫn tiếp tục day răng cửa. Tôi biết vấn đề nhất định là nằm ở cái chết của cô gái kia, do đó đã liên tiếp lặp lại câu hỏi đó bảy lần. Đến lần thứ bảy tôi hỏi, ông ta đột nhiên nôn khan một tiếng, lại nhổ xuống đất mấy bãi nước bọt liền, sau đó vẫn tiếp tục day răng cửa.

Nhìn hành vi nhổ nước bọt kỳ quặc của ông ta, tôi đột nhiên ý thức được rằng có lẽ mình đã có chút nhầm lẫn về mầu chốt của vấn đề.

“Giáo sư Lưu. Tôi lập tức chuyển sang hỏi câu khác: “Khi đó những người ấy đã làm gì ông hay sao?”

Ông ta chờ người ra trong vòng một giây, đột nhiên dừng động tác day răng cửa lại.

Tôi biết phương hướng này là chính xác, thế là lại hỏi tiếp: “Bọn họ đã làm gì ông vậy?” Ngay sau đó, tôi lại hỏi thêm một câu nữa với ý thăm dò: “Có phải bọn họ đã cho thứ gì đó vào trong miệng ông không?”

Lời vừa dứt, Lưu Hưởng Đông đã lại một lần nữa nôn khan, sau đó hít sâu một hơi...

Nghĩ đến đây, tôi cảm thấy buồn nôn vô cùng, không kìm được nôn khan một tiếng. Tôi tỉnh táo trở lại, nhưng vẫn chìm đắm trong vấn đề về tâm lý của Lưu Hưởng Đông. Nửa phút sau, tôi rốt cuộc cũng thoát được khỏi dòng ký ức vẫn còn chưa thông suốt đó, thế rồi bèn quay qua phía thùng rác mà nhổ vào đó một bãi nước bọt. Tôi ngẩng đầu nhìn về phía cửa nhà vệ sinh, trái tim bất giác hơi run rẩy, thế rồi mới ý thức được một vấn đề nghiêm trọng:

Tôi, tôi là X ư?

Dưới sự kích thích của suy nghĩ này, một số cảnh tượng xa lạ khác bắt đầu lóe hiện trong đầu tôi, sau đó bắt đầu ráp nối, sắp xếp, từ đó vẽ ra một đoạn ký ức liên lạc mà tôi vốn đã bị mất đi. Năng lực cảm nhận vốn đang không ngừng hoán đổi giữa tri trệ và nhạy bén của tôi dần đi vào trạng thái ổn định, trở nên vô cùng nhạy bén.

Chẳng biết ma xui quỷ khiến thế nào, tôi bỗng mở đèn nhà vệ sinh, thế rồi lại một lần nữa đi vào trong đó, đứng trước gương nhìn chăm chăm vào bản thân trong gương. Người đàn ông trong gương khi thì quen thuộc, khi thì lạ xa lạ, dòng suy nghĩ của tôi cũng theo đó mà xao động không thôi. Một hồi lâu sau, biến ký ức vốn cuộn trào dữ dội của tôi rốt cuộc đã quay về bình lặng, đầu óc cũng trở lại êm ả như xưa, có điều, bên dưới vẻ bề ngoài êm ả ấy vẫn là những làn sóng ngầm đang không ngừng xoay vần.

Dòng suy nghĩ của tôi bắt đầu trở nên thông suốt.

Tôi nhìn chăm chăm vào chiếc gương bên trên bồn rửa mặt đó, nỗi sợ hãi đối với gương bấy lâu nay đã biến mất hoàn toàn, bởi vì tôi đã tìm được căn nguyên gây ra nó.

Trong hai giấc mơ, người đàn ông đáng sợ tự xưng là X kia đều xuất hiện ở cửa nhà vệ sinh, đây là một sự tự kỳ ám thị tuy quanh co nhưng rõ ràng: Trong tiềm thức của tôi, gương là vật tượng trưng cho nhà vệ sinh, nhưng ngược lại, nhà vệ sinh cũng đồng thời trở thành một hình ảnh tượng trưng kín đáo cho gương. Do đó, người đàn ông xuất hiện ở cửa nhà vệ sinh kỳ thực cũng chính là người đàn ông xuất hiện trong gương. Tác dụng thường thấy nhất của gương chính là để người ta soi, do đó người đàn ông xuất hiện trong gương hiển nhiên chính là cái bóng của tôi rồi.

Nói cách khác, người đàn ông liên tiếp hai lần xuất hiện ở cửa nhà vệ sinh đó chính là tôi sau khi được khoác lên lớp vỏ nguy trang của tiềm thức.

Trong hai giấc mơ, tiềm thức đã dùng phương thức này để cố gắng nói với tôi rằng: X mà tôi đang tìm kiếm bấy lâu kỳ thực chính là bản thân tôi.

Tôi hít sâu một hơi, trong đầu bất giác nổi lên nhiều điều nghi vấn khác.

Sao tôi lại là X được? Tôi chỉ là một người đàn ông hết sức bình thường và được sinh ra trong một gia đình bình thường thôi mà. Giống như bao nhiêu đứa trẻ bình thường khác, tôi học hết tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, sau đó tới một tỉnh ở cách quê hương của mình rất xa để học đại học. Tuy thời điểm tốt nghiệp đại học cũng là lúc gia đình tôi gặp phải một phen biến cố lớn lao, vậy nhưng tôi đã ngoan cường vượt qua được, sau đó thì cùng bà xã và con trai xây dựng nên một gia đình tuy bình thường nhưng hạnh phúc...

Sao tôi lại là X được chứ?

Sau nháy mắt, tôi nảy sinh sự nghi ngờ rất lớn đối với ký ức của mình về Lưu Hưởng Đông.

Nhưng ngay sau đó, rất nhiều đoạn ký ức chứng minh tôi chính là X lũ lượt xuất hiện trong đầu tôi: Tôi có thể nhớ ra bộ dạng của Tàn Quan – chồng của Diệp Thu Vi; tôi đã từng liên lạc với Trần Ngọc Long, mượn dùng chứng minh thư của anh ta, khi chúng tôi gặp nhau trông sắc mặt anh ta có vẻ phức tạp vô cùng; trong lần phỏng vấn Trương Thụy Bảo – tôi đã liên tục rào trước đón sau để thăm dò anh ta, và bây giờ tôi vẫn còn nhớ rõ từng câu nói của mình cũng như những dụng ý ẩn bên trong đó; tôi đã từng nhận lệnh từ Chủ nhiệm Viên – người mà đến bây giờ tôi vẫn không thể nhớ ra tên và thân phận cụ thể, sau đó bắt đầu tiến hành điều tra và tiếp xúc với một loạt những con người xa lạ như Nghiêm Tuấn Khanh, Tường Việt Dương, Phùng Nam, Lý

Tùng, vân vân; tôi còn từng dùng các biện pháp tâm lý để giết chết rất nhiều người cũng hoàn toàn xa lạ như Vu Khang, Trần Đồng Kính, Mã Thạch Nguyên, vân vân...

”Nhất Tàn.” Thầy đột nhiên thay đổi cách xưng hô với tôi, “Nghe tôi nói này, cậu tạm thời đừng đi gặp bệnh nhân nữ kia nữa.”

Tôi căng thẳng hỏi: “Tại sao vậy ạ?”

”Hai đoạn ký ức đó tuy mâu thuẫn với nhau nhưng lại cùng tồn tại, một trong hai hiển nhiên là sự lừa gạt của tiềm thức đối với ý thức.” Thầy giải thích: “Sự tự lừa gạt có thể đạt tới mức biến giả thành thật, điều này chứng tỏ tiềm thức của cậu quá sôi nổi, hơn nữa còn xuất hiện tình trạng vượt kiểm soát, thậm chí là tính tự chủ ở một mức độ nhất định...” Dừng lại một chút, thầy trầm giọng nói tiếp: “Hiện tượng này có thể nói là đã thuộc vào phạm trù hoang tưởng ảo giác rồi, mà hoang tưởng ảo giác vốn là triệu chứng chính của bệnh tâm thần phân liệt xuất hiện tình trạng hoang tưởng ảo giác có tính đơn nhất rất có thể chính là dấu hiệu báo trước của bệnh tâm thần phân liệt.”

Những kí ức đó đều chân thực vô cùng, chân thực đến mức khiến tôi không thể nảy sinh lòng hoài nghi.

Cùng với đó, tôi lại chú ý tới nhiều chi tiết nhỏ hơn trong hai giấc mơ: Hơn một tuần qua, tôi vẫn luôn tiếp xúc với Diệp Thu Vi - một người phụ nữ gầy yếu hơn ba mươi tuổi, đồng thời cũng là một cao thủ tâm lý cực kỳ lợi hại. Trong tình huống bình thường, dưới sự ám thị của giới tính cũng như đặc trưng hình thể của cô ta, trong suy nghĩ của tôi, X vốn cũng là một cao thủ tâm lý phải có hình tượng là một người phụ nữ gầy yếu mới đúng, hoặc không thì ít nhất cũng phải có một số đặc trưng của Diệp Thu Vi. Vậy nhưng trong giấc mơ, người tự xưng là X kia lại là đàn ông, hơn nữa còn có vóc người vừa phải; tôi đã sáu lần thử đoán thân phận của người đó, và mỗi lần đều nói ra một cái tên của đàn ông, điều này phải giải thích thế nào?

Rất hiển nhiên, tôi đã phải nhận những sự ám thị có liên quan tới thân phận của X. Hơn một tuần qua, tôi chỉ cùng Diệp Thu Vi thảo luận về X, nhưng cô ta chưa từng có bất cứ sự miêu tả hay phán đoán nào có liên quan tới thân phận, tuổi tác, giới tính, đặc trưng hình thể của X. Như vậy, chỉ còn duy nhất một cách giải thích có thể coi là hợp lý thôi: Sự ám thị có liên quan tới thân phận của X tới từ chính bản thân tôi, hay nói cách khác là tới từ trong tiềm thức của tôi.

Vậy tức là tiềm thức của tôi sớm đã biết rõ X là một người như thế nào. Đây cũng là một bằng chứng rõ ràng cho thấy “tôi = X”

Mấy giây sau, trải qua một phen hồi tưởng, suy nghĩ và đắn vặt dūr dơi, tôi rốt cuộc đã chấp nhận thỏa hiệp với nội tâm, tin vào sự thật rằng mình chính là X.

Nhưng, nếu tôi thực sự là X thì tại sao bấy lâu nay tôi lại chẳng hay biết gì? Tới giây thứ hai sau khi mỗi nghi vấn này xuất hiện, trái tim tôi bắt đầu trở nên hết sức nặng nề khi nghĩ tới một danh từ tuy xa xôi nhưng không hề xa lạ: Hội chứng rối loạn phân ly.

Hồi đại học, tôi mang đầy lòng tò mò đối với thế giới tinh thần của loài người, không chỉ đọc và xem rất nhiều tiểu thuyết, phim ảnh về đề tài tâm lý, còn từng tiếp xúc với một số lý luận và khái niệm về bộ môn này. Hội chứng rối loạn phân ly là tên gọi chung của một loại bệnh tâm thần, trong đó hai chữ “phân ly” chính là nhắm vào sự tự nhận thức. Do vậy, đúng như tên gọi, hội chứng rối loạn phân ly đúng là chỉ việc công năng nhận thức của một người phát sinh hiện tượng phân ly, thậm chí là giải thể.

Trong tình huống bình thường, tâm lý của con người là một chỉnh thể có hệ thống, có quy luật, các loại cơ chế và công năng hợp tác với nhau, từ đó khiến cho tâm lý có thể phát huy những tác dụng bình thường, chúng ta cũng vì thế mà có được một sự nhận thức rõ ràng và hoàn chỉnh với bản thân. Nhưng đôi lúc, vì một nguyên nhân nào đó (thông thường là nguyên nhân tâm lý), một bộ phận công năng tâm lý xuất hiện tình trạng rối loạn, thậm chí là rời khỏi chủ thể tâm lý, khiến cho hệ thống tâm lý trở nên không hoàn chỉnh và mất đi tác dụng thông thường, từ đó tạo thành sự không hoàn chỉnh trong khả năng nhận thức, tình trạng này tạo thành các chứng bệnh như là hội chứng mất khả năng nhận thức về bản thân, hội chứng mất trí nhớ dạng phân ly. Nghiêm trọng hơn, có trường hợp lượng lớn công năng tâm lý thoát ly khỏi chủ thể tâm lý, tự xây dựng nên một chủ thể mới bên ngoài chủ thể gốc, sau đó còn bắt đầu tiến hành khiêu chiến với chủ thể gốc nhằm đoạt lấy quyền khống chế sinh lý, tình trạng này tạo thành các chứng bệnh như là hội chứng lang thang đăng trí, rối loạn chức năng nhận thức thân phận dạng phân ly. Những hiện tượng tâm lý mà khả năng tự nhận thức trở nên dị thường này đều thuộc phạm vi của hội chứng rối loạn phân ly.

Nguyên nhân cụ thể gây ra hội chứng rối loạn phân ly hãy còn chưa có định luận rõ ràng, những quan điểm phổ biến thì cho rằng chứng bệnh này thông thường có liên quan tới những áp lực hoặc vết thương tâm lý cực lớn, mà xét cho cùng thì cái gọi là áp lực và vết thương tâm lý đều là do những nỗi sợ hãi cực độ trong tâm lý gây ra. Thử nghĩ mà xem: Khi một người phải trải qua một chuyện nào đó nhưng nỗi sợ hãi mà chuyện đó mang tới lại hoàn toàn vượt ra khỏi năng lực chịu đựng của tâm lý, tâm lý xuất phát từ bản năng tự bảo vệ sẽ nghĩ cách để phủ định mối quan hệ giữa bản thân và sự việc đáng sợ kia. Nhưng trong tình huống mà ý thức vẫn bình thường, con người ta sẽ rất khó có thể thực hiện hành vi tự lừa gạt bản thân. Cho nên đôi lúc, cơ chế tự bảo vệ của tâm lý sẽ trở nên hết sức cực đoan, mà một trong những thủ đoạn cực đoan ấy chính là phân tách bản thân ra khỏi sự việc đáng sợ kia.

Sự việc đáng sợ là nhân tố bên ngoài, bản thân là nhân tố bên trong, đối với tâm lý mà nói, không chế nhân tố bên trong so với không chế nhân tố bên ngoài thì dễ dàng hơn rất nhiều. Khi vết thương tâm lý do sự việc đáng sợ mang lại không quá lớn, tâm lý sẽ có thể dùng cách quên đi bản thân sự việc để đạt được mục đích là phân tách bản thân ra khỏi sự việc đó. Lấy chuyện của Thư Tinh làm ví dụ, tuy vụ tai nạn xe cộ gây ra cho cô ta vết thương tâm lý rất lớn nhưng vẫn còn nằm trong khả năng can dự của tâm lý, thế nên Thư Tinh chỉ quên đi vụ tai nạn xe cộ đó cùng với nhân cách bản ngã của bản thân trong quãng thời gian trước và sau khi xảy ra tai nạn, còn khả năng tự nhận thức của cô ta thì không xuất hiện tình trạng rối loạn rõ rệt nào, đây chính là hội chứng mất trí nhớ dạng phân ly cấp độ nhẹ.

Ngược lại, nếu vết thương tâm lý do sự việc đáng sợ mang lại quá lớn, tâm lý không thể nào loại trừ những ký ức có liên quan, vậy thì chỉ đành thông qua việc loại trừ ý thức để đạt được mục đích là phân tách bản thân ra khỏi sự việc đó. Chẳng hạn, có một số cựu chiến binh sau khi phải tham gia một chiến dịch quá ác liệt sẽ quên đi tất cả mọi chuyện đã xảy ra trên chiến trường, bao gồm cả nhân cách của bản thân khi đó, người nghiêm trọng thì còn có khả năng xuất hiện tình trạng đánh mất khả năng nhận thức đối với bản thân, đây chính là hội chứng mất trí nhớ phân ly cấp độ nặng. Lại có một ví dụ khác thế này, người phụ nữ nhiều năm bị chồng bạo hành cả về thể xác lẫn tâm hồn, trong một lần nỗi sợ hãi bùng nổ đã đột nhiên quên đi thân phận của bản

thân, đồng thời, để có thể sống tiếp cô ta đã tự bịa ra cho mình một thân phận mới và bỏ nhà ra đi, dùng thân phận mới này để bắt đầu một cuộc sống hoàn toàn mới, đây chính là hội chứng lang thang đăng trí. Cự đoạn hơn một chút nữa, có một cô gái từ đã bị dục của mình xâm hại tình dục, tâm lý của cô ta vì muốn tìm kiếm sự giải thoát nên đã hư cấu ra một con người không hề tồn tại, đồng thời gán chuyện bị xâm hại tình dục cho “người” này. Sự tồn tại của “người” này chỉ có một mình cô gái đó biết, do đó dần dà, người này đã trở thành chủ thể thứ hai trong tâm lý của cô ta, và ý thức của cô ta sẽ căn cứ theo hoàn cảnh cũng như tâm trạng để tiến hành thay đổi giữa hai chủ thể tâm lý. Sau này, cô ta rất có thể sẽ hình thành thói quen thông qua việc thay đổi nhân cách để né tránh hiện thực, nếu trong một vụ việc đáng sợ nào đó, cả hai nhân cách vốn có đều không thể chịu đựng được, vậy thì tâm lý sẽ lại dùng cách cũ để hư cấu ra một “người” thứ ba, đồng thời làm cho nó biến thành chủ thể tâm lý thứ ba cùng tồn tại với hai chủ thể tâm lý trước, quá trình tạo thành chủ thể thứ tư, thứ năm và hơn thế nữa cũng tương tự như vậy, và đây chính là tình trạng rối loạn chức năng nhận thức thân phận dạng phân ly, một tên gọi khác của nó là rối loạn đa nhân cách vốn mang đầy màu sắc kỳ bí và vô cùng hiếm gặp.

Nghĩ đến đây, tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 34: Cuộc Giao Tranh Giữa Hai Cao Thủ Tâm Lý

Tôi tự nhận thấy mình là một người có tâm địa lương thiện, khi nghe Diệp Thu Vi kể về những vụ giết người thì thường xuyên cảm thấy sợ hãi và ghê tởm, nhưng trong phần ký ức thuộc về X, tôi lại từng giết chết rất nhiều người theo sự chỉ đạo của Chủ nhiệm Viên. Tôi chỉ là một người bình thường có trình độ học vấn đại học, chẳng hề có chút sở trường nào, ấy vậy mà khi là X, tôi lại có rất nhiều tri thức về tâm lý học cũng như các loại bệnh tâm thần, ngoài ra khả năng quan sát của tôi cũng nhạy bén không thua kém gì Diệp Thu Vi. Đối với tôi, điều quan trọng nhất là gia đình và người thân, nhưng khi nhớ lại những ký ức của X tôi lại cảm nhận được sự phẫn nộ và hung tợn vô cùng tận, đi kèm với đó là ham muốn giết người chẳng có điểm dừng.

Nói tóm lại, bất kể là xét về ký ức, tính cách, năng lực học thức hay là về nhân sinh quan, tôi và X đều có sự khác biệt to lớn vô cùng. Nếu những ký ức có liên quan tới X đều là sự thực, vậy thì rất hiển nhiên, X không phải là tôi, mà là một con người khác hoàn toàn độc lập với tôi về mọi phương diện. Tôi và anh ta chẳng qua chỉ chung sống trong cùng một thân thể mà thôi, tôi...

Cho dù tôi đã cố hết sức né tránh, vậy nhưng rốt cuộc vẫn phải đối mặt với một sự thực thế này: Tôi rất có thể là một người bị mắc chứng rối loạn đa nhân cách.

Nghĩ đến đây, tôi không kìm được nảy sinh nhiều sự nghi hoặc hơn: Hội chứng phân ly nhất định là có liên quan tới những tổn thương trong tâm lý, nhưng chứng rối loạn đa nhân cách của tôi rốt cuộc là từ đâu mà ra? Nếu tôi thực sự là X, tại sao những người bên cạnh tôi đều không hay biết gì? Ngay đến cả những người thân vốn sinh sống bên tôi bấy lâu cũng chẳng hề phát giác? Hơn nữa, những năm nay X ẩn nấp kín đáo như vậy, còn từng làm ra bao nhiêu chuyện như thế trong khi tôi chẳng hay biết gì, tại sao tôi lại đột nhiên phát hiện ra sự tồn tại của anh ta chứ?

Trong khoảnh khắc điều nghi vấn cuối cùng xuất hiện, trước mắt tôi đột nhiên thoáng qua bóng dáng của Diệp Thu Vi: Ánh mắt của cô ta sâu kín mà sắc bén, khuôn tay trắng nhưng không nhợt nhạt, bờ môi căng đầy mang màu hồng phớt, mái tóc dài đen nhánh buông xõa qua vai, có mấy lọn tóc còn buông lơi trước ngực... Mãi đến cuối cùng tôi mới nhớ đến cặp kính gọng đen cùng chiếc váy liền xếp nếp kiểu bohemian của cô ta... Nghĩ đến đây, đầu tôi lại một lần nữa nhói đau dữ dội. Trong bóng tối, một luồng sáng rực rỡ chẳng biết từ đâu rơi tới, khiến cho tôi cơ hồ muốn móc mắt mình ra. Cùng với đó, bên tai tôi lại một lần nữa vang lên tiếng rít quái dị kia.

Ngay sau đó, trong đầu tôi bất giác bùng lên một cơn giận khó hiểu. Dưới sự thôi thúc của cơn giận này, tôi nắm chặt tay, dồn toàn bộ sự chú ý vào xúc giác ở đầu ngón tay và lòng bàn tay, từ đó dễ dàng và nhanh chóng thoát khỏi sự đeo bám của cặp kính gọng đen cùng chiếc váy liền xếp nếp kiểu bohemian, ngoài ra ảo giác về ánh sáng, cơn đau đầu cùng với tiếng rít kia cũng tức thì biến mất theo đó.

Tôi dùng thời gian một giây để giải phóng toàn bộ tư duy, sau đó theo bản năng, tôi hiểu rằng sự biến hóa trong tâm lý của mình đã xảy ra do sự ám thị của Diệp Thu Vi. Bắt đầu từ ngày đầu tiên gặp mặt, mỗi một chi tiết trên người cô ta, mỗi một cử chỉ, một câu nói của cô ta, thậm chí là mỗi một ánh mắt của cô ta nữa, tất cả đều là một phần của sự ám thị. Cô ta đã dốc hết tâm sức để thực hiện một cuộc ám thị vừa toàn diện lại vừa tinh tế đối với tôi, mục đích thì chỉ có một, đó là khiến tôi gặp được X. Tuy ý thức của X vẫn chưa hoàn toàn xuất hiện, tôi cũng vì thế mà chưa thể phát giác ra quá trình cũng như các chi tiết cụ thể mà Diệp Thu Vi đã dùng để ám thị tôi, nhưng theo bản năng tôi hiểu được, cô ta đã chuẩn bị hết sức kỹ càng cho cuộc ám thị này.

Từ đó mà xét, trong tám lần gặp mặt liên tục trong tám ngày vừa qua, cô ta có lẽ là người chủ động – chính cô ta đã bày sẵn ra cạm bẫy để dụ tôi tới gặp mặt, căn bản không phải là tôi chủ động đến gặp cô ta. Theo như logic bình thường thì suy luận này hiển nhiên là mười phần hợp lý, nhưng khi suy nghĩ vấn đề này, tại nơi sâu thẳm trong nội tâm của tôi lại có một thứ trực giác vô cùng mãnh liệt – một thứ trực giác thuộc về X: Diệp Thu Vi quả thực đã có sự chuẩn bị từ trước, nhưng tôi cũng không phải là bên bị động, khi đi gặp cô ta tôi thực ra cũng có một mục đích đặc biệt nào đó.

Còn về việc mục đích đặc biệt đó rốt cuộc là gì, tôi đã mấy lần muốn tìm kiếm đáp án từ chỗ X nhưng cuối cùng đều phải chịu thất bại – anh ta dường như rất phản cảm với hành vi này của tôi. Nửa phút sau, sự phản cảm của anh ta lại càng trở nên rõ rệt, và tôi kinh ngạc phát hiện dòng ký ức vốn đang dâng trào cuộn cuộn dần giảm tốc độ, có một bộ phận thậm chí còn bắt đầu dừng hẳn, sau đó trở nên mơ hồ và biến mất, tư duy nhạy bén của tôi cũng dần trở nên trì trệ. Tôi đột nhiên ý thức được, X không muốn để tôi tiếp xúc với anh ta, thế nên mới muốn rời khỏi tôi và thực sự đang rời khỏi tôi.

Tôi gắng sức day mạnh trán và hai bên má, lại dùng một quãng thời gian khoảng hai giây để giữ lòng bình tĩnh trở lại. Người từng thông minh rất sợ trở nên hồ đồ, tôi không thể để X dễ dàng rời đi, tôi không cho phép trí óc của mình lại một lần nữa quay lại với sự trì trệ và bị mất trí nhớ. Tôi nhất định

phải cố gắng tìm hiểu về những trải nghiệm của X trước khi anh ta rời đi, từ đó thực sự nhận thức được bộ mặt thật của chính bản thân mình.

Do thời gian cấp bách, tôi phải cố ép mình bình tĩnh trở lại, dòng suy nghĩ lại một lần nữa quay về buổi đêm ngày 29 tháng 10 năm 2009.

* * *

Lưu Hường Đông nghiêng người kéo thùng rác ở cách đó không xa lại bên cạnh mình, nhổ vào trong mấy bãi nước bọt sau đó lại khom lưng xuống, hai tay đưa lên đỡ trán, thân thể nhấp nhô không ngừng.

Trong những năm sáu mươi, bảy mươi của thế kỷ trước, Lưu Hường Đông đang ở trong giai đoạn hình thành nhân cách và nhân sinh quan nhưng lại gặp thời loạn lạc, phải tận mắt nhìn thấy sự xấu xí trong bản tính của loài người. Sau một thời gian dài chịu sự uy hiếp từ những người xa lạ, trong lòng ông ta ngợp đầy nỗi sợ hãi với các mối quan hệ, và để loại trừ nỗi sợ hãi, né tránh trở thành lựa chọn đầu tiên của ông ta khi gặp người lạ mặt. Một khi không thể né tránh, nỗi sợ hãi đối với người lạ của ông ta sẽ bùng phát, đây chính là căn nguyên gây ra tình trạng lo sợ trong khi giao tiếp của ông ta.

Nhưng cùng với đó, hai người thầy giáo không sợ thời cuộc, kiên trì lên lớp kia đã khiến ông ta cảm nhận được mặt tốt đẹp trong bản tính của loài người. Trong vực sâu của sự tăm tối, chính sự tốt đẹp hiếm hoi này đã trở thành ngọn đuốc soi đường cho ông ta tiến về phía trước, đồng thời cũng trở thành động lực nội tại cho sự phấn đấu của ông ta trong những ngày tháng sau này. Ông ta cố gắng học tập rồi trở thành giảng viên đại học có lẽ chính là vì muốn theo bước hai người thầy đó của mình, hơn nữa cũng chỉ có khi ở trong phòng học thì nỗi lo sợ trong giao tiếp của ông ta mới phần nào giảm bớt. Thời còn là học sinh, chỉ có chuyện học tập là có thể giúp ông ta quên đi những mối uy hiếp xung quanh, cho nên trong suốt một quãng thời gian khá dài sau khi trưởng thành ông ta không hỏi gì tới chuyện đời, chỉ chuyên tâm vào sự nghiệp giáo dục và nghiên cứu khoa học, mục đích chính là để ngăn chặn cảm giác không an toàn do các mối quan hệ xã hội mang tới. Có thể nói, từ tuổi thiếu niên tới trung niên, cả học thức cũng như kiến thức của ông ta đều tăng dần từng ngày, vậy nhưng trạng thái tâm lý thì lại không chút thay đổi.

Lưu Hường Đông đã tận mắt nhìn thấy một bạn học nữ của mình bị làm nhục mà chết, nỗi sợ hãi đối với các mối quan hệ xã hội theo đó mà bùng phát. Trong quá trình này, đám lưu manh đã nhét những vật dơ bẩn vào miệng của ông ta. Trong tiềm thức của Lưu Hường Đông, đám lưu manh đại diện cho người xấu, còn những vật dơ bẩn kia thì trở thành sự tượng trưng cho mặt xấu xí trong bản tính của loài người. Khi đó ông ta nhất định đã ra sức nhổ những thứ dơ bẩn đó ra ngoài, đồng thời dùng tay lau răng cho sạch. Bởi vì đang ở trong giai đoạn trưởng thành của tình dục, do đó chuyện này có sức ảnh hưởng rất lớn trong việc hình thành nên tính cách của ông ta, để rồi cuối cùng động tác lau răng đã trở thành một bộ phận cố định cấu thành nên tâm lý. Kể từ đó về sau, cứ mỗi khi cảm nhận thấy nỗi sợ hãi đến từ các mối quan hệ xã hội, ông ta sẽ lại vô thức làm ra hành vi lau chùi bản bàm trên răng, sau đó thì dần dần chuyển hóa thành động tác sờ răng cửa, đây chính là tình trạng đơn giản hóa hành vi ở người bị rối loạn ám ảnh cưỡng chế.

Nghĩ tới đây, tôi lại đề ý tới một thông tin khác: Lưu Hường Đông vốn tham gia giảng dạy ở Đại học C nhưng tới năm 1997 thì lại đột nhiên nhảy việc tới làm Chủ nhiệm Trung tâm Nghiên cứu khoa học ở Công ty E. Dựa theo sự phân tích trước đó, động lực nội tại cho cuộc sống và sự nghiệp của ông ta chính là hai người thầy đã khiến ông ta cảm nhận được mặt tốt trong tính người năm xưa. Dưới sự thôi thúc của niềm tin này, ông ta lẽ ra phải kiên định đi theo nghề dạy học mới đúng, tại sao đến cuối cùng lại lựa chọn rời đi như vậy? Hơn nữa tôi từng nghe Chủ nhiệm Viên kể rằng Lưu Hường Đông tuy tính tình quái lạ, vậy nhưng lại rất khao khát quyền lực, cũng biết sử dụng quyền mưu, còn từng thông qua các biện pháp mờ ám khác nhau để khiến con trai mình có cái mẽ ngoài của một thiên tài học thuật. Rất hiển nhiên, để có thể sử dụng quyền mưu và thực hiện các biện pháp mờ ám kia, Lưu Hường Đông ắt phải tiến hành giao tiếp với người khác rất nhiều, nếu ông ta thực sự có vấn đề về tâm lý như tôi phân tích, vậy thì việc này có tồn tại sự mâu thuẫn rõ ràng... Ở đây nhất định là có chỗ nào đó không đúng lắm.

Tôi nhanh chóng ý thức được trong quãng thời gian trước và sau khi nhảy việc, Lưu Hường Đông có lẽ đã có một sự chuyển biến nào đó trong tâm lý.

Phân tích tới đây, tôi nhìn Lưu Hường Đông đang cúi đầu không nói gì, hỏi: “Năm 1997, tại sao ông lại nghỉ việc ở Đại học C?”

Ông ta hít sâu một hơi, ngồi thẳng người dậy đưa ta lên sờ răng cửa, khề liếm môi, muốn nói gì đó mà cuối cùng lại thôi.

Tôi nói: “Đối với ông, nghề giáo là nghề nghiệp cao quý nhất, ông nhất định cũng đã từng muốn dâng hiến cả cuộc đời này cho sự nghiệp giáo dục, đúng vậy không?”

Ông ta ngẩng đầu lên, nhất thời quên đi sự lo âu, nhìn tôi về đầy kinh ngạc.

Tôi lại nói tiếp: “Nhưng, năm 1997 hoặc là sớm hơn nữa, có một số chuyện đã làm thay đổi lý tưởng và quan niệm của ông. Ông hãy kể cho tôi nghe những chuyện đó đi.”

Ông ta khề gật đầu, lại đưa tay lên sờ răng cửa một chút, sau đó mới thoáng mang theo vẻ căng thẳng nói: “Nghề giáo, nghề giáo quả thực là nghề cao quý nhất, quan niệm này trong tôi chưa từng thay đổi. Nhưng... nhưng chính bởi vì như thế nên tôi mới không vừa mắt những con người đó...”

“Những con người nào?” Tôi lạnh lùng nhìn ông ta.

“Trợ lý, đồng nghiệp, lãnh đạo, nhiều lắm.” Ánh mắt ông ta đột nhiên trở nên kiên định, giọng nói cũng theo đà mà toát ra vẻ xúc động: “Bọn họ không xứng, không xứng! Bọn họ đã làm nhục cái nghề cao quý ấy!”

“Nghề giáo thực sự rất cao quý.” Tôi cố tình nói vậy để an ủi ông ta, sau đó mới lại tiếp: “Ông hãy kể tỉ mỉ một chút đi.”

Ông ta lập tức trở nên bình tĩnh hơn nhiều, sau khi nghĩ một chút bèn bắt đầu kể: “Hồi đầu năm 1997, tôi vừa độc lập hoàn thành một hạng mục lý luận rất có tính đột phá, viện trưởng của Học viện Hóa học công nghiệp tìm đến tôi, muốn tôi đề tên con gái ông ta trên luận văn, tôi từ chối mà không chút do dự. Nhưng rồi chỉ mấy ngày sau các tạp chí vốn thường xuyên hợp tác đột nhiên không nhận luận văn của tôi nữa, có một tạp chí thậm chí đã xét duyệt rồi, nhưng sau đó lại đưa trả luận văn của tôi về. Viện trưởng lại đến tìm tôi lần nữa, nói là nếu không đề tên con gái của ông ta, luận văn của tôi

đừng hòng được đăng tải. Khi nói ra những lời đó, ông ta cứ như một vị anh hùng lẫm liệt vậy, còn tôi thì chẳng khác nào một kẻ phản bội chấp nhận thỏa hiệp với quân địch. Tôi lại từ chối ông ta một lần nữa, sau đó còn viết thư tố cáo bằng tên thật và tự tay đưa tới cho hiệu trưởng. Qua ngày thứ hai, thư tố cáo được giữ nguyên trạng và đưa trả về cho tôi. Tôi rất nhanh đã ý thức được hành vi viết thư tố cáo thực là quá ư xuẩn ngốc và nực cười - tôi căn bản không cần phải tố cáo gì cả, bởi lẽ việc này toàn bộ giảng viên ở Học viện Hóa học công nghiệp đều biết rồi! Một vị giáo sư mà tôi thường xuyên hợp tác, còn cả một người trợ giảng đã theo tôi được hơn một năm rồi, thậm chí còn trực tiếp tham gia vào việc giúp con gái của viện trưởng giờ trò gian lận. Cũng trong mấy ngày đó, rất nhiều người thường ngày vốn tỏ ra đường hoàng nghiêm túc đã tìm đến tôi, khuyên tôi đừng đối đầu với Viện trưởng, còn nói ra những lời kiểu như “Chẳng qua là để tên thôi mà”, “Việc này đâu có ảnh hưởng gì đến luận văn của anh”, “Anh làm thế này là tự hủy hoại tiền đồ của mình đấy.” Nói tới đây, Lưu Hường Đông hít sâu một hơi, tỏ ra vô cùng bức xúc. “Tôi đột nhiên ý thức được rằng những con người đó căn bản không xứng với một nghề cao quý như nghề giáo, bọn họ ích kỷ, tham lam, lọc lõi, học thuật kém cỏi, thích giờ trò dối trá... Mà càng khiến tôi bất bình hơn là dường như chỉ có những kẻ như thế mới có thể đứng vững trên cương vị của một giảng viên, còn những người thành thực, kiên trì với chính nghĩa mà tôi từng thấy thì lại rất dễ bị đào thải. Anh không thấy rằng trong chuyện này đen trắng đã bị đảo lộn hết cả rồi ư?”

Tôi rất muốn nói với ông ta: Về bản chất con người ai cũng ích kỷ. Trong một xã hội mà lợi ích là tối thượng, lại thiếu mất sự giám sát và đôn đốc, việc người giỏi dùng thủ đoạn có thể dễ dàng leo cao, người thanh cao cổ chấp bị đào thải là một quy luật vô cùng khách quan, căn bản chẳng đáng gì tới từng cá nhân cả. Nhưng tôi không thể nói như vậy được, vì nhiệm vụ của tôi là bảo vệ ông ta chứ không phải là thổi tắt đóm sáng duy nhất trong nội tâm của ông ta.

“Quả thực, những con người này không xứng với nghề giáo.” Tôi lại hỏi tiếp: “Thế nên ông đã quyết định nghỉ việc ư? Tại sao ông phải tới Công ty E? Tôi từng nghe Chủ nhiệm Viên kể là những năm nay ông cũng thường xuyên dùng đủ các thủ đoạn để trải sẵn đường đi cho con trai mình, ông không phải là rất chán ghét chuyện này ư? Vì sao đến cuối cùng cũng lại tự tay thực hiện như thế?”

“Vi sự cao quý của nghề giáo.” Cặp mắt ông ta đột nhiên trở nên sáng rực. “Khi đó, lãnh đạo của tập đoàn đã hứa với tôi rằng chỉ cần tôi có thể giúp Công ty E hồi sinh, bọn họ sẽ hỗ trợ tôi giành lấy quyền lực cao nhất ở Đại học C. Tôi cũng biết hoàn cảnh chung không được tốt, nhưng chỉ cần tôi có quyền lực thì ít nhất cũng có thể đuổi đám người xấu xa đó ra khỏi Đại học C, sau đó bổ nhiệm những người chính trực và có tinh thần trách nhiệm để rồi dựng nên một ngôi trường trong sạch và tràn đầy tinh thần làm khoa học. Tôi cũng biết rằng hiện thực không thể hoàn toàn lý tưởng hóa, nhưng ít nhất thì tôi cũng có thể cải thiện tình trạng ở Đại học C.”

Tôi dùng giọng khẳng định nói: “Xem ra vì lý tưởng này mà ông đã sẵn lòng làm bất cứ chuyện gì, bao gồm cả việc khiến bản thân cũng trở nên lọc lõi.”

“Tôi chưa từng trở nên lọc lõi.” Ông ta nói giọng kiên định: “Tôi chỉ dùng một số thủ đoạn lọc lõi mà thôi. Tuy việc này khiến tôi cảm thấy rất đau khổ, vậy nhưng so với kết quả thu được thì nó chẳng đáng kể gì. Lãnh đạo cao cấp của tập đoàn đã thực hiện lời hứa, chẳng bao lâu nữa tôi sẽ có được quyền không chế thực tế đối với Đại học C. Tôi sẽ đuổi việc tất cả những kẻ xấu xa, sau đó nâng đỡ những người kiếm đủ cả đức tài. Tôi phải để con trai kế thừa lý tưởng và chí hướng của tôi, xây dựng Đại học C thành một trường đại học hoàn mỹ.” Nói xong những lời này, trên gương mặt vốn luôn căng cứng của ông ta lần đầu xuất hiện nụ cười, một nụ cười đơn thuần và rạng rỡ.

Hai người thầy dùng cảm thời trung học đã khiến nghề giáo trở thành nghề cao quý nhất trong lòng Lưu Hường Đông. Ông ta dấn thân vào sự nghiệp giáo dục, hy vọng qua đó có thể tìm được mặt tốt đẹp trong bản tính của loài người, vậy nhưng hiện thực lại giáng cho ông ta một đòn đau chí mạng. Có lẽ, tất cả những việc mà ông ta làm ra sau này sự đều là vì muốn khiến trường học trở lại trong sạch. Tất nhiên, cũng có thể ông ta sớm đã bị xã hội đồng hóa, chỉ là không muốn thừa nhận, vẫn cố chấp khoác lên mình chiếc áo ngoài của chủ nghĩa lý tưởng. Nhưng bất kể sự thực là như thế nào, sự kính trọng của ông ta với hai người thầy năm xưa vẫn không hề đổi khác, nó luôn là động lực nội tại giúp ông ta có thể đứng vững trong xã hội này.

Nếu muốn giết Lưu Hường Đông, tôi nhất định sẽ đồng thời ra tay từ hai mặt, thứ nhất là khuếch đại nỗi sợ hãi ở sâu trong nội tâm của ông ta, thứ hai là dập tắt ngọn lửa soi đường trong lòng ông ta. Ngược lại, nếu muốn bảo vệ ông ta, tôi cần phải nghĩ cách giảm bớt hoặc là loại trừ nỗi sợ hãi của ông ta đối với các mối quan hệ xã hội, đồng thời giữ cho ngọn lửa trong lòng ông ta không bị dập tắt.

Đối với tôi mà nói, bảo vệ tâm lý của ông ta là một việc dễ như trở bàn tay, nhưng tôi không thể làm quá triệt để được, cần phải lưu lại cho người muốn giết ông ta một cơ hội, như thế thì kẻ đó mới chịu hành động và có khả năng để lộ ra sơ hở.

Hồi tháng 3 năm 2009, Chủ nhiệm Viên từng nhờ giúp Thư Tinh khơi thông tâm lý. Để ẩn giấu thân phận của tôi, việc này chỉ được tiến hành qua điện thoại. Ngay trong lần trò chuyện đầu tiên, tôi đã ý thức được rằng vụ tai nạn giao thông của Thư Tinh tuyệt đối không phải là ngẫu nhiên, tâm lý của cô ta dường như đã bị tác động bằng một biện pháp nào đó. Kể từ lúc đó, tôi đã biết rằng có một cao thủ tâm lý khác đang rình mò ở đâu đây, hơn nữa người này còn có dính dáng rất sâu đến một vụ việc nào đó mà Chủ nhiệm Viên phụ trách. Tôi đã nói dự cảm này của mình với Chủ nhiệm Viên, nhưng ông ta lại không chịu tin. Để đề phòng bất trắc, tôi đã điều tra kỹ lưỡng về Thư Tinh, đồng thời giúp cô ta học được cách chống lại những sự tác động vào tâm lý.

Đến đầu tháng 10 năm 2009, Chủ nhiệm Viên đột nhiên liên lạc với tôi, nói rằng phán đoán của tôi trước đó có lẽ là chính xác: Có người đang ngầm ngầm tiến hành điều tra Tập đoàn A, hơn nữa còn có năng lực tương tự như tôi. Tôi nhận được một nhiệm vụ mới, đó là tìm ra người này và giết chết đối phương.

Dưới sự giúp đỡ của các tài liệu mà Chủ nhiệm Viên cung cấp, tôi biết tới một loạt những sự kiện chết người có khả năng có liên quan tới người điều tra kia. Đồng thời, vào thượng tuần tháng mười năm 2009, tôi đã gặp Triệu Hải Thời khi đó đang sắp bị đưa đi chấp hành án tử hình. Thông qua cuộc tiếp xúc với anh ta, tôi tìm ra năm người có khả năng trở thành mục tiêu tiếp theo của người điều tra đó, Lưu Hường Đông chính là một trong số này. Dưới sự giúp đỡ của tôi, Chủ nhiệm Viên đã có những sự sắp xếp tương ứng cho năm người này. Quả nhiên, tối ngày 28 tháng 10 năm 2009, Lưu Hường Đông đã nhận được tin nhắn dường như gửi từ người điều tra kia. Qua một cuộc trao đổi bằng tin nhắn, tôi xác định được đối phương chính là người điều tra thân bí kia. Tuy chúng tôi đều không biết thân phận của đối phương, nhưng anh ta (cô ta) chắc cũng rõ tình hình hiện không có lợi cho mình. Nếu anh ta (cô ta) thực sự là một người tương tự như tôi, vậy thì ắt chẳng bao giờ chịu ngồi yên chờ chết mà sẽ tìm cách để liều một phen, dù có phải cá chết lưới rách cũng sẵn lòng.

Lưu Hương Đông chính là con mồi tốt nhất để lôi người này ra ngoài ánh sáng.

Nghĩ đến đây, tôi bất giác rung mình một cái rồi trở về hiện thực, sau đó ngẩn ngơ nhìn về phía cửa nhà vệ sinh, trước mắt lại lần nữa xuất hiện bóng dáng của Diệp Thu Vi. Tháng 10 năm 2009, tôi còn chưa biết đến sự tồn tại của Diệp Thu Vi. Khi đó, xuất phát từ cái nhìn về bản thân, tôi cứ ngỡ đối phương phải là một người đàn ông điềm tĩnh và lý trí, chính loại quan điểm chủ đạo ban đầu này đã tạo ra cho tôi những sai lầm nghiêm trọng, từ đó trong quá trình điều tra đã bỏ lỡ mất nhiều cơ hội hoài nghi Diệp Thu Vi.

Một giây sau, dòng suy nghĩ của tôi lại một lần nữa quay trở về đêm ngày 29 tháng 10 năm 2009. Sau khi suy nghĩ xong xuôi, tôi quyết định phải giúp Lưu Hương Đông giảm bớt nỗi sợ hãi, nhưng tạm thời không can thiệp tới ngọn lửa soi đường ở trong lòng ông ta. Bởi lẽ, nỗi sợ hãi và chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế mới là những điểm yếu để khiến ông ta mất mạng nhất.

Muốn giảm bớt hoặc loại trừ nỗi sợ hãi ấy từ gốc rễ, ông ta nhất định phải đối mặt trực diện với nó mới được.

“Giáo sư Lưu.” Tôi nói. “Chúng ta cùng quay trở lại với chuyện xảy ra hồi ông học lớp chín kia nhé. Tôi muốn ông nghiêm túc nghĩ lại chuyện đó, đồng thời kể ra toàn bộ quá trình, đừng bỏ sót bất kỳ chi tiết nào, đặc biệt là trong việc những người đó làm nhục ông.”

Ông ta vui mặt vào giữa hai tay, không nói nửa lời.

Đối với ông ta, điều này có lẽ rất khó, cho nên tôi nhất định phải giúp ông ta. Tôi đột nhiên hơi khom người về phía trước, chụp mạnh lấy bờ vai của ông ta. Ông ta sợ hãi ngẩng đầu lên, muốn giãy ra khỏi tay tôi theo bản năng. Tôi thu hai tay về, một giây sau lại đột nhiên đứng dậy, đưa tay kéo ông ta xuống khỏi xô pha, ấn gùi xuống đất. Ông ta dù sao cũng đã hơn năm mươi tuổi rồi, thân thể lại không được cường tráng lắm, do đó gần như không có chút sức phản kháng nào. Dù rằng như thế nhưng ông ta vẫn ra sức giãy giụa, đồng thời còn lớn tiếng kêu gào.

“Giáo sư Lưu.” Tôi cười trên người ông ta, một tay giữ chặt ông ta, tay còn lại thì cời quần ra, bắt đầu tiến hành dẫn dắt tư duy của ông ta. “Bọn họ đã nhét những thứ bẩn thỉu vào trong miệng ông như thế nào? Tổng cộng có mấy người đã làm như vậy? Bọn họ trông ra sao? Ông có cảm nhận gì khi đó? Mùi vị của chất bẩn ở trong miệng ông thế nào? Có tệ lắm không? Khi đó ông đã nôn mửa theo cách nào? Người bạn học nữ kia của ông thì sao? Có phải là nằm bên cạnh ông kêu rên thảm thiết không? Những người bạn khác của ông nữa, bọn họ đã làm gì? Trời hôm đó nắng hay râm? Có nổi gió hay đổ mưa gì không? Những người đó đã mắng ông như thế nào? Có đánh ông không? Đánh như thế nào?” Nói tới đây, tôi đột nhiên dấn mạnh vào lưng ông ta một cái. “Ông có đau lắm không? Khi đó ông có từng nghĩ đến việc liều mạng với bọn họ không? Hay là ông muốn tìm lấy một khe hở mà chui xuống dưới đất?”

Khi đó ông có còn hy vọng gì vào tương lai của mình không? Mùi vị của chất bẩn thế nào? Ông có bị ép phải nuốt nó vào bụng không? Ông đã nuốt bao nhiêu rồi...”

Ông ta không kìm được nôn khan mấy tiếng dữ dội.

Tôi đưa tay ấn đầu ông ta xuống. “Nhìn cái bộ dạng đần độn của ông này, có phải là còn chưa ăn đủ không? Há? Ông đã nhớ ra mùi vị của thứ đó chưa? Có muốn ném thử một lần nữa không? Đừng hồng chạy được, ông chạy không thoát đâu, còn muốn đi học nữa cơ à? Há? Học cái *** ấy!”

Ông ta vừa nôn mửa vừa hét lớn: “Chủ nhiệm Viên! Chủ nhiệm Viên!”

Tôi lại dấn ông ta một cái nữa. “Cái gì mà Chủ nhiệm Viên với Chủ nhiệm Vinh, không ai có thể cứu được ông đâu. Nào, thử thêm lần nữa đi.” Dứt lời, tôi cời luôn cả quần lót, nhích hai chân về phía đầu ông ta.

Một giây sau, ông ta dùng hết sức bình sinh trở mình một cái, nôn hết toàn bộ những thứ đã ăn trong bữa tối hôm đó ra ngoài.

Tôi thở phào một hơi, nhanh chóng kéo quần lên, đỡ ông ta dậy. Ông ta lại nôn thêm mấy lần nữa, sau đó mới run rẩy rót cho mình một cốc nước, lắng lắng súc miệng, cúi đầu không dám nhìn tôi, tay thì đưa lên sờ răng cửa không ngừng.

“Xin lỗi, Giáo sư Lưu.” Tôi nhìn ông ta, nói bằng giọng nhẹ nhàng hết mức có thể: “Bây giờ hãy tiếp tục đi, tôi cần ông nghiêm túc nhớ lại chuyện xảy ra hồi ông học lớp chín, sau đó nghiêm túc kể lại toàn bộ quá trình cũng như cảm giác của bản thân trong hoàn cảnh lúc ấy.” Tôi vừa nói vừa đưa tay điều chỉnh cho ánh đèn trong phòng tối đi. “Bây giờ ông hãy suy nghĩ theo lời của tôi nhé: Ông đang ngồi học trong lớp thì một đám lưu manh xông vào kéo một bạn học nữ của ông ra ngoài, ông và những người khác vội vàng đuổi theo. Đám lưu manh đó kéo nữ sinh kia ra phía sau phòng học, lột sạch quần áo của cô ta, cưỡng hiếp cô ta. Nữ sinh đó không ngừng giãy giụa, gào thét, trong lòng ông ngập đầy một cơn phẫn nộ vô cùng tận. Nhưng các ông không đủ sức chống lại đám lưu manh đó, chỉ có thể trơ mắt nhìn người bạn học của mình bị làm nhục đến chết. Những người đó giữ chặt lấy ông, bóp mũi ông, vạch miệng ông ra, nhét những thứ bẩn thỉu vào trong miệng ông. Bọn họ vừa làm như vậy còn vừa cười vang giễu cợt như dã thú. Chất bẩn bị đưa vào miệng ông, mùi vị rất lạ, ông muốn nhổ nó ra, vậy nhưng mũi lại bị bóp chặt, bắt buộc phải dùng mồm để hít thở trước rồi mới nhổ ra được. Ông đã hít vào một hơi, chất bẩn theo đó mà bị ông nuốt vào trong bụng một ít...”

Ông ta lại một lần nữa vớ lấy thùng rác và bắt đầu nôn mửa.

Tôi dừng lại khoảng năm giây, sau đó đưa tay ra, nhẹ nhàng vỗ lưng ông ta. “Đã đỡ hơn chút nào chưa? Đừng sợ, sự việc dù gì cũng đã qua được mấy chục năm rồi. Ông biết không? Tôi đã điều tra chuyện mà ông kể rồi, đám lưu manh đó phần lớn đều đã bị xử tử từ tháng 5 năm 1979, có hai kẻ còn sống sót thì tới đầu những năm tám mươi cũng bị người ta đánh chết, kết cục rất thảm.” Tất nhiên, những chuyện này chỉ là do tôi tùy tiện bịa ra mà thôi.

Ông ta súc miệng một lúc rồi mới thở dốc hỏi: “Thật ư?”

“Tất nhiên rồi.” Tôi nói. “Tôi đã điều tra rất kỹ. Nếu ông muốn biết thông tin chi tiết thì tôi có thể báo Chủ nhiệm Viên cung cấp cho ông các tài liệu về vụ việc đó.”

“Bọn chúng thực sự rất đáng chết.” Ông ta hít sâu một hơi, run rẩy nói: “Nữ sinh đó rất đẹp, rất có tinh thần trách nhiệm, thành tích học tập cũng rất tốt, tôi...” Ông ta khẽ thở dài một tiếng, “Ồi, bọn tôi không ngờ lại không bảo vệ được cô ấy, tôi...”

Nỗi sợ hãi đối với người lạ và các mối quan hệ xã hội không ngờ còn làm nảy sinh sự áy náy và tự trách đi theo ông ta suốt cả cuộc đời nữa.

“Đó không phải là lỗi của ông, lại càng không phải là trách nhiệm của ông.” Tôi nói. “Ông đã cố hết sức rồi nhưng khi đó ông cũng vẫn còn nhỏ, không có năng lực cũng là lẽ đương nhiên thôi.” Tôi vừa nói vừa điều chỉnh đèn sáng lên một chút. “Nhưng bây giờ thì khác, ông đã là một nhân vật nổi tiếng khắp thành phố, trong toàn tỉnh, thậm chí là trong cả nước cũng có danh tiếng nhất định. Ông bây giờ rất có uy quyền, tất cả mọi người đều kính trọng ông, sợ ông...”

“Sợ tôi?” Ông ta khẽ lắc đầu, cười gượng, nói: “Làm gì có ai sợ tôi đâu.”

“Có nhiều người kính sợ, như tôi chẳng hạn.” Tôi nói. “Mọi người đều rất kính sợ những người có uy quyền, và bây giờ ông đã là một người có uy quyền rồi. Ông không còn giống như mấy chục năm trước nữa, hiện giờ ông không chỉ có năng lực bảo vệ người mà mình yêu, còn có năng lực để xử lý bất cứ người nào mà ông không thích. Ví dụ đám lưu manh năm đó vẫn còn sống, ông chỉ cần động nhẹ ngón tay một chút là có thể khiến bọn họ sống không bằng chết. Tuy vừa rồi tôi đã có những lời lẽ và cử chỉ vô lễ với ông, nhưng đó chỉ là một cách thức để tác động vào tâm lý của ông mà thôi, mục đích là nhằm bảo vệ ông theo sự ủy thác của Chủ nhiệm Viên, về mặt cá nhân mà nói, tôi rất kính trọng ông, cũng rất sợ ông, bởi lẽ tôi chỉ là một nhân vật nhỏ chẳng đáng nhắc đến, còn ông thì lại là một nhân vật lớn rất có sức ảnh hưởng ở cả trong và ngoài Tập đoàn A.” Nói xong, tôi cố tình để lộ vẻ mặt sợ hãi, lại đưa mắt nhìn thoáng qua ông ta một chút. “Ông thử nói xem, tôi có thể không sợ ông được ư?”

Ông ta lộ vẻ trầm tư, khẽ gật đầu, sống lưng rõ ràng đã ưỡn thẳng hơn so với trước đó, vẻ lo âu trên mặt cũng biến mất quá nửa.

“Bây giờ.” Tôi lại nói tiếp. “Tôi lại hỏi ông một vấn đề nữa nhé, khi bọn họ đưa chất bẩn vào trong miệng ông, ông đã có cảm giác như thế nào?”

Ông ta hơi cau mày lại về chán ghét. “Kỳ thực cũng có nhiều lần, thứ đó có mùi tanh rất rõ ràng, nói thực lòng là còn hơi ngọt nữa. Tôi bị ép phải nuốt vào một ít, nhưng ngay sau đó đã nôn ra được. Sau khi những người đó bỏ đi, tôi ngẩn ngơ ngồi trên mặt đất. Không biết bao lâu sau, tôi nghe người khác kể lại là bạn nữ đó chết rồi, thế là nước mắt, nước mũi không kìm được chảy ra giàn giụa. Tôi vừa khóc vừa đưa tay lên quẹt nước mũi, phát hiện trên răng cửa của mình có dính một thứ gì đó nhom nhóp nhầy nhụa, thế là vội dùng sức lau đi. Tôi đã lau rất nhiều lần thực sự là rất nhiều lần, có lẽ phải tới hơn trăm. Tôi cứ thế ngồi trên đất mà lau không ngừng.”

Tôi cố gắng nói bằng giọng nhẹ nhàng hết mức có thể: “Có lẽ đó căn bản không phải chất bẩn gì cả, chỉ là nước mũi của ông mà thôi.”

Ông ta sững người, một lát sau liền khẽ gật đầu về giật mình bừng tỉnh ngộ. “Đúng thế, đó có lẽ không phải chất bẩn gì cả, chỉ là nước mũi hoặc nước bọt nhầy sinh ra do sự đau khổ quá độ mà thôi. Phải, phải rồi, thứ đó căn bản không phải là chất bẩn...”

Tôi nhẹ nhàng đặt tay lên vai ông ta, cất lời an ủi: “Dù đó là thứ gì thì chuyện cũng đã qua được mấy chục năm rồi, tuy chẳng vui về gì cho lắm nhưng耿耿 lại thì cũng chỉ là một đoạn ký ức nặng nề giữa đời người mà thôi. Con người có tốt có xấu, trong thời đại xấu thì người xấu có nhiều hơn một chút, trong thời đại tốt thì người tốt có nhiều hơn một chút. Và lại ông bây giờ đã có đủ uy quyền rồi, cho dù có gặp phải những kẻ xấu thực sự thì cũng không cần phải sợ hãi gì cả. Ông hãy thử nghĩ tới những người khác mà xem, hãy thử nghĩ tới những con người xa lạ trên đường xem, bọn họ có gì đáng để sợ chứ? Không có ai dám làm hại ông nữa đâu.”

Ông ta nhấp một ngụm nước, lại khẽ gật đầu về trầm tư, sắc mặt đã có vẻ bình thản hơn trước đó rất nhiều. Trong vòng hơn một tiếng đồng hồ sau đó, tôi tiếp tục giúp ông ta nhớ lại những chuyện trong quá khứ. Ông ta đã nhớ ra nhiều việc hơn, thậm chí còn nhắc đến một số người và việc khiến ông ta cảm thấy sợ hãi khác. Dưới sự phân tích và dẫn dắt của tôi, đến khoảng mười hai giờ tối, ông ta đã có thể thân nhiên đối mặt với sự si nhục từng gặp phải năm đó, khi nói chuyện cũng tự tin hơn, số lần sờ răng thì giảm đi rõ rệt.

Sự việc tiến triển coi như là thuận lợi, nhưng tôi cũng hiểu rằng một lần trò chuyện đơn giản thế này chỉ có thể giúp Lưu Hương Đông cải thiện trạng thái tâm lý hiện tại mà thôi, muốn loại trừ hoàn toàn nỗi sợ hãi ở sâu trong nội tâm của ông ta thì còn cần nhiều thời gian và sức lực hơn nữa mới được. Tối đó, sau khi Lưu Hương Đông rời đi, tôi đã gặp Chủ nhiệm Viên trong gian phòng đó và báo cáo lại với ông toàn bộ các chi tiết trong vụ việc.

Nghĩ được tới đây, dòng hồi ức của tôi bỗng dừng đứt đoạn. Tôi đột ngột quay trở về thực tại, nhưng rồi chỉ nửa giây sau đã lại nhớ ra đoạn ký ức tiếp theo.

Chủ nhiệm Viên ngồi ở chỗ đối diện với tôi, ngay tại chỗ mà Lưu Hương Đông vừa ngồi. Ấn tượng của tôi về ông ta có hơi mơ hồ, chỉ nhớ rằng tóc của ông ta không được nhiều cho lắm, có khả năng còn bị hói đầu. Ánh mắt của ông ta rất bình tĩnh, vóc người thì hơi gầy, ngoài ra ông ta còn thích mặc những bộ đồ có màu sẫm. Tôi đã suy nghĩ rất lâu, vậy nhưng vẫn không thể nhớ ra tên và thân phận cụ thể của ông ta.

“Chủ nhiệm Viên.” Khi đó tôi đã nói như thế này: “Đối phương là một cao thủ. Muốn đảm bảo an toàn tuyệt đối cho chủ nhiệm Lưu thì tôi còn phải trò chuyện với ông ta ít nhất ba lần nữa.”

“Không cần an toàn tuyệt đối.” Giọng của Chủ nhiệm rất trầm thấp. “Sau lần trò chuyện đầu tiên này

Chương 35: Chương 7.2

chắc ông ta sẽ không dễ dàng bị người điều tra kia hại chết nữa chứ?

Tôi bình thần nói: “Chắc chắn là như vậy. Tôi đã giúp ông ta giảm bớt nỗi sợ hãi, hơn nữa còn truyền cho ông ta một số phương thức tư duy có thể ngăn chặn nỗi sợ hãi.”

“Vậy là đủ rồi.” Chủ nhiệm Viên nói: “Anh cần phải hiểu rằng nhiệm vụ của anh không phải là đảm bảo sự an toàn cho con mồi, mà là câu được cá lên trước khi con mồi bị ăn hết sạch. Bao bọc cho con mồi kĩ quá sẽ chỉ khiến cá mất đi sự hứng thú mà thôi, một con mồi có vết thương trên người mới có sức hấp dẫn trí mạng đối với cá.”

Tôi lẳng lặng gật đầu, sau đó thì không tiếp tục giúp ông ta gỡ các gút thắt trong tâm lý nữa, nhưng vẫn luôn giữ liên lạc với ông ta. Lúc ban ngày, cứ cách ba tiếng tôi lại gọi điện thoại cho ông ta một lần để biết được trạng thái tâm lý của ông ta. Trong vòng một tuần sau đó, trạng thái tâm lý của ông ta vẫn luôn rất ổn định, nỗi lo sợ đối với việc giao tiếp cũng có sự cải thiện rõ rệt. Nhưng đến chiều ngày 7 tháng 11, ông ta đột nhiên chủ động gọi điện thoại đến cho tôi, nói là bắt đầu từ hồi trưa mình liên cảm thấy rất không thoải mái, cứ như là đột nhiên nảy sinh một nỗi sợ hãi vô cùng to lớn đối với tất cả thấy người và vật xung quanh, hơn nữa còn bắt đầu thường xuyên đưa tay lên sờ răng cửa. Qua điện thoại tôi đã trò chuyện với ông ta trong một thời gian dài, vậy nhưng ông ta vẫn không thể nhớ ra nguyên nhân khiến tâm lý của mình phát sinh biến hóa. Hết cách, tôi chỉ đành trò chuyện với ông ta một lát, giúp ông ta tạm thời giải tỏa sự khó chịu trong tâm lý.”

Trực giác nói cho tôi biết, người điều tra thần bí kia đã phát hiện ra nhược điểm trong tâm lý của Lưu Hường Đông và bắt đầu có hành động rồi.

Sáng ngày 8 tháng 11, Lưu Hường Đông đến Đại học C giảng bài công khai trong vòng hai tiếng đồng hồ, tới trưa thì đi ăn cơm cùng với mấy vị lãnh đạo của trường, buổi chiều tham dự một hoạt động bình bầu cá nhân ưu tú do nhà trường tổ chức, đồng thời đảm nhận nhiệm vụ lên bục phát giải thưởng cho người được giải. Sau khi hoạt động bình bầu kết thúc, ông ta đi kiểm tra tình hình công việc của con trai Lưu Trí Phổ một chút, sau đó dẫn con trai đến sân vận động của trường đi dạo vài vòng, nội dung của cuộc trò chuyện đó không ai hay biết. Để có thể tìm ra tung tích của người điều tra thần bí kia, tôi đã đi theo Lưu Hường Đông suốt cả ngày, ngoài thời gian dùng bữa trưa, tôi gần như đã nhìn thấy tất cả những người mà ông ta đã tiếp xúc, cũng được tận mắt chứng kiến mọi cử chỉ và vẻ mặt của ông ta.

Suốt một ngày liền, tôi không hề phát giác ra sự lạ thường nào, vậy nhưng đến tối hôm đó, Lưu Hường Đông rốt cuộc vẫn gặp nạn.

Lúc năm giờ chiều hôm đó khi tôi nói chuyện với Lưu Hường Đông qua điện thoại, giọng nói cũng như tư duy ông ta vẫn hoàn toàn bình thường, vậy nhưng đến tám giờ tối tôi gọi điện thoại cho ông ta một lần nữa, ông ta lại không chịu nhấc máy. Tôi nói chuyện này cho Chủ nhiệm Viên biết. Sau khi thử liên lạc mà không được, Chủ nhiệm Viên lập tức sắp xếp một nhân viên của trung tâm Nghiên cứu khoa học thuộc Công ty E đến nhà họ Lưu nghe ngóng tình hình. Khi người này đến nơi, trong nhà họ Lưu chỉ có hai người là Lưu Trí Phổ và Lưu Hường Đông. Lưu Trí Phổ nói cho người đến thăm biết là bắt đầu từ sáu rưỡi, cha anh ta vẫn luôn ở trong phòng đọc sách anh ta nghĩ là cha mình đang chuyên tâm nghiên cứu khoa học nên không làm phiền. Nhân viên đó lấy lý do là công ty có việc gấp để gõ cửa phòng đọc sách, trong phòng ban đầu không có tiếng trả lời, nửa phút sau thì lại đột ngột vang ra những tiếng thờ nặng nề. Lưu Trí Phổ muốn mở cửa, nhưng lại phát hiện cửa đã bị khóa ngược từ bên trong. Hai người bọn họ hợp sức đập cửa ra, thế rồi lập tức bị cảnh tượng trong phòng làm cho sợ giật nảy mình.

Lưu Hường Đông quỳ rạp người dưới đất, máu không ngừng chảy ra từ miệng, còn dính đầy cả lên mặt, quần áo cùng với sàn nhà xung quanh. Lưu Trí Phổ và nhân viên kia cùng nhau đưa Lưu Hường Đông đến bệnh viện ở gần đó nhất. Sau khi kiểm tra bác sĩ phát hiện, chiếc răng cửa ở phía trên bên trái của Lưu Hường Đông đã bị rụng mất, chiếc răng cửa phía trên bên phải cũng đang lung lay và đã rời khỏi lợi ở một mức độ nhất định. Để đề phòng bất trắc, bác sĩ sắp xếp cho Lưu Hường Đông ở lại bệnh viện để quan sát. Lúc chín giờ, Chủ nhiệm Viên nói lại tình hình cho tôi biết, bảo tôi mau nghĩ đối sách.

Không còn nghi ngờ gì nữa, người điều tra thần bí kia đã dùng một phương thức nào đó để tiến hành tấn công mãnh liệt vào tâm lý của Lưu Hường Đông, khiến ông ta làm gãy cả răng cửa của mình - đối với tôi mà nói điều này rõ ràng là một sự sỉ nhục lớn lao. Cùng với đó, đối phương có thể làm được điều này trong tình huống mà tôi không hề phát giác, xem ra người đó thật không đơn giản chút nào.

Người điều tra thần bí đó rốt cuộc đã tiến hành tác động đến tâm lý của Lưu Hường Đông ngay trước mắt tôi như thế nào? Tôi tỉ mỉ nhớ lại từng chi tiết nhỏ đã xảy ra trong ngày hôm đó, cuối cùng phát hiện chỉ có hai điểm đáng ngờ:

Thứ nhất, trong lúc Lưu Hường Đông dùng bữa trưa với các lãnh đạo của Đại học C, tôi không những không thể biết nội dung của cuộc trò chuyện giữa bọn họ, thậm chí còn không quan sát được các cử chỉ và sắc mặt của Lưu Hường Đông nữa. Nếu người điều tra kia có tham dự vào bữa ăn trưa hôm đó, đồng thời thừa cơ tiến hành ám thị Lưu Hường Đông, vậy thì quả thực là có thể dễ dàng qua mắt tôi. Khả năng này là rất lớn, bởi lẽ đại đa số các lãnh đạo của Đại học C đều là những người đàn ông trung niên, khá phù hợp với hình tượng của người điều tra thần bí kia ở trong lòng tôi.

Thứ hai, chiều hôm đó Lưu Hường Đông và con trai mình đã có một cuộc trò chuyện kéo dài khoảng mười mấy phút. Vì sân vận động rất thoáng đãng, khi đó xung quanh không có nhiều người, vậy nên tôi không thể lại gần bọn họ được, chỉ có thể quan sát từ xa, rất có khả năng đã bỏ sót mất một số chi tiết nhỏ. Nếu người điều tra thông qua Lưu Trí Phổ để tiến hành ám thị Lưu Hường Đông, vậy thì quả thực là có thể tạm thời giấu được tôi - nhưng cũng chỉ là tạm thời mà thôi. Lợi dụng Lưu Trí Phổ thì nhất định phải lưu lại trên người anh ta một số dấu tích của việc tâm lý bị tác động, mà những dấu tích này rất có thể chính là manh mối để lần ra thân phận của người điều tra. Nếu tôi là người đó thì tuyệt đối không bao giờ đi mạo hiểm lợi dụng Lưu Trí

Phổ. Đương nhiên, cũng có khả năng đối phương đoán được suy nghĩ này của tôi, vậy nên mới lớn gan lợi dụng Lưu Trí Phổ như vậy. Nếu sự thực đúng là như thế, vậy thì anh ta (cô ta) hiển nhiên là còn lợi hại hơn so với trong tưởng tượng của tôi.

Cuối cùng, tôi vì điều này mà nảy sinh thêm suy đoán thứ ba: Có lẽ, người điều tra thần bí đó lại chính là bản thân Lưu Trí Phổ cũng chưa biết chừng. Tuy Lưu Trí Phổ là con ruột của Lưu Hường Đông nhưng lòng người dù sao cũng khó đoán vô cùng.

Tóm lại, sau một phen phân tích ngắn gọn, tôi cho rằng khả năng thứ nhất là lớn nhất, tiếp đến là khả năng thứ hai và thứ ba. Suy nghĩ xong xuôi, tôi gọi điện thoại cho Lưu Hường Đông. Lưu Trí Phổ nghe điện thoại thay cha, nói rằng cha mình đang mệt cần được nghỉ ngơi, không tiện dùng điện thoại. Nghe giọng điệu của anh ta, tôi biết rằng tôi đó không thể nào liên lạc với Lưu Hường Đông bằng điện thoại được nữa.

Tôi hiểu rõ: Tấn công vào tâm lý cũng giống như tấn công vào thể xác vậy, đều để lại vết thương trên cơ thể người bị tấn công, nhưng theo thời gian vết thương sẽ mờ nhạt dần và cuối cùng biến mất. Càng sớm tiến hành thăm dò Lưu Hường Đông tôi sẽ càng dễ tìm ra vết thương trong lòng ông ta, từ đó tìm được những manh mối có liên quan tới sự tác động vào tâm lý. Nấu suốt cả đêm đều không làm gì, tôi rất có thể sẽ bỏ lỡ mất một cơ hội tuyệt vời để lôi người điều tra thần bí kia ra ngoài ánh sáng.

Nhưng, người điều tra đó có lẽ cũng nghĩ như vậy. Anh ta (cô ta) nhất định là đang nấp trong chỗ kín ngấm ngấm quan sát, hy vọng có thể mượn cơ hội này để làm rõ thân phận của tôi... Nghĩ đến đây, tôi đột nhiên nảy ra một kế hoạch mạnh bạo.

Xét cho cùng thì mục đích của người điều tra thần bí kia vẫn là điều tra Tập đoàn A, anh ta (cô ta) tấn công Lưu Hường Đông chỉ vì muốn đạt được hai điều, thứ nhất là dẫn dụ tôi, từ đó tra rõ thân phận của tôi, thậm chí là diệt trừ tôi, bởi lẽ tôi chính là hòn đá ngáng chân lớn nhất trên con đường điều tra của anh ta (cô ta); còn điều thứ hai thì đương nhiên chính là tìm kiếm đối tượng điều tra tiếp theo, bởi anh ta (cô ta) đã ra tay với Lưu Hường Đông rồi thì có nghĩa là Lưu Hường Đông đã không còn chút giá trị nào đối với anh ta (cô ta) nữa, nếu muốn tiếp tục cuộc điều tra thì anh ta (cô ta) nhất định phải tìm được đối tượng điều tra mới. Lưu Hường Đông là Chủ nhiệm của trung tâm nghiên cứu khoa học trực thuộc Công ty E, hơn nữa còn có quan hệ mật thiết với lãnh đạo cao cấp của Tập đoàn A, nếu trong phòng bệnh của ông ta xuất hiện một nhân vật bí ẩn thì ắt sẽ thu hút được sự chú ý của người điều tra. Nếu nhân vật bí ẩn này lại vô tình dùng giọng điệu của một thành viên thuộc giới lãnh đạo cao cấp của Tập đoàn A để nói ra mấy câu gì đó, có lẽ anh ta sẽ trở thành mục tiêu tiếp theo của người điều tra.

Cuối cùng, nếu nhân vật bí ẩn này chính là tôi, người điều tra nhất định sẽ tìm đủ mọi cách để tiếp xúc với tôi, mà việc này thì rõ ràng chẳng khác nào tự đâm đầu vào lưới. Dù rằng anh ta (cô ta) có thể cũng hiểu rằng đây là một cái bẫy, vậy nhưng nhất định không thể nào ngờ được tôi lại đích thân đứng ra làm con mồi. Bất kể anh ta (cô ta) có lợi hại và ẩn nấp kĩ tới đâu đi nữa, chỉ cần dám tiến hành tác động tới tâm lý của tôi thì ắt sẽ bị tôi dễ dàng phát hiện từ đó truy lùng ra thân phận thật.

Người điều tra thần bí kia nhất định không thể nào ngờ được rằng con mồi tiếp theo của mình kỳ thực chính là một người thợ săn. Cuộc giao tranh trực diện giữa tôi và anh ta (cô ta) sắp mở màn, địa điểm không phải nơi nào khác mà chính là phòng bệnh của Lưu Hường Đông.

Sau khi suy nghĩ xong xuôi, tôi lập tức liên lạc với Chủ nhiệm Viên, nói lại chi tiết kế hoạch của mình cho ông ta biết. Chủ nhiệm Viên tỏ ra hết sức tán thành kế hoạch của tôi, nói rằng sẽ dốc hết sức phối hợp. Vào khoảng chín giờ bốn mươi lăm phút tối, tôi mang theo một bó hoa tươi đi vào trong phòng bệnh của Lưu Hường Đông. Lúc ấy trong gian phòng bệnh nhỏ chật kín người, ngoài Lưu Trí Phổ ra còn có các lãnh đạo lớn nhỏ của Đại học C và Công ty E, ngoài ra còn có một số người mà tôi không quen biết. Lưu Hường Đông nhìn thấy tôi thì lập tức để lộ ra vẻ kính sợ và thoáng mang theo một chút ý ngại, sau đó còn muốn đứng dậy chào đón tôi. Tôi vội vàng xua tay, sau đó mỉm cười, nói với ông ta: “Chủ nhiệm Lưu, ông cứ nằm đó nghỉ ngơi là được rồi, hôm nay chúng ta không nói gì tới việc công cả. Tôi đại diện cho tập đoàn - đương nhiên cũng đại diện cho chính bản thân tôi nữa – đến đây thăm ông, mong ông có thể sớm ngày khỏe lại.”

Lưu Hường Đông thoáng sửng người, rất nhanh đã hiểu ra được ẩn ý bên trong lời nói của tôi, thế là vội vàng ra hiệu cho Lưu Trí Phổ nhận hoa, đồng thời gạt đầu lia lia với tôi. Dù có vẻ yếu ớt do mất máu quá nhiều nhưng ông ta vẫn gắng gượng lên tiếng: “Chủ... Chủ nhiệm Trương, làm phiền anh quá! Rất cảm ơn anh đã không ngại bận, đến đây thăm tôi, ngoài ra, cũng cho tôi... cho tôi gửi lời cảm ơn tới các vị lãnh đạo khác của tập đoàn.”

Nghe thấy những lời này, mọi người trong phòng đều nhìn tôi bằng ánh mắt kính trọng, trong đó có hai giám đốc chi nhánh của Công ty E còn tỏ ra hết sức ngưỡng mộ tôi nữa. Tôi nhìn quanh một vòng trong khoảng hai giây, đồng thời quan sát sơ qua những người này một lượt, trọng điểm chính là mấy vị lãnh đạo của Đại học C.

Hiệu phó thường trực vóc người cao lớn, mặc một chiếc áo khoác màu đen, cổ áo dựng đứng. Ông ta sắc mặt tái nhợt, hai tay đều đút cả vào trong túi, mồm mím chặt, thỉnh thoảng lại thè lưỡi ra liếm bờ môi khô khốc - người này rõ ràng đang hơi căng thẳng, đồng thời còn cố ẩn giấu mình giữa đám đông.

Một vị Hiệu phó họ Cao thì đang đứng ngay cạnh giường, tay trái cầm một quả quýt mới bóc được một nửa, tay phải cầm mảnh vỏ quýt vừa bóc mà bóp nhẹ, cặp mắt nhìn quanh căn phòng, trong đó thời gian dừng lại trên người tôi là lâu nhất, kể đó là mấy vị lãnh đạo của Công ty E, còn về người của Đại học C thì chỉ nhìn thoáng qua một chút rồi thôi - xem ra ông ta rất tò mò về những người lạ phòng bệnh này, đặc biệt là tôi.

Một vị hiệu phó họ Trương thì đang đứng ngay bên cửa sổ, phần lớn thời gian ánh mắt đều nhìn ra phía ngoài, hai tay chủ yếu để ở sau lưng - ông ta dường như đang cố giữ khoảng cách với những người còn lại trong phòng bệnh.

Chủ nhiệm văn phòng nhà trường có ánh mắt hết sức thân thiện, phần lớn thời gian đều dừng lại trên người lãnh đạo Đại học C, Lưu Hường Đông và tôi. Ánh mắt của ông ta không đủ thân thiện mà còn rất sáng, khi nhìn về phía Lưu Hường Đông và tôi thì thậm chí còn sáng rực - ông ta có vẻ rất kính phục những người có quyền thế và địa vị tó ý sẵn sàng đi theo giúp sức.

Dựa theo trực giác, tôi sắp xếp mức độ khả nghi của những người đó từ cao xuống thấp như sau: Hiệu phó Trương, Hiệu phó Cao, Hiệu phó thường trực, Chủ nhiệm văn phòng nhà trường.

Kể đó, tôi lại tỉ mỉ quan sát Luru Trí Phổ: Anh ta ngồi trên một chiếc ghế đặt ngay cạnh giường, tay đặt trên thành giường, có mấy lần Luru Hường Đông muốn đưa tay về phía tay của anh ta thì đều bị anh ta né tránh theo bản năng, dường như trong suy nghĩ của anh ta, tay của cha mình là một thứ gì đó rất đáng sợ vậy. Anh ta thỉnh thoảng lại liếc nhìn tôi một chút, ánh mắt sắc bén, vẻ mặt nóng vội, dường như mang đầy ẩn ý. Cùng với đó, đôi chân vốn thò ra ngoài của anh ta bất giác co vào dưới ghế, chân trái lắc qua lắc lại nhẹ nhàng, thỉnh thoảng còn đá vào chân ghế làm phát ra những âm thanh rất khẽ.

Đây là lần đầu tiên tôi tiếp xúc với anh ta ở cự ly gần như vậy. Tôi đột nhiên cảm thấy người thanh niên này dường như có chỗ nào đó khiến người ta nhìn không thấu.

Hai giây sau, tôi bỗng chú ý tới người phụ nữ đứng ở sau lưng anh ta. Người phụ nữ này khoảng hơn ba mươi tuổi, vóc người hơi gầy, tóc dài và thẳng, sắc mặt trắng không nhợt nhạt, đôi bờ môi căng đầy, còn mang màu hồng phớt cực kỳ gọi cảm. Ánh mắt của cô ta rất bình lặng, cứ tựa như một mặt hồ không có chút gợn sóng, nhưng tôi lơ mơ cảm thấy dưới lòng hồ dường như ngợp đầy sóng dữ...

Đó là Diệp Thu Vi!

Tôi bất giác cả kinh, thế rồi đột ngột quay trở về thực tại. Đây là lần đầu tiên ký ức gốc của tôi và luồng ký ức thuộc về X có sự giao thoa, điều này mang tới cho tôi một cảm giác mới mẻ vô cùng, thực khó có thể dùng lời nào miêu tả được.

Người phụ nữ đó là Diệp Thu Vi, nhưng Diệp Thu Vi của ngày ấy rất khác với Diệp Thu Vi mà tôi gặp được trong bệnh viện tâm thần thời gian vừa rồi. Khi ở bệnh viện tâm thần, tóc của cô ta hơi bông bông, còn trong đêm đó thì lại là tóc thẳng; khi ở trong bệnh viện tâm thần cô ta thích ăn mặc theo kiểu trang nhã điềm đạm, còn trong đêm đó thì mặc một chiếc áo khoác màu đỏ tía; mà càng quan trọng là khi ở trong bệnh viện tâm thần cô ta luôn đeo một cặp gọng kính màu đen, trong đêm đó thì lại không đeo, cũng chẳng có dấu hiệu gì của việc thị lực có vấn đề cả, cô ta...

Nghĩ đến đây, đầu óc tôi bỗng trở nên mê man, bên tai nữa vang lên tiếng rít quai dĩa kia.

Tôi hít sâu một hơi, cố ép mình bình tĩnh trở lại, sau đó tiếp tục quay trở về trong ký ức của X.

"Chủ nhiệm Trương, tôi..." Luru Hường Đông nhìn tôi, giọng nói trở nên hơi buồn cười do vừa bị mất một chiếc răng. "Tôi..." ^

"Không sao đâu." Tôi hiểu ngay ý của ông ta, liền đi tới cạnh giường, vỗ vai ông ta, nói: "Ông cứ nghỉ ngơi cho khỏe đã, việc ở công ty không cần phải vội làm gì."

Luru Hường Đông lập tức hiểu ngay ra ý của tôi, một lát sau bèn nói với mọi người: "Ôi, đều tại tôi, nửa đêm nửa hôm rồi mà còn không cẩn thận, làm mọi người phải nháo nhào chạy tới đây thế này, thật có lỗi quá. Tôi cũng không gặp phải chuyện gì quá ghê gớm cả, mọi người cứ quay về nghỉ ngơi đi, cảm ơn mọi người đã tới đây thăm tôi."

Mọi người tất nhiên là lại an ủi và nịnh nọt một phen nữa. Sau khoảng mấy phút, tôi quay lưng về phía mọi người, nháy mắt ra hiệu cho Luru Hường Đông, sau đó chủ động nói lời từ biệt, mọi người cũng đều lần lượt hưởng ứng, đồng loạt rời đi. Tôi chờ ở bãi đỗ xe chừng năm phút, thế rồi Luru Hường Đông đã gọi điện thoại tới.

"Anh Trương." Ông ta cất giọng yếu ớt: "Trí Phổ cũng đã đi rồi, hơn nữa đêm nay sẽ không quay lại đây đâu."

Hai phút sau, bóng dáng của Luru Trí Phổ và Diệp Thu Vi xuất hiện bên ngoài bãi đỗ xe. Tôi đi theo hai người bọn họ từ xa, tận mắt nhìn thấy bọn họ ngồi lên xe rồi đi, thế rồi mới yên tâm quay trở lại phòng bệnh của Luru Hường Đông. Luru Hường Đông vì mất máu quá nhiều nên có vẻ rất mệt mỏi khi đó đã sắp ngủ rồi, nhưng vừa nghe thấy tiếng động thì liền nhanh chóng tỉnh táo trở lại. Ông ta kiểm soát bảo vệ đi chỗ khác, sau đó hơi nhích người về phía đầu giường một chút, tựa lưng vào gối nhìn tôi, sắc mặt có vẻ hết sức phức tạp.

"Anh Trương, tôi..."

"Tôi biết." Tôi ngồi xuống bên cạnh ông ta. "Sau khi tự làm gãy răng, có phải ông đã thấy dễ chịu hơn một chút rồi không?"

Ông ta đưa tay lên, nhưng lại nhanh chóng bỏ xuống, suy nghĩ một chút rồi nói: "Không còn răng nữa, tôi quả thực cảm thấy thoải mái hơn một chút, không còn hoảng hốt, cũng không còn sợ hãi nữa."

Tôi khẽ gật đầu. "Hãy kể lại cảm giác của ông khi tự nhổ răng đi"

"Ồi." Ông ta thờ dãi một hơi, suy nghĩ một chút rồi nói: "Khi đó tôi cứ nghĩ tới hai chiếc răng đó là lại cảm thấy hoảng hốt, sợ hãi, chẳng biết nguyên nhân rốt cuộc là gì nữa. Tôi chỉ muốn nhổ răng đi thôi, hơn nữa còn phải là tự tay mình nhổ. Cảm giác đó vô cùng mãnh liệt, cứ như là bị nghiền vậy. Kỳ thực tôi cũng biết rõ, sự khó chịu của mình không có chút liên quan thực tế nào với hai chiếc răng đó, vậy nhưng... Ồi... Phải nói thế nào đây nhỉ?"

"Ừm." Tôi đưa tay tới khẽ vỗ vai ông ta. "Tôi biết, cảm không phải là thứ mà ý thức hay ý chí có thể khống chế, có người đã dùng một phương thức nào đó để kích thích tiềm thức của ông."

Ông ta sững người ra, ngay sau đó liền không kìm được hít vào một hơi khí lạnh. "Ý anh là có người muốn hại tôi ư? Người này...?"

Lời còn chưa dứt thì tiếng gõ cửa đã đột ngột vang lên sau đó một bác sĩ dẫn theo hai y tá đi vào, nói: "Làm phiền một chút, bây giờ chúng tôi cần kiểm tra sơ lược tình trạng sức khỏe của Chủ nhiệm Luru trước giờ đi ngủ."

Tôi đứng dậy nhường chỗ, thế rồi hai y tá liền bắt đầu đo nhiệt độ cơ thể, nhịp tim và huyết áp của Luru Hường Đông, còn bác sĩ thì đeo ống nghe khám

bệnh lên tai, vừa kiểm tra tình hình vừa hỏi một số câu hỏi đơn giản. Tôi đứng cạnh cửa sổ một lúc, sau đó hỏi: “Bác sĩ, tình hình thế nào rồi?”

Bác sĩ đứng thẳng người dậy, cất ống nghe đi, lộ vẻ trầm tư khẽ gật đầu. “Yên tâm đi, đã không còn vấn đề gì lớn nữa rồi, chỉ cần nghỉ ngơi nhiều một chút là được. Nói tới đây, anh ta chợt lại nở một nụ cười đầy ý vị. “May mà lần này Chủ nhiệm Lưu được đưa tới bệnh viện kịp thời, bằng không hậu quả thế nào thực khó mà nói trước được.”

Lưu Hướng Đông ngạc nhiên hỏi: “Chẳng phải chỉ là hai chiếc răng cửa thôi ư? Lẽ nào lại có thể khiến tôi gặp nguy hiểm về tính mạng?”

“Tôi có thể khẳng định với ông rằng thật sự là có đấy. Bác sĩ thu nụ cười lại. “Tôi đã xem điện tâm đồ của ông rồi, ông có dấu hiệu rõ ràng của chứng thiếu máu cơ tim, tuy các phương diện khác vẫn có thể coi là bình thường nhưng cũng không loại trừ khả năng bị mắc bệnh động mạch vành. Đối với ông mà nói, mất máu nguy hiểm hơn so với những người khác nhiều, sau này ông phải cẩn thận đấy, hơn nữa...” Anh ta chắc lưỡi một tiếng, nói tiếp: “Tôi cứ luôn cảm thấy rằng của ông bị gây không phải là do ngã đập xuống đất...”

“Tôi quả thực đã bị ngã đập răng xuống đất.” Lưu Hướng Đông uể oải đưa tay xoa mũi, nói với giọng kiên định: “Nhà vệ sinh trơn quá, sau này tôi sẽ chú ý cẩn thận hơn.” Sau đó lại hít vào một hơi khí lạnh, lo lắng hỏi: “Tim của tôi thực sự có vấn đề ư? Chẳng trách mấy năm nay tôi cứ thường xuyên cảm thấy hoảng hốt, nhưng khi đi khám sức khỏe định kỳ, bác sĩ đâu có nói gì với tôi.”

“Khám sức khỏe định kỳ cùng lắm chỉ có làm điện tâm đồ thôi đúng không?” Bác sĩ nói. “Dựa vào điện tâm đồ chỉ có thể nhìn ra ông bị mắc chứng thiếu máu cơ tim ở cấp độ nhẹ, bác sĩ có thể đã không quá coi trọng việc này. Tôi chỉ vì cẩn trọng nên mới nói cho ông biết rằng ông có khả năng bị mắc bệnh động mạch vành thôi. Chờ sau khi khỏe lại, ông hãy đi khám kĩ hơn là tốt nhất.”

“Được, được.” Lưu Hướng Đông khẽ gật đầu, sau đó nói với bác sĩ: “Thật cảm ơn anh quá. Nếu anh không nói, tôi làm sao mà biết được việc này.”

Bác sĩ nở một nụ cười thân thiện, không nói gì thêm, rất nhanh sau đó đã dẫn theo hai y tá rời khỏi phòng bệnh, anh ta rời đi, đóng cửa phòng lại, bắt giắc rơi vào trầm tư.

Trước đó, tôi cứ luôn vô thức cho rằng việc mất máu sẽ không gây nguy hại tới tính mạng của Lưu Hướng Đông và lần này Lưu Hướng Đông chỉ phải chịu một chút tổn thương không có gì là quá đáng ngại, thậm chí còn nghĩ đây chỉ là một sự phản kích yếu ớt mà người điều tra thần bí kia thực hiện với tôi trong cục diện bị động hoàn toàn. Nhưng sau khi nghe được những lời vừa rồi của bác sĩ, tôi đột nhiên ý thức được có lẽ mình đã đánh giá quá thấp năng lực của đối phương – anh ta (cô ta) rất có thể đã thông qua một biện pháp nào đó mà phát hiện ra vấn đề về tim của Lưu Hướng Đông, và lần công kích vừa rồi không hề hơi hợt mà đủ để dồn Lưu Hướng Đông vào chỗ chết. Nếu tôi không cảnh giác hay Chủ nhiệm Viên không đủ tích cực, e là Lưu Hướng Đông đã sớm mất mạng rồi.

Nếu thực sự đúng như vậy thì người điều tra thần bí kia đúng là quá đáng sợ, anh ta (cô ta) không chỉ dễ dàng tìm được nhược điểm tâm lý của Lưu Hướng Đông, thậm chí còn có thể phát hiện ra nhược điểm sinh lý của Lưu Hướng Đông mà ngay đến chính bản thân ông ta cũng không biết, cuối cùng còn kết hợp hai nhược điểm về tâm sinh lý lại với nhau, từ đó lập ra một kế hoạch giết người thoát nhìn thì đơn giản nhưng thực ra vô cùng tàn độc. Trong cục diện hoàn toàn bị động mà anh ta (cô ta) không ngờ còn có thể bình tĩnh như thế, suy nghĩ chín chu như thế, lại còn che giấu tung tích kín kẽ vô cùng...

Tôi lần đầu tiên nảy sinh lòng kính trọng đối với người điều tra thần bí này, xen lẫn trong đó còn có sự trân trọng ẩn sâu trong tiềm thức nữa.

Lưu Hướng Đông hiển nhiên là rất sợ hãi. Ông ta nhìn tôi, sau khi im lặng một hồi lâu thì bèn dùng giọng run run nói: “Anh Trương, là anh ta, chính là người mà anh đã nói, anh ta thực sự tồn tại!”

“Đương nhiên là tồn tại rồi.” Tôi ngồi trở lại giường. “Hơn nữa, vừa rồi người đó có lẽ cũng tới thăm ông.”

Lưu Hướng Đông mở to hai mắt, sau đó lại vội vàng nhắm lại, thờ dãi nói: “Tôi... tôi phải làm sao đây?”

“Đừng sợ.” Tôi đưa tay tới khẽ vỗ vai ông ta. “Tôi sẽ tìm ra người này, sau đó cùng tập đoàn nghĩ cách loại trừ anh ta. Bây giờ điều ông cần làm là dốc hết sức lực phối hợp với tôi, ông đã hiểu chưa?”

Ông ta gật đầu một cái thật mạnh, hiển nhiên là vô cùng tin tưởng tôi.

Trong vòng nửa tiếng đồng hồ tiếp theo, dưới sự dẫn dắt của tôi, Lưu Hướng Đông đã nhớ lại từng chi tiết trong bữa ăn trưa hôm đó, vậy nhưng tôi vẫn không thể nào ráp nối những chi tiết đó lại để biến thành một thông tin hay manh mối nào có giá trị. Lúc mười một giờ mười lăm phút, tôi quyết định từ bỏ sự phân tích đối với bữa ăn trưa đó, sau đó nhắc đến cuộc trò chuyện giữa ông ta và Lưu Trí Phổ hồi chiều.

“Ồ, phải rồi.” Ông ta nhắm mắt lại, chậm rãi kể: “Chúng tôi đã đi dạo ở sân vận động vài phút. Tôi với nó đều bận, do đó đã lâu lắm không tâm sự gì với nhau.”

Tôi điều chỉnh cho ánh đèn tối bớt đi. “Ông trước đó đã tới văn phòng để kiểm tra tình hình công việc của anh ta, đúng vậy không?”

“Đúng vậy.” Hơi thở của ông ta lại càng trở nên chậm rãi và đều đặn hơn. “Nó rất cố gắng. Tôi rất vui.”

“Ừm.” Tôi bắt đầu dẫn dắt: “Ông đã vào văn phòng của anh ta như thế nào? Chân trái bước vào trước hay chân phải bước vào trước?”

Ông ta không chút do dự nói ngay: “Chân phải. Khi đó tôi còn đưa tay sờ răng cửa một chút nữa.”

“Tốt lắm.” Tôi dần hạ thấp âm lượng. “Tiếp tục nào, ông bước chân phải ra, lại đưa tay lên sờ răng cửa, đi vào trong văn phòng của anh ta. Anh ta đã nói với ông những gì?”

Lưu Hưởng Đông khẽ “hừ” một tiếng, nói: “Nó nói: ‘Ông bận rộn như vậy, còn đến thăm tôi làm gì?’” Tôi không nói gì, chỉ lẳng lặng kiểm tra các vấn đề trên bàn làm việc của nó, phát hiện ra một bản kế hoạch công việc. Kế hoạch của nó rất rành mạch, hơn nữa còn có ghi lại những hạng mục đã hoàn thành cùng với tin tức phản hồi. Khi đó tôi rất vui vẻ, muốn kéo tay nó, nhưng nó lại có vẻ ngại ngùng xấu hổ - thằng bé này từ nhỏ đã hướng nội như thế rồi. Tôi khẽ vỗ vai nó, bảo nó cùng tôi ra ngoài đi dạo một chút. Chúng tôi đến sân vận động, ban đầu cả hai đều im lặng không nói gì, nhưng sau khi được nửa vòng thì nó lại đột nhiên nói với tôi: “Ông có thể đứng suốt ngày sờ răng nữa được không, bạn bè và đồng nghiệp của tôi đều biết cái tật xấu này của ông đấy.” Nghe thế tôi mới giật mình phát hiện mình đã lại một lần nữa đưa tay lên sờ răng cửa. Khi đó, tôi nhớ đến lời mà anh đã nói với tôi, cảm thấy rất nhẹ nhõm, thế là bèn buông tay xuống. Trí Phô lại nói tiếp: “Tôi không chỉ cảm thấy mất mặt còn thấy lo cho ông nữa. Tôi từng nghe một người bạn nói là môi trường sống của các vi khuẩn ở ngón tay và khoang miệng rất khác nhau nếu thường xuyên đưa tay vào trong miệng thì sẽ rất dễ khiến ngón tay và lợi đồng thời bị viêm nhiễm. Ông biết không, có một người vì không chú ý đến điều này mà đã mắc phải một loại bệnh về răng hết sức kỳ lạ, răng từ từ bị đục rỗng từ bên trong, nhưng vì lớp vỏ bên ngoài của răng vẫn còn rất cứng nên ngay đến bản thân ông ta cũng không hề hay biết. Về sau có một lần, trong khi đang ăn cơm ông ta chỉ cần nhẹ một cái thôi, thế mà bốn chiếc răng cửa bỗng nhiên đồng loạt vỡ vụn, làm cho các mảnh răng vụn rơi ra đầy trong miệng ông ta.” Kể đến đây, Lưu Hưởng Đông vốn đã có vẻ lìm dìm sắp ngủ, thế mà lại đột ngột sợ hãi mở bừng mắt ra, đưa tay tới bên miệng, sau đó đột nhiên dừng lại, kinh ngạc nhìn tôi. “Chuyện này... Tất cả đều là vì câu chuyện Trí Phô đã kể cho tôi nghe ư? Nhưng khi mới nghe xong tôi đâu có cảm thấy không thoải mái chút nào, mãi đến mấy tiếng đồng hồ sau, vào khoảng gần bảy giờ tối tôi mới bắt đầu cảm thấy hoang mang và lo lắng.”

Tôi khẽ gật đầu, đại khái hiểu được nguồn cơn sự việc.

Đối với loài người, ngoài sự uy hiếp đến từ những sinh vật cỡ lớn ra, trong thế giới tự nhiên còn tồn tại rất nhiều mối nguy hiểm không thể nhìn thấy được hoặc là không dễ gì phát giác: Trong không khí có vô số các loại vi sinh vật hoặc virus có hại trôi nổi, dưới lòng đất thì có rất nhiều loài côn trùng kích thước tuy nhỏ nhưng số lượng lại nhiều đến kinh người. Những thứ này một khi xâm nhập vào cơ thể người thì có thể tạo ra sự uy hiếp cực kỳ nghiêm trọng tới tính mạng của từng cá thể. Nhưng may mà loài người có một bộ da có kết cấu gần như hoàn hảo, có thể ngăn chặn được những mối nguy hiểm đó một cách hữu hiệu.

Làn da vô cùng quan trọng, do đó không thể dễ dàng để xuất hiện lỗ hổng, những lỗ hổng bắt buộc phải tồn tại vì sự sinh tồn thì đều có những biện pháp bảo vệ cũng như cơ chế lọc riêng biệt, từ đó thay thế tác dụng của da ở một mức độ nhất định: Trong khoang mũi có rất nhiều lông mũi, còn nước mũi thì chỉ cần bị kích thích nhẹ một chút là sẽ xuất hiện ngay; trong tai có màng nhĩ, đáy tai và một con đường hết sức ngoằn ngoèo; mắt thì có lông mày làm ô, lông mi làm chôi, mí mắt làm cửa lớn để ngăn cản những thứ không mong muốn; khi không nói chuyện, không ăn uống, miệng của con người sẽ luôn khép chặt trong vô thức; đường tiết niệu, đường ruột, đường sinh dục cũng đều có những biện pháp tự bảo vệ riêng, chẳng hạn như bom máu, co bóp thịt, mọc lông. Chỉ cần suy nghĩ kỹ, con người ta sẽ không khó sinh ra cảm nhận thế này: Thân thể con người vẫn luôn cố gắng ngăn cản sự xâm nhập của virus cùng các vi sinh vật và côn trùng có hại.

Những dị vật này thường chui vào trong cơ thể người theo hai phương thức thường thấy nhất: Thứ nhất là đi qua khoang miệng để vào trong đường tiêu hóa - câu nói bệnh vào từ miệng vừa hay ứng với điều này; thứ hai chính là trực tiếp chui vào qua da. Do đó, phản ứng của con người khi phải đối mặt với các dị vật này có mối liên quan mật thiết với hai phương thức kể trên.

Thứ nghĩ mà xem, một người nguyên thủy vì ăn đồ ăn không sạch mà dẫn đến việc trong bụng xuất hiện vi khuẩn có hại hoặc kí sinh trùng, khi đó hệ thống tiêu hóa xuất phát từ mục đích tự bảo vệ sẽ dùng biện pháp nôn mửa để đẩy đám vi khuẩn hoặc kí sinh trùng đó ra ngoài cơ thể.

Người nguyên thủy lờ mờ hiểu được nguyên nhân khiến mình cảm thấy không thoải mái, cũng hiểu rằng nôn mửa là một biện pháp hữu hiệu để đẩy dị vật ra ngoài cơ thể. Những người biết cách nôn mửa, thậm chí là giỏi nôn mửa sẽ có thể sinh tồn dưới sự uy hiếp từ các vi sinh vật và côn trùng, và từ đó nôn mửa dần trở thành một phản ứng bản năng của con người khi đối mặt với các mối uy hiếp này. Thế nên, khi con người nhìn thấy một đàn côn trùng dày đặc - đặc biệt là khi đàn côn trùng đó lại đang luồn lách bên trong cơ thể của một loại sinh vật cỡ lớn - thì sẽ không kim được mà nôn mửa theo bản năng; khi nhìn thấy hoặc là nghĩ thấy sự tồn tại của chất bài tiết, con người cũng sẽ cảm thấy buồn nôn, bởi lẽ trong chất bài tiết thường có chứa rất nhiều trứng của ký sinh trùng và vi khuẩn có hại.

Lại thử nghĩ tiếp mà xem, một người nguyên thủy không cẩn thận đụng phải một tổ côn trùng, những con côn trùng nhỏ bé ào ào lao ra, bò đầy lên cánh tay của anh ta. Lúc này, để đề phòng đám côn trùng chui vào trong da, những sợi cơ dựng lông trên tay anh ta sẽ bắt đầu co rút lại khiến cho lỗ chân lông khép chặt, qua đó chặn đứng con đường chui vào cơ thể của đám côn trùng. Hiện tượng cơ dựng lông co rút này cũng chính là tình trạng nổi da gà mà thường ngày chúng ta vẫn hay nói tới. Khi đối mặt với những con côn trùng nhỏ, người nào giỏi sử dụng cơ dựng lông sẽ có thể sinh tồn, từ đó nổi da gà cũng dần trở thành một loại phản ứng bản năng của con người khi phải đối mặt với một đàn côn trùng dày đặc. Cho nên, khi nhìn thấy nhiều côn trùng, đặc biệt là những con côn trùng nhỏ li ti không kim được mà nổi da gà theo bản năng.

Đến thời hiện đại, những người nhạy cảm khi nhìn thấy một vật thể hoặc bức hình nào đó có nhiều lỗ nhỏ dày đặc thì sẽ vô thức liên tưởng tới một đàn côn trùng, từ đó mà nảy sinh phản ứng bản năng co rút cơ dựng lông, đây chính là hội chứng trypophobia tương đối hiếm gặp. Ngoài ra, những lỗ nhỏ bình thường xuất hiện trên da dù không quá dày đặc nhưng vẫn có thể gây ra sự liên tưởng đến việc những sinh vật nhỏ chui vào trong cơ thể mình, từ đó khiến người ta nảy sinh các tâm trạng như ghê tởm, sợ hãi, kèm theo đó cũng có thể là phản ứng bản năng co rút cơ dựng lông.

Đương nhiên, nguyên nhân tâm lý của hội chứng trypophobia còn bao gồm nhiều nhân tố khác như nỗi sợ hãi đối với việc mất năng lực phán đoán, bị giống loài khác bao vây, tại đây tạm thời không nhắc đến.

Quay trở về chủ đề chính, Lưu Hưởng Đông rất có năng lực trong nghiên cứu khoa học, tính cách thì khá hướng nội, không giỏi giao tiếp, thuộc loại người tâm lý nhạy cảm điển hình. Lưu Trí Phô kể cho ông ta nghe ví dụ về một người bị đục rỗng răng, điều này sẽ gây ra nỗi sợ hãi bản năng của ông ta ở một mức độ nhất định về việc bản thân đang không an toàn, từ đó làm nảy sinh sự sợ hãi đối với răng cửa. Ông ta sẽ liên tưởng đến tình trạng răng của mình bị rỗng hết từ bên trong, sau đó lại liên tưởng đến việc răng đột nhiên vỡ vụn, từ đó sinh ra tư duy cường chế tiêu cực là loại bỏ răng cửa để loại trừ

nỗi sợ hãi đi kèm theo nó.

Thực ra, bản thân nỗi sợ hãi cùng với tư duy cưỡng chế kia không hề nghiêm trọng, điều nghiêm trọng là chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế vốn đã tồn tại trong người Lưu Hường Đông, mà rằng cửa vừa hay lại chính là vật tượng trưng cho nỗi sợ hãi gây ra chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế này. Tư duy và hành vi của người bị mắc chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế đều có quán tính, mà những nỗi sợ hãi thuộc chủng loại khác nhau cũng có thể hỗ trợ nhau tăng trưởng. Lấy rằng cửa làm xuất phát điểm, nỗi sợ hãi mà Lưu Trí Phổ truyền vào đã thổi bùng lên các vấn đề tích lũy trong người Lưu Hường Đông bao nhiêu năm nay, từ đó khiến cho hành vi cưỡng chế cực đoan xuất hiện.

Đây chính là nguyên nhân tâm lý khiến Lưu Hường Đông không kiềm chế được tự nhủ rằng cửa của mình hôm đó.

Vấn đề quả thực là nằm trên người Lưu Trí Phổ.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 36: Cuộc Độ Sức Ở Sâu Trong Nội Tâm

Nhưng thời gian Lưu Hường Đông trò chuyện với con trai là bốn giờ chiều, thời gian xuất hiện tư duy cưỡng chế là bảy giờ tối, cách nhau những ba tiếng đồng hồ, điều này có sự mâu thuẫn rõ ràng với những điều phân tích ở trên. Do đó, lời của Lưu Trí Phổ tối đa chỉ có thể khơi dậy sợ hãi của Lưu Hường Đông chứ không cách nào khiến nó bùng phát, giống như một đồng thuốc nổ chất sẵn ra đó nhưng không nổ. Người điều tra kia vẫn luôn ngấm ngấm quan sát, tất nhiên cũng đã phát hiện ra điều này. Vì thế anh ta (cô ta) cần phải đốt cháy ngòi nổ, cũng tức là tiến hành ám thị Lưu Hường Đông một lần nữa vào lúc gần bảy giờ tối. Hôm đó, chỉ có Lưu Trí Phổ và Lưu Hường Đông ở nhà, do đó sự ám thị kia có lẽ cũng được tiến hành thông qua Lưu Trí Phổ.

Nhưng vấn đề cũng theo đó mà xuất hiện, theo như lời của Lưu Trí Phổ thì bắt đầu từ lúc sáu rưỡi hôm đó, Lưu Hường Đông một mực ở trong phòng đọc sách, giữa hai người chẳng có cuộc trao đổi nào. Nếu quả thực là như vậy, Lưu Hường Đông rốt cuộc đã bị ám thị như thế nào đây?

Phân tích tới đây, tôi bèn hỏi Lưu Hường Đông: “Tối đó sau khi vào trong phòng đọc sách, ông liền lập tức cảm thấy không thoải mái ư?”

“Không.” Ông ta nói bằng giọng chắc nịch: “Ban đầu tôi rất ổn. Cảm giác đó xuất hiện đột ngột vô cùng, có lẽ là vào khoảng quá bảy giờ một chút.”

Tôi lại hỏi tiếp: “Khi đó Trí Phổ có nói gì với ông không?”

“Không.” Ông ta vẫn nói giọng chắc nịch: “Thường ngày khi ở nhà nó vốn đã không thích nói chuyện với tôi, khi tôi vào phòng đọc sách nó đương nhiên lại càng chẳng có gì để nói với tôi cả.”

Tôi lại hỏi tiếp: “Ông có nhớ vào khoảng bảy giờ đã xảy ra chuyện gì không? Khi đó ông đã nhìn thấy gì, nghe thấy gì hoặc là đã làm gì?”

Ông ta suy nghĩ suốt một hồi lâu, cuối cùng lắc đầu về hết cách.

“Tôi hiểu rồi.” Tôi ngồi thẳng người dậy, ngó mắt nhìn ra ngoài cửa sổ. “Tối đó Trí Phổ không về nhà phải không?”

“Hình như là vậy.” Lưu Hường Đông nói “Nó đã dọn ra ngoài ở với cô gái kia rồi.”

Tôi đứng dậy, chìa tay ra nói: “Đưa chìa khóa nhà ông cho tôi, manh mối quan trọng nhất có lẽ nằm trong phòng đọc sách của ông đấy.”

Lưu Hường Đông lấy chìa khóa ra, trên mặt ngợp đầy vẻ ngạc nhiên và mong chờ.

Đúng mười hai giờ, tôi vào trong nhà họ Lưu, mở cửa phòng đọc sách của Lưu Hường Đông ra. Đèn bàn và một chiếc đèn áp tường vẫn còn đang sáng, sách vở tài liệu được bày bừa bộn trên bàn đọc sách, có một số trang giấy hình như còn bị dính nước. Tôi đi tới bên cạnh bàn đọc sách, nhìn thấy có một chiếc ghế đồ chông gọng dưới đất, lưng ghế đang đề lên thứ gì đó, trên sàn nhà ở một góc của bàn đọc sách thì có mấy vũng máu lớn nhỏ khác nhau đã đông cứng lại.

Tôi nâng chiếc ghế lên, thấy thứ bị đè bên dưới đó hóa ra là một chiếc kim nhỏ răng chuyên dụng. Tôi đặt chiếc kim đó sang một bên, dựng chiếc ghế dậy rồi lại nhìn thấy hai chiếc lọ đựng dung dịch gì đó để trên bàn đọc sách. Một trong hai chiếc lọ đã được mở nắp, còn đồ nghiêng vào một cuốn sách ở ngay bên cạnh, làm ướt mất mấy trang sách. Tôi cầm chiếc lọ đã mở nắp lên, thấy trên nhãn có đề là “Dung dịch tetracaine hydrochloride”, đây dường như là dùng. Chiếc lọ còn lại thì chưa mở, trên nhãn đề là “Dung dịch adrenalin hydroclorid”, nó có lẽ được dùng phối hợp với loại dung dịch kể trên nhằm kéo dài thời gian gây tê.

Răng là một trong những bộ phận nhạy cảm nhất trên cơ thể người, chỉ sử dụng thuốc gây tê bề mặt có lẽ chẳng giảm được bao nhiêu sự đau đớn khi nhổ răng. Xem ra đúng như Lưu Hường Đông đã nói, khi đó lòng cổ chấp của ông ta quá ư mãnh liệt, thế nên chẳng còn dư tâm trí mà để ý đến sự đau đớn nữa.

Ông ta rốt cuộc đã phải chịu một sự kích thích như thế nào?

Sau khi vào trong phòng đọc sách, Lưu Hưởng Đông một mực cầm cúi làm việc, tâm trạng rất bình tĩnh, nhưng lúc gần bảy giờ ông ta lại đột ngột nhìn thấy thứ gì đó, thế là sự sợ hãi trong nội tâm sau nháy mắt đã bị thổi bùng lên. Ông ta rốt cuộc đã nhìn thấy thứ gì? Muốn làm rõ vấn đề này thì trước tiên cần phải suy nghĩ xem khi đó ông ta đã nhìn thấy thứ đó như thế nào.

Tôi ngồi trước bàn đọc sách, trầm nghĩ về các cử chỉ cũng như cảm nhận của Lưu Hưởng Đông khi đó.

Có lẽ, lúc gần bảy giờ ông ta cảm thấy hơi mệt mỏi, thế là không kìm được vươn vai một cái, và rồi vô ý ngẩng đầu lên, nhìn thấy nguồn cơn của sự kích thích trong tâm lý mà mình phải chịu. Tôi ngẩng đầu nhìn về phía trước, thấy ngoài hai chiếc đèn áp tường và một bức thư pháp viết “Nan đắc hồ đồ!” ra, trên tường không có vật gì khác nữa cả.

1. Một câu danh ngôn nổi tiếng của danh sĩ Trịnh Bản Kiều thời nhà Thanh, nghĩa là khó mà có được sự hồ đồ - ND.

Cũng có thể khi đó Lưu Hưởng Đông đã đứng dậy đi lại mấy bước cho bớt mệt mỏi. Tôi đứng dậy, buông lỏng tâm trí, cố hết sức đi lại trong phòng theo sự chỉ dẫn tiềm thức, đồng thời ghi nhớ những vị trí mà mình đã đi qua. Sau đó, tôi đi lại một lượt nữa theo con đường cũ, nhưng chỉ nhìn thấy vô số sách vở tài liệu cùng với những chiếc chai lọ được bày đầy trong tủ đựng đồ, căn bản không phát hiện ra thứ gì khác lạ.

Tôi ngồi trở lại ghế, ánh mắt tập trung vào bàn đọc sách - chẳng lẽ nguồn cơn của sự kích thích được ẩn giấu trong đồng sách vở tài liệu này? Tôi vừa sắp xếp vừa mở chúng ra xem qua một chút, thấy trên giấy toàn là những con chữ và công thức mà tôi không hiểu lắm, thế nên chẳng thể phát hiện ra thứ gì có thể gây ra sự kích thích cả.

Tôi sắp xếp lại đồng sách vở tài liệu đó cẩn thận, sau đó cúi đầu, đột nhiên để ý tới một chiếc ngăn kéo nằm ở chính giữa bàn đọc sách. Các ngăn kéo khác đều được đóng kín, chỉ có một mình chiếc ngăn kéo đó là được kéo ra ngoài khoảng một xen ti mét. Tôi kéo hẳn nó ra, thấy bên trong có đặt một xấp giấy trắng, một hộp ghim, một hộp mực đóng dấu, một hộp sô cô la đã ăn hết một nửa, ngoài ra còn có một tờ báo đã bị vô nhậu thành một nắm.

Tôi trải phẳng tờ báo ra trên mặt bàn, thấy đó là một tờ báo tổng hợp của tỉnh nhà, hai mặt trước sau đều là các thông tin thời sự trong ngày. Trên tờ báo có những nếp gấp khá rõ ràng, tôi tìm lấy mấy cuốn sách ép phẳng nó ra, sau đó dựa theo những nếp gấp kia mà cố gắng gấp nó lại sao cho đúng: với tình trạng trước khi bị vô nhậu. Sau khi gấp xong, tôi thấy một mặt của nó là một phần của bức tranh quảng cáo, mặt còn lại thì là một bài báo hoàn chỉnh. Dựa vào cách thức gấp tờ báo lại mà xét, mục đích của việc làm này chính là làm nổi bật bài báo kia lên.

Bài báo kể lại một chuyện như thế này: Tiểu Triệu dẫn theo bạn gái của mình từ quê lên thành phố xây dựng sự nghiệp phải vào ở nhờ tại nhà của cậu ruột mình trong hơn một năm. Vì lý do công việc, Tiểu Triệu thường xuyên phải làm tăng ca đến tận nửa đêm, có lúc thậm chí còn ngủ lại luôn ở nơi làm việc. Cậu anh ta dùng đủ các biện pháp cả cứng lẫn mềm, ép bạn gái của cháu mình phát sinh quan hệ với mình trong một thời gian dài. Điểm mấu chốt của tin tức này nằm ở chỗ sau khi biết tin, không ngờ Tiểu Triệu lại không có đủ dũng khí để trở mặt với cậu mình, cuối cùng lựa chọn nín nhịn. Mãi đến khi mẹ anh ta phát giác ra điều khác thường thì sự việc mới bại lộ. Phóng viên đã đi sâu vào điều tra và phát hiện, không ngờ cậu của Tiểu Triệu lại là một “Tur lệnh đồ!” nổi tiếng trong vùng hồi những năm bảy mươi của thế kỷ trước, khi đó từng làm ra không ít chuyện xấu, vậy nhưng không hề bị trừng phạt. Hơn nữa, ông ta cũng không hề có ý hối cải, vào đầu những năm tám mươi thậm chí còn đổi tên thành “Văn Cách2”, thân nhiên thể hiện ra sự tức nuối đối với một thời hỗn loạn.

Hóa ra đây chính là nguồn gốc của sự kích thích mà Lưu Hưởng Đông phải chịu.

1. Tức kẻ cầm đầu một toán Hồng vệ binh, lực lượng chính tạo thành sự phá hoại to lớn trong Cách mạng văn hóa diễn ra ở Trung Quốc - ND.

2. Tên viết tắt của Cách mạng văn hóa - ND.

Bất kể câu chuyện trong bài báo đó là thật hay giả thì cũng đều có thể mang tới cho người đọc sự ám thị ở hai phương diện: Thứ nhất, trong những năm tháng hỗn loạn có người mượn danh cách mạng để làm đủ mọi chuyện xấu bức hại người vô tội; thứ hai, đám lưu manh năm xưa không hề bị trừng phạt, đến bây giờ vẫn ung dung tự tại, thậm chí còn tiếp tục đi làm hại người khác. Người bình thường khi đọc được một bài báo thế này thì cũng lắm cũng chỉ cảm thấy căm phẫn mà thôi, nhưng với một người từng phải trải qua những năm tháng hỗn loạn ấy như Lưu Hưởng Đông thì sức mạnh ám thị của bài báo ấy trực tiếp và mãnh liệt vô cùng. Ông ta không chỉ nhớ lại sự nhục nhã và sợ hãi năm xưa, thậm chí dưới sự ám thị của thông tin “đám lưu manh còn chưa bị trừng phạt”, trong tiềm thức của ông ta còn nảy sinh một tâm trạng tuyệt vọng triệt để, mà tâm trạng tuyệt vọng ấy lại càng làm tăng thêm nỗi sợ hãi.

Đây chính là ngòi nổ làm bùng lên vấn đề trong tâm lý của ông ta.

Tôi cầm tờ báo đó trong tay, nghĩ thầm tới đó chỉ có hai cha con bọn họ ở nhà, người gấp tờ báo lại rồi đặt vào trong phòng đọc sách không thể nào là bản thân Lưu Hưởng Đông, cho nên chỉ có thể là Lưu Trí Phô mà thôi. Quá trình có lẽ là như thế này: Lưu Trí Phô biết cha mình khi mệt mỏi sẽ mở ngăn kéo ra ăn một thanh sô cô la, do đó đã gấp sẵn tờ báo lại từ trước rồi để vào bên dưới phong sô cô la. Trong lúc mệt mỏi, Lưu Hưởng Đông theo bản năng sẽ nảy sinh suy nghĩ chuyển dời sự tập trung, do đó khi phát hiện ra tờ báo đó nhất định sẽ cầm lên đọc, mà thứ đầu tiên ông ta đọc được chính là bài báo được làm nổi bật lên kia.

Người điều tra thần bí kia lẽ nào thực sự chính là Lưu Trí Phô?

Tôi lập tức quay trở lại bệnh viện. Lưu Hưởng Đông thấy tiếng động liền tỉnh lại ngay, hỏi tôi là có phải phát hiện ra điều gì rồi không. Để tránh tạo thành ám thị tiêu cực đối với ông ta một lần nữa, tôi chỉ để tờ báo đó trước mặt ông ta khoảng hai giây, đồng thời cất tiếng hỏi: “Ông có ấn tượng gì về tờ báo này không?”

Dưới sự nhắc nhở của tôi, ông ta suy nghĩ một chút rồi nói: “Ồ... Đây là... là tờ báo ở trong ngăn kéo bàn làm việc của tôi phải không?”

Tôi nhanh chóng cất tờ báo đó đi. “Ông còn nhớ nội dung trong đó không?”

Ông ta suy nghĩ một lát rồi bèn lắc đầu, nói: “Tôi không nhớ rõ lắm, nhưng chắc chỉ toàn là những việc vụn vặt chứ gì...” Dứt lời, ông ta đột nhiên cứng đờ người ra trong khoảng nửa giây, sau đó xoa đầu, nói: “Hình như trong đó có một bài báo khiến tôi cảm thấy rất khó chịu... Tôi cũng chẳng rõ chuyện rốt cuộc là như thế nào nữa, tóm lại sau khi đọc xong tôi đã vô nát nó rồi vứt vào trong ngăn kéo.” Nói tới đây, ông ta đột nhiên đưa mắt nhìn tôi về hết sức sợ hãi. “Lẽ nào tờ báo này...”

Tôi lặng lẽ gật đầu với ông ta.

Cái gọi là ám thị kỳ thực chính là thông qua các phương thức như ngôn ngữ, văn tự, hành vi để tạo thành ảnh hưởng đối với tiềm thức của người khác. Bởi vì các thông tin mà ngôn ngữ, văn tự, hành vi truyền đạt thông thường đều phải qua ý thức rồi mới đi vào trong tiềm thức, do đó phần lớn các hành vi ám thị đều lưu lại dấu tích ở trong khu vực tiềm thức, khiến người bị ám thị có thể phát giác ra điều gì đó. Nhưng cũng có lúc ám thị xảy ra trong tình huống ý thức chẳng hề phát hiện. Lưu Hướng Đông làm việc mệt, đọc báo thực ra chỉ là để thả lỏng đầu óc chứ không phải vì thực sự quan tâm đến nội dung bên trong. Ngoài ra, đại não của ông ta khi đó có lẽ còn đang bận suy nghĩ rất nhiều vấn đề có liên quan tới công việc. Trong trạng thái như vậy sẽ rất dễ xuất hiện hiện tượng “đọc trong vô thức” tức là sau khi đọc xong một đoạn văn tự, người đọc chẳng hề có chút ấn tượng nào - việc này chắc hẳn rất nhiều người đã từng trải qua. Tuy ý thức không hề có ấn tượng nhưng sự ám thị ẩn trong văn tự lại rất có khả năng đã trực tiếp đi vào trong tiềm thức, qua đó tạo thành ảnh hưởng đối với tâm lý. Dưới sự ám thị của bài báo đó, nỗi sợ hãi trong lòng Lưu Hướng Đông đã hoàn toàn bùng nổ, nhưng ông ta lại hoàn toàn không nhớ được nội dung của bài báo, điều này chính là do hiện tượng “đọc trong vô thức” tạo thành.

Rất hiển nhiên, người điều tra thần bí kia hiểu rất rõ về tính cách, thói quen làm việc cũng như quy luật sinh hoạt của Lưu Hướng Đông, tôi cũng vì thế mà càng thêm nghi ngờ Lưu Trí Phổ.

Tôi hỏi: “Ông thường ngày có thói quen để báo vào trong ngăn bàn không?”

Lưu Hướng Đông hơi sững người ra một chút, ngay sau đó liền lắc đầu, nói: “Không, tuy ở nhà và ở công ty đều có đặt báo, nhưng tôi về cơ bản chẳng mấy khi đọc...” Dừng một chút, ông ta lẩm bẩm nói tiếp: “Hầy, nói thế nào nhỉ, tôi cũng không dám khẳng định, nhưng sáng nay khi tới Đại học C giảng bài, hình như là tôi có đọc báo ở đó, nhưng rốt cuộc có vô tình mang báo về nhà hay không thì tôi... tôi thực sự không nhớ được.”

Tôi khẽ gật đầu, sau đó lại hỏi tiếp: “Có khi nào là Trí Phổ đặt báo vào trong ngăn bàn của ông không?”

“Không thể nào.” Lưu Hướng Đông trả lời rất nhanh. “Tối qua tôi ở trong phòng đọc sách tới hơn mười hai giờ, còn từng mở ngăn kéo ra một lần. Khi đó trong ngăn kéo rất sạch, không hề có tờ báo nào cả. Sáng hôm nay tôi và Trí Phổ cùng nhau ra ngoài, đến chiều cũng về cùng nhau. Khi tôi nấu cơm, nó vẫn luôn ở trong bếp phụ giúp, chưa từng rời đi lần nào. Sau đó, tôi ăn xong bữa tối thì liền vào trong phòng đọc sách ngay, nó căn bản không có thời gian để làm việc đó. Hơn nữa, trong phòng đọc sách có không ít tài liệu quan trọng và vật phẩm hóa học đang trong giai đoạn thí nghiệm, bình thường tôi đều khóa trái cửa phòng, mà căn phòng đó chỉ một mình tôi có chìa khóa mà thôi.”

Nhìn thần sắc cùng với giọng điệu của Lưu Hướng Đông, ông ta tuy rất lo con trai mình bị hoài nghi nhưng lại không hề vì thế mà nói dối. Có điều, nếu người đặt tờ báo đó vào trong ngăn kéo bàn ở phòng đọc sách không phải là Lưu Trí Phổ, vậy thì có thể là ai đây? Là bản thân Lưu Hướng Đông ư? Tuyệt đối không thể nào... Hành vi gấp tờ báo đó lại rồi giấu vào trong ngăn bàn thoát nhìn thì có vẻ đơn giản nhưng lại đã lợi dụng thói quen làm việc, thói quen sinh hoạt và đặc điểm tâm lý của Lưu Hướng Đông, đồng thời còn dự đoán trước được sự xuất hiện của hành vi “đọc trong vô thức”, có thể nói là một lần ám thị cao minh vô cùng, ắt là do một cao thủ tâm lý làm ra.

Người đó không phải là Lưu Trí Phổ, nhưng cũng không phải là Lưu Hướng Đông, lẽ nào hồi ban ngày còn có người nào khác đã từng lên lút tới nhà họ Lưu?

Những mảnh thông tin hỗn loạn nhanh chóng được ráp nối, thế rồi một tia sáng rực rỡ bỗng lóe lên trong đầu tôi.

“Giáo sư Lưu.” Tôi cau mày hỏi: “Gần đây ông và Trí Phổ có từng làm mất chìa khóa không?”

Lưu Hướng Đông bất giác sững người. “Anh làm sao mà biết được việc này vậy? Buổi trưa hôm nay Trí Phổ nói làm mất chìa khóa, thế nên buổi chiều nó mới chịu về nhà cùng tôi. Nếu là thường ngày, nó ắt chẳng chịu ngồi xe của tôi đâu.”

Tôi hỏi: “Buổi trưa ư? Cụ thể là khi nào vậy?”

“Hình như là lúc ăn cơm trưa.” Lưu Hướng Đông suy nghĩ một chút rồi nói: “Phải rồi, nó đã kể với tôi như thế này, buổi trưa khi rời khỏi văn phòng và khóa cửa thì chùm chìa khóa vẫn còn ở trên người, sau đó nó đã cùng mấy người bạn đến một nhà hàng ở gần trường để ăn cơm, trên đường từ nhà hàng quay về thì phát hiện chùm chìa khóa đã bị mất. Nó đã quay trở lại nhà hàng để tìm, nhưng người ở đó nói là không thấy gì cả.”

Có người thứ ba từng tới nhà họ Lưu vào lúc ban ngày là một suy đoán hợp lý, thêm vào đó việc Lưu Trí Phổ bị mất chìa khóa vào lúc dùng bữa trưa cũng hết sức có vấn đề, cho nên nguồn cơn mọi sự đã rất rõ: Người điều tra thần bí kia đã lấy trộm chìa khóa của Lưu Trí Phổ, chờ đến chiều thì lên vào nhà họ Lưu, sau đó không biết đã dùng cách gì để mở cửa phòng đọc sách và đặt tờ báo được gấp sẵn vào bên dưới hộp sô cô la trong ngăn bàn.

Tôi không kim được thăm thò phào một hơi, trong lòng hết sức bất ngờ khi người điều tra thần bí kia lại dùng một biện pháp tầm thường và kém cỏi như là lấy trộm chìa khóa. Có lẽ, tôi thực sự đã đánh giá người này quá cao rồi.

Tôi lập tức rời khỏi phòng bệnh của Lưu Hướng Đông và gọi điện thoại cho Chủ nhiệm Viên, nhờ ông ta tìm cách kiểm tra băng hình giám sát của khu

chung cư mà Luru Hướng Đông đang sinh sống trong quãng thời gian từ mười hai giờ trưa đến sáu giờ tối. Đến hai giờ sáng, Chủ nhiệm Viên gọi điện thoại tới cho tôi, nói là ông ta đã kiểm tra rất kĩ bằng hình giám sát, có thể khẳng định là từ mười một rưỡi cho đến khi cha con nhà họ Luru về nhà là năm rưỡi, không có bất kỳ ai từng mở cửa căn hộ của nhà họ Luru. Cùng với đó, nhà họ Luru nằm ở tầng mười bảy của khu chung cư, cửa sổ ngoài hai bên đều nằm ở mặt đường. Chủ nhiệm Viên cũng đã tìm cách kiểm tra bằng hình giám sát của mấy công ty gần đó, kết quả nhận được là trong suốt buổi chiều, ngoài cửa sổ nhà họ Luru không hề có bóng dáng của người nào cả.

“Tôi đã mời rất nhiều chuyên gia tới kiểm tra các băng hình đó.” Cuối cùng Chủ nhiệm Viên nói: “Bọn họ đều khẳng định, cả buổi chiều không hề có người nào đi vào nhà họ Luru.”

Hai giờ sáng ngày 9 tháng 11 năm 2009, lời của Chủ nhiệm Viên đã mang tới cho tôi - hoặc có thể nói là mang tới cho X - một cảm giác thất bại đến mức gần như tuyệt vọng. Tôi không kim được thở dài một hơi, nhanh chóng quay trở về thực tại từ trong ký ức của X. Tôi cầm chiếc điện thoại trên bàn trà lên, thấy thời gian là một giờ sáng ngày 23 tháng 7 năm 2012, cách lần gặp mặt thứ tám giữa tôi và Diệp Thu Vi chỉ chưa đầy mười sáu tiếng đồng hồ.

Tôi ngần ngại đưa mắt nhìn về phía cửa nhà vệ sinh. Mãi đến lúc này tôi vẫn không sao hiểu nổi: Năm đó Diệp Thu Vi rốt cuộc đã giấu tờ báo kia vào trong nhà họ Luru bằng cách nào?

Vẫn là câu nói đó, việc này có lẽ chỉ có một mình cô ta là có thể nói cho tôi biết đáp án mà thôi.

Nghĩ đến đây, một cảm giác mỗi một mảnh liệt bỗng nhiên ập tới. Tôi tựa người vào xô pha, ngẩng đầu nhắm mắt dưỡng thần. Bốn phía xung quanh đều hoàn toàn tĩnh lặng, tôi chỉ có thể nghe thấy những tiếng tích tắc khe khẽ phát ra từ chỗ chiếc đồng hồ treo tường. Tôi tập trung sự chú ý của mình vào những tiếng tích tắc ấy, hơi thở đều đặn và dần trở nên chậm rãi, ý thức cũng càng lúc càng buông lỏng. Trong lúc nửa tỉnh nửa mê, bên tai tôi lại một lần nữa vang lên tiếng rít quái dị kia. Khác với những lần trước, tiếng rít lần này không hề đột ngột, cũng chẳng chói tai, còn mang theo một sự mềm mại khiến người ta khó lòng kháng cự. Tiếng rít dần trở nên rõ ràng và biến thành tiếng nỉ non của một cô gái, sau đó lại biến thành tiếng cười trong trẻo như tiếng chuông bạc. Tiếng cười ấy tựa như những nốt nhạc du dương, nhẹ nhàng lay động một cánh cửa nào đó nằm ở nơi sâu trong lòng tôi.

Tôi đắm chìm trong tiếng cười, thân thể càng lúc càng buông lỏng. Đứng vào khoảnh khắc giác ngủ của tôi sắp từ nông biến thành sâu, tiếng cười đó đột nhiên trở nên thê lương thảm thiết, sau đó thì nhanh chóng biến thành tiếng gào khóc thảm thương tột độ. Tiếng gào khóc ấy chân thực quá, cứ như thể có một cô gái trẻ tuổi đang ngồi ngay gần chỗ tôi, bị giày vò bởi một nỗi đau khổ khó lòng chịu đựng. Trong cơn ngơ ngẩn, tôi mở mắt ra, nhìn thấy ở phía trước bên phải có một cô gái đang nằm trên xô pha. Cô gái ấy quần áo xộc xệch tả tơi, hai tay ôm mặt, trên hai cánh tay có vô số vết dao cắt ngang dọc đan xen nhau...

Lòng tôi như thất lại, sau nháy mắt đã giạt mình bừng tỉnh. Theo bản năng, tôi ngó nhìn về phía trước bên phải, thấy trên xô pha chỉ có một chiếc gối ôm trẻ con cùng với một món đồ chơi, không hề có cô gái nào cả. Tôi thở phào một hơi, tới lúc này mới ý thức được là mình đã lại một lần nữa nằm mơ...

Tôi, tôi tại sao lại hay nằm mơ thấy cô gái đó như thế chứ? Tại sao cô ta lại thường xuyên đeo bám lấy tôi trong mơ? Trong tiềm thức của tôi, cô ta rốt cuộc tượng trưng cho điều gì?

Tôi nhớ lại một chi tiết nhỏ trong lúc mộng du: Tôi nhìn thấy X đi vào trong nhà vệ sinh, thế là muốn đuổi anh ta đi. Nhưng vừa đứng dậy đi được hai bước thì tôi đã bị thứ gì đó chặn mất đường đi. Thứ này là bàn trà trong hiện thực, nhưng trong giấc mộng thì lại được biểu hiện là cô gái kia. Tại sao lại là cô ta? Tiềm thức tại sao lại để cô người ngăn cản tôi đi vào nhà vệ sinh? Phải chăng tiềm thức muốn thông qua phương thức này để truyền đạt cho tôi một số thông tin gì đó khác?

Tôi đưa tay mân mê cằm, lờ mờ hiểu ra điều gì đó.

Giấc mơ là sự nguy trang và biểu đạt của ham muốn sau khi bị kìm nén, dựa vào cơn mộng du trước đó mà xét: Tiềm thức biết tôi chính là X, đồng thời muốn khiến tôi hiểu được điều này, qua đó nhận thức chính xác và không chế được bản thân, đây là ham muốn cơ bản nhất của một cá thể sinh vật. Nhưng X lại tồn tại như là một nhân cách độc lập, anh ta có điều kiêng dè đối với tôi, thế nên vẫn luôn tiến hành quấy nhiễu và ngăn cản tiềm thức, ham muốn vì thế mà bị kìm nén. Sức mạnh tinh thần của X vô cùng ghê gớm, vẫn luôn kìm nén ham muốn tự nhận thức của tiềm thức, tiềm thức tuy cực lực phản kháng nhưng rốt cuộc vẫn không cách nào truyền đạt cho tôi biết các thông tin có liên quan tới X.

Sự xuất hiện của Diệp Thu Vi đã làm thay đổi tất cả. Cô ta đã bày ra một mưu kế tinh vi, sự ám thị được kéo dài trong mấy ngày liền, qua đó giúp tiềm thức của tôi vượt qua sự ngăn cản của X, từ đó thành công truyền đạt thông tin qua giấc mơ, ham muốn tự nhận thức cũng vì thế mà được giải tỏa. Kết quả trực tiếp của sự giải tỏa này chính là thúc giục tôi đi vào nhà vệ sinh, lại thông qua gương và đèn sưởi nhà tắm để phát hiện ra rằng mình và X kỳ thực chính là một.

Đối với tiềm thức, mộng du là một phương thức, đi vào nhà vệ sinh, hoàn thành sự tự nhận thức là mục đích cuối cùng. Vậy thì, cô gái ngăn cản tôi đi vào nhà vệ sinh trong giấc mơ đương nhiên chính là hình ảnh tượng trưng cho sự trở ngại trong việc tôi hoàn thành sự tự nhận thức. Tiềm thức không chỉ biết rằng tôi là X, hơn nữa còn biết có thứ gì đang ngăn cản tôi tự nhận thức được điều này. Thật trùng hợp, trong quá trình mộng du đi vào nhà vệ sinh, tôi vừa hay gặp phải sự ngăn cản của bàn trà, thế là tiềm thức liền nắm lấy cơ hội, thể hiện ra nhân tố ngăn cản sự tự nhận thức của tôi trong giấc mơ. Đây chính là ẩn ý của việc cô gái bí ẩn kia cản đường đi của tôi.

Tóm lại, có một số nhân tố đã ngăn cản tôi trong việc tiến hành nhận thức bản thân, mà cô gái kia chính là sự tượng trưng cho những nhân tố này. Nếu những nhân tố này biến mất, sự nhận thức của tôi về X sẽ không bị thứ gì ngăn cản nữa, nói cách khác, tôi cũng sẽ thoát khỏi tình trạng rối loạn tự nhận thức. Đứng từ góc độ này mà xét, nhân tố mà cô gái kia ám chỉ có lẽ chính là nguyên nhân căn bản gây ra tình trạng rối loạn đa nhân cách ở tôi.

Rốt cuộc vì nguyên do gì mà tôi lại bị mắc hội chứng phân ly nghiêm trọng đến vậy? Cô gái trong giấc mơ rốt cuộc ám chỉ điều gì? Là một sự ám thị kín đáo hay là hình ảnh đại diện cho một con người nào đó thực sự tồn tại? Trong cuộc gặp mặt hồi ban ngày, Diệp Thu Vi đã từng cố nhắc đến “cô bé học trung học phổ thông dùng dao cứa vào cánh tay mình”, đây phải chăng cũng là một sự ám thị có mục đích riêng? Liệu có khi nào Diệp Thu Vi sớm đã

biết nguyên nhân khiến tôi bị rối loạn đa nhân cách? Cô ta rốt cuộc muốn làm gì?

Vô số sự nghi hoặc không ngớt dâng trào, tôi để mặc cho tư duy lan tỏa, vậy nhưng mãi vẫn chẳng thể lần được chút manh mối nào. Mười mấy giây sau, tôi ép mình bình tĩnh trở lại, tạm thời từ bỏ việc suy nghĩ về cô gái trong giấc mơ. Tôi quyết định tiếp tục đào sâu vào ký ức của X, muốn thông qua anh ta để nhận thức rõ hơn về bản thân.

Dòng suy nghĩ quay trở lại thời điểm sáng sớm ngày 9 tháng 11 năm 2009. Lời của Chủ nhiệm Viên mang tới cho tôi cảm giác thất bại vô cùng to lớn. Sau khi gác máy, tôi đi vào nhà vệ sinh, nhưng hình như không làm gì cả, ngay sau đó đã quay trở lại phòng bệnh. Khi tôi quay trở lại phòng bệnh thì Luru Hường Đông đã ngủ rồi, nhưng cũng có khả năng là chưa ngủ, tôi lơ mơ nhớ là khi đó ông ta đã nhìn tôi bằng ánh mắt chứa chan niềm hy vọng, vồn vã hỏi: Anh Trương, anh đã tìm được người đó chưa?”

Tôi không nói một lời, ngồi trở lại chiếc ghế bên cạnh giường, sau đó... sau đó...

Ký ức đột nhiên trở nên hơi mơ hồ, rất nhiều chi tiết vốn sôi động ở bên rìa của ý thức dường như đột nhiên bị một thứ sức mạnh tinh thần nào đó nuốt chửng, chỉ lưu lại một chút dấu tích của việc đã từng tồn tại. Tôi hiểu, X đang cố gắng thoát khỏi sự khống chế của tôi, anh ta càng lúc càng rời xa tôi, hơn nữa còn muốn hoàn toàn thoát ly khỏi tôi. Tôi nhất định phải tranh thủ thời gian lưu giữ kí ức anh ta lại, không thể để anh ta tiếp tục ẩn nấp trong thân thể tôi nữa.

Tôi nín thở, không để tâm tới quá trình và các chi tiết cụ thể nữa mà tăng nhanh tốc độ, xem lướt qua các ký ức sau ngày 9 tháng 11 năm 2009.

Tôi ở trong phòng bệnh đến tận bốn giờ sáng, sau đó đã lại tiếp xúc với Luru Hường Đông rất nhiều lần, vậy nhưng ông ta vẫn không thể cung cấp cho tôi manh mối nào có giá trị hơn. Tôi cũng từng lén lút điều tra Luru Trí Phổ, nhưng ngoài chứng mặc cảm Oedipus bệnh hoạn của anh ta ra thì không có thu hoạch nào khác nữa. Tôi lựa chọn kiên nhẫn chờ đợi, vậy nhưng người điều tra thần bí đó không hề tiến hành tiếp xúc với tôi như trong dự liệu - anh ta (cô ta) dường như đã từ bỏ việc điều tra rồi. Mấy tháng sau đó, mọi thứ trôi qua trong yên ả, người điều tra thần bí kia không còn để lộ tung tích thêm lần nào nữa.

Tháng 5 năm 2010, nhận sự ủy thác của Chủ nhiệm Viên, tôi giết chết một người tên là Trương Việt Dương. Anh ta là quan chức thuộc hệ thống công an của tỉnh, từng có quan hệ lợi ích với Tập đoàn A, về sau muốn thoát khỏi sự khống chế của tập đoàn. Người này tính tình u uất, bị mắc chứng rối loạn thần kinh chức năng khá nghiêm trọng ở dạ dày và ruột. Dưới sự ám thị và sắp đặt của tôi, anh ta đã bị mất nước mà chết trong nhà vệ sinh ở tầng cao nhất của Sở Công an tỉnh.

Tháng 7 năm 2010, vẫn theo sự ủy thác của Chủ nhiệm Viên, tôi giết chết một người phụ nữ tên là Khúc Na. Cô ta nhân viên kỹ thuật của cục Giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm, dường như còn có một thân phận bí mật khác nữa, có thể tạo thành uy hiếp cực lớn đối với Công ty E. Người này tuy không có vấn đề gì rõ rệt về tâm lý, nhưng cách lại rất nhạy cảm và yếu đuối, thích lo lắng vu vơ. Tôi đã theo dõi cô ta gần nửa tháng, cuối cùng cũng tìm được cơ hội, qua đó khiến cho cô ta lỡ chân đi vào đường ray tàu hỏa và mất mạng.

Dịp Tết năm 2011, tôi nhận sự ủy thác của Chủ nhiệm Viên nhờ giết chết Chu Văn. Chủ nhiệm Viên từng vô tình kể lại rằng trong tay Chu Văn có một tập tài liệu quan trọng, còn muốn giao nó cho một cơ quan nào đó của nhà nước, điều này đã tạo thành một mối uy hiếp nghiêm trọng đối với Tập đoàn A. Chu Văn tâm tư tính tế, tính cách kiên định, chín chắn, đối phó với cô ta thực không phải là việc dễ dàng. Mãi đến cuối tháng Ba, tôi mới tìm được một tài xế taxi thích hợp, sau đó lại tính trước hành trình của Chu Văn, đồng thời tiến hành ám thị tài xế taxi kia để khiến Chu Văn mất mạng trên vạch sang đường.

Tháng 4 năm 2011, một đôi nam nữ qua đời trong nhà riêng, nguyên nhân dẫn đến cái chết là trúng độc tetrame thylenedisulfitetramine¹. Bác sĩ pháp y phát hiện ra dấu tích của chất độc trong đường tiêu hóa, thậm chí cùng với bữa cơm trưa của hai người bọn họ hôm đó, từ đó xác định được nguyên nhân tử vong. Hai người này người đàn ông tên là Giả Phụng Hiến, quan chức ở ủy ban Sinh đẻ có hoạch của tỉnh, người phụ nữ tên là Quách Nguyệt Linh, nhân viên trong biên chế của Cục Vệ sinh thành phố.

1. Một hợp chất hóa học có công thức phân tử C₄H₈N₄O₄S₂ là thành phần chủ yếu tạo nên thuốc chuột – ND.

Qua điều tra, Giả Phụng Hiến có gia đình hoàn chỉnh nhưng lại từng quan hệ nam nữ bất chính với Quách Nguyệt Linh trong một thời gian dài. Có người biết chuyện từng kể là một tuần trước khi chết hai người bọn họ từng cãi nhau mấy lần. Cuối cùng cảnh sát nhận định Quách Nguyệt Linh chính là người đã bỏ thuốc độc, động cơ gây án là mâu thuẫn trong vấn đề tình cảm và gia đình.

Giả Phụng Hiến không chỉ đảm nhiệm một chức vụ quan trọng ở ủy ban Sinh đẻ có kế hoạch của tỉnh, đồng thời còn là cổ đông ngầm lớn của Tập đoàn A. Xuất phát từ tâm lý cần trọng, Chủ nhiệm Viên ủy thác tôi tiến hành đi sâu vào điều tra vụ án này. Trong quá trình điều tra, tôi phát hiện ra rất nhiều điểm đáng ngờ, đồng thời còn chú ý thấy tung tích của người điều tra thần bí đã mất tích một năm rưỡi kia.

Chính bởi vì chuyện này nên người điều tra thần bí kia mới lại một lần nữa nhận được sự coi trọng của Chủ nhiệm Viên. Dưới sự ủy thác của ông ta, tôi chính thức tiến hành điều tra thân phận của đối phương, bắt đầu từ Quách Nguyệt Linh.

Theo ý của Chủ nhiệm Viên, tôi nhờ Luru Hường Đông giúp đỡ tiến hành phân tích chi tiết chất độc xuất hiện trong vụ án mạng kia. Dựa vào độ tinh khiết của chất độc, Luru Hường Đông phán đoán người chế tạo ra nó ắt hẳn có kiến thức khá vững chắc về hóa học, ngoài ra còn có kinh nghiệm chế tạo hợp chất hóa học rất chuyên nghiệp nữa. Tôi cũng vì thế mà nắm bắt được điểm đặc trưng đầu tiên của người điều tra thần bí kia.

Tháng 5 năm 2011, tôi tiến hành điều tra Thư Tình thông qua điện thoại, còn lấy lý do phỏng vấn để tới gặp vợ của Đinh Tuấn Văn là Lã Thần ở khu ba của Bệnh viện Tâm thần thành phố, cuối cùng đã xác định được người điều tra thần bí đó hiện đang làm việc tại Học viện Hóa học và Phân tử trực thuộc Đại học Z. Tôi liệt kê ra một danh sách những người mà trước đó đã bị tôi dùng phương pháp ám thị khiến cho mất mạng hoặc là trở thành tàn phế, sau đó dùng thời gian một tháng để điều tra về tình hình gia đình cũng như các mối quan hệ xã hội của bọn họ, để rồi từ đó liệt kê ra danh sách mười người

đáng nghi ngờ nhất, trong số đó có Diệp Thu Vi. Mãi đến khi đó tôi vẫn vô thức cho rằng người điều tra là đàn ông, do đó trọng điểm điều tra của tôi tất nhiên cũng tập trung vào những người đàn ông trong danh sách.

Cuối tháng Tám, sau khi bảy người đàn ông trong danh sách tình nghi lần lượt bị loại trừ, tôi rốt cuộc đã ý thức được rằng người điều tra rất có thể là phụ nữ. Đầu tháng Chín, hai người phụ nữ khác trong danh sách tình nghi cũng đã bị loại trừ, thế là danh sách mười người chỉ còn lại duy nhất cái tên Diệp Thu Vi mà thôi.

Tôi nhớ tới bộ dạng của Diệp Thu Vi, đầu óc bất giác có chút mơ màng, thế là liền thoát ra khỏi dòng ký ức mà quay trở về thực tại. Đúng vậy, đầu tháng 9 năm 2011, tôi đã bắt đầu hoài nghi Diệp Thu Vi rồi.

Tôi nhớ là đêm ngày 10 tháng 9, tôi và Chủ nhiệm Viên đã gặp nhau giữa một bãi chôn rác thải xây dựng ở ngoại ô thành phố. Ông ta đưa cho tôi một xấp tài liệu, tôi xem ngay trước mặt ông ta, thế rồi giật mình phát hiện không ngờ Diệp Thu Vi lại có những điểm đặc trưng toàn trùng khớp với người điều tra thân bí kia, chẳng hạn như cô ta am hiểu về hóa học và tâm lý học, khi mang thai từng bị hiếp dâm đến nỗi sảy thai, chồng thì uống thuốc độc biến thành người thực vật, có qua lại với cả Thư Tinh và Lã Thần... Còn chưa xem xong tư liệu, tôi đã ngẩng đầu lên nói với Chủ nhiệm Viên: “Rất có thể chính là cô ta.”

“Chỉ dựa vào tài liệu đã có thể khẳng định được ư?” Chủ nhiệm Viên nheo mắt lại nhìn tôi. “Anh có cần đích thân đi điều tra không?”

Tôi liếc nhìn Chủ nhiệm Viên một chút, trong đoạn ký ức này, tôi đã có ấn tượng rõ ràng hơn về khuôn mặt của ông ta: ông ta bị hói gần như trụi hết tóc ở đỉnh đầu, mũi thì to và hơi khoằm, môi dày và rộng, hai mắt có thần, tại nơi tiếp nối giữa cổ và tai trái dường như còn có một vết sẹo nhỏ.

Mười mấy giây sau, tôi xem xong chữ cuối cùng trong tập tài liệu, bèn đưa trả cho Chủ nhiệm Viên, sau khi suy nghĩ một lát bèn nói: “Để cho chắc chắn, tốt nhất là hãy cho tôi thêm ba ngày nữa. Tuy tài liệu này đã khá đầy đủ, thông tin cũng rất trùng khớp, nhưng lỡ như có sai sót thì chắc chắn sẽ rút dây động rừng.”

“Ừm.” Chủ nhiệm Viên châm một điếu thuốc, rít một hơi, sau đó liền đốt cháy tập tài liệu về Diệp Thu Vi và vứt sang đồng đá vụn ở bên cạnh, nhả ra một hơi thuốc. “Việc này rất quan trọng, nhất định đừng để xảy ra chút sơ suất nào.”

Phía đằng xa, tiếng động cơ rền vang ầm ĩ của những chiếc xe tải cỡ lớn không ngừng vọng lại.

** *

Bước đầu tiên trong việc điều tra Diệp Thu Vi chính là xác định mối liên quan giữa cô ta và mấy vụ chết người kia.

Sáng ngày 11 tháng 9 năm 2011, tôi gọi điện cho Thư Tinh trước tiên. Dưới sự dẫn dắt của tôi, cô ta nhớ ra rất nhiều chi tiết có liên quan tới Diệp Thu Vi trong quãng thời gian trước và sau khi cô ta gặp tai nạn. Cô ta nói cho tôi biết, trước khi xảy ra tai nạn cô ta thường xuyên đến bệnh viện thăm Tần Quan, cũng thường xuyên tâm sự với Diệp Thu Vi - cô ta có vẻ rất thông cảm với Diệp Thu Vi, đồng thời còn vô cùng tin tưởng cô ta nữa, đây chính là điều kiện tiền đề để Diệp Thu Vi lợi dụng cô ta.

Cô ta còn nhắc đến một việc, đó là dịp cuối năm Âm lịch, cô ta từng dẫn Diệp Thu Vi đến thành phố D cầu phúc, hai người vốn đã bàn sẵn với nhau là ngày Rằm tháng Giêng sẽ tới đó thêm lần nữa, nhưng khi đến ngày thì Diệp Thu Vi lại đổi ý, còn đề nghị cô ta dẫn Tạ Bác Văn theo. Đối với một người phụ nữ bình thường mà nói, cầu phúc cho người chồng đang bệnh nặng của mình lẽ ra phải là việc quan trọng hàng đầu, điều này khiến Diệp Thu Vi lại càng đáng ngờ hơn. Cùng với đó, đề nghị “dẫn Tạ Bác Văn theo” cũng phù hợp với sự an bài của người điều tra trong việc gây tai nạn.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 37: Chương 8.2

Ngoài ra, tuy Thư Tinh không thể nhớ lại chuyện về nhạc chuông điện thoại, vậy nhưng cô ta vẫn lơ mơ nhớ được khoảng hai mươi phút trước khi xảy ra tai nạn, cô ta từng nhận được một tin nhắn như thế này từ Diệp Thu Vi: Tinh, đi đường nhớ cẩn thận, đừng nhìn nhầm những cái hố thành nhựa đường nữa đấy. Theo tôi thấy, đây đã là một sự ám thị hết sức rõ ràng rồi.

Buổi chiều, tôi lại đến Bệnh viện Tâm thần thành phố gặp Lã Thần thêm lần nữa. Sau hơn hai năm điều trị, trạng thái tinh thần của cô ta đã dần có chiều hướng ổn định. Dưới sự dẫn dắt của tôi, cô ta cũng nhớ lại rất nhiều chi tiết có liên quan tới Diệp Thu Vi. Cô ta nói cho tôi biết, năm 2009 sở dĩ mình đẩy ngã chồng xuống dưới nhà như thế là vì có một người phụ nữ tên là W thường xuyên nói chuyện trong đầu cô ta, còn ra lệnh cho cô ta nữa. Mà câu chuyện về W chính là do Diệp Thu Vi vô tình nói cho cô ta biết. Đây hiển nhiên lại là một lần ám thị nữa.

Sau khi rời khỏi Bệnh viện Tâm thần thành phố, tôi bắt đầu nghiên cứu về cái chết của Triệu Hải Thời và Hà Ngọc Bân. Giữa hai người này và Diệp Thu Vi không có sự qua lại nào, việc điều tra cũng vì thế mà tạm thời không có tiến triển. Mãi đến buổi tối hôm đó, đúng vào lúc chuẩn bị ngủ, tôi mới để ý tới một chi tiết quan trọng: Theo như lời tiết lộ của người trong cuộc, việc Triệu Hải Thời giết chết Hà Ngọc Bân có một nguyên nhân quan trọng là Hà Ngọc Bân có thể đã có qua lại với vợ của Triệu Hải Thời là Tiêu Tiểu Yên. Tôi chuyển dời trọng tâm điều tra qua Tiêu Tiểu Yên, phát hiện cô ta từng mở một phòng tập thể thao dành cho nữ. Dưới sự giúp đỡ của Chủ nhiệm Viên, tôi lấy được danh sách tất cả các hội viên từng đăng ký tập luyện ở phòng

tập thể thao đó trong thời gian nó hoạt động, thế rồi tìm thấy tên của Diệp Thu Vi ở trong đó.

Sáng hôm sau, tôi tiến hành thăm dò Tiêu Tiểu Yên qua mạng internet, cuối cùng đã xác định được vụ án Triệu Hải Thời giết người bằng súng có liên quan tới Diệp Thu Vi.

Ngoài ra, tên của Quách Nguyệt Linh cũng xuất hiện trong danh sách các hội viên, cô ta và Diệp Thu Vi rất có thể đã quen nhau tại phòng tập thể thao đó. Vậy nên, vụ án Quách Nguyệt Linh bỏ thuốc độc có khả năng cũng có liên quan tới Diệp Thu Vi. Tôi xem xét kỹ vụ án bỏ thuốc độc đó thêm một lần nữa, sau đó phát hiện ra một số dấu tích can dự của Diệp Thu Vi. Đến chiều ngày 12 tháng 9 năm 2011, tôi cuối cùng đã có thể xác định được người điều tra thân bí đứng ở phía đối địch với Tập đoàn A chính là Diệp Thu Vi - một Phó giáo sư đang công tác tại Đại học Z.

Đến lúc này, nhiệm vụ của tôi đã hoàn thành. Dựa theo kế hoạch, tôi lẽ ra phải lập tức nói kết quả điều tra cho Chủ nhiệm Viên biết, sau đó thì chờ chỉ thị tiếp theo của ông ta. Nhưng, trong khoảnh khắc cầm điện thoại lên chuẩn bị gọi, tôi bỗng lại cảm thấy do dự. Tôi bỏ điện thoại xuống, trong lòng dâng lên một cảm giác kỳ lạ.

Bao nhiêu năm nay tôi vẫn luôn ẩn nấp trong chỗ tối, giúp Chủ nhiệm Viên hoàn thành rất nhiều cuộc điều tra và ám sát. Có một năng lực siêu phàm nhưng lại không thể công bố ra trước mặt mọi người, điều này khiến tôi cảm thấy kiêu hãnh từ tận đáy lòng, nhưng đồng thời cũng mang lại cho tôi sự cô độc sâu sắc. Tháng 3 năm 2009, dấu vết tác động vào tâm lý của Thư Tinh đã khiến tôi hiểu được rằng, ở một góc khuất nào đó trong thành phố này có lẽ còn ẩn nấp một cao thủ tâm lý khác.

Bắt đầu từ lúc đó tôi đã không còn cảm thấy cô độc nữa, đồng thời còn nảy sinh lòng tò mò vô hạn về vị cao thủ tâm lý kia, xen lẫn trong đó còn có một chút tình cảm trân trọng đối với “đồng loại” của mình. Tôi vẫn luôn muốn lần ra thân phận của người này, nhưng không chỉ là vì sự ủy thác của Chủ nhiệm Viên mà còn là vì chính bản thân tôi nữa. Tôi muốn gặp “đồng loại” của mình, muốn nói chuyện với người đó, giao đầu, thậm chí là muốn xây dựng một tình bạn mà người ngoài không hay biết. Tuy người điều tra đó đã từng bật vô âm tín trong khoảng thời gian một năm mới, nhưng tình cảm không rõ ràng của tôi với người đó thì chưa từng thay đổi.

Lúc này, tôi rốt cuộc đã phát hiện ra thân phận của cô ta, nhưng điều này cũng đồng nghĩa với việc cô ta sắp bị Tập đoàn A trừ khử. Tự nơi đáy lòng, tôi không thể chịu đựng nỗi đau khổ khi mà vừa gặp mặt đã phải vĩnh viễn chia ly đó. Tôi muốn gặp cô ta, muốn chính thức làm quen với cô ta, muốn xem xem “đồng loại” của mình rốt cuộc là một con người như thế nào.

Trưa ngày 12 tháng 9 năm 2011, tôi tắt điện thoại đi, bắt taxi đến Bệnh viện Nhân dân số 2, đúng ba giờ mười phút thì tìm được phòng bệnh của Tần Quan. Khi đó, Diệp Thu Vi đang ngồi bên mép giường bệnh, quay lưng về phía cửa, ngẩn ngơ nhìn người chồng ngày một gầy đi của mình. Tôi đứng trước cửa quan sát suốt một hồi lâu, cuối cùng mới hạ quyết tâm, đưa tay lên gõ cửa phòng.

Tôi đặt tay trái lên tay phải, nói dối một cách bình tĩnh: “Chúng tôi là bạn học cùng lớp với nhau hồi học cấp hai.”

Diệp Thu Vi bước về phía trước mấy bước, đóng một ô cửa sổ chớp khác lại, căn phòng lại càng tối tăm hơn. Cô ta mở chiếc đèn tiết kiệm điện năng ở đầu giường lên, điều chỉnh độ sáng tới mức cao nhất, sau đó bèn nhìn tôi, nói: “Ồ, hóa ra là bạn học cấp hai, chẳng trách anh ấy lại bị mắc bẫy của anh như thế.”

Tôi thoáng sửng người, ngay sau đó liền hiểu ra ý của cô ta, trầm giọng nói: “Những năm nay cô quả nhiên không ở yên một chỗ.”

Cô ta kéo ghế ngồi xuống chỗ đối diện với tôi, gạt mấy sợi tóc rối ra sau tai, hai mắt nhìn chằm chằm vào tôi. “Nếu không đến đây gặp tôi, anh nhất định sẽ phải hối hận cả đời, đúng vậy chứ?” Tôi ngần ra, thế rồi cô ta lại nhanh chóng bổ sung thêm một câu: “Cảm giác khi bị người ta nhìn thấu thế nào?”

Tôi khẽ mỉm cười, trong trái tim xưa nay vẫn luôn lý trí và lạnh lẽo bất giác trào lên những tia âm áp xen lẫn thấp thỏm bất an. Tôi gạt đầu, nói với cô ta: “Đúng vậy, nếu không tới đây gặp cô, tôi nhất định sẽ phải hối hận. Tôi tới đây với tư cách là một “đồng loại” của cô, không đại diện bất cứ thế lực nào.”

“Kỳ thực không chỉ có anh và tôi.” Cô ta nghiêm túc nói: “Còn có một người thứ ba nữa cũng giống như chúng ta vậy.”

Lòng tò mò đối với “đồng loại” nhanh chóng làm nhiễu loạn tâm trí của tôi. Tôi hoàn toàn buông bỏ lòng đề phòng, nôn nóng nói co ta: “Còn có người khác nữa ư? Là ai vậy?”

“Tôi có thể nói cho anh biết tên của cô ta.” Diệp Thu Vi khẽ chớp mắt, hồ hởi nói: “Anh có thể còn chưa biết cô ta là một người quen của anh đấy.”

Trái tim tôi đập rộn lên, nhịp thở cũng trở nên hơi rối loạn. Nếu bắt buộc phải nói tôi có nhược điểm tâm lý nào đó, vậy thì có lẽ chính là lòng tò mò đối với “đồng loại”. “Người mà tôi quen ư?” Tôi lập tức truy hỏi: “Rốt cuộc là ai vậy?”

Diệp Thu Vi hơi hé miệng ra. “Cô ta tên là...”

* * *

Đứng vào khoảnh khắc cái tên này sắp đi từ khu vực bên rìa tiềm thức vào trong ký ức của tôi, tôi đột nhiên cảm thấy đầu óc quay cuồng, bên tai lại một lần nữa vang lên tiếng rít quái dị kia, ngay sau đó, một luồng sáng dữ dội chẳng biết từ đâu rơi đến khiến cho hai mắt của tôi đau nhói. Theo bản năng, tôi bịt tai và nhắm mắt lại, nhưng tiếng rít và luồng sáng rực rỡ kia vẫn chẳng chịu tan đi. Tôi đau khổ kêu to một tiếng, cảm thấy đầu nặng chân nhức, rồi đổ gục xuống đất, trán đập mạnh vào mép bàn trà. Tôi đưa tay lên ôm trán, nằm ngửa người ở chỗ giữa xô pha bàn trà, không ngừng thờ dốt.

Một loạt những tiếng bước chân nhẹ bất chợt vang lên, thế rồi một đôi tay dịu dàng đặt lên người tôi. Bà xã một tay ôm lấy cổ tôi, một tay vừa xoa ngực tôi vừa nôn nóng gọi: “Nhất Tân! Nhất Tân!” Giọng nói của cô ấy vang lên giữa những tiếng rít vẫn đang kéo dài mãi không dứt kia. “Anh đừng dọa

em nữa mà!”

Giọng nói của cô ấy mang tới cho tôi cảm giác chân thực vô cùng, tôi há to miệng, hít sâu một hơi, hai chân dùng sức đạp mạnh xuống đất, từ trong ký ức và ảo giác trở về thực tại, trở về trong phòng khách nhà tôi vào thời điểm ngày 23 tháng 7 năm 2012. Tôi ngẩng đầu lên, nhìn thấy mùi cơ thể vô cùng quen thuộc của bà xã tôi, thế là tinh thần mới từ từ khôi phục trở lại.

Ngay sau đó, tôi nghe thấy tiếng hờn giận và oán trách quen thuộc của bà xã: “Ồi, đã nói với anh là đừng nghĩ nhiều rồi mà, thế mà anh còn cứ ngồi đây suy nghĩ lung tung. Chẳng lẽ anh muốn dọa chết em hay sao? Anh có biết em lo lắng cho anh thế nào không?”

Tôi lại thở dốc mấy hơi nữa, sau đó thè lưỡi liếm môi đưa tay xoa mặt, nói: “Không sao, anh không nghĩ nhiều gì cả, chỉ hơi mệt thôi.”

“Mệt rồi thì mau đi ngủ đi!” Cô ấy đỡ tôi ngồi lên xô pha. “Anh đừng có đi phóng vắn gì thêm nữa!”

Nhắc đến phòng vấn, tôi tức thì nhớ đến Diệp Thu Vi. Chiều ngày 12 tháng 9 năm 2011, tôi đã gặp được cô ta trong ICU của Bệnh viện Nhân dân số 2. Cô ta nói cho tôi biết, còn có một cao thủ tâm lý thứ ba giống như chúng tôi, hơn nữa cũng là một người phụ nữ. Diệp Thu Vi đã nói ra tên của người phụ nữ đó, nhưng bất luận thế nào tôi cũng không nhớ ra được. Ký ức sau đó thì đã trở nên hết sức mơ hồ, tôi chỉ nhớ được rằng mình đã trò chuyện với Diệp Thu Vi rất lâu, sau đó thì rời khỏi phòng bệnh, nói kết quả điều tra cho Chủ nhiệm Viên biết. Sau đó nữa thì...

Sau đó nữa thì ký ức của tôi đã chạy tới thời điểm trung tuần tháng 10 năm 2011. Chủ nhiệm Viên tìm đến tôi, nói là Diệp Thu Vi đã được bảo vệ, đang ở trong Bệnh viện Tâm thần thành phố, tùy tiện ám sát cô ta sẽ rút dây động rừng. Ông ta hy vọng tôi có thể đặt ra một kế hoạch kín kẽ sau đó dùng phương pháp ám thị giải quyết Diệp Thu Vi luôn trong bệnh viện. Nhưng tôi vẫn còn lơ mơ nhớ được, trạng thái của tôi khi đó hình như đã bị quấy nhiễu bởi một thứ gì đó. Chủ nhiệm Viên đồng ý là sẽ cho tôi thời gian để hồi phục. Sau đó, ký ức lại một lần nữa xuất hiện sự rạn nứt, tôi lơ mơ nhớ được một buổi đêm nào đó trong năm 2012, tôi và Chủ nhiệm Viên đã gặp nhau trong một ngôi nhà ở ngoại ô thành phố. Ông ta vừa hút thuốc vừa nói với tôi: “Thời cơ đã chín muồi, tháng sau tôi sẽ sắp xếp cho anh tới Bệnh viện Tâm thần thành phố để phỏng vấn. Anh bây giờ có vấn đề gì không? Có thể không chế được anh ta không?”

Tôi nhớ là mình đã khẽ gật đầu, sau đó liền nói bằng giọng lạnh lùng và âm u vô hạn: “Tôi sẽ ản nấp kĩ một chút, không để cho anh ta hay biết gì.”

Chủ nhiệm Viên nhả ra một hơi thuốc. “Cẩn thận một chút, anh ta tuy là lá chắn của anh, nhưng đồng thời cũng có thể trở thành vũ khí để Diệp Thu Vi đối phó với anh. Nhớ đấy, nếu như thất bại, sẽ không có ai bảo vệ anh đâu.”

Tôi nhắm mắt lại, cảnh tượng tiếp theo là lãnh đạo đặt một tập tài liệu xuống bàn làm việc của tôi. “Nhất Tân, đây là chủ đề chính của tháng Chín, cậu xem qua đi.”

Tôi cầm tập tài liệu đó lên xem, thấy trên trang đầu viết là “Phân tích tâm lý của tội phạm giết người trong giai đoạn chuẩn bị phạm tội”.

Cảnh tượng tiếp nữa thì là lão Ngô đưa tay sờ gáy, nói với tôi bằng giọng mang đầy ý vị sâu xa: “Lão Trương, về chủ đề tâm lý tội phạm trong giai đoạn chuẩn bị của cậu có một người chưa biết chừng có thể giúp được cậu đấy.”

Cảnh tượng cuối cùng là lão Ngô ngẩng mặt lên, nhìn tôi, nói: “Là một bệnh nhân trong bệnh viện của tớ...”

Trái tim trở nên nặng nề vô hạn, tôi khẽ lắc đầu theo bản năng rồi gạt mình bưng bình từ trong dòng ký ức hỗn loạn.

Là X - người tới Bệnh viện Tâm thần thành phố gặp Diệp Thu Vi là X, tôi chỉ là lá chắn của anh ta mà thôi. Anh ta đi gặp Diệp Thu Vi chỉ vì một mục đích, đó là giúp Tập đoàn A loại trừ sự uy hiếp. Nhưng, tôi rốt cuộc đã làm gì? Tôi là X ư? Tôi và anh ta là cùng một người ư? Diệp Thu Vi từng gặp tôi rồi, cũng biết rõ thân phận của tôi, tại sao lại đồng ý gặp tôi nhiều lần như thế, hơn nữa còn kể cho tôi nghe rất nhiều chuyện của bản thân? Cô ta rốt cuộc muốn làm gì? Lời mà cô ta nói với tôi rốt cuộc có bao nhiêu phần là thật, bao nhiêu phần là giả? Tôi rốt cuộc là ai? Tôi rốt cuộc bị làm sao vậy?

“Nhất Tân...” Bà xã khẽ xoa lưng tôi, mấy lần muốn nói gì đó mà lại thôi, cuối cùng mới nức nở nói: “Anh đừng suy nghĩ nhiều nữa, cũng đừng đi phóng vắn gì nữa cả, em xin anh đấy...”

Giọng nói của cô ấy khiến tôi lại một lần nữa quay trở về thực tại. Tôi đưa tay day mắt, cắn mạnh vào đầu lưỡi, cố ép cho mình phải tỉnh táo trở lại. Tôi không thể để mặc cho X khống chế bản thân, tôi nhất định phải làm rõ mối quan hệ giữa mình và X, nhất định phải làm rõ trạng thái tâm lý của mình. Tôi suy nghĩ một lát rồi đột ngột nhớ ra tập tài liệu về những vụ chết người kia, thế là bèn đứng bật dậy đi về phía phòng đọc sách. Bà xã vội vàng kéo tôi lại từ phía sau, đồng thời hạ thấp giọng nói: “Nhất Tân, anh đừng suy nghĩ nhiều nữa, em xin anh đấy...”

“Em hãy đi với anh, chỉ một lát thôi.” Tôi bình tĩnh nhìn cô ấy. “Anh sắp làm rõ mọi việc rồi.”

Bà xã mặt mày nhăn nhó thờ dài, nhưng rốt cuộc cũng chỉ đành khẽ gật đầu về hết cách. Đúng vào lúc này, con trai tôi mở cửa phòng của nó ra, bắt an đứng ở cửa, lại đưa tay dụi cặp mắt lim dim, nhìn tôi bằng ánh mắt quái dị.

“Đàn Đàn!” Bà xã vội vàng chạy tới. “Mẹ làm con thức giấc phải không?”

Thằng bé vội vàng lắc đầu đáp: “Dạ không, con chỉ đang buồn tiểu thôi.”

Tôi cũng bước tới xoa đầu con trai, đồng thời khẽ nở nụ cười với nó. Nó cười lại với tôi, nhưng nụ cười rõ ràng là đầy vẻ căng thẳng và nôn nóng. Khi đó tôi đang đặt toàn bộ tâm tư lên người X, do đó chẳng nói lời nào, cứ thế đi vào trong phòng đọc sách, bà xã thì kéo con trai đi vào trong nhà vệ sinh.

Tôi ngồi xuống trước bàn, lấy tập tài liệu về những vụ chết người mà Thang Kiệt Siêu giao cho tôi ra, bắt đầu lật từ đầu tới cuối một cách chậm rãi. Sáu người chết đầu tiên lần lượt là Tạ Bắc Vãn, Đinh Tuấn Văn, Trần Hy, Vương Vi, Triệu Hải Thời, Hà Ngọc Bản. Người chết thứ bảy là Lưu Hương Đông, nhưng ông ta căn bản chưa chết, thời gian tử vong của ông ta được ghi là ngày 8 tháng 11 năm 2009, nhưng đó thực ra là ngày mà tôi và Diệp Thu Vi giao chiến với nhau lần đầu tiên – thời điểm được cố tình nhắc đến trong tập tài liệu này có lẽ cũng ẩn chứa một sự ám thị nào đó.

Người chết thứ tám tên là Vu Khang, vừa mới nhìn thấy cái tên này trước mắt tôi đã xuất hiện ngay hình tượng một người đàn ông lưng hùm eo gấu, hai tay xăm trổ xanh lè. Ngay sau đó, một số mảnh ký ức vụn vặt bỗng ùa vào trong đầu tôi, tôi loáng thoáng nhớ ra: Hồi đó là tháng 7 năm 2003, tôi đã đến một làng nhỏ ở ngoại ô phía nam thành phố, hỏi thăm mấy người dân trong làng về một người đàn ông tên là Vu Khang. Tôi đã tìm hiểu được rất nhiều thông tin hữu dụng, chẳng hạn như về gia đình, về quá trình trưởng thành, về đặc điểm tính cách của Vu Khang. Một người dân còn nói cho tôi biết, hồi nhỏ Vu Khang từng bị vùi lấp bởi đất cát đổ xuống từ một chiếc xe tải, thiếu chút nữa thì mất mạng, về sau, tôi đã lợi dụng nỗi sợ hãi đối với xe tải cỡ lớn của Vu Khang, lại dùng biện pháp ám thị khiến anh ta nảy sinh chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế tiêu cực, cùng thì khiến cho anh ta bỏ mạng trong một vụ tai nạn xe cộ ở đường Vành đai 4 phía tây thành phố.

Tôi nhanh chóng nhìn lướt qua tài liệu một chút:

Vu Khang, nam, sinh năm 1977, người bản địa, không nghề nghiệp, bị một chiếc xe tải hạng nặng cán chết tại đường Vành đai 4 phía tây thành phố. Qua giám định của cảnh sát giao thông, phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về vụ tai nạn giao thông này.

Trên tài liệu không có ghi chép gì về thời gian tử vong, nhưng tôi nhớ rất rõ ràng, anh ta chết vào đầu tháng 8 năm 2003, là do chính tôi giết chết bằng biện pháp ám thị. Còn về việc tại sao lại phải giết anh ta thì tôi nhất thời không thể nào nhớ ra được.

Tôi đưa tay lên day mạnh trán, lại lần đến trang thứ chín của tập tài liệu kia:

Trần Đồng Kính, nam, sinh năm 1972, người bản địa không nghề nghiệp, chết do nhảy từ tầng cao của khách sạn xuống đất, qua giám định được xác định là tự sát.

Sau khi đọc đi đọc lại mấy lần, tôi rốt cuộc đã có một chút ấn tượng về người tên Trần Đồng Kính này. Anh ta là một gã đàn ông béo phệ, đầu trọc, cẳng chân còn to hơn đùi tôi một chút. Tuy không nhớ rõ giữa mình và anh ta đã xảy ra chuyện gì, nhưng trực giác nói cho tôi biết, anh ta là một người mặt thiện lòng gian, hơn nữa còn đáng ghê tởm vô cùng. Tôi vẫn loáng thoáng nhớ được là anh ta bị mắc chứng rối loạn nhân cách thể xung động khá nghiêm trọng, rất dễ chịu sự ám thị từ người khác. Tôi đã lợi dụng đặc điểm này của anh ta, từ đó tiến hành phá hoại mối quan hệ giữa anh ta và bạn bè, người thân, từ đó dẫn dắt cho anh ta nhảy lầu tự sát trong một cơn xung động.

Vụ tự sát này của anh ta hình như diễn ra vào mùa thu năm 2003, thời gian cụ thể là khoảng tháng Mười.

Người chết thứ tám và thứ chín đều là do tôi giết. Tôi hít sâu một hơi, tiếp tục lật tới những trang tiếp theo. Người chết thứ mười tên là Mã Thạch Nguyên. Trong ấn tượng của tôi, anh ta là một người khá ít nói, vóc người hơi gầy, nhưng toàn thân đều toát ra vẻ dữ dằn và hung hãn. Mọi người đều rất sợ anh ta, tôi cũng sợ anh ta - tại sao tôi lại sợ chứ? Tôi không nhớ giữa mình và anh ta rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, nhưng kết cục của anh ta thì có thể nhớ được đại khái: Anh ta thích kim nén sự giận dữ, sau đó chờ thời cơ bùng nổ. Tôi đã lợi dụng điều này, tìm cơ hội thổi bùng lên cơn giận dữ của anh ta, khiến anh ta lao vào một khu chợ chém bị thương nhiều người, cuối cùng thì bị cảnh sát bắn chết tại chỗ, thời gian là vào khoảng tháng Giêng năm 2004.

Tôi xem lướt qua tập tài liệu: Mã Thạch Nguyên, nam, sinh năm 1975, người bản địa, nhân viên công ty sửa chữa ô tô Tại quảng trường ** ở trung tâm thành phố đã cầm dao chém bị thương bảy người không quen biết, bị cảnh sát bắn chết tại chỗ.

Anh ta cũng là do tôi giết.

Tôi lại lật đến trang tiếp theo, thông tin về người chết thứ mười một được ghi như thế này: Trương Nghĩa Quân, nam, sinh năm 1960, người bản địa, Tổng giám đốc công ty trách nhiệm hữu hạn **.

Tôi bất giác ngáy người ra đó, người tên Trương Nghĩa Quân được nhắc tới trong tập tài liệu này là một người chú trong họ đã qua đời từ nhiều năm trước của tôi, lúc ban ngày khi trò chuyện với Hà Hải Phong ở đồn công an tôi từng vô tình nhắc đến tên ông ta. Ông ta và cha tôi có chung một ông sơ, tuy về mặt máu mủ thì đã xa xôi lắm rồi, song quan hệ giữa hai bên vẫn luôn không tệ.

1. Tức là cha của ông cố, ông nội của ông nội – ND.

Hồi đầu những năm chín mươi của thế kỷ trước, ông ta từ quê nhà lên thành phố lập nghiệp, trong thời gian này cha tôi còn từng giúp đỡ ông ta rất nhiều về mặt vật chất, hai bên gia đình cũng giữ mối quan hệ khá thân mật với nhau. Mùa đông năm 2004, ông ta đột ngột qua đời trên đường phố vì một cơn nhồi máu cơ tim cấp tính, hồi đó tôi còn tới dự tang lễ của ông ta...

Nghĩ đến đây, một số ký ức xa xôi và mới mẻ bất giác ùa vào trong đầu tôi, phát sinh những sự xung đột và hòa hợp với ký ức vốn có của tôi. Tôi nhớ rất rõ là dịp đầu đông năm 2004, tôi đã tiến hành đi sâu vào điều tra trạng thái tâm lý của Trương Nghĩa Quân, thế rồi phát hiện hồi nhỏ ông ta từng rất sợ chó. Về sau, tôi đã lợi dụng chó để khiến cho nỗi sợ hãi này của ông ta bùng phát, cuối cùng thì mất mạng ngay trên đường phố.

Trương Nghĩa Quân là chú của tôi, thế mà tôi lại đi giết ông ta ư? Dù tôi nhất thời khó có cách nào tiếp nhận sự thật này, vậy nhưng quá trình điều tra, truy tìm và cuối cùng là ám thị đối với ông ta đang hiển hiện ra hết sức rõ ràng trong đầu tôi. Đúng thế, chính tôi đã giết ông ta. Nhưng tại sao tôi lại phải giết ông ta chứ? Tôi đã cố gắng nhớ lại trong hơn hai phút, rốt cuộc vẫn chẳng thể nhớ ra nguyên nhân cụ thể, chỉ lờ mờ cảm thấy là Trương Nghĩa Quân dường như từng làm ra chuyện gì đó có lỗi với tôi.

Lại một phút nữa trôi qua, tôi dừng việc suy nghĩ lại, cúi xuống nhìn vào tập tài liệu kia một lần nữa. Khi nhìn thấy cái tên Trương Nghĩa Quân, tôi đột nhiên ý thức được một vấn đề nghiêm trọng: Trước đây tôi từng không chỉ một lần lật xem tập tài liệu về những vụ chết người này, tại sao lại chẳng có chút ấn tượng nào về những người chết ở sau Lư Hưởng Đông? Những người khác tạm chưa xét đến, nhưng Trương Nghĩa Quân là họ hàng của tôi cơ mà, hơn nữa còn từng qua lại nhiều năm với gia đình tôi, nếu tôi từng nhìn thấy tên của ông ta trong tập tài liệu này thì ắt không thể nào quên được. Vậy nhưng đêm đó tôi lại cảm thấy mình mới lần đầu tiên nhìn thấy cái tên Trương Nghĩa Quân trong tập tài liệu về những vụ chết người, chuyện này rốt cuộc phải giải thích ra sao đây?

Chẳng lẽ tài liệu từng bị đánh tráo? Không đúng - tôi lật xem lại bảy trang đầu tiên, thấy trên chỗ trống mỗi trang đều ghi đầy các thông tin về trạng thái tâm lý của người chết, hơn nữa bút tích rõ ràng là của tôi, qua đó đủ thấy tài liệu nhất định chưa từng bị đánh tráo. Nhưng nếu tập tài liệu này vẫn luôn nằm trong tay tôi, vậy thì tại sao tôi lại cảm thấy mình chưa từng nhìn thấy cái tên Trương Nghĩa Quân ở trong đó chứ? Nếu người chết thứ mười một trong tập tài liệu này không phải là ông ta, vậy thì có thể là ai được đây? Tôi đã suy nghĩ rất lâu, vậy nhưng vẫn không nhớ ra những cái tên khác, ngược lại còn bắt đầu cảm thấy mình trước đó hình như thực sự đã từng nhìn thấy cái tên Trương Nghĩa Quân rồi.

Rốt cuộc đoạn ký ức nào mới là thật đây? Tôi nằm bò trên bàn đọc sách, dùng tay đỡ trán, đầu óc trở nên có chút hỗn loạn. Lúc này, bà xã đẩy cửa đi vào, bước tới trước bàn, lại đặt tay lên lưng tôi, đưa cho tôi một cốc trà hoa nhài tỏa hương thơm thoang thoang. Tôi đón lấy cốc trà, cô ấy nhẹ nhàng xoa lưng tôi, sau đó không nói một lời, lẳng lặng bước qua chỗ khác. Nghe âm thanh mà phán đoán, có lẽ cô ấy đã ngồi xuống chiếc xô pha ở sau lưng tôi rồi. Tôi uống mấy ngụm trà, cảm thấy tâm trạng vốn đang phiền muộn bất giác nguôi ngoai đi rất nhiều. Sau khi đặt chiếc cốc xuống, một số cảnh tượng hơi mơ hồ đột nhiên tràn vào trong đầu tôi, lóe hiện trước mắt tôi, tuy cực kỳ khó nắm bắt nhưng tôi vẫn có thể phát hiện ra một số thông tin có giá trị từ trong những mảnh vụn ký ức này.

Tôi nhìn thấy một cảnh tượng như thế này: Đó dường như là một buổi sáng, tôi ngồi trong xe đọc tập tài liệu về những vụ chết người, những cái tên như Vu Khang, Trần Đồng Kính, Mã Thạch Nguyên lần lượt lọt vào trong tầm mắt tôi. Ngay sau đó, tôi nhìn thấy tên của Trương Nghĩa Quân, nhưng chỉ mới nhìn thoáng qua thôi tôi đã vội vàng dùng ngón trỏ tay trái che cái tên này lại - tôi căn bản không muốn làm như thế, người đó không phải là tôi, mà là...

Là X.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 38: Nhiệm Vụ Âm Sát Khó Khăn

Sau nháy mắt tôi đã trở về thực tại từ trong dòng ký ức mơ hồ, bàn tay phải hơi run lên một chút, suýt nữa thì đánh rơi chiếc cốc xuống đất. Đúng thế, tôi đã từng không chỉ một lần đọc tập tài liệu về những vụ chết người này, cũng nhìn thấy cái tên Trương Nghĩa Quân, vậy nhưng lại không lần nào nhớ được. Bởi lẽ, X vẫn luôn ngăn cản tôi đọc tập tài liệu này, còn thường xuyên dùng các phương như phân tán sự chú ý hay xóa bỏ ký ức trong tiềm thức để loại trừ hoặc là sửa đổi ký ức của tôi về những gì đã đọc được, điều này cũng giống như việc anh ta từng nhiều lần sửa đổi ký ức của tôi ở các phương diện khác vậy.

Hoặc cũng có thể nói thế này, trong những thời khắc quan trọng, tôi sẽ không còn là tôi nữa, mà là X. Anh ta có quyền khống chế tuyệt đối với tâm lý, cũng là chủ nhân thực sự của Trương Nhất Tân, còn tôi thì chỉ là lớp vỏ che chắn bên ngoài của anh ta mà thôi.

Tôi bỏ chiếc cốc xuống, không những không cảm thấy hoảng sợ mà ngược lại còn hưng phấn vô cùng. Tự nơi đáy lòng tôi nảy sinh niềm cảm kích tột độ với Diệp Thu Vi - cô ta đã tiến hành một cuộc ám thị nhằm vào tôi từ nhiều mặt, dưới sự giúp đỡ của cô ta, lúc này tôi rốt cuộc đã được đứng ở một vị trí hoàn toàn bình đẳng với X. Đây là một cơ hội ngàn năm hiếm gặp, tôi nhất định phải nắm lấy để rồi đoạt lại quyền khống chế tâm lý từ trong tay X.

Tôi mới là Trương Nhất Tân.

Tôi vô thức nhếch khóe môi, lại uống một ngụm trà nữa, sau đó tiếp tục lật đến những trang sau của tập tài liệu.

Thông tin về người chết thứ mười hai được ghi lại như thế này: Dương Dũng, nam, sinh năm 1980, người bản địa, không nghề nghiệp, chết vì ngộ độc khí ga.

Tôi dễ dàng nhớ ra các thông tin về người này. Lúc đó dường như là ngày Hai mươi tháng Giêng năm 2005, tôi bắt đầu điều tra về Dương Dũng, phát hiện anh ta từng bị tổn thương về tình cảm ở nhiều phương diện như tình thân, tình bạn, dẫn đến bị mắc chứng rối loạn khí sắc 1 chu kỳ nghiêm trọng. Tôi đã nghiên cứu về quy luật luân chuyển các tâm trạng của anh ta, lại dùng một số biện pháp để kích thích, cuối cùng đã khiến anh ta bỏ mạng trong căn phòng thuê trọ khi tâm trạng bị quan chiếm vị trí chủ đạo trong tâm lý. Tôi không thể nhớ ra nguyên nhân giết chết anh ta.

1. Rối loạn khí sắc là một thuật ngữ được dùng để thay thế rối loạn cảm xúc, trong đó khí sắc là chỉ một tâm trạng, một trạng thái tình cảm lâu dài, bền vững hơn so với cảm xúc - ND.

Tiếp theo là người chết thứ mười ba: Dương Hạo, nam, sinh năm 1981, người bản địa, không nghề nghiệp, chết do tự thiêu.

Dương Hạo hình như là em họ của Dương Dũng. Mùa hè năm 2005, tôi bắt đầu tiến hành đi sâu vào điều tra và phân tích tâm lý của Dương Hạo, qua

đó phát hiện anh ta bề ngoài thì có vẻ mạnh bạo nhưng thực chất nội tâm lại vô cùng yếu đuối. Anh ta hết lòng tin theo một thứ tôn giáo nào đó, và tôi đã lợi dụng thứ tín ngưỡng có phần hơi quá khích này để khiến anh ta tự tiêu. Còn về nguyên nhân giết chết anh ta thì tôi cũng không thể nhớ ra được.

Người chết thứ mười bốn tên là Nghiêm Tuấn Khanh, nam, sinh năm 1959, là một quan chức ở Sở Xây dựng của tỉnh. Trong phần ký ức về người đàn ông này đã xuất hiện bóng dáng của Chủ nhiệm Viên. Đó là mùa thu năm 2006, Chủ nhiệm Viên nhờ tôi tiến hành điều tra Nghiêm Tuấn Khanh và tìm cách trừ khử ông ta. Sau hơn nửa tháng điều tra và phân tích, tôi phát hiện trong giai đoạn ngủ đông của tỉnh dục, Nghiêm Tuấn Khanh từng bị một người phụ nữ trưởng thành dụ dỗ, thế nên sau khi trưởng thành, tâm lý buông thả dục vọng vẫn luôn tồn tại. Dưới sự sắp đặt của tôi, ông ta cuối cùng đã đột tử trong nhà người tình vì buông thả dục vọng quá độ.

Người chết thứ mười lăm tên là Phùng Nam, nữ năm 1969, là bác sĩ nội khoa ở Bệnh viện Nhân dân số 1 của thành phố. Tôi không rõ cô ta đã gây ra một sự uy hiếp như thế nào cho Tập đoàn A, tóm lại là mùa xuân năm 2007, tôi được Chủ nhiệm Viên nhờ giết chết cô ta. Khá giống với tình trạng của Lã Thần, Phùng Nam cũng bị mắc chứng rối loạn nhân cách thể hoang tưởng rất nghiêm trọng. Thông qua biện pháp ám thị, tôi làm tình trạng hoang tưởng của cô ta nặng thêm, đồng thời khiến cho cô ta nảy sinh ham muốn tự sát, và cuối cùng cô ta đã quyết định dùng thuốc độc để kết liễu cuộc đời mình - đây quả thực là phương thức tự sát thích hợp với một bác sĩ nội khoa.

Tôi dừng lại một chút, ngẩng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, lại ngoảnh đầu liếc nhìn bà xã đang ngồi gật gà gật gù trên xô pha, sau đó tiếp tục lật mở tài liệu, thấy người chết ở trang thứ mười sáu tên là Lý Tùng.

Nhìn thấy cái tên này, tôi đột nhiên nảy sinh ấn tượng rõ ràng hơn hẳn về Chủ nhiệm Viên.

Tôi lơ mơ nhớ lại một cảnh tượng thế này: Đó là một ngày mùa hè, tôi ngồi trên ghế lái phụ của một chiếc xe, ô cửa sổ bên cạnh mở hé, những tiếng ve kêu râm ran không ngớt vang lên. Tôi ngoảnh đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy nơi đó là một rừng cây dương khá chỉnh tề, cảnh lá rất rậm rạp, ánh sáng gần như không qua lọt. Ở nơi cuối của khu rừng đó loáng thoáng có thể nhìn thấy mấy phiến ngói xanh, ngoài ra còn có mùi phân trâu cùng với mùi hương thanh tân của hoa cỏ trộn lẫn vào nhau không ngừng tràn vào mũi tôi. Tôi ngoảnh đầu nhìn qua phía bên trái, thấy Chủ nhiệm Viên đang ngồi trên ghế lái của chiếc xe.

Ông ta liếc mắt nhìn tôi, hai bờ môi mím chặt rồi chợt ho mạnh một tiếng, nhổ ra ngoài cửa sổ một bãi đờm. Sau đó, ông ta lấy từ trong chiếc cặp da màu đen ở ghế sau ra một túi hồ sơ, lại lấy từ trong túi ra một xấp ảnh. Ông ta xem đi xem lại những tấm ảnh đó mấy lượt, cuối cùng mới đưa tới cho tôi một cách cẩn thận.

Xấp ảnh đó tổng cộng có tám tấm, kích thước đều vào khoảng 15x10. Trong đó có một tấm chụp lại cảnh một người đàn ông đứng phát biểu trong một buổi hội nghị nào đó, vừa nhìn đã biết là tác phẩm của một nhiếp ảnh gia chuyên nghiệp. Có bốn tấm khác thì dường như là chụp trộm, đều là ảnh về cuộc sống cũng như công việc của người đàn ông này. Đó là một người đàn ông khoảng trên dưới năm mươi tuổi, vóc người cao lớn, bụng tuy có mỡ nhưng không nhô lên nhiều lắm, tứ chi đều có vẻ chắc nịch, dáng đi cũng rất vững chãi, có lẽ là một người thường xuyên tập luyện thể dục thể thao. Ông ta đeo một cặp kính hình vuông, mặt cũng là kiểu hình vuông chữ điền, tóc mai đã lốm đốm điểm bạc, môi dưới dày và hơi chìa ra ngoài một cách tự nhiên, ánh mắt thì vừa sâu sắc vừa tràn đầy sức mạnh.

"Lý Tùng." Chủ nhiệm Viên giới thiệu: "Bí thư ủy ban Kiểm tra Kỷ luật tỉnh đương nhiệm."

Tôi cầm xấp ảnh đó trong tay, hơi thờ vồn đang đều đặn đột nhiên trở nên hơi rối loạn.

"Các thông tin về người này tôi không cần thiết phải giấu cậu, đương nhiên cũng không giấu nổi cậu." Chủ nhiệm Viên đưa mắt nhìn tôi một chút, sau đó nói tiếp: "Người này nổi tiếng về phương thức làm việc cứng rắn, những năm qua từng đánh đổ không ít nhân vật tai to mặt lớn ở tỉnh ngoài, đến đầu năm nay thì đột nhiên được điều qua đây, nhất định là cũng muốn làm nên thành tích gì đó. Ông ta muốn có thành tích thì mục tiêu nhắm đến đầu tiên tất nhiên chính là Tập đoàn A. Nửa năm gần đây, tập đoàn đã sử dụng mọi biện pháp nhưng vẫn không ăn thua vì người này cả rắn lẫn mềm đều không chịu, dường như đã nhất quyết muốn thiết lập lại trật tự trong chính giới cũng như giới thương nghiệp."

Tôi đưa trả lại xấp ảnh đó cho Chủ nhiệm Viên, lẳng lặng gật đầu, không nói năng gì cả.

Chủ nhiệm Viên đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ một chút, sau đó mới khẽ thở dài, nói: "Theo nguồn tin đáng tin cậy, ủy ban Kiểm tra Kỷ luật sẽ có hành động vào trung tuần tháng Tám, một khi hành động bắt đầu thì cục diện sẽ vượt ra ngoài tầm kiểm soát." Rồi ông ta ngoảnh đầu qua nhìn tôi. "Nhiệm vụ của cậu lần này chính là trừ khử ông ta càng nhanh càng tốt, thời gian hạn định là trong tháng này. Hơn nữa, để giảm bớt phiền phức trong tương lai, cái chết của ông ta nhất định phải là một vụ tự sát."

Ký ức càng lúc càng trở nên rõ ràng, tôi nhớ ra hôm đó hình như là ngày 20 tháng 7, chỉ còn mười một ngày nữa là sang tháng mới. Khi ấy, tôi suy nghĩ một lát rồi bèn lắc đầu, nói: "Không được, thời gian ngắn quá."

"Đây đương nhiên không phải là một chuyện dễ dàng, nhưng chúng ta đã không còn lựa chọn nào khác nữa rồi" Chủ nhiệm Viên nói. "Chúng ta nhất định phải đồng tâm hiệp lực vượt qua cửa ải khó khăn này. Có một điều cậu cần phải hiểu, đó là nếu tập đoàn mà gặp vấn đề, thân phận của cậu chắc chắn sẽ bị bại lộ, về điều này tôi có thể dùng nhân cách của mình để đảm bảo với cậu. Nhất Tẩn..." Ông ta nhìn chằm chằm vào đôi mắt của tôi. "Giữa chúng ta không chỉ là quan hệ giữa chủ thuê và người làm thuê thôi đâu, cậu đã bước chân lên con thuyền của tập đoàn rồi."

Tôi khẽ gật đầu, cố giữ bình tĩnh nói: "Tôi hiểu, nhưng thời gian thực sự quá ngắn. Với loại quan chức ở cấp bậc như ông ta, chỉ riêng việc tiếp xúc và điều tra đã khó khăn lắm rồi, càng đừng nói gì tới việc tiến hành tác động vào tâm lý..."

"Điều này thì cậu không cần phải lo lắng." Chủ nhiệm Viên cắt ngang lời tôi, đồng thời lấy từ trong túi hồ sơ ra ba trang tài liệu dày đặc toàn những chữ là chữ. "Toàn bộ thông tin về ông ta, bao gồm thói quen sinh hoạt, hứng thú sở thích, hoàn cảnh gia đình, thậm chí là cả quá trình trưởng thành nữa, tôi đã thay cậu điều tra hết sức tỉ mỉ và chi tiết rồi." Vừa nói ông ta vừa đưa mấy trang tài liệu đó cho tôi. "Nhiệm vụ của cậu là dựa vào đây để phân tích ra

nhược điểm trong tâm lý của ông ta, sau đó trừ khử ông ta trong tháng này. Còn về vấn đề tiếp xúc, tập đoàn sẽ dùng mọi nguồn lực để giúp cậu. Trong vòng mười một ngày sắp tới, cậu sẽ có cơ hội tiếp xúc với ông ta hai lần ở cự ly gần. Ngoài ra, tập đoàn sẽ nghĩ cách sắp xếp cho cậu ăn cơm riêng với ông ta một bữa nữa.”

Tôi chậm rãi lật xem tài liệu nhưng vẫn không thể hạ quyết tâm.

”Nhất Tân.” Chủ nhiệm Viên đột nhiên hỏi- “Cậu bây giờ còn nợ khoảng bao nhiêu nữa?”

Tôi lập tức hiểu ngay ra ý của ông ta, thế là bèn thành thực trả lời: “Không tính đến nợ ngân hàng thì còn khoảng tám triệu một trăm nghìn nữa.”

”Nợ ngân hàng không phải là vấn đề gì lớn lắm, nhưng nợ tư nhân thì thật không dễ giải quyết chút nào.” Ông ta nở một nụ cười đầy ý vị. “Cuộc sống của cậu bây giờ vẫn ổn chứ?”

Tôi cũng khẽ mỉm cười, sau khi suy nghĩ một chút bèn nói: “Sau mấy lần làm nhiệm vụ trước, tôi đã nhận được hơn một triệu, về cơ bản vẫn còn có thể ứng phó được.”

”Với chút tiền vặt vãnh đó chỉ có thể ứng phó được tạm thời mà thôi.” Chủ nhiệm Viên nói tiếp: “Phải rồi, nghe nói cậu và cô gái kia vẫn giữ liên lạc với nhau, hơn nữa cô ta còn từ chối không đi xem mặt bất kỳ ai, một lòng muốn đợi cậu, làm cha mẹ đều giận đến nổi đổ bệnh, có đúng vậy không?”

Nghĩ đến câu nói này, dòng suy nghĩ của tôi đột nhiên lại quay trở về thực tại. Tôi ngoảnh đầu nhìn bà xã lúc này đã sắp ngủ gật trên xô pha, sống mũi bất giác cay sè - mấy năm trước, cô ấy quả thực đã vì tôi mà phải chịu quá nhiều nỗi khổ sở.

Sau khi cha mẹ qua đời, tôi vẫn luôn phải cố gắng để hoàn trả món nợ khổng lồ mà bọn họ để lại. Đến năm 2004 tôi đã bán đi toàn bộ các món tài sản có thể bán được, từ đó trả xong phần lớn các khoản nợ, cuộc sống vì thế mà bình lặng hơn trước một chút, có thể đi làm một cách bình thường. Nhưng dù rằng như thế, tôi vẫn phải gánh một món nợ hơn tám triệu, những tranh chấp có liên quan thì lại càng không thể tránh khỏi, thế nên phần lớn tiền lương mỗi tháng của tôi đều phải dùng để trừ nợ, chỉ có thể giữ lại mấy trăm nhân dân tệ để giải quyết những nhu cầu cơ bản của cuộc sống. Trong quãng thời gian đó, buổi tối tôi chỉ có thể ngủ lại ở công ty, ăn uống thì khắc khổ vô cùng. Nếu không có mấy người bạn và bà xã (khi đó vẫn còn là bạn gái) ngấm ngầm tiếp tế, chắc tôi không sống được đến bây giờ.

Tôi không muốn làm liên lụy tới bạn gái, do đó bắt đầu từ năm 2001, tôi đã từng mấy chục lần đề nghị chia tay, nhưng lần nào cũng chỉ đổi lại được nước mắt của cô ấy cùng với lòng quyết tâm chờ đợi càng thêm son sắt hơn. Bề ngoài cô ấy nói với người thân và bạn bè là đã chia tay với tôi rồi nhưng lại từ chối không đi xem mặt bất cứ ai mà người nhà giới thiệu, hơn nữa cứ có cơ hội là lại lén lút đi gặp tôi ngay. Năm 2005, cha mẹ cô ấy vì chuyện này mà lần lượt đổ bệnh phải vào nằm viện, tôi thì lại một lần nữa đề nghị chia tay, bảo cô ấy hãy cố gắng sống cho tốt và báo hiếu cha mẹ. Nhưng cô ấy cố chấp vô cùng, nói là nếu không thể thành hôn với tôi, cô ấy sẽ sống một mình cả đời. Trong những năm tháng đó, có một lần tôi đã lén trốn đến nơi khác, hy vọng có thể thoát khỏi những khoản nợ, đồng thời khiến cho bạn gái vì tuyệt vọng mà thôi không chờ đợi tôi nữa. Nhưng vô ích, cô ấy rất nhanh đã tìm được tôi, các chủ nợ cũng vậy. Tôi chỉ đành quay trở lại thành phố này, tiếp tục sống trong sự giày vò đau khổ hết ngày này tháng nọ.

Cuộc sống vốn dĩ chẳng hề có chút hy vọng nào, vậy nhưng vận may bỗng bùng nổ vào năm 2007. Lúc sinh tiền, cha tôi từng mở một công ty chế biến thực phẩm, đến năm 2003 thì bị ngân hàng tịch thu để giải ngân, nhưng vì cha tôi khi còn sống có thực hiện một số hành vi trái pháp luật thế nên giấy tờ sở hữu nhà đất của công ty đó có tồn tại các vấn đề rất nghiêm trọng, thủ tục thu hồi vì thế mà không thể hoàn thành, đất đai và nhà xưởng từ đó liền trở thành vật chết, bất kể là tôi, ngân hàng, công ty bảo lãnh hay là dân làng và quan chức sở tại ở nơi công ty đó tọa lạc đều chẳng có biện pháp gì với khu đất đó cả. Đến tháng 8 năm 2007 thành phố có kế hoạch mở rộng, cần dùng đến đất đai của công ty chế biến thực phẩm, thế là tôi, ngân hàng và dân làng địa phương đã bắt tay liên kết với nhau, lại nhờ cậy sự giúp đỡ của một số người làm việc trong chính phủ, cuối cùng đã thành công nhận được một khoản tiền bồi thường là hai mươi hai triệu nhân dân tệ. Sau việc này, tôi không chỉ trả xong tất cả các khoản nợ, còn dư ra được hơn hai triệu nữa. Cuộc sống đột nhiên phát sinh thay đổi, thế rồi tôi và bạn gái đã kết hôn luôn vào tháng Chín cùng năm..

Nghĩ đến đây, tôi bất giác sững người ra đó, phát hiện ký ức đã lại một lần nữa xuất hiện mâu thuẫn hết sức rõ ràng: Trong ký ức vốn có của tôi, sự thay đổi trong cuộc sống bắt nguồn từ khoản tiền bồi thường thu hồi đất vào tháng 8 năm 2007. Nhưng trong ký ức của X, tôi cuối cùng có thể kết hôn với bà xã hoàn toàn là nhờ vào nhiệm vụ được giao hồi tháng 7 năm 2007.

Tôi nhớ rất rõ ràng, chiều ngày 20 tháng 7 năm 2007, nghe Chủ nhiệm Viên nhắc đến chuyện giữa tôi và bạn gái, tôi nhất thời im lặng không nói gì. Không chờ tôi mở miệng, Chủ nhiệm Viên đã lại nói tiếp: “Cô gái đó đã vì cậu mà phải chịu nhiều nỗi khổ như vậy, lẽ nào cậu không muốn sớm kết hôn với cô ta để cô ta được sống một cuộc sống tốt đẹp hơn sao?”

Tôi vẫn giữ im lặng, đợi ông ta nói tiếp.

”Cậu quả thực rất thông minh.” Chủ nhiệm Viên khẽ gật đầu với tôi. “Tôi sẽ nói rõ ràng luôn với cậu vậy, nếu cậu giúp được tập đoàn, tập đoàn nhất định sẽ không bạc đãi cậu. Chỉ cần Lý Tùng tự sát trong tháng này, các khoản nợ còn lại của cậu tập đoàn sẽ giúp cậu thanh toán hết luôn trong một lần.”

”Không đủ.” Tôi nhìn chằm chằm vào mắt ông ta. “Ngoài việc trả hết các khoản nợ, tôi muốn được nhận thêm hai triệu tiền mặt nữa.”

Chủ nhiệm Viên hơi nhíu đôi hàng lông mày lại, các bắp thịt trên mặt cũng khẽ rung lên, cặp mắt thì neho lại thành một đường thẳng - lời của tôi hiển nhiên đã khiến ông ta thấy phản cảm. Có điều, chỉ một giây sau đó ông ta đã lại mở to mắt ra, mỉm cười rạn rờ, thờ phào một hơi, nói: “Được thôi, cậu cứ xem kĩ chỗ tài liệu này trước đi đã.”

Tôi lập tức đưa trả tài liệu lại cho ông ta. “Tôi đã ghi nhớ hết vào đầu rồi.”

Ông ta nhướng mày lên, sống mũi hơi run rẩy, trong mắt thoáng qua một tia kinh ngạc, nhưng ngay sau đó liền gật đầu mỉm cười, xuống xe đi tới bên cạnh một dòng sông nhỏ ở phía đối diện với khu rừng kia, đốt sạch toàn bộ ảnh và tài liệu. Sau khi trở về trong xe, ông ta vừa nổ máy vừa nói: “Nhớ đây, nhất định phải khiến cho ông ta tự sát trong tháng này. Còn có một câu này nữa cậu cũng cần phải nhớ kỹ, tất thấy đều là hành vi cá nhân của cậu, nếu xảy ra chuyện gì không ai có thể bảo vệ được cậu đâu.” Hơi dừng lại một chút, ông ta nói bằng giọng nhẹ nhàng hơn: “Tiền vẫn sẽ được gửi vào tài khoản đó.”

Nghĩ tới đây, tôi lại một lần nữa quay trở về thực tại thế rồi liền bất an đứng dậy, đi đi lại lại mấy bước trong phòng. Bà xã nghe thấy tiếng động thì liền tỉnh dậy, đưa mắt nhìn tôi, hỏi: “Nhất Tân, anh xem xong rồi ư?”

Nhìn vào đôi mắt đầy vẻ mệt mỏi của bà xã, tôi bất giác nhớ lại sự kiện định của cô ấy trong quãng thời gian khó khăn kia, trong lòng không ngừng trào dâng những nỗi niềm chua xót và cảm động.

“Em yêu...” Tôi đã lâu lắm không gọi cô ấy như vậy rồi. “Nếu em đã buồn ngủ rồi thì hãy đi ngủ trước đi, đừng đợi anh nữa.”

Cô ấy thoáng sững người ra một chút rồi không kìm được đưa tay bịt miệng, khẽ sụt sịt mấy tiếng, nước mắt lập tức ứa ra ầng àng trong khóe mắt. Sau một lát, cô ấy mím chặt đôi môi, dụi mạnh mắt, hít sâu một hơi, cất giọng thoáng mang theo chút vẻ ghen ngào: “Anh cứ làm việc của anh đi, em đi rót cho anh cốc trà nữa.”

Tôi vốn muốn nói gì đó nhưng đến cuối cùng vẫn chẳng thể mở miệng. Bà xã cầm cốc rời khỏi phòng đọc sách, tôi thì ngồi trước bàn, mở máy tính ra, vào một trang Web tìm kiếm dòng chữ “bồi thường thu hồi đất của công ty chế biến thực phẩm ** ở thành phố ** năm 2007” và ấn nút tìm kiếm. Sau khi lật liên một mạch hơn ba mươi trang tìm kiếm, tôi vẫn chẳng thể tìm thấy những thông tin bồi thường đất đai có liên quan. Kế đó, tôi lại gõ từ khóa “công ty chế biến thực phẩm ** ở thành phố **” và ấn nút tìm kiếm, rất nhanh sau đó đã sơ hải phát hiện nhà xưởng và đất đai của công ty ấy sớm đã bị ngân hàng thu hồi thành công từ năm 2005 rồi, hơn nữa còn được bán đấu giá một cách thuận lợi, tới năm 2006 thì trở thành phần xưởng của một công ty chế biến thực phẩm khác. Nói như vậy, việc tôi nhận được tiền đền bù đất và dùng để trả hết các khoản nợ vào tháng 8 năm 2007 căn bản chưa từng xảy ra.

Đây rõ ràng lại là một đoạn ký ức hư cấu nửa được X bịa đặt ra và cấy vào trong ý thức của tôi.

Tôi hít sâu một hơi, sau đó gõ từ khóa “Bí thư ủy ban Kiểm tra Kỷ luật tỉnh ** Lý Tùng tự sát năm 2007” và ấn nút tìm kiếm. Tại dòng cuối cùng của trang tìm kiếm thứ bảy hiển thị một đường link có đoạn văn tự trích dẫn như thế này: Ngày 28 tháng 7 năm 2007, Bí thư ủy ban Kiểm tra Kỷ luật tỉnh ** Lý Tùng qua đời trong văn phòng làm việc do treo cổ, nghi là tự sát, động cơ không rõ.

Tôi cẩn thận nhấn vào đường link đó, dòng suy nghĩ lại một lần nữa trở về thời điểm cuối tháng 7 năm 2007.

Buổi chiều hôm ấy, Chủ nhiệm Viên sau khi đốt sạch ảnh và tài liệu thì liền lái xe đưa tôi rời khỏi khu rừng kia.

Sau khoảng mười phút, ông ta đưa tôi tới một trạm xe khách ở cách đó mấy cây số rồi liền lái xe rời đi luôn. Lúc chiều tối, khi tôi đang ngồi trên chiếc xe khách đường dài trở về thành phố thì nhận được tin nhắn do bạn gái gửi tới: “Nhất Tân, em vừa mới thử bằng que thử thai xong, hai vạch, lần này thì có thật rồi, phải làm sao đây?”

Tin nhắn này đã khiến tôi hoàn toàn hạ quyết tâm là phải giết Lý Tùng bằng được. Tôi gọi điện thoại cho bạn gái, đảm bảo là sẽ cưới cô ấy trong vòng hai tháng tới, sau đó bèn giữ lòng bình tĩnh để bắt đầu suy nghĩ về kế hoạch ám sát.

Trên tập tài liệu mà Chủ nhiệm Viên đưa cho tôi xem có viết rằng: Lý Tùng sinh tháng 5 năm 1949, trình độ học vấn thạc sĩ, từng có mấy năm phải tham gia đội sản xuất ở nông thôn¹, sau khi trở lại thành phố thì tiếp tục học tập, đầu những năm tám mươi được vào làm trong một đơn vị cấp bộ nào đó, đến giữa những năm chín mươi thì được điều xuống địa phương, từng giữ chức vụ Bí thư ủy ban Kiểm tra Kỷ luật ở nhiều nơi, nổi tiếng về sự thiết diện vô tư cùng với phương thức làm việc cứng rắn. Năm 2005, trong thời gian đảm nhiệm chức Bí thư ủy ban Kiểm tra Kỷ luật của một tỉnh nào đó, Lý Tùng đã gạt bỏ sự dè dặt về tiền bạc và sự uy hiếp tới tính mạng sang một bên, cuối cùng thành công đập tan một tập đoàn lợi ích khổng lồ có dính dáng tới cả chính giới, giới thương nghiệp và giới xã hội đen trong tỉnh, từ đó nổi tiếng một thời. Đến đầu năm 2007, Lý Tùng được điều về vùng này

1. Chỉ việc các thanh niên tri thức tham gia phong trào vô sản hóa bằng cách gia nhập các công xã, đội sản xuất ở nông thôn trong thời kỳ Cách mạng văn hóa ở Trung Quốc - ND.

giữ chức Bí thư ủy ban Kiểm tra Kỷ luật tỉnh, rất nhanh sau đó đã tỏ ý rằng sẽ nghiêm trị hủ bại và loại trừ đám u nhọt trong Đảng. Nghe thấy những lời này, một số quan chức cùng với Tập đoàn A vốn có dính dáng rất nhiều tới chính giới về mặt lợi ích đương nhiên là cảm thấy như đứng đồng lửa, như ngồi đồng than rồi.

Trên tài liệu còn viết, ông nội của Lý Tùng từng giữ chức Chính ủy của một đơn vị bộ đội nào đó, trong thời chiến đã lập nên những công lao không nhỏ, sau khi đất nước được thành lập thì vào làm việc trong cơ quan nhà nước, vậy nhưng lại đã bị bức hại mà chết trong mười năm loạn lạc¹. Tuy Lý Tùng và cha mẹ ông ta không hề vì thế mà bị liên lụy, nhưng việc này nhất định là đã tạo ra những ảnh hưởng nhất định đối với ông ta, có thể còn dẫn đến sự xuất hiện của một nhược điểm nào đó trong tâm lý của ông ta nữa - đây chính là một trong các trọng điểm mà tôi cần tiến hành thăm dò trong quá trình tiếp xúc với Lý Tùng sắp tới.

Trong tài liệu còn nhắc đến một chuyện thế này: Mùa xuân năm 1985, Lý Tùng đã từng phải chịu một sự dả kích to lớn cả về mặt gia đình lẫn sự nghiệp, dẫn đến tâm trạng suy sụp vô cùng. Về sau, ông ta từng có lần công khai kể chuyện này ra và coi đó như một cuộc trải nghiệm trong đời, nguyên văn như sau: “Hon hai tháng liền, cứ đứng vào ba giờ đêm mỗi ngày là tôi lại tỉnh dậy, sau đó thì không cách nào ngủ tiếp được nữa. Hồi đó đầu óc tôi cũng trở nên ngốc nghếch, chẳng suy nghĩ được việc gì, chẳng nhớ được việc gì, cũng chẳng có hứng thú với chuyện gì cả.

1. Chỉ thời kỳ Cách mạng văn hóa - ND.

Khi phải đối mặt với sự chỉ trích của lãnh đạo và đồng nghiệp, tôi cảm thấy mình sống mà chẳng có chút giá trị nào, chẳng bằng chết đi cho xong (cười lớn). Ôi, bây giờ nghĩ lại, khi đó bản thân đúng là còn non dại quá, cứ gặp phải khó khăn là liền dễ dàng cúi đầu. Trạng thái đó đã kéo dài khoảng gần ba tháng thì phải, nhưng rồi cuối cùng dưới sự trợ giúp của người nhà, tôi đã thoát được khỏi tình cảnh khó khăn, từ đó học được cái gọi là tâm lý kiên cường thực sự.”

Nghĩ đến đây, trong lòng tôi thoáng nảy ra chủ ý: Sự mất ngủ có tính quy luật, sự suy giảm đột ngột của năng lực tư duy, năng lực nhận thức cùng hứng thú đối với mọi vật, ngoài ra là cảm giác không có giá trị, cảm giác sống không bằng chết, những tình trạng này rõ ràng đều là biểu hiện lâm sàng của chứng trầm cảm. Nếu ông ta thực sự từng bị mắc chứng trầm cảm, vậy thì muốn dẫn dắt cho ông ta tự sát hẳn cũng không phải là việc gì quá mức khó khăn.

Tôi lập tức gửi tin nhắn cho Chủ nhiệm Viên, yêu cầu ông ta nhanh chóng điều tra rõ ràng xem trong năm 1985, Lý Tùng rốt cuộc đã gặp phải những sự đã kích như thế nào, tâm trạng suy sụp được biểu hiện ra sao, ngoài ra cũng cần làm rõ quá trình ông ta trở lại bình thường nữa. Sáng sớm ngày hôm sau, Chủ nhiệm Viên gọi điện thoại cho tôi, nói là thời gian đã qua lâu quá rồi, việc điều tra quá mức khó khăn, do đó chỉ có thể lần ra được một số chi tiết vụn vặt thôi.

Khi đó, tôi suy nghĩ trong chốc lát rồi bèn hỏi: “Năm đó, ông ta rốt cuộc đã phải chịu những sự đã kích như thế nào?”

Chủ nhiệm Viên nói: “Đầu năm 1985, không biết ông ta đã làm mất lòng ai mà đột nhiên bị điều từ trung ương xuống địa phương đảm nhiệm một chức vụ nhàn hạ, hơn nữa rất có khả năng ngay cả chức vụ này cũng không giữ nổi. Cũng trong thời gian đó, cha ông ta mắc bệnh cấp tính qua đời, mẹ thì vì bệnh tim mà phải vào nằm viện, nghe nói con gái ông ta còn bị ngã gãy tay nữa. Nói tóm lại là trong thời điểm đó ông ta đã gặp phải những tai họa liên miên.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi lại hỏi: “Tâm trạng của ông ta đã bị suy sụp trong khoảng hai, ba tháng, về sau đã khôi phục như thế nào vậy? Khi đó ông ta có từng đi gặp bác sĩ tâm lý nhờ tư vấn không? Hay có từng uống thứ thuốc gì đó hay không?”

“Có một tin tức này tôi cũng không rõ là có đáng tin cậy hay không.” Chủ nhiệm Viên hơi dừng một chút rồi mới nói tiếp: “Bởi lẽ nó được lan truyền sau khi đã qua miệng của mấy người. Nghe đâu, Lý Tùng từ năm hơn hai mươi tuổi đã bắt đầu uống thứ thuốc gì đó rồi, mãi tới năm chín mươi mấy mới dừng lại.”

“Là thuốc gì vậy?” Tôi hỏi. “Có biết tên thuốc không?”

“Việc này tôi còn đang điều tra.” Chủ nhiệm Viên nói: “Phải rồi, nghe nói ông ta còn từng nhờ người mua thuốc từ nước ngoài về nữa.”

Tôi suy nghĩ một lát rồi bèn hỏi tiếp: “Trong thời gian tâm trạng suy sụp, ông ta có từng thể hiện ra khuynh hướng tự sát không?”

“Chuyện này...” Chủ nhiệm Viên do dự trong phút chốc rồi mới nói: “Có từng thực sự tìm đến cái chết hay không thì tôi không rõ, nhưng ông ta có một người em họ trong quãng thời gian khó khăn đó đã từng đến giúp ông ta chăm sóc con gái. Nghe người này kể lại thì khi giúp ông ta thu dọn bàn làm việc, cô ta từng tìm thấy một bức di thư do chính tay ông ta viết.”

Tôi khẽ gật đầu. Bất kể là đã có hành động thực tế hay chưa, việc viết di thư cũng chứng tỏ rằng Lý Tùng ít nhất cũng từng xuất hiện ý nghĩ tự sát. Khuynh hướng tự sát, dùng loại thuốc nào đó trong một thời gian dài, khi gặp khó khăn thì tâm trạng có những sự thay đổi đột ngột, những biểu hiện này đều chứng tỏ Lý Tùng rất có khả năng từng mắc chứng trầm cảm. Nếu loại thuốc mà ông ta uống kia là thuốc chữa trị trầm cảm, vậy thì xét từ việc ông ta bắt đầu uống thuốc từ năm hơn hai mươi tuổi, căn nguyên của chứng trầm cảm mà ông ta mắc phải căn bản không phải là những sự đã kích về mặt gia đình và sự nghiệp...

Tôi lại một lần nữa nhớ đến cảnh ngộ mà ông nội của ông ta đã gặp phải trong mười năm loạn lạc.

Đương nhiên, bản thân việc “Lý Tùng từng mắc chứng trầm cảm” cũng chỉ là một suy đoán mà thôi, nói đến căn nguyên thì vẫn còn sớm quá. Việc cấp bách trước mắt là phải điều tra ra tên của loại thuốc mà năm xưa ông ta đã uống - nghĩ đến đây, trong lòng tôi bỗng nhiên lóe lên một tia sáng rực. Nếu Lý Tùng quả thực đã từng uống thuốc chữa trị trầm cảm trong một thời gian dài, vậy thì chứng tỏ ông ta bị mắc chứng trầm cảm mãn tính. Chứng trầm cảm mãn tính thông thường có liên quan tới các nhân tố không dễ thay đổi như khiếm khuyết gen, nhân cách trầm cảm, do đó rất khó dùng thuốc và các liệu pháp tâm lý để chữa khỏi tận gốc. Đối với người bệnh dạng này mà nói, cho dù không có biểu hiện trầm cảm rõ ràng trong một thời gian dài thì cũng vẫn phải kiên trì dùng thuốc, ít nhất thì cũng cần mang sẵn loại thuốc thường dùng bên người.

Tôi đưa tay mân mê cằm, trầm ngâm nói: “Chủ nhiệm Viên, hãy đặt trọng điểm điều tra vào Lý Tùng hiện giờ đi. Ông cần cố gắng điều tra xem gần đây ông ta có mua và uống loại thuốc nào không, hoặc là ông ta có thường xuyên mang theo loại thuốc nào bên người không. So với những chuyện đã xảy ra từ mấy chục năm trước, chuyện này chắc là dễ điều tra hơn đúng không?”

“Tôi hiểu rồi.” Chủ nhiệm Viên nói. “Cậu yên tâm, trước buổi trưa hôm nay tôi sẽ có câu trả lời cho cậu. Phải rồi, sáng ngày mai có một cuộc họp ở Sở Giám sát, Lý Tùng sẽ tới đó phát biểu. Sau cuộc họp, tôi sẽ sắp xếp cho cậu tiến hành phỏng vấn riêng ông ta khoảng mười phút. Cậu cứ chuẩn bị trước cho cẩn thận đi, cơ hội này không dễ gì có được đâu.”

Khi đó, tôi phải sống trong một căn phòng trọ rẻ tiền ở ngoại ô thành phố, tiền thuê một tháng là một trăm hai mươi tệ, mà khoản tiền đó còn là do bạn gái tiếp tế cho tôi. Căn phòng ấy rất nhỏ, không có cửa sổ, chỉ có duy nhất một chiếc giường tường như sắp sập đến nơi. Sáng hôm đó bạn gái đến thăm tôi, còn mang cho tôi một miếng thịt bò. Cô ấy ôm chặt lấy tôi mà khóc rất lâu. Tôi nhẹ nhàng vuốt ve bụng cô ấy, đảm bảo với cô ấy là trong vòng hai tháng nữa sẽ mang lại cho cô ấy một gia đình ấm áp. Cô ấy hỏi tôi là dựa vào cái gì, tôi bèn ôm lấy cô ấy và dịu dàng nói: Đất của công ty chế biến thực phẩm sắp được chính phủ trưng dụng rồi, anh cùng với Bí thư chi bộ của thôn ** và người của ngân hàng đã bắt tay hợp tác với nhau được một thời gian rất dài, tin rằng đến tháng sau sẽ lấy về được một khoản tiền lớn.”

Cô ấy nhìn tôi bằng ánh mắt mong chờ. “Được khoảng bao nhiêu?”

Tôi suy nghĩ một chút rồi nói: “Ngoài khoản tiền chi cho Bí thư chi bộ và người của ngân hàng thì còn khoảng hơn mười triệu, trả xong tất cả các khoản nợ thì chúng ta còn được chừng hai triệu.”

Cô ấy đôi khốc thành cười, mở to hai mắt ra nhìn tôi. “Thật vậy ư?”

Tôi mỉm cười gật đầu, ân cần lau nước mắt cho cô ấy...

Nghĩ tới đây, bàn tay phải đột nhiên hơi run lên, tôi lại một lần nữa quay trở về thực tại. Nửa giây sau, tôi ngó mắt nhìn cảnh đêm bình lặng bên ngoài cửa sổ, trong lòng nổi lên một sự nghi hoặc trước giờ chưa từng có.

Sáng ngày 21 tháng 7 năm 2007, khi tôi gặp bạn gái, để khiến cô ấy yên tâm tôi đã bịa đặt ra chuyện trung thu và bồi thường đất - đây là lần đầu tiên lời nói dối đó xuất hiện. Trước đó, tôi vẫn luôn ngỡ rằng lời nói dối đó là do X bịa đặt ra, là một lần X tiến hành thao túng ký ức của tôi. Nhưng sau khi ngẫm lại nguồn cơn mọi chuyện, tôi đột nhiên cảm thấy khi nói ra những lời đó, tôi - chứ không phải là X - kỳ thực biết rõ đó là một lời nói dối. X không hề lừa gạt tôi, chính tôi đã lừa gạt bạn gái của mình, sau đó thì nhân tiện lừa gạt luôn chính bản thân mình nữa, tôi...

Tôi hít sâu một hơi, đưa tay lên ôm chặt mặt, nỗi nghi hoặc trong lòng càng lúc càng nhiều thêm. Trước đó, ký ức của tôi và X không có chút dính dáng gì tới nhau, cứ tựa như hai đường thẳng hoàn toàn song song. Nhưng lúc này, thông qua một lời nói dối vào ngày 21 tháng 7 năm 2007, ký ức của chúng tôi đột nhiên lại đan xen vào với nhau, đồng thời lấy đó làm điểm khởi đầu để bắt đầu hòa quyện, hơn nữa còn càng lúc càng khăng khít. Tôi thử nhớ lại những ký ức khác thuộc về X, thế rồi bất ngờ cảm thấy tất cả ký ức của anh ta đều thuộc về tôi - không phải là lúc này mới thuộc về tôi mà là bấy lâu nay vẫn luôn thuộc về tôi.

Chỉ mấy giây sau, hai đường thẳng song song đó đã hoàn toàn dung hòa thành một thể, thật và giả được phân tách rõ ràng, dần dần hình thành nên một ký ức hoàn chỉnh và chân thực của chính bản thân tôi.

Tôi vẫn luôn cho rằng tôi là tôi, X là X, nhưng bắt đầu từ lúc đó tôi đã hiểu rằng tôi chính là X. Hoặc có thể nói thế này, từ trước đến giờ chưa từng có X nào cả, tôi chính là tôi, tôi là Trương Nhất Tân.

Tôi uống một ngụm trà, tiếp tục nhớ lại chuyện xưa.

Trưa ngày 21 tháng 7 năm 2007, trong căn phòng trọ rẻ tiền ở ngoại ô thành phố, bạn gái vừa mới rời đi chưa lâu tôi liền nhận được một cuộc điện thoại do Chủ nhiệm Viên gọi đến.

“Tra ra rồi.” Giọng của ông ta nghe rất bình tĩnh, nhưng vẫn có thể nhận ra sự hưng phấn ẩn bên trong. “Thứ thuốc đó là Luvox, có mấy người bên cạnh Lý Tùng đã xác nhận rằng ông ta thường xuyên mang theo một loại thuốc có tên gọi Luvox trên người.”

Quả nhiên không nằm ngoài dự đoán của tôi.

Trong cơ thể người có tồn tại một thứ vật chất tên là serotonin. Nói một cách đơn giản thì serotonin là một chất dẫn truyền thần kinh, có hàm lượng cao nhất ở vỏ ngoài của đại não và các khớp thần kinh. Xét về mặt vi mô, nó có tác động đến việc truyền thông tin giữa các tế bào thần kinh, về mặt vĩ mô, nó có khả năng tác động đến tất cả mọi hoạt động của đại não, từ đó làm ảnh hưởng đến các mặt như tâm trạng, trí nhớ, khả năng tư duy và sức sống của con người.

Có thể nói serotonin là một thứ vật chất có thể khiến con người ta cảm thấy thoải mái, tạm bỏ qua các nhân tố khác (nhân tố bên ngoài như là áp lực xã hội, sự uy hiếp của người khác, nhân tố bên trong như là số lượng thụ thể dẫn truyền thần kinh, độ nhạy cảm) chưa xét đến, hàm lượng serotonin càng cao thì tâm trạng của con người sẽ càng vui vẻ. Ngược lại, nếu hàm lượng serotonin xuống thấp hơn mức thông thường, con người ta sẽ cảm thấy lo âu, mất ngủ, bất an, thậm chí là phẫn nộ, từ đó nảy sinh các tình trạng như tâm trạng suy sụp, trí nhớ giảm sút, năng lực tư duy không ổn định, thường xuyên mất ngủ. Nếu hàm lượng này tiếp tục xuống đến mức quá thấp, năng lực của đại não sẽ lại càng giảm sút thêm/ từ đó gây ra các biểu hiện điển hình của chứng trầm cảm.

Chứng trầm cảm là một loại bệnh tâm lý hết sức đặc thù, việc phát bệnh của nó vừa có liên quan tới sự kích thích về mặt tinh thần ở thế giới bên ngoài, lại vừa liên quan tới việc sụt giảm của hàm lượng serotonin trong đại não – nguyên nhân tâm lý và nguyên nhân sinh lý hoàn toàn có thể xúc tiến và tác động đến nhau. Cho nên, muốn chữa trị chứng bệnh này nhất định phải kết hợp giữa dùng thuốc và tư vấn tâm lý. Riêng đối với một số người mắc chứng trầm cảm vì nguyên nhân khiếm khuyết gen, việc thường xuyên dùng thuốc để duy trì hàm lượng serotonin

là điều vô cùng cần thiết. Các loại thuốc thường dùng để chữa trị chứng trầm cảm có rất nhiều, một trong số đó là Fluvoxamine, thường được gọi tắt là Luvox. Tôi đã biết cần phải giết Lý Tùng bằng cách nào rồi. Có hai nguyên nhân gây ra chứng bệnh trầm cảm, do đó muốn dẫn dắt một người bị mắc chứng trầm cảm mất tính tự sát thì cần phải bắt tay vào từ hai phương diện: Thứ nhất nghĩ cách khiến ông ta dùng việc dùng thuốc từ đó làm giảm hàm lượng serotonin trong đại não của ông ta, tạo điều kiện tiền đề cho sự tác động vào tâm lý. Thứ hai, tìm ra căn nguyên gây ra chứng trầm cảm, suy đoán ra quá trình tâm lý trong khi phát bệnh, tiếp đến tìm cách dẫn dắt cho tâm lý của ông ta tái hiện lại quá trình này, khiến cho chứng trầm cảm lại một lần nữa bùng phát. Điều thứ nhất thì không có gì là quá khó khăn để thực hiện, Luvox là một loại thuốc được kê theo đơn, chỉ có thể

mua dưới sự giúp đỡ của bác sĩ. Lý Tùng thường xuyên mang theo Luvox trên người, điều này chứng tỏ rất có thể ông ta có một bác sĩ tâm lý riêng đã hợp tác nhiều năm.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Chương 39: Chương 9.2

Chỉ cần mua chuộc được người này và nhờ đưa ra lời đề nghị tạm thời ngừng dùng thuốc, Lý Tùng chẳng có lý nào lại không nghe.

Máu chốt vẫn nằm ở điều thứ hai: Lý Tùng sinh năm 1949, hơn hai mươi tuổi thì bắt đầu dùng thuốc, căn nguyên của chứng trầm cảm hiển nhiên là có liên quan tới một vụ việc nào đó đã xảy ra từ những năm sáu mươi, bảy mươi của thế kỷ trước. Đến năm 1985, chứng trầm cảm xuất hiện một lần bùng nổ trong thời gian ngắn, điều này chứng tỏ việc xảy ra vào năm đó đã lại một lần nữa chạm đến căn nguyên trầm cảm ở sâu trong nội tâm của ông ta. Dựa vào tài liệu điều tra mà Chủ nhiệm Viên cung cấp, căn nguyên trầm cảm của ông ta rất có thể có liên quan tới việc ông nội ông ta bị bức hại đến chết, nhưng điều này dù sao cũng chỉ là suy đoán mà thôi. Nếu là các nhiệm vụ khác, có lẽ tôi sẽ không ngừng thăm dò để tiến hành kiểm chứng điều này, nhưng nhiệm vụ lần này quá ư quan trọng, cơ hội tiếp xúc với mục tiêu cũng cực kì đáng quý, do đó trước khi phán đoán được chứng thực, tôi tuyệt đối không thể hành động một cách khinh suất.

”Chủ nhiệm Viên.” Tôi trầm giọng nói: “Vẫn còn thiếu một chuyện cuối cùng nữa. Hãy giúp tôi điều tra hai mốc thời gian này, thứ nhất là ngày tháng cụ thể ông nội của Lý Tùng bị bức hại đến chết, thứ hai là thời điểm Lý Tùng bắt đầu dùng thuốc. Trước khi tôi bắt đầu phỏng vấn riêng Lý Tùng, ông nhất định phải đưa kết quả điều tra tới cho tôi đây.”

”Tôi hiểu.” Chủ nhiệm Viên nói “Tôi sẽ bắt đầu điều tra luôn từ bây giờ, nhưng kết quả ra sao thì thật không dám đảm bảo, tôi chỉ có thể nói là sẽ cố hết sức mình thôi.”

”Ít nhất cũng phải điều tra rõ ràng một trong hai chuyện đó.” Tôi nói. “Như vậy thì tôi mới có căn cứ để suy đoán.”

Vừa nghĩ đến đây, một bàn tay ấm áp, mềm mại chọt đặt lên gáy của tôi, theo bản năng tôi hơi rùng mình, lại một lần nữa quay trở về thực tại. Bà xã đặt cốc trà xuống bàn, nhìn tôi bằng ánh mắt áy náy và thoáng mang theo chút vẻ sợ hãi. “Có phải là em đã làm ảnh hưởng đến anh rồi không?”

”Đâu có.” Tôi thở phào một hơi, ngẩng đầu lên khẽ mỉm cười với cô ấy, sau đó lại nhanh chóng cúi xuống. “Em yêu, vất vả cho em rồi. Ý anh là, những năm nay vất vả cho em rồi.”

Cô ấy khom người xuống ôm lấy cổ tôi, khẽ hôn lên má tôi một cái, hai giây sau mới đưa mắt nhìn thoáng qua màn hình máy tính, rồi bèn hỏi: “Người này là ai vậy?”

”À.” Tôi nhìn vào bức hình Lý Tùng đang phát biểu trong một cuộc họp trên màn hình máy tính, khẽ ho một tiếng, nói: “Là một người bạn cũ của anh, nhưng đã qua đời được mấy năm rồi.”

* *

Tám giờ ba mươi phút sáng ngày 22 tháng 7 năm 2007, Sở Giám sát tỉnh mở một cuộc họp thường kỳ, Lý Tùng đại diện cho ủy ban Kiểm tra Kỷ luật tham dự và đứng ra phát biểu. Tôi một mặt chụp ảnh và ghi chép trong hội trường giống như một phóng viên bình thường, mặt khác lảng lảng quan sát Lý Tùng ở cự ly gần. Tuy đây là một cuộc họp thiên về phương diện hành chính, vậy nhưng lời phát biểu của Lý Tùng lại nhấn mạnh vào công tác chống tham nhũng, hủ bại. Khi nói tới cảm nhận của bản thân hồi mới được điều tới đây nửa năm trước, ông ta thẳng thắn phát biểu mà không chút kiêng dè:

“Các vị hiện đang ngồi ở đây chắc hẳn đều rõ cả, trong tỉnh ta có tồn tại một thế lực ngoan cố, một tập đoàn lợi ích khổng lồ. Tập đoàn này đã len lỏi vào trong nội bộ Đảng, trở thành một khối u nhọt không thể không loại trừ... Tôi có thể khẳng định một điều thế này, một số người đang ngồi đây ắt hẳn là có mối liên quan cực kỳ sâu sắc với tập đoàn lợi ích đó, chuyện này tôi sẽ điều tra tới cùng. Nhưng mọi người cũng đừng sợ, tôi khuyên những đồng chí đã đi nhầm vào con đường sai trái thế này, đừng nên ngồi đó chờ chết, hãy chủ động đến các cơ quan bộ ngành có liên quan mà khai báo thành thực, như thế các đồng chí sẽ được xử lý một cách khoan hồng... Tôi có thể kể cho mọi người nghe về một số người và việc mà tôi đã gặp gần đây, để mọi người thấy được tập đoàn lợi ích này ngông cuồng thế nào, coi trời bằng vung ra sao... Khi tôi mới nhậm chức chưa đầy một tháng, thực sự là chưa đầy một tháng mà đã có người dám mang tiền mặt tới gặp tôi... Ba tháng gần đây, tôi còn nhận được không ít thư nặc danh, một số thì uy hiếp bản thân thôi, một số khác thì uy hiếp người nhà của tôi, thậm chí có một số bức thư còn nói thẳng tuột gì mà “Bí thư Lý, ông đừng có rượu mời không uống lại uống rượu phạt”, “Ông ở nơi khác thì còn có thể hô mưa gọi gió, nhưng đến tỉnh này rồi thì đừng có đùa với lửa”... Hôm nay, tại nơi này, tôi có thể nói cho mọi người biết chút về hoàn cảnh gia đình của tôi. Thế này nhé, cha mẹ tôi *

đều đã qua đời, con gái cũng gặp tai nạn xe cộ rồi bỏ tôi mà đi, hiện giờ tôi chỉ còn mỗi người vợ kết tóc đang nằm trên giường bệnh. Tôi vẫn thường xuyên đến bệnh viện thăm bà ấy, thường xuyên nói chuyện với bà ấy. Bà ấy nói với tôi là đã chuẩn bị sẵn sàng cho việc rút ống thở bất cứ lúc nào. Hai vợ chồng chúng tôi trên thực tế đều chẳng sợ gì cái chết, cho nên, tôi có thể nói rõ với những người đang uy hiếp tôi thế này, có trò gì thì cứ việc lòi ra hết đi. Thứ nhất, tôi với vợ tôi đã chuẩn bị sẵn quan tài rồi, chúng tôi không sợ chết; thứ hai, các người mà dám động đến tôi, ô dù bảo vệ của các người nhất định sẽ gặp phải vô vàn phiền phức, hành động đó thực chẳng khác nào vác đá tự đập vào chân mình đâu...”

Lời phát biểu của ông ta hùng hồn khẳng khái, trong hội trường tiếng vỗ tay không ngớt vang lên, có không ít người dự họp và phóng viên còn cảm động rơi nước mắt. Tự nơi đáy lòng tôi rất kính phục sự can đảm của Lý Tùng, nhưng cùng với đó, tôi còn phát hiện ra một số điểm lạ thường trong các biểu hiện của ông ta.

Tôi để ý thấy cứ mỗi lần nhắc đến cái chết là ông ta lại cúi đầu xuống một chút, đôi hàng lông mày nhú chặt, hơi thở cũng trở nên dồn dập trong thời gian ngắn. Ngoài ra, trong ba lần nhắc đến cái chết của bản thân, ông ta đều vô thức đặt tay lên vị trí trái tim. Những biểu cảm và hành vi kể trên chưa từng xuất hiện một lần nào khi ông ta nhắc tới những việc không liên quan gì tới cái chết, điều này chứng

tỏ giữa chúng và cái chết có một mối liên quan đặc biệt nào đó. Vô thức cúi đầu và nhú lông mày thông thường thể hiện sự thiếu tự tin, hơi thở dồn dập thì tượng trưng cho sự căng thẳng đột ngột, những điều này đều là biểu hiện bên ngoài của việc thiếu thoải mái trong tâm lý. Còn về hành động đặt tay lên chỗ trái tim thì hình như cũng có một ý nghĩa hết sức đặc biệt nào đó, có khả năng là một hành vi nghi thức hóa.

Tôi ý thức được rằng đối với Lý Tùng mà nói, “cái chết” là một khái niệm gì đó hết sức đặc biệt có khả năng tác động mạnh tới tâm lý của ông ta.

Lúc mười rưỡi, khi cuộc họp đang được tiến hành, tôi nhận được tin nhắn từ Chủ nhiệm Viên: “Ông nội Lý Tùng chết vào tháng 5 năm 1973, trong quá trình phẫu thuật, bệnh tim của ông ta tái phát dẫn đến tử vong, hoàn toàn là một việc ngoài ý muốn. Theo một nguồn tin chưa được xác minh, Lý Tùng bắt đầu dùng thuốc vào năm hai mươi lăm tuổi, thông tin này có thể dùng để tham khảo, thật giả chưa rõ.”

Tôi trả lời: “Mau xác minh.”

Thời gian cứ thế trôi qua từng giây từng phút, vậy nhưng bên phía Chủ nhiệm Viên vẫn chẳng có thêm thông tin nào khác được gửi đến. Lúc mười một giờ bốn mươi lăm phút, cuộc họp rốt cuộc đã đi tới hồi kết, một nhân viên hành chính tìm đến tôi, nói rằng việc phỏng vấn Lý Tùng đã được sắp xếp xong xuôi, sẽ bắt đầu sau mười phút nữa. Tôi gửi tin nhắn cho Chủ nhiệm Viên hỏi về tình hình điều tra, Chủ nhiệm Viên nhanh chóng trả lời: “Có lẽ không thể xác minh trong hôm nay được.”

Tôi xóa hết tin nhắn đi, sau đó liền theo nhân viên hành chính kia rời khỏi hội trường, đồng thời ngẫm ngẫm suy tính kế hoạch. Việc đã đến nước này, xem ra chỉ có thể dựa vào các thông tin đã nắm được để tiến hành suy đoán mà thôi.

Sự việc rất có thể là như thế này: Lý Tùng bị khiếm khuyết gen, khả năng tổng hợp serotonin có vấn đề. Ông ta sinh năm 1949, năm 1973 thì hai mươi tư tuổi. Đúng vào năm hai mươi tư tuổi đó ông ta đã phải tận mắt nhìn thấy ông nội mình chết thảm, tâm lý phát sinh một loạt những biến hóa phức tạp, mà sự biến hóa trong tâm lý lại thông qua các phương thức như điều tiết nội tiết tố để tác động đến sinh lý, từ đó dẫn đến tình trạng hàm lượng serotonin giảm mạnh, mà gen có liên quan tới khả năng tổng hợp serotonin của ông ta lại bị khiếm khuyết, thế là bắt đầu từ lúc này Lý Tùng liên mắc phải chứng trầm cảm mãn tính. Năm 1974, Lý Tùng hai mươi lăm tuổi, trải qua sự đau khổ kéo dài trong một năm, ông ta và người nhà rốt cuộc đã nhận ra sự tồn tại của chứng trầm cảm, thế là liền bắt đầu dùng thuốc chống trầm cảm. Năm 1985, đối mặt với sự đã kích nặng nề cả về mặt gia đình lẫn sự nghiệp, tâm lý của ông ta lại một lần nữa xuất hiện quá trình biến hóa tương tự như năm 1973, từ đó tác động đến sinh lý, khiến cho chứng trầm cảm của ông ta xuất hiện và kéo dài trong ba tháng. Sau đó, nhờ tác dụng của thuốc cũng như sự an ủi của người nhà, ông ta rốt cuộc đã dần dần bình phục.

Dựa theo mạch suy nghĩ này mà phán đoán, hai sự kiện xảy ra năm 1973 và năm 1985 đều khiến cho chứng trầm cảm của Lý Tùng bùng phát, vậy thì căn nguyên trầm cảm của ông ta rất có thể là có liên quan tới một nhân tố chung nào đó cùng tồn tại trong hai sự kiện này. Có điều, trong hai sự kiện này quả thực có quá nhiều nhân tố chung, ví dụ như áp lực cuộc sống tăng đột ngột, sự qua đời của người thân, ác ý đến từ người khác, sự u ám của tương lai v.v.v. Tôi để mặc cho tư duy lan rộng, lần lượt lồng từng nhân tố có thể nghĩ đến vào trong suy đoán của bản thân, vậy nhưng từ đầu đến cuối vẫn chẳng thể xác định rốt cuộc là căn nguyên nào đã dẫn đến chứng trầm cảm của ông ta. Có lẽ, căn nguyên trầm cảm của ông ta không phải là một nhân tố đơn lẻ, mà là do rất nhiều nhân tố tập hợp lại mà thành. Nếu sự thực quả đúng là như vậy, tôi rốt cuộc nên bắt tay vào từ phương diện nào để khiến chứng trầm cảm của ông ta lại một lần nữa bùng phát đây?

Tôi chậm rãi đi theo nhân viên hành chính kia, không kìm được có chút tự trách: Mười phút phỏng vấn sắp tới đây là cơ hội hiếm có mà Tập đoàn A chẳng dễ dàng gì mới tạo ra được cho tôi, nếu lãng phí mất thì quả thực quá ư đáng tiếc. Tại sao tôi không cố gắng suy luận và phán đoán từ trước mà cứ nhất định phải chờ kết quả điều tra từ Chủ nhiệm Viên làm gì? Nếu tôi sớm đã có chuẩn bị thì lúc này có lẽ đã không phải bị động như thế này.

Nhưng dù có tự trách thế nào đi nữa thì cũng chẳng ích gì, mười mấy giây sau, tôi đã theo nhân viên hành chính kia đi vào trong phòng làm việc của Lý Tùng. Khi đó, Lý Tùng đang đứng một mình trước cửa sổ, trầm tư đối mặt nhìn về phía xa. Nhân viên hành chính đó nhìn thoáng qua tôi một chút, rồi lại đưa mắt nhìn Lý Tùng, nói: “Bí thư Lý, phòng viên Trương đến rồi đây.”

“Ừm.” Lý Tùng xoay người lại, chậm rãi đi tới bên cạnh tôi, ân cần chia tay ra, đồng thời vừa quan sát tôi vừa nói: “Ồ, thật không ngờ lại là một cậu trai trẻ tuổi thế này.”

Nhân viên hành chính đứng kế bên nở một nụ cười đầy ý vị, sau đó liền đóng cửa phòng lại.

Tôi vội vàng đưa cả hai tay ra bắt tay với ông ta, đồng thời tươi cười, nói: “Bí thư Lý, được phỏng vấn riêng ngài thế này thật có thể nói là phúc đức ba đời của tôi. Tôi cảm thấy ngài so với trong tưởng tượng của tôi thì còn bình dị dễ gần hơn.”

Ông ta khẽ lắc đầu về hết cách. “Này chàng trai trẻ, cậu nên bớt dùng mấy trò miệng lưỡi đó đi thì hơn, phải làm sao để học được những bản lĩnh thật sự mới là điều quan trọng.”

Tôi bất giác cười trừ, đồng thời ngẫm ngẫm quan sát sự bố trí trong căn phòng này và tưởng tượng ra tình cảnh ông ta tự sát. Khi đó, nghĩ đến cái chết của Lý Tùng, trái tim tôi đột nhiên chấn động, nhớ ra một vấn đề vừa rồi đã bị mình bỏ sót.

Buổi sáng hôm nay trong khi phát biểu, Lý Tùng từng không chỉ một lần nhắc đến cái chết, hơn nữa lần nào cũng đều thể hiện ra sự khó chịu khá rõ ràng trong tâm lý, mà khi nhắc đến cái chết của mình, ông ta còn vô thức đặt tay lên vị trí trái tim - đây dường như là một hành vi nghi thức hóa nào đó. Ngay từ lúc ấy tôi đã cảm thấy đối với Lý Tùng, cái chết dường như có mang một ý nghĩa tâm lý vô cùng đặc biệt.

Vậy thì, liệu chứng trầm cảm của ông ta có liên quan gì tới khái niệm về “cái chết” không?

Khả năng này là rất lớn. Dựa theo suy đoán trước đó, hai lần chứng trầm cảm của ông ta bùng phát lần lượt là vào năm 1973 và năm 1985. Năm 1973, ông nội của ông ta bị bức hại mà chết, năm 1985, cha ông ta đột ngột qua đời vì bệnh cấp tính, trong cả hai lần chứng trầm cảm bị phát ông ta đều phải trải qua nỗi đau mất người thân. Ông nội ông ta chết do bệnh tim tái phát dưới áp lực nặng nề, Lý Tùng mỗi khi nhắc đến cái chết của bản thân thì đều vô thức đặt tay lên vị trí trái tim, giữa hai việc này liệu có tồn tại mối liên quan gì không? Cha của Lý Tùng qua đời vì bệnh cấp tính, nhưng chứng bệnh cấp tính đó rốt cuộc là gì? Phải chăng cũng là một loại bệnh tim nào đó? Việc Lý Tùng đặt tay lên vị trí trái tim của mình có ẩn chứa một ý nghĩa tâm lý như thế nào? Chuyện này thì có mối liên quan như thế nào đến khái niệm về “cái chết”?

Tôi quyết định phải bắt tay vào điều tra từ “cái chết”.

Nhân viên hành chính kia đặt hai cốc nước xuống bàn trà, đồng thời vội vã nhìn thoáng qua tôi một chút, trong ánh mắt mang đầy vẻ cảnh giác và mong chờ. Tôi lập tức ý thức được rằng anh ta có lẽ cũng là người của Tập đoàn A. Trong quá trình phỏng vấn riêng lần này, anh ta là nội ứng của tôi, nhưng đồng thời cũng là người giám sát tôi nữa. Xem ra Tập đoàn A đến giờ vẫn chưa hoàn toàn tin tưởng vào tôi.

Tôi thu nụ cười trên mặt lại, cất giọng dè dặt hỏi: “Bí thư Lý, thời gian của ngài rất quý báu, chúng ta hãy bắt đầu luôn đi, ngài xem vậy có được không?”

“Ừm.” Lý Tùng khẽ gật đầu, sau đó liền chỉ tay vào xô pha, nói: “Ngồi đi Tiểu Trương, hôm nay tôi có thể trò chuyện với cậu trong mười phút.”

“Dạ, mời ngài.” Tôi cung kính đưa tay ra dấu mời, chờ ông ta ngồi xuống rồi mới dè dặt ngồi xuống đầu bên kia của xô pha, sau đó lấy ra giấy bút chuẩn bị ghi chép. “Bí thư Lý, được phỏng vấn ngài tôi thực sự rất lấy làm vinh hạnh. Tôi đã chuẩn bị sẵn mấy câu hỏi thế này, mong được nghe ý kiến của ngài.”

“Được.” Ông ta ngồi mà lưng thẳng tắp. “Tôi đang nghe đây, hãy nói câu hỏi của cậu ra đi.”

Tôi đưa mắt liếc nhìn người giám sát ở cách đó mấy mét, suy nghĩ một chút rồi mới hỏi: “Trong cuộc họp hồi sáng hôm nay, ngài từng nhắc tới một tập đoàn lợi ích đã len lỏi vào trong nội bộ Đảng. Tôi muốn hỏi ngài thế này, tập đoàn lợi ích ở đây rốt cuộc là phiếm chỉ các thế lực hủ bại trong tình hay là có hàm ý ám chỉ đặc biệt nào đó?”

Lý Tùng cầm cốc nước lên, nở một nụ cười mang đầy hàm ý sâu xa. “Câu hỏi này thoạt nghe thì sắc bén, kỳ thực lại rất thiếu suy nghĩ. Tôi đã từng làm công tác kiểm tra kỷ luật ở rất nhiều địa phương cấp huyện, cậu biết không, chỉ trong một vụ án tham nhũng ở một huyện lỵ nhỏ thôi mà khi điều tra xử lý cũng có thể lôi ra rất nhiều người, rất nhiều ban ngành, thậm chí là rất nhiều hệ thống có liên quan. Cậu thử nghĩ xem, một tỉnh là khái niệm như thế nào đây? Khi việc tham nhũng, hủ bại đã tồn tại trong thời gian dài, vậy thì không thể chỉ đơn thuần tập trung trong một khu vực nhỏ được, mà sẽ hình thành nên một hệ thống riêng của nó. Cho nên, nếu cậu hỏi rằng tập đoàn lợi ích này có phải là phiếm chỉ các thế lực hủ bại trong tình hay không, câu trả lời của tôi là khẳng định, vì muốn chống hủ bại thì phải bắt hết cả cá lớn lẫn cá bé. Nhưng cùng với đó, muốn hình thành hệ thống thì trước tiên cần phải có nòng cốt, bọn khi vượn thường thích nấp trên cây cổ thụ, để tóm được bọn chúng thì phải chặt bỏ cây cổ thụ này đi, cho nên nếu cậu hỏi tôi là có hàm ý ám chỉ đặc biệt gì hay không, câu trả lời của tôi cũng vẫn là khẳng định.”

Tôi mỉm cười gật đầu, sau đó lại hỏi tiếp: “Chẳng hay ngài có thể tiết lộ một số chi tiết cụ thể về cây cổ thụ đó không?”

Ông ta uống một ngụm nước, sau đó vừa đặt cốc nước xuống vừa nói: “Trong một cuộc họp hồi đầu tháng tôi đã từng nói rồi, tình hình ở tỉnh nhà có hơi đặc biệt, giới thương nghiệp không chỉ chủ động tấn công vào chính giới, hơn nữa còn chiếm địa vị chủ đạo trong hệ thống tham nhũng, hủ bại. Góc rẽ của cây cổ thụ đó không hề nằm ở trong đảng. Cậu muốn tìm hiểu về chi tiết trong chuyện này, vậy thì đây chính là câu trả lời của tôi.”

Tôi khẽ gật đầu. “Nói vậy tức là cây cổ thụ đó chính là một xí nghiệp cỡ lớn nào đó trong tỉnh rồi.”

Lý Tùng chỉ cười mà không nói gì.

Tôi cho rằng thời cơ đã chín muồi, thế là sau khi trầm tư một lát liền quyết định bắt đầu thăm dò: “Nghe xong lời phát biểu của ngài trong cuộc họp hồi sáng, tôi thực sự rất cảm động, hơn nữa cũng vô cùng chấn động, tin rằng rất nhiều người có mặt tại đó cũng đều có cảm giác như tôi. Điều khiến tôi có ấn tượng sâu sắc nhất là những lời tuyên ngôn dũng cảm của ngài với thế lực hủ bại, tôi muốn hỏi rằng bọn họ thực sự gan lớn tay trời, dám trắng trợn uy hiếp là sẽ giết chết ngài ư?”

“Đúng vậy.” Lý Tùng vô thức đưa tay lên sờ ngực một chút. “Giản như mỗi ngày tôi đều nhận được thư nặc danh hoặc là điện thoại nặc danh, những ví dụ mà tôi đã liệt kê ra trong cuộc họp vẫn còn là nhẹ đấy.” Ông ta nở một nụ cười về hết cách. “Có một số lời dọa dẫm và nhục mạ thực sự khó nghe vô cùng, người bình thường sợ là không chịu đựng nổi đâu.” Tôi thờ dãi một hơi, sau đó lại hỏi tiếp: “Ngài có thể nói ra cảm nhận của mình khi đối mặt với những lời uy hiếp và nhục mạ đó không?” Ông ta đột nhiên nheo mắt lại, đôi hàng lông mày nhăn tít, cùng với đó còn dùng tay phải ấn lên gáy, một giây sau mới khôi phục lại trạng thái tự nhiên. Trong quá trình buông tay xuống, ông ta còn để bàn tay dừng lại ở vị trí trái tim khoảng nửa giây.

“Cảm nhận ư?” Ông ta dừng lại một chút rồi mới nói:

“Bản thân tôi thì không thấy có chút phần nộ hay sợ hãi nào, nhưng tôi có thể cảm nhận được rõ ràng sự sợ hãi và bất lực của bọn họ. Nếu không vì bất lực, tại sao bọn họ lại phải dốc hết tâm tư để tiến hành đả kích tôi như thế? Nếu không vì sợ hãi, tại sao bọn họ lại nói ra những lời lẽ ác độc như vậy?”

“Ngài thực sự không sợ chút nào ư?” Tôi lập tức truy hỏi. “Ngài không lo bọn họ thực sự sẽ làm ra chuyện gì quá đáng ư?” Nói tới đây, tôi đưa tay gỡ đầu, đưa mắt nhìn ông ta về lưng tưng.

“Tất nhiên là không rồi.” Ông ta đặt tay lên vị trí trái tim, khóe miệng hơi nhếch lên để lộ một nụ cười mỉm, lông mày thì hơi cau lại. “Tôi sẽ không run sợ trước bất cứ thủ đoạn hèn hạ nào. Đảng và nhà nước chính là chỗ dựa vững chãi nhất của tôi, dù tôi có chết đi thì quyết tâm loại trừ tham nhũng, hủ bại

của nhà nước cũng tuyệt đối không bao giờ dao động.” Nói xong những lời này, ông ta khẽ háng giọng một cái, trong cổ họng dường như có thứ gì đó bị mắc lại – đây là tín hiệu của sự căng thẳng và lo lắng tiềm tàng.

“Ừm.” Tôi suy nghĩ một chút rồi nói: “Ý của tôi là tạm gác thân phận và chức vụ qua một bên không xét tới, đứng từ góc độ của một con người, lẽ nào ngài chưa từng sợ hãi ư? Theo như tôi được biết, hình như con người ai cũng sợ chết thì phải?”

Ông ta hít sâu một hơi, khẽ thở dài một tiếng không để gì phát giác, sau đó liền cất giọng kiên định nói: “Cậu nói vậy không sai, đã là con người thì ai cũng đều sợ chết. Nhưng tôi muốn bổ sung một câu thế này, đã là một con người, vậy thì cần phải gánh vác những sứ mệnh xã hội xứng đáng với vai trò trong xã hội của bản thân. Tôi không có gì phải sợ hãi cả.”

Khi nói ra những lời này, bàn tay của ông ta thỉnh thoảng lại đặt lên vị trí trái tim, tần suất chớp mắt rõ ràng tăng thêm không ít, hơn nữa còn xuất hiện hai lần ngẩn ngơ ngẩn ngui. Những chi tiết nhỏ này đều chứng tỏ, trong tiềm thức, ông ta kì thực không hoàn toàn đồng tình với câu trả lời này của mình. Trực giác nói cho tôi biết, trong lòng ông ta thực ra cũng có tồn tại nỗi sợ hãi đối với cái chết.

Tôi cố giữ bình tĩnh, sau mấy phen do dự liền hạ quyết tâm cất tiếng hỏi: “Bí thư Lý, ngài có từng suy nghĩ về ý nghĩa của cái chết bao giờ chưa?”

Tôi biết đây là một hành động rất mạo hiểm, bởi câu hỏi này mang hàm ý xúc phạm khá rõ ràng, nếu không thể đánh động nội tâm của Lý Tùng, ông ta ắt sẽ nảy sinh sự hoài nghi, cảnh giác, thậm chí là phản cảm. Nhưng hành động mạo hiểm này rất đáng để thử một phen. Tôi tin rằng đối với Lý Tùng, cái chết nhất định là có một ý nghĩa tâm lý đặc biệt nào đó, câu hỏi này nhất định sẽ có thể khiến tiềm thức của ông ta nảy sinh sự đồng cảm. Mà một khi tiềm thức đã nảy sinh sự đồng cảm rồi, tự nơi đáy lòng ông ta sẽ sinh ra cảm giác thân thiết đối với tôi, từ đó liền coi tôi như là tri âm vậy. Với nền tảng này, tôi sẽ có thể tiến hành tìm hiểu sâu hơn về tâm lý của ông ta, thậm chí là trực tiếp tác động để khiến ông ta tự sát.

Hỏi xong câu hỏi này, tôi đưa mắt liếc nhìn nhân viên hành chính đang đứng một bên kia. Anh ta nhìn lại tôi một chút, sau đó liền ngoảnh đầu qua nhìn chăm chăm vào Lý Tùng, từng sợi cơ trên mặt đều trở nên căng cứng.

Khi đó, Lý Tùng nhanh chóng cúi đầu xuống, đôi hàng lông mày nhíu chặt, liên tục chớp mắt mấy lần, hơi thở cũng đột nhiên trở nên nhẹ bằng, hiển nhiên là đã rơi vào trong một trạng thái suy tư đầy bức bối. Một lát sau, ông ta uống một ngụm nước, thân thể bỗng trở nên cứng đờ trong vòng một giây, thiếu chút nữa thì đánh rơi cốc nước trong tay xuống đất.

“Anh Trương.” Nhân viên hành chính kia lập tức quát khế. “Xin hãy chú ý tới ngôn từ của mình! Đây là một cuộc phỏng vấn về công việc, anh hỏi kiểu gì vậy?”

Tôi hiểu là anh ta đang giải vây giúp tôi, thế là vội vàng đưa tay gỡ đầu, cười trừ nói: “Ui chao, Bí thư Lý, thật có lỗi quá, vừa rồi tôi lỡ lời, mong ngài đừng trách! Thường ngày tôi vốn hay nghĩ đến những vấn đề triết học, hôm nay mới lần đầu tiên được gặp một nhân vật lớn như ngài, thành ra căng thẳng quá, thế nên...”

“Không sao.” Lý Tùng rút cuộc cũng đã tỉnh táo trở lại, liền đặt chiếc cốc xuống bàn trà, khẽ xua tay nói, sắc mặt cũng nhanh chóng dần hẵn ra về thư thái. “Thật không ngờ cậu hãy còn trẻ như vậy mà đã bắt đầu suy nghĩ về những vấn đề triết học nặng nề đến thế. Tôi có thể trả lời câu hỏi này của cậu. Thực sự thì trong cuộc đời này tôi đã phải trải qua quá nhiều cái chết, do đó thường xuyên suy nghĩ về ý nghĩa của cái chết đối với con người. Chính vì như thế nên tôi sớm đã hiểu được một điều, đó là cần phải sống sao cho có ý nghĩa, vậy thì cái chết mới có ý nghĩa. Cho nên, vẫn là câu nói vừa rồi thôi, đối mặt với các thế lực hủ bại, tôi không có gì phải sợ hãi cả.”

Khi nói ra những lời này, ông ta không chỉ một lần đặt tay lên vị trí trái tim.

Tôi gật đầu lia lịa, tiếp tục dẫn dắt: “Tôi thì chưa từng có trải nghiệm gì cả, chỉ suy nghĩ vu vơ mà thôi, lời của ngài thực sự đã khiến tôi thu được rất nhiều lợi ích. Tôi nhất định sẽ ghi nhớ kĩ những lời dạy này, sống sao cho có ý nghĩa, để cho cái chết...” Tôi cố ý dừng lại một chút, sau đó mới nói giọng nhấn mạnh: “Để cho cái chết cũng trở nên có ý nghĩa.”

Trong quãng thời gian ba, bốn giây sau đó, Lý Tùng một mực cúi đầu, thân thể trở nên cứng đờ như khúc gỗ, hơi thở thì rất chậm rãi và nhẹ nhàng, hai mắt lộ vẻ ngẩn ngơ, những biểu hiện này đều chứng tỏ ông ta đang đi sâu vào suy nghĩ. Thế rồi ông ta đột nhiên tỉnh táo trở lại, tay phải đặt trên đùi chậm rãi xoa bóp, hơi thở khi thì nhẹ nhàng, khi lại dồn dập, đây là tín hiệu rõ ràng cho thấy sự bức bối trong tâm lý.

Lý Tùng thích suy nghĩ về ý nghĩa của cái chết, vậy nhưng việc suy nghĩ này lại khiến ông ta cảm thấy bức bối, đây chính là một trong các ý nghĩa tâm lý của “cái chết” đối với ông ta.

Tuy lần thăm dò này hoàn toàn được tiến hành trên cơ sở phán đoán, vậy nhưng rất may là sự mạo hiểm của tôi đã thành công. Tiếp theo đó, chỉ cần công tác chuẩn bị được tiến hành thuận lợi là trong lần gặp mặt sau tôi sẽ có thể thăm dò Lý Tùng lần cuối và bắt đầu thực hiện việc tác động vào tâm lý của ông ta.

Sau khi cuộc phỏng vấn kết thúc, tôi lập tức liên lạc với Chủ nhiệm Viên, báo ông ta dừng tất cả các công việc điều tra lại, nhanh chóng tìm cho ra bác sĩ tâm lý của Lý Tùng và mua chuộc đối phương. Hiệu suất làm việc của Chủ nhiệm Viên quả thực rất cao, ngay tám giờ tối ông ta đã gọi điện cho tôi, nói là đã mua chuộc được bác sĩ kia rồi, mà Lý Tùng cũng đã nghe theo lời đề nghị, bắt đầu dùng dùng thuốc ngay trong tối hôm đó.

Tôi biết là tập đoàn A có cài người bên cạnh Lý Tùng, thế là bèn hỏi về người giám sát đã ở bên cạnh tôi và Lý Tùng trong suốt cuộc phỏng vấn hôm nay. Chủ nhiệm Viên cười nói: “Đúng là không giấu được cậu chuyện gì. Có điều mục đích của chúng tôi không phải là giám sát cậu, mà là giúp đỡ cậu khi cần. Người đó tên là Đường Bác Hiên, đã làm việc ở ủy ban Kiểm tra Kỷ luật mười mấy năm rồi mà vẫn chẳng thể ngóc đầu lên được, lần này tập đoàn phải mất rất nhiều công sức mới bố trí được anh ta tới bên cạnh Lý Tùng làm tai mắt, cậu có thể hoàn toàn tin tưởng anh ta. Phải rồi, Đường Bác Hiên còn nói cho tôi biết, chiều nay Lý Tùng từng không chỉ một lần nhắc tới cậu, hình như còn rất tán thưởng cậu nữa, xem ra thu hoạch của cậu trong

lần gặp mặt này không nhỏ chút nào.”

”Đúng vậy.” Tôi nói. ”Tiếp theo đây chỉ cần sắp xếp thêm một lần gặp mặt nữa là đủ rồi. Có điều tôi có một yêu cầu thế này, nhất định phải để tôi và Lý Tùng gặp riêng nhau với tư cách cá nhân, điều này thì cần Đường Bác Hiên phải cố gắng nghĩ cách mới được.”

”Chuyện này thì cậu không cần lo lắng.” Chủ nhiệm Viên nói: “Chắc cậu cũng biết chuyện về bà xã của Lý Tùng rồi chứ? Bà ta sắp không cảm cự được nữa rồi, gần đây vẫn luôn ở trong Bệnh viện Nhân dân số 1 của thành phố. Quảng thời gian này, Lý Tùng dù bận rộn thế nào thì mỗi tối cũng đều đến bệnh viện bầu bạn với bà ta một lát. Cấp trên đã có sắp xếp rồi, bắt đầu từ hôm nay tới đầu tháng Tám, sau sáu giờ tối mỗi ngày sẽ không có bất cứ ai đến bệnh viện thăm nom người bệnh cả. Chỉ cần cậu cảm thấy thời cơ đã chín muồi thì có thể chọn lấy một buổi tối bất kỳ và lấy danh nghĩa đi thăm bệnh để tới bệnh viện, sau đó chắc chắn sẽ gặp được Lý Tùng. Đường nhiên, Đường Bác Hiên cũng sẽ toàn lực phối hợp với cậu, cậu có yêu cầu gì thì cứ việc nói với tôi, tôi sẽ nghiêm túc dặn dò anh ta.”

”Tôi quả thực có một nhiệm vụ quan trọng muốn giao cho anh ta đây.” Tôi nói. “Bắt đầu từ sáng ngày mai, ông hãy bảo anh ta cứ cách ba giờ lại báo cho tôi biết trạng thái tinh thần của Lý Tùng một lần, trong đó bao gồm cả tâm trạng, sinh lực, khả năng ghi nhớ, khả năng phân tích, mỗi một mục đều phải có sự miêu tả chi tiết kèm theo. Tôi nhất định phải nắm được trạng thái tinh thần của Lý Tùng và tiến hành phân tích, vậy thì mới có thể tìm ra thời cơ tốt nhất để bắt đầu tác động vào tâm lý của ông ta.”

”Tôi hiểu rồi.” Chủ nhiệm Viên nói những lời cuối cùng bằng giọng nhấn mạnh: “Chuyện này vô cùng quan trọng, nhất định phải thành công. Sau khi mọi việc xong xuôi, tiền sẽ lập tức được chuyển đến tài khoản của cậu. Những người mà trước đây từng ức hiếp cậu, làm nhục cậu, tập đoàn cũng sẽ giúp cậu giải quyết luôn, không cần cậu phải tự mình ra tay làm gì cả.”

Những người từng ức hiếp tôi, làm nhục tôi... Khi nghĩ tới câu nói này, một chuỗi những thông tin vừa hỗn loạn vừa xa lạ bỗng tràn vào trong ý thức của tôi từ khu vực bên rìa tiềm thức. Sau nháy mắt tôi đã có được một sự nhận thức rõ ràng hơn về quá khứ của mình.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 40: Danh Sách Tử Vong Hoàn Chỉnh

Sau khi cha mẹ qua đời, tôi phải một mình đối mặt với những áp lực khổng lồ tới từ xã hội và người khác, chịu đủ mọi sự sỉ nhục và tổn thương, trong đó nghiêm trọng nhất là lần bị giam giữ xảy ra vào tháng 7 năm 2002. Trong quãng thời gian bị giam giữ, mỗi ngày tôi đều bị dọa dẫm, mắng mỏ và đánh đập, còn có hai lần phải chịu sự giày vò không cho ăn uống kéo dài trong bốn mươi tám tiếng đồng hồ. Tôi nhớ là chính trong quá trình bị cắt nguồn thức ăn và nước uống lần thứ hai, tâm lý của tôi đã lần đầu tiên phát sinh những sự biến hóa to lớn.

Tôi nhớ ra rồi, đó là buổi sáng ngày 17 tháng 7 năm 2007, tôi đã hơn ba mươi tiếng đồng hồ không được ăn uống. Ánh dương rọi vào phòng qua ô cửa sổ khép hờ, khiến cho tôi cơ hồ ngất lịm. Giữa lúc nửa mê nửa tỉnh, tôi đột nhiên nghe thấy một giọng nói mơ hồ không rõ ràng: “Cố gắng lên, anh có thể cảm cự được mà. Hãy gọi điện thoại cho Cố Thành Kiệt, nhờ ông ta nghĩ cách cứu anh.”

Tôi mơ mơ màng màng hỏi: “Anh là ai?”

Anh ta không nói gì thêm nữa, nhưng tôi có thể cảm nhận được sự tồn tại của anh ta, thậm chí từng có mấy khoảnh khắc tôi còn cảm thấy anh ta chính là tôi. Không biết qua bao lâu sau, tôi lại một lần nữa mơ mơ màng màng cất tiếng hỏi: “Anh là ai?” Lần này, tôi vẫn không nhận được câu trả lời của anh ta, vậy nhưng lại nghe thấy một giọng nam phi phà phi phò, cứ như thể trong cổ họng có một cục đờm mà không nhổ ra được vậy: “Tao là ai à, tao là ông nội mày!”

Xung quanh vang lên vô số tiếng cười ngặt nghẽo. Khi nhớ lại chuyện này, tôi đột nhiên lờ mờ cảm thấy giữa những tiếng đó dường như thấp thoáng có tiếng khóc yếu ớt của một cô gái.

”Lão Mã.” Giọng nam phi phò kia lại một lần nữa vang lên. “Lại xuất hiện ảo giác rồi. Thời gian đã qua được bốn mươi bảy tiếng, chắc là cũng tạm ổn rồi chứ?”

”Ừm.” Một người khác cất giọng nặng nề: “Không thể để nó chết được, kiếm chút nước gội cho nó tỉnh lại đi.”

Trong lòng tôi lập tức dâng lên niềm hy vọng, sau đó, tôi dường như đã phải trải qua một cuộc đợi chờ kéo dài hàng thế kỷ, cuối cùng mới cảm nhận được sự mát mẻ truyền ra từ trên mặt. Là nước, theo bản năng tôi giơ hai tay lên, đồng thời há miệng, cố gắng gạt nước trên mặt vào trong miệng mình. Sau một cơn đau dữ dội kéo dài trong đầu, tôi gắng gượng mở mắt ra, nhìn thấy ánh đèn mờ tối trên trần nhà. Tôi khẽ quay đầu qua một bên, thấy bên ngoài tôi tắm mũ mịt hình như trời đã về đêm.

“Hay là cho nó uống ít nước tiểu nhé?” Giọng nam phi phò kia lại vang lên lần nữa. “Bây giờ tao không đi được. Tiểu Dững, Tiểu Hạo, hai chúng mày qua đây giúp tao nào!”

Sau một tràng những tiếng bước chân, hai dòng nước âm ẩm phun vào mặt tôi. Tôi lờ mờ hiểu được rằng đó là nước tiểu, vậy nhưng khi đó khát vọng cầu sinh đã chiếm chủ đạo trong tâm lý. Tôi há miệng ra, để mặc cho nước tiểu chảy vào trong cổ họng của mình. Mấy giây sau, tôi cảm thấy ghê tởm

đến mức khó mà nhận nhìn nổi, thế là bèn ra sức nôn mửa liên hồi. Ngay sau đó, một bàn chân đạp lên trán tôi. Tôi yếu ớt ngã gục xuống, lại tiếp tục nôn. Trong khoảnh khắc đó, tôi phần nào đã tỉnh táo trở lại, trong đầu ngợp đầy một nỗi căm phẫn khó mà miêu tả bằng lời.

“Đủ rồi đấy.” Người được gọi là lão Mã kia nói. “Làm như thế này chưa chắc đã có hiệu quả, chờ sau khi nó tỉnh lại xem thế nào đã rồi tính tiếp. Nếu vẫn không ổn, hai ngày nữa...”

Tôi không nhớ được những lời tiếp theo của hắn ta, chỉ nhớ là câu nói đó khiến tôi cảm thấy căm phẫn và tuyệt vọng vô cùng. Lời của “lão Mã” vừa mới dứt, những người khác lập tức cười sằng sặc, giữa những tiếng cười đó tôi lại một lần nữa loáng thoáng nghe thấy tiếng khóc của một cô gái...

Đầu óc bất giác nhói đau, bên tai tôi lại một lần nữa vang lên tiếng rít quái dị kia. Tôi đưa tay ôm đầu, khẽ “ừ” một tiếng rồi liền quay trở lại thế giới thực tại trong thời điểm tháng 7 năm 2012. Tôi lật giở lại những trang trước của tập tài liệu về những vụ chết người kia, thế rồi nhanh chóng nhớ ra, Vu Khang, Trần Đồng Kính, Mã Thạch Nguyên, Dương Dũng, Dương Hạo - năm người chết được ghi lại trong tài liệu - chính là những kẻ đã giam giữ tôi vào mùa hè năm 2002. Từ tháng 8 năm 2003 đến tháng 7 năm 2005, tôi đã dùng biện pháp ám thị để lần lượt giết chết cả năm người bọn họ, đây chính là sự trả thù đối với vụ giam giữ năm đó.

Trong quá trình giam giữ, bọn họ đã ngược đãi tôi đủ điều, ví dụ như đánh mắng si nhục, không cho ăn uống, ép uống nước tiểu... Nhưng tôi cứ luôn có cảm giác những điều đó vẫn chưa phải là tất cả, cũng không phải là nguyên nhân chủ yếu khiến tôi quyết định trả thù bọn họ. Khi đó bọn họ nhất định đã từng làm ra một chuyện gì đó còn tàn độc và đáng ghê tởm hơn, nhưng tôi nhất thời lại không thể nào nhớ ra được.

“Nhất Tân?” Bà xã đi tới bên cạnh tôi, nhẹ nhàng vuốt ve đỉnh đầu tôi. “Anh không sao chứ? Vẫn chưa xong ư? Muộn thế này rồi, hay là anh cứ đi ngủ đi đã rồi có gì đề sau hãy tính!”

“Em yêu.” Tôi nắm lấy cánh tay của cô ấy, một mặt tiếp tục đào xới ký ức của mình, mặt khác cất giọng hơi hoảng loạn hỏi: “Em còn nhớ việc anh bị người ta bắt đi và giam giữ trái pháp luật vào mùa hè năm 2002 không?”

Bà xã lập tức ngây người ra đó, toàn thân trở nên đông cứng trong khoảng ba, bốn giây, sau đó mới cố tình tỏ ra bình tĩnh nói: “Hồi đó anh bị người ta bắt đi không ít lần, anh muốn nói tới lần nào đây?”

“Lúc đó là tháng 7 năm 2002.” Tôi nói. “Em quên rồi ư? Khi đó em còn nói là muốn đến bên anh nữa.”

“Lần nào em cũng đều muốn đến bên anh cả.” Cô ấy nói. “Em thực sự không nhớ được chuyện này.”

Tôi thở dài một hơi, những sợi dây thần kinh vốn đang căng cứng lập tức buông lỏng phần nào, mảnh ký ức về sự kiện giam giữ đó cũng nhanh chóng trở nên mờ nhạt. Một lát sau, tôi khẽ vỗ mu bàn tay của bà xã, mỉm cười, nói: “Được rồi, anh biết rồi. Em đợi anh thêm một lát nữa nhé, anh sắp xem xong rồi đây.”

Cô ấy nhìn tôi bằng ánh mắt băn khoăn rồi lặng lẽ gật đầu. Tôi lật trở lại trang thứ mười sáu của tập tài liệu kia, đồng thời cố gắng nhớ lại cuộc gặp mặt cuối cùng của mình và Lý Tùng.

Đó là ngày 26 tháng 7 năm 2007. Theo như những thông tin mà Đường Bác Hiên liên tục cung cấp, trạng thái tinh thần của Lý Tùng mấy ngày nay vẫn luôn rất ổn định, nhưng đến trưa ngày Hai mươi sáu, Chủ nhiệm Viên đột nhiên gọi tới cho tôi, nói thẳng vào chuyện chính: “Có tình huống mới rồi đây, sáng hôm nay Lý Tùng đã liên lạc với bác sĩ nói là mình đột nhiên cảm thấy hơi khó chịu, sau đó liền hỏi xem có nên tiếp tục dùng thuốc hay không.”

Tôi hỏi: “Bác sĩ đã trả lời như thế nào?”

“Đương nhiên là vấn đề nghị không dùng thuốc rồi.” Chủ nhiệm Viên nói. “Vừa rồi ông ta còn liên lạc với tôi, hỏi tôi là nên làm thế nào. Tôi đáp ứng cho ông ta thêm một số lợi ích nữa, bảo ông ta cứ chờ chỉ thị là được.”

Việc chủ động nhờ cậy sự giúp đỡ từ bác sĩ này chứng tỏ tâm lý của Lý Tùng đang ở trong tình trạng khá khó chịu, điều này đồng nghĩa với việc thời cơ đã chín muồi. Sáu giờ tối hôm đó, tôi đến Bệnh viện Nhân dân số 1 thăm vợ của Lý Tùng, đồng thời ở lại trong phòng bệnh kiên nhẫn chờ đợi. Đến gần tám giờ, Chủ nhiệm Viên nhắn tin cho tôi, nói là Lý Tùng đã tới bệnh viện. Hai phút sau, Lý Tùng và Đường Bác Hiên lần lượt đi vào trong phòng bệnh. Tôi nhanh chóng quan sát khí sắc của Lý Tùng một chút, thấy đôi hàng lông mày của ông ta cụp hẳn xuống, khóe môi hơi xệ, hơi thở rất phều phào, trông có vẻ vô cùng uể oải. Ông ta đứng người ra trong khoảng mấy giây, thế rồi liền nhận ra tôi, hỏi: “Tiểu Trương, sao cậu lại tới đây thế?”

Tôi vội vàng đứng dậy, nói: “Cháu đến đây thăm cô nhà... Bí thư Lý, chú không ngại việc cháu xưng hô như vậy chứ ạ?”

Ông ta nhìn thoáng qua vợ mình một chút, thở dài một hơi và hết sức nặng nề. Tôi tranh thủ dịp ấy nháy mắt ra hiệu cho Đường Bác Hiên, bảo anh ta hãy kiểm soát ra ngoài. Anh ta hiểu ý, lập tức nói ngay: “Bí thư Lý, không phải ngài vẫn luôn muốn nói chuyện với phóng viên Trương thêm lần nữa ư? Tôi xin phép ra ngoài sắp xếp tài liệu cho cuộc họp ngày mai.”

Lý Tùng uể oải đáp “ừm” một tiếng, Đường Bác Hiên liền đẩy cửa bước ra ngoài. Tôi đỡ Lý Tùng ngồi xuống. Để làm tăng thêm không khí bí quan trong phòng bệnh, tôi cũng thở dài một hơi bằng giọng nặng nề. Chịu sự tác động từ tôi, Lý Tùng liền thở dài tiếng nữa, sau đó chậm rãi nói: “Ồi, hôm nay bác sĩ có nói là bà ấy chắc chỉ sống được không đầy một tháng nữa thôi.”

Tôi buông lời an ủi cho có lệ: “Chắc bác sĩ sợ phải chịu trách nhiệm đấy thôi. Cô nhà nhất định sẽ khỏe lại nhanh thôi mà.”

“Khó lắm.” Ông ta nắm lấy bàn tay đã trở nên gầy gò vàng vọt của vợ. “Ồi, dù sao cũng sống được đến chừng này tuổi rồi. Kỳ thực được giải thoát cũng là chuyện tốt, tôi thật lòng chẳng muốn nhìn bà ấy sống tiếp trong sự đau khổ thế này.” Ông ta hơi dừng lại một chút, đột nhiên hỏi: “Tiểu Trương,

cậu thử nói xem, cái chết liệu có thể mang tới cho con người ta sự giải thoát không?”

“Chuyện này...” Từ trong câu nói này tôi nghe ra được ham muốn thổ lộ của ông ta, thế là bèn thử dẫn dắt: “Cháu còn ít tuổi suy nghĩ chưa được thấu đáo, về vấn đề này mong được nghe chú chỉ dạy cho.” Chờ đợi một lát, thấy ông ta vẫn cò vẻ do dự, tôi liền tiếp tục dẫn dắt: “Bí thư Lý, hình như chú đang có tâm sự, nếu chú không ngại thì cháu sẵn sàng lắng nghe.

“Ồi...” Ông ta thờ dài một tiếng, nhắm hờ đôi mắt lại. “Tôi cũng không rõ mình bị làm sao nữa, nhưng mấy ngày nay tôi thường xuyên nằm mơ thấy những người thân đã chết, hơn nữa cứ vừa mơ là liền tỉnh dậy ngay, sau khi tỉnh dậy thì không sao ngủ tiếp được nữa.”

Để có thể nhận thêm sự tin tưởng từ ông ta, tôi khẽ gật đầu, nói: “Thật không giấu gì chú, cháu cũng từng gặp phải tình trạng này rồi. Hồi cháu mới tốt nghiệp đại học, cha mẹ cháu tự sát, thế là suốt một năm liền cháu chẳng thể ngủ ngon giấc được lần nào.”

Ông ta tỏ ra khá kinh ngạc. “Vậy thì chẳng trách, tôi biết ngay cậu cũng là một người có quá khứ dữ dội mà. Cuộc sống của cậu xem ra chẳng dễ dàng gì, có anh chị em gì không vậy?”

“Có...” Tôi buột miệng nói, nhưng ngay sau đó lại vội vã sửa lời: “À, không ạ.”

“Ừm.” Ông ta đang đắm chìm trong tâm trạng của bản thân, chẳng hề để ý gì tới những lời nói lộn xộn của tôi. “Tiểu Trương, cậu cũng từng phải chứng kiến cái chết của người thân rồi, theo cậu thì con người sau khi chết đi liệu có còn tư tưởng và cảm giác không? Liệu có linh hồn không?”

Tôi nhất định phải dẫn dắt ông ta nói ra suy nghĩ của bản thân, thế là chỉ thoáng suy nghĩ một chút rồi bèn nói: “Cháu cũng không rõ nữa.”

“Năm 1958, bà nội tôi qua đời.” Ông ta im lặng suốt một hồi lâu, sau đó mới chậm rãi nói tiếp: “Đó là lần đầu tiên tôi tiếp xúc với cái chết. Tôi hỏi cha mẹ tôi thế nào là chết, bọn họ liền nói cho tôi biết, chết tức là linh hồn rời khỏi thể xác, đi tới một thế giới khác. Bắt đầu từ lúc đó tôi liền nảy sinh lòng tò mò vô hạn đối với chết, cũng tin chắc rằng thực sự có một thế giới khác tồn tại. Năm 1966, tôi phải về nông thôn tham gia đội sản xuất, khi đó nơi tôi đến là một thôn miền núi ở vùng Đông Nam, điều kiện các mặt đều rất tệ, trong thôn còn thường xuyên có người chết. Có lần, một nhà sáu người cùng ăn một loại rau dại không rõ tên gọi đào được trên núi, thế rồi chỉ sau một bữa cơm đã chết sạch. Thi thể của bọn họ được xếp thành hàng, tôi đi tới sờ lần lượt vào từng người một, phát hiện bọn họ chỉ là những đồng thịt mà thôi, chẳng khác gì trâu, bò, heo, cừu cừ. Khi đó tôi bỗng cảm thấy những thứ như linh hồn, một thế giới khác, tất cả đều là do con người bịa ra để lừa gạt chính bản thân mình. Tôi nghĩ không thông, thế là bèn đi hỏi bí thư xã, ông ấy trả lời những thứ như linh hồn, địa phủ đều là âm mưu mà xã hội phong kiến dùng để trói buộc tư tưởng của nhân dân, đều là những thứ không hề tồn tại, một thanh niên của thời đại mới thì cần phải có sự giác ngộ như thế. Tôi đã vui mừng suốt mấy ngày vì sự giác ngộ của bản thân, nhưng rất nhanh sau đó đã rơi vào sự tuyệt vọng, bởi lẽ nếu không có linh hồn, con người sau sau khi chết đi cũng không được tới một thế giới khác, vậy thì chết chỉ đơn thuần là chết mà thôi, chẳng có một chút ý nghĩa nào cả, thậm chí sau khi chết cái “tôi” cũng sẽ tiêu vong.. Tôi không thể chấp nhận sự thật này, vì nếu quả đúng là như thế thì chết rồi cuộc là một thứ cảm giác thế nào đây? Nếu nói là hoàn toàn không có cảm giác, vậy thì không có cảm giác là một thứ cảm giác như thế nào?”

Nói tới đây, ông ta liền dừng lại, đôi hàng lông mày và khóe miệng đều xệ cả xuống.

Tôi thật không ngờ một quan chức kiểm tra kỷ luật nổi tiếng về tính tình kiên nghị, thủ đoạn cứng rắn như ông ta mà lại có một trái tim nhạy cảm đến thế. Hồi ông ta còn trẻ, sự suy nghĩ về “tôi” và “cái chết” rõ ràng là không hen mà nên với rất nhiều nhà triết học theo chủ nghĩa bi quan. Thế nào là “tôi”? Sau khi chết, “tôi” có còn ý nghĩa gì nữa không? Những vấn đề đánh thẳng vào bản chất tư tưởng của nhân loại này hiển nhiên chỉ có thể giải đáp bằng triết học và tôn giáo.

Đứng từ góc độ tâm lý học và xã hội học mà xét, cái chết tượng trưng cho sự kết thúc của một sinh mệnh, là một trạng thái mâu thuẫn tới cực độ với bản năng, cho nên mỗi sinh vật ngay từ khi sinh ra đã có nỗi sợ hãi đối với cái chết rồi, đó là một phần không thể chia tách, không thể thay đổi trong bản năng. Cái chết là một quy luật của thiên nhiên, còn sinh mệnh thì chính là quá trình mà một cá thể sinh mệnh đối kháng với thiên nhiên, cho nên một trong những ý nghĩa cơ bản trong sự tồn tại của sinh mệnh chính là đối kháng với cái chết. Văn minh nhân loại là biểu hiện điển hình của việc sinh mệnh đối kháng với cái chết, nhân loại không chỉ cố gắng kéo dài sinh mệnh về mặt sinh lý, còn muốn thông qua ý thức để loại trừ nỗi sợ hãi đối với cái chết. Đứng từ góc độ này mà xét, tất cả những kiến giải có liên quan tới linh hồn, luân hồi hay là một thế giới khác kỳ thực đều là sự nể tránh và đấu tranh của xã hội cũng như bản ngã đối với nỗi sợ hãi về cái chết. Đứng như tôi đã nói từ trước, xã hội chính là sự nguy trang tập thể theo bản năng của nhân loại, khái niệm về linh hồn và luân hồi thì chính là một bộ phận quan trọng cấu thành nên sự nguy trang này.

Quay trở lại chủ đề chính, những người nhạy cảm đa phần đều bi quan, bởi lẽ bọn họ thường xuyên có thể nhìn thấu sự nguy trang của xã hội và bản ngã, từ đó suy nghĩ và nhận thức được sự tàn khốc của chân tướng. Lý Tùng chính là người như thế, ông ta phải tiếp xúc với cái chết quá sớm, suy nghĩ về ý nghĩa của cái chết quá sớm, ngoài ra còn phải sống trong một hoàn cảnh mà xã hội đang kịch liệt phê phán tín ngưỡng tôn giáo, thế nên ông ta mới cực kỳ nhạy cảm với khái niệm về “cái chết”. Ông ta sớm đã nhìn thấu sự che đậy của xã hội đối với nỗi sợ hãi về cái chết, đồng thời tin rằng sau khi con người chết đi, “tôi” sẽ chẳng còn chút ý nghĩa nào nữa cả, và thế là nỗi sợ hãi trời sinh đối với cái chết không còn được giấu giếm bởi thứ gì nữa, bắt đầu thức tỉnh và không ngừng lớn mạnh trong tiềm thức, sau đó tham gia vào quá trình hình thành nên tâm lý của ông ta, trở thành bộ phận quan trọng cấu thành nên bản ngã và ý thức của ông ta, căn nguyên trầm cảm của ông ta chính là như thế. Tôi đoán, năm 1973, việc ông nội ông ta qua đời nhất định đã lại một lần nữa tác động đến sự nhận thức của ông ta về cái chết và khiến nỗi sợ hãi kia bùng phát.

Tôi nhìn chằm chằm vào Lý Tùng, lẳng lặng gật đầu, chờ ông ta kể tiếp.

“Ồi...” Ông ta thờ dài một hơi khe khẽ rồi lại nói tiếp: “Bắt đầu từ lúc đó, tôi vẫn luôn đắm chìm trong sự đau khổ. Năm 1973 ông nội tôi bị người ta mắng chửi đến chết trong một cuộc đấu tố, người hại ông còn được biểu dương giống như anh hùng vậy. Ông nội tôi là một đảng viên kỳ cựu, từng vì đất nước này mà vào sinh ra tử, tại sao lại có một kết cục như vậy chứ? Qua chuyện đó, tôi bắt đầu tin chắc rằng con người sau khi chết đi hoàn toàn không có linh hồn gì cả, bằng không, tại sao lại không có cái lễ công bằng ở đời như thế? Trong quãng thời gian đó, tôi ngày ngày đều suy nghĩ về cái chết, từ đó nảy sinh sự sợ hãi sâu sắc đối với cái chết. Ông nội tôi qua đời vì một cơn đau tim, tôi bắt đầu lo nghĩ tim của mình liệu có vấn đề gì không, liệu mình

có đột ngột chết đi hay không...” Nói đến đây, ông ta hạ thấp giọng khề thờ dài tiếng nữa, đột nhiên nhìn tôi, nói: “Tiểu Trương, đây là một cuộc trò chuyện cá nhân giữa cậu và tôi, tuyệt đối không được để người ngoài hay biết, rõ chưa?”

Tôi khẽ gật đầu. “Bí thư Lý, chú yên tâm đi, cháu hiểu mà.”

Ông ta cố nặn ra một nụ cười, nói bằng giọng nhẹ nhàng hơn. “Có điều những năm nay, tôi vẫn thường xuyên tự nói với mình rằng dù không có linh hồn thì sức mạnh tinh thần cũng là thứ thực sự tồn tại, sau khi con người chết đi, sức mạnh này sẽ đại diện cho cá thể đó và sống tiếp, chỉ thay đổi sang một hình thức khác mà thôi. Chính bởi vì như thế nên tôi mới phải sống sao cho ra được cái tinh thần của mình, khiến sức mạnh tinh thần trở nên mạnh mẽ.” Nói xong những lời này, tâm trạng của ông ta rõ ràng đã tốt lên nhiều, liền nhìn tôi và nở một nụ cười tự nhiên. “Cảm ơn cậu nhé Tiểu Trương, cảm ơn cậu đã chịu khó nghe tôi nói nhiều như vậy. Hãy nói về bản thân cậu đi, cậu ấy hẳn cũng có những cảm nhận riêng của mình.”

Tôi nhìn ông ta, giống như nhìn một con cừu đang chờ bị giết mổ. Tôi thì giống như một gã đồ tể lăm lăm cầm dao trên tay, lúc này đã gạt lớp lông cừu qua một bên và tìm được vị trí mà trái tim con cừu đang đập thành thịch bất an rồi.

Xem ra đã tới lúc tặng cho ông ta một đòn trí mạng.

Muốn đối phó với chứng trầm cảm thì cần phải đồng thời dùng thuốc và các liệu pháp tâm lý. Những năm nay, bệnh tình của Lý Tùng được khống chế một cách hữu hiệu, một phần nguyên nhân là nhờ ông ta kiên trì dùng thuốc, nhưng quan trọng hơn vẫn là các liệu pháp tâm lý của bác sĩ trong một thời gian dài.

Trong tâm lý học lâm sàng, có rất nhiều bệnh tâm thần và chứng rối loạn tâm lý là do người bệnh có nhận thức không hợp lý với một sự vật đặc biệt nào đó mà ra, chẳng hạn như người mắc bệnh sợ chó thì cho rằng bất cứ con chó nào cũng đều cắn người bừa bãi, một số người bị mắc chứng lo âu thì lại có thói quen khuếch đại các nhân tố bất lợi trong hiện thực. Muốn giải quyết các chứng bệnh kiểu này thì cần phải bắt tay vào từ căn nguyên tâm lý, lại thông qua các phương thức như trao đổi, phân tích, dẫn dắt để thay đổi suy nghĩ và thái độ của người bệnh đối với sự vật đặc biệt kia, từ đó cải thiện những nhận thức sai lầm, khiến cho các rối loạn tâm lý có liên quan biến mất. Trong lâm sàng, liệu pháp này được gọi là “trị liệu hành vi nhận thức”.

Căn nguyên trầm cảm của Lý Tùng là nỗi sợ hãi đối với cái chết, nỗi sợ hãi này bắt nguồn từ suy nghĩ bi quan quá Độ của ông ta trong thời niên thiếu về khái niệm “cái chết”. Đứng từ góc độ này mà xét, căn nguyên trầm cảm của ông ta chính là sự nhận thức không hợp lý đối với “cái chết”. Nếu tôi là bác sĩ, việc cần làm đầu tiên chính là sử dụng liệu pháp trị liệu hành vi nhận thức để thay đổi sự nhận thức của ông ta đối với cái chết, qua đó cải thiện tình cảm trầm cảm của ông ta.

Phương pháp cụ thể thì có rất nhiều, chẳng hạn như trích dẫn một số câu chữ trong kinh văn tôn giáo, kể ra các sự kiện huyền bí, thậm chí là bố trí ra một hoàn cảnh ám thị có liên quan tới quỷ thần, từ đó khiến cho Lý Tùng lại một lần nữa tin vào sự tồn tại của linh hồn và luân hồi; hoặc cũng có thể dùng biện pháp thôi miên, dẫn dắt cho Lý Tùng được trải nghiệm cảm giác cận kề với cái chết, từ đó làm giảm bớt nỗi sợ hãi của ông ta đối với việc “sau khi chết thì tôi không còn tồn tại”; ngoài ra, cũng có thể kể lại những câu chuyện khích lệ tinh thần của bản thân hoặc là những người bệnh khác, từ đó làm tăng hứng thú và sự tự tin của Lý Tùng đối với cuộc sống.

Xét từ lời nói cũng như sự biến hóa trong tâm trạng của Lý Tùng, sở dĩ ông ta có thể kiểm soát tình trạng trầm cảm hoàn toàn là bởi những năm nay ông ta vẫn luôn tin rằng nhân loại có sự tồn tại “sức mạnh tinh thần”, tin rằng con người sau khi chết đi sẽ tiếp tục tồn tại trong một hình thức khác là sức mạnh tinh thần. Loại tư tưởng này rất có thể là do bác sĩ truyền cho ông ta, là thành quả của liệu pháp trị liệu hành vi nhận thức.

Bác sĩ tâm lý của Lý Tùng quả thực rất giỏi. Anh ta biết rằng muốn chữa được chứng bệnh trầm cảm của Lý Tùng thì nhất định phải làm thay đổi chấp niệm sau khi chết tôi không còn tồn tại” của ông ta. Song anh ta cũng hiểu rõ, Lý Tùng từng phải trải qua một thời kỳ hỗn loạn, hơn nữa còn từng tiếp nhận sự hun đúc của chủ nghĩa duy vật trong một thời gian dài, do đó rất khó tin vào sự tồn tại của linh hồn. Cho nên đến cuối cùng anh ta đã quyết định sẽ xuất phát từ góc độ khoa học, dựa vào việc trích dẫn, thậm chí là bịa đặt những lý luận và khái niệm có liên quan, từ đó khiến Lý Tùng tin rằng “sức mạnh tinh thần” thực sự có tồn tại. Phương pháp này đã phát huy tác dụng, bất kể lý luận là thật hay giả thì Lý Tùng cũng đã chấp nhận quan niệm về “sức mạnh tinh thần”, từ đó tin rằng con người sau khi chết đi sẽ tồn tại với một hình thức khác, và nỗi sợ hãi đối với cái chết cũng vì thế mà suy giảm. Có thể nói thế này, quan niệm về “sức mạnh tinh thần” chính là cột trụ tinh thần cốt lõi nhất mà những năm nay Lý Tùng dùng để chống lại nỗi sợ hãi và chứng trầm cảm. Một khi cây cột trụ này sụp đổ, chứng trầm cảm của ông ta nhất định sẽ lại một lần nữa bùng phát, hơn nữa sẽ còn mãnh liệt và dữ dội hơn so với trước kia.

Tôi nhanh chóng suy nghĩ xong xuôi mọi việc rồi nói: “Bí thư Lý, thực ra suy nghĩ và cảm nhận của cháu cũng rất giống với chú. Hồi nhỏ cháu cảm thấy con người thực sự có linh hồn, nhưng sau khi cha mẹ cháu qua đời, họ chưa từng báo mộng cho cháu lần nào, kể từ đó cháu không còn tin vào điều này nữa.” Tôi khẽ cười một tiếng, thoáng dừng lại một chút rồi mới nói tiếp: “Có một thời gian cháu từng bị trầm cảm nặng nề, trong lòng ngập đầy nỗi sợ hãi đối với cái chết, sợ rằng sau khi chết đi mình sẽ chẳng còn lại gì nữa có. Có điều về sau, trong một lần trò chuyện với mấy người bạn chuyên nghiên cứu về vật lý, cháu nghe bọn họ nói rằng linh hồn thực ra có tồn tại, đó là hình thức biểu hiện của một loại từ trường, hoặc cũng có thể nói là một loại hình thức vật chất ở một chiều không gian cao hơn. Tuy cháu không hiểu lắm nhưng vẫn lờ mờ cảm thấy con người không chỉ là một đồng thịt, bên trong mỗi người thực ra còn tồn tại một sức mạnh không thể nhìn thấy bằng mắt thường.” Tôi vừa nói vừa nhìn vào mắt Lý Tùng. “Đó có lẽ cũng chính là ‘sức mạnh tinh thần’ mà chú vừa nói tới.”

“Đúng vậy.” Sắc mặt dần hân ra, ông ta gật đầu lia lịa, nói: “Một người bạn của tôi cũng từng nói như vậy, cho nên cái chết tuyệt đối không phải là điểm cuối cùng của sinh mệnh.”

Tôi lại nói tiếp: “Quảng thời gian trước, cháu có dịp được trò chuyện với một vị giáo sư vật lý, còn hỏi ông ấy về sức mạnh tinh thần. Ông ấy nói cho cháu biết, xét về mặt lý luận thì con người sau khi chết đi quả thực có thể tiếp tục tồn tại ở một hình thức nào đó mà hiện giờ còn chưa thể biết được, nhưng bất kể hình thức đó là gì thì cũng chỉ là một loại năng lượng mà thôi, không còn là ‘người’ nữa. Con người sau khi chết đi tuy không hoàn toàn biến mất, nhưng cảm nhận và cảm giác về ‘tôi’ thì sẽ biến mất hoàn toàn. Hoặc cũng có thể nói thế này, sau khi con người chết đi, khái niệm về ‘tôi’ sẽ hoàn toàn không còn một chút ý nghĩa nào nữa...”

”Khụ...” Ông ta khẽ ho một tiếng, lại đặt tay lên vị trí trái tim, sắc mặt sau nháy mắt đã trở nên nặng nề vô hạn. “Không thể nào... Bạn tôi đâu có nói như vậy.” Ông ta ngược mắt lên nhìn tôi, giọng nói toát ra một vẻ rất không tự tin. “Những lời này thực sự là do một giáo sư vật lý nói với cậu ư?”

”Dạ phải.” Tôi khẽ gật đầu. “Về sau cháu cũng hỏi mấy người bạn chuyên nghiên cứu về vật lý kia, câu trả lời của bọn họ về cơ bản không có gì khác biệt. Tóm lại, con người sau khi chết đi có khả năng vẫn còn tồn tại, nhưng cái “tôi” thì sẽ không còn tồn tại nữa. Cho nên, việc một số người đánh đồng hình thức tồn tại của con người sau khi chết với linh hồn rõ ràng là một hành vi phản khoa học...”

Lời còn chưa dứt, Lý Tùng đã lại ho lên một tiếng nữa, cặp mắt thì gần như nheo lại thành một đường thẳng, trên trán rỉ ra những giọt mồ hôi lấm tấm.

Tôi lại tiếp tục tấn công: “Ngẫm ra, lời của bọn họ kỳ thực rất có lý. Cháu vốn cũng học về tâm lý học, hồi đại học từng học môn tâm lý học xã hội, cháu nhớ là có một tiết thầy giáo từng giảng về sự che giấu của xã hội đối với bản năng, trong đó có nhắc đến nỗi sợ hãi của loài người đến với cái chết. Thầy giáo cháu đã nói như thế này: Thời cổ đại, con người dựa vào tín ngưỡng tôn giáo để né tránh nỗi sợ hãi mà cái chết mang lại, đến thời hiện đại, đa phần mọi người đều mong có thể đứng từ góc độ khoa học để chứng thực sự tồn tại của linh hồn, mục đích cũng vẫn là để né tránh nỗi sợ hãi mà cái chết mang lại. Có rất nhiều người thích nghiên cứu linh hồn từ góc độ khoa học, có điều căn nguyên không phải là bọn họ xem trọng khoa học mà chẳng qua là bọn họ sợ hãi cái chết, thế nên mới hy vọng linh hồn thực sự tồn tại. Đứng từ góc độ này mà xét, bản chất của bộ môn khoa học nghiên cứu về linh hồn kỳ thực không hề khác gì tôn giáo.” Tôi dừng lại một chút rồi mới nói tiếp bằng giọng nhấn mạnh: “Chú hãy thử nghĩ kĩ mà xem, cái gọi là sức mạnh tinh thần có gì khác biệt với khái niệm “linh hồn” trong tôn giáo không? Theo cháu thấy thì không, nó chẳng qua chỉ là một cách gọi khác của linh hồn mà thôi.” Tôi khẽ ho một tiếng, cất giọng bi thương: “Dù là linh hồn hay sức mạnh tinh thần thì cũng đều là những thứ không hề tồn tại.”

Lý Tùng hít sâu một hơi, sau đó liền cúi đầu xuống, bờ vai hơi run rẩy, cuối cùng mới “ừm” một tiếng bằng giọng nặng nề.

Cuối cùng tôi lại nói thêm: “Dù sao đi nữa cháu cũng cảm thấy cái chết chính là điểm cuối cùng của sinh mệnh, là sự kết thúc một cách triệt để của tư tưởng và ý thức. Sau khi con người ta chết đi, cái “tôi” sẽ hoàn toàn không còn tồn tại nữa, chết tức là hết, chẳng để lại gì trên đời, cũng chẳng có chút ý nghĩa nào cả...” Tôi nhìn Lý Tùng, thử thăm dò: “Chú nghĩ sao?”

Ông ta tựa người vào giường bệnh, tay trái thỉnh thoảng lại đặt lên vị trí trái tim, tay phải thì không ngừng đưa lên day hai mắt. Phải mất mấy giây sau ông ta mới có phản ứng, ngẩn ngơ đưa mắt nhìn tôi, lộ vẻ suy tư nói: “Ừm, cậu nói thế kỳ thực... rất có lý... Tôi...” Ông ta lại một lần nữa hít sâu một hơi, sau đó nhắm mắt lại khẽ lắc đầu, chìm vào dòng trầm tư.

Tôi thở phào một hơi, không nói gì thêm nữa, không ngừng thở dài để tạo ra một bầu không khí u ám, từ đó làm tăng khả năng khuếch tán của tâm trạng tiêu cực.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 41: Chương 10.2

Nhìn vào phản ứng của Lý Tùng mà xét, tôi đã thành công trong việc khiến ông ta dao động, nhưng muốn hoàn toàn phá hủy cột trụ tinh thần của ông ta thì còn cần nhờ đến sự giúp đỡ của một người khác. Người này chính là bác sĩ tâm lý của Lý Tùng.

Cởi chuông cần có người buộc chuông, câu nói này dùng ở đây không được thích hợp cho lắm, nhưng đạo lý về cơ bản là tương đồng. Cột trụ tinh thần của Lý Tùng là do vị bác sĩ đó giúp ông ta dựng nên, một khi bị dao động, ông ta nhất định sẽ lập tức đi tìm đối phương nhờ giúp đỡ. Nếu vị bác sĩ đó thay đổi cách nói, chính miệng phủ nhận sự tồn tại của sức mạnh tinh thần, vậy thì ý chí của Lý Tùng sẽ bị phá hủy từ gốc rễ.

Đương nhiên, Lý Tùng vẫn còn cọng rơm cứu mạng cuối cùng, đó chính là thuốc chống trầm cảm mà ông ta đã dùng trong suốt những năm nay. Một khi dùng thuốc khiến hàm lượng serotonin tăng lên, ông ta sẽ tìm lại được niềm hy vọng, kế hoạch ám sát cũng vì thế mà không thể thu được thành quả cuối cùng, cho nên, tuyệt đối không thể để ông ta dùng thuốc trở lại. Nhưng có nói gì đi nữa thì ông ta cũng là một người trưởng thành, tự có năng lực tư duy và năng lực phán đoán riêng của bản thân, một mực ngăn cản ông ta rõ ràng không phải là thượng sách... Thử đặt mình vào vị trí của ông ta rồi nghĩ mà xem, bản thân xuất hiện triệu chứng trầm cảm rõ ràng, bác sĩ tâm lý đã hợp tác nhiều năm thì lại từ chối không cho dùng thuốc, thêm vào đó thế lực hủ bại trong tình còn đang rình mò xung quanh, không nghi ngờ và cảnh giác mới là chuyện lạ. Hơn nữa, một khi Lý Tùng nảy sinh sự hoài nghi đối

với bác sĩ tâm lý của mình, những sự tấn công của tôi trước đó chỉ e sẽ đều ổng phí. Ngoài ra, có câu rằng bị bệnh lâu ngày sẽ thành thầy thuốc, Lý Tùng đã từng uống thuốc nhiều năm, đương nhiên là biết rõ công hiệu của thuốc chống trầm cảm. Trong tình huống thứ thuốc này trở thành niềm hy vọng duy nhất của ông ta, muốn ngăn cản ông ta dùng thuốc rõ ràng là một điều không thực tế.

Tóm lại, muốn giết chết ông ta thì còn phải giờ thêm chút thủ đoạn xung quanh chuyện dùng thuốc của ông ta mới được.

Tôi suy nghĩ một chút rồi liền nảy ra chủ ý, lập tức mở điện thoại ra, lên cài đặt để đồng hồ báo thức kêu lên sau một phút nữa. Đúng một phút sau, khi tiếng chuông báo thức vang lên, Lý Tùng vốn đang trầm tư bất giác giật nảy mình.

”Cháu xin lỗi, cháu xin lỗi.” Tôi vội vàng đứng dậy, áy náy nói: “Bí thư Lý, cháu có thể ra ngoài nghe điện thoại một chút không?”

Lý Tùng ngược mắt lên nhìn tôi, khẽ gật đầu, sau đó lại thở dài thêm tiếng nữa, hiển nhiên là vẫn đang đắm chìm trong tâm trạng tiêu cực. Tôi rời khỏi phòng bệnh, đi tới ri tai với Đường Bác Hiên đang chờ bên ngoài phòng bệnh mấy câu, sau đó lại ra hẻm bên ngoài tòa nhà đó, tìm đến một góc vắng vẻ rồi gọi điện thoại cho Chủ nhiệm Viên.

“Thế nào rồi?” Chủ nhiệm Viên cất giọng trầm thấp nhưng nôn nóng: “Có kết quả chưa?”

“Mọi việc đều thuận lợi.” Tôi nói. “Chỉ còn thiếu một bước cuối cùng nữa thôi. Ông hãy lập tức liên lạc với bác sĩ tâm lý của Lý Tùng, Lý Tùng chắc sẽ gọi điện thoại cho anh ta nhanh thôi, cũng có khả năng còn hẹn gặp anh ta nữa Lý Tùng sẽ hỏi về những chuyện có liên quan tới ‘sức mạnh tinh thần’. Ông hãy bảo tay bác sĩ đó phủ nhận những điều mà mình đã nói lúc trước, sau đó nói với Lý Tùng rằng con người không hề có linh hồn, cũng chẳng có ‘sức mạnh tinh thần’ gì hết. Cụ thể cần phải nói thế nào thì bản thân anh ta chắc cũng biết rõ. Ngoài ra, qua chuyện này anh ta rất có thể sẽ đoán được ý đồ của chúng ta, cho nên ông cần phải đảm bảo rằng anh ta đã hoàn toàn đứng về phía chúng ta mới được”

Tôi hiểu rồi.” Chủ nhiệm Viên nói. “Anh ta là người hám tiền, chỉ cần bỏ ra thêm chút tiền nữa là ổn thôi. Phải rồi, chuyện về loại thuốc kia thì phải giải quyết thế nào? Nếu Lý Tùng yêu cầu được dùng thuốc trở lại thì có nên bảo bác sĩ không kê đơn cho ông ta không?”

Tôi suy nghĩ một chút rồi hỏi: “Thuốc phải qua tay Đường Bác Hiên rồi mới tới chỗ Lý Tùng đúng không?”

“Đúng vậy.”

“Vậy thì dễ giải quyết rồi.” Tôi thờ phào một hơi. “Cần kê đơn thì cứ kê đơn, cứ bảo Đường Bác Hiên nghĩ cách đánh tráo thuốc là được. Có một loại thuốc cảm cúm tên là L rất giống với Luvox cả về màu sắc lẫn mùi vị, có thể dùng để thay thế được, mà nó cũng rất dễ mua ở bất cứ hiệu thuốc nào. Còn về việc đánh tráo...”

“Chuyện này thì cậu không cần phải lo.” Chủ nhiệm Viên nói. Tôi biết phải làm thế nào, tôi và Đường Bác Hiên sẽ xử lý ổn thỏa. Cậu có còn yêu cầu gì khác không?”

Tôi thờ phào một hơi, nói: “Ông cứ chuẩn bị sẵn tiền để gửi cho tôi là được rồi.”

Những chuyện sau đó tôi không tiếp tục tham gia, nhưng tôi tin vào năng lực làm việc của Chủ nhiệm Viên. Chỉ cần mọi việc được tiến hành thuận lợi theo kế hoạch, Lý Tùng sẽ mất đi cột trụ tinh thần và chỉ còn biết gửi gắm toàn bộ hy vọng vào thuốc, đến khi ông ta phát hiện thuốc không những không thể làm giảm bớt triệu chứng trầm cảm của ông ta mà còn mang tới cho ông ta một cảm giác mệt nhọc khó hiểu, ông ta sẽ hoàn toàn tuyệt vọng. Đối với một người bị mắc chứng trầm cảm, tuyệt vọng đồng nghĩa với cái chết. Cùng với đó, nỗi sợ hãi sâu sắc đối với việc “sau khi chết thì tôi không còn tồn tại” sẽ thông qua phương thức cưỡng chế tiêu cực để biến thành một thứ sức mạnh khác thôi thúc ông ta tự sát.

Tôi vốn ngỡ rằng Lý Tùng sẽ cảm cự được vài ngày, nhưng chỉ hai ngày sau, đúng vào chiều tối ngày 28 tháng 7, bạn gái tôi hưng phấn gọi điện thoại tới nói là có ai đó đã gửi mười triệu hai trăm nghìn tiền mặt vào tài khoản ngân hàng của cô ấy.

Nghĩ tới đây, tâm trạng vốn đang căng thẳng của tôi dần buông lỏng, dòng suy nghĩ thì lại một lần nữa quay trở về thực tại trong thời điểm tháng 7 năm 2012. Tôi ngoảnh đầu lại nhìn bà xã lúc này đã nằm ngủ trên xô pha, trong lòng trào lên cảm giác ấm áp. Sau đó, tôi lại nhìn ảnh của Lý Tùng trên màn hình máy tính một chút, đột nhiên cảm thấy vô cùng thấp thòm, bất an.

Tôi bỗng cảm thấy, X có lẽ thực sự tồn tại.

Tôi nhớ rất rõ ràng cảm giác của mình năm đó: Tối ngày 28 tháng 7 năm 2007, sau khi nhận được điện thoại của bạn gái, tôi trước tiên là vô cùng hưng phấn, ngay sau đó thì bị kéo tuột vào trong sự bất an tột độ. Tôi vội vàng gác máy và ngồi xuống chiếc giường chừng như sắp sắp đến nơi, ngó mắt nhìn bốn bức tường trơn trợt, đột nhiên cảm thấy mọi thứ đều không chân thực chút nào. Tôi không dám tin là Lý Tùng đã chết, hoặc có thể nói, tôi không dám tin là mình đã giết chết ông ta... Nhưng ông ta rõ ràng là do tôi giết, đây là điều hiển nhiên không cần phải nghi ngờ, hơn mười triệu tiền mặt vừa được gửi vào tài khoản ngân hàng của bạn gái tôi chính là chứng cứ rõ ràng nhất.

Trong tài khoản thực sự đã có hơn mười triệu ư? Tôi đột nhiên thấy hơi chột dạ. Để xác nhận tính chân thực của chuyện này, tôi vội vàng gọi điện thoại cho bạn gái, đầu bên kia vừa bắt máy, tôi lập tức hỏi ngay: “Em yêu, trong tài khoản của em thực sự đã có hơn mười triệu tiền mặt rồi chứ? Em nhìn kỹ chưa đấy? Có thật vậy không? Em nhìn thêm lần nữa đi, rốt cuộc chuyện này có phải là thật không vậy?”

“Là thật mà, thật một trăm phần trăm!” Giọng của cô ấy nghe trong trẻo vui tai, chân thực vô cùng. “Em đã xem được gần trăm lần rồi, đúng là mười triệu hai trăm nghìn, không thiếu một xu nào cả!”

Tôi lại một lần nữa gác máy rồi bất giác rơi vào trong trạng thái ngẩn ngơ ngẩn ngủ. Mấy giây sau, tiếng điện thoại rung khiến tôi giật mình bừng tỉnh, cuộc điện thoại lần này là do Chủ nhiệm Viên gọi tới. Tôi cầm điện thoại trong tay, sau khi hít thở sâu mấy hơi mới lấy hết can đảm ấn nút nghe.

“Cậu tuyệt lắm.” Ông ta nói luôn không chút vòng vo: “Chiều nay Lý Tùng đã khóa cửa tự nhốt mình trong phòng làm việc và treo cổ rồi, phía bệnh viện cũng đã làm giấy xác nhận tử vong.”

Khi đó, nghe thấy giọng nói của ông ta, cảm giác bất an của tôi không ngờ lại lập tức biến mất, mọi thứ xung quanh cũng nhanh chóng trở nên chân thực vô cùng. Tôi suy nghĩ một lát rồi bình tĩnh nói: “Tiền tôi đã nhận được. Phải rồi gã bác sĩ tâm lý kia xét cho cùng vẫn là một mối họa ngầm, ông phải cẩn thận đấy.”

“Ừm.” Giọng ông ta nghe rất bình tĩnh. “Chuyện này tôi tự có chừng mực.”

Tôi khẽ “ừm” một tiếng, sau đó không nói gì thêm, lẳng lặng gác máy. Khi nghĩ đến mười triệu hai trăm nghìn tiền thù lao kia, khỏe miệng tôi bất giác hơi nhếch lên. Nhưng thật khó tin, không đầy mười giây sau khi gác máy, cảm giác bất an mãnh liệt lại một lần nữa bủa vây lấy tôi, khiến toàn thân tôi run rẩy. Tôi đi đi lại lại trong phòng, thăm tưởng tượng về cái chết của Lý Tùng, cảm thấy vô cùng áy náy, vô cùng ngọt ngào, thậm chí còn có chút tuyệt vọng nữa.

Mãi tới lúc này tôi mới ý thức được một việc: Tôi đã giết người, hơn nữa người bị tôi giết còn là một quan chức kiểm tra kỷ luật đã dâng hiến cả cuộc đời mình cho sự nghiệp chống tham nhũng, hủ bại. Tôi không dám tin là mình đã giết ông ta, nhưng tôi quả thực đã nhận được hơn mười triệu tiền thù lao, mà toàn bộ quá trình ám sát ông ta tôi vẫn còn nhớ rất rõ. Ông ta quả thực đã chết dưới sự ám thị của tôi, ông ta quả thực là do tôi giết.

Nhưng, sao tôi lại có thể giết người được chứ?

Tôi nằm trên giường, đưa tay day mặt thật mạnh, đầu óc chìm trong sự hỗn loạn. Lý Tùng là do tôi giết, nhưng tôi căn bản không muốn giết ông ta. Sự mâu thuẫn giữa hiện thực và tâm lý là không thể điều hòa, hai bên tranh đấu kịch liệt với nhau khiến tôi vô cùng đau khổ. Tôi thở dốc từng cơn, lại dùng sức đâm mạnh vào ngực mình, sau đó liền nhảy bật dậy, hét lớn một tiếng, dùng hết sức lực toàn thân đập mạnh một cái vào chiếc giường vốn đã lung lay sập sập. Chiếc giường rung lắc dữ dội một hồi, sau đó thì sập hẳn xuống đất. Mãi tới lúc này tôi mới bình tĩnh trở lại một chút, vô thức kéo chăn đệm lên. Trong quá trình kéo, một chiếc gương tròn nhỏ rơi ra từ trong đồng chân đệm. Tôi rất nhanh đã nhớ ra, chiếc gương này có lẽ là do bạn gái tôi để lại khi tới đây thăm tôi hồi sáng.

Trong ấn tượng của bản thân, tôi đã lâu lắm rồi không soi gương. Tôi nhặt chiếc gương tròn nhỏ đó lên, ngần ngừ đưa ra trước mặt. Người ở trong gương là tôi nhưng lại giống như một người đàn ông hoàn toàn xa lạ. Ánh mắt của anh ta lạnh lẽo và kiên nghị, tôi nhìn vào đôi mắt đó, đột nhiên cảm thấy sợ hãi khó tả. Hai giây sau, tôi hoảng loạn vứt chiếc gương đó xuống đất, chậm rãi đi tới tựa người vào tường. Và rồi, những nỗi bất an và áy náy vừa sinh ra do giết người sau nháy mắt đã hoàn toàn tan biến.

Nhớ tới đây, tôi lại một lần nữa quay trở về hiện thực khi nhìn vào bức ảnh của Lý Tùng trên màn hình máy tính, nỗi thấp thỏm trước đó cũng chẳng còn tồn tại. Trong mấy năm trước đó, tôi từng sử dụng biện pháp ám thị để giết rất nhiều người, nhưng cùng với đó, tôi cũng không chỉ một lần cảm thấy áy náy và buồn khổ vì cái chết của những con người ấy, đặc biệt là những người mà Chủ nhiệm Viên nhờ tôi giết. Vào những lúc như vậy, tại nơi sâu thẳm trong nội tâm của tôi sẽ xuất hiện một luồng sức mạnh giúp đỡ tôi loại trừ cảm giác áy náy và buồn khổ, khiến tôi lại một lần nữa trở nên lý trí và máu lạnh. Có lẽ cái gọi là X kỳ thực chính là chỉ luồng sức mạnh này.

X rốt cuộc là một bộ phận của tôi hay là một con người khác hoàn toàn độc lập đây? Tôi nhất thời không thể làm rõ được điều này, hơn nữa càng lúc càng có cảm giác nhìn không thấu bản thân. Tuy vừa nhớ ra rất nhiều kỷ ức vốn đã mất đi, nhưng tôi lơ mơ cảm thấy, tôi vẫn chưa hoàn toàn tìm lại được chính mình.

Nghĩ đến đây, tôi thở dài một hơi, tắt trang tìm kiếm trên máy tính đi, sau đó tiếp tục lật mở những trang tiếp theo của tập tài liệu về những vụ chết người.

Người chết thứ mười bảy tên là Trương Thần, nữ, sinh năm 1969, khi còn sống từng là nhân viên kỹ thuật của một công ty chế biến dược phẩm khác. Đầu năm 2008, cô ta vì nguyên nhân công việc mà trở thành sự uy hiếp đối với Công ty E, Chủ nhiệm Viên liền nhờ cậy tôi trừ khử cô ta. Cô ta cũng bị mắc chứng u tế bào ưa crom tuyến thượng thận di truyền giống như Lã Thần, hơn nữa còn cực kỳ sợ rắn. Dưới sự sắp đặt của tôi, cô ta rốt cuộc đã chết trong một lần nhồi máu cơ tim bột phát.

Người chết thứ mười tám tên là Vương Thiên Vũ, nam, sinh năm 1964, khi còn sống từng làm việc ở Cục Công thương tỉnh. Mùa xuân năm 2008, tôi được Chủ nhiệm Viên nhờ cậy giết chết anh ta. Người này tính tình ngay thẳng, dễ nổi nóng, từng làm mất lòng không ít người. Trong quá trình điều tra, tôi phát hiện có một người tên là Chu Toàn Lỗi cực kỳ oán hận anh ta, thế là liền dùng phương pháp ám thị phóng đại sự oán hận này lên, để rồi cuối cùng Chu Toàn Lỗi đã bỏ thuốc độc giết chết anh ta.

Người chết thứ mười chín tên là Dương Tinh Quốc, nam, sinh năm 1955, khi còn sống từng là Giáo sư Học viện Hóa học công nghiệp trực thuộc Đại học C. Tháng 2 năm 2009, Chủ nhiệm Viên tìm đến tôi, nói người này từng đi sâu vào nghiên cứu tính chất được lý của M, hơn nữa rất có thể còn biết tới cuộc giao dịch Báo cáo nghiên cứu thực nghiệm về tính chất gây nghiện của M, cho nên không thể không trừ khử. Tôi đã tiến hành điều tra Dương Tinh Quốc trong vòng một tuần, phát hiện ông ta từng nhiều lần xuất hiện triệu chứng trầm cảm trong thời gian ngắn. Sau đó, tôi tìm ra căn nguyên trầm cảm của ông ta, thế là bèn dùng phương pháp ám thị khiến ông ta tự sát trong nhà.

Người chết thứ hai mươi tên là Đới Quân Cường, nam, sinh năm 1975, khi còn sống từng mở một công ty chuyên kinh doanh mại bán lẻ dược phẩm. Tháng 7 năm 2009, tôi được Chủ nhiệm Viên ủy thác giết anh ta. Người này có thói quen lái xe sau khi uống rượu, cuối cùng đã chết trong một vụ tai nạn xe cộ nghiêm trọng do Tập đoàn A sắp đặt.

Còn về ba người chết cuối cùng thì đã được nhắc đến từ trước, lần lượt là Trương Việt Dương, Khúc Na và Chu Văn.

Sau khi lật đến trang cuối cùng của tập tài liệu, tôi lấy ra một tờ giấy trắng, ghi lại tên của hai mươi ba người chết theo thứ tự trong tài liệu, lần lượt là: Tạ Bắc Văn, Đinh Tuấn Văn, Trần Hy, Vương Vi, Hà Ngọc Bàn, Triệu Hải Thời, Lưu Hướng Đông, Vu Khang, Trần Đồng Kính, Mã Thạch Nguyên, Dương Dũng, Dương Hạo, Trương Nghĩa Quân, Nghiêm Tuấn Khanh, Phùng Nam, Lý Tùng, Trương Thần, Vương Thiên Vũ, Dương Tinh Quốc, Đới Quân Cường, Trương Việt Dương, Khúc Na, Chu Văn.

Trong danh sách này, sáu người đầu tiên quả thực đều chết do sự ám thị của Diệp Thu Vi, riêng người thứ bảy thì đến bây giờ vẫn còn sống, còn những người từ thứ tám đến thứ hai mươi ba tất thấy đều là do tôi giết.

Sở dĩ bắt đầu từ trang thứ tám trở về sau không còn ghi thời gian tử vong nữa là bởi vì thời gian tử vong của những người này phần lớn đều sớm hơn lúc Diệp Thu Vi bắt đầu tiếp xúc với Lưu Hướng Đông. Nếu cứ ghi vào đó đúng như sự thực, vậy thì nhất định sẽ làm rối loạn trình tự kể chuyện của Diệp Thu Vi. Còn nếu như ghi những thông tin giả vào, vậy thì lại rất có khả năng sẽ ảnh hưởng đến việc khôi phục ký ức của tôi. Tóm lại, chỉ có một cách là

không ghi thời gian từ vong vào thì mới có thể khiến cuộc gặp mặt giữa tôi và Diệp Thu Vi được tiến hành một cách thuận lợi đúng như dự tính của cô ta, đồng thời cũng giúp ích cho tôi trong việc khôi phục trí nhớ.

Dựa vào đó mà xét, tập tài liệu từ vong này chính là một công cụ quan trọng mà Diệp Thu Vi đã dùng để tiến hành ám thị tôi. Theo như mạch suy nghĩ này, tài liệu vốn là do lão Ngô nhờ Thang Kiệt Siêu giao cho tôi, vậy thì nói cách khác, lão Ngô đang giúp Diệp Thu Vi tiến hành ám thị tôi ư? Nhưng trong ấn tượng của tôi, vai trò của lão Ngô lẽ ra phải là giúp đỡ Tập đoàn A sắp xếp cho tôi gặp Diệp Thu Vi, từ đó khiến tôi có cơ hội tiếp xúc và trừ khử Diệp Thu Vi mới đúng. Sao cậu ta bỗng dừng lại về cùng một phe với Diệp Thu Vi như thế nhỉ? Lẽ nào Diệp Thu Vi đã đi theo tập đoàn A rồi? Nhưng nếu sự thực quả đúng là như thế tại sao Chủ nhiệm Viên còn phái tôi đến Bệnh viện Tâm thần thành phố để trừ khử Diệp Thu Vi?

Dòng suy nghĩ của tôi xuất hiện sự mâu thuẫn rõ ràng.

Tôi nhìn chăm chăm vào hai mươi ba cái tên trong danh sách, tư duy nhanh chóng lan tỏa, thế rồi rất nhanh đã để ý tới một chi tiết khác: Từ năm 2003 đến năm 2011, tôi đã dùng phương pháp ám thị để giết chết tổng cộng hai mươi người, ngoài mười sáu người được nhắc đến trong tài liệu thì còn có Từ Nghị Giang, Trương Thụy Bảo, Trần Ngọc Long và chồng của Diệp Thu Vi là Tần Quan nữa.

Tại sao lại thiếu mất bốn người này nhỉ?

Tôi rất nhanh đã hiểu ra, đối với tôi và Diệp Thu Vi, bốn người này đều có những ý nghĩa đặc biệt vô cùng.

Đầu tiên là Tần Quan. Trong lần gặp mặt thứ hai, Diệp Thu Vi tỏ rõ rằng cô ta đã từng thương tâm tột độ khi chồng mình xảy ra chuyện. Thêm nữa, bước ngoặt trong tâm lý của cô ta bắt nguồn từ sự cố xảy ra với chồng mình, nói cách khác, khi Tần Quan xảy ra chuyện thì Diệp Thu Vi vẫn chưa có năng lực nhìn thấu lòng người và giết người bằng phương pháp ám thị. Cho nên, Tần Quan không thể nào là do Diệp Thu Vi giết, nếu tên của anh ta xuất hiện trong tập tài liệu này thì tất nhiên sẽ khiến tôi sinh lòng hoài nghi đối với Diệp Thu Vi.

Tiếp theo là Từ Nghị Giang. Trong lần gặp mặt thứ sáu, Diệp Thu Vi từng nhắc đến cái chết của Từ Nghị Giang, hơn nữa còn tỏ rõ rằng Từ Nghị Giang không phải là do mình giết. Cho nên, nếu tên của Từ Nghị Giang xuất hiện trong tập tài liệu này thì sẽ tạo thành sự mâu thuẫn với những lời mà Diệp Thu Vi đã kể, như thế đương nhiên cũng sẽ khiến tôi sinh lòng nghi ngờ cô ta.

Chung một lý do, cái chết của Trương Thụy Bảo và cái chết của Từ Nghị Giang kỳ thực là cùng một chuyện, cho nên tên của anh ta cũng không thể xuất hiện trong tài liệu được.

Cuối cùng là Trần Ngọc Long. Chuyện này thì rất dễ giải thích. Tôi và Trần Ngọc Long từng có giao tình khá sâu sắc với nhau, nếu tên của anh ta xuất hiện trong tài liệu thì thứ nhất là có khả năng tác động đến tâm trạng của tôi, thứ hai là dễ khiến tôi nảy sinh sự hoài nghi rằng mình rất có thể cũng có dính dáng đến những chuyện mà Diệp Thu Vi đã kể.

Thêm nữa, tuy trước đây tôi cũng từng gặp Trương Thụy Bảo và quen biết Trần Ngọc Long, nhưng việc hai người bọn họ lại một lần nữa lọt vào tầm mắt của tôi hoàn toàn là bởi vì khi đó tôi đang tiến hành điều tra sự kiện M. Nếu trong tài liệu có nhắc đến tên của bọn họ thì rất có khả năng sẽ làm ảnh hưởng đến việc điều tra của tôi, từ đó gián tiếp ảnh hưởng đến cuộc gặp mặt giữa tôi và Diệp Thu Vi.

Xem ra, bốn cái tên được cố ý giấu đi kia cũng là nhằm mục đích đảm bảo rằng cuộc gặp mặt giữa tôi và Diệp Thu Vi có thể tiến hành thuận lợi.

Tóm lại, tập tài liệu về những vụ chết người mà lão Ngô nhờ Thang Kiệt Siêu giao cho tôi chính là một công cụ quan trọng mà Diệp Thu Vi dùng để tiến hành ám thị tôi, đồng thời cũng là một bộ phận trong kế hoạch ám thị của Diệp Thu Vi. Dựa vào các chi tiết về tập tài liệu đó mà xét điều này hoàn toàn không cần phải nghi ngờ. Nhưng dựa theo mạch suy nghĩ này thì lão Ngô và Diệp Thu Vi rõ ràng là thuộc cùng một thế lực, trong khi đó lão Ngô lại là người của Tập đoàn A, chuyện này rốt cuộc phải giải thích thế nào?

Chẳng lẽ tôi đã hiểu lầm lão Ngô, và cậu ta từ đầu chí cuối vẫn luôn giúp đỡ Diệp Thu Vi? Liệu có khi nào tất cả những việc mà cậu ta làm đều là vì một mục đích sâu xa nào đó, không thể để cho người khác biết? Cậu ta đã từng tiến hành đánh giá tâm lý của tôi nhiều lần, nhất định là đã sớm phát hiện ra vấn đề trong tâm lý của tôi, tại sao trước giờ lại chưa từng nói gì với tôi chứ? Cậu ta có ý đồ gì với tôi đây? Cậu ta rốt cuộc đại diện cho lợi ích của thế lực nào? Diệp Thu Vi tiến hành ám thị tôi, đánh thức tôi trong vai trò là X, mục đích rốt cuộc là gì đây? Với năng lực của cô ta thì hoàn toàn có thể trực tiếp khiến tôi thức tỉnh, tại sao còn phải kể lại quá trình giết người của mình trong những vụ án mạng đó như thế? Cô ta muốn dùng hành động này để tạo thành sự ảnh hưởng như thế nào tới tôi?

Vấn đề dường như đã quay trở lại điểm khởi đầu.

Vẫn là câu nói đó, tất cả mọi điều nghi vấn chỉ có Diệp Thu Vi mới có thể nói cho tôi biết đáp án mà thôi.

Thế là tôi dừng mọi việc suy nghĩ lại, uống một ngụm trà, khê ho một tiếng. Bà xã nghe thấy tiếng động thì bèn tỉnh dậy, mơ mơ màng màng hỏi: “Anh xem xong rồi ư?”

Tôi thở phào một hơi, gấp tập tài liệu về những vụ chết người đó lại, nói: “Xong rồi. Anh đi ngủ luôn đây, ngày mai còn phải tới bệnh viện tâm thần để phỏng vấn tiếp nữa.”

Bà xã ngồi thẳng người dậy,捏o mắt lại hỏi: “Hà? Không phải ngày mai anh định đi gặp thầy Chủ nhiệm khoa ư?”

Tôi sửng người, tới lúc này mới nhớ ra chuyện mình bị mộng du và có dấu hiệu của chứng tâm thần phân liệt, thế rồi bèn ngoảnh đầu lại nói với cô ấy: “Anh đổi ý rồi, tạm thời chưa đi gặp thầy vội. Vấn đề của anh có lẽ tự bản thân anh cũng có thể giải quyết được.”

Cô ấy nhìn tôi về lo lắng, mấy lần muốn nói mà lại thôi.

“Em trả lại vé máy bay giúp anh nhé.” Tôi vừa nói vừa tắt máy tính đi. “Đợi dịp nào có thời gian anh sẽ đi thăm thầy sau.”

“Ngày mai anh nhất định phải đi phỏng vấn ư?” Cô ấy đi tới sau lưng tôi, đặt một tay lên vai tôi. “Anh xem lại bộ dạng của mình bây giờ đi, em thực sự không muốn để anh tới đó chút nào, anh cứ ở nhà nghỉ ngơi tạm một ngày không được sao?”

“Không sao đâu mà.” Tôi đứng dậy, nhìn thẳng vào mắt cô ấy, sau đó lại đưa mắt nhìn màn đêm vô tận bên ngoài cửa sổ, chậm rãi nói: “Ngày mai sẽ là lần cuối cùng.”

Ngày 23 tháng 7 năm 2012, tôi đi gặp Diệp Thu Vi lần thứ chín.

Sáng hôm ấy trời cao trong vắt, còn hơi khô nóng nữa. Sau giấc ngủ kéo dài mấy tiếng đồng hồ, trạng thái tinh thần của tôi đã trở nên tốt hơn nhiều. Cùng với đó, phần ký ức thuộc về X không những không mất đi, ngược lại còn trở nên phong phú và rõ ràng hơn so với trước đó. Sau một đêm, tôi đã nhớ ra được nhiều chi tiết hơn, nhưng cũng vì thế mà nảy sinh nhiều sự nghi hoặc hơn. Tôi vô cùng nôn nóng muốn được gặp Diệp Thu Vi thêm một lần nữa để nhờ cô ta giúp đỡ giải đáp những sự nghi hoặc này, qua đó tìm lại chính mình.

Đang vào giờ cao điểm của thứ Hai, đường xá ùn tắc vô cùng. Tôi ngồi trong xe, để mặc cho dòng suy nghĩ lan tỏa. Khi chờ đèn đỏ ở một ngã tư đường, tôi không kìm được nhớ lại những chuyện cũ có liên quan tới Diệp Thu Vi.

Lúc đó là một buổi chiều tối ngày 28 tháng 8 năm 2008, tôi gặp Chủ nhiệm Viên trong một nhà dân ở ngoại ô thành phố. Ông ta giao một xấp ảnh cho tôi, trong ảnh là một người đàn ông tuổi khoảng ngũ tuần. Người đàn ông này vóc người không cao, cũng không hề trắng kiện, vậy nhưng ánh mắt rất vững vàng, sắc mặt thì kiên nghị, vừa nhìn đã biết không phải hạng người đơn giản.

“Đây là Từ Nghị Giang.” Chủ nhiệm Viên giới thiệu: “Người này từng làm việc ở nhiều ban ngành, quan hệ rất rộng, xuất thân cũng cực kỳ ghê ghớm, nhưng đây không phải là trọng điểm.” Ông ta châm một điếu thuốc, nói tiếp bằng giọng không nhanh không chậm: “Trọng điểm là theo như tin tức hiện đã nắm được, Từ Nghị Giang chính là lãnh đạo mới của tổ chức kia.”

Tôi khẽ gật đầu, biết rõ “tổ chức kia” là tổ chức nào như một lẽ đương nhiên. Bắt đầu từ những năm đầu của thế kỷ này, trong tỉnh đã tồn tại một tổ chức bí mật có nhiệm vụ kiểm tra, kỷ luật và giám sát. Tổ chức này không có tên gọi, cơ cấu và nhân sự chính thức, nhưng lại có một hệ thống và phương pháp làm việc vừa phức tạp vừa kín đáo. Các thành viên của tổ chức này làm việc ở nhiều ngành nghề khác nhau, bọn họ chuyên đi thu thập tin tức từ nhiều nguồn và tiến hành chính lý, sau đó thì giao cho người lãnh đạo phân tích, tổng kết rồi trực tiếp báo cáo với Bí thư ủy ban Kiểm tra Kỷ luật tỉnh để dùng làm tài liệu chỉ đạo trong việc trừng trị các thế lực hủ bại.

Những năm nay, Tập đoàn A không ngừng xâm nhập vào chính giới đương địa, tất nhiên đã trở thành đối tượng điều tra trọng điểm của tổ chức bí mật kia. Tập đoàn A đương nhiên không đòi hỏi lại ngôi yên chõ chết, sau khi phát hiện ra sự tồn tại của tổ chức bí mật kia, các lãnh đạo cao cấp của tập đoàn liền bắt đầu không tiếc sức mình tiến hành rất nhiều phen giao tranh với đối thủ. Có mấy lần tổ chức bí mật đó đã nắm được tội chứng quan trọng của Tập đoàn A, nhưng cứ vào thời khắc mấu chốt là Tập đoàn A lại có biện pháp để tự bảo vệ mình. Tất nhiên, trong quá trình này tôi cũng đóng góp không ít công sức.

Nghे nói tổ chức bí mật này là do Bí thư ủy ban Kiểm tra Kỷ luật tỉnh năm đó bí mật lập ra, mục đích chính là chống lại những thế lực hủ bại từ nhiều phía. Về sau vị Bí thư đó được điều đi nơi khác, nhưng tổ chức này không vì thế mà tan rã, họ vẫn tiếp tục thu thập tin tức từ khắp nơi rồi cung cấp cho nhiều đời Bí thư ủy ban Kiểm tra Kỷ luật tỉnh. Nhưng vì quan niệm bất đồng, tổ chức này không phải lúc nào cũng nhận được sự ủng hộ tuyệt đối. Năm 2007, sau khi Lý Tùng nhậm chức, tác dụng của tổ chức bí mật này đã được phát huy tới mức lớn nhất, chỉ sau chưa đầy nửa năm ông ta đã nắm được đủ số tin tức và chứng cứ đủ để đập tan Tập đoàn A. Nếu không có tôi ra tay khiến cho ông ta tự sát, thế lực mà Tập đoàn A gây dựng nhiều năm chỉ e sớm đã sụp đổ rồi.

Nhưng Lý Tùng đã chết, tổ chức bí mật này chẳng lẽ vẫn còn là một sự uy hiếp.

Nghĩ tới đây, tôi buột miệng hỏi: “Bí thư ủy ban Kiểm tra Kỷ luật tỉnh nhiệm kỳ này không phải đã thỏa hiệp rồi ư? Tổ chức đó còn có thể làm gì được nữa?”

“Tuy Lý Tùng đúng thật là đã tự sát, nhưng thời điểm thì rất đáng hoài nghi.” Chủ nhiệm Viên chậm rãi hút thuốc. “Cho nên, cái chết của ông ta vẫn nhận được sự coi trọng của những người ở cấp bậc cao hơn. Tổ chức kia tuy không phải là một cơ cấu chính quy, nhưng cũng đã bắt đầu được đề mắt tới, lần này Từ Nghị Giang được phái đến làm người lãnh đạo chính là một minh chứng rõ ràng. Cho nên bây giờ tập đoàn không chỉ cần chú ý tới các cơ quan kiểm tra kỷ luật, bản thân tổ chức kia cũng đã trở thành một mối uy hiếp lớn rồi.”

Tôi hỏi: “Ông có thông tin chi tiết về Từ Nghị Giang rồi chứ? Về mặt thời gian có sự giới hạn gì không?”

“Đừng nôn nóng.” Chủ nhiệm Viên xua tay, nói: “Lần này chúng tôi không cần cậu giết người. Cậu biết không, theo như người được cài vào nội bộ tổ chức kia báo lại, bọn họ đã bắt đầu hoài nghi cái chết của Lý Tùng không phải là điều ngoài ý muốn và lỡ mà nhận ra sự tồn tại của cậu, thậm chí còn đặt cho cậu một biệt hiệu là X. Nếu cậu mà ra tay giết người thêm lần nữa vào thời điểm này, thân phận của cậu rất có thể sẽ bị bại lộ, đây là điều mà cả cậu và chúng tôi đều không mong muốn nhìn thấy.”

Tôi bình tĩnh nhìn ông ta, cất giọng hồ hững hỏi: “Vậy nhiệm vụ của tôi là gì?”

“Cậu cứ từ từ nghe tôi nói đã. Quảng thời gian trước tập đoàn từng thực hiện một cuộc giao dịch, nói chính xác hơn thì là bị mấy học giả tổng tiền.” Chủ nhiệm Viên dập tắt điếu thuốc, cau mày nói tiếp: “Công ty chế biến dược phẩm vẫn luôn sử dụng một loại phụ liệu có tên là M, tuy rằng M không hợp

chuẩn nhưng không có hại gì với cơ thể người mà chỉ có lợi. Nhưng mấy học giả đó lại thực hiện một loạt những thí nghiệm và chứng minh được rằng M có thể gây nghiện cho con người. Tập đoàn đã chỉ cho bọn họ một khoản tiền bịt miệng, cứ ngỡ chuyện này sẽ theo đó mà qua đi, chẳng ngờ người của tổ chức kia lại tìm đến một trong số các học giả đó, hơn nữa còn thành công lôi kéo được anh ta.” Ông ta cúi đầu suy nghĩ một lát, sau đó mới lại nói tiếp: “Cậu thử nghĩ mà xem, nếu để bọn họ lấy được chứng cứ về việc M có khả năng gây nghiện, sau đó công khai qua truyền thông, Công ty E ắt sẽ trở thành lỗ hồng đột phá để bọn họ tiến hành điều tra, tới lúc đó các cơ quan như Sở Y tế Sở Công thương, Cục Vệ sinh an toàn thực phẩm, Cục Kiểm định chất lượng đều sẽ bị dính vào, và rồi dưới những áp lực nặng nề của xã hội và dư luận, cục diện sẽ trở nên khó bề khống chế.”

“Tại sao lại không để tôi tham gia vào vụ tổng tiền đó?” Tôi vừa nói vừa khẽ lắc đầu. “Nếu sớm để tôi ra tay trừ khử mấy học giả đó, sự việc đã chẳng trở nên rắc rối như bây giờ.”

“Ồi, tôi nào phải là chưa từng có suy nghĩ này.” Chủ nhiệm Viên khẽ thở dài một tiếng. “Nhưng cậu cũng phải hiểu là đối với cả cậu và tập đoàn, mỗi một lần hành động của cậu đều là một lần mạo hiểm. Cấp trên không muốn vì chuyện nhỏ mà mạo hiểm, ai mà ngờ được khurú giác của tổ chức đó lại nhạy bén đến cỡ này.” Ông ta chợt chuyển chủ đề, cười gằn, nói: “Có điều, Tái Ông mất ngựa, họa phúc khó lường! Chính bởi vì đã giữ lại tính mạng của một học giả trong số đó, thế nên bây giờ chúng ta mới có thể lợi dụng ông ta để tạo ra một cơ hội phản kích tuyệt vời.”

Trong lòng tôi bất giác nổi lên một gợn sóng. “Cơ hội?”

Ông ta trầm tư suy nghĩ suốt một hồi lâu, sau đó mới liếm môi, nói: “Tổng cộng có ba học giả tham gia tổng tiền tập đoàn. Một người tên là Chu Văn, cô ta hiện giờ vẫn đang do dự chưa quyết định đi theo bên nào. Một người tên là Tần Quan, chính anh ta là người đã tiếp xúc với tổ chức kia.

1. Chuyện kể rằng ở vùng biên cương Trung Quốc xưa kia có một ông lão tên là Tái Ông. Một hôm, con ngựa của ông bỏ đi mất, hàng xóm liền đến thăm hỏi và an ủi. Nhưng ông chẳng những không tỏ ra tiếc nuối, mà còn bình thản trả lời: “Làm sao biết đây không phải là cái phúc?” Quả nhiên qua mấy tháng sau, con ngựa kia trở về, còn dắt theo một con tuần mã. Nghe tin này, mọi người tới chúc mừng. Nhưng ông lại nói: “Làm sao biết đây không phải là cái họa?” Từ ngày có thêm một con tuần mã, con trai ông ngày ngày cưỡi ngựa rong chơi, cuối cùng, do bất cẩn cậu này ngã ngựa gãy chân. Hàng xóm tới chia buồn, nhưng Tái Ông vẫn điềm nhiên nói: “Biết đâu đó lại là chuyện có hậu thì sao?” Hàng xóm thực sự không thể hiểu nổi ông. Một thời gian sau, người Hồ ở ạt xâm lược Trung Nguyên, tình hình biên ải đột nhiên căng thẳng, thanh niên trai tráng đều bị gọi đi lính, kết quả mười người thì chết mất tám, chín, riêng con trai Tái Ông bị què chân nên được miễn quân dịch, vì thế cha con ông tránh được nạn sinh tử biệt ly. Sau những sự việc ấy mọi người rất nể phục Tái Ông, câu thành ngữ “Tái Ông mất ngựa, họa phúc khó lường” cũng lan truyền từ đó -ND.

Còn có một người nữa tên là Tạ Bác Văn, ông ta vốn có chút quan hệ với lãnh đạo của Công ty E, sau khi xảy ra chuyện thì đã hoàn toàn đi theo tập đoàn rồi. Ngày 10 tháng 9, Đại học Z có tổ chức một buổi tiệc rượu nhân ngày nhà giáo Trung Quốc, Tạ Bác Văn sẽ mời Từ Nghị Giang dự tiệc, cùng tham dự còn có vợ của Tần Quan. Cậu thử nghĩ mà xem, nếu sau bữa tiệc rượu đó Từ Nghị Giang hăm hiếp cô ta, mối quan hệ giữa Tần Quan và tổ chức kia sẽ trở nên như thế nào? Mà không chỉ vậy, tập đoàn sẽ còn can dự vào việc tố tụng trong vụ án hiếp dâm đó, đến lúc ấy Từ Nghị Giang đừng mong thoát khỏi cái chết.”

Tôi đưa mắt nhìn ông ta. “Khối lượng công việc xem chừng không nhỏ chút nào.”

“Tạ Bác Văn sẽ bỏ thuốc mê vợ của Tần Quan, đồng thời cũng sẽ cho Từ Nghị Giang uống thuốc kích dục.” Chủ nhiệm Viên nói. “Nhưng cấp trên biết rõ sự lợi hại của Từ Nghị Giang, lo rằng chỉ có thuốc kích dục không thôi thì chưa thể hoàn toàn khống chế người này, vậy nên mới yêu cầu cậu ra tay tác động vào tâm lý của ông ta. Từ Nghị Giang sẽ đến hội trường vào đúng bảy giờ tối ngày 10 tháng 9, nhiệm vụ của cậu chính là chuẩn bị sẵn sàng từ trước để khơi dậy ham muốn tình dục của ông ta vào tầm sáu giờ tối cùng ngày, khiến ông ta không thể kiềm chế được dục vọng của bản thân trong vòng mấy tiếng đồng hồ sau đó. Nếu thực sự cần, tập đoàn sẽ sắp xếp cho cậu tiếp xúc với ông ta.” Chủ nhiệm Viên vừa nói vừa đưa cho tôi một xấp tài liệu. “Các thông tin có thể điều tra được về Từ Nghị Giang đều nằm cả ở đây rồi.”

Tài liệu mà Chủ nhiệm Viên cung cấp vô cùng tường tận và tỉ mỉ, tôi rất nhanh đã phát hiện ra hai chi tiết đáng chú ý: thứ nhất, Từ Nghị Giang trải qua hai cuộc hôn nhân; thứ hai, trong quãng thời gian từ sáu tới bảy tuổi, cha ông ta từng ngoại tình với một người đồng nghiệp nữ trong suốt một năm ròng, trong thời gian này người phụ nữ đó còn thường xuyên dẫn Từ Nghị Giang ra ngoài chơi.

Sáu đến bảy tuổi là thời kỳ cuối của giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục của trẻ em, chứng mặc cảm Oedipus sẽ dần mất đi. Trong thời gian này, các bé trai sẽ bắt đầu nảy sinh cảm giác ngưỡng mộ mãnh liệt đối với cha mình, kèm theo đó là nguyện vọng bắt chước. Nếu trong thời gian này Từ Nghị Giang nhận thức được, thậm chí là tận mắt nhìn thấy tình yêu của cha mình với người thứ ba, vậy thì xuất phát từ sự ngưỡng mộ đối với cha mình, trong nội tâm của ông ta cũng sẽ nảy sinh tình yêu đối với người thứ ba. Nếu thứ tình yêu này không được can thiệp hoặc ngăn cản kịp thời, nó sẽ chẳng khác nào sự chuyển dời và kéo dài của chứng mặc cảm Oedipus, từ đó làm ảnh hưởng tới quan niệm cả đời của Từ Nghị Giang trong việc yêu đương và lựa chọn bạn tình.

Thực giác nói cho tôi biết, hai cuộc hôn nhân của Từ Nghị Giang ắt hẳn là có liên quan tới chuyện này.

Trong vòng mấy ngày sau đó, tôi dựa theo mạch suy nghĩ này mà tiến hành đi sâu vào điều tra. Đối tượng ngoại tình của cha Từ Nghị Giang năm đó tên là Thẩm Yến Quân, năm 2001 đã qua đời ở nước ngoài, hiện giờ cũng chẳng còn bao nhiêu người thân quen với cô ta còn tại thế. Hết cách, tôi chỉ đành bắt tay vào điều tra chuyện hôn nhân của Từ Nghị Giang. Người vợ đầu của Từ Nghị Giang tên là Triệu Minh Hà, sinh năm 1959, là bạn học thời đại học của Từ Nghị Giang. Hai người bọn họ kết hôn năm 1982, đến năm 1998 thì ly hôn. Ngay sau đó, Từ Nghị Giang kết hôn với người vợ thứ hai là Giang Mộng Như. Giang Mộng Như sinh năm 1973, so với Từ Nghị Giang thì nhỏ hơn những mười lăm tuổi.

Dưới sự giúp đỡ của Chủ nhiệm Viên, tôi đã tiến hành tiếp xúc với rất nhiều người biết rõ nội tình, thậm chí còn từng trò chuyện với chính Triệu Minh Hà trong vòng hơn một tiếng đồng hồ nữa. Sau một quá trình không ngừng sàng lọc, so sánh và phân tích, tôi rốt cuộc đã phát hiện ra bí mật trong hai cuộc hôn nhân của Từ Nghị Giang.

Hồi còn trẻ Triệu Minh Hà rất thích mặc váy dài kẻ caro, mỗi đến đầu những năm chín mươi thì mới bắt đầu thay đổi phong cách. Theo như lời bà ta kể

lại, Từ Nghị Giang bắt đầu xa lánh bà ta vào khoảng năm 1992. Cùng với đó, bắt đầu từ thời học sinh Giang Mộng Như đã có một niềm yêu thích đặc biệt với những chiếc váy dài kẻ caro rồi, mãi đến năm 2006 cô ta mới thay đổi phong cách ăn mặc theo lời đề nghị của một người bạn. Mà theo như lời kể của người biết rõ nội tình, chính trong năm 2006 tình cảm giữa Từ Nghị Giang và Giang Mộng Như đã bắt đầu xảy ra tình trạng rạn nứt.

Thời gian hai đời vợ thay đổi phong cách ăn mặc hoàn toàn trùng khớp với thời gian quan hệ giữa bọn họ và Từ Nghị Giang rạn nứt, điều này e rằng không thể giải thích bằng một câu trùng hợp được.

Sau đó, tôi lấy váy dài kẻ caro làm xuất phát điểm, lại một lần nữa tiến hành điều tra về đối tượng ngoại tình của cha Từ Nghị Giang hồi trẻ là Thẩm Yến Quân. Bởi vì bà ta xuất ngoại ở tuổi trung niên, chẳng còn bao nhiêu bạn bè người thân trong nước, việc điều tra vì thế mà gặp phải khó khăn rất lớn. Mãi đến trưa ngày mùng Chín tháng Chín tôi mới tìm được một người bạn của bà ta hồi trẻ, đó là một bà cụ tên là Lý Miên.

Lý Miên nói cho tôi biết, hồi trẻ Thẩm Yến Quân nổi tiếng xinh đẹp và sành điệu, mà điều khiến người ta khó quên nhất chính là những chiếc váy dài kẻ caro đủ mọi chủng loại của bà ta - hồi ấy, đó tuyệt đối là cách ăn mặc thời thượng nhất. Lý Miên còn kể khi cha Từ Nghị Giang đi gặp Thẩm Yến Quân thì thường xuyên dẫn theo Từ Nghị Giang. Sau khi Thẩm Yến Quân xuất ngoại, Từ Nghị Giang còn từng tới tìm bà ta để hỏi thăm tin tức về Thẩm Yến Quân nữa. Có thể nhận ra, tình cảm của Từ Nghị Giang với Thẩm Yến Quân kỳ thực vô cùng sâu sắc.

Sự việc đã trở nên hết sức rõ ràng: Hồi sáu, bảy tuổi, xuất phát từ tâm lý bất chúc cha mình, Từ Nghị Giang đã nảy sinh tình yêu với người tình của cha mình hồi đó, điều này cũng tương đương với sự chuyển dời và kéo dài của chứng mặc cảm Oedipus. Trong thời đại đó, những chiếc váy dài kẻ caro của Thẩm Yến Quân để lại trong lòng người ta ấn tượng sâu sắc nhất, vì thế trong những năm tháng sau này, chúng đã trở thành nơi gửi gắm tình yêu của Từ Nghị Giang với bà ta. Chuyện xảy ra giữa Từ Nghị Giang và hai đời vợ chính là minh chứng rõ ràng nhất cho điều này.

Thế cho nên, nói một cách đơn giản thì những người phụ nữ mặc váy dài kẻ caro để khiến Từ Nghị Giang này sinh ham muốn tình dục nhất.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 42: Nhược Điểm Trí Mạng Của Diệp Thu Vi

Chiều ngày 9 tháng 9 năm 2008, tôi nói lại tình hình cho Chủ nhiệm Viên biết, bảo ông ta tìm cách gì đó để tác động lên vợ của Tần Quan. Chỉ cần có thể khiến cô ta mặc váy dài kẻ caro xuất hiện trong bữa tiệc rượu vào tối ngày 10 tháng 9 đó, thì tôi cần bản không cần tiếp xúc với Từ Nghị Giang nữa làm gì, Từ Nghị Giang vẫn tự khắc sẽ nảy sinh ham muốn tình dục mãnh liệt với cô ta. Khi đó, Chủ nhiệm Viên cất giọng nghe đầy vẻ tự tin: “Không vấn đề gì, tôi biết cần phải sắp đặt như thế nào.”

Sắp đặt...

Nghĩ đến đây, một tràng tiếng còi xe dồn dập bỗng vang lên, kéo tôi từ trong ký ức quay trở về thực tại. Dòng xe phía trước đã đi xa, tôi vội vàng nhả ga đuổi theo chiếc xe bóp còi phía sau bị đèn đỏ chặn lại, liền giận dữ rọi đèn pha về phía tôi. Tôi thở phào một hơi sau đó vừa cẩn thận lái xe đi tiếp, vừa suy nghĩ về sự sắp đặt của Chủ nhiệm Viên. Ông ta rốt cuộc đã có sự sắp đặt như thế nào mà lại có thể khiến vợ của Tần Quan - cũng chính là Diệp Thu Vi - ngoan ngoãn mặc váy dài kẻ caro xuất hiện trong bữa tiệc rượu tối hôm đó như thế?

Gần như chỉ sau nháy mắt, tôi nghĩ ngay đến Thư Tinh.

Diệp Thu Vi từng kể rằng ngày 10 tháng 9 năm 2008, Tần Quan đột nhiên có việc phải ra ngoài, chính Thư Tinh đã cùng cô ta đi tham dự bữa tiệc rượu đó. Trong tiệc rượu, cũng là nhờ sự giúp đỡ của Thư Tinh nên Tạ Bắc Văn mới có thể thành công đánh tráo được rượu của Diệp Thu Vi, từ đó khiến cô ta bị Từ Nghị Giang hãm hiếp. Bây giờ xem ra tất cả những việc này đều là sự “sắp đặt” của Chủ nhiệm Viên.

Chủ nhiệm Viên nhất định đã điều tra rất kỹ mạng lưới quan hệ của Diệp Thu Vi, từ đó biết được mối quan hệ thân thiết giữa cô ta và Thư Tinh, đồng thời dựa vào đó để đưa ra phán đoán: Trong tình huống Tần Quan có việc phải ra ngoài, Thư Tinh ắt sẽ là người đầu tiên được Diệp Thu Vi chọn để cùng đi dự tiệc. Sau đó, Chủ nhiệm Viên mua chuộc Thư Tinh, dẫn dụ trước cô ta mọi việc cần làm. Trước khi bữa tiệc bắt đầu, Thư Tinh giả vờ vô tình liên lạc với Diệp Thu Vi, Diệp Thu Vi đương nhiên sẽ mời cô ta đi cùng với mình. Thường ngày Thư Tinh hay lái xe đến nhà đón Diệp Thu Vi, hôm đó cũng không ngoại lệ. Sau khi vào nhà Diệp Thu Vi rồi, cô ta lấy tư cách một người bạn thân mà đưa ra lời đề nghị về cách ăn mặc. Khi đó tính tình Diệp Thu Vi vẫn còn mềm yếu, đồng thời lại mười phần tin tưởng Thư Tinh, do đó đã nghe theo lời khuyên của cô ta mà mặc váy dài kẻ caro. Nhưng cô ta dù có thế nào cũng không ngờ được, chính Thư Tinh và chiếc váy kia đã làm vận mệnh của cô ta thay đổi hoàn toàn. Có lẽ mãi đến hôm nay cô ta vẫn còn chưa ý thức được tác dụng của chiếc váy dài kẻ caro kia trong buổi tối hôm đó.

Nghĩ tới đây, tôi không kìm được thở dài một hơi.

Chủ nhiệm Viên rốt cuộc đã mua chuộc Thư Tinh như thế nào? Nói cách khác, Thư Tinh rốt cuộc đã bị thứ gì cám dỗ mà lại phản bội Diệp Thu Vi, phản bội người bạn thân thiết nhất của mình trong bao năm qua như vậy? Theo như sự miêu tả của Diệp Thu Vi thì điều kiện gia đình của Thư Tinh có thể nói là khá giả, chắc sẽ không dễ bị cám dỗ bởi tiền bạc. Cùng với đó, sau khi hãm hại Diệp Thu Vi, cô ta vẫn tiếp tục giảng dạy ở Đại học C, về mặt công việc và địa vị không hề có chút thăng tiến nào. Từ đó mà xét, sự cám dỗ mà Chủ nhiệm Viên đưa ra không phải là danh vọng hay quyền lực. Nhưng, ngoài danh và lợi ra, con người còn có thể bị cám dỗ bởi thứ gì nữa?

Tôi từng người, ngay sau đó liền nghĩ tới Tần Quan.

Căn cứ theo sự miêu tả của Diệp Thu Vi thì bắt đầu từ rất lâu trước đó Thư Tinh đã có tình cảm vô cùng sâu sắc với Tần Quan rồi. Người đàn ông mà mình yêu lại là chồng của người bạn thân nhất, thế là tình cảm sâu nặng chỉ có thể đè nén ở nơi đáy lòng, dần dà cô ta khó tránh khỏi sinh ra sự oán hận. Có lẽ, chính sự oán hận ở sâu thẳm trong nội tâm mới là căn nguyên khiến Thư Tinh quyết định hãm hại Diệp Thu Vi.

Nhưng ngay sau đó tôi lại cảm thấy sự việc có lẽ không đơn giản như vậy. Nếu Thư Tinh chỉ là một con cò không mấy quan trọng, vậy thì tại sao sau khi xảy ra vụ tai nạn xe cộ năm 2009, Chủ nhiệm Viên lại phải nhờ tôi xây dựng một bức tường phòng ngự trong tâm lý của cô ta? Dựa theo lẽ thường mà xét, cô ta biết khá nhiều nội tình, nếu cô ta chết đi, Tập đoàn A sẽ bớt được một mối họa ngầm, tại sao Chủ nhiệm Viên nhất định phải bảo vệ tính mạng của cô ta như thế chứ?

Tôi ý thức được rằng mối quan hệ giữa Thư Tinh và Tập đoàn A e rằng không đơn giản như trong tưởng tượng của tôi.

Tôi hít sâu một hơi, dừng xe lại ở một ngã tư đường, dòng suy nghĩ bắt đầu chuyển sang Tần Quan.

Đó là hồi cuối tháng 10 năm 2008, Chủ nhiệm Viên đột nhiên gọi điện thoại cho tôi, nói là sự việc có biến, bảo tôi mau chóng nghĩ cách trừ khử Tần Quan. Sau khi nhận nhiệm vụ, tôi đã tiến hành tiếp xúc với Tần Quan mấy lần. Trong quá trình tiếp xúc ở lần thứ ba, tôi phát hiện ra vấn đề tiềm tàng trong tâm lý của anh ta.

Trong công việc, Tần Quan là một học giả lý trí và chín chắn, nhưng trong cuộc sống anh ta cũng có những mặt cảm tính và yếu đuối riêng của mình. Mà sự thể hiện rõ rệt nhất của tính yếu đuối chính là việc anh ta thường xuyên nảy sinh những sự lo lắng không cần thiết cho mọi người xung quanh mình, mà có lúc sự lo lắng ấy thậm chí còn được biểu hiện ra thành vẻ lo âu rõ rệt. Đối tượng lo lắng của anh ta chủ yếu là bạn bè, người thân và đồng nghiệp, mà càng là người thân thiết thì mức độ và tần suất lo lắng của anh ta lại càng cao. Đây dường như là một loại tư duy cưỡng chế do tổn thương nào đó gây ra.

Dựa theo mạch suy nghĩ này tôi tiến hành đi sâu vào điều tra về anh ta, rất nhanh đã tìm ra căn nguyên của vấn đề.

Năm 1993, mẹ của Tần Quan gặp tai nạn, bị điện giật chết trong nhà. Về việc này, không lâu sau đó Tần Quan từng viết một bài văn như sau: “Tôi dường như đã có dự cảm, có sự cảm ứng trong tâm linh. Khi mẹ bị điện giật thì tôi đang ở trường, căn bản không hay biết gì về sự việc đó cả. Nhưng đúng vào khoảnh khắc mẹ bị điện giật, tôi đột nhiên cảm thấy rất hoang mang, cũng rất đau đầu nữa, cứ như thể chính bản thân tôi cũng bị điện giật vậy. Tôi đã nói việc này với cha, ông ấy không tin, nhưng đây đúng là sự thật. Tôi dường như có khả năng cảm ứng tâm linh, có thể cảm ứng được sự nguy hiểm của người thân...”

“Tôi có thể cảm ứng được sự nguy hiểm của người thân”, chắc hẳn không ít người đã từng có trải nghiệm tương tự. Khi người mẹ lên con đau tim, cô con gái ở xa đột nhiên cảm thấy hoang mang và sợ hãi; trong buổi sáng mà người cha gặp chuyện bất ngờ, các con đột nhiên cảm thấy đó chính là lần cuối cùng mà mình gặp được cha trong nhà; trước khi người bạn thân thiết nhất xảy ra chuyện thì thường xuyên nói ra những lời kỳ quái, khiến người ta phải suy tư, dường như những lời nói đó sớm đã dự báo trước về sự ra đi của anh ta (cô ta) rồi... Những ví dụ kiểu như vậy nhiều không kể xiết.

Thực sự có tồn tại cái gọi là cảm ứng tâm linh ư? Trước mắt thì chưa có chứng cứ nào có thể chứng minh điều này, đương nhiên, cũng chẳng có chứng cứ nào đủ sức hoàn toàn phủ nhận nó. Tạm chưa xét đến việc cơ chế cảm ứng tâm linh khách quan có tồn tại hay không, ít nhất thì cảm giác chủ quan về “cảm ứng tâm linh” cũng có thể giải thích được bằng một cách hợp lý bằng tâm lý học.

Như tôi đã nói từ trước, nỗi sợ hãi đối với cái chết của con người đã có ngay từ khi sinh ra. Khi những người bên cạnh. Đặc biệt là người chí thân qua đời, chúng ta sẽ cảm nhận được sâu sắc hơn về nỗi sợ hãi do cái chết mang lại, nỗi sợ hãi này sẽ thông qua sự nguy trang của ý thức và tập tục xã hội để biểu hiện ra thành các tâm trạng khác nhau như đau buồn, tuyệt vọng, lo âu. Để chống lại nỗi sợ hãi, chúng ta sẽ vô thức tự lừa dối mình. Mục đích của hành vi tự lừa dối là khiến chúng ta tin rằng người thân hay bạn bè của mình vẫn chưa chết, mà cách tốt nhất để khiến chúng ta tin rằng người thân hay bạn bè chưa chết chính là khiến chúng ta tin rằng linh hồn của bọn họ vẫn còn tồn tại. Muốn khiến chúng ta tin vào sự tồn tại của linh hồn, vậy thì cách hay nhất, cũng là cách vạm vỡ nhất, chính là khiến chúng ta nảy sinh những ảo giác tâm lý như là “cảm ứng tâm linh”, “dự báo tử vong”.

Lấy ví dụ thế này: Cô con gái ở xa đột nhiên hay tin mẹ mình đã qua đời tối hôm qua vì đột ngột lên cơn đau tim, thế là liền cảm thấy đau khổ tột cùng, không còn thiết sống.

Vì muốn giải tỏa áp lực, thoát ra khỏi cảnh ngộ khó khăn, tâm lý của cô ta liền bắt đầu tự lừa dối mình. Cho dù cô con gái đó vốn là một người tin tưởng tuyệt đối vào thuyết vô thần, vậy nhưng theo bản năng, chỉ sau một khoảnh khắc ngắn ngủi cô ta đã tin rằng linh hồn của mẹ mình vẫn còn tồn tại trên thế gian này. Nhưng, chỉ suy nghĩ không thôi thì không đủ để an ủi tâm hồn, tâm lý nhất định phải đưa ra một chứng cứ gì đó về việc này mới được. Thế là, cô con gái lập tức đi hỏi về thời gian tử vong cụ thể của mẹ, sau đó cố gắng nhớ lại những cảm giác của mình khi đó. Mỗi người mỗi ngày đều nảy sinh một số cảm giác bất thường, chỉ có điều những cảm giác này đa phần đều không liên quan gì mấy tới cuộc sống, do đó không thể nhận được sự chú ý. Nhưng hôm đó, cái chết của người mẹ đã trao cho những cảm giác của cô con gái trong cùng một thời điểm những ý nghĩa hết sức đặc thù. Bất kể ý nghĩa này khiến cường tới mức nào, bất hợp lý tới mức nào, cô con gái vẫn sẵn lòng tin chắc rằng những cảm giác ấy có sự liên quan trực tiếp tới cái chết của mẹ mình, cái gọi là “cảm ứng tâm linh” giữa hai mẹ con kỳ thực chính là như thế.

Cho nên, “cảm ứng tâm linh” thường chỉ xuất hiện sau khi sự việc đã xảy ra.

Quay trở lại chủ đề chính, “cảm ứng tâm linh” của Tần Quan trong thời trung học cơ sở vốn dĩ chỉ là một hiện tượng tâm lý hết sức bình thường, vậy nhưng khi đó anh ta mới chỉ mười bốn, mười lăm tuổi, năng lực nhận thức và khả năng điều tiết tâm trạng vẫn chưa đủ, chưa thể phân tách chính xác cảm giác và thực tại, do đó tin chắc rằng mình thực sự có năng lực “cảm ứng tâm linh”. Dưới tác dụng của sự tự ám thị mãnh liệt này, Tần Quan vì nghĩ bản thân có “năng lực đặc biệt” mà nảy sinh ý thức trách nhiệm quá độ, cho rằng mình có trách nhiệm quan tâm và dự báo sự an nguy của bạn bè, người thân. Lại như tôi đã nói từ trước, quãng thời gian từ mười hai tới mười tám tuổi là thời kỳ chủ yếu mà con người xây dựng nên nhân cách và nhân sinh quan của bản thân, do không có sự xem trọng và can dự kịp thời của cha, do đó ý thức trách nhiệm quá độ đã dần trở thành một phần trong tính cách

của Tần Quan, cuối cùng thì phát triển thành tư duy cường chế lo lắng quá độ cho sự an nguy của bạn bè, người thân. Đối với những người có loại tư duy cường chế như vậy, biết bạn bè, người thân đang ở trong cảnh nguy hiểm là một chuyện còn đau khổ hơn cả cái chết. Nếu lấy sự an toàn của bạn bè, người thân ra để uy hiếp, lại thông qua các biện pháp ám thị để khiến anh ta thực sự “cảm ứng” được sự nguy hiểm mà họ đang phải chịu đựng, anh ta nhất định sẽ chọn cái chết cho mình để đổi lấy tính mạng của bạn bè, người thân.

Sự suy đoán này đã liên tục được kiểm nghiệm qua những lần điều tra sau đó. Ngày 3 tháng 11 năm 2008, tôi nói kết quả điều tra cho Chủ nhiệm Viên biết, đồng thời đưa ra kế hoạch chi tiết về việc dùng sự an toàn của Diệp Thu Vi để uy hiếp, ép Tần Quan phải tự sát. Ngày hôm sau, Chủ nhiệm Viên gửi tôi Tần Quan một lời uy hiếp trần trụi, còn tôi thì lại một lần nữa tiến hành tiếp xúc với anh ta, sau đó dùng đủ các biện pháp ám thị để khiến anh ta nảy sinh sự “cảm ứng” đối với mối nguy hiểm mà Diệp Thu Vi đang phải đối mặt.

Thế nhưng, sự việc lại không hề tiến triển thuận lợi như trong tưởng tượng của tôi. Sau khi bị uy hiếp, Tần Quan không những không ngoan ngoãn nghe lời mà còn tỏ ra rất cứng rắn, bảo Chủ nhiệm Viên “muốn làm gì thì làm”. Càng nghiêm trọng hơn là ngày 5 tháng 11, không ngờ anh ta lại chủ động tiếp xúc với tổ chức bí mật kia, hoàn toàn đứng về phía đối lập với Tập đoàn A.

Chiều ngày 5 tháng 11, Chủ nhiệm Viên báo lại tình hình cụ thể cho tôi biết, đồng thời thúc giục tôi sớm có phản ứng. Tôi biết là sự phân tích và phán đoán của mình không thể nào có sai lầm gì được, vấn đề nhất định là nằm ở một số chi tiết nào đó dễ bị bỏ qua. Tối đó, tôi điêm lại tất cả những chuyện có liên quan tới Tần Quan từ đầu đến cuối một lượt, thế rồi đột nhiên chú ý tới một vấn đề, một vấn đề mà tôi trước giờ chưa từng nghĩ là cần phải chứng thực: Đối với Tần Quan, Diệp Thu Vi thực sự là một người thân không thể thiếu và còn quan trọng hơn sinh mệnh của chính mình ư?

Bấy lâu nay, theo một lẽ đương nhiên tôi vẫn luôn cho rằng Tần Quan yêu Diệp Thu Vi sâu sắc, và Diệp Thu Vi chính là người thân quan trọng nhất của anh ta. Nhưng trong khoảnh khắc đó tôi đột nhiên cảm thấy thiếu tự tin về điều này. Tôi rất nhanh đã ý thức được vấn đề này có lẽ chính là mấu chốt dẫn đến sự thất bại của kế hoạch uy hiếp mà tôi đã đưa ra.

Ngày 6 tháng 11, dưới sự giúp đỡ của Chủ nhiệm Viên, tôi tiến hành điều tra chi tiết về mạng lưới quan hệ của Tần Quan, từ đó lọc ra được bốn người phụ nữ có khả năng có quan hệ tình cảm với anh ta nhất. Sau đó, tôi lại một lần nữa tiếp xúc với Tần Quan và lần lượt thăm dò anh ta về từng người một. Cuối cùng, tôi xác định được, tại nơi sâu thẳm trong nội tâm của Tần Quan, người quan trọng nhất không phải Diệp Thu Vi mà là một người phụ nữ khác có tên là Thư Tinh. Khi đó tôi đã tiến hành ám thị Tần Quan bằng lời nói từ nhiều phương diện, khiến anh ta nảy sinh dự cảm rằng “Thư Tinh đang gặp nguy hiểm”, thế là anh ta lập tức tỏ ra hết sức lo âu. Tối đó, tôi nói lại tình hình cho Chủ nhiệm Viên biết, ông ta nghe xong thì lập tức tỏ ra hết sức tự tin, nói: “Không vấn đề gì, tôi biết cần phải làm như thế nào rồi.”

Nghĩ tới đây, tôi hít sâu một hơi, trái tim đập thình thịch không ngớt. Đèn xanh sáng lên, tôi bắt giác ngẩn ngơ nhìn chăm chăm vào ánh đèn, mãi tới khi chiếc xe phía sau bấm còi inh ỏi thì tôi mới giật mình tỉnh táo trở lại.

Đối với Tần Quan, người quan trọng nhất không phải Diệp Thu Vi mà là Thư Tinh.

Kết hợp với tình cảm sâu sắc của Thư Tinh đối với Tần Quan mà xét, giữa hai người này có lẽ đã xảy ra chuyện gì đó từ lâu rồi. Sau bước ngoặt tâm lý kia, cảm quan của Diệp Thu Vi đã trở nên vô cùng nhạy bén, chỉ dựa vào ký ức đã có thể phát hiện ra tình yêu của Thư Tinh với Tần Quan bấy lâu nay, vậy thì đương nhiên cũng có thể nhận ra tâm tư của Tần Quan với Thư Tinh. Vậy nhưng, trong khi kể về câu chuyện của ba người bọn họ, tại sao cô ta lại chỉ nhấn mạnh việc Thư Tinh có tình cảm với chồng mình mà chưa từng nhắc tới việc chồng mình thay lòng đổi dạ?

Chỉ có duy nhất một cách giải thích mà thôi: Diệp Thu Vi vẫn luôn cố tình né tránh điều này. Cô ta không muốn thừa nhận, lại càng không muốn đối mặt với sự thay lòng đổi dạ của chồng. Việc chồng mình thay lòng đổi dạ khiến cô ta cảm thấy đau khổ, đó là một vết thương mà cô ta không muốn để người khác biết, đồng thời cũng là nhược điểm trong tâm lý của cô ta.

Diệp Thu Vi thoạt nhìn thì không có sơ hở gì, hóa ra cũng có nhược điểm tâm lý như vậy.

Nghĩ tới đây, tôi đột nhiên cảm thấy đầu óc có chút mơ màng, tâm lý cũng phát sinh những sự biến hóa nhanh chóng và vi diệu: Một giây trước đó tôi còn coi Diệp Thu Vi là “đồng loại”, thậm chí là bạn bè, hy vọng có thể tiến hành một cuộc trao đổi chân thành với cô ta; nhưng một giây sau, tôi bỗng lại coi cô ta là kẻ thù không đội trời chung, trong đầu chỉ có duy nhất một ý niệm là phải giết chết cô ta.

Trong vòng một, hai giây đầu tiên, tôi bị suy nghĩ này của mình dọa cho sợ giật nảy mình. Nhưng ngay sau đó, suy nghĩ này bén rễ trong lòng tôi rồi nhanh chóng lan tỏa và chiếm cứ tất thảy các tế bào trên thân thể tôi. Tôi hít sâu một hơi, cảm thấy trong cơ thể mình tồn tại một luồng sức mạnh tinh thần vừa mạnh mẽ lại vừa đặc biệt. Sức mạnh đó có nguồn gốc từ tôi nhưng lại không chịu sự khống chế của tôi, thậm chí còn dễ dàng xông vào trong linh hồn tôi với dáng dấp của một kẻ chế ngự, sau đó ngang ngược can dự vào các hoạt động tâm lý của tôi.

Theo bản năng, tôi ý thức được một chuyện: X đang thức tỉnh, hoặc cũng có thể nói là tôi đang đánh thức chính mình.

Không lâu sau, dòng xe chậm dần, tâm trạng tôi cũng theo đó mà trở nên bình lặng. Tôi tranh thủ đưa tay lên dụi mắt một chút, từ trong con ngõ ngằn quay trở về thực tại. Anh dương từ bầu trời phía trước bên phải rơi tới, bao phủ lên tấm kính chắn gió ở trước mặt tôi. Tôi tham lam đưa mắt dõi nhìn tất thấy mọi thứ xung quanh mình, cảm thấy thế giới và bản thân mình chưa bao giờ trở nên chân thực và rõ ràng như thế:

Tôi tên Trương Nhất Tân, là một sát thủ tâm lý phục vụ cho Tập đoàn A. Mấy năm nay, Diệp Thu Vi vẫn luôn bí mật tiến hành điều tra Tập đoàn A, là một trong những mối uy hiếp lớn nhất đối với tập đoàn. Ngày 12 tháng 9 năm 2011, tôi xác nhận được thân phận của cô ta nhưng lại không lập tức báo cáo với Chủ nhiệm Viên, hơn nữa xuất phát từ tâm lý tò mò đối với “đồng loại”, tôi đã gặp cô ta trong phòng bệnh của Tần Quan. Chính bởi vì sự xuất hiện lỗ mãng của tôi nên Diệp Thu Vi mới hiểu rằng mình đã bị lộ, thế là bèn trốn vào Bệnh viện Tâm thần thành phố. Ngoài ra, lần gặp mặt đó cũng đã khiến cho tâm lý của tôi phát sinh một sự biến hóa dữ dội nào đó, có điều nguyên nhân cụ thể của sự biến hóa này thì tôi vẫn chưa thể nhớ ra được. Sau đó, tôi bước vào một giai đoạn điều chỉnh tâm lý kéo dài tới chín tháng, mãi đến tháng 6 năm 2012 mới hồi phục trở lại. Ngày 16 tháng 7 năm 2012, cũng tức là tám ngày trước, tôi đã chuẩn bị sẵn sàng, thế là bèn tới bệnh viện Tâm thần thành phố dưới sự sắp đặt của tập đoàn, và rồi lại một lần nữa

tiến hành tiếp xúc với Diệp Thu Vi. Mục đích của tôi lần này chỉ có một, đó chính là tìm ra nhược điểm trong tâm lý của cô ta và khiến cho cô ta chết trong phòng bệnh.

Hiện giờ, nhược điểm của cô ta đã bị lộ, việc mà tôi cần làm tiếp theo chính là giả vờ mình vẫn đang ở trong trạng thái mất trí nhớ và đi gặp cô ta lần thứ chín với thân phận là phóng viên Trương Nhất Tân chứ không phải là X. Nếu thành công lừa gạt được cô ta, tôi sẽ có thể phát động tấn công trong tình huống mà cô ta không hề đề phòng, từ đó xé toạc vết thương cũ của cô ta ra, đi vào trong thế giới nội tâm thực sự của cô ta, cuối cùng tìm kiếm cơ hội tặng cho cô ta một đòn trí mạng.

Nghĩ tới đây, toàn thân tôi bất giác tràn đầy sức mạnh.

* * *

Tám giờ hai mươi tám phút sáng, tôi cùng lão Ngô và mấy nhân viên bảo vệ của bệnh viện đi vào trong khu bốn. Trên đường đi chúng tôi chẳng nói năng gì mấy, không khí khá trầm, thậm chí còn hơi căng thẳng nữa. Khi đến trước cửa phòng bệnh của Diệp Thu Vi, lão Ngô vừa nhập mật mã một cách thành thạo vừa đưa mắt nhìn tôi và nở một nụ cười thâm dò, trong giọng nói thấp thoáng vẻ bất an: “Lão Trương, sao hôm nay lại có vẻ nghiêm túc quá vậy?”

Tôi ý thức được rằng sự biến hóa trong tâm lý của mình có lẽ đã được thể hiện ra quá rõ ràng.

“Ừm, à...” Tôi khẽ thở dài một hơi, làm bộ hết cách cười nói: “Còn một tuần nữa là phải nộp bản thảo sơ bộ rồi. Cậu biết đấy, cứ vào dịp này mỗi tháng là tớ lại có mấy ngày chẳng thể nào ngủ ngon được.” Dứt lời, tôi cố tình đưa tay lên che miệng và ngáp dài một cái.

Lão Ngô còn định nói gì nữa thì tiếng chuông cảnh báo “tít tít” đã vang lên. Cậu ta nuốt những lời định nói trở vào trong bụng, sau đó ghé lại gần thiết bị trò chuyện ở phía trên khóa mật mã và nói: “Cô Diệp, bây giờ có tiện không? Chúng tôi chuẩn bị vào đây.”

Giọng nói lạnh băng không mang theo chút tình cảm nào của Diệp Thu Vi vang ra từ trong thiết bị: “Mời vào.”

Lão Ngô đưa mắt liếc nhìn tôi, thấp giọng dặn dò: “Vẫn là câu nói đó thôi, một khi cảm thấy không thoải mái thì nhớ phải lập tức ấn chuông báo động, bọn tớ sẽ luôn túc trực bên ngoài cửa.”

“Thực ra cậu không cần chờ ngoài này đâu.” Để xua tan sự nghi hoặc của cậu ta với mình, tôi cố tình làm ra vẻ không biết trời cao đất dày. “Cô Diệp thực sự không đáng sợ như cậu nghĩ đâu mà.”

Câu nói này đã lừa được lão Ngô. Cậu ta thở phào một hơi, sắc mặt sau nháy mắt đã từ căng thẳng biến thành nhẹ nhõm. Cậu ta khẽ vỗ vai tôi, lại một lần nữa thấp giọng dặn dò: “Cậu cứ nên cẩn thận một chút thì hơn.” Dứt lời liền đẩy cửa phòng ra, lùi về phía sau một bước, đồng thời vô thức đưa tay lên sờ gáy mình.

Tôi đi vào phòng, nhẹ nhàng đóng cửa lại. Diệp Thu Vi lúc này đang tựa người bên thành cửa sổ, thấy tôi đi vào liền dõi nhìn tôi bằng ánh mắt bình thản nhưng sắc bén. Tôi một mặt né tránh ánh mắt của cô ta với điệu bộ của người yếu thế, một mặt ngấm ngấm quan sát cô ta.

Hôm đó, cô ta vẫn mặc chiếc váy liền xếp nếp kiểu bohemian kia. Chiếc váy ấy tôi không phải mới nhìn thấy lần đầu, vậy nhưng chẳng rõ tại sao khi nhìn nó tôi lại đột nhiên có cảm giác đầu óc choáng váng. Tôi cố gắng tập trung tinh thần, đồng thời loạng choạng đi về phía trước mấy bước, nhưng bên tai chợt lại một lần nữa vang lên tiếng rít quái dị kia. Tôi lơ mơ cảm thấy đó là tiếng gào khóc của một cô gái trẻ tuổi, âm thanh đó khiến tôi tan nát cõi lòng, khiến tôi phẫn nộ, còn khiến tôi đau xót tột cùng nữa.

Tôi nhắm mắt lại, đưa tay lên vuốt trán, hít sâu một hơi, tâm trạng rối cuộc đã phần nào bình lặng trở lại. Sau đó, tôi mở mắt ra, mở cửa sổ trò chuyện, kéo ghế ngồi xuống bên cạnh bức tường thủy tinh, cố tình làm ra vẻ nhẹ nhõm và cất tiếng chào: “Cô Diệp, bấy lâu nay tôi vẫn luôn muốn nói với cô một câu, đó là chiếc váy này của cô thực sự rất đẹp.”

Khi đó, ngay chính bản thân tôi cũng chưa phát hiện ra ý đồ thực sự ẩn giấu trong câu nói này của mình.

Khỏe môi cô ta hơi máy động, bên trên dường như có một nụ cười không để gì phát giác thoáng qua. Thế rồi cô ta kéo ghế mây tới và ngồi xuống bên cạnh bức tường thủy tinh, chân phải gác lên chân trái, mặt mày hờ hững nhìn chằm chằm vào khuôn mặt tôi, dường như đang tiến hành quan sát từng biểu cảm của tôi. Tôi trước tiên là nhìn vào mắt cô ta, sau đó lại giả bộ mất tự nhiên mà cúi đầu xuống, tiếp đến ngẩn ngơ liếc mắt nhìn khắp căn phòng, cuối cùng thì lại cúi đầu lén lút quan sát tay và chân của cô ta.

Trong khi tiến hành quan sát tôi, cô ta nhất định đang có những suy nghĩ vừa phức tạp lại vừa kín kẽ. Thế nhưng, trong quá trình quan sát kéo dài tới năm giây đó, cô ta không hề có chút biến hóa nào trên gương mặt, cũng gần như không có bất cứ hành vi cơ thể nào rõ rệt. Không thể không thừa nhận, năng lực che giấu cảm xúc và ngôn ngữ cơ thể của cô ta đúng là rất mạnh. Nhưng dù là như thế thì tôi vẫn nhạy bén nắm bắt được một chi tiết nhỏ: Tay phải của cô ta vốn đang nắm hờ, nhưng năm giây sau thì đột nhiên buông lỏng ra một chút. Tuy hành vi này nhỏ tới mức gần như không hề có sức thuyết phục nhưng tôi vẫn có thể dựa vào đó mà đưa ra phán đoán: Tâm lý của cô ta nhất định là đã xuất hiện một lần buông lỏng rõ rệt.

Tôi nghĩ, tôi có lẽ đã vượt qua được sự quan sát sơ bộ của cô ta rồi.

Nghĩ đến đây, tôi không kìm được thở phào một hơi, không chút che giấu thể hiện ra tâm trạng nhẹ nhõm của mình. Gần như cùng lúc đó, nhịp thở của cô ta cũng xuất hiện một lần đổi nhịp rất rõ ràng và trở nên chậm hơn, đây là tín hiệu điển hình của sự buông lỏng trong tâm lý, và điều này chứng tỏ sự phân tích của tôi dựa vào động tác nhỏ ở tay cô ta là hoàn toàn chính xác.

Tôi không kim được có chút đắc ý, nhưng rất nhanh sau đó đã lại cảm thấy lo lắng: Biết đâu Diệp Thu Vi lại dựa vào biểu hiện của tôi mà ý thức được rằng tôi đã thành công nhìn thấu tâm lý của cô ta, từ đó phán đoán ra tôi trong thân phận là X đã thức tỉnh rồi.

Tôi căng thẳng vô cùng, vô thức giơ tay phải lên, muốn dùng động tác ấn cổ để làm giảm bớt áp lực, thế nhưng mới giơ tay lên được một nửa thì đã cảm thấy không ổn, thế là lại vội vàng buông tay xuống, không kim được nhẹ nhàng vận cổ một chút. Làm xong những động tác này, tôi bị kéo vào trong một sự bất an còn sâu sắc hơn. Diệp Thu Vi nhất định là vẫn luôn chú ý tới từng cử chỉ của tôi, cô ta sẽ dựa vào đó mà đưa ra những sự phân tích và phán đoán như thế nào? Liệu cô ta có nhận ra được là X đã thức tỉnh rồi không?

Tôi lại càng căng thẳng hơn, tay phải vô thức bấu vào đùi, không kim được khẽ ho lên một tiếng. Trong khoảnh khắc tiếng ho vang lên, tôi đột nhiên ý thức được một điều, đó là với trạng thái của tôi hiện giờ thì chỉ e khó có cách nào che giấu được tâm tư trước mặt Diệp Thu Vi.

Nghĩ đến đây, tôi bất giác cảm thấy thư thái hơn nhiều. Tôi ngẩng lên nhìn cô ta, thấy cô ta đang hồ hững nhìn mình, bên khóe miệng và tại nơi sâu trong đáy mắt đều thấp thoáng một nụ cười vừa lạnh lùng vừa trân trọng, nhưng đồng thời cũng hết sức tự tin. Tôi không khỏi cả kinh, đột nhiên nhớ ra nụ cười này giống hệt với nụ cười mà tôi đã từng nhìn thấy trong phòng bệnh của Tần Quan vào buổi chiều ngày 12 tháng 9 năm 2011.

Đó là nụ cười mà Diệp Thu Vi chỉ để lộ ra khi đối mặt với X.

Tôi thở phào một hơi, trong lòng hoàn toàn không còn điều gì vướng bận, cũng khẽ mỉm cười với cô ta. Thấy tôi như vậy, cô ta lại buông lỏng hai bàn tay ra thêm một chút đồng thời liên tục chớp mắt hai lần, mức độ nhếch lên của khóe miệng cũng tăng lên hẳn, hơi thở thì trở nên nhẹ nhõm hơn rất nhiều so với trước đó. Xem ra cô ta cũng hoàn toàn không còn điều gì vướng bận nữa rồi.

“Chúng ta lại gặp nhau rồi.” Cô ta bình tĩnh nói. “X.”

Tôi liếc nhìn ánh dương vừa rạng rỡ vừa xa xôi ngoài cửa sổ một chút, khẽ gật đầu, nói: “Quả nhiên không giấu được cô.”

“Anh không cần phải giấu giếm làm gì cả.” Cô ta đưa tay nhẹ nhàng vuốt tóc. “Ngay từ đầu tôi đã nói là chúng ta cần phải chân thành với nhau rồi, đúng không? Câu nói đó không chỉ dành cho phóng viên Trương Nhất Tần, đồng thời cũng dành cho Trương Nhất Tần có biệt danh là X nữa. Tuy tôi không biết anh bây giờ đang ở trong trạng thái nào nhưng vẫn là câu nói đó thôi, chúng ta nên chân thành với nhau, như vậy sẽ có lợi cho cả hai.”

Về thân phận cũng như quá khứ của mình, tôi có quá nhiều điều nghi hoặc cần cô ta giúp đỡ giải đáp. Nhưng cùng với đó, tôi cũng biết là mình nhất định phải hoàn thành nhiệm vụ ám sát này, bằng không khó có cách nào ăn nói được với Chủ nhiệm Viên và Tập đoàn A. Tôi bất giác có chút bồn chồn, nhưng rồi rất nhanh sau đó trong lòng đã dâng lên một niềm tin kiên định, về bản thân, tôi sớm muộn gì cũng sẽ có được một sự nhận thức toàn diện và rõ ràng, nhưng thời cơ ám sát thì vô cùng khó gặp, lỡ bỏ qua thì sẽ mất luôn. Tuy tạm thời vẫn chưa thể nhìn rõ tình hình trong cuộc đối đầu giữa mình và Diệp Thu Vi, nhưng tôi nhất định phải dốc hết toàn lực cho nhiệm vụ này. Trước tiên cần phải trừ khử được Diệp Thu Vi đã, rồi tôi mới có điều kiện để suy nghĩ về bản thân.

“Chân thành.” Tôi nhìn thẳng vào mắt cô ta. “Cô Diệp, lúc sinh tiền chồng cô có chân thành với cô không?”

Cô ta đột nhiên nheo mắt lại, môi trên và mũi đồng thời hơi nhếch lên một chút, hai tay thì vô thức nắm chặt lại, dáng vẻ rõ ràng là đang không vui, hoặc cũng có thể nói là phẫn nộ. Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy trên người cô ta xuất hiện tâm trạng tiêu cực rõ ràng như thế. Không còn phải nghi ngờ gì cả, sự phản bội của chồng quả thực chính là nhược điểm của cô ta, là vũ khí tốt nhất để xé tan hàng rào phòng ngự trong tâm lý của cô ta. Tôi không kim được nhớ tới một câu nói mà chính bản thân cô ta đã từng nói ra trong lần gặp mặt thứ năm:

“Mỗi một người đều có nhược điểm tâm lý trí mạng, chỉ là có một số người biểu hiện ra rất rõ ràng, có một số người thì lại che giấu nó rất kín đáo mà thôi.”

Tiếp tục suy nghĩ: Sự phản bội của chồng là một chuyện cụ thể, nhược điểm tâm lý thì lại là một tâm trạng tiêu cực tiềm tàng, là một loại khái niệm vô cùng trừu tượng... Hai điều này tuy có liên quan đến nhau nhưng tuyệt đối không tương đồng. Hoặc có thể nói thế này, việc chồng phản bội chỉ là biểu hiện bên ngoài của nhược điểm tâm lý của Diệp Thu Vi mà thôi, tâm trạng tiêu cực do sự phản bội này mang lại cùng với cơ chế ảnh hưởng của những tâm trạng này tới tâm lý mới là nhược điểm đích thực. Muốn khiến Diệp Thu Vi sụp đổ, chỉ biết về sự phản bội của Tần Quan với cô ta thôi thì chưa đủ, còn cần làm rõ quá trình và kết quả ảnh hưởng của chuyện này với tâm lý của cô ta nữa. Nói một cách đơn giản, tôi cần biết được sự phản bội đó đã mang tới cho Diệp Thu Vi cảm giác như thế nào là đau khổ, phẫn nộ, ghen ghét hay là hoàn toàn tuyệt vọng.

Nghĩ đến tuyệt vọng, tôi đột nhiên nhớ tới sự thay đổi trong tâm lý của Diệp Thu Vi. Bước ngoặt dẫn đến sự thay đổi này chính là Tần Quan, vậy thì liệu nó có liên quan gì tới sự phản bội của Tần Quan không?

Sau một khoảnh khắc suy nghĩ ngắn ngủi, tôi bắt đầu tiến hành tấn công trực diện: “Anh ta rất không chân thành với cô.”

Diệp Thu Vi liên tục chớp mắt mấy lần liền, còn vô thức đưa tay phải lên day khóe mắt trái. Mắt trái của cô ta rất không thoải mái, quá nửa là bị đau môi. Trong tình huống không có sự kích thích rõ ràng về mặt sinh lý, mắt đột nhiên bị đau môi thông thường là dấu hiệu báo trước của việc áp lực được giải phóng... Trong lòng Diệp Thu Vi ắt hẳn là vẫn luôn kim nén một loại tâm trạng nào đó, dưới sự dẫn dắt của tôi, tâm trạng này rốt cuộc đã bị thổi bùng lên.

“Hoặc cũng có thể nói là không chung thủy.” Tôi nói thẳng: “Anh ta đã phản bội cô từ rất lâu rồi. Anh ta vẫn luôn giữ mối quan hệ tình nhân với Thư Tinh, điều này cô biết chứ?”

Diệp Thu Vi lại một lần nữa chớp mắt liên tục, đôi hàng lông mày hơi run rẩy, các sợi cơ trên mặt không ngừng chuyển động và như xoắn vào với nhau, hiển nhiên là đang cố gắng kiềm chế cảm xúc. Nhưng cô ta càng cố gắng kiềm chế thì càng chứng tỏ rằng thứ cảm xúc này vô cùng mãnh liệt.

“Đương nhiên, có một số chuyện có lẽ cô hãy còn chưa biết.” Tôi thừa thắng truy kích. “Cái chết của anh ta kỳ thực cũng bắt nguồn từ Thư Tình, anh ta vì bảo vệ Thư Tình mà chết.” Tôi dừng lại một chút, sau đó bình tĩnh nói thêm một câu bằng giọng ngậm ả chứa sự giấu cợt: “Anh ta đúng là một người đàn ông có ý thức trách nhiệm.”

Diệp Thu Vi đặt tay ngang bụng, hai bàn tay đan chặt vào nhau, đằng sau sắc mặt trắng trẻo thấp thoáng những tia đỏ ửng. Cô ta đã nhắm mắt lại ba lần, có một lần dài tới một giây. Tôi trầm ngâm nín thở, thậm chí còn nghe thấy tiếng một luồng khí đi qua cổ họng của cô ta. Tiếng khóc xem chừng sắp bật ra rồi.

Tôi lại tiếp tục tấn công: “Chúng tôi đã lấy sự an toàn của Thư Tình để uy hiếp, rốt cuộc đã thành công ép được anh ta phải nghe lời. Kỳ thực, ban đầu chúng tôi đã dùng sự an toàn của cô để uy hiếp anh ta, nhưng cô có biết anh ta đã trả lời như thế nào không? Anh ta nói là các người muốn làm gì thì làm.”

Diệp Thu Vi bỗng ho lên một tiếng khàn khàn, sau đó nhắm chặt hai mắt lại, mặt mũi đỏ bừng. Cô ta hít sâu một hơi, đôi bờ môi run lên lẩy bẩy, từ trong cổ họng loáng thoáng vang ra những tiếng nghẹn ngào.

Tôi vẫn chưa buông tha cho cô ta, nói tiếp: “Sau khi cô bị cưỡng hiếp, anh ta nhất định là đã ruồng bỏ cô. Kỳ thực, chỉ cần là một người đàn ông thì ắt sẽ ruồng bỏ cô. Khi cô đưa ra lời đề nghị ly hôn, anh ta nhất định là đã mừng thầm trong lòng, có lẽ còn muốn đồng ý ngay lập tức. Nhưng khi đó anh ta đang bận rộn chuyện về bản báo cáo nghiên cứu kia, cần bản không có thời gian để ý đến cô. Hơn nữa khi đó cô không còn trong sạch, cũng đã mất đi khả năng sinh nở, chẳng lẽ còn chút tôn nghiêm nào trước mặt anh ta ư? Anh ta muốn làm gì với Thư Tình cũng được, và chắc cô cũng chẳng quản được. Tôi đoán, trong vòng hai tháng sau khi xảy ra chuyện, có lẽ cô đã phát hiện ra mối tình giữa anh ta và Thư Tình rồi đúng không? Có phải anh ta đã thân nhiên đi ngoại tình mà không chút kiêng dè gì không? Có phải anh ta còn từng trực tiếp sỉ nhục cô không?”

Diệp Thu Vi đột ngột hít sâu một hơi, lại cắn mạnh vào môi trên, hai mắt hơi sụp xuống, toàn thân run rẩy không ngừng. Hai giây sau, một giọt nước mắt nóng hổi chậm rãi rơi ra từ trong tuyến lệ phía bên mắt trái của cô ta, sau đó chảy qua bờ má, lướt qua cánh mũi, đi xuyên khóe miệng, lại vượt qua cái cằm gầy guộc trắng ngần kia nữa, mãi đến khi đi tới cổ mới dừng lại.

Tôi vốn ngỡ rằng tiếp theo đó cô ta sẽ bật khóc nức nở, nhưng thật bất ngờ, cô ta không những không chảy thêm một giọt nước mắt nào nữa, thậm chí ngay cả những tiếng nghẹn ngào loáng thoáng kia cũng đã biến mất hẳn. Chỉ sau khoảng bốn, năm giây, những nét đỏ ửng trên khuôn mặt của cô ta cũng đột nhiên biến mất, ánh mắt rọi ra ngoài thì quay trở lại về sâu kín và sắc bén như mọi lần, đôi bờ môi vốn hơi khô cũng đã lại một lần nữa trở nên căng đầy. Cô ta hít sâu một hơi, lại dùng thời gian gấp đôi để thở ra thật chậm. Sau đó, cô ta đưa tay gạt nhẹ mái tóc, bên khóe miệng thấp thoáng một nụ cười mỉm khó có thể miêu tả bằng lời, trông vô cùng bình tĩnh.

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 43: Chương 11.2

“Còn gì nữa không?” Cô ta nhìn chăm chăm vào đôi mắt của tôi. “Chỉ có vậy thôi sao?”

Tôi nhìn cô ta bằng ánh mắt vừa sợ hãi vừa khó hiểu. “Cô...”

“Kỳ thực tôi phải cảm ơn anh.” Giọng nói của cô ta nhẹ nhàng như một cơn gió mát. “Cảm ơn anh đã giúp tôi phân ly nốt phần cảm tính còn sót lại. Anh không cần phải tự trách mình, sự phán đoán của anh là hoàn toàn chính xác, chuyện giữa chồng tôi và Thư Tình quả thực là một vết gợn trong lòng mà bấy lâu nay tôi không sao loại trừ hoàn toàn được, đồng thời cũng là sơ hở lớn nhất của tôi. Nhưng anh cần phải hiểu là điều này tôi còn rõ hơn cả anh nữa. Tôi biết anh sớm muộn gì cũng sẽ nắm lấy điều này hòng khống chế tâm trạng cũng như ý thức của tôi, cho nên ngay từ đầu tôi đã có sự chuẩn bị rồi. Còn anh...” Ánh mắt của cô ta đột nhiên trở nên băng giá. “Anh đã đánh giá mình quá cao, cũng đã đánh giá tôi quá thấp. Tôi sớm đã nói rồi, sự ám thị thông minh nhất vĩnh viễn phải được tiến hành một cách ngấm ngầm. Anh tự cho rằng mình nắm chắc phần thắng, không chịu tuân theo nguyên tắc này, vì thế mới khiến cho một món vũ khí vốn đủ để giúp anh thắng lợi trở thành công cụ cùng cố sức mạnh tâm lý của tôi. Bắt đầu từ lúc chủ động đặt câu hỏi, sự thất bại của anh đã được báo trước rồi.”

Trong lòng tôi bất giác thâm hoảng loạn nhưng vẫn cố tỏ ra bình tĩnh, nói: “Cô rõ ràng là đang phô trương thanh thế.”

Cô ta nở một nụ cười hết sức tự tin. “Tôi có thể nói với anh về Thư Tình, cũng có thể nói với anh về chồng tôi. Anh nói rất đúng, bọn họ đã có tư tình với nhau từ lâu, nhưng lúc trước tôi đã quá tin tưởng bọn họ, thế nên mới không hay biết gì. Hơn nữa, tuy chồng tôi có tình cảm với Thư Tình, nhưng đồng thời cũng có tình cảm và trách nhiệm với cả tôi nữa. Anh ta dường như rất thích thú với cuộc sống hai vợ một chồng đó. Sau khi xảy ra chuyện ở bữa tiệc rượu, thái độ của chồng tôi với tôi đã trải qua một quá trình biến hóa vi diệu. Trong mấy ngày đầu tiên, anh ta quả thực đã hết lòng bầu bạn bên tôi, mang tới cho tôi sự khích lệ và an ủi. Nhưng sau khi vụ án cưỡng hiếp đó được đưa ra xét xử, có lẽ bởi vì liên tiếp phải chịu sự ám thị từ những tình tiết trong vụ án, thêm vào đó những lời đồn về tôi còn nổi lên khắp nơi, thế là anh ta rốt cuộc đã thể hiện ra thái độ chán ghét rõ ràng với tôi. Anh ta bắt đầu không thêm để ý gì tới tôi nữa, cũng không thêm ăn cơm do tôi nấu, không đụng chạm gì vào người tôi, thậm chí chỉ tiếp xúc tay chân một chút thôi cũng không muốn. Sau khi vụ án kết thúc, anh ta bắt đầu tìm đủ các lý do để không về nhà, mà dù có về nhà thì cũng kiếm cớ để không phải ngủ chung với tôi. Khi đó, tôi đương nhiên đã phát hiện ra chuyện giữa anh ta và Thư Tình, nhưng lại chẳng thể làm gì được. Đúng như anh đã nói, tôi không còn trong sạch nữa, cũng đã mất đi khả năng sinh nở, quả thực chẳng còn chút tôn nghiêm nào trước mặt chồng nữa rồi. Tôi cũng có nhắc đến việc ly hôn, nhưng sự

nghệp của anh ta đang ở trong giai đoạn thăng tiến mạnh mẽ, anh ta tạm thời không muốn vì chuyện ly hôn mà làm ảnh hưởng đến sự nghiệp. Hơn nữa, khi đó cứ có cơ hội là lại đi gặp Thư Tinh, do đó căn bản không có thời gian để tâm đến tôi.”

Nhìn bộ dạng bình tĩnh tốt bậc của cô ta, tôi lại càng cảm thấy bất an hơn.

“Sau một quãng thời gian dài nín nhịn, cuối cùng vào một ngày cuối tháng Mười, tôi quyết định phải nghiêm túc nói chuyện với anh ta về tương lai.” Diệp Thu Vi dừng một chút rồi mới lại kể tiếp: “Nhưng chính như anh đã nói, khi đó tôi chẳng có chút địa vị nào trong lòng anh ta, là một người có cũng được mà không cũng được, thậm chí còn chẳng được đến mức như thế. Anh ta đã chẳng còn một chút tôn trọng nào dành cho tôi nữa. Buổi tối hôm đó, sự chán ghét của anh ta đối với tôi đã hoàn toàn bùng phát. Anh ta nói rằng tôi chủ động quyến rũ Từ Nghị Giang, hại anh ta bị người ta chê cười. Anh ta nói rằng tôi ghê tởm, dâm dăng, không biết xấu hổ, giả vờ đáng thương... Tôi rơi vào tuyệt vọng, thậm chí đến buổi tối ngày hôm sau khi ở nhà một mình, tôi đã uống một lượng lớn thuốc ngủ hồng tự sát. Nhưng sau khi uống thuốc ngủ không lâu, tôi bị một cơn đau nhói nơi dạ dày làm giật mình tỉnh giấc, liền nôn hết thuốc ngủ ra ngoài. Khi đó, tôi vừa nôn thốc nôn tháo vừa nảy sinh một loại cảm giác kỳ diệu. Tôi cảm thấy tiềm thức của tôi giống như một con người khác vậy, một con người hoàn toàn độc lập. Cô ta giống như Chúa trời của riêng cá nhân tôi, tận mắt nhìn thấy mọi nỗi đau khổ mà tôi phải gánh chịu, có sự thấu hiểu sâu sắc về tôi, đồng thời cũng mang lòng quan tâm và cảm thông to lớn đối với tôi nữa. Cô ta không muốn tôi chết, cho nên trong tình huống cực đoan đã phát huy tiềm năng lớn nhất để khống chế dạ dày và thực quản của tôi, giúp tôi nôn thuốc ngủ ra ngoài cơ thể. Tuy tôi đã từng học về tâm lý học nhiều năm nhưng mãi đến khoảnh khắc đó mới thực sự hiểu được sự kỳ diệu của thế giới tâm lý. Tôi bắt đầu cố gắng phân tách bản ngã và bản năng, thử lấy tư cách của một người đứng ngoài để cảm nhận tiềm thức của mình, và rồi cảm giác phân ly giữa bản ngã và bản năng đã không chỉ một lần xuất hiện.”

“Cảm giác phân ly giữa bản ngã và bản năng.” Tôi bất giác bị kéo vào trong câu chuyện của cô ta. “Đây chính là cái gọi là ‘thoát khỏi sự ràng buộc của bản năng tình dục’ mà cô đã từng nói tới ư?”

Cô ta khẽ gật đầu, nói tiếp bằng giọng không nhanh không chậm: “Sự xuất hiện của cảm giác phân ly này tuyệt đối không phải là ngẫu nhiên... Tôi đó, tôi đã sống sót về mặt sinh lý, vậy nhưng bản ngã vẫn chìm trong sự tuyệt vọng tột cùng, muốn sống tiếp thì nhất định phải có được thật nhiều sự trợ giúp về mặt tinh thần. Vậy nhưng khi đó tôi chỉ có một thân một mình, không nhận được sự trợ giúp từ người khác. Ngoài ra, tính cách của tôi vốn mềm yếu, hơn nữa lại đang muốn tìm đến cái chết, cho nên ý thức và bản ngã của tôi cũng chẳng thể mang tới cho tôi sự giúp đỡ nào. Dưới tình huống như vậy, chỉ còn duy nhất một loại sức mạnh tinh thần có thể giúp tôi sống tiếp mà thôi, đó chính là bản năng sống. Nhưng bởi vì vẫn đang ôm lòng tìm đến cái chết, do đó tôi không muốn thừa nhận sự tồn tại của loại khát vọng sống này, thêm nữa tính cách tôi vốn mềm yếu, vậy nên điều mà tôi khao khát nhất vẫn là sự giúp đỡ tới từ người khác. Dưới tình huống đó, tâm lý của tôi đã tạo ra một sự nguy trang cho loại khát vọng sống này, khiến tôi ngỡ rằng khát vọng sống kỳ thực tới từ bên ngoài. Lúc này, bản năng của tôi đại diện cho ham muốn sống sót, còn bản ngã thì lại muốn tìm đến cái chết, thế là giữa bản năng và bản ngã khó tránh khỏi việc xuất hiện cảm giác phân ly.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi nói: “Xét cho cùng thì đây cũng chỉ là một loại ảo giác trong tâm lý mà thôi, cô vẫn chưa thể thoát khỏi sự ràng buộc của bản năng cũng như bản năng tình dục.”

“Không.” Cô ta bình tĩnh nói. “Thoát khỏi sự ràng buộc của bản năng không có nghĩa là làm cho bản năng biến mất, nó chỉ phát sinh sự phân ly với bản ngã mà thôi. Thứ cảm giác phân ly này ban đầu quả thực chỉ là một loại ảo giác tâm lý mà thôi, nhưng sau khi nó liên tục xuất hiện, hơn nữa còn càng lúc càng mãnh liệt thì rất nhanh đã có sự biến hóa về chất. Sự biến hóa về chất này chính là bước ngoặt mà tôi đã từng kể với anh.”

Tôi đột nhiên giật mình tỉnh táo trở lại từ trong thế giới tâm lý mà cô ta tạo ra, thế rồi nhìn cô ta với vẻ cảnh giác, cảm thấy cô ta đang tiến hành ám thị mình. Nhưng sau những lời kể tiếp theo, tôi lại một lần nữa đắm chìm vào trong thế giới của cô ta, khó mà thoát ra được.

“Chính trong đêm đó, tôi đột nhiên cảm thấy trong lòng dâng lên ham muốn tình dục mãnh liệt.” Cô ta lại nói tiếp. “Tôi sờ vào vùng kín của chồng tôi, phát hiện thứ đồ của anh ta thật là nhỏ bé, hơn nữa còn lạnh giá tột cùng. Sự dả kích trong thực tại, nỗi căm hận đã tích lũy bao lâu đối với chồng tôi, ngoài ra là sự xấu hổ khi nghĩ đến tình dục, tất cả đã lại một lần nữa khiến tôi nảy sinh cảm giác phân ly giữa bản năng và bản ngã. Trước đó tôi đã từng vô số lần trải qua cảm giác phân ly, vậy nhưng tất cả cộng lại cũng chẳng được mãnh liệt bằng cảm giác trong khoảnh khắc đó. Lúc đó, tôi nhìn thẳng vào bản năng của mình từ một góc nhìn khách quan tuyệt đối, qua đó tận mắt nhìn thấy tất cả mọi dục vọng cũng như tình cảm nguyên thủy của bản thân. Chúng không hề biến mất, nhưng đã tách ra xa khỏi bản ngã, hơn nữa cũng không tiếp tục chế ngự bản ngã bằng một tư thái không thể kháng cự nữa, thậm chí còn bắt đầu tiếp nhận sự khống chế của bản ngã. Tất cả mọi tư duy và hành vi cảm tính đều có nguồn gốc từ bản năng, do đó, tôi đã ở vào một trạng thái lý tính thuần túy, trở nên hoàn toàn khác với trước kia.”

Tôi vô thức gật đầu, sau đó bất giác rơi vào dòng trầm tư: Sờ dĩ loài người không giống với các loài sinh vật khác là bởi vì họ có thể dùng lý tính để chống lại cảm tính, có thể dùng bản ngã để trói buộc bản năng. Đứng từ góc độ này mà xét, quá trình phát triển của trí tuệ chính là từ cảm tính hướng đến lý tính, từ bản năng hướng đến bản ngã. Sự tiến hóa này đạt tới tận cùng thì chính là trạng thái lý tính thuần túy do bản ngã thao túng. Nhưng cũng giống như việc con số dương vô cùng căn bản không tồn tại vậy, trạng thái cực tận của sự tiến hóa về tâm lý cũng không thể nào tồn tại và xuất hiện. Có điều, nếu gặp phải một tình huống cực đoan nào đó, bản ngã thực sự có thể hoàn toàn phân ly khỏi bản năng, đồng thời thông qua cơ chế lý tính để điều khiển bản năng, vậy thì trạng thái cực tận này chưa biết chừng lại thực sự có thể xuất hiện.

Lời kể của Diệp Thu Vi rất chân thực và đáng tin cậy, thậm chí còn khiến tôi nảy sinh sự đồng cảm mãnh liệt nữa.

Cô ta thực sự đã hoàn thành sự tiến hóa cực tận của trí tuệ rồi ư?

Tôi hít sâu một hơi, hoàn toàn đắm chìm vào trong lời kể của cô ta.

Diệp Thu Vi lại nói tiếp: “Cảm giác phân ly mãnh liệt không chỉ thay đổi kết cấu trong tâm lý của tôi, còn khiến phương thức cảm nhận của tôi thay đổi hoàn toàn nữa. Anh biết đấy, sự cảm nhận của sinh vật đối với thế giới luôn lấy bản thân làm tiêu chuẩn, loại tiêu chuẩn này cận kề tới cấp độ ý thức, cái gọi là thế giới quan kỳ thực chính là như vậy. Mỗi người đều có cá tính riêng của mình, có sự trải nghiệm riêng của mình, cho nên họ có những kinh nghiệm và phương thức cảm nhận khác nhau đối với thế giới, thế giới quan đương nhiên cũng theo đó mà khác nhau. Đối với tôi mà nói, sự phân ly triệt

đề của bản ngã và bản năng khiến hai thứ đó thể hiện ra sự khác biệt rõ ràng trong tri giác của tôi, sự khác biệt này thậm chí còn rõ ràng hơn cả sự khác biệt giữa thị giác và thính giác nữa. Loại trải nghiệm về sự “khác biệt rõ ràng” này đã làm thay đổi phương thức cảm nhận của tôi đối với người khác, thế nên khi tiếp xúc với ai đó, tôi sẽ tự động phân tách bản ngã và bản năng của người ấy ra, đồng thời lấy đó làm cơ sở để đưa ra những sự phân tích và dự đoán thuần túy lý tính về tư duy cũng như hành vi của người ấy. Quá trình này hết sức dễ dàng, trở thành một loại bản năng mới của tôi. Đương nhiên, loại “bản năng” này là một khái niệm hoàn toàn khác với bản năng tính dục của sinh vật.”

Những lời này thoát nghe thì khó tin vô cùng nhưng lại làm nảy sinh một sự đồng cảm lớn lao trong lòng tôi. Tôi lơ mơ cảm thấy, trải nghiệm về sự phân ly mà Diệp Thu Vi vừa miêu tả dường như cũng từng xảy ra trên người tôi.

“Bắt đầu từ đêm đó, loại cảm giác phân ly này cứ thế tồn tại trong tôi mà không bị mất đi, cho nên tôi đã trở thành tôi của bây giờ.” Cô ta vẫn tỏ ra vô cùng bình tĩnh. “Có điều con người dù sao cũng vẫn là con người, được định sẵn là phải chịu sự hạn chế của các quy luật của bản thân. Đối với tâm lý loài người ở giai đoạn hiện giờ, sự dung hợp và đối kháng giữa bản năng và bản ngã chính là một trong số các quy luật khách quan cơ bản. Cho nên, tuy đã phân ly khỏi bản ngã, cũng đã mất đi địa vị và bắt đầu phải chịu sự ràng buộc mạnh mẽ từ bản ngã, nhưng bản năng vẫn chưa từng từ bỏ quyền khống chế đối với tâm lý. Nó từ đầu chí cuối vẫn luôn cố gắng tiến lại gần bản ngã, hòng đoạt lại địa vị thống trị của mình. Vì điều này, nó không ngừng tìm kiếm lỗ hổng để đột phá, còn bản ngã thì luôn cố gắng bịt hết các lỗ hổng lại. Nhưng, có một lỗ hổng mà tôi không thể nào dùng lý tính để bịt kín hoàn toàn, đó chính là sự tổn thương mà chồng tôi đã gây ra cho tôi bằng hành động phản bội kia.

Rất nhiều các tâm trạng tiêu cực như ảm ức, ghen tị, thù hận đã hội tụ lại thành một luồng sức mạnh tinh thần to lớn, nó ẩn mình bên trong bản năng của tôi, thỉnh thoảng lại phát động những đợt tấn công mạnh mẽ nhằm vào bản ngã, bấy lâu nay vẫn luôn là mối uy hiếp lớn nhất ngăn cản tôi duy trì

trạng thái hiện giờ. Anh Trương...” Cô ta đột nhiên bỏ kính xuống, để lộ một đôi mắt còn sắc bén hơn lúc bình thường. “Vẫn là câu nói đó, tôi thực sự phải cảm ơn anh. Cảm ơn anh đã giúp tôi phân ly nốt phần cảm tính còn sót lại đó, điều này đồng nghĩa với việc mối uy hiếp trí mạng của tôi đã được loại trừ.”

Tôi vô thức nhìn chăm chăm vào chiếc kính trong tay cô ta trong lòng đột nhiên dâng lên một nỗi sợ hãi khó mà dùng lời miêu tả. Tôi hít sâu một hơi, sau đó ngoác mắt nhìn những tia sáng bên ngoài cửa sổ, đầu óc rơi vào trạng thái mê man.

Diệp Thu Vi gõ nhẹ lên bức tường thủy tinh ba lần, khiến tôi giật mình tỉnh táo trở lại từ trong cơn ngơ ngẩn. Rồi cô ta hỏi: “Bây giờ anh còn nghĩ là tôi đang phô trương thanh thế nữa không?”

Tôi không dám khẳng định. Tôi phải thừa nhận là lời của Diệp Thu Vi đã khiến tôi nảy sinh sự đồng cảm và tin tưởng rất mãnh liệt, nhưng gạt bỏ những sự cảm nhận tới từ bản năng này qua một bên, xét về mặt lý tính, tôi kỳ thực vẫn ôm lòng thù địch và cảnh giác mãnh liệt không kém đối với cô ta. Tôi biết rõ là sức mạnh tinh thần của cô ta cực kỳ ghê gớm, thế nên không khỏi lo rằng bản thân sẽ bị lọt vào sự ám thị của cô ta. Vì điều này, lý tính của tôi từ đầu đến cuối vẫn luôn cố gắng chống lại sự đồng cảm và tin tưởng đến từ bản năng. Hiện giờ, tôi đang ở trong một trạng thái mà lý tính đối kháng với cảm tính, mà giữa lý tính bản ngã và cảm tính bản năng của tôi dường như cũng đã xảy ra sự phân ly ở một mức độ nhất định...

Tôi bắt gác cả kính, thế rồi liền từ trong trạng thái tâm lý day dứt quay trở về thực tại.

Tôi ý thức được rằng mình có lẽ sớm đã rơi vào trong sự ám thị của Diệp Thu Vi rồi. Năng lực ám thị của cô ta quả thực quá ư lợi hại, chỉ bằng mấy lời ngắn ngủi mà đã có thể khiến cho tôi cũng nảy sinh cảm giác phân ly giữa bản ngã và bản năng. Tuy không biết cô ta làm vậy rốt cuộc là vì mục đích gì, vậy nhưng tôi vẫn ý thức được sâu sắc một điều: Minh tuyệt đối không thể để cô ta tiếp tục dắt mũi như vậy được.

“Cô Diệp.” Tôi cất giọng bình tĩnh, nói. “Cô quả thực là lợi hại hơn tôi nhiều, tôi xin chịu thua. Nhưng tôi cũng không ngốc đến thế đâu. Dù cô có khiến nội tâm của tôi bị đánh động tới mức độ nào thì tôi vẫn tin chắc rằng cô đang phô trương thanh thế.”

Trong mắt thoáng qua một tia kinh ngạc, cô ta muốn nói gì đó mà lại thôi.

Tôi biết là sự phản kháng của mình đã phát huy hiệu quả, bèn quyết định tiếp tục phản kích: “Điều tôi muốn nói là bản ngã và bản năng không thể nào phân ly một cách triệt để cho dù có thực sự phân ly ở một mức độ nhất định thì bản ngã cũng không thể hoàn toàn thoát khỏi sự ràng buộc của bản năng, càng đừng nói gì tới việc chế ngự bản năng. Xét cho cùng, cảm giác phân ly của cô chỉ là một sự ảo giác về tâm lý mà thôi, cùng lắm thì cũng chỉ là một sự cảm nhận giả tạo ở cấp độ bản ngã.” Tôi áp bàn tay lên trên bức tường thủy tinh, lắc nhẹ mấy cái, chờ sau khi thu hút được sự chú ý của cô ta thì nhìn chăm chăm vào mắt cô ta. “Cô có từng nghĩ đến cảnh khi chồng cô và Thư Tình ở bên nhau bao giờ chưa? Những lúc như thế, bọn họ hẳn sẽ gọi nhau một cách ngọt ngào, bốn mắt thì nhìn nhau thắm thiết, trong mắt chứa chan tình cảm đậm sâu. Hơn nữa, khi bọn họ ôm nhau trần trụi cảm nhận sự tồn tại của đối phương, Thư Tình nhất định là đã có được tình yêu ở nơi sâu thẳm nhất trong tâm linh của chồng cô rồi. Khung cảnh đó cô ắt hẳn đã từng nghĩ đến, thậm chí là không chỉ một lần. Tại nơi sâu thẳm trong nội tâm của cô lẽ nào không có một chút xao động nào ư? Trong cái bản năng mà cô cho là đã bị phân ly hoàn toàn ra khỏi bản ngã kia liệu chẳng vẫn tồn tại tình yêu và lòng hận thù mãnh liệt? Chúng rõ ràng là vẫn luôn lớn vồn trong lòng cô, chưa từng biến mất hoàn toàn, chỉ cần cô thoáng nghĩ đến một chút thôi là sẽ trào dâng ào ạt...” Tôi liên tục gõ nhẹ vào bức tường thủy tinh, cất tiếng hỏi bằng giọng dịu dàng nhất có thể: “Cô nhất định là đang cảm thấy rất căm tức đúng không?”

Cô ta chớp chớp mắt, nhịp thở trở nên hơi rối loạn, nhưng ngoài thế ra thì không hề có biểu hiện khó chịu rõ ràng nào khác. Tôi đang định lên tiếng tiếp tục tấn công thì cô ta bỗng lại nở một nụ cười khó hiểu, chỉ sau nháy mắt đã làm rối loạn ý đồ của tôi.

“Anh Trương.” Cô ta đưa tay lên gạt nhẹ mái tóc một lần nữa. “Cảm giác phân ly giữa bản ngã và bản năng trong anh không phải do tôi dẫn dắt nên mới xuất hiện đâu, nó kỳ thực vẫn luôn tồn tại.”

“Sao...” Theo bản năng tôi muốn lên tiếng hỏi nhưng đột nhiên ý thức được đây có lẽ vẫn là một sự ám thị của cô ta, thế là bèn khẽ mỉm cười, nói: “Cô đúng là ngoan cố.”

”Tôi kể với anh về cảm giác phân ly không phải là vì muốn anh hiểu tôi hơn.” Cô ta lại nói tiếp. “Tôi chỉ muốn anh hiểu về chính bản thân mình thôi. Anh nghĩ rằng anh đã thức tỉnh rồi, nhưng kỳ thực anh vẫn đang ngủ say, cùng lắm chỉ có thể tỉnh là nửa say nửa tỉnh. Anh có quá nhiều điều nghi hoặc về mình và muốn nhờ tôi giúp đỡ giải đáp. Tôi nói không sai chứ?”

Thấy vẻ tự tin cùng nụ cười sâu xa khó lường của cô ta tôi bất giác cảm thấy hoang loạn. Tôi quả thực còn chưa hoàn toàn tỉnh lại, đây là điều không cần phải nghi ngờ. Nhưng đồng thời tôi cũng hiểu rằng đây là nhược điểm của mình, là vũ khí của Diệp Thu Vi. Nếu tiếp tục chấp nhận sự dẫn dắt của cô ta, có lẽ tôi sẽ có được sự nhận thức sâu sắc hơn về bản thân, nhưng cùng với đó, tôi nhất định phải chịu sự rủi ro về việc mình có thể bị cô ta đánh gục. Xét ra, cuộc đối đầu này giữa hai chúng tôi ngay từ đầu đã không công bằng rồi.

Tôi lại một lần nữa cảm thấy bất khoan.

”Thứ cảm giác phân ly đó vẫn luôn tồn tại trong anh, hơn nữa còn chính là nguyên nhân khiến anh không thể hoàn toàn tỉnh lại.” Cô ta lại tiếp tục dẫn dắt. “Trong quá trình tôi kể, anh nhất định đã nảy sinh sự đồng cảm mãnh liệt, đúng vậy không?”

Tôi đột nhiên cảm thấy đầu óc quay cuồng, bên tai lại một lần nữa vang lên tiếng rít quái lạ kia. Theo bản năng, tôi muốn bịt chặt hai tai mình lại, nhưng mới giơ tay được một nửa thì đã lại ngẩn ngơ buông xuống. Tôi lại một lần nữa cảm nhận được sự tồn tại của thứ sức mạnh tinh thần ẩn sâu trong lòng nhưng lại nằm bên ngoài cái khái niệm “tôi” kia. Nó đang sục sôi và không ngừng lớn mạnh, chừng như chuẩn bị bùng phát bất cứ lúc nào.

”Anh Trương...” Giọng nói của Diệp Thu Vi dường như vang ra từ nơi đáy lòng tôi. “Tâm lý của anh kỳ thực vẫn luôn tồn tại sự phân ly, chỉ là không được triệt để như tôi mà thôi.”

Trong dòng tư duy càng lúc càng trở nên hỗn loạn, tôi đột nhiên nảy sinh một tia nhận thức tinh táo: Diệp Thu Vi đang sử dụng biện pháp ám thị để tấn công tôi, tôi nhất định phải tiến hành phản kháng. Nhưng tôi cũng hiểu, dựa vào trạng thái của tôi bây giờ thì rất khó chặn được sự tấn công của Diệp Thu Vi từ góc độ tâm lý. Trong cơn hoang loạn, tôi ngược mắt lên, đột nhiên để ý tới cửa sổ trò chuyện trên bức tường thủy tinh.

Giọng nói của Diệp Thu Vi lại tiếp tục vang lên: “Anh cho rằng bản thân...”

Tôi đưa tay ra theo bản năng, đột ngột đóng cửa sổ trò chuyện lại, sau nháy mắt mọi âm thanh đã biến mất khỏi thế giới của tôi. Bức tường thủy tinh cách âm tuyệt đối đã mang lại cho tôi cảm giác an toàn tuyệt đối. Sau chốc lát, tôi hít sâu một hơi, tâm trạng dần trở nên bình lặng. Tôi ngẩng lên nhìn Diệp Thu Vi, thấy cô ta đã dừng lại không nói gì tiếp nữa, chỉ lặng lẽ nhìn tôi, vẻ mặt vẫn ngộp đầy những nét gì đó khiến người ta không sao nhìn thấu.

Tôi nhìn vào đôi mắt của cô ta, đột nhiên cảm nhận được một tia khác lạ. Hai mắt của cô ta trong veo sáng rõ, làn da xung quanh trắng nõn phẳng lì, không hề có một chút dấu hiệu nào của việc thị lực có vấn đề. Tôi bất giác cảm thấy kinh hãi, và rồi nhanh chóng nhớ ra: Trước khi vào Bệnh viện Tâm thần thành phố phỏng vấn Diệp Thu Vi tôi từng cộng từng gặp cô ta hai lần, một lần là ở trong phòng bệnh của Lưu Hướng Đông, một lần là ở trong phòng bệnh của Tần Quan. Trong hai lần gặp mặt đó cô ta đều không đeo kính, cũng không có vẻ gì là bị cận thị hay loạn thị cả, nói cách khác, cô ta căn bản không có vấn đề về thị lực.

Nhưng, trong chín lần gặp mặt bắt đầu từ ngày 16 tháng 7, tại sao mỗi lần cô ta đều đeo kính như vậy chứ?

Tôi đột nhiên nảy sinh một loại trực giác, cảm thấy chiếc kính đó cũng có liên quan tới sự ám thị. Tôi nhìn chằm chằm vào đôi mắt cô ta về nghi hoặc, sau đó lại nhìn vào chiếc kính gọng nhỏ màu đen trong tay cô ta, cảm thấy có chỗ nào đó không đúng lắm.

Cô ta dường như đã phát hiện ra các hoạt động trong tâm lý của tôi, bèn giơ chiếc kính trong tay lên lắc nhẹ, sau đó khẽ mỉm cười và đeo kính trở lại. Tôi nhìn vào khuôn mặt của cô ta, trong lòng đột nhiên dâng lên một cảm giác sợ hãi mãnh liệt, bên tai thì lại một lần nữa vang lên tiếng rít quái dị kia. Một giây tiếp theo đó, Diệp Thu Vi đột nhiên ngã người về phía trước, đồng thời kéo cổ áo xuống để lộ những đường cong thoáng ẩn thoáng hiện. Đôi bờ môi căng đầy của cô ta chậm rãi hé ra, tuy cách một bức tường thủy tinh nhưng tôi dường như vẫn có thể nghe thấy giọng nói của cô ta: “Anh Trương, anh có muốn làm tình với tôi không?”

Tôi vẫn còn nhớ rõ, trong lần gặp mặt đầu tiên cô ta đã từng thực hiện động tác như vậy và nói ra những lời y hệt như vậy.

Lòng tôi bất giác trầm xuống, đầu óc rơi vào trong một sự trống rỗng ngẩn ngui. Ngay sau đó, tôi không ngờ lại không sao kiềm chế được ham muốn tình dục mãnh liệt nổi lên trong lòng mình. Tôi ngẩng đầu lên, thấy Diệp Thu Vi chậm rãi cởi cúc áo, sau đó lột bỏ toàn bộ quần áo để lộ ra tấm thân trắng ngần, cứ thế đứng lặng lẽ trước mặt tôi. Tôi nôn nóng nuốt một ngụm nước bọt, đồng thời dùng sức đập mạnh vào bức tường thủy tinh, muốn bắt chấp tất cả để xông vào trong đó. Một giây sau, tôi nhớ lại trải nghiệm trong lần đầu tiên gặp mặt, thế là đột nhiên ý thức được rằng mình có lẽ đã lại nảy sinh ảo giác do một lần ám thị nữa của cô ta.

Tôi vội vàng cúi đầu xuống thật thấp, sau đó hít sâu một hơi, đưa tay lên day mạnh mắt, chờ sau khi xác định là mình đang ở trong trạng thái tỉnh táo thì mới lại ngẩng đầu lên. Tôi kinh ngạc phát hiện lần trải nghiệm này hóa ra lại không phải là ảo giác. Diệp Thu Vi quả thực đã cởi hết áo váy ra, đang đứng lặng lẽ trước mặt tôi, khiến tôi khó có cách nào kiềm chế được.

Tôi nhìn lướt qua thân thể của cô ta bằng ánh mắt vừa tham lam vừa hoang loạn, dục vọng càng lúc càng trở nên mãnh liệt, nhịp tim cũng càng lúc càng nhanh hơn. Đứng vào khoảnh khắc sắp trở nên mê muội tôi bỗng nhìn thấy một cảnh tượng không thể tin nổi.

Trên cánh tay phải của Diệp Thu Vi xuất hiện một đường gì đó mờ mờ, nhưng càng lúc càng rõ ràng hơn và hiện ra màu đỏ tươi. Thế rồi, đường màu đỏ đó không ngừng sâu thêm, to thêm, cuối cùng đột nhiên biến thành một vết thương vừa sâu vừa dài, làn da ở hai bên bị xé toạc ra, một dòng màu đỏ thẩm từ trong miệng vết thương tràn ra ngoài. Nửa giây sau “đường màu đỏ thứ hai xuất hiện trên tay trái của cô ta, sau đó nhanh chóng biến thành vết thương thứ hai. Tiếp theo đó là đường thứ ba, đường thứ tư, đường thứ năm... Các miệng vết thương càng lúc càng xuất hiện nhanh hơn, cũng càng lúc càng dày đặc hơn, và rồi chỉ sau nháy mắt đã phủ đầy hai cánh tay của Diệp Thu Vi.

Lòng tôi đột nhiên trở nên bình lặng, nhưng ngay sau đó một nỗi sợ hãi ngấm sâu vào tận trong xương tủy chợt kéo đến. Sau một cơn đau dữ dội ở đầu, tôi cảm nhận được mình đã rơi nước mắt. Tôi trượt ngã xuống khỏi ghế, quỵ sụp xuống đất, tay bám lên bức tường thủy tinh, mà lúc này trên tường đã dính đầy máu tươi từ lúc nào chẳng hay rồi. Giữa màu máu đỏ tươi vô tận, nước mắt của tôi chảy dài, bên tai thì vang lên một giọng nữ xa xăm, âm thanh nghe thật cùng thê thảm.

Tôi quên hết tất cả mọi thứ xung quanh, chỉ nhìn thấy một cô gái ước chừng mười bảy, mười tám tuổi. Cô ta mặc một chiếc váy liền xếp nếp kiểu bohemian, đeo kính gọng nhỏ màu đen, ngồi trên một chiếc giường trang nhã, hơi ngẩng đầu lên nhìn tôi. Trong ánh mắt của cô ta ngợp đầy sự yêu thương, dịu dàng, nhưng đồng thời bên trong đó cũng ẩn giấu sự mâu thuẫn và sợ hãi. Cô ta...

Tôi vừa khóc vừa quay trở về thực tại. Phía bên kia của bức tường thủy tinh, Diệp Thu Vi đang toàn thân trần trụi quỳ kiểu ngồi ngay trước mặt tôi, tay phải cầm một lưỡi dao cạo cạo vào cánh tay trái tạo ra thêm một vết thương nữa.

Tôi nhìn chăm chăm vào miệng vết thương vừa xuất hiện, một dòng máu tươi mới, ấm nóng từ trong đó chảy ra, mang theo một màu đỏ khiến người ta nhìn mà run sợ, sau nháy mắt đã làm nhòe đôi mắt của tôi.

Tôi lại nhìn thấy cô gái đó, cô ta ngồi bên mép giường, nơi đầu giường là một ô cửa sổ đang mở rộng. Gió và ánh dương không ngớt ủa vào qua cửa sổ, váy áo và mái tóc của cô ta theo đó tung bay, lấp lánh ánh lên những tia sáng khiến lòng người xao động. Tôi nhìn vào mặt cô ta, đột nhiên phát hiện mình vẫn còn nguyên ham muốn tình dục tràn đầy. Tôi đặt tay lên bờ vai cô ta, cô ta nhìn tôi bằng ánh mắt vừa mong chờ lại vừa sợ hãi, thực là mâu thuẫn vô cùng. Tôi bất chấp tất cả đẩy ngã cô ta xuống giường. Cô ta một mặt giãy giụa, nhưng một mặt khác lại hưởng ứng những động tác của tôi.

Dục vọng rất nhanh đã được phát tiết, nhưng tôi vẫn ôm chặt lấy cô ta, sợ mình sẽ mất cô ta. Cô ta cũng ôm chặt tôi. Tôi chậm rãi vuốt ve cánh tay của cô ta, đột nhiên cảm nhận được ở đó có một mảng thô ráp. Tôi buột miệng ra một chút, thế rồi mới phát hiện trên hai tay cô ta có đầy những vết sẹo. Những vết sẹo đó đều thẳng tắp, chính tề, hiển nhiên là do bị vật sắc cứa vào mà ra. Tôi nhìn vào khuôn mặt của cô ta, vừa xót xa lại vừa nghi hoặc. Cô ta lại một lần nữa ôm chặt lấy tôi, ghé đến bên tai tôi cất tiếng rú rí: “Anh, đừng rời xa em...”

Trái tim đập thình thịch liên hồi, tôi hít sâu một hơi, sau nháy mắt đã trở lại thực tại từ trong cơn mơ ngắn ngủi. Diệp Thu Vi vẫn đang ngồi kiểu quỳ ở phía đối diện với tôi, tay cầm lưỡi dao, trên mỗi cánh tay đều có hai, ba miệng vết thương rất mới. Tôi thở phào một hơi, thế rồi mới ý thức được, cảnh tượng đáng sợ với hai cánh tay đầy đặc những vết thương của cô ta vừa rồi chỉ là ảo giác xuất hiện dưới sự ám thị của cô ta mà thôi.

Một giây sau, tôi động đậy hai chân một chút, đột nhiên cảm thấy chỗ kín của mình có chút không thoải mái. Tôi cúi đầu xuống, ngửi thấy một mùi tanh quen thuộc, thế rồi mới kinh ngạc phát hiện chẳng biết từ lúc nào mình đã thực hiện xong một lần phát tiết dục vọng. Nhất thời, tôi cảm thấy lúng túng, ngẩn ngơ, xấu hổ, chỉ muốn độn thổ cho xong, ký ức và cảm giác cũng trở nên hỗn loạn.

Tôi lại nhìn thấy cô gái trẻ tuổi đó. Cô ta nằm trên mặt đất, đầu tóc rối bời, từ trong miệng phát ra những tiếng kêu the thé tựa như tiếng hót thê lương của một loài chim nào đó. Theo bản năng, tôi ý thức được rằng đó chính là nguồn gốc của tiếng rít quái dị mà tôi thường xuyên nghe thấy. Cô ta vừa kêu ré lên vừa nhìn tôi, hai tay múa may không ngớt, bên trên có đầy những vết sẹo. Đột nhiên, mỗi vết sẹo đều như biến thành một cái miệng khổng lồ đang há rộng, tựa hồ muốn nuốt chửng tôi vào bên trong...

Tôi đâm mạnh một cái xuống đất, kêu lớn một tiếng, lại một lần nữa quay trở về thực tại. Trong lòng tôi trào lên một thứ cảm giác mãnh liệt đến mức khiến người ta tuyệt vọng, cứ như thể có một linh hồn chất chứa đầy nỗi bi thương đang thức tỉnh. Tôi ra sức đâm mạnh vào bức tường thủy tinh, sau đó hoảng hốt mở cửa sổ trò chuyện, áp sát vào bức tường cất tiếng hỏi: “Cô ta là ai? Cô ta là ai?”

Diệp Thu Vi vứt lưỡi dao qua một bên, chỉnh lại mái tóc một chút, nhìn chăm chăm vào tôi, nói: “Anh biết mà.”

Tôi biết ư? Tôi cũng người ra đó, trong đầu như cứ một tia chớp lóe lên... Phải rồi, tôi biết mà, tôi...

“Anh còn nhớ không?” Diệp Thu Vi lại nói tiếp. “Một năm trước đây, tôi đã từng nói cho anh biết tên của cô ta rồi.”

Toàn thân tôi run lên lạnh buốt, đầu óc lại một lần nữa đau đớn tột cùng, một số ký ức và cảm giác xa xôi bất chợt ủa vào trong ý thức mà chẳng có chút kiêng dè nào hết. Tôi nhớ ra rồi, lúc ba giờ mười phút chiều ngày 12 tháng 9 năm 2011, tôi đã gặp Diệp Thu Vi trong phòng bệnh của Tần Quan. Khi đó, sau khi cả hai người chúng tôi đều thẳng thắn thừa nhận thân phận của mình, cô ta đã nghiêm túc nói với tôi: “Kỳ thực không chỉ có anh và tôi, còn có một người thứ ba nữa cũng giống như chúng ta vậy.”

Lòng tôi mò dũi với “đồng loại” nhanh chóng làm nhiễu loạn tâm trí của tôi. Tôi hoàn toàn buông bỏ lòng đề phòng, nôn nóng hỏi cô ta: “Còn có người khác nữa ư? Là ai vậy?”

“Tôi có thể nói cho anh biết tên của cô ta.” Diệp Thu Vi khẽ chớp mắt, hồ hởi nói: “Anh có thể còn chưa biết đâu, cô ta là một người quen của anh đấy.”

Trái tim tôi đập rộn lên, nhịp thở cũng trở nên hơi rối loạn. “Người mà tôi quen ư? Rốt cuộc là ai vậy?”

Diệp Thu Vi hơi hé miệng ra. “Cô ta tên là...”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 44: Tình Yêu Ân Sâu Vào Xương Tủy

Đứng vào khoảnh khắc cái tên này sắp đi từ khu vực bên rìa tiềm thức vào trong ký ức, đầu óc tôi lại đau nhói lên lần nữa. Tôi không kìm được kêu to một tiếng, đưa tay lên ôm đầu theo bản năng, trước mắt lại một lần nữa xuất hiện bóng dáng của cô gái trẻ tuổi kia. Cô ta nhìn chăm chăm vào tôi không chớp mắt, bên trong ánh mắt chứa đầy tình cảm và nỗi sợ hãi. Tôi nhìn vào mắt của cô ta, lại một lần nữa rơi lệ. Theo sự tuôn trào của những giọt nước mắt, dòng ký ức vốn đã đứt đoạn kia rốt cuộc đã lại tiếp diễn.

miệng, nói ra một cái tên đánh thẳng vào nhược điểm trong tâm hồn của tôi: “Trương Minh Khê.”

Tôi đột ngột quay trở về thực tại, thân thể không kìm được run lên lay lẩy, đầu óc thì đau đến nỗi cơ hồ muốn nổ tung. Tôi không ngừng rơi nước mắt, khóe miệng đã trở nên mẫn cảm từ lúc nào, nước mũi thì dường như đã chảy tới tận ngực. Tôi ngần ngại đưa tay bám vào chiếc ghế bên cạnh, gắng gượng ngồi thẳng người dậy trên mặt đất. Chỉ trong vòng một giây ngắn ngủi, vô số ký ức như tới từ kiếp trước không ngừng ủa vào đầu và xâm lấn ý thức của tôi từ nhiều phương diện, những ngọn lửa nóng bỏng như thể cháy bùng lên ở khắp nơi, khiến tôi không có chỗ nào để đặt chân, không có chỗ nào để né tránh. Tôi ngồi bệt ở đó, vừa ngần ngại lại vừa bất lực, để mặc cho hai dòng ký ức cũ mới dung hòa vào nhau, từ đó tạo ra một bản thân hoàn chỉnh hơn, chân thực hơn.

“Trương Minh Khê...” Tôi hơi hé mắt ra, lẩm bẩm đọc lại cái tên này một lần nữa, trước mắt thì toàn là hình bóng của cô gái trẻ tuổi kia. “Minh Khê, Minh Khê...”

Diệp Thu Vi thở phào một hơi, chậm rãi đứng dậy, xử lý sơ qua vết thương, sau đó thì mặc áo váy vào và ngồi trở lại chiếc ghế mây, sắc mặt từ đầu chí cuối vẫn nguyên vẻ bình tĩnh tốt cùng.

“Trương Minh Khê.” Một lát sau, cô ta nói tiếp. “Anh Trương, sự phân ly giữa bản năng và bản ngã của anh chính là do cô ta mà ra.” Khi nói ra những lời này, cô ta cố tình dùng giọng nhấn mạnh khi nhắc đến hai chữ “Trương”.

Tôi đã trở nên hoàn chỉnh, do đó đương nhiên hiểu được cô ta muốn nói gì. Nhưng trong khoảnh khắc đó tôi thực sự chỉ mong rằng mình không hoàn chỉnh, chỉ mong rằng mình vẫn đang sống trong trạng thái phân ly như trước. Có lẽ, trạng thái đó mới là thích hợp nhất đối với tôi. Tôi liều mạng phản kháng tiến trình hoàn thiện trong tâm lý, nhưng chỉ vô ích mà thôi. Tôi không khóc, nhưng nước mắt vẫn cứ không ngừng rơi.

Diệp Thu Vi gõ nhẹ mấy cái vào bức tường thủy tinh, hỏi bằng giọng nhẹ nhàng rất mực: “Anh vẫn chưa quên cô ta chứ?”

Lẽ nào lại có thể quên được? Nhưng tôi thật lòng không muốn nghĩ đến. Tôi khẽ lắc đầu, nhìn Diệp Thu Vi bằng ánh mắt sợ hãi, hy vọng cô ta đừng tiếp tục làm trái tim của tôi nhỏ máu.

“Để tôi kể cho anh nghe một câu chuyện.” Cô ta hờ hững nhìn tôi, không hề có ý định dừng lại. “Tháng 10 năm 1977, qua sự giới thiệu và tác hợp của người thân, một nhân viên tạp vụ làm việc ở bến xe tên là Trương Vĩnh Kiệt và một nữ công nhân sản xuất tên là Phùng Du đã nên duyên vợ chồng với nhau. Ngày 14 tháng 5 năm 1979, con trai của hai người họ ra đời, được đặt tên là Trương Nhất Tân, ngụ ý là sự khởi đầu của một cuộc sống mới. Để thực hiện mục tiêu có một cuộc sống mới này, Trương Vĩnh Kiệt đã nghỉ việc ở bến xe, cố gắng gom góp lấy một khoản tiền, sau đó cùng mấy người bạn lớn gan đi buôn bán nông sản.”

Tôi ưỡn oải ngồi trên mặt đất, không nói năng gì, nội tâm đột nhiên bình lặng trở lại.

“Trong giai đoạn đầu của công cuộc Cải cách1, gần như mỗi vụ buôn bán đều có thể kiếm được tiền.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp. “Trương Vĩnh Kiệt tuy không có học vấn gì hết nhưng vẫn làm ăn rất thuận lợi, chỉ sau chưa đầy một năm đã trở nên giàu có. Anh ta trẻ tuổi háo thắng, ý chí dạt dào, không ngừng mở rộng quy mô buôn bán, cuộc sống của nhà họ Trương cũng theo đó mà ngày một tốt lên. Thế nhưng ngày vui ngắn chẳng tày gang, đến năm 1982, Trương Vĩnh Kiệt đầu tư mù quáng, bị lừa gạt trong một vụ thu mua ngô, thế là mất sạch vốn liếng. Anh ta không hề vì thế mà nhụt chí, lập tức đi vay mượn tiền, sau đó tiếp tục buôn bán nông sản. Nhưng lúc này thời gian đã qua được mấy năm, số người tham gia buôn bán càng lúc càng nhiều, tiền chẳng còn dễ kiếm như trước nữa. Sau khi dựa vào vận may mà giậm chân tại chỗ được một năm, Trương Vĩnh Kiệt vốn mê tín nên đã dẫn theo vợ mình về quê, đi tìm một bà đồng nổi tiếng trong vùng để xin được chỉ cho một lối đi đúng đắn. Bà đồng đó tính toán một hồi, cuối cùng liền tính ra được là Trương Vĩnh Kiệt có số giàu sang tốt bậc, bảo anh ta cứ việc yên tâm mà tiếp tục xông pha trên thương trường, nhưng có một điều kiện là phải sinh thêm một đứa con nữa, mà tốt nhất là con gái.”

Tôi dờ dẩn lắng nghe, nước mắt vẫn cứ tiếp tục chảy dài.

1. Ý chỉ Cải cách kinh tế Trung Quốc, một chương trình thực hiện các thay đổi về kinh tế ở Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa được những người theo chủ nghĩa thực dụng bên trong Đảng Cộng sản Trung Quốc lãnh đạo. Chương trình này bắt đầu từ năm 1978 và vẫn đang tiếp diễn cho đến đầu thế kỷ XXI. Mục tiêu của Cải cách kinh tế Trung Quốc là tạo ra giá trị thặng dư đủ để cung cấp tài chính cho quá trình hiện đại hóa nền kinh tế của Trung Quốc đại lục -ND.

“Nhưng...” Diệp Thu Vi đưa mắt liếc nhìn tôi, cố ý dừng lại một lát. “Từ hai năm trước đó, vào mùa hè năm 1981 Phùng Du đã đi làm phẫu thuật thất cổ tử cung rồi, không thể sinh nở được nữa. Hai vợ chồng do dự một chút rồi liền nói ra nỗi khó xử của mình, bà đồng đó liền bảo bọn họ không cần phải lo lắng làm gì, không sinh được thì nhận nuôi một đứa cũng không sao.”

Tôi nhớ tới Minh Khê, trái tim bất giác đau nhói thêm lần nữa.

Diệp Thu Vi lại kể tiếp câu chuyện về tôi: “Tháng 10 năm 1983, hai vợ chồng họ chỉ ra hai nghìn nhân dân tệ nhận nuôi một đứa bé gái vừa đầy tháng ở vùng khác, đặt tên là Trương Minh Khê. Một năm sau, việc buôn bán của Trương Vĩnh Kiệt lại một lần nữa thất bại, không chỉ mất hết vốn liếng mà còn nợ nần đầm đìa. Nhưng anh ta cực kỳ tin tưởng vào lời chỉ dạy của bà đồng kia, thế là lại đi mượn thêm tiền để tiếp tục buôn bán. Lần này, anh ta từ bỏ việc buôn bán nông sản vốn có rủi ro khá lớn, và rồi dưới sự xúi bẩy của một nhân viên kinh doanh chuyên bán thiết bị cơ giới đã quyết định đầu tư mở một công xưởng chuyên gia công, sơ chế các sản phẩm hóa học. Nhưng, Trương Vĩnh Kiệt hoàn toàn không hiểu gì về cách kinh doanh, chỉ trong vòng hai năm ngắn ngủi công xưởng đã bị các công nhân và ban ngành có liên quan đục khoét sạch sẽ từ trong ra ngoài. Trương Vĩnh Kiệt lấy công xưởng làm vật thế chấp, vay được một khoản tiền lớn, sau đó quay trở lại buôn bán nông sản, không ngờ lại may mắn kiếm được khoản tiền lớn thứ hai trong đời. Về sau, anh ta tiếp tục thử đầu tư vào đủ các hạng mục, nào là bao thầu công trình xây dựng, mở nhà hàng lán, mở công ty chế biến thực phẩm, có một lần thậm chí còn đầu tư vào việc khai khẩn đất trồng trọt ở biên giới. Khoản tiền đầu tiên trong đời kiếm được quá dễ dàng, điều này khiến anh ta nảy sinh ảo tưởng về việc không làm mà hưởng, và đây cũng là hình ảnh phản chiếu chân thực của rất nhiều người trong thời đại đó. Nhưng đến cuối cùng, anh ta chỉ có thể lấy khoản vay mới để bù vào khoản nợ cũ, số tiền cần vay càng lúc càng nhiều, số tiền nợ cũng càng lúc càng nhiều hơn, dần dần đẩy cả gia đình vào tuyệt cảnh.”

Tôi lặng lẽ rơi nước mắt, nỗi căm hận vốn đã biến mất từ lâu với cha lại một lần nữa trào lên từ nơi đáy lòng.

Diệp Thu Vi nhẹ nhàng vuốt ve vết thương trên cánh tay, sau đó lại nói tiếp: “Khi con gái được ba tuổi, Phùng Du bỏ việc ở nhà máy, một lòng giúp chồng kinh doanh buôn bán. Kể từ đó về sau, hai vợ chồng họ bắt đầu chẳng quản ngày đêm bôn ba, lăn lộn bên ngoài. Phùng Du nhờ mẹ mình giúp đỡ chăm sóc con cái, nhưng tư tưởng trọng nam khinh nữ của bà cụ quá nặng nề, do đó căn bản không buồn quan tâm chút nào tới anh em nhà họ Trương. Có lúc, bà cụ thậm chí còn bỏ mặc hai đứa trẻ ở nhà để ra ngoài chơi suốt cả ngày. Trong tình huống như vậy, Trương Nhất Tân ngay từ nhỏ đã học được tính tự lập. Có thể nói, em gái gần như là do Trương Nhất Tân một tay nuôi lớn.”

Toàn thân run lên lạnh buốt, trước mắt tôi ngợp đầy hình bóng của Minh Khê, trong đầu thì văng vẳng từng chi tiết nhỏ trong quá trình hai chúng tôi trưởng thành.

“Ngay đến cuộc sống thường nhật cũng thiếu mất sự chăm sóc, liệu có ai lại đi quan tâm đến quá trình phát triển tâm lý của hai anh em họ đây?” Diệp Thu Vi bỏ kính xuống, từ trong mắt ánh lên những tia sáng khiến người ta không thể kháng cự. “Phùng Du tính tình thẳng thắn, khi ở trước mặt con cái chưa từng né tránh nói đến tình hình tài chính trong nhà. Bắt đầu từ khi hiểu chuyện, hai anh em họ đã phải sống trong cảm giác nguy cơ cao độ. Khi còn ít tuổi, họ cần đến sự quan tâm và khích lệ của cha mẹ nhưng khi ở nhà, cha mẹ họ không những không mang lại cho họ cảm giác an toàn, thậm chí còn thường xuyên vì sự thất bại trong việc làm ăn mà nổi nóng, coi con cái của mình là chỗ trút giận như một lẽ đương nhiên. Sự thiếu thốn cảm giác an toàn cực độ khiến hai anh em họ trở nên tự ti, nhạy cảm, không biết biểu đạt tình cảm. Chính vì nguyên nhân này, họ đã trở thành chỗ dựa duy nhất của nhau, chỉ còn biết nương tựa vào nhau mà sống.”

Tôi rút cuộc đã không dè nén được tình cảm của mình, bật khóc nức nở sau một tiếng nấc nghẹn. Tôi tì trán vào bức tường thủy tinh, chờ mong Diệp Thu Vi kể tiếp.

“Anh cả cũng như cha, càng hướng chi, phần lớn những sự chăm sóc mà Minh Khê nhận được từ nhỏ đều tới từ anh trai của mình.” Giọng nói của Diệp Thu Vi vang lên một cách đều đều hờ hững từ phía bên kia của bức tường thủy tinh. “Đứng từ góc độ tâm lý mà nói, địa vị của anh trai trong lòng Minh Khê chẳng khác nào một người cha. Minh Khê từ nhỏ đã hết sức ỷ lại và sùng bái anh trai mình, sau khi bước vào giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục và nhận thức được sự khác biệt giữa nam và nữ, trong lòng cô ta lại càng chất chứa sự tò mò và yêu thương đối với anh trai. Chính quá trình trưởng thành đặc biệt đã khiến cô ta bị mắc phải chứng mặc cảm Oedipus đặc biệt, đối tượng chính là anh trai của cô ta. Tình yêu của cô ta với anh trai không ai phát giác, ngoài ra khi đó anh trai cô ta còn nhỏ, chưa có bạn tình, thế nên chứng mặc cảm Oedipus đã không được ngăn chặn một cách kịp thời, thêm vào đó sự lạnh lùng của mẹ và bà ngoại cũng đã khiến cô ta không thể nảy sinh tâm lý mô phỏng đối với bề trên cùng giới tính. Hồi sáu, bảy tuổi, Minh Khê đã yêu anh trai của mình sâu sắc, thậm chí còn viết vào trong nhật ký là sau này muốn trở thành vợ của anh trai. Nhưng, ai lại đi coi điều này là thật chứ?”

Tôi đưa tay lên ôm chặt mặt, tiếp tục phát tiết tình cảm, đã chẳng còn sức để phản kháng nữa rồi.

Diệp Thu Vi thờ dài một tiếng, nói tiếp: “Một cô bé đang ở trong giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục khao khát được cưới cha mình, đây là biểu hiện hết sức bình thường của chứng mặc cảm Oedipus. Nhưng, nếu chứng mặc cảm Oedipus không được ngăn cản kịp thời thì nó sẽ bền rễ và không ngừng phát triển, dần dần trở thành một phần trong tâm lý của cô bé đó. Tình yêu của Minh Khê với anh trai tăng dần từng ngày, đến năm mười ba tuổi, Minh Khê chính thức bước vào tuổi dậy thì, bầu vú bắt đầu nhô lên rất rõ, hơn nữa còn có kinh nguyệt, ham muốn tình dục trong tiềm thức theo đó mà bùng lên, khiến cô bé trở thành một người phụ nữ thực sự xét về mặt sinh lý. Lúc này, tình yêu của cô bé đối với anh trai đã dần có những sự biến hóa mang tính thực chất. Đối với cô bé mà nói, đã đến lúc mình thực sự có thể trở thành vợ của anh trai rồi.”

Tôi đau khổ đưa tay lên sờ đầu bết tóc.

“Cùng với đó, tâm lý của Trương Nhất Tân cũng rất có vấn đề.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp. “Tuy không cần phải kiểm tiền, vậy nhưng việc chăm sóc em gái vẫn khiến cậu bé cảm nhận được sự vất vả của cuộc sống ngay từ khi còn nhỏ. Cậu bé tràn đầy ý thức trách nhiệm, nhưng dù sao cũng chỉ là một đứa bé, rất khao khát nhận được sự chăm sóc của cha mẹ, tiếc rằng sự khao khát này lại chẳng được đáp lại chút nào, vậy nên trong tiềm thức của cậu chỉ có nỗi căm hận với cha mẹ. Nỗi căm hận này khiến cậu bé không thể nào nảy sinh tình yêu với mẹ, đối tượng yêu trong giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục đã được chuyển dời sang em gái như một lẽ đương nhiên. Nhưng, cậu bé khi đó vẫn còn sợ cha mình, hơn nữa khi ở trước mặt em gái, cậu bé cũng giống như một người cha thực sự, cho nên, cậu bé đã thành công vượt qua được giai đoạn đầu của quá trình phát triển tâm lý tình dục, dần dần quên đi tình yêu với em gái. Đến thời trung học, cậu thích một người con gái, nhưng ngay đến chính bản thân cậu cũng không ý thức được nguyên nhân thực sự khiến mình thích người con gái đó chính là cô ấy có tướng mạo và khí chất khá giống với Minh Khê. Sự xuất hiện của người con gái đó khiến chứng mặc cảm Oedipus vốn lắng xuống đã lâu lại một lần nữa bùng lên, nhưng Trương Nhất Tân lại gửi gắm toàn bộ tình cảm lên người cô gái mà mình thích, thế nên không hề có biểu hiện lạ thường nào.”

Tôi hít sâu một hơi, nhớ đến bà xã, nhưng bóng dáng của cô ấy rất nhanh đã bị thay thế bằng nụ cười của Minh Khê.

“Các hoạt động tâm lý bất thường nghiêm trọng vẫn luôn diễn ra, mãi đến năm 1998 mới hoàn toàn bùng phát.” Diệp Thu Vi hít sâu một hơi, chậm rãi nói tiếp: “Mùa hè năm 1998, Trương Nhất Tân mười chín tuổi, vừa mới thi đại học xong. Cha mẹ càng ngày càng bận, tính khí cũng càng ngày càng tệ, anh ta vẫn chịu trách nhiệm chăm sóc em gái như cũ. Lúc này, Minh Khê cũng đã thi đỗ vào cấp ba, trở thành một thiếu nữ duyên dáng yêu kiều. Cha mẹ bọn họ tuy nợ nần chồng chất, vậy nhưng các khoản chi tiêu trong cuộc sống thường nhật thì không hề keo kiệt. Đề thưởng cho thành tích học tập của hai con, bọn họ đã cho hai anh em Trương Nhất Tân mỗi người một khoản tiền nhỏ. Trương Nhất Tân đã dùng khoản tiền này để mua quà cho em gái, đó là một chiếc váy liền xếp nếp kiểu bohemian. Minh Khê rất vui mừng, liền cởi quần áo và thay đồ ngay trước mặt anh trai. Có lẽ từ trên người em gái, Trương Nhất Tân đã nhìn thấy bóng dáng của cô gái mà mình thích, cũng có thể anh ta đột nhiên ý thức được rằng người con gái mà mình yêu kì thực vẫn luôn là em gái. Tóm lại, sự việc trở nên mất kiểm soát hoàn toàn. Anh ta ôm chặt lấy Minh Khê, Minh Khê thì có lẽ không hề phản đối. Những tình cảm được tích lũy từ nhỏ theo đó mà bùng phát, hai anh em bọn họ rốt cuộc đã phát sinh quan hệ tình dục với nhau.”

Tôi buông thông hai tay, mắt nhìn chằm chằm vào chiếc váy liền xếp nếp kiểu bohemian trên người Diệp Thu Vi, dòng suy nghĩ bất giác quay trở về mùa hè năm 1998.

Đó là dịp cuối tháng 6 năm 1998. Cha tôi tới Ma Cao – có tin đồn rằng ông ta đã mang theo một khoản tiền lớn, muốn kiếm lại vốn bằng việc đánh bạc. Mẹ tôi thì đã chuyển qua ở cùng với một người đàn ông khác, tôi và Minh Khê thậm chí còn từng tận mắt nhìn thấy cảnh hai người họ thân mật với nhau. Trong ấn tượng của tôi, cha mẹ mấy ngày không về nhà là việc bình thường, tôi và Minh Khê sớm đã quen với cuộc sống như vậy rồi. Mà mỗi lần trước khi rời nhà, cha đều nói với tôi: “Con trai, cha thực sự bận chuyện làm ăn, việc chăm sóc em con đành nhờ đến con vậy. Chờ sau khi tiền về đến tài khoản rồi, cha sẽ gửi cho các con một khoản lớn, để các con có thể sống một cuộc sống tốt đẹp.”

Từ nhỏ đến lớn, những lời tương tự như vậy tôi đã được nghe thấy vô số lần, nhưng mỗi lần cha đều chỉ nói vậy mà thôi. Cho dù tiền có về tài khoản thì ông ta cũng phải lập tức mang đi trả nợ, chẳng giữ lại được là mấy. Đương nhiên, tôi rất khao khát cha có thể kiếm được một khoản tiền lớn, bởi đó gần như là thứ duy nhất mà ông ta có thể mang lại cho tôi và Minh Khê. Mười mấy năm qua đi, tôi và Minh Khê sớm đã quen với sự thất vọng rồi. Chúng tôi không có điều mong cầu gì cả, thậm chí còn không mong nhận được sự quan tâm từ cha mẹ. Nếu bọn họ đột nhiên quan tâm đến chúng tôi, có lẽ chúng tôi sẽ cảm thấy không thoải mái cũng chưa biết chừng. Chúng tôi chỉ hy vọng cha mẹ đừng mắc nợ thêm nữa, từ đó mang tới cho cuộc sống của chúng tôi một chút cảm giác an toàn ít ỏi đến đáng thương, nhưng ngay cả điều này cũng là mơ tưởng hão huyền.

Sự tuyệt vọng của cha mẹ đối với cuộc sống được thể hiện ra rõ ràng qua lời nói và vẻ mặt, điều này khiến bầu không khí trong gia đình lúc nào cũng nặng nề. Khi ở nhà, bọn họ thường xuyên cãi nhau, sau đó còn trút giận lên người con trẻ. Trong mười mấy năm đó, tôi và Minh Khê giống như phải đi trong một khu rừng tối tăm thò tay ra không nhìn thấy năm ngón, lại càng chẳng nhìn thấy cửa ra và tương lai. Chỗ dựa duy nhất để chúng tôi có thể đi tiếp về phía trước chính là những tia sáng yếu ớt ở trên người nhau.

Tôi vẫn còn lơ mơ nhớ được, đó là một buổi chiều ánh dương rạng rỡ, còn có những cơn gió mát không ngừng thổi tới. Tôi mang theo món quà vừa mới mua về nhà, Minh Khê mở cửa phòng mình rồi thò nửa cái đầu ra nhìn xem là ai. Khi nhìn thấy tôi, cô bé thoáng nở nụ cười nhẹ. Tôi chậm rãi đi tới trước cửa phòng Minh Khê, hé miệng mỉm cười, sau đó lại gờ chiếc túi trong tay lên lắc khẽ, trước khi nói còn thờ dãi một hơi theo thói quen. “Haizz, Minh Khê, anh mua váy cho em này.”

Minh Khê lấy chiếc váy liền xếp nếp kiểu bohemian đó ra, lại ước thử trước gương mấy bận, đồng thời nở một nụ cười rạng rỡ vô cùng hiếm gặp. Một lát sau, em cởi quần áo ra ngay trước mặt tôi, sau đó liền mặc chiếc váy đó vào người. Trong quá trình thay quần áo, tấm thân tuy non nớt nhưng vẫn đầy vẻ quyến rũ của Minh Khê phô bày ra hết trước mắt tôi. Tôi biết cô bé là em gái tôi, vậy nhưng vẫn nảy sinh ham muốn tình dục vô cùng mãnh liệt. Cảm giác phạm tội và cảm giác xấu hổ cuộn cuộn trào dâng trong lòng nhưng rốt cuộc vẫn bị ham muốn tình dục đánh bại.

Tôi đi tới trước mặt Minh Khê. Em mặc váy và ngồi bên mép giường, nơi đầu giường là một ô cửa sổ đang mở rộng. Gió và ánh dương không ngớt ủa vào qua cửa sổ, váy áo và mái tóc của Minh Khê theo đó tung bay, từ bên trên lấp lánh ánh lên những tia sáng khiến lòng người xao động. Tôi hít sâu một hơi, lấy hết can đảm đặt tay lên bờ vai Minh Khê, trái tim đập thình thịch không ngớt. Em nhẹ nhàng đưa tay trái lên định ngăn cản, nhưng mới đưa được nửa chừng thì đã lại buông xuống. Sắc mặt em hồng hào, nhịp thở của em hơi nhanh, ánh mắt thì bất an tốt độ, nhưng bên trong đó cũng ẩn giấu một sự mong chờ khó có thể miêu tả bằng lời.

Chúng tôi ôm lấy nhau thật chặt, cảm giác cuồng si dần được thay thế bằng sự trầm lắng. Sau khi bình tĩnh trở lại, tôi tát mình mấy cái thật mạnh, trong lòng tràn đầy cảm giác hối hận và tự trách. Em cũng đã tỉnh lại, đang nhìn tôi bằng ánh mắt phức tạp vô cùng, sau mấy lần do dự liền khẽ ôm lấy tôi, áp sát mặt vào thân thể tôi.

Trong khoảnh khắc đó, tôi nhắm mắt lại, trong lòng xảy ra những sự biến hóa vừa kịch liệt lại vừa vi diệu. Tình yêu và sự ham muốn đối với Minh Khê bấy lâu nay vẫn luôn bị tôi kìm nén ở nơi đáy lòng, ngay chính bản thân tôi cũng không ý thức được. Sau chuyện xảy ra hồi chiều, thứ tình yêu bất thường này phá kén chui ra, đồng thời không chế tâm lý của tôi, trở thành một bộ phận bản năng mà tôi khó có cách nào kháng cự và né tránh. Nhưng cùng với đó, cái bản ngã mà xã hội và lý tính tạo dựng nên cũng khiến tôi biết rõ rằng tình yêu giữa hai anh em là trái với luân thường đạo lý, thậm chí là dơ bẩn, đê hèn. Giữa dục vọng và đạo đức, giữa cảm tính và lý tính, giữa bản năng và bản ngã, sau nháy mắt đã phát sinh một sự mâu thuẫn không thể điều hòa.

Trong sự mâu thuẫn dữ dội, tôi dần dần nảy sinh một thứ cảm giác kỳ quái, đó là trong cơ thể tôi có tồn tại một

“người” khác. Anh ta dơ bẩn, đê hèn, vô liêm sỉ, đã bất chấp luân thường đạo lý để phát sinh quan hệ tình dục với Minh Khê - anh ta không phải là tôi thật sự. Tôi thực sự là một con người lý tính và tôn trọng đạo đức xã hội, đối với em gái thì hết lòng yêu thương như một người cha hiền từ. Hơn nữa, người mà tôi yêu sâu sắc là cô nữ sinh cùng trường chứ tuyệt đối không phải em gái của mình. Tôi...

Nghĩ đến đây, tôi lại một lần nữa tự tát mình một cái thật mạnh. Khi đó, tâm lý của tôi còn chưa phát sinh sự phân ly hay phân liệt nào cả. Tôi biết rất rõ rằng cảm giác phân ly trong lòng mình chẳng qua chỉ là cái cớ cho sự hối hận và vô trách nhiệm, là sự ảo tưởng trong vô thức được tiến hành để né tránh hiện thực mà thôi. Tôi chính là tôi, tất cả những việc đã làm với Minh Khê đều là do tôi tự tay thực hiện, tôi nhất định phải chịu trách nhiệm về điều này.

Nhưng, cho dù đã có được một sự nhận thức chính xác và rõ ràng về cảm giác phân ly, tôi vẫn không thể loại trừ cảm giác phân ly này từ góc độ lý tính. Tôi muốn nhìn thẳng vào bản thân, vậy nhưng lại không có đủ dũng khí. Tôi một mặt tự khiển trách chính mình, nói với mình rằng cần phải đứng ra chịu trách nhiệm, nhưng một mặt khác lại tiếp tục đùn đẩy trách nhiệm cho một “người” khác trong cơ thể đồng thời thông qua anh ta để trốn tránh dục vọng đối với Minh Khê.

Trong vòng mấy năm sau đó, dục vọng của tôi liên tiếp mất kiểm soát. Mỗi lần ôm Minh Khê trong lòng, sự ảo tưởng của tôi về một “người” khác trong cơ thể lại càng trở nên nặng nề hơn. Ban đầu, thứ cảm giác phân ly này quả thực chỉ là một loại ảo giác trong tâm lý, được sinh ra nhằm mục đích trốn tránh trách nhiệm. Nhưng theo thời gian, thứ cảm giác này ngày càng mãnh liệt, ngày càng chân thực, đến cuối cùng thì làm lung lay kết cấu trong tâm lý của tôi. Tôi bắt đầu quan sát tình yêu và dục vọng của mình đối với Minh Khê từ góc độ của một người ngoài cuộc, bắt đầu cảm thấy những thứ đó đều không thuộc về tôi mà thuộc về một con người khác hoàn toàn độc lập. Anh ta thường ngày luôn ẩn nấp ở nơi đáy lòng tôi, né tránh sự không chế của tôi, nhưng cứ khi gặp Minh Khê là sức mạnh của anh ta sẽ lại đột ngột bùng phát khiến tôi khó lòng chống cự được.

Sự mâu thuẫn giữa dục vọng và bản ngã ngày một sâu sắc hơn, cuối cùng đã làm nảy sinh sự phân ly thực sự. Chẳng biết bắt đầu từ lúc nào, tôi bắt tri bất giác quên đi mọi chuyện về Minh Khê, chỉ những khi trực tiếp mặt đối mặt với em mới chợt nhớ ra. Mà khi phát tiết dục vọng với em, tôi cũng không còn cảm thấy hổ thẹn và tự trách nữa, cả thể xác và tinh thần đều chìm đắm trong khoái cảm do dục vọng mang lại, không thể tự rút mình ra được. Dần dà, cuộc đời của tôi hoàn toàn tách ra làm hai bộ phận, trong đó một bộ phận chịu sự ràng buộc của đạo đức xã hội, là một người bình thường chỉ có tình cảm anh em với Minh Khê, bộ phận còn lại thì là kẻ loạn luân, cứ khi gặp Minh Khê là lại để cho dục vọng chi phối thân xác.

Ban đầu, hai bộ phận đó của tôi còn có chút qua lại với nhau, nhưng theo thời gian, đặc biệt là sau khi tôi rời khỏi quê nhà tới nơi khác học đại học, sự qua lại này không ngừng suy yếu, đến cuối cùng thì biến mất hoàn toàn. Dục vọng của tôi đối với Minh Khê cũng bị phân ly hoàn toàn ra khỏi cái bản ngã chịu sự ràng buộc của đạo đức xã hội.

Nhưng đúng như Diệp Thu Vi đã nói, trên người tôi sự phân ly giữa bản năng và bản ngã không hề triệt để, thứ phân ly với bản ngã chỉ là bộ phận bản năng dục vọng có liên quan tới Minh Khê mà thôi. Ngoài ra, tình yêu của tôi đối với nữ sinh cùng trường kia cũng đã xây dựng cho tôi một bộ phận bản năng hoàn toàn bình thường. Do đó, tuy tâm lý đã phát sinh sự phân ly, vậy nhưng mặt bình thường kia của tôi vẫn có thể sống một cuộc sống hoàn toàn bình thường. Trong thời gian học đại học, tôi một mặt tiếp tục duy trì mối quan hệ hỗn loạn với Minh Khê, mặt khác lại cùng cô nữ sinh cùng trường mà mình đã thích nhiều năm xác lập mối quan hệ yêu đương.

Tự bản thân tôi không ý thức được sự tồn tại của hai bộ mặt của mình, vậy nhưng đối với Minh Khê và bạn gái của tôi, quả thực là có hai Trương Nhất Tân tồn tại. Sau khi biết về tình yêu giữa tôi và bạn gái, Minh Khê ngày càng trở nên u uất và quái dị. Em thường xuyên trốn một mình trong phòng, trên tay bắt đầu xuất hiện ngày càng nhiều vết cắt. Có lẽ em đã phát hiện ra sự phân ly của tôi, cho nên khi tôi hỏi em vì sao lại tự cắt vào tay mình như thế, em chưa bao giờ chịu trả lời. Phần dục vọng đã bị phân ly kia vẫn tiếp tục khống chế tôi tiến hành tiếp xúc với Minh Khê, và chỉ có những lúc như thế bộ phận bản năng này mới nảy sinh sự giao cắt với bản ngã, khiến tôi nhận ra nguyên nhân thực sự khiến Minh Khê tự hủy hoại mình. Có điều, sau khi phát tiết dục vọng xong tôi sẽ lại từ từ quay trở về trạng thái phân ly, và rồi quên mất mối quan hệ thực sự giữa mình và Minh Khê. Em nhất định là đã vô cùng đau khổ, thế nên mới hết lần này tới lần khác tự hủy hoại mình,

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 45: Chương 12.2

mong có thể khiến mình chìm đắm trong nỗi đau khổ của thể xác, từ đó quên đi nỗi đau khổ trong tâm hồn. Em...

Từ nơi trái tim đột ngột truyền đến một cơn đau dữ dội, tôi đưa tay ấn mạnh vào ngực mình, khẽ ho lên mấy tiếng, sau đó quay trở về thực tại với hai hàng nước mắt chảy dài. Diệp Thu Vi đắm mình giữa ánh dương, những vết thương trên hai cánh tay vẫn đang từ từ rỉ máu, mỗi một giọt máu đều như muốn bóp nghẹt trái tim tôi.

“Anh là một con người mâu thuẫn.” Diệp Thu Vi cất giọng nhẹ nhàng. “Một mặt, quá trình trưởng thành đặc biệt đã xây dựng cho anh một thứ tâm lý tình dục bất thường, khiến Minh Khê trở thành đối tượng mà anh gửi gắm tình yêu với người khác giới. Mặt khác, anh lại chịu sự ảnh hưởng sâu sắc từ xã hội, có ý thức trách nhiệm và quan niệm về luân lý mãnh liệt, từ đó hình thành nên một bản ngã khá kiên toàn. Dục vọng bất thường và bản ngã kiên toàn vốn như nước với lửa, một khi xuất hiện cả hai thứ này thì tâm lý chỉ có hai con đường để lựa chọn mà thôi, hoặc là có một bên phải biến mất, hoặc là hai bên phải phân ly. Trước tiên hãy nói về con đường thứ nhất, chỉ cần không thoát ly khỏi xã hội, bản ngã và quan niệm về luân lý sẽ không thể nào biến mất, cho nên, nếu thực sự có một bên phải biến mất thì đó ắt sẽ là dục vọng bất thường. Kỳ thực trong cuộc sống thường nhật, dục vọng bất thường là thứ không hề hiếm gặp, nhưng đúng như câu nói một bàn tay không thể nào vỗ lên tiếng, trong đại đa số các trường hợp, thứ dục vọng bất thường này không những không thể nhận được sự đồng tình mà chỉ cần thể hiện ra thôi là ắt sẽ phải nhận về sự bất mãn và khiển trách mãnh liệt, theo đó, dưới sự ràng buộc của xã hội và bản ngã, nó sẽ suy yếu dần, cuối cùng thì hoàn toàn biến mất. Cho nên, rất nhiều người kỳ thực từng nảy sinh tình yêu và ham muốn tình dục với cha mẹ, anh chị em, thậm chí là những người thân khác nữa nhưng lại có biểu hiện hoàn toàn bình thường. Nhưng còn anh...” Cô ta hơi nghiêng người về phía trước, ghé lại gần và nhìn chằm chằm vào tôi. “Anh thì lại khác. Minh Khê cũng yêu anh. Tuy tình yêu bất thường của cô ấy cũng phải chịu sự ràng buộc nhất định từ luân lý và đạo đức, nhưng cô ấy dù sao cũng là một cô gái, lại cô đơn, trầm uất và khao khát được yêu, cho nên tình yêu của cô ấy với anh mãnh liệt hơn tình yêu của anh với cô ấy nhiều. Dục vọng bất thường của anh nhận được sự đáp lại từ cô ấy, đồng thời dưới sự hòa theo của cô ấy còn có cơ hội giải tỏa và bùng nổ, thế là đã phá vỡ được sự trói buộc của bản ngã, trở thành một sức mạnh tâm lý không thể biến mất.” Cô ta hít vào một hơi vừa chậm rãi vừa nặng nề. “Cho nên, như tôi đã nói, dục vọng bất thường và bản ngã kiên toàn giống như nước với lửa, hoặc là có

một bên phải biến mất, hoặc là hai bên phải phân ly. Khi cả hai bên đều không thể nào biến mất, vậy thì đương nhiên chỉ còn một lựa chọn là phân ly.”

Dưới sự dẫn dắt và ám thị của Diệp Thu Vi, sự nhận thức của tôi về lịch trình tâm lý của bản thân càng lúc càng trở nên rõ ràng. Theo sự hoàn thiện không ngừng của tâm lý, tôi lại một lần nữa cảm nhận được sự mâu thuẫn dữ dội giữa dự vọng bất thường và bản ngã kiên toàn. Tôi yêu Minh Khê, yêu cả linh hồn và thể xác của em. Nhưng cùng với đó, cảm giác tội lỗi và cảm giác hổ thẹn mãnh liệt không ngừng giày vò tôi. Đó là một nỗi đau khổ khó lòng kháng cự và giải tỏa, nó bắt đầu mọc rễ nơi đáy lòng tôi. Tôi vô thức rơi nước mắt, đồng thời túm chặt lấy quần áo của mình và không ngừng đập mạnh đầu vào bức tường thủy tinh trước mặt.

Diệp Thu Vi dừng lại một chút, nhìn chăm chăm vào tôi bằng ánh mắt hiền hòa. Tôi vô tình ngẩng đầu lên nhìn vào mắt cô ta, tâm trạng bỗng trở nên bình lặng hơn một chút.

“Sự phân ly này mới chỉ là khởi đầu mà thôi.” Cô ta chậm rãi nói tiếp. “Sự biến hóa của anh còn lâu mới tới hồi kết thúc.”

Tôi bất giác sững người, bên tai lại một lần nữa vang lên tiếng rít vừa chói tai vừa quái dị kia. Rất nhiều ký ức bắt đầu ứa về, khiến tôi ngoài bắn khoăn và đau khổ ra còn đột nhiên nảy sinh cảm giác xót xa và phẫn nộ tột bậc. Tôi ngẩng đầu lên, hai mắt nhật nhòa, vầng mặt trời ngoài cửa sổ đột nhiên trở nên âm đạm, dần biến thành một ngọn đèn leo lét giữa đêm khuya.

Ngọn đèn đó sau nháy mắt đã mang tôi quay trở lại con ác mộng mười năm trước.

* * *

Đó là dịp tháng 7 năm 2002, vì chuyện nợ nần của cha mẹ mà tôi bị giam giữ trong một tiểu khu đô thị mới xây dựng có tên là Cẩm Tú Hoa Viên. Giam giữ tôi là một nhóm năm người gồm Vu Khang, Trần Đồng Kính, Mã Thạch Nguyên, Dương Dũng và Dương Hạo. Trong quá trình giam giữ, mỗi ngày tôi đều bị dọa nạt, chửi mắng và đánh đập, có hai lần thậm chí còn phải chịu sự giày vò không cho ăn uống kéo dài trong bốn mươi tám tiếng đồng hồ. Sáng ngày 17 tháng 7, tôi đã hơn ba mươi tiếng đồng hồ không được ăn uống, ý thức dần trở lên mơ hồ. Trong lúc nửa tỉnh nửa mê, tôi chợt nghe thấy mọi giọng nói vang lên bên tai: “Cố gắng lên, anh có thể cầm cự được mà. Hãy gọi điện thoại cho Cố Thành Kiệt, nhờ ông ta nghĩ cách cứu anh.”

Tôi mơ mơ màng màng hỏi: “Anh là ai?”

Giọng nói đó không vang lên nữa, nhưng tôi có thể cảm nhận được sự tồn tại của “anh ta”, thậm chí từng có mấy khoảnh khắc tôi còn cảm thấy “anh ta” chính là tôi. Không biết bao lâu sau, tôi lại một lần nữa mơ màng cất tiếng hỏi: “Anh là ai?” Lần này, tôi vẫn không nhận được câu trả lời của anh ta nhưng lại nghe thấy một giọng nam phi phà phi phò khiến người ta ghê tởm vang lên: “Tao là ai à, tao là ông nội mày!”

Xung quanh vang lên vô số tiếng cười ngặt nghèo, thấp thoáng trong đó còn có tiếng khóc yếu ớt của một cô gái.

“Lão Mã.” Giọng nam phi phò kia nói tiếp. “Lại xuất hiện ảo giác rồi. Thời gian đã qua được bốn mươi bảy tiếng, chắc là cũng tạm ổn rồi chứ?”

“Ừm.” Một người khác cất giọng nặng nề. “Không thể để nó chết được, kiếm chút nước gội cho nó tỉnh lại đi.”

Cảm giác mát rượi phủ xuống mặt tôi, khiến đầu óc tôi tỉnh táo lên nhiều. Tôi gắng gượng mở mắt ra, nhìn thấy ánh đèn mờ tối trên trần nhà. Tôi khẽ quay đầu qua một bên, thấy bên ngoài tối tăm mù mịt, hiển nhiên trời đã về đêm. Ý thức càng lúc càng trở nên rõ ràng, tôi nhớ ra rồi, người đàn ông nói giọng phi phò kia tên là Trần Đồng Kính, là một gã đầu trọc béo phệ.

Trần Đồng Kính nói tiếp: “Hay là cho nó uống ít nước tiểu nhé?” Hai giây sau lại nói: “Bây giờ tao không đi được, Tiểu Dũng, Tiểu Hạo, hai chúng mày qua đây giúp tao nào!”

Mấy giây sau, hai dòng nước ấm nóng xối lên mặt tôi, mang theo một mùi khai khiến người ta cảm thấy buồn nôn. Tôi lơ mơ hiểu được đó chính là nước tiểu, vậy nhưng vẫn há miệng, còn thè lưỡi ra liếm. mấy giây sau, cơn khát đáng sợ rốt cuộc đã qua đi, ruột và dạ dày của tôi bắt đầu co thắt dữ dội. Tôi nhào người về phía trước, không kìm được nôn thốc nôn tháo. Một bàn chân đạp lên trán tôi, tôi ngã ngửa người ra đất rồi mà vẫn tiếp tục nôn. Cùng lúc đó, ý thức của tôi nhanh chóng khôi phục lại sự tỉnh táo, tôi lại một lần nữa nghe thấy tiếng khóc yếu ớt của cô gái kia.

Tôi ử oải mở mắt ra, nhìn thấy một cô gái đang ngồi co quắp trong góc tường ở cách chỗ tôi khoảng hai mét, tay bịt miệng không dám nói gì. Cô ấy mặc một chiếc áo phong màu trắng và một chiếc quần bò màu xanh nhạt, hai mắt đỏ ngầu, bên khóe mắt vẫn còn vương dấu lệ.

Minh Khê.

Tôi lập tức tỉnh táo trở lại, vừa nôn thốc nôn tháo vừa nhìn em. Em run rẩy nhìn lại tôi, ánh mắt ngập đầy vẻ bất lực và sợ hãi.

Mã Thạch Nguyên tròn trĩnh đôi mắt dữ dằn lên nhìn chăm chăm vào tôi, cất giọng vừa lạnh lùng vừa hung hãn: “Làm như thế này chưa chắc đã có hiệu quả, chờ sau khi nó tỉnh lại xem thế nào đã rồi tính tiếp. Nếu vẫn không ổn, hai ngày nữa...” Rồi hắn xoay người qua nhìn Minh Khê ở góc tường. “Em gái nó trông cũng không đến nỗi nào, hai ngày nữa hãy xử nó đi.”

Mấy gã đàn ông còn lại cười ầm ĩ, sau đó nói ra đầy những lời lẽ bẩn thỉu dâm dục, tôi nghe mà vô cùng căm hận. Sự run rẩy của Minh Khê lại càng dữ dội hơn, hai tay cùng đưa lên bịt miệng, những tiếng khóc nghẹn ngào do bị kìm nén thỉnh thoảng lại vang lên, nhìn thần sắc thì tinh thần của em chừng như sắp sụp đổ đến nơi rồi. Đúng lúc này, đầu tôi chợt nhói đau, giọng nói quái lạ kia lại vang lên lần nữa: “Hãy liên lạc với Cố Thành Kiệt, nhờ ông ta tìm cách cứu anh, mà quan trọng nhất là cứu Minh Khê.”

Đúng thế, tôi có thể nào cũng chẳng sao, điều mấu chốt là phải cứu được Minh Khê ra ngoài. Sau khi này ra chủ ý, tôi nhắm mắt lại, tiếp tục giả vờ hôn

mê. Đã hai ngày không được ăn gì, đầu óc tôi mê man mờ ảo, toàn thân thì đều bầm tím, rôm rớm. Tôi cắn chặt răng, rút cuộc đã giữ được mình không chìm vào giấc ngủ mê mẩn. Không biết là bao lâu sau, một cơn gió thổi vào phòng, mang theo cái lạnh rờ rợn. Tôi biết lúc này đã là đêm khuya, vì vậy mới dám dè dặt mở hé mắt ra. Minh Khê lúc này đang nằm co quắp ở góc tường, trông bộ dạng thì đã ngủ say. Tôi nhìn quanh bốn phía, quan sát suốt một hồi lâu, sau khi xác định được là những kẻ giam giữ tôi đều đã ngủ say thì mới dám lấy điện thoại ra, gửi tin nhắn cho Cố Thành Kiệt.

Cố Thành Kiệt bảo tôi hãy xác định vị trí của mình, sau đó thì tìm một người bạn đáng tin cậy nhờ báo cảnh sát. Sau một phen hồi tưởng và ngẫm ngẫm quan sát, tôi biết là mình đang ở trong tòa nhà số 8 thuộc khu C của Cẩm Tú Hoa Viên. Nửa đêm ngày 19 tháng 7, tôi giả bộ ngủ say, thừa dịp có kẻ mở cửa chính cho thông gió mà nhìn rõ được số nhà.

21181.

Khi đó, Trần Ngọc Long là luật sư được tôi thuê, cũng một người bạn khá thân của tôi trong cuộc sống. Cho nên sau khi suy đi nghĩ lại một phen, tôi quyết định giao trách nhiệm báo cảnh sát cho anh ta. Một giờ ba mươi phút sáng ngày hai mươi tháng Bảy, tôi liên lạc được với anh ta qua tin nhắn, anh ta cũng đồng ý là sẽ giúp tôi báo cảnh sát vào khoảng mười giờ sáng ngày Hai mươi. Sau đó, tôi lại gửi cho Cố Thành Kiệt mấy tin nhắn nữa, thế rồi mới thở phào một hơi.

Trong quãng thời gian tôi bị giam giữ, bạn gái tôi mỗi đêm đều không sao ngủ được. Chúng tôi thường xuyên trao đổi qua tin nhắn vào lúc đêm khuya, đêm đó cũng không phải là ngoại lệ. Sau khi gửi tin nhắn cho Cố Thành Kiệt xong, tôi lại gửi tin nhắn cho bạn gái, nói với cô ấy rằng tôi sắp được cứu rồi, còn dặn cô ấy không phải lo gì cho tôi cả. Tôi còn nói cho cô ấy biết kế hoạch chi tiết về việc báo cảnh sát, đồng thời nhờ cô ấy giúp tôi thúc giục Trần Ngọc Long. Sau đó, tôi liếc nhìn Minh Khê ở góc tường, nghĩ đến việc em sắp được cứu, thế là không sao kìm nén được tâm trạng kích động, liền gửi cho bạn gái một tin nhắn như thế này: “Anh có thể nào cũng chẳng sao, quan trọng là Minh Khê. Cứ tiếp tục thế này, anh sợ những người đó sẽ làm bậy với nó.”

1. Ở phần trước số nhà là 1218, nhưng đây dường như là một sự cố tình * ND-

Tôi gửi tin nhắn này đi vào lúc hai giờ sáng, nhưng mãi đến ba rưỡi, khi mà tôi đang mơ màng sắp ngủ, bạn gái mới gửi tin nhắn trả lời: “Em biết ngay là anh chỉ lo lắng cho Minh Khê thôi mà. Em ở bên ngoài phải khổ sở lo nghĩ vì anh, tại sao anh lại không thương em chút nào như vậy hả?”

Tôi đáp lại: “Bây giờ đang là thời điểm đặc biệt mà.”

Cô ấy trả lời: “Người mà anh yêu nhất là em gái anh, căn bản không phải là em.”

Tuy khi đó tôi đã xuất hiện tình trạng phân ly, không nhớ được mối quan hệ thực sự giữa mình và Minh Khê, nhưng tôi biết, bạn gái vẫn luôn mang lòng bất mãn về mối quan hệ giữa hai anh em tôi. Sau khi bị giam giữ mấy tuần, tâm trạng của tôi cực kỳ không ổn định, sự ghen tuông không đúng lúc của bạn gái khiến tôi cảm thấy chán ghét. Tôi không an ủi gì thêm nữa, cô ấy cũng giận tôi nên không gửi thêm tin nhắn nào. Không biết qua bao lâu sau, tôi nghe thấy có người gọi tên mình, thế là liền mơ mơ màng màng tỉnh dậy, phát hiện trời đã sáng tự bao giờ.

“Người anh em.” Mã Thạch Nguyên ngồi trước mặt tôi, khẽ vỗ vào má tôi. “Chú mày đúng là giỏi chịu đựng đây, nhưng bọn anh không có thời gian để cò cưa với mày mãi được. Hôm nay mày mà không thu xếp được tiền, bọn anh sẽ không nhẫn nại thêm nữa đâu.”

Trần Đồng Kính cất giọng phi phò nói: “Tranh thủ buổi sáng này mày hãy cố gắng làm sao thì làm, nếu đến trưa mà còn không có tin tức chuẩn xác thì đừng trách bọn tao độc ác.” Nói rồi hắn đưa mắt nhìn Dương Dũng và Dương Hạo. “Tao, lão Vu, lão Mã đều lớn tuổi rồi, khả năng tự kiểm chế không đến nỗi tệ, nhưng hai đứa bọn nó ấy à, đến bây giờ còn chưa từng được chạm vào thân thể đàn bà, chưa biết chừng trong cơn tức giận sẽ xử em gái mày luôn đấy, đến lúc đó sợ rằng bọn tao có muốn quản cũng chẳng quản được.” Dứt lời, hắn đưa mắt liếc nhìn Minh Khê, vô thức thè lưỡi ra liếm môi một cái.

Mấy gã đàn ông đó lại cười âm ỉ. Minh Khê sợ hãi đưa mắt nhìn tôi, lại một lần nữa rơi nước mắt. Tôi gửi cho em một ánh nhìn kiên định. Em như hiểu ra điều gì, thế là dần bình tĩnh trở lại, trong mắt ngập đầy sự tin tưởng đối với tôi.

Sau nháy mắt đã đến mười giờ sáng, trái tim của tôi như treo lơ lửng nơi cổ họng, trong lòng ngập đầy cảm giác nôn nóng và sợ hãi. Thế nhưng thời gian cứ từng giây từng phút trôi qua, tiếng gõ cửa mà tôi mong chờ mãi vẫn chưa xuất hiện. Lúc ban ngày, mỗi lần tôi muốn gửi tin nhắn những kẻ kia đều sẽ kiểm tra trước nội dung, vậy nên tôi không thể liên lạc với Trần Ngọc Long và Cố Thành Kiệt được, chỉ có thể tiếp tục chờ đợi mà thôi. Lúc mười rưỡi tôi đã hơi hoảng loạn, đến mười một giờ, sự hoảng loạn ấy chuyển hóa thành sợ hãi, đến mười một rưỡi, nỗi sợ hãi đã biến thành tuyệt vọng. Lúc mười một giờ bốn mươi phút, tôi thực sự không thể kìm nén nỗi sợ hãi được nữa, liền giả bộ đang thu xếp tiền, gửi cho Trần Ngọc Long một tin nhắn: “Lão Trần, không phải đã nói trước là sẽ có tin tức về khoản tiền đó vào lúc mười giờ ư, sao mãi đến bây giờ vẫn không có động tĩnh gì cả vậy?”

Mã Thạch Nguyên kiểm tra sơ qua tin nhắn một chút, sau đó liền trả điện thoại lại cho tôi, cười lạnh, nói: “Cứ cố mà thu xếp tiền đi, đừng có giờ trò gì đấy!”

Tôi run rẩy nhận lại điện thoại và thấp thòm chờ đợi vậy nhưng mãi đến mười hai giờ, ngoài cửa vẫn chẳng có chút động tĩnh nào cả.

Vu Khang nhìn đồng hồ một chút, thế rồi liền nói với Mã Thạch Nguyên: “Lão Mã, đến giờ rồi, nên xử lý thế nào đây?”

Mã Thạch Nguyên đưa mắt ra hiệu cho Trần Đồng Kính, Trần Đồng Kính lại đưa mắt ra hiệu cho Dương Dũng và Dương Hạo. Dương Dũng và Dương Hạo liếc đi tới bên cạnh Minh Khê, đột nhiên chụp lấy đôi tay có đầy những vết sẹo của em. Minh Khê kinh hãi hét to một tiếng, vừa giãy giụa vừa đá hai gã đó ra, nước mắt không kìm được tuôn rơi thành dòng. Tôi một mặt tiếp tục cầu khẩn cảnh sát mau đến, mặt khác lại nghĩ đủ mọi biện pháp để kéo dài thời gian. Cục diện rơi vào cảnh giằng co đến khoảng mười hai giờ mười phút, thế rồi Trần Đồng Kính đột nhiên túm lấy tóc Minh Khê, đưa tay vỗ vào cổ em mấy cái. Minh Khê ra sức gào thét, đồng thời đưa chân đạp vào vùng kín của hắn. Hắn thẹn quá hóa giận, dùng sức tát Minh Khê một cái

thật mạnh. Minh Khê ngã gục xuống đất, yếu ớt phát ra những tiếng ghen ngào. Trần Đồng Kính dùng giọng phì phò mắng chửi, đồng thời nắm lấy cổ áo của Minh Khê kéo mạnh, sau mấy lượt, áo của Minh Khê đã bị xé toạc một mảng lớn. Minh Khê ôm chặt lấy thân thể mình mà kêu ré lên. Mã Thạch Nguyên hơi cau mày lại, nói với Trần Đồng Kính: “Anh Kính, thôi đi mà!”

Vu Khang và anh em nhà họ Dương vội vàng chạy tới kéo Trần Đồng Kính, nhưng Trần Đồng Kính không hề có ý dừng tay lại. Hắn khế bóp má Minh Khê, sau đó không ngờ lại luồn tay vào trong áo của em. Minh Khê liều mạng gào thét, mấy gã đàn ông còn lại thì đều cố gắng ngăn Trần Đồng Kính lại. Trần Đồng Kính gần giọng mắng chửi: “Con bà nó, ông mày đã phải ở đây chịu khổ với chúng mày cả tháng trời rồi, không thể nhịn được nữa. Lão Mã, mày đừng can tao, hôm nay tao nhất định phải vui vẻ một phen ra trò mới được!”

Dứt lời, hắn tiếp tục sàm sỡ Minh Khê, chỉ mấy giây sau áo của Minh Khê đã bị xé toạc và vứt qua một bên. Anh em nhà họ Dương vốn còn ngăn cản, nhưng sau khi thấy tấm thân lồ lộ của Minh Khê thì thú tính đột nhiên nổi lên, bắt đầu kéo quần của Minh Khê. Sự cảm hận hoàn toàn bùng phát, tôi nhặt một cây gậy gỗ dưới đất lên, nhắm thẳng đầu Trần Đồng Kính mà đập tới, nhưng lại bị Mã Thạch Nguyên vung tay cản lại. Tôi dốc hết toàn lực lao vào đánh nhau với bọn chúng, vậy nhưng căn bản không phải là đối thủ. Chỉ sau một thoáng, chẳng rõ là bị kẻ nào đâm mạnh một cái vào sau gáy, tôi lập tức ngã gục xuống đất, không thể động đậy, ý thức cũng dần trở nên mơ hồ. Ánh dương từ bên ngoài rọi vào qua ô cửa sổ phủ đầy bụi, chẳng khác nào những mũi tên nhọn hoắt mang theo lửa nóng, khiến cho hai mắt của tôi đau nhói. Khung cảnh trước mắt nhanh chóng trở nên mờ mịt, nhưng tôi thì lại chẳng thể quay đầu đi hướng khác. Trong tiếng cười thô bỉ của mấy gã đàn ông, Minh Khê gào lên những tiếng khàn đặc và thê lương, chói tai vô cùng, khi lọt vào tai tôi thì dần dần biến thành một tiếng rít hết sức kỳ dị. Tôi nghe những âm thanh ấy trong sự ngẩn ngơ và tuyệt vọng, mãi đến khi đã hoàn toàn hôn mê mới thôi.

Nhớ đến đây, tiếng rít quái dị và chói tai kia lại một lần nữa vang lên bên tai tôi, cảm giác choáng váng mãnh liệt theo đó mà đột nhiên ập tới. Tôi toàn thân đờ đẫn, yếu ớt ngã ngửa về phía sau, đầu đập mạnh vào chân ghế, thế là mới tỉnh táo trở lại từ trong cơn ác mộng mười năm trước. Phía bên kia của bức tường thủy tinh, Diệp Thu Vi vẫn đang lặng lẽ ngồi đó, ánh mắt sắc bén vô cùng, dường như có thể nhìn thấu tất cả tâm tư của tôi.

“Tình yêu và dục vọng đối với Minh Khê chỉ là nền tảng cho sự phân ly trong nhân cách của anh mà thôi.” Cô ta nói. “Sở dĩ anh có thể trở thành X, xét cho cùng vẫn là vì cái chết của Minh Khê.”

Cái chết của Minh Khê... Đầu tôi đau như búa bổ, thân thể thì đột ngột run lẩy bẩy không ngừng. Tôi sợ hãi nhắm chặt hai mắt lại, bên tai lại một lần nữa vang lên tiếng rít khàn khàn đầy vẻ thê lương kia. Hai giây sau, tôi mở bừng mắt ra, nhìn thấy Minh Khê đang nằm trên mặt đất, đầu tóc rối bời, chân tay co quắp, hai mắt đỏ ngầu.

* * *

Ngày 20 tháng 7 năm 2002, khi tôi tỉnh lại thì đã là buổi chiều. Ánh dương vẫn chói chang như cũ, thời tiết vô cùng khô hanh, mọi thứ xung quanh đều tĩnh lặng. Tôi ngẩn ngơ nhìn lên trần nhà, cổ họng bỏng rát như bị lửa thiêu. Tôi khẽ ho lên mấy tiếng theo bản năng, sau đó vô thức đưa tay sờ gáy, cảm giác đau đớn lập tức hồi phục, kéo theo đó là cả ý thức. Tôi ngẩn ngơ chống tay ngồi dậy, nhìn quanh bốn phía, thấy những kẻ giam giữ tôi đã biến mất. Trên sàn nhà cách chỗ tôi một mét có một cô gái quần áo tả tơi đang nằm, mãi mười mấy giây sau tôi mới nhớ ra cô gái ấy chính là Minh Khê.

Tôi nhanh chóng bò đến bên cạnh em, nâng cổ của em lên, hai hàng nước mắt bất giác chảy dài, miệng không ngừng run lên lẩy bẩy, vậy nhưng lại chẳng thể nói được bất cứ tiếng nào. Em nằm im ở đó không động đậy, chân tay vẫn nguyên bộ dạng co quắp, hai mắt thì đỏ ngầu, giống hệt như một ao nước chứa toàn máu là máu. Tôi ôm chặt lấy em, đầu bồng đầu như búa bổ, thế rồi đột nhiên nhớ ra mối quan hệ thật giữa hai chúng tôi, trong lòng trào dâng những cảm xúc buồn thương và cảm hận mãnh liệt đến nỗi khó mà miêu tả bằng lời.

“Minh Khê...” Tôi nhỏ giọng gọi tên em, dán sát mặt vào khuôn mặt của em.

Thân thể em bắt đầu run lên lẩy bẩy, giống hệt như một con ếch đang bị điện giật. Tôi buông em ra, thấy em đang nhìn chăm chăm lên trần nhà, miệng há to như một con cá, từ trong cổ họng phát ra những tiếng rít yếu ớt, khàn khàn và đơn điệu.

Không biết qua bao lâu sau, thân thể em thôi không còn run rẩy nữa, tiếng rít kia cũng dần biến mất. Tôi ngẩn ngơ ôm em trong lòng, có thể cảm nhận được rõ ràng thân thể em từ ấm nóng chuyển thành lạnh giá. Đầu óc tôi hoàn toàn trống rỗng, mãi đến khi cảm giác đau đớn nơi bờ môi từ cơn mơ hồ trở nên rõ ràng, tôi mới đột ngột tỉnh táo trở lại, phát hiện mình đã cắn rách môi từ lúc nào không hay.

“Minh Khê...” Tôi gọi tên của em, vậy nhưng em đã chẳng thể nào trả lời được nữa rồi.

Thân thể của em càng lúc càng lạnh hơn, nhưng miệng thì vẫn há rộng, cặp mắt trợn trừng cũng vẫn đỏ ngầu. Tôi ý thức được là em đã chết, vậy nhưng nội tâm thì lại không thể chấp nhận điều này. Tôi ngẩn ngơ ép tim cho em, lại hô hấp nhân tạo cho em nữa nhưng chẳng có chút hiệu quả nào. Tôi quỳ trên mặt đất và nhìn em, từ nơi lồng ngực truyền đến những cơn đau quặn thắt, cứ như thể trái tim đang bị một thứ gì đó hết sức nặng nề đè lên.

Đột nhiên, từ trong cổ họng em lại một lần nữa phát ra một tiếng rít khàn khàn. Tôi mừng rỡ điên cuồng, vội vàng nâng đầu em lên, ra sức hôn lên má em. Nhưng hai giây sau, tôi phát hiện em kỳ thực không hề sống lại. Tôi nhanh chóng ý thức được tiếng rít đột ngột vang lên ấy chỉ là chút không khí còn sót lại trong lồng ngực em được đẩy ra ngoài mà thôi, còn em thì thực sự đã chết rồi, không thể nào sống lại được nữa.

Sau nháy mắt, sự mừng rỡ điên cuồng biến thành nỗi buồn đau vô tận, đầu tôi như muốn nứt ra làm đôi, giữa những ánh dương chói mắt, đại não của tôi rơi vào sự hỗn loạn hoàn toàn. Tôi uể oải buông tay, ngã ngửa về phía sau, toàn thân không ngừng run rẩy. Những nỗi đau buồn, tuyệt vọng và cảm hận khó lòng chịu đựng cuộn cuộn dâng lên, tựa như một dòng nước lũ ngợp trời, chỉ sau nháy mắt đã đập tan bộ khung tâm lý vốn đã mỏng manh của tôi, khiến ký ức và tư duy của tôi vỡ vụn thành nhiều phần riêng biệt.

Trong thời gian chưa đầy một giây, tôi đã nảy sinh vô số ảo giác cực kỳ chân thực: Tôi cảm thấy mình đang ở giữa một nơi ngọt ngào và đồ tươi, không ngừng bị một thứ sức mạnh nào đó chậm rãi đẩy ra ngoài, sau đó thì nghe thấy tiếng cổ vũ và an ủi của bác sĩ cũng như y tá với mẹ tôi; tôi nhìn thấy đáng

về lo âu của cha tôi khi lần đầu tiên thất bại trong làm ăn, còn nghe thấy những lời oán hận và trách cứ thẳng thừng của mẹ, đồng thời cảm nhận được tâm trạng thấp thỏm của mình khi đó; tôi nhìn thấy mình đang bế Minh Khê vừa mới đầy tháng chưa lâu, khẽ ngắm nga một khúc hát nhẹ nhàng ru em ngủ, trên người em vẫn còn vương đầy mùi sữa của trẻ sơ sinh; tôi ngửi thấy mùi khét khi lần đầu tiên học nấu ăn trong nhà bếp, ngoài ra còn nhìn thấy vẻ mặt tươi cười của Minh Khê bé bỏng khi đang ăn cơm một cách ngon lành; tôi nhớ đến sự xao động trong nội tâm của mình khi lần đầu nhìn thấy cô gái học cùng trường thời trung học cơ sở, trong mũi vẫn còn vương vấn mùi cơ thể của nàng; tôi nhìn thấy Minh Khê mặc váy ngồi bên mép giường, tôi đặt tay lên vai em; tôi nhớ tới nỗi đau khổ mà mình phải chịu khi bị giầy vò bằng cách không cho ăn uống, nhớ tới những tiếng kêu thảm thiết của Minh Khê khi bị giầy vò, bên tai vẫn còn vang vọng những tiếng rít khiến người ta tuyệt vọng của em..

Vô số những ký ức tương tự như vậy ùn ùn xuất hiện, hoàn toàn vượt khỏi khả năng chịu đựng của tôi. Dưới sự tác động kéo dài và liên tục ấy, bộ khung tâm lý của tôi tiếp tục sụp đổ, và rồi tôi đột nhiên nảy sinh một cảm giác kỳ diệu vô cùng. Tôi cảm thấy mình đang hòa làm một thể với thế giới xung quanh, sự nhạy bén của các giác quan đạt tới một mức độ không thể tưởng tượng nổi.

Tôi có thể “nhìn thấy” một cách trực quan việc nhiệt độ cơ thể của Minh Khê không ngừng giảm xuống, có thể “nhìn thấy” sự vùng vẫy cuối cùng trước lúc suy tàn của mỗi tế bào trên cơ thể em; tôi có thể nghe thấy tiếng người và tiếng xe cộ ở cách đó mấy trăm mét, có thể nghe thấy sự vận hành của mỗi cơ quan nội tạng trong cơ thể, thậm chí còn có thể nghe thấy tiếng rung rinh khe khẽ của gạch, cát, sỏi, đá bên trong bức tường; tôi có thể phân biệt được mấy nghìn loại mùi khác nhau trong không khí, đồng thời dựa vào khứu giác để “nhìn thấy” bên ngoài phòng đang xảy ra chuyện gì; ngón tay hơi động đậy một chút, tôi lập tức cảm nhận được rõ ràng trên mặt đất có những chỗ nhấp nhô nhỏ bé mà mắt thường không thể nhận ra được, dường như trên ngón tay tôi đã mọc ra vô số con mắt... Tóm lại, năng lực cảm nhận của tôi đã tăng vọt, dù trong nháy mắt đã hoàn toàn vượt ra khỏi phạm trù của một người bình thường.

Trải nghiệm này khiến người ta sụp đổ, và rồi chỉ sau một quãng thời gian ngắn ngủi đến mức không thể tin được, tôi cảm thấy trước mắt tối sầm, hoàn toàn mất đi ý thức.

Cảm giác mất đi ý thức đột ngột ập đến, tôi mờ mắt ra, giật mình tỉnh táo trở lại từ trong dòng hồi ức, lại một lần nữa quay trở lại thế giới thực tại vào ngày 23 tháng 7 năm 2012.

“Tình i là một trong các bản năng quan trọng của sinh vật, đối với cơ chế tâm lý, tình i được thể hiện ra thành quán tính.” Diệp Thu Vi nói: “Người từng lo âu sẽ rất hay lo âu, người từng mất trí nhớ sẽ lại một lần nữa mất trí nhớ, người rơi vào tâm trạng bi quan thông thường sẽ khó có thể tự thoát ra, người có lối sống tiêu cực sẽ rất khó trở nên tích cực. Đối với anh, quán tính được thể hiện ra như thế này: Tâm lý từng xảy ra một lần phân ly, khi gặp phải sự kích thích mãnh liệt thì sẽ rất dễ xảy ra lần phân ly thứ hai. Cho nên tôi mới nói tình yêu và dục vọng đối với Minh Khê chỉ là nền tảng cho sự phân ly trong nhân cách của anh mà thôi, nhưng cũng cần phải có quán tính phân ly làm nền tảng thì anh mới có cơ hội trở thành X.”

Tôi lúc này vẫn còn đang đắm chìm trong cảm giác kỳ diệu khi được hòa làm một thể với vạn vật trong trời đất.

“Phải trải qua toàn bộ quá trình Minh Khê bị giầy vò đến chết, chuyện này mang tới cho anh sự kích thích quá lớn về mặt tinh thần, hoàn toàn nằm ngoài khả năng chịu đựng của anh.” Diệp Thu Vi ghé lại gần tôi, nói tiếp: “Để tiến hành tự bảo vệ mình, tâm lý của anh đã cố gắng làm cho bộ phận bản năng đại diện cho dục vọng bất thường kia hoàn toàn phân ly khỏi bản ngã đạo đức. Nhưng cùng với đó, tâm lý còn gánh vác sứ mệnh duy trì sự hoàn chỉnh của nhân cách, điều này đồng nghĩa với việc phải làm cho bộ phận bản năng bất thường kia quay trở về thế giới tâm lý. Cơ chế tâm lý của nhân loại tuy đã hoàn thiện lắm rồi nhưng vì chưa từng phải đối mặt với trạng thái tâm lý cực đoan như vậy, nên khó mà đưa ra lựa chọn. Trong trạng thái tâm lý mâu thuẫn đến cực đoan này, bản năng bất thường không ngừng phân ly với bản ngã, nhưng đồng thời lại không ngừng va chạm, từ đó khiến cho nền tảng tâm lý dần lung lay, bộ khung tâm lý thì ầm ầm đổ sụp. Mỗi một mảnh vụn ký ức cũng như mỗi một chi tiết tư duy vốn đều phải nương nhờ trên bộ khung này, nhưng rồi đã vì mất đi nền tảng mà rơi rụng và bị bóc tách ra khỏi bộ khung.” Cô ta vừa nói vừa khẽ lắc đầu. “Đó thực sự là một cuộc phân ly có quy mô lớn đến mức khó mà tưởng tượng, tựa như một tòa cao ốc đột nhiên đổ sụp, vô số sắt thép, bê tông chỉ sau nháy mắt đã hóa thành bụi phấn. Nếu phải đưa ra định nghĩa cho sự biến hóa trong tâm lý như thế này...” Cô ta trầm tư suy nghĩ một lát, rồi chậm rãi nói: “Có lẽ, nên gọi là tình trạng phân ly nhân cách dạng vỡ vụn.”

Tôi rút cuộc cũng đã thoát ra khỏi dòng hồi tưởng về thứ cảm giác đó, thế giới xung quanh bỗng lại càng trở nên chân thực hơn.

“Nhưng tâm lý dù sao cũng khác với thực thể, sự biến hóa của nó bắt nguồn từ sinh lý nhưng cũng đã vượt ra khỏi sự ràng buộc của sinh lý. So với sinh lý thì nó kiên cường hơn, hoàn thiện hơn, đồng thời còn có khả năng tái sinh mạnh mẽ.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp. “Trừ phi con người chết đi, bằng không tâm lý sẽ không thể nào ở mãi trong trạng thái hỗn loạn. Dưới sự kích thích to lớn về mặt tinh thần, anh đã sống sót, cho nên, sau khi bộ khung tâm lý cũ sụp đổ, các mảnh ký ức và tư duy rời rạc của anh đã bắt đầu tổ hợp lại với nhau, từ đó xây dựng nên một bộ khung tâm lý mới. Tuy ký ức và cách thức tư duy thì vẫn giống với trước đây nhưng vì thứ tự sắp xếp cũng như phương thức cấu thành có sự khác biệt, do đó bộ khung mới này có khác biệt rất lớn với bộ khung cũ.” Cô ta nhìn chằm chằm vào mắt tôi. “Có thể nói, anh đã không còn là Trương Nhất Tân của ngày xưa nữa, mà là một con người hoàn toàn mới.”

“Tôi...” Tôi ngần ngại há miệng ra nhưng lại không biết nên nói gì cho phải.

“Có điều xét cho cùng, xây dựng lại thì không thể nào tốt được như trời sinh.” Diệp Thu Vi tỏ ý bảo tôi tạm thời đừng nói gì cả. “Trong quá trình xây dựng lại, không phải tất cả các nhân tố tâm lý đều bằng lòng tập hợp về một mối. Chúng chia ra thành các phe phái khác nhau một cách tự phát, từ đó xây dựng nên các bộ khung tâm lý khác nhau. Đứng từ góc độ tâm lý mà xét, chúng đã cấu thành một số con người hoàn toàn khác biệt.”

“Một số...” Hai tay run lên lẩy bẩy, trong đầu tôi thoáng qua một loạt những cảnh tượng khiến người ta cảm thấy bất an.

“Một số.” Diệp Thu Vi khẽ gật đầu. “Nói thực lòng, tôi cũng không rõ bên trong anh rốt cuộc có bao nhiêu con người, nhưng có một điều này tôi hoàn toàn có thể khẳng định, đó là anh trong vai trò người kế thừa phần lớn ký ức vốn có cùng với người được gọi là “X” kia chính là hai người có địa vị nhất trong số đó.”

Đầu óc lại đột ngột nhói đau, tôi nhắm mắt lại, nhớ đến một cảnh tượng vừa mới thoáng qua trong đầu mình trước đó:

Sau khi ngắt lịm đi trong trải nghiệm khác thường đó, tôi rơi vào trạng thái vô thức suốt một thời gian dài. Trong bóng tối, tôi dường như đã tiến hành vô số lần trò chuyện với vô số con người khác nhau. Tôi hoàn toàn không biết gì về họ nhưng họ lại đều hiểu tôi, ít nhất cũng hiểu được một phần về tôi. Tôi vẫn còn nhớ mình đã tỉnh lại vào ngày 27 tháng 7 năm 2002, khi đó tôi nằm trên giường bệnh, bạn gái đang ở ngay bên cạnh. Một giây trước đó, trong lòng tôi còn ngập đầy hình bóng của Minh Khê cùng với nỗi đau tột bậc nhưng một giây sau, tôi lại quên đi tất cả mọi thứ có liên quan tới Minh Khê, chỉ nhớ được rằng bạn gái là người mà tôi yêu thương nhất. Cô ấy mừng rỡ nắm lấy bàn tay của tôi, sau đó cúi xuống ôm tôi và bật khóc nức nở. Tôi đặt bàn tay lên lưng của cô ấy một cách khó khăn, trong lòng dâng lên một cảm giác vừa ngăn ngại lại vừa hạnh phúc.

Nhưng chỉ hai giây sau, tôi bỗng lại nhớ tới cái chết của Minh Khê, thế là bèn giằng dữ bầu chặt vào lưng của bạn gái. Cô ấy đau đớn kêu lên một tiếng, đồng thời nhìn tôi vẻ khó hiểu. Đột nhiên, cô ấy biến thành Minh Khê trong mắt tôi, tôi theo đó mà quên đi cái chết của Minh Khê, chỉ còn nhớ tới tình yêu và dục vọng của mình đối với em. Thân thể tôi vốn đang rất yếu nhưng chỉ sau nháy mắt đã nảy sinh ham muốn tình dục mãnh liệt.

Sau mấy giây, tôi đột nhiên cảm thấy mình chính là Minh Khê. Tôi yếu đuối, u uất và cần được bảo vệ. Nhưng sau khi phát hiện ra sự cương cứng ở vùng kín và sự phẳng lì ở ngực, nỗi sợ hãi mãnh liệt liền ập đến nhấn chìm "tôi" trong vai trò là Minh Khê, và thế là tôi lại nhanh chóng trở thành Trương Nhất Tân ban đầu. Sau khi cảm nhận được áp lực khổng lồ đến từ khoản nợ mà cha mẹ để lại, tôi lại một lần nữa quên đi tất cả mọi thứ có liên quan tới Minh Khê.

Một giây sau, ham muốn tình dục khiến tôi cảm thấy mình đã biến thành một kẻ hiếp dâm. Tôi lại một lần nữa nhớ đến Minh Khê nhưng không hề có một chút lòng xót thương nào dành cho em cả. Tôi chỉ muốn xé nát quần áo của em, sau đó phát tiết dục vọng lên người em. Sau khi suy nghĩ này xuất hiện, tự nơi đáy lòng dâng lên một cảm giác sợ hãi khó mà miêu tả bằng lời, thế là tôi lại quay trở về thân phận Trương Nhất Tân. Nhìn bạn gái trước mặt, tôi cảm thấy vừa thư thái vừa hạnh phúc.

Lại một giây nữa qua đi, bên tai tôi đột nhiên vang lên những tiếng gào khóc thảm thiết của Minh Khê, thế là trong lòng liền trào dâng cảm xúc vô cùng giận dữ. Nhưng tôi không thể nào nhớ ra nguồn gốc của những tiếng gào khóc ấy và cảm xúc phẫn nộ, cũng không thể nhớ ra Minh Khê.

Chỉ trong thời gian nửa phút ngắn ngủi, những ký ức và cảm giác hoàn toàn khác biệt liên tục thay nhau xuất hiện, nội tâm của tôi thì như bị máy luông, thậm chí là máy chục luông sức mạnh điên cuồng giằng xé. Sau nửa phút, theo sự bùng phát lần cuối của một cơn phẫn nộ khó hiểu, tiếng rít dần dần rời xa, tôi hoàn toàn tỉnh táo trở lại, nắm chặt tay của bạn gái, ý thức cuối cùng cũng dừng lại trong vai trò là một Trương Nhất Tân bình thường.

"Những 'con người' đó - bao gồm cả X - đều từng có một thời gian bị anh lấn át hoàn toàn." Diệp Thu Vi nói. "Theo thời gian, những 'người' khác đều dần từ bỏ lòng tranh đoạt quyền không chế tâm lý, chỉ duy có X là vẫn bị sự phẫn nộ và thù hận thao túng, do đó có được tiềm lực tinh thần rất mạnh. Anh ta vẫn luôn tìm kiếm cơ hội để phá vỡ sự phong tỏa của anh, và rồi cuối cùng đã thành công."

Tôi lặng lẽ gật đầu, một đoạn ký ức khác đã trở về dưới sự dẫn dắt của cô ta:

Trong quãng thời gian gần một năm sau khi Minh Khê chết, tôi quên đi tất cả mọi chuyện về em, đồng thời phải trốn tránh khắp nơi do áp lực khổng lồ từ những khoản nợ. Tháng 6 năm 2003, vì một số hợp đồng và văn kiện, tôi quay trở về nhà cũ của mình rồi vô ý đi vào trong phòng của Minh Khê và nhìn thấy nhật ký của em, thậm chí còn tìm thấy một tấm ảnh chụp chung của em và tôi nữa. Tôi nhớ đến cái chết của em, những nỗi buồn đau và cảm phẫn mãnh liệt ngập đầy trong cơ thể, thế là năng lực cảm nhận siêu phẩm kia lại một lần nữa xuất hiện. Trong vòng hai năm sau đó, tôi bắt đầu tiến hành trả thù năm tên hung thủ đã hãm hại em, lần lượt giết chết từng người trong bọn chúng.

Trong quá trình trả thù, tôi phát hiện ra rằng chú họ Trương Nghĩa Quân đã vì một món lợi ích nào đó mà bán đứng Minh Khê, giúp đỡ những người kia tìm được Minh Khê vốn đang ẩn nấp ở nơi khác. Vì thế, Trương Nghĩa Quân cũng trở thành đối tượng mà tôi muốn trả thù.

Sau những cuộc trả thù, X ngày một mạnh lên, cuối cùng đã thay thế tôi trở thành chủ nhân mới của thế giới tâm lý trong con người Trương Nhất Tân. Dưới sự chi phối của anh ta, chúng tôi bắt đầu thay thế nhau xuất hiện tùy vào từng trường hợp. Trạng thái phân ly được hệ thống hóa cao độ này đã kéo dài một mạch tới tận hôm qua rồi mới bị phá hoại do sự ám thị của Diệp Thu Vi.

Đồng thời, trong những năm tháng đó, tôi cũng luôn muốn chất vấn Trần Ngọc Long về chuyện báo cảnh sát. Nhưng anh ta đã chuyển đi nơi khác từ năm 2003, khó mà tìm thấy được, về sau, chính Tập đoàn A đã giúp tôi lần ra tung tích của anh ta...

Nghĩ đến Tập đoàn A, tôi bất giác cả kinh, trong đầu đột nhiên xuất hiện một cái tên như lạ mà quen.

"Viên..." Tôi hơi cau mày lại, ấp úng nói ra cái tên đó: "Viên Tân... Viên Tân Cường?"

"Viên Tân Cường?" Diệp Thu Vi nhìn tôi vẻ cảnh giác, sau đó tiếp tục dẫn dắt: "Ông ta là ai?"

"Ông ta là..." Tôi hít sâu một hơi, trước mắt xuất hiện một bóng dáng khiến người ta sợ hãi.

Đó là tháng 7 năm 2005, tôi vừa giết xong Dương Hạo và hoàn thành việc trả thù đối với năm tên sát thủ. Nhưng việc trả thù thành công không thể xóa nhòa nỗi đau do cái chết của Minh Khê mang lại, cũng không thể làm tan biến những nỗi căm hận có liên quan tới việc này. Lòng căm hận càng lúc càng mãnh liệt, sức mạnh của X cũng theo đó mà tăng dần từng ngày, tôi thực sự cũng không có cách nào kìm nén nó, lại càng không có sức để chống lại nó, do đó dần trở thành một con bù nhìn trong tâm lý.

Những năm tháng đó, dưới sự thao túng của X, tôi phụ trách xử lý các vấn đề trong cuộc sống hàng ngày, anh ta thì ẩn nấp sau lưng tôi và ngầm ngầm quan sát, phân tích mọi thứ xung quanh, cố gắng tìm lối thoát cho bản thân. Có lúc, theo sự bùng phát của lòng căm hận, anh ta sẽ đột nhiên xuất hiện tại bề mặt của tâm lý và thay thế vị trí của tôi, trở thành nhân cách ngoại tại. Tôi thì tạm thời bị lưu đầy đến một vùng đất hoang vắng xa xôi trong thế giới

tâm lý, khó mà biết được anh ta rốt cuộc đã làm gì.

Khi đó, X có hai chấp niệm, thứ nhất là giải quyết chuyện nợ nần mà cha mẹ để lại, thứ hai là điều tra rõ tất cả những bí ẩn trong chuyện Trần Ngọc Long báo cảnh sát.

Vấn đề nợ nần tất nhiên không cần phải nói nhiều, nó là áp lực và sự uy hiếp đến từ xã hội, là một vấn đề mà mỗi một “Trương Nhất Tân” - bao gồm cả X - đều có thể cảm nhận được một cách trực quan, hơn nữa không thể không giải quyết. Mỗi khi áp lực nợ nần trong thực tại ập đến, tất cả các “Trương Nhất Tân” đều sẽ nảy sinh lòng căm hận mãnh liệt. Dưới sự tác động của bộ khung tâm lý đặc thù, tất cả những nỗi căm hận này cuối cùng đều tập trung vào X, từ đó tạo thành một sự tổn thương nghiêm trọng cho anh ta, nhưng đồng thời cũng khiến sức mạnh của anh ta tăng lên rõ rệt. Tâm lý của tôi là một thể giới đầy mâu thuẫn, bản thân X cũng là một cá thể mâu thuẫn khi mà lòng căm hận chính là thứ then chốt giúp anh ta mạnh lên, nhưng đồng thời cũng là thứ mà anh ta muốn trốn tránh và vứt bỏ. Có lẽ, vạn vật trên thế gian này đều là như thế, “không có mâu thuẫn thì không thể tồn tại”, và mâu thuẫn chính là tiền đề cho sự tồn tại.

Tóm lại, lòng căm hận không ngừng lớn mạnh, X thì vẫn luôn tìm cách hòng giúp chúng tôi thoát khỏi nguy cơ nợ nần, đây chính là tiền đề cho sự hợp tác sau này giữa anh ta và Chủ nhiệm Viên.

Còn về Trần Ngọc Long, anh ta đã đồng ý là sẽ giúp tôi báo cảnh sát, nhưng cảnh sát lại không đến căn hộ 2118 đó kịp thời để cứu tôi và Minh Khê... Tại sao lại thế? Có lẽ xuất phát từ một suy nghĩ nào đó, Trần Ngọc Long căn bản không báo cảnh sát, cũng có thể vì việc gì đó mà anh ta đã báo cảnh sát muộn, đương nhiên cũng không loại trừ khả năng cảnh sát đã chậm trễ trong việc xử lý. Tóm lại, khi đó, việc anh ta báo cảnh sát là niềm hy vọng duy nhất của tôi và Minh Khê, tôi, hoặc có thể nói là X, nhất định phải tra cho rõ trong quá trình báo cảnh sát rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, tuyệt đối không thể để Minh Khê chết một cách không rõ ràng như thế được.

Kỳ thực, kết hợp với sự mất tích đột ngột của Trần Ngọc Long, tự sâu trong tiềm thức tôi sớm đã đoán được nguồn cơn sự việc rồi. Nhưng tôi nhất định phải tìm được Trần Ngọc Long và hỏi trực tiếp anh ta, bằng không thì không thể cam tâm được.

Vì điều này, kể từ tháng 7 năm 2005, tôi bắt đầu đi khắp nơi dò hỏi tung tích của Trần Ngọc Long. Thế nhưng, dù có nỗ lực cảm nhận siêu phàm đi chăng nữa thì tôi cũng vẫn chỉ có một mình, muốn tìm được một con người có tình ẩn nấp giữa biển người mệnh mạng rõ ràng không phải là chuyện dễ. Sau gần một năm, tôi vẫn chẳng tìm được chút manh mối có giá trị nào, thêm vào đó áp lực từ chuyện nợ nần vẫn còn nguyên, nỗi căm hận theo đó mà càng lúc càng mãnh liệt. Nỗi căm hận mãnh liệt không có chỗ nào để phát tiết, thế là chỉ có thể bùng phát không ngừng trong thế giới tâm lý. Vì nguyên nhân này, X bắt đầu xuất hiện thường xuyên tại bề mặt của tâm lý, có lúc thậm chí còn ở lại đó mấy ngày liền, số lượng những khoảng ký ức trống rỗng của tôi cũng theo đó mà tăng vọt.

Hồi cuối tháng 6 năm 2006, tôi bị một công ty đòi nợ thuê khác tìm được và giam giữ trong một căn nhà hẻo lánh. Sau khi bị giam giữ một tuần, nỗi căm hận trong lòng tôi hoàn toàn bùng phát, và rồi X liền thông qua ám thị khiến cho mấy kẻ giam giữ tôi nảy sinh mâu thuẫn với nhau, từ đó thừa cơ bỏ trốn. Mấy ngày sau đó, tôi sống tạm dưới gầm một cây cầu đá ở ngoại thành, mỗi đêm đều nằm mơ thấy rất nhiều giấc mơ đáng sợ - đó có lẽ chính là cách mà tiềm thức giải tỏa nỗi sợ hãi. Một đêm đầu tháng Bảy, tôi lại một lần nữa gặp ác mộng. Trong mơ, tôi thấy mình nằm giữa một vùng tăm tối, một bóng dáng còn tối tăm hơn cả bóng tối đang đứng ngay trước mặt tôi, dùng giọng lạnh giá và nặng nề gọi tên tôi. Tôi bị cơn ác mộng ấy làm giật mình tỉnh dậy, và rồi kinh hãi phát hiện lúc này lại thực sự có một người đàn ông trung niên đang đứng trước mặt mình. Giữa bóng tối, tôi không thể nhìn rõ tướng mạo của ông ta, chỉ có thể cảm nhận được một sự lạnh lẽo và âm u khiến người ta như muốn ngạt thở.

“Trương Nhất Tân.” Người đó ngồi xuống trước mặt tôi. “Tìm cậu quả là không dễ dàng.”

Tôi nghĩ rằng ông ta là người đòi nợ, thế là sau nháy mắt đã rơi vào sự tuyệt vọng đến cùng cực, cơ hồ muốn nhảy sông tự sát. Nhưng ngay sau đó, sự phẫn nộ và thù hận đã đột nhiên bùng phát, X theo đó xuất hiện tại bề mặt của tâm lý, cất giọng bình tĩnh và cảnh giác hỏi: “Ông là ai?”

“Cho phép tôi tự giới thiệu một chút.” Người đó nói. “Tôi là Viên Tân Cường, Chủ nhiệm ban Xử lý sự vụ đặc biệt của Tập đoàn A, chỉ chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Hội đồng quản trị. Cậu có thể gọi tôi là Chủ nhiệm Viên.”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [EbookFull\(dot\)Net](http://EbookFull(dot)Net).

Chương 46: Cuộc Đấu Sức Không Có Bên Thắng Lợi

Sau chốc lát, mắt tôi bắt đầu thích ứng với bóng tối xung quanh, thế là đã có thể nhìn rõ bộ dạng của ông ta. Ông ta mặc một chiếc quần dài màu đen, một chiếc áo khoác da màu nâu sẫm, vóc người hơi gầy, tóc khá thưa, chính giữa còn bị hói, đôi môi rất dày, mũi to và hơi khoằm, ánh mắt bình tĩnh quắc thước, dường như có thể nhìn thấu tất cả mọi thứ trên đời, nơi nói liền giữa cổ và tai trái còn có một vết sẹo không rõ ràng lắm.

“Chủ nhiệm Viên.” Tôi nhìn ông ta. “Ban Xử lý sự vụ đặc biệt... Tập đoàn A... Ông...”

“Cậu đừng hỏi nhiều như vậy.” Ông ta khề xua tay. “Yên tâm, tôi không đến đây để đòi nợ đâu, cha cậu không có khúc mắc gì với Tập đoàn A về vấn đề kinh tế cả.”

Tôi bất giác thờ phào một hơi, X dần dần lui đi. “Vây...” Tôi dùng giọng khiêm tốn hỏi: “Vây ông... ngài... tìm tôi có chuyện gì?”

“Cậu còn chưa biết mình có sức mạnh đáng nể đến mức nào ư?” Ông ta hé miệng nở một nụ cười đầy ý vị. “Tôi không nói nhiều với cậu nữa, bảo anh ta ra đây đi, tôi muốn nói chuyện với anh ta.”

Sau nháy mắt trong lòng tôi đã dâng lên một nỗi căm hận to lớn, X cũng theo đó mà lại một lần nữa xuất hiện tại bề mặt của tâm lý. Tôi cố đè nén lòng căm hận, hơi cau mày

lại, hỏi: “Ông rốt cuộc là ai?”

“Là một người có thể giúp được cậu.” Chủ nhiệm Viên nói. “Tôi có thể giúp cậu trả hết những khoản nợ, còn có thể giúp cậu tìm được người mà cậu muốn tìm.”

Tôi nghiêm mặt lại, khẽ gật đầu, hỏi: “Điều kiện là gì?”

“Giúp đỡ lẫn nhau.” Ông ta nói. “Mấy năm nay cậu đã lặng lẽ giết chết mấy người, đúng vậy không?”

Trong lòng tôi thoáng qua một tia kinh ngạc. “Sao ông biết?”

Ông ta khẽ lắc đầu. “Chuyện này cậu đừng hỏi. Tôi có thể nói với cậu một điều thế này, sự hiểu biết của tôi về cậu thậm chí còn sâu sắc hơn cả chính bản thân cậu nữa. Hãy nhìn vào mắt tôi đi, cậu sẽ hiểu rằng tôi không hề nói dối.”

Tôi nhìn thẳng vào mắt ông ta, nhưng rồi rất nhanh sau đó đã phải né tránh ánh nhìn chăm chú của ông ta. Trong thân phận là X, đây là lần đầu tiên tôi nảy sinh sự bất an rõ rệt như vậy.

“Không cần phải căng thẳng.” Ông ta lại nói tiếp “Cậu có sức mạnh tinh thần rất đáng nể, đây là thứ mà Tập đoàn A cần. Tập đoàn A có mạng lưới quan hệ rộng khắp cùng với khả năng điều tra nhanh nhạy, ngoài ra còn có tiềm lực tài chính khổng lồ, đặt lên bàn cân mà so sánh thì khoản nợ của cậu thực chẳng có gì đáng kể, và đó đều là những thứ cậu cần. Tôi đến tìm cậu chính là vì muốn hợp tác với cậu như thế sẽ có lợi cho cả hai chúng ta.” Ông ta quan sát tôi một lúc, sau đó khẽ gật đầu, nói tiếp: “Tôi nói thẳng nhé chúng ta trước tiên hãy làm quen với nhau một thời gian, sau đó, cậu giúp tôi giết người trong im lặng, tôi thì trả cho cậu thù lao hậu hĩnh. Chờ sau khi chúng ta có đủ sự tin tưởng dành cho nhau rồi, tôi sẽ giúp cậu tìm được người mà cậu muốn tìm.”

Những lời này lập tức đánh động được X, tôi liền đồng ý sẽ làm quen với Chủ nhiệm Viên, đồng thời nhanh chóng nhận được sự tin tưởng của ông ta. Cuối tháng 9 năm 2006, tôi giết chết Nghiêm Tuấn Khanh, hoàn thành nhiệm vụ đầu tiên của mình trong vai trò là sát thủ tâm lý của Tập đoàn A, Chủ nhiệm Viên cũng trả cho tôi khoản thù lao đầu tiên đúng như ước hẹn. Bắt đầu từ đó, sự hợp tác giữa chúng tôi được triển khai một cách toàn diện, Tập đoàn A loại trừ được hết đối thủ này tới đối thủ khác, tôi thì dần dần trả xong các khoản nợ, bắt đầu sống cuộc sống của một người bình thường.

Sau khi nợ nần được trả xong, sự căm hận của X đã được giải tỏa ở một mức độ nhất định, nhưng mối nghi hoặc về vụ báo cảnh sát của Trần Ngọc Long thì vẫn còn vương vất trong lòng, không cách nào có thể xóa tan. Vì điều này, trong những năm tháng đó, cứ mỗi khi hoàn thành xong một nhiệm vụ là tôi lại đưa ra yêu cầu tìm kiếm tung tích của Trần Ngọc Long với Chủ nhiệm Viên, nhưng lần nào ông ta cũng từ chối với lý do mức độ tin tưởng còn chưa đủ.

Sự việc được kéo dài tới tận tháng 11 năm 2008. Ngày 7 tháng 11, tôi nhận được sự ủy thác của Chủ nhiệm Viên về việc ám thị cho Tần Quan tự sát. Đến ngày mùng Mười, Chủ nhiệm Viên gọi điện thoại tới cho tôi, nói là đã có tin tức của Trần Ngọc Long rồi. Ông ta nói với tôi, một năm trước Trần Ngọc Long đã quay trở lại quê hương, còn từng mở một công ty tư vấn pháp luật cỡ nhỏ, đến năm 2008 thì vào làm cố vấn pháp luật cho một công ty chuyên chế biến các loại thực phẩm từ thịt. Công ty đó trực thuộc Tập đoàn A, thế nên Chủ nhiệm Viên tỏ ý rằng ông ta có thể sắp xếp cho tôi và Trần Ngọc Long “gặp gỡ tình cờ” bất cứ lúc nào.

Tôi lập tức yêu cầu ông ta sắp xếp cho mình gặp Trần Ngọc Long nhưng ông ta lại nói bây giờ vẫn chưa phải là lúc xử lý việc riêng. Tập đoàn A hiện đang có nhiệm vụ quan trọng hơn cần tôi thực hiện, và nhiệm vụ này chính là giết chết Từ Nghị Giang đang bị giam ở Trại giam Số 1 của tỉnh. Chủ nhiệm Viên hứa với tôi, chờ sau khi Từ Nghị Giang chết thì ông ta sẽ lập tức sắp xếp cho tôi gặp Trần Ngọc Long.

Bởi vì việc này vô cùng hệ trọng, không thể sơ suất, do đó Chủ nhiệm Viên đã yêu cầu tôi không được trực tiếp gặp mặt và trò chuyện với Từ Nghị Giang. Sau khi suy nghĩ kỹ càng, tôi quyết định sẽ lợi dụng bạn tù của Từ Nghị Giang để trừ khử ông ta. Dưới sự giúp đỡ của Chủ nhiệm Viên tôi có được thông tin chi tiết về tất cả các phạm nhân thuộc cùng một tổ với Từ Nghị Giang ở trong tù, lại dựa vào đó để đưa ra những sự phân tích và phán đoán về trạng thái tâm lý của bọn họ. Sau cùng, tôi quyết định lựa chọn một phạm nhân có tên Trương Thụy Bảo làm vũ khí cho lần ám sát này. Cuối tháng 12 năm 2008, vẫn là dựa vào sự giúp đỡ của Chủ nhiệm Viên, tôi đã làm quen được với Phó Hữu Quang - Trưởng phân khu của phân khu hiện đang giam giữ Từ Nghị Giang. Dưới sự giúp đỡ của anh ta, tôi đã có cơ hội phỏng vấn Trương Thụy Bảo.

Theo như thông tin cá nhân mà phía trại giam cung cấp, Trương Thụy Bảo từ nhỏ đã mất mẹ, hồi còn bé thường xuyên bị cha đánh đập, từ đó hình thành nên tính cách yếu đuối, nhát gan. Sau khi trưởng thành, anh ta làm ruộng ở quê, thường xuyên bị người ta ức hiếp, về sau lên thành phố làm thuê, dù bị lừa gạt cũng chẳng dám ho he tiếng nào. Cùng với đó, vợ anh ta bị anh họ anh ta là Trương Thụy Khanh chiếm đoạt một thời gian dài, vậy nhưng anh ta vẫn nuốt giận vào lòng và chẳng dám làm gì, mãi đến cuối cùng mới vác dao chém chết Trương Thụy Khanh. Sau khi vào tù, Trương Thụy Bảo cũng thường xuyên bị bạn tù ức hiếp nhưng lần nào cũng đều nín nhịn, chưa từng gây chuyện bao giờ. Tóm lại, trong mắt mọi người, Trương Thụy Bảo là một người đàn ông thành thật yên phận đón hèn đến mức không thể đón hèn hơn.

Nhưng tôi biết, đôi lúc, càng là loại người như vậy thì sự căm hận ẩn chứa trong lòng lại càng mãnh liệt. Trương Thụy Bảo có thể chém chết anh họ của mình, điều này chứng tỏ nỗi căm hận chất chứa trong lòng anh ta đủ để khiến anh ta giết người. Mà căn cứ theo kinh nghiệm của tôi, giết người trả thù không những không thể làm tan nỗi căm hận, ngược lại còn khiến nỗi căm hận trở nên sâu sắc hơn. Nói cách khác, sau khi vào tù, nỗi căm hận của

Trương Thụy Bảo còn sâu sắc hơn cả trước đó nữa. Ngoài ra, đúng như Diệp Thu Vi đã nói, tâm lý của con người thường có quán tính, tức là Trương Thụy Bảo đã có thể nổi điên giết người trong cơn căm hận một lần, vậy thì sau này, chỉ cần thời cơ chín muồi là anh ta sẽ có thể tiếp tục giết người thêm lần nữa.

Nguồn cơn của sự căm hận có ba, thứ nhất là sinh mệnh bị uy hiếp, thứ hai là sự sinh tồn bị quấy nhiễu hoặc là khiêu khích, thứ ba là bạn tình bị cướp đoạt, không thể duy trì nòi giống. Ngòi nổ dẫn tới việc Trương Thụy Bảo giết người trong lần đầu tiên là bắt gặp anh họ làm xằng làm bậy với vợ mình, nguồn cơn chủ yếu của sự căm hận hiển nhiên chính là bạn tình bị cướp đoạt. Chỉ cần dùng biện pháp ám thị khiến anh ta lại một lần nữa nảy sinh cảm giác bạn tình bị cướp đoạt, đồng thời chia mũi nhọn về phía Từ Nghị Giang, vậy thì khi sự căm hận tích lũy đến mức không thể không bùng phát, Trương Thụy Bảo nhất định sẽ ra tay giết chết Từ Nghị Giang.

Sau khi phải vào tù, Từ Nghị Giang nhất định đã giấu giếm thân phận của mình với những phạm nhân khác, bao gồm cả Trương Thụy Bảo. Trương Thụy Bảo có mối quan hệ thân thiết với Từ Nghị Giang, ấy vậy mà Từ Nghị Giang lại che giấu thân phận của mình, điều này hiển nhiên sẽ khiến Trương Thụy Bảo nảy sinh sự hoài nghi trong vô thức và mang tới cho anh ta một sự ám thị tiêu cực về việc “Từ Nghị Giang không chân thành với mình”. Với nền tảng như vậy, Trương Thụy Bảo sẽ càng dễ chấp nhận những sự ám thị không hay về Từ Nghị Giang. Có thể nói, thân phận đặc biệt của Từ Nghị Giang chính là một trong các điều kiện quan trọng cho sự thành công của kế hoạch ám sát.

Ngoài ra, Từ Nghị Giang phải vào tù với tội danh hiếp dâm, còn nguồn cơn của sự căm hận của Trương Thụy Bảo thì là vợ mình bị làm nhục, điểm trùng khớp tiềm tàng của hai chuyện này cũng là một trong các nhân tố đảm bảo cho sự thành công của kế hoạch.

Trong quá trình phỏng vấn tôi đã nhiều lần tiến hành ám thị Trương Thụy Bảo, từ đó khiến anh ta nảy sinh sự phẫn nộ cùng với cảm giác nguy cơ về việc vợ mình bị chiếm đoạt. Cùng với đó, tôi cũng đã tiến hành thăm dò anh ta nhiều lần, từ đó phát hiện ra người mà anh ta tin tưởng nhất chính là Trương Thụy Lâm. Về sau, tôi đã tìm đến Trương Thụy Lâm và dùng tiền bạc để dụ dỗ, thế rồi liền sai anh ta vào trong trại giam thăm nom và nói lại với Trương Thụy Bảo thông tin rằng “vợ anh từng bị Từ Nghị Giang cưỡng hiếp rất nhiều lần”.

Rất hiển nhiên, sự căm hận của Trương Thụy Bảo bắt đầu chuyển hướng qua Từ Nghị Giang, có lẽ anh ta cũng từng hỏi han về thân phận của Từ Nghị Giang cũng như các chi tiết trong vụ án hiếp dâm kia nữa. Nhưng vụ án hiếp dâm đó quá phức tạp, lại dính dáng tới quá nhiều người. Từ Nghị Giang tất nhiên không thể nói cho một phạm nhân biết được. Ông ta hẳn là đã bịa chuyện qua loa để ứng phó với Trương Thụy Bảo, nhưng nói dối quá nhiều thì làm sao mà tránh khỏi sơ hở. Trương Thụy Bảo sẽ dần ý thức được là Từ Nghị Giang đang nói dối, và ý thức này càng mãnh liệt thì anh ta sẽ lại càng tin vào lời của Trương Thụy Lâm. Khi đó anh ta đang ở trong tù, chẳng thể đi đâu để chứng thực thông tin, do đó cho dù lời nói dối của Trương Thụy Lâm chẳng lấy gì làm kín kẽ cho lắm nhưng Trương Thụy Bảo vẫn chẳng thể vạch trần, hơn nữa còn càng lúc càng bị lún sâu vào trong đó.

Cuối cùng, lòng nghi ngờ biến thành sự thực, sự căm hận hoàn toàn bùng phát, Trương Thụy Bảo liền giết chết Từ Nghị Giang, sau đó có lẽ vì đã ôm lòng tuyệt vọng với cuộc sống nên bản thân anh ta cũng tự sát. Ngoài tôi ra, người biết rõ chân tướng của việc này chỉ còn Trương Thụy Lâm ở thôn Lạp Trung. Về sau, tôi hẹn gặp Trương Thụy Lâm lần nữa với lý do là trả thêm tiền thù lao, thế rồi đã thành công khiến cho anh ta bị tâm thần phân liệt, sự việc từ đó trở thành một bí mật mà không người ngoài nào hay biết.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch, để đảm bảo rằng Trương Thụy Lâm không làm lộ ra sơ hở gì, tôi nhất định phải bỏ thời gian ra tiến hành huấn luyện anh ta. Vì điều này, tôi đã đặt một phòng ở khách sạn quốc tế ** ở thành phố B. Để giữ bí mật, căn phòng đó không thể đặt bằng chứng minh thư của tôi và Trương Thụy Lâm được, bằng không sẽ rất dễ bị người ta lần ra manh mối.

Khi đó, tôi lập tức nghĩ ngay tới Trần Ngọc Long.

Bắt đầu từ khoảng khắc nghĩ tới Minh Khê vào tháng 6 năm 2003, sự nghi hoặc có liên quan tới Trần Ngọc Long cùng với cái tên Trần Ngọc Long này đều đã hoàn toàn bén rễ trong lòng X. Trong quãng thời gian năm năm gian khó sau đó, sự đau khổ và căm hận không ngừng tăng lên khiến gốc rễ của nó ngày càng phát triển mạnh hơn. Đến tháng 11 năm 2008, đối với X mà nói, Trần Ngọc Long đã không chỉ là một người có liên quan tới cái chết của Minh Khê nữa, mà trở thành một thứ tâm trạng tiêu cực khó lòng xua tan, trở thành nơi duy nhất có thể gửi gắm sự đau khổ và căm hận trong hiện thực, thậm chí là trở thành sự tượng trưng tiềm tàng cho cái chết của Minh Khê.

Dưới sự tác động của tâm lý vi diệu này, X sớm đã mất đi lòng nghi hoặc cũng như lý trí đối với Trần Ngọc Long, chỉ còn lại sự phẫn nộ và lòng thù hận bất chấp lý lẽ. Cho nên, sau khi biết được tung tích của Trần Ngọc Long, sau nháy mắt X đã nảy sinh ý niệm giết người vô cùng mãnh liệt.

Quay trở lại chủ đề chính, cuối tháng 1 năm 2009, sau một cuộc điều tra và phân tích toàn diện, kế hoạch ám sát Từ Nghị Giang đã được trù tính chu toàn. Để đảm bảo quá trình thực hiện kế hoạch không xảy ra sai sót gì, việc huấn luyện Trương Thụy Lâm cần được tiến hành một cách cẩn trọng. Thời gian huấn luyện cần đến mười mấy tiếng đồng hồ, do đó, tôi nhất định phải tìm một nơi thích hợp trong thành phố B. Để phải sạch mọi mối liên quan, Chủ nhiệm Viên không hề giúp tôi sắp xếp địa điểm mà bảo tôi tự nghĩ cách. Có lúc, càng là nơi kín đáo thì lại càng dễ khiến người ta sinh lòng hoài nghi, cho nên sau một hồi suy tính cuối cùng tôi quyết định đặt một phòng ở khách sạn quốc tế **. Nhưng tôi với Trương Thụy Lâm đều không tiện đứng ra đăng ký lưu trú ở khách sạn, người đăng ký tốt nhất là phải không có dính dáng gì tới việc này. Trong suy nghĩ của X, Trần Ngọc Long chính là lựa chọn lý tưởng nhất.

Tôi đưa ra đề nghị với Chủ nhiệm Viên, nhờ ông ta sắp xếp cho mình gặp Trần Ngọc Long. Như thế, tôi sẽ có thể lảng lảng giải đáp sự nghi hoặc cá nhân, sau đó thì mượn chứng minh thư của Trần Ngọc Long tới khách sạn quốc tế ** đăng ký lưu trú. Chờ khi xong việc, tôi sẽ từ khải Trần Ngọc Long, vậy là vừa có thể giải quyết án oán cá nhân lại vừa có thể đảm bảo rằng việc ám sát Từ Nghị Giang sẽ không bị lộ ra ngoài, có thể nói là một mũi tên trúng hai đích.

Bấy lâu nay, Chủ nhiệm Viên luôn yêu cầu tôi khi chấp hành nhiệm vụ phải công tư phân minh, trong khi đó đề nghị lần này lại có mang ý đồ riêng rất rõ, thế nên tôi không hề mong được Chủ nhiệm Viên đồng ý. Nhưng thật bất ngờ, ông ta không chỉ đồng ý một cách sáng khoái, hơn nữa còn nhanh chóng sắp xếp cho tôi và Trần Ngọc Long “gặp gỡ tình cờ”.

Ngày 5 tháng 2 năm 2009, công ty chế biến thực phẩm nơi Trần Ngọc Long làm việc xảy ra vấn đề về an toàn thực phẩm, tôi được cử tới đó phỏng vấn trong vai trò là phóng viên, thế là đương nhiên đã gặp được Trần Ngọc Long vốn phụ trách tất cả các vấn đề về pháp luật. Vừa mới gặp mặt, Trần Ngọc Long đã thể hiện ra sự áy náy và hoang mang hết sức rõ ràng, chỉ sau nháy mắt tôi đã đoán ngay ra được nguồn cơn của việc báo cảnh sát năm đó. Để không làm anh ta sinh lòng cảnh giác, tôi giả bộ không nhớ gì về Minh Khê và việc báo cảnh sát đó, còn tỏ vẻ mừng rỡ khi được gặp lại một người bạn cũ thân thiết. Sau khi phát hiện tôi bị mất trí nhớ, sự áy náy của anh ta đối với tôi lại càng được thể hiện ra rõ ràng, hơn nữa anh ta còn có vẻ rất thông cảm với tôi.

Trong vòng mấy ngày sau đó, chúng tôi đã gặp nhau thêm mấy lần. Sau những phen thăm dò liên tục, tôi rốt cuộc đã làm rõ được chân tướng của việc báo cảnh sát năm đó: Trần Ngọc Long quả thực đã báo cảnh sát nhưng xuất phát từ một sự lo lắng nào đó, anh ta không hề cung cấp cho cảnh sát các thông tin đúng như tôi đã đưa. Nói cách khác, trong quá trình báo cảnh sát anh ta đã làm sai lệch thông tin, từ đó khiến cho cảnh sát không thể tìm được nơi tôi và Minh Khê bị giam giữ.

Còn về các thông tin chi tiết và cụ thể hơn, chẳng hạn như sự lo lắng của anh ta rốt cuộc là gì, anh ta đã làm sai lệch thông tin ra sao thì rất khó có thể làm rõ được một cách lặt vặt. Nhưng tôi đã không muốn biết những chuyện này nữa, cũng không cần phải biết. Tôi chỉ cần biết rằng chính những hành vi của Trần Ngọc Long đã khiến Minh Khê phải chết thảm, vậy là đủ.

Sáng ngày mùng Tám tháng Hai, tôi lấy cớ là có công chuyện để mượn chứng minh thư của Trần Ngọc Long. Trần Ngọc Long vốn mang đầy lòng áy náy và thông cảm với tôi, do đó tuy cũng có chút lo lắng nhưng rốt cuộc vẫn đồng ý cho tôi mượn. Ngày mùng Chín tháng Hai, tôi dùng danh nghĩa của anh ta đặt phòng ở thành phố B, sau đó đã hoàn thành việc huấn luyện đối với Trương Thụy Lâm và trao lại chứng minh thư cho Trần Ngọc Long vào ngày Mười một tháng Hai. Sau khi Từ Nghị Giang chết, tôi bắt đầu xử lý các vấn đề còn sót lại, đầu tiên là làm cho Trương Thụy Lâm bị tâm thần phân liệt, sau đó liền nhờ Chủ nhiệm Viên nghĩ cách xóa bỏ thông tin đăng ký lưu trú ở khách sạn, cuối cùng mới bắt tay vào việc giải quyết Trần Ngọc Long.

Ở trước mặt tôi, Trần Ngọc Long có hai nhược điểm trí mạng: Thứ nhất là mang lòng áy náy và tự trách rõ ràng, thứ hai là có một nỗi sợ hãi tiềm tàng - anh ta sợ tôi đột nhiên nhớ ra chuyện về Minh Khê, vì nếu như thế anh ta sẽ không thể đối mặt với tôi, thậm chí là không thể đối mặt với chính mình. Trong thời gian từ ngày 15 tới ngày 18 tháng 2 năm 2009, tôi đã gặp Trần Ngọc Long thêm nhiều lần nữa, một mặt thể hiện ra là mình đã mất trí nhớ hoàn toàn để làm tăng cảm giác áy náy của anh ta, một mặt khác lại thỉnh thoảng tạo ra những sự ám thị, khiến anh ta cảm thấy ký ức của tôi đang trên đà khôi phục, từ đó gây ra cho anh ta áp lực nặng nề lên tâm lý và thổi bùng lên nỗi sợ hãi ở trong tiềm thức của anh ta.

Ngoài ra, tôi còn bắt đầu điều tra quá khứ của Trần Ngọc Long, đồng thời trù tính sẵn một kế hoạch ám thị liên hoàn cực kỳ chi tiết. Nhưng tôi còn chưa kịp có thêm hành động gì thì đúng vào ngày 19 tháng 2 năm 2009, Trần Ngọc Long đã qua đời vì ngã từ tầng nhà cao xuống đất, qua giám định được xác nhận là tự sát. Có lẽ, trong quãng thời gian năm năm từ năm 2003 đến năm 2008, nỗi đau khổ mà Trần Ngọc Long phải chịu đựng không thua kém gì tôi, dưới sự áp bức của cảm giác phạm tội và cảm giác sợ hãi, thế giới tâm lý của anh ta hẳn sớm đã tã toai thảm hại rồi. Đứng từ góc độ này mà xét, anh ta kỳ thực là một người tốt.

Nhưng người tốt chưa chắc đã không bao giờ làm việc xấu.

Nhớ tới đây, trái tim vốn đang căng cứng của tôi đột nhiên dần ra rất nhiều. Tôi thở phào một hơi, lại một lần nữa quay trở lại thế giới thực tại ở thời điểm mùa hè năm 2012. Diệp Thu Vi ngồi ở phía bên kia của bức tường thủy tinh, nhìn tôi bằng ánh mắt bình tĩnh, chậm rãi cất tiếng hỏi: “Viên Tân Cường là ai?”

Tôi há miệng nhưng vừa định trả lời thì đột nhiên lại phát giác ra một tia lạ thường. Tôi nhìn vào mắt Diệp Thu Vi, ngón trỏ tay phải đột nhiên hơi run rẩy, trong lòng dường như thoáng qua một tia sét sáng lòa, lòng đề phòng và thù

địch mãnh liệt theo đó nổi lên. Một giây sau đó, tôi đã lại một lần nữa nhớ ra thân phận cũng như sứ mệnh của mình. Nhìn vào những vết thương vẫn đang nhỏ máu trên tay Diệp Thu Vi, tôi ý thức được vừa rồi đã xảy ra chuyện gì.

Tôi là sát thủ tâm lý phục vụ cho Tập đoàn A. Tám ngày trước, tôi vào Bệnh viện Tâm thần thành phố tiến hành tiếp xúc với Diệp Thu Vi, mục đích chỉ có một, đó chính là tìm ra nhược điểm của cô ta, làm cho cô ta tự chết trong phòng

bệnh. Mấy ngày nay, dưới sự ám thị không ngừng nghỉ của cô ta, tâm lý của tôi phát sinh một loạt những sự biến hóa vừa phức tạp vừa vi diệu, vì thế mà tôi nhận thức rõ được bản thân, đồng thời cũng tìm ra nhược điểm của cô ta. Thế nhưng, cô ta sớm đã có sự đề phòng, do đó dễ dàng hóa giải được đòn tấn công của tôi. Đồng thời, cô ta còn nắm được nhược điểm trí mạng của tôi, thế là đã dựa vào đó để phát động một đợt tấn công bất ngờ, cũng giống như điều mà cô ta đã làm một năm trước, khiến tôi thiếu chút nữa thì bị đánh bại hoàn toàn.

Thật may, đúng vào khoảnh khắc máu chốt khi cô ta định khai thác thông tin từ tôi, tôi rốt cuộc đã tỉnh táo trở lại và thoát được khỏi sự khống chế của cô ta. Trong lần giao tranh này, tôi tuy không còn hy vọng giành phần thắng nhưng chưa chắc đã thua.

“Cô Diệp.” Tôi thở ra một hơi thật dài. “Cô quả thực lợi hại hơn tôi rất nhiều. Đối với tôi, ám sát cô rõ ràng là một nhiệm vụ không thể nào hoàn thành được. Nhưng...” Tôi thở dốc mấy hơi rồi bò dậy từ trên mặt đất, đứng lặng lẽ trước mặt cô ta. “Tôi thua rồi, nhưng cô cũng không thắng được đâu. Tôi không biết tại sao cô lại muốn làm tôi thức tỉnh, nhưng cô cũng nên hiểu rằng một khi tôi thức tỉnh, cô sẽ không thể tùy tiện thao túng tôi giống như trước đây được nữa.” Tôi nhìn cô ta vẻ nghi hoặc, khẽ lắc đầu, nói tiếp; “Tôi không thể giết được cô, nhưng cô cũng không thể khống chế được tôi.” Tôi lùi về phía sau hai bước. “Đây có lẽ là lần gặp mặt cuối cùng giữa hai chúng ta.”

Nói xong câu này, tôi ngạc nhiên phát hiện trong lòng mình không ngờ lại ẩn giấu một chút nỗi niềm lưu luyến.

Cô ta khẽ chạm vào vết thương, lại thè lưỡi liếm môi, đồng thời vẫn nhìn tôi bằng vẻ bình tĩnh, nhưng trong mắt tựa như ẩn chứa muôn vàn lời nói vậy. Tôi đi tới bên cạnh cửa, quay lưng về phía cô ta, bàn tay chậm rãi đưa về phía chuông báo động. Nhưng đúng vào khoảnh khắc đầu ngón tay chạm vào nút nhấn chuông, tôi bỗng lại cảm thấy do dự. Một giây sau đó, cảm giác lưu luyến đột nhiên lan tỏa, tựa như một vò rượu lâu năm bị đập vỡ, hương

rượu thơm nồng ủa đi từ phía, tràn ngập trong từng góc ngách mà tri giác có thể vươn tới được.

Tôi ngoảnh đầu nhìn Diệp Thu Vi, thấy cô ta đang mặc chiếc váy mà tôi đã vô cùng quen thuộc kia và ngồi ngay ngắn phía sau bức tường thủy tinh, tựa như một tác phẩm nghệ thuật tinh tế được bày trong viện bảo tàng, khiến người ta vừa đắm say vừa khó lòng dời mắt. Cô ta hé miệng mỉm cười với tôi, nụ cười tựa một đôi tay mạnh mẽ, sau nháy mắt đã tóm chặt lấy trái tim tôi. Tôi đưa tay xoa ngực, chậm rãi xoay người, trong lòng trào dâng một cảm giác bất an khó có thể hình dung.

Xét về mặt lý trí, tôi hiểu rằng cảm giác này đến từ sự ám thị của Diệp Thu Vi. Cô ta mặc chiếc váy mà Minh Khê thích nhất, đeo cặp kính gọng nhỏ màu đen giống hệt như của Minh Khê, mà vóc người của cô ta cũng tương tự như Minh Khê nữa, ngay đến giọng nói cũng mang vẻ u uất dịu dàng chẳng khác gì em. Hình tượng mà cô ta thể hiện ra trước mặt tôi chính là nền tảng quan trọng cho sự ám thị mà cô ta đang thực hiện. Do đó, trong lần gặp mặt đầu tiên, dưới sự cảm dỗ bằng lời nói của cô ta, tôi đã nảy sinh ham muốn tình dục mãnh liệt, thậm chí còn nảy sinh những ảo giác về Minh Khê. Xem ra, ngay từ khoảnh khắc tôi đặt chân vào phòng bệnh, sự ám thị của cô ta đã chính thức bắt đầu.

Tôi đột nhiên ý thức được, sự ám thị bằng hình tượng này kỳ thực chính là một biện pháp tự bảo vệ hữu hiệu. Diệp Thu Vi đã thông qua ám thị để khiến tôi nảy sinh cảm giác cô ta chính là Minh Khê, thế là dù tôi có nắm được nhược điểm trong tâm lý của cô ta thì cũng không thể nào phát động một cuộc tấn công hoàn toàn theo lý tính. Cho nên, dưới sự chi phối của tiềm thức tôi mới tùy tiện phát động tấn công, để rồi cuối cùng phải nhận về sự thất bại toàn diện. Tôi vốn ngỡ rằng việc ám sát thất bại là do sự lơ đãng của mình, mãi đến lúc này mới hiểu ra, ngay từ khoảnh khắc tôi nhìn thấy Diệp Thu Vi vào tám ngày trước, sự thất bại này đã là không thể tránh khỏi.

Cho dù có được một sự nhận thức lý tính và rõ ràng về cảm nhận của bản thân, vậy nhưng tôi lại không thể nào thoát khỏi sự ràng buộc của cảm tính. Diệp Thu Vi quá giống Minh Khê, mà tôi lại yêu Minh Khê, thế nên tôi hình như cũng đã yêu cô ta rồi. Trong tình huống như vậy, dù biết rõ thân phận và sứ mệnh của mình, cũng biết rõ cô ta là kẻ thù nhưng tôi vẫn nảy sinh một thứ tình cảm sâu sắc đến mức khó mà dứt bỏ với cô ta. Tôi thực sự rất muốn rời khỏi nơi này nhưng rốt cuộc vẫn buông tay xuống, dùng những ngọn lửa ngọy đầy trong mắt rơi vào Diệp Thu Vi, cảm giác ám áp dâng trào.

Có mấy khoảnh khắc tôi thậm chí còn cảm thấy mình không hề coi Diệp Thu Vi là người thay thế Minh Khê, và rồi liền kinh hãi phát hiện, tình cảm trong lòng tôi dường như đang chỉ thẳng hướng bản thân Diệp Thu Vi.

Dưới sự tác động mãnh liệt của cảm tính, tôi tuyệt vọng nhận ra mình đã thua dưới tay Diệp Thu Vi một cách triệt để, đã bị cô ta hoàn toàn chinh phục rồi. Do đó, cứ mỗi lần cô ta lên tiếng là tôi lại chẳng có chút sức phản kháng nào.

“Nhất Tâm.” Cô ta đột nhiên thay đổi cách xưng hô với tôi. “Giữa chúng ta còn rất nhiều chuyện chưa nói xong mà.”

Tôi quay trở lại bên cạnh bức tường thủy tinh, ngồi xuống một cách tự nhiên và kiên định, khẽ gật đầu, nói: “Vâng xin hãy tiếp tục đi.”

Cô ta nở một nụ cười mỉm chân thành, đưa tay vuốt nhẹ mái tóc, thờ dãi, nói: “Mãi đến lúc này anh vẫn chưa hoàn toàn hiểu về bản thân, hoặc cũng có thể nói, anh còn chưa biết đằng sau những chuyện mà mình đã từng trải qua có ẩn giấu một chân tướng đáng sợ đến nhường nào.”

Tôi nhìn cô ta về nghi hoặc.

“Viên Tân Cường.” Cô ta nói ra tên của Chủ nhiệm Viên, sau đó đưa mắt nhìn tôi, gật đầu, nói: “Anh không nói thì tôi cũng đoán ra được, chắc ông ta chính là người đã phái anh đi thực hiện các nhiệm vụ.”

Tôi không nói gì. Đối với Diệp Thu Vi, điều này chẳng khác nào một câu trả lời khẳng định.

Cô ta hỏi: “Ngay từ đầu đã là ông ta chủ động tìm đến anh, đúng vậy không?”

Tôi vẫn không trả lời, nhưng Diệp Thu Vi có lẽ đã có được đáp án từ trong ánh mắt của tôi rồi.

“Anh có từng nghĩ tới vấn đề này chưa, ông ta đã tìm đến anh như thế nào vậy?” Giọng nói của cô ta chừng như Có thể xuyên thấu trái tim tôi. “Hoặc cũng có thể nói thế này, tại sao ông ta lại tìm đến anh? Hành vi giết người bằng phương thức ám thị cực kỳ kín đáo, ngay đến đối tượng bị ám thị cũng khó mà phát hiện ra được, Viên Tân Cường dựa vào đầu mà nhận định rằng anh có sức mạnh tinh thần vượt hẳn người thường?”

Tôi từng người ra đó. Tháng 6 năm 2006, Chủ nhiệm Viên tìm được tôi bên dưới gầm một cây cầu đá ở ngoại ô thành phố. Mấy năm nay, tôi vẫn luôn cho rằng chuyện này là một lẽ đương nhiên nhưng lại chưa từng suy nghĩ đến căn nguyên ẩn đằng sau nó. Đúng vậy, Chủ nhiệm Viên sao lại tìm đến tôi chứ? Tôi...

Tôi nhìn vào mắt Diệp Thu Vi, trong lòng đột nhiên trào dâng cảm giác bất an mãnh liệt.

“Tôi có thể nói cho anh biết nguyên nhân.” Diệp Thu Vi ghé lại gần tôi, nói: “Bởi vì ông ta đã từng là một người giống như anh vậy.”

“Giống như tôi...” Tôi vô thức đưa tay lên day trán, lại càng cảm thấy nghi hoặc hơn. “Đã từng?”

“Đúng vậy, đã từng.” Diệp Thu Vi nói với giọng khẳng định. “Chúng ta kì thực không hề cô độc. Từ những năm sáu mươi, bảy mươi của thế kỷ trước, những người giống như chúng ta đã xuất hiện rồi.”

Tôi hơi cau mày lại, cúi đầu không nói gì. Một số thông tin vốn không có chút liên quan nào về mặt logic được ráp nối lại một cách tự nhiên, từ đó hình thành nên trong đầu tôi một dòng suy nghĩ khiến người ta cảm thấy bất an tột độ.

“Để tôi kể anh nghe thêm một câu chuyện nữa.” Diệp Thu Vi nhìn tôi và nói: “Câu chuyện này có lẽ anh đã từng được nghe rồi. Vào những năm bảy mươi của thế kỷ trước, thời cuộc hỗn loạn, phần lớn các trường tiểu học, trung học đều ngừng giảng dạy, chỉ duy có hai thầy giáo nam ở một trường trung học cơ sở trong thành phố là vẫn kiên trì lên lớp, đồng thời cũng có mười mấy học sinh kiên trì đi học để né tránh sự can dự và uy hiếp đến từ trong cũng như ngoài trường, các thầy trò mỗi ngày đều phải đối phỏng học mấy lần. Dù là như thế, bọn họ vẫn thường xuyên phải chịu sự sỉ nhục và uy hiếp của đám lưu manh. Một buổi chiều tháng 8 năm 1974, một đám lưu manh xông vào phòng học lôi hai người thầy giáo ra ngoài, sau đó không chỉ chửi mắng, đánh đập họ mà còn nhổ nước bọt và đi tiểu lên người họ nữa. Hai người thầy giáo tỏ ý bảo các học sinh cứ ở yên trong lớp, đừng hành động lỗ mãng. Qua cửa sổ, các học sinh tận mắt nhìn thấy hai người thầy mà mình kính trọng nhất bị làm nhục, ai nấy đều cảm thấy căm phẫn vô cùng.”

Nghe những lời kể này của Diệp Thu Vi, tôi bỗng nhiên nhớ đến Lưu Hướng Đông.

Diệp Thu Vi chậm rãi kể tiếp: “Nhưng, các học sinh đã đánh giá sai về tình hình, cho rằng cục diện hỗn loạn sắp kết thúc, do đó khi đối mặt với đám lưu manh thì đã can đảm hơn nhiều. Cuối cùng, một nữ sinh không sao nhẫn nhịn nổi nữa, bèn lấy hết can đảm xông ra ngoài phòng học, đứng chắn trước mặt hai thầy giáo và mắng chửi lũ lưu manh kia một phen, nói bọn chúng là lũ du côn vô học chẳng bao lâu nữa sẽ bị xử tử. Những lời này đã nói trúng vào chỗ đau của đám lưu manh, cũng vì thế mà chộc giận bọn chúng. Bọn chúng vừa mắng chửi vừa sàm sỡ nữ sinh đó và kéo cô ấy đi. Hai người thầy giáo và mấy nam sinh muốn bảo vệ cô ấy, nhưng họ căn bản không phải là đối thủ của lũ lưu manh. Cuối cùng, nữ sinh ấy bị đám lưu manh kéo đến bãi đất hoang ở phía sau trường học và giết và đến chết.”

Tôi không nói gì, chỉ lẳng lặng nhìn cô ta, tỏ ý bảo cô ta hãy kể tiếp.

“Nữ sinh đó tên là Vương Mẫn.” Diệp Thu Vi lại kể tiếp. “Cô ấy không chỉ rất xinh đẹp, mà còn học rất giỏi, cho nên cực kỳ có sức hút. Sau hơn một năm cùng chung hoạn nạn với nhau, phần lớn nam giới trong lớp đã bắt tri bất giác nảy sinh tình cảm với cô ấy. Thử tình cảm này không chỉ là tình yêu của nam giới với nữ giới, còn là tình yêu và sự gửi gắm của các thầy trò đối với cuộc sống. Trong những năm tháng tối tăm u ám đó, Vương Mẫn giống như một dòng suối mát lành giữa sa mạc hoang vu, là một chút hy vọng nhỏ nhoi giữa muôn vàn sự tuyệt vọng. Đối với toàn thể thầy trò trong lớp, đặc biệt là các nam sinh, cô ấy gần như đã trở thành biểu tượng cho niềm hy vọng cũng như những gì tốt đẹp nhất.” Nói đến đây, Diệp Thu Vi không kìm được thở dài một hơi. “Nhưng hiện thực tàn khốc như vậy đây, cô ấy đã bị giết và đến chết, còn bọn họ thì lại chẳng thể làm được gì. Cảm giác đó giống như là một kẻ độc hành đối kháng giữa nơi sa mạc đang cố gắng đi về phía trước, nơi có một dòng suối mát lành nhưng lại chính mắt nhìn thấy dòng suối đó bị cát bụi chôn vùi, chẳng còn lại chút dấu tích nào nữa. Sau khi niềm hy vọng tan vỡ, sự tuyệt vọng sẽ tăng lên bội phần. Sự tuyệt cực đoán sẽ mang tới cho tâm lý con người những biến hóa như thế nào, điều này chắc anh đã rõ.”

Tôi nhớ tới cái chết của Minh Khê, trái tim như bị một tảng đá đè nặng. Tôi hít sâu một hơi, cố gắng nín thở, khẽ gật đầu.

“Không chỉ giết chết Vương Mẫn.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp. “Đám lưu manh đó còn dùng thủ đoạn bạo lực ép hai thầy giáo và mấy nam sinh phải nuốt chất bần để sỉ nhục bọn họ, qua đó làm tăng thêm sự tuyệt vọng trong lòng bọn họ. Quá trình cụ thể của sự biến hóa trong tâm lý thì anh đã từng trải qua rồi, tôi không nhắc lại nữa. Tóm lại, đối với các thầy trò mà nói, hình ảnh tượng trưng cho sự tốt đẹp trong lòng bị làm nhục, niềm hy vọng đối với cuộc sống bị đập tan, sự tôn nghiêm của bản thân bị chà đạp, nỗi tuyệt vọng vốn chất chứa đã lâu liền bùng phát. Trong số bọn họ, có người không thể chịu đựng nổi, tình thần rơi vào trạng thái sụp đổ vĩnh viễn, về sau người thì tự sát, người thì bị đưa vào bệnh viện tâm thần. Có một số người thì đã vượt qua được, để rồi tìm được một cuộc sống mới trong sự tuyệt vọng. Cũng giống như anh và tôi vậy, thế giới tâm lý của bọn họ sau khi sụp đổ đã tự tổ hợp lại, từ đó có được năng lực vượt hẳn người thường.”

Tôi nhớ tới Chủ nhiệm Viên, nhớ tới Lưu Hướng Đông, thế là lại càng thêm nghi hoặc, đồng thời cũng càng thêm thấp thỏm bất an.

Diệp Thu Vi quan sát tôi một lát, sau đó bèn gật đầu, nói tiếp: “Trong số những nam sinh rơi vào sự tuyệt vọng năm xưa, có một người tên là Lưu Hướng Đông. Đúng thế, ông ta chính là Hiệu phó danh dự của Đại học C bây giờ. Chuyện này có lẽ anh cũng biết.” Cô ta cố tình dừng lại một chút rồi mới lại tiếp: “Có điều, người mà tiếp theo đây tôi muốn nói với anh không phải là ông ta, mà là một người khác cũng có mặt trong chuyện vừa rồi. Anh vẫn còn nhớ hai người thầy giáo dũng cảm kia chứ? Một trong hai người đó có tên là Ngô Quốc Bằng.”

Tôi suy nghĩ một chút, sau đó xác định là mình quả thực chưa từng nghe thấy cái tên “Ngô Quốc Bằng” này bao giờ.

“Anh đương nhiên là chưa từng nghe nói tới ông ta rồi, cũng giống như tôi bấy lâu nay không biết gì về Viên Tân Cường vậy.” Diệp Thu Vi sau nháy mắt đã nhìn thấu tâm tư của tôi. “Như tôi đã nói, sau khi xảy ra chuyện năm 1974, tâm lý của hai thầy giáo và mấy nam sinh đều rơi vào trạng thái tuyệt vọng và sụp đổ. Có một số người không thể chịu đựng nổi, cuối cùng không có được một cái kết tốt đẹp. Có một số người thì đã vượt qua được, thậm chí còn nhận được sức mạnh tinh thần vượt hẳn người thường, nhưng cái giá mà bọn họ phải trả là quên đi tất cả những ký ức về Vương Mẫn cùng với những người có liên quan trong chuyện này.”

“Đây chắc hẳn chính là cơ chế tự bảo vệ của tâm lý rồi.” Tôi nói. “Lãng quên là biện pháp tự bảo vệ mà tâm lý hay dùng nhất.”

Diệp Thu Vi khẽ gật đầu. “Năm đó, ở tuổi hai mươi Ngô Quốc Bằng bị mất trí nhớ, sau đó đã bắt đầu một cuộc sống mới dưới sự giúp đỡ của người nhà. Không lâu sau đó, ông ta phát hiện mình có năng lực cảm nhận rất mạnh, có thể dễ dàng nắm bắt được các chi tiết cực kì nhỏ bé trong cuộc sống, thậm chí còn có thể nhìn thấu lòng người. Ông ta bắt đầu tự học tâm lý học, lại đem dung hòa những điều đã học được với trải nghiệm của bản thân, từ đó trở thành một cao thủ tâm lý. Tuy đã phải trải qua một quá trình tái tổ hợp tâm lý phức tạp nhưng sự lương thiện cùng với ý thức trách nhiệm của ông ta thì chưa từng biến mất. Năm ba mươi tuổi, ông ta vào làm việc trong hệ thống kiểm tra kỷ luật và giám sát, thế rồi nhanh chóng được trọng dụng và bắt đầu dùng sức mạnh tinh thần của mình để chống lại các thế lực hủ bại.”

Tôi không kìm được nghĩ ngay đến tổ chức bí mật kia.

“Cùng với đó, ông ta cũng chưa từng từ bỏ việc tìm lại chính mình.” Diệp Thu Vi chậm rãi kể tiếp. “Ông ta cố gắng tìm lại phần ký ức đã bị mất, từ đó làm rõ quá khứ của mình. Đến đầu những năm chín mươi, những nỗ lực của ông ta rốt cuộc đã có hiệu quả. Ông ta lơ mơ nhớ lại chuyện đã xảy ra trong năm 1974, thậm chí còn nhớ ra cái tên “Vương Mẫn”. Trong quãng thời gian mấy năm tiếp theo đó, rất nhiều mảnh vụn ký ức khác không ngừng xuất

hiện, nhưng đi kèm với những ký ức đó còn có sự tuyệt vọng và đau khổ vốn vẫn luôn bị kìm nén ở nơi đáy lòng. Sự bất ổn trong tâm lý đã làm ảnh hưởng đến cuộc sống ngoài đời thực của ông ta. Ông ta ly hôn với vợ, về mặt công việc cũng chẳng có chút tiến triển nào, thậm chí có hai lần còn bị giáng chức. Năm 1992, Ngô Quốc Bằng bắt đầu điều tra vụ thảm án đã bị phủ bụi nhiều năm kia. Trong quá trình điều tra, ông ta phát hiện vụ việc chưa từng được chính quyền đề mắt và xử lý, mười mấy tên lưu manh tham gia vào vụ việc vẫn đang nhón nhơ ngoài vòng pháp luật. Dưới sự thôi thúc của tâm trạng phẫn nộ và đau khổ, Ngô Quốc Bằng quyết định tự tay trả thù.”

Tôi nảy sinh một loại trực giác rằng sự việc sắp có mối liên quan trực tiếp đến tôi. “Ông ta bỏ ra nửa năm để điều tra thân phận của những tên lưu manh đó, sau đó bắt tay vào việc tìm kiếm tung tích của bọn họ.” Diệp Thu Vi kể tiếp. “Nhưng thật

bất ngờ, những tên lưu manh đó không ngờ lại đều đã chết cả, hơn nữa không có ai là ngoại lệ, tất cả đều chết vào năm 1988, thời gian từ vong thì trải đều từ tháng Hai đến tháng Mười hai, mỗi vụ cách nhau khoảng hai mươi ngày. Ngô Quốc Bằng cảm thấy chuyện này không đơn giản, bèn tiếp tục đi sâu vào điều tra, và rồi ông ta phát hiện phương thức từ vong của những người đó dù có hai loại, hoặc là chết vì tai nạn bất ngờ, hoặc là tự sát, mà hơn nữa tỷ lệ giữa hai loại này còn gần như cân bằng. Mười mấy kẻ đồng phạm trong một vụ hiếp dâm tập thể đã liên tiếp chết đi theo cách như vậy, hơn nữa thời gian từ vong còn trải dài lần lượt từ đầu năm tới cuối năm, trên đời tuyệt đối không thể nào có chuyện trùng hợp như vậy. Kết hợp với trải nghiệm tâm lý của mình, Ngô Quốc Bằng dần ý thức được rằng vụ việc xảy ra năm 1974 có thể đã tạo ra những cao thủ tâm lý khác,

và ngay từ năm 1988 những cao thủ này đã bắt đầu trả thù cho Vương Mẫn rồi.”

”Cao thủ tâm lý khác..” Tôi không kìm được khẽ cất tiếng lẩm bẩm: “Chà... Chủ nhiệm Viên?”

Diệp Thu Vi không trả lời tôi, lại tiếp tục kể: “Những cao thủ này và Ngô Quốc Bằng có quá khứ giống nhau, có năng lực và trạng thái tâm lý giống nhau, chính điều này đã khiến niềm hy vọng của Ngô Quốc Bằng đối với cuộc sống bùng cháy trở lại. Ông ta một mặt tích cực làm việc, một mặt bắt đầu tìm kiếm tung tích của những người “đồng loại”. Năm 1994, ông ta đột nhiên nhớ ra tên của một học sinh nam, thế rồi đã tìm được người này chỉ sau một tuần.” Cô ta dừng lại một chút. “Học sinh nam này tên là Từ Nghị Giang.”

Tôi há hốc miệng và đờ người ra đó, nhất thời không biết phải nói gì.

“Tình trạng của Từ Nghị Giang gần giống với Ngô Quốc Bằng, hai người bọn họ đều có năng lực cảm nhận phi phạm đánh đổi bằng việc mất trí nhớ.” Diệp Thu Vi ngồi thẳng người lên một chút. “Thầy trò gặp lại nhau, điều này khiến trí nhớ của cả hai tiến thêm một bước trên đà hồi phục. Ngô Quốc Bằng kể cho Từ Nghị Giang nghe về quá trình điều tra của mình, sau đó hỏi Từ Nghị Giang về việc trả thù cho Vương Mẫn. Từ Nghị Giang nói mình không liên quan gì tới cái chết của mười mấy tên lưu manh kia cả, thế là hai người bọn họ ý thức được rằng có một cao thủ tâm lý khác đã làm việc này. Vì muốn tìm được “đồng loại”, hai người bọn họ cùng nhau hồi tưởng quá khứ, và rồi đã lần lượt nhớ ra được tên của ba nam sinh. Có điều, hai người trong số này đã qua đời từ những năm bảy mươi, người còn lại thì bị đưa vào bệnh viện tâm thần, đến đầu những năm tám mươi thì mất. Từ bảy đến giờ, Ngô Quốc Bằng chỉ nhớ ra được thêm Lưu Hướng Đông trong quá trình điều tra về tôi, ngoài ra không nhớ được tên của người nào khác có liên quan tới vụ việc đó nữa.”

Câu nói cuối cùng kia có thể nói là đã rất thẳng thắn. Tôi ý thức được là Diệp Thu Vi sớm đã hợp tác với tổ chức bí mật kia, còn người đàn ông tên Ngô Quốc Bằng này thì rất có thể chính là một nhân vật quan trọng trong tổ chức. Một giây sau đó, tôi đột nhiên nhớ tới người đàn ông béo tốt trắng trẻo từng đến viếng Trần Hy vào lúc nửa đêm và từng nhiều lần làm việc với cán bộ trại giam để nhờ chiếu cố cho Từ Nghị Giang.

”Ngô Quốc Bằng.” Tôi nghĩ đến người đàn ông đó, đồng thời lẩm bẩm đọc ra cái tên này, sau đó đưa mắt nhìn Diệp Thu Vi. “Ông ta là lãnh đạo cao cấp của tổ chức thần bí kia, còn cô thì hẳn là sớm đã đi theo tổ chức ấy rồi.”

Diệp Thu Vi bình tĩnh nhìn tôi trong khoảng hai giây, không bày tỏ ý kiến gì về phán đoán của tôi cả, chỉ chậm rãi nói: “Theo sự khôi phục không ngừng của trí nhớ, Ngô Quốc Bằng và Từ Nghị Giang đều kinh ngạc phát hiện năng lực cảm nhận nhạy bén của bản thân đang từ từ biến mất. Trí nhớ càng hoàn chỉnh thì năng lực cảm nhận lại càng trở nên trì trệ. Đến năm 1995, chỉ mới qua một năm thôi, ấy vậy mà năng lực cảm nhận của bọn họ đã suy thoái đến mức chẳng khác gì người thường rồi. Dù vẫn có kinh nghiệm phân tích tâm lý phong phú, nhưng vì thiếu mất năng lực cảm nhận nhạy bén, do đó bọn họ gần như đã không còn khả năng thao túng tâm lý của người khác nữa.

Tôi nhớ tới quá trình hồi phục trí nhớ của mình, khi đó năng lực cảm nhận của tôi khi thì nhạy bén, khi thì trì trệ, điều này làm tôi cảm thấy hết sức bất an. Phải chăng sau khi nhân cách trở nên hoàn chỉnh và trí nhớ được phục hồi toàn bộ, năng lực cảm nhận nhạy bén của tôi sẽ dần biến mất giống như Ngô Quốc Bằng và Từ Nghị Giang?

Tôi không kìm được thở dài một hơi.

”Cho dù đã không còn năng lực phi phạm nữa nhưng Ngô Quốc Bằng vẫn không hề lơ lỏng trong công việc.” Diệp Thu Vi lại kể tiếp. “Nửa đầu năm 1999, ông ta phụ trách tiến hành điều tra một thế lực hủ bại trong tỉnh, thế rồi chẳng bao lâu sau đã nắm được đủ chứng cứ phạm tội để lật đổ thế lực này. Thế nhưng đúng vào lúc công việc sắp hoàn thành, hai nhân chứng quan trọng trong vụ việc lại lần lượt qua đời, một người bị vật nặng rơi từ trên cao xuống đè chết, một người thì nhảy lầu tự tử vào lúc nửa đêm. Trong quá trình điều tra hai vụ chết người này, Ngô Quốc Bằng kinh ngạc phát hiện lúc sinh tiền tâm lý của hai người tử nạn kia dường như đều đã từng bị tác động mãnh liệt. Một năm sau, trong một vụ án chống tham nhũng khác, lại có ba nhân chứng qua đời vì tai nạn ngoài ý muốn, hơn nữa tâm lý của cả ba đều có dấu tích của việc từng bị tác động, điều này đã thêm một bước nữa củng cố sự hoài nghi trong lòng Ngô Quốc Bằng về sự tồn tại của một cao thủ khổng lồ chế tâm lý đứng ở phe thù địch. Mùa xuân năm 2001, dưới sự đề nghị của ông ta, Bí thư ủy ban Kiểm tra Kỷ luật hồi đó đã quyết định thành lập một tổ chức bí mật chuyên phụ trách các công việc kiểm tra kỷ luật và giám sát, do Ngô Quốc Bằng toàn quyền phụ trách. Trong quá trình ngấm ngầm điều tra hết vụ án tham nhũng này tới vụ án tham nhũng khác, Ngô Quốc Bằng vẫn luôn đề tâm tìm kiếm cao thủ tâm lý kia nhưng ông ta dù sao cũng không còn năng lực cảm nhận nhạy bén nữa, đối phương thì lại rất ít khi lộ diện, vậy nên việc này đã bị kéo dài mãi tới tận hôm nay.”

Tôi đột nhiên nhớ tới đôi mắt khiến người ta sợ hãi của Chủ nhiệm Viên.

Diệp Thu Vi uống một ngụm nước, sau đó mới lại kể tiếp: “Đương nhiên, sau bao nhiêu năm đấu tranh chống tham nhũng, hủ bại, Ngô Quốc Bằng cũng không phải là không có chút thu hoạch nào. Đầu năm 2002, Bí thư ủy ban Kiểm tra Kỷ luật đương nhiệm bị điều đi nơi khác, tổ chức bí mật cũng vì thế mà mất đi sự ủng hộ của giới cầm quyền, rất nhiều công việc đang tiến hành đành phải tạm thời dừng lại. Sau một phen suy tính, Ngô Quốc Bằng quyết định tạm thời chuyển trọng điểm điều tra sang phía vị cao thủ tâm lý kia, đồng thời chính thức đặt biệt danh cho đối phương là “X”.”

Tôi không kim được hít sâu một hơi, hóa ra ban đầu X căn bản không phải là tôi.

“Cũng chính từ lúc đó, năng lực của X đột nhiên có dấu hiệu suy giảm rõ rệt.” Diệp Thu Vi kể tiếp: “Từ năm 2002 tới năm 2003, trong các vụ án chống tham nhũng, hủ bại có dấu hiệu của việc tác động vào tâm lý, Ngô Quốc Bằng phát hiện ra rất nhiều chứng cứ rõ ràng thể hiện sự thất bại của X, từ đó tìm được những sơ hở mà X để lại và nắm được ngày càng nhiều thông tin về thân phận của X. Cuối năm 2003, việc điều tra có sự tiến triển lớn, một số chứng cứ mang tính mâu thuẫn thể hiện rằng X có lẽ có mối quan hệ mật thiết với Tập đoàn A, thậm chí có thể còn là một cá nhân hoặc một tổ chức thuộc quyền quản lý của Tập đoàn A nữa. Mãi tới lúc này, Ngô Quốc Bằng mới nhớ tới những chuyện từng xảy ra trước kia và giật mình ý thức được, Tập đoàn A dường như sớm đã trở thành nòng cốt của thế lực hủ bại đương địa rồi. Ông ta quyết định bắt tay vào điều tra Tập đoàn A và triển khai một cuộc chống tham nhũng, hủ bại mới, vậy nhưng vẫn không nhận được sự ủng hộ từ thượng cấp. Ông ta dự tính sẽ tiếp tục điều tra thân phận của X, sau đó thông qua X để tìm kiếm chứng cứ phạm tội của Tập đoàn A, nhưng...” Diệp Thu Vi khẽ ho lên một tiếng “Chính vào lúc này, X đột nhiên biến mất.”

Tôi không kim được hơi cau mày lại. “Biến mất?”

“Đúng vậy, biến mất.” Diệp Thu Vi nói. “Bắt đầu từ tháng 11 năm 2003, trong một quãng thời gian kéo dài gần ba năm, các sự kiện tác động vào tâm lý có liên quan tới lợi ích của Tập đoàn A chưa từng xuất hiện thêm lần nào. Không có thêm các sự kiện tác động vào tâm lý, X sẽ không để lại thêm manh mối và sơ hở, việc điều tra của Ngô Quốc Bằng cũng chỉ đành dừng lại ở mức xác định được X có dính dáng đến Tập đoàn A. Kết hợp với trải nghiệm của bản thân, Ngô Quốc Bằng phán đoán X có lẽ cũng đã xuất hiện tình trạng trí nhớ phức hồi trên quy mô lớn, năng lực cảm nhận nhạy bén và năng lực thao túng tâm lý vì thế mà mất đi, việc năng lực của X không ngừng suy yếu kể từ năm 2002 chính là chứng cứ rõ ràng nhất.”

Tôi cúi đầu xuống, trong lòng đã lờ mờ đoán được mối liên quan giữa tôi và chuyện này rốt cuộc là gì.

Diệp Thu Vi nhìn chăm chăm vào tôi không chớp mắt.

“Ngô Quốc Bằng cho rằng mối uy hiếp đến từ X đã mất đi, thế là liền chuyển trọng tâm công việc sang điều tra Tập đoàn A. Không có sự ngăn cản của X, việc điều tra diễn ra rất thuận lợi, đến tháng 8 năm 2006, tổ chức bí mật đã nắm được thóp của một người có tên là Nghiêm Tuấn Khanh. Anh ta là quan chức của Sở Xây dựng, từng có mối quan hệ lợi ích rất mật thiết với Tập đoàn A, do đó nắm được một lượng lớn chứng cứ phạm tội của đối phương. Do đã nảy sinh sự mâu thuẫn không thể hòa giải với Tập đoàn A, lại nhận được lời hứa sẽ giúp đỡ xóa bỏ mọi tội trạng, anh ta rốt cuộc đã lựa chọn hợp tác với tổ chức bí mật. Thế nhưng, đúng vào thời điểm mọi việc sắp được đưa ra ngoài ánh sáng, Nghiêm Tuấn Khanh bất ngờ qua đời vì buông thả dục vọng quá độ. Khi đó Ngô Quốc Bằng đã nhạy cảm phát hiện ra ngay sự tồn tại của X, chỉ hiềm một nỗi không có chứng cứ, vậy nên không thể khẳng định. Đầu năm 2007, một bác sĩ nội khoa có tên Phùng Nam bất mãn với việc nội bộ bệnh viện phân chia lợi ích không đều, bèn tuyên bố sẽ vạch trần tất thảy nội tình trong cuộc giao dịch được phẩm giữa Bệnh viện Nhân dân số 1 và Công ty E. Ngô Quốc Bằng rất nhanh đã liên lạc được với cô ta nhưng chỉ nửa tháng sau Phùng Nam đã đột ngột uống thuốc độc tự sát. Trong di thư của cô ta, Ngô Quốc Bằng rốt cuộc đã phát hiện ra dấu vết rõ ràng của sự tác động vào tâm lý, đồng thời dựa vào đó mà nhận định rằng sau khi biến mất nhiều năm X đã lặng lẽ quay trở lại.”

Nghiêm Tuấn Khanh và Phùng Nam chính là hai người đầu tiên mà tôi đã giúp Tập đoàn A trừ khử. Tôi đưa tay day trán, mí mắt sụp xuống, nơi lòng ngực như bị một tảng đá đè nặng, gần như không thở nổi.

“Việc điều tra nhắm vào X lại một lần nữa được triển khai.” Diệp Thu Vi kể tiếp. “Nhưng sau khi quay trở lại, X đã khôi phục được năng lực mạnh mẽ trước kia, khó mà tìm ra tung tích. Công việc vì thế mà chẳng có tiến triển gì, thêm vào đó tổ chức bí mật lại không nhận được sự ủng hộ của Bí thư ủy ban Kiểm tra Kỷ luật đương nhiệm, thế nên đã gặp phải nguy cơ và thử thách to lớn chưa từng có. Đúng vào thời khắc nguy cấp, sự việc đột nhiên lại có chuyển biến. Tháng 2 năm 2007, Bí thư ủy ban Kiểm tra Kỷ luật nhiệm kỳ mới là Lý Tùng chủ động tìm đến Ngô Quốc Bằng, nhờ ông ta hỗ trợ ủy ban Kiểm tra Kỷ luật trong việc chống tham nhũng, hủ bại, đồng thời hứa sẽ ủng hộ hết khả năng về mặt chính sách. Dưới sự trợ giúp của Lý Tùng, chỉ trong vòng chưa đầy nửa năm tổ chức bí mật đã thành công xâm nhập được vào nội bộ Tập đoàn A, từ đó trải ra một con đường bằng phẳng cho công cuộc chống tham nhũng, hủ bại của ủy ban Kiểm tra Kỷ luật. Nhưng đến cuối tháng 7 năm 2007, Lý Tùng đột nhiên lại treo cổ tự vẫn trong phòng làm việc, đồn đồn công nhảm vào Tập đoàn A được trù tính đã lâu vì thế mà đành phải dừng lại ở bước cuối cùng.” Nói tới đây, Diệp Thu Vi nhìn tôi, nở một nụ cười đầy ý vị. “Hiển nhiên, trong thời khắc sinh tử tồn vong đó, lại là X đã đứng ra giúp Tập đoàn A xoay chuyển tình hình.”

Tôi thở dài một hơi, ý niệm thù địch cùng cảm giác tự trách đều ngộp đầy trong lòng, khiến tôi nhất thời chẳng thể xác định được mình rốt cuộc là ai.

“Những chuyện sau đó khỏi cần phải nói nhiều nữa.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp. “Mỗi lần điều tra của tổ chức bí mật đều bị X ngăn cản, cuộc giao tranh giữa tổ chức bí mật và Tập đoàn A thì càng lúc càng dữ dội hơn, đến cuối cùng còn dính dáng đến cả tôi và chồng tôi nữa. Sau khi tâm lý phát sinh biến hóa, tôi bắt đầu triển khai điều tra nguồn cơn sự việc, đồng thời dùng phương thức ám thị để lần lượt giết chết Tạ Bác Văn, Đinh Tuấn Văn và Trần Hy, mà Trần Hy thì lại chính là một thành viên quan trọng trong tổ chức bí mật kia.”

Tôi lập tức hiểu ra ý của cô ta. “Xem ra chính cái chết của Trần Hy đã khiến Ngô Quốc Bằng phát hiện ra cô.”

“Đúng vậy.” Diệp Thu Vi khẽ gật đầu. “Trong đêm Trần Hy qua đời, khi tôi quan sát Vương Vĩ, Ngô Quốc Bằng đã ngấm ngấm quan sát tôi. Ông ta biết được chuyện đã xảy ra với tôi và chồng tôi, lại thông qua ba vụ chết người mà phát hiện ra rằng tôi đã có năng lực tác động vào tâm lý của người khác. Ông ta cố tình để lại manh mối cho tôi ở trong nhà Trần Hy, anh còn nhớ không, chính là cuốn sổ tay điều tra mà vừa nhìn đã có thể phát hiện ra ngay ở trong tủ sách ấy. Cuốn sổ tay đó là sự thăm dò của Ngô Quốc Bằng, đồng thời cũng là sự tin tưởng và chỉ dẫn của ông ta đối với tôi. Có được cuốn sổ tay đó rồi, tôi bắt đầu tiến hành điều tra Vương Vĩ, gần như cùng lúc, Ngô Quốc Bằng cũng ngấm ngấm theo dõi và quan sát tôi. Sau khi xác định được lập trường và ý đồ của tôi, ông ta lập tức tìm đến tôi, mời tôi hợp tác với tổ chức bí mật do ông ta lãnh đạo.”

Tôi thở ra một hơi thật dài, những mối nghi hoặc trong lòng dần tan biến bớt. “Sự hợp tác giữa cô và tổ chức bí mật đó còn diễn ra sớm hơn so với trong tưởng tượng của tôi nữa.”

“Quá trình cụ thể thì tôi khó cần phải nói nhiều nữa.” Diệp Thu Vi nói tiếp. “Về sau tôi tiến hành điều tra Lưu Hường Đông, và rồi đã có cuộc trò chuyện trực tiếp với anh lần đầu tiên. Khi tôi nhắc đến cái tên Lưu Hường Đông, trí nhớ của Ngô Quốc Bằng càng thêm hoàn chỉnh, và rồi ông ta nhớ ra Lưu Hường Đông chính là một trong các học trò của mình năm xưa. Lưu Hường Đông đã lợi dụng chuyện về bản báo cáo nghiên cứu kia hòng khống chế lãnh đạo cao cấp của Tập đoàn A, ấ vậy mà Tập đoàn A lại dốc hết toàn lực để bảo vệ ông ta, chuyện này rõ ràng là không hợp tình hợp lý. Liên hệ với trải nghiệm của bản thân, Ngô Quốc Bằng dần hiểu ra: Bảo vệ Lưu Hường Đông có lẽ không phải là ý của lãnh đạo cao cấp của Tập đoàn A, mà là quyết định của X, bởi vì X rất có thể cũng là một trong những người đã từng trải qua chuyện xảy ra vào năm 1974.”

Tôi nhắm mắt lại, trong đầu hiện lên vô số mảnh ký ức có liên quan tới Chủ nhiệm Viên, từng lời nói cử chỉ của ông ta dường như đều mang một ý nghĩa hoàn toàn mới. Tôi hít sâu một hơi, cảm thấy mọi việc đều trở nên sáng sủa hơn nhiều.

Diệp Thu Vi hít sâu một hơi, sau đó mới lại nói tiếp: “Tôi kính trọng Ngô Quốc Bằng, tin vào trực giác và phán đoán của ông ta, cho nên trong một quãng thời gian rất dài sau đó, trong suy nghĩ của tôi, X phải là một người đàn ông trung niên hơn năm mươi tuổi. Chính điều này đã làm ảnh hưởng đến phán đoán của tôi, khiến tôi nhiều lần bỏ qua cơ hội hoài nghi anh. Anh còn nhớ việc xảy ra vào ngày 8 tháng 11 năm 2009 không? Lưu Hường Đông dưới sự ám thị của tôi đã tự nhủ rằng rồi phải vào nằm viện, tôi thì cùng Lưu Trí Phổ đi thăm, mục đích kỳ thực chính là tìm ra X. Nhưng tôi biết, X cũng sẽ không bỏ qua cơ hội tìm ra tôi. Đáng tiếc, khi đó đối tượng hoài nghi chủ yếu của tôi là mấy vị lãnh đạo của Đại học C ở trong phòng bệnh chứ không phải là anh. Có điều, tôi đó tôi cũng đã lơ mơ nảy sinh lòng hoài nghi đối với anh rồi. Trong năm 2010 và 2011, anh đã lần lượt giết chết Trương Việt Dương, Khúc Na và Chu Văn, còn tôi thì vẫn không ngừng tiến hành điều tra thân phận của X. Đầu năm 2011, Chu Văn ngỡ rằng sóng gió đã qua đi, liền đánh bạo quay trở về một chuyến, tôi lập tức ý thức được rằng cô ta rất có thể sẽ trở thành mục tiêu tiếp theo của anh. Tôi một mực bám theo cô ta, cuối cùng thông qua cái chết của cô ta đã phát hiện ra những dấu tích mà anh để lại. Tới lúc ấy tôi mới biết rằng trực giác của Ngô Quốc Bằng về thân phận của X hóa ra không hề chính xác, X căn bản không phải một người từng trải qua sự kiện năm 1974, mà là một người đàn ông trẻ tuổi có tên là Trương Nhất Tân.” Cô ta thoáng dừng lại một chút, giọng nói trở nên hơi quái dị. “Thế nhưng, trong quá trình điều tra về anh sau đó, tôi lại dần ý thức được rằng có lẽ trực giác của Ngô Quốc Bằng không hề sai.”

Tôi không kim được nín thở lắng nghe.

“Bất kể là Ngô Quốc Bằng, Từ Nghị Giang hay là tôi sau này, khả năng cảm nhận nhạy bén của chúng tôi đều đến từ một sự kích thích cực lớn về mặt tinh thần. Vậy Trương Nhất Tân rốt cuộc đã trở thành X như thế nào đây?” Diệp Thu Vi ngồi thẳng người dậy, sau lưng là một mảng ánh sáng rực rỡ. “Dưới sự giúp đỡ của Ngô Quốc Bằng, tôi bắt đầu điều tra quá khứ của anh. Tôi dần biết được hoàn cảnh gia đình cũng như quá trình trưởng thành của anh, sau đó còn biết cả những chuyện mà anh và Minh Khê đã gặp phải. Tháng 4 năm 2011, tôi tìm thấy mấy tấm ảnh và một cuốn nhật ký của Minh Khê, từ đó đã có được một sự hiểu biết sâu sắc hơn về thế giới tâm lý của anh. Thông qua sự so sánh giữa Minh Khê và vợ anh, tôi phát hiện ra dự vọng bất thường ẩn sâu trong tâm lý của anh, đồng thời dựa vào đó mà đưa ra một sự phán đoán và phân tích chi tiết về quá trình biến hóa trong tâm lý của anh từ nhỏ đến lớn. Có lẽ anh còn chưa biết, từ tháng 5 tới tháng 6 năm 2011, Ngô Quốc Bằng đã phái người đi thăm dò anh, thế rồi không chỉ xác thực được phán đoán của tôi mà còn phát hiện ra rằng anh bị mắc chứng mất trí nhớ nghiêm trọng, anh đã quên sạch mọi chuyện có liên quan tới Minh Khê rồi. Nhưng, nếu anh thực sự không còn nhớ gì về Minh Khê nữa, vậy thì tại sao lại đi trả thù cho cô ấy chứ? Sự mâu thuẫn rõ ràng này khiến tôi ý thức được rằng tâm lý của anh có lẽ ngay từ sớm đã xảy ra tình trạng phân ly nghiêm trọng.”

Tôi thở dài một hơi. Trong mấy phen giao tranh với Diệp Thu Vi, tôi chưa lần nào chiếm được thế thượng phong cả.

Cô ta lại nói tiếp: “Sở dĩ anh không biểu hiện ra trạng thái tinh thần khác thường nào, thậm chí còn giữ lại được đầy đủ công năng xã hội, ấy là bởi vì trong người anh có tồn tại một nhân cách ngoại tại đủ sức ứng phó với mọi vấn đề trong cuộc sống thường nhật. Nhưng cùng với đó, một bộ phận khác trong tâm lý của anh thì lại kế thừa tất cả mọi sự đau khổ và phần nộ có liên quan tới cái chết của Minh Khê. Những tâm trạng tiêu cực tới mức cực đoan này cần được giải tỏa, mà phương thức giải tỏa chính là thể hiện nhân cách nội tại chứa đựng sự đau khổ và phần nộ ra ngoài, những lúc như vậy anh chính là X. Tuy không thể xác định được trong cơ thể anh có tồn tại bao nhiêu con người khác nhau nhưng tôi biết, X và con người bình thường về mọi mặt kia chính là hai người có sức mạnh to lớn nhất trong số đó. Sau khi phải chịu sự kích thích, tâm lý của anh đã phát sinh sự sụp đổ và tái tổ hợp, từ đó hình thành nên một cục diện ổn định hoàn toàn mới. Muốn đánh bại anh về mặt tâm lý, tôi nhất định phải làm cho thế giới tâm lý của anh quay trở lại trạng thái hỗn loạn, đồng thời nghĩ cách dẫn dắt anh biến thành một người không thể giúp được gì cho Tập đoàn A nữa.” Cô ta vừa nói vừa đưa tay sờ vết thương đã ngưng chảy máu trên cánh tay một chút. “Cho nên, chiều ngày 12 tháng 9 năm 2011, khi anh chủ động tìm đến tôi, đồng thời thể hiện ra thiện cảm và lòng tò mò mãnh liệt đối với “đồng loại”, tôi liền cố tình nói rằng còn có “đồng loại” khác nữa tồn tại để thu hút sự chú ý của anh, đồng thời khiến tâm lý của anh dao động giữa hai nhân cách chủ yếu. Sau đó, tôi đột ngột nhắc đến cái tên “Trương Minh Khê”, đồng thời dùng lời lẽ để tấn công thẳng vào nhược điểm của anh, từ đó thôi bùng lên nỗi đau khổ và phần nộ mà X chất chứa đã lâu trong lòng. Thế rồi, thế giới tâm lý của anh đã lại một lần nữa rơi vào trạng thái hỗn loạn. Chắc anh không còn nhớ được nữa rồi, buổi chiều hôm đó anh đã loạng choạng lao ra khỏi ICU, khi đi trên hành lang thì điên cuồng quậy phá, cuối cùng bị bảo vệ khống chế và đưa đến đồn công an gần nhất.”

Dưới sự dẫn dắt của Diệp Thu Vi, tôi đã ít nhiều có chút ấn tượng về chuyện xảy ra ngày hôm đó.

“Tuy đã đánh bại được anh nhưng thân phận của tôi cũng đã bại lộ.” Diệp Thu Vi ngoảnh bốn phía. “Tôi rất nhanh đã cảm nhận được là nguy hiểm đang tới gần, và rồi dưới sự sắp xếp của Ngô Quốc Bằng, tôi đã tới Bệnh viện Tâm thần thành phố. Thế nhưng, Tập đoàn A nhanh chóng cải người vào trong bệnh viện, các khu vực bình thường trở nên không còn an toàn nữa. Để tự bảo vệ bản thân, tôi liền tiếp giết chết mấy nhân viên y tế có liên quan tới Tập đoàn A, cuối cùng cũng được đưa vào khu bốn. Khu bốn này canh phòng nghiêm ngặt, camera giám sát được lắp ở khắp nơi, cho dù Tập đoàn A có nỗ lực cường đến mấy cũng chẳng dám làm hại tôi trước con mắt của bao nhiêu người, tôi vì thế mà tạm thời được an toàn.”

Tôi thấp giọng lầm bầm: “Tạm thời...”

“Đúng vậy, chỉ là tạm thời mà thôi.” Diệp Thu Vi nói với giọng nhấn mạnh. “Tập đoàn A rất nhanh đã lại vrom xúc tu tới nơi đây.” Cô ta đưa mắt ngo

nhìn cánh cửa sắt dày và nặng của phòng bệnh. “Người đang đứng ngoài cửa kia sớm đã bị bọn họ mua chuộc rồi.”

Lòng tôi bất giác trầm hẳn xuống. “Lão Ngô? Ngô Đào?”

“Thế lực của Tập đoàn A thực sự quá mạnh.” Diệp Vi nói. “Trong Bệnh viện Tâm thần thành phố này khắp nơi đều là người của bọn họ. Ở nơi đây chúng tôi chỉ có duy nhất một người thôi, chính là Thang Kiệt Siêu.”

“Thang...” Tôi nhớ tới Thang Kiệt Siêu, và rồi nhanh chóng hiểu ra nguồn cơn sự việc. Quả đúng vậy, tập tài liệu về những vụ chết người kia là do Thang Kiệt Siêu chính tay đưa cho tôi. Anh ta nói rằng thứ đó anh ta giao lại cho tôi theo lời dặn của lão Ngô, vậy nhưng lão Ngô lại chưa từng nhắc tới chuyện này bao giờ. Hóa ra...

Nghĩ đến đây, tôi đột ngột sững người, dòng tư duy nhanh chóng thoát ra khỏi lời kể của Diệp Thu Vi, đồng thời lại một lần nữa nhớ tới sứ mệnh của mình.

Tôi là sát thủ tâm lý phục vụ cho Tập đoàn A. Nhiệm vụ của tôi là giết chết Diệp Thu Vi.

Tôi thở phào một hơi, nở một nụ cười tự tin vô cùng, bình tĩnh nói: “Cô nói rất đúng, thế lực của Tập đoàn A quá mạnh, cô căn bản không có sức kháng cự. Cô muốn lợi dụng Minh Khê để tấn công tôi, khiến tâm lý của tôi lại một lần nữa rơi vào trạng thái hỗn loạn, nhưng cô đã thất bại rồi. Tuy hôm nay tôi đã thua cô nhưng xét về mặt chiến lược thì tôi mới là người giành được phần thắng. Tôi không giết nổi cô nhưng Tập đoàn A ắt sẽ có cách để trừ khử cô. Cô đã lật hết những quân bài tẩy của mình ra rồi, bây giờ điều duy nhất mà cô có thể làm chính là ngồi im chờ chết.”

“Vậy ư?” Cô ta nhìn tôi, nụ cười hiện ra bên khóe miệng còn mang vẻ tự tin hơn cả nụ cười của tôi nữa. “Nhất Tân, vừa nãy tôi đã nói rồi, mãi đến bây giờ anh vẫn chưa hoàn toàn hiểu về bản thân. Hoặc cũng có thể nói thế này, anh vẫn chưa ý thức được là đằng sau những chuyện mà bản thân từng phải trải qua có ẩn giấu một chân tướng đáng sợ đến chừng nào.”

Rất nhiều suy nghĩ hỗn tạp đột nhiên lóe hiện trong đầu, dần dần khiến tôi cảm thấy bất an khó tả.

“Vẫn là câu nói đó thôi.” Diệp Thu Vi nói. “Anh có từng nghĩ đến chưa, tại sao Viên Tân Cường lại chủ động tìm đến anh chứ? Hành vi giết người bằng phương thức ám thị cực kỳ khó bị phát hiện, thậm chí ngay cả người bị ám thị cũng không dễ gì phát hiện ra được, ông ta dựa vào đâu mà nhận định rằng anh có sức mạnh tinh thần vượt hẳn người thường như thế chứ?”

Tôi ghen lời không nói được gì.

“Bởi vì...” Diệp Thu Vi vừa nói vừa nhìn chằm chằm vào tôi. “Anh kỳ thực là do ông ta tự tay tạo ra.”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 47: Lần Gặp Mặt Cuối Cùng

Lòng tôi trầm hẳn xuống, sau nháy mắt đã hiểu ra ý của cô ta. Cảm giác đau thương và phần nộ dần dần trào dâng trong lòng, thế rồi hóa thành một thanh kiếm sắc đâm thẳng vào trái tim tôi. Tôi hít sâu một hơi, nhưng rồi sau đó lại vô thức nín thở, toàn thân đều trở nên cứng đờ. Tôi không dám tin, cũng không có đủ dũng khí để đối mặt với thực tàn khốc ẩn đằng sau những lời nói của Diệp Thu Vi. Cho nên, phản ứng đầu tiên của tôi sau khi nghe thấy những lời này không phải là đau khổ hay căm hận, mà là một sự bài xích xuất phát từ bản năng.

“Không...” Tôi cúi đầu xuống, dùng hai tay ôm mặt khóe mắt bất giác trở nên uồn ướt. “Không thể nào... Không thể nào...”

“Anh chính là do Viên Tân Cường tự tay tạo ra.” Giọng nói của Diệp Thu Vi toát ra một vẻ gì đó không thể nghi ngờ. “Bấy lâu nay anh vẫn không hề hay biết, kỳ thực cái chết thâm thù của Minh Khê không phải là một tai nạn bất ngờ do đám người kia gây ra trong cơn kích động quá độ, mà là một âm mưu đã được trù tính kỹ càng từ trước.”

Tiếng kêu thảm thiết của Minh Khê lại một lần nữa vang vút bên tai, dần dần biến thành những tiếng rít khiến người ta như muốn nghẹt thở kia. Tôi cúi đầu không nói gì, cố gắng né tránh sự thực tàn khốc mà Diệp Thu Vi đang nói tới.

“Người trong cuộc thường hay mê muội.” Diệp Thu Vi nói. “Anh có từng phân tích tâm lý của bản thân bao giờ chưa? Sau phen biến hóa trong tâm lý đó, anh bị thao túng bởi sự thù hận và phần nộ, bắt đầu tiến hành trả thù những kẻ đã làm hại Minh Khê. Nhưng cùng với đó, anh lại không dám đối mặt với quá khứ của bản thân, luôn vô thức né tránh nỗi đau khổ do cái chết của Minh Khê mang lại. Do đó, ngay cả khi là X anh cũng rất ít khi chủ động nhớ tới những chuyện có liên quan đến Minh Khê, đặc biệt là cái chết của cô ấy. Thành ra, dù là một phần trong thảm kịch xảy ra vào năm 2002, vậy nhưng anh lại chưa từng suy nghĩ một cách có hệ thống về bản thân sự việc, cho nên tất nhiên không thể nào phát hiện ra vô số điểm đáng ngờ bên trong đó.”

Dưới sự dẫn dắt bằng lời nói của cô ta, những suy nghĩ hỗn tạp bắt đầu được sắp xếp lại và trở nên mạch lạc trong đầu tôi. Chân tướng càng lúc càng trở nên rõ ràng, cũng càng lúc càng trở nên tàn khốc, sau nháy mắt đã khiến trái tim tôi trở nên nham nhở với vô số vết thương.

Diệp Thu Vi trầm tư suy nghĩ một lát, sau đó chậm rãi cất tiếng hỏi: “Anh có từng nghĩ đến những chuyện này chưa, tại sao Minh Khê chết một cách thể thảm như vậy mà vụ việc này lại chưa từng được lập án để điều tra? Những người đã hãm hại Minh Khê rốt cuộc có chỗ dựa ghê gớm tới mức nào mà lại có thể thoát khỏi chế tài của pháp luật? Nếu thực sự có chỗ dựa ghê gớm, vậy thì tại sao sau khi giày vò Minh Khê xong bọn họ lại đột ngột rời đi? Hơn nữa sau khi rời đi, tại sao bọn họ lại không chủ động đến tìm anh thêm lần nào nữa, thậm chí còn luôn như vô tình, như cố ý né tránh anh? Anh cứ thử nghĩ kĩ mà xem, bọn họ giam giữ anh và Minh Khê thực sự chỉ là để đòi nợ thôi sao?”

Tôi ngẩn ngơ nhìn chằm chằm vào bức tường thủy tinh, đầu óc hoàn toàn trống rỗng, hai mắt thì cay sè. Hai giây sau, một luồng ánh sáng chói mắt chẳng biết từ đâu rơi đến, mang theo một thứ sức mạnh nóng bỏng như muốn đâm thấu đôi mắt của tôi. Tôi một mặt đưa tay lên che chắn, một mặt vô thức nhắm chặt hai mắt lại nhưng trước mắt vẫn bị bao phủ bởi một mảng màu vàng. Giữa làn ánh sáng chói chang ấy, tôi nhìn thấy hình bóng mơ hồ của Minh Khê, thời gian cứ như thế đã quay trở về mùa hè năm 2002 vậy. Những câu hỏi liên tiếp của Diệp Thu Vi cứ vang vọng mãi bên tai tôi, tôi mở mắt ra, thờ dốc không ngừng, nổi bất an thấp thoáng trong lòng dần dần hóa thành một nỗi sợ hãi có thể chạm tới được. Một giây sau đó, tôi thoát ra khỏi cơn mơ màng và quay trở về thực tại, nhìn thấy chiếc kính trong tay phải của Diệp Thu Vi và mảng ánh sáng loang lổ đang nhẹ nhàng lay động trên tường thủy tinh, thế rồi mới hiểu rằng mình đã lại một lần nữa bị ám thị.

Diệp Thu Vi đặt chiếc kính trong tay xuống, lại hỏi tiếp: “Còn một chuyện này nữa anh có từng nghĩ đến chưa, tại sao người bạn mà anh tin tưởng nhất lại phản bội anh, đưa ra tin tức giả trong quá trình báo cảnh sát? Chuyện ấy có liên quan tới sự an toàn của anh và Minh Khê, trong khi đó anh ta lại là một luật sư, lẽ nào chỉ vì nhát gan sợ chuyện mà chùn bước? Anh không cảm thấy kỳ lạ ư? Rốt cuộc là điều gì đã khiến cho anh ta phải sợ hãi như vậy?”

Tôi bất giác nhớ tới tờ biên bản xử lý tình huống báo cảnh sát kia, nhớ tới Trần Ngọc Long, nhớ tới việc sau khi quay về anh ta đã vào làm việc trong một công ty trực thuộc Tập đoàn A, thế là sống lưng dần trở nên giá lạnh, một cái lạnh ngấm sâu vào tận trong xương tủy.

Diệp Thu Vi lại hỏi tiếp: “Cuối cùng, anh có từng chú ý tới mối liên quan giữa hai vụ thảm kịch xảy ra vào năm 1974 và năm 2002 không? Minh Khê cũng giống như Vương Mẫn, đã bị giày vò đến chết, còn anh thì giống như mấy người Ngô Quốc Bằng, tâm lý đã phát sinh những sự thay đổi rõ rệt, để rồi cuối cùng có được năng lực cảm nhận nhạy bén được đánh đổi bằng trí nhớ. Hai chuyện này cách nhau gần ba mươi năm, thế mà quá trình và hậu quả lại có những sự giống nhau đến kinh người...” Cô ta cố tình dùng lại một chút, sau đó cất giọng sắc lẹm như dao, chùng chùng như có thể xuyên thấu mọi thứ. “Anh có từng nghĩ đến nguyên nhân ẩn đằng sau đó bao giờ chưa?”

Đương nhiên là chưa bao giờ rồi. Tôi hít sâu một hơi, đầu óc từ trống rỗng dần trở nên phong phú, dòng suy nghĩ thì từ hỗn loạn dần trở nên mạch lạc.

Diệp Thu Vi nói rất đúng, gần mười năm nay tôi vẫn luôn vô thức né tránh sự đau khổ có liên quan tới Minh Khê, cho nên chưa từng tiến hành suy nghĩ một cách có hệ thống về bản thân sự việc xảy ra năm 2002, thế nên đương nhiên không thể phát hiện ra những điểm đáng ngờ bên trong đó. Nhưng lúc này đây, dưới sự kích thích của một loạt những câu hỏi sắc bén, những điểm đáng ngờ ấy đã bén rễ vào trong ý thức của tôi, khiến tôi không thể không tự mình điều tra cho rõ ngọn ngành. Kỳ thực, nguồn cơn mọi việc sớm đã trở nên sáng tỏ trong lòng tôi rồi, chỉ là tôi vẫn chưa có đủ dũng khí để đối mặt với nó mà thôi.

“Dù anh không nói thì tôi cũng biết đáp án, anh đương nhiên là chưa bao giờ nghĩ đến nguyên nhân ẩn đằng sau những sự trùng hợp đó rồi.” Diệp Thu Vi nhấp một ngụm nước, nói tiếp. “Chiều ngày 12 tháng 9 năm ngoái, tâm lý của anh rơi vào trạng thái hỗn loạn, sau đó anh chạy ra khỏi phòng bệnh của chồng tôi và bắt đầu quậy phá bên ngoài hành lang, cuối cùng bị bảo vệ của bệnh viện khống chế và đưa đến đồn công an gần nhất. Tôi lập tức thông báo cho Ngô Quốc Bằng, nhờ ông ta phái người đi theo dõi và quan sát anh. Tôi đó, người của Tập đoàn A mang anh rời khỏi đồn công an rồi lập tức đưa anh đến khoa Tâm thần của Bệnh viện Nhân dân số 2 thành phố để tiến hành đánh giá tâm lý và giám định tâm thần. Kết quả giám định khi đó thể hiện rằng anh đã bị mắc chứng tâm thần phân liệt thể không biệt định. Sau đó người của Tập đoàn A đã đưa anh rời khỏi bệnh viện, người của tổ chức bí mật bị mất dấu anh, liền mấy ngày sau đó đều không thể phát hiện ra tung tích của anh. Nhưng sau đó anh lại đột nhiên xuất hiện hơn nữa còn hồi phục trạng thái bình thường như một kỳ tích, quay trở lại cuộc sống và công việc trước đây, cứ như thể chưa từng có chuyện gì xảy ra vậy.”

Tôi lúc này đã có thể nhớ ra một số hình ảnh tương ứng với những lời kể của Diệp Thu Vi: Tôi đẩy ngã mấy nhân viên y tế ở hành lang của Bệnh viện Nhân dân số 2 thành phố, sau đó thì bị bốn, năm người hợp sức khống chế; tôi hò hét ầm ĩ tại đồn công an, rồi liền bị viên cảnh sát trực ban tức giận đập cho một cái; tôi ngồi trong một chiếc xe, cảm thấy đầu óc quay cuồng, cứ như đang ở trong một giấc mơ, và rồi chẳng biết qua bao lâu sau, tôi đột nhiên khôi phục lại trí giác như bình thường và xuất hiện trong phòng khách nhà mình. Tôi vẫn còn nhớ là khi đó bà xã đã nhìn tôi bằng ánh mắt nửa bán khoăn, nửa vui mừng, còn hỏi tôi là có đói không, con trai thì đứng ở góc nhà và nhìn tôi bằng ánh mắt vô cùng sợ hãi, tôi...

Những ký ức này vừa mơ hồ vừa xa xăm, cứ như thể đã bị phủ bụi từ hàng mấy thế kỷ trước.

Tôi khẽ lắc đầu một cái, trong lòng bỗng nảy sinh cảm giác không thể tách bạch được hư ảo và thực tại.

Diệp Thu Vi nhẹ nhàng đặt chiếc cốc xuống, lại nói tiếp: “Anh bị người của Tập đoàn A mang đi, sau khi mất tích mấy ngày đã xuất hiện trở lại, hơn nữa còn hồi phục được toàn bộ các công năng xã hội như trước kia. Tất cả những hiện tượng này đều tỏ rõ một điều, đó là trong mấy ngày mất tích tâm lý của anh đã bị can thiệp mạnh. Sự can thiệp này đương nhiên không thể nào đến từ chính bản thân anh mà phải là từ người khác, cho nên ngay khi đó tôi đã ý thức được rằng trực giác của Ngô Quốc Bằng trước đó có lẽ không sai, trong Tập đoàn A nhất định là còn tồn tại một hoặc một số cao thủ tâm lý khác, và người này hoặc là những người này rất có thể đều có liên quan tới vụ thảm án xảy ra vào năm 1974.”

Theo những lời kể của cô ta, dòng suy nghĩ và ký ức của tôi càng lúc càng trở nên rõ ràng.

“Tháng Mười năm ngoái, tôi được chuyển từ khu ba đến nơi này, thế nên đã tạm thời được an toàn.” Diệp Thu Vi nói. “Đến tháng Mười một, Ngô Quốc Bằng tuyên bố được Thang Kiệt Siêu, thế rồi bắt đầu thông qua anh ta để tiến hành trao đổi với tôi. Khi đó, trọng điểm trong những cuộc trao đổi của chúng tôi chính là anh và các cao thủ tâm lý khác ẩn nấp trong Tập đoàn A. Ngô Quốc Bằng vẫn luôn cố gắng nhớ lại xem còn có những người nào khác từng là một phần trong câu chuyện xảy ra vào năm 1974, đồng thời vẫn luôn nghiên cứu về quá khứ của anh - bao gồm cả việc mà anh và Minh Khê gặp phải trong năm 2002. Đến cuối năm ngoái, ông ta đột nhiên chú ý tới sự giống nhau đến kinh người giữa hai chuyện xảy ra vào năm 1974 và 2002, thế

rồi lập tức báo lại cho tôi biết về sự lo ngại của mình. Sự lo ngại của ông ta như một mồi lửa thấp sáng tư duy của tôi, tôi nhanh chóng phát hiện ra rất nhiều điểm đáng ngờ xảy ra trước và sau sự kiện năm 2002 đó, đồng thời nảy sinh một loại trực giác mãnh liệt rằng sự xuất hiện của anh hoàn toàn không phải là ngẫu nhiên. Sau đó, Ngô Quốc Bằng đã sử dụng tất cả mọi nguồn lực trong phạm vi có thể để tiến hành điều tra thân phận của năm người đã giam giữ anh và Minh Khê vào năm 2002, để rồi cuối cùng đã có được những phát hiện bất ngờ.” Cô ta dừng lại một chút, sau đó mới lại thờ dài, nói tiếp: “Nếu không gặp được tôi, có lẽ anh sẽ vĩnh viễn không biết được rằng chỗ dựa sau lưng công ty bảo lãnh mà năm người đó làm việc chính là một lãnh đạo cao cấp của Công ty Xây dựng nhà ở A. Hơn nữa, chúng tôi cũng đã điều tra về tình hình tài chính của cha mẹ anh lúc sinh tiền, qua đó phát hiện ra giữa bọn họ và công ty bảo lãnh kia hoàn toàn không có bất cứ một khoản vay nợ nào cả.”

Tôi cố gắng hít sâu một hơi để giữ bình tĩnh, nhưng vừa mới nghĩ đến cái chết của Minh Khê là hai mắt lại trở nên đau nhói và bóng rát.

“Các khoản nợ của cha mẹ đều là do anh trả.” Diệp Thu Vi lại nói tiếp. “Anh hãy thử nghĩ kĩ lại về công ty bảo lãnh đó mà xem, ngoài vụ việc giam giữ trái pháp luật kia, giữa anh và bọn họ còn có sự tiếp xúc nào khác nữa không?”

Dưới sự dẫn dắt của cô ta, các tin tức có liên quan liên tục lóe hiện trong đầu tôi. Mùa hè năm 2007, sau khi nhận được khoản thù lao cho việc ám sát Lý Tùng, tôi nhanh chóng trả hết các khoản nợ mà cha mẹ để lại. Trong trình trả nợ, công ty bảo lãnh năm đó từng giam giữ tôi quả thực chưa từng xuất hiện. Tôi...

“Anh một lòng muốn trốn tránh nỗi đau khổ do cái chết của Minh Khê mang lại.” Diệp Thu Vi nói. “Chính thứ tâm lý nội tại này đã che kín đôi mắt của anh, khiến anh không thể nhìn thấy những điều mâu thuẫn và điểm đáng ngờ đã quá mức rõ ràng trong thực tại.” Cô ta lại thờ dài tiếng nữa, đồng thời hơi cúi người về phía trước, cất giọng bình tĩnh nhưng kiên định: “Nhất Tân, năm người đó giam giữ anh và Minh Khê không phải là để đòi tiền, mà là để biến anh thành X mới phục vụ cho Tập đoàn A. Chính kẻ cầm đầu của kế hoạch này mới là X thực sự.”

Toàn thân tôi không ngừng run lấy bầy.

Diệp Thu Vi vẫn không có vẻ gì là muốn dừng lại. “Năm 1974, X tận mắt nhìn thấy Vương Mẫn chết thảm, tâm lý phát sinh những sự biến hóa kịch liệt, để rồi cuối cùng đã có được năng lực thao túng tâm lý rất mạnh được đánh đổi bằng ký ức. Năm 1988, ông ta giết chết tất cả những kẻ đã tham gia vụ hiếp dâm tập thể năm xưa, báo thù cho Vương Mẫn. Đến thập niên chín mươi, ông ta bắt đầu làm việc cho Tập đoàn A và sử dụng năng lực tâm lý đặc biệt của mình để giúp tập đoàn này loại trừ hết mối nguy này tới mối nguy khác. Đến đầu thế kỷ hai mươi mốt, vì một nguyên nhân nào đó - chẳng hạn như sự tiếp xúc với Lưu Hường Đông vốn cùng thuộc Tập đoàn A - trí nhớ của X bắt đầu hồi phục, năng lực cảm nhận nhạy bén theo đó yếu dần, đến cuối cùng thì trở nên không khác gì người thường cả. X lúc ấy đã mất đi năng lực nhưng lại nắm giữ một lượng lớn thông tin cơ mật của Tập đoàn A, thế nên đối với tập đoàn này mà nói, X không chỉ trở nên vô dụng mà thậm chí còn biến thành một mối họa ngầm to lớn. Để bảo vệ bản thân X nhất định phải chứng minh là mình vẫn còn hữu dụng.”

Tôi đột nhiên nhớ tới ánh mắt của Chủ nhiệm Viên khi tìm thấy tôi bên dưới gầm cây cầu đá ở ngoại thành. Ánh mắt đó uy nghiêm, lạnh lẽo, nhưng lại toát ra một vẻ hiền từ và quan tâm bất thường, đồng thời còn ẩn giấu một tia áy náy đã bị kìm nén.

“Anh cũng cảm nhận được rồi phải không?” Diệp Thu Vi nhìn thẳng vào mắt tôi, sau đó lại nói tiếp: “X nhất định phải chứng minh là mình vẫn còn hữu dụng, mà phương thức chứng minh thì chỉ có một, đó chính là thông qua các biện pháp khác để lấy lại năng lực thao túng tâm lý của người khác. Nhưng sự hồi phục của trí nhớ là không thể chống lại, ông ta biết là bản thân ông ta không thể nào có lại thứ năng lực này nữa, thế nên dần dần nảy sinh suy nghĩ tạo ra một X mới. Năm đó bản thân ông ta có thể thông qua sự biến hóa trong tâm lý mà có được sức mạnh, vậy còn những người khác thì sao? Ông ta bắt đầu phân tích nguyên nhân gây ra sự biến hóa trong tâm lý của mình năm đó: Đối với ông ta, Vương Mẫn là sự tượng trưng cho những điều tốt đẹp nhất trong cuộc sống, cái chết của Vương Mẫn đồng nghĩa với việc cuộc sống chẳng còn chút hy vọng nào nữa, chính điều này đã khiến cho tâm lý của ông ta phát sinh biến hóa. Thế rồi ông ta bắt đầu tìm kiếm mục tiêu thích hợp, cuối cùng đã phát hiện ra anh - hoặc có lẽ còn có những người khác nữa, nhưng điều này không quan trọng. Tuy được lớn lên trong một xã hội hoàn toàn ổn định nhưng anh lại phải sống trong một gia đình vô cùng bất ổn. Anh cô độc, u uất, trong lòng ẩn chứa một sức mạnh bất cứ lúc nào cũng có thể bùng phát, còn Minh Khê thì được anh coi là niềm hy vọng duy nhất trong cuộc sống. Tất cả những điều này đều phù hợp với yêu cầu về một X mới. Ông ta đã trù tính để rồi tạo ra một kế hoạch tỉ mỉ, sau đó sai người giam giữ anh và Minh Khê, đồng thời ngược đãi anh đủ điều, khiến cho tâm lý của anh đi đến bờ vực của sự sụp đổ. Sau khi thời cơ chín muồi, ông ta ra lệnh cho những người kia giết vỡ Minh Khê đến chết, khiến anh bị nhấn chìm trong sự đau thương và tuyệt vọng không thể chịu đựng nổi. Lúc ấy, thế giới tâm lý của anh nhanh chóng sụp đổ hoàn toàn, sức mạnh tinh thần đã bị kìm nén nhiều năm theo đó mà xuất hiện.”

Tôi nắm chặt nắm tay, cố gắng kìm nén cảm giác căm hận đang sục sôi trong lòng.

Diệp Thu Vi quan sát tôi một lát rồi lại nói tiếp: “Về sau, anh nhớ ra Minh Khê, dưới sự dẫn dắt của cảm xúc đau thương và căm hận, thứ sức mạnh tinh thần đó đã hoàn toàn bùng phát. Tiếp đến, anh dùng phương thức ám thị để giết chết năm tên hung thủ, trả thù cho Minh Khê, cũng vì thế mà vượt qua được kỳ sát hạch cuối cùng của X, trở thành người kế thừa của ông ta.” Nói tới đây, cô ta cố tình dừng lại một lát. “Cho nên, ông ta mới chủ động tìm đến anh yêu cầu hợp tác, hơn nữa còn biết rõ mọi chuyện về anh như vậy.”

Tôi bất giác sững người ra đó, thế rồi chợt nhớ lại một câu nói mà Chủ nhiệm Viên từng nói trong lần đầu tiên gặp mặt dưới gầm cây cầu đá kia:

“Tôi có thể nói với cậu một điều thế này, sự hiểu biết của tôi về cậu thậm chí còn sâu sắc hơn cả chính bản thân cậu nữa. Hãy nhìn vào mắt tôi đi, cậu sẽ hiểu rằng tôi không hề nói dối.”

Tôi nhớ tới đôi mắt của ông ta, cuối cùng không sao kìm nén được sự phẫn nộ, liền vung tay đập mạnh lên bức tường thủy tinh. Từ trên mu bàn tay của tôi lập tức rỉ ra một dòng máu đỏ tươi nhưng tôi đã chẳng thể nào cảm nhận được sự đau đớn nữa rồi.

“Là...” Tôi cất giọng run lấy bầy. “Là ông ta...”

“Đúng thế, chính là ông ta.” Diệp Thu Vi nói. “Đối tượng mà ông ta nhắm đến có lẽ không chỉ có một mình anh, nhưng theo như tôi được biết, đến cuối

cùng chỉ có mình anh là đạt chuẩn. Nhất Tân, anh là sát thủ tâm lý do X tạo ra, nhưng đây không phải là trọng điểm mà tôi muốn nói tới. Điều mà tôi muốn anh biết nhất là...” Trong giọng nói của Diệp Thu Vi dường như ẩn chứa đầy sức mạnh. “Minh Khê đã bị X thật sự hại chết.”

Tôi lại một lần nữa nhớ tới Minh Khê, nhớ tới từng lời nói cử chỉ, từng nét mặt nụ cười của em, trái tim bắt đầu đau quặn. Tôi không khóc nhưng nước mắt lại cuộn cuộn tuôn trào như suối chảy, sau nháy mắt đã làm ướt đầm áo tôi.

Diệp Thu Vi thở ra một hơi thật dài, khẽ cất tiếng hỏi: “Bây giờ anh có còn muốn giết chết tôi và tiếp tục làm việc cho Tập đoàn A nữa không?”

Tiếng rít lại một lần nữa vang vọng bên tai, tôi không kiềm được đưa tay lên nắm mạnh vào đầu, cả thể xác và tinh thần đều chất chứa đầy sự phẫn nộ. Có mấy khoảnh khắc, tôi đã hoài nghi rằng sự phẫn nộ của mình có nguồn gốc từ việc bị Diệp Thu Vi ám thị, nhưng tiếng kêu thảm thiết của Minh Khê rất nhanh đã che phủ tất cả, khiến sự phẫn nộ của tôi càng lúc càng trở nên dữ dội, cũng càng lúc càng trở nên kiên định hơn.

Theo sự tăng lên không ngừng của mức độ phẫn nộ, tâm trạng của tôi dần ổn định trở lại. Mấy giây sau, tôi đột nhiên nảy sinh một cảm giác kỳ diệu, thấy mình dường như đã đánh mất hết tất cả mọi tình cảm. Tôi nhớ tới Minh Khê, nội tâm không còn chìm trong sự đau thương nữa; tôi nhớ tới Chủ nhiệm Viên, sự phẫn nộ cũng chẳng thể tiếp tục lan tỏa; tôi nhìn Diệp Thu Vi, cảm giác lưu luyến thoát ẩn thoát hiện kia đã biến mất hoàn toàn. Cảm giác này quả thực rất giống với trạng thái lý tính thuần túy do bản ngã thao túng” mà Diệp Thu Vi đã từng miêu tả.

Tôi lẳng lặng cảm nhận sự tồn tại của trạng thái lý tính này, nhất thời có chút ngỡ ngàng. Ngay sau đó, một ý niệm ứa lên trong đầu tôi, hơn nữa còn càng lúc càng trở nên mãnh liệt, đến cuối cùng thì bao phủ tất cả các góc ngách trong tư duy của tôi.

Tôi phải giết Viên Tân Cường.

“Tôi phải giết Viên Tân Cường.” Giọng nói của tôi cũng bình tĩnh hết như Diệp Thu Vi vừa rồi vậy. “Tôi nên làm thế nào đây?”

Diệp Thu Vi nhìn tôi, ánh mắt sắc bén hơn bất cứ thời điểm nào trước đó, chừng như có thể nhìn thấu mọi tâm tư của tôi. Sau khi suy nghĩ chừng nửa phút, cô ta đột nhiên thở phào một hơi, trong ánh mắt thấp thoáng lộ ra một tia buồn bã khó tả. Khi đó tôi còn chưa hiểu được ý nghĩa của sự buồn bã ấy, nếu như hiểu, chuyện về sau có lẽ đã chẳng xảy ra.

”135*****.” Tia buồn bã chỉ thoáng qua rồi biến mất, Diệp Thu Vi nhanh chóng khôi phục lại sự bình tĩnh. “Anh hãy đổi sang dùng điện thoại mới và số điện thoại mới, sau đó gọi vào số này, thầy Ngô sẽ nói cho anh biết nên làm những gì.” Dứt lời, cô ta đứng dậy đi tới bên cửa sổ, lẳng lặng thò tay ra ngoài, dường như muốn vuốt ve những ánh dương ấm áp.

Tôi ngồi đó suốt một hồi lâu, sau khi sắp xếp xong dòng suy nghĩ thì liền chậm rãi đứng dậy, đi về phía cửa. Trong khoảnh khắc ngón tay chạm vào chuông báo động, tôi đột nhiên ý thức được điều gì đó, thế là vội vàng ngoảnh lại nhìn Diệp Thu Vi. Tôi há miệng ra nhưng lại chẳng thể nói được gì. Cô ta nháy mắt phát hiện ra là tôi đang nhìn, thế là cũng ngoảnh đầu lại nhìn tôi.

”Đúng như anh đã nói khi nãy.” Cô ta khẽ nở nụ cười. “Đây có lẽ là lần gặp mặt cuối cùng giữa hai chúng ta.”

Sau nháy mắt, tôi khôi phục lại năng lực cảm nhận tình cảm sau một thời gian chìm đắm trong tri giác lý tính. Cảm xúc đau thương và căm phẫn lại một lần nữa tràn ngập trong lòng, nhưng cùng với đó, tôi còn cảm nhận được một nỗi niềm lưu luyến khó mà miêu tả bằng lời đối với Diệp Thu Vi.

Đây thực sự là lần gặp mặt cuối cùng giữa hai chúng tôi ư?

”Tôi...” Tôi hít sâu một hơi. “Tôi sẽ còn tới thăm cô.”

Cô ta hơi nhếch khóe môi, trong ánh mắt lại một lần nữa thoáng qua những tia buồn bã, có điều, tôi vẫn không thể tìm ra nguồn gốc của sự buồn bã này. Tôi đi tới bên cửa, không kiềm được ngoảnh lại nhìn một chút, và rồi ngạc nhiên phát hiện cô ta cũng đang ngoảnh lại nhìn mình.

Tôi vĩnh viễn không sao quên được đôi mắt chất chứa đầy những điều bí ẩn đó của cô ta.

* * *

Chín giờ mười ba phút sáng ngày 23 tháng 7 năm 2012, cuộc gặp mặt lần thứ chín với Diệp Thu Vi chính thức kết thúc. Tôi bước ra khỏi phòng bệnh, đóng cửa phòng lại, cảm giác buồn thương do ly biệt nhanh chóng lui đi, thay vào đó là ý niệm giết người mãnh liệt trong trạng thái lý tính. Trước khi rời khỏi Bệnh viện Tâm thần thành phố, tôi phải trải qua một cuộc đánh giá tâm lý chi tiết và phức tạp. Trong quá trình chờ đợi kết quả đánh giá, lão Ngô không ở lại tán gẫu với tôi như mọi lần mà ra ngoài gọi điện thoại. Đến chín giờ năm mươi lăm phút, kết quả đánh giá cuối cùng cũng đã có. Lão Ngô cầm tờ kết quả trong tay xem suốt một hồi lâu, cuối cùng mới dè dặt nhìn tôi, lại háng giọng mấy tiếng, sau đó hạ thấp giọng xuống hỏi: “Lão Trương, cậu vẫn ổn chứ?”

Tôi cười, hỏi lại: “Có vấn đề gì sao? Cậu căng thẳng như vậy làm gì?”

“À, không.” Cậu ta đứng cách xa tôi ba mét, cúi đầu xuống, đưa tay lên sờ gáy, ánh mắt nhìn tôi có chút lập lờ bất định. “Tại tớ thấy sắc mặt của cậu không được tốt lắm thôi mà.” Dứt lời, cậu ta lại ra ngoài gọi điện thoại, hai phút sau mới quay trở lại và nhẹ nhàng vỗ vai tôi, trong khi vỗ, bàn tay của cậu ta hơi khum lại chứ không xò ra hoàn toàn. “Không có chuyện gì thì tốt.” Rồi cậu ta lại một lần nữa đưa tay lên sờ gáy. “Đi thôi nào, để tớ tiễn cậu!”

Trên đường đi tới bãi đậu xe, những nghi hoặc trong lòng tôi dần trở nên sáng tỏ.

Lão Ngô là người của Tập đoàn A, việc tiến hành đánh giá tâm lý cho tôi nhất định cũng là ý của Tập đoàn A - hoặc có thể nói là ý của Chủ nhiệm Viên.

Chủ nhiệm Viên không hoàn toàn tin tưởng tôi, hay nói chính xác hơn thì ông ta biết rằng năng lực của Diệp Thu Vi lớn hơn tôi, sớm đã dự đoán được khả năng Diệp Thu Vi sách động tôi làm phản, do đó sắp xếp cho lão Ngô giám sát tôi, đồng thời thông qua một quá trình đánh giá tâm lý phức tạp để kiểm tra tình trạng tâm lý của tôi. Chủ nhiệm Viên đã từng là X, có kinh nghiệm phân tích tâm lý vô cùng phong phú, một cuộc đánh giá tâm lý được tiến hành theo sự chỉ đạo của ông ta nhất định sẽ có thể phát huy tác dụng. Nói như vậy thì kết quả của cuộc đánh giá tâm lý vừa rồi có lẽ đã ít nhiều thể hiện ra sự biến hóa trong tâm lý của tôi. Mà lão Ngô sau khi xem xong kết quả đã ra ngoài gọi điện thoại trong vòng hai phút, mục đích của hành động này rất có thể là nhằm báo cáo tình hình với Chủ nhiệm Viên.

Xem ra Chủ nhiệm Viên đã biết đến sự chuyển biến trong tâm lý của tôi rồi.

Nghĩ tới đây, lòng tôi bất giác hơi trầm xuống, bước chân cũng vì vậy mà trở nên rối loạn. Chủ nhiệm Viên vốn đã có năng lực phòng ngự tâm lý nhất định, bây giờ lại phát hiện ra sự chuyển biến của tôi nữa thì ắt sẽ nảy sinh sự đề phòng đối với tôi. Trong tình huống như vậy, tôi gần như không có chút cơ hội nào để giết chết ông ta bằng phương pháp âm thị. Diệp Thu Vi đã tính hết đủ đường nhưng lại chưa từng suy nghĩ đến điều này, cô ta...

Tôi đột nhiên nhớ tới vẻ buồn bã khó hiểu trong ánh mắt của cô ta, trái tim bỗng như thất lạc, từ nơi lồng ngực truyền tới cảm giác đau nhói. Tôi dừng chân lại, tay trái đỡ hông, tay phải đưa lên ôm ngực, không kìm được hít sâu một hơi, lại khẽ rên lên một tiếng.

"Lão Trương?" Lão Ngô vội vàng đỡ tôi. "Cậu sao vậy?"

"À." Tôi thờ phào một hơi, bình tĩnh nói: "Không có gì, tớ chỉ đột nhiên cảm thấy hơi đau ngực thôi. Chắc là tại mệt quá đấy mà."

"Vậy thì hãy nghỉ ngơi cho tốt đi." Cậu ta khẽ gạt đầu, cất giọng mang đầy ý vị: "Đừng suy nghĩ nhiều quá làm gì." Vừa nói cậu ta vừa vô thức nắm chặt bàn tay phải đang cầm điện thoại lại, ngón tay cái còn dùng sức ấn mạnh lên màn hình điện thoại một cái.

Sau khi rời khỏi Bệnh viện Tâm thần thành phố, tôi đi thẳng vào cửa hàng gần nhất để mua điện thoại mới và thẻ sim mới, sau đó lập tức gọi đến số điện thoại mà Diệp Thu Vi đưa. Sau khi người ở đầu bên kia bắt máy, tôi vẫn giữ nguyên sự cảnh giác và im lặng, đối phương cũng chẳng phát ra bất cứ âm thanh nào. Sau khoảng nửa phút im lặng từ hai phía, đối phương chủ động gác máy. Tôi để điện bên tai, lắng nghe những âm báo bận vẫn đang vang lên không dứt, dòng suy nghĩ có phần hỗn loạn. Tôi ngó nhìn ánh sáng bên ngoài cửa sổ xe một chút, lại một lần

nữa nhớ tới vẻ buồn bã trong mắt Diệp Thu Vi, đột nhiên muốn rơi nước mắt.

Đúng vào lúc này, tiếng chuông điện thoại chột vang lên, tôi vô thức ấn nút bắt máy, rồi liền nghe thấy một giọng nam tuy già nua nhưng vẫn tràn đầy năng lượng: "Chào cậu, Trương Nhất Tân."

Tôi cố dẹp những suy nghĩ hỗn tạp sang một bên, hít sâu một hơi, nói: "Xin chào, thầy Ngô."

"Nói cho tôi biết tên của người đó!" Ông ta đi thẳng vào chuyện chính, không hề có một chút vòng vo nào. "Tên của X!"

Tôi lại một lần nữa hít sâu một hơi, theo bản năng nảy sinh sự cảnh giác. Sau đó, tôi dần bình tĩnh trở lại, cố gắng phân tích tâm lý của đối phương qua lời nói của ông ta để xác định xem ông ta có đúng thật là Ngô Quốc Bằng hay không. Nhưng nửa giây sau, tôi đột nhiên lại nhớ tới vẻ buồn bã của Diệp Thu Vi cùng cái chết thê thảm của Minh Khê, trong lồng ngực trào lên một luồng năng lượng cực kỳ mãnh liệt tới từ cảm tính. Dưới sự thôi thúc của luồng năng lượng này, tôi khẽ "ừm" một tiếng, sau đó cố kìm nén cảm xúc và nói ra cái tên đó: "Viên Tân Cường."

Đối phương im lặng cứ như đã chết, ngay cả tiếng hít thở cũng biến mất hoàn toàn. Tôi áp sát điện thoại vào tai, hai mắt bỗng trở nên cay sè và đau nhói. Diệp Thu Vi, Minh Khê, bà xã, hình bóng của ba người phụ nữ ấy mang theo những tia sáng kỳ dị không ngừng xoay chuyển trong đầu tôi. Tôi ngả người tựa lưng vào ghế, cảm thấy trời đất quay cuồng.

Hai mươi mấy giây sau, từ trong điện thoại đột nhiên vang ra một tràng những tiếng hít thở nặng nề và đứt đoạn. Tôi lập tức tỉnh táo trở lại từ trong cơn choáng váng, đồng thời ngồi thẳng người dậy, nhìn ánh dương rạng rỡ rọi xuống tấm kính chắn gió trước mặt, lại một lần nữa tiến vào trạng thái lý tính tạm thời.

"Trương Nhất Tân." Giọng nói già nua ấy đột ngột vang lên, mang theo vẻ khàn khàn rõ rệt. "Những lời tôi chuẩn bị nói tiếp theo đây, cậu phải nghe cho nghiêm túc đấy!"

Tôi khẽ "ừm" một tiếng bằng giọng kiên định.

"Việc này hệ trọng, tôi chỉ nói ngắn gọn thôi." Trong giọng nói của ông ta ngập đầy vẻ tang thương. "Cái chết của Vương Mẫn cùng với những việc mà tôi phải trải qua trong những năm qua chắc cậu đều đã biết cả rồi, tôi không nhắc lại nữa. Tôi chỉ muốn nói với cậu về Viên Tân Cường thôi." Ông ta hít sâu một hơi, nói tiếp: "Đến đâu những năm chín mươi, trí nhớ của tôi không ngừng hồi phục. Tôi nhớ ra chuyện xảy ra năm 1974, nhớ ra Vương Mẫn, nhớ ra Từ Nghị Giang, nhớ ra gần như tất cả học sinh của mình năm đó. Tuy tôi không thể gọi ra tên của phần lớn những người đó nhưng vẫn ít nhiều có một chút ấn tượng về vóc dáng tướng mạo, đặc điểm tính cách của từng người. Chỉ có duy nhất một ngoại lệ, đó là người đồng sự từng cùng tham gia giảng dạy với tôi năm xưa. Tôi biết rất rõ rằng năm xưa quả thực còn có một thầy giáo khác đã cùng tôi kiên trì giảng bài cho các học sinh nhưng lại chẳng thể nhớ ra bất cứ thông tin nào có liên quan đến con người này. Từ họ tên, tướng mạo đến vóc dáng, thậm chí là cảm giác sơ lược về ông ta, tôi đều không có một chút ấn tượng nào cả. Từ Nghị Giang cũng gặp tình trạng y hệt như thế."

Tôi lập tức hiểu ra ý của ông ta. "Người thầy giáo này..."

"Viên Tân Cường." Giọng nói của Ngô Quốc Bằng dần trở nên hơi run rẩy. "Là hần, tôi rốt cuộc đã nhớ ra rồi. Đích thực là hần... hần..." Gần mười giây

sau đó, Ngô Quốc Bằng không thể nói ra một câu nào hoàn chỉnh. Tiếp đến, ông ta thở hồng hộc liên hồi, cuối cùng còn ho lên sặc sụa.

Thấy ông ta kích động như vậy, tôi cố giữ bình tĩnh cất tiếng hỏi: “Thầy Ngô, thầy đừng nôn nóng, hãy nói cho tôi biết nhược điểm của Viên Tân Cường rốt cuộc là gì?”

“Vương Mẫn.” Ngô Quốc Bằng cố gắng đè nén tâm trạng kích động, giọng nói lại càng trở nên khàn đặc: “Hắn và những người đó đã cùng... cùng... cưỡng hiếp Vương Mẫn!”

Toàn thân tôi bất giác run lên lấy bầy. “Ông ta... cưỡng hiếp Vương Mẫn?”

“Vương Mẫn.” Ngô Quốc Bằng nói giọng run run. “Cô ấy thông minh, xinh đẹp, có học vấn, là kiểu học sinh mà những người giáo viên như chúng tôi thích nhất, đồng thời cũng là đối tượng ái mộ của chúng tôi trong vai trò là một người đàn ông... Tôi thừa nhận, tôi cũng từng không chỉ một lần nảy sinh suy nghĩ không nên có với cô ấy, nhưng cũng chỉ là suy nghĩ mà thôi... Vậy nhưng, chiều ngày 17 tháng 8 năm 1974, giữa bãi đất hoang ở phía sau trường học, Viên Tân Cường lại giống như một kẻ súc sinh, cùng đám lưu manh đó tham gia việc cưỡng hiếp Vương Mẫn. Hắn...”

Tôi trầm nghĩ về tình cảnh khi đó, tâm trạng trở nên nặng trĩu đến khó tả.

“Đúng vậy...” Ngô Quốc Bằng lại nói tiếp. “Tôi vẫn còn nhớ rất rõ ràng. Khi mấy người đầu tiên cưỡng hiếp Vương Mẫn, hắn luôn nhìn chằm chằm vào thân thể cô ấy. Đám người đó liếc nhìn hắn, hỏi hắn là có muốn tham gia hay không, hắn liền không chút do dự đi tới bên cạnh Vương Mẫn cởi quần ra. Khi đó, nhìn khuôn mặt dữ dằn của hắn, tôi cảm thấy đầu mình như bị đâm cho một nhát dao, đau đến nỗi không thể đau hơn được nữa... Trước đó, tôi chỉ cảm thấy đau thương và phẫn nộ vì cảnh ngộ mà Vương Mẫn gặp phải mà thôi, nhưng khi nhìn thấy hắn đè lên người Vương Mẫn, tôi thực sự đã hoàn toàn tuyệt vọng... Tôi...” Kể tới đây, giọng ông ta như nghẹn lại, không thể nói thêm một lời nào nữa.

Trái tim tôi càng lúc càng trở nên nặng nề, đến mức cơ hồ không thở nổi. Hai giây sau, tôi đột nhiên bình tĩnh trở lại và tiến vào trạng thái lý tính cao độ. Tư duy lý tính nhanh chóng chuyển động và lan tỏa, thể là chỉ sau nháy mắt tôi đã có được một sự nhận thức trực quan và rõ ràng về vụ việc xảy ra vào năm 1974 đó.

“Trong hoàn cảnh khi ấy, tính người đã bị hủy diệt hoàn toàn.” Tôi nói bằng giọng vô cùng bình tĩnh giống hệt như Diệp Thu Vi. “Thứ khiến cho thế giới tâm lý của ông sụp đổ không phải là nỗi đau thương và cảm hận mãnh liệt, mà là sự tuyệt vọng triệt để đối với tính người. Thiện và ác đều có thể lan truyền với tốc độ rất nhanh ra xung quanh. Sờ dĩ người là người không phải vì bản thân là người, mà là vì mọi người xung quanh cũng đều là người. Một khi những người xung quanh không còn là người nữa, tính người sẽ mất đi môi trường để tồn tại, từ đó chỉ còn hai con đường để đi: thứ nhất là từ bỏ tính người giống như những người đó, thứ hai là giữ lại tính người nhưng tự phát quên đi tất cả những trải nghiệm và cảm nhận có liên quan tới việc tính người bị hủy diệt. Ông đã lựa chọn con đường thứ hai do đó không thể nào nhớ ra sự tồn tại của Viên Tân Cường. Còn Viên Tân Cường thì đã lựa chọn con đường thứ nhất cho nên đã làm ra một hành vi hoàn toàn không có chút tính người nào. Nhưng, trong lòng ông ta có lẽ vẫn còn sót lại một chút tính người, thế nên sau khi cưỡng hiếp Vương Mẫn cũng đã tự phát quên đi mọi chuyện.” Tôi lắng đọng hít vào một hơi, khẽ gật đầu, tư duy trở nên vô cùng rõ ràng và mạch lạc. “Chân tướng tàn khốc ẩn sau sự lãng quên này chính là nhược điểm trí mạng của Viên Tân Cường.”

Ngô Quốc Bằng thở dài một hơi bằng giọng nặng nề vô hạn, rồi chậm rãi nói: “Xem ra, cậu đã không cần tới sự giúp đỡ và chỉ đạo của tôi nữa rồi.”

“Nhưng...” Tôi nói ra nỗi lo lắng trong lòng mình. “Viên Tân Cường vẫn luôn cho người theo dõi sát sao trạng thái tâm lý của tôi, có lẽ bây giờ ông ta đã phát hiện ra tâm lý của tôi đã phát sinh biến hóa rồi, cho nên ắt sẽ sinh lòng đề phòng tôi. Cho dù tôi đã biết được nhược điểm của ông ta, vậy nhưng muốn giết ông ta vẫn không phải là chuyện dễ.”

“Không.” Giọng nói của Ngô Quốc Bằng dần khôi phục lại sự bình tĩnh. “Hiện giờ Viên Tân Cường vẫn vô cùng tin tưởng cậu, thậm chí còn tin tưởng cậu hơn cả trước đây nữa. Điều này cậu không cần lo lắng.”

Tôi vội vàng truy hỏi: “Tại sao?” Lời vừa mới dứt, từ nơi lồng ngực của tôi bỗng truyền tới cảm giác nhói đau, cùng với đó còn có một tia chua xót khó mà dùng lời miêu tả. Tôi đưa tay lên ôm ngực, đột nhiên nhớ tới vẻ buồn bã trong ánh mắt của Diệp Thu Vi.

“Tin tôi đi.” Ngô Quốc Bằng dường như không muốn trả lời. “Cuộc trò chuyện này có thể dừng lại tại đây được rồi. Còn nữa, cậu hãy giữ liên lạc cho chiếc điện thoại đang dùng, một lát nữa tôi sẽ gửi cho cậu một tấm ảnh của Vương Mẫn.” Dứt lời, ông ta gác máy mà không có một chút do dự nào cả.

Ảnh của Vương Mẫn?

Tôi giờ chiếc điện thoại trong tay lên, trong lòng thầm cảm thấy khó hiểu. Mười mấy giây sau, một tin nhắn được gửi đến. Tôi vội vàng mở tin nhắn ra xem, thế rồi liền nhìn thấy một tấm ảnh đen trắng chụp nửa người của một cô gái trẻ tuổi. Cô ta có khuôn mặt trái xoan, mắt to tròn, sống mũi cao, đôi môi căng đầy mềm mại, tuy vẫn chưa hết vẻ non nớt nhưng đã là một người đẹp hiếm có rồi. Tôi nhìn chằm chằm vào khuôn mặt xinh đẹp đó, đột nhiên cảm thấy như đã từng quen.

Một giây sau đó, tôi chợt nhớ tới Thư Tinh.

Đúng vậy, tuy có sự khác biệt rõ rệt về tuổi tác, kiểu tóc; cách trang điểm và quần áo, nhưng khuôn mặt và khí chất của Vương Mẫn cực kỳ giống với Thư Tinh mà tôi từng gặp ở Đại học Z. Tôi lập tức hiểu ngay ra ý của Ngô Quốc Bằng khi gửi cho tôi tấm ảnh này, cũng hiểu ra mối quan hệ vi diệu giữa Thư Tinh và Chủ nhiệm Viên, đồng thời còn hiểu được tại sao Chủ nhiệm Viên lại một lòng muốn bảo vệ Thư Tinh như thế.

Ông ta đã gửi gắm tình yêu đối với Vương Mẫn lên người Thư Tinh, thông qua sự bảo vệ và chăm sóc dành cho Thư Tinh để làm giảm bớt sự áy náy đối với Vương Mẫn. Đây là một hành vi vô thức rõ ràng, và nó chứng tỏ rằng mãi đến bây giờ ông ta vẫn chưa thể nhớ ra chuyện mà mình từng làm với Vương Mẫn. Bởi lẽ, nếu trí nhớ đã phục hồi, ông ta ắt không thể nào đối mặt với Thư Tinh có dung mạo rất giống Vương Mẫn được.

Tôi biết là cần phải làm thế nào để giết ông ta rồi.

Gần như cùng lúc ấy, chiếc điện thoại của tôi bỗng đổ chuông, thông tin về người gọi đến được hiển thị là “Thầy Trần Chủ nhiệm khoa“. Tôi cầm điện thoại lên, rồi mới đột ngột nhớ ra mình đã lâu lắm rồi không liên lạc với thầy Trần. Chủ nhân thực sự của số điện thoại này kỳ thực chính là Viên Tân Cường, ông ta xuất hiện trong thân phận này chỉ là để lừa gạt con người có trí nhớ không hoàn chỉnh của tôi trước đây mà thôi.

Tôi hít sâu một hơi, ấn nút bắt máy, thế rồi từ trong loa thoại lập tức vang ra giọng nói đầy vẻ hưng phấn của Chủ nhiệm Viên.

“Làm tốt lắm!” Ông ta nói. “Tôi biết là cậu sẽ không khiến tôi phải thất vọng mà.”

Tôi nhớ tới Minh Khê, tự nơi đáy lòng trào dâng cảm giác đau buồn và cảm hận mãnh liệt. Nhưng ngay kể đó, tôi đột nhiên nhận ra ý tứ ẩn đằng sau những lời này của ông ta, thế là không khỏi cảm thấy hoảng loạn. Tôi lại một lần nữa hít sâu một hơi, đưa tay phải lên bịt chặt miệng, cố nín thở trong khi toàn thân run rẩy, hai giây sau mới miễn cưỡng bình tĩnh trở lại được. Hai mắt bỗng truyền tới cảm giác đau nhói, tôi đưa tay lên lau khô mắt, rồi mới phát hiện ra mình chẳng rõ đã rơi lệ tự bao giờ.

“Ừm.” Tôi cố ép bản thân bình tĩnh trở lại, sau đó nói bằng giọng hồ hững hết mức có thể: “Diệp Thu Vi...”

“Phải rồi, chắc cậu vẫn còn chưa biết.” Chủ nhiệm Viên nói. “Năm phút trước, cô ta đã cứa cổ tự sát trong phòng bệnh rồi.”

Tôi lập tức cảm thấy đầu óc choáng váng, thiếu chút nữa thì trượt ngã khỏi ghế. Ánh dương rực rỡ đâm thấu qua cửa sổ ô tô, không ngừng thiêu đốt đôi mắt tôi một cách vô tình. Tôi đưa tay bịt miệng, không dám phát ra một tiếng động nào, nước mắt thì cuộn cuộn tuôn trào như suối chảy. Tôi cố gắng nín thở, hoảng loạn rút ra một xấp khăn giấy, vội vàng đưa lên lau nước mắt.

“Tôi muốn gặp cậu.” Chủ nhiệm Viên lại nói tiếp. “Mười hai giờ trưa nay, vẫn chỗ cũ.”

Tôi đáp lại một tiếng bằng giọng bình thản hết mức có thể, sau đó liền gác máy. Sau khi ngẩn ngơ khoảng hai giây, tôi không sao kiềm chế được tâm trạng của mình nữa, bèn gục đầu xuống vô lăng mà bật khóc nức nở. Tôi biết là không nên nảy sinh tình cảm với Diệp Thu Vi, nhưng lại không sao khống chế được sự lan tràn của thứ sức mạnh cảm tính ấy ở trong cơ thể. Tôi nhớ tới ánh mắt buồn bã của cô ta, rốt cuộc đã hiểu ra sự buồn bã ấy bắt nguồn từ đâu. Nếu tôi có thể ý thức được điều này sớm hơn, cho dù có phải tan xương nát thịt tôi cũng tuyệt đối không bao giờ để mặc cô ta tự hủy hoại sinh mệnh của mình như thế.

Toàn thân tôi run lên lay lẩy, thế giới tâm lý cơ hồ sắp sụp đổ đến nơi. Đột nhiên, điện thoại của tôi lại đổ chuông lần nữa, lần này thì là bà xã gọi tới. Tôi lau vội nước mắt nước mũi, lại lấy nước súc miệng và hít sâu vài hơi, sau đó mới nghe điện thoại. Giọng nói của bà xã vẫn dịu dàng và mang đầy vẻ âm ỉ như cũ, khiến tôi như được thoát ra khỏi sự hù dọa và quay trở về với thế giới thực tại.

“Nhất Tần.” Cô ấy hỏi: “Trưa nay anh có về nhà ăn cơm không?”

“Không.” Tôi khẽ ho một tiếng bằng giọng khàn khàn, sau đó tiện miệng nói dối: “Anh có một cuộc hẹn phỏng vấn vào trưa nay, đến tối mới về được.”

Bà xã im lặng vài giây, sau đó mới khẽ nói: “Vậy tối nay anh nhớ về sớm một chút nhé.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi nói: “Em chịu khó chăm sóc Đản Đản cho tốt nhé.”

Mười một giờ năm mươi tám phút, tôi đến “chỗ cũ” theo lời hẹn với Chủ nhiệm Viên, đó là một căn nhà tập thể trong một tòa nhà kiểu cũ nằm gần đường vành đai bốn ở phía đông thành phố. Tòa nhà này được xây dựng từ những năm tám mươi của thế kỷ trước, vốn là một phần của khu nhà tập thể của một trường trung học ở gần đây. Về sau trường trung học đó chuyển đi nơi khác, khu nhà tập thể cũng bị phá dỡ quá nửa, nhưng tòa nhà này cuối cùng đã được giữ lại do có mấy hộ gia đình kiên quyết không chịu nhận tiền đền bù để dọn đi. Mấy năm trước, Chủ nhiệm Viên bỏ tiền ra mua một căn nhà ở tầng sáu và dùng nó làm địa điểm chủ yếu để gặp tôi. Việc tư vấn tâm lý cho Lưu Hướng Đông cũng đã được tôi thực hiện trong chính căn nhà này.

Đúng mười hai giờ, tôi đứng ngoài cửa ho mạnh hai tiếng. Chủ nhiệm Viên nhanh chóng đi ra mở cửa, đón tôi vào nhà. Vừa mới gặp mặt ông ta đã nhìn chăm chăm vào mắt tôi, cứ như thể muốn nhìn thấu nội tâm của tôi vậy. Tôi biết, cho dù Diệp Thu Vi đã phải tự sát để đổi lấy sự tin tưởng mà ông ta dành cho tôi, nhưng ông ta vẫn không thể nào tin tưởng tôi hoàn toàn. Ông ta nôn nóng hẹn tôi tới đây gặp mặt như vậy e rằng cũng có một phần nguyên nhân là muốn tiến hành quan sát và thăm dò tôi. Có điều, ông ta đã mất đi năng lực cảm nhận nhạy bén rồi, chỉ cần tôi muốn là sẽ có thể dễ dàng đánh lừa được đôi mắt của ông ta.

Đã sắp đến lúc ông ta phải đền tội rồi.

“Cậu làm thế nào mà giết được cô ta vậy?” Ông ta tỏ ý bảo tôi ngồi xuống, “Hãy kể sơ lược về quá trình trò chuyện giữa cậu và cô ta đi!”

“Dựa vào chồng cô ta.” Tôi ngồi xuống chiếc xô pha da màu đỏ sậm cũ kỹ, cố tình bắt chước chữ ngũ về đặc ý. “Chồng cô ta bấy lâu vẫn luôn giữ mối quan hệ tình nhân [với Thư Tinh, bản thân cô ta cũng biết rõ việc này, đây chính là tâm bệnh của cô ta, đồng thời cũng là nhược điểm trí mạng của cô ta.” Tôi khẽ nở một nụ cười thư thái. “Tôi chỉ không ngừng miêu tả về tình cảnh khi Tần Quan và Thư Tinh ở bên nhau mà thôi, ông biết đấy...” Tôi đưa tay ra dẫu từ trên xuống dưới. “Từ nông đến sâu. Đây là nhược điểm duy nhất của cô ta, tôi cứ ngỡ là cô ta sẽ đề phòng, nhưng sự thực thì lại không như thế. Trong quá trình tôi miêu tả, cô ta đã đánh mất sự lý trí thường ngày, để tình cảm ẩn sâu trong nội tâm bùng lên. Dựa vào biện pháp này tôi đã khiến cho các cảm xúc như ghen ghét, tự ti, đau khổ và cảm hận của cô ta trỗi dậy, từ đó quay trở về với thế giới hiện thực và nhớ ra nỗi bất hạnh của mình, sau đó lại phát hiện ra là mình đang bị giam cầm trong phòng bệnh. Trong tình trạng như thế, cô ta có tự sát cũng không phải là một việc gì quá bất ngờ.”

Tôi phát hiện, khi nhắc đến tên của Thư Tinh, cặp mắt Viên Tân Cường đột nhiên sáng lên trong khoảng vài giây.

Trong thời gian vài giây đó, tôi nhanh chóng nói ra hết số lời còn lại. Dưới sự ảnh hưởng từ Thư Tinh, Viên Tân Cường nhất định sẽ không thể phát hiện ra vấn đề gì trong lời nói của tôi.

Quả nhiên, ông ta khẽ gật đầu, dời mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, trầm ngâm không nói gì. Cặp mắt của ông ta khi sáng khi tối; khi sáng thì hiển nhiên là đang suy nghĩ về những chuyện có liên quan đến Thư Tinh; còn khi tối, rất có thể là những thông tin về Vương Mẫn đã xuất hiện trong tiềm thức của ông ta. Tôi đột nhiên ý thức được rằng đây chính là thời cơ tốt nhất để giết chết ông ta.

“Chủ nhiệm Viên.” Tôi dùng giọng đùa cợt nói: “Sao tôi cứ cảm thấy ông có tình cảm không bình thường với cô nàng Thư Tinh đó thế nhỉ?”

Trong mắt Viên Tân Cường thoáng qua một tia cảnh giác, nhưng ngay sau đó đã lại buông lơi. Ông ta đưa tay vuốt cằm, cười nói: “Đàn ông ai mà chẳng thích phụ nữ xinh đẹp, đây là chuyện bình thường thôi mà.”

“Tôi thì nghĩ ông không tầm thường đến vậy đâu.” Tôi buông lời nhỉnh nọt. “Cô ta đã gặp tai nạn và biến thành bộ dạng đó rồi, thế mà ông vẫn không ruồng rẫy cô ta, tôi thấy đây tuyệt đối không phải là một loại tình cảm bình thường.”

“Ồ?” Ông ta nhìn chằm chằm vào tôi, dường như đã lơ mơ phát hiện ra ý đồ của tôi. “Sao cậu tự dưng lại nhắc đến cô ta vậy?”

“Mấy hôm trước tôi có gặp cô ta, chuyện này thì tôi đã nói với ông qua điện thoại rồi.” Tôi nói. “Lúc ấy tôi còn chưa nhớ ra chuyện về cô ta, ông đừng trách!”

“Ừm.” Ông ta khẽ gật đầu, tỏ vẻ nghiêm túc nói: “Cậu cứ hoàn thành nhiệm vụ là được rồi, đây mới là điều quan trọng nhất.”

Tôi lấy chiếc điện thoại mới mua ra, quyết định bắt đầu tấn công. “Phải rồi, khi ấy vì cảm thấy cô ta xinh đẹp cho nên tôi đã không kìm được chụp lại một tấm ảnh.”

“Xóa đi!” Ông ta nói với giọng dứt khoát, nhưng ngay sau đó lại đưa tay tôi. “Đưa điện thoại cho tôi!”

Tôi mở tấm ảnh đen trắng của Vương Mẫn ra rồi đưa điện thoại cho Viên Tân Cường. Ông ta cầm lấy điện thoại, nhìn thoáng qua một chút, thế rồi sắc mặt tức thì trở nên trắng bệch, hai tay run lẩy bẩy, sau đó liền ném mạnh chiếc điện thoại xuống đất. Một giây sau, ông ta nhìn tôi về cảnh giác, các lỗ chân lông trên cổ đều co rút lại.

“Chủ nhiệm Viên.” Tôi đứng thẳng người dậy, đi đến chỗ cách ông ta nửa mét, muốn qua đó tạo ra áp lực cho ông ta. “Sao vậy? Người này không phải là Thư Tinh ư?”

Ông ta đưa mắt nhìn tôi, cầm điện thoại lên, hình như muốn gọi cho ai đó, nhưng sau khi mò mẫm một lúc thì lại đột nhiên dừng mọi động tác lại, hình như đã quên mất mục đích ban đầu của mình. Hành vi của ông ta xuất hiện sự gián đoạn rõ ràng, điều này chứng tỏ tư duy của ông ta đã bị một số nhân tố không hiện thực khác chiếm cứ, mà nhân tố này hiển nhiên chính là Vương Mẫn. Sau đó, lời lẽ và cử chỉ của ông ta lại xuất hiện thêm nhiều lần gián đoạn khác: ông ta muốn đứng dậy, nhưng đứng được nửa chừng thì lại ngẩn ngơ ngồi xuống; ông ta muốn nói gì đó, nhưng lại mấy lần lắp bắp chẳng nói được gì; ông ta muốn né tránh tôi, nhưng thân thể lại vô thức tiến lại gần tôi. Dưới sự kích thích của bức ảnh đó, tâm lý của ông ta xem chừng đã đến bên bờ vực của sự hỗn loạn rồi.

“Viên Tân Cường.” Tôi thay đổi cách xưng hô với ông ta, qua đó tạo ra nhiều cảm giác không chân thực hơn cho ông ta. “Ông vẫn còn nhớ Vương Mẫn chứ?”

Ông ta đột nhiên nắm chặt hai tay, dùng sức đẩy mạnh tôi ra, rào bước đi về phía cửa, nhưng trong khoảnh khắc đưa tay chuẩn bị mở cửa thì lại ngẩn ngơ buông tay xuống.

Tôi đi tới bên cửa, liên tục đẩy ông ta quay trở lại chỗ xô pha, sau đó lại đẩy một chiếc xô pha đơn ra chặn trước cửa.

“Viên Tân Cường.” Tôi nhớ tới Minh Khê, nhớ tới Diệp Thu Vi, trong lòng ngập đầy sự đau thương và căm hận, giọng nói cũng theo đó mà trở nên hung hãn và chắc nịch hơn nhiều. “Ông vẫn còn nhớ Vương Mẫn đúng không?”

“Sao có thể không nhớ được chứ?” Ông ta tựa lưng vào xô pha, vừa thờ dốc vừa nói: “Nhất Tân, cậu muốn làm gì? Từ Nghị Giang đã chết rồi, cậu làm sao mà biết được chuyện về Vương Mẫn?” Một lát sau, ông ta dần khôi phục được sự bình tĩnh, thế rồi khẽ lắc đầu và nở một nụ cười đầy ý vị. “Tôi đương nhiên vẫn còn nhớ Vương Mẫn. Cô ấy đã từng là người phụ nữ mà tôi thích nhất. Đúng vậy, cô ấy quả thực khá giống với Thư Tinh.” Ông ta đứng dậy, nhìn chằm chằm vào tôi. “Không cần biết ai là người đã sai khiến cậu, nhưng cậu rõ ràng là đã phản bội tôi. Cậu nghĩ tôi là ai chứ? Là con cá nằm trên thớt mà cậu có thể dễ dàng làm thịt được ư? Anh bạn trẻ, cậu đã đánh giá bản thân quá cao rồi đấy!”

Dứt lời, ông ta thò tay vào trong áo, lấy ra một khẩu súng lục đen ngòm.

Từ trên mặt tôi lập tức truyền tới cảm giác bỏng rát, hai mắt cơ hồ không mở ra nổi, tâm trạng căng thẳng không ngớt lan tràn, toàn thân thì không ngừng run lên lẩy bẩy. Nửa giây sau, tôi nhớ tới bộ dạng của Diệp Thu Vi, thế là liền cố ép mình bình tĩnh trở lại, đồng thời quên đi tất cả nỗi đau thương và căm phẫn. Rất nhanh sau đó, tôi hít sâu một hơi, thuận lợi thoát ra khỏi nỗi sợ hãi, tiến và trong trạng thái lý tính tương đối.

“Chủ nhiệm Viên.” Tôi bình tĩnh nói. “Vương Mẫn đã chết rồi. Năm 1974, cô ta bị mười mấy tên lưu manh hiếp dâm tập thể đến chết. Ông còn nhớ những tiếng kêu thảm thiết của cô ta khi đó không?”

Ông ta tay phải cầm súng lục, tay trái thì đưa lên xoa đầu. “Nhất Tân.” Ông ta vừa nói vừa khẽ lắc đầu. “Dừng lại ở đây đi, tôi đã nhớ ra tất cả mọi chuyện trong quá khứ từ lâu rồi, đây không phải là nhược điểm của tôi. Nếu bây giờ cậu chịu quay đầu, tôi có thể suy nghĩ đến việc cho cậu một con đường lui. Dù sao cậu cũng vừa mới phải giao đầu với một cao thủ tâm lý rất khó đối phó.”

Khi nghe thấy những lời này của ông ta, trong lòng tôi thực sự đã xuất hiện một tia dao động. Nhưng ngay sau đó, tiếng kêu gào thê thảm của Minh Khê bỗng vang vọng khắp tứ phía, sau nháy mắt đã đưa tôi quay trở về mùa hè năm 2002 đó. Một giây sau, ánh mắt buồn bã trước lúc chia ly của Diệp Thu Vi lọt vào trong mắt tôi, đưa tôi trở lại căn phòng bệnh mà thời gian qua đã trở nên vô cùng quen thuộc đối với mình. Cảm giác đau thương và phẫn nộ tức thì tràn ngập trong lòng, khiến tôi quên đi nỗi sợ hãi, thậm chí còn quên cả việc giữ bình tĩnh. Trong lòng tôi chỉ có một ý niệm duy nhất, đó là dù có mất mạng cũng phải kéo Viên Tân Cường chết cùng với mình.

“Viên Tân Cường.” Hai hàng nước mắt lã chã tuôn rơi, tôi phát động đợt tấn công cuối cùng. “Ông quên rồi sao. Năm 1974, ông đã cùng những người đó cưỡng hiếp Vương Mẫn. Hãy nhớ tới đôi mắt tuyệt vọng và ghê tởm của cô ấy khi bị ông đè lên người đi! Đôi mắt ấy vẫn luôn nhìn chăm chăm vào ông đấy!”

Tay phải của ông ta vẫn cầm súng, tay trái thì ra sức day trán thật mạnh, đồng thời không ngừng lắc đầu, biên độ càng lúc càng lớn, tốc độ thì càng lúc càng nhanh. Hai giây sau, ông ta liên tục đâm mạnh vào trán mình, đồng thời chĩa họng súng đen ngòm về phía tôi, cất giọng vừa hoảng loạn vừa dừ dằn: “Tôi không... Cô ấy cũng không... Cậu là ai... Tại sao cậu...”

Lời còn chưa dứt, ông ta đã đột nhiên hét lớn một tiếng. Tôi nghe thấy một tiếng nổ vang, sau đó từ nơi lồng ngực bắt chợt truyền đến cảm giác ngọt ngào. Nửa giây sau, cảm giác ngọt ngào biến thành một cơn đau khiến người ta tuyệt vọng. Tôi đổ gục xuống đất, nhưng sau đó lại bám vào xô pha từ từ đứng dậy, mọi thứ trước mắt đều bị bao phủ trong một mảng ánh sáng rực rỡ mà mơ hồ. Tôi đưa tay lên ôm ngực theo bản năng, đồng thời lại một lần nữa nhớ tới cái chết thê thảm của Minh Khê, cảm giác đau đớn và bỏng rát nơi lồng ngực tức thì hóa thành sự căm hận tột cùng.

“Viên Tân Cường, ông đã cùng những người đó cưỡng hiếp Vương Mẫn.” Tôi cố nói tiếp bằng chút sức lực cuối cùng còn sót lại. “Trong mắt cô ấy ngập đầy sự tuyệt vọng, đau khổ, sợ hãi, nhưng nhiều nhất vẫn là sự căm thù đối với ông. Cô ấy vẫn luôn nhìn chăm chăm vào ông, ngay cả đến khi chết cũng vẫn như thế...”

Nói tới đây, đầu óc tôi bỗng rơi vào một cơn choáng váng dữ dội. Tôi muốn nôn, nhưng lại không thể há miệng ra được. Tôi ngã gục dưới đất, muốn bám vào thứ gì đó để bò dậy, nhưng chỉ có thể sờ thấy sàn nhà lạnh băng. Ánh dương rực rỡ chiếu đến, tôi lại một lần nữa nhớ tới tiếng kêu gào thê thảm của Minh Khê, nhớ tới ánh mắt buồn bã của Diệp Thu Vi, trái tim bắt đầu đau rầm rứt. Nửa giây sau, tôi hoàn toàn chẳng còn chút tri giác nào nữa.

Khi tôi tỉnh lại thì đã là đầu tháng 8 năm 2012. Mãi đến bây giờ tôi vẫn còn nhớ rõ mùi còn tiết trùng đầy khắp phòng bệnh khi đó, ngẩng đầu lên thì thấy ngay trần nhà trắng xóa tưởng chừng như kéo dài vô tận, bên cạnh là bàn tay vừa non nớt vừa ấm áp của con trai cùng với khuôn mặt chan hòa nước mắt lẫn nụ cười của bà xã.

Khi đó, tôi nảy sinh một thứ cảm giác kỳ diệu, ngỡ rằng mình không hề thuộc về thế giới trước mắt.

“Em yêu.” Tôi đưa tay lên một cách khó khăn, sau đó liền cất giọng yếu ớt hỏi: “Anh bị sao thế này? Sao anh lại ở đây?”

“Anh đừng nói gì cả!” Bà xã vừa cười vừa lau nước mắt, sau khi suy nghĩ một lát bèn nói: “Anh bị trúng một phát đạn, nhưng hung thủ đã nhảy lầu tự sát rồi. Cảnh sát đã điều tra kỹ, người đó được xác định là tự sát, không liên quan gì tới anh cả.”

Tôi cố gắng lục tìm trong ký ức, nhưng ngoài một cơn đau dữ dội ở đầu ra thì chẳng có chút thu hoạch nào. Tôi khẽ rên lên một tiếng, muốn đưa tay day trán, nhưng căn bản chẳng có đủ sức để làm như vậy.

“Anh đừng nghĩ gì nữa cả!” Bà xã nói. “Hãy quên mọi chuyện trước kia và đổi sang làm một công việc khác đi, được không?” Cô ấy lại một lần nữa rơi nước mắt, sau đó hỏi lại: “Được không?”

Tôi nhìn cô ấy, lại nhìn con trai đáng yêu bên cạnh, khẽ nở một nụ cười mỉm, cảm thấy vô cùng hạnh phúc. Nhưng, cùng với đó trong lòng tôi còn có một nỗi buồn thấp thoáng, cứ như thể bản thân đã đánh mất thứ gì. Nhưng mãi đến cuối cùng tôi vẫn không sao nhớ ra được.

Có điều kể từ đó về sau, tôi thường xuyên gặp một người phụ nữ trong mơ. Cô ấy mặc một chiếc váy liền xếp nếp kiểu bohemian, đeo một chiếc kính gọng nhỏ màu đen - cũng có lúc không đeo. Có lúc cô ấy ngồi bên cửa sổ, để mặc cho mái tóc tung bay theo gió, giống như một bông hoa đang hé nụ, cũng có lúc lại xuất hiện trong một chiếc gương rộng lớn, tuy dịu dàng nhưng vẫn tràn đầy năng lượng, tựa như một tia sáng thoát ẩn thoát hiện. Tôi không biết cô ấy là ai, nhưng đôi mắt chất chứa đầy những điều bí ẩn của cô ấy thì lại thường xuyên vất trong lòng tôi.

Sau lần bị trúng đạn đó, tôi đã thay đổi công việc theo lời đề nghị của bà xã, đồng thời sửa sang lại nhà và bắt đầu một cuộc sống mới. Tuy ký ức về quá khứ thỉnh thoảng lại xuất hiện tình trạng trống rỗng và không liên mạch, vậy nhưng tôi thường hay nghĩ thế này: Quá khứ dù gì cũng là quá khứ, con người không thể cứ nghĩ mãi về quá khứ được, cần phải dũng cảm đối mặt với tương lai.

Tôi cũng không biết tại sao mình lại nghĩ như vậy.

Thoát đó hai năm đã trôi qua. Trong thời gian này xảy ra rất nhiều chuyện lớn, chẳng hạn như tỉnh nhà tổ chức thành công một buổi hội chợ quốc tế, lại như là có một tập đoàn nổi tiếng bị điều tra vì cáo buộc hối lộ, vụ việc làm liên lụy tới rất nhiều quan chức lớn nhỏ trong tỉnh. Đương nhiên, xung quanh tôi cũng xảy ra rất nhiều chuyện nhỏ, ví dụ như con trai tôi đã lớn thêm hai tuổi, sang năm là vào lớp một, hay như là tôi đã làm quen với một số người bạn mới, ngoài ra, người bạn tốt nhất của tôi từ nhỏ là lão Ngô đã dọn nhà đi nơi khác, kể từ đó không còn tin tức gì nữa.

Tóm lại, cuộc sống cứ thế trôi qua với vẻ ngoài bình lặng nhưng chẳng thiếu những sóng gió ngầm.

Ngày 10 tháng 9 năm 2014, một người bạn mới mời tôi tham dự một buổi liên hoan khiêu vũ nhân dịp ngày nhà giáo Trung Quốc ở Đại học Z. Tôi bình thường vốn không thích tham gia những sự kiện như vậy, nhưng lần đó chẳng rõ vì sao lại không chút do dự đồng ý ngay. Buổi tối hôm đó, người bạn của tôi rất nhanh đã tìm được bạn nhảy, tôi thì lấy lý do không biết khiêu vũ mà ngồi một mình nghịch điện thoại ở một góc của hội trường. Đột nhiên, tôi ngược mắt lên, để ý thấy một người phụ nữ. Cô ta ước chừng hơn ba mươi tuổi, ngồi ngay ngắn ở chỗ cách tôi không xa, mặc một chiếc áo khoác che kín người màu lam nhạt. Giữa một buổi liên hoan khiêu vũ náo nhiệt như bây giờ, trông cô ta giống hệt như một bông hoa điềm đạm và tịch mịch. Tôi quan sát cô ta suốt một hồi lâu, cô ta khẽ mỉm cười đáp lại ánh nhìn chăm chú của tôi. Mấy phút sau, người bạn của tôi nhảy xong quay về, nghe thấy tôi nhắc đến người phụ nữ đó thì vội vàng nói ngay: “Cô ta đúng là rất xinh đẹp, có điều, tớ khuyên cậu đừng nên dính đến thì hơn.”

Tôi tò mò hỏi: “Cô ta rốt cuộc là ai vậy?”

Người bạn đó nói: “Thực ra tớ cũng không rõ lắm, chỉ được nghe một số đồng nghiệp kể lại thôi. Cô ta tên là Diệp Thu Vi, Giáo sư của Học viện Hóa học và Phân tử, nghe đồn có nhiều vấn đề phức tạp lắm.”

Tôi cảm thấy anh ta đang cố làm ra vẻ huyền bí, thế là bèn cười hỏi: “Ồ, phức tạp như thế nào vậy?”

“Tớ cũng chỉ nghe nói thôi đấy nhé.” Anh ta hạ thấp giọng nói: “Nghe đâu năm xưa cô ta từng vì một hạng mục nghiên cứu khoa học nào đó mà ngủ với không ít nhân vật lớn. Về sau chồng cô ta hình như vì chuyện này mà tự tử, cô ta thì phải vào Bệnh viện Tâm thần thành phố suốt một năm trời. Sau khi ra viện, cô ta không chỉ không mất việc, còn nhanh chóng được phong hàm Giáo sư.” Anh ta đưa mắt liếc nhìn người phụ nữ đó một chút, lại cất giọng mang đầy ý vị: “Loại phụ nữ này ấy à, chúng ta tốt nhất đừng có dính dáng đến thì hơn.”

Tôi quyết định nghe theo lời khuyên của bạn mình, nhưng vẫn không kìm được liên tục nhìn về phía người phụ nữ đó. Cô ta cũng hết lần này tới lần khác mỉm cười đáp lại tôi, thế rồi tôi dần nảy sinh một thứ cảm giác kỳ diệu, cảm thấy mình hình như đã từng gặp cô ta ở đâu đó rồi. Mấy phút sau, người bạn kia của tôi lại tìm được bạn nhảy và rời đi, tôi thì không sao kiềm chế được con xao động trong lòng nữa, rốt cuộc đã đứng dậy đi tới bên cạnh người phụ nữ đó và chậm rãi ngồi xuống.

“Chào cô.” Tôi rất ít khi chủ động bắt chuyện với một người phụ nữ như vậy, do đó hết sức căng thẳng. “Tôi...tôi...tôi muốn nói là, ừm, chào cô.”

.

Cô ta đưa tay lên che miệng, khẽ gạt đầu, rồi mỉm cười dịu dàng, nói: “Chào anh.”

Sau khi nghe được đáp lại, tôi thảm thờ phào một hơi, rồi bèn nói: “Thật ngại quá, à, xin tự giới thiệu một chút, tôi là Trương Nhất Tân.”

“Diệp Thu Vi.” Cô ta lại mỉm cười lần nữa, ánh mắt toát ra một vẻ vừa sâu thẳm vừa dịu dàng.

“Ừm.” Tôi đưa tay gỡ đầu, sau mấy phen do dự rốt cuộc cũng đánh bạo hỏi: “À, thật xấu hổ quá, tôi cứ luôn có cảm giác chúng ta hình như đã từng gặp nhau ở đâu đó rồi thì phải?”

“Ồ?” Giọng nói của cô ta quả thực dịu dàng vô hạn. “Vậy ư? Ở đâu thế?”

Tôi hít sâu một hơi, gương cười lúng túng, đột nhiên nhớ tới giấc mơ vẫn hay xuất hiện bấy lâu nay. Tôi nghĩ đến người phụ nữ trong giấc mơ, lại nhìn người phụ nữ trước mặt, thế là không kìm được buột miệng nói: “Có lẽ là ở trong mơ.”

Bạn đang đọc truyện *Đừng Nói Chuyện Với Cô Ấy* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.